

Giới thiệu Bát Tiên Đắc Đạo

Truyện Bát Tiên Đắc Đạo là một truyện tiên hiệp hay và hấp dẫn bạn đọc, truyện khá nổi tiếng nhưng tác giả của nó vẫn còn là một bí ẩn: không biết là ai, sống vào thời đại nào, nhưng qua những lời tác giả tự nhận là "Kẻ làm sách này" thỉnh thoảng lên tiếng, ta có thể đoán chừng đó là một nhà văn ở thời cận đại, có thể là ở cuối đời nhà Thanh, và đầu đời Dân Quốc. Đây chỉ là lời phỏng đoán, không lấy gì làm chắc chắn lắm.

Truyện này thuật lại sự tích của tám vị tiên, được dân gian truyền tụng. Đó là 1. Lý Thiết Quài 2. Hán Chung Ly 3. Lam Thái Hoà 4. Trương Quả Lão 5. Hà Tiên Cô 6. Lã Động Tân 7. Hàn Tương Tử 8. Tào Quốc Cửu. Tám vị thần tiên này sống ở nhiều thời đại khác nhau, ẩn cư ở Bồng Lai đảo, kết thành nhóm bạn, kéo nhau ra biển Đông Hải (Bát Tiên quá hải), giao chiến với vợ chồng lão long vương, đánh bại họ. Để kết nối Bát tiên lại với nhau, tác giả đã cho họ sống qua nhiều kiếp.

Mời các bạn đọc truyện tiên hiệp hấp dẫn này để cùng chu du thiên hạ cùng với những vị tiên này, khám phá đại dương, so tài độ sức và trải nghiệm những điều thú vị.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 1: Mượn Long Đan, Người Tiên Giúp Hiếu Tử Nảy Lòng Tham, Quan Ác Đòi Thần Châu



Người xưa thường nói: "Các vị thần tiên chẳng qua cũng chỉ là 1 những người phạm tục. Phạm nhân ai cũng có thể trở thành thần tiên, chỉ sợ lòng không kiên định mà thôi". Điều đó cho thấy tiên, phạm hai giới vốn chỉ là một. Đã có người phạm, tại sao người phạm lại không thể tu luyện để trở thành thần tiên? Nếu các vị độc giả không tin, kẻ làm sách này xin đưa ra những chứng cứ, để mọi người cùng nghiên cứu nhé. Từ xưa đến nay, các vị thần tiên vốn cũng nhiều, nhưng các vị thần tiên được người đời nghe biết tới, ai nấy đều ngưỡng mộ, thì không đâu bằng tám vị thần tiên ở tám động phủ, mà người ngày nay xưng tụng là "Bát tiên".

Người làm sách này từ nhỏ vốn chuộng Đạo, đã từng đọc qua những kinh sách, những "thiên đình bí kíp" mà người đời ít ai được xem qua, đã từng đọc qua nhiều "kỳ thư", đã biết tới những cổ sự của các vị thần tiên, nói ra vị tất đã mấy ai tin. Thôi thì tôi xin kể lại sự việc "Bát tiên đắc đạo" từ đầu chí cuối ra sao, thuật lại hầu quý vị nghe chơi. Những sự tích này có lẽ ngay cả đàn bà, con trẻ cũng đã từng nghe qua, có lẽ còn rành hơn cả kẻ làm sách này nữa.

Việc Bát tiên đắc đạo trải qua rất nhiều năm, muốn kể lại cho có đầu có đuôi thì không gì bằng mượn sự tích của hai vị long quân, tức hai con rồng, làm dẫn chứng. Hai con rồng đó, một con ở Tây Thiên, một con ở Nam Hải.

Nguyên vào đời thái cổ, một dải đất Nam Thiểm Bộ Châu toàn là thủy quốc. Nơi đó có tên là Quán Khẩu, chính là nơi mà Ngọc Hoàng thượng đế phong cho người cháu gọi bằng cậu của ngài, là thần Nhị Lang cai quản. Vì thế, người ta thường gọi vị thần này là "Quán Khẩu Nhị Lang". Ngày nay ở vùng Tứ Xuyên có một nơi tên là huyện Quán, chẳng biết có liên quan gì tới đất Quán Khẩu của thần Nhị Lang hay không? Vào thời Nhị Lang trấn thủ Quán Khẩu, ngài thường hiển thần linh, giúp đỡ dân chúng, nên nhân dân ở vùng đất liền phụ cận rất sùng bái ngài, lập đền thờ, miếu mạo, bốn mùa hương khói. Nào ngờ ở thủy quốc đó lại có một lão long (rồng già), vì sợ oai linh của thần Nhị Lang mà suốt năm không dám xuất đầu lộ diện, cứ ẩn mình ở dưới đáy biển mà tu luyện, thọ tới hàng ngàn hàng vạn năm, đạt được tám thân bất hoại. Nhị Lang thần thông quảng đại, việc gì cũng biết, sự gì cũng hay, nhưng thấy lão long khổ tu đã lâu năm, lại không hề xuất hiện hại người, nên cũng bỏ qua, chẳng lý tới hấn làm chi. Ở bờ biển gần đó, có một

chàng hiếu tử, họ Bình, tên Hòa, vốn mồ côi cha từ nhỏ, nhờ bà mẹ góa Vương thị thủ tiết nuôi con, võ về chàng trở nên một thanh niên dũng mãnh. Nhưng bà Vương thị vì phải làm lụng quá vất vả để nuôi con, nên dần dà hai mắt mù tịt. Bình Hòa tìm trăm phương ngàn kế, cầu Thần khấn Phật, tìm đủ cách chữa trị mắt cho mẹ, nhưng cuối cùng vẫn không có kết quả. Chàng phần uất nói :

- Mẹ ta là người quá tốt, sao đến nỗi chịu thảm cảnh này ? Còn có thiên đạo nữa không ? Thần Phật còn linh thiêng nữa chăng ?

Vương thị biết con là người quá hiếu thảo, tìm đủ cách trị bệnh cho mẹ mà không được, nên quá phần uất mới nói những lời như vậy chứ hàng ngày con bà vẫn chịu thương chịu khó, không ngại vất vả kiếm tiền nuôi mẹ. Vì thế, bà rất được an ủi trong lòng. Thấy con thường có lời oán trời, trách người, bà tìm lời ngăn cản, khuyên can :

- Con ơi, mẹ tuy mù cả hai mắt, nhưng được người con hiếu thảo như con, chẳng những lo chữa mắt cho mẹ, còn vất vả kiếm tiền nuôi mẹ, mẹ cảm thấy rất hài lòng, đâu hai mắt không nhìn thấy gì, cũng có sao đâu ?

Bình Hòa nói :

- Mẹ đừng nói vậy. Làm con mà hiếu thuận cùng cha mẹ là lẽ đương nhiên, là bổn phận của người làm con, chứ mẹ một đời trung hậu, trinh tiết, há nên chịu cảnh thảm thương thế này ? Con nhất định phải lên trời, xuống đất, cũng tìm cách chữa trị cho mẹ, bất luận thế nào cũng cầu xin được thuốc tiên, chữa cho mẹ sáng cặp mắt, con mới cam tâm !

Vương thị nghe con nói vậy đành cười xòa, bỏ qua. Trong khi đó Bình Hòa một mặt vẫn cần cù lao động, kiếm tiền nuôi mẹ, mặt khác vẫn không quên nghĩ cách trị khỏi bệnh mắt cho mẹ.

Một ngày kia, trong nhà hết sạch củi đun, Bình Hòa dậy thật sớm, lên núi chặt những cành cây khô, bó lại thành một bó, vác lên vai, từ từ xuống núi. Đi được nửa đường, chợt thấy một đạo nhân, tướng mạo thanh kỳ, tinh thần phiêu dạt. Qua các hành động, dường như từ con người ông ta toát ra một điều gì đặc biệt – gọi là thùy khí – nên Bình Hòa hiểu ngay ông này có một lai lịch rất lớn, vội hạ bó củi xuống, tiến lại gần, ngỏ lời chào hỏi :

- Tiên trưởng từ đâu tới đây ?

Đạo nhân cười, đáp :

- Ta không phải người tiên, chẳng qua chỉ là biết về y thuật, nên đi khắp nơi tìm người bệnh chữa trị làm phước thôi !

Bình Hòa xúc động trong lòng, vội hỏi :

Chẳng hay tiên sư có thể chữa lành cho người bị mù hai mắt đã lâu năm hay không ?

- Bệnh gì ta cũng có thể chữa được, chỉ trừ có bệnh mắt mà thôi?

Bình Hòa nghe vậy, bất giác thở "Phi ?" một tiếng, nhặt bó củi, vác lên vai, định đi. Đạo nhân liền cười, nói :

- Thằng bé này sao nóng nảy quá vậy ?

Bình Hòa đáp :

- Trong nhà tôi chỉ còn một mẹ già. Mẹ tôi hoàn toàn khỏe mạnh. chỉ phải cặp mắt mù tịt, mà đạo nhân nói rằng bệnh gì cũng chữa khỏi, ngoại trừ bệnh mắt, hỏi sao tôi không thất vọng ? Có chuyện gì để nói với ông nữa chứ ?

Đạo nhân lại cười, đáp :

- Ta tuy không chữa được bệnh mắt, nhưng há lại không biết các thầy thuốc giỏi chữa mắt hay sao ? Nếu ta không tiến cử, làm sao anh tìm ra được ?

Bình Hòa nghe có thầy thuốc giỏi, vội hạ bó củi xuống, hướng về phía đạo nhân chấp tay vái, nói :

- Tiểu tử rời khỏi nhà từ lâu, sợ mẹ trông mong, muốn về cho sớm, nên vừa rời nói năng thất thố, xin đạo trưởng đừng trách.

Đạo trưởng là người xuất gia, giàu lòng từ bi, nếu quả thật biết được thầy thuốc giỏi, xin rộng lòng chỉ bảo cho tiểu tử được biết để tiểu tử tới thỉnh cầu ông ta. Nếu quả bệnh của mẹ tôi được chữa lành thì trước là đạo trưởng tích chứa được nhiều âm công, sau là tiểu tử nhất định sẽ có lễ tạ trọng hậu để đền ơn đạo trưởng.

Đạo nhân gật gù, mỉm cười, nói :

- Anh là một người nghèo rớt mồng tơi, suốt ngày phải kiếm tiền nuôi mẹ, gia cảnh chẳng khá khải gì, lấy tiền đâu mà nói chuyện đền ơn ta ? Và chẳng người xuất gia lấy từ bi làm gốc, ta cũng chẳng tính chuyện ơn nghĩa gì đâu. Thôi thôi, chúng ta gặp nhau đây, hẳn cũng là có duyên kiếp trước, bản đạo lại kính trọng anh hiếu thảo, mẹ anh tiết nghĩa, sẽ chỉ cho anh một chỗ mà đi tìm. Cách núi này chừng mười lăm dặm là vùng biển cả, ở đó có một con nghệt long, tu luyện đã lâu năm. Mỗi ngày, cứ vào hai giờ tỵ và ngọ, nó lại ngoi đầu lên mặt nước để hít thở, đón lấy tinh hoa của mặt trời, mặt trăng. Miệng nó phun ra một hạt hồng châu, chiếu sáng khắp mặt nước. Đó là viên long đan do nó luyện lâu năm mà thành. Anh hãy tới ẩn nấp ở chỗ bờ nước, đợi khi rồng phun hạt châu lên cao, anh hãy niệm câu thần chú : "úm lý hồng, lý hồng", đồng thời đưa tay ra vẫy một cái, hạt châu kia nhất định sẽ rơi vào tay anh. Anh có thể đem về cất kỹ trong nhà, treo hạt châu trong một căn phòng. Anh muốn cầu xin điều gì, chỉ việc đứng trước hạt châu, lâm râm khấn

vái, tức thì điều ước muốn của anh sẽ được thực hiện. Về phần bệnh mắt của mẹ anh, chỉ cần cho bà tiếp xúc với ánh sáng do hạt châu phát ra, hai mắt bà sẽ được sáng tỏ trở lại.

Bình Hòa nghe vậy, tin chắc đây là một vị thần tiên, vội phục xuống lạy. Đạo nhân cười, đỡ dậy, nói :

- Chẳng cần đa lễ. Nhưng phải nhớ kỹ câu thần chú, sẽ nắm được viên hạt châu trong tay ! Nhưng nghiêm long thấy hạt châu rơi vào tay anh, nhất định sẽ tìm cách cướp đoạt lại. Khi đó, ta sẽ ở trong bóng tối giúp đỡ anh, không để xảy ra việc lầm lỡ, và anh chỉ việc can đảm chạy đi là xong !

Câu nói vừa dứt, một trận gió nổi lên, đạo nhân biến ra một luồng kim quang, giây lát mất tăm. Bình Hòa vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi, hướng lên thỉnh không vái tạ. Sau đó, chàng vác bó củi lên vai, trở về nhà. Vì sợ mẹ kinh hãi, chàng không dám nói tí gì cho biết.

Đợi tới trống canh ba, còn lại một mình, Bình Hòa mở cửa sau ra đi, chạy như bay tới chỗ mà đạo nhân đã chỉ dẫn cho biết. Chọn được một khu lau sậy san sát, chàng ẩn thân trong đó, không dám thở mạnh, căng mắt nhìn về phía bờ nước. Tới đúng giờ tỵ, quả thấy một luồng hồng quang, từ dưới nước dâng lên, khiến các loài tôm cá kinh hãi chạy tán loạn, mất tăm. Luồng hồng quang vọt lên khỏi mặt nước, cao hơn một trượng, hướng về phía mặt trăng. Nó cứ lên lên, xuống xuống như thế mấy lần, đồng thời bên trong luồng sáng hồng đó lại xuất hiện một vật gì, màu trắng như bạc. Bình Hòa núp đã lâu, thấy viên hồng châu xuất hiện, liền rời khỏi chỗ nấp, định thần giây lát, nhớ lại câu thần chú : "úm lý hồng, lý hồng !", liền cất tiếng niệm, đồng thời đưa tay vẫy một cái, liền cảm thấy luồng hồng quang bay về phía mình, ánh sáng đập vào mắt chói lòa. Bình Hòa đưa cả hai tay ra hứng, cảm thấy một vật rơi vào tay. Nhìn kỹ, quả thấy một viên hồng châu nằm trong tay, chiếu ánh sáng lung linh. Bình Hòa mừng không biết đề đâu cho hết, liền nắm chặt lấy viên hồng châu, xoay mình tính bỏ đi. Bỗng đâu từ dưới đất, một trận cuồng phong nổi lên, nhắm hướng khóm lau sậy bay tới. Giấy lát, trời đất tối tăm, mặt trăng mất ánh sáng. Bên tai nghe tiếng âm vang như tiếng sấm, nhắm ngay đầu Bình Hòa lao xuống. Bình Hòa nắm chặt lấy viên hồng châu, đồng thời nằm phục xuống mặt đất, miệng hô to :

- Tiên sư cứu mạng ! Tiên sư cứu mạng !

Chợt nghe trên không trung có tiếng người hô to :

- Nghiêm long không được vô lễ ! Hãy nghe pháp chỉ của ta đây. Ta chính là Cừu Thiên Phiếu Diêu đạo nhân, xét người tu luyện đã nhiều năm mà không thành chính quả, lại nghĩ tình Bình Hòa hiếu thuận, cảm động tới trời, nên ta muốn mượn viên long đan của người, đem về chữa mắt cho mẹ anh ta, sau đó lại dùng viên long đan đó để cứu nhân độ thế, lập nhiều công đức. Sau khi người mất long đan, thân xác khó nổi bảo toàn, vậy sinh hồn người cứ nương tựa chỗ này, không được dời xa nửa bước. Ba năm sau, Bình Hòa sẽ gặp tai nạn. Lúc đó, hồn anh ta sẽ nhập vào xác người, cả hai sẽ hợp thân làm một và đều có kết quả tốt. Như thế chính là nhất cử lưỡng đắc, người đừng đem lòng thù oán với anh ta nữa.

Câu nói vừa dứt, gió liền lặng, sấm liền ngưng một vầng trăng sáng lại treo lơ lửng trên bầu trời. Ở chỗ viên hồng châu xuất hiện lúc này, người ta thấy dưới nước lộ ra một đầu rồng, vọt lên không trung mà lắc lư, gật gật vài cái, tỏ ý ưng thuận, rồi toàn thân rồng chìm xuống nước, không thấy đầu nữa. Bình Hòa ngờ ngác giây lát, vọng lên không trung kính cẩn vái lạy, rồi bỏ ra khỏi vùng lau sậy, mang hạt châu về nhà.

Lúc đó, phương Đông vừa rạng sáng, mặt trời lên cao, bà mẹ Bình Hòa đang ở trên giường mò mò nhắm mắt tìm chiếc áo để khoác lên mình. Bình Hòa không dám làm kinh động tới mẹ, nhưng theo thói quen thường ngày, chàng chạy vào phòng mẹ thăm hỏi. Chàng chợt "A" lên một tiếng, vì thấy mẹ mở lớn hai mắt, nhìn trừng trừng, và cất tiếng hỏi :

- Con à, con cầm thứ gì trong tay đấy ? Nó có màu hồng hồng, coi đẹp ghê !'

Bình Hòa thấy mẹ nhìn rõ mọi vật, vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Chàng xòe tay, đưa hạt hồng châu ra, để mẹ coi cho rõ. Bà nhảy xuống giường, đứng thẳng, nói to tiếng :

- Con à, con kiếm đâu ra bảo bối này ? Mẹ vừa nhìn thấy, đèn sáng tỏ hai mắt, chẳng khác gì năm xưa !

Bà vừa nói, vừa đưa tay ra, có ý muốn đòi hạt hồng châu. Bình Hòa vội nói :

- Mẹ đừng nói vội, bảo bối này không phải thứ đồ chơi đâu. Để con nghĩ ra một cách đem treo nó lên, lúc đó mẹ tha hồ nhìn ngắm. Bảo đảm hai mắt mẹ từ nay sẽ sáng tỏ, không bao giờ mắc lại bệnh mù lòa nữa đâu.

Bà mẹ nghe lời, cùng Bình Hòa tiến vào căn phòng giữa nhà. Bình Hòa dùng một sợi dây, tìm cách treo hồng châu lên giữa phòng, liền thấy một luồng sáng hồng hồng tỏa ra, soi sáng cả căn phòng.

Từ đó về sau, chẳng những Vương thị sáng tỏ hai mắt, mà hai mẹ con còn luôn luôn tráng kiện, tinh thần lúc nào cũng sáng khoái. Lại thêm hạt minh châu này là như ý châu : hễ cần thứ gì, chỉ việc đứng trước hạt châu lâm râm khấn nguyện, là vật đó hiện ra ngay. Việc ăn uống, may mặc, mẹ con chẳng còn phải lo đến nữa.

Nhưng Bình Hòa vốn tính cứng cỏi, trong nhà đâu có báu vật đó, chàng cũng không muốn ăn không ngồi rồi, mà hàng ngày vẫn lao động cần cù, dù ngày mưa hay nắng, lạnh hay nóng, chàng vẫn không hề nghỉ ngơi.

Một hôm, Vương thị nói với con trai :

- Con à, nay nhờ trời thương, đường y thực nhà ta không thiếu, cuộc sinh hoạt cũng thanh thoi, sung túc, mà con nay tuổi cũng chẳng còn nhỏ, hãy để tâm tìm kiếm một vị cô nương tài mạo song toàn, mà sớm tính chuyện hôn nhân. Đó là tâm nguyện lớn nhất của mẹ.

Bình Hòa nghe vậy liền đáp :

- Lệnh của từ mẫu, hài nhi đương nhiên phải tuân theo. Nhưng từ lúc đội ơn người tiên ban cho hạt châu, chữa lành mắt cho mẹ con đã từng phát lời tâm nguyện là phải lập được năm trăm việc công đức, sau đó mới nghĩ tới chuyện hôn nhân. Từ lúc về nhà đến nay đã hơn một tháng, con nghĩ mãi mà chưa tìm ra được việc công đức nào có thể thi triển, cho xứng đáng đây.

Vương thị nghe vậy hoá nhiên tỉnh ngộ, nói :

- Con à, việc đó chẳng khó gì. Theo mẹ nghĩ, điều mà tiên gia coi là quý báu nhất chính là cứu người giúp đời. Con đã có dụng cụ đó trong tay, sao không mau đem ra thi thử ? Chẳng những con có thể tích chứa được nhiều âm đức, mà còn giúp cho vị tiên sư và lão long gia lập được công hành.

Nghe mẹ nói, Bình Hòa mừng rỡ, nhảy cồm lên, thưa :

- Quả nhiên mẹ có kiến thức rất cao, hài nhi không sao nghĩ tới! Từ nay con sẽ đi khắp nơi, làm nghề thầy thuốc. Hễ gặp ai mắc chứng bệnh gì, con sẽ lấy viên hồng châu ra soi, bảo đảm bệnh gì cũng khỏi. Và lại, thấy nhà nào quá nghèo khổ, đường y thực thiếu thốn đủ điều, con sẽ khấn nguyện trước hồng châu xin tiền bạc gạo thóc đem cho. Như vậy, không đầy một năm con sẽ lập được số công đức, đúng như lời tâm nguyện.

- Tốt lắm ! Con ta thấy việc nghĩa, hăng hái làm ngay, chẳng hề trễ nải ! Đã nghĩ ra được, nên làm ngay hôm nay, nhất định được lắm đó !

- Bảo bối đã trị được bệnh cho mẹ, đương nhiên sẽ trị được bệnh cho người khác. Con xin nghe lời mẹ, thực hiện ngay việc cứu giúp những người khổ.

Từ đó, ngày ngày Bình Hòa mang theo viên hồng châu, đi du hành khắp nơi, hễ gặp người bệnh nào, liền đem hồng châu ra soi, bệnh gì cũng khỏi cấp kỳ.

Lúc đầu chữa bệnh cho những người quanh vùng, sau rồi đi xa hơn, chữa cho cả những người ở xa tí mù tắp. Bình Hòa thật lòng cứu người, chẳng những không đòi tiền chữa bệnh, đôi khi còn chu cấp cho con bệnh nghèo là khác.

Qua ba năm, Bình Hòa nổi danh thầy thuốc giỏi, xa gần đều nghe biết. Chẳng lại vốn tính thẳng thắn, chẳng biết giấu giếm, dối gạt ai bao giờ. Hễ có người hỏi chàng học ở đâu mà có được bản lĩnh cao như thế, Bình Hòa liền thú nhận mình chẳng có tài năng gì, mọi việc đều nhờ vào công lực của hồng châu mà thôi. Lại có người hỏi chàng kiếm đâu ra viên hồng châu đó, Bình Hòa cũng không giấu giếm, đem sự thực kể ra hết. Việc đó đã lôi cuốn sự chú ý của một người. Người đó chẳng phải ai khác, mà là vị trưởng quan của địa phương Quán Khẩu, họ Mao tên Hồ. Nghe trong chỗ trị nhậm của mình có chuyện lạ kỳ như vậy, hấn kêu Bình Hòa tới hỏi cho biết. Nếu quả thực có vật báu đó, hấn sẽ dựa vào thế lực trưởng quan của mình mà đòi hỏi viên hồng châu. Nghĩ vậy rồi, hấn bàn bạc với vợ là Hồ thị. Hồ thị nói :

- Nếu được báu vật đó, trước hết có thể dùng để trị bệnh cho con gái chúng ta, nhưng nên đem nhiều tiền bạc mua chuộc anh kia thì hay hơn. Nếu cường bức mà chiếm đoạt, e rằng dân chúng sẽ bàn tán, chê cười.

Mao Hồ nghe lời, phải hai sai nhân xuống làng thôn, truyền gọi Bình Hòa. Bình Hòa hỏi lý do, sai nhân nói :

- Tiểu thư của bản quan mắc phải chứng bệnh mê lẫn, mất trí. Nghe trong quý phủ có viên thần châu trị khỏi mọi chứng bệnh, quan lớn đặc biệt sai chúng tôi tới mời tiên sinh đem thần châu tới chữa thử một phen. Nếu quả thật tiểu thư chúng tôi được chữa lành bệnh, ắt có trọng thưởng.

Bình Hòa vào từ biệt mẫu thân để ra đi. Vương thị nghe nói có quan vờ gọi, bất giác nhú mày, nói :

- Con à việc dính dáng tới quan tư chẳng dễ dàng đâu. Con đi lần này nên cẩn thận.

Bình Hòa ứng tiếng đáp : - "Con đã hiểu", và theo chân sai nhân, cùng về nhà môn.

Mao Hồ nghe nói đã mời được thầy thuốc có thần châu, mừng rỡ trong lòng, đích thân ra cửa nghênh đón, tiếp đãi tử tế. Hỏi tới nguyên do có thần châu, và hiệu quả của nó thế nào, Bình Hòa cứ thật tình bẩm báo. Mao Hồ nghe nói, cũng bán tín bán nghi, mời Bình Hòa vào nhà trong, trị bệnh cho con gái. Bình Hòa theo chân quan tiến vào phòng trong, thấy tiểu thư sắc mặt trắng bệch như tờ giấy. Định thần nhìn kỹ, thấy rõ ràng cô gái bị yêu ma ộp vào thân. Bình Hòa lấy hồng châu ra, chiếu về phía cô gái. Viên hồng châu này là vật linh thiêng, son tinh, đã qui nào mà chịu cho nổi ánh hồng quang do hạt châu phát ra ? Chỉ nghe một tiếng "ôi chao!", tiểu thư liền ngã vật ra phía sau. Bình Hòa vội thu linh châu và tiểu thư lại đứng bật dậy. Thấy cha mẹ đều đứng một bên, nàng bỗng khóc to tiếng, nói :

- Cha mẹ ơi, con đau đớn quá !

Vợ chồng Mao Hồ mừng rỡ quá lòng mong ước, hướng về phía Bình Hòa bái tạ :

- Tiểu nữ mắc chứng bệnh này đã được nửa năm, cứ ngỡ ngàn chẳng biết gì. Ngay cả người thân trong gia đình, nó cũng không nhận biết. Nay đội ơn tiên sinh đem thần vật chiếu vào, cháu lập tức tỉnh lại. Tiên sinh quả là ân nhân của gia đình chúng tôi.

Bình Hòa vội khiêm tốn từ tạ. Tiểu thư lại tự kể chuyện mình :

- Mùa xuân vừa rồi, tôi ở vườn hoa đằng sau ngoạ cảnh, bỗng một trận gió nổi lên, mang theo một mùi tanh tươi xông vào mũi lên thẳng trên óc. Từ đó về sau, tôi làm gì, nói gì, cũng không có chủ ý, chẳng hiểu chuyện này ra sao nữa.

Bình Hòa nói :

- Chẳng cần nhắc tới nữa. Đây là một loại yêu tinh, không rõ là yêu tinh gì, đã ộp vào thân thể tiểu thư, để hưởng những thức ăn của nhân gian.

Mao Hồ mời Bình Hòa ra ngoại sảnh, sai bày tiệc thiết đãi. Trong tiệc, hấn hỏi Bình Hòa có đồng ý bán lại hạt châu hay không. Bình Hòa cười đáp :

- Tiểu dân tuy được hạt châu này, nhưng không thể coi nó là của riêng tư. Sau này, hết hạn kỳ, vị tiên sư kia sẽ thu hồi lại, đem trả cho lão long. Vì thế, tiểu dân không thể nào đem hồng châu bán lại cho người khác. Và lại, lão gia có nắm hạt châu này, cũng chẳng giữ được bao lâu, hà tất phải đòi hỏi vào lúc này ?

Mao Hồ cho rằng Bình Hòa tìm cách thoái thác. nên ráng tìm lời thương lượng thêm vài lần nữa, Bình Hòa còn giữ tính trẻ con, giận dữ lên tiếng :

- Tiểu dân được hạt châu này, trước là chữa bệnh mắt cho mẹ, sau là chữa trị cho người, cứu giúp người khốn khó, lập chút công đức. Nếu nay để lại thần châu trong phủ lão gia, lão gia làm gì có thời giờ rảnh rỗi để đi khắp nơi chữa trị cho người đời, há chẳng phải ổng phí linh châu lắm sao ? Lão gia là người đại quý, đồ ăn thức mặc thứ gì cũng có, vật dụng thường ngày thứ gì mà chẳng toại nguyện ? Nay được vật này, chẳng qua cũng chỉ trân trọng cất kỹ một nơi, có dùng được vào việc gì đâu ? Như vậy chỉ khiến tiểu dân lầm lỡ việc hành đạo, lập công đức. Những việc như thế chỉ tổn hại cho người, chẳng lợi ích cho mình, tiểu dân dám khuyên lão gia chớ nên làm !

Mao Hồ nghe vậy, dùng dằng nổi giận, ra lệnh cho sai nhân bắt giữ Bình Hòa, cướp đoạt hạt châu, vu cho chàng tội yêu ngôn hoặc chúng, ra ngoài làm những chuyện bất qui. Bình Hòa thấy sai nhân tiến lại, định bắt mình, tức thì nổi giận, rời khỏi bàn tiệc, đưa chân phải đá phốc, trúng một người, lại tung một chưởng đánh ngã người nữa. Các sai nhân cất tiếng la ó, cùng cầm binh khí xông lại. Bình Hòa sợ có điều thất thố, cầm chặt hạt châu trong tay, niệm hộ hô to :

- Lão gia bắt tất phải giận dữ ! Các vị ca ca chẳng cần động thủ. Hãy nghe tiểu nhân nói một lời.

Mao Hồ cho rằng Bình Hòa tình nguyện hiến dâng hạt châu, vội bảo mọi người ngừng tay coi Bình Hòa định nói gì. Chàng thung dung bấm báo :

- Lão gia là quan trường của tiểu nhân, lão gia đã có mệnh lệnh, tiểu nhân há dám cãi ? Nhưng quả thật hạt châu này tiểu nhân không có quyền chiếm giữ lâu ngày. Nếu tiểu dân đem dâng cho lão gia, mai mốt người tiên trách cứ, lão long đòi lấy lại, tiểu dân không tránh đâu khỏi cái chết, còn mang tội danh là giữ gìn không cẩn thận nữa. Nếu không chiều theo ý lão gia, tiểu dân cũng chẳng tài nào ra thoát khỏi nha môn. Đàng nào thì cũng phải chết, chẳng thà tiểu dân chết trong quý phủ. Vì như chết đi còn có hiểu biết, tiểu dân còn có thể cầu xin tiên sư lượng thứ. Lão gia hãy coi đây, tiểu dân sẽ lập tức nuốt hạt châu này vào bụng. Sau đó nếu tiểu dân không chết, lão gia muốn chém, muốn giết tùy ý, tiểu dân chẳng dám có một lời oán thán.

Bình Hòa nói rồi, há rộng miệng, bỏ viên hồng châu to bằng trái mơ vào miệng, nuốt xuống. Mao Hồ thét sai nhân cướp đoạt lại, nhưng không còn kịp nữa. Chỉ thấy Bình Hòa biến đổi sắc mặt, lợt lạt như tờ giấy vàng, hai mắt mở trừng trừng, cặp chân vội vã tiến ta khỏi cửa, đi mất. Mao Hồ cũng không dám ngăn cản, để mặc cho Bình Hòa rời khỏi nha môn.

Bình Hòa chạy thẳng về nhà, gặp mẹ liền phủ phục xuống đất, khóc lớn tiếng :

- Mẹ ơi, sao số mẹ khốn khổ thế này ? Hiện nay con không còn sống để phụng dưỡng mẹ nữa !

Vương thị kinh ngạc hỏi tại sao, Bình Hòa chỉ nói được một câu:

- Con đã nuốt hồng châu vào bụng mất rồi !

Vương thị nghe chưa hết câu, liền kinh hãi thất sắc, mặt lợt như đất thó, chỉ nói vắn tắt được một câu :

- Không xong rồi ! Hạt châu đó là long đan, con nuốt vào bụng sẽ biến thành rồng mất thôi !

Nói chưa dứt lời, đã thấy một trận gió lốc nổi lên, mây đen kéo tới Vương thị thấy trước mắt kim quang sáng lòa, và giữa không trung dường như có tiếng rồng ngâm. Định thần nhìn kỹ, quả nhiên thấy một con rồng vàng, uốn lượn giữa không trung. Nhìn lại chỗ Bình Hòa, chẳng thấy đâu nữa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 2: Hai Hàng Nước Mắt Rồng Nhỏ Xuống, Biển Thành Vững ngóng Mẹ Một Mũi Gươm Đâm Lắm, Mớ Mắt Cho Con Rồng Mù





Thần Nhị Lang chợt cảm thấy máu nhồi lên tim, liền bấm đốt tay biết rõ việc Bình Hòa đang biến thành rồng. Lại thấy một luồng oán khí xông thẳng lên trời, ngài hiểu được Bình Hòa đã bị trưởng quan ức hiếp, ắt sẽ nghĩ tới chuyện báo thù rửa hận. Vạn nhất rồng kia uốn mình chuyển động, ắt là cả một vùng đất Quán Khẩu chu vi hai ngàn dặm sẽ hoàn toàn biến thành biển cả. Ngài vội ra lệnh cho Hoàng cân lực sĩ và thần binh hộ pháp mau chóng bắt con nguyệt long nhả xuống đầm sâu, không để cho nó tàn hại sinh linh. Lực sĩ và thần binh phụng pháp chỉ, vọt ngay lên không trung, đúng lúc nhìn thấy rồng đang giận dữ, mở mắt trừng trừng, ở trên nóc nhà của họ Bình, đăm đăm nhìn xuống bên dưới, có vẻ như lưu luyến không nỡ rời xa. Lực sĩ và thần binh vừa tính thì triển pháp lực, chợt thấy Phiếu Điều chân nhân cười mây bay đến. Chân nhân tươi cười nhìn đám lực sĩ, nói :

- Các vị chẳng cần phí công sức quan tâm tới chuyện này. Tiểu đạo cùng con vật kia có một mối quan hệ nhân quả, xin các vị cứ giao việc này cho tôi giải quyết, và trở về phục mệnh cùng thần Nhị Lang đi.

Đám lực sĩ thấy chân nhân tiến lại, có ý nể nang, chẳng dám cãi lời, liền cúi chào, rút lui. Phiếu Điều chân nhân dẫn dụ con rồng tiến về phía mặt nước, miệng niệm lầm rầm, rồi hét to lên :

- Hồi lâu long ở dưới đáy nước kia, hóa thân của ngươi đã tới rồi, sao ngươi chưa xuất hiện, còn đợi tới chừng nào ?

Câu nói vừa dứt, một trận cuồng phong nổi lên trên mặt biển, từ dưới nước sâu thẳm, dường như có một con rồng bay lên, nhưng chỉ có hình bóng lơ mơ, chứ không phải thân xác đích thực. Hai con rồng gặp nhau, tỏ vẻ thân thiện, như đã từng quen biết.

Chân nhân đẩy cho hình bóng rồng tiến sát đầu con rồng đang ở giữa không trung, rồi vỗ tay ba cái. Giây lát, hình bóng rồng tiêu tan, hai con rồng nhập làm một. Chân nhân lên tiếng dặn dò :

- Từ nay ngươi hãy tạm ở đây tu luyện chừng năm chục năm, sau đó có thể lên thiên đình nhận sắc phong. Nếu ngươi có hành vi xằng bậy, ngang ngược, ta nhất định dùng phi kiếm chém ngươi đứt làm hai khúc.

Con rồng nhận pháp chỉ, gật đầu lạy tạ. Lúc sắp hạ xuống nước, nó tỏ ý lưu luyến không nỡ rời xa mẹ, cứ quay đầu lại ngó chừng ba lần, rồi hai hàng nước mắt rồng nhỏ xuống, biến thành một vùng biển. Ngày nay ở vùng Quán Khẩu, còn lại di tích của vùng biển đó, ngàn năm lưu truyền, gọi là vùng "Ngóng Mẹ".

Phiếu Điều chân nhân giải quyết xong vụ công án, tính cười mây bay đi, trở về động phủ. Đám mây vừa di động, chợt có một đám mây ngũ sắc từ từ bay tới. Phiếu Điều chân nhân ngừng nhìn, chợt nhận ra vị sư huynh của mình, là Hòa Long chân nhân. Hai vị tiên tiến lại gặp nhau, Hòa Long chân nhân hỏi :

- Sư đệ tới đây làm gì ?

Phiếu Điều cười đáp :

- Vì việc nguyệt long, tôi phải tới đây. Vụ công án cũng vừa kết thúc tôi tính trở về động phủ ở núi Hành Sơn, để đợi sư huynh, hỏi thăm cho biết sư huynh đã giải quyết xong long án của mình chưa. Tình cờ lại gặp nhau đây, xin hỏi công việc của sư huynh hiện giờ ra sao ?

Hòa Long cười đáp :

- Công việc chú giải quyết liên quan tới hóa long, tức là con rồng đã trưởng thành, đạt được linh tính, nên chú giải quyết cũng dễ dàng. Trái lại, ta phải giải quyết một con rồng trắng, tức là rồng chưa thuần thực, cần phải quan tâm câu thúc, vì thế mất nhiều công sức đó. Hiện giờ, ta phải đi Đông Hải, để giải quyết cho xong công án này đây.

- Đúng là cần giải quyết vụ này cho nhanh. Chẳng bao lâu nữa chốn hạ giới sẽ gặp phải thủy kiếp lớn lao, các vị thánh nhân trị thủy 1 cần mau chóng ra đời. Trong tương lai, sông nước và đất liền phân ranh rạch ròi. Lúc đó, hai con nguyệt long mới có dịp để xuất đầu lộ diện. Nếu để diễn trì, anh em ta không tránh khỏi tội. Trước mặt tổ sư, chúng ta lấy gì để bảo đảm đây ?

- Đúng vậy ! Ta không có thời giờ để nói giỡn chơi với sư đệ nữa, phải nhanh chóng đi lo giải quyết công việc của ta đây.

Hai vị tiên chấp tay chào từ biệt nhau, Hòa Long chân nhân vội vã tiến về phía Đông Nam, tới thẳng bờ biển miền Đông Hải, để lo cho xong công việc của mình.

Con thuyền-long mà Hóa Long chân nhân đề cập tới ở bên trên, xuất hiện ở phía Tây miền Đông Hải, nằm ngay trên sông Tiền Đường, nay thuộc bộ phận tỉnh Chiết Giang. Nơi đó nằm ở hạ lưu sông Tiền Đường, chỗ mà người ngày nay gọi là "Thất lý lung thủy, — dòng sông chảy xiết dài bảy dặm. Ở chỗ này, sông chảy qua một vùng núi non lồi lõm, tạo nên nhiều thác ghềnh. Có chỗ, nước từ trên cao đổ xuống, tạo nên một vực thẳm, sâu hun hút, người xưa gọi là "Phục long đàm"— đầm nước rồng ẩn. Đó chính là chỗ ẩn nấp của thuyền-long.

Tương truyền con rồng đó đã có được một cơ thể rồng vẩy giáp quanh mình, có mũi có miệng, lại thêm râu đầy đủ, chỉ sai một điểm duy nhất là cặp mắt, tu luyện không đủ thời gian, nên chưa mở ra được, để nhìn thế giới tươi đẹp, chúng sinh đông đảo. Vì rồng là con vật to lớn rành rành, những loài tôm cá làm sao kháng cự lại được ? Mỗi khi gặp lúc rồng mở há miệng ra, những loài động vật kia cứ tự động chui vào bụng nó. Mỗi năm, nó tàn sát sinh vật không biết bao nhiêu mà kể. Cũng may, con rồng này đã sớm thông linh tính, lại có túc căn rất tốt : nó chỉ ăn no những loài tôm cá thôi, chứ không tấn công các thuyền bè qua lại trên sông, để nuốt người. Tuy nhiên, vì thân thể quá lớn, mỗi khi nó chuyển mình, không tránh khỏi gây ra những đợt sóng dữ dội, gió nổi cuộn cuộn, nên tác hại cũng không nhỏ.

Không biết vào thời đại nào, tháng nào, năm nào, vị Hóa Long chân nhân nói trên, đã cùng hai vị quan lớn trong triều đình, ngồi thuyền đi qua chỗ thác hênh, gặp đúng lúc rồng mở mắt xuất hiện. Chỉ trong giây lát, trời tối tăm, mặt trời mất ánh sáng con thuyền chân nhân đang ngồi chao đảo dữ dội. Chân nhân nói :

- Nghiệt súc nào dám ở đây mà hưng yêu tác quái ?

Liên gọi các thần thổ địa hai bên bờ sông tới hỏi, họ mới đem tình hình và đặc tính của con rồng kể hết cho chân nhân nghe.

Chân nhân nói :

- Cái thứ ti tiện, tu luyện chưa thành, sao dám vô lễ như thế ?

Hai vị tể quan mới hỏi :

- Có cách gì trị nó được không ?

Chân nhân gật đầu, đáp :

- Thứ súc vật nhỏ nhoi đó làm sao đương nổi một nhát kiếm của tôi ? Chỉ thương cho nó tu luyện đã lâu năm, lại chưa từng làm những chuyện bại hoại, nên tôi không nỡ trừ khử nó thôi !

Hai vị tể quan đều nói :

Thứ súc sinh đó làm gì có lòng tốt ? Hiện thời, hai mắt chưa mở ra, nên nó chưa gây ra những điều tệ hại. Đợi tới lúc nó tu thành cặp mắt sáng, khác nào cộp mọc đôi cánh, người phàm sao có thể chế ngự nổi nó ? Vì thế, nếu pháp sư muốn thu thập nó, thì không gì dễ dàng bằng làm ngay lúc này.

Chân nhân than rằng :

- Tội trạng chưa rõ, việc ác chưa thành, nỡ lòng nào mà khai sát giới ?

Tể quan rất có lòng thương dân, nghe chân nhân nói vậy, vẫn không đành bỏ qua cho rồng mù, mới nói :

- Tiên sư không chịu sát giới, nhưng hai chúng tôi là đại thần của triều đình, có trách nhiệm vì dân trừ hại, vậy xin pháp sư cho mượn guom báu một lát. Nếu trời có trách phạt, chúng tôi tình nguyện cùng nhau chịu tội, không can dự gì tới pháp sư. Được không?

- Các vị đại nhân vì dân vì nước, làm gì có tội lớn ? Hai ngài đã nói vậy, bản đạo đành cho mượn thanh kiếm đeo bên mình.

Chân nhân nói rồi, lấy ra một thanh kiếm nhỏ, dài chừng một tấc. Nhưng vừa ra trước gió, nó liền biến thành hai. Chân nhân chỉ dẫn:

- Đây là thư kiếm, và đây là hùng kiếm. Theo thần thổ địa nói, thì con rồng này tu luyện thành rồng cái, nên ta phải sử dụng thư kiếm, mới chém nổi nó. Đại nhân nhất thiết không được lầm lẫn.

Tể quan tiếp nhận hai thanh kiếm, cầm trong tay, xem xét kỹ một hồi, thấy kiếm đó tuy chỉ dài một tấc, nhưng phát ra ánh sáng lấp lánh, một luồng khí lạnh xông tới tận mặt, lạnh buốt. Nhưng tể quan vẫn cất tiếng chê bai :

- Rồng lớn, kiếm nhỏ, làm sao sử dụng cho thích đáng ?

Chân nhân cười lớn tiếng, nói :

- Đại nhân đừng coi thường kiếm này. Bản đạo đã từng theo bà Nguyên Nữ học được "Thiên độn kiếm pháp", biết thanh kiếm này đã phải trải qua ba ngàn năm tu luyện mới thành, có thể lớn có thể nhỏ, có lúc ẩn, có lúc hiện, tùy theo ước muốn của người sử dụng, luôn luôn được như ý. Bình thời không dùng tới, nó có thể nhỏ vô cùng, nay cần dùng tới, đại nhân muốn dài bao nhiêu, nó dài chừng đó, đến chừng muốn ngắn lại cỡ nào, nó ngắn cỡ đó. Vung tay ném một cái, nó bay vút đi, nhanh như gió, mà mũi kiếm lại vô cùng bén nhọn, quả là vật báu kỳ lạ của tiên gia, trên đời không có nổi đâu !

Tể quan mừng lắm, ông đang tìm kiếm xem rồng mù ở đâu, rồng ta đã chuyển động, chiếc thuyền lại một phen chao đảo. Chân nhân ngồi ở cuối thuyền, chỉ chỉ trỏ trỏ, hướng dẫn cho tể quan biết đầu rồng ở chỗ nào, vị tể gian cầm kiếm chọt hoang mang, bao nhiêu lời dặn dò của chân nhân lúc nãy quên

sạch. ông ta vừa đưa tay ra ném, thanh hùng kiếm liền lao ra trước nhất. Chỉ thấy một luồng sáng xanh nhắm đầu rồng bay tới, chân nhân vội kêu lên :

- Làm rồi ! Làm rồi ? Sao lại sử dụng hùng kiếm ?

Nói chưa dứt lời, thanh kiếm kia đã trở lại trong tay tể quan. Chỉ trong giây lát, sóng gió nổi lên, trên mặt nước đột nhiên xuất hiện một đầu rồng cực kỳ to lớn, ở giữa đám mây mù, hướng về phía chân nhân và hai vị tể quan mà gập gật mười mấy lần liên tiếp sau đó rồng mới co mình lại, chìm dần xuống chỗ nước sâu thẳm, mất hút.

Hai vị tể quan chưa hết bàng hoàng, hôn mê thần trí, không thốt ra được nửa lời. Chân nhân cất tiếng than thở :

- Quả là có số định trước, sức người không thể vãn hồi. Nghiệt súc này ẩn thân dưới đáy nước, tu luyện đã nhiều năm, sinh ra đã sẵn thiện căn, chẳng dám hung hăng làm cản, nên được trời thương, miễn cho kiếp nạn. Vừa rồi, bản đạo không chịu trừ khử nó, cũng là thể hiện đức hiếu sinh của thượng đế, chẳng phải thử nhân nghĩa nhỏ nhoi của người đời có thể sánh kịp. Nhưng hai ông lại không chịu nghe theo, cứ một mực muốn vì dân trừ hại. Ai ngờ trong lúc thăng thốt, không phân biệt giữa rồng và mái, đã dùng làm thanh kiếm của ta, hóa ra muốn hại nó lại trở thành thương tiếc nó, muốn giết nó lại là thành toàn cho nó. Số là con vật này đã luyện thành đầy đủ bộ phận trong cơ thể chỉ thiếu có cặp mắt. Nếu muốn luyện thành đôi mắt, nó phải mất ít ra là năm trăm năm công hạnh. Nay mũi kiếm đâm một nhát, đã phá vỡ hai hốc mắt, khiến cặp mắt rồng mờ ra được. Há chẳng phải chúng ta đã giúp nó giảm bớt được năm trăm khổ công tu luyện đó sao ?

Hai vị tể quan nghe nói, cứ ngó người ra nhìn nhau, chẳng biết nói sao. Chân nhân thu hồi kiếm báu, vừa roi vào tay, hai thanh kiếm hợp lại làm một. Lúc đó, sóng đã lặng, gió đã yên, mặt trời đang chiếu sáng trên cao.

Định thần hồi lâu, tể quan mới cất tiếng hỏi :

- Làm sao pháp sư biết được nhát kiếm vừa rồi đã mở mắt cho rồng mù ? Và lại, một nhát kiếm sao có thể phá được hai hốc mắt ?

Chân nhân cười, đáp :

- Âm dương cảm thông nhau mà vạn vật sinh ra. Nếu là hai âm, hoặc hai dương, cùng tên gọi gặp nhau, thường thường chỉ sinh tai hại. Con vật kia tu luyện thành cơ thể rồng cái, đại nhân lại dùng dương kiếm đâm nó, thì dương khí vừa tới, ắt có âm khí tiếp ứng, tính là "trương cảm nhi sinh". Mũi kiếm của đại nhân đâm tới há chẳng có một tiến, một lui, đâm trúng hai hốc mắt hay sao ? Tất cả đều có số định trước, con vật này có lẽ chưa tới số tuyệt mạng, còn được ngồi mà hưởng phúc về sau, nên mới khiến bản đạo và hai vị đại nhân rong chơi ngày hôm nay, đâm làm một nhát kiếm giúp cho mở hai mắt, há chẳng phải chuyện kỳ lạ lắm sao ?

Hai vị tể quan đều nói :

- Nếu đã nói vậy, trong tương lai nó hại đời, gây họa cho người, mọi tội lỗi đổ lên đầu chúng ta đó ? Pháp sư phải nghĩ cách thi thố phép thuật, diệt trừ nó đi, đừng để nó lưu độc trong nhân gian, mà tăng thêm tội trạng !

Chân nhân nói :

- Việc đó thì chưa hẳn. Hai vị đại nhân há chẳng thấy con rồng kia, trước khi thu mình nhập vào trong nước, đã hướng về phía chúng ta gập đầu nhiều lần đó sao ? Nó tỏ ra mười phần cảm kích, thành thật thi lễ. Chúng ta đã nhận lễ của nó, còn thù ghét nó làm chi ? Và lại con vật này sẵn có thiện căn, không dám làm ác, hôm nay lại được hưởng phúc duyên, cho thấy nó không thuộc loại hung hăng làm ác. Còn chuyện tương lai, chúng ta bắt tất phải quá lo nghĩ. Nếu nó tung hoành bạo ngược, tự nó sẽ gây nên họa, không tránh khỏi báo ứng.

Hai vị tể quan nghe vậy, lặng yên không nói. Chân nhân lại lên tiếng :

- Tuy nói vậy, bản đạo cũng phải đề phòng nó làm ác, sẽ thi thố chút pháp thuật để vờ gọi nó lên đây, khuyên nhủ vài câu.

Nói rồi, đưa tay ra, nhắm về phía đáy nước vẫy gọi. Con rồng lớn từ từ nhô mình lên, lần này tỏ ra mười phần cẩn thận, và kính cẩn. không gây ra chút sóng gió nào. Nó nghiêng đầu, chào chân nhân. Hòa Long chân nhân cất tiếng dặn dò :

- Ngươi tu luyện lâu năm, đạt được thân rồng, hôm nay lại được một mũi kiếm của bản đạo khai sáng hai mắt, phải nói rằng ngươi có phúc duyên không nhỏ đâu. Từ nay về sau, ngươi càng phải phần chấn tinh thần, đừng nên trễ nải, biếng nhác, càng không được sát hại sinh linh quá nhiều, gây họa cho những lữ khách. Nếu ngươi cậy có chút tài năng, làm những điều xằng bậy, tính mạng ngươi khó nổi bảo toàn, mà sau khi chết đi còn bị giam hãm dưới chín tầng địa ngục, vĩnh viễn không được siêu thăng ! Bây giờ, để giúp ngươi gắng gỏi thăng tiến, sớm đạt đại đạo, ta sẽ thiết lập một đập nước ở chỗ cách đây một trăm dặm. Từ nay về sau, ở trên sông này, bất cứ sinh vật nào tu đạo đều phải vượt qua được đập nước đó, mới có thể thoát ly trần tục, tiến lên tiên giới. Nếu không khổ công luyện tập, đừng nghĩ tới chuyện thù thách. Vì đừng phải đập nước đó, mà không đủ tài năng để vượt qua, lập tức bị chém đứt đôi, mình một nơi, đầu một nẻo. Chẳng phải ta làm khó các ngươi, mà chỉ muốn giúp các ngươi cố gắng trong việc tu luyện, sớm đạt được tâm thân bất hoại, so với thân tiên không chút sai biệt.

Thằng long kính cẩn nghe lời huấn dụ, liền tiếp gập đầu mấy cái tỏ ý tâm phục. Chân nhân hét lên một tiếng : — Đi mau!, rồng kia lại gập đầu lần nữa, rồi mới từ từ lặn xuống.

Chân nhân làm xong công việc trên, chia tay cùng hai vị tể quan, trở về động phủ.

Phiếu Diều chân nhân điểm hóa cho Bình Hòa ở Quán Khẩu, hợp nhất với lão long, cùng với Hòa Long chân nhân, thành toàn cho rồng mù trên đây, đều là môn hạ của Lão Quân tổ sư. Hai vị chân nhân thành toàn cho hai con rồng, đều là do tình cờ, vô ý, sớm đã được Lão Quân hay biết, chấp thuận cho

hai rồng, một bên Đông, một bên Tây, đều nhờ tay hai vị chân nhân uốn nắn mà thành đại đạo.

Hễ là loài vật mà thành tiên, đều phải trước nhất chuyển qua thân người. Phiếu Diêu chân nhân đã dùng phép hợp nhất hai hồn, để thành toàn cho lão long ở Quán Khẩu. Hỏa Long chân nhân cũng phải đặt ra một phép, làm sao có thể đem được rồng mù đầu thai vào bụng một người phạm để chuyển kiếp.

Sau khi từ biệt cùng Phiếu Diêu chân nhân, Hỏa Long chân nhân đã vội vã cười mây bay đi, tới thẳng Thất Lý Lung, biết được rồng mù sau khi được khai sáng hai mắt, đã nghiêm chỉnh tu hành, khổ công luyện tập được bảy, tám năm. Lúc đầu nó cũng chưa tránh khỏi nuốt các loài sinh vật vào bụng, về sau nó luyện tập dần dần, chỉ ăn những loài rong, cỏ, cũng không thấy đói. Nó lại luyện được một số tài năng, có thể lớn, có thể nhỏ tùy ý, rõ ràng đã trở nên một thân long đắc đạo, thông huyền. Hỏa Long chân nhân thấy vậy mừng lắm, liền dùng khẩu quyết vờ nó lên khỏi mặt nước. Thân long gấp lại chân nhân, vui buồn lẫn lộn, tự kể lại những tuyệt chiêu của mình cho chân nhân nghe. Chân nhân ngó lời khen ngợi, dẫn nó ra chỗ đập nước. Thân long quả nhiên có thể thu nhỏ bằng một con lươn, vượt qua đập nước, hoàn toàn bình an.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tài miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 3: Thử Đạo Tám, Đã Ra Đập nghênh Rồng Giải Phàm Thể Nhập Vào Bụng Hiếu Nữ Để Đầu Thai



Thần long muốn vượt qua cửa đập, điều thiết yếu là phải tuân thủ lời dặn dò của Hỏa Long chân nhân trước đây, tu luyện sao cho có thể biến hóa pháp thân cực nhỏ. Vượt qua được cửa đập mới kể như tu đạo thành công. Không vượt qua nổi, chẳng những toàn thể công lực đều vất đi hết, mà còn mất mạng dưới đao nhọn. Đó quả thực là chỗ vô cùng nguy hiểm. Có người nói Hỏa Long chân nhân đặt ra đập nước này là để thử thách lòng tu đạo của sinh vật, chung qui chỉ là khuyến khích chúng cố gắng phấn đấu, kiên trì luyện tập. Thật ra, đập nước này đối với các sinh vật chân thành tu đạo, chưa từng hại tới sinh mạng của chúng bao giờ. Trái lại những loài tà ma dưới đáy sông, luyện thành tà thuật, nghĩ chuyện lên bờ hại người, ắt phải qua cửa đập nước này. Cửa đập một khi đóng lại, tính mạng chừng khó nổi bảo toàn. Người ta đồn rằng từ sau khi có đập nước này, vô số ác ma đã bị trừ khử. Về sau, các yêu vật đó biết được đập nước có đao nhọn lợi hại, mà không đi qua đập nước này cũng chẳng tài nào lên thoát mặt nước, nên chúng đành từ bỏ tà niệm, để tu theo chính đạo. Đó chính là công của Hỏa Long chân nhân khi thiết lập đập nước.

Thần long quả nhiên đạo hạnh viên mãn, chỉ thử một lần đã vượt qua được đập nước, chẳng chút thương tích nào. Thật tình, chân nhân đâu nỡ nhẫn tâm đẩy nó vào chờ chết? Vì thế, lại có lời tương truyền rằng: đập nước này chẳng phải khí cụ đồ long (giết rồng), mà thật tình là nấc thang nghênh đón rồng bay lên trời. Vậy nên, người ta thường gọi đập nước này là đập "Nghênh Rồng". Đập đó nằm ở trong Thất lý lung. Sau này, người ta ngoa truyền, nói rằng nó nằm ở nơi giang khẩu (chỗ sông đổ ra biển) sông Tiền Đường. Sự thật thế nào, ngày nay cũng chẳng biết đâu mà khảo chứng.

Bấy giờ, Hỏa Long chân nhân đứng ở trên mây nhìn xuống, thấy thần long đã vượt qua cửa đập, lòng rất vui mừng, liền đưa tay vẫy gọi. Thần long vội nhảy vọt lên, chân nhân mới dặn bảo:

- Ngươi đã khổ công tu luyện mấy trăm năm, công hạnh mười phần đã được tám, chín. Nay là lúc ngươi nên chuyển đổi sang thân xác người mới có thể lên trời nhận sắc phong, đứng vào hàng tiên ban.

Thần long tự động ngừng đầu lên, chân nhân đưa hai tay vịn chắc đầu rồng, nhắm chỗ cổ nó ấn mạnh, tìm ra được long châu, giữ trong tay. Lại phát tay áo một cái, đẩy cái xác cục mịch của nó xuống chỗ phục long đàm sâu thẳm nhất. Lại niệm chú dời non, đưa một trái núi lớn tới, đè xuống xác rồng, nát thành bùn. Từ đó về sau, chỗ "Phục long đàm" sâu muôn trượng mọc lên một trái núi cao. Những tảng đá nhỏ trên núi bay là tả, rơi xuống lòng sông. Một dải đất quanh núi xuất hiện vô số thác ghềnh, là chỗ mà ngày nay người ta gọi là "Thất lý lung". Chuyện xảy ra từ đời xa xưa, người ta truyền miệng kể lại, không nhất thiết giống nhau.

Nhắc lại chuyện trước, xác rồng bị đè nén rồi, thần hồn của rồng còn há miệng rộng toác hoác, hướng về phía bàn tay chân nhân nắm long châu mà ngó đăm đăm, quán quít bên mình chân nhân. Mắt thấy xác rồng bị núi đè nén rồi, chân nhân đột nhiên vỗ tay, cất tiếng cười vang. Cúi nhìn xuống, thấy hồn rồng vẫn quay đầu về phía đầm sâu, chân nhân lập tức đưa tay ra, đập lên đỉnh đầu rồng một phát, hét lên :

Ngươi còn chưa từ bỏ được cái xác thối tha, xấu xí đó hay sao?

Hồn rồng nghe vậy, vội lui lại, lảo đảo đi theo chân nhân, mờ mờ ần ần du hành được hơn ba trăm dặm. Lúc đó, trời vừa rạng sáng, trong thôn làng nhiều người đã dậy sớm. Chân nhân hạ thấp đám mây xuống, chỉ tay về phía bờ sông, đang có một cô gái giặt quần áo, cất tiếng bảo rồng :

- Nghiệt súc, ngươi có thấy cô nương bên bờ sông kia hay không ? Cô gái đó tuổi vừa cài trâm 1 , chính là một thiếu nữ. Hôm nay, ta sẽ đưa ngươi vào trong bụng cô gái, khiến cô cảm thụ mà hoài thai, chẳng khác nào trường hợp Ngọc Nữ hoài thai mà sinh ra tổ sư 2

Như vậy, một là ngươi không bị ô uế pháp thân, hai là tỏ rõ ngươi sinh ra đời không giống với mọi người. Chừng nào cơ duyên đưa đến, ta lại tới, độ cho ngươi sinh ra yên ổn.

Nói rồi, chân nhân đưa cao long châu, hướng về phía cô gái ném xuống. Tức thì, giữa không trung mây mù giăng giăng, một trận kim quang bay thẳng vào miệng cô gái. Cô gái kinh hãi quá chừng, kêu lên một tiếng "ôi chao", ngã ngất ở bờ sông. Chân nhân bước lại gần bên cô, ghé tai dặn bảo :

- Hồ Tú Xuân nghe đây. Niệm tình cô thuần hiếu, ta đưa thần long tới làm con gái cô, cô hãy khéo dưỡng dục nó, trong tương lai sẽ được tốt lành.

Trong cơn hôn mê, Tú Xuân nghe lời dặn dò, gật đầu mà tỉnh. Tỉnh lại, cô thấy mặt trời chiếu trước mặt, nhiều người trong thôn tụ tập bên sông, bàn luận lăng xăng về chuyện khi không gặp sấm nổ giữa trời. Thấy Tú Xuân cô nương ngồi ngơ ngác, tay nắm lấy vạt áo, họ xúm lại, hỏi cô :

- Cô có nghe thấy tiếng sấm hay không ?

Tú Xuân còn đang hoang mang, nghe hỏi tíu tít, nhất thời không thể trả lời. Mọi người thấy cô thần sắc kỳ dị, đều nói :

- Không xong rồi ! Nhất định là sét đánh đã khiến cô mê lú ! Mau mau đưa cô về nhà đi !

Vài người phụ nữ xúm vào, người dìu kẻ đỡ, cùng đưa Tú Xuân về nhà. Cha cô là Hồ Lão Nhi, mẹ cô là Thẩm thị, đang vì chuyện Tú Xuân đi giặt áo đã lâu, chưa thấy về, lại nghe có tiếng sấm nổ nữa, nên rất sợ con gái có chuyện, đang bàn tính việc ra bờ sông tìm kiếm. Nay thấy mọi người đưa cô về, ông bà vừa mừng vừa lo. Tú Xuân về tới nhà, thần trí đã ổn định lại. Lại vì sợ cha mẹ lo lắng, cô làm ra vẻ không gặp phải chuyện gì, quay nhìn lại mọi người, ngó lời cảm tạ. Lại nói với cha mẹ :

- Vừa rồi, một tiếng sấm vang lên, con nghe như có muôn ngàn tia kim quang chui vào trong bụng, khiến con hôn mê, ngã ra ! Cũng may có mấy chị em đưa con về nhà. Con đã ổn định tinh thần, cha mẹ bất tất phải quá lo lắng.

Vợ chồng Hồ lão nghe con nói chẳng khác bình thời, cảm thấy như được cất đi một khối đá trong lòng, vội mời mọi người vào nhà trong, pha trà thiết đãi. Mọi người bàn bạc lăng xăng một hồi, ai cũng nói khi không gặp sấm nổ ngang trời, ắt có điềm lạ gì đây. Rồi tự giải tán, ra về.

Tú Xuân không dám đem những lời người tiên dặn dò bẩm báo với cha mẹ. Nhưng từ hôm đó trở đi, cô thỉnh thoảng cảm thấy dường như trong bụng có cái gì động đậy. Lòng cô hoảng hốt, liệu rằng lời tiên đã dạy ắt không sai lầm. Cha mẹ ta đang nóng lòng trông một đứa con trai, nhân dịp này ta sẽ thế không lấy ai, ở vậy suốt đời để an ủi cha mẹ. Con gái là con nhà người, làm sao tiếp nối dòng hương hỏa ? Hết kiếp sống này, huyết mạch cha mẹ ta đành chấm dứt. Xét cho cùng, đó vẫn chưa phải chính lý. Nay căn cứ theo lời người tiên, dường như ta không chồng mà vẫn mang thai, chẳng là tốt đẹp lắm sao ? Tuy đứa bé sinh ra là con gái, nhưng nó lớn lên, ta cũng có thể kén được rể hiền, cũng có thể nối tiếp nối được huyết mạch của tổ tiên. Há chẳng phải là điều lưỡng toàn hay sao ? Chỉ có điều rằng người khác không biết suy xét ta lại không thể tỏ lộ thực tình, sau khi ta sinh con, hàng xóm láng giềng tha hồ nghị luận lăng xăng. Lúc đó, ta có trăm miệng cũng không thể biện bạch, há chẳng thẹn chết hay sao ?

Mỗi ngày cô cứ lo nghĩ như thế, rầu rĩ không an.

Qua năm sáu tháng, bụng cô ngày một lớn. Tú Xuân bồn chồn, không biết đường nào mà đi. Sớm chiều lo nghĩ thành bệnh, ăn uống không vô mặt vàng vồ thân gầy tóp đi, tứ chi bại hoại.

Chứng bệnh đó so với mấy bà mang bầu cũng chẳng sai nhau bao nhiêu. Vợ chồng Hồ lão dường như có nhận biết, nhưng thấy Tú Xuân suốt ngày ở trong nhà làm việc nội trợ, mỗi đêm đi ngủ chung giường với mẹ, làm gì có thời giờ mà làm chuyện tư tình ám muội ? Vì thế, ông bà chỉ nghĩ cô mắc chứng phình bụng. Thẩm thị thường tìm cách hỏi riêng con gái, nhưng Tú Xuân chỉ nói là sau hôm nghe sét đánh cô có mắc bệnh xoàng, trước sau vẫn không dám khai ra lời tiên dạy. Tới chừng đủ mười tháng, bụng cô đã lớn tướng, ai cũng đoán chắc cô đã có tin mừng. Tú Xuân nghe phong thanh, thẹn thùng chẳng dám đặt chân ra khỏi cửa.

Ngày khai hoa nở nhụy đã gần kề. Tú Xuân biết không thể giấu nổi nữa, đã đem lời tiên dặn dò bẩm báo với Thẩm thị, nhưng cũng chỉ nói mí mí. Thẩm thị nghe con nói, nửa mừng nửa lo, vội nói lại cho Hồ lão hay. Hồ lão là người đọc sách, biết chuyện Ngọc Nữ hoài thai Lão Quân, mới gật gù, nói :

- Việc lạ trong thiên hạ xưa nay cũng nhiều. Nếu quả như lời Tú Nhi nói, đa phần là đứa bé sắp sinh là người có căn cơ rất lớn. Và lại lúc Ngọc Nữ lâm bồn, Lão Quân tổ sư đã từ bên sườn mẹ mà chui ra. Nếu con gái chúng ta cũng ở trường hợp như thế, biết tìm đâu ra bà đỡ đặc biệt để giúp đỡ nó ?

Thẩm thị mừng rỡ, nói :

- Quả thật là người tiên giáng thai rồi. Nhất định sẽ được người tiên chiêu cố, sợ gì mà sợ ? Nhưng con gái chúng ta tuổi còn trẻ tính cả thẹn, mà không chồng mà chưa là chuyện hiem có trên đời ông nói cứ như thể hoa trên trời rơi xuống, ai chịu tin chúng ta chứ ? Mai này, Tú Xuân không còn mặt mũi nào mà nhìn người khác đâu.

- Quả là chuyện nan giải. Hiện tại chỉ còn cách vợ chồng ta cứ đem nguyên nhân nói rõ cho mọi người cùng biết, người ta có đàm tiếu cũng chịu thôi. Không ai tìm ra chứng cứ gì, cũng không thể làm bại hoại danh tiếng Tú Nhi.

Thẩm thị nhận là phải. Vì thế, trước mặt mọi người, cặp vợ chồng già cứ đem tình thật ra nói. Chỉ vài ngày, chuyện đồn um lên, cả xóm đều biết. Có người tin có người không tin. Xét cho cùng, chuyện chẳng can dự gì tới mình, ai hơi đâu mà điều tra cho biết thật hay giả ? Cuối cùng, những người nghi ngờ Tú Xuân, vì không tìm ra danh tính gian phu, đành không dám phê bình bậy bạ. Bất quá mọi người chỉ hoài nghi trong dạ thôi.

Hôm đó tới lúc Tú Xuân lâm bồn. Như các sản phụ bình thường, cô cũng đau, xé gan xé ruột. Thông thường, các bà cảm thấy có vật gì từ trên rơi xuống, Tú Xuân lại cảm thấy đau từ dưới đau lên. Vợ chồng Hồ lão mời được một bà già trong thôn, có kinh nghiệm đỡ đẻ lâu năm, về lo cho Tú Xuân. Hỏi bà đỡ lý do tại sao, bà ta cũng không biết đường nào trả lời, chỉ nói :

- Tiểu thư được tiên thai, hoặc giả có điều khác thường, so với mọi người. cũng chưa biết được.

Hồ lão cũng có chút hiểu biết, nghĩ rằng bà đỡ này, ngay cả lý do sinh nở kỳ lạ cũng không biết, rõ ràng không thể đỡ đẻ được rồi. Vạn nhất rơi vào trường hợp tử mạng sườn sinh ra, ta thử tìm tòi vùng quanh đó, có thấy lỗ hồng lớn nào đâu ? Đem chuyện đó nói lại với Thẩm thị, Thẩm thị cũng phát hoảng.

Trong khi đó, Tú Xuân đau đớn đã tới lúc khẩn thiết. Từ sáng sớm tới giữa trưa, cô cảm thấy thai nhi đã vượt qua khỏi bụng. Cô cắn chặt hàm răng chịu đựng, rồi bỗng trợn trừng hai mắt, mê man bất tỉnh. Vợ chồng Hồ lão quính lên, chỉ biết cầu trời khẩn Phật, và thiết lập một bàn thờ ông Thiên giữa sân, thành khẩn cầu xin ông tiên đã đưa tiên thai tới cho con gái mình, hãy mau mau cứu mạng ! Đang lúc náo loạn như thế, chợt nghe ngoài cửa có người lác trước bàn leng keng, miêng rao to tiếng :

- Chuyên đỡ đẻ khó đây ! Chuyên tiếp nhận quái thai đây !

Hồ lão nghe vậy mừng quá, nói :

- Đang lo là con gái ta sinh quái thai, lại được người này tự xưng là chuyên tiếp nhận quái thai, quả là may mắn lạ kỳ ! Có lẽ là con gái ta hiếu thuận, lòng thành đã thấu tới trời, nên trời mới sai người tiên xuống cứu nó đây !

Thẩm thị cũng mừng, vội ra cửa ngó xem. Thì ra là một đạo cô đã lớn tuổi, què quặt lại đen nhẻm, vừa khua leng keng, vừa rao lớn tiếng, đã đi xa được chừng mười bước. Thẩm thị vội vã đuổi theo, năn nỉ tiên cô cứu mạng :

- Xin tiên cô mau cứu mạng con gái tôi !

Đạo cô hỏi :

- Là đẻ bình thường, hay sinh quái thai ? Nếu là sinh đẻ bình thường, sao không để nó tự nhiên từ bên dưới chui ra ? Ta không can thiệp vào những chuyện này đâu. Nếu quả thật là quái thai, ta mới giúp cho một tay.

Thẩm thị vội nói :

- Đúng là quái thai ! Đúng là quái thai ! Là quái thai cực kỳ kỳ lạ ? Sư phụ mau mau vào đây. Đẻ chậm trễ , không cứu nổi nữa đâu!

Đạo cô cười :

- Sinh trai đẻ gái, thì cũng như trái cây tới lúc chín phải rụng, việc gì mà quính lên thế ? Thôi thôi, bản đạo hôm nay từ xa tới, cũng chẳng có ý đỡ đẻ gì cả, tình cờ qua nhà ông bà lại gặp được quái thai này, cũng kể là có duyên với nhau, để ta theo bà vào xem thử.

Nói rồi chống nạng, khập khiễng quay trở lại. Thẩm thị sợ bà kia đi không nổi, có ý tới nâng đỡ, nào ngờ đạo cô tuy đi từ từ, Thẩm thị theo không kịp. Bà ta đi trước mấy bước, tới trước cửa nhà Thẩm thị, chẳng cần chỉ dẫn, đi thẳng vào nhà. Thẩm thị đuổi kịp, mới biết đạo cô là một dị nhân.

Thẩm thị dẫn đạo cô vào phòng. Vừa tới cửa đã nghe tiếng Tú Xuân từ bên trong kêu to : – Đau chết đi được !

Thẩm thị nghe kêu, hồn vía lên mây, không ngờ tới đạo cô, lật đật tiến vào phòng, chạy tới chỗ Tú Xuân xem thử. Chỉ thấy cô hai mắt trợn ngược, chân tay buông thõng, nằm như cái xác không hồn. Thẩm thị không thể tự chủ, cất tiếng gào khóc :

- Tú Xuân con ơi ! Con nỡ lòng nào bỏ cha bỏ mẹ mà đi ? Hu hu, con hồi là con ! Sao con chết khổ thế này ?

Bên ngoài, Hồ lão cùng một số bà con thân thích, bạn bè lối xóm ùn ùn kéo vào, bỏ mặc đạo cô, không thèm ngó ngang tới. Hồ lão đang lúc thương tâm, chợt ngừng lên thấy đạo cô đang đứng trước thi hài Tú Xuân mà cười nhạt. Hồ lão nổi giận, nói :

- Đạo cô này chẳng chút lương tâm. Nhà người ta có người chết, đang lúc thương tâm, người còn ở đó mà cười vui ? Còn chút nhân tính nào không đây ?

Đạo cô cất tiếng cười to hơn, nói :

- Nhà mấy người mời ta tới, không thèm hỏi han ta một tiếng, để mặc ta đứng lẻ loi, không chút đoái hoài, để bu quanh một người, tường đầu đã chết, mà khóc bù lu bù loa. Những cử động như thế, chẳng tức cười sao ?

Hồ lão chưa kịp trả lời, Thẩm thị đã chợt tỉnh ngộ, không ngờ tới Tú Xuân nữa, mà nhảy xuống giường, gạt mọi người ra, chạy tới trước mặt đạo cô, quì xuống lạy, cất tiếng nài nỉ. Hồ lão không hiểu ắt giáp ra sao, thấy vợ làm vậy cũng vội làm theo. Đạo cô cười nói:

- Đứng dậy đi đứng dậy đi ! Bất tất phải đa lễ. Bần đạo đã tới đây, phải nói rõ cho mọi người biết. Tiểu thư với ta đã có duyên từ trước. Nay mạng sống của cô nằm trong tay ta, lẽ nào ta rũ tay áo đang nhìn, không cứu ?

Lập tức bảo lấy một chén nước lạnh, hường về phía thi hài Tú Xuân phun ra một ngụm nước, rồi cất tiếng hét lên :

— Con rồng ngang ngạnh kia, sao chưa chịu ra đời, còn đợi chừng nào ?

Nói chưa dứt lời, Tú Xuân đã mấp má hai mắt, há miệng ra, cử động tay chân. Vợ chồng Hồ lão vui mừng nói :

- Con gái chúng ta được cứu rồi !

Mọi người đều xưng tụng là chuyện kỳ lạ.

Tú Xuân ngồi bật dậy, "ọe !" lên một tiếng, nôn ra một trái cầu bằng thịt, nhảy tung tung trên mặt đất, phát ra thành tiếng, như thể quả cầu bằng kim loại. Lúc đầu, nó chỉ nhỏ bằng một viên đạn. Đạo cô lại phun một ngụm nước, trái cầu thịt phình to gấp mười lần. Mọi người đang bàn tán, cho là chuyện kỳ lạ, chợt nghe một tiếng nổ vang, như trời long đất lở, trái cầu thịt vỡ làm đôi. Từ bên trong nháy ra một cô bé, môi đỏ răng trắng mặt mày xinh tươi. Miệng cô bé lại ngậm một hạt châu nhỏ xíu, chỉ lớn bằng hạt cải phát ra ánh sắc năm màu, lấp lánh. Đạo cô vội tiến lại trước mặt cô bé, nhặt lấy hạt châu, bỏ vào miệng mình, nuốt đi. Vợ chồng Hồ lão cùng mọi người đều đứng ngây người ra nhìn.

Đang lúc lộn xộn, bất kỳ sản phụ nằm trên giường cất tiếng kêu đói, đòi ăn. Thẩm thị lúc đó quá vui sướng, hầu như quên cả Tú Xuân, nghe con đòi ăn, vội vã tiến lại, hỏi :

- Con cảm thấy thế nào ?

Tú Xuân lắc đầu, nói :

- Con chẳng thấy gì khác lạ, chỉ thấy đói bụng. Mẹ ơi, mau đem cơm tới cho con ăn đi.

Thẩm thị vội nói :

- Đàn bà mới đẻ thường yếu ớt, sao có thể cho ăn nhiều được ?

Tú Xuân chưa kịp đáp, đã nghe đạo cô nói :

- Không sao đâu ! Không sao đâu ! Ruột rỗng thì phải đói, cứ cho ăn thật no. Chẳng những là tiểu thư, ngay cả bần đạo cũng thèm rượu thịt đây.

Nghe đạo cô nói vậy, Thẩm thị yên tâm, một mặt sai người đi nấu cơm, mặt khác nhặt lấy hai mảnh vỡ của trái cầu thịt. Đạo cô vội ngăn cản, nói :

- Đừng đụng tới thứ đó. Để bần đạo chỉ cho một chỗ mà cất giữ.

Nói rồi, quay nhìn lại, thấy bên cạnh giường có đặt một thùng gạo bằng gỗ, mới bảo đem trút hết gạo ra. Sau đó, đạo cô nhặt hai mảnh quả thịt cầu, ghép lại làm một. Vừa buông tay ra hai mảnh quả cầu đã khít lại, biến thành một quả cầu. Chỗ ghép liền dấu, chẳng có vết tích gì. Lại nhả từ trong miệng ra một cây kim, dài chừng ba tấc, dùng kim đâm vào quả cầu bảy chỗ, để lại bảy lỗ hổng. Sau đó, mới đem quả cầu bỏ vào trong thùng, nói :

- Trong tương lai, vật này có chỗ đắc dụng. Muốn có bất cứ đồ vật gì chỉ cần nhờ đứa bé thò tay vào lấy, là có ngay tức thời. Nên giữ gìn cẩn thận nhé.

Lúc đó, Thẩm thị đã quần xong tã lót cho đứa bé, đặt nó lên giường, nằm bên cạnh Tú Xuân.

Sau đó, mọi người kéo nhau ra nhà ngoài ngồi chơi. Hồ lão mới hỏi đạo cô :

- Đạo cô bảo am ở đâu ? Pháp danh là gì ?

Đạo cô cười đáp :

- Người xuất gia xưng tên gì mà chẳng được ? Cần gì phải có pháp danh chứ ? Thích chủ thích gọi ta ra sao, ta đều nhận cả. Còn về chỗ ở, ta cũng không có chỗ ở nhất định. Bốn phương đâu cũng là nhà.

Hồ lão thấy bà ta nói năng có huyền lý, bất giác sinh lòng kính phục, mới hỏi :

- Tiểu nữ không chồng mà chưa, lại nhả thai nhi ra đằng miệng, và sinh ra trứng, chẳng biết lành dữ thế nào ? Xin chỉ bảo cho biết.

Đạo cô cười lớn tiếng, nói :

- Ta chẳng phải người tiên, làm sao biết được đạo lý đó ? Nhưng thiết nghĩ thí chủ giữ lòng trung hậu tiểu thư lại là gái thuần hiếu, ông Trời vốn có lòng từ bi, không thể đem điều bại hoại đến cho gia đình ta, đến nỗi khuynh gia bại sản, tổn hại gia phong đâu.

Hồ lão ngò lờ cảm tạ.

Không bao lâu, Thẩm thị đã nhờ được người giúp đỡ, đem lên một bàn tiệc chay, mời đạo cô ăn uống tự nhiên. Đạo cô không khách sáo, rượu rót ra chén uống cạn ngay, thức ăn gấp mời, không chê. ăn uống một hồi sạch bách. Rồi ngò lờ cảm tạ, ra cửa đi mau. Vợ chồng Hồ lão vội ra theo để đưa tiễn, nhưng vừa tới cửa, đã không thấy tung tích đạo cô đâu nữa.

Thẩm thị đổ lỗi cho chồng :

- Đạo cô này nhất định là người tiên. Sao ông không giữ bà ngồi lại một hồi, để tôi hỏi thăm vài câu ?

Hồ lão cười đáp :

- Người tiên sao có thể ở lâu trong nhà ta ? Bà thấy đó, bà ta vừa ra khỏi cửa, trong nháy mắt đã biến mất, dù thấy bà ta vội vã đi ngay giữ lại cũng vô ích. Thiết nghĩ đứa bé mới sinh trong nhà ta, tuy là gái nhưng có phúc phận rất lớn, hơn hẳn con trai nhà khác. Vì thế mới có lai lịch kỳ lạ này, lại được người tiên tới đỡ đẻ cho. Vợ chồng ta chỉ nên nghe lời người tiên dặn bảo, khéo nuôi dưỡng đứa nhỏ, sau này sẽ được hưởng phúc vô cùng, hà tất phải quyến luyến với người tiên ?

Thẩm thị nhận là phải, không nhắc tới nữa.

Vợ chồng già cùng Tú Xuân cùng đứa bé như ngọc báu trên tay. Đứa bé cũng có điều kỳ lạ : sinh ra một tháng đã biết nói. Hồ lão đặt tên cho là Phi Long, đích thân dạy nó học chữ. Chưa đầy mười tuổi, nó đã đọc sách lâu lâu. Hồ lão vì tuổi già sức yếu, mới đưa nó tới một ông thầy tư thực trong thôn, nhờ thầy chỉ dẫn thêm. Học chung trường có bảy, tám đứa nhỏ, nam có nữ có, đều chừng trên dưới bảy, tám tuổi, chẳng những thiên tư thông tuệ không bằng Phi Long, mà nhân phẩm tính tình cũng thua kém, nên chúng thường mang dạ ganh ghét, thường toa rập nhau, tìm cách công kích khinh miệt cô bé. Phi Long giữ chắc lời mẹ dạy bảo, chỉ lấy việc học làm trọng, không đua hơi với chúng, việc gì cũng nhẫn nhịn cả. Vì thế, trong vòng vài năm, đôi bên tương an, không có chuyện gì xảy ra.

Một hôm, Phi Long học xong bài, ngồi yên trước bàn học, đợi thầy cho về. Bỗng có một bạn đồng học, vì không làm được bài đã nhờ phi Long gà cho vài câu. Phi Long sợ thầy biết được, không dám đáp ứng. Cậu học trò kia chê Phi Long nhất gan, trước còn chửi ngay bản thân cô. Sau thấy Phi Long không thêm trả lời, cậu

ta nói động tới mẹ cô là Tú Xuân, những gì Phi Long có mẹ không cha, mẹ cô không chồng mà chứa, cô rõ ràng là đứa con tư sinh, làm sao xứng đáng ngồi chung lớp với các bạn khác ? Phi Long là người hiếu thuận, biết lễ giáo, thấy vì chuyện riêng mình mà để liên lụy tới mẫu thân phải mang nhục, làm sao chịu nổi ? Ngay lúc thương thế đáp trả, cô đợi tan học mới khóc và thưa với thầy, nói cô không thể thụ nghiệp được nữa. Tiên sinh kinh ngạc hỏi tại sao, Phi Long nhất định giữ kín, không chịu nói. Về tới nhà, cô giấu luôn ông bà ngoại và mẹ, chỉ khóc thầm một mình. Vợ chồng Hồ lão nghi ngờ gạn hỏi :

Cháu ơi, có phải kẻ nào ăn hiếp cháu không ? Mau nói cho ngoại biết, để ngoại la nó một trận !

Phi Long lắc đầu, nói :

- Ông bà ngoại chẳng cần đa nghi. Đây là chuyện riêng của cháu, dẫu chết cháu cũng không nói ra đâu. Nhưng từ nay về sau, cháu cách cái trường học đó, nhất định không tới đó nữa đâu !

Hồ lão thấy hỏi không ra đầu mối, càng thêm kinh ngạc. Khéo sao ông thầy cũng vừa tới nhà, hỏi chung một vấn đề. Chẳng ai hiểu ra sao, cứ như ở trong đám mây mù.

Phi Long đã quyết ý nghỉ học thì thôi đi, chẳng ai nhắc tới cô nữa. Nào ngờ mấy tháng sau, chuyện lại tùm lum, cũng bởi anh học trò hủy báng Phi Long gây ra.

Thấy Phi Long không tới trường, cậu ta càng tin những điều bịa đặt của mình là sự thật, lại tiếp tục bịa thêm nhiều chuyện động trời. Cậu nói chắc Tú Xuân có ngoại tình, còn bịa thêm những danh tính Trương Tam, Lý Tứ nào đó, đoán chắc đó là những gian phu, từng qua lại với Tú Xuân, và Phi Long là con tư sinh của một trong hai người đó. Vì sự tình đã tiết lộ, mẹ con cô không mặt mũi nào mà nhìn người khác, nên mẹ cô bắt cô bỏ học, không cho tới trường nữa.

Những lời đồn đại nhảm nhí đó tự nhiên cũng có nhiều người tin là thật. Một đồn mười, mười đồn trăm, chẳng bao lâu, câu chuyện đó đến tai vợ chồng Hồ lão. Thẩm thị nhân lúc có hai mẹ con với nhau, đem chuyện kể lại cho Tú Xuân nghe. Tú Xuân lặng lẽ chảy hai hàng nước mắt, không nói một câu.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 4: Chịu Dèm Pha Không Chồng Mà Chữa Giải Lòng Nga, Liệt Nữ Nhảy Sông



Tú Xuân nghe mẹ nói, động lòng thương cảm, nước mắt như mưa. Từ hôm đó trở đi, chị kém ăn biếng nói, mặt mày đăm chiêu, trên trán hiện ra nhiều nếp nhăn. Lâu dần, thân hình tiêu tụy, rõ ràng trong lòng có niềm tâm sự lớn lao, mà không thể giải bày cùng người khác. Vài tháng sau, thân thể càng gầy gò, chẳng còn chút hứng thú nào : sống đấy mà chẳng khác chi người đã chết. Cha mẹ khổ công khuyên giải, chẳng chút kết quả.

Nào hay họa vô đơn chí, trong thôn bệnh dịch bùng hoành hành, người chết không biết bao nhiêu mà kể, vợ chồng Hồ lão tiếp nối nhau qua đời. Mẹ con Tú Xuân khóc lóc bi ai, mua quan tài về táng liệm.

Sau đám tang một thời gian, một hôm Tú Xuân bỗng gọi Phi Long tới, hỏi :

- Nay con, con có hiểu vì sao mẹ không chịu lấy chồng hay không ? Đã không có chồng, tại sao lại sinh ra con, con có biết hay không ?

Phi Long từ hôm nghe bạn đồng môn hủy báng mẹ cô, cô cũng thắc mắc, không hiểu lai lịch mình ra sao. Cô rất muốn biết vì sao mẹ cô không lấy chồng, lại có thể sinh ra cô. Theo lời người làng kể lại thì rõ ràng là lời của những kẻ hiểu sự, ưa chuyện kỳ quái, không thể nào tin được. Cô rất muốn biết sự thật, nhưng lại không thể mở miệng hỏi mẹ những chuyện như thế. Ngay cả hỏi ông bà ngoại, cô cũng không dám. Vì thế, lòng cô cũng rất phiền muộn, chờ một cơ hội thuận tiện, nhưng cơ hội lại không đến. Nay ông bà ngoại cô qua đời, chuyện này kể như trở thành một nghi án, cô không còn dịp nào để tìm hiểu nữa.

Nay thấy mẹ đột nhiên khơi ra, cô vội quì xuống, cúi đầu, rơi nước mắt, thưa rằng :

- Sao hôm nay mẹ lại hỏi như vậy ? Nếu con có thể hiểu rõ nguyên ủy chuyện này, con đã sớm có giải pháp, khiến mẹ khỏi âu sầu ủ dột suốt một thời gian dài vừa qua.

Phi Long nói vậy là rất đặc sắc : đã không làm mất mặt mẹ, còn khiến mẹ cô phải đem những điều mà bà hiểu rất rõ, nhưng chưa dám hó môi với ai, nói lại đầy đủ với cô. Nào ngờ nghe con nói vậy, Tú Xuân đứng phắt dậy. Thấy ái nữ quì trước mặt mình, Tú Xuân không đành lòng, đập cho một đập, vừa khóc vừa nói :

- Đồ súc sanh vô tri này, bản thân mày ở đâu chui ra mà mày cũng không biết hay sao ? Mẹ mày là người thế nào, mày cũng không hiểu nữa ư ?

Nói rồi, thốt thức một hồi, mặc cho Phi Long quì gối, chẳng thèm ngó ngang. Trước tình hình đó, Phi Long chẳng dám đứng dậy, cũng không dám nói thêm một câu. Hồi lâu, mới thấy Tú Xuân, lục trong túi áo, lấy ra một tờ giấy, ném trước mặt Phi Long, nói to tiếng :

- Nếu mày muốn biết chuyện mày ra đời thế nào, cứ đọc tờ giấy này sẽ rõ tất cả. Thật tình, tao chẳng muốn nói ra : vì mày mà trước nay tao phải nghe biết bao điều này tiếng họ, phải chịu không ít oan khổ trên đời ! Nhưng nay, nếu không đem ruột gan bộc lộ ra hết, lại sợ rằng suốt cuộc đời này, mày vì chuyện của mẹ mà phải chịu tai tiếng oan uổng. Sở dĩ phải nắn nà đến ngày nay, là vì ông bà ngoại con qua đời hết cả rồi, ta mới hết trách nhiệm với bề trên. Còn trách nhiệm đối với con, có thể thư thả.

Nói rồi, không quay đầu nhìn lại, rũ áo, quay về phòng.

Phi Long nhặt tờ giấy, đọc chăm chú. Lúc đó, cô mới hiểu rõ lai lịch xuất thân của mình, cùng nguyên nhân vì sao mẹ cô không chồng mà chữa. Cô biết được tình cảnh của mẹ cô, hơn mười năm ngấm đắng nuốt cay, chịu những lời sàm báng oan uổng. Cuối là thư còn có một câu quyết biệt. Nhớ tới những lời gay gắt của mẹ vừa rồi, cô càng thấy hiển hiện quyết tâm của mẹ cô, lấy cái chết để giải tỏ lòng trong sạch.

Quay đầu nhìn lại, không thấy mẹ cô ngồi chỗ cũ, không biết đã bỏ đi từ hồi nào. Phi Long hoảng hồn, lật đật chạy đi tìm mẹ. Tìm khắp nhà, chẳng thấy

tung tích mẹ đâu. Lại tưởng nghĩ : trong thời gian ngắn, mẹ ta sao có thể chạy đi xa ? Không hiểu nghĩ sao, cô chạy ra bờ sông tìm kiếm

Trong lúc gấp gáp, hoang mang, cô đứng ở bờ sông nhìn quanh, chợt để ý tới một mô đất. Cô vội leo lên đó, thì thấy một phong thư của ai vắt đó bên ngoài để chữ : "Gửi con gái ta là Phi Long". Cô vội vã mở coi, thấy mấy câu đầu trong thư viết như sau :

"Nếu mẹ chết sớm, con không thể sinh sống; nhưng nay mẹ không chết, con khó mỗi mở mắt, làm người. Năm xưa mẹ hoài thai con, chính tại gò đất này, nay mẹ rời xa con, cũng tại gò đất đó. Nếu con không nỡ bỏ mẹ, trước hãy ở chỗ này chiều hôn mẹ. Một hai ngày sau, thì thể mẹ nổi lên, con hãy đem chôn trên chỗ núi cao. Nhà ta quá nghèo, không còn vật gì để lại. Nhớ lại ngày xưa, người tiên có dặn dò : nếu có nhu cầu khẩn cấp, hãy ở trước vò xác con mà cầu xin. Trước đây, mẹ đem hết tâm lực để thờ ông bà ngoại con, và nuôi dưỡng con. Mười năm gian khổ, mẹ chịu đựng hết, không có nhu cầu khẩn thiết, nên chưa lần nào phải cầu xin. Nay biết con gặp khó khăn, mẹ mới nói rõ cho biết : vò xác con ở trong thùng đựng gạo, đặt ở cuối giường đó. Con có tiền cần, sau này sẽ làm nên nghiệp lớn. Mẹ là đàn bà kiến thức không nhiều, không đủ để dạy dỗ con, con tự cố gắng.

Mẹ là Tú Xuân để lại tuyệt bút cho con" .

Phi Long nhìn ra xa trên mặt sông. Mặt nước bình lặng, không một gợn sóng. Những người sốt sáng trong làng, không hiểu nghe được tin tức từ hồi nào, đã kéo tới, đứng đầy trên bờ sông. Phi Long đọc xong di thư của mẹ khóc lóc thảm thiết. Mấy người hàng xóm khuyên giải một hồi lâu cô về nhà. Chừng Phi Long tỉnh lại, lại đòi đi tìm thi hài mẹ cho bằng được.

Bạn bè và người lối xóm vác gậy gộc, theo cô ra bờ sông, cùng giúp cô tìm kiếm. Có người dùng dây thừng đo nước nông sâu, có người dùng sào thăm dò, mò mẫm, có người giỏi bơi lội, nhảy xuống nước tìm kiếm. Lặn ngập một hồi, không tìm thấy thi thể.

Phi Long khóc lớn tiếng, bỗng tung mình nhảy ùm xuống nước, tự mình đi tìm kiếm. Mọi người thấy vậy, kêu ầm lên :

- Long cô nương đừng đi ? Cô không biết bơi, không sợ chết chìm hay sao ?

Nào ngờ Phi Long là chân long hóa thân, tuy đã mang xác người, nhưng bản tính vẫn chưa đổi. Một khi xuống nước, chẳng những cô không thấy khó thở, mà còn cảm thấy thân thể thư thái, so với ở trên cạn còn sảng khoái hơn. Thêm nữa, hai mắt cô sáng tỏ, đầu xuống tới chỗ sâu nhất, cô cũng nhìn rõ từng cọng cỏ, côn trùng.

Thấy cô chìm dưới đáy nước, những người đứng trên bờ đều lắc đầu, than thở :

- Cô bé hiếu thảo, ngoan đến thế, mà phen này chắc mất mạng!

Mọi người đang ngỡ người ra đứng xem động tĩnh, mà không cách gì cứu được cô bé, bỗng thấy mặt nước nổi sóng, kèm theo nhiều bọt trắng xóa. Tiếp theo, có vô số những loài, tôm cá, ba ba..., theo ngọn sóng mà trồn mau về phía hạ lưu. Đó là vì rồng là chúa của thủy tộc, một khi Phi Long xuống nước, những động vật nhỏ làm sao có thể ở yên ? Vừa thấy cô, chúng hoảng hồn hoảng vía, tủa ra mà trồn, để giữ lấy mạng.

Mọi người đang bàn tán chuyện lạ, đã thấy Phi Long trôi lên, hai tay nâng một thi thể, bơi về phía bờ sông. Người ta thấy vậy, ai nấy đều mừng, và khen ngợi cô :

- Hiếu nữ ắt có thần linh phù hộ. Cô bé trước nay chưa quen với nước, mà có thể lặn xuống đáy sông tìm được thi thể của mẹ, chẳng phải có thần trợ giúp thì là gì ?

Họ vừa bàn luận, vừa hoan nghênh cổ vũ. Đội Phi Long bơi tới bờ, mọi người mới xúm vào giúp cô, đưa thi thể lên bờ, Phi Long tự động nhảy lên, phục xuống bên thi thể, khóc mãi không thôi. Mọi người khuyên can cô, rồi giúp cô khiêng thi thể đi. Không dè chỗ bụng thi thể có buộc một vật gì rất lớn. Nhìn kỹ lại, thì ra một tảng đá. Khi đó, người ta mới biết Tú Xuân đã quyết chí tự tận, đã buộc thêm tảng đá vào người để chìm xuống mau hơn. Mọi người đều than thở :

- Không ngờ vị ti ti này quyết liệt đến thế !

Họ vội cởi dây cột tảng đá ra. Phi Long vác thi thể lên vai, có bảy, tám người đi hai bên nâng đỡ, cùng khiêng về nhà.

Sau đó, người ta bàn tới việc mua quan tài, liệm cho Tú Xuân. Phi Long đem lá di thư của mẹ đưa cho mọi người coi, dân chúng tới chỗ thùng gạo, đặt phía sau giường của mẹ cô, xem thử. Quả nhiên trong thùng có một trái cầu chiếu sáng lấp lánh. Trên mặt trái cầu có chạm bảy lỗ. Hàng xóm có người biết chuyện ngày xưa, lại có người từng được nhìn thấy quả cầu, họ đều nói :

Không sai ! Không sai ! Trước đây, người tiên trước khi ra đi, đúng là có câu dặn dò đó. Huống chi mẹ cô có lời di ngôn, còn sai vào đây ? Long cô nương hãy thành khẩn khẩn vái, cầu xin người tiên chiếu cố, ắt có linh nghiệm đó.

Trong khi đó, Phi Long nhìn chăm chú vào quả cầu, như đang xuất thần, không hiểu cô đang nghĩ gì. Có người đụng vào cô một cái, cô mới giật mình, tỉnh trí trở lại, nở một nụ cười, nói :

- Đây là vật riêng của tôi, nên tôi biết rõ.

Nói rồi, thọc một ngón tay vào một lỗ kim châm, lỗ hồng đó liền lớn ra, đủ cho một bàn tay chui lọt. Phi Long thò tay vào thăm dò, quả lấy ra được một nén bạc. Mò vài lần nữa, lấy ra được đồ tang phục trắng, cùng nhang, nến, và giày, mũ. ..., đủ vật dụng cho một người cư tang. Trừ ra cỗ quan tài là phải dùng ngân lượng để mua. Mọi người trông thấy, ai cũng xum tưng là chuyện kỳ lạ. Ai cũng nói Long cô nương từ nay không phải lo nghèo túng nữa. Được vật báu hiếm có trên đời thế này, có muốn xây một cung vua, cũng dễ như chơi.

Nghe những lời như thế, Phi Long bắt giác khai tâm, ngộ đạo. Nhưng dù sao, cô cũng cần tới mọi người giúp đỡ, nên đã nhờ họ mau mau mua về một cỗ quan tài, để tẩm liệm cho mẹ cô. Sau đó, linh cữu được quàn tại nhà giữa. Mỗi đêm cô đều thức canh, mỗi bữa ăn cô đều tế lễ, và mỗi khi tế lễ, cô lại khóc.

Tới ngày thất tuần, Phi Long lạy trước linh vị, khấn rằng :

- Hải nhi quyết trả thù cho mẫu thân. Con đi tìm kẻ thù đây. Mẹ ở dưới âm ti có linh thiêng, xin phù hộ cho con.

Nói rồi đứng dậy, đi tìm quả cầu, thò tay vào, móc ra một lưỡi dao nhọn. sắc bén, ra cửa đi ngay, chạy như bay tới nhà người bạn đồng môn đã đặt điều hủy báng mẹ cô, lớn tiếng kêu gọi đòi trả thù. Nào ngờ nhà đó là một phú hộ trong miền, nghe được tin Tú Xuân nhảy sông, Phi Long thời thường tuyên bố sẽ đâm chết kẻ thù nên đã dự bị trước. Chúng bỏ ra nhiều vàng, mời được hai vị dừng sĩ về bảo vệ, ra vào đều đi theo, không rời nửa bước. Hôm nay nghe nói Phi Long đã tới nhà, họ tiền báo hai dừng sĩ ra đối địch. Thương thay Phi Long dẫu có tức giận, nhưng từ lúc để tới giờ chưa từng tập võ, chỉ cậy một lòng hiếu thảo, không thêm quan tâm tới chuyện gì khác, hiển ngang mà tới. Nếu bàn về bản lĩnh, làm sao cô địch nổi hai dừng sĩ ? Mới giao thủ một lần, cô đã bị chúng đánh trúng thương hai chỗ. Cũng may, một trong hai người có chút thiên lương, không nỡ hạ độc thủ. Thấy cô bị thương, anh ta liền ngăn cản bạn mình, nói :

- Chúng ta nhận lộc của người chỉ cần bảo vệ ông ta khỏi bị hiếp đáp, là đủ rồi. Cô bé này quả thật là một hiếu nữ, chúng ta không nên đánh chết cô. Nếu hại mạng cô, ắt bị trời phạt.

Người kia nghe ra, cùng bạn mình khuyên nhủ Phi Long vài câu. Hai người lại giấu chuyện, không cho chủ nhà biết, đưa cô về nhà, còn biếu thuốc trị vết thương, để cô điều trị. Chuyện đó rồi cũng bị chủ nhà phát giác. Lúc hai người trở về, ông ta năn nỉ cho vài câu lập tức đuổi việc, mướn hai người khác về giữ nhà.

Phi Long về tới nhà, nằm ôm quan tài, khóc lóc suốt một ngày một đêm, bắt giác hôn mê, tay chân bại hoại. Trong lúc nằm thềm thiếp bỗng nhiên cô nghe như trong nhà có tiếng người gọi to :

- Hồ Phi Long, sự phụ người đã tới, sao không mau đứng dậy, ra đón ?

Phi Long trông lòng đang ước mong tìm được danh sư, học lấy chút võ thuật, để đi hành thích lần nữa. Nghe câu nói, cô tưởng chừng như nhận ra giọng sư phụ, vội mở mắt ra. Chỉ thấy khắp phòng khói hương nghi ngút, có bốn đạo đồng, tám người hầu áo xanh, mười sáu Hoàng cân lực sĩ. Bên ngoài chợt nghe tiếng nhạc tiên du dương. Mọi người đứng vây quanh một ông tiên, tay cầm kiếm báu, chân đạp lên một bông sen, dáng vẻ vô cùng trang nghiêm. Phi Long hốt nhiên nhớ lại, vị tiên sư này trông quen quen, dường như đã gặp ở đâu nhưng không nhớ rõ. Không quan tâm tới chuyện đó nữa, cô lết đầu gối, bò tới gần bên chân tiên ông, dập đầu lạy, vừa khóc vừa nói :

- Xin tiên sư cứu con ! Xin sư tôn cứu con !

Tiên ông bảo cô đứng lên, mỉm cười nói :

- Người đã gặp ta ở đâu ? Còn nhớ nổi không ?

Phi Long gọi trí nhớ hồi lâu, vẫn không nhớ ra. Tiên ông thở dài một tiếng, nói :

Xa nhau chưa bao lâu, mà sao ngập sâu vào ma chướng đến thế ?

Nói rồi, bảo đạo đồng lấy ra một tấm gương nhỏ, đưa cho Phi Long tự soi lấy. Phi Long phủ phục dưới đất, hai tay nhận lấy tấm gương. Nhìn vào gương, liền thấy hiện ra sự việc ở Thất lý lung tiếp nối nhau xảy ra : từ lúc ở dưới vực sâu tu luyện thành thân rồng, cho tới lúc Hóa Long chân nhân đưa hồn rồng đi đầu thai, sau đó chân nhân hóa thành đạo cô, tới đỡ đẻ cho Phi Long, nhặt lấy hạt châu nhỏ, bỏ vào trong miệng.

Phi Long nhìn trong gương, hốt nhiên tỉnh ngộ, đập đầu lạy bôm bốp. Chân nhân nhả trong miệng ra một vật, nói :

- Đồ chơi hiếm có này, ta trả lại cho người đây.

Phi Long nhận lấy, thấy vật đó chiếu sáng lấp lánh, nhỏ như hạt đậu xanh. Phi Long nhớ lại, nhận rõ đó là viên thần châu, tức là long đan mà kiếp trước là rồng, cô đã luyện được. Cô lập tức bỏ vào trong miệng, nuốt đi. Chân nhân lại lên tiếng :

- Hãy vào coi thử xem cái vỏ xác của người có còn ở chỗ cũ hay không ?

Cô vào nhà trong, mở thùng gạo nhìn thử. Lạ thay, trái cầu lớn như thế, biến đi đằng nào chẳng rõ. Cô trở ra, bám lại với chân nhân. Ông phi hoi, nói :

- Đã có của thật, còn cần gì của giả đó nữa chứ ?

Phi Long cảm thấy lòng dạ vô cùng sáng suốt. Chân nhân cả mừng, nói :

Từ hôm nay người đã công thành hạnh mãn. Người và tiên hai giới, mặc sức người rong chơi. Chẳng bao lâu còn có sắc chi của Ngọc đế ban xuống, cho người và lão long ở Tây phương phối hợp thành vợ chồng, cả hai cùng nhận chức tước, sinh ra con đàn cháu đống, thống trị bốn biển. Ta còn sợ người pháp thuật quá ít, chẳng khỏi thần tiên chê cười nên hôm nay ta sẽ dạy cho người ngũ hành độn pháp, và ba mươi sáu cách biến hóa, cùng các phép với thần khiến tướng, đuổi tà trừ yêu. Người sẽ có thể ra vào chốn u minh, lên trời xuống đất, chu du bốn bộ châu, tới lui những chỗ núi non, tùy ý tiêu dao,

chẳng gì ngăn cản. Đợi khi người nhận sắc mệnh, ta lại dẫn người đi triều bái Ngọc đế, Nguyên Thủy, Lão Quân tổ sư, cùng các đại kim tiên. Lại có sư thúc của người, là Phiếu Điều chân nhân, tức là sư phụ của lão long ở Tây Hải, hiện đang truyền thụ nhiều pháp thuật cho lão long để sau này hai người thành vợ chồng, không bên nào kém bên nào. Người nên luyện tập cho tốt, để hết tâm trí vào, đừng phụ lòng kỳ vọng của ta.

Phi Long lại vái lần nữa, nói :

- Đệ tử đội ơn sư tôn, rộng lớn như trời biển, há dám không dụng tâm luyện tập ? Sư tôn đã thành toàn cho, đệ tử chẳng dám phụ lòng. Hòa Long chân nhân cười, nói :

- Người hiểu và thi tốt rồi. Thầy trò ta gặp nhau, kẻ là có duyên, chẳng cần phải quá cảm kích. Nhắc tới việc thành toàn làm chi ? Tóm lại một lời, nếu người biết tự trọng, đã là biết ơn ta.

Phi Long khấu đầu, nhận lời chỉ giáo. Chân nhân ngồi bên trên, nhắm mắt, không nói. Những người đứng hầu cũng giữ yên lặng.

Suất đêm hôm đó, những nhà ở gần đó chừng trăm dặm, ngừng nhìn lên đều có thể thấy trên nóc nhà nhà họ Hồ có mây ngũ sắc lừng lờ trên không trung, chiếu sáng tới bên dưới. Lại có một mùi hương lạ, sức nước.

Gần thôn làng, ai cũng biết nhà họ Hồ có tiên giáng phàm. Nhiều người to gan mồm tới tận gần nhà để thăm dò. Có người mộ đạo tin tiên cho rằng nếu là thần tiên xuống hạ giới, ắt có thụy khí ánh sáng lành, tự nhiên nảy lòng cầu xin phổ độ, phải tới tận nơi đã xem cho rõ. Trong một đêm, người khắp nơi kéo về tụ tập, không dưới số trăm, ồn ào cho tới canh năm. Ai nấy đều thấy rõ mây ngũ sắc và mùi hương lạ phát ra từ nhà họ Hồ. Có người ở ngoài hàng rào, nhìn Đông ngó Tây, có người leo lên cây nhìn xuống, nên chẳng trách mỗi người nhìn một kiểu. Có người quả quyết nhìn thấy người tiên ngồi trên cao giảng đạo, trong khi các đệ tử ngồi xếp hàng bên dưới nghe kinh. Có người nói trong nhà hoàn toàn yên tĩnh, không một tiếng nói, quanh nhà có rất nhiều hồ báo, voi, sư tử, đi tuần tra để bảo vệ. Lại có người nói là nhìn thấy một con rồng rất lớn, nằm phục dưới chân thần tiên, để nghe giảng đạo. Mỗi người kể một cách, chẳng ai giống ai. Thật ra sở kiến của những người đó đều không sai, chẳng qua căn cơ của họ không giống nhau, duyên phận có nông, có sâu, cho nên sở kiến của họ mới phân ra gần và xa, trong và ngoài, khác nhau vậy.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 5: Sông Tiên Đường Lưu Truyền Long Du Cổ Tích Bên Bờ Đông Hải, Đồ Đồ Tìm Sư Tôn



Hòa Long chân nhân chính là đại đệ tử của Lão Quân tổ sư, là đại la kim tiên số một, số hai của thượng giới, lần này xuống truyền giáo và độ cho rồng, để kết thúc mối duyên cũ. Ông giảng thể trước sau mấy lần, tình hình có khác. Những lần trước, ông đơn thân xuất hiện, có khi hiển lộ pháp tướng, có khi lại hóa thân làm đạo cô, xuất hiện trong giây lát, không để lại hình tích. Lần này ông dẫn theo một số tiên quan tháp tùng, vờ gọi cả hồ báo, sư tử và voi lại có thêm các sơn thần, thổ địa ở địa phương hộ vệ. Táo quân và thần gác cửa của căn nhà họ Hồ cũng tới lui phục dịch, bày ra khí tượng trang nghiêm, long trọng.

Trước hết ông đem lai lịch của Phi Long ra nói rõ ràng, rồi tới lúc nửa đêm ông mới bắt đầu truyền thụ nhiều đạo thuật cho cô, cho phép cô được đi báo thù, nhưng chỉ đồng ý cho cô được đả thương chứ không chấp nhận việc giết người. Công việc hoàn tất, cô sẽ phải tới Đông Hải luyện tập phép tiên, đợi khi lão long ở phương Tây tới, sẽ cùng ứng chiến lên thiên đình.

Chân nhân ở lại tới trống canh năm, mới đặt chân lên bông sen đứng dậy. Rồi mây ngũ sắc lờ lững, tiên nhạc du dương nổi lên, chân nhân dẫn đám tiên quan, tiên lại, nhắm hướng không trung ra đi. Phía sau, tức thì xuất hiện một con rồng lớn, nhẹ nhàng múa vuốt, lắc đầu quẫy đuôi, thành khăn đi theo, ra

về cung kính tiễn đưa. Tới khi pháp giả chân nhân biến đi, mây ngũ sắc tan ra, con rồng đó mới bay trở lại nhà họ Hồ, lặn mình một cái, biến trở lại thành Hồ Phi Long. Từ sau khi nuốt viên long đan, cô bé Phi Long chẳng những có sức mạnh vô địch, còn có thể biến hóa thành rồng hoặc thành người, làm tiên làm thần, tùy ý biến hóa. Sau khi cung kính đưa tiễn Hòa Long chân nhân, cô trở lại nguyên thân. Những người ở vùng lân cận đều thấy rõ ràng. Vì thế chỗ nhà họ Hồ ngày trước có tên là Long Du, tức là chỗ mà ngày nay gọi là huyện Long Du.

Phi Long được chân nhân truyền thụ phép tiên. Cô vốn có óc căn rất tốt, thông minh hơn người, nên lĩnh hội rất sớm, mà những khẩu quyết, phù chú cô đều biết rõ ràng.

Sau khi chân nhân đi khỏi, cô ở lại trong nhà, lặng yên suy nghĩ chừng vài ngày. Cô phải dự bị cách giải quyết cho xong mọi việc thế tục. Trước hết là việc mẹ cô bị cậu học sinh khinh bạc đặt điều nói xấu, đến nỗi phải tự tận để giải tỏ lòng trong sạch. Thù này không trả không xong. Người tiên đã cho phép gây thương tổn tới thân thể hân, thì việc này giải quyết cũng dễ.

Lúc này, Phi Long không còn là cô bé yếu đuối, bất tài của ba hôm trước. Sá gì chỉ vèn vẹn có mấy tay dừng sĩ canh giữ nhà, ngay cả mời được thiên binh vạn mã. Phi Long cũng chẳng coi vào đâu. Cô vốn không muốn làm chuyện kinh hãi thế tục, nhưng bản thân vẫn chỉ là một cô bé con, nên cô đã xông xộc chạy tới nhà kia khiêu chiến. Hai võ sĩ bị cô tung ba chưởng, đá hai cước, đánh cho phù mờ, xẹp mũ bò lê bò cang. Cô vừa xông vào nhà trong, đã có ngay một đám gia nhân đông đảo, tất cả đều vác gậy gộc, đao thương, cùng tiến lên một lượt, vây chặt lấy cô. Phi Long cất tiếng cười vang. Rồi chợt để ý nhìn thấy anh bạn đồng môn, núp sau một đạo nhân, rụt rè đi tới.

Sở là gia đình anh ta gần đây có nghe chuyện lạ, biết được nhà họ Hồ có tiên giáng hạ, rất sợ Phi Long học được đạo thuật, lại tìm tới trả thù, vài tay dừng sĩ không thể kháng cự nổi. Vì thế mới nhờ bạn bè vào trong thành, mời được một đạo nhân. Nghe đầu đạo nhân này là một vị tán tiên, ngao du chốn nhân gian, tự xưng là Bất Ngu đạo nhân. Dân chúng thấy ông ta thường trở tài, làm được nhiều trò kỳ quái, nên nhiều người tỏ lòng khâm phục, gọi ông ta là đại tiên. Vị đại tiên nhận lễ vật của gia chủ rồi, liệu rằng họ Hồ chỉ là một người dân bình thường, làm sao mời nổi thần tiên giáng hạ? Vì thế, ông ta không tin cô bé nhà họ Hồ là chân long hóa thân, chắc chỉ là yêu tinh giả mạo thần tiên, để lừa gạt dân ngu đần thôi. Chẳng cần lo lắng, ông ta mạnh miệng nhận lời liền, nói rằng sẽ giúp nhà kia hàng yêu, trừ quái. Khi Phi Long đánh ngã hai võ sĩ, chính là lúc đại tiên tới nhà. Cả nhà mừng rỡ vô cùng, vội mời ông ta ra xem thử, coi Phi Long có đúng là chân long hóa thân hay không. Đạo nhân vui vẻ nhận lời, lỗi anh bạn học của Phi Long đi theo, ra tới tiền sảnh. Quả thấy một cô bé mi thanh mắt sáng, ôn hòa dễ thương, đang dương oai diệu võ. Thấy cô tay không mà đánh cho đám gia nhân thất điên bát đảo, kêu trời kêu đất, đạo nhân bất giác nhíu mày, đồ chừng Phi Long cũng có bản lĩnh, liền nghĩ: "Tiên hạ thủ vi cường", miệng niệm chân ngôn lâm râm, hét lên một tiếng. Tức thì giữa đình không sấm nổ vang rền, có bảy tám con rồng nhỏ nhắm về phía Phi Long đánh xuống.

Phi Long trước nay chưa hề giao đấu với ai, cũng chưa hề thi thố chút đạo thuật nào. Đạo nhân lợi dụng lúc cô không đề phòng đã ra tay trước, quả nhiên Phi Long trở tay không kịp. Ngay cả đòn pháp mà sư phụ cô truyền thụ, nhất thời cô cũng quên luôn, không kịp sử dụng. Vì thế, cô bị bảy tám con rồng nhỏ đánh ngã, nằm lăn ra đất. Đạo nhân cả mừng, cầm trong tay một viên đạn đen đen, ném lên không trung, miệng hô to:

- Bảo bối mau đánh vào óc nó!

Nói vừa dứt lời, một đạo hắc quang nhắm đầu Phi Long bay tới. Nói thì chậm, sự việc diễn ra lại nhanh, Phi Long tuy nằm lăn dưới đất, nhưng trí óc cô rất sáng suốt. Thấy đạo hắc quang bay tới cô nóng ruột quá chừng. Vừa cảm thấy bị đánh trúng huyệt đạo ở đỉnh đầu, tự động cô há miệng phun ra viên long châu, bay thẳng lên trời. Tức thì, trời đất tối tăm, sấm nổ đùng đùng, cuồng phong ào ào. Trong chỗ tối tăm xuất hiện muôn đạo kim quang, sáng lóa mắt. Bao nhiêu lần hắc khí nhỏ nhỏ đều tan thành khói, mấy con rồng nhỏ cũng trở lại nguyên hình, là những con rồng đan bằng tre. Phi Long đã trấn định tinh thần, trong lòng hiểu rõ mọi việc. Thấy mấy con rồng già, cô bất giác nổi một trận cười, nghĩ thầm: "Tên đạo sĩ này quá vô lễ. Đem những trò trẻ con này ra dọa ta, quả là không biết tự lượng chút nào". Ai ngờ trận cười của cô đã dẫn tới một trường đại họa.

Nguyên pháp thân của cô vốn là một xác thân cực kỳ to lớn. Tuy nhờ phép thần thông, cô có thể biến nó thành lớn hoặc nhỏ, nhưng vì cô thi thố pháp thuật chưa quen, trong lòng lại đang hoảng hốt, nên xử lý chưa được chu đáo. Vô tri vô giác, cô đã hiện xuất thân xác rồng đích thực của mình. Thân rồng một khi uốn lượn, múa may, đã gây ra những việc phá hoại. Chỉ nghe "Rắc rắc!" một trận, toàn bộ dãy nhà mười căn đổ sập, biến thành bình địa. Đuôi rồng lại quẫy đập, lại nghe tiếng "Rắc rắc!", căn nhà của kẻ thù tan nát, bao nhiêu phòng ốc đều lật nhào, biến thành một đồng gạch, ngói đổ nát. Ngay cả những cây cổ thụ trồng quanh nhà cũng bị sét đánh bật gốc.

Phi Long bấy giờ mới hiểu mình đã gây nên đại họa, vội thu hồi long đan, biến trở lại nguyên thân là cô bé con. Quay nhìn lại mặt đất, mới nhận ra khắp nơi nước chảy tràn lan, dần dần biến thành một dòng nước cuộn cuộn, chảy về hướng Đông.

Phi Long không nỡ nhìn cảnh đổ nát đó, buồn bã rời khỏi hiện trường, trở lại nhà. Hồi lâu, tinh thần mới ổn định, hồi tưởng những việc đã làm, bất giác phục xuống linh cữu của thân mẫu mà khóc rống lên. Những tưởng gặp được tiên sư, từ nay có hy vọng xuất đầu lộ diện, ai ngờ trong một lúc thiếu suy nghĩ đã gây họa lớn, liên lụy tới không ít lương dân. Sư tôn là đại la kim tiên, việc gì cũng biết trước cả, mai này giáng tội lên đầu, làm sao ta gánh vác nổi? Khóc lóc một hồi, bỗng suy nghĩ lại. Hiện nay, thù đã trả xong, họa lại ập tới, tội này nhất định không tránh khỏi, khóc lóc, cũng chẳng ích gì. Việc lớn thứ hai của ta hiện nay là phải an táng cho mẹ. Ta gây ra họa lớn này, cũng vì nẫu thân mà ra, nhưng làm sao có thể nhẫn tâm để quan tài mẹ ta vĩnh viễn ở chỗ này? Mai này, ta đem thân chịu tội, lấy ai an táng cho mẹ ta? Nghĩ đến chỗ đó bất giác than dài:

- Con người đã gặp phải số phận đen đủi, chung qui cũng chẳng được tốt lành gì. Đã đến nước này, việc riêng của bản thân đừng để ý tới nữa, mà hãy lo an táng cho mẫu thân trước đã. Sau đó, sẽ tuân lệnh sư phụ tới Đông Hải mà đợi việc định tội.

Vì thế, Phi Long quỳ trước quan tài của mẹ, khóc lạy một chập. Lúc đó, cô đã đủ tài năng, không phải phiền tới người khác nữa. Cô đọc thần quyết, vội gọi nhiều thiên đình, lực sĩ, nhờ họ khiêng quan tài lên một ngọn núi cao. Vì cô sẽ phải đi Đông Hải, nên cô đặt quan tài nằm xoay về hướng Đông. Sau đó, cô gọi tới các thổ địa ở chỗ núi đó tới, nhờ họ giúp đỡ, đắp nên một ngôi mộ rất cao. Lại nhỏ hơn một trăm cây tòng, cây bách ở những nơi khác, đem về trồng lại chung quanh mộ. Hiện nay, ở phía Tây Bắc huyện Long Du có một ngọn núi rất cao, có tên là Phi Long, chính là nơi an táng Tú Xuân.

Phi Long tiềm thân ở biển Đông, đề tập luyện và đợi tội. Lâu dần tới mười năm, không thấy sư tôn tới, cũng chẳng có tin tức gì về việc trị tội, nên cô nửa mừng nửa lo trong lòng. Cô giữ gìn chặt chẽ lời giáo huấn của Hòa Long chân nhân, chuyên tâm luyện tập, tuyệt đối không can dự tới chuyện bên ngoài.

Cô nhớ lại sư tôn từng nói tới một vị sư thúc của cô, là Phiếu Điều chân nhân, hiện đang ở phương Tây truyền thụ pháp lực cho lão long. Con cồng này luyện được tám thân rồng đực, và theo lời sư tôn, thì ta và hắn có duyên phận vợ chồng. Sau này gặp nhau, không biết ai hơn ai kém? Ta nay đã tu thành đạo pháp, luyện được một số bảo bối, chắc rằng không đến nỗi để sư tôn phải mất mặt. Chẳng hiểu tại sao đến nay sư tôn vẫn chưa tới? Không lẽ thầy biết ta cãi lời gây họa, nên không thèm nhận ta là đồ đệ nữa? Nếu đúng vậy ta có khổ công luyện tập mấy trăm năm, cũng không thể đứng vào hàng tiên ban, không thể nhận sắc mệnh của Thượng đế.

Suy đi nghĩ lại, cô muốn hóa thành thân người, để đi tìm động phủ của sư tôn, hỏi thăm xem sao. Nhưng sư tôn lúc lâm hành không hề bảo ta tới thăm ông. Vạn nhất ta vừa đi khỏi, sư tôn lại tới đây, há chẳng bị ông trách mắng hay sao?

Phi Long nghĩ tới nghĩ lui, không ra kế gì. Bỗng nhiên cô lại tự nhủ: "Sao ta không biến thành một đạo cô, lên bờ đi loanh quanh, hỏi thăm tin tức của sư tôn, cùng với tin về lão long ở Tây Hải? Nếu cứ tới ngày chui rúc dưới biển mà sấu muộn, biết ngày nào mới mở mồm mở mắt?". Nghĩ vậy rồi, lập tức nhảy lên bờ, biến thành một đạo cô trẻ tuổi, tay cầm phất trần lưng cài bảo kiếm, đóng đưa chân bước, tới một địa phương đông đúc, người qua lại xô lấn nhau, đúng là một đám thương nhân mua bán hàng hóa, cùng với những người nông dân đem sản vật dưới quê lên chợ.

Phi Long rong chơi, không để ý nhìn chăm chú lắm, cứ thuận theo chân mà bước trần, tới một chỗ ở bên ngoài tường thành. Bấy giờ, đang độ cuối xuân, hoa núi nở đỏ rực, trên đám cỏ xanh mượt mà, giữa đám cây tùng bách xanh tươi, cảnh sắc thật đẹp mắt. Phi Long leo lên núi, chọn một tảng đá lớn ngồi nghỉ, thưởng ngoạn cảnh thiên nhiên. Bỗng cô thấy dưới núi có hai người bộ hành, một già một trẻ, người đi trước, kẻ theo sau.

Phi Long không có ý chăm chú nhìn, nhưng tai mắt cô đã luyện tới chỗ cực kỳ tinh tế. Cô nhận thấy hai đạo nhân già và trẻ này có định thần sắc sảo, phong thái tự nhiên, khác hẳn người phàm tục. Chợt nghe đạo nhân già cất tiếng dặn dò:

- Đồ đệ, con hãy đi trước vào thành, ở đó đợi ta. Ta phải đi gặp sư bá của con, sẽ tới tìm con sau. Tính mảy thường hay nóng nảy, muốn sự phải nể nại mới được. Đừng có mỗi chút mỗi giờ thói thô lỗ tức khí ra nhé. Vạn nhất gây ra họa lớn, ta cũng không mặt mũi nào mà năn nỉ, cầu xin cho con đâu. Và lại, họa càng lớn, nghiệp càng nặng, muốn kiếp không tiêu trừ nỗi. Tội mình gây ra, tự mình gánh chịu, người khác không giúp gì được đâu con đã hiểu chưa?

Người trẻ tuổi tỏ ra cung kính, thận trọng, nói to tiếng:

- Sư tôn cứ yên tâm mà đi, đồ đệ quyết không dám gây tai họa gì nữa đâu.

Đạo nhân già cất tiếng cười hà hà. Phi Long còn đang suy nghĩ, đoán xem ông này sẽ đi đâu, trong nháy mắt đã còn lại có đạo nhân trẻ tuổi, đạo nhân già biến đâu mất tiêu. Phi Long kinh ngạc, nghĩ thầm: "Đạo nhân già bản lĩnh rất cao, không thua gì sư phụ ta đâu. Đã có duyên gặp gỡ, ta nên tiến lại làm quen. không chừng biết được tin tức sư phụ ta cũng nên". Nghĩ rồi, liền dùng phép rút đất, ba bước đã tới ngay trước mặt chú đạo đồng. Thấy Phi Long đột ngột tiến lại, tiểu đạo nhân tỏ vẻ ngạc nhiên, hỏi:

- Cô từ đâu tới đây? Tại sao lúc này tôi không thấy cô ở chỗ nào cả?

Phi Long cười đáp:

- Việc đó có gì là kỳ lạ? Vừa rồi, tôi ngóng nhìn, nhận thấy thầy anh, đúng là một đạo pháp cao nhân. Tiểu đệ thực tình ngưỡng mộ, nên tới hỏi thăm một chút, đồng thời muốn thỉnh giáo tiểu ca cao danh quý tính là gì, quê quán ở đâu?

Phi Long hỏi han rất lịch sự, tin rằng tiểu đạo nhất định sẽ đồng ý kết giao. Nào ngờ anh ta không thèm trả lời, chỉ nhìn cô chăm chú từ đầu tới chân, có ý đánh giá cô. Phi Long thấy tức cười quá buột miệng nói:

- Vị tiểu ca này đại khái là chưa từng ra ngoài kết giao bạn bè, nên phép xã giao tối thiểu cũng không biết.

Câu nói đó khiến tiểu đạo nổi xung, hét lên:

- Ngươi là tiểu yêu tinh ở đâu tới đây? Không thèm hỏi thăm cho biết tuổi tác của ta, so với ông cố, ông sơ của ngươi còn lớn hơn nhiều, sao dám gọi ta là tiểu ca? Ta phải tuân thủ lời răn dạy của thầy, muôn phần nể nại, nên ta không thèm chấp ngươi làm chi. Ngươi mới thật là đứa không biết lễ phép xã giao, nên mới dám đường đột bắt chuyện với ta. Xét lại coi: ai nói đúng, ai nói sai hả?

Phi Long nghe vậy, bất giác cười sằng sặc.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 6: Nổi Cơn Giận, Hai Rồng Cướp Hạt Châu Thượng Giới

Náo Loạn, Ngọc Đế Cầu Hiền



Phi Long thấy đạo đồng chưa đầy hai mươi tuổi, mới kêu là "tiểu ca", tự nghĩ mình nói vậy là lịch sự, nào ngờ anh ta nổi giận, nói mình tuổi tác còn hơn ông cố, ông sơ của cô. Nghe giọng phách lối đó, Phi Long bất giác cất tiếng cười vang, nói :

- Tiểu ca, anh nói sai rồi. Hãy nghe tôi nói thế này mới đúng. Anh có biết tôi hơn tuổi bà cố nội anh không ? Hà hà. quả là tức cười!

Phi Long nói vậy là tính từ lúc cô bắt đầu tu luyện đến khi biến thành hình rồng, ít nhất cũng là hai ngàn năm. Nhưng đối với người thường, thật tình hai người chỉ chừng mười bảy, mười tám tuổi thôi. Đạo đồng không hiểu chỗ lắt léo đó, cũng cho là Phi Long khoác lác, cất tiếng cười hô hố :

- Thiên hạ đời nay quả là có hạng người không biết phân biệt lớn nhỏ, có thứ con gái nông cuồng không biết tiến thoái. Đừng có chạy ! Hãy ném thử một mũi kích của ta đây !

Nói rồi cầm kích, nhắm mắt Phi Long đâm liên. Thấy đạo đồng tấn công đột ngột, Phi Long không nhận được nữa, đưa kiếm lên đỡ. Hai người ở bên đường cái dưới chân núi, đánh nhau tung bùng. Vừa mới giao thủ, hai bên đều nhận ra đối thủ của mình có bản lĩnh, đều ngạc nhiên. Chẳng dám khinh địch, đều dốc toàn lực ra chiến đấu. Đấu qua đấu lại, đã được hơn mười hiệp, đạo đồng đột nhiên nổi hung, tung mình nhảy lên giữa không trung, hét to :

- Tiểu yêu kia, hãy coi bảo bối của ông cố người đây !

Phi Long nhìn xem, thấy đó là một hạt hồng châu, chạy vòng vòng giữa không trung. Giây lát, có muôn đạo hồng quang nhắm Phi Long đánh xuống. Rồi Phi Long thấy hồng quang vây quanh mình cô, nóng như lửa, chịu không nổi. Cô tức mình, hét lên :

- Giỏi cho tên tiểu tử, dám giỡn mặt bà nội người hả ? Người có bảo bối, người khác lại không có hay sao ?

Vừa nói vừa há miệng phun ra một hạt châu. Tức thì, khắp trời, hai đạo hồng quang và kim quang giao đấu nhau. Hai luồng sáng đó bên tới, bên lui, lấp la lấp lánh. Bấy giờ đang lúc giữa trưa, mặt trời đang chiếu sáng mãnh liệt, mà ánh mặt trời dường như bị hai đạo hồng quang và kim quang che lấp cả. Dân chúng kinh hãi quá chừng, nhà nào nhà nấy đóng chặt cửa, chẳng dám lộ mặt ra.

Phi Long và đạo đồng chống đỡ nhau suốt một canh giờ, không phân thắng bại. Phi Long suy nghĩ, không hiểu viên hồng châu của đạo đồng là thứ gì, mà có thể chiến đấu ngang ngửa với long đan của cô, mới nghĩ thầm : "Chi bằng dùng phép thuật, đoạt lấy hạt châu kia vào trong tay, một là có thể đánh bại đạo đồng, hai là có đủ cặp long châu, những lúc cao hứng đem ra so sánh". Nghĩ rồi, miệng niệm chân ngôn, tay đưa ra vẫy, quả nhiên viên hồng châu rơi ngay vào tay, mà đạo hồng quang ở giữa không trung cũng dần dần tan đi. Phi Long đang lúc vui sướng, bỗng nhận thấy kim quang do cô phát ra cũng nhỏ dần như sợi tơ, rồi biến mất. Cô kinh hãi quá chừng, quay nhìn lại, thì ra long đan của cô đã nằm gọn trong tay đạo đồng. Thật tức cười, té ra hai người đã hoán đổi hạt châu cho nhau.

Tuy nói là hai bên bất phân thắng bại, nhưng vật nào có chủ nấy, người khác làm sao sử dụng ? Và lại báu vật này là do tính khí, hồn phách của chủ nhân tạo nên, có thể nói người tức là đan châu, đan châu tức là người, có thể biến hóa lớn nhỏ tùy ý. Nếu đem đổi cho người khác, làm gì có hiệu lực ?

Bấy giờ, hai người cùng hoang mang, ân hận. Bỗng đạo đồng lại nổi tính hung, lắc mình một cái, biến thành một con rồng to lớn, từ đầu tới đuôi có thể dài tới ba mươi dặm, hai mắt đen long lanh, nhìn Phi Long chăm chú, miệng há to như bát mấu, nhắm phía Phi Long bay xuống. Phi Long bấy giờ mới hiểu đạo đồng và cô vốn là đồng đạo. Cô vội lắc mình một cái, biến thành con rồng cực kỳ to lớn. Hai rồng uốn khúc, cùng thi triển tài năng, khiến bầu trời xanh lúc tối lúc sáng. Chúng sinh chốn hạ giới càng thêm táng đảm kinh hồn, nhà nhà đóng cửa, thấp hương khấn vái, người người thì thục lễ bái.

Hai con rồng gây nên một trường ác đấu, con nào cũng tìm cách đoạt lại long đan đã dày công tu luyện, nay bỗng để mất. Thế gian tương truyền, gọi đây là cảnh "hai rồng cướp hạt châu đã thành điển tích.

Hai rồng khổ chiến suốt một buổi, càng đánh càng hăng, không bên nào chịu bại chiến. Hơn nữa, chúng càng đánh càng lên cao dần, đã qua khỏi trung giới, tiến lên lên trời, gặp đúng lúc Ngọc đế lên điện Linh Tiêu, cùng nhiều tiên quan bàn về việc công trên Thiên tào. Trước hết, thấy hai đạo hồng quang, kim quang xông thẳng lên mây, mọi người cảm thấy kỳ quái. Sau đó, hai luồng sáng tan dần, bỗng có một mùi hôi tanh xông vào mũi, Ngọc đế kinh nghi,

mới hỏi chúng tiên :

- Điem gì thế này ? Tại sao có mùi hôi tanh đó ? Trẫm là chúa trên trời, thống trị các vị chân tiên ba cõi, tại sao lại có thứ yêu khí đó xông thẳng lên bảo điện của trẫm ? Các khanh mau xuống điều tra cho rõ, trở vô bảm tấu, để sai binh tướng tới tru diệt.

Có Thái Bạch kim tinh Lý Trường Canh rời ban phủ phục, tình nguyện đi điều tra yêu nhân, sẽ về bảm liền. Ngọc đế chấp thuận.

Lý Trường Canh vâng ngọc chỉ, ra khỏi cổng trời phía Nam, vén mây ngó xuống, thấy hai nguyệt long đang đánh nhau tung bùng, cả hai đều long vẩy, rách giáp, vỡ đầu chảy máu. Chúng không rượt đuổi nhau, xuống dần dần, mà trái lại càng lúc càng lên cao, làm náo loạn cả lên, rượt nhau tới thẳng bên ngoài Nam thiên môn. Lý Trường Canh liền chống kiếm, hét to lên :

- Nguyệt súc không được vô lễ ! Các ngươi hãy ngừng đầu ngó xem, đây là đâu ? Họ có thể dung túng cho các ngươi hung hăng như vậy sao ? Còn không mau lui xuống ?

Hai rồng nghe vậy đều kinh ngạc, tạm ngừng cuộc chiến, ngừng đầu lên, thấy một đạo sĩ già đứng trên mây, lớn tiếng trách mắng. Hai rồng xưa nay chưa từng lên tới thiên đình. Thấy trong mây mù ẩn hiện lâu đài, cung điện, chúng không biết đó là chỗ ở của vị quốc vương nào, cũng chẳng tỏ vẻ sợ sệt cho lắm. Lại thấy Lý Trường Canh nói năng vô lễ, chúng liền nổi giận, nói :

Lão nô tài, sao lão dám vô lễ mắng người ? Chúng ta đánh lộn thì can gì tới lão ? Tại sao lão can thiệp tới chuyện không phải của mình ? Thật đáng giận thay ! Lão đã mở miệng thốt ra những câu cuồng ngôn như thế, chúng ta phải thanh toán lão già ngu xuẩn này trước, sau mới tiếp tục phân tranh cao thấp.

Không đợi cho Lý Trường Canh phân biện, hai rồng nhắm hướng Nam thiên môn bay tới Lý Trường Canh hoảng hồn, quay mình bỏ chạy, trở về bảo điện, bảm tấu :

- Hạ giới có hai con yêu long tạo phản, nay đang đánh tới bảo điện ! Xin bệ hạ mau mau phát binh phòng thủ.

Ngọc đế kinh ngạc, nói :

- Yêu long ở đâu ? Sao trước nay chưa hề nghe nói tới ? Nay phải triệu người nào tới trừ yêu ?

Nói chưa dứt lời, đã nghe một trận cuồng phong nổi lên trước điện, hai con nguyệt long chẳng biết trời cao đất dày là gì, ùng ùng bay tới, cùng hô to lên :

- Mau đem lão già nộ cho chúng ta, chúng ta tha chết cho dân cả nước ? Nếu không, chúng ta đánh thẳng vào, chỉ trong ba khắc dân chúng cả nước phải chết sạch !

Ngọc đế nghe vậy, vội nói :

- Yêu long đã tới, mau kêu các tướng giữ thiên môn đóng chặt cổng lại. Mặt khác, gọi cháu ta là thần Nhị Lang mau kéo thiên binh tới trừ yêu.

Lý Trường Canh vội phụng chỉ tới Quán Khẩu vờ Nhị Lang, cùng bốn tướng Đặng, Tân, Trương, Đào vác binh khí tới đánh rồng. Hai rồng nổi giận, trở hết thần lực, đầu đập vào sân điện, đuôi đánh vào thiên môn (cổng trời), thân rồng mỗi lần uốn cong, đánh bật bốn tường ra xa vài trăm dặm. Ngọc đế cùng các vị tiên quan kinh hãi, vội tránh vào hậu điện. Chỉ nghe một tiếng như trời long đất lở, hai rồng đã đánh sập một góc điện, những khí cụ bày biện trên điện bị xô ngã lăn lông lốc, nát tan tành. Ngọc đế bất giác nổi cơn giận dữ, nói :

- Trẫm là chúa trên trời, thống lĩnh văn võ vạn tiên, nay bị yêu long tạo phản, dám đánh thẳng lên bảo điện, hủy hoại điện đình, mà không thấy người nào chia lo cùng trẫm, há chẳng thẹn chết hay sao?

Câu nói thốt ra, cả ban tiên quan đứng hầu đều đỏ mặt, cầm khẩu, nhìn nhau không nói một câu. Trong lúc đó, ở bên ngoài, hai rồng càng hung hăng, quậy phá, sắp sửa bay vào hậu điện. Đúng lúc đó có tám đại tiên quan, tay chân thần tín của Ngọc đế, ra tới tiền điện, hét to lên rằng :

- Hai con rồng kia, các ngươi xuất thân từ đâu? Làm sao đắc đạo? Vì lý do gì mà làm phản thiên đình ? Mau nói rõ ra ! Phải biết chỗ này là điện Thông Minh, chỗ ở của Ngọc đế, sao có thể cho phép các ngươi làm điều ngông cuồng như thế ? Nay Ngọc đế có chỉ ban xuống : Thương các ngươi tu hành chẳng phải dễ dàng gì, nếu các ngươi biết hối hận, phục tội, có thể tha thứ một vài phần ! Nếu cứ cuồng vọng chấp mê, e rằng một khi thiên binh tới đây, các ngươi sẽ tan xương nát thịt, chẳng uống phí ngàn năm tu hành hay sao ?

Hai rồng nghe vậy mới biết chỗ này là Thiên tào Linh phủ, họa này gây ra thật không nhỏ. Chúng không biết làm sao, đành mở miệng nói ra tiếng người, trần tình lý do vì sao đã gây náo loạn : chỉ vì hận lão đạo khi không chửi nể, làm nhục, không thể cam lòng, nên mới hợp sức nhau lại, đòi bắt cho được lão đạo, đem dìm xuống biển Đông, làm mồi cho cá tôm. Nào ngờ lão đạo vào tới bên trong, không thấy ra nữa, nên chúng tôi mới tức giận, gây chuyện náo loạn. Thật tình chúng tôi không hề biết chỗ này là bảo điện của Ngọc đế. Nay đã biết lỗi, không dám làm càn nữa, thỉnh cầu các đại tiên nói giúp chúng tôi, xin Ngọc đế thương tình chúng tôi không biết gì, mà tha cho tội lỗi quá lớn !

Nhưng chúng giấu kỹ, không chịu nói rõ xuất thân từ đâu, tu đạo đã được bao nhiêu năm, và hiện đang tìm thân chỗ nào. Tiên quan nghe chúng nói, tỏ lòng khoan dung, trở về tâu lại với Ngọc đế. Ngọc đế nói :

- Hễ là người tu đạo ắt phải có sư phụ, sư phụ của hai súc sinh này là ai ? Hay hỏi cho rõ ! Trẫm sẽ triệu sư phụ chúng về đây, trị tội không biết dạy học trò.

Lúc tám tiên ra truyền dụ, không ngờ hai rồng đã biết mình đắc tội với trời không dám nán lại nữa, trốn xuống hạ giới lúc nào rồi.

Ngọc đế lại ra điện, triệu tiên quan các cấp, bàn chuyện sau này, và sửa sang lại cung điện. Liền có Lý Trường Canh đưa Quán Khẩu Nhị Lang tới dẫn theo toàn bộ binh tướng đến nghe lệnh. Nhị Lang diện tấu Ngọc đế :

- Dưới quyền cai quản của vi thần, có lão long thành yêu, hôm trước bỗng thi thố yêu thuật, đòi một trái núi đất tới, đè xuống mặt biển ở Quán Khẩu 2 , biến mặt nước thành đất liền, tranh công với tạo hóa. Thần đang tính phát binh đi trừ nã, không ngờ lão long đã bỏ trốn từ trước mặt rồi. Hiện nay thần vâng chiếu chỉ đi bắt nghiệt long, nhưng không biết đó có phải con yêu ở Quán Khẩu hay không.

Ngọc đế tỏ ý hài lòng, ngó lời ủy lạo thần Nhị Lang, sai đem ngay toàn bộ thiên binh, xuống hạ giới đánh kẻ phản nghịch. Nhị Lang vâng chỉ, đi liền.

Ngọc đế thấy một góc điện bị sập, mấy cây cột chống nghiêng đi, nhiều báu vật là những vật tiến cống của chín châu, bốn biển, bị hai con rồng phá nát, chẳng còn hình thù gì, ngài tỏ ý không vui hỏi Lý Trường Canh.

- Trẫm là chúa khắp vòm trời, là thủ lĩnh của vạn tiên. Trên thiên đình cũng có ít nhiều kẻ tài năng xuất chúng, pháp thuật tinh thông, tại sao để hai con yêu hoành hành, không chút kiêng kị, chẳng khác gì vào chỗ không người ? Có thể nào tiên quan đầy triều mà không một ai đẩy lui nổi hai con tiểu yêu đó ? Cứ tình hình này, về sau những súc sinh ở hạ giới, có đôi chút bản lĩnh, đều có thể hoành hành, không coi kỹ cương ra gì. Thậm chí Thông Minh bảo điện của trẫm cũng có thể bị yêu nhân, ma quỷ phá hoại tan tành, một mảnh ngói cũng không còn, còn ra thể thống gì nữa chứ ? Các kẻ sĩ khắp ba cõi sẽ coi trẫm là một Ngọc đế hữu danh vô thực hay sao ? Các khanh có cách gì giữ cho thiên đình yên ổn, ngọc điện vững vàng, cứ nói thẳng, chẳng cần giấu giếm. Lý Trường Canh xuất ban, tâu :

- Trị lâu ắt loạn, loạn thì tai kiếp nảy sinh. Việc trị loạn, an nguy đều có số định trước. Vi thần trước đây ở cung Bát Cảnh 3 có nghe Lão Quân cùng Nguyên Thủy bàn về tai kiếp. Tổ sư từng nói rằng năm nay, điện Thông Minh sẽ có tai biến nhỏ. Vi thần nghĩ thầm : "Thượng đế lãnh đạo vạn tiên, chủ trì kiếp vận, thần hoặc có tai biến, làm sao xây tới cho điện Thông Minh chứ ?". Vì thế thần cười thầm hai vị tiên trưởng nói sai, không thể có chuyện đó nên thần không nghĩ tới nữa. Không dè hôm nay xảy ra tai họa do nghiệt long gây ra, đúng như lời hai vị tiên đã nói. Điều đó cho thấy vận đề kiếp vận, tuy thánh nhân, thượng tiên biết trước, cũng không tránh khỏi. Thần lại nghe nói Lão Quân đã dự biết trước, chẳng bao lâu hạ giới sẽ có đại họa hồng thủy, người và súc vật chết đuối lên tới ức vạn. Cũng may có thánh nhân ứng vận mà sinh ra đời, để làm nên sự nghiệp trị thủy. Bấy giờ, sông nước và đất liền mới phân ranh giới rạch ròi. Việc trên đất liền, tự có thánh quân lo liệu, việc dưới nước phải có hai thần long có tài có thuật, mới chế trị được. Vì thế Lão Quân tổ sư mới phái hai đại đệ tử, là Hòa Long và Phiếu Điều chân nhân, thu thập và phổ độ cho hai chân long, tiềm phục dưới đáy nước, để đợi thời ứng chiếu.

Lý Trường Canh lại nói tiếp :

Hai con rồng này, một đực một cái, còn có duyên số với nhau, trong tương lai phối hợp thành vợ chồng, dien trị dòng giống rồng, để làm chủ các biển lớn, nhỏ, ở vùng Tây Bắc và Đông Nam, giúp đỡ vua chúa, thụ mệnh ở trời, giữ cho bốn biển bình yên, khiến yêu tinh phải lần trốn, các loài tôm cá được sống yên. Hai con quái vừa rồi có bản lĩnh rất cao, chẳng phải thứ rồng tầm thường, không chút đạo hạnh. Nhưng chưa rõ chúng có đúng là thần long hay không ? Việc này vô cùng trọng đại, muốn biết rõ đầu đuôi, thần thiết nghĩ phải tới hỏi lại Lão Quân tổ sư mới xong.

Ngọc đế nói :

- Tuy nói vậy, nhưng trẫm cho rằng hai con rồng đã được đồ đệ của Lão Quân độ cho, đợi chiếu trị thủy, thì chúng phải cung kính, cẩn thận, chuẩn bị ứng chiến mới đúng, có đâu dám làm chuyện xằng bậy như thế ? Hai con rồng này đã phạm tội lớn lao như thế, làm sao có thể lục dụng ? Há chẳng khiến quần tiên trên trời cười trẫm thường phạt bất minh hay sao ?

Trường Canh lại tâu :

- Lão Quân là tổ của chúng tiên, hai vị chân nhân Hòa Long, phiếu Điều là kim tiên trên thượng giới. Mấy vị này ắt rõ nhân quả trong việc này. Vi thần xin tức khắc tới hỏi cho rõ, sẽ về bẩm lại.

Ngọc đế chấp thuận cho đi liền, nhưng nói thêm :

- Trị loạn, an nguy tuy có liên hệ với kiếp vận, nhưng lục dụng tiền tài lại là trách nhiệm của vua chúa. Trẫm xem các bề tôi thân tín phần lớn không có tài ứng biến. Từ nay về sau, để tài bồi nhân tài, lục dụng hiền sĩ, trẫm nhờ khanh hỏi qua ý Lão Quân, nhờ ngài tiến cử cho những người làm rường cột của triều đình.

Lý Trường Canh nhận lệnh, ra khỏi điện, cười mây tới cung Bát Cảnh. Tới nơi, hạ thấp đám mây xuống, ngấm nhìn, thấy tình hình Bát Cảnh cung khác xa điện Thông Minh: u nhã phi thường, trang nghiêm khó sánh. Bên ngoài cung, nhiều loài kỳ hoa dị thảo, chim chóc sắc sỡ, khác xa nhau, ngấm mãi không chán mắt.

Trường Canh mắc có ngọc chỉ, không dám tham luyến cảnh sắc, vội rảo bước tiến vào. Vừa tới trước cửa cung, liền có Bạch Hạc đồng tử nghênh tiếp, cười bảo :

- Tổ sư sớm biết có lão đạo sĩ này tới đây.

Trường Canh mừng :

Nghiệt súc, không được vô lễ ! Mau vào thông báo, nói có ta cầu kiến tổ sư gia.

Đồng tử thấy Trường Canh mắng là nghiệt súc, liền lắc đầu nói: ông là cái thứ gì mà mắng người ta là nghiệt súc ? Tôi thấy ông là kẻ vô tài bất tướng, sém chút nữa để liên lụy cho Ngọc đế, không được an tọa. Vừa mới được an nhàn, đã lên mặt mắng người hả ? ông có giỏi cứ tự động tiến vào gặp tổ sư của tôi, cần gì phải nhờ thằng nghiệt súc này thông báo ?

Nói rồi, bực tức ngồi xuống một tảng đá, chum miệng gọi chim.

Tức thì, cả đàn chim cùng bay tới, có con hồng, có con xanh, có con đen, con trắng, có con to, có con nhỏ, có chim trống, có chim mái... đủ cả tụ tập chung quanh đồng tử. Đồng tử đùa giỡn với mấy con chim, không thèm ngó ngang tới Lý Trường Canh. Trường Canh đứng nhìn một hồi, bất giác cười thầm :

- Ta thấy thằng bé này không biết đạo lý gì cả ! Nay là lúc cần nhờ cậy tới nó, đành phải xuống nước năn nỉ vậy. Đợi lát nữa gặp tổ sư xong, ta sẽ cho nó biết tay !

Tức thì tiến lên một bước, nở nụ cười, nói :

- Nay lão đệ, giỡn chơi thì giỡn chơi, công việc vẫn là công việc. Chú có biết ta đến đây lần này là vì việc gì không ? Là Ngọc đế có chỉ, sai ta tới thỉnh giáo tổ sư đó. Để làm lễ việc, đành rằng ta chịu tội, nhưng tổ sư biết được, chú cũng ăn đòn đó. Hảo lão đệ mau vào thông báo giùm ta đi ! Đừng ở đó mà nò giỡn nữa !

Đồng tử nghe vậy, "Phi !" một tiếng, nói :

- Ông đừng đem Ngọc đế của ông ra mà dọa người. Ở đây, tôi chỉ biết có tổ sư thôi. Ông muốn gặp tổ sư, cũng phải mua chuộc chút cảm tình của tôi chứ ! Tôi mà không thông báo, dù cho Ngọc đế đích thân tới đây cũng không gặp được tổ sư, huống nữa là ông !

Trường Canh nghĩ thầm : - "Thằng bé này lại nói năng rồi ! Mày cứ ở đó mà bê trễ, tổ sư biết được, đó tránh khỏi ăn đòn ! Nhưng nay ta đang cần tới nó, lại không thể để mất thời giờ, đành phải xuống nước vậy". Nghĩ rồi, chấp tay vái đồng tử, nói :

- Lão đệ bớt giận, ta xin bồi tội, được không ?

Đồng tử nở một nụ cười, nói :

- Chưa thấy ai như ông này, đường gần không muốn lại muốn đường xa. Thôi, tôi cũng thương tình, vào thông báo cho ông.

Nói rồi đứng dậy, vẫy tay một cái, đàn chim liền tản đi bốn phía, tiểu đồng cũng lật đật tiến vào trong cung. Chạy lát lại trở ra, ngoắt tay cho Trường Canh, bảo :

- Ông vào đi, tổ sư đang đợi đấy t

Lý Trường Canh sửa lại quần áo, theo tiểu đồng vào gặp Lão Quân, sụp xuống lạy. Lão Quân dạy đứng lên, nói :

- Có phải ông tới để điều tra về hai con nghiệt long không ?

Lý Trường Canh truyền đạt ý chỉ của Ngọc đế. Lão Quân lại cười, bảo :

- Đúng là ta đã phái người đi thu độ hai con nghiệt long đó. Trước hết phải cho chúng có được một thân người, sau đó mới có thể liệt vào tiên ban. Khổ nỗi chúng, đã tính chưa thuần, lễ nghi chẳng tập, lại chưa hề biết điện Linh Tiêu ở chỗ nào, nên mới gây nên họa. Cũng bởi ông nói năng không khéo, chọc giận tới chúng, chúng mới gây rối loạn. Chúng qui cũng là có số định trước, Ngọc đế nhân dịp này cũng nên bớt giận, đừng để ý tới kiếp nạn nhỏ nhoi này nữa. Việc đã qua, bắt tất nhắc tới. Hiện tại cần phải cho chúng có thời gian để kiến công lập nghiệp, còn tội nghiệt của chúng, trong tương lai không tránh khỏi điều báo ứng. Chuyện lúc đó, ta không tiện đoán trước, ông hãy về phục chi cùng Ngọc đế.

Lý Trường Canh lại hỏi tới chuyện Ngọc đế, vì sao con rồng quậy phá, các vị tiên ở Thiên phủ không ai thu phục được chúng, khiến ngài không vui, có ý muốn xin tổ sư phái các đồ đệ có đức hạnh, thần đạo, tới giúp việc triều chính, bảo vệ thiên đình. Lão quân nói :

- Các Vị tiên làm môn hạ của ta đều có chức vụ cả rồi. Và lại họ cùng Ngọc đế không có duyên, nên không thể ở bên cạnh giúp đỡ. Và lại, gần bên Ngọc đế, có không ít người tài đức, nên chẳng cần bàn tới việc này. Ta đang tính giúp Ngọc đế một việc khác : trong vòng ba ngàn năm, phải liên tục thu thập tám vị đại kim tiên. Trong số này, có người đã ra đời rồi, chẳng qua chưa thành nhân thể mà thôi. Sau này, ta phải lục tục phái người thu độ, cho thành chính quả. Các ông cũng nên tùy thời, tùy việc mà nghe ta hướng dẫn, cho chúng ở Thiên phủ, hoặc ở nhân gian, nâng đỡ chúng, tiếp nối nhau thành đạo. Đó cũng là các ông đã góp một phần công quả lớn vậy.

Lý Trường Canh khầu đầu bái tạ, từ biệt Lão Quân, trở về thiên cung phục chi.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 7: Bàn Thân Phận, Danh Sư Cứu Cao Đồ Nhắc Chuyện Cù Về Chuột Già Hóa Biển Bức



Bây nói về Nhị Lang dẫn nhiều thiên binh, thiên tướng truy đuổi hai rồng, qua thượng giới và trung giới, thẳng tới hạ giới. Ông hạ thấp đám mây, mở tuệ nhãn, nhìn xuống bên dưới, vừa thấy hai rồng đã nhảy xuống biển Đông, tính lặn xuống đáy. Nhị Lang vội niệm chân quyết, chỉ tay xuống, nước biển liền đóng thành băng, khác nào tường đồng vách sắt, hai rồng không thể lặn xuống. Ngược nhìn lên, thấy vị thần tướng đang thi triển pháp lực, hai rồng liền nổi giận, hiển lộ chân thân, tay cầm kiếm báu, nhảy lên không trung, tấn công Nhị Lang. Nhị Lang không hề hốt hoảng triển khai họa kích, đánh với hai rồng. Đánh được chừng hai chục hiệp, hai rồng dần dà đuối sức, đỡ không nổi. Trước hết là Phi Long hiện nguyên thân, bay về hướng Đông bỏ trốn, con rồng kia cũng chạy theo. Nhị Lang đòi nào chịu buông tha, dẫn đám binh tướng, ùn ùn đuổi theo. Thấy khoảng cách không xa. Nhị Lang móc trong tay áo ra hai viên đạn thần, nhắm về phía hai rồng búng một cái. Chỉ nghe "Tách !" một tiếng, hai luồng kim quang rơi trên đầu hai rồng. Hai rồng thấy nổ đom đóm mắt, đầu nhức như búa bổ, suýt nữa rớt khỏi đám mây. Nhị Lang nghĩ thầm:

- Đạn thần của ta, bất kể đánh yêu hay đánh người, một khi đánh trúng, không kẻ nào thoát chết, sao hai con rồng này có thể chịu nổi như thế ? Chắc hẳn tại chúng tu luyện lâu năm, đạt tới đạo hạnh cao đây mà. Nay ta phải dùng phi kiếm chém chúng, thử xem chúng còn tránh nổi nữa không ?

Nghĩ rồi, há miệng ra to. Đột nhiên có một đạo bạch quang bay về phía đầu hai rồng, phát ra khí lạnh ghê người. Tia sáng vừa tới, hai rồng liền cảm thấy rét run cầm cập. Nói thì chậm, việc xảy ra rất nhanh, kiếm quang vừa tới gần thân rồng, bỗng nghe một tiếng nổ vang, đây trời xuất hiện một tầng hồng quang, ngăn chặn kiếm quang của Nhị Lang, đẩy ra xa hai mươi dặm. Đồng thời, chợt nghe có tiếng người hô to :

- Nhị Lang hãy thư thả ? Hai con súc sinh này tuy phạm tội với trời, trong tương lai tự có báo ứng. Hiện tại còn có chỗ cần dùng tới chúng, xin Nhị Lang đừng phí công sức.

Câu nói vừa dứt, trước mặt Nhị Lang hiện ra hai vị tiên nhân, đang đứng. Nhị Lang thu kiếm quang về, vòng tay chào, nói :

- Hai vị chân nhân Hòa Long, Phiếu Điều từ đâu tới ? Nếu hai vị đừng can thiệp, hai con súc sinh đã táng thân ngày hôm nay rồi!

Hòa Long chân nhân cười, nói :

- Người ta thường nói : "Bàn chuyện thị phi chỉ tổ mang tiếng là kẻ lắm điều". Nhị Lang vẫn chưa hiểu nổi giữa hai chúng tôi và hai súc sinh có duyên phận ra sao đâu. Phiếu Điều sư đệ vì con nghiệt súc kia đã mấy lần làm chuyện tốt đẹp ở Quán Khẩu, nơi trị nhậm của ngài đấy.

Nhị Lang chợt hiểu ra, nói :

- Chà ! Súc sinh kia chính là con yêu long ở địa phương Quán Khẩu đấy chẳng ? Tôi có nghe là có một người tiên nào đó đã độ cho nó xuất thế, chẳng dè lại là Phiếu Điều đạo huynh. Sao các ông cứ hay ưa xen vào những chuyện không đâu như thế ? Hai ông có biết chuyện yêu long kia đã ở Quán Khẩu, chỗ tôi trị nhậm, làm việc dời non lấp biển đó chẳng ? Có biết hai đứa nó đại náo thiên cung, làm kinh động Ngọc đế, hai ông biết không ? Nay Ngọc đế nổi giận, sai tiểu đệ tới bắt chúng về trị tội, hai vị nói sao đây ?

Phiếu Điều, Hòa Long đều cười, nói :

- Hai súc sinh tuy rằng to gan, nhưng trước nay chúng chưa từng lên thiên đình, làm sao biết đường tới điện Thông Minh ? Chuyện này, hai chúng tôi biết rồi, nhưng cũng bởi Lý Trường Canh bộp chộp, tai họa mới thành nghiêm trọng. Tất nhiên Linh phủ là chốn tôn nghiêm, không thể để cho loài súc sinh phóng túng, nhưng việc này có số định trước, và kẻ làm can cũng không tránh khỏi báo ứng về sau, tạm thời chúng ta chẳng nên nhiều lời làm chi. Mọi chuyện đã có sự phụ chúng tôi làm chủ, ngài sẽ giải thích rõ với Ngọc đế, quyết chẳng để tôn thần phải khó xử.

Nhị Lang lại nói :

- Còn việc này nữa : vùng biển nơi tôi trị nhậm bị núi đè, san thành bình địa thì sao ? Nước có quan hệ mật thiết với việc sinh hoạt của dân chúng, nay

mất đi một nửa, chẳng phải đã hại chết nhiều người hay sao ?

Phiếu Diều chân nhân cười :

- Việc đó dễ giải quyết. Không bao lâu nữa, hạ giới sẽ có thủy tai rất lớn, các vị thánh nhân trị thủy đã ra đời rồi. Trong tương lai, bản đạo ắt bảo đệ tử đặt ra một cách, đào cho biển sâu thêm, để bổ khuyết những chỗ đã lấp, như vậy lượng nước cũng không xê xích bao nhiêu. Và lại, những chỗ đất được san phẳng sẽ trở thành ruộng cày, cũng có mặt tốt đấy chứ ?

Nhị Lang cười :

- Nếu vậy, tôi thu binh trở về, lên thiên đình phục chỉ.

Thần Nhị Lang rút binh đi rồi, hai ông tiên hạ mây thấp xuống, tiến lại gặp nhau, kể chuyện vắn. Hai ông đều nói :

- Vì hai quái vật này anh em gánh trách nhiệm không nhỏ.

Hỏa Long chân nhân cười, nói :

- Dầu sao học trò tôi cũng còn tốt hơn. Nó không quá nóng nảy như thằng học trò của chú. Xét cho cùng, con gái vẫn đảm tính hơn con trai. Tôi hỏi chú này : chú đưa học trò tới Đông Hải, lẽ ra phải thăng thăng đợi tôi tới, cho hai đứa nó phối hợp âm dương, đưa xuống dưới biển yên chỗ mới phải, có đâu lại thả rong thả nhò ở bờ biển ? Chỉ vì hai đứa không biết nhau, mới sinh vụ náo loạn vừa rồi ! Sư đệ, việc này là lỗi ở chú đó.

- Sư huynh mới là người không có lương tâm, bỏ bê học trò chẳng nhìn nhối tới. Tôi có ý tốt tới thăm anh, nhân tiện đem chuyện học trò anh ở sông Tiền Đường không giữ phép tắc, cãi lời thầy, thông báo một tiếng. Vậy mà anh còn trách tôi được sao?

Hỏa Long chân nhân cười :

- Nói hay lắm, hay lắm ! Ngay cả học trò của mình cũng không quản nổi, để nó ở địa phương Quán Khẩu làm chuyện động trời, còn có thời giờ rảnh rỗi đi là chuyện giùm ngu huynh ư ?

Phiếu Diều chân nhân buông tiếng thở dài :

- Nhắc tới chuyện này, càng thêm thương xót. Đồ đệ của tôi là kết hợp giữa tính linh của người và long đan của rồng, tính tình mười phần thẳng thắn, lại mười phần hiếu thuận. Ngày trước anh em ta từng gặp nhau trên mây, ở Tây phương, tôi có nói sơ qua. Lúc đó, tôi đem nhốt nó ở dưới đáy biển, để nó tiềm thân mà tu hành. Ai ngờ nó vẫn không quên lòng hiếu thảo với mẹ, mỗi năm tới ngày sinh nhật mẹ, ắt nó biến thành hình người để tới chúc thọ. Sau này, mẹ nó qua đời, nó lại tới khóc lóc, điều tề, rồi đem xác mẹ an táng ở chân núi, phía Tây Nam Quán Khẩu, gặp ngày thanh minh lại tới quét mộ, tề lễ. Tất cả chỉ vì lòng hiếu thảo của nó mà ra, nên tôi không nổi trách móc. Ai ngờ, mới rồi nó lại gây ra tai họa lớn lao như thế. Sư huynh vừa nói học trò tôi gây rối ở Quán Khẩu, mà có biết rõ nội dung chuyện này ra sao hay không ?

Hỏa Long chân nhân lắc đầu :

- Tôi chỉ nghe nói, chứ không hiểu rõ sự thật. Chú không ngại nói cho tôi biết chứ ?

Phiếu Diều chân nhân lại nói giọng ngậm ngùi :

- Nếu đã bàn về thiên số, việc học trò tôi làm ở Quán Khẩu, cùng với việc học trò anh làm ở sông Tiền Đường, họ chẳng phải tại số định trước hay sao ? Đã là số định trước, thì tồn quý như Ngọc đế, cũng phải chịu tai họa do hai súc sinh kia gây ra, trong lúc nóng giận. Đành chịu vậy thôi, còn biết trách ai ? Sư huynh, anh có nghe tổ sư từng nói hay không ? Trong tương lai, sẽ có tám đại kim tiên, trong thời gian ba ngàn năm, lục tục ra đời và thành đạo, làm bề tôi thân tín giúp việc Ngọc đế. Trong số đó có kẻ đã xuất thế nhưng chưa thành người. Nói cho rõ ra thì đó là một con chuột già. Không hiểu vì lẽ gì, chuột này không giống như chuột bình thường. Từ lúc ra đời, nó không phá hoại đồ đạc của người ta, lại biết chiếm bái các vị tinh tú, cần thận tu luyện. Tuy là loài động vật nhỏ bé, nó đã luyện thành tám thân bất hoại, đã trải qua được bốn, năm ngàn năm, đứng vào thời Tam Hoàng 2 trụ vì thiên hạ: Có nơi, thủy tai xảy ra thường xuyên người và súc vật chết chìm vô số, con chuột kia mới từ trung nguyên phiêu bạt tới Tây thổ là nơi mà hiện nay gọi là Quán Khẩu. Nhân vì nó tu đạo đã lâu pháp thân vững bền, tuy giữa sóng lớn, phiêu lưu ba, bốn ngàn dặm, nó vẫn bảo tồn được tính mạng.

Quán Khẩu vốn là một lục địa có địa thế rất thấp, từ khi gặp phải thủy hoạn, nước đóng thành vũng tràn lan, dài tới một ngàn dặm, chẳng khác gì một đại dương. Vào lúc khởi đầu, khi nước dâng cao như thế, có một thôn trang, số nhân khẩu lớn nhỏ cộng lại được hơn hai ngàn người. Họ bồng trẻ, đỡ già, tìm tới chỗ đất cao ráo tránh nạn. Chỗ cao ráo đó, hai mặt là đất cao, ở giữa là một con sông rộng ba trượng. Sông đó bình thời tích chứa nước, trở thành sâu thăm thẳm, người giỏi bơi lội đến đâu cũng không thể vượt qua con sông này. Cũng may có cây cầu độc mộc nho nhỏ, giúp dân qua lại. Không ngờ người nhiều, cầu mục, người ta tranh nhau qua cầu, cầu không chịu nổi. "Rắc !" một tiếng, cầu nhỏ gãy làm đôi nhiều người trượt chân rớt xuống sông. Số người bị sóng lớn cuốn đi không biết đâu mà kể. Thế nước càng mạnh, nguy hiểm càng lớn. Trên bờ, người ta tụ tập rất đông, tiếng kêu gào chấn động trời đất.

Bấy giờ chuột già cũng đứng lẫn trong đám đông, hy vọng theo chân mọi người qua sông lánh nạn. Nó thấy cầu gãy, người kêu gào, tình cảnh thật thảm thương. Vì có thiện căn thâm hậu, nó quên cả nguy hiểm của bản thân, chỉ nghĩ làm sao cứu được thật nhiều người qua sông lánh nạn. Suy nghĩ một hồi, nó chợt nghĩ ra được một phương pháp. Chỉ thấy nó chạy như bay, lao lên đoạn cầu gãy, nhìn về khúc cầu gãy bên kia, ngó mung lung một lát, nhận thấy thân cầu không hoàn toàn đứt lìa, mà vẫn còn bám vào mố cầu bên kia, chẳng qua là khúc cầu gãy đó chìm dưới nước, không giúp người đi qua được thôi. Không hiểu con chuột này thân lớn, sức mạnh thế nào chỉ biết nó nhìn ngắm cẩn thận một lát, hăng hái tung mình nhảy xuống nước, bơi một hồi, bò lên được khúc cầu gãy, men theo đó mà đi, chỉ trong một thời gian ngắn, đã leo lên được bờ bên kia. Chuột già lên bờ được rồi, quay đầu nhìn về đám

đồng người ở bờ đối diện, kêu lên một chập những tiếng "Chít ! Chít !", dường như an ủi mọi người, bảo họ đừng nên thất vọng, ta sẽ tìm cách cứu cho. Người ta thấy con chuột già to lớn, đã men theo khúc cầu gãy, sang tới bờ bên kia, trong lòng đều lấy làm lạ. Nhưng ai nấy đều lo thân chưa xong, rảnh rồi đâu mà nghĩ tới chuột già ? Sau thấy nó cứ tiếp tục kêu, người ta mới kinh ngạc. Trong đám có một người lão thành, hướng về phía bờ đối diện, hô to lên :

- Anh chuột, anh chuột ! Chúc mừng anh đã thoát hiểm ! Chỉ thương cho chúng tôi, biết bao người đứng ở đây, không ai tìm được cách gì qua sông. Anh chuột đã sang được bờ bên đó, có nghĩ ra được phương pháp nào cứu chúng tôi hay không ? Nếu chúng tôi có thể sang sông, giữ được tính mạng, mọi người sẽ lập một ngôi từ đường thờ anh, thành tâm khấn vái, đền đáp ơn lớn của anh !

Người nói câu này cũng buột miệng nói ra, chứ không có ý xa xôi là anh chuột già sẽ phải hy sinh khi cứu người, nào ngờ chuột già nghe vậy lại hướng về phía mọi người, gật đầu liên tiếp mấy cái tỏ ý hoàn toàn lĩnh hội. Người ta thấy vậy, cho là kỳ quái, bảo nhau:

- Xem ra chuột già này có đạo hạnh rất cao, là hạng người phải đợi lúc chết đi mới hiển danh. Thử xem nó sẽ làm gì đây ?

Chuột già gật đầu mấy cái rồi, liền chạy như bay như biển, cũng không hiểu nó đi đâu, tìm ra được một cây gỗ rất dài, dùng răng cắn chặt lõi kéo, đẩy cây gỗ xuống nước, đặt dọc theo khúc cầu gãy. Mọi người mới hiểu nó đang tìm cách cứu người, lên tiếng hoan hô vang dậy, chấn động hang núi. Nhưng mới chỉ bắc được một cây gỗ chênh vênh, chưa giải quyết được việc gì. Lại thấy con chuột gật đầu vài cái, tung mình nhảy xuống nước, bơi về phía bờ đối diện. Lại hướng về phía mọi người, kêu "Chít ! Chít !" một chập nữa, quay đầu bỏ chạy rất nhanh, dùng cách cũ lõi về một cây gỗ, dài bằng cây gỗ trước, đẩy về phía sông. Bây giờ mọi người mới hiểu ý nó, bảo nhau đồng tâm hiệp lực, giúp đỡ chuột già, đặt hai cây gỗ nằm chắc trên trục cầu. Ở mỗi bờ có một chân cầu còn vững chắc, chuột già thi triển thần lực, dùng răng nhọn đục vào mỗi chân cầu một lỗ hồng lớn, sau đó nó đẩy đầu còn lại của mỗi cây gỗ nhét vào một lỗ hồng thật khít khao. Như vậy, nó tạo một cây cầu mới, đi lại vững vàng.

Chuột già làm việc vất vả chừng một canh giờ, việc dựng cầu mới hoàn tất. Ngờ đâu, từ trên thượng lưu, nước đổ về bất ngờ, sóng vỗ cao ngất, lõi cuốn luôn chuột già trôi theo dòng nước lũ, chỉ trong giây lát đã cuốn nó đi xa vài trăm dặm. Chuột là động vật nhỏ, lại vừa phải làm việc quá vất vả, khí lực cạn kiệt. Nó không chống đỡ nổi nữa, bị nước cuốn trôi xuống một vực sâu trăm trượng.

Chuột già thần trí hôn mê, như thể chết rồi. Không biết thời gian qua đi được bao lâu, nó chợt thấy mình nằm trên một tảng đá rất lớn, bên cạnh một vị đạo đồng đang đứng, nhìn nó, mỉm cười nói:

- súc sinh sống lại rồi ! Sao còn chưa bái tạ ân sư ?

Nghe đạo đồng nói, chuột già thấy trong lòng sáng suốt, tin chắc đã có một vị tiên cứu mình. Nếu không, sao đang ở dưới vực sâu có thể lên núi cao ? Nó hiểu rất rõ, vội lồm cồm đứng lên, trước hết dập đầu lạy tạ đạo đồng. Đạo đồng đưa tay vẫy nó, bảo :

- Theo ta vào gặp ân sư !

Chuột già bò theo tiểu đồng, đi một quãng đường dài chừng một lần tên bắn, vào tới một sơn động. Trong động có một vị tiên, đang ngồi tu đạo dưỡng chân. Chuột già theo đạo đồng vào đến nơi, tham bái vị lão thần tiên, cảm kích trong lòng, hai hàng nước mắt chảy lăn tăn. Lão thần tiên ngó lời an ủi :

- Ngươi tuy thuộc dị loại, nhưng được trời thương, nên mới có thiện căn thâm hậu, tu được công hạnh lớn lao. Vì thế, ta đã nhờ Hoàng cân lực sĩ cứu ngươi, đưa lên núi. Hiện tại, ngươi chết chìm dưới sông đã được một trăm hai mươi lăm ngày rồi.

Chuột già nghe vậy, bắt giác thè lưỡi. Lão thần tiên lại nói :

- Ta thương ngươi tu luyện đã mấy ngàn năm mà chưa thành chính quả. Ngay cả bản thân ngươi cũng không thể biến hóa, là vì ngươi xuất thân quá thấp hèn, không có chuyện gập gối chân tiên. Từ nay, ngươi bắt tất phải đào hang hổ, chui rúc chốn bùn nhơ để sinh sống nữa, cứ ở trong động phủ của ta mà tu hành, làm một đồng tử giữ động cho ta. Dần dần, ta sẽ dạy cho ngươi một số chân quyết truyền cho ngươi chút pháp thuật. Sau này ngươi có thể thay xương đổi thịt, thành một hình người. Chưa đây, một, hai ngàn năm, ngươi có thể chuyển thành tiên thể.

Chuột già xin vâng, dập đầu lạy cả trăm lạy, lão thần tiên lại nói:

- Ngươi đã ở đây làm lụng, ta cũng phải biến đổi hình dáng ngươi đi một chút, để khỏi bị đám sư huynh, sư đệ khinh thường. Ngươi ở dưới nước đã lâu, chắc cũng đói bụng rồi. Đồng tử đâu lại đây ! Con hãy dẫn anh này ra sau núi, chỗ mấy cây đào vừa ra trái, lựa hai trái chín hái xuống, đưa anh ấy ăn đỡ đói, sau đó dẫn về đây gặp ta.

Tiểu đồng vâng lời, dẫn chuột già ra sau núi. Quả nhiên chỗ đó có nhiều cây ăn quả, trong đó có một cây đào rất lớn, ra nhiều trái. Tiểu đồng nói :

- Mày nhẹ xác, tự leo lên cây, chọn lấy hai trái đào chín hồng, hái xuống mà ăn. Đừng quá tham ăn, kéo lưng bao tử, đồ thừa tại tao!

Chuột già nghe lời, bám vào thân cây mà leo lên, chọn hai quả đào hồng, mọng nước, ăn ngon lành.

Ăn xong, định leo xuống, chợt cảm thấy hai bên nách ngứa ngáy liền dùng móng gãi một hồi. Nào ngờ càng gãi càng ngứa, đồng thời cảm thấy chỗ gãi sưng lên. Dường như từ trong thịt có vật gì đâm ra. Chuột già linh quýnh, định leo xuống thỉnh giáo tiểu đồng. Bỗng lại cảm thấy hình như chỗ ngứa vừa mọc ra hai cái cánh. Đập thử hai cánh, cảm thấy nặng nề, dường như toàn thể trọng lượng thân thể đều tụ vào hai cánh đó. Chuột già vốn thông minh, hiểu ra rằng ông thầy có ý thay hình đổi dạng cho mình, lòng rất vui sướng. Đập thử hai cánh, cảm thấy không khí giúp sức, bay là là, đáp xuống đất. Đồng tử thấy lạ, nhảy dựng lên, nói:

- Con chuột này sao biến ra hình dạng kỳ khôi thế ?

Nói rồi, dẫn chuột trở về động phủ. Lão thần tiên thấy chuột già biến thành con thú biết bay, bắt giắc cười ha ha, nhân thể ban cho nó một cái tên? gọi là "biển bức" (con dơi).

Trong số con cháu của chuột già có những con giữ luôn hình dạng biển bức ban đầu, ngày nay biến thành một loài, là loài dơi. Nhưng đó là chuyện về sau.

Nghe Phiếu Điều chân nhân kể tới chỗ chuột già biến thành biển bức, Hỏa Long chân nhân nói : – Tình tiết chuyện này, quả thật ngu huynh không biết.

Phiếu Điều chân nhân cười, kể tiếp :

- Từ đó, biển bức vĩnh viễn theo vị thần tiên, nghe kinh học đạo. Nó học tập chuyên cần, không bao lâu mà đã qua sáu, bảy trăm năm, nói được tiếng người, lại có thể biến hóa thành các loại phi trùng, tẩu thủ (con vật biết bay, con thú biết chạy), nhưng vẫn chưa biến được thành hình người. Sư huynh có biết vị thần tiên đó là ai không ?

Hỏa Long chân nhân gật đầu :

- Nghe nói Văn Mỹ chân nhân thu nhận một con chuột già làm đệ tử, chắc là ông ấy chứ ai ?

- Đúng rồi, ông ấy là đại đệ tử của Nguyên Thủy thiên tôn, chuyên thu nhận dị loại làm đồ đệ. Vì chuyện đó mà trước đây, ông ta đã mắc phải điều này tiếng họ, sau rồi được tổ sư chúng ta khuyên bảo, ông ấy đã cẩn thận hơn.

- Ban nãy chúng ta có đề cập tới chuyện học trò của chú gây náo loạn ở Quán Khẩu, tại sao chú lại kể lan man sang chuyện chuột già hóa dơi ? Đừng nói con chuột đó có liên hệ với học trò chú đấy nhá !

- Lê tự nhiên là có liên hệ. Nếu không, tôi nhắc tới làm chi ?

- Chuyện này có vẻ ly kỳ đấy. Việc tao ngộ thế nào, thật tình tôi chưa nắm rõ.

- Chúng ta tuy biết chuyện quá khứ, vị lai, nhưng chẳng qua cũng chỉ biết được trong vòng một trăm năm. Ra ngoài thời gian đó không thể biết chắc được. Riêng có tổ sư và Nguyên Thủy thiên tôn là hiểu nổi lẽ huyền bí khó lường, biết những chuyện quá khứ vô cùng tận. Tổ sư từng nói rằng trong tương lai sẽ có tám vị tiên phò tá Ngọc đế, anh em chúng ta chỉ có nhiệm vụ là dẫn dắt, điểm độ để họ xuất thế, thành tiên. Còn việc bọn họ lên Thiên phủ, đứng vào hàng tiên quan trong triều đình, ra ngoài trách nhiệm của chúng ta. Trở lại chuyện trước, kể ra đời sớm nhất là một con chuột. Nó có tuổi thọ ngang với chúng ta, nhưng để đạt được chính đạo thành tiên, cũng phải trải qua dăm ba ngàn năm. Chiếu theo lời tổ sư nói như thế, chẳng phải ám chỉ biển bức đó ư ? Chuyện này người ta nói đã lâu, trong tiên ban cũng nhiều người biết, riêng có sư huynh là không rõ chẳng là điều quái lạ lắm sao ?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 8: Lão Giao Lên Bờ Phá Hủy Phúc Đức Nguyệt Lão Xuống Biển. Làm Mai Cho Rồng



Phiếu Điều Chân nhân nói rằng trong tương lai, biển bức sẽ là một trong Bát tiên phò tá Ngọc đế. Hỏa Long chân nhân bắt giắc gật gù, nói :

- Thì ra là vậy. Thật tình tôi không biết.

Phiếu Điều chân nhân cười, nói :

- Bây giờ, tôi kể tiếp anh nghe chuyện lão long gây náo loạn, tình thật ra sao. Nguyên biển bức đã được Văn Mỹ chân nhân giáo hóa, lại nói rằng anh ta có công với nhân dân Quán Khẩu, đáng được dân chúng lễ bái, hưởng hương khói một ngàn năm, mai sau sẽ chuyển sang thân người, có tiến trình lớn lao. Ông ta mới vội gọi các thổ địa lớn nhỏ ở địa phương Quán Khẩu tới, bảo họ truyền dụ cho dân chúng, lập miếu thờ cho biển bức, đề tỏ ý báo đáp công ơn, dân chúng Quán Khẩu được thổ địa chỉ bảo, ai nấy đều vui mừng, hưởng ứng, lập một miếu thờ biển bức. Địa phương tuy nhỏ thôi, nhưng thể chế trang nghiêm, người ta cũng dựng nên một ngôi miếu qui mô. Và lại dân địa phương nhiều người chịu ơn lớn của biển bức, ca tụng anh ta, tôn xưng là Phúc Đức chính thân. Vì chữ "Phúc" và chữ "Bức" là đồng âm, nên người ta mới đặt tên thân như trên, đề tỏ lòng tôn kính, hy vọng thân sẽ mãi mãi ban phúc cho dân. Sau này, trong vùng đất Quán Khẩu chu vi một ngàn dặm, gặp những dịp vui mừng, hoặc những ngày lễ lạc, nhà nhà đều treo một dây nải hoặc chín bức hình con doi với ý là thu nhận được nhiều phúc. Người ta đồn rằng biển bức tuy chỉ là một 1 động vật nhỏ bé, nhưng nó đạt được tính linh khà khá, hề ai thành tâm cầu nguyện, nó đều hiển linh báo ứng nhân tiên. Vì thế mà miếu thờ quanh năm không dứt hương khói.

Biển bức hưởng hương khói của dân chúng lâu năm, đã có thể biến được thành hình người. Nhưng thời gian mang hình người như thế không lâu, chừng bảy ngày hoặc mười ngày, lại phải biến trở lại bản thể. Anh ta cũng rất thận trọng, bình thường không dám khinh suất rời xa miếu, sẽ ứng rước lấy đều này tiếng nọ, bị thiên thần khiển trách. Ai ngờ số đã định trước, tai ương không tránh khỏi.

Không biết trong dịp nào, biển bức cùng lão long, đồ đệ của Phiếu Điều chân nhân, quen biết nhau. Hai đứa đều là người trọng nghĩa mến đức, giao tình càng thêm khăng khít. Lão long mỗi khi có dịp lên bờ thăm mộ mẹ, đều ghé miếu gặp biển bức để tỏ lộ tâm tình. Biển bức tuy không thể xuống nước, thường khi cũng hiện thành hình người, một mình tới chỗ vùng biển, gọi tên Bình Hòa, lão long liền xuất hiện, cùng biển bức đi dạo chơi, ngắm cảnh. Hai người qua lại với nhau như thế, không hề có điều gì trái ý nhau.

Không ngờ ở dưới biển lại có một con giao long 1 . tu luyện tuy chưa lâu năm bằng lão long, nhưng nó học theo yêu pháp, nên tài năng cũng không thua kém gì lão long. Giao long này nghe nói Phiếu Điều chân nhân hóa độ cho lão long, chẳng bao lâu sẽ thành chính quả, nên đem dạ bất bình. Một hôm, nó hóa thành hình người, đi ngang qua miếu Phúc Đức, mới tiến lại nhòm ngó một hồi, thấy trong miếu đắp tượng một con phi cầm rất lớn. Nó không hiểu lai lịch con vật này ra sao, ngỡ rằng đó là con công của Phật Như Lai bên Tây phương, nên mới tiến vào, thấp hương lễ bái. Ra khỏi miếu, nó hỏi thăm dân trong vùng, mới hay đó là con chuột già biến hóa thành biển bức. Lại hỏi nguyên nhân vì sao lập miếu, biết được liền hăm hăm tức giận, lập tức bắt quyết vội gọi nhiều vị thần thổ địa ở những vùng quanh đó, hỏi tại sao một con vật nhỏ bé như thế lại được khoa trương, đề cao, hưởng thụ hương khói của trăm họ ? Giao long nói :

- Hôm nay, ta đã nhận lầm nó là con công của Phật Như Lai, nên đã lạy thì thụp. Không thể nào nhìn nổi cảnh con súc sinh đó (ngồi trên cao vênh váo, không thèm mở miệng nói với ta một câu ! Đáng ghét quá chừng ! Lão long ta có tuổi thọ sánh ngang trời đất, tu thành "vô thượng đạo pháp". Ngoại trừ thần Nhị Lang là người quản lý ta, cùng với các vị Tiên, Phật mà ta ngưỡng mộ, các vị thần tiên cấp thấp gặp ta đều phải nói năng nhỏ nhẹ. Dè dặt hôm nay ta phải bề mặt trước tiểu súc sinh này, làm sao chịu nổi ? Thôi, không nói lời thôi gì nữa, ta hạn cho các ngươi trong ba ngày, phải phá hủy miếu này đi, đuổi tiểu súc này ra khỏi vùng, thì mọi chuyện êm hết. Nếu dám trái lệnh ta, ta sẽ đánh các ngươi gãy chân, sau đó sẽ kiếm một mối lửa, đốt rụi hang ổ của chuột già!

Các thổ địa thấy lão giao nổi cơn giận dữ, lại biết biển bức lai lịch không nhỏ, ở vào thế hai mặt đều khó xử. Họ đưa mắt nhìn nhau, không dám nói một lời. Lão giao tức giận, nói :

- Các ngươi không nói tiếng nào, có phải cho rằng lão giao ta đạo lực không bằng con chuột già nhỏ xú ! Các ngươi chỉ sợ chuột già, mà không sợ ta hả ? Được ! Được ! Các ngươi đã coi thường ta, ta không thêm nói nữa, mà cho các ngươi biết tay !

Giao long nổi giận đùng đùng, rút ra một cây đao có ba mũi nhọn. Đó là sợi râu hần bứt trên cằm, luyện thành. Đao vừa rút ra khỏi vỏ, liền có muôn đạo hàn quang, phả vào mặt người, lạnh buốt. Lão giao đưa đao lên ngang mi, định dụng võ. Các thổ địa thấy vậy, run cầm cập, đứng sát lại với nhau, cùng kêu lên :

- Đại vương bớt giận, cho thổ địa chúng tôi được trần tình sự việc thật rõ ràng.

Lão giao cầm ngang cây đao, nói giọng giận dữ :

- Mau nói đi ! Nói đi !

Các vị thổ địa thấy lão giao không biết lý lẽ, mới bàn bạc với nhau một hồi. Trong đám, có một người lanh trí nghĩ rằng là vua dưới nước, các loài vật dưới đó đều thuộc quyền rồng chi huy. Lại nghe nói biển bức này chơi với lão long ở Quán Khẩu rất thân, chỉ bằng ta mượn thanh thế lão long, hù dọa giao long, coi hấn đối phó thế nào ? Nghĩ vậy, liền mỉm cười, nói :

Đại vương bắt tất phải ra oai, con doi tâm thường kia làm sao có thể là đối thủ của đại vương được ? Thổ địa chúng tôi bị nó sai khiến, lòng chẳng khâm phục chút nào. Nhưng tổ sư của nó là Văn Mỹ chân nhân là một vị thượng tiên đầy pháp lực. Gần đây nó lại chơi rất thân với lão long ở Quán Khẩu, thường qua lại với nhau, rất đầm thắm. Chúng tôi cũng muốn dựa oai đại vương, phá hủy miếu thờ, đuổi nó về núi, nhưng chỉ sợ Văn Mỹ chân nhân nghe biết chuyện, thì nguy. Và lại long thần Quán Khẩu ở gần xích đây, nghe được bạn ông ấy bị ức hiếp, ắt tới giúp đỡ. Ông ấy là chúa các loài thủy tộc, thế lực rất mạnh, vạn nhất nổi cơn thịnh nộ, chỉ cần chuyển mình một cái là có thể dời non lấp biển, sẽ khiến âm, dương ba cõi chẳng được an toàn. Lúc đó, chẳng những thổ địa chúng tôi phải chết, mà đại vương và nhân dân bản địa cũng không tránh khỏi tai họa !

Thổ địa nói vậy, tưởng rằng đã rào trước đón sau, thật chu toàn, nào ngờ câu nói đó lại xúc phạm tới lão long, khiến hấn nổi giận đùng đùng. Chưa nghe dứt câu, hấn đã hét lên một tiếng, chấn động tới núi cao, còn đám thổ địa hoảng hồn, chui xuống đất mất biệt. Lão giao chẳng thèm để ý tìm kiếm thổ địa đó, hăm hăm tiến vào trong miếu, ra tay đập pho tượng biển bức nát như cám, lại phá miếu tan hoang, chỉ còn đồng gạch vụn.

Trong khi đó, biển bức tới cửa biển thần bạn lão long. Hai người đều biến thành đạo nhân, tìm tới những nơi có cây, có hoa trên bờ biển, đi rong chơi cho thư thái tâm hồn. Đang lúc hứng thú như thế, biển bức chợt thấy rung động trong lòng, ớn lạnh trong mình, mới nói với lão long :

- Thừa sư huynh, tiểu đệ cảm thấy không được thư thái, trái tim dường như trống trải, không yên chút nào. Chẳng lẽ trong miếu tiểu đệ đã xảy ra chuyện gì ?

Lão long nghe vậy liền cười, nói :

Sư huynh 2 đúng là gan nhỏ, đa nghi. Khoan nói sư huynh là người lòng dạ hiền từ, tính tình ôn hậu, người địa phương ai cũng kính phục, lễ bái, dù cho có yêu ma, quỷ quái gan tị với sư huynh chẳng nữa, kẻ nào lại không biết sư huynh cùng tiểu đệ có mối giao tình mật thiết ? Ở một dải đất địa phương này, ai mà không biết uy danh tiểu đệ ? Đứa nào đắc tội với sư huynh là đắc tội với tiểu đệ, tiểu đệ sao chịu buông tha cho nó ? Có lẽ tại lúc này khí trời oi ả sư huynh chịu không nổi thời tiết, nên cảm thấy khó chịu đấy thôi. Chúng ta là người tu đạo, việc sinh tử còn không chế ngự nổi chúng ta, huống gì là thứ bệnh xoàng ? Sư huynh nên phóng tâm, đừng lo sợ chuyện không đâu.

Biển bức nghe vậy, nói :

- Chẳng giấu gì sư huynh, tiểu đệ vâng lệnh thầy, ở đây thụ hưởng hương hòa. Lúc đó, sư tôn có dặn dò, bảo thời hạn tiểu đệ ở đây không quá một ngàn năm. Nay tính lại, thì thấy thời hạn không còn sai bao nhiêu, vì thế tiểu đệ cứ đêm ngày lo nghĩ, sợ rằng có chuyện gì xảy ra ngoài ý muốn chẳng ? Tiểu đệ không phải kẻ phạm phu, tham luyến lợi lộc đâu. Và chẳng thời hạn hưởng thụ hương khói đã mãn, đây là lúc tiểu đệ trở về núi, theo hầu sư tôn, mong sớm có ngày chuyển sang hình người, hoàn thành đại đạo. Thử hơ vịnh trước mắt đây, tiểu đệ không chút luyến tiếc. Nhưng vạn nhất những kẻ thị tòng trong miếu gây ra chuyện lộn xộn gì, há chẳng phải tội đồ cho người chủ hay sao ? Đây là chuyện rất lớn, tiểu đệ phải vô cùng cẩn thận. Hơn nữa, nếu quả thật xảy ra chuyện, ắt hẳn từ nay tiểu đệ phải chia tay cùng sư huynh, làm sao tiểu đệ yên tâm cho được ? Từ khi gặp nạn hồng thủy, tiểu đệ từ trung nguyên lưu lạc đến đây, cũng chưa bao giờ có cảm giác kỳ lạ như lần này. Nếu nói là bệnh xoàng, thì chúng ta là người tu đạo, dứt khoát không bao giờ mắc phải. Thiết nghĩ chuyện này phải có một nguyên do nào đó, chỉ tiếc rằng chúng ta đạo lực còn nông cạn, không dự biết trước mà thôi. Lúc này không còn sớm nữa gì nữa, tiểu đệ xin tạm biệt sư huynh, trở về xem thử tình hình ra sao. Nếu quả thật không có chuyện gì, ngày mai tiểu đệ sẽ tới báo cáo cùng sư huynh.

Lão long nghe vậy, gật đầu ưng thuận, nhưng cười thầm trong bụng là biển bức quá nhát gan. Đang trầm tư suy nghĩ, bỗng thấy vài ông thổ địa chạy tới, hành lễ cùng hai người, rồi nhìn ngay mặt biển bức, nói :

- Tôn thần có biết biến cố xảy ra trong miếu hay không ?

Câu nói chưa dứt, đã thấy biển bức trợn trừng hai mắt, há hốc miệng. Ngay cả lão long cũng kinh hãi, vội hỏi :

- Máy vị nói gì? Trong miếu có yêu nhân nào vậy ? Hay là bọn thị tòng ra ngoài gây họa?

Các vị thổ địa đem chuyện đầu đuôi bẩm báo, lão long tức thì nổi giận:

- Yêu súc này thật đáng ghét ! Nó không biết ta lợi hại ra sao ư? Sư huynh tạm ẩn thân một bên, để xem tiểu đệ thu thập con yêu này. Thứ nhất : để sư huynh hả giận, thứ hai : để ngăn cản, không cho nó ở đây quấy nhiễu, làm hại dân chúng, thứ ba : để nó nhận biết bản lãnh của lão long này, coi nó còn dám cuồng ngôn hay không ?

Biển bức vốn là người biết an phận thủ thường, lại biết kỳ hạn hưởng thụ hương hòa của mình sắp mãn, sớm muộn gì cũng phải về núi, gặp được cơ hội này thật quá tốt, để trở về bên sư phụ, nghe lời chỉ dạy. Hà tất phải gây chuyện chống đối người khác làm chi ? Lão long lại không chịu giải đãi. Anh ta là người đàn ông thẳng thắn, rất nóng tính. Dặn dò biển bức vài câu, không đợi anh kia trả lời lão long lập tức xuất hiện nguyên hình, bay lên không trung. Vừa chuyển động một cái, đã tới ngay chỗ miếu Phúc Đức, gặp lúc lão giao đập phá pho tượng vừa xong, nộ khí chưa nguôi, còn đứng đó chỉ trời, vạch đất, chửi mắng trước mặt đám đông. Lão long thấy vậy, giận quá chùng, từ giữa không trung, hét mắng:

- Yêu ma kia, không được vô lễ ! Có gia gia mày ở đây !

Lão giao không ngờ lão long xuất hiện vào lúc này, tỏ vẻ kinh hãi, vội xuất hiện bản thể, nhảy lên mây, cầm cây đao ba mũi nhọn, xông lại đánh lão long. Còn rồng này có thân hình quá to lớn, đập đầu một cái sức mạnh như núi Thái Sơn đổ xuống, quấy đảo một cái, thể mạnh như gió to mưa lớn, nhổ bật rễ cây. Lão giao thân thủ nhanh nhẹn, nhảy lên nhảy xuống, tránh né được cả. Hai bên đánh nhau một trận trời sập đất chìm. Đánh đã lâu, mà không phân cao thấp. Lão long đột nhiên nổi hung, há miệng phun ra một viên linh đan, biến thành ngàn, vạn trái cầu lửa, vây quanh lão giao. Lão giao vốn là con mãnh thú ở dưới đáy nước, bình sinh đã quen với nước, thấy thế lửa quá mạnh, liền tính chuyện lấy nước khắc chế lửa. Nó đâu có biết linh đan của lão long là do hấp thụ tinh hoa của mặt trời, mặt trăng chế thành, khi phun ra thì đó là lửa tam muội của bản thân lão long, nước bình thường làm sao có thể tiêu diệt được ? Lão giao tận dụng khí lực, trút hết phần nửa số nước biển, hy vọng có thể diệt được thần đan. Kết quả trái ngược, chẳng khác nào lửa cháy đổ thêm dầu, chỉ càng giúp thêm oai cho lửa, đốt cháy vô số dân chúng, và nhiều nhà cửa, ruộng nương.

Lão giao biết địch không lại, liền hóa thành một con cá thu, ẩn mình giữa những đợt sóng, trốn xuống đầm sâu. Lão long tìm kiếm hồi lâu, tìm không ra, bất giác nổi cơn hung dữ, không thèm suy tính cho mất công, thi hành ngay một biện pháp man rợ : chuyển từ nơi xa về một quả núi đất rất lớn, thả xuống dưới biển. Cả một trái núi cao đè xuống như vậy, lo gì lão giao chẳng bị đè chết ?

Phiếu Diều chân nhân kể tới đây, Hóa Long chân nhân bất giác cười rộ :

- Thì ra học trò của chú là con rồng ngốc nghếch, to gan mà thô lỗ. Anh ta đã suy nghĩ không tới. Giả sử như Quán Khẩu được san thành đất liền, lão giao quả nhiên bị đè chết, vậy còn chỗ nào cho lão long chui rúc ? Không thể nói anh ta đã tính trước rất chuẩn rằng sau khi biển được san bằng, thì chú

là thầy anh ta sẽ dẫn anh ta đi Đông Hải, nên chỗ cho anh ta chui rúc không còn cần thiết nữa.

Phiếu Điều cười, nói :

Vậy nên lúc này tôi mới nói biện pháp của anh ta là biện pháp man rợ. Lão long thăm dò một hồi, nhận rằng lão giao đã bị dè chết ở dưới đáy biển, nhưng bản thân anh ta sém chút nữa không giữ được tính mạng.

Nguyên địa phương đó thuộc quyền cai trị của thần Nhị Lang, mọi việc đều do ông ta xử lý. Lúc đó, được tin giao và rồng tranh chấp nhau, nước biển dâng lên chìm chết dân chúng, Nhị Lang vội thống lĩnh đại binh, đi trấn áp. Nếu ông ta tới trễ một bước, nước biển đã bị lão long san lấp hết phân nửa rồi. Nhị Lang nổi giận, nói:

- Độc giao 3 bị núi dè chết, không nói tới nữa. Nhưng lão long phạm tội, tội còn lớn hơn của độc giao nữa ! Việc này không xét kỹ để nghiêm trị, trong tương lai, những việc biển xanh biển thành ruộng dâu cứ tùy thời mà xảy ra, mà bản thân ta cũng chẳng còn chút oai quyền nào.

Lập tức hạ lệnh tìm kiếm lão long, bắt về.

Vừa nghe Nhị Lang đem binh tới, lão long vội trốn ra khỏi biển cảnh. Nhân dịp đó, Phiếu Điều chân nhân mới dẫn anh ta đi Đông Hải, nào ngờ chỉ trong giây lát, anh ta gây ra vụ đại náo thiên cung.

Nghe đến đây, Hòa Long chân nhân cười, bảo:

- Vậy mới nói, anh em ta đúng là "cùng bệnh thương nhau". Tổ sư đã đem hết trách nhiệm việc này trao vào tay anh em ta, mà chúng ta gặp phải hai nghiệt súc này, tính cách man rợ cũng y như nhau. Chúng gây tai họa, sau này có báo ứng, chúng tự nhận lấy thôi. Chẳng qua chúng ta mang tiếng làm thầy mà ngay cả học trò mình cũng không chế phục nổi, các vị sư huynh sư đệ nghe biết chuyện này, sao khỏi chê cười chúng ta ?

Phiếu Điều chân nhân cười, đáp :

- Chính thế !

Rồi ông hỏi thăm chuyện Phi Long đã làm ở sông Tiền Đường, Hòa Long chân nhân nhất nhất kể lại, rồi nhân đó cười, nói :

- Hai đứa nó trái lời thầy, lẽ ra phải trừng trị đích đáng, mới giữ nổi qui củ chặt chẽ trong đám học trò chúng ta. Chết một nỗi, lúc này là lúc cần dùng tới chúng, đành phải gọi chúng tới, hăm dọa vài câu, khuyên chúng hết lòng phò tá các vị vua chúa trên trần, để lấy công chuộc tội.

Phiếu Điều chân nhân cười, nói :

- Ngày nay các vị quân vương ở hạ giới thường hay nhắc tới quyền thuật, thần tiên chúng ta chỉ biết lấy lễ đãi người, lấy lòng thành tiếp xúc với vật, dùng làm chi những thứ trá thuật như thế ?

- Cái đó gọi là biện pháp từng quyền. Nếu không làm vậy, sao có thể khiến hai tên súc sinh cúi đầu, cụp tai, biết thận trọng trong công việc, trước khi đi nhận chức ?

- Cái gì mà từng quyền với không từng quyền ? Tôi không hiểu nổi. Đó chẳng qua chỉ là những lời bịa đặt để lừa gạt người ta thôi!

- Anh em ta làm thầy mà không quản nổi học trò, lúc này đã lâm vào hoàn cảnh bất đắc dĩ, đành phải quyền nghi một lần xem sao.

Không bao lâu, đã tới trước mặt biển, Hòa Long chân nhân bắt quyết gọi rồng. Hồ Phi Long vội biến thành một cô gái, ra khỏi biển gặp thầy. Vừa thấy mặt sư tôn, cô vừa thẹn vừa ăn năn hối lỗi, phục xuống đất vái lạy, nước mắt như mưa. Phiếu Điều chân nhân cũng bắt quyết gọi Bình Hòa tới. Hai ông thầy chống kiếm đứng trên mặt nước, mỗi đợt sóng biển tràn tới đều biến thành những đóa hoa sen, vây quanh hai ông tiên, thêm phần trang nghiêm. Hai rồng phủ phục trên mặt nước, tự biết lỗi, chẳng dám ngừng đầu. Hai ông thầy thét mắng :

- Hai người đã biết tội chưa ?

Phi Long chỉ khóc lóc, không dám mở miệng. Bình Hòa quát cường hơn, ngừng đầu lên, tố cáo chuyện giao long hung hăng, bạo ngược. Phiếu Điều chân nhân phát tay, nói :

- Ta đã biết rồi, không cần ngươi phải giải thích !

Bình Hòa bị thầy mắng, lại cúi đầu lặng im. Phiếu Điều chân nhân quay nhìn sư huynh, lên tiếng than thở :

- Xét cho cùng hai đứa nó còn có lòng có dạ, chưa đến nỗi nghĩ sằng, làm càn. Chẳng qua chúng chỉ làm những việc vượt quá phận mình, mới gây nên tội lỗi lớn lao. Còn vụ đại náo thiên cung, anh em cũng không kiểm soát nổi chỉ sợ chúng sẽ không giữ nổi tính mạng toàn vẹn thôi. Các ngươi cậy có chút pháp thuật nhỏ nòi, đã cho mình là nhất thiên hạ, không ai bằng mình nữa sao ? Há không biết trong chín châu, muôn nước, ở hải đảo ba cõi, còn có nhiều người tài đức, trội hơn các ngươi ? Tự phụ pháp lực dễ coi thường người khác, rốt cuộc rồi cũng chết vì pháp thuật thôi ! Nên biết rằng pháp thuật chỉ là một công cụ giúp các ngươi phòng thân, hoặc dùng vào việc cứu người giúp đời chứ không cho các ngươi lằng nhục, khinh miệt người khác, trái luật, phạm thượng. Trước đây, lúc chúng ta hóa độ cho hai người, đã từng dặn dò những gì ? Sao dám cãi lời thầy, gây nên đại họa như thế ? Chiếu theo qui luật của tiên gia, các ngươi đã mang tội tự phụ, không coi ai là bậc trưởng thượng, bất tuân lệnh thầy, cứ một mực theo bản tính mà làm càn ! Các ngươi còn gì để nói nữa đây ?

Phi Long vốn người trung hậu, chỉ biết cúi đầu nhận tội, không dám nói một câu. Hòa Long chân nhân lại cười, hỏi Bình Hòa :

- Cháu nghĩ thế nào ?

Bình Hòa nghiêm sắc mặt, đáp :

- Thừa sư phụ và sư bác nếu hai vị không thương yêu chúng con, hôm nay đã chẳng tới cứu chúng con. Mà hai vị đã tới cứu, chắc hẳn tội chúng con chưa đến nỗi phải chém giết. Việc này phân xử thế nào, chắc hẳn hai vị sư tôn đã có giải pháp, chúng con cũng không nghĩ ra nổi ! Dầu có phải chết, chúng con cũng cảm kích công ơn hai vị sư tôn.

Câu nói đó rất đắc đẽ. Hòa Long chân nhân vốn người nhân từ, nghe được liền cất tiếng cười vui vẻ, Phiếu Diêu chân nhân cũng cười theo, nói :

- Các con đã biết tội, từ nay phải đề tâm học tập, giữ gìn kỷ cương, không được tùy tiện làm càn nữa !

Hai rồng đều khầu đầu, nói :

Đội ơn sư tôn rộng lớn như trời biển ! Nếu hai chúng con còn dám cậy phép thuật làm càn, tình nguyện chết dưới lưỡi phi kiếm của sư tôn !

Hai ông thầy nghe vậy, tỏ ý hài lòng, khuyên nhủ học trò mình thêm vài câu, trò nào đứng gần bên thầy nấy, dạ dạ xin vâng. Hai thầy mới bảo hai trò làm lễ tương kiến, nhận nhau là sư huynh, sư muội.

Mọi người đang vui vẻ trò chuyện, chợt thấy một đám mây ngũ sắc từ phía Đông Bắc tà tà tiến lại. Hai ông tiên ngừng nhìn, cất tiếng cười :

- ông nguyệt lão tới đây làm gì vậy ?

Câu nói chưa dứt, nguyệt lão đã từ trên mây đáp xuống mặt biển, thi lễ cùng hai ông tiên.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 9: Nhờ Trời Thương, Thụ Phong Long Vương Săn Ông Nuôi Ốc, Giả Chế Thịt Ốc



Nguyệt lão từ trên mây đáp xuống, gặp mặt hai ông tiên Phiếu Diêu và Hòa Long, hai ông tiên mới hỏi :

- Đạo hữu vì chuyện gì tới đây ?

Nguyệt lão cười, đáp :

- Việc gì bản đạo cũng không để ý tới, chỉ chuyên quản lý việc hôn nhân đại sự của con người, ở khắp ba cõi. Hiện nay học trò của hai vị có duyên phận vợ chồng, nên bản đạo mới phải tới đây.

- Sao hai ông còn chưa mời ta một chén rượu mừng ?

Hai ông tiên hiểu được ý tốt của Nguyệt lão, đều cười :

- Thì ra vì vậy mà phiên đạo hữu phải vất vả tới đây ! Nhưng học trò chúng tôi thuộc loài rồng, chẳng lẽ chuyện hôn nhân của chúng cũng về tay đạo hữu quản lý ?

- Tất nhiên là vậy rồi ! Bần đạo chấp chừng mọi chuyện hôn nhân không phân biệt là tiên, là Phật, là người hay vật.

Nguyệt lão nói rồi, mò trong tay áo, rút ra một cuốn sách, đưa cho hai ông tiên coi, và nói :

- Mời hai vị xem thử, có phải danh tính hai vị lệnh đồ có chép trong đó hay không ?

Hai ông xem qua một lượt, quả nhiên thấy chép rằng : "Bình Hòa và Hồ Phi Long, vốn thuộc loài rồng, về sau chuyển sang thân người, vào ngày ấy, tháng ấy, năm ấy, kết thành vợ chồng". Hai ông tiên xem xong, đưa trả sách cho Nguyệt lão. Gọi hai đồ đệ tới ra mắt Nguyệt lão, thi hành đại lễ. Nguyệt lão tươi cười nói : – "Không dám ? Không dám !", và nói tiếp : – Trong tương lai, hai vị sẽ nhận chức, làm vua của thủy tộc, cai quản bốn biển, lại diên tri dòng giống rồng, chia nhau ra cai trị các biển, tiền trình rộng mở, tôi đâu dám nhận đại lễ của hai vị !

Hai ông tiên cười, bảo :

- Chuyện tương lai, sau này hãy nói. Hiện giờ đạo hữu là ông mai, sao có thể bỏ được lễ tạ ông mai ?

Nguyệt lão không biết làm sao, đành nhận lễ. Nguyệt lão bảo hai người vái trời đất, vái hai vị sư tôn, sau đó vợ chồng vái nhau, hoàn thành một mối lương duyên. Hòa Long chân nhân lại cười, nói:

- Học trò chúng tôi nên duyên phận, là nhờ đạo hữu vất vả và se duyên, một chén rượu nhạt chưa đủ tỏ lòng tôn kính. Chẳng bao lâu, chúng nhận chức, triều bái hai vị hoàng đế tiên và phàm, xây dựng cung thất, sẽ có bữa tiệc khoản đãi ông mai.

Nguyệt lão nói :

- Những việc đó phải nhờ hai vị lão sư lo liệu cho học trò. Tiệc mừng hãy tạm ghi nhớ, đợi tới lúc đồ đệ của hai vị nhận sắc phong, bần đạo sẽ tới chúc mừng.

Nguyệt lão nói rõ, xin cáo từ. Sau khi ông đi khỏi, hai vị sư tôn chỉ dẫn cho học trò :

- Hiện nay một dải đất phương Bắc, nước lớn đã dâng lên. Vị vua trên trần gian xưng hiệu là Ngu Thuấn, là một vị thánh quân rất mực nhân ái. Vì nạn hồng thủy, ngài lo lắng đêm ngày, đã sai hai vị trung thần là Hạ Vũ và Bá ích lo việc trị thủy. Hai con phải giúp đỡ mấy ông ấy, phân chia trách nhiệm bằng cách trị hải. Khi hai thầy tới đây, đã nhờ tổ sư xin với thiên đình, ban sắc mệnh xuống, nên chẳng bao lâu ngọc chỉ sẽ tới đây thôi. Sau khi hai con tạ ơn, đi nhận chức rồi, chúng ta sẽ dẫn hai con, tới họp với đám người trị thủy của ông Hạ Vũ, để từ nay về sau nước và đất liền phân biệt rạch ròi, mỗi bên lo phần việc của mình.

Hai vị tiên đang nói, bỗng nghe giữa không trung có tiếng nhạc vang lừng. Mọi người ngừng đầu nhìn, quả nhiên thấy nhiều tiên quan cười mây bay đến. Hai vị tiên vội dẫn dắt học trò, phủ phục trên mặt biển. Các tiên quan ở trên không trung, cách xa mặt biển hơn mười trượng, tuyên đọc ngọc chỉ, đại ý nói rằng :

"Tiên phàm xa cách hai đường, nước và đất liền phân chia rạch ròi. Nay hạ giới mắc nạn hồng thủy các quái thú tha hồ gây độc, nhưng đã có thánh đế chốn phàm trần phái các vị lương thần chuyên lo việc đó. Còn đối với việc của các thủy tộc, trầm phải đích thân kén chọn nhân tài, hiệp lực cùng vua tôi chốn phàm trần, hai bên chia nhau ra mà tiến hành công việc, mới giải quyết xong được thủy nạn, khiến quái thú phải trốn đi xa, mà muôn dân được an cư lạc nghiệp. Nay hai vị tổ sư Nguyên Thủy và Lão quân bảo cử Bình Hòa và Hồ Phi Long đảm đương nhiệm vụ này. Hai khanh tuy trước kia có lỗi, tạm thời không cấu xét tới, mà sắc phong cho Bình Hòa làm tứ hải long vương, Hồ Phi Long làm vương phi. Lại gia tăng thiên ân, chấp nhận cho con cháu hai người này đều được cai quản các biển lớn, nhỏ, và đều được xưng là long vương, vĩnh viễn không thay đổi. Hai người phải nên gột rửa lòng tà, báo đáp thiên ân, lập nhau công trạng để che lấp tội trước".

Hai ông thầy tiếp nhận sắc chỉ, lại dẫn dắt hai học trò, vọng lên không trung mà bái tạ, đưa tiễn các tiên quan. Sau đó, hai học trò lại tạ ơn thầy, và hai ông thầy dặn bảo :

- Từ nay hai con phải luôn luôn cố gắng, thường xuyên thận trọng. Không nên vì nghĩa khí nhất thời, mà làm tổn hại tới dân lành, không được ý vào ngôi cao, mà xem thường người khác. Thường giữ lòng nhân ái, răn trừng thói kiêu căng, tu đức lập công, ắt che lấp được lỗi cũ, mà hưởng phúc về sau. Hãy nghiêm túc hãy gắng gỏi, chớ quên lời giáo huấn này !

Hai học trò cúi đầu thụ giáo, hai ông thầy lại nói :

- Nay là lúc các con lên triều bái Ngọc đế. Chúng ta sẽ dẫn hai con lên trời, nhưng không thể nói thay hai con được đâu. Hai con lại từng phạm lỗi, lúc tấu đối phải giữ gìn ý tứ, không vượt qua lễ tiết, nhưng cũng bắt tất phải vì chuyện cũ mà sinh lòng hổ thẹn.

Hai học trò lại dạ dạ, tuân lời dạy.

Hai ông thầy dẫn học trò đi. Trước hết tới động Hạc Minh của Hòa Long chân nhân, thuộc về Duyên Châu, để thay triều phục. Hai người mặc quần áo mới, tay cầm hốt ngọc, toàn thân sáng rỡ, thần thái tăng cao. Hai người này sẵn có tức căn, và lại công hạnh viên mãn, nên được như thế, chứ không hẳn

chỉ nhờ vào bộ quần áo đẹp. Hai ông thầy tỏ vẻ hài lòng, lại dẫn họ lên trời.

Tới Nam thiên môn, đã thấy bốn vị thiên tướng suất lĩnh thiên binh ở đó canh cửa. Hai vị chân nhân lại gần, bày tỏ ý mình, bốn vị thiên tướng khom lưng vái, mời vào. Tức thì có Lý Trường Canh tiến ra nghênh đón, chào hỏi hai ông tiên Hòa Long, Phiếu Điều, rất nên thân thiết. Hòa Long chân nhân thay mặt hai đồ đệ, ngỏ lời xin lỗi về tội mạo phạm trước đây. Lý Trường Canh nắm tay hai ông tiên, cất tiếng cười ha hả :

- Hai vị đạo huynh cũng khéo khách sáo ! Chuyện đã qua, hà tất phải nhắc tới. Và lại, không biết là không tội, Thượng đế đã ra ơn tha tội cho học trò hai vị, gia phong vương tước, bản đạo sao dám giận hờn nữa chứ ?

Hai bên khiêm nhượng một hồi, thầy và trò theo chân Lý Trường Canh tiến lên cung khuyết. Lý Trường Canh lại vào trong bẩm báo, liền có chỉ truyền cho thầy trò vào triều kiến. Hòa Long, Phiếu Điều lại dặn dò hai đồ đệ thêm vài câu, tất cả sửa lại mũ áo nghiêm chỉnh, cầm hốt ngang bụng, kính cẩn tiến vào sân châu.

Ngọc đế ngồi cao trên điện, hai bên có các tiên quan lớn nhỏ, chia thành hai ban đứng hầu.

Bốn thầy trò cất tiếng hô vang : – "Thánh thọ vô cương !", phủ phục trước bệ. Ngọc đế truyền chỉ ủy lạo hai vị chân nhân Hòa Long, Phiếu Điều, khuyên nhủ vợ chồng Bình Hòa vài câu, thầy trò vội khấu đầu lạy tạ theo nghi thức.

Lúc tan châu, có nhiều vị tiên quan tiến lại thăm hỏi hai vị chân nhân, kể lễ tình giao hữu cũ. Hai chân nhân bảo học trò bái kiến các tiên quan, xin phép cáo từ vì còn phải đi triều bái Nguyên Thủy, Lão Quân, các vị đế quân và các kim tiên ở nhiều nơi.

Ra khỏi Nam thiên môn, trước hết họ tới núi Côn Luân thăm Nguyên Thủy thiên tôn, sau đó vào cung Bát Cánh thăm Lão Quân tổ sư. Lão Quân thưởng cho vợ chồng Bình Hòa mỗi người một bộ triều phục long cung gồm áo bào, mũ miện. Lại ban cho Bình Hòa một thanh kiếm báu, cho Phi Long một cây thần châm. Hai thứ đó đều có thể lấy sinh mạng của yêu ma ở cách xa trăm dặm, lại tùy tâm sử dụng, biến hóa khôn lường. Hai người học trò mừng quá, khấu đầu tạ ơn.

Lão Quân dặn bảo Phiếu Điều :

- Một vùng đất Quán Khẩu từ lục địa biến thành biển, lại từ biển hóa ra đất liền, việc biến đổi "biển xanh nương dâu" đó đều có số định trước. Việc dời non lấp biển, tuy là hành vi lỗ mãng, xét cho cùng không hẳn là tội của Bình Hòa đâu. Tuy nhiên người dân có hai nhu cầu thiết yếu là muối và nước. Ở những nơi đất nhiều, nước ít, hoặc quá xa biển cả, người dân sống cũng khó khăn. Con hãy xuống phạm trần, hợp đồng cùng vua chúa dưới trần thế, dùng phép thuật tạo một giếng muối, để dân có muối mà ăn. Không bao lâu, ta cũng xuống hạ giới một phen, để kết thúc một đoạn tục duyên 1 .

Ngoài ra, Đông Hoa sư huynh của các con, e rằng cũng phải xuống trần một chuyến. Nhưng phải là sau khi việc trị thủy ở trung nguyên hoàn tất, chứ lúc này còn sớm quá.

Tổ sư lại nói với Hòa Long chân nhân :

- Con thiết lập một đập nước ở sông Tiền Đường, ngăn ngừa được nhiều yêu ma, là tốt lắm. Nhưng trong tương lai còn có một con yêu giao có bản lĩnh rất cao, có tài vượt qua đập nước. Con yêu này một khi xuất hiện, hại người không ít. Con phải thời thường đề tâm, tìm đủ cách trấn giữ nó, đừng cho nó tàn hại sinh linh, có vậy mới lập nên công đức cực lớn.

Hai vị chân nhân xin ghi nhớ lời thầy, thấy Lão Quân không nói thêm điều gì, mới dám từ biệt, dẫn học trò đi thăm nhiều nơi khác, sau cùng tới chỗ Đông Hoa đế quân.

Đế quân cùng hai chân nhân có giao tình rất tốt, sai bày tiệc thịnh soạn khoản đãi bốn thầy trò. Trong tiệc, đế quân hỏi tới chuyện phạm trần, hai chân nhân cũng nói sơ lược vài câu. Đế Quân nói:

- Tôi từ hải ngoại đắc đạo, liền lên tiên giới, thường ân hận chưa được thấy cảnh văn vẻ cường thịnh của Trung Quốc. Sau này, nếu gặp cơ duyên, chắc phải xuống đó du ngoạn một phen. Hai vị đạo huynh thấy thế nào ?

Hai vị chân nhân nghe vậy, bất giác ngạc nhiên, vội hỏi :

- Thiên phủ là chốn cao thượng, tôn quý nhất trong các giới, đế quân lại đã vinh nhục thiên chức, sao còn nghĩ tới chuyện rong chơi cõi trần ? Xưa nay thánh nhân không có nói giỡn chơi bao giờ, xin đế quân nghỉ lại.

Đế quân chưa hiểu ý hai vị chân nhân, buột miệng nói :

- Khó gì chuyện đó ? Xưa nay, các vị tiên, Phật cũng nhiều lần du hí chốn hồng trần, sao cô gia lại không thể ?

Hai chân nhân thấy đế quân quá chấp mê, không dám khuyên can nữa, đành xin cáo từ. Trong lúc đi đường, hai ông còn bàn tán chuyện đế quân, không hiểu vì sao lại động lòng trần. Thảo nào tổ sư vừa rồi có nhắc tới chuyện Đông Hoa đế quân sẽ xuống phạm trần. Thế mới biết tu đạo tới chỗ tối cao như đế quân mà vẫn không tránh khỏi có lúc nghĩ sằng, tham luyến cõi trần, hưởng gì là người khác ? Nói tới đó, mọi người đều than thở. Đột nhiên, Phi Long nói xen vào :

- Xin hỏi sư tôn, vừa rồi tổ sư có nói : "Không bao lâu sẽ xuống trần một chuyến", dù thấy chuyện xuất nhập ba cõi là việc các vị thần tiên thường làm, tại sao sư phụ lại quá lo lắng cho Đông Hoa sư bá ?

Hai ông thầy đều nói :

- Các con chưa hiểu được đâu. Tổ sư là ông tổ của quần tiên ở khắp muôn nước, chín châu, yêu ma cỡ nào cũng không phá hoại nổi pháp thân của ngài, không mê hoặc nổi đạo tâm của ngài. Ngài muốn xuống cõi trần, là vì có việc nhân quả cần giải quyết cho tròn vẹn, đi xong lại về, đâu cần người khác phải lo cho ngài ?

Còn như Đông Hoa sư bá, tuy rằng đạo hạnh chẳng nông cạn, làm sao so sánh với tổ sư được ? Trước đây, Ngọc đế nhân vì nhìn thấy cây "thất bảo thụ" dưới hạ giới, chiếu ánh sáng rực rỡ lên tận chín tầng trời, ngẫu nhiên động lòng phàm, liền xuất hồn, rơi xuống phàm trần nhiều kiếp, tâm trí hôn mê, sém chút nữa không thể quay về trời. Cũng may có các vị thần tiên phò tá rất đông, xúm vào bảo hộ, tùy lúc, tùy nơi, chỉ điểm cho ngài, mới thoát kiếp nạn. Ngọc đế còn nguy hại như thế, huống gì Đông Hoa đế quân, huống gì những người thua kém đế quân ?

Hai người học trò nghe nói, đều sợ hãi, nói :

- Đệ tử xuất thân ti tiện, nghe đạo chưa được bao lâu, chẳng biết trời cao đất dày là gì. Nay nghe được lời pháp dụ của sư tôn, mới biết bản thân chẳng có chút tài năng. Từ nay về sau, càng phải kiểm thúc bản thân, để khỏi rơi vào kiếp luân hồi.

Hai ông thầy mừng rỡ, nói :

- Các con biết khắc kỷ như thế, tiền trình ắt rộng mở, không có giới hạn. Phải nên rèn luyện, tu đức lập công, mới có thể chuyển hồi khí vận.

Hai học trò dạ dạ xin tuân lời thầy.

Bốn thầy trò đi tham kiến các vị thần tiên trên thượng giới xong, mới trở về hạ giới. Bấy giờ, Ngũ Thuần kiến đô ở chỗ mà ngày nay thuộc về địa phận tỉnh Sơn Tây. Chỗ đó, lúc bấy giờ còn xưng là thủy quốc. Thực ra, đất nước đó chỉ nằm ở hai bên bờ Bắc, Nam của sông Hoàng Hà, còn như vùng đất chung quanh sông

Trường Giang đều là nước Nam Man, hồi đó vẫn chưa thuộc bản đồ Trung Quốc. Lưu vực sông Hoàng Hà toàn là đất thấp. Có lúc, nước sông Hoàng Hà dâng cao, tràn ra khắp nơi, lại đổ vào các con sông nhỏ, như Tế Thủy, Hoài Hà, khiến các sông này cũng bị tràn bờ, chảy lênh láng. Vì thế, toàn thể trung nguyên biến thành thủy quốc. Nhân dân không thể an cư, đành trốn lên các vùng đất cao. Tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa, vùng đất cao đó có rất nhiều loài mãnh thú, như sư tử, hổ, báo, chó sói, gặp người liền cắn xé. Nhân dân không chết vì nước, lại chết vì thú. Cũng may Đế Thuần biết dùng người giỏi, đem trách nhiệm trị thủy trao cho hai ông Hạ Vũ, Bá ích. Hai ông vâng đế mệnh, nhân thấy thế nước quá lớn, nhất thời chưa biết làm sao, mới bàn bạc nhau, ra một bảng văn kêu gọi, ai có ý kiến gì về trị thủy, mau hiến kế cho hai ông. Vừa may, hai vị chân nhân Hòa Long, Phiếu Diêu, dẫn vợ chồng Bình Hòa trở về, đi ngang qua đó, mới tới yết kiến ông Vũ, Ích, hiến kế sách. Lại có vợ chồng Bình Hòa vừa nhận ngọc chỉ phong làm long vương ở biển lớn, mới giúp đỡ một tay, khơi dòng chảy cho nước rút ra biển.

Mọi việc xong xuôi, hai vị chân nhân đưa tiễn vợ chồng Bình Hòa vô tận đại hải. Từ đó về sau, đất liền và sông biển phân chia ranh giới rạch ròi.

Chuyện Hạ Vũ trị thủy có ghi chép với đầy đủ chi tiết trong thiên "Vũ công", đối với sách "Bát tiên Đắc Đạo" này không quan hệ bao nhiêu, chẳng qua chỉ là bổ khuyết cho nhau thôi.

Nay sách này lại chép tiếp một chuyện nho nhỏ, có quan hệ chút ít với nạn thủy tai nêu trên. Lúc đó ở dưới núi Tung sơn thuộc Hà Nam, có một gia đình nghèo khổ, có ba nhân khẩu, gồm bà mẹ và vợ chồng người con trai, đều làm nghề nông để sinh sống. Bà mẹ là Vương thị, người con trai họ Tôn, tên Kiệt, lấy vợ là Lưu thị. Lúc chồng chết, Vương thị đã luống tuổi ở vậy nuôi con. Và từ ngày ở góa, bà quyết chí bỏ mặn, ăn chay. Bấy giờ gặp nạn hồng thủy, cả gia đình trốn lên núi để lánh nạn. Vương thị tuổi đã cao, lại chịu vất vả đã nhiều năm, thêm chứng phong thấp hành hạ, nên mang bệnh nặng. Sau khi nước rút, trở về nhà cũ, thấy trong nhà chẳng còn đồ đạc gì, cảnh nhà điêu tàn, lòng thêm buồn bực, Vương thị bệnh tình càng thêm trầm trọng. Thôn làng heo hút, không kiếm đâu ra thầy thuốc. Và lại từ sau thủy hoạn, tiền bạc trong nhà cạn kiệt, lấy đâu ra tiền mà lo thuốc thang ? Vợ chồng Tôn Kiệt, ngoài việc ngày đêm phục thị mẹ, cũng không nghĩ ra được một biện pháp nào để giải quyết. Hôm đó Vương thị như ngọn đèn sắp tắt, phụt sáng lần cuối, bỗng cảm thấy tỉnh táo trở lại, thêm ăn một món gì. Vợ chồng Tôn Kiệt mừng quá, tưởng mẹ đã hết bệnh, khoẻ khoắn trở lại, vội hỏi mẹ thêm ăn gì. Nào ngờ Vương thị món nào cũng chê, chỉ đòi duy nhất một món thịt nhồi ốc.

Nguyên sau khi nước rút, không biết ở đâu lưu lạc tới nhà một con ốc nhồi rất lớn. Lưu thị thấy con ốc này lớn một cách kỳ lạ, mới kiếm một vũng nước sạch, thả con ốc vào nuôi trong đó, thường chỉ cho Vương thị thấy, để ngắm chơi. Có lẽ vì thế mà lúc này bà nghĩ tới con vật thường ngày thường ngoạn, mà nảy sinh ý thêm ăn thịt sống. Tôn Kiệt không cần suy nghĩ, chỉ biết có một điều là mẫu thân thèm ăn, bất kể là chay hay mặn. Trái lại Lưu thị biết rõ đây là lời nói sáng của mẹ chồng, trước khi chết. Bà đã ăn chay hơn mười năm, sao khi không lại đòi ăn thịt ốc ? Vạn nhất ăn vào không tiêu, bệnh càng thêm nặng. Và lại, những người ăn chay trường lâu năm, nhất đán đổi sang ăn mặn, tội lỗi đồ đâu cho hết ? Vì vậy, chị mới nghĩ ra một giải pháp, ra ngoài tìm kiếm một số vỏ ốc, xối nước rửa cho thật sạch, không còn chút mùi nào, sau đó lấy những món đồ chay như bột im, đậu hũ khô, băm nát thành tương chao, giồng giống như thịt ốc băm nát, đem nhồi vào trong vỏ, hấp lên, mời Vương thị xơi, chỉ nói rằng tuân lệnh mẹ lược ốc mời mẹ thưởng thức. Vương thị quả nhiên hân hoan, ăn lên, không hề biết là ốc giả, do người chế tạo. Nào ngờ số thọ của bà cụ đã hết, ăn vào một ngày sau liền qua đời. Vợ chồng Tôn Kiệt khóc lóc, lo việc tang táng. Lưu thị vì thấy mẹ chồng ham ăn ốc mà qua đời, chỉ nói sơ qua chuyện mình làm ốc giả, bảo Tôn Kiệt đem con ốc ra sông, thả xuống nước, phóng sinh.

Về sau, Lưu thị mắc bệnh mà chết. Lúc lâm chung, nuốt nước mắt nói với chồng :

- Thiếp theo chàng hai mươi năm, thay chàng nuôi mẹ, quán xuyến việc nhà, tự xét mình chưa hề có điều gì thất đức, chỉ chưa sinh cho chàng một mụn con nào. Tình cảnh gia đình ta lại quá nghèo túng, thiếp chết đi rồi chàng lấy tiền bạc đâu mà cưới vợ khác ? Huyết mạch nhà họ Tôn chẳng vì thế mà đứt đoạn hay sao ?

Đó là điều khiến thiếp chết đi rồi, vẫn không nhắm mắt.

Nói xong, liền tắt nghỉ.

Nhà họ Tôn từ đó chỉ còn lại một người, lại không thể canh tác chỉ mỗi ngày đi làm thuê cho nhà giàu có trong thôn, kiếm chút tiền độ nhật. Ở địa phương đó, người ta mướn người làm công chỉ bao ăn hai bữa : trưa và chiều, còn bữa tối, về nhà tự lo liệu. Tôn Kiệt đi làm về, lại phải tự nấu ăn, tình cảnh rất khốn khổ. Muốn lấy vợ khác, khổ nỗi không có tiền. Mỗi khi nhớ lại lời vợ nói lúc lâm chung, lòng đau như dao cắt. Như thế được chừng nửa năm.

Một hôm, nhân ngày sinh nhật của vợ, Tôn Kiệt ra thăm mộ, khóc lóc tề lể. Hồi lâu, nhìn về phía nhà mình, từ chỗ xa xa thấy có khói bay lên, dường như trong nhà có người đun nấu, thăm nghĩ ngơ trong lòng. Về tới nhà, thấy có cơm nóng, canh sôi, lại thêm một bình trà, đang đợi chủ nhân thụ hưởng. Tìm người nấu cơm, chẳng thấy tung tích. Đang đói bụng, chẳng cần tìm hiểu thêm, chàng cứ ăn uống cho no. Từ đó về sau, mỗi ngày đi làm về, đều có cơm canh dọn sẵn, chỉ không hiểu người nấu cơm, pha trà là ai. Cửa nhà vẫn khóa kỹ, ai có thể lọt vào đây ?

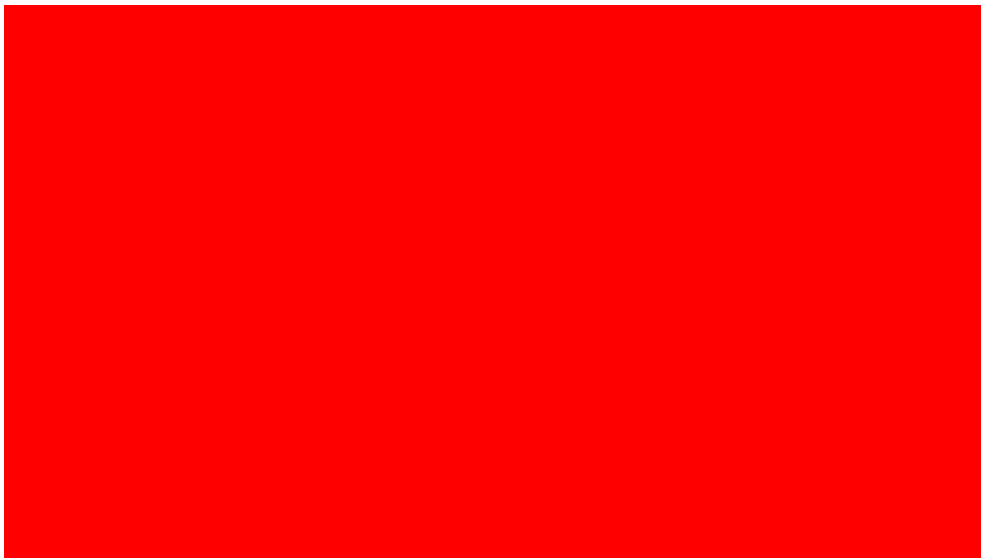
Một hôm, Tôn Kiệt đi làm, về sớm một giờ, tưởng nhân lúc xuất kỳ bất ý, có thể bắt gặp. Nào ngờ, dường như người kia đã dự biết ý định của chàng, đã bỏ đi từ trước.

Hôm khác, Tôn Kiệt xin chủ cho nghỉ một ngày, nhưng vẫn theo lệ cũ, ra đi từ sớm. Đợi tới giờ người ta thường nấu cơm tối, chàng sang hàng xóm mượn một chiếc thang, bắc lên đầu tường. Leo lên đến nơi, lén nhòm về phía nhà bếp. Vừa nhìn rõ, Tôn Kiệt kinh ngạc quá chừng. Thì ra người hàng ngày thay chàng nấu cơm, pha trà là một mỹ nhân, xinh đẹp tuyệt trần.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 10: Ông Góa Vợ Gặp Người Đẹp Ốc Nhồi Cũng Biết Trả Ôn



Tôn Kiệt nhìn thấy người đẹp mỗi ngày nấu cơm cho mình, kinh hãi quá chừng, kêu lên một tiếng : "Ủy !", khiến người đẹp ở trong nhà biết có người nhòm ngó, tức thì biến mất. Tôn Kiệt xuống thang, mở cửa vào nhà, thấy có nồi cơm đang nấu, nửa sống nửa chín.

Thường ngày, số gạo trong nhà chỉ tích chứa đủ ăn chừng ba bốn ngày, hôm nay thùng gạo lại đầy ắp gạo trắng. Ngoài ra còn thấy có thêm các loại thịt gà, thịt cá ướp muối, để trong trạn. Tôn Kiệt đành nấu lại nồi cơm cho chín, làm thức ăn, ăn uống no nê.

Nhân thức ăn có sẵn, tối nói với ông chủ, xin nghỉ hai ngày, có ý ở nhà, chờ đợi người đẹp tới. Nào ngờ người đẹp biết chàng không đi làm, chẳng tới nấu cơm tối giùm nữa. Biết chàng không đi làm, nằng sợ chàng không có tiền chi dụng, lén mang về cho chàng nhiều ngân lượng, đủ xài trong vài năm. Tôn Kiệt vừa mừng vừa kinh ngạc, nghĩ chuyện lấy số bạc đó mở một tiệm tạp hóa nho nhỏ, kiếm tiền sinh sống. Chủ ý định rồi, Tôn Kiệt tối nói với ông chủ, xin nghỉ hẳn. Ông chủ lấy làm lạ, hỏi lý do. Tôn Kiệt vốn người trung hậu, không biết giấu giếm, cứ đem tình thật kể lại. Chủ nhân là một ông lão ngoài sáu mươi, tính nết rất tốt, nghe vậy mới nói :

- Người anh gặp có lẽ là một vị tiên nào đó. Nhất định trước đây anh đã làm một việc gì rất tốt, như cứu tính mạng cho cô ấy chẳng hạn, nên cô ta tới đền ơn anh.

- Tiểu nhân quá nghèo khổ, làm gì đủ sức làm được việc tốt ?

- Việc tốt không nhất thiết phải có tiền bạc mới làm được.

Anh đã không nghe ra, tạm thời hãy bỏ qua, đừng để ý tới cô ấy nữa. Nhưng thần tiên trên trời, vị tất anh đã có cơ may gặp gỡ, hoặc giả đó là tình của hoa cỏ, điều thú, đã từng chịu ơn anh cứu cho nên tới báo đáp. Nếu quả như thế, anh hãy lấy com cháy già nát, về thành những viên nho nhỏ. Đợi khi cô ta tới, anh hãy đột ngột xuất hiện, giữ chặt lấy cô, nhét com cháy vào miệng, bắt nuốt đi. Như thế, cô ta sẽ không khác gì người sống 1, anh sẽ hỏi rõ nguyên nhân, cùng cô thành thân, tương lai sẽ tốt đẹp vô hạn.

Tôn Kiệt lĩnh giáo, trở lại nhà, nghiêm chỉnh ngồi chờ một đêm, giả ngủ để đợi sáng. Lúc trời tang tảng sáng, bèn len lén tiến vào nhà bếp, quả thấy người đẹp đứng quay lưng ra ngoài, và đang thái rau. Tôn Kiệt làm theo lời ông chủ dặn bảo, đột ngột xông tới, giữ chặt lấy cô gái, đưa tay phải ra nhét com cháy vào miệng nàng, đợi nàng nuốt xong mới buông tay ra. Bỗng người đẹp mở miệng nói :

- Lang quân hãy buông tay ra, thiếp đã nhận hương hỏa, không thể trốn đi được nữa. Để từ từ thiếp sẽ nói rõ cho lang quân biết !

Tôn Kiệt biết nàng không nói gạt, buông cả hai tay. Người đẹp thẹn thùng, đưa tay áo lau miệng, nhìn Tôn Kiệt. Tôn Kiệt cũng nhận ra việc làm mới rồi là không tốt, chấp tay vái, miệng nở một nụ cười, nói :

- Xin hỏi nương tử, trước nay đối với tiểu tử có mối quan hệ gì? Tiểu tử là một kẻ nghèo khổ, chưa hề làm được điều gì tốt cho nương tử, tại sao nàng lại thương tưởng như thế ? Tiểu tử thật tình chẳng yên lòng chút nào, mong nương tử nói rõ cho biết.

Người đẹp mỉm cười, nói :

- Thiếp có nỗi khổ tâm, không muốn để lang quân biết rõ sự tình của thiếp. Không ngờ có kẻ dài lưỡi, dạy cho chàng kẻ hiểm độc này. Điều mà chàng muốn biết, thiếp lại không dám bẩm báo e rằng một khi biết được chuyện của thiếp, chàng lại đem lòng ghét sợ, coi như rắn rết. Kết quả là thiếp muốn báo đáp ơn chàng lại không thể được.

Tôn Kiệt nghe vậy, khàng khái nói :

- Nương tử nói quá lời. Tiểu tử tuy chỉ là một anh chàng nghèo khổ nơi thôn xóm, nhưng cũng không đến nỗi quá nhát gan, thấy gì cũng sợ. Nương tử đối đãi từ tế thế này, ắt là tiểu tử đã có chút công lao với nàng, mà thật tình nhớ không ra. Người ta thường nói: "Không công lao mà hưởng lộc, ắt là tồn thọ", xin nương tử nghĩ lại, nói rõ cho tiểu tử biết, để được yên lòng.

Người đẹp mỉm cười, nói :

- Tôn quan nhân đúng là người trung hậu, thật thà. Chẳng giấu gì chàng, trong thâm tâm thiếp cũng thường muốn nói rõ cho chàng biết, nhưng lại sợ một khi chàng biết sự thật ắt không khỏi kinh hãi, khiến thiếp không toại nguyện ước muốn đến ơn. Sở dĩ thiếp phải che giấu, là để đợi chàng được thiếp phụng dưỡng vài năm, ắt biết thiếp không có ý hại chàng. lúc đó thiếp mới dám trần tình đầu đuôi. Nào ngờ chưa đầy một tháng, chàng đã phát hiện, bắt giữ thiếp, há chẳng phải tại duyên số đôi ta sao ?

Người đẹp nói đến đó, bất giác đỏ mặt. Tôn Kiệt hân hoan mừng rỡ, rồi nghiêm sắc mặt, nói :

- Nương tử không nên quá dẫn đo như thế. Tiểu tử không đến nỗi quá nhát gan đâu. Giả sử nương tử đúng là yêu ma, quỷ quái, nhân thọ chút ơn nhỏ của tiểu tử, mà tới đáp đền, tiểu tử cũng không đến nỗi khiếp sợ, lăn ra mà chết. Tôn Kiệt ta há phải tượng đất người bù nhìn, mà không nhận rõ nương tử quyết không vì có ý hại ta mà tới đây ?

Người đẹp cúi đầu suy nghĩ hồi lâu, mới ngừng đầu lên, cười bẽn lén, hỏi :

- Lang quân coi em là ma, là quỷ, hay là sơn tinh, thủy quái ?

Tôn Kiệt không cần suy nghĩ, nói ngay :

Nương tử là người nhà trời, nếu không phải thần tiên chẳng nữa, cũng vượt xa người phàm trần. Nếu nói tới yêu ma, quỷ quái, tất nhiên trên đời cũng có, nhưng chỉ sợ biến được ra người tài mạo như nương tử, cũng vị tất đã biến được ra người nhân ái như nàng :

- Người đẹp nghe vậy, bất giác cười ròn :

- Lang quân thật khéo nói ! Vậy mà người ta cứ bảo chàng không biết nói năng, thế mới kỳ !

- Hoặc giả đó là điều người ta thường nói "Phúc đáp tâm linh!" 2 chẳng ?

- Nói thực với lang quân, thiếp đúng là không phải loài người ! Mà người tiên lại cao quá, thiếp chẳng dám mạo nhận. Yêu quái thì quá hung ác, tiện thiếp chẳng dám dây vào với chúng. Lang quân thử nhớ lại coi, lúc tôn phu nhân còn sống, có từng cứu tính mạng cho con vật nào không ? Lúc tôn phu nhân lâm chung có nói câu than tiếc nào không ?

Tôn Kiệt suy nghĩ một hồi, nói :

- Tôi nhớ ra rồi ! Vợ tôi chỉ tiếc một điều là không sinh nở, lúc lâm chung nhắc tới chuyện đó. Vậy mà tôi không nghĩ tới !

Người đẹp gật đầu nói :

- Đúng là như thế. Vậy thiếp xin tỏ thật nỗi lòng. Thiếp đề ý đã lâu, thấy vợ chồng chàng nhân ái, thịnh đức, làm ơn không mong người trả. Thiếp họ La, tên Viên, nhà ở bên bờ sông Hoài, thời nước lũ bị sóng lớn cuốn đi, tới nhà của chàng. Lúc nước rút đi rồi, thiếp mắc cạn, không rời khỏi nhà chàng được, đội ơn tôn phu nhân thương xót, nuôi dưỡng. Sau này, gặp lúc lệnh đường mắc bệnh, nói sảng, suýt nữa thiếp không bảo tồn được tính mạng. Lại may mắn nhờ ơn tôn phu nhân bày kế chu toàn cho, kiếm thứ thay thế, mới giữ được mạng sống nhỏ bé. Sau này lại được vợ chồng chàng đưa ra khỏi nhà, đem phóng sinh. Ôn đức đó quá lớn lao, không sao kể xiết. Không ngờ tôn phu nhân hiền đức như thế mà chẳng được sống lâu. Thiếp nghe tin, mới quyết tâm đền ơn. Nhân vì không phải loài người, lại thẹn thùng, không thể tự làm mai cho mình, nên trước hãy lo việc nội trợ cho chàng, đợi vài năm sau, được chàng tin yêu, sẽ tìm dịp trần tình. Dè đâu chưa được một tháng, đã được cùng chàng sum họp, há chẳng phải quá may mắn ư? Đã đến nước này, mong chàng đừng thấy dị loại mà ghét bỏ, cho thiếp được hầu hạ bên cạnh, thì hân hạnh cho thiếp. Thiếp tuy bất tài cũng không vì sinh hoạt để lụy đến chàng.

Tôn Kiệt nghe hết chuyện, mới hiểu ra nàng là con ốc nhồi đã được phóng sinh. Lúc đầu không khỏi kinh ngạc, chừng nghe tiếng nàng nói dịu dàng, thấy dễ thương. Sau lại nhớ tới mấy ngày qua nàng đã ân cần phục dịch, đâm ra cảm mến, mới nói :

- Nương tử là người nhà trời, hà tất phải nói giọng e dè như thế? Chuyện mấy ngày qua đều là do vô tâm mà ra. Nay nương tử đã có ý tốt tiểu tử hà tất còn phải nhiều lời ?

La Viên cười, bảo :

- Chúng ta đã hiểu nhau, còn khách sáo làm chi ? Nhưng có một việc, phải cần đến chàng giúp đỡ.

- Đã là vợ chồng, hai người như một, có điều gì mà không thể đáp ứng ?

- Chuyện thiếp nói đây cũng không nghiêm trọng gì. Chỉ vì thiếp tu hành quá nông cạn, nên dầu cơ thể biến thành hình người, cũng chưa thể rời khỏi vỏ xác. Phải hai mươi năm sau, thụ hưởng hương khói khá nhiều, dần dần mới có thể vất bỏ vỏ xác, hóa thành hình người hoàn toàn. Đêm mai, vào giờ tí, chàng hãy tới bờ sông phía Tây, nhặt chiếc vỏ của thiếp mang về, bỏ vào trong một chum lớn, đổ nước sạch mà ngâm, mỗi tháng thay nước một lần. Lại nên đặt chum nước ở một chỗ bí mật, nhất định không được để cho người ngoài được biết. Việc này vô cùng khẩn yếu, chàng có đáp ứng được không ?

- Việc đó quá dễ, có gì mà không làm nổi ?

La Viên tươi cười, làm cho xong công việc dở dang, rồi mới ra đi.

Tôn Kiệt sợ đề lỡ việc, ngồi đợi cho tới giờ tí, mới vội vã ra bờ sông phía Tây tìm kiếm, quả nhiên tìm được con ốc nhồi lớn mà chàng và Lưu thị đem phóng sinh, vẫn còn ở chỗ bờ sông. Chàng mừng rỡ mang về nhà, theo như lời La Viên chỉ dẫn, bỏ trí xong xuôi mới đi ngủ.

Lúc trời tảng sáng, nghe dưới bếp có tiếng người trò chuyện, Tôn Kiệt lấy làm lạ, ngồi dậy, xuống coi. Thì ra La Viên dẫn về hai cô nha hoàn nhỏ tuổi, và đang chỉ dẫn cho hai cô pha trà, làm cơm, nấu canh. Thấy Tôn Kiệt tới, La Viên ngó lời tạ ơn, và bảo hai cô nha hoàn tới trước mặt chàng cúi chào. Nàng nói :

- Hai con bé này còn nhỏ tuổi, nhưng làm việc giỏi lắm.

Từ đó, La Viên ở luôn trong nhà họ Tôn, cùng Tôn Kiệt thành vợ thành chồng. Nhà họ Tôn trước kia chẳng có món gì, dần dà khá khá, đường y thực không phải lo nghĩ tới. Tôn Kiệt không phải đi làm mướn nữa, lại còn mở được một cửa hàng bán gạo ngoài chợ. Việc giao dịch hoàn toàn nghe lời La Viên, luôn luôn được thắng lợi. Chưa đầy hai năm, đã trở thành một nhà giàu có.

Tôn Kiệt lại vốn tính nhân từ, thích bố thí cho người nghèo. Hễ Có ai gặp khó khăn, tới nhờ cậy, chàng giúp đỡ liền. Người ta gọi Tôn Kiệt là Tôn thiện nhân, gọi La Viên là "Quan âm sống".

Nhưng có một điều khiến hai vợ chồng chưa được hài lòng là lấy nhau đã hơn mười năm, La Viên vẫn chưa sinh nở lần nào. Tôn Kiệt thường chau mày, buông lời than thở :

- Anh thường tự hỏi mình xưa nay chưa từng làm việc gì thất đức, té nạn cứu nguy chẳng dám kể công, tại sao Trời Già không cho vợ chồng ta một mụn con, để nối dòng hương hỏa ? Hay là ta đã làm điều gì tổn âm đức, mà ta chưa biết chăng ?

La Viên chỉ biết tìm lời an ủi, nói chàng tuổi chưa cao, tinh lực chưa suy, lại lập tâm làm việc thiện, ắt trời ban phúc, không đến nỗi tuyệt tự đâu.

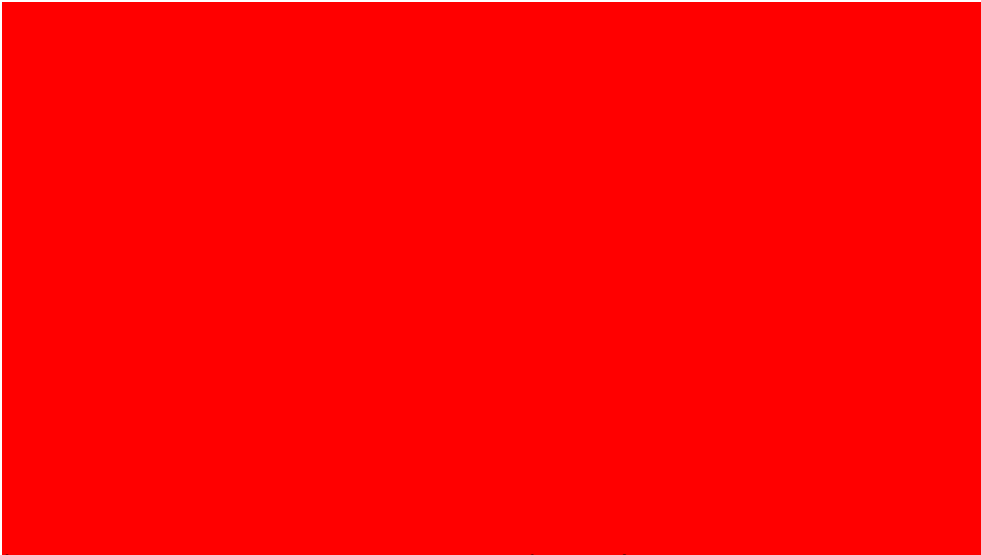
La Viên nói vậy để an ủi chồng, nhưng lời nàng quả thật không sai chút nào : làm lành thì trời thương, làm ác thì trời phạt. ông Trời đang dự tính, sẽ đợi một cơ hội, sai các tiên quan đem tới cho vợ chồng Tôn Kiệt một người con thật giỏi giang.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 11: Giận Lây Sang Người Khác, Giao Long Rửa Hồn.

Pháp Sư Thu Thập Yêu Quái, Hóa Ra Quỷ Xấu Xí



Nhắc lại Chuyện cũ, biến bức hương khói hương lễ bái của dân chúng Quán Khẩu được gần một ngàn năm, bỗng đâu lão giao xuất hiện, đập phá tan nát miếu thờ. Biến bức vốn người trung hậu, an phận, thấy thời hạn một ngàn năm cũng sắp hết, không gây chuyện chống đối làm chi, mới trở về núi bái yết sư phụ là Văn Mỹ chân nhân, đem chuyện kể lại sơ lược. Chân nhân lặng yên suy nghĩ hồi lâu, mới cất tiếng thờ dài :

- Con xuất thân dị loại, lại thuộc loài động vật quá nhỏ bé, đạt được thành tựu như thế, là được lắm rồi ! Từ thừa khai thiên lập ra đến giờ, những động vật nhỏ mà tu đạo thành người, mai sau còn có tiền trình rộng lớn, e rằng ngoài con ra, vị tất đã có người thứ hai. Xét kỹ ra, ông Trời cũng không bạc đãi con đâu. Việc gì cũng vậy, không đủ phúc phận mà được hưởng, ắt gặp phải nhiều thế lực ngăn trở, ngoài ý muốn. Thất bại càng nặng, thành công càng lớn, mà sự thành công đó mới đáng quý trọng. Vì thế, con nên tiếp tục tu luyện thêm vài năm nữa, ắt thành tiên đạo. Chúng sinh trên đời này cứ đồ xô đi học làm tiên, có biết đâu rằng thành tiên đâu phải chuyện dễ ? Mà tiên với người, có khác nhau bao nhiêu ? Chỉ thấy tiên là đáng quý, nhắm mắt nhắm mũi để học làm tiên, mà chẳng có chút tài năng nào, thì thứ tiên như thế, chúng ta khổ công tu luyện để đạt tới làm chi ?

Biến bức cúi đầu, nói :

- Đệ tử đã hiểu. Đệ tử tuy xuất thân là dị loại, lại thuộc loài động vật nhỏ bé, nhưng từ khi được sư tôn thu nhận vào môn hạ, lại thụ hưởng một ngàn năm hương khói, tuy không dám nói có chút thành tựu, cũng đạt được một phần nhân tính. Từ nay đệ tử quyết chí tu luyện, chẳng dám tự cao tự đại, dù có gặp thất bại, gian khổ cỡ nào, cũng không từ bỏ việc tu hành.

Chân nhân nghe vậy, tỏ ý hài lòng, nói :

- Không dè con có nghị lực và quyết tâm đến thế. Quả là kẻ kiệt xuất trong loài vật, mai sau sẽ thành công rất lớn, không biết đâu mà lường ! Để giúp con trong việc tu luyện, ta sẽ viết một điệp văn gửi tới điện của Chuyển Luân vương dưới âm phủ, nhờ ngài đưa con đi chuyển kiếp làm người, chọn một nhà lương thiện cho con đầu thai. Con hãy xác định rõ mục đích tu hành, mình tâm kiên tính, đừng để lợi dục dục dõ, tài sắc mê hoặc, thấy điều nghĩa làm ngay, coi điều ác như kẻ thù, gặp điều thiện ra sức mà làm, tránh xa mọi điều tà. Cứ vậy mà làm, không bao giờ trễ biếng. Khi cơ hội tới, sẽ có người hóa độ cho con thoát khỏi mọi ràng buộc của cuộc đời Trong đám học trò, thầy chỉ trông mong ở một mình con là người có nhiều cơ may thành công.

Biến bức nghe lời thầy dạy, cảm kích rơi nước mắt, nói :

- Đệ tử đã lĩnh hội được rồi. Đệ tử chỉ biết tu đạo, thuận mệnh, không kể thành bại. Có sư tôn chỉ bảo rõ ràng như thế, lẽ nào đệ tử lại chẳng thành công ?

Văn Mỹ chân nhân rất hài lòng, lập tức viết điệp văn, sai người đưa biến bức xuống âm ti. Lại thấy biến bức quì xuống, thưa rằng :

- Đệ tử còn một lời, muốn hỏi sư tôn. Vừa rồi thầy nói : "Sau này, khi cơ hội tới, sẽ có người thoát độ cho đệ tử", chẳng lẽ sư tôn lại bỏ rơi đệ tử, không cứu vớt nữa ? Đệ tử đội ơn sư tôn chỉ bảo dẫn dắt. Ôn đức rộng như trời biển, lẽ nào đệ tử còn phải vái một sư phụ khác ? Đó là điều đệ tử còn đang phân vân !

Chân nhân nghe học trò nói vậy, khẳng khái nói :

- Thầy trò gặp nhau đều bởi duyên phận; duyên hết thì chia lìa, đó là lẽ thường. Và lại quan hệ giữa thầy trò ta không phải tới đây là chấm dứt đâu. Chẳng qua người hóa độ cho con không phải là ta nữa, nhưng tài năng cũng không kém gì ta, lại là sư huynh đệ với ta.

Biến bức nghe vậy, buồn vui lẫn lộn. Văn Mỹ chân nhân viết xong điệp văn, sai Hoàng cân lực sĩ đưa biến bức xuống Địa phủ. Đúng lúc đó, Diêm vương đang tra xét sổ sách, nói :

- Hà Nam có một người họ Tôn tên Kiệt, tích đức đã lâu cứu người vô số, hiện tại chưa có con, có thể đưa biến bức tới đó đầu thai.

Lập tức sai phán quan viết hồi văn, trả lời Văn Mỹ chân nhân, đồng thời cử người đưa biến bức đi đầu thai.

Lúc đó, La Viên, vợ Tôn Kiệt, hoài thai được mười tháng, đêm nằm mộng thấy một ông quan, đưa tới một con phi cầm đèn sì, nói với cô ta :

Vợ chồng người hành thiện đã nhiều năm, cảm động lòng trời, nay Diêm vương sai ta đưa một con tiên cầm tới làm con trai cho vợ chồng người. Con vật này vốn thuộc dòng tiên, tiền trình rộng mở vô hạn. Các người hãy khéo nuôi dưỡng nó, chớ xem thường !

Nói rồi, buông tay thả phi cầm ra, nó liền chui vào bụng. La Viên giật mình tỉnh dậy, lập tức cảm thấy bụng đau dữ dội. Chừng nửa giờ sau, có tiếng "Oa oa". Thì ra là một cậu bé xinh xắn, mặt trắng môi đỏ, mày thanh mắt sáng. Vợ chồng mừng không biết để đâu cho hết. Chiều theo giấc mộng, biết đứa bé không phải người tầm thường, lòng rất được an ủi. Lại thấy nó do thần tiên ban cho, mới đặt tên là Tiên Tử.

Tháng ngày thấm thoát, chẳng bao lâu Tiên Tử đã được mười tuổi. Vợ chồng Tôn Kiệt mời một ông thầy danh tiếng về dạy cho con. Tiên Tử bẩm sinh thông minh, học một biết mười. Đến năm mười bốn tuổi, đã đọc thông kim cổ sử sách, hiểu nhiều điển tích. Tiếng đồn lan rộng, xa gần đều biết đứa con của Tôn Kiệt là do thần tiên ban cho, sinh ra đã có kỳ tài. Sớm có châu quan 1 họ Phong, nghe danh mới đánh tiếng, muốn nhận làm rể. Vợ chồng Tôn Kiệt thấy Tiên Tử còn trẻ, không muốn cho đi xa, trước mặt châu quan đã mấy lần chối từ. Không dè châu quan nói chuyện với Tiên Tử một hồi, biết cậu là người có học thức, muốn giúp đỡ, mới nói với Tôn Kiệt :

- Lão tiên sinh vẫn coi công tử là một cậu bé hay sao ? Cậu ấy tuy còn ít tuổi, đã có học thức uyên thâm, những người thanh niên tầm thường không sánh nổi đâu. Hãy cho cậu ấy đi theo, giúp đỡ hạ quan, chuyên coi về án văn, ắt có thể tạo phúc cho địa phương, vì dân trừ hại. Đợi một, hai năm sau, hạ quan sẽ bảo cử cho cậu ấy vào triều làm quan, mới có thể thi triển hết kỳ tài của cậu.

Tôn Kiệt không nỡ chối từ, cùng vợ bàn bạc, cho Tiên Tử đi theo châu quan.

Từ đó, hễ có việc chính trị nào quan trọng ở địa phương, đều hỏi ý Tiên Tử, sau đó mới cho thi hành. Tiên Tử cảm ơn tri ngộ của châu quan, gặp việc gì cũng ra sức mà làm, chỗ đáng nói không ngại góp ý. Chưa đầy một năm, việc chính trị trong châu đổi mới, dân chúng cảm phục, ca ngợi. Châu quan rất hoan hỉ, lại theo lời hứa trước kia, bảo cử Tiên Tử vào triều, nhận chức hạ đại phu. Bấy giờ Tiên Tử chưa đầy hai mươi tuổi, nổi tiếng thiếu niên anh tuấn, trong triều ngoài dã đều xưng tụng. Nhiều quý nhân, đại quan có con gái, nhờ người làm mai, gọi gả. Tiên Tử còn trẻ mà đã chín chắn, lại dự việc triều chính, thường lấy việc nước làm trọng, chưa bận tâm tới việc hôn nhân, nên vẫn tìm cơ chối từ những người mai mối, nói rằng còn phải đợi lệnh cha mẹ.

Sau có một quan thượng đại phu là Bá Cao, quá ái mộ Tiên Tử, quyết định đem cô thứ nữ hứa gả cho. Tiên Tử lấy cớ đợi lệnh cha mẹ để chối từ, Bá Cao đích thân tới thăm vợ chồng Tôn Kiệt, bàn chuyện hôn nhân. Vợ chồng Tôn Kiệt từ lâu nghe biết hai vị tiểu thư đều có tài đức, tất nhiên tán thành. Đàng trai, đàng gái thỏa thuận với nhau, định ngày cưới vào tháng ba, năm sau.

Nào ngờ, vào mùa đông năm đó, thứ nữ của Bá Cao, tên gọi Tuệ Nhi, nhân lúc ở vườn hoa đứng coi cho đám gia nhân bẻ cành mai, bỗng nhìn lên thấy ngoài bờ rào có một người đàn ông trẻ tuổi qua chỗ trống của hàng rào, nhìn soi mói vào bên trong. Tuệ Nhi trong lòng không ưa, định đứng dậy, trở vào nhà trong. Vừa bước vài bước, bỗng thấy trước mắt xuất hiện một luồng sáng xanh, chiếu lóa mắt, tức thì thần trí hôn mê, ngã lăn ra đất. May có mấy cô nha hoàn, bộc phụ thường đi theo hầu hạ, xúm vào đỡ cô dậy, cất tiếng hô hoán. Lúc đó Tuệ cô hầu như đã phát chứng điên, miệng la be be, đòi ra vườn hoa cho bằng được. Không hiểu cô kiếm đâu ra khí lực mạnh mẽ, ba, bốn người đàn bà nắm giữ cô lại cũng không nổi. Một cuộc náo loạn xảy ra, làm kinh động tới những người bên trong. Vừa hay Bá Cao tan châu về, nghe được chuyện lạ, vội cùng phu nhân là Cổ thị, và trưởng nữ là Cúc cô, dẫn theo toàn thể đám gia nhân nam nữ, chạy ra vườn hoa.

Họ thấy mấy cô hầu gái tri kéo Tuệ cô, Tuệ giận dữ, trừng mắt nhìn lại, ra sức phản kháng, khiến mấy cô hầu gái rã rời gân cốt.

Nhìn lại Tuệ cô : áo rách tả tơi, đầu bù tóc rối, chẳng thành hình dạng gì. Lại thêm hai mắt nhìn thẳng, miệng phun nước bọt phè phè kêu be be, nói nhảm nói nhí. Thấy cha mẹ, cô cũng không thẹn thùng, sợ hãi, vẫn tiếp tục giăng co để thoát ra ngoài vườn. Cổ thị nhìn tình cảnh đó, đau lòng quá, vội tiến lại, ôm lấy Tuệ cô, mà kêu khóc :

- Con ơi, con làm sao vậy ? Con không thương mẹ nữa ư ?

- Bá Cao biết con bị tà ma nhập, không thèm hỏi han lời thôi, giăng thẳng cánh tay tát cái bốp, hét to lên :

Yêu ma nào, dám ở đây mà lộng hành ? Còn chưa nghe danh ta là Bá đại phu, đòi đòi trung lương, với người không có lỗi, với trời không ngỗ nghịch ? Thần tiên trên thượng giới còn không dám khinh thường ta, huống gì tiểu yêu ma, dám vô lễ như thế ? không mau rút đi, ắt ta thỉnh mệnh các vị đế quân của hai giới tiên, phàm, xử trị người bằng nghiêm hình, hỏi thì đã muộn !

Câu nói vừa dứt, quả nhiên Tuệ cô không còn hung hăng như trước nữa. Cô không nói gì, nhấc gót bước đi, mọi người vội theo sau. Cô tiến vào trong nhà, trở lại phòng ngủ của mình. Vẫn không nói gì, leo lên giường ngồi ngay ngắn, tà khí lộ ra sắc mặt. Vợ chồng Bá Cao không biết làm sao, đành mời nhiều thầy thuốc danh tiếng về chẩn trị cho con gái. Người nói rằng tà ma nhập vào tim, e rằng sẽ mắc bệnh điên. Người nói là bệnh hen suyễn làm tắc van tim, hễ đờm khạc ra được ắt khỏi bệnh. Mỗi người nói một cách, chẳng biết tin ai. Bá Cao mới bảo mỗi thầy viết ra một phương thuốc. Các dược liệu sử dụng, có thứ giống nhau, có thứ khác nhau, nên chẳng biết thầy nào đúng, thầy nào sai, phương thuốc nào dùng được, phương thuốc nào không. Trong khi đó, Tuệ cô chỉ cười nhạt, trước sau chẳng nói tiếng nào.

Cổ thị nêu ý kiến là khăn vải trời đất, đem tất cả các toa thuốc gom vào một chỗ, bảo Bá Cao thành tâm khăn nguyện, khăn xong nhặt đại một toa thuốc, kể như ý trời chỉ bảo. Bá Cao làm theo như thế, lựa được một toa thuốc, sai người đi cắt thuốc.

Thuốc đem về sắc lên, đổ ra chén, đưa Tuệ cô uống. Tuệ cô cầm chén thuốc ngẫm nghĩ, chợt cất tiếng cười vang. Rồi đột nhiên đổi sang giọng đàn ông, nói :

- Các người quả là một lũ mê muội. Mấy tay lang băm trên đời mà viết ra toa, e rằng ngàn, vạn thang thuốc cũng không chữa khỏi bệnh cho tiểu ti đầu !

Tiểu ti hoàn toàn khỏe mạnh, chẳng có bệnh tật gì cả. Nếu không tin, hãy mời một thầy thuốc hiểu mạch lý về đây bảo ông ta xem mạch thử coi. Ta bảo đảm rằng bất mạch sẽ không thấy bệnh gì. Tức cười cho các người mời về một lũ giá áo túi com

Nói rồi, cầm chén thuốc đổ vào trong cái chậu đặt dưới đất. Lạ lùng thay, chén thuốc nho nhỏ thôi, mà thuốc đổ vào đầy chậu, còn tràn ra ngoài, lại dựng đứng lên thành hình cái tháp. Mọi người kinh hãi quá chừng. Bá Cao phần uất nói :

- Bá Cao ta tuy chẳng hơn ai, nhưng tự vẫn lương tâm chưa làm điều gì ác, tại sao lũ tà ma này lại tới tìm ta gây chuyện ?

Nói rồi, bất giác rơi nước mắt. Cô thị khóc lóc bi ai. Tuệ cô lại cất tiếng đàn ông, nói giọng cười cợt :

Hai vị lão nhân gia chẳng cần buồn giận. Thấy Bá đại phu vừa rồi nói giọng ngông cuồng, ta chẳng thêm đôi co với ông ấy làm chi. Nay thấy hai người đáng thương, ta nói thật cho mà biết. Ta vốn là Tây Hải long thần, vì nhất thời nóng nảy, đã gây chuyện ở địa phương Quán Khẩu. Nơi đó có đồ đệ của Văn Mỹ chân nhân, vốn là một con doi, đã vâng lệnh thầy, thụ hưởng hương khói lễ bái của người dân Quán Khẩu. Ta thấy nó cậy giao hảo với lão long ở Quán Khẩu, nhìn chân long ta bằng nửa con mắt, ta mới tức mình phá nát miếu thờ của nó. Nó không chịu nhịn, lôi kéo lão long tới, gây chuyện với ta, đem chìm ta xuống dưới đáy biển, không ngóc đầu lên nổi. Bị chìm dưới đáy biển, ta không thể đối địch với lão long. Cũng may có sự phụ của lão long là Phiếu Điều chân nhân, vâng lệnh Lão Quân tổ sư, tìm tới Quán

Khẩu, hội ý với thần Nhị Lang, giải quyết vụ án "lão long đòi núi lấp biển", đem cải tạo chỗ trước kia là nước biển thành một giếng muối rất lớn. Bên cạnh giếng muối, lại thiết lập một hòa sơn, giúp cho dân chúng có lửa để nấu muối mà dùng. Tình cờ làm sao, chân núi lửa lại đặt ngay chỗ ta bị chìm. Đợi chúng khỏi công động thổ, rình lúc chúng sơ ý, ta thoát ra ngoài, trốn đi liền. Nghe nói con doi kia hiện thác sinh làm con trai nhà họ Tôn, nay lại làm rể nhà ông bà, và làm quan tới chức hạ đại phu. Đây là lúc ta tìm nó để trả thù. Không ngờ đi qua vườn hoa nhà ông bà, tình cờ trông thấy lệnh ái 2 , ta biết ngay đó là vợ chưa cưới của con trai nhà họ Tôn. Cô nương xinh đẹp như thế, lẽ nào kẻ thù của ta lại có phúc phận thụ hưởng ? ông bà nên biết điều, mau hủy cuộc hôn nhân này đi. Tên tiểu tử này là kẻ thù mà ta căm hận, ta nhất định phải đi tìm nó. Sớm muộn gì nó cũng chết về tay ta. Con gái ông bà mà gả về bên đó, sẽ thành quả phụ , chi bằng sớm lìa xa, lại hay hơn .

Bá Cao nghe vậy, nổi giận, nói :

Nói nhảm ! Người cùng con doi chống đối nhau, người phá hủy miếu thờ của nó, nó chớ hề hỏi tội người mà ! Người muốn ném mùi đau khổ là do lỗi của lão long, có liên quan gì tới con doi? Con gái ta lại dính líu gì vào chuyện này ? Người thuộc dị loại, mà có thể biến hóa thành hình người, kẻ cũng có đạo thuật đây ! Nhưng phải hiểu đạo lý chứ ? Người hãy nghĩ lại coi, cái thứ sợ mạnh hiếp yếu như người, có trả được thù, rửa được hận chẳng nữa, có giữ nổi thể diện hay không ?

Tuệ cô nghe vậy, liền nổi giận, hét lên :

Giỏi cho lão già, ta có ý tốt khuyên nhủ, ông dám chê cười ta là sợ mạnh hiếp yếu hả ? Con doi và ngay cả lão long, sớm muộn gì cũng bị ta tiêu diệt, trả thù. Nhưng thôi, không nhắc tới chuyện đó nữa. Còn con gái ông, đem gả cho tên tiểu tử nhà họ Tôn thật uống phỉ, chi bằng gả cho thần long ta cho rồi. Luận về thân thể, nó chỉ là một quan chức nhỏ, còn ta là thần long oai quyền, luận về bản lãnh và đạo pháp, nó chỉ là thằng lỏi con chồn phạm trần, làm sao có thể so sánh với ta có pháp thân tu luyện một vạn năm? Luận về tương lai tốt đẹp, gả cho ta làm vợ, ta ắt hóa độ cho nàng thành tiên, ngay cả ông bà là bố vợ, mẹ vợ, cũng có nhiều điều ích lợi ? Nói gọn một câu, ta có thể tặng cho ông bà một viên kim đan trường sinh bất tử, có tốt không nào ? Còn tên tiểu tử kia, có tài năng gì ? Có chỗ nào là tốt đẹp ? Vợ chồng ông là những người hiểu biết, hãy bàn bạc với nhau, đừng để làm lỡ chuyện chung thân của con gái mình !

Bá Cao giận dữ nói :

- Người khoe khoang là thần long, nhưng thần long đâu có hành vi vô lễ, vô pháp như thế ? Đâu có cưỡng ép gả có chồng như người? Ta thiết nghĩ người nhất định là loài tôm cá, ba ba nào đó ở dưới biển, tu thành yêu pháp, tới đây để mê hoặc người đời, giết hại dân chúng. Người có những hành vi vô thiên vô pháp như thế, e rằng trời không dung tha cho người đâu ! Ta là người dương gian, không thể chế ngự nổi yêu pháp của người, nhưng trên trời chẳng thiếu thần nhân, không để cho người nói sảng, làm bậy, độc hại lương dân đâu !

Con yêu thấy Bá Cao nói trúng lai lịch của nó, then quá hóa giận, đập phá đồ đạc, cầm ngang cây đao, coi bộ muốn làm dữ. Cả nhà họ Bá kinh hãi rụng rời, run lấy bầy. Cô thị vội tiến lại năn nỉ, cầu xin, con yêu mới tạm tha.

Phu nhân lo sợ, không biết chừng nào con yêu lại dờ chừng, đành đi mời một vị pháp sư, họ Đinh, tên Đắc Toàn, về nhà bắt yêu.

Đinh pháp sư cầm "Thất tinh bảo kiếm", khoác áo đạo bào vẽ hình bát quái, mặt mày trang nghiêm, có khí tượng của thần tiên. Ông lên đàn vẽ bùa, chi Đông vạch Tây, múa may một hồi, cầm lệnh bài đập ba cái, niệm niệm lâm lâm, rồi hét to lên :

- Thái thượng Lão Quân cấp cấp như luật lệnh !

Câu nói vừa dứt, bỗng nhiên một luồng hắc khí nổi dậy, bay lên đài, đánh trúng vào pháp sư. Đinh pháp sư hoảng hồn, vất lệnh bài xuống sân, cầm bảo kiếm múa loạn lên, như phát cuồng.

Dưới đàn, đám đông đứng coi đều cho rằng pháp sư đang ra sức đánh với yêu tinh, có ý kính phục ông là người đạo hạnh thâm hậu. Nào ngờ Đinh pháp sư múa kiếm một hồi, khí đen không tan đi mà còn bay thẳng vào mặt pháp sư, nhuộm khuôn mặt như quét một lớp sơn đen, xấu như ma. Người dưới đàn thấy vậy, cười rộ lên, ai cũng nói :

- Đinh pháp sư biến thành người da đen rồi !

Đình pháp sư múa may loạn xạ, mồ hôi ra thánh thót, há miệng muốn nói, nói không thành tiếng. Ngay cả câu "Cấp cấp như luật lệnh !" cũng không thốt ra nổi. Lúc đó mọi người mới hiểu pháp sư không thu phục nổi con yêu, còn bị nó thu phục là khác.

Bá Cao là người nhân đức, không nỡ nhìn cảnh đó, đành cùng Cổ phu nhân lên tiếng năn nỉ, cầu xin năm lần bảy lượt. Con yêu đang nhập vào người Tuệ cô, bức bách vợ chồng Bá Cao phải tôn xưng nó là "thượng tiên", hứa từ nay không dám làm điều gì đắc tội với nó, cũng không được mời một pháp sư nào khác về bắt yêu. Vợ chồng Bá Cao nhất nhất đáp ứng. Liền thấy Đình pháp sư hô to lên:

- Thượng tiên tha mạng ! Tiểu đạo đã biết tội !

Nói vừa dứt lời, ngã lún ra sàn. Bá Cao vội sai người lên đàn, khiêng ông ta xuống, đem đặt ở nhà sau cho ông nghỉ ngơi, lấy nước lạnh cho ông uống, dần dần tỉnh lại.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 12: Văn Mỹ Chân Nhân Hóa Thân, Đuổi Yêu Nghiệt Tiên Tứ Bị Bắt, Nhốt Vào Vườn Ngự



Bá Cao thấy pháp sư không trị nổi yêu tinh, phiền muộn trong lòng. Lại sợ người ngoài biết được, đồn tới tai cha con Tôn Kiệt, mình còn gì là thể diện ? Đang lúc khó xử như thế, một hôm tan châu về, qua một khu chợ đông đúc, thấy có một đám người vây quanh một đạo nhân, nói năng ồn ào. Bá Cao rung động trong lòng, truyền ngừng xe, xuống đi bộ. Rẽ đám người vào xem, thì ra đạo nhân đang làm trò ảo thuật, đảo lộn bốn mùa. Ông ta lấy một hạt đào, đem trồng trong đất bùn, chỉ giây lát mọc lên một cây con, ra hoa kết trái, trĩu trĩu những quả đào. Đạo nhân hái xuống, phân phát cho mọi người ăn. Ai nấy đều nói đào ngon ngọt khác thường. Bấy giờ đang độ chớm đông, tìm được đào chín là chuyện lạ lùng. Ông lại lấy một bó cỏ đem trồng, biến ra một giò lan, hoa đẹp đưa hương u nhã. Lại lấy một cây cải đem trồng, nở ra một đóa mẫu đơn, tươi đẹp lạ thường. Tất cả đều là những hoa thật, quả thật. Bá Cao ngạc nhiên, há hốc mồm ra nhìn.

Đạo nhân trở phép thuật xong, trời đã ngả về chiều, mọi người tùy ý quẳng tiền vào thưởng cho ông. Đạo nhân cười cười, vẫy tay một cái, những đồng tiền bay khỏi mặt đất, rơi vào tay ông. Đạo nhân lại nhìn mọi người, nói :

- Cảm ơn thịnh tình của các vị, ban cho ta nhiều tiền. Nhưng người xuất gia đã sớm dứt bỏ trần duyên, tiền bạc này ta không biết dùng vào việc gì. Chi bằng ta thay mặt quý vị làm một việc tốt, đem phân phát cho những người nghèo khổ nhé !

Nói rồi, đưa mắt nhìn ra xa, thấy có nhiều người quần áo rách dưới, thân hình ốm nhom ốm nhách, mới bảo :

- Các vị đều là người nghèo khổ, hãy lại gần đây, bản đạo sẽ đem số tiền này, chia cho mỗi người một phần.

Mọi người có ý đợi coi đạo nhân chia tiền như thế nào. Ngờ đâu ông ta nói xong, dậm bước bỏ đi. Ai nấy đều cười ông ta nói xạo. Đạo nhân lại cười, nói :

- Các vị sờ chỗ thắt lưng xem thử thế nào ?

Những người nghèo nghe vậy, ai nấy đều thọc tay vào chiếc túi nhỏ đeo chỗ thắt lưng, mò thử, quả nhiên rút ra được một số tiền.

Bấy giờ mọi người mới hiểu đạo nhân chính là thần tiên giáng phàm. Trong đám đó, có Bá Cao là người lưu ý nhiều nhất. Thấy đạo nhân cất bước, ông

vội vã theo sau. Lẽo đẽo đi theo chừng ba, bốn dặm đường, tới một chỗ vắng vẻ, thưa người qua lại. Đạo nhân đột nhiên quay đầu lại, mỉm cười bảo :

- Quý nhân theo ta một quãng xa lắm rồi, không tiện nữa đâu. Hiện giờ, trời đã sắp tối, những người tùy tùng của ông vẫn đang đợi ở chỗ cũ, sao ông không mau quay về ?

Bá Cao vội tiến lên thi lễ, nói :

- Thượng tiên làm sao nhận biết đệ tử ? Thật tình đệ tử đang có một việc, chưa dám mở miệng khẩn cầu, nên mới lẽo đẽo đi theo, muốn đợi lúc biết rõ động phủ của thượng tiên, ngày khác sẽ thành tâm tới yết kiến. Chẳng ngờ thượng tiên lại phát hiện ra hành tung của đệ tử, đệ tử chẳng dám ẩn giấu nữa. Xin thượng tiên tạm dừng chân, cho đệ tử trần tình đầu đuôi câu chuyện.

Đạo nhân cười, ngoắt tay, nói :

- Ông chẳng cần giải thích, bản đạo biết hết rồi. Gần đây trong quý phủ có con yêu mới tới, ộp vào lệnh thiên kim 1 , phải không ?

Bá Cao kinh ngạc, vãi một vãi :

- Thượng tiên quả là biết trước mọi chuyện. Dám hỏi thượng tiên, đệ tử xưa nay chưa từng làm điều gì ác, cũng không dám dối gạt trời đất, đắc tội với thần minh, tại sao lại gặp phải thứ yêu nghiệt này ? Con yêu đó là con gì ? Có cách nào trị được không ? Xin thượng tiên chỉ bảo rõ ràng.

- Con yêu đó chẳng tự nói rõ với ông rồi sao ? Những điều nó tự cung khai đều đúng cả đấy, không có lời hư ngôn nào đâu, có điều là một vài chi tiết chưa đúng hẳn thôi. Đúng ra nó là một con giao tinh, mạo xưng thần long. Điều sai lầm thứ hai là Phiếu Điều chân nhân vâng pháp chỉ của Lão Quân tổ sư, cùng Nhị Lang giải quyết vụ án "dời núi lấp biển", thì ông ấy thần thông quảng đại, sao có thể không biết chỗ lão giao bị đè nén ? Sao có thể để nó trốn thoát dễ dàng như thế ? Chẳng qua vì súc sinh đó chưa tới số chết, lại không đáng bị lão long trấn áp, nên Phiếu Điều chân nhân mới thả nó đi. Sự tình là như vậy. Súc sinh nói mình thừa lúc sơ ý trốn đi, là nói khoác đấy thôi.

Bá Cao nghe rõ sự thật, tỏ ý bội phục, tự động quì gối, khấu đầu nói :

- Tiên sư quả đã thấy rõ mọi chuyện, cách xa cả vạn dặm ! Đệ tử bị yêu tinh quấy phá, thất điên bát đảo. Tiên sư đã hiểu tường tận như thế, xin vui lòng giúp đỡ đệ tử, trừ khử yêu quái, đệ tử cảm kích vô cùng. Xin tiên sư cho biết pháp hiệu là gì, động phủ ở đâu ?

- Để lúc khác hãy nói. Ta với ông gặp nhau đây là có chút duyên, để ta tới nhà ông xem thử con yêu đó thế nào.

Bá Cao mừng lắm, vội cúi đầu lạy lần cuối, hỏi thăm tên họ, cùng chỗ ở của người tiên. Đạo nhân nói :

- Yêu tinh này có bản lĩnh lợi hại, chưa biết ta có thắng nổi nó hay không. Nếu không thắng nổi, càng thêm thẹn mặt, hà tất phải đem tên họ khai ra ?

- Tiên sư quá khiêm tốn, đệ tử tuy ngu dốt, há không phân biệt nổi kẻ tà người chính, kẻ hay người dở ?

Nhân thấy đạo nhân không chịu nói, Bá Cao đành bỏ qua. Đạo nhân xoay mình trở lại, cùng Bá Cao đi ngược về lối cũ. Lạ lùng thay, lúc trước Bá Cao đi theo đạo nhân, cảm nhận được là đi xa ba, bốn dặm, mất khá nhiều thời giờ, lần này trở về chỉ trong chớp mắt là tới chỗ cũ.

Đạo nhân không cần nhờ người khác chỉ đường, bảo Bá Cao cứ lên xe về nhà trước, để ông thùng thảng tới sau. Bá Cao về tới nhà, đã thấy đạo nhân có mặt trước cửa. Bá Cao kính cẩn mời đạo nhân vào thư phòng ngồi chơi, rồi vội vã đi tìm phu nhân, kể rõ mọi chuyện. Phu nhân hoảng hốt nói :

- Lão gia nên cẩn thận, đừng để xảy ra chuyện Đình pháp sư lần nữa, đắc tội với yêu tinh, nó quấy cho tan hoang cửa nhà.

Bá Cao vội trấn an :

- vị này đích thực là thần tiên trên trời, quyết không sai lầm được đâu

Nói chưa dứt lời, đã thấy Tuệ cô ùng ùng bước vào, chỉ mặt vợ chồng Bá Cao, hét to :

Giỏi, giỏi ! Hai người lại muốn bắt yêu, mời về một ông pháp sư làm ồn ào, khiến ta chẳng khoan khoái trong lòng ! Ta thương các người, đã tha tội cho một lần, còn dám vô lễ nữa sao ? Tay này có bản lĩnh bằng Đình pháp sư hay không ? Triệu thỉnh mất bao nhiêu tiền ? Các người muốn thử thách bản lĩnh của ta nữa hả ?

Nói rồi, há miệng hà hơi, bỗng nhiên khói mù tỏa khắp căn phòng, đối diện không nhìn rõ mặt nhau. Vợ chồng Bá Cao chưa kịp trả lời, đã nghe tiếng nói :

- Các người cốt cách hèn hạ, chỉ đáng chìm dưới nước sâu, cho chết hết ráo !

Bỗng nhiên giữa chỗ đất bằng, nước ở đâu dâng lên : một thước hai thước, ba thước 2 , trong nháy mắt, nước đã ngập tới đầu gối. Trong nước còn có các loài cá, tôm thành tinh, những loài thủy tộc hung dữ, xấu xí, tranh nhau đớp chân người. Trong giây lát, bên trong và bên ngoài căn phòng có tiếng người kêu la ầm ĩ, chó gà cũng không yên. Vợ chồng Bá Cao ngồi đối mặt nhau trên giường, chờ chết.

Đột nhiên, giữa thỉnh không có tiếng sấm nổ. Tiếng sấm vừa qua đi, bao nhiêu khói mù tiêu tan, trời lại sáng hơn trước. Vợ chồng Bá Cao mừng rỡ quá chừng :

- Thượng tiên đã cứu chúng ta ! Cả nhà ta được toàn mạng rồi!

Phu nhân nhìn lại, thấy một vị đạo nhân, tay cầm phát trần, đứng trên mặt nước, quần áo hoàn toàn khô ráo, không dính một giọt nước nào. Đạo nhân niệm lâm râm, đưa tay phát một cái, nước lập tức rút xuống, bao nhiêu yêu tinh xấu xí cũng biến mất tiêu.

Đạo nhân tươi cười, nói với Bá Cao :

- Yêu nhân đã trốn đi rồi, tiểu thư không bị quấy nhiễu nữa.

Yêu nhân căm hận nhất là rể của ông, lần này ắt tới nhà họ Tôn để hành hung. Bần đạo không nán lại đây được, phải đi cứu viện một phen !

Vợ chồng Bá Cao vội quì gối lạy tạ. Bỗng một luồng kim quang hiện ra trước mắt, đạo nhân không thấy đâu nữa.

Đạo nhân từ biệt Bá Cao, cười mây tới thẳng nhà Tôn Kiệt. Vừa tính hạ mây xuống, chợt nhận ra nơi đây không có yêu khí, biết rằng yêu tinh chưa tới, nghĩ thầm : "Ta mà xuống sớm, sao khỏi bị người ta nghi ngờ ?". Trầm ngâm một lúc, ngừng đầu nhìn ra xa, thấy chỗ chính Đông là một vườn hoa rộng, trong vườn dường như có một luồng hắc khí bốc lên, ông vội tiến thẳng về chỗ đó nhìn thấy một cô gái và một viên quan, đang ngồi nói chuyện với nhau trong một căn nhà, ở đầm Đông của vườn hoa. Nơi đó hoàn toàn vắng vẻ, không một bóng người. Đạo nhân chiếu tuệ nhãn, biết ngay cô gái đó là giao tinh, viên quan nọ là biên bức, chuyển kiếp thành Tôn Tiên Tử. Nhưng ông cũng không rõ nơi đây là đâu ? Vì sao Tiên Tử lại ở chỗ này ? Yêu nhân sao có thể biết Tiên Tử ở đây, để nhanh chân tới gặp anh ấy trước ta ?

Đạo nhân lắc mình một cái, biến thành con kiến càng nhỏ bé, rơi vào trong phòng, liền thấy Tôn Tiên Tử có vẻ đang bị mê hoặc, bị yêu nhân ôm vào trong lòng, âu yếm mùi mẫn, nói :

- Hào ca ca, anh hãy theo em, cùng đi tu tiên, liễu đạo đi nhé! Nếu chậm trễ để mất dịp này, anh sẽ phải tới thượng môn, tìm em đấy!

Tiên Tử nghe lời quyến rũ, chẳng nói năng gì, chỉ ngậy người ra mà cười bên lên. Con yêu ngừng đầu nhìn bốn phía, không thấy người sống nào, tính kẹp nách Tiên Tử, cùng trốn ra cửa. Không dè người sống tuy không có, nhưng trên mặt đất có con kiến càng. Nó đột ngột nhảy lên, lại biến thành một đạo nhân, cất tiếng cười ha hả, đứng chặn cửa, không cho hai người đi :

Khoan đi đã ! Khoan đi đã ! Muốn đi, chúng ta cùng đi chung. Bần đạo cũng muốn đi chung với hai vị cho vui.

Con yêu vừa thấy đạo nhân, liền buông Tiên Tử ra, lách mình qua cánh cửa, bỏ đi. Đạo nhân không đuổi theo, chỉ đứng ở khung cửa, nói lớn tiếng :

Yêu giao nghe đây ! Ngươi là một linh vật có căn cơ, hãy khẩn thiết quay đầu về, mới hy vọng đạt được đại đạo. Nếu còn chấp mê không tỉnh, bần đạo ta tuy không khai sát giới, sau này cũng có người thu thập ngươi ! Đến chừng sét đánh lên đầu, hối thì đã muộn !

Nói vừa dứt câu đã thấy con giao long cười mây đen, hướng về phía Đông Hải bỏ trốn. Tôn Tiên Tử ở lại, dường như đã hồi phục lại bản tính, ngo ngoe đứng trong phòng, hồi tưởng lại tình hình vừa xảy ra, như đang nằm mơ. Chợt thấy đạo nhân tiến vào, mới dập đầu vái tạ tận đất, nói :

- Vừa rồi, không biết đệ tử bị yêu nhân nào mê hoặc, đến nỗi không còn tự chủ, thần trí mơ màng. Chắc là tiên trưởng dư biết đệ tử gặp nạn, nên tới cứu cho. Xin tiên trưởng cho biết pháp danh, và giải cho rõ sự tình vừa rồi, đệ tử xiết bao cảm kích !

Nghe khẩu khí của Tiên Tử, đạo nhân nói :

- Mới xa nhau không bao lâu, ngươi đã quên cả sư phụ, không nhận ra ta nữa sao ? Hồng trần làm mê mẩn đến thế, há không đáng buồn rầu, ta thán lắm ư ? Nói cho ngươi rõ, ta chính là Văn Mỹ chân nhân, sư phụ ngươi ở kiếp trước đây ! Ngươi là con dơi, nay được chuyển kiếp làm người. Ngươi có căn cơ vững chắc, khôn nổi xuất thân quá thấp, nên tuy rằng sau này thành đạo, nhưng tùy lúc tùy nơi, có thể gặp phải nhiều điều ngáng trở, nguy nan. Con yêu nhân mà ngươi gặp hôm nay, chính là kẻ thù của ngươi ở kiếp trước. Con yêu đó không đáng chết dưới tay ta, và lại tội ác của nó chưa chất đầy, nên ta thả cho nó đi. Nhưng e rằng sau này nó sẽ tiếp tục tìm cách chống đối ngươi, nên ngươi phải sớm xác định chủ ý, mình tâm kiến tính, mới không bị tình đời trói buộc, ngoại vật dẫn dụ. Sau này, nếu ngươi gặp phải chuyện nguy nan, ta sẽ phái người tới cứu ứng ngươi, ngươi bắt tất phải quá lo sợ. Nói đã hết lời, ta cùng ngươi từ biệt.

Tiên Tử nghe lời dạy bảo, mới hiểu rõ chuyện kiếp trước, biết thầy thương nên tới cứu, điểm tỉnh cho mình khỏi lầm lạc, bắt giác quì xuống, khấu đầu, khóc lóc :

- Đệ tử đội ơn đức sư tôn, rộng lớn như trời biển, há dám không chuyên cần tu tập, để phụ lời giáo hóa của sư tôn ? Nay từ biệt cùng sư tôn, đệ tử sẽ về nhà giả biệt song thân, bỏ quan đi xa, tìm nơi hang thẳm núi cùng mà tu luyện. Rất mong sư tôn đem bước nhập môn thứ nhất, với những khẩu quyết tu trì, truyền dạy cho đệ tử, để đệ tử ngày một tinh tiến, không đến nỗi lâm đường lạc lối.

Văn Mỹ chân nhân gật đầu, nói :

- Con có mối tục duyên chưa vện, nhất thời đòi xuất gia ngay, e rằng vị tất đã giải quyết được. Khi cơ hội đến, tự nhiên sẽ có điều thúc bách khiến con không đi cũng không được. Hiện tại, chẳng cần nóng vội, cứ lập chí cho kiên định, dừng mảnh hương thượng sẽ đạt tới chỗ thâm hậu đáng mừng. Nay ta dạy cho con đủ phép thuật và khẩu quyết, con cứ theo đó mà siêng năng tập luyện, chỉ ba năm nữa là có thể cường tráng gân sức, việc tu đạo hoàn toàn tốt đẹp.

Chân nhân đem các khẩu quyết, phép thuật truyền hết cho Tiên Tử, rồi nói to tiếng :

- Sau này sẽ gặp lại, hãy nỗ lực hướng thượng !

Rồi biến thành một đạo kim quang, nháy mắt biến mất. Tiên Tử quì xuống bái vọng, cho tới lúc kim quang tan hẳn mới dám đứng dậy. Nhìn quanh, không nhận ra nơi đây là địa phương nào, sao quá vắng vẻ, không một bóng người. Căn phòng chàng đang đứng lại trần thiết quá hoa mỹ. Nhìn ra bên ngoài, thấy một vườn hoa rất rộng, cây cối mọc um tùm, thấp thoáng có bóng nhiều cung điện hùng vĩ, trang nghiêm, Tiên Tử mới dần dần hiểu rõ sự tình. Thì ra yêu nhân đã nắm lấy chàng, lôi về ngự hoa viên, trong hoàng thành. Bây giờ Ngu Thuần đã già yếu, mệt mỏi, nhường ngôi cho Hạ Vũ. Hạ Vũ tuy cũng xuất thân từ dân gian, nhưng không còn ý coi "thiên hạ là của chung", như Đường Nghiêu, Ngu Thuần.

Làm quan mà vô cớ đặt chân vào vườn ngự là chuyện hiếm thấy, Điều tra ra, thì Tiên Tử là quan hạ đại phu, làm sao có thể khai mình bị yêu nhân bắt giữ, đem nhốt vào vườn ngự ? Hỏi tới yêu nhân, cũng không tìm đâu ra tung tích. Tiên Tử bối rối, suy nghĩ hồi lâu, biết không thể ở lâu chỗ này, chỉ bằng tìm đường nhỏ mà ra cho xong. Lỡ có người bắt gặp, ta nghĩ cách khác vậy. Quyết định rồi, chẳng dám nán nã, cất bước đi liền.

Không ngờ vườn hoa tuy không rộng lắm, cũng có chu vi mười dặm, mà Tiên Tử không nhận rõ phương hướng, cũng chẳng biết đường ngang ngõ tắt. Đi đại hồi lâu, tới chỗ cây cối um tùm. Nhìn sắc trời đã tối, những người giữ vườn đã về chỗ trú ngụ của mình hết cả. Tiên Tử càng thêm hoang mang, bước trần. Đang lúc bối rối, chợt thấy phía trước có một cô gái, núp sau hòn núi giả, đưa tay vẫy, lên tiếng hỏi :

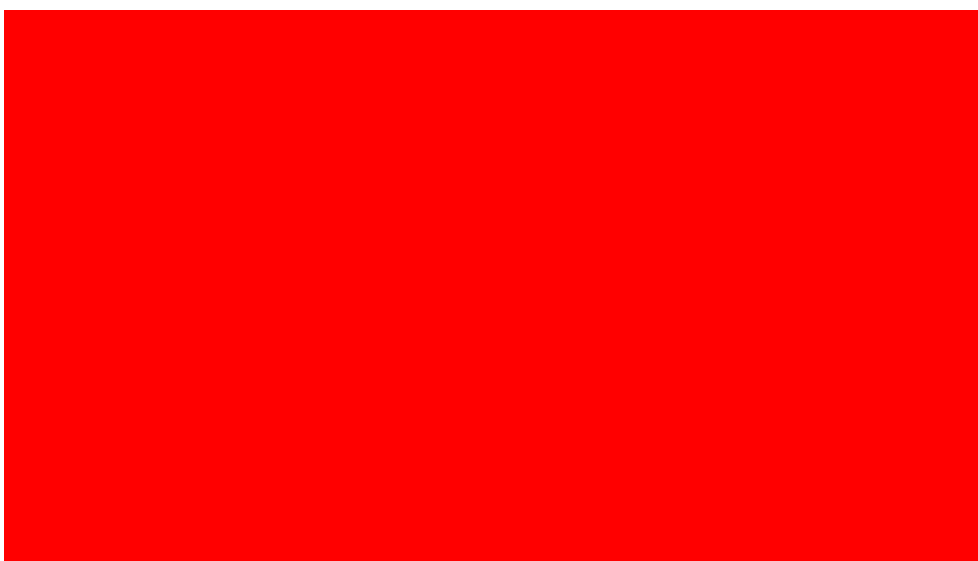
- Tôn đại phu đi lạc đường phải không ?

Tôn Tử thấy cô gái biết rõ tên họ và quan chức của mình, tỏ vẻ ngạc nhiên, không biết cô là ai, tại sao ở trong vườn hoa này ?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 13: Thứ Lòng Dạ, Thiếu Niên Lập Chí Tròn Hiếu Đạo, Tam Thư Khéo Giả



Cô gái thấy Tiên Tử rụt rà rụt rè, chẳng dám bước tới, liền cười một chập, tiến lại vài bước, nói :

- Công tử khiếp nhược như thế, tưởng một cô gái yếu đuối như tôi có thể là hồ lang, yêu quái hay sao ?

Tiên Tử thấy cô kia dáng vẻ ôn nhu, hình dung xinh đẹp, chắc rằng cô không phải người xấu, nên cũng cười gượng gạo, nhờ cô chỉ đường ra khỏi vườn hoa. Cô gái nói :

- Tôi cũng không phải người ở gần đây. Nhân vì ông nội tôi là ông lão cai quản vườn hoa, thường dẫn tôi vào đây ngắt hoa, nên tôi khá quen thuộc đường đi nước bước trong này. Thấy công tử cứ ngần ngại chỗ ngã rẽ trên đường, lúng ta lúng túng, nên tôi biết công tử lạc đường, không ra khỏi đây. Trước kia tôi vốn là hàng xóm của công tử. Mỗi ngày công tử đi ra, đi vào, tôi đều nhìn thấy, nên tôi nhận biết công tử. Đã là chỗ quen biết, lẽ nào lại không chỉ dẫn một lời ? Dè đâu công tử không nhận ra tôi, còn nghĩ là người xấu, nuôi sẵn ác ý. Thật đáng tức cười !

Tiên Tử nghe cô kia nói vậy, mới nhận ra người quen, nói :

- Thì ra cô là hàng xóm, láng giềng. Xin thứ lỗi cho tôi, con mắt hạn hẹp, nhìn mặt không nhận ra người quen, quả đáng cười, đáng thẹn ! Bây giờ xin cô nương chỉ đường dẫn lối, cho tôi sớm ra khỏi vườn hoa, trở về nhà, cảm kích vô cùng !

- Anh cũng là người tốt, nghe biết là chỗ lảng giềng lâu năm, sao không hề hỏi tôi họ Trương hay họ Lý ? Đúng là quý công tử, quan chức lớn, không thêm biết tới kẻ thấp hèn.

Tiên Tứ nghe vậy, tự thẹn trong lòng, vội nở một nụ cười, nói :

- Đúng là tôi có lỗi, đã không thỉnh giáo cao danh quý tính của cô nương. Tôi nhất thời nóng vội, không kịp hỏi tới, xin cô lượng thứ!

Cô gái cười, gật đầu :

- Thế mới hợp đạo lý. Tôi họ Hồ, không có danh hiệu gì. Người ta thường gọi tôi là "tam thư" (cô ba), mỗi khi anh muốn gọi tới tôi, cứ kêu "tam thư" là được.

Tiên Tứ lẩm nhẩm ba tiếng "Hồ tam thư" trong miệng, trong lòng nghi hoặc. Đã là gái khuê môn nhà lành, sao cô này không biết thẹn thùng, nói năng phóng túng như thế ? Cô gái này nhất định không phải người tử tế. Anh lại nghĩ tiếp : "Mặc kệ cô ấy, hiện giờ chỉ biết cầu xin cô chỉ đường, ra khỏi cửa vườn hoa này cho mau". Đang suy nghĩ như vậy, đã thấy cô kia mỉm cười, nói :

- Công tử nghĩ gì thế ? Tôi đã đoán ra ý công tử, nhất định nói tôi là thứ con gái bạ đâu nói đấy, cười cười cợt cợt, chẳng có vẻ gì là một tiểu thư cô nương con nhà quan, phải vậy không ? Nói thật với anh, tôi tất nhiên không phải tiểu thư con quan, nhưng cũng chính vì xuất thân không cao, tôi chỉ biết nói sự thật, không chuộng hư văn. Vì trước đây đã nhiều lần được thấy tôn nhan, nên hôm nay tình cờ gặp nhau, tôi nhận là chỗ quen biết, mới chỉ đường dẫn lối cho anh.

- Tiên Tứ không biết đường đâu trả lời, chỉ luôn miệng "ạ dạ".

Cô gái mới đưa anh đi một đoạn đường núi. Tiên Tứ đứng lại, tính ngỏ lời cáo từ, nói :

- Nhờ nương tử chỉ dẫn, tiểu tử đã hiểu rõ , có thể tự tìm được lối ra, không dám phiền cô đưa đi xa hơn.

Hồ Tam thư cất tiếng cười rộ :

- Nhà quan các anh nói giọng kiêu cách, không quen với tôi. Chẳng qua tôi chỉ đưa anh đi vài bước, có gì mà phải khách sáo ? Nói thực cho anh biết : đường lối trong hoa viên này rất đổi khúc khuỷu. Anh hãy nhìn thử trước mặt có hai ngã rẽ kia, đường nào cũng có thể thông ra bên ngoài. Nhưng đi chừng một đôi, mới thấy khó khăn, không tài nào phân biệt nổi, vì trên chỗ đường cong lại có đường cong khác, biết ngã rẽ này lại thấy ngã rẽ khác, loang quanh một hồi lại trở về điểm xuất phát. Không có người dẫn đường, anh có đi nổi không ?

Tiên Tứ nghe lời giải thích quá đúng, tò ý trừ trừ. Lại thấy trời không còn sớm, cô nam quả nữ cùng ở chỗ vắng vẻ này mà trò chuyện, thật bất tiện. Vẹn nhất bị người trong hoàng cung bắt gặp, chỉ tội cho cô gái mang tiếng oan khó giải thích.

Nghĩ tới đó, Tiên Tứ cảm thấy việc này thập phần mạo hiểm, càng nghi càng sợ. Nhưng cô gái tinh như ruồi, cứ sải bước chân tiến về trước, thái độ mạnh mẽ như một nam nhi anh tuấn, không có vẻ gì là một cô gái khuê các, khiến Tiên Tứ đem lòng nể sợ cô, cứ cúi đầu, lèo đèo theo sau, chẳng dám nói chuyện nhiều với cô.

Hồ Tam thư tuyệt nhiên không hiểu được nỗi khổ tâm của Tiên Tứ, đi một quãng lại quay đầu hỏi chuyện anh. Tiên Tứ không biết làm sao, đành bót mồm bót miệng, có hỏi mới nói, và cũng chỉ trả lời vắn tắt, không khinh suất nói thêm một lời.

Cũng may, hai người ra khỏi cửa vườn hoa, và trên đường đi không từng gặp một người nào. Bấy giờ Tiên Tứ mới nhẹ nhõm trong lòng, thầm cảm kích cô gái. Vừa định mở miệng cảm tạ, dường như Hồ Tam thư đã biết trước ý định của anh, liền nói :

- Đây công tử, anh đã ra khỏi cửa vườn, tính lờ tịt người ta, không thêm mời tôi về nhà ngồi chơi, uống chén trà, ăn miếng bánh hay sao ? Việc đó có phí tổn chi nhiều, mà biểu lộ rõ cả nhà công tử đều biết lễ nghĩa, có đạo đức.

Tiên Tứ không dè cô ta lại nói những lời như vậy. Thật lòng anh rất muốn mời cô đi cùng, nhân đó ngỏ lời cảm ơn. Nhưng lần đi này phải qua một khu chợ đông đúc, người qua lại nhòm ngó nhất định phải nhiều. Một nam một nữ, kẻ trước người sau, cùng đi chung, còn ra thể thống gì ? Cũng may lần này cô gái lùi lùi đi phía trước, không quay đầu lại bắt chuyện với anh nên người đi đường chẳng ai nghi ngờ hai người đi chung với nhau. Tiên Tứ rất được yên lòng.

Không bao lâu, hai người về tới nhà. Cha mẹ Tiên Tứ, thấy con trai đi suốt đêm không về , đang lo lắng quá chừng. Nay thấy cậu trai cưng trở về , dẫn theo một cô gái lạ mặt, vừa mừng vừa kinh ngạc. Tiên Tứ đem tình tiết việc trước kể lại sơ qua, lại chỉ Tam thư, nói :

- May nhờ Tam thư giúp đỡ, con mới ra khỏi vườn hoa, không mắc phải tai họa gì lớn lao.

Vợ chồng Tôn Kiệt biết được sự tình, vội mời Tam thư ở chơi, ngỏ lời cảm tạ. Tam thư cúi chào ông bà già, mọi người hân hoan, cởi mở tâm tình.

Từ hôm đó trở đi, Tiên Tứ coi công danh phú quý nhạt như mây khói, chỉ mong sao sớm thoát kiếp hồng trần, sớm lên tiên cảnh, thỉnh thoảng có đem ý nghĩ đó thưa với cha mẹ. La Viên vốn có căn khí, lại biết Tiên Tứ là người của tiên ban cho, đương nhiên không thể ở lâu cõi trần, nghe con nói vậy cũng không phản đối lắm. Trái lại, Tôn Kiệt trước đây mong mỏi có một mụn con nối dõi, đã phải cầu Trời khấn Phật, lễ bái khắp nơi mới có được cậu trai cưng, lẽ tự nhiên chỉ mong con nối dòng thi thư, làm vinh hiển tổ tông.

Lại thêm một nỗi, việc gia thất đã ước hẹn, mà chưa thành, đột nhiên cậu ta nảy sinh ý niệm xuất gia, chẳng hóa ra bao điều mong ước của hai ông bà già

suốt hai mươi năm qua đành để trôi theo dòng nước ? Vì thế, chủ trương của hai cha con không thể dung hòa.

Tiên Tứ lập chí kiên định, dầu kính nể cha, cũng không để ông áp chế, mà thay đổi ước nguyện trong lòng. Tôn Kiệt cương quyết thề rằng, trừ phi mình chết đi, buông xuôi hai tay, không thể quản lý chuyện gia đình nữa, mới phải chịu, chứ quyết không để Tiên Tứ được tự do tự tại, có những hành động vượt khuôn phép như thế.

Nhưng lúc này, việc căng thẳng giữa hai cha con cũng chưa quan trọng bằng vấn đề hôn nhân của Tiên Tứ. Một bên quyết không lấy vợ, bên kia chỉ mong cho hôn sự chóng thành. La Viên phu nhân đứng giữa lại có chuyện khó khăn khác.

Số là Hồ Tam thư từ khi cứu Tiên Tứ ra khỏi vườn hoa, đưa về tận nhà, cha mẹ anh rất hân hoan, mời cô những lúc rảnh rỗi, cứ lại nhà chơi. Tam thư nhận lời, thỉnh thoảng tới chơi nhà họ Tôn, cùng Tôn Tứ trò chuyện, thân mật khác thường. Tam thư có tướng mạo tốt lại thông minh. Bất cứ sự tình gì, không đợi Tiên Tứ phải mở miệng, cô đã thay anh giải quyết, lần nào cũng được ổn thỏa, lại không tránh tị hiềm, không ngại vất vả. Những chuyện có liên quan tới Tiên Tứ, cô đều nhúng tay vào, và làm việc gì cũng đều hoàn thiện.

Tiên Tứ là người rất thành thật không hề giả dối, nên thật lòng cảm ơn cô, tự nhiên đối đãi từ tế với cô. Về phần vợ chồng Tôn Kiệt, mỗi người có một kiến giải khác nhau. Tôn Kiệt thấy Tiên Tứ không thích lấy vợ, lại chuyện trò vui vẻ với Tam thư, chắc là cậu ta không muốn cưới con gái ông Bá Cao, mà tính lấy Tam thư làm vợ, nên mới thác cớ muốn đi tu đấy thôi.

Đối với gia đình Bá Cao, tuy không có điều gì dễ chê bai, nhưng muốn ngăn chặn ý xuất gia của con trai, sao không nhân điều bất hạnh này, tìm ra một điều đại hạnh ? Vì thế, ông không còn oán giận Tam thư vì tính buông tuồng mà còn có ý tác thành cho hai người. Ông thường khi lựa lời ước hỏi cô, nhưng Tam thư không hiểu ý ông, tỏ vẻ dửng dưng. La Viên phu nhân thì cho con trai mình là tuồng hiểu sắc thâm thâm, Hồ Tam thư là kẻ ham chuộng vinh hoa phú quý, có ý tự mai mối cho mình, nên tỏ ra rất khinh bỉ cô, thường nói năng lạnh nhạt, cười khẩy, mong cô tự biết thân phận mà rút lui.

Tam thư lại làm mặt dày mày dạn, không lý tới những lời dèm pha, chê cười, vẫn ngày ngày qua nhà chơi, cùng Tiên Tứ ngày càng quấn quýt. Tiên Tứ đối với cô trước sau như một, luôn luôn lịch sự. Tôn Kiệt mừng lắm, cho rằng kẻ của mình rất hay. Một hôm, ông không nhìn được nữa, nhờ La Viên dẫn Tam thư ra chỗ vắng, hỏi cô có chịu làm dâu nhà họ Tôn hay không ? Tam thư nhận lời ngay. Tôn Kiệt mừng lắm.

Tiên Tứ nhiều lần yêu cầu xuất gia, gần đây mỗi ngày thường đóng cửa phòng, tập công phu luyện khí gì đó. Ông già chỉ được một trai, thực chẳng muốn anh vất bỏ phú quý hiện tại, để đi cầu tiên, hỏi đạo. Nhân thế ông nhờ Tam thư khuyên nhủ, chỉ dẫn anh. Ông thấy con trai mình đối với Tam thư tình ái sâu đậm, anh chỉ nghe lời cô thôi, mà Tam thư đã chịu nhận làm dâu nhà họ Tôn rồi, thật là việc quá tốt. Chỉ nhờ vậy mới có thể khiến Tiên Tứ hồi tâm chuyển ý. Đối với nhà họ Bá, ông già tự có phương pháp thương lượng để giải quyết việc thoái hôn, tương lai quyết không để Tam thư phải rơi vào tình cảnh éo le. Tam thư nghe vậy đỏ mặt, rồi thung dung nói :

- Thiếp ngưỡng mộ tài của công tử, lại nhờ công tử không ghét bỏ, dầu phải làm thê thiếp cũng cam. Thiếp sẽ vì đại nhân khuyên nhủ, nhưng tiểu thư của Bá đại phu đã có đính hôn từ trước, sao có thể thoái hôn ? Đợi thiếp khuyên nhủ công tử, để chàng hồi tâm chuyển ý, sau đó làm lễ đón dâu cũng chưa muộn. Tôn Kiệt nghe vậy càng mừng, nhờ cô âm thầm đề ý giúp cho.

Ngày qua ngày, không thấy Tam thư có động tác gì, mà Tiên Tứ vẫn chiếu theo cách cũ, hàng ngày thực hiện bài tập luyện khí của mình, ông già thắc mắc trong lòng, muốn thúc giục Tam thư một lần, mà chưa biết mở lời thế nào. Một buổi tối, ông chấp tay ra sau lưng? bước đi lững thững ở chỗ hành lang cả giờ đồng hồ.

Dưới ánh đèn, bỗng thấy Tam thư ở đâu chạy tới, lén khép vào phòng Tiên Tứ. Tôn Kiệt thấy Tam thư giữa canh khuya tới đây, chắc mẩm đêm nay hào sự phải thành, lòng rất an ủi. Ông mới rón rén tiến lại gần, đứng chỗ cửa sổ phòng Tiên Tứ, nghe lén coi hành động ra sao. Đợi một hồi, chẳng thấy động tĩnh gì, mới thấm nước bọt trên giấy dán cửa sổ, đục một lỗ nhỏ nhòm vào.

Tiên Tứ đang ngồi ngay ngắn trên tám bộ đoàn, nhắm mắt luyện tập bài hít thở, Tam thư đứng một bên, chấp tay trước ngực, giữ yên lặng hoàn toàn. Hồi lâu, bài tập đã xong, Tiên Tứ mở mắt ra, thấy Tam thư bắt chước làm "đồng tử bái Quan âm", trông tức cười, mới từ tốn hỏi :

- Tam thư tới đây làm gì ?

Tam thư cười hi hi, hỏi lại :

- Sao tôi không thể tới đây ?

Tiên Tứ lắc đầu, nghiêm sắc mặt, nói :

- Lúc nên tới hãy tới, lúc không nên tới đừng tới. Tam thư là người thông minh, biết phép tắc, lẽ nào việc nam nữ tị hiềm cô cũng không hiểu ?

Tam thư nghe vậy, làm bộ mặt ôn nhu của con gái, đáp giọng thô thê :

- Công tử sao lại hỏi câu ngốc nghếch thế ? Người ta sống trên đời, cần nhất là tìm khoái lạc. Ngày tháng trôi qua, trăm năm qua đi trong chớp mắt. Lúc tuổi trẻ không biết hưởng thụ, già rồi còn hứng thú gì ? Chung qui một đời nát với cỏ cây, ai khen anh biết giữ phép tắc đâu nào ? Công tử đừng si mê nữa, nên biết lương tiêu một khắc ngàn vàng, hào sự khó mà gặp được ? Tôi với anh bèo nước gặp nhau, mà thành giao hảo, không hề trái ý nhau, là có túc duyên từ kiếp trước. Chàng cứ khăng khăng như thế, há chẳng phụ tấm lòng tốt của thiếp lắm sao ?

Tiên Tứ nghe vậy, không giận dữ, mà chỉ kinh ngạc, ngồi ngay ngắn trên bộ đoàn, lắc đầu nhẹ nhẹ, nói :

- Thịnh tình của Tam thư, ta đã lĩnh hội. Vì thịnh tình đó, ta chẳng dám làm hại tới tiếng trinh khiết của Tam thư. Mỗi người có chí hướng của mình, không

thể cường ép. Đêm hôm khuya khoắt, Tam thư không nên lưu lại ở đây. Vạn nhất người bên ngoài biết được, Tam thư còn gì là thể diện ?

Tiên Tứ nói rồi cúi đầu, không nói thêm tiếng nào nữa.

Tôn Kiệt ở bên ngoài cửa sổ, nóng lòng sốt ruột, hận không thể nhảy ngay vào phòng, mắng cho con trai mấy câu : "Việc này là do ta nhờ cô ấy can thiệp. Mày dám cãi lệnh cha hả ?".

Càng nghĩ càng tức, lại đứng ngoài cửa sổ nghe ngóng. Chỉ nghe Tam thư cất tiếng thở dài, đột nhiên thì thò bán lãnh riêng của phụ nữ, cất tiếng khóc lóc, lã chã nước mắt, nghẹn ngào thôn thức :

- Tôi chẳng phải hạng người hạ tiện. Tôi đến đây hôm nay không hề có ý dâm bôn, mà là nhận lời ủy thác của người khác mà tới. Nhưng khoan đề cập tới chuyện đó, hãy hỏi công tử nói : "Mỗi người có chí hướng của mình", là nghĩa thế nào ?

Tiên Tứ cười cười, nói :

- Tam thư chẳng cần phải tranh cãi với tôi. Cô thông minh như thế, lẽ nào không hiểu, ngay cả với người nguyên phối chưa cưới, tôi còn không muốn cưới, huống gì là người khác ?

Tam thư nghe vậy, bất giác cười ha hả :

Thì ra công tử muốn nói chuyện cầu tiên, hỏi đạo chứ gì ?

Thật đáng tức cười ! Khoan nói trên đời vị tất đã có thần tiên thật sự, cho dù quả có người đó, quả có việc đó, thì công tử bản chất yếu ớt sao có thể chịu nổi cảnh khổ tu tiên ? Nay bản tới bản thân công tử, chàng còn có cha mẹ già, chỉ sinh được một trai, nuôi nấng, vỗ về, phí bao tâm huyết, chỉ mong chàng sớm cưới vợ sinh con, nối dõi tông đường, để ông bà có được nỗi vui ấm cháu lúc tuổi già. Sao chàng không nghĩ tới tình nghĩa đó ? Nếu công tử quả thật muốn xuất gia, hãy đợi tới lúc hai vị lão nhân gia trăm tuổi, chôn cất êm xuôi, bản thân công tử có một hai đứa bé, nối dòng họ Tôn, bấy giờ mặc ý công tử ngao du bốn biển, thành thần thành tiên, tiêu điều tự tại, chẳng ai nói gì. Còn như tình hình hiện tại, công tử có tâm sự riêng, lão nhân gia có tâm sự riêng, hoàn toàn đối nghịch. Tôi còn nghe nói : nếu công tử quyết định xuất gia, lão đại nhân cũng thế không sống nữa. Dám hỏi công tử, chàng có nhân tâm làm cái việc giết cha đó hay không ?

Tiên Tứ nghe đến đó, biến đổi sắc mặt, có vẻ kinh hãi. Ngoài cửa sổ, Tôn Kiệt mừng rỡ vô cùng, lại nghe Tam thư nói :

- Sao công tử không nói gì ? Tôi nói thấu triệt như thế, công tử còn không tin hay sao ?

Tiên Tứ đã lấy lại sắc mặt bình thường, ngược nhìn lên, cất tiếng cười vang :

- Đó gọi là mỗi người có chí hướng riêng của mình !

Tam thư nghe vậy ngạc nhiên, suy nghĩ một hồi mới nói :

- Công tử nói vậy tỏ ra không chút hồi tâm chuyển ý. Nay công tử, chàng là người có căn cơ rất lớn, vậy có biết Hồ Tam thư này là người có đạo hạnh, đáng mặt làm sư phụ anh hay không ? Hà hà ! Trước mặt có thần tiên không vãi, lại đòi lên núi, vào rừng, bỏ rơi cha mẹ, cầu một thần tiên chưa chắc đã tìm được, còn gì ngu muội hơn nữa chứ ?

Tiên Tứ nghe vậy, bỗng kinh hãi, ngừng nhìn lên, nhìn chăm chú vào mắt Tam thư. Tam thư cười, nói :

- Tôi thấy công tử nhất định không tin tôi có chút đạo hạnh. Nhưng thôi, công tử có thể nghĩ cách thí nghiệm, sau đó mới hiểu rõ, biết tôi là thần tiên chân chính, có thể vãi tôi làm thầy, nhất thiết phải nghe lời tôi chỉ dẫn, được không ?

Tiên Tứ nghiêm sắc mặt, nói :

- Tam thư đừng nói giỡn chơi. Nếu nói Tam thư là người tiên đích thực, thì người tiên phải có danh sơn, động phủ, phải làm được nhiều điều, có thời giờ đâu mà quần quít bên tôi ?

- Anh đúng là chàng ngốc trong đám người thông minh ! Nói thực cho anh biết. Tôi chính là người vì tiền trình của anh mà lại đây ! Thông thường, người ta muốn thành tiên, giữ được tâm thân đồng tử là rất quý, nhưng cũng có người lấy vợ, sinh con, vẫn chẳng hại gì cho việc tu đạo. Đến như hạng người chỉ biết có bản thân, quên cả ơn nặng của cha mẹ, kẻ bất hiếu như thế, là thần tiên chửa ghét. Dù cho giữ thân đồng tử mười kiếp, tu hành cả ngàn năm, cũng chẳng đi đến đâu. Công tử hiểu rõ đạo lý, đọc sách rất nhiều, thử nói coi : từ xưa tới nay có thần tiên nào bất hiếu với cha mẹ hay không ?

Tôn Kiệt ở ngoài cửa sổ, đứng đả tề chân, nghe được câu đó, bất giác cảm thấy vô cùng thống khoái, quên hết cả đau chân, lại dán mắt vào cửa sổ để nhìn trộm, chợt thấy Tiên Tứ mở to hai mắt, nhìn thẳng vào Tam thư, đánh giá hồi lâu, bỗng lại nhắm chặt hai mắt, không nói một tiếng. Tam thư thấy anh chàng quá kiên quyết, gật gù vài cái, đột nhiên nổi giận, tiến lên trước mặt, nắm cổ Tiên Tứ, nhắc bổng lên khỏi bả đồ, như thể điều hâu quắp gà con. Tiên Tứ xuội lơ, chút sức phản kháng cũng không có.

Anh ta không dè cô Hồ Tam thư thường ngày nhu mì sao bỗng trở nên một nữ anh hùng, vũ dũng như thế, nên rất kinh hãi, kêu lên :

- Tam thư chẳng cần động chân, động tay. Tôn Tiên Tứ ta quyết không phải hạng người dễ kẻ khác dẫn dụ, uy hiếp mà đổi tiết. Muốn giết cứ giết, ta quyết không oán hận.

Tam thư nghe vậy, há miệng thở phì, phun ra một thanh kiếm nhỏ, vừa ra gió liền dài ra gấp mười lần, chiếu hàn quang lấp lánh, khiến người ta rét run. Tam thư cầm chuôi kiếm, hướng mũi nhọn về phía Tiên Tứ, nói :

Nói mềm mỏng không xong, đành phải nặng tay. Hạn cho ngươi một khắc đồng hồ, phải trả lời ta. Nếu ngươi thích thú, lập tức thành hôn với ta, ta sẽ đem tiên pháp bình sinh tập luyện, truyền thụ cho ngươi, cả hai có thể thành tiên. Nếu không, mũi kiếm này không nhận biết ngươi là công tử quý nhân đâu !

Tiên Tứ bấy giờ mới hiểu Tam thư là một kiếm khách. Nhưng đã là kiếm khách, sao có thể hèn hạ như thế ? Lòng chàng sinh tính quật cường, không thể chịu ép một bề. Ngoài cửa sổ, Tôn Kiệt hoảng hồn, muốn tông cửa xông vào, lên tiếng hòa giải giùm con. Sau thấy Tam thư ra hạn một khắc đồng hồ, ông muốn coi Tiên Tứ trả lời ra sao. Và lại Tam thư rất yêu thương Tiên Tứ, quyết không khinh suất lấy mạng anh chàng, chỉ dọa dẫm thế thôi. Lại nghe Tiên Tứ kháng khái nói :

Thì ra Tam thư là kiếm tiên, đệ tử cam thất kính ! Nhưng đệ tử đã nhận lời giáo huấn, từng thế trước mặt sư tôn là kiếp này quyết không gần nữ sắc. Nếu cãi lời thầy, ắt chết vì kiếm quang của sư tôn. Bảo kiếm của Tam thư đâu lợi hại, e rằng không sánh kịp kiếm quang của sư tôn. Từ nơi xa vạn dặm, kiếm quang vụt tới, khoảnh khắc chết ngay. Và lại, đệ tử có chết dưới tay sư tôn, vẫn giữ được tâm thân đáng quý này. Rất có thể lão nhân gia niệm tình tôi kiên tâm khổ chí, mà tìm cách siêu độ cho tôi không chừng. Còn bây giờ, Tam thư muốn giết, tôi xin chịu vậy, quyết không dám oán thán.

Tam thư thấy Tiên Tứ kiên quyết như thế, đôi giận làm vui, lùi lại ba bước, thu kiếm vào miệng, mỉm cười, nói :

- Công tử quả là kỳ nhân. Chẳng dám giấu gì anh, vừa rồi thử thách đạo tâm của anh đó. Anh còn trẻ tuổi, đạo lực nông cạn, mà can đảm có thừa, tiến trình rộng mở, không biết đâu mà lường. Tôi cam thất kính.

Tiên Tứ chợt hiểu ra, mỉm cười bái tạ :

- Tam thư quả là thượng tiên, đệ tử vừa rồi không biết, nói năng bừa bãi, mong Tam thư tha thứ.

Tam thư cười, nói :

Tuy nói vậy, anh cùng Bá tiểu thư có mối lương duyên do Trời định sẵn, tránh cũng không được đâu. Nếu anh tin lời tôi, mỗi tục duyên đó đem lại nhiều tốt đẹp đấy.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 14: Vợ Chồng Cùng Tu Đạo Cốt Nhục Sinh Dị Tâm



Nhờ Tam thư khuyên nhủ, Tiên Tứ đã có phần đổi ý, không còn chống đối việc cưới vợ nữa. Vợ chồng Tôn Kiệt rất cảm kích, kính trọng Tam thư. Tôn Kiệt xưa nay lấy việc nói dối làm lo, không đành lòng để con xuất gia, nay thấy chàng biết tuân lời nghiêm huấn, chịu ở lại nhà, mừng vui không biết đâu mà tả.

Ngờ đâu lão bạng sinh châu 1 , La Viên phu nhân bỗng lại mang thai. Trước khi lâm bồn, bà nằm mơ thấy một con gì, trông giống rồng mà không phải rồng, giống giao mà không phải giao, chui vào bụng, nhân đó mà sinh được một cậu con trai. ông bà mừng rỡ, chẳng cần phải nói. Mừng hơn nữa, có lẽ

là người lập chí xuất gia Tiên Tứ, thấy có người thay mình nói dối tổ tông, nếu mình có tu tiên tìm đạo, cũng không đến nỗi lỗi bẻ hiếu đạo. Vì thế chàng rất yêu quý cậu em trai mới sinh. Lúc tối, Tam thư tới chơi, Tiên Tứ báo tin mừng vừa có em trai, tỏ ý hân hoan. Tam thư cười tủm, nói :

- Đây tất nhiên là tin mừng, nhưng anh cũng chớ vội hân hoan. Đã chắc cậu em trai này biết hòa thuận, hiếu hữu với anh chưa ?

- Tam thư nói giỡn hay sao ? Em trai tôi nhất định là người hoàn hảo.

Tam thư chỉ cười, không đáp.

Một năm sau, Tiên Tứ làm lễ đón Bá tiểu thư về nhà. Đêm động phòng hoa chúc, đôi vợ chồng trẻ ngồi ngay ngắn, nói chuyện với nhau suốt đêm. Sau đó, hai bên tương kính tương ái, mà tình thân mật không nồng nàn như giữa chồng với vợ, chỉ thương yêu như giữa anh trai, em gái. Nói chung, hai người không hề có một cử động nào gọi là quá thân mật. Vợ chồng Tôn Kiệt không tránh khỏi lưu ý. Sau cái đêm, Tam thư hiển lộ kỳ tích, La Viên biết cô không phải người thường, mới nhờ cô để ý khuyên nhủ Tiên Tứ, sao cho cặp vợ chồng trẻ đẹp tình cả nước, mà ông bà già cũng có niềm vui ẵm cháu. Tam thư cười, nói :

- Trước đây, ông bà chỉ mong sao đại công tử đừng đòi xuất gia, nay đã có nhị công tử, sao còn muốn ép đại công tử phải sớm sinh quý tử ?

ông bà già đều cười, nói :

- Thằng con thứ còn quá nhỏ tuổi, biết bao giờ mới thành gia thất ? Trước mắt có cặp vợ chồng trẻ, sao không trông mong sớm có ngày đơm bông kết trái ?

- Đó là chuyện riêng của hai người ở chốn phòng the, người ngoài sao dám nói ra nói vào ? Nhưng đã nhận trọng trách giao phó, tôi cũng đành mang tiếng dài lưỡi, xía vò vài câu xem sao. Nếu đại công tử chịu nghe lời thì tốt quá, bằng không hai vị lão nhân gia cũng đừng trách cứ tôi nhé .

Tam thư nói rồi, cười mà bỏ đi. Tới chỗ đại sảnh, vừa may gặp Tiên Tứ đi tới. Thấy Tam thư, anh ngăn lại, mời về phòng mình ngồi chơi. Không thấy Bá tiểu thư ở đó, Tam thư mới hỏi :

- Vị tân nương nhưng 2 của anh đâu rồi ?

- Chắc là đi đâu đó. Tam thư không bắt gặp hay sao ?

Tam thư cười, nói :

- Tôi tới đây cũng vì có người nhờ cậy, bảo tôi tới thăm vợ chồng anh.

Nhân đây, nói rõ việc La Viên phụ nhân ủy thác, và cười, nói tiếp:

- Làm người thế gian, hãy sinh hoạt sao cho trọn vẹn, hà tất phải đòi rời xa quê hương, chịu bao vất vả, khổ sở, để cầu vị thần tiên chưa chắc đã tìm được. Huống chi cô vợ mới cưới của anh đang độ thanh xuân, lẽ nào anh nhẫn tâm bắt cô phải theo anh, sống một cuộc sống đơn độc, thê lương ?

Tiên Tứ cười rộ lên :

- Tam thư lại tới thăm dò tôi rồi ! Vì chuyện cưới vợ, lần trước Tam thư đã phải mất công khuyên nhủ, lần này vì chuyện riêng giữa vợ chồng tôi, Tam thư lại phải vất vả. Nhưng mỗi người một chí hướng, để gì ai đã ép buộc được ai ? Bá tiểu thư thật tình không phải người phạm tục, không hề tham luyến tình dục. Hiện tại chúng tôi là vợ chồng, trong tương lai sẽ là đạo hữu.

Tam thư nghe vậy ngạc nhiên, nói :

- Thật tình tôi không thể nghĩ nổi tới điều này.

Tiên Tứ gạt đầu, nói :

- Bá tiểu thư thật tình là người có căn cơ rất lớn. Trong đêm tân hôn, nghe đệ tử tỏ lộ tâm tình, nàng lập tức thấu triệt ngay. Gần đây, mỗi tối nàng đều theo tôi tập luyện, dụng công không mệt mỏi. Xin Tam thư thay tôi làm thuyết khách trước mặt cha mẹ tôi.

Tuy nhiên, Tiên Tứ cũng nghe lời Tam thư, ra ngoài làm quan như cũ, về nhà yêu thương vợ, nựng nịu em trai nhỏ bé, hưởng mọi thú vui của một gia đình hạnh phúc. Ai ngờ cậu em trai, tên Giao Nhi, tính tình khác hẳn với Tiên Tứ.

Thời gian thấm thoắt, Giao Nhi đã được mười hai tuổi. Cậu ta thông minh cũng lạ, mà tính nết giáo hoạt cũng kỳ. Cậu đã biết ở trước mặt cha mẹ bàn ra tán vào, nói anh trai và chị dâu chẳng có chút khí tượng của người sang trọng. Nhưng cậu ta lại khéo che giấu : mỗi lời nói, mỗi hành động đều lộ vẻ thành khẩn khác thường. Vì thế, nhiều người cho cậu ta là người trung hậu, khen cậu thông minh, biết phân biệt rõ phải trái. Rõ ràng anh trai và chị dâu đối xử với cậu rất mực nhân ái, nhưng cậu lại tìm đủ cách để chống đối.

Bấy giờ, Hồ Tam thư không còn nể lui tới nhà họ Tôn nữa; nhưng mỗi năm chừng dăm ba lần, Tam thư cũng tới chơi, để truyền thụ khẩu quyết cho vợ chồng Tiên Tứ, khảo nghiệm xem hai người tiến triển ra sao. Tiên Tứ là người quân tử trung thành, hiếu hữu, Bá tiểu thư là cô gái khoan nhân, hiền thực, rõ ràng bị em trai lấn át, nói xấu trước mặt cha mẹ, hai người vẫn một mực nhường nhịn, không nói nặng một lời. Thét rồi, cậu em ngày càng lấn lướt mà cha mẹ cũng ra chiều con yêu con ghét, hai người vẫn không dám có một lời oán thán. Họ chỉ lấy làm lạ, tại sao Văn Mỹ sư tôn đã từng nói là sẽ tùy thời,

tùy hoàn cảnh phải người tới giúp đỡ chỉ điểm việc tu trì đạo hạnh, tới bây giờ vẫn không thấy tin tức gì ? Tiên Tứ đã mấy lần hỏi Tam thư, cô đều nói :

- Người tiên quyết không nói dối đâu, anh cứ kiên nhẫn, bình thân mà đợi.

Một hôm, nhân ngày sinh nhật La Viên, Tiên Tứ đã biết xuất thân của mẹ, đặc biệt mua nhiều con ốc, đem phóng sinh. Không ngờ Giao Nhi thấy được, cũng mua một mớ ốc, sai người luộc chín, đem tới chỗ La Viên, nói :

- Đại ca nhân ngày sinh nhật của mẫu thân, cố ý làm món ốc luộc mời mẹ xoi, để mừng thọ.

Câu nói vừa thốt ra, phạm ngay tâm bệnh của La Viên, bà tức giận, nghẹn ngào, không nói ra lời. Giao Nhi sợ mẹ thấy mặt Tiên Tứ khó tránh khỏi buông lời mắng mỏ nặng nề, sự thật sẽ lộ ra hết, vội nói :

- Mẹ bớt giận, hải nhi nghe nói đại tẩu còn đang bày một kế độc khiến mẹ xấu hổ, không thể nhìn mặt người khác. Hiện giờ con đang điều tra xem chị ấy xếp đặt như thế nào. Chứng nào lần ra đầu mối, tra xét rõ ràng, có đủ chứng cứ, mới có thể hỏi tội ngộ nghịch của chị ấy, khiến chị ấy phải cúi đầu nhận tội.

Vợ chồng La Viên đã lâu mắc vào kế ly gián của Giao Nhi, lúc này lại thâm hận vợ chồng Tiên Tứ, thấy Giao Nhi nói vậy, câu nào cũng cho là đúng, nghe cậu ta trình bày phương cách điều tra, tự nhiên chấp nhận liền. Thương thay cho vợ chồng Tiên Tứ, có nằm mơ cũng không nghĩ ra chuyện cha mẹ đem lòng nghi kỵ. Và lại Giao Nhi dụng tâm rất hiểm, một mặt ra sức bênh vực cho anh chị, mặt khác thỉnh thoảng xúc xiểm vài câu, khiến cha mẹ không phát hiện ra âm mưu của cậu ta, mà vợ chồng Tiên Tứ cũng không có cơ hội nào để biện minh.

Giao Nhi tuy còn ít tuổi đã ra ngoài kết giao với nhiều thuật sĩ từ nơi khác tới, học được một số phép thuật tà ma. Bây giờ, gặp lúc ông Bá Cao mắc bệnh, vợ chồng Tiên Tứ phải dặt nhau về thăm, ở lại ba ngày. Bệnh ông Bá Cao lâm nguy, hai vợ chồng phải ở lại thêm vài ngày nữa. Giao Nhi lợi dụng cơ hội này, chế ra một số đồ vật để yểm bùa, viết lên đó ngày sinh tháng đẻ của cha mẹ, và đâm kim bạc vào các yểm vật, lén mở cửa phòng chị dâu, nhét những vật đó xuống dưới chiếu nằm, gầm giường, hoặc ở các chỗ ô uế. Các tà pháp làm xong, Tôn Kiệt, La Viên thấy đau nhói ở tim, bụng trương phình, miệng ối ra máu tươi. Giao Nhi mới lên tiếng :

- Đây hẳn có người dùng tà thuật ám hại cha mẹ .

Tôn Kiệt lúc đầu không tin, mời một đạo nhân về xem, ông ta cũng nói là trúng phải phép tà. Tôn Kiệt tức giận, nói :

- Vợ chồng ta cả đời làm việc thiện, chưa hề biết đối xử khác bạc với ai, kẻ nào dám hạ độc như thế ?

Giao Nhi giả bộ nghi ngờ :

- Đúng vậy. Nhà ta toàn những người trung hậu, lương thiện, làm gì có kẻ thù chống đối ? Chỉ có anh trai, chị dâu, vì cha mẹ đôi khi tỏ ra không hài lòng nên anh chị thường có lời oán thán, nhưng cũng không đến nỗi hạ độc thù thế đâu ! Nhưng dùng tới cách yểm bùa, nhất định phải biết được ngày sinh tháng đẻ . Điều này người ngoài làm sao biết được ? Ngay cả những người làm công trong gia đình vị tất đã biết rõ !

Câu nói đó đã đánh động La Viên. Đàn bà là hay tin những điều dị đoan như thế. Nhân vợ chồng Tiên Tứ không có nhà, bà mới dẫn theo Giao Nhi, đi lục soát phòng của hai người. Quả nhiên tìm ra được những chứng cứ tà thuật rõ ràng. La Viên giận vô cùng, đem chứng cứ tới cho Tôn Kiệt coi, hai ông bà càng tin chắc việc này là do vợ chồng Tiên Tứ làm ra. Lập tức đem quăng vào lửa, đốt rụi. Bệnh nhẹ của ông bà cũng khỏi hẳn. Tôn Kiệt nổi cơn thịnh nộ, sai Giao Nhi tới nhà họ Bá, gọi Tiên Tứ về. Tội ngộ nghịch bất hiếu này phải trị thật nặng mới được. Giao Nhi vội ngăn cản :

- Phụ thân muốn kết tội anh ấy, lẽ ra không nên hủy diệt chứng cứ. Nay chứng cứ không còn, làm sao có thể buộc tội ?

Hướng chi hiện giờ anh ấy đang làm quan đại phụ, quan lại họ phải bênh nhau, nhất định cha sẽ thất bại thôi. Nếu làm ra vẻ không biết, cứ để hai người đó ở lại trong nhà, họ biết kế hiểm đã lộ lòng chẳng được yên, ắt phải bày một kế độc khác, chúng ta có đề phòng cũng không nổi. Chỉ bằng sai người đem tới cho đại ca một món ăn, nói là của người khác đem biếu, mẹ mới nhớ đến đại ca, nên sai đưa tới cho anh xoi. Ta bỏ thuốc độc vào bên trong, đánh thuốc cho anh ấy chết. Còn tẩu tẩu chỉ là đàn bà, làm gì có nhiều bản lĩnh ? Đợi chị ấy trở về nhà, lại tìm cách khác mà thanh toán, há chẳng phải diệu kế sao ?

Vợ chồng Tôn Kiệt đang con giận dữ, không tính thiệt suy hơn, liền sai Giao Nhi đích thân đem mấy món điểm tâm đựng trong tráp mang đến cho Tiên Tứ. Tiên Tứ định chia ra, mời nhạc phụ, nhạc mẫu, cùng các dì, các cậu cùng thưởng thức, Giao Nhi vội nói :

- Món ăn này mẹ chỉ ban riêng cho đại ca, không chia cho người khác, vì món ăn cũng không nhiều. Ca ca hãy ăn một mình, đừng phụ lòng từ mẫu thương yêu.

Tiên Tứ nghĩ cũng phải, ăn vài ba miếng, chỗ còn lại Giao Nhi lại xách về nhà .

Đến chiều, Tiên Tứ bỗng cảm thấy tim đau như xé, thổ ra huyết, giấy lát là lăn ra đất. Bá Cao bệnh đang nguy cấp, vì chuyện này cũng kinh động, kêu lên một tiếng mà qua đời.

Bá tiểu thư thấy Tiên Tứ thần sắc biến đổi, tính mạng chỉ còn trong khoảnh khắc, không thể ở lại dự tang lễ của phụ thân, mà phải lo cho người chồng sắp chết, đưa chàng trở về nhà. Hai nhà chỉ cách xa nhau chừng mười dặm nếu đi nhanh, chỉ ba khắc đồng hồ là về tới nhà.

Đang đi nửa đường, Tiên Tứ bỗng kêu lên một tiếng. Một đạo linh hồn của chàng đang chạy mau tới Quỷ Môn quan . Bá tiểu thư đau đớn muốn chết, lại đau buồn vì chồng chết bất tử, hét lên một tiếng, thổ ra một bùm máu tươi.

Chương 15: Chồn Già Ngàn Năm Thuyết Minh Nhân Quả. Thiếu Niên Công Tử Cát Đút Tục Duyên



Đi được nửa đường, vợ chồng Tiên Tứ cùng táng mạng. Những người phu hộ tổng nhà họ Bá chẳng biết làm sao. Bỗng nhiên một trận cuồng phong nổi lên. Trong giây lát, trời đất tối tăm, mặt trời mất ánh sáng, khắp mặt đường cát bay đá chạy, sương khói giăng giăng, người đi đường đối mặt nhau không nhìn rõ mặt.

Những người phu hộ tổng ai nấy tự tìm chỗ nấp, để hai người chết ở lại trong xe. Chừng một giờ sau, gió ngừng, mây tan, trời trong sáng trở lại, mọi người chạy tới bên xe, lạ thay chỉ còn cỗ xe trống, hai thi thể biến đâu mất rồi? Mọi người mới kinh hãi, chẳng biết làm sao, đành tìm những người dân địa phương đứng ra làm chứng, và chia nhau ra, người tới báo tin cho nhà họ Tôn, người về thưa lại với nhà họ Bá.

Bá phu nhân mất gái yêu, rẻ quý, bất tất phải nói. Về phần vợ chồng Tôn Kiệt, dẫu bởi Giao Nhi bày đặt ra chuyện, khiến ông bà thống hận vợ chồng Tiên Tứ, nhưng nghe tin hai người giữa đường đều chết, thi thể lại mất, sao khỏi đau lòng? Phụ tử tình thâm là thiên tính, Tôn Kiệt đau đớn khóc lóc một hồi. La Viên phu nhân là đàn bà, khóc còn thảm thiết hơn. Riêng Giao Nhi rất là đắc ý, thấy vậy mới nói:

Cha mẹ chẳng nên quá đau lòng. Hai người này chết là đáng kiếp, cho thấy đạo trời chẳng sai bao giờ, và càng cho thấy rõ bọn chúng đã mang dạ độc ác từ lâu. Nếu không, tại sao chúng lại phải chết, mà chết tới hai đứa một lượt? Chết đi rồi, ngay cả hài cốt cũng không thể đem về nhà! Những kẻ bất hiếu như thế, chết là đáng kiếp! Cha mẹ đừng nên quá bi thương.

Vợ chồng nghe vậy, ngẫm lại thấy cũng có lý, gạt nước mắt, không khóc nữa.

Lại nói về Tiên Tứ, trúng độc mà chết, một đạo u hồn mơ mơ màng màng, theo gió đưa đi, không rõ là đã tới địa phương nào. Chợt nghe có tiếng người nói to:

- Du hồn Tiên Tứ đang ở đâu?

Tiên Tứ nghe gọi, mới hoảng hốt nhận ra mình đã chết. Đưa cặp mắt nhìn chăm chú một hồi, mới thấy trước mặt là một cô gái, ăn mặc theo lối đạo cô, tay cầm hột ngọc, tươi cười cầm hột đập nhẹ lên mình Tiên Tứ một cái, hỏi:

- Anh bạn già lâu nay vẫn khỏe chứ? Còn nhận ra Hồ Tam thư này không?

Du hồn Tiên Tứ mừng rỡ quá chừng, vội nói:

- Tam thư từ đâu tới đây? Sao lâu nay không lại nhà tôi chơi?

Bây giờ tôi bị thằng em trai hãm hại, đến nỗi chết oan, mới thấy lời Tam thư nói trước kia là đúng quá. Nay được gặp Tam thư ở đây mong Tam thư mở lòng từ bi, ra tay cứu vớt.

Tam thư cười, nói:

- Nếu không vì cứu anh, tôi đến đây làm gì ? Chẳng cần nói nhiều, mau đi theo tôi, tôi sẽ dẫn anh tới một nơi tốt lành, rồi dần dần tôi sẽ nói rõ cho anh biết nhân quả trong chuyện này.

Tiên Tử vừa vui vừa buồn, tự động đi theo Tam thư, tâm thần như chiếc lá cuốn theo chiều gió, không thể tự chủ, nhưng cũng may là chỉ quanh quẩn hai bên Tam thư, chứ không tách xa. Đi một hồi, tới một đỉnh núi, nơi đó có ba gian thạch thất. Tam thư tiến vào, Tiên Tử cũng vào theo, cúi lạy Tam thư, nói :

- Đệ tử trước đây ngu muội, hàng ngày ở trước mặt danh sư mà không biết kính lễ. Nay du hồn phiêu bạt, bốn biển không biết về đâu khẩn cầu Tam thư niệm tình mấy năm quán quít, mà đốai thương thu nhận đệ tử vào môn hạ, may mắn cho đệ tử biết mấy ?

- Không dám, không dám ! Công tử bất tất phải khiêm nhường hạ thấp mình như thế. Hãy ngồi xuống đây, để tôi nói rõ nguyên ủy và nhân quả trong việc này cho mà nghe. Công tử có biết tôi là hạng người nào không ?

Tiên Tử nghe lời ngồi xuống, suy nghĩ hồi lâu, không biết trả lời ra sao. Tam thư thở dài, nói :

- Có thể nói công tử cả đời thông minh, nhất thời mê lú. Tôi với công tử không phải bà con, cũng chẳng phải bạn cũ, rành rồi đâu mà xen vào chuyện riêng của công tử ? Xin công tử hãy nhớ lại coi tôn sư Văn Mỹ chân nhân lúc ở vườn hoa đã dặn dò những điều gì là biết ngay quan hệ giữa tôi và công tử. Tôi đã vâng lệnh ông mà tới, thấy được điều gì đều phải về bẩm báo.

Tiên Tử đột nhiên tỉnh ngộ, nói :

- Nói vậy thì ra Tam thư là người do sư tôn sai phái để trông nom đệ tử ? Phải vậy không ?

- Nay anh đã hiểu rõ rồi chứ ? Tôi vốn là con chồn già ở núi Tây sơn, trước kia lầm lạc gia nhập tà giáo, nhiều lần làm những việc bất quĩ, từng mắc phải kiếp nạn sét đánh, may nhờ lệnh sư tôn thương tình cứu cho, mới được thoát nạn. Tôi đã ở trước mặt ông thề độc, từ đó thay lòng đổi dạ, chăm lo tu theo đại đạo, khẩn cầu lệnh sư thu nhận vào môn hạ. Chân nhân sợ tôi tính ác khó bỏ, thói quen không đổi, lỡ ra lại có hành vi bất chấp, không khỏi liên lụy tới ông, nên trù trừ hồi lâu, mới chịu đáp ứng, hứa cho tôi trong thời gian một trăm năm phải thay ông làm những công việc lật vật chịu lệnh sai khiến, nếu quả lập chí tinh thành, không làm việc gì sai sót, mới nhận cho tôi làm đệ tử. Công việc thứ nhất ông sai khiến tôi là bảo tôi ở gần bên anh, tùy lúc chỉ điểm cho anh, đồng thời kiểm tra anh, nếu thấy có chút thay lòng đổi dạ, hoặc làm việc gì trái khuôn phép, phải về báo cáo, sư tôn sẽ dùng phi kiếm chém anh, hoặc sai thiên lôi đánh chết ?

Nghe Tam thư nói, Tiên Tử bất giác lạnh xương sống, vội chỉnh sửa nét mặt, nói :

- Cũng may đệ tử chưa hề thay lòng đổi dạ. Năm trước Tam thư thử thách, nếu tôi không biết giữ gìn, thì chẳng những là không dám nhìn mặt sư tôn, ngay cả trước mặt Tam thư cũng thấy hổ thẹn.

Tam thư cất tiếng cười vang, nói:

- Về sau tôi khảo sát mấy lần, thử nghiệm anh mấy lần, mới tin chắc anh tinh thành chuyên nhất, không chút tà niệm. Vì thế tôi mới đem khẩu quyết truyền cho anh, mong anh ra sức phấn đấu, đừng sợ nguy nan, dầu có gặp nhiều lần thất bại cũng đừng đổi ý ?

Tiên Tử nghe vậy, đứng dậy, vọng lên không trung vái tám vái, thâm tạ ân sư, sau đó lại hướng về Tam thư mà bái tạ. Tam thư tránh qua một bên, không dám nhận đại lễ, nói :

- Không dám nhận, không dám nhận ! Tuy rằng tôi đã chỉ điểm cho anh cách tu luyện, nhưng cũng nhờ anh mà tôi lập được chút công quả, để có thể trình lại với sư tôn. Vì thế anh chẳng cần đa lễ, mà chính tôi phải bái tạ lại anh mới đúng.

Tam thư nói rồi, lại cùng Tiên Tử ngồi xuống. Cô hỏi :

- Anh có biết vì sao em trai tìm cách chống đối anh không ?

- Tôi cũng tự hỏi mình trước nay chưa từng đối xử lạnh nhạt với em trai, tại sao nó lại ganh ghét tôi ?

- Đó là điều mà tôi vừa nói về lẽ nhân quả. Anh có hiểu em trai anh kiếp trước là con vật gì không ?

Tiên Tử nghe hỏi, suy nghĩ hồi lâu, giậm chân nói :

- Ôi ! Tôi hiểu ra rồi ! Hèn chi lúc mẹ tôi lâm bồn, có mộng thấy một con thú, trông giống rồng mà không phải rồng, giống giao mà không phải giao, nhảy vào bụng mà sinh ra em trai tôi. Bấy giờ cha tôi chiếu theo hình trạng trong mộng, cho rằng nếu không phải giao long, ắt cũng là hải giao 1 , nhân đó mới đặt tên cho em trai tôi là Giao Nhị. Đáng tiếc cho vợ chồng tôi quá ngu ngốc, rõ ràng biết được mộng triệu quái lạ như thế, lại có cha tôi theo điểm mộng mà đặt tên, rành rành có chỉ điểm về nhân quả, mà tôi không hề nghĩ tới, chẳng là chuyện lạ hay sao ?

Tiên Tử lại lặng yên suy nghĩ hồi lâu, mới nói :

- Bàn theo hướng đó, thì em trai tôi tới, không phải để làm con cháu nhà họ Tôn, mà chỉ vì việc báo thù mà tới ! Nhưng không hiểu sau khi báo thù xong, nó có biết cái mà qui chánh, phụng dưỡng cha mẹ hay không ?

Nói tới đó, Tiên Tử bất giác rơi nước mắt. Tam thư buông tiếng cười nhạt, nói :

~ Lâm gì có những chuyện tốt đẹp như thế ! Anh quả là người nhân hiếu, chịu hãm hại oan uổng như vậy, mà vẫn không quên nghĩ tới cha mẹ. Một lần tưởng niệm như thế còn hơn tu hành nhiều năm. Chỉ tiếc cho cha anh, mẹ anh quá nghe lời con cưng mà sanh ra hồ đồ. Hiện tại ông bà tin lời em trai anh mà hại mạng anh, chẳng bao lâu, cũng bị nó áp bức, quyết không có kết quả tốt nào đâu ! Hạn kỳ không xa, anh cứ chống mắt mà coi !

Tiên Tứ khóc lóc, nói :

- Nếu vậy, cha mẹ tôi nữa đời vất vả nuôi con, việc nối dõi một sớm trở thành hư không, mà kết cuộc còn bị hại dưới tay thằng đó, há chẳng đáng buồn hay sao ? Tam thư vâng lệnh sư tôn, tôi cứu giúp tôi, có thể vị tình tôi, mà cứu cha mẹ tôi, được không ? Nếu được tôi cảm ơn cô, không biết để đâu cho hết !

Tam thư "Phi" một tiếng, nói :

- Anh lại nói chuyện hồ đồ mất rồi. Kiếp số đã định, sức người làm sao chuyển được ? Cha mẹ anh đã có anh là người con ngoan, sao đến nỗi việc hậu tự hư không ? Anh lấy việc bản thân xuất gia, không thể sinh con, nên cho rằng đời sau dứt hẳn ư ? Người ta sở dĩ cần có con cháu là để đề phòng lúc mình già yếu chết đi, không có người truyền lại huyết mạch. Nhưng nếu có thể trường sinh bất tử sống lâu ngang trời đất, hà tất phải có con cháu ? Người ta sở dĩ lấy việc thành tiên, liễu đạo làm quý, cũng vì một lẽ ấy mà thôi!

Tiên Tứ không thể cãi lại, chỉ nói :

- Cha tôi có tiếng là người tốt, mẹ tôi tuy xuất thân dị loại, nhưng trước nay không làm việc gì xấu, chỉ biết giúp đỡ cha tôi cùng làm việc thiện, sao đến nỗi phải chịu kiếp số như thế ?

- Việc này cũng khó nói. Theo đạo lý nhân quả báo ứng mà nói hễ việc gì hợp số mà nảy sinh, ắt biểu hiện ra ở kết cuộc một đời. Nếu người ta chỉ dựa vào ngôn hạnh trong đời của một người, mà phê phán kết quả cuộc đời người đó, thì tự nhiên là sai một li, đi một dặm ! Cha mẹ anh kiếp này tuy đều là người tốt, nhưng làm sao hiểu được hai người đó kiếp trước đã làm những việc gì ? Khoan nói về phụ thân anh, hãy bàn về mẫu thân anh trước đã. Tôi biết đích xác rằng lúc bà làm "điền loa tinh" (óc nhồi thành tinh) đã sát hại nhiều sinh linh, không sao kể xiết, lại còn dẫn dụ thiếu niên nam tử từ nhà người ta, để ngắt nguyên dương, bỏ tinh khí. Cũng may tu thành một thứ pháp lực, có thể biến thành người, hoặc thành vật, hóa lớn hóa nhỏ tùy ý. Những việc tổn người, lợi mình như thế, há có thể hợp thiên đạo? Làm như vậy, sao có thể thành tiên ? Như bản thân tôi, lúc đó tuy đã tu thành hình người, nhưng có hành vi giống giống như bà ta, mà suýt nữa mắc phải lỗi kiếp. Đó chính là bằng chứng về việc trời giáng hình phạt.

Tiên Tứ nghe mẹ mình làm ác, phải tội, bất giác đau lòng, khóc rống lên. Tam thư thở dài, nói :

- Công tử là hiếu tử chân chính, là người rất tốt, hèn chi sư tôn trọng thị anh cũng phải. Nhưng sư tôn đã sớm biết việc hôm nay, và ngay cả những việc tương lai nữa. Ông từng nói rằng sau này mẹ anh phải nhờ anh độ thoát cho mới được, nên anh có nhiều cơ hội đền ơn mẹ. Hiện tại, anh cần phải dụng công tu luyện, siêng năng tập luyện đạo pháp, việc của mẹ anh hãy tạm gác qua, đừng phí tâm sức làm gì. Sư tôn còn nói : hy vọng của anh rất lớn, mà ma kiếp cũng nhiều. Lần này anh tu, có khác với lần tu ở kiếp trước. Kiếp trước, anh từ đường súc sinh chuyển sang đường người, còn nay từ thân người chuyển vào tiên thể. Thân phận càng cao, việc tu trì càng vất vả, tương lai anh sẽ đạt tới mức độ vừa lớn vừa cao. Anh nên hiểu rõ lẽ đó, mạnh dạn tiến lên, đừng để trần tục làm lụy tới mình nữa, kéo phụ lòng kỳ vọng của sư tôn.

Tiên Tứ cúi đầu nghe chỉ giáo. Bỗng lại nhớ tới tình cảnh của vợ, mới mỉm cười hỏi Tam thư :

- Đệ tử quyết không tham luyện tình vợ chồng, chỉ thương cô gái đó hiền đức, trước đây đã từng được Tam thư chỉ giáo, hứa một tương lai tốt đẹp, nay không biết cô ấy đã trở về nhà được chưa ? Trong tương lai có thể khẩn cầu Tam thư tùy thời mà chỉ dẫn cho cô ấy trong việc tu hành hay không ? Nếu cô ấy đạt được chút thành tựu nhỏ, cũng chẳng uổng phí ơn đức của Tam thư đã thành toàn cho cô.

Tam thư nghe vậy cười, nói :

- Mới khen anh giỏi, anh đã lãng quên việc luyện tập rồi. Rõ ràng anh không thể nào quên được cô vợ yêu quý, đã đem gánh nặng đặt lên vai ta. Nhưng việc này ta cũng không quản lý nổi đâu. Nếu anh muốn thành toàn cho cô ấy, hãy đợi tới sau khi anh chứng đạo, thành tiên, tự anh sẽ tới, độ cho cô xuất thế. Tiên Tứ biết Tam thư tính rất ngang bướng, vội tươi cười cầu xin:

- Tam thư đừng ngang ngạnh nữa. Tam thư vốn ôm ấp lòng từ bi, đã cứu người lẽ nào lại nữa chùng bỏ dở ? Thật tình là vừa rồi, nhân lúc trò chuyện tôi tỏ ý lo lắng cho cô ấy thôi, chứ chẳng dám cầu xin Tam thư làm một điều gì cho cô ấy đâu. Tôi chỉ xin Tam thư đem tình huống hiện nay của cô ấy, nói cho tôi biết thôi.

Tam thư cười ròn, đem chuyện Tuệ cô thương chồng mà chết, nói cho Tiên Tứ biết. Tiên Tứ nghe qua, lại khóc lóc thôn thức, nói:

- Tôi hại cô ấy rồi ! Tôi hại cô ấy rồi !

Tam thư đứng bên cạnh, thấy cảnh khóc lóc đó, đột nhiên cất tiếng cười vang, đưa tay chỉ Tiên Tứ, nói :

- Quả là người đa tình, quả là có nghĩa khí ! Tôi thấy anh khóc thật tội nghiệp, nhịn không nổi. Để tôi trở về, trị khỏi bệnh cho cô ấy dẫn cô lại đây, cùng anh làm vợ chồng như cũ, được không ?

Tiên Tứ biết mình bị chế giễu, bất giác mặt đỏ tới mang tai, vội lau nước mắt, chùi nước mũi không dám nói một câu, ngẩng người ra mà nhìn Tam thư. Tam thư thấy anh là người trung hậu không nỡ chế giễu nữa, đem tình thực nói cho anh biết :

- Bà tiểu thư về nhân phẩm và tính tình chẳng những trong đám người phạm it thấy, mà trong đám tiên nhân cũng vượt trội. Sự thành công của cô ấy chẳng thua kém anh đâu. Hiện tại đã có một vị sư muội của anh độ cho cô ấy, thu nhận cô làm đồ đệ. Kiếp trước, cô ta là một "Tư hoa tiên nữ" (tiên nữ coi về hoa) trên điện của Ngọc Hoàng. Nhân ngày vạn thọ của Ngọc Hoàng, quần tiên tới chúc mừng, không hiểu vì lý do gì, cô ta cùng với một "Tư hương tiên lại" đấu khẩu kịch liệt, đến nỗi nói ra những lời bất nhã, nên bị biếm xuống trần thế mười kiếp, qua mười lần luân hồi, nếu vẫn giữ được bản tính, mới được trở lại thiên tào, mà còn thăng thưởng nữa. Còn mối quan hệ giữa cô và anh chỉ xảy ra trong thời gian hạ phạm thôi. Anh đang từ âm phủ trở lên dương trần, tình cờ giữa đường gặp cô tiên nữ đó. Đồng thời, kẻ đối đầu với anh là lão giao, biết được là chẳng bao lâu nữa anh sẽ lên cõi phạm trần, mới xuống âm phủ dò la tin tức của anh. Vì kiếp này, cô tiên nữ có dung mạo mỹ miều, lão giao trông thấy mới buông vài câu chọc ghẹo. Tiên nữ đang quần bách, chợt gặp được anh đi tới. Anh vì nghĩa nổi giận, yêu cầu qui tốt đang hộ tống anh, giúp một tay, đánh lui lão giao, cứu tiên nữ. Tiên nữ rất cảm kích, có lòng báo đáp ơn anh, nhân thế hai người có mối nhân duyên trên trần. Tất cả những chuyện ấy chẳng phải ngẫu nhiên. Nay cô đã trả ơn xong, anh còn bận tâm nghĩ đến cô, thì mối duyên đó kể như chưa kết thúc. Từ nay anh bắt tất phải quán quít lấy cô, mà chuốc lấy thêm nghiệp chướng. Sư tôn biết được, lại phải trách mắng. Anh phải nhớ kỹ mới được !

Tiên Tử hiểu ra, cúi đầu lạy tạ. Tam thư dọn dẹp ba gian thạch thất bảo Tiên Tử ở lại đây mà tu luyện, còn cô phải trở lại núi Tây Kỳ để phục mệnh Văn Mỹ chân nhân.

Tháng ngày của tiên gia qua đi rất mau, chẳng bao lâu mà đã qua bốn, năm năm. Tiên Tử giữ đạo tâm kiên định, lại có căn cơ, nên tiến bộ rất nhanh. Văn Mỹ chân nhân mỗi năm đều sai Tam thư tới thăm, dạy anh những phép hộ thân, vò thần, khiển quỷ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 16: Hiếu Tử Xuống Biển Thăm Mẹ Ốc Chốn Tiên Vào Cung Yết Kiến Long Vương



Một hôm, Tiên Tử đang ngồi ngay ngắn dưỡng khí, chợt nghe bên tai có tiếng người nói :

- Diên loa tinh đang gặp nạn, sao anh không mau mau tới thăm, đáp đền ơn nghĩa ?

Tiên Tử mở choàng mắt ra. Thì ra là Tam thư tới thăm. Tiên Tử vội đứng dậy nghênh tiếp, Tam thư nói :

- Hiện nay mẹ anh đang bị em trai anh nhấn chìm dưới sông Hoài. Cha anh thống hận thằng con bất hiếu, đã chết vào năm ngoái. Sao anh không tới thăm mẹ anh một phen ?

Tiên Tử nghe nói, lại thảm thiết trong lòng, nước mắt đầm đìa, nói :

- Đệ tử từ khi nghe lời răn của thầy, lục căn đều tĩnh, bụi trần chẳng nhuộm. Đôi khi, trong lúc giữ yên tĩnh hoàn toàn, có nghĩ tới một điều gì chẳng nữa, cũng chỉ là nghĩ tới cha mẹ mà thôi. Nỗi lòng uất khúc của đệ tử chỉ có sư tôn cùng Tam thư chứng giám. Riêng đối với tai nạn của cha mẹ, đệ tử hận không thể mọc thêm đôi cánh, tới thăm hỏi một phen, lòng này mới yên tĩnh trở lại.

- Con giao đó thác sinh làm người phạm, chuyên tìm cách chống đối anh. Sau khi anh đi rồi, nó gia nhập tà giáo, luyện tập yêu pháp, đã có thể biến trở lại nguyên thân, hưng yêu tác quái. Mẹ anh chẳng phải là người không có đạo hạnh, nhưng cũng không cưỡng lại nổi câu thần chú của lão giao : "Người từ đâu tới, hãy quay về nơi đó !". Thương thay cho mẹ anh, làm người đã được mấy chục năm, cuối cùng lại trở thành một con ốc nhồi. Hơn nữa, còn bị lời chú cấm đoán, không thể ra vào tự do. Anh tuy học đạo nhiều năm, đạo thuật biết được khá, nhưng nếu đối kháng với nó, chỉ như trứng chọi đá, thất bại chắc chắn. Nay anh muốn đi, trước hết phải tìm ra một biện pháp chế phục giao tinh mới được.

Tiên Tử không trả lời câu hỏi đó, trước hết muốn biết việc cha mẹ mình bị hại ra sao. Tam thư nói :

- Trong khoảng trời đất, hai khí chính tà đều có thanh thế tương đương. Chính có chính phái, tà có tà đảng, đó là lẽ thường. Tà không thể thắng chính, nhưng ngẫu nhiên gặp số kiếp đưa tới, chính nhân quân tử nhiều khi cũng không thể tự bảo toàn, tà khí thừa cơ khuynh đảo, cũng thường khi đánh bại được chính. Như hiện nay, con giao tình đó tuy rằng có hành vi bất chính, nhưng nó đã gia nhập một loại tà môn, cũng có số đông phe nhóm bên vực, như ba ba, rùa, cua đinh... có thể tùy thời, tùy việc mà chỉ điểm cho nó, hợp tác với nó, để cùng quay về yêu đạo. Chí của bọn chúng đặt ở luyện phép, không biết tới đại đạo. Đạo là gốc, mà phép là ngọn, nên luyện tập phép thuật thì dễ, mà học đạo rất khó. Vì dễ nên luyện tập phép thuật không cần giữ qui củ chặt chẽ cũng đạt được, trong khi học đạo cần phải nghiêm chỉnh, cần phải trịnh trọng. Học đạo chưa thành, cũng như chưa học, mà người chưa học làm sao có thể đối kháng với yêu pháp ?

Tiên Tử chợt hiểu ra, nói :

- Đệ tử đã hiểu rồi. Thăng Giao Nhi này nhất định đã được phe nhóm của nó giúp đỡ, chỉ điểm, nên đã sử dụng được yêu pháp, nên mẹ tôi không chế phục nổi phép thuật của nó, trái lại còn bị lời chú kìm giữ. Còn như cha tôi là người không có chút đạo hạnh, tất nhiên không phải đối thủ của nó.

Tam thư gật đầu :

- Cha anh vì thấy giao tình ưa giao du với bọn phi đồ, việc ác nào cũng dám làm, nên có răn đe vài câu, bị nó đá cho một phát. Người đã lớn tuổi, già yếu, làm sao chịu nổi, nên không quá một ngày, đã vì trọng thương mà chết. Đó là sự việc xảy ra vào mùa đông năm ngoái. Sau khi cha anh chết, mẹ anh vì có phép thuật, luôn giữ được cơ thể tươi tắn như thời trẻ trung, bị yêu tinh nhỏ nước bọt vào mặt. Thái độ hỗn láo đó làm sao chấp nhận được, mẹ anh mới cắn vào ngón tay nó. Không biết Giao Nhi học được phép thuật ở đâu, nó tìm được vỏ xác của mẹ anh, đem ra đặt giữa nhà. Đợi lúc mẹ anh bước ra, nó niệm câu chú : "Lão nương điên loạn tinh! Mau hiện nguyên hình ! Nếu không, ta chém một nhát, đưa về âm phủ !". Câu chú vừa dứt, lạ lùng thay, mẹ anh biến mất. Thì ra mẹ anh đã bị thu nhập vào trong vỏ ốc. Trong vỏ ốc đó, bà tìm cách bò đi. Con giao ác độc đó vẫn không tha, đem con ốc nhồi bỏ nuôi trong ao. Ý của nó là sẽ bắt con ốc, luộc lên mà ăn. Không ngờ ông Trời có cảm ứng, bỗng nhiên đổ một cơn mưa lớn, khiến con ốc bò ra khỏi ao, nhảy vào sông Hoài. Giao Nhi cũng hiểu được ý trời răn đe nó, không dám nghĩ tới chuyện luộc ốc ăn nữa. Nhưng nó dùng lời chú, nhận chìm bà ở dưới đáy sông Hoài, trong vòng một ngàn năm, không được xuất đầu lộ diện. Hiện nay, mẹ anh đang ở đó chịu khổ.

Tiên Tử nghe nói, đau đớn khóc lóc :

- Cha mẹ tôi có tội nghiệt gì quá đáng, mà phải chịu báo ứng thảm thương đến thế ? Xin hỏi Tam thư, Tôn Tiên Tử này có thể gặp mặt cha mẹ được không ?

Tam thư nghiêm sắc mặt, nói :

- Sao không được ? Không giấu gì anh, hôm nay tôi vâng pháp chỉ của sư tôn, dẫn anh đi, cùng tôi xuống sông Hoài để gặp mẹ anh.

- Sau khi thăm mẹ tôi, có thể nhờ thần linh của sư tôn, và pháp lực của Tam thư, cứu mẹ tôi ra khỏi chỗ nguy hiểm được không ?

Tam thư lắc đầu :

- Việc đó chẳng phải dễ dàng. Sư tôn từng nói : mẹ anh trước đây tác nghiệt không ít, ngày nay phải chịu báo ứng. Cũng may có anh là con giúp đỡ cho bà được nhiều điều. Sư tôn bảo tôi truyền cho mẹ anh một số phép tu luyện, để bà tập luyện, đạt được thể xác có thể lớn, có thể nhỏ, ngay cả việc có thể biến vỏ ốc thật lớn, đến độ trở thành ở động phủ dưới biển, lập một đạo tràng chứa được ngàn người. Dưới biển còn có long vương là chỗ bạn bè, có thể giúp đỡ bà hoàn thành đạo hạnh, thoát ly đường súc vật. Bây giờ bà mới chuyển họa thành phúc, đạt được kết quả tốt. Nhưng sư tôn nói ông với loa tinh chẳng có quan hệ gì, người có thể ra tay giúp đỡ bà ta, chỉ có thể là anh. Anh nên tu thành đại đạo đi đã, sau đó chu du thiên hạ, lập ba ngàn việc công đức, để hóa độ cho mẹ, đền ơn sinh thành ! Như vậy sẽ chậm trễ việc lên thượng giới một ngàn năm, và phải trải qua vòng luân hồi một lần nữa để làm người phạm tục. Nhưng nhờ anh có căn cơ rất dày, việc thành tiên cũng dễ. Anh có chấp nhận việc làm đó, mới có thể chuyển cấp đại pháp cho mẹ anh, bằng không sư tôn cũng không hơi đâu mà lo cho điên loạn tinh như thế ! Anh hãy suy nghĩ kỹ xem sao.

Tiên Tử khóc lóc, khấn đầu lay tạ, nói :

- Chỉ cần cứu được mẹ, Tôn Tiên Tử này tình nguyện vĩnh viễn làm một du tiên, cứu nhân độ thế, dầu không được lên trời, cũng không một lời oán thán, hưởng hờ chi mất có một ngàn năm ! Tôi còn có một lời muốn hỏi : cha tôi hiện ở tại âm tào, sau này có thể nhờ Tam thư dẫn tôi đi thăm một chuyến, được không ?

Tam thư gật đầu :

- Cha anh luôn giữ lòng nhân hậu, kiếp này lại không làm một điều gì ác chẳng may tức giận mà chết, là do nghiệt trái từ kiếp trước sinh ra. Khi món nợ đó dứt, tự nhiên được thác sinh vào nơi phúc địa, lại hưởng lộc dồi dào nữa ! Anh bắt tất phải bận tâm tới chuyện đó .

- Tuy nói vậy, lòng tôi không khỏi nghĩ tới chuyện gặp mặt người cha quá cố một lần, sau đó mới có thể yên tâm.

Tam thư trầm ngâm một hồi, nói :

- Việc này gay đây ! Hiện thời sư tôn chỉ sai tôi đưa anh đi gặp mẹ anh, chứ không hề bảo tôi dẫn anh xuống âm ti. Tôi vì anh, tạm đưa ra một ý kiến tuyệt hảo thế này nhé ! Tôi có nghe sư tôn nói qua, cha anh tuy là người tốt, cũng không có duyên với tiên, chỉ đáng được hưởng mười lăm kiếp giáng sinh vào nhà phú hậu, lương thiện. Đợi cho anh công hành một ngàn năm đầy đủ, tôi nhất định sẽ xin với sư tôn cho anh được đầu thai vào làm con ông

kia, khiến cha con anh sau một ngàn năm lại làm cha con, há chẳng phải một giai thoại thú vị lắm sao ? Như thế, anh trút bỏ được mỗi tâm sự canh cánh bên lòng, có tốt hay không ?

Tiên Tứ vui mừng bái tạ, sau đó lại hỏi tới kết cuộc của Giao Nhi ra sao. Tam thư lắc đầu, nói :

- Người đó vốn thuộc loài yêu ma, đã gia nhập tà giáo, mai sau tội ác chất đầy, tự nhiên có người thu phục nó, chúng ta cần gì phải phí tâm sức nghĩ tới ?

- Tội nó chất đầy : giết cha, hại anh, dùng bùa chú trấn áp mẹ, chưa thể kể là tội ác cùng cực hay sao ? Hạng người tội lỗi như thế còn để lại dương gian chỉ hại thêm người khác, há chẳng phải thiên đạo quá khoan dung ư ?

- Bàn cho kỹ, trong việc này còn có một đạo lý lớn, hiện tại chỉ có thể bàn bạc sơ qua với anh thôi. Như tôi đã nói, kiếp số đã định, chẳng những sức người không thể lay chuyển, ngay cả thiên đạo cũng không tác động tới được. Chẳng hạn như trời có bốn mùa, khí hậu trong ngày và đêm, có nóng, lạnh, mưa, gió. Theo suy nghĩ của người đời, ai cũng thích trời tạnh ráo, không mưa, muốn có thời tiết ôn hòa, không nóng quá, không lạnh quá, muốn có ngày dài vô tận, không đêm. Tuy nhiên, việc tương sinh, tương khắc, qua qua, lại lại đều có định số, ngay cả Ngọc hoàng thượng đế, Nguyên Thủy thiên tôn, Lão Quân tổ sư, và Như Lai Phật tổ bên Tây phương, cũng không thể miễn cưỡng được, huống hồ con người nhỏ bé ? Nay lại nói tới số kiếp, có đạo lý như thế nào ? Hãy lấy ví dụ việc trị loạn trên trần thế mà nói, đời không thể lúc nào cũng yên trị, không có loạn. Như thế đủ hiểu đạo không thể luôn luôn chính, không có tà. Hiện tại, chúng ta thấy giao tình hung hiểm, tàn nhẫn, nên phải giết, không thể tha thứ, có biết đâu rằng trong khoảng trời đất, hạng yêu ma hung ác như thế nhiều vô kể ! Việc chúng sinh ra vốn do kiếp số, việc chúng hành sự vì tất đã không có đạo lý về nhân quả nằm bên trong ?

Tiên Tứ nghe vậy, không còn thắc mắc gì nữa, theo Tam thư ra khỏi cửa động. Tam thư đưa ngón tay ngoắt một cái, từ không trung hai đám mây trắng bay lại, từ từ hạ xuống trước mặt hai người. Tam thư đưa tay đỡ Tiên Tứ lên mây, chỉ cho anh các khẩu quyết điều khiển đám mây, lên cao, xuống thấp, bay đi hoặc dừng lại. Lát sau, Tam thư vỗ lên vai anh, nói :

- Kia là sông Hoài. Chúng ta đã từ Hải Nam bay lại, ước chừng đi xa được hơn một ngàn dặm. Anh hãy thử thí nghiệm, niệm khẩu quyết dừng mây, xem thế nào.

Tiên Tứ niệm lâm lâm, quả nhiên đám mây ngừng lại, từ từ hạ xuống bên bờ sông Hoài. Tiên Tứ mừng rỡ, nhưng lại chợt nhớ tới thân mẫu ở đây chịu tội, chạnh lòng rơi nước mắt.

Tam thư đưa ngón tay xuống giữa dòng sông, chợt thấy sóng nổi cuộn cuộn, nước sông tự rẽ ra, giữa lòng sông xuất hiện một con đường bằng phẳng. Tam thư dẫn Tiên Tứ men theo con đường đó mà đi. Đi chừng nửa giờ đồng hồ, Tam thư bỗng lên tiếng :

- Trước mặt đây là một tòa cung điện, lấp lánh ánh sáng của vàng và ngọc bích. Đó chính là Thủy Tinh cung, nơi ông bạn thân của anh trú ngụ. Chúng ta trước hãy tới thăm hỏi ông ta, sau nữa nhờ ông ta giúp đỡ,

Tiên Tứ biết Tam thư đang nói tới chuyện kiếp trước, và người mà cô gọi là "ông bạn thân" chính là long vương Bình Hòa, mà sư tôn đã nhắc tới trước mặt anh, nên anh vui vẻ nói :

- Đã là bạn cũ, tất nhiên phải tới thăm hỏi, huống hồ lại có việc nhờ tới ông ta giúp đỡ.

Tam thư bước nhanh lên vài bước, tới chỗ bên ngoài Thủy Tinh cung. Liền có tuần hải 1 dạ xoa tiến lại chặn đường. Tam thư nói rõ ý mình, và chỉ Tiên Tứ, nói :

- Ông này là bạn cũ của đại vương.

Dạ xoa nghe vậy, không dám chậm trễ, vội chấp tay vái chào hai người, rồi cầm dùi gõ mạnh vào chiếc chuông, treo ở cửa cung điện, để thông báo. Chuông vừa vang lên ba tiếng, bên trong liền bước ra nhiều quan viên thủy tộc, như Quyết, Lý 2 tướng quân, hỏi thăm tên họ hai người, mời vào phòng khách. Hai người ngồi được một lúc, chợt nghe bên trong có tiếng truyền ra :

- Đại vương có lời mời hai vị lão hữu !

Tam thư dẫn dắt Tiên Tứ, theo chân mấy vị thủy quan, nghiêm chỉnh tiến lên.

Bình Hòa đại vương đã biết Tiên Tứ là ông bạn biệt bức ở Quán Khẩu, chuyển kiếp làm người, nên tiếp đãi long trọng, xuống tận thềm nghênh đón. Tam thư và Tiên Tứ cùng thi hành đại lễ. Bình đại vương cười, nói :

- Chúng ta trước đây từng là bạn thân, nay lại không phải thuộc hạ của nhau, tôi đâu dám nhận đại lễ ?

Sau phần chào hỏi, long vương lui vào hậu cung, truyền dọn tiệc rượu, khoản đãi thượng khách. Trọng tiệc, long vương hỏi chuyện Tiên Tứ từ sau khi chia tay. Tiên Tứ đem chuyện lão giao lãng nhục ở Quán Khẩu, được Văn Mỹ chân nhân đưa đi đầu thai, lại bị lão giao chuyển kiếp tiếp tục hãm hại, kể lại từ đầu tới cuối.

Là người nghĩa hiệp, vũ dũng, long vương nghe qua tức giận, vênh ngược chòm râu, tóc tai dựng đứng, vỗ bàn, giậm chân, hét to lên.

Lập tức truyền lệnh xuất quân, sai đem mười vạn thủy binh, cùng các tướng thuộc hạ, mau đi điều tra, bắt lão giao về đây, xử tội thật nặng để báo thù rửa hận cho ông bạn ta. Tam thư vội đứng dậy, can ngăn :

- Xin đại vương bớt giận. Đối với thứ tiểu yêu đó, cần gì phải phiền tới thân binh của đại vương chịu vất vả ? Sau này, tội ác của nó chất đầy, tự có thiên

hình xử trị. Hiện tại, chưa tới lúc nó đền tội, e rằng có huy động ba quân, vị tất đã bắt được nó.

Long vương vẫn còn tức giận, nói :

- Nếu nói như thế, chẳng hóa ra bọn yêu nhân, vì số thọ còn dài, vẫn được nhón nhơ hay sao ?

Tam thư nghiêm sắc mặt nói :

- Yêu nhân tuy nhất định sẽ có lúc đền tội, nhưng tên trời còn có kiếp số định trước. Những bạo quân, loạn thần trên đời, cùng những yêu tinh, quỷ quái ngoài đời, đều ứng kiếp số mà sinh ra. Kiếp số chưa hết, sức người không thể chế phục, kiếp số đã tới, chẳng cần đánh, chúng cũng tự diệt vong, đại vương cần gì phải phí thần trí ?

Long vương nghe vậy, âm ức trong lòng. Tiên Tứ lại phải năm lần bảy lượt trần tình, long vương mới nguôi ngoai, vuốt chòm râu, cất tiếng cười hề hề :

- Thôi được ! Hai vị đã nói vậy, quả nhân hà tất phải gây sự với hấn ? Chẳng qua chỉ vì ta làm bạn với Tôn quân đã lâu năm, nay thấy ông bị người khác lăng nhục, mà ta không thể giúp đỡ một tay, làm sao ta yên lòng cho được ?

Tiên Tứ và Tam thư vội đem chuyện khác ra nói, long vương mới hết giận, cùng nâng chén mời nhau, uống rất vui. Tam thư mới nhắc tới chuyện Tiên Tứ tới tìm mẹ để thăm hỏi, long vương vội nói:

- Việc độ rất dễ. Hai vị bất tất phải đích thân đi thăm, quả nhân sẽ sai người đi tìm bà ta, cứu bà ra thoát chỗ nguy hiểm, đưa về đây để mẹ con gặp nhau, chẳng là diệu kế hay sao ?

Tam thư cười :

- Thịnh ý của đại vương, chúng tôi vô cùng cảm kích, nhưng loa tinh bị độc giao dùng chú trấn áp, không thể tự do. Và lại loa tinh tội nghiệp cũng nhiều, đáng phải chịu kiếp nạn. Gia sư từng nói, phải đợi một ngàn năm kiếp số mới mãn. Trong thời gian đó, nên để bà ta tu luyện pháp thân, ở yên trong vỏ ốc, biến thành một động phủ, mời cao nhân thiết lập đạo tràng bảy ngày bảy đêm, cầu nguyện cho bà ta thoát khỏi tai nạn. Ngày nay, chỉ nên để cho bà ta nếm mùi đau khổ. Tuy là khổ trước mắt, thực tình là cơ hội tốt cho bà tu đạo. Tệ sư còn sai tôi truyền thụ khẩu quyết cho bà ta, nên sau này sự thành tựu của bà ta lớn vô hạn, nếu bây giờ cứu bà ấy ra, việc tu trì sẽ bị trở ngại, nên thương yêu bà ta lại hóa ra làm hại cho bà. Hiện nay, bà đang ở dưới quyền cai trị của đại vương, nhưng một ngàn năm dài đằng đẳng như thế, lấy gì bảo đảm bà ta không bị yêu nhân khác xâm lấn, khiến bà không thể chuyên tâm tu đạo ? Đó là điều rất đáng lo ngại. Tôi đặc biệt dẫn Tôn công tử tới yết kiến đại vương là để thỉnh mệnh đại vương ban chỉ dụ cho vị chính thần sông Hoài, tùy thời thiết pháp bảo hộ, Tôn công tử cảm ơn không hết !

Long vương vừa nghe, thuận miệng nói ngay :

- Chỉ là chuyện nhỏ, hai vị chẳng cần dặn bảo. Quả nhân sẽ mời ngay hai vị tả hữu thừa tướng, tới gặp hai vị.

Long vương liền dặn bảo hai vị thừa tướng giải quyết việc này cho thật tốt, lại sai Quyết đại phu đích thân dẫn dắt tám vị tuần hải dạ xoa hộ tống Tiên Tứ và Tam thư đi. Hai người hết sức cảm kích, rời khỏi bàn tiệc bái tạ, rồi theo Quyết đại phu và các tuần hải dạ xoa, rời khỏi long cung, tiến về phía sông Hoài.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 17: Tôn Tiên Tứ Xuống Biển Gặp Mẹ Trương Quả Lão Chuyển Thể Thành Danh



Hồ Tam thư dẫn Tiên Tử đi theo Quyết đại phu và các tuần hải dạ xoa tới chỗ ranh giới giữa biển Đông Hải và sông Hoài. Đám dạ xoa thưa trình :

- Chỗ ranh giới giữa biển và đất liền này có tên là thôn Hoài Hải. Phía Đông thuộc quyền Hoài thần quản trị, mặt Tây đều là biển rộng, hiện tại do đại vương chúng tôi phái hải thần ra cai quản. Xin hỏi đại tiên muốn đi thăm bạn bè ở phía nào ?

Tam thư đưa mắt cho Tiên Tử, rồi nói với các dạ xoa :

- Cảm ơn thịnh tình của đại vương đã phái các vị hộ tống chúng tôi đến đây. Bây giờ đã tới địa đầu, địa phương này lại nhỏ, không tiện làm phiền tới các vị nữa, các vị có thể trở về phục mệnh, chúng tôi tự đi kiếm cũng được.

Đám dạ xoa không dám trả lời, quay qua hỏi Quyết đại phu :

- Thế nào ? Quyết đại phu không muốn đi thêm, nói mấy câu khách sáo, rồi xin cáo từ.

Tam thư cười, nói với Tiên Tử:

- Bọn người nhỏ mọn này ngoài mặt coi chúng ta là thượng khách, chứ thấy khó khăn cũng ngại, chẳng đáng cho chúng ta chê cười !

Tiên Tử cũng nhận là phải.

Hai người sử dụng khẩu quyết "rẽ nước", tìm tới đáy sông Hoài.

Quả nhiên ở đó họ tìm ra một con ốc nhồi rất lớn, đang hạ cái vẩy ốc xuống lớp bùn để thở cái đầu ra ngoài, hít thở không khí. Một số những con vật nhỏ nhỏ bơi chung quanh, để đón đám rong rêu bám quanh vỏ ốc. Tiên Tử biết rõ đó là mẹ đẻ của mình, đau lòng quá, khóc rống lên. Tam thư vội nói :

- Đừng khóc, đừng khóc ! Để tôi tới, thay anh thông báo một tiếng. Còn phải làm thế nào để mẹ anh có thể nhận ra anh là con !

Tiên Tử nghe lời, khom lưng xuống, ôm lấy cái vỏ ốc đang nổi trên mặt bùn, đồng thời nghe Tam thư cất tiếng dặn dò :

- La Viên ? La Viên ! Đứa nghịch tử bị người xưa đuổi, là Tiên Tử nay tới kiếm người đây !

Con ốc nhồi thêm một khúc mình khá dài lên phía mặt nước để nhìn ngấm. Nhìn tình hình đó, dường như diên loa có nhận ra Tiên Tử là con trai mình, đưa cái đầu đục đầu Tiên Tử, dính chặt hồi lâu, không động đậy, dường như không nhớ lâu xa, chẳng khác nào tình mẹ con quần quít. Tiên Tử cứ ôm chặt lấy khúc mình ốc mà khóc thất thanh. Thật lâu, thật lâu, Tam thư mới thay mặt anh mà kể rõ sự tình, nói rõ cả ý của sự tôn muốn cứu vớt diên loa, khuyên La Viên chịu đựng thảm kiếp này trong vòng một ngàn năm, ở nơi đây mà tu thân lập mệnh, tạo thành tám thân bất hoại, lại nói :

- Tất cả chỉ vì kiếp trước người tạo nghiệp quá nhiều, nay phải chịu quả báo đau khổ. Nhưng nhờ có con trai người, người sẽ được thành chính đạo, há chẳng phải là trong cảnh bất hạnh lại gặp may mắn hay sao ? Nay ta đem khẩu quyết tu luyện truyền thụ cho người, người vốn thiên tư thông minh, hãy dụng công đêm ngày, chỉ chừng ba trăm năm sau đã có thể rời bỏ vỏ xác, lời bùa chú cũng không cần thúc được người. Nhưng người vẫn không được rời khỏi chỗ đáy nước, mà phải trải qua năm trăm năm nữa, công hạnh mười phần mới đạt được tám, chín, chẳng những yêu ma ngoại đạo không thể hại nổi người, mà người còn có thể ở chỗ cư trú dưới đáy biển, biến vỏ xác thành một động phủ. Một ngàn năm sau, công hạnh viên mãn, lúc đó người có thể cùng con trai gặp mặt, và mời về một đạo sĩ cao minh lập một đạo tràng cực lớn, siêu độ cho rất nhiều oan hồn của những kẻ đã bị người giết hại, từ đó sổ ghi những điều tội nghiệt mới được xóa sạch, tiền trình thuận lợi. Người hãy chuyên tâm tu luyện, đừng để ý tới những chuyện khác .

Diên loa tình nghe nói, gật đầu vài cái, tỏ ý tạ ơn. Tam thư đem những lời chú truyền thụ cho nó. Mọi việc xong xuôi, Tam thư bảo Tiên Tử :

- Nơi đây không nên ở lâu, chúng ta về thôi !

Tiên Tử vâng lời, cùng diên loa quần quít một lúc nữa, ân cần khuyên nhủ, khuyến khích vài câu, mới cùng Tam thư xoay mình từ biệt, lên khỏi mặt nước. Tam thư nói :

- Việc lớn của anh đã xong, hãy mau trở lại núi Thiên Thai, tiếp tục học bài học hàng ngày của anh đi !

Tiên Tử xin vâng. Tam thư để anh tự đọc lời chú cười mây, cả hai cùng bay lên không trung, hướng về phía Nam thẳng tiến.

Không bao lâu tới núi Thiên Thai, trở lại chỗ hang động cũ, Tam thư mới ngỏ lời từ biệt. Lúc lâm biệt, trình trọng dặn dò :

- Nay công tử, từ nay về sau, trách nhiệm của anh càng ngày càng lớn. Anh đã lập chí cứu mẹ, phải làm sao đưa được mẹ ra khỏi biển mới kể là hoàn thành việc lớn của anh. Tất cả đều nhờ vào công hạnh của anh. Kiếp này tuy phải chịu khổ sở, kiếp sau sẽ có nhiều điều tốt lành. Trong năm trăm năm đầu, anh chuyên tâm tập luyện cho thành, năm trăm năm sau, tuy chưa thành tiên, cũng đã có được nhiều pháp lực, để có thể ra ngoài, đi rong chơi khắp nơi, gặp khổ cứu khổ, gặp nạn cứu nạn, làm cho đủ số những việc công đức đã được dự liệu. Lúc đó sự tôn sẽ đưa anh xuống phạm trần, chuyển kiếp. Sau lần chuyển thân này, chỉ cần anh giữ được bản tâm không mờ tối, là vài chục năm sau anh đã có thể thành đạo, lên tiên. Anh nên biết sự tôn hy vọng ở anh rất nhiều, chúng ta phận làm đệ tử, đừng để phụ lòng kỳ vọng đó, mới là biết ơn sự tôn.

Tiên Tử nhận là phải, lại hỏi Tam thư :

- Bây giờ, Tam thư đi đâu ?

- Tôi phải về núi Tây Kỳ phục mệnh sư tôn. Đại khái là việc của anh chưa tròn vẹn, e rằng tôi sẽ phải tới xử lý nhiều lần nữa.

- Tự nhiên phải vậy. Tôi là người được Tam thư nắm tay dẫn dắt, ngày nào việc công hành của tôi chưa thành, ngày đó Tam thư vẫn phải bận tâm nghĩ tới.

- Chẳng nên nói quá như vậy. Ngoài ra, có nhiều việc tôi vẫn chưa hiểu hết, chỉ biết rằng một ngàn năm sau, phải tìm cho được một đạo hữu làm pháp sư chủ trì đạo tràng cho mẹ anh, mà ngay bây giờ tôi phải lo toan.

Tiên Tử không hỏi gì nữa, tiễn Tam thư ra khỏi cửa động. Vì cô thay mặt sư phụ để giáo huấn cho anh, anh không thể đối đãi với cô bằng cách xã giao thông thường, mà dùng đại lễ cung kính như đối với lão sư, qui xuống tiễn đưa tới lúc không thấy hình tung mới trở về động phủ.

Tam thư về Tây Kỳ, tham kiến Văn Mỹ chân nhân, chân nhân khen cô đã giải quyết công việc gọn gàng, đồng ý thu nhận cô làm đệ tử, và đặt cho pháp danh là "Tuệ Thông", ở luôn bên cạnh chân nhân, nghe sai bảo. Cứ vài chục năm, ông lại sai cô tới Thiên Thai một lần, điều tra công hành của Tiên Tử.

Năm trăm năm sau, chân nhân đích thân tới Thiên Thai, truyền thụ đại đạo về luyện khí, luyện đan cho Tiên Tử, lại đưa cho chàng hai quyển thiên thư, trong đó chép về ngũ hành độn pháp, cùng các cách vận dụng biến hóa, vờ tưởng khiến thần, thu yêu phục quái, đủ mọi phép thuật. Nếu một trăm năm luyện tập thành công, chân nhân mới cho phép chàng chu du thiên hạ, lập nhiều công hành.

Một ngày kia, chân nhân phóng tuệ tâm đi xa, biết được Tôn Kiệt đã đầu sinh qua hơn mười kiếp, ngàn năm có dư. Bây giờ vào đời nhà Hạ và nhà Thương, Tôn Kiệt hiện đã giáng sinh vào một nhà giàu họ Trương, ở thành Lạc Dương. Ông họ Trương này tuổi vừa bốn chục, vẫn chưa có con nối dõi, Văn Mỹ chân nhân mới dạy Tiên Tử xuống phạm, làm con trai Trương ông, cho tròn túc nguyên của một ngàn năm trước. Họ Trương có tên gọi là Thiên Thành, sinh được một trai, đặt tên là Trương Quả. Kiếp trước của Trương Quả chính là Tiên Tử, vì túc căn thâm hậu, đẻ ra đã biết nói, thông tuệ khác thường. Năm cậu ta lên mười, Văn Mỹ chân nhân phái Tuệ Thông đạo cô tới chỉ điểm cho. Trương Quả tức thì tỉnh ngộ.

Trương Thiên Thành một đời hiếu thiện, hưởng dụng mười kiếp không hết, từ khi được Trương Quả làm con, vô cùng mãn ý. Tuệ Thông sợ ông ta mai sau có thể ngăn cản việc tu đạo của Trương Quả, lại nghĩ ông ta một đời công hành, thực căn ngàn năm, nhưng nếu không biết quay đầu nhìn lại, sẽ không tránh khỏi càng tiến càng xuống thấp, cuối cùng cũng có ngày rơi vào biển khổ. Nhân chỉ thị cho Trương Quả, cô cũng tiện dịp điểm tỉnh ông vài câu. Trương Thiên Thành biết được nhân quả kiếp trước, lại thấy Tuệ Thông cười mây đáp mù mà đi, pháp lực vô biên, nên tin chắc rằng trên đời quả có thần tiên. Thần tiên chẳng qua chỉ là người phạm, tu luyện mà nên. Ông rất mừng cậu con đẻ ra đã có sẵn tiên căn, lại nghĩ tới bản thân mình đây, sợ rằng phúc lộc một khi đã hết, kiếp sau không khỏi chịu khổ. Vì thế ông lập chí tu đạo, thường đem ý mình nói với Tuệ Thông. Tuệ Thông mừng rỡ, nói :

- Cư sĩ được tiên nhân làm con, kiếp trước hẳn có tiên duyên, lại biết đem thân tu đạo, sự thành tựu đã thấy trước mắt.

Nhân đó, truyền thụ cho ông các khẩu quyết về việc tu dưỡng. Hai cha con đồng tâm đồng ý, nghĩ tới việc tu đạo. Thiên Thành đem một phần gia sản, phân tán cho những người cùng khổ, đợi sau khi vợ ông ta, tức là thân mẫu Trương Quả qua đời, sẽ chuyên tâm tu hành. Trương Quả được Tuệ Thông chỉ dẫn hội ý với thiên Thành để hai cha con đi trước tới miền sông Hoài, kết thúc vụ án điên loạn. Bây giờ Trương Quả tuy tuổi còn trẻ, kiếp trước lập được nhiều công phu, cũng giống như lúc bé đọc sách, lớn lên ôn luyện, có thể đem ứng dụng. Trái lại cha cậu, mới học tiên quyết, chưa có chút công phu nào, nhất thiết phải nhờ người chỉ dẫn. Hai cha con hẹn với Tuệ Thông, cùng gặp nhau ở thôn Hoài Hải. Tuệ Thông thay mặt hai người tới tạ ơn long vương đã chiếu cố trong một ngàn năm qua.

Trong năm trăm năm cuối, La Viên pháp lực không nhỏ, thường hay ra tới tận biển du hành, thấy những sinh vật dưới nước gặp nguy, liền ra sức giúp đỡ. Có một lần, ở trên sông Hoài có một đám thương khách ra biển kinh doanh. Vừa ra khỏi cửa biển, gặp ngay phải một cơn gió lớn, một thuyền hơn hai chục người, suýt nữa đắm. Vừa hay La Viên bơi ra đó, thấy cảnh đó, vội vã đưa vó ốc đỡ lấy con thuyền, đội thuyền lên, cứu được tính mạng cho hơn hai chục người. Không hề bản thân vì thế mà lộ ra. Vừa hay, có một yêu nhân là đồng đạo với lão giao trông thấy, liền cầm một cây roi sắt đánh đuổi. La Viên thấy nguy, bơi đi. Yêu nhân cầm roi, nhắm La Viên đánh xuống. Cây roi sắt của yêu nhân chưa kịp đánh trúng, đã có vị thần tướng ở dưới biển để bảo vệ La Viên, hay tin chạy tới, cầm chiếc chày vàng, đánh nhau với yêu nhân, khiến nó phải bỏ chạy. La Viên nhờ vậy mới về được đáy biển.

Về sau, La Viên tu thành đại đạo, mới biến vó xác của mình thành một động phủ dưới đáy biển. Trong một vùng rộng lớn, cách xa nơi đó vài trăm dặm, có ánh sáng năm màu chiếu lung linh. Nhiều yêu nhân thấy dưới biển xuất hiện báu vật kỳ lạ, kéo nhau tới tấn công. Cũng may có long vương đề phòng sẵn, phái ba ngàn thần binh tới, trấn giữ cửa ngõ thôn Hoài Hải, mới được vô sự. Những việc giúp đỡ như thế kể ra cũng nhiều. Lúc Tuệ Thông tới thủy tinh cung yết kiến long vương, long vương đã biết trước ý cô, ngỏ lời ca ngợi cô đã chịu nhiều vất vả. Tuệ Thông cười, nói :

- Bản đạo tới đây là để thay mặt ông bạn của đại vương, ngỏ lời cảm tạ, sao đại vương lại lên tiếng trước để ca ngợi tôi ?

Long vương cất tiếng cười vang :

- Chúng ta đều là người giúp đỡ ông bạn già, sao lại nói tới việc tạ ơn ? Nghe nói bà La Viên tuân theo pháp chỉ của Văn Mỹ chân nhân, mới lập ở chỗ động phủ của bà một đạo tràng, không hiểu vị pháp sư chủ trì là ai ?

- Việc này, năm trăm năm trước tể sư đã tính sẵn, phải nhờ một vị đạo nhân què, họ Lý, đứng ra chủ trì việc trai đàn. Người này cùng với ông bạn già của đại vương có một mối pháp duyên, vừa trực tiếp, vừa gián tiếp. Vị tiên què đó kiếp trước vốn là "tư hương lai" trên điện của Ngọc đế vì không giữ mồm giữ miệng, nhân ngày vạn thọ của Ngọc đế, đã cãi nhau với một vị "tư hoa tiên quan". Hai người đều bị biến xuống trần, trải qua mười kiếp luân hồi. Cô "tư hoa tiên nữ" trong lần giáng sinh đầu tiên chính là phu nhân của ông bạn già Tiên Tử của đại vương, và như vậy là con dâu của bà La Viên phu nhân, người mới mở đạo tràng hiện nay. Tính tới ngày nay, hai vị tiên bị biếm chích đều đã trải qua mười kiếp luân hồi, nay kỳ hạn đã mãn, và hai vị

đó đều giữ được bản tính không mờ tối, tu hành chính quả, có thể hồi chuyển về thiên tào, giữ nguyên chức. Tôi còn nghe hiện nay, cô tiên nữ sinh vào nhà họ Hà ở Giang Nam, ra đời chưa lâu, còn Ti hương lại nay thác sinh vào nhà họ Lý ở Hà Nam. Người ta còn truyền rằng ông ấy là hậu nhân của người cùng họ với Lão Quân tổ sư. Tổ sư từ thời Bàn Cổ tới nay đã chuyển kiếp làm người nhiều lần 1 . Một trăm năm gần đây, ngài chuyển sinh làm người ở huyện Khổ, thu được một đệ tử là Văn Thủy chân nhân. Đúng vào lúc Ti hương lại chuyển sinh ở kiếp thứ mười, tổ sư liền phái Văn Thủy chân nhân tới chỉ điểm cho ông ta. Vì thế Lý tiên thành đạo khá nhanh.

Những người tu đạo từ trước đến nay chưa có ai gặp được kỳ duyên như thế. Tổ sư lại đích thân thu nhận Lý tiên làm đồ đệ, giữ lại bên mình để sai bảo. ông ấy có tiền trình quả là lớn vô hạn. Sở dĩ tôi nói Trương Quả và Tôn Tiên Tứ có tiền duyên gián tiếp là vì vợ Tiên Tứ chính là Tư hoa tiên nữ.

Long vương gật đầu, nói :

- Đúng vậy ! Việc Tư hoa tiên giáng sinh vào kiếp thứ chín, quả nhân có nghe nói, lại còn giúp chút công lao nhỏ cho nàng nữa đó !

Tuệ Thông không có thời giờ hỏi tới chuyện đó, lại nói tiếp :

- Tuy rằng chẳng đáng kể làm gì, nhưng theo qui củ của tiên gia thì hễ hai bên có chút quan hệ với nhau, đều gọi là "duyên". Vì thế ông tiên què cùng Trương Quả hiện thời cũng có thể nói là có chút tiền duyên.

Long vương cười, cho là phải, lại nói :

- Trong vô ốc mà lập đạo tràng quả là chuyện lạ, ngàn năm chưa từng nghe nói tới ! Xét cho cùng, diệu dụng của tiên gia khác với của người trần gian. Thịnh hội như thế, chắc hẳn lệnh sư 2 Văn Mỹ chân nhân, cùng nhiều vị tiên quan, tiên lại đều phải tới dự. Lúc đó, quả nhân cũng phải đích thân tới, để coi cho biết một thịnh điển hiếm khi gặp được ? Nhưng chẳng hay đã định ngày nào chưa ?

Tuệ Thông đáp :

- Chưa có ngày hẹn nhất định. Nhưng cũng phải đợi mấy người kia họp bàn kỹ lưỡng, sau đó tôi đích thân đi mời pháp sư, đạo tràng mới có thể mở được. Lúc đó nếu đại vương rảnh rỗi, hãy cùng tôi tới tham dự cho vui.

Mọi người cùng cười ầm lên. Tuệ Thông nói xong, từ biệt long vương, đi mau về thôn Hoài Hải. Cô thấy tình hình trong thôn đổi khác hẳn. Trước kia vắng vẻ, cá tôm cũng không bơi tới, nay vì vô ốc phát sáng, thủy tộc khắp nơi, hễ có chút đạo hạnh, nghe việc lạ này, đều không ngại xa xôi ngàn, vạn dặm, kéo tới xem, đồng thời những người quen mua bán các loại thủy sản cũng thừa cơ mở một thương trường. Không đầy mười năm, thôn Hoài Hải vắng vẻ ngày trước, trở thành một hải thị lớn, việc mua bán rất phồn thịnh. Tuệ Thông nhìn quang cảnh ấy, bất giác gật đầu tán thưởng. Lát sau, đi tới chỗ vô ốc của La Viên, biến thành động phủ. Ngôi nhà đó được kiến tạo theo nguyên hình của vô ốc; lối vào là một cửa hình tròn, rất lớn, vào tới bên trong phải đi quanh co theo hình xoắn ốc, thông tới chỗ thấp nhất lại là cửa hậu nhỏ nhỏ, cũng hình tròn. Trong động rộng rãi khác thường, có thể chứa được tới vài ngàn người. La Viên đã hoàn toàn biến thành hình người. Riêng bà chiếm ngụ một phòng, phòng đó chia làm ba gian, hai bên đều có hành lang, thông suốt từ trước ra sau. Còn đồ đạc bày biện bên trong, tuy không hoa lệ lắm, nhưng cũng thanh nhã, đẹp đẽ. Tuệ Thông nghĩ thầm : "Theo tình hình này, có thể mời đón được nhiều vị thần tiên". Cô đang đi tham quan từ nơi này sang nơi khác, sớm đã có những người phục dịch trong động trông thấy, vội phi báo vào bên trong. La Viên phu nhân tiến ra, theo sau có cha con Thiên Thành, cùng nghênh tiếp cô.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 18: Kim Sơn Thành Cổ Tích Đèn Oản Ở Kiếp Sau



Ở hồi trước, sách này có nói tới việc mở đạo tràng ở trong vô ốc, Tuệ Thông đạo cô có nói rằng vị pháp sư chủ trì đạo tràng là một ông tiên què, họ Lý. Nay chúng tôi sẽ nói tới tiểu sử của vị tiên què đó, ông xuất thân ra sao, chứng đạo thành công thế nào, và kể rõ cả những việc ông té nạn, cứu đời, cùng mối quan hệ của ông với Hà tiên nữ, nói rõ một lượt.

Các vị độc giả hiểu địa lý của Trung Quốc, hẳn biết rõ về một danh sơn nằm vắt ngang qua sông chứ ? Núi đó có tên là Kim sơn, chẳng phải một ngọn núi do thiên nhiên sinh ra đâu. Cách đây vài ngàn năm, nơi đó chẳng những không phải là đất bằng mọc lên một ngọn núi, mà ngay cả một vùng đất bình thường để người dân sinh sống cũng không hề có, nói tóm tắt một câu, đó chẳng qua chỉ là một vùng nước rộng mênh mông ở trung lưu của sông Dương Tử. Đến thời trung điệp nhà Chu, ở trên bờ sông đó có một thôn làng rất rộng, trong thôn có một người vừa đọc sách vừa làm ruộng, một vị quân tử ẩn cư, không chịu ra làm quan, gọi là Mã Thượng Nguyên, sinh được một gái, tài đức, dung mạo đều đủ, người ta gọi là Mã đại cô nương. Năm cô nương được mười tám tuổi, lấy chồng là một thư sinh họ Cổ, người cùng thôn, là một hàn sĩ nghèo rớt mồng tơi, lại có một bà mẹ kế hung hãn không ai bằng, là bà Vu thị. Đại cô nương về nhà chồng, cảnh mẹ chồng nàng dâu hiềm khích nhau cũng chưa từng thấy xưa nay. Vu thị thấy hàng xóm và họ hàng đều thân mật với đại vương, mà lạnh nhạt với mình. Bà ta không nghĩ thiên hạ sơ tình với mình là tại mình tính tình độc ác, trong khi đại cô hết sức dịu dàng. Trái lại bà ta còn nghĩ đại cô đã nói xấu bà trước mặt người khác. Hơn nữa Vu thị là người có thành kiến cứng nhắc, hề bà đã nghĩ gì, không ai có thể lay chuyển nổi. Tuy đại cô cô giữ hiếu đạo, hy vọng mẹ chồng sẽ thay đổi mà thương yêu mình, nhưng Vu thị lại nói : "Nó có tình che giấu gian ý, để người ngoài nhìn vào tưởng nó ngoan lắm, chứ thật tình lòng nó chứa gươm đao, hận không thể đâm chết tôi thôi".

Đại cô chịu đựng tất cả oan tình đó, không dám nói cho chồng biết. Cổ thư sinh là một người con hiếu, thông tình đạt lý, biết mẹ và vợ bất hòa, chẳng dám phê bình mẹ là sai, trước mặt vợ không dám có câu nào an ủi, khuyên can. Trái lại, thấy mặt vợ ừ dột chàng còn trách nàng không tròn hiếu đạo. Vì thế, gia đình này càng xào xáo. Ngày lại ngày, bất giác mà đã qua năm, sáu năm. Cổ thư sinh rất khó xử, không tài nào điều chỉnh được chuyện gia đình. Chàng cũng biết vợ mình là một người đàn bà hiền đức, hàng ngày bị mẹ kế của chồng đánh chửi vô lý, làm sao có thể nhẫn tâm đẩy sóng nhỏ trợ giúp sóng lớn để làm khổ vợ mình ?

Vu thị chẳng những giờ mọi thủ đoạn để hành hạ con dâu, còn ngày đêm trách oan con trai, nói anh ta bệnh vợ để cãi lại mẹ, sùng ái vợ để ngỗ ngược với mẹ. Tội bất hiếu còn gì nặng hơn ?

Cổ thư sinh quá đau khổ vì cảnh gia đình, quyết định đi ra ngoài để tìm cơ hội. Vừa may có một người bạn giới thiệu chàng với một nhà buôn, trợ giúp ông ta trong việc mua bán. Cổ thư sinh nghĩ nên nhân dịp này xa nhà một thời gian, thứ nhất là tránh được cảnh gia đình bất hòa, thứ hai là kiếm được tiền gửi về nuôi mẹ.

Cổ thư sinh đi rồi, Mã đạo cô phải thay chồng làm bổn phận của người con trai, tìm trăm phương ngàn kế để kiếm tiền phụng dưỡng Vu thị. Chẳng dè bà ta thấy nàng kiếm ra tiền, lại nói nàng nhất định có bồ bịch, nếu không, ở đâu kiếm ra nhiều tiền thế ?

Những câu nói bóng gió đó khiến đại cô phải bịt tai chịu đựng, nỗi khổ so với lúc chồng còn ở nhà lại tăng gấp mười. Nàng phần chí, lăn ra đất, chết giấc hồi lâu. Vu thị chẳng thèm để ý tới nàng, còn nói nàng giả bộ chết để dọa. Tất nhiên đại cô chết giấc một hồi, rồi cũng tỉnh lại. Vu thị đắc ý nói : "Đây, tôi nói có sai đâu. Con tiện nhân này mưu mô giỏi lắm. Lần sau nó chết thật, tôi cũng mặc xác!".

Trong lúc oán hận, đại cô cũng muốn chết thật để làm sáng tỏ chí của mình, nhưng sau nghĩ lại : "Chẳng thà để mẹ bắt từ, ta cũng quyết không tỏ ra bất hiếu. Và lại chồng ta lúc lâm biệt có dặn dò ta không nên chán sống, kéo lấy ai phụng dưỡng mẹ già đã suy yếu ? Vì thế nàng càng nhẫn nhịn, dầu oan khổ cách mấy cũng ráng chịu đựng.

Cổ thư sinh gửi về được bao nhiêu tiền, Vu thị tóm hết ráo, không cần biết đến đại cô sống chết ra sao. Lại nhân có tiền chi dùng, không cần tới đại cô nữa, càng thêm ghét bỏ, thấy mặt con dâu như cái đinh trước mắt, nghĩ cách nào để tống khứ nàng đi. Mụ đánh tiếng bán nàng đi, muốn mua về làm vợ lẽ, làm con hầu đều được mà giá cả cũng không thành vấn đề.

Bấy giờ, trong thôn có một tên ác bá, tên là "Hoạt Lão Hồ" (cọp già sống) từng nghe đại cô tài sắc kiêm toàn, nuôi dạ bất lương đã lâu, hận rằng đại cô giữ trinh khiết, hẳn không có cơ hội mà lợi dụng. Nay nghe tin này, hẳn mừng quá, sai người tới thương lượng, đòi giá bao nhiêu, trả ngay giá đó, ước hẹn hôm sau làm lễ đón dâu.

Hôm sau, Vu thị bỗng gọi đại cô tới, dịu nét mặt, cất giọng ôn tồn nói với nàng. Đại cô thấy vậy, tỏ vẻ ngạc nhiên, nghe mụ nói :

- Năm xưa bố chồng của con mắc bệnh nặng, có tới khấn nguyện ở miếu của thần sông. Về sau, ông qua đời, mẹ cũng quên trả lễ không ngờ đêm qua nằm mơ thấy một giấc mộng. Mẹ mơ thấy thần sông sai người tới trách mẹ đã thất hứa, mẹ mới nói : "Lời hứa thật tình con chẳng dám quên đâu, mà vì con quá già yếu, đi đứng bất tiện, mới để diên trì tới tận hôm nay". Người đó nói: "Nếu thế, người có thể sai con dâu đi thay, cũng được vậy". Lúc mẹ tỉnh dậy, cảnh trong mộng dường như còn rành rành trước mắt, không quên điểm nào, cho thấy chuyện này hoàn toàn chính xác, không chút giả dối. Con dâu yêu quý, con hãy thay mẹ đi một chuyến nhé. Sau này chồng mày về, nhất định cảm kích, thương yêu mày lắm đấy!

Đại cô từ ngày chồng đi khỏi, chưa hề thấy mẹ chồng đối xử với mình từ tế như thế, lại nghĩ đây là lệnh của mẹ, mình cứ tuân theo, không chừng bà nghĩ lại, biết thương yêu mình chăng ? Vì nghĩ vậy, nàng cũng dạ dạ tuân lời. Chừng trở về phòng riêng, nàng suy nghĩ, thấy chuyện này vô lý quá, không biết bên trong có ẩn chứa mưu mô gì hay không ?

Hôm sau, nàng dậy sớm, rửa mặt chải đầu sơ qua, đã nghe Vu thị nói :

- Bên ngoài, xe đã tới, con mau mau lên xe đi !

Đại cô càng ngạc nhiên, buột miệng hỏi một câu :

- Sao mẹ lại phải mượn xe ? Con dâu mẹ đau yếu ợt, một lộ trình bảy tám dặm làm gì đến nỗi không đi nổi ? Hà tất phải mượn xe ? Chẳng phí tiền của mẹ làm sao ?

Vu thị cười đáp :

- Đừng nói lời thôi, mau đi đi. Con cần đi cho nhanh, chừng một buổi về liền, đừng để mẹ cô đơn, chịu không nổi. Có xe thay chân, đi nhanh hơn chứ. Và lại lúc này, chồng mày gửi tiền về, nhà mình cũng dư giả, chút tiền xe ngựa nhỏ nhoi so kè làm chi ? Con đừng nhiều lời nữa, đi cho mau, về cho sớm ! Đừng để mẹ phải ngóng chờ nhé !

Đại cô đã biết lần đi này là nguy kếp, lành ít dữ nhiều, nhưng chung qui nàng cũng đoán không ra là mưu mô gì. Tuy nhiên, người đã chán sống như nàng, thì chết là cùng, có gì phải sợ ?

Nàng từ biệt Vu thị, ra khỏi cổng lớn, quả thấy có xe ngựa đậu sẵn, còn có nhiều người phu xe đi kèm. Nàng chợt hiểu nội dung chuyện này, nhưng cũng bất cần, leo lên xe đi ngay.

Đi chừng ba, bốn dặm, xe quẹo sang đường khác, không phải lối đi tới miếu thần sông. Đại cô hiểu ra liền, vén rèm nói với người đánh xe :

- Tạm dừng xe, cho tôi hỏi một câu!

Người kia nghe lời, hãm cương ngựa, cỗ xe từ từ ngừng bánh.

Đại cô không biến đổi sắc mặt, thung dung hỏi :

- Các vị có phải những người do mẹ chồng tôi mướn, để đưa tôi tới miếu thần sông hay không ?

Mấy người phu xe nghe hỏi, đều tỏ vẻ ngạc nhiên, nói :

- Không phải đâu. Chúng tôi là người của Lưu đại nhân, ở thị trấn phía Tây, sai đi đón dâu đây mà. Chuyện này sao nương tử còn mờ mờ mịt mịt, chẳng biết gì cả ?

Trong nhóm có một người có vẻ là người cầm đầu nhóm phu xe, nói :

- Chuyện này tôi hiểu rõ hơn ai hết. Đại khái là vị tiểu nương tử không chịu lấy Lưu đại nhân, mà bị bà già chồng ép gả, có đúng không ?

Đại cô chưa kịp đáp, những người kia đã tranh nhau hỏi :

- Làm sao anh biết được ?

- Chuyện sờ sờ trước mắt, làm gì không thấy ? Bà kia làm chủ, bảo sao nghe vậy, là việc quang minh chính đại, tại sao phải giấu giếm, diêm diêm như thế này ? Từ nhà tới miếu thần sông không xa, hà tất phải bày vẽ xe ngựa rênh rang ?

Đại cô nghe mấy người phu xe nói chuyện với nhau, đã hiểu sự tình, ngồi ngầy người ra, không nói một câu. Tình cảnh của nàng lúc này chẳng khác gì của con nai nhỏ sắp bẫy. Về nhà chồng không được nữa rồi, mẹ chồng dứt khoát không chừa. Trở về nhà cha mẹ cũng không xong : cha mẹ nàng mất đã lâu, nàng chẳng có anh em trai, chị em gái, chỉ còn một đứa em gái, con nhà chú, nhưng nó lại không phải người tốt. Thôi thì, tiền thoái lưỡng nan, một liều ba bẩy cũng liều !

Cuối cùng, chiếc xe ngừng lại bên bờ sông, có chiếc thuyền đón dâu của nhà họ Lưu đang đậu sẵn. Mã đại cô nghĩ thầm :

Cũng liều nhắm mắt đưa chân,

Thử xem con tạo xoay vần đến đâu ? (Kiều)

Từ trên thuyền bước xuống hai cô hầu gái, dìu đại cô lên thuyền, con thuyền tách bến, ra giữa dòng sông. Đại cô đột nhiên lấy hết sức mạnh, đưa cả hai tay xô hai cô hầu gái ngã lăn ra ván thuyền. Nàng chạy nhanh ra mạn thuyền, nhìn những đợt sóng nhấp nhô trên sông, lao mình xuống. Người trong thuyền nháo nhác chạy ra, chỉ thấy sóng cả, nước sâu, không sao cứu kịp nữa.

Đại cô nhảy xuống sông rồi, bị sóng đánh đi xa, đưa xuống hạ lưu, không biết đã bao lâu. Bấy giờ có một vị đạo nhân, tuổi đã hơn trăm, lông mày và râu đều bạc phơ, mà tinh thần còn quắc thước. Nhân có việc qua sông, ông cầm bánh lái một chiếc thuyền từ từ mà đi. Chợt ngừng nhìn về phía thượng lưu, ông thấy một cô gái đang trôi theo dòng nước, chẳng biết còn sống hay đã chết.

Đạo nhân này vốn có lòng từ bi, có ý muốn cứu cô. Nhưng cả đời ông chưa hề gần nữ sắc, từ lớn đến già chưa từng đụng tay đụng chân vào con gái, dính đến da thịt. Hiện tại tuổi ông đã cao lắm rồi, vẫn không muốn để đàn bà con gái phá giới hạnh suốt đời của ông. Nhưng nhất quyết không đụng tới thân thể cô gái, làm cách nào để cứu cô đây ?

Nước sông chảy rất xiết, cơ hội cứu cô chỉ trong chớp mắt, đạo sĩ trầm ngâm suy nghĩ, khẳng khái nói :

- Chẳng thà mất giới hạnh, quyết chẳng thấy chết không cứu ! Ông mới đưa thuyền lại gần xác cô, đưa cây sào dựng vào thi thể, dùng hết sức kéo về phía thuyền. Ai ngờ đại cô ngâm nước đã lâu, hồn đã bay đi xa, không còn hy vọng trở về. Đạo sĩ nghĩ thầm : "Cô này không còn hy vọng sống lại, cũng nên vớt lấy xác cô, đem lên bờ mai táng, mới là chính lý". Nghĩ rồi đem hết sức lực, lôi kéo cái xác lên thuyền. Không ngờ bụng xác chết đã trương phình, ngực đã phù thũng, đạo sĩ kéo về được nửa chừng, mới nắm được một cẳng, bỗng đâu một đợt sóng lớn ập tới, lật úp chiếc thuyền của đạo nhân.

Đạo nhân không thể ngờ tới xác chết nữa, nhưng nhờ bơi giỏi đã giữ được tính mạng.

Thi thể đại nương lại tiếp tục trôi xuống hạ lưu, không biết là trôi giạt tới nơi nào. Đạo nhân leo được lên bờ, nghĩ mình vốn có ý cứu người, mà mắc phải đại nạn, suýt mất mạng. Lại nghĩ ngợi mãi về việc cứu người không thành, lương tâm cắn rứt, lòng chẳng được yên, bất giác mắc chứng ngớ ngẩn, mấy tháng trời nằm thoi thóp như thể chết rồi.

Linh hồn đại cô được thần sông thu nhận, đưa về Thủy Tinh cung. Long vương trọng cô là người tiết nghĩa, hiếu thuận, rất mực kính lễ. Nghe nhắc tới việc kiếp trước, đại cô hoảng hốt tỉnh dậy, long vương cười, phán :

- Người còn có một người đồng đạo, cùng với người mắc tội và bị biếm chích một lượt. Sự việc này phải đợi hết kiếp này mới giải quyết xong. Tới kiếp sau, hai người cùng mãn thời gian biếm chích, để tu đạo, trở về với bản chân. Người kia sinh ra là một đạo nhân, thành tâm lo tu hành, giữ giới luật rất nghiêm, năm nay đã được hơn một trăm tuổi rồi. Vì vớt xác người, mà ông ta bị thương tổn, vừa buồn rầu vừa hối tiếc, chẳng bao lâu cũng qua đời thôi.

Đại cô nghe nói, chạnh lòng bi thương, nói :

- Vì mạng sống khổ sở của thần thiếp, đã để hại cho nhiều người, ai ngờ chết rồi vẫn còn để liên lụy tới người tốt mắc tai ương, chẳng đáng buồn lắm sao ?

Long vương nói :

- Chỉ tại mạng số của ông ta như vậy thôi. Tuy vì người mà ông ta bị thương, bị thương rồi chết, nhưng chẳng can dự gì tới người. Bất quá ông ta vì vô tình mà làm thương tổn tới căn chân người, e rằng kiếp sau ông ta sẽ mắc một chút thương tật nhỏ thôi, chứ tính mạng và việc công hành của ông ta chẳng sao cả.

Đại cô nghe vậy, vẫn cảm thấy áy náy trong lòng, long vương phải khuyên cô hãy bỏ qua đi.

Cách đó một thời gian, Cỗ thư sinh đi buôn, kiếm được rất nhiều ngân lượng đem về. Vừa hay mẹ kế Vu thị chết được mấy ngày, chàng buồn rầu khóc lóc. Lại tới các nhà bạn bè hỏi thăm, biết được chuyện vợ mình tuần tiết, chàng đau đớn muôn phần, đem tất cả chỗ vàng bạc châu báu hiện có quẳng xuống sông, ở chỗ ngày trước vợ chàng đâm đầu. Nhân đó, chàng bỏ nhà, đi học đạo, không biết về sau ra sao.

Câu chuyện này được đồn đại, xuống tận Thủy Tinh cung. Long vương mời đại cô tới, kể cho nghe chuyện rõ ràng, nhân đó nói :

- Vợ chồng nàng tiết liệt, hiếu nghĩa, qui thần đều kính phục. Chồng nàng đã xuất gia, tiền trình sẽ rộng mở vô hạn ? Về phần nàng, chẳng bao lâu quả nhân sẽ viết điệp văn đưa xuống âm phủ, cho nàng chuyển kiếp làm người. Công hạnh một ngàn năm của nàng, đến đây kể đã viên mãn ! Quả nhân nghĩ tình vợ chồng nàng hiền đức, mà chịu gian khổ, đã truyền cho thần sông nhằm chỗ nàng tận tiết, và chồng nàng ném vàng bạc châu báu, đắp một hòn đảo ở giữa sông, trên đó lập nên một ngọn núi lẻ loi, để người sau lấy chỗ chiêm bái. Lệnh dụ đã truyền ra rồi, chắc chẳng bao lâu sẽ đem thực hiện.

Đại cô cảm kích lạy tạ.

Về sau, quả nhiên giữa sông mọc lên một ngọn núi, người đời biết được nguyên nhân ngọn núi đó xuất hiện, mới đặt tên cho là núi Kim sơn. Một ngàn năm sau, núi càng cao thêm, mặt đất hòn đảo cũng mở rộng thêm, đến nay kể là một thắng cảnh của Trung Quốc.

Lại nói về hồn của Mã đại cô được điệp văn của long vương đưa đi đầu thai, vì không quên tòa Kim sơn, lúc chuyển kiếp làm người, mới sinh ra ở nhà một người họ Hà, ở dưới chân núi Kim sơn. Vừa đẻ ra đã biết nói, thần linh không mờ tối. Vừa "Oa oa" tiếng khóc chào đời, đã chê những đồ mặn và tanh tưởi. Lớn lên, lập chí tu đạo. Cha nàng là Hà Kiệt, mẹ là Lưu thị, đều là thiện nhân trung hậu, rất tin thần, Phật, thấy con gái có ý đó, rất tán thành, chẳng hề ngăn cản. Thấm thoát mà đã qua hơn mười năm, cô nương nữ danh là Lan Tiên, ở nhà tu đạo, không thấy có tiến bộ bao nhiêu, mới xin với cha mẹ cho rời nhà đi chơi xa, tìm tiên nhân cầu xin truyền thụ đại đạo. Vợ chồng Hà Kiệt đều đã ngoài bốn mươi, chỉ sinh một gái, nếu để nàng rời xa dưới gối, chẳng thể yên lòng, mà nhà neo đơn càng thêm tịch mịch. Vì thế ông bà mới cùng Lan Tiên bàn bạc, hy vọng lúc cô lớn lên có thể gả chồng, nhưng cô không chịu.

Lan Tiên lớn dần, mọi việc đều giỏi dang. Bỗng có một đạo nhân tuổi còn trẻ, tới nhà hỏi thăm: Tôn Kiệt lấy làm lạ, hỏi con gái đã quen biết đạo nhân này ở đâu, Lan Tiên trả lời là không biết. Hai cha con cùng ra gặp mặt. Chỉ thấy đạo nhân đó thần thái tú dật, cốt tướng thanh kỳ, đáng vẻ lẫm lẫm của bậc thần tiên.

Lan Tiên vừa nhìn đạo nhân, tưởng chừng như đã gặp ở đâu một lần. Đạo nhân thấy mặt cô nương, cũng lộ vẻ khác lạ. Ông ta tiến lên phía trước, khoanh tay chào hai cha con. Hai người vội đáp lễ, hỏi đạo nhân pháp hiệu là gì, quê quán ở đâu ? Đạo nhân vừa ngồi xuống vừa nói:

- Tôi họ Lý, tên Huyền, người đất Hà Nam, cùng tiểu thư đây có duyên từ nhiều kiếp trước. Lúc chuyển thế, xuống trần, nhớ tới những sự việc của tiểu thư từ kiếp trước, nên cố tình tới thăm một lần, cho vẹn túc duyên.

Nói rồi, liền đem tiền nhân hậu quả ra nói hết.

Đây nhắc lại về sinh hồn của Mã đại cô, vì không quên Kim sơn, và đạo nhân đã vì cô mà bị hại, mới đầu thai vào làm con gái nhà họ Hà ở dưới chân núi Kim sơn. Lúc "Oa oa" chào đời, cô đã thông linh tính nên biết nói. Từ nhỏ đã không ăn mặn, không mặc áo gấm, lập lời thề không lấy chồng. Năm cô lên bảy, có Huyền Nữ hóa thân làm đạo bà tới chỉ điểm. Cô nương sinh ra đã sẵn thông minh, nhận ngay ra Huyền Nữ là chân tiên hạ phàm. Thành tâm xin bà chỉ giáo. Nhưng cô luôn luôn tưởng nhớ, không quên được chuyện kiếp trước, chỉ mong mỗi tìm được chỗ đạo nhân đầu thai, đợi ông thành thần tiên trước cô, sẽ hóa độ cho cô. Huyền Nữ tán thán :

- Việc này có số định trước, không thể miễn cưỡng. Nhưng đạo sĩ mà con nói tới, ta biết là đã đi đầu thai vào nhà họ Lý ở Hà Nan sau này sẽ là đệ tử của Lão Quân tổ sư. Con đã lập chí cao như thế, hãy đợi ông ta thành đạo, sau đó ta sẽ đem ông ta tới gặp con.

Nhân đó, bà truyền cho cô nhiều khẩu quyết về luyện khí, luyện tâm, dẫn đạo, tích cốc, lại đem các phép thuật phòng thân, ăn thân tránh phi kiếm, truyền hết cho cô. Cô nương nhất nhất lãnh hội. Huyền Nữ dặn dò thêm vài câu, rồi trở về trời. Cô nương chuyên tâm nhất chí, ở nhà tu trì, để đợi Lý tiên đến.

Nay lại kể chuyện về ông tiên què. Bấy giờ ở đất Lạc Dương có một nhà quan, họ Lý tên Kỳ, có vợ là Vu phu, chỉ sinh được một trai, đặt tên là Lý Huyền. Khi sinh Lý Huyền, Vu phu nhân nằm mộng thấy một đạo nhân chui vào bụng mình, liền tỉnh dậy, ngửi thấy một mùi hương lạ tỏa ra khắp phòng, và liền nghe tiếng trẻ khóc "Oa oa". Vợ chồng biết đứa con này có một lai lịch, nên rất sủng ái. Không ngờ Lý Huyền lớn lên có tính kỳ lạ : không nghĩ tới chuyện làm quan, chỉ cầu xuất gia tu đạo. Lại thường trước mặt cha mẹ nói những chuyện kiếp trước, kể rằng bản thân mình là một đạo sĩ, cả đời hiếu thiện, chưa từng làm một chuyện xấu nào.

Không ngờ lúc lâm chung, chuyển sang kiếp khác, từng vì cứu một cô gái mà làm tổn thương tới thi thể cô ta. Đó là điều đau lòng bậc nhất, đến nay còn canh cánh trong dạ. Hải nhi sau này đắc đạo, trước hết phải tìm cô gái đó, tỏ lòng ăn năn hối hận trước mặt cô ta, mới có thể đắc đạo. Những câu nói như vậy, Lý Kỳ cho là lời nói sáng, thét mắng gạt đi, không cho ăn nói hồ đồ như thế nữa. Nhưng phu nhân lại rất tin tưởng thần tiên, ngò lời an ủi. Rót cuộc, Lý Huyền vẫn không bỏ qua được những việc đó.

Thấm thoát mà đã mười năm. Bỗng một hôm có Thái Bạch kim tinh, nhận lời ủy thác của Lão Quân tổ sư, cưỡi mây bay đến, giáng xuống nhà họ Lý. Vợ chồng lý Kỳ cùng toàn thể gia nhân quì xuống thấp hương, khấu đầu nghênh tiếp. Thái Bạch mỉm cười nói :

- Đại phu và phu nhân đừng nên đa lễ. Bản đạo cùng công tử có duyên với nhau, nên tới gặp mặt, xin đại phu kêu công tử ra đây cho tôi nói chuyện một chút. Lý Kỳ nghe vậy, rất sợ lão tiên dẫn con trai mình đi, nên cứ ngăn ngừa. Nhưng phu nhân thẳng tính, vội sai người ra trường học gọi Lý Huyền về. Lý Huyền vừa thấy mặt Thái Bạch, tưởng chừng như đã quen biết từ lâu, liền cúi đầu, vái tám vái. Thái Bạch nắm tay cậu bé, nói :

- Cách biệt đã ngàn năm, vẫn còn nhớ được bản đạo ư ?

Nói rồi, đưa tay vỗ lên đỉnh đầu cậu ba cái, Lý Huyền đột nhiên nhớ lại những chuyện từ chín kiếp trước, vội quì gối, khấu đầu, nói :

- Sư phụ mau cứu đệ tử thoát khỏi biển khổ.

Thái Bạch cười nhạt:

- Thiên hạ không hề có chuyện làm thần tiên dễ dàng như thế. Nếu làm thần tiên mà dễ, thì thần tiên trên đời có khác chi người phàm ?

Lý Huyền nghe nói, liền đại ngộ, nói :

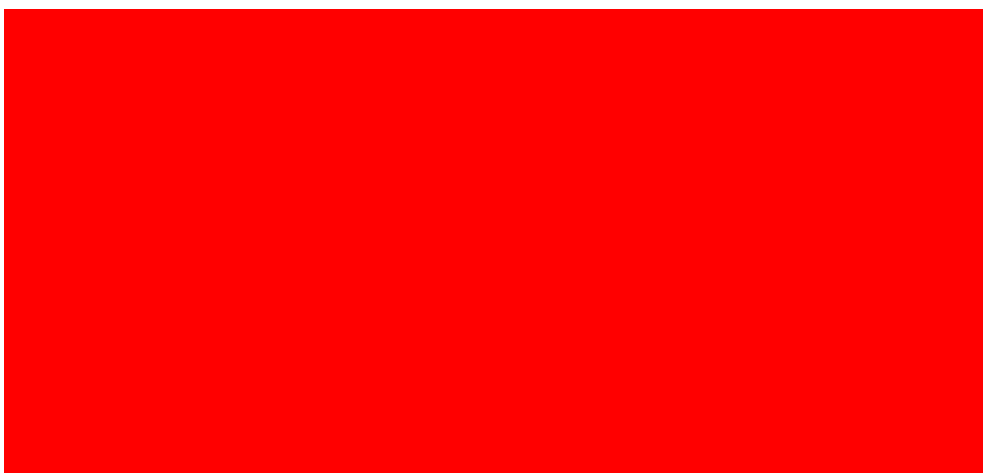
- Sư phụ hãy dẫn con đi theo. Đệ tử sẵn sàng chịu tai ương, dứt bỏ hồng trần, quyết không hối hận.

Lý Kỳ nghe con nói vậy, trong lòng sợ hãi, định tìm cách ngăn cản. Thái Bạch phát tay áo một cái, tức thì kim quang xuất hiện đầy nhà, chói mắt không nhìn rõ nhau. Kim quang vừa tan, Thái Bạch cùng Lý Huyền không biết biến đi đâu nữa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 19: Vì Tu Tiên, Không Từ Hiểm Trở Bởi Cầu Đạo, Lại Gặp Yêu Ma



Lý Huyền bị Thái Bạch kim tinh nhắc bổng lên, đưa qua khỏi bức tường, đem tới một nơi nọ. Chân vừa chạm đất, mở mắt ra nhìn, thì... ôi thôi, Thái Bạch kim tinh biến đi đằng nào, mà nơi đây là vùng đất lạ hoắc, mình chưa hề đặt chân tới. Nhìn lại bản thân, thấy mình đang đứng giữa một phố chợ đông đúc. Định thần nghĩ lại, mới biết Thái Bạch dẫn mình tới đây ắt có chủ đích.

Trước mắt chưa biết về đâu, nhưng tương lai chắc có chỗ tốt. Vì thế, lấy can đảm, vững bước tiến tới. Lên tiếng hỏi thăm mới hay mình đang ở dưới chân núi Hoa sơn, cách xa gia đình ở Lạc Dương tới vài trăm dặm. Lý Huyền biết được diệu dụng của tiên gia, lòng thâm kinh hãi. Lại vui mừng vì từ bé đã nghe nói Hoa sơn là nơi mà Lão Quân tổ sư thiết lập động phủ một bên vách núi. Nay người tiên đem ta đến chỗ này, ắt là chỉ cho ta con đường đi tìm tiên, hỏi đạo, tránh cho ta khỏi phải mò mẫm thăm dò.

Nghĩ vậy, bèn hướng lên không trung mà vái, tỏ ý tạ ơn. Loay hoay một hồi, bỗng cảm thấy toàn thân nóng hừng hực, mồ hôi rơi lã chã, lòng thâm cảm thấy kỳ quái. Chẳng lẽ nơi đây khí hậu nóng hơn trung nguyên rất nhiều? Mình mới ra khỏi Lạc Dương, lúc đó ở nhà mà không mặc áo bông thì đến chết rét, Hoa âm cách đó không xa mà sao thời tiết biến đổi nhanh thế? Đang suy nghĩ, bỗng thấy trước mặt, một ông già đi tới, Lý Huyền vội tiến lại hỏi thăm. Ông già liền cất tiếng cười hi hi, nói:

- Tiểu ca, giữa mùa hè nóng bức tại sao cậu lại mặc áo bông? Như vậy có thích hợp với cơ thể không? Cậu hãy coi lão đây, lớn tuổi hơn cậu rất nhiều, mà vẫn chỉ phong phanh một chiếc áo cánh, khác cậu rất xa.

Lý Huyền chợt hiểu ra, lúc này đang độ giữa hè, khí trời nóng bức. Chẳng cần nói cũng biết cái ông Thái Bạch kim tinh này, chẳng những trỏ phép rút đất, còn thi thố cả thuật thay đổi thời tiết nữa. Quả là diệu đạo của thần tiên đã đoạt được công tạo hóa của trời đất! Lý Huyền không tiện nói rõ nguyên do sự việc, chỉ nói vài câu hàm hồ rồi từ biệt ông lão. Cậu lại sợ quần áo của mình không hợp thời, khó tránh khỏi thiên hạ nhìn soi mói, và cũng vì sức nóng mãnh liệt nữa, cậu không dám đi tiếp trên đường phố náo nhiệt, mới tìm những đường vắng vẻ, râm mát mà đi. Lúc này việc quan trọng nhất là phải dự bị quần áo mùa hè, mới có thể hoạt động không trở ngại. Lại cũng may là không cảm thấy đói bụng, cậu tìm những nơi hoang dã mà đi.

Đi hồi lâu, đã xa chôn chợ búa, Lý Huyền cởi áo bông, vắt ngang tay, tiếp tục tiến bước. Nhìn sắc trời đã thấy bóng hoàng hôn, Lý Huyền ngó quanh, nghĩ tới chuyện tìm một nơi nào để ngủ đờ qua đêm, nhân tiện tìm đường lên núi Hoa sơn. Nhìn quanh, chẳng thấy bóng nhà cửa gì. Đang lúc khó khăn, chợt thấy một chú tiểu đồng đang chăn trâu, tay cầm ống sáo ngắn, ngồi trên mình trâu, thổi lên những điệu nhạc du dương, hướng về phía núi cao, rừng rậm mà đi. Lý Huyền mừng rỡ nghĩ thầm: "Đã có mục đồng, ắt có thôn trang. Ta có thể hỏi thăm một tiếng xem sao".

Cậu mới tiến về phía trước, cất tiếng gọi: – "Anh chăn trâu!".

Mục đồng không leo xuống trâu, chỉ mỉm cười, hỏi:

- Vị ca ca này ở đâu tới? Định đi đâu? Hỏi tôi có chuyện gì?

Lý Huyền đem ý mình nói lại, hỏi cậu kia cho biết có thể tìm đâu ra chỗ nghỉ trọ. Mục đồng cười hi hi, nói:

- Cậu nhìn đó, bốn phía đều là sơn dã, làm gì có thôn trang? Chỉ có nhà tôi ở sau núi, ở giữ rừng giùm thiên hạ thôi. Cha tôi nuôi được con trâu này, hàng ngày bảo tôi cưỡi nó, tìm nơi có cỏ cho nó ăn. Nếu cậu không biết chỗ nào để đi, hãy theo tôi về nhà nghỉ một đêm, sáng mai trở dậy đi tiếp.

Lý Huyền mừng lắm, nói:

- Chưa thấy ai nghĩa khí như anh.

Mục đồng xuống trâu, nắm tay Lý Huyền dắt đi, nói:

- Tiểu ca, chúng ta cùng đi thôi!

Lý Huyền cảm tạ mục đồng thêm vài câu, theo chân cậu ta đi men núi xuyên rừng, qua nhiều khúc quanh. Trong lúc đi đường, hỏi thăm mục đồng tên họ là gì, mục đồng nói:

- Tôi họ Vương, được người ta gọi là "Vương Tiểu Nhị", cha tôi là "Vương Đại Quan Nhị". Ông ấy nay đã già, nên ít khi ra ngoài, nhưng nếu có khách phương xa tới ngủ trọ, ông ấy vui mừng lắm.

Lý Huyền nghe vậy rất mừng. Không bao lâu đã tới chỗ sau núi, quả thấy một căn nhà tranh cất bên bờ suối. Xa xa, thấy một người đàn ông đã quá trung niên, đang đứng trước cửa nhà. Mục đồng nói:

- Đó là cha tôi.

Lý Huyền vội tiến lại hành lễ, cất tiếng: "Dạ!" Mục đồng thay lời cậu nói lại ý muốn ngủ nhờ, Vương Đại Quan liền hoan hỉ nói:

- Cậu là một vị công tử, dễ gì mỗi lúc tới được đây, quả là quý khách của chúng tôi!

Liền bảo mục đồng mau đưa trâu về chuồng, rồi lấy quần áo cho công tử thay. Rồi tự mình nắm tay, dắt Lý Huyền lên thảo đường, bảo con đi nấu nước pha trà. Vương Tiểu Nhị cười hi hi, đi lấy quần áo của mình cho Lý Huyền thay, và nói:

- Hèn chi cha tôi gọi cậu là một vị công tử. Cậu coi đó, bộ quần áo cậu đang mặc quá sang trọng. Những nhà tài chủ trong thôn làng chúng tôi làm sao sánh kịp ?

Bấy giờ, Lý Huyền mới biết vì sao cha con ông kia lại gọi mình là công tử, nhân đó nói :

- Đội ơn lão trượng và tiểu ca quan tâm ! Nếu tiểu ca thích bộ quần áo của tôi, tôi xin dâng hiến ngay !

Vương Đại Quan phát tay lia lịa :

- Làm vậy không được ! Khoan nói là vô công không nên nhận thưởng, lão nhi ta ở đây mấy chục năm, chưa hề dùng tới những vật hoa mỹ bao giờ. Nhà nghèo cứ an hưởng cảnh nghèo, đừng để bổng không chặt đứt phúc lộc của mình, còn mang họa nữa. Tiểu Nhị mau xếp gọn quần áo giùm công tử, rồi đi pha trà, nấu cơm. Đứng ở đó mà cà rề cà rề !

Tiểu Nhị cười mà bỏ đi. Hai cha con son dã này quả là những con người giữ được thiên chân, rất đáng yêu. Tiểu Nhị đi rồi, Đại Quan hỏi thăm Lý Huyền về cuộc hành trình vừa qua. Lý Huyền thấy ông ta thành thực, không nở giấu, cứ đem tình thật khai ra hết. Nhân tiện hỏi thăm về đường lối lên Hoa sơn. Đại Quan nghe hỏi, không tò về gì là ngạc nhiên, mà gật gù, nói :

- Đó là việc đáng mừng. Công tử còn trẻ đã có chí lớn như thể chắc chắn kiếp trước phải có chút căn cơ. Nếu không, sao có thể đi bộ một quãng đường dài như vậy ? Nghe nói núi Hoa sơn của chúng tôi chu vi dài tới hơn ba ngàn dặm, có tám mươi một ngọn núi cao, ba mươi sáu động phủ. Xưa nay tương truyền rằng mỗi hang động đều có thần tiên trú ngụ. Phần cao nhất ở phía Bắc có ngọn "Quan Nhật phong" 1 , phía Nam có động Tứ Hà, là nơi mà năm xưa Lão Quân luyện đan. Ngày nay Lão Quân thỉnh thoảng cũng đến chỗ đó, bọn chúng tôi vào núi hái củi cũng thường được nhìn thấy, là một vị đạo nhân. Ông ta cũng hay bàn với chúng tôi về chuyện xưa và nay, kể các chuyện về triều đại trước, đời bây giờ. Ông hay hỏi mọi người về tình cảnh gần đây, có khi trò chuyện rất lâu, lại lấy những loại trái cây như lê, táo, đào, hạnh phân phát cho mọi người cùng ăn. Ai ăn vào, chừng xuống núi cảm thấy chân cứng cáp hơn trước gấp bội, mà bệnh tật gì cũng khỏi hết rảo, sống lâu hơn người bình thường. Vì thế người ta đồn rằng: "ông là tiên nhân đây !". Có người lại nói : "ông ấy là sư tổ của thần tiên, tức... Lão Quân đó!".

Những lời truyền thuyết đó có từ hơn một trăm năm nay. Về sau, những người tin tiên, mộ đạo không ngại xa ngàn dặm tìm tới, lên núi, tìm tiên. Có kẻ đi không về cũng có người đi lại về. Đối với những người đi không về, có thuyết nói rằng họ đã gặp lão Quân, được hóa độ xuất thế. Có những kẻ không tin tu tiên lại dễ dàng như thế, bảo mấy người kia bị hổ lang sát hại, độc trùng tha đi. Những điều đó hoàn toàn không có bằng cứ gì cả, chẳng biết là thật hay giả. Đối với những người đi, lại trở về, chẳng cần nói tới : họ lên tới chỗ núi cao, không có đường thông suốt để đi tiếp, hoặc gặp phải những việc quá nguy hiểm, khiếp sợ mà phải bỏ về. Những chuyện như vậy chẳng có gì lạ, hà tất phải nói tới. Còn như già đây, đóng trụ ở chỗ núi non heo lánh, cả năm ít có người qua lại, nhưng hai chục năm gần đây, đích xác có thấy vài ba người lên núi tìm tiên, có người trở về, có người không. Vì nhà của tôi ở nơi mà những ai muốn lên Hoa sơn đều phải đi qua, nên tôi thường được thấy những người đó.

Nay công tử bỏ nhà đi chơi xa, lại được chân tiên dẫn đi, ắt là có duyên với tiên, nên lần đi này nhất định gặp được tổ sư. Già đây hồi nhỏ có gặp được một dị nhân, ban cho mười viên kim đan. Theo ông ta nói, thuốc này có thể chống được đói lạnh, phòng ngư được độc khí. Chúng tôi lên núi, vào rừng, chưa bao giờ gặp phải tà độc nên đã đem phân phát thuốc cho những người cần tới, đến nay còn lại có hai viên. Nếu công tử cần lên núi, phải đề phòng độc hại mới được. Còn hai viên thuốc đây, công tử cầm luôn đi !

Lý Huyền nghe vậy mừng lắm, vội bái tạ, nói :

- Tiên đan đã có linh nghiệm, tiểu tử xin bái lĩnh một viên, đủ để phòng thân. Còn lại một viên, lão trượng giữ lấy để cứu người giúp đời, thì hay hơn.

Vương Đại Quan tỏ vẻ hài lòng, nói :

- Trước nay tôi đưa thuốc cho người, ai cũng chỉ muốn lấy hết, rõ ràng chỉ biết có mình, không biết ai khác. Hạng người như thế làm sao có duyên với thần tiên ? Nay nghe công tử cao luận, đủ thấy là người có lòng nhân, lần đi này nhất định thành công, lão xin ở dưới núi ngày đêm trông đợi tin lành.

Nói rồi, lấy viên thuốc đưa cho Lý Huyền. Lý Huyền cầm xem kỹ, thấy viên thuốc đó có màu sắc của vàng, tắm trong nước son đỏ nhỏ bằng hạt cải. Lý Huyền hân hoan, tạ ơn mấy lần, trân trọng đem cất kỹ một nơi.

Tiểu Nhị đem trà tới, Lý Huyền uống một chén, lại hỏi thăm đường lên núi, Đại Quan nói :

- Lên núi rất dễ, đường núi khó tìm, công tử đã có duyên với người tiên, tới đâu đường đi hiện ra tới đó, hà tất phải lo ?

Lý Huyền bái tạ, thụ giáo, Đại Quan lại cười, nói :

- Công tử khách sáo quá ? Lão chỉ là một người son dã, có điểm nào là tốt đâu, mà dám phiền công tử thăm tạ ?

Lý Huyền nghiêm sắc mặt, nói :

- Con người không phân biệt văn vẻ, quê mùa, chỉ có hiểu lẽ phải là quý. Lão trượng nói ra, câu nào cũng xác đáng, tiểu tử xin ghi vào gan phổi, suốt đời không quên ! Một lời cảm tạ đáng kể lắm chi ?

Đại Quan tỏ vẻ hài lòng. Lý Huyền ở lại nhà ông nghỉ một đêm. Hôm sau, nhờ Đại Quan đem bộ quần áo đẹp của mình đi bán, được một số tiền, mua một bộ quần áo ngắn, ngoài ra còn mua được nhiều lương khô. Sửa soạn hành lý đầy đủ, lúc chiều tối, Lý Huyền định đi. Cha con Đại Quan khổ công cầm giữ ở lại thêm một đêm nữa, hứa sáng sớm hôm sau sẽ dẫn lên vách núi. Lý Huyền cười, bảo :

- Chân tiên đang ở trên đó, ta nên tới thăm liền. Đường núi há phải một, hai ngày tới ngay ? Đã nghỉ hết một đêm, hà tất phải nài ép nhau ở thêm đêm nữa ?

Đại Quan thấy ý Lý Huyền cương quyết, không dám giữ nữa.

Tiểu Nhị đưa tiễn một quãng đường, chỉ cho thấy lối vào núi, mới trở lại.

Lý Huyền có lòng cầu đạo vững chắc, cứ dần bước mà đi. Lúc đầu đường còn bằng phẳng, càng lên cao càng gập ghềnh, khúc khuỷu. Mỗi ngày phải ngày đi đêm nghỉ, gặp hang động thì nghỉ lại qua đêm, đói thì ăn chút lương khô, khát thì uống nước suối.

Cũng đôi lúc gặp sơn tinh, dã thú, nhưng Lý Huyền dự tính trước, tránh đi. Gặp những đỉnh núi cao chót vót, cậu bám vách đá leo lên. Hành trình không chỉ một ngày, dần dần cậu đã vào núi tới chỗ sâu thẳm nhất, lên tới chỗ đỉnh núi cao nhất. Quay nhìn xuống dưới núi, mịt mù chẳng thấy rõ thứ gì. Nhìn lên, đỉnh núi cao như đắm vào những đám mây. Số lương khô dự trữ chỉ còn dùng được vài hôm nữa. Lý Huyền chẳng để tâm tới tất cả những chuyện đó, cứ mạnh dạn tiến bước, chẳng hề khiếp sợ chùn bước.

Hôm đó, vào lúc gần tối, lên tới chỗ hai đỉnh núi giáp nhau, núi non lô xô, Lý Huyền lạc mất đường đi. Trong lúc bàng hoàng, ngờ ngác, bỗng một trận gió đưa mùi hôi thối xông tận mũi, buồn nôn. lát sau, gió tan đi, bỗng từ sau rừng rậm tiến ra một đạo nhân, râu tóc đều bạc phơ, thần thái nghiêm túc. Lý Huyền kinh hãi nghĩ thầm : "Cuộc hành trình gian khổ đi đã nhiều ngày, chẳng thấy một bóng người, sao bây giờ lại gặp đạo trưởng này ?

Nhưng từng nghe Đại Quan nói : "Lão Quân tổ sư thường hay biến hóa thành người, nói chuyện với mấy bác tiểu phu, nay thấy ông đây có phong thái thần tiên phiêu dạt, hẳn là thần tiên. Và chẳng ở chỗ núi sâu hang thẳm, người phạm làm sao tới được ? Đúng là thần tiên rồi, còn ngờ gì nữa ?". Liền sửa lại quần áo cho ngay ngắn, trịnh trọng bước tới, cúi lạy đạo nhân, thưa rằng :

- Đệ tử là Lý Huyền, từ khi ở trong nhà ở Lạc Dương, được tiên sư dẫn dắt, từ Nam lên Bắc, lên núi tìm thầy học đạo, trên đường đi chẳng ngại phong trần, không từ gian khổ, nay may mắn gặp được sư trưởng, quả là chút lòng thành của đệ tử chẳng rơi vào hư không. Xin sư trưởng mở lòng từ bi, thu nhận làm học trò, khiến đệ tử ngộ đạo chính quả, thoát khỏi lưới trần, đệ tử vô cùng cảm kích !

Đạo trưởng cất tiếng cười hà hà, nói :

- Ngươi là Lý Huyền đấy hả ? Ngươi đã có lòng thành, không ngại hiểm trở đi tìm học đạo, quả là người có pháp duyên. Ta có thể thu nhận ngươi làm học trò, truyền kim đan đại đạo cho ngươi.

Lý Huyền nghe nói, xiết bao mừng rỡ, vội khấu đầu lạy tạ, rồi đứng dậy. Đạo nhân dặn dò :

Hãy theo ta vào trong động phủ. Ta sẽ dạy cho ngươi phép tu trì .

Lý Huyền dạ dạ, cung kính đi theo đạo nhân, đi quanh một khối đá lớn, lại qua một vách núi, mới thấy lối đi xuyên qua một khu rừng rậm. Đạo nhân chỉ tay, nói :

- Qua khỏi khu rừng rậm này, sẽ thấy một khu đất trống bằng phẳng, và cuối khu đất đó là một động phủ ba gian, chính là nơi ta đang tu chân.

Lý Huyền ngẩng đầu nhìn ra xa, quả thấy đằng sau khu rừng là một quảng trường. Đạo nhân rảo bước đi mau, qua khỏi khu rừng, tới chỗ quảng trường nằm dựa vách núi, quả là một thắng cảnh. Chỉ thấy những cây tùng, cảnh lá giao nhau, và khắp mặt đất là những loài hoa lạ, tỏa hương thơm nhè nhẹ, khiến người ta ngây ngất. Đạo nhân dẫn Lý Huyền vào trong động, tự ngồi xuống một tảng đá. Lý Huyền tiến lại, vái tám vái. Đạo nhân bỗng hô to một tiếng :

- Đám tiểu yêu đâu rồi ?

Liền có rất nhiều những con gì mang lông, để tóc, giống người mà không phải người, có đứa lớn, có đứa nhỏ lau nhau một đám chừng bảy, tám chục đứa, nhất tề tiến vào hang động, vái lạy đạo nhân. Lý Huyền lấy làm lạ lắm. Chỉ thấy đạo nhân toét miệng ra cười, nói :

- Ngươi đã muốn tu đạo, ắt cầu lên trời. Ngươi tuy có duyên, nhưng chưa thoát được xác phàm. Với tám thân ô trọc như thế, đừng nói là lên trời, ngay cả tìm được căn bản để đăng vân giá vụ, cũng là thiên nan, vạn nan !

Lý Huyền vái đạo nhân, nói :

- Đệ tử tự biết mình căn cơ nông cạn, sở dĩ mạo hiểm tới đây là mong báỉ sư tôn, cầu xin được thoát thai hoá cốt, nhập thánh siêu phàm. May gặp được lão sư thương tình cứu vớt, rất mong sư tôn chỉ bảo đệ tử thoát khỏi con đường mê !

Đạo nhân cười, nói :

- Thoát thai hoá cốt, nói thì dễ lắm, nhưng nếu không gặp được người tiên sử dụng phương cách đặc biệt, thì có dạy bảo ngươi ngàn vạn năm, ngươi vẫn chỉ là một tên Lý Huyền. Nay may gặp được bản đạo, là ngươi có phúc rất lớn. Ta có một pháp môn rất giản tiện mà tuyệt diệu, chỉ mất nửa ngày trời là có thể thay đổi hoàn toàn thai phàm, xương thịt của ngươi, ngươi có chịu không ?

Lý Huyền nghe vậy, vừa mừng vừa ngạc nhiên, vội vái đạo nhân để cầu xin :

- Đệ tử cũng vì vậy mà tới đây. Cầu đạo được đạo, thật là may mắn, có gì mà không chịu ?

Đạo nhân nói :

- Nay gặp được ngày tốt, đám tiểu yêu ma khiêng về đây một cái nồi, đem vị sư huynh mới tới này đi tắm rửa sạch sẽ, bỏ vào trong nồi nấu lên, bỏ thêm hành tỏi, hương liệu, để bản đạo nhân nấu một bữa, thì linh hồn anh ta mới có dịp tu trì, thành đại đạo.

Đám tiểu yêu nghe lệnh, vội xúm lại để khiêng Lý Huyền. Bấy giờ Lý Huyền mới kinh hãi, vội hỏi :

- Thiên sư tôn, đây là ý gì ?

Đạo nhân hét lên :

- Ngươi muốn thoát thai hoá cốt, không làm cách này, làm sao thay đổi ?

Lý Huyền còn muốn tranh cãi, bọn tiểu yêu không để cho cậu ta nói, mang tới một cái đòn gánh, trói hai chân hai tay, lồng đòn gánh vào, khiêng ra khỏi động. Chúng khiêng Lý Huyền ra phía sau động phủ, nơi đó có sẵn một nhà bếp rất rộng. Trên tường treo lủng lẳng những cặp người, đầu chim, đuôi thú. Lại có một bếp lò rất lớn. Bọn tiểu yêu đem Lý Huyền đi tắm rửa sạch sẽ. Chúng chia nhau ra: một nhóm đi gánh nước về, một nhóm nhúm lửa, nhóm khác canh giữ Lý Huyền, không cho chạy trốn. Lý Huyền bấy giờ mới hỏi, nghĩ thầm: "Động phủ của người tiên là chốn thanh cao, sao lại có đám quái vật không ra hình thù gì, mà đạo nhân kia từ lời ăn tiếng nói đến cử động đều thô tục, bị lậu thể ? Chẳng có vẻ gì đặc đạo, toàn chân. Điều đó lại phù hợp với lúc này, trước khi đạo nhân xuất hiện, ta đã nhìn thấy một mùi hôi nồng nặc, nhiều phần là từ thân thể của đạo nhân phát ra ! Cũng tại ta không cẩn thận chút nào, đã nhận lầm hắn là thần tiên, tự đâm đầu vào bẫy ! Quả là tự mình tìm con đường chết ! Thương thay một tấm lòng thành, mấy phen thoát hiểm, rốt cuộc cũng đem thân mình làm món điểm tâm cho yêu nhân !". Càng nghĩ càng thương tâm, nước mắt rơi lã chã.

Bọn tiểu yêu thấy Lý Huyền khóc, liền vây chung quanh, vỗ tay đôm đốp, ra vẻ thích thú lắm. Lý Huyền đau lòng đã quá mức, chợt suy nghĩ lại: "Xưa nay, người tu đạo, lúc mới theo học, ông thầy luôn luôn thử thách coi người đó có thể tu tiên được hay không. Nay ta đã tới giữa núi Hoa sơn, tiên sư có thể trông mong gặp được, tiên cảnh chẳng còn xa nữa, mà sao thứ yêu ma này dám to gan hiện hình, quấy nhiễu như thế ? Có thể đây là một mưu kế do một vị thần tiên lão sư đặt ra ở đây để thử thách đảm lược và nghị lực của ta chăng ? Nếu quả như thế, ta không nên thấy nguy hiểm chút xíu, mà biểu lộ thái độ khiếp nhược, hèn yếu. Và chẳng, việc đã đến nước này, hai hàng nước mắt của ta cũng không thể chuyển đổi được lòng dạ độc ác của bọn yêu ma, quí quái này đâu".

Nghĩ rồi, Lý Huyền cắn răng, mím miệng, nhắm mắt lại, sẵn sàng đợi bọn tiểu yêu nâng mình lên, đẩy vào nồi. Một lát, chợt nghe bọn tiểu yêu la hét :

- Nước đã sôi, mau quăng con vật này vào trong nồi !

Liền có bảy tám con tiểu yêu kêu nhao nhao lên, hò nhau nâng bổng Lý Huyền. Bấy giờ, Lý Huyền đợi chết, muốn tỏ lòng thành, không lộ vẻ gì là sợ hãi, còn mong được mau chóng vào nồi, để thoát trần thế, chuyển kiếp lại làm người.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 20: Lão Tổ Hạ Phàm Cứu Đời. Lý Huyền Thoát Hiểm Thành Tiên



Đây nói về Thái Thượng Lão Quân, là tinh của trời, là qui của đất, là tổ của quần tiên, được người đời xưng tụng là Lão Tử. Từ thời hỗn mông, ngài đã tu

thành tám thân bất hoại. Vì muốn cho công hành trọn vẹn, cứu độ người có duyên, ngài đã phải nhiều lần giáng sinh chốn nhân gian. Ở giao thời nhà Hạ và nhà Thương, ngài đã phải hai vị đại đệ tử là Phiếu Diệu và Hóa Long chân nhân xuống giải quyết gọn ghẽ việc long vương ở dưới biển. Sau vụ án đó, ngài đầu thai 1 , làm con bà Huyền Diệu Ngọc Nữ, giáng sinh ở thôn Khúc Nhân, làng Lại, huyện Khô, thuộc nước Sở, chui từ nách bên trái của mẹ mà ra. Ngài ra đời ở dưới một rừng mơ (lý lâm) rất rộng, sinh ra đầu đã bạc trắng, da mặt hơi nhăn nheo, tạo ra một màu vàng lợt, trên trán có nhiều nếp nhăn 2 . Ngài sinh ra đã biết nói, đưa tay chỉ rừng mơ, nói với mẹ :

- Thừa mẹ, con sinh ra ở lý lâm, nên lấy chữ "Lý" đặt họ cho con.

Ngọc Nữ vui mừng, nói : - được !", đặt cho con họ Lý, lại ban cho tên là Nhĩ, biệt danh là Lão Đàm.

Lão Quân thần linh không mờ tối, đạo hạnh cao thâm, thường vì người, hàng yêu trừ quái, cứu khổ tế nạn. Đầu đời nhà Chu, ngài ra làm quan Thủ trụ sứ, tới khi Vũ vương thống nhất thiên hạ, ngài lại đổi sang làm Trụ hạ sử. Tới đời Thành vương, ngài bỏ quan, ngao du các nước Thiên Trúc 3 ở cực Tây, thời Khang vương lại trở về nhà Chu. Cuối đời Khang vương, ngày bỗng nói với người nhà :

- Ta từ thời Bàn Cổ trở về trước, từ khi bắt đầu thời hỗn mông, đã kết hợp tinh của trời, qui của đất mà sinh ra, về sau nhiều lần giáng sinh, chỉ vì một việc tế độ người đời. Một trăm năm gần đây, vì vua Trụ nhà Thương thất chính, nhà Chu lên thay, thần tiên gặp phải kiếp nạn, ta mới ẩn cư chốn núi rừng không dự vào việc người nữa. Tới nay, tính tổng cộng ta đã nhập thế được gần năm trăm năm, Tây phương có người đang đợi ta tới thoát độ cho 4 , nên ta phải ra cửa quan, đi một chuyến, độ cho người đó, phải đi liền hôm nay.

Nói rồi nhắm mắt, ngồi lặng yên. Người nhà sò xem, thấy hơi thở đã dứt, thân thể lạnh như băng, đành đem chôn.

Thật ra Lão Tử không hề chết. Đứng vào hôm người nhà an táng Lão Tử, ngài đã cười trâu ra khỏi cửa quan. Lão Tử tới cửa Hàm Cốc, thấy một viên quan nhỏ, dẫn theo hơn mười kẻ từng nhân, phục bên đường, tự xưng là Quan Doãn Hi, cung nghênh thánh giá. Lão Tử xuống trâu, tươi cười hỏi :

- Đại phu vì sao cung kính ta vậy ?

Quan Doãn Hi đáp :

- Từ lâu nghe lão sư là thánh nhân do trời sinh ra. Doãn Hi tuy bất tài, cũng biết kha khá về thuật xem khí tượng, chiêm đoán thiên khí, biết được hôm nay ngài cười trâu đi qua cửa quan này, nên cố ý tới cung nghênh, muôn ngàn lần mong lão sư đừng bỏ rơi kẻ hèn kém này, thu nhận cho làm đệ tử, thì đệ tử vui mừng khôn xiết.

Lão Tử cười, bảo :

- Ông đúng là người có duyên. Đứng lên đi. Ta sẽ đi theo ông, truyền thụ cho ông khẩu quyết trường sinh, là cửa của việc tu đạo.

Doãn Hi mừng quá, cung kính mời Lão Tử trở vào cửa quan. Tới nhà, ngồi đầu đó, lại vái mấy vái. Lão Tử thờ dài, nói :

- Ta nhập thế đã năm trăm năm, chưa từng thấy ai hướng đạo âu lo như ông. Nay ta đem đại đạo truyền cho ông, ông hãy tự tu trì, tiền trình sẽ lớn vô hạn.

Nói rồi, rút trong túi áo ra cuốn sách do mình sáng tác, có tên là "Đạo Đức Kinh" năm ngàn lời, trao cho Doãn Hi, dặn rằng :

- Tu đan luyện khí, có sẵn pháp môn, còn những phép căn bản, vẫn phải nhờ vào việc mình tâm kiến tính, và ngăn chặn ham muốn, dứt bỏ duyên. Đó là nguồn gốc việc lập mệnh của thần tiên, có thể thấy đầy đủ trong sách này. Ông chớ nên xem thường mà thêm mắc lỗi.

Doãn Hi dập đầu lạy chín lạy, xin tuân mệnh. Lão Tử lại nói :

- Ta không thể ở lâu chốn này, chẳng bao lâu sẽ lên núi Côn Luân, tu sửa lại động phủ.

Doãn Hi khóc mà thưa trình :

- Vừa thấy mặt từ bi, sao nữ tội chia tay ?

Lão Tử nói :

- Người tu đạo giữ điều răn đầu tiên là chữ "Tĩnh". Ông có thể tu chân, sẽ thấy mình như thể đang ở gần bên ta, hà tất phải thường thường gặp mặt ?

- Con tình nguyện bỏ nhà đi theo, dầu phải nhảy vào nước sôi, đập lên lửa cũng không chối từ.

- Ta rong chơi ở ngoài vòng trời đất, không như người bình thường phải có một nơi nhất định, trú ngụ ở chỗ tối tăm, không như người phạm phải có chỗ nghỉ đỡ tám thân, ra vào ở chỗ bốn phương, mờ mờ mịt mịt, không bờ không bến. Ông thụ đạo còn ít ngày chưa được thông thần, sao có thể đem thân xác huyết nhục quanh quẩn bên ta ?

Doãn Hi lại hỏi :

- Xa cách lần này, bao giờ mới gặp lại ?

- Trước hết ta lên Côn Luân một chuyến, sau đó tới vùng biển, nếu còn một đoạn tục duyên, thì qua Tây vực một lần. Nhân ở đất Thục có một "quán dê xanh" 5 . Năm xưa, ta tới nơi đó, thấy chủ nhân mười phần nhân đức, mà chưa có con nối dõi, lòng ta nhất thời bất nhẫn, buột miệng nói một câu giỡn chơi, hứa rằng nếu ông ta tích chứa đủ năm trăm công hạnh, ta sẽ đưa tới cho ông một cậu con trai. Nay vợ chồng chủ quán đều đã một trăm hai mươi tuổi, tích công đức được bốn trăm tám chục điều, mà thần mình không thương, ta phải đích thân tới đầu thai làm con. Ta đã đánh cá với cặp vợ chồng già này rằng hai chục năm sau nhất định họ sẽ có một cậu con trai. Sau đó năm năm, ông hãy đích thân vào đất Thục gặp ta.

Lão Tử nói rồi, đưa một ngón tay chỉ ra ngoài. Tức thì có một đám mây ngũ sắc từ từ hạ thấp xuống, nằm dưới chân Lão Tử, con trâu xanh ngái cười cũng đứng ở trên mây. Lão Tử phóng ra năm luồng sáng, toàn thân hiển lộ kim quang, chiếu khắp xa gần. Doãn Hi khấn đầu tống tiễn.

Quan Doãn Hi hàng ngày tụng Đạo Đức Kinh, ngộ được ý chính, lại hiểu rõ đạo trị quốc ở chỗ cùng dân thanh tịnh, không quấy nhiễu, khiến dân không biết thiện ác, không để ý tới chuyện hưng vong, tự nhiên vô vi, mà nước yên trị. Đem thực hành trong vài năm, hiệu quả thấy rõ. Rồi từ chỗ kiến văn 6 của mình, ghi chép lại cuốn Đạo Đức Kinh, chia ra thành ba mươi sáu chương. Lại trong ba năm, tu luyện kim đan, sáng tác ra một cuốn sách riêng, lấy tên là "Quan Doãn Tử". Sách chép xong mà kim đan cũng luyện thành, tính chung mất một thời gian là hai mươi lăm năm.

Doãn Hi ghi nhớ lời dặn của Lão tử, bỏ quan bỏ nhà, đích thân vào Tây Thục, thăm hỏi "Quán dê xanh", nhưng chẳng ai biết. Mấy ngày liền, chẳng được tin tức gì. Doãn Hi tin rằng Lão Tử không nói đùa, nhẫn nại chờ đợi thêm.

Một hôm, trong lúc rảnh rỗi ra chơi ngoài tường thành, bỗng thấy một tiểu đồng lôi kéo một con dê xanh, đi ngả ngớn. Doãn Hi mừng quá, nhủ thầm : "Tiên sư đã dạy, mỗi lời hàm chứa diệu cơ, đã có dê xanh, ắt có điềm tốt". Liền tiến lên, cất tiếng chào hỏi :

- Xin hỏi tiểu đồng, dê này ở đâu mà có ? Dắt đi để làm gì ?

Tiểu đồng cười, đáp :

- Ông hỏi tức cười ! Lão gia và phụ nhân nhà tôi năm nay đã hơn một trăm hai mươi tuổi, sinh được một trai, vừa lên năm. Cậu ấy rất thích con dê này. Mấy hôm trước, dê chạy lạc đâu mất, công tử nhà tôi chẳng vui chút nào. Lão gia mới phái người đi khắp nơi tìm kiếm. Hôm nay, tôi gặp được lời về, để công tử khỏi ảm ức.

Doãn Hi nghe chuyện, thấy phù hợp với những lời Lão Tử dặn dò lúc lâm biệt, bất giác vui mừng, nói :

- Cảm phiền tiểu ca cho gửi một lời nhắn với công tử, nói rằng có cố nhân Doãn Hi cầu kiến.

Đồng tử nghe vậy, ngộ sững Doãn Hi một hồi, đánh giá xem là hạng người gì, sau mới nói :

- Công tử nhà tôi năm nay mới có năm tuổi, kiếm đâu ra một ông bạn già khụ thế này ?

Doãn Hi cười, nói :

- Chẳng những là bạn cũ, còn là thầy trò nữa đó !

Đồng tử lại càng ngạc nhiên :

- Công tử nhà tôi chưa từng đi học, làm gì có học trò ? Còn ông xưng là thầy, xưa nay đã thấy ông tới xin dạy dỗ bao giờ đâu ?

- Không thể nói vậy, công tử nhà tiểu ca là sư phụ tôi, do đó tôi là môn sinh của công tử đấy. Nếu chú không tin, cứ về nói với công tử một tiếng : "Doãn Hi xin cầu kiến", xem công tử nói sao, rồi chú lại tới đây gặp tôi.

Đồng tử nửa tin nửa ngờ, dẫn Doãn Hi về nhà mình, trao con dê xanh cho công tử, công tử mừng lắm. Đồng tử lại đem việc gặp Doãn Hi kể lại, nói Doãn Hi tự xưng là học trò của công tử và ngộ lời cầu kiến, há chẳng phải chuyện tức cười hay sao ? Đám gia nhân nghe nói, liền cười rộ lên. Ai ngờ công tử lại lập tức sửa lại quần áo cho ngay ngắn, giữ nét mặt trang nghiêm, nói :

- Không sai. Đúng là người đó. Mau gọi ông ấy vào gặp ta !

Gia nhân thấy cảnh huống đó, rất nghi hoặc. Công tử liền tiếp thúc giục đồng tử mau đi đi. Đồng tử đành ra ngoài, nói với Doãn Hi:

- Công tử mời ông vào. Cậu ấy tính trẻ con trái khoáy, ông đừng trái ý cậu, kéo cậu nổi giận, trách mắng chúng tôi.

Doãn Hi cười, nói :

- Tôi hiểu rồi ?

Rồi nhất bộ nhất bái 7 tiến vào nhà trong. Công tử vừa trông thấy Doãn Hi, dưới chân lập tức hiện ra một bông sen, mây ngũ sắc quán quanh mình, một mùi hương lạ tỏa ngát bốn phía. Doãn Hi thấy vậy vội bỏ mà tiến tới, phục xuống dưới chỗ Lão Tử ngồi, miệng xưng hô :

- Đệ tử khấu kiến sư tôn !

Công tử ôn tồn bảo đứng dậy. Quay đầu nhìn lại, thấy cha mẹ và đám gia nhân đang kinh hãi, công tử mới cười, bảo :

- Ta là Lão Quân đây ! Vì hai mươi năm trước từng hứa giảng sinh, nên phải tới đây để kết liễu túc duyên. Nay tục duyên đã hết, cha mẹ, các chị em, cùng tất cả gia nhân hãy theo ta lên trời, vạn kiếp không hủy hoại !

Cả nhà nghe nói, cùng vái lạy dưới thềm. Lão Tử sai Quan Doãn Hi đỡ cha mẹ mình dậy, bảo ngồi để nhận lễ bái của những người khác, rồi ngài mới nói với Doãn Hi :

- Lần trước ông muốn theo ta vân du, mà vì ta thấy thân thể ông chưa vững chắc, tục duyên chưa dứt, nên đã từ chối. Và lại lần đầu ông nhận kinh quyết, chưa chắc đã thành công, nếu cứ quần quít đi theo, e rằng tám thân huyết nhục chịu đựng không nổi, lại thêm sợ làm ông phân tâm, làm lỡ sự nghiệp học tập của ông. Nay thấy ông luyện khí, giữ hình, đã tạo ra chân diệu, mặt có thần quang, tâm kết tử lạc, biểu kim danh ở huyền đồ 8. Lại có công vì ta chỉnh lý Đạo Đức Kinh, tự sáng tác một cuốn sách riêng, lưu truyền hậu thế, cũng nhiều vất vả. Hôm nay gặp nhau tại đây, ta sẽ xin Ngọc đế ban sắc phong danh hiệu cho ông, nhận chức trên thiên đình.

Doãn Hi khấn đầu lạy tạ, Lão Tử truyền đứng dậy, đứng bên cạnh ngài. Ngài lại đọc khẩu quyết vọi gọi các vị chân tiên khắp ba cõi, cùng các đế quân, thần vương mười phương, luôn cả các vị thần tiên, tán tiên ở các động, các núi, đều tập hợp trước sân.

Giây lát, các vị thần tiên đều cười mây ngũ sắc, cười thần thú, lục tục kéo tới, ai nấy đều cầm hương, hoa, cúi đầu tham bái. Có một lúc khói hương nghi ngút, mưa hoa rơi là tả, phảng phất như trong một buổi lễ của các thần tiên, thánh nhân tụ hội. Lão Tử ngồi ngay ngắn trên tòa sen, trao cho Doãn Hi sách ngọc chữ vàng, phong cho làm Văn Thủy tiên sinh, tước vị là "Vô thượng chân nhân", thống lĩnh tám vạn chân tiên. Doãn Hi vui mừng, qui xuống nhận sắc phong, Lão Tử ôn tồn hiểu dụ, các tiên lục tục ra về. Lão Tử dẫn dắt Doãn Hi, cùng toàn gia lên trời, đều thành tiên thể.

Sau đó, Lão Tử cùng Doãn Hi về núi Côn Luân, vào cung Bát Cảnh. Lão Tử từ khi được Doãn Hi làm học trò, chẳng khác gì con người mọc thêm cánh tay, tất cả các việc liên quan tới tiên phạm đều giao cho Doãn Hi xử lý.

Một hôm, Lão Tử ở trong cung cùng Doãn Hi đánh cờ, bỗng nhiên ngài cầm con cờ trên tay, không thể hạ xuống bàn cờ, nhú mày ra vẻ suy nghĩ. Văn Thủy hỏi tại sao, Lão Tử nói :

- ông có biết con trâu mà ta thường cười hiện nay đã trốn đi rồi hay không ?

- Chính thế. Máy hôm nay chẳng thấy nó đâu.

- Đã là kiếp số, thần tiên cũng không thể cứu vãn. Con nghiệt súc xuống phạm trần đã nhiều ngày. Hiện nay nó ở cõi trần đã được mấy năm. Nó đang ở Hoa sơn ăn thú, cắn người, tàn hại vô số. Không bao lâu còn có một người trong đạo của ta mắc nạn vì nó nữa. Trong tương lai, người này đứng vào hàng môn hạ của ta, không thua kém ông bao nhiêu đâu. Giờ ngo ngày mai, ông hãy xuống đó một chuyến, cứu người kia, đem về cung.

- Người đó tên họ là gì ?

- Họ Lý, tên Huyền, là Tử hương lại trên thiên cung mắc tội, đầy xuống trần, tất cả là mười kiếp, đến nay đã mãn hạn. Cũng may cậu ta giữ tính linh không mờ, được Thái Bạch kim tinh lôi ra khỏi nhà, đã tìm đường lên Hoa sơn, trải biết bao nguy hiểm. Ông cứ tới đó sẽ hiểu rõ sự tình.

Văn Thủy ánh mệnh ra đi, Lão Tử lại dặn dò :

- Đem đồng tử chần trâu đi theo, nó sẽ giúp ông một tay. Chừng nào bắt được trâu, bảo nó cười trâu mà về.

Văn Thủy đi tìm đồng tử giữ trâu đó, thì ra là đồng tử đã ở đất Thục tìm ra con dê xanh. Văn Thủy dẫn cậu ta về ra mắt Lão Tử. Lão Tử vừa thấy mặt, liền mắng :

- Mày coi sóc trâu kiểu gì vậy ? Mày bất cẩn, để nó trốn xuống hạ giới, tổn hại biết bao người và vật ! Nay lại có một người xứng đáng thành đạo sắp bị nó hại chết đấy ! Vạn nhất người ấy bị hại về tay nó, tội của mày càng thêm nặng đó !

Đồng tử không dám phân biện một câu, phục xuống đất nhận tội. Văn Thủy lên tiếng xin cho nó, Lão Tử mới bảo :

- Đứng lên đi. Hãy theo chân nhân xuống phạm trần, thu nhận con nghiệt súc dẫn về, lấy công chuộc tội.

Đồng tử lại tạ ơn Văn Thủy, đi theo ông. Hai người cười mây tới núi Hoa sơn, hạ xuống. Văn Thủy phóng tầm mắt nhìn ra xa, thấy trong đám mây mù ở góc Tây Nam có một đám bụi đỏ, nhỏ như sợi dây, bốc lên tận mây, liền bảo đồng tử :

- Hãy theo ta xuống bắt yêu. Người phải cẩn thận, đừng có lơ là!

Đồng tử thưa : "Vâng !".

Hai người lại cười mây, tiến tới chỗ động phủ Lý Huyền đang chịu nạn. Văn Thủy vận tuệ nhãn nhìn một lượt, thấy đám tiểu yêu đang xúm vào nhấc bổng Lý Huyền lên, ngang với miệng nòi. Lý Huyền nhắm về phía nòi, nhảy xuống. Đang lúc nguy cấp đó, Văn Thủy làm phép vận chuyển một khối nước ở Bắc hải, trút vào trong nòi. Lý Huyền ở trong nòi, cảm thấy nước không nóng lắm, cũng không lạnh lắm. Lý Huyền thấy rất kỳ quái, lại càng tin rằng quả thật người tiên đã bày ra trò này để thử thách mình. Đã vậy ta cứ yên tâm nằm trong nòi, từ từ rồi sẽ tìm cách bước ra.

Trong khi đó, Văn Thủy dẫn tiểu đồng đi, giáng xuống trước cửa động, rồi bước vào bên trong. Đạo nhân nọ đang ngồi đợi nấu chín Lý Huyền, đem nhấm với rượu. Ngẩng đầu lên, thấy Văn Thủy và tiểu đồng tiến vào, hấn hoảng hốt, tính bỏ trốn. Văn Thủy rút trong tay áo ra chiếc roi của Lão Tử dùng để đánh trâu, nhắm vào đạo nhân, quát một roi, hét lên :

- Nghiệt súc ! Không mau hiện hình, còn đợi chừng nào ?

Đạo nhân rung mình một cái, biến thành con trâu xanh, trút cặp sừng xuống, tính húc Văn Thủy. Văn Thủy chỉ một ngón tay, đề lên đầu trâu, nặng như núi Thái sơn. Con trâu hung hăng một lát, cục cựa không nổi, đành nằm phục xuống đất. Văn Thủy cười, nói :

- Nghiệt súc này thật to gan, dám chống cự với chủ người hử ? Đồng tử mau lôi nó đi, nhưng chớ làm thương tổn tới nó, kéo không mặt mũi nào về gặp sư phụ đâu !

Đồng tử lấy ra sợi dây thừng, xỏ vào mũi trâu, dẫn đi. Văn Thủy trở vào trong động, tra xét một hồi, đánh đuổi đám tiểu yêu chạy hết ráo. Lại vào trong bếp, cứu Lý Huyền ra. Lý Huyền ra khỏi nồi, thấy Văn Thủy đạo dung đoan trang, nghiêm nhiên là một vị kim tiên trên trời, bất giác dập đầu lạy tận đất. Văn Thủy cười, bảo :

- Chủ là sư đệ của tôi, bắt tất phải đa lễ. Mau ra đằng trước, mặc quần áo vào, theo tôi tới núi Côn Luân.

Lý Huyền nghe lời, ra khỏi nhà bếp, tìm được quần áo của mình mặc vào, lại tới khấu tạ Văn Thủy :

- Xin hỏi pháp hiệu của thượng tiên là gì ?

Văn Thủy đem chuyện đời mình kể lại, nói rõ cả lý do vâng lời Lão Tử tới cứu Lý Huyền, nhất nhất kể rõ. Bấy giờ Lý Huyền mới biết yêu đạo là con trâu Lão Tử thường cưỡi, đã trốn đi, hưng yêu tác quái. Lại mừng vì một điểm đạo tâm đã cảm động được sư tổ, thu nhận làm đệ tử. Lại hỏi Văn Thủy :

- Từ đây tới Côn Luân bao xa ?

Văn Thủy cười, đáp :

- Nếu nói về người phàm đi bộ, đại khái là xa chừng năm, sáu ngàn dặm !

Lý Huyền thè lưỡi, không dám nói tiếng nào.

Chỉ thấy Văn Thủy hô to một tiếng : – Đi ! đưa tay vẫy, liền thấy giữa không trung hai đám mây hồng bay tới. Văn Thủy nắm tay Lý Huyền, cùng leo lên. Lý Huyền lần đầu cười mây, sợ run cầm cập, Văn Thủy mới nói :

- Chú tới Hoa sơn phải đi bộ mất nhiều ngày, lại bị yêu đạo bỏ vào nồi đem nấu, chưa từng biết ngán, sao lần đi này lại sợ sệt như vậy ?

Lý Huyền nghe nói cũng bật cười.

Đám mây bay lên cao, chỉ nghe gió thổi ù ù. Cúi nhìn cảnh vật bên dưới, thấy dường như mọi vật đều bay giạt lùi về đằng sau. Có vô số đỉnh núi cao vút, rất nhiều sông dài, hàng trăm nơi chợ búa náo nhiệt, hàng ngàn rừng rậm. Đang lúc thường ngoạn, chợt nghe Văn Thủy dặn dò :

- Không nên nhìn chăm chú xuống bên dưới. Chú mang xác huyết nhục, có thể cảm thấy đầu choáng váng, lát nữa gặp tổ sư, không thể hành lễ.

Lý Huyền sợ hãi, vội nhắm mắt lại, mặc cho gió đưa đi. Trong khoảng thời gian chừng nấu chín nồi cơm, chợt nghe bên tai có tiếng Văn Thủy hét lên : – Ngừng !, liền mở mắt ra nhìn. Thì ra hai người đã rơi xuống một đỉnh núi, cảnh vật chung quanh rất u nhã. Văn Thủy lại cười, bảo :

- Đây sư đệ, đây là đỉnh cao nhất của dãy núi Côn Luân. Động phủ của tổ sư ở ngay trước mặt. Chú thử nhìn bên kia, có phải là hai đồng tử đang từ phía trước đi tới chăng ? Chắc là tổ sư đã phái chúng tới đón chúng ta đó.

Lý Huyền nhìn kỹ, quả đúng như lời Văn Thủy vừa nói, vội sửa lại mũ áo, bước đi trịnh trọng. Hai tiểu đồng dắt tay nhau tiến lại, tươi cười nói :

- Đại sư huynh đã về đây ư ? Tổ sư sai hai đứa tôi ở đây đợi sẵn.

Văn Thủy lên tiếng :

- Phiên hai sư đệ vào thông báo, nói rằng tôi dẫn Lý Huyền tới hầu.

Hai đồng tử đi một lát, lại trở ra, vẫy tay :

- Tổ sư bảo hai anh vào.

Văn Thủy dắt Lý Huyền, bước vội vào cung. Lý Huyền giữ vững lòng thành, không dám nhìn nghiêng. Tới cửa cung, Văn Thủy bảo Lý Huyền đứng đợi, tự mình tiến vào cung, bẩm báo việc thu phục trâu xanh, và dẫn Lý Huyền về tham kiến. Lão Tử tươi cười ngó lời an ủi và truyền cho Lý Huyền vào. Văn Thủy lại bước ra, dẫn Lý Huyền vào cung. Lý Huyền phủ phục dưới thềm, miệng xưng hô :

- Đệ tử Lý Huyền xin vào ra mắt, chúc tổ sư thánh thọ vô cương.

Lão Tử truyền cho ngồi, Lý Huyền không dám. Văn Thủy phải nói :

- Tổ sư đã cho ngồi, sư đệ đừng nên khiêm tốn.

Bấy giờ, Lý Huyền mới dám ngồi xuống.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 21: Núi Quan Nhật, Thu Yêu Làm Tôi Tớ Động Tử Hà, Yêu Nữ Cướp Kinh



Lão Tử thấy Lý Huyền thần thái tuấn đạt, mặt mày nở nang, tỏ ý hài lòng. Thấy Lý Huyền ngồi xuống rồi, ngài mới hỏi :

- Lý Huyền, ngươi tuy đã biết việc kiếp trước, nhưng vị tất đã hiểu rõ, phải không ?

Lý Huyền thưa :

- Đệ tử ngu muội, kiếp này còn chưa hiểu, sao có thể biết được kiếp trước ? Mong tổ sư chỉ bảo.

Lão Tử gật đầu, sai đồng tử đem ra một chén nước sạch. Lão Tử làm dấu vẽ bùa trên mặt nước, rồi đưa chén nước cho Lý Huyền, bảo soi bóng mình trong đó. Lý Huyền cầm chén nước trong tay, nhìn vào trong chén, thấy cảnh thiên cung, quần tiên đang uống. Từ hương lại cùng Từ hoa tiên nữ cười cợt với nhau, Ngọc đế giáng tội, đẩy hai người xuống trần mười kiếp. Lý Huyền đã thấu hiểu, trả chén nước cho Lão Tử, khấu đầu lạy tạ. Lão Tử mỉm cười, nói :

- Ngươi đã hiểu kiếp trước ngươi có căn cơ, kiếp này sớm mộ đạo lại được Kim tinh dẫn dắt, nên ta thương tình nhận cho vào môn hạ. Từ xưa đến nay, những người thành đạo, chưa có ai được nhanh chóng như người đâu. Từ nay ngươi phải cố gắng tu luyện, công hành về sau đều do ngươi tự làm lấy.

Lý Huyền lại lạy, xin thụ giáo. Nhân đó nói :

- Đệ tử là kẻ bi phu nơi sơn dã, là mặt phẩm chốn lâm tuyền, kiếp trước đã mắc lỗi, kiếp này há dám không cố gắng, để lỡ việc tiền trình, lại phụ ơn đức tổ sư tài bồi cho ?

Lão Tử gật đầu, tỏ ý khen ngợi, lại dạy bảo thêm :

- Người tu đạo cần phải rong chơi sơn thủy cho nhiều, để gột rửa lòng mình, lập nhiều công hạnh, giữ vững thiện quả. Trước hết, ta hãy truyền cho ngươi khẩu quyết về việc tu luyện, cùng phương cách dẫn đạo, sau nữa ban cho người ba cuốn "Huyền môn đạo kinh". Hai cuốn thượng và trung dạy cho biết hô phong hoán vũ, đằng vân giá vụ, vờn thần binh, sai khiến sấm sét, quyền hạ dạy cho biết các cách biến hóa kỳ lạ, hiểu được chuyển vị lai. Ngươi có thể một mình ở lại trên núi Hoa sơn, nơi đó có động phủ mà ta tu chân, nằm trên ngọn Quan Nhật phong, có tên là động Tử Hà. Có một điều là ở đó hiện có yêu ma rất đông, ta phải trao cho ngươi một thanh bảo kiếm, lúc dùng thì dài, thu về thì cực nhỏ, có thể phóng ra xa muôn dặm, thu về trong chớp mắt. Ngươi có thể nhờ thanh kiếm đó mà trừ yêu, giữ thân, tránh khỏi tai họa.

Lý Huyền quỳ xuống nhận lãnh, xin kính cẩn ghi nhớ lời dạy.

Lão Tử lại sai đồng tử ra phía sau động, lấy về đủ bộ : áo đạo, mũ đạo cùng giày, vớ. Lý Huyền mặc xong, tinh thần phiêu dật hẳn lên. Lão Tử cười, bảo :

- Người đã rành rành là một vị tán tiên, có thể ra đi được rồi ! Ta sẽ nhờ Văn Thủy sư huynh đưa người về động Tử Hà. Ba năm sau, người tu luyện công phu hoàn hảo, lại về đây gặp ta.

Lý Huyền khầu đầu lạy tạ, Văn Thủy dẫn ra khỏi động, cùng cười mây tới động Tử Hà, trên núi Hoa sơn.

Lúc Văn Thủy ngỏ lời từ biệt, Lý Huyền lại vái lạy, xin chỉ giáo. Văn Thủy mới nói :

- Yếu quyết về tu đạo, tổ sư đã chỉ dẫn đầy đủ rồi. Sư đệ thông minh, tất nhiên là lĩnh hội được. Ngoài ra, các tiên thuật đều có đủ trong kinh điển, sư đệ cứ khổ công tìm hiểu là được. Ngu huynh chỉ có món đồ chơi nho nhỏ tặng cho sư đệ, để chúc mừng sư đệ vào động, bắt đầu việc luyện tập – Nhân đó, lấy ra một tấm gương nhỏ, nói tiếp :

- Treo ở ngoài cửa, gương này sẽ phát ra ánh sáng rực rỡ, ban đêm chẳng khác chi ban ngày, mà yêu nhân, qui quái không dám đến gần.

Lại truyền cho Lý Huyền phép định thân : nếu gặp yêu nhân tấn công, ta thì triển phép định thân này, có thể giữ cho thân thể bất động.

Lý Huyền mừng rỡ bái tạ, Văn Thủy lại nói :

- Hiền đệ lần đầu vào núi, mọi hành động nhất thiết phải nhờ người giúp đỡ. Ngu huynh sẽ đưa hai người đây tới tới phục vụ cho đệ .

Lý Huyền kinh ngạc, hỏi :

- Trong chỗ hoang sơn, kiếm đâu ra người ?

Văn Thủy cười :

- Chú nhắm coi thứ địa phương này, người phạm trần có thể tới được không ? Bây giờ, ta sẽ tìm trong đám yêu ma ở gần núi này, xem có đứa nào hữu duyên, vói về hai đứa, để phục thị lão đệ. Những thứ gì lão đệ cần dùng, chúng có thể đi kiếm loanh quanh trong núi, đem về cho đệ.

Văn Thủy dẫn Lý Huyền ra khỏi động, bắt quyết vói thần thổ địa bản sơn tới, hỏi : – Ở vùng phụ cận, có nhiều yêu quái không ?

Thổ địa là một ông già, khom lưng, đáp :

- Nơi đây, từ khi Lão Quân tổ sư bỏ đi, một vùng đất phía trước và phía sau núi này không sao yên ổn, vì có một đám yêu nhân quấy nhiễu. Hung ác nhất là một con tinh thô và một con quái trĩ, thường biến hóa ra hình người. Tinh thô biến thành một người nam, mê hoặc đàn bà con gái, quái trĩ biến thành một người nữ, xuống núi quyến rũ đàn ông, trộm lấy nguyên dương. Mấy năm nay, hai đứa đó hại người không ít.

Văn Thủy tức giận, nói :

- Đây là đất tổ sư tham tu, sao có thể chấp chứa bọn súc vật ở đó gây rối ?

Thổ địa nói :

- Chẳng những là người phạm dưới núi, ngay cả thổ địa chúng tôi cũng bị chúng quấy phá nhiều lần.

Văn Thủy ôn tồn nói:

- Hôm nay, tôi sẽ thu phục hai con quái thô và trĩ đó, để chúng phục dịch cho sư đệ tôi. Ngoài ra, những yêu ma khác, đã có sư đệ tôi ở đây không bao lâu sẽ diệt trừ hết. Chú ấy mới tới địa phương này, khổ công tu đạo, nếu có việc gì bất trắc, ngoài ý muốn, mong các ông giúp đỡ, một mai chú ấy tu đạo viên mãn, các ông cũng có công lao không nhỏ.

Các thổ địa cúi chào, ra đi. Văn Thủy cười, bảo Lý Huyền :

- Người tu đạo phải thay trời hành đạo, các thần tiên ba cõi cũng lấy việc cứu người, giúp đời làm trách nhiệm. Nếu ta cứ giữ tâm chính đại, cử động quang minh, luôn luôn có ích cho người, không làm điều gì hại tới đạo lý, thì bọn yêu ma đương nhiên phải cung kính nghe lời ta sai khiến.

Lý Huyền nghe nói, cảm kích trong lòng.

Văn Thủy dẫn Lý Huyền lên chỗ đỉnh núi, vận tuệ nhãn nhìn ra bốn phía, đưa tay chỉ một nơi ở phía Đông Bắc, nói :

- Sư đệ có nhìn thấy không ? Chỗ đó phát ra một thứ yêu khí, nửa xanh, nửa đen, ắt có yêu nhân ẩn núp.

Lý Huyền nhìn không rõ lắm, nhưng dựa theo lời Văn Thủy nhìn kỹ, cũng thấy chỗ đó có điều gì bất thường. Văn Thủy dặn nhỏ:

- Mang theo bảo kiếm, theo sát bên ta ?

Hai người cười mây tới chỗ có yêu khí. Từ trên mây nhìn xuống thấy đó là một thung lũng lớn, cuối thung lũng có một hang động lớn, ngoài hang động có nhiều tiểu yêu đang nô đùa. Thấy hai người, chúng kêu lên một tiếng, bỏ chạy, có đứa lại ngậy người ra đứng ngó, có đứa chạy như bay vào động thông

báo cho yêu tinh.

Văn Thủy trở về phía trước, nói với Lý Huyền :

- Chốc lát, yêu tinh sẽ ra ngay !

Nói chưa dứt lời, đã thấy một nam, một nữ dẫn theo một đám tiểu yêu hò hét xông ra khỏi động. Thấy anh em Văn Thủy, con yêu nam nói :

- Chúc mừng hiền muội ! Hôm nay, em được một bữa sướng miệng !

Yêu nữ vui mừng, giã bộ lễ phép, tiến lại, chấp tay chào :

- Hai vị đạo trưởng từ đâu tới đây ?

Văn Thủy cười, bảo ;

- Chúng ta cốt ý tới đây để cứu hai người !

Hai yêu nghe vậy, bất giác cười ngất :

- Đạo nhân này nói ra toàn lời ngông cuồng ! Hai người đã tới đây cứu mình còn chưa xong, nói chi cứu người ?

Yêu nam chợt ngừng đầu lên, thấy thanh kiếm của Lý Huyền phát ra ánh sáng lấp lánh, bất giác rét run cầm cập, mới nói nhỏ với yêu nữ vài câu, yêu nữ gật đầu. Một tiếng hiệu lệnh phát ra, cả trăm, cả ngàn tiểu yêu xông tới, vây quanh hai người. Văn Thủy cả cười cùng Lý Huyền rút kiếm ra, đưa cao cánh tay, vẫy một cái, kỳ lạ thay, ánh kiếm tới chỗ nào, chỗ đó có trăm, ngàn tiểu yêu rơi đầu, gãy xương, nằm la liệt ra đất. Hai yêu tinh nổi giận, cùng cầm binh khí, xông tới đánh hai người. Văn Thủy ra hiệu cho Lý Huyền lùi lại một bước, tự mình cầm kiếm đưa về trước, một mình đánh nhau với hai yêu. Hai yêu địch không lại, bỏ chạy về hướng Tây. Văn Thủy cười mây đuổi theo. Hai yêu cùng há miệng phun khí. Chỉ thấy một đám khói xanh tỏa ra mù mịt, đôi mắt không nhận ra nhau, lại có một mùi hôi thối kỳ lạ lan ra, khiến Lý Huyền ngất đi, ngã lăn ra đất. Văn Thủy nổi giận, hét lên :

- Yêu nhân sao dám vô lễ !

Liền há miệng thở ra, tức thì khói xanh tan đi, mùi xú uế cũng không còn. Văn Thủy niệm lâm râm, rồi hét lên một tiếng, một tiếng sấm nổ ra giữa thình không, sớm có ông Sấm, Bà Sét hiện ra, đứng ở trên mây, khom lưng đợi lệnh. Văn Thủy chấp tay chào, nói:

- Hiện có hai con yêu thô, trỉ ở đây quấy rối, bản đạo cảm phiền hai vị tôn thần ra sức, bắt chúng lập tức hiện nguyên hình, nhưng xin chớ làm thương tổn tới tính mạng chúng. Bản đạo còn có chỗ dùng tới chúng.

Hai vị thần Sấm và Sét hô to :

- Tuân pháp chỉ !

Liền phát ra một tiếng sấm rất lớn, đánh trúng đầu hai yêu.

Chúng kinh hồn táng đảm, hô to :

- Đại tiên tha mạng !

Văn Thủy hét lên :

- Nghiệt súc ! Mau hiện nguyên hình, nghe pháp chỉ !

Hai con yêu lắc mình một cái, biến ra thỏ trắng và chim trĩ.

Văn Thủy nói :

- Yêu ma các ngươi có chịu nghe lời ta sai khiến hay không ?

Hai con yêu khóc mà năn nỉ, xin người tiên tha mạng, tình nguyện cấp roi theo hầu đại tiên, nếu trái lời sẽ chịu trời tru đất diệt. Văn Thủy cho lui ông Sấm, Bà Sét, rồi nói :

- Từ nay các ngươi phải ở động Tứ Hà, núi Quan Nhật phục vụ sự đệ ta. Các ngươi phải cẩn thận, cung kính vâng lệnh. Sự đệ ta chính là thiên tiên giáng phàm, nay vâng lời dạy của tổ sư, ở đây tu trì, chẳng bao lâu sẽ thành chính quả. Lúc đó các ngươi cũng có công lao không nhỏ.

Hai yêu vui mừng, khấu tạ. Văn Thủy bảo chúng biến trở lại hình người, tới thăm Lý Huyền. Lý Huyền bị độc khí khá nặng, hôn mê bất tỉnh. Văn Thủy phà hơi vào mặt, hô to :

- Sư đệ mau tỉnh dậy ! Ngu huynh đã thay mặt đệ thu nhận hai người giúp việc.

Lý Huyền tỉnh dậy, mừng rỡ bái tạ. Văn Thủy nói :

- Sư đệ hãy đặt tên cho hai đứa này, để thuận tiện khi cần gọi tới chúng.
- Nhờ sư huynh đặt tên giùm cho.

Văn Thủy suy nghĩ một lát, nói :

- Tỉnh trĩ này có tài bay lượn trên không, hãy đặt tên cho nó là "Phi Phi" 1 , còn tỉnh thỏ có thể leo lên vách núi, trèo lên ngọn cây nên đặt tên là "Điên Diên" 2 .

Lý Huyền và hai yêu đều tạ ơn Văn Thủy. Văn Thủy lại đưa hai đứa về động Từ Hà, dặn chúng nên khéo hầu hạ Lý Huyền.

Nếu hai đứa bay thay lòng đổi dạ, ta ở Côn Luân lập tức biết liền, sẽ vỗ tay phát ra tiếng sấm, đánh hai người tan thành tro than.

Hai yêu sợ hãi lĩnh mệnh. Văn Thủy lại khuyên nhủ Lý Huyền vài câu, và nói :

- Ba năm sau, gặp lại ở Côn Luân !

Dưới chân xuất hiện một đạo kim quang, Văn Thủy bay lên không trung, biến mất.

Hai yêu phủ phục trước mặt Lý Huyền, nói :

- Hôm nay, chúng tôi may mắn gặp được kim tiên ?

Lý Huyền nói :

- Từ nay, hai người nên gạt tâm sửa tính, theo ta tu trì. Ta sẽ chọn một số bí kíp mà tổ sư ban cho, thỉnh thoảng truyền lại cho hai người. Sau này ta thành công, không quên công lao của hai người đâu.

Phi Phi và Diên Diên vui mừng, hề hả.

Từ đó, Lý Huyền ở trong động, ngày đêm dụng công luyện tập, hai yêu xuống núi lấy những vật dụng cần thiết đem về, nấu cơm, quét hang động, luôn luôn sẵn sàng nghe lời chủ nhân sai khiến, không hề lười biếng, trễ nải.

Ai ngờ cuốn kinh Lý Huyền thường ngày tụng đọc, ban đêm lại phát ra ánh sáng, tỏa ra khắp bốn phía. Liền có nhiều yêu ma ngỡ rằng trong động có nhiều châu báu, nghĩ chuyện lấy trộm.

Hôm đó, Lý Huyền đang luyện tập, chợt thấy từ ngoài động tiến vào một cô gái, mặc quần áo trắng toát, nước mắt lã chã trên mặt, kêu khóc rất to :

- Pháp sư cứu mạng .

Lý Huyền định thần nhìn kỹ, không nhận ra là người nào, mới nghĩ : "Chỗ núi sâu này, người thường không thể đến được, chắc là yêu nhân hóa thân đây". Sau lại nghĩ : "Yêu nhân ắt phải có hình tính đặc biệt, cô gái này yếu điệu như thế, sao có thể là yêu tinh được ? , Vì thế, không nghi ngờ gì nữa, mới hỏi :

- Tiểu nương tử từ đâu tới ? Có nỗi oan khổ ? Sao không tới chỗ quan phủ mà tố cáo, lại tới nơi hoang sơn này tìm bản đạo ? Có ích gì đâu ?

Cô gái khóc mà thưa :

- Tiểu nữ là người ở Vương gia tập, thuộc thôn Đông, chồng chết mới hơn trăm ngày, không nỡ tái giá. Vì bố mẹ chồng nghèo khổ mới đem bán thiếp vào nhà một tài chủ, việc thành hôn định vào đêm nay. Tiểu nữ kiên quyết không chịu thuận tòng, tài chủ mới xử tiểu nữ vào tội chết, Tiểu nữ rình lúc đêm khuya trốn đi.

Nhưng một vùng đất phía sau núi này, thế lực của tài chủ chỗ nào cũng vươn tới, tiểu nữ trốn không thoát, mới nhắm hướng núi mà chạy tới, không ngờ càng chạy càng lên cao, bất giác đã tới chỗ này. Nay quả thật tiểu nữ ở vào thế tiến thoái lưỡng nan, lại còn sợ chui vào bụng cạp, chó sói nữa. Đang lúc không biết làm sao, may gặp pháp sư ở đây tu đạo, xin người đừng bỏ rơi, hãy thu nhận tiểu nữ vào động phủ, làm một đứa hầu gái sai khiến, thật may cho tiểu nữ muôn phần.

Lý Huyền kinh hãi nói :

- Tiểu nương tử đừng nói vậy ? Bản đạo là kẻ không kham nổi những nỗi khổ hàng ngày của người đời, mới tới trú ngụ ở nơi vắng vẻ này. Tuy hiện nay vẫn phải ăn cơm, nhưng chẳng bao lâu nữa sẽ dứt bỏ đồ huyết thực, làm sao có thể nuôi dưỡng nỗi tiểu cô nương ? Và lại ở đây không có việc gì lớn, chỉ có những việc vặt vãnh do hai đệ tử của tôi cung ứng được rồi, còn dùng tới người khác làm chi ? Tiểu nương tử mau xuống đi, đừng cả rề ở đây nữa !

Cô gái nghe nói, lại khóc rống lên :

- Người tu đạo rất trọng điều nhân nghĩa, tiểu nữ vì trọng danh tiết mà gặp hoạn nạn, mà pháp sư chẳng chịu ra tay cứu vớt. Tiểu nữ đành nào cũng chết

về tay ác nhân, chẳng thà chết trước mặt pháp sư lại hay hơn !

Lý Huyền rung động trong lòng, cảm thấy bất nhẫn, mới nghĩ : "Cô gái này nói giọng quá tha thiết, đúng là vì giữ trinh tiết mà tới đây Nếu ta không cứu , há chẳng phải mang tiếng ngồi nhìn người chết hay sao ? Nếu muốn cứu cô ta, phải bàn bạc với Phi Phi, nói nó đưa cô ta ra khỏi núi, tới nơi cách xa chừng ngàn dặm, mới không sợ ác nhân tìm bắt cô nữa". Nghĩ vậy rồi, mới nói :

- Tiểu nương tử đứng dậy đi. Bàn đạo ở đây tu thân lập mệnh, còn sợ không đạt được kết quả, rảnh rỗi đâu mà lo chuyện người khác ? Nhưng thấy tiểu nương tử quyết tâm giữ trinh tiết, thật đáng khâm phục, lại nói năng thảm thiết đáng thương, bản đạo đành phá lệ một lần vậy. Tôi sẽ sai đồ đệ đưa cô xuống núi, để cô tìm một nhà lương thiện mà xin làm mướn, cũng có thể sống tạm, ý cô thế nào ?

Cô gái vui mừng, tạ ơn :

- Nếu được vậy, pháp sư quả là ân nhân cứu mạng của tiểu nữ !

Nói rồi, lại cúi lạy. Lý Huyền vội gạt đi, nói :

- Tiểu nương tử đừng nên đa lễ, mà bản đạo chẳng an lòng. Tôi sẽ lập tức sai người đưa cô đi.

Cô gái vội nói :

- Hôm nay trời đã tối, mà đường núi lại quanh co, gấp ghe, tới đâu cũng có thể gặp hổ báo, độc trùng. Vạn nhất xảy ra chuyện không may, há chẳng phải pháp sư cứu người lại hóa ra hại người hay sao ?

Lý Huyền lắc đầu, hỏi :

- Vậy ý tiểu nương tử ra sao ?

- Tiểu nữ chẳng có ý gì khác, chỉ xin ngủ lại một đêm, sáng mai đi sớm.

- Làm vậy không được đâu. Trước nay, tôi chưa hề giữ một nữ khách nào ở lại. Và lại, nơi hoang sơn, cổ động, đơn nam quả nữ phải tránh tị hiềm ! Tiểu nương tử vì muốn bảo toàn danh tiết mà mắc nạn, nay lại vì ngủ lại một đêm mà thương tổn tới thanh danh, đó chẳng phải kẻ hay cho nương tử.

- Chẳng cần lo lắng. Pháp sư có nói là có hai đồ đệ kia mà.

Hãy bảo họ dời đi chỗ khác, dành phòng cho tôi ngồi một đêm, có gì mà hiềm nghi ? Thiên thần cùng chứng giám, sợ gì những tiếng thị phi?

Lý Huyền nghe vậy, càng thấy khó khăn, nói :

- Chính thế. Trách nhiệm này, tôi càng gánh vác không nổi. Học trò tôi không phải con người, mà là thỏ tinh và trỉ tinh tu luyện thành người. Trỉ tinh còn là đàn bà, chứ thỏ tinh mang dạng đàn ông. Bản đạo nhờ pháp lực của tổ sư, vừa thu chúng vào môn hạ mới đây, đâu biết dã tính của chúng đã thuần hay chưa ? Vạn nhất thấy tiểu nương tử trẻ trung mỹ miều, nó có hành vi bất chính, bản đạo làm sao gánh vác cho nổi trách nhiệm ? Tiểu nương tử đừng nghi ngờ gì nữa, tôi sẽ lập tức kêu tinh trỉ đưa cô xuống núi. Học trò tôi tuy là dị loại, nó có nhiều phép thuật, những loài cầm thú bình thường đừng hòng lại gần nó. Có nó đi cùng, bảo đảm không sợ chuyện gì xảy ra.

Cô gái thấy Lý Huyền khẳng khái không chịu, liền giờ trò mê hoặc để quyến rũ, nhoeo miệng cười, nói giọng ôn ền :

- Pháp sư, ông đúng là lòng dạ độc ác, nỡ để đầy tớ đêm khuya mạo hiểm, băng băng trên con đường núi dài dang đặc hay sao ?

Cô gái nói rồi, tiến sát bên mình Lý Huyền, khiến Lý Huyền hết đường tránh né, vội hô to :

- Phi Phi, Điện Điện ở đâu ? Mau lại cứu ta !

Lý Huyền nói chưa dứt câu, cô gái đã nổi giận bùng bùng, nói :

- Được ! Lý Huyền, ngươi đúng là thằng ngu không biết điều ? Ta nói năng ôn tồn, ngươi lại kêu người tới bắt ta hả ? Thôi được ! Ta không thèm làm khó ngươi nữa, chỉ chớp lấy cuốn Huyền Kinh gì đó của ngươi đem đi. Nếu ngươi hồi tâm chuyển ý, ta sẽ cùng ngươi làm vợ chồng suốt đời. Nếu ngươi không chịu, ta đem đốt cuốn kinh của ngươi đi. Ta ở động Bạch Ngọc, đằng sau núi này. Bạch Ngọc phu nhân chính thị là ta. Ngươi muốn tìm ta, cứ đến đó mà tìm.

Nói rồi, đưa một tay chớp lấy cuốn Huyền Kinh, đặt trên chiếc bàn đá, tay kia xô đẩy Lý Huyền, biến ra một trận gió quái, ra khỏi động đi ngay. Chừng Phi Phi, Điện Điện chạy tới, cùng Lý Huyền ra ngoài động tìm kiếm, thì không thấy tung tích đâu nữa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 22: Thành Công Thăm Lão Tổ Đắc Đạo Viếng Song Thân



Bị cô gái bày kế cướp mất kinh, Lý Huyền kinh hãi, cùng Phi Phi, Diên Diên chạy ra khỏi động tìm kiếm, chẳng thấy tung tích cô gái đâu cả. Lý Huyền giậm chân, than thở, Diên Diên mới nói :

- Yêu nhân đã đi mất, nóng vội cũng vô dụng. Nên nghĩ cách đuổi theo nó, đoạt lại cuốn kinh thì hay hơn.

Câu nói đó đã thức tỉnh Lý Huyền, ông vội nói:

- Đúng lắm ! Lúc ra đi, nó có nói là trú ngụ ở động Bạch Ngọc, phía sau núi. Nó còn tự xưng là Bạch Ngọc phu nhân. Hai người ở đây đã lâu năm, có từng nghe nói tới yêu động đó không ? Có biết yêu tinh đó là con gì không ?

Phi Phi lắc đầu :

- Ở núi đó, các động phủ lớn nhỏ có rất nhiều, chúng tôi tuy ở đó nhưng cũng không biết rõ.

Lý Huyền chợt nhớ ra một điều, nói :

- Sư huynh ta từng dạy ta phép vờn thần, sao ta không mời thổ địa ở núi đó tới đây, hỏi thử một câu, chắc là biết rõ ngọn ngành.

Phi Phi và Diên Diên đều thúc giục thầy vờn gọi. Lý Huyền bất quyết quả nhiên thấy một thổ đại già đứng ngay trước mặt, tươi tắn mặt mày, ngỏ lời cảm tạ Lý Huyền đã thu phục hai con tinh.

Phi Phi đứng bên bắt giắc đỏ gay mặt mày, Diên Diên cũng tỏ vẻ bối rối, không yên. Lý Huyền nói :

- Trước khác, nay khác, chuyện dĩ vãng cũng không nên nhắc lại làm chi ! Hiện nay chúng đã thành gia nhân của tôi rồi. Việc khẩn yếu bây giờ là lấy lại cuốn kinh – Nhân đó hỏi thổ địa : – Tôn thần có biết ở trong núi đó có hang động nào gọi là Bạch Ngọc hay không?

Thổ địa đáp :

- Động Bạch Ngọc cách đây không xa, nhưng không thuộc quyền quản lý của tiểu thần, nên tôi cũng không rõ lắm. Chỉ nghe trong động có một yêu nhân quấy rối, thường hay ăn thịt những người qua lại. Nó là đồng đạo với hai vị mà.

Phi Phi nghe vậy, đưa tay kí lên đầu thổ thần hai cái, mắng yêu:

- Ông lão này có tật châm chọc người khác. Thấy sư tôn của tôi ở đây ông dám khinh thường chúng tôi hả ? Mai mốt chúng tôi làm yêu tinh trở lại, không đảo bới hang của ông, chớ kể là hảo hán !

Thổ địa vội dạ dạ, nói :

- Chẳng qua tiểu thần chỉ nói giỡn một câu, đâu dám đắc tội với hai vị ?

Lý Huyền mắng át đi :

- Đã quay về chính đạo, sao còn nổi lòng tà ? Không sợ mắc lời thề hả ? Sư huynh ta lập tức vỗ tay phát ra tiếng sấm, đánh chết hai đứa bay đây !

Phi Phi cười, đáp :

- Chỉ tại lão già xúi giục, chúng con mới nghĩ bậy đấy thôi !

- Cho dù nói giỡn, cũng phải có chừng mực, những lời vượt quá khuôn phép như thế, không được phép nói ra.

Phi Phi xin vâng. Lý Huyền xin lỗi thổ địa, và cho ông rút lui.

Sau đó, Lý Huyền dẫn hai đồ đệ ra sau núi lại vờ thổ địa nơi đó tới hỏi, thấy ông thổ địa này mặt mày khô đét, hình dung tiêu tụy.

Lý Huyền hỏi thăm về Bạch Ngọc phu nhân, thổ địa bẩm báo :

- Cách đây chừng ba chục dặm có một sơn động, phía sau động sản sinh ra bạch ngọc, nhân đó đặt thành tên gọi. Động đó có một yêu nhân, ăn thịt người, khinh miệt thần, làm lắm điều ác. Số là năm xưa, con trâu xanh của Lão Quân tổ sư giao hợp với một con trâu rừng ở núi này, mới sinh ra nó. Lúc đẻ ra, nó không tìm ra thứ gì để ăn, mới ra sau động tìm thấy những nồn bạch ngọc còn mềm mại, dùng làm thức ăn. Ăn bạch ngọc riết, nó thông tính linh, có thể biến thành hình người. Nó có nước da trắng nõn, da dẻ mịn màng, toàn thân từ dưới lên trên đều một màu ngọc, ngay cả quần áo mặc cũng trắng toát, không nhiễm một màu nào khác, nên nó tự xưng là Bạch Ngọc phu nhân. Nó thường xuống núi mê hoặc các đồng tử đẹp trai, bắt về hang động, hái lấy nguyên tinh. Khi tinh kiệt, thân suy, các cậu trai đó bị nó ăn thịt luôn. Nó làm quá đến nỗi hành khách dưới núi thừa thốt hẳn, cư dân cũng trốn đi xa, khiến tiểu thần mất thụ hưởng hương khói của dân chúng khấn vái, khổ không kham nổi. Nay pháp sư tới đây, hẳn là trời sai ngài tới thu phục con yêu đó chẳng ? Thật là may mắn cho dân chúng, mà tiểu thần chúng tôi cũng được che chở.

Diên Diên nói nhỏ với Phi Phi, cho rằng con yêu này là đồng đạo với mình, hèn chi lúc nãy lão thổ địa cũng hiểu lầm, đã trêu chọc hai ta. Phi Phi mắng lại :

- Nếu vậy, sao anh không nhận họ hàng với nó đi ?

Lý Huyền nghe hai đứa chót nhả, lòng rất phiền muộn, liền mắng :

- Lại nói nhảm nữa ! Bị con yêu cướp mất cuốn kinh, ba chúng ta cùng có tội, không mau nghĩ cách cướp đoạt trở lại, còn ở đó mà nói giỡn ? Chẳng có thể thống tiên gia, qui củ Đạo môn chút nào !

Nghe thầy mắng, hai người không dám nói gì nữa. Lý Huyền lại hỏi thổ địa :

- Yêu nhân này có bản lĩnh gì không ?

- Bản lĩnh của nó cũng chẳng lợi hại lắm, chẳng qua chỉ biết đăng vân giá vụ, lấy trộm đồ vật thôi. Nó còn biết sử dụng một cây đao ba mũi nhọn rất thuần熟, người bình thường khó bề đánh lại nó. Ngoài ra, không thấy nó có tài năng gì khác.

Lý Huyền tạ ơn thổ địa, mời ông rút lui, rồi nói với hai đồ đệ :

- Thì ra con yêu này là một con tinh trâu. Hai người đã có kinh nghiệm chiến trận, hãy tới đánh thử với nó một trận xem sao. Ta sẽ đứng trên đỉnh núi quan sát, nếu thấy hai người đánh không lại, sẽ dùng phi kiếm đánh giúp hai người.

Phi Phi nói :

- Nếu vậy, pháp sư thưởng cho nó một mũi phi kiếm là xong, cần gì phải đánh đấm cho mất công ?

- Ta cũng biết vậy, nhưng con yêu này tu trì đã lâu năm, mới đạt được chút đạo hạnh. Bảo kiếm này là của tổ sư ban cho, một nhát kiếm vừa vung ra, thần tiên cũng không đương nổi, huống hồ là yêu ma. Nếu làm thương tổn tới tính mạng nó, cũng uổng phí công tu luyện ngàn năm của nó. Ý của ta là đoạt lại cuốn kinh, rồi dùng lời tử tế dẫn dụ nó, và tha chết cho nó, để nó tu thành chính quả. Đó là biện pháp tốt nhất. Còn như nó cứ khăng khăng không phục, ra sức chiến đấu, là nó tự tìm chỗ chết, ta đành phải khai sát giới, trừ hại cho dân ở núi này. Thượng đế vốn có đức hiếu sinh, tiên thuật, binh khí bất đắc dĩ mới phải dùng tới.

Hai người nghe vậy, cảm kích trong lòng, vui vẻ đi khiêu chiến. Tới trước động Bạch Ngọc, họ hô to :

- Bạch Ngọc phu nhân là đứa nào, mau ra gặp ta !

Bạch Ngọc phu nhân cướp được cuốn bí kíp, đang hân hoan, chợt nghe tiểu yêu dưới quyền chạy vào bẩm báo, nói có một nam một nữ đang ở ngoài la lối, đòi phu nhân ra gặp chúng. Bạch Ngọc phu nhân cười :

- Chắc là hai tên đồ đệ của Lý Huyền tới đây. Để ta ra gặp chúng một phen !

Liền sửa lại quần áo, cầm cây đao ba mũi nhọn, vọt ra khỏi động, hét lên :

- Hai người có phải đồ đệ của đạo nhân nghèo đây không ?

- Đúng vậy. Đã biết bọn ta, mau đem cuốn kinh trả lại, thì mọi chuyện êm hết ! Như có nửa lời cãi lại, chớ trách bọn ta vô tình !

Phu nhân cất tiếng cười ha hả, nói :

- Bất quá chỉ là một chú thỏ, một cô chim trĩ, có bản lĩnh gì mà dám nói lớn lối !

Hai người nổi giận, nói :

- Đừng kể xấu người khác ! Hãy thử soi gương coi lại mình, có phải là con trâu hay không ?

Phu nhân tức giận càn hông, vác đao xông lại phía hai người.

Hai người cùng rút binh khí ra, chống lại. Đánh nhau được chừng năm chục hiệp, hai người cảm thấy không phải đối thủ của phu nhân, đành bỏ chạy. Lý Huyền đứng trên đỉnh núi, sớm đã thấy rõ, vội rút kiếm ra, miệng niệm lâm râm. Kim quang vừa lóe ra, thanh kiếm đã vượt khỏi tay ông, bay đi. Lý Huyền trong lòng chỉ muốn bảo toàn tính mạng cho con yêu, nên mới khấn thầm : "Làm sao đừng chém chết nó là tốt nhất !". Nào ngờ thanh kiếm này thông tính linh, lòng người muốn gì, kiếm làm theo ngay. Lý Huyền chưa dứt câu niệm, thanh kiếm đã đâm trúng vào chân yêu nhân, chặt đứt một cẳng trâu, con trâu xuất hiện nguyên hình. Thì ra đó là một con trâu trắng, không một sợi lông tạp màu. Nó nằm lăn ra đất, kêu rống lên. Trước hết, Lý Huyền vào trong động thu lại cuốn kinh, sau đó mới ra ngoài, đứng trước con trâu trắng, nói :

- Chắc ngươi biết ý ta không nở giết ngươi chứ ?

Con trâu cúi đầu, không nói. Lý Huyền cảm thấy bất nhẫn, nói :

- Cứ như hành vi của ngươi, giết đi còn chưa đủ đền tội ! Nhưng ta nghĩ thương ngươi tu luyện ngàn năm, chẳng phải dễ dàng gì, nên ta chỉ chém ngươi bị thương ở cẳng, bảo toàn tính mạng cho ngươi, chứ bảo kiếm của ta một khi lao đi, ngươi làm sao sống nổi ? Nếu ngươi chịu hối cải, hãy theo ta về động, cùng hai đồ đệ ta chặt củi, gánh nước, làm những công việc lật vật, ta sẽ chỉ giáo cho ngươi và hai đồ đệ của ta cách luyện tập, tu trì. Nếu ngươi chấp mê không tỉnh, thì thanh kiếm tiên trong tay ta sẽ lấy mạng ngươi tức thì.

Con trâu trắng khóc mà xin tuân lời, lắc mình một cái, lại biến ra một người đẹp, theo Lý Huyền, cùng Phi Phi, Diên Diên trở về động Tử Hà.

Từ đó, Lý Huyền dụng tâm chuyên cần, lại đề phòng cẩn mật, dặn ba người chia phiên canh gác ngày đêm, không để yêu nhân xâm nhập động phủ. Qua vài tháng, không còn ăn tới đồ nấu nướng nữa, chỉ hái những rau quả về ăn cho đỡ đói, mà tinh thần càng thêm minh mẫn. Trong một năm, đọc hết hai cuốn kinh, có thể hù gió gọi mưa, dâng ván giá vụ, nhất nhất được như ý muốn. Chừng đọc hết cuốn cuối, có thể xuất nhập chôn u minh, biến hóa vô cùng, lại biết được chuyện quá khứ, vị lai, siêu phàm nhập thánh, ngay cả các vị đại la kim tiên trên trời cũng không hơn được.

Kỳ hạn ba năm đã tới, Lý Huyền dặn bọn Phi Phi ở lại giữ động phủ, tự mình cưỡi mây tới cung Bát Cảnh trên núi Côn Luân, tham yết Lão Quân. Lão Quân đã sớm biết, sai Văn Thủy tiên sinh dẫn dắt các môn hạ mười đời, ra khỏi cung nghênh đón. Lý Huyền tiến lại gần mặt, các vị tiên đều lên tiếng chúc mừng Lý Huyền đã thành công. Lý Huyền khiêm tốn từ tạ, được các vị tiên dẫn vào gặp Lão Quân. Ngài ban lời tương lệ xong, Lý Huyền lại xin dạy bảo thêm, Lão Từ dạy rằng:

- Làm theo đạo ngày một giảm bớt, giảm bớt lại giảm bớt, cho tới khi đến chỗ Vô Vi 1, lòng thanh thản muốn lọt lọt, hạo khí muốn thiện, tự nhiên cùng vạn vật, không có lòng riêng tư.

Lý Huyền cúi đầu xin thụ giáo, Lão Từ lại dặn bảo thêm :

- Đối với thần tiên, việc dưỡng tính, giữ tâm là chủ yếu, mà phải bỏ khuyết bằng pháp thuật. Bảo dưỡng tâm tính để thành tám thân bất hoại, tu luyện pháp thuật để dùng vào việc giúp đời cứu người. Ngươi tuy đã tu luyện thành công, nhưng công hạnh vẫn chưa đủ. Ba năm trước, ta có bảo ngươi nên rong chơi chốn sơn thủy cho nhiều, nay là lúc ngươi có thể thực hành công phu bước đầu thuận tiện cho ngươi làm được nhiều công đức. Nếu gặp người có duyên, đừng ngại thu làm học trò, việc đó rất có ích cho ngươi. Mười năm nữa, ngươi lại về đây gặp ta.

Lý Huyền tuân lời, rút lui, ra gặp các vị sư huynh như Văn Thủy chân nhân, Quảng Thành Tử, Xích Tinh tử, Nhiên Đăng đạo nhân, cùng nhau tỏ bày tâm sự. Các tiên bày tiệc ở đằng sau núi, đề chúc mừng. Chủ khách cùng vui uống, Văn Thủy lên tiếng trước nhất, nói với Lý Huyền :

- Sư đệ lần này chú tu đạo, có thể nói là từ khi có thần tiên đến nay, chưa ai được dễ dàng như chú. Chú thử nghĩ coi, từ khi chú xuất gia đến giờ đã được bao nhiêu ngày, mà đạt thành tựu lớn đến thế ?

Nhiên Đăng đạo nhân và Quảng Thành Tử đều nói :

- Đó là nhờ duyên pháp và phúc mệnh mỗi người, không thể miễn cưỡng được.

Xích Tinh Tử cười, nói :

- Kỳ thực bọn chúng tôi có một số người tu đạo thành tiên, kể ra cũng cực nhanh, nhưng xem ra Lý Huyền đệ so với chúng tôi còn cao thâm gấp bội, thật đáng khâm phục.

Lý Huyền vốn tính khiêm tốn, hòa nhã, nghe các sư huynh xưng tụng, lòng chẳng được yên, mấy lần ngỏ lời cảm tạ :

- Tất cả đều nhờ ân trạch của tổ sư, và công chỉ dẫn của chư huynh thôi.

Văn Thủy mới nói :

- Tổ sư từng nói rằng sư đệ kiếp trước vốn là tiên, lại biết lập chí hướng thượng, cảm động tới Ngọc đế, kiếp này lại giữ được tính linh không mờ tối, từ thừa nhỏ đã mộ đạo, nên việc thành tựu không mấy khó khăn. Trong ba năm trời, chú dụng công vô cùng cần mẫn, mới có được sự thành công ngoài ý

muốn, chúng tôi không bằng được đâu.

Lý Huyền vội đáp :

- Cũng nhờ sư huynh ban cho hai đũa hầu phục dịch, chứ không thì tiểu đệ chết đói, chết rét từ lâu rồi, làm gì có được địa vị ngày nay?

Các tiên nghe vậy, đều cười ầm lên.

Ba ngày sau, Lý Huyền từ biệt Lão Tử và các vị sư huynh, trở về động Tử Hà. Ông dặn bảo ba đồng tử nên cẩn thận giữ động, ra sức tu luyện. Ba đồng tử khầu đầu nhận lệnh, Lý Huyền mới phóng tâm mà xuống phàm trần. Khác với lần trước, Lý Huyền hiện nay đã là một đạo nhân, có nhiều điều thuận lợi hơn. Nhớ lại lúc chưa xuất gia, từng nói với cha mẹ rằng một khi thành tựu, ắt về nhà thăm hỏi song thân, Lý Huyền mới nhân dịp này đi một chuyến, trước là lo chuyện riêng tư là thăm hỏi cha mẹ, sau nữa là xem tình hình quê cũ ngày nay ra sao. Ông cười mây bay đi, không bao lâu đã tới thành Lạc Dương, đi bộ trở về nhà.

Cha của ông là Lý Kỳ, mẹ là Vu thị, đều đã già, thân thể suy nhược, suốt năm ở nhà dưỡng bệnh, không đặt chân ra khỏi cửa.

Hôm đó bỗng nghe gia nhân vào báo, có một đạo nhân cầu kiến. Lý Kỳ mất con đã lâu năm, không hề nghĩ rằng con sẽ trở về. Nhưng đã có lần nhìn thấy chân tiên, không dám xem thường các đạo sĩ nữa. Mỗi khi có đạo sĩ phương xa xin gặp mặt, ông đều đối xử tử tế. Lúc này tuy đang bệnh, ông cũng bày tỏ lòng thành, bảo gia nhân mời vào ngay. Lý Huyền thấy phụ thân quá già yếu, đau lòng quá, vội tiến lại vài bước, quì xuống ôm lấy chân cha, lạy dập đầu hô to :

- Đưa con bất hiếu Lý Huyền xin tham bái phụ thân.

Lý Kỳ hết sức bất ngờ, vội sai người đỡ dậy, hỏi :

- Con đúng là Lý Huyền của cha đây ư ? Sao con về được nhà ?

Nói rồi nhìn tận mắt Lý Huyền, thật chăm chú, thấy thần thái phóng đạt, hơn trước rất nhiều. Nhận đúng là con trai yêu quý, ông lão mừng hết sức. Không có thời giờ hỏi thêm câu nào nữa, ông đập lên mình con trai một cái, hô to :

- Mau mời phu nhân ra đây! Thằng Huyền nhà ta đã về đây này!

Bên trong, phu nhân nghe gọi, mừng chảy nước mắt, vội vã chạy ra. Gần đây, bà lão cử động đã thấy khó khăn, mà lúc này không cần người dìu đỡ, bà bước có ba bước ra tới nhà trước.

Lý Huyền quì trước mặt mẹ, hô to :

- Trước mặt mẫu thân, con bất hiếu xin khầu đầu.

Phu nhân không nói gì, trước hãy nhìn Lý Huyền một hồi, sau mới hỏi :

- Nay lão gia, ông nói sao đây ? Có phải ông với tôi đang nằm mơ chẳng ?

Lý Kỳ cười, đáp :

- Nói nhầm ! Giữa ban ngày ban mặt, mà nằm mơ nổi gì ?

Lý Huyền cũng cười, thưa :

- Mẫu thân đừng quá đa nghi. Đúng là con, Huyền nhi của mẹ, trở về nhà đây !

Phu nhân bấy giờ mới khóc rống lên. Đám gia nhân cũng kéo vào tất cả khầu kiến tiểu chủ, mừng lão gia và phu nhân. Phu nhân và Lý Kỳ tranh nhau hỏi chuyện trước đây của Lý Huyền. Lý Huyền cũng đem tình hình sơ lược bẩm báo lại với cha mẹ. Hai ông bà già đều vui mừng nói :

- Nói như vậy thì con chúng ta đã "có chí thì nên", đắc đạo thành tiên, lại thương cảnh vợ chồng già chúng ta, từ khi con đi khỏi nhà, đã đêm mong ngày nhớ mà thành bệnh, lại về thăm cha mẹ. Ngày nay được trùng phùng quả là nỗi mừng vô hạn, là điều may mắn của gia đình.

Lý Huyền thưa rằng :

- Từ khi xa cách cha mẹ, con cũng thường tưởng nhớ trong lòng. Nhưng vì học đạo phải bền lòng, chẳng dám phân tâm, cũng không dám phụ lòng kỳ vọng của sư tôn. Nay may được chóng thành công, mới về bái kiến cha mẹ, lòng riêng có chút an ủi.

Nhân thấy cha mẹ suy yếu, vội lấy ra hai viên thuốc, nói :

- Thuốc này là do con, lúc ở núi Hoa sơn, đã chiếu theo kinh sách của tổ sư mà chế ra, có công lực cải tử hồi sinh, phản lão hoàn đồng.

Liền sai lấy nước sạch, để hai ông bà uống thuốc. Vợ chồng Lý Kỳ mừng lắm, uống liền. Quả nhiên diệu dược của tiên gia có công dụng khác thường. Hai cụ vừa uống xong, liền thấy mắt sáng ra, thân thể nhẹ nhõm, tóc bạc trở nên đen, bao nhiêu bệnh đều biến mất. Hai người đều vui mừng, nói :

- May con có chí hướng xuất gia, quả nhiên thành đại đạo, ngay cả hai ông bà già này cũng có chỗ tốt lành.

Lý Huyền nói :

- Chưa đáng kể gì đâu. Ngày xưa tổ sư lên trời, độ cho cả nhà thành tiên, nay hài nhi chỉ mới thông tiên đạo, công hạnh muôn phần chưa được một. Lần này phụng mệnh tổ sư xuống núi, lập nhiều công đức, chỉ mong sớm thành chính quả, nhận chức kim tiên. Lúc đó, nhất định sẽ đưa song thân cùng lên trời.

Ông bà nghe nói, càng thêm vui mừng. Vụ phu nhân là đàn bà, kiến thức không rộng, thấy con mới về, chỉ muốn lưu giữ ở lại chừng một năm, hoặc nửa năm, mới thỏa lòng. Lý Huyền mấy phen trần tình, nói pháp chỉ của tổ sư không thể vi phạm, xin mẫu thân cứ để hài nhi tu thành tiên pháp, sau này sẽ còn nhiều dịp trở lại nhà, thăm viếng. Phu nhân nhất quyết không nghe, cố lưu giữ. Một buổi sáng, phu nhân thức dậy sớm, sai người đi mời công tử tới dùng điểm tâm. Ai ngờ, vào tới thư phòng, chẳng thấy tung tích Lý Huyền, chỉ thấy một phong thư dán kín đặt trên bàn. Lý Kỳ mở xem, thì ra Lý Huyền trình bày nỗi khổ trong lòng, không đi không được, sau này sẽ có lúc được hội ngộ. Vì sợ mẫu thân không chịu cho đi, đành phải độn thổ mà trốn khỏi cửa nhà.

Lý Huyền trốn nhà mà đi, nghe người ta nói phong cảnh ở Lư sơn, thuộc Giang Nam, rất u nhã, mà cảnh nước non Tây Hồ ở huyện Tiền Đường cũng rất đẹp, mới nghĩ tới việc du ngoạn một phen. Lý Huyền trước hết cưỡi mây tới núi Lư sơn. Bấy giờ đang thời Chiến Quốc, ở cuối đời nhà Chu, một vùng đất Giang Nam đều là đất Man di. Lý Huyền tới Lư sơn, thấy hình thế rất thanh kỳ. Miền Bắc không thể nào có núi đẹp như thế. Lý Huyền gật gù, than thầm : "Trong tương lai, địa khí sẽ qua một kỳ chuyển di rất lớn. Phương Bắc tuy nhiều anh hùng, trí thức của nhân dân vẫn không theo kịp phương Nam". Thường ngoạn nhiều ngày, mới tới Tây Hồ, núi xanh, nước trong, cảnh vật đẹp hơn Lư sơn rất nhiều. Lý Huyền lưu luyến trong lòng, ở chơi nhiều ngày. Một ngày kia, bỗng gặp bên bờ hồ một cậu bé, chạy tới bờ hồ mà khóc, định dầm đầu xuống nước. Lý Huyền đề ý nhìn, coi cậu ta hành động ra sao. Chỉ thấy cậu khóc một hồi, rồi hô to :

- Trời Già, hỡi Trời Già ! Dương Nhân ta sinh ra làm thân nam tử, không cứu nổi mẹ, cũng uống một đời ! Chi bằng tự tận cho xong!

Nói rồi, tung mình nhảy xuống mặt nước hồ. Lý Huyền bấy giờ mới biết cậu ta là một hiếu tử. Thấy cậu vừa nhảy, Lý Huyền đã chuẩn bị sẵn, chỉ một ngón tay, nước hồ liền đông đặc.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 23: Nhảy Xuống Hồ, Hiếu Tử Tuẫn Từ Mẫu Trở Đại Pháp, Tiên Nhân Gỡ Nguy Nan



Lý Huyền thấy cậu bé tự xưng là Dương Nhân, vì không cứu được mẹ đã nhảy xuống dòng nước xanh, liền chỉ một ngón tay, tức thì nước hồ đông đặc. Dương Nhân nhảy xuống hồ, nhẹ nhàng như đặt chân lên mặt đất bằng, chẳng những là không chìm ngấm, mà quần áo, giày vớ không dính một giọt nước. Dương

Nhân kinh hãi, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy một đạo nhân đứng ngay trước mặt, nhìn mình mà cười mỉm. Dương Nhân thầm biết đạo nhân này không phải người thường, nhưng chỉ của cậu là tự tử, nên cũng không buồn kính lễ, mà lớn tiếng nói :

- Vị đạo trưởng này bày trò hư ảo gì vậy ? Ghét ông quá ! Tôi không muốn sống trên thế gian này nữa, vừa rồi tìm con đường chết, thì mắc mớ gì tới ông chứ ? Ông định bày trò, cười trên sự đau khổ của người khác hả ?

Nói rồi, gọi trời kêu đất, khóc lóc thảm thiết. Lý Huyền cười hi hi, bước lại gần, nắm áo Dương Nhân, lôi kéo một cái. Dương Nhân kinh ngạc hỏi :

- Ông lôi kéo tôi làm gì ?

Cậu nói chưa dứt, Lý Huyền đã cười, bảo :

- Cậu thử nhìn lại coi cậu đang ở nơi nào ?

Dương Nhân nghe vậy, mở to mắt, nhìn quanh bốn phía. Ôi ! Thật kỳ quái, rõ ràng ta đâm đầu xuống hồ, tìm cái chết, tại sao trong chớp mắt đã tới một nơi lạ hoắc thế này ? Cửa son, ngói biếc, cửa sổ rộng, rành rành là nơi ở của một bậc vương giả. Nhìn quanh chẳng thấy người nào, chỉ có cậu và đạo nhân mà thôi. Lý

Huyền nhìn lại Dương Nhân chăm chú, và mỉm cười. Dương Nhân bây giờ mới biết Lý Huyền quả là chân tiên, vội cúi lạy, hô to :

- Tiên sư cứu mạng ! Tiên sư cứu mạng !

Lý Huyền cười, bảo :

- Cậu là người quá bộp chộp. Người ta sinh ra ở đời, ai cũng có chủ ý nhất định. Vừa rồi cậu liều thân nhảy xuống hồ, bần đạo vì lòng từ bi đã cứu cậu, cậu lại oán ta nhiều chuyện, sao bây giờ lại xin ta cứu mạng ? Há chẳng phải tự mâu thuẫn ư ?

Dương Nhân phủ phục trên mặt đất, khóc lóc năn nỉ :

- Lúc trước chỉ vì không thể cứu được mẹ con, con đã nhất thời nghĩ chưa chín, mới tìm cách tự tận, lại nhờ tiên sư chỉ giáo, con vẫn chưa hiểu ra. Nay nhận rõ tiên sư là một vị chân tiên trên thượng giới, nhất định có thể cứu được mẹ con. Mẹ con được cứu, con cũng không phải chết nữa, nên đã thay đổi cách suy nghĩ, khẩn cầu sư phụ như lòng thương xót !

Lý Huyền cười :

- Cậu này lôi thôi quá. Đã giữ được tính mạng, còn đòi ta cứu mẹ cậu. Làm sao ta có thể lo nổi ngần ấy chuyện, chẳng dính gì tới ta ?

Dương Nhân khóc to hơn, nói :

- Sư phụ không cứu mẹ con, thì cứu đệ tử cũng như không. Lại đẩy đệ tử vào chỗ đâm đầu xuống hồ lần nữa mà thôi !

Lý Huyền cười, hỏi lại :

- Ngươi chết đi, còn cứu nổi mẹ ngươi không ?

Dương Nhân hoát nhiên tỉnh ngộ. Cậu nhất thời trả lời không được, nhưng suy nghĩ giây lát, liền vái lạy lần nữa, nói :

- Con biết tiên sư có bản lĩnh cứu được mẹ con, cầu xin sư phụ mở lòng từ bi, mau ra tay cứu vớt. Đệ tử sống hay chết cũng chẳng quan trọng, chỉ cầu mong mẹ già được thoát nạn thôi. Dầu phải tan xương nát thịt, đệ tử cũng cam lòng.

Lý Huyền vui vẻ, hỏi :

- Ngươi thật lòng đấy chứ ?

Dương Nhân thề :

- Nếu có chút giả dối, xin trời tru đất diệt, muôn kiếp không được làm người !

- Nếu vậy thì được. Ngươi muốn ta cứu mẹ ngươi, nhưng ta còn thiếu một chất để dẫn thuốc.

- Xin hỏi sư tôn : mẹ con không chút bệnh hoạn, cần gì tới thuốc men ? Còn chất dẫn thuốc gì đó, kiếm đâu ra ?

Lý Huyền cười :

- Ta không cần biết mẹ ngươi bệnh hay không bệnh, ngươi đã cầu xin ta cứu mạng, chất dẫn thuốc này không thể thiếu. Còn nói thứ thuốc đó phải ra chợ mới kiếm được, thì cho dù ngươi có bỏ ra một ngàn nén vàng, vị tất đã mua nổi. Nhưng chỉ cần ngươi có chút thành ý, sẽ không mất một xu teng.

Dương Nhân vốn là người thông minh, suy nghĩ một lát, nói :

- Thưa sư phụ, chất dẫn thuốc đó không thể cầu bên ngoài, tức là xa thì ngoài ngàn dặm, mà gần thì ở ngay trước mắt, đúng không ?

Lý Huyền cười, đáp :

- Ngươi quả là thông minh, đã nói trúng ý ta. Lại đây, lại đây ! Hai chúng ta cùng cất bước, đi cứu mẹ ngươi nhé.

Dương Nhân ngạc nhiên, hỏi :

- Sư phụ đã biết chuyện nhà cửa của đệ tử hay sao ?

Lý Huyền cười, đáp :

- Người nhìn lại coi, chỗ này là chỗ nào ?

Dương Nhân ngừng đầu nhìn lên, bất giác tròn mắt, há hốc miệng, lại sụp xuống lạy, nói :

- Sư phụ đúng là thiên thần.

Lý Huyền cười, kéo Dương Nhân đứng lên, nói :

- Đừng nên đa lễ ! Ngươi đã biết ta không phải người thường, sao chưa hỏi tên họ ta ? Trên đời lại có kẻ quê mùa như ngươi sao? Nhờ người giúp đỡ, mà không thèm biết tới người đó là ai.

Dương Nhân cảm thấy quê độ, đưa tay đập lên trán mấy cái, nói:

- Sư phụ nói đúng, con quả là đứa hồ đồ, đáng chết ! Nãy giờ không hề thỉnh giáo đạo hiệu cùng pháp danh của sư phụ, sư phụ mắng là đứa quê mùa, đáng quá.

- Bất tất phải hỏi tiếc nữa, để ta nói thật cho mà biết. Ta họ Lý, tên tục là Huyền, Thái Thượng Lão quân Lý Nhĩ chính là sư tổ của ta. Vì thấy ngươi có lòng hiếu thuận, ta lập tức cứu ngươi thoát hiểm. Sau khi ngươi qua cơn nguy hiểm, ta còn độ cho ngươi xuất thế, ngươi có chịu không ?

Nghe Lý Huyền nói, Dương Nhân biến đổi sắc mặt : lúc đầu tỏ ra vui mừng, sau rồi nét mặt lộ vẻ dăm chiêu, lo lắng.

Lý Huyền tức giận, nói :

- Ta đã thành toàn cho ngươi như thế, ngươi còn chưa thỏa mãn sao ? Để cho ngươi nhảy xuống hồ, làm con ma chết chìm, ngươi mới vừa ý nhé ?

Dương Nhân nuốt nước mắt, nói :

- Chẳng giấu gì sư tôn, chuyện nhà của đệ tử, sư tôn biết cả rồi. Đệ tử từ nhỏ đọc sách thánh hiền, khá hiểu biết về lễ nghĩa, đã hiểu rằng người ta sinh ra ở đời, thì "trăm nét hay, lấy hiếu làm đầu" 1 . Vừa rồi, mẹ con bị chúng cướp đi, con không đủ thế lực chống lại, mới nảy sinh ý tự tận. Nếu mẹ con được cứu, mà con theo sư tôn xuất gia, thì bản thân con được trọn vẹn mọi bề, và cũng phải có phúc phận lớn lắm mới được như thế ! Nhưng để mẹ già ở lại quê hương, thì thứ nhất là lo mẹ con gặp nguy hiểm, thứ hai là con thiếu bổn phận nuôi dưỡng. Vì thế, con ra đi mà lòng chẳng yên chút nào. Nếu không đi, lại phạm tội ngược vớ sư tôn, tội đáng chết. Xin sư tôn mở rộng lòng từ bi, cho con được lưỡng toàn, thì may mắn cho con biết mấy !

Lý Huyền cười rộ lên :

- Người ta thường nói : "lòng người đòi hỏi, không biết đâu là cùng". Nay đã quả nhiên ! Ta hãy hỏi ngươi : ví như vừa rồi người chết dưới đáy hồ, hoặc như ngươi mắc lời thề mà chết, tan xương nát thịt nếu không cứu được mẹ ngươi, thì sau khi cứu được mẹ ngươi ra rồi, lấy ai thay ngươi để phụng dưỡng ?

Dương Nhân tịt ngắc, chỉ đứng ngây người ra mà khóc. Lý Huyền thương tình, mới cười, bảo :

- Đừng giờ trò nước mắt của con gái nữa, hãy mau theo ta đi gặp mẹ ngươi !

Bấy giờ, Dương Nhân mới hiểu Lý Huyền hỏi vặn hỏi vẹo là để thử lòng cậu, lại vái một vái, hỏi :

- Sư phụ tính đi đâu bây giờ ? Tiểu tử vừa nhìn tám biển đề treo trước nhà, biết nơi đây là phủ Trung Sơn vương, mà kẻ cướp mẹ con chính là người trong vương phủ. Kẻ đó là tổng quản của Vương phủ, tên Ngưu Tĩnh, hiện đang ở phía sau vương phủ. Sư phụ muốn hành sự thì làm ngay chỗ này, còn dẫn đệ tử đi đâu nữa ?

Lý Huyền hét lên :

- Chẳng cần hỏi lời thôi. Cứ nhắm mắt lại, tự ta có diệu dụng.

Dương Nhân nghe lời, nhắm chặt hai mắt, lát sau nghe Lý Huyền hô : "Mở ra !", lại mở mắt ra. Nhìn quanh bốn phía, thấy đã đổi sang một chốn khác. Trước mắt, thấy một người đàn bà trung niên bị trói chặt, nằm lấm ra đất, miệng kêu gào :

- Dương Nhân con của mẹ, con có biết mẹ chịu khổ ở đây không?

Dương Nhân nghe tiếng, lòng dạ xốn xang, không thềm để ý tới những lời dận dò của Lý Huyền nữa, khóc rống lên, ôm chặt lấy mẹ. Hai mẹ con đều tưởng như đang gặp nhau trong giấc mộng.

Dương Nhân định thần nhìn kỹ, không thấy Lý Huyền có mặt ở đó, bất giác kêu lên :

- Úy ! Sư phụ đi đâu rồi ?

Mẹ cậu hỏi :

- Vì sao con tới được đây ? Con có sư phụ hồi nào vậy ?

Dương Nhân mới đem chuyện trước kể lại từ đầu đến cuối. Bà mẹ mừng rỡ, nói :

- Tiên nhân không bốn cọt người khác đâu. ông ta đã nói là cứu mẹ con ta, tất nhiên là không nuốt lời. Hèn chi lúc này, bọn người canh giữ mẹ , đứa nào đứa nấy cứ như thể nhìn thấy ma hiện hình, chạy ra cửa trốn mất. Thì ra là phép thuật của tiên sư làm ra cả!

Nhân đó, bà chấp tay, hướng lên không trung vái lạy :

- Con dập đầu cầu xin ân điển của tiên sư !

Dương Nhân cũng quì xướng, lạy dập đầu, hô to :

- Tiên sư mau tới đây ! Tiên sư mau tới đây !

Dương Nhân vừa cất tiếng, Lý Huyền đã hiện ra trước mặt, cười bảo :

- Hai người việc gì phải khẩn cấp thế ? Để cứu hai người, ta phải trở phép mới xong. Tên Ngưu Tinh này rất là hung ác, ta phải trừng trị hắn một phen. Bà mẹ là đàn bà, không tiện ở lâu chỗ này, xin mời rời bước khỏi đây. Dương Nhân hãy ở lại đây làm chất dẫn thuốc cho ta. Ta bảo người làm sao, người làm y như vậy không được làm trái pháp chi của ta. Người làm nổi không ?

Dương Nhân chưa kịp trả lời, bà mẹ đã khấn đầu, nói :

- Tiên sư đã nhủ lòng thương cứu mẹ con tôi, quả là ơn tái tạo.

Con ơi, con mau trả lời tiên sư. Trái lệnh thầy tức là cãi lời mẹ, sao còn kể là hiếu tử của mẹ được ?

Dương Nhân nói :

- Hải nhi sao dám không tuân lệnh thầy, nhưng chẳng hay sư phụ cứu mẹ con ra rồi, sẽ đem an trí 2 bà ở chỗ nào ?

Lý Huyền phát tay, nói :

- Bất tất nhiều lời. Ta sẽ khiến hai mẹ con được đoàn tụ, có tốt hay không ?

Nói rồi, ông đưa tay về phía bà mẹ Dương Nhân, phát một cái, bao nhiêu dây trói đứt ra hết. Lại phát cái nữa, những vết roi đánh đập trên mình bà lặn hết, một vết sẹo cũng không có. Lý Huyền lại vờ Hoàng cân lực sĩ, mau đem bà mẹ Dương Nhân tới một nơi kín đáo ở Tây Hồ, an trí bà trong một đạo quán. Hoàng cân lực sĩ vâng lệnh, công bà kia đi. Một trận gió nổi lên, không còn tung tích gì. Bấy giờ, Lý Huyền mới dặn Dương Nhân nên làm... như thế, như thế, và nói thêm :

- Gặp lúc nguy cấp, ta sẽ ở bên cạnh người để bảo hộ, không đến nỗi để người bị chúng ăn hiếp đâu.

Dương Nhân thấy mẹ thoát hiểm, can đảm trở lại, dạ dạ xin nghe lời. Lý Huyền lại đưa tay chỉ một cái, Dương Nhân liền biến ra mẹ cậu, y chang. Cũng bị trói bó giò, nằm trên mặt đất. Một lát sau, bọn canh giữ trở lại. Chúng tiến vào phòng, đứa nào đứa nấy đều hô : "Quái lạ !". Chúng ngơ ngác ngác, như vừa trải qua một giấc mộng. Có đứa nói :

- Vừa rồi không hiểu con gió quái nào thổi qua, khiến chúng ta đều choáng váng mặt mày.

Đứa khác nói :

- Chỗ này có nhiều người chết, phần nhiều là những oan hồn, nên chúng phá phách dữ lắm. Ngày mai phải bẩm báo với tổng quản, mời cho được một vị đạo sĩ về thu thập chúng.

Chúng bàn tán lao xao. Dương Nhân nghe được, cười thầm. Lát sau, có người nói : – Bà vú đã tới kìa. Lại tới để khuyên nhủ người đẹp này chứ gì?

Quả nhiên có một người đàn bà trung niên, sàng qua sàng lại, tiến tới, cất tiếng hỏi :

- Vị mỹ nhân mới tới hiện ở đâu ? Tổng quản gia thật đa tình, quá yêu cô mà không được. Vừa rồi có trách phạt cô chút đỉnh, nhưng sau ông hối hận, bứt rứt chịu không nổi. Các anh thử coi đây, ông ấy đã sai ta đem thuốc giảm đau tới cho cô uống.

Mụ vừa nói vừa xề lại bên mình Dương Nhân. Dương Nhân cố ý rên hừ hừ. Bà vú thấy Dương Nhân bị trói, như đòn bánh tét, vội hét đám người kia :

- Các anh chẳng hiểu đạo lý gì hết. Giờ này mà còn trối phụ nhân, không sợ tổn thương tới mình vàng hay sao ? Mai này tổng quản gia trách tội, ai gánh vác cho nổi ?

Chúng dạ liên hồi, xúm vào cõn trối cho Dương Nhân. Bà vú làm đủ vẻ nịnh hót trước mặt Dương Nhân : đích thân đem thuốc cho cậu uống, sau mới nói tổng quản yêu thương ra sao, hữu tình thế nào, nói tới độ con kiến trong hang cũng phải bỏ ra. Lúc đầu Dương Nhân yên lặng, sau mới lên tiếng :

- Muốn ta thuận tùng, ít ra ông ấy cũng phải dỗ ngọt ta, có đâu đánh đập ta thế này ? Nhưng theo như lời bà nói, tổng quản hiện nay đã hối ngộ, ta cũng có thể thuận theo. Tuy nhiên ta cũng phải nói rõ cho ông ấy biết, ta tuy là quả phụ trong dân gian, cũng xuất thân là nhà đại gia, nếu ông ấy muốn cưới ta, thì nên tế cáo trời đất, lại phải mời vương gia đứng chủ hôn. Mai sau, ông ấy ruồng bỏ ta, ta cứ tìm vương gia mà tố cáo.

Bà vú nghe vậy, luôn miệng dạ dạ, nói :

- Việc này nhất định có thể giải quyết. Vương gia và tổng quản tuy có thân phận trên dưới, nhưng tình là anh em. Tổng quản nói gì, vương gia chấp nhận ngay. Huống chi việc này quá nhỏ, vương gia lẽ nào không đồng ý ?

Nói rồi, hân hoan đi ngay. Trước khi đi, còn quay đầu lại, nạt mấy người kia :

- Hầu hạ phụ nhân cho khéo nhé. Mai này cô thành bà chủ của chúng ta, kẻ nào dám khinh miệt cô ? Tổng quản biết được, các anh mắt đầu như chơi.

Nói rồi, lật đật đi ngay.

Qua thời gian nấu chín một nồi com, bà vú quay trở lại, nói :

- Nghe tổng quản năn nỉ, vương gia đã đồng ý tới dự đám cưới.

Hôm nay được ngày lành tháng tốt, lễ thành thân sẽ được tổ chức vào ban tối.

Dương Nhân lặng yên không nói, bà vú tự tay xếp đặt, dẫn một số phụ nữ tới, giúp Dương Nhân chải đầu, cài trâm, mặc quần áo cưới. Mọi người vui vẻ cười đùa, để đợi giờ lành, đưa Dương Nhân tới chỗ chủ nhân để thành thân.

Dương Nhân đã có kế hoạch sẵn trong bụng, lòng không lo lắng gì, cứ thản nhiên để mấy người đàn bà kia dắt đi. Tới chỗ đại sảnh, đã thấy khắp nơi treo đèn kết hoa, người người qua lại chật phòng, ai nấy đều giữ bộ mặt vui vẻ, rạng rỡ, chờ giờ hành lễ. Mọi người đều phóng tâm uống trà, để chúc mừng tổng quản.

Tới giờ lành, tổng quản được Trung Sơn Vương và các bạn thân dìu ra, cùng Dương Nhân đứng cạnh nhau, trên tấm thảm len màu hồng. Chợt nghe người chủ lễ xướng to:

- Giờ lành đã đến, mời tân quý nhân và tân nương tử cùng làm lễ vái trời đất !

Câu xướng vừa vang lên, Lý Huyền ẩn mình bên cạnh Dương Nhân, liền đưa tay ra, đập lên đầu cậu ta một cái, hô to :

- Thời cơ đã đến, sao chưa thay mặt mẹ ngươi, đánh tên ác ôn một trận ? Mau động thủ đi chứ !

Vừa bị đập lên đầu, Dương Nhân cảm thấy lá gan sôi lên, sức mạnh tăng gấp mười lần. Cậu đưa cả hai tay ra, đánh bên phải, gạt bên trái, đám tân khách và gia nhân đều ngã lăn chông, ráng đứng dậy, tìm đường tháo lui ra phía sau. Chú rể ham tửu sắc bị đánh nặng nhất. Dương Nhân vừa tung một chưởng nặng như núi

Thái sơn, là tân lang ngã vật ra đằng sau, miệng đỏ máu tươi, nằm không nhúc nhích. Đám gia nhân hò hét, vác gậy gộc xông tới, vây chặt lấy cô dâu, hét lên :

- Đừng để yêu phụ chạy thoát ?

Dương Nhân hét lên một tiếng, hiện nguyên hình, là một cậu bé chừng hơn mười tuổi, tay không chống với mọi người. Bất cứ binh khí nào, gần chạm tới thân thể Dương Nhân, đều lệch đi chỗ khác, không gây cho cậu một vết thương nào. Trong khi đó, Dương Nhân tung chưởng, đung tới người nào, người đó lãnh đủ, không bị thương thì cũng té nhào. Dương Nhân chợt nhìn ra xa, thấy Trung Sơn vương đang đứng ở đầu đằng kia, miệng hô to :

- Việc quái lạ ! Việc quái lạ ! Loạn rồi ! Loạn rồi !

Lý Huyền âm thầm dặn dò Dương Nhân nên làm... như thế, như thế, mới có thể đẩy lui được bọn giặc. Dương Nhân bèn nhảy vọt lên cao, xông tới thóp ngực Trung Sơn vương, nhắc bổng lên như điều hầu quắp gà con. Trung Sơn vương vội hô to :

- Không liên quan tới ta ! Không liên quan tới ta !

Dương Nhân thả ông ta xuống, nói :

- Ngươi làm chúa một nước, dung túng cho gia nô cướp đoạt quả phụ trinh tiết trong dân gian, lại dám đứng chủ hôn cho hắn, còn không kể là tội lớn hay sao ?

Trung Sơn vương vội nói :

- Việc này thật tình cô gia không biết ngành ngọn, chỉ biết là hấn cưới một cô gái làm hầu thiếp, ai ngờ hấn làm chuyện phạm pháp như vậy. Nay xin tráng sĩ buông tha, để cô gia thăm vấn định rõ tội danh của hấn.

Dương Nhân cười, nói :

- Đã vậy nhờ vương gia phí chút tâm sức nhé .

Lý Huyền liền hiển lộ bản thân, phất tay áo một cái, tức thì khắp sảnh đường hiện ra một trận kim quang, đối diện không nhìn rõ mặt nhau. Hai thầy trò thừa dịp vọt lên trên mây, Lý Huyền ở trên cao hô to :

- Trung Sơn vương nghe đây ! Ta là chân tiên trên thượng giới, chuyên xét việc thiện ác chốn phàm trần. Ngươi đã biết lỗi, hãy tạm dung tha. Ngươi tình tội ác rành rành, khó nổi tha thứ ! Ngươi hãy trừng trị hấn thật đích đáng, không được vị tình châm chước !

Nói rồi, cười mây bay đi. Trung Sơn vương vội dẫn mọi người ra trước cửa, phủ phục tống tiễn, cùng nói :

- Thì ra là vị chân tiên, hạ giáng phạm trần trị tội Ngươi Tình, Tên này tội ác rành rành, không thể khoan dung ?

Trung Sơn vương liền gọi quan hiệu úy, bắt Ngươi Tình bỏ ngục, tra xét tội ác rõ ràng, xử chém đầu giữa chợ để răn chúng, tịch thu tài sản, phân phát cho người nghèo.

Lý Huyền dẫn Dương Nhân tới đạo quán, nơi Dương mẩu đang được an trí. Mẹ con gặp nhau, buồn vui lẫn lộn, ôm nhau mà khóc. Dương Nhân vốn tính trẻ con, nghĩ tới chuyện vừa rồi Ngươi Tình bị xử tội nặng, bắt giặc vỗ tay, cười ầm lên. Dương mẩu nổi giận, trách mắng :

- Thằng súc sinh quá vô lễ ! Chúng ta nhờ tiên nhân ra sức mới thoát khỏi miệng cọp, càng nghĩ càng đau lòng. Ta đang thương tâm rơi nước mắt, mày ở đó mà vui sướng, cười đùa, còn qui củ gì nữa ? Và lại sư tôn đang ở đây, hãy mau theo mẹ bái ngài, mới là phải phép.

Dương Nhân nhận lỗi, nói:

- Hải nhi đâu dám hỗn láo. Chỉ vì nghĩ tới việc ân sư vừa trừng trị tên tiểu nhân, trong lòng thích thú quá, mới cười đùa thôi.

Nói rồi, theo mẹ phủ phục dưới đất, lạy tạ Lý Huyền. Lý Huyền vội né qua một bên, không chịu nhận lễ. Dương mẩu khóc mà thưa :

- Mẹ con tôi, nếu không được tiên sư cứu vớt, giờ này đã bước tới Quỷ Môn quan, có đâu còn được ở trên dương thế ? Chúng tôi có lạy ngàn lạy, cũng không đủ đáp đền ơn lớn, nhất định sẽ lập thần vị tiên sư để thờ. Mấy lạy vừa rồi chỉ là biểu lộ lòng thành của mẹ con tôi thôi.

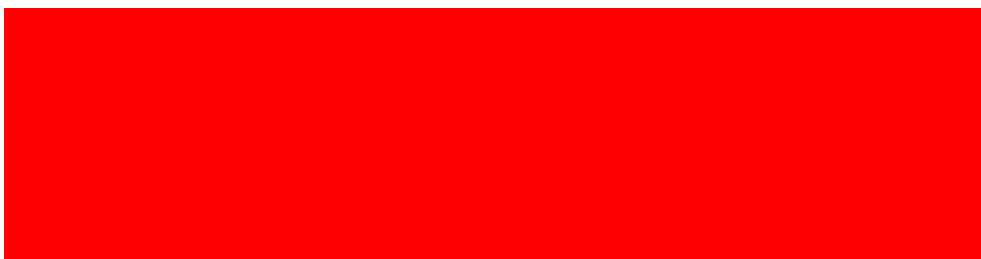
Lý Huyền đỏ mặt tía tai, nói :

- Phu nhân quyết không nên làm như thế. Người xuất gia, gặp nạn thì cứu, thấy việc thiện thì làm. Những việc ta làm ngày hôm nay đều bởi cảm kích trước lòng hiếu thuận của con trai bà, bản đạo chẳng dám kể công. Có một việc này, ta cần nói thật cho bà biết : ta thấy con trai bà còn trẻ mà hết lòng thương mẹ, là có căn cơ không hủy hoại. Nhìn kỹ, ta lại thấy cậu có tiên cốt, không nhiễm một chút bụi trần nào. Những người như thế, làm quan là không thích hợp. Tốt nhất là nên theo bản đạo làm đồ đệ, chưa đầy hai mươi năm, đã có kết quả khả quan. Vừa rồi, con trai bà đã hứa nhận với ta, nhưng lòng cậu ta vẫn còn lưu luyến mẹ. Tiên gia lấy trung hiếu làm gốc, quyết không cắt đứt tình mẫu tử người khác. Thưa phu nhân, việc sinh hoạt của bà, bản đạo có cách cung cấp đầy đủ không để bà chịu thiếu thốn chút nào. Bản đạo đã giải bày nỗi lòng, không biết phu nhân có chịu phóng tâm, tạm chia tay cùng lệnh lang được không?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 24: Lý Tiên Nhân Trở Phép, Trừng Trị Dâm Bạo. Dương Hiếu Tử Cảm Đức, Nhập Huyền Môn





Dương mẫu suy nghĩ một lát, nói với Lý Huyền :

- Lý Tiên sư đã có ý tốt tài bồi cho tiểu nhi, lẽ nào mẹ con tôi lại không cảm kích ? Ngay cả chồng tôi ở dưới suối vàng, nếu biết được tin này, nhất định cũng hân hoan. Chỉ có một việc khó khăn, chẳng dám không trình bày rõ ràng với tiên sư. Thiết nghĩ Nguru Tĩnh là tổng quản trong phủ Trung Sơn vương, bình thời rất được vương gia tin cậy, nên mới dám làm những chuyện can đở như thế. Lần này tuy nhờ pháp lực của tiên sư cứu cho mẹ con tôi thoát hiểm, nhưng sợ tiên sư đi khỏi, hẳn lại tìm cách báo thù. Con tôi tuy không đủ sức cứu tôi, nhưng có nó bên cạnh, tôi cũng vững dạ phần nào.

Nghe phu nhân nói vậy, Lý Huyền cười, bảo :

- Phu nhân cứ yên tâm. Tên Nguru tặc đó đã bị tôi và lệnh lang đánh cho thất điên bát đảo, có phần chắc là chẳng bao lâu Trung Sơn vương sẽ xử hắn tội chết, tịch thu gia sản, đem phân phát cho người nghèo. Phu nhân cũng chẳng mong được đền bù tổn thất, nhưng Nguru tặc quyết không thể gây hại cho bà được nữa. Việc này, bản đạo có thể bảo đảm. Nếu phu nhân còn chưa tin, có thể hỏi lại lệnh lang vừa rồi, cậu ấy vui mừng hơn hờ, cũng vì lý do này đây.

Dương mẫu không thể không tin, nhưng muốn biết rõ sự tình, mới thét nắng, hỏi Dương Nhân :

- Vừa rồi mầy nói bô bô, sao bây giờ lại im như hạt thóc ?

Dương Nhân vội thưa :

- Chẳng phải hài nhi không chịu nói, mà vì thấy mẫu thân và tiên sư trò chuyện, con đâu dám vô phép nói leo ?

Lý Huyền tỏ vẻ hài lòng, gật gù, nghĩ thầm : "Mẹ con nhà này, trong con nguy cấp cũng không phớt bỏ tôn ti trật tự, quả là hiếm thấy", nhân đó mới cất giọng ôn tồn, nói :

- Công tử mau đem chuyện giữa chúng ta, bẩm báo với lệnh huyền đường. Chúng ta phải nói cho dứt khoát, sau đó mới định được kế hoạch tiếp theo. Bản đạo vẫn du chôn nước non, tới đâu cũng là nhà, không thể ở lâu chôn này.

Dương Nhân mới đem chuyện liên quan giữa cậu và Lý Huyền, kể rõ một lượt. Dương mẫu nghe xong mỉm cười, nói :

- Diệu dụng của tiên gia quả thật không giống với người đời. Những tuồng tham dâm như Nguru Tĩnh, phải trị tội thật nặng mới đáng đời ! Nếu không, trên đời còn gì vương pháp, mà thiên đạo cũng chẳng có nữa. Hài nhi được đi theo pháp sư, là điều may mắn vô cùng cho nó, kẻ góa bụa này, tuy chỉ có nó là con, cũng không nỡ quyền luyến, để làm lỡ học nghiệp, mai một tính linh của con. Tuy nhiên, tình âu yếm riêng tư, hiền giả cũng không tránh khỏi, xin hỏi tiên sư, tiểu nhi đi lần này, ngày nào mới được trở về ?

Lý Huyền nói :

- Phu nhân quyết định như vậy là sáng suốt lắm. Nhưng phải biết một miếng ăn, một hóp nước, đều có số định trước, việc tụ tán cũng vậy thôi. Ví như bản đạo ở tuốt trên miền Bắc, bỏ nhà đi tu, ai ngờ tới đây dừng chân, lại gặp lệnh lang. Chuyện như vậy đâu có thể tính trước được ?

Phu nhân nghe vậy, hoảng hốt trong lòng, hỏi giọng buồn bã :

- Theo ý tiên sư, đại khái là kẻ góa bụa cùng tiểu nhi biệt ly lần này, vị tất đã có dịp gặp lại ?

Lý Huyền chưa kịp trả lời, Dương Nhân đã đột nhiên khóc rống lên :

- Nếu nói vậy, hài nhi tình nguyện hầu hạ mẫu thân, suốt đời không rời xa dưới gối. Quả có tiên duyên, cũng phải đợi mẫu thân trăm tuổi mới tính. Hiện giờ, xin tiên sư lượng thứ, tạm cấp cho đệ tử thời hạn chừng vài chục năm.

Dương mẫu nghe con nói vậy, lại thấy vẻ mặt cậu ta quá buồn thảm, cũng không cầm được nước mắt, nhưng không dám nói tiếng nào, chỉ lặng lẽ đợi coi Lý Huyền chỉ thị ra sao. Lý Huyền cất tiếng than thở :

- Phu nhân nói vậy là chưa thông đạt. Người ta sống ở đời khác gì một giấc mộng. Và lại việc sống chết dễ gì mà biết trước, huống hồ chuyện mẹ con, chồng vợ hội họp hoặc chia ly ? Ví như chuyện trước mắt giữa ba chúng ta đây, tình cờ được gặp nhau hôm nay, phu nhân có từng nghĩ rằng vào ngày ấy, tháng ấy, được gặp

Lý Huyền này không ? Lý Huyền ta có thể kể đã tu đạo thành công, có thể biết được chuyện vị lai, nhưng quyết nhiên không nghĩ tới chuyện ngày hôm nay, ở chỗ này, được gặp mẹ con phu nhân. Hội họp đã không định trước, thì chia ly cũng khó liệu lường. Mẹ con bà từng nương tựa nhau trong lúc

nghèo khổ, nay đột nhiên phải chia tay, tránh sao khỏi lưu luyến ? Đó là lẽ thường tình. Nhưng cũng nên biết chế ngự tình cảm nhất thời, để cầu lấy những điều tốt đẹp lâu dài. Thiên tư lệnh lang chớ để uổng phí, tháng ngày qua mau, càng không nên để trở thành hư độ. Đã thấy đại đạo có thể cầu mong, thần tiên chẳng phải hảo huyền, thì nên nắm lấy cơ hội, dứt lòng yêu thương mà thành toàn cho con. Bần đạo tuy không dám tiết lộ thiên cơ, nhưng có thể hứa rằng hai mươi năm sau, lệnh lang học thành tài, sẽ trở lại nhà, mẹ con sẽ có ngày được gặp nhau. Lúc đó, lệnh lang đã đạt tới mức bát phẩm, mà mẹ con phu nhân có dịp tụ họp lâu dài. Bần đạo là người xuất gia, không dám nói nhiều, cũng không cưỡng ép người khác. Nếu phu nhân không chịu xa con, cũng là thường tình của người đời, bần đạo không ép, tức khắc đi ngay.

Phu nhân nghe vậy, vội sửa lại vạt áo, cúi lạy mà thưa :

- Lời của tiên sư vững như vàng đá, lòng của sư tôn rộng như trời đất, kẻ góa bụa này kiến thức nông cạn, suýt nữa mang tội, làm lỡ việc của tiểu nhi. Nay được chỉ bảo, lòng đã sáng suốt, sẽ bảo nó lập tức đi theo tiên sư. Nó ở bên tiên sư còn tốt hơn ở bên cạnh tôi rất nhiều.

Dương mẫu liền bảo con khấn đầu lạy Lý Huyền, tôn làm sư phụ. Dương Nhân còn tỏ vẻ lưu luyến, Dương mẫu liền nghiêm sắc mặt trách cứ. Dương Nhân chẳng dám cãi lời mẹ, nhắm về phía Lý Huyền, lạy tám lạy.

Lý Huyền đưa hai mẹ con trở lại nhà, niệm chú biến đá thành vàng, để Dương mẫu có cái chi dùng hàng ngày. Ông lại vẽ xuống đất làm bờ tường thành, để các tiểu yêu không thể xâm phạm. Lại dùng cây bút tày đầu vẽ ra vài chục con quỷ dữ tợn, để gặp nguy nan, cứ treo bức tranh đó ở giữa nhà, miệng hô : "Lý pháp sư truyền dụ bảo hộ nhà ta", tức thì bọn quỷ đó hiện hình, đẩy lui lũ giặc. Dương mẫu bái tạ, nhận lấy bức tranh. Về sau ở địa phương có bọn vô lại nhòm thấy nhà Dương mẫu có vẻ sung túc, nghĩ rằng trong nhà có tích chứa nhiều của cải, mới tụ tập lại tới đánh cướp. Chúng vào tới cửa, cất tiếng reo hò, Dương mẫu vội đem bức tranh treo lên, làm theo lời pháp sư đã dạy, chúng thấy vô số quỷ hung tợn vác đao, cầm mâu xông ra chống cự. Bọn giặc sợ hãi, tính chạy trốn. Ai ngờ bức tường do Lý Huyền vạch đất vẽ ra, chỉ vào được chứ ra không được. Gặp lúc Dương mẫu kinh hãi, kêu gọi hàng xóm tới cứu, người ta kéo nhau tới giúp đỡ, tóm hết ráo những tên cướp. Nhân vì không muốn gây nhiều chuyện, chỉ lấy lời khuyên nhủ, trách mắng, tha đi tất cả.

Từ đó, bọn tiểu nhân không đứa nào dám tới tấn công nữa. Tới mười năm sau, Lý Huyền xét thấy Dương Nhân chú tâm tu đạo, mà Dương phu nhân tuổi cũng đã cao, đêm ngày tưởng nhớ con trai, ông mới đặc cách thi ân, cho phép Dương Nhân xuống núi, đón mẹ lên phương Bắc, lại chấp thuận cho hai mẹ con mỗi năm được gặp nhau một lần. Nhưng đó là chuyện sau.

Lý Huyền dẫn Dương Nhân từ huyện Tiền Đường 1 tiến lên miền Bắc, vượt qua sông tới vùng Tề, Lỗ 2, tìm cho Dương Nhân một nơi làm động phủ, ở dưới núi Thái Sơn, đặt tên là động Bích Hà, truyền cho cậu ta phép hít thở, bảo cậu trước hết hãy luyện công phu về dưỡng tâm, vận khí. Vì cậu mới tu hành lần đầu, ông chiếu theo cách mà Văn Thủy tiên sinh trước đây đã làm cho ông, kiểm cách bảo hộ chốn tu hành, thi thổ phép thuật vờ gọi Bạch Ngọc phu nhân từ Hoa sơn tới đây, để phục dịch Dương Nhân. Lại vì tên gọi của phu nhân quá huyền hoàng, ông mới cải danh là "Ngọc Nhi". Cứ ba năm một lần, ông đều tới khảo sát công phu của Dương Nhân, tùy lúc mà chỉ dạy thêm. Dương Nhân bản chất tuy tốt, nhưng không sánh kịp Lý Huyền là người sinh ra đã sẵn có tiên căn, nên cậu tu trì trong mười năm mới dứt bỏ được việc ăn đồ nấu nướng, lại biết phép đăng vân giá vụ, vờ thần khiển quỷ.

Lý Huyền từ sau khi nhận Dương Nhân làm đệ tử, đã ngao du khắp nơi, từ Nam sang Bắc, tới cả các hải đảo. Trong vòng mười năm, ông đã làm được rất nhiều việc : giúp người, lợi vật, trừ bạo an dân. Rồi thời hạn hai mươi năm đã sắp hết, Lý Huyền nhớ tới lời ước hẹn với tổ sư, trước hết trở lại động Từ Hà, núi Hoa sơn một chuyến. Lần này hạ phàm, Lý Huyền lo một việc tuần du, đã để Phi Phi, Điền Điền ở lại giữ động phủ, lo việc tu đạo. Bọn Phi Phi cảm ơn Lý Huyền đã chỉ dẫn cho việc tu luyện, không dám bỏ đi đâu cả. Nhờ vậy, trong vòng vài năm, hai người đã tiến bộ trông thấy, đã đổi hẳn lớp xương thịt, vĩnh viễn không còn trở lại hình

dạng cầm thú, đã trở thành các địa tiên, trường sinh bất lão. Họ đã sửa sang động phủ thành một nơi thanh nhàn, u tĩnh, trồng được nhiều loại tiên hoa, tiên quả, nuôi được nhiều giống chim tiên. Lý Huyền trở về thăm động, thấy tình hình như vậy, lòng rất hân hoan. Kiểm tra công hạnh và học nghiệp của hai người, thấy tiến bộ rõ rệt, Lý Huyền có sắc vui hiện lên nét mặt. Thấy hai người phủ phục dưới thềm, ông đưa tay đỡ dậy, cho đứng bên cạnh, nói :

- Ta từ khi xuống núi, đã tuân theo pháp chỉ của tổ sư, đi du ngoạn chốn nhân gian. Trong mấy năm, tuy không đạt được điều gì tốt đẹp cũng thu nhận được một đệ tử có căn khí, và cũng lập được một số công đức, giúp đời, lợi vật. Nhưng ta tự thẹn chưa làm được nhiều việc, không mặt mũi nào mà nhìn mặt tổ sư. Nay các người chưa cần đợi lệnh ta, mà đã làm được nhiều việc tốt đẹp, thì tri thức và thiên hạnh của các người còn hơn ta nữa. Các người chịu khó luyện tập, tinh tiến như thế, chẳng bao lâu cũng thành chính giác.

Phi Phi, Điền Điền vui mừng, quì xuống lạy tạ, nói :

- Tất cả đều nhờ ơn sư tôn chỉ giáo. Chúng đệ tử xuất thân là cầm thú, đạt được công phu thế này, thật quá lòng mong ước. Nay lại được sư tôn ban lời thưởng, chúng đệ tử vô cùng cảm kích.

Lý Huyền gật đầu, nói :

- Các người đã nhập đường người, vẫn không kiêu kị xuất thân năm xưa của mình, cho thấy các người đã có công phu khác kỳ rất lớn. Đứng đây, đứng đây ! Ta sẽ truyền thụ cho các người yếu quyết về tu tâm dưỡng tính. Yếu quyết này chẳng phải tầm thường, lại không phải pháp thuật phổ thông, nếu các người tu luyện thành công, sẽ có thể sống lâu cùng trời đất, lại lập thêm được nhiều công đức. Vài trăm năm sau, các người cũng có thể theo các thần tiên lên Linh Tiêu bảo điện, hoặc ngao du Bồng Lai tam đảo.

Hai người vui mừng, rơi nước mắt. Lý Huyền lại nói :

- Lần này ta không thể ở lâu tại đây. Ngày mai ta đã phải lên cung Bát Cảnh, núi Côn Luân, triều yết tổ sư, tuân theo pháp chế từ năm xưa. Hai người rất giỏi đang, ta không phải dặn dò nhiều. Các người chỉ cần ở đây dụng công tu luyện là được rồi. Ta lại mới thu nhận một học trò, tên là Dương Nhân, và ta đã phái Ngọc Nhi tới Thái sơn để phục dịch anh ta. Nhưng công phu anh ấy còn nông cạn, hai người có thể, cứ ba năm hai lần, tới thăm hỏi, đồng

thời khảo sát xem anh ta có kiên tâm tu trì hay không, rồi về báo lại cho ta biết, ta tự có cách phân xử. Dương Nhân này có căn khí khá tốt, có lòng hiếu thảo cảm động trời, thành công cũng nhanh, nên ta muốn sớm nâng đỡ anh ấy. Lần này ta triệu yết tổ sư, chắc được ngài đích thân chỉ dẫn nhiều điều.

Hai người dạ dạ, tuân mệnh.

Ngày hôm sau, Lý Huyền ngồi ngay ngắn trong động phủ. Tới giờ ngọc bổng nghe trên không trung có tiếng nhạc vang lên, Lý Huyền liền đứng dậy, nói :

- Chắc là tổ sư phái người tới đón ta đó.

Liền chỉnh đốn quần áo, bước ra ngoài động. Quả nhiên thấy một đám mây ngũ sắc từ trên trời hạ xuống, có hai đồng tử mặc áo xanh, tay cầm phát trần, tay vịn con hạc, đứng đợi. Lý Huyền cúi chào, nói :

- Lý Huyền có tài năng gì, mà dám phiền tổ sư phái ưu lễ như thế ?

Đồng tử nói :

- Tổ sư và nhiều vị sư huynh đang đợi sư huynh tới ! Xin mau cưỡi hạc đi thôi !

Lý Huyền lạy tạ, leo lên lưng hạc, bay vào không trung, tiên nhạc tắt dần, mây ngũ sắc dần dần biến đi, không thấy đâu nữa.

Phi Phi, Diên Diên rất khâm phục, nhìn nhau, nói :

- Người tiên đạt tới mức độ như vậy, thật không uống phí một đời vất vả.

Lý Huyền tới bên ngoài cung Bát Cảnh, cho mây hạ thấp, leo xuống lưng hạc, cung kính đợi tổ sư tuyên triệu. Đồng tử nói :

- Sư huynh quá chuộng lễ nghi. Tổ sư đã sai chúng tôi đi đón, thì sư huynh cứ tiến vào tham bái cho rồi, cần gì phải đợi tuyên triệu ?

Lý Huyền hạ thấp giọng :

- Ngụ huynh không giống như các sư đệ được. Khó khăn lắm mới được tới đây, chẳng dám thất lễ.

Các đồng tử cười mà đi vào, một lát trở ra, nói :

- Tổ sư mời sư huynh vào.

Lý Huyền sửa lại mũ áo, khoan thai bước vào, thấy Lão Tử ngồi ngay ngắn ở giữa đại điện, hai bên có nhiều vị thần tiên đứng hầu. Thấy Lý Huyền tới, các tiên ông đều khom lưng chào. Lý Huyền lạy Lão Tử tám lạy, sau đó mới chào các vị tiên. Lão Tử cười, bảo :

- Trong mười năm, con đã làm được rất nhiều công đức, những việc con cần làm đã hoàn tất. Nhưng còn có nợ kiếp trước, có duyên kiếp này. Nợ ắt phải trả, nhân duyên ắt phải kết liễu.

Nói rồi, ngừng nhìn trời mỉm cười, nhắm mắt ngồi yên. Lý Huyền không hiểu tình ý, muốn xin chỉ giáo. Lão Tử bỗng mở mắt ra, nói :

- Cha mẹ con đang đợi con tới độ thoát cho, mau lợi dụng cơ hội này giải quyết cho xong đi. Để ông bà nếm mãi mùi đau khổ trên trần thế, là tội của con đây !

Lý Huyền cúi đầu, thưa vâng. Lão Quân lại nói :

- Con đi ngay đi ! Chừng nào độ xong cho cha mẹ, lại về gặp ta.

Lý Huyền tuân chỉ, rút lui.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 25: Đọc Lời Kệ, Lão Quân Báo Nhân Quả Gặp Hỏa Kiếp, Lý Huyền Mất Pháp Thân





Lý Huyền vâng pháp chỉ của Lão Quân, trở về nhà điểm hóa cho cha mẹ cùng lên tiên giới. Vợ chồng Lý Kỳ đều sẵn có thiện căn, Lý Kỳ ở trong triều lại là một vị quan trung lương, mà xưa nay trung thần, hiếu tử giữ tâm rất chính trực, rất gần gũi với đường lối của tiên. Sau ông bà lại được Lý Huyền dâng hiến thuốc tiên, khí trần trọc đã xua đi được phần nửa, nên lúc này tinh thần rất sáng suốt. Lý Huyền vừa điểm tỉnh một câu, ông bà đã giấc ngủ ngay, mối trần duyên đứt bỏ tức thời, cả hai cùng nhập tiên tu đạo. Lại qua năm mươi năm, Lý Huyền độ cho cha mẹ thành địa tiên.

Lý Huyền giải quyết trọn vẹn việc của cha mẹ, mới nghĩ tới việc quan trọng thứ hai, là trở về thỉnh mệnh tổ sư. Lão Quân không đợi Lý Huyền mở miệng, đã nói :

- Cha mẹ con đã được con điểm hóa, quy chính tu đạo, thật đáng mừng. Nay là lúc con nên hoàn thành cho xong túc nguyện của con từ kiếp trước. Lại có một người chủ trì một đạo trường. Chủ nhân của đạo trường này tuy không thuộc môn hạ ta, nhưng cũng là Đạo môn đệ tử, sau này còn có duyên cộng sự với con, vậy con nên lưu ý làm việc cho tốt.

Lý Huyền khầu đầu lạy tạ, lại hỏi :

- Dám hỏi tổ sư, tương lai của con thế nào ?

Lão Quân nói :

Ta có mấy câu kệ sau đây, con hãy ghi nhớ, để sau này chứng nghiệm:

Tịch cốc không biết cách

Xe nhẹ, đường cũng quen

Muốn được hình hài cũ

Gặp người mới mới nên.

Lý Huyền lại lạy tạ, từ biệt Lão Quân, cười mây bay về động Bích Hà. Dương Nhân quì gối, đón vào trong động. Lý Huyền hỏi han, kiểm tra công khóa của Dương Nhân một lần nữa, tỏ vẻ hài lòng, nói vài câu khen thưởng, nhân đó dặn dò :

- Ta mới tới thăm tổ sư, được ngài truyền cho thuật xuất hồn rong chơi. Qua bảy ngày, thân xác có thể vất bỏ, không cần dùng tới nữa. Ngươi cứ việc châm lửa đốt xác của ta, bắt tất phải nghi ngại. Nhân vì hồn thường luyện xác, lúc quay về lại muốn hợp nhất với xác, khiến sau này lên trời chỉ tổ vướng víu chân tay, chi bằng sớm đem thân xác đốt cháy lại hay hơn. Nhưng chưa đủ bảy ngày, nhất thiết không được đốt xác, vì sợ rằng hồn và xác của ta chưa thể tách rời vĩnh viễn, lúc hồn trở về, không có chỗ nào gửi gắm, ắt trở thành một du hồn.

Dương Nhân dạ dạ xin vâng. Lý Huyền nằm ngay đơ trên giường, miệng niệm chân ngôn lâm lâm, hồn liền xuất ra ngoài, hướng về phía Giang Nam mà đi.

Hồn lên núi Kim sơn, nhìn ngắm cảnh sông một vòng, lòng rất khoan khoái, lại tìm đường xuống dưới chân núi Kim sơn. Hỏi thăm và biết được trong nhà Hà cô nương đã xảy ra nhiều chuyện kỳ lạ, liền vui mừng nói thăm : "Túc nguyện của ta có thể thành tựu ở đây rồi!". Nghĩ rồi, tiến tới cửa xin cầu kiến.

Bấy giờ Hà Lan Tiên cô nương ở nhà tu hành đã được hơn hai mươi năm. Đêm hôm trước, cô mộng thấy Huyền Nữ tới, chỉ thị : "Người mà con đang đợi, họ Lý tên Huyền, chính là học trò của Lão Quân. Hiện nay, ông ấy đã đắc đạo trước con, và đã lập lời ước nguyện là phải được nhìn thấy con xuất gia, tìm đạo, ông ấy mới chịu. Giờ ngộ ngày mai, ông ấy sẽ tới đây. Vậy con hãy chuẩn bị sẵn sàng đón tiếp. Ta đi đây !". Huyền Nữ nói rồi, biến mất. Lan Tiên giật mình tỉnh dậy, nhớ lại giấc mộng vẫn thấy rành rành trước mắt. Hôm sau dậy sớm, kể lại cho cha mẹ hay, cha mẹ cô nói:

- Người tiên đã báo mộng, quyết không sai lầm. Con nên thành tâm chờ đợi người tiên tới chỉ dẫn cho.

Lan Tiên nhận là phải. Đúng giờ ngộ, quả nhiên Lý Huyền tới nhà. Lan Tiên vừa mừng vừa kinh ngạc, vội thay bộ quần áo mới của đạo gia, tay cầm phát trần, ra cửa tiếp đón, cùng Lý Huyền gật đầu chào nhau. Lan Tiên mỉm cười, mở lời trước :

- Đêm qua, tôi nằm mơ thấy Huyền Nữ nương báo điềm cho biết, nói giờ ngộ ngày hôm nay thế nào tiên trưởng cũng tới, nên tôi cung kính chờ đợi đã

lâu rồi.

Lý Huyền vội nói :

- Không dám, không dám ! Bàn đạo và tiên cô cùng bị đẩy xuống trần, trải qua mười kiếp, có thể kể là chỗ quen biết từ lâu đời. Những chuyện kiếp trước vẫn khắc sâu trong tim này, hôm nay được biết tiên cô chuyển kiếp, qui chân, tính linh không mờ tối bàn đạo cũng mừng cho tiên cô, chẳng bao lâu sẽ tu thành chính quả, trở về tiên giới.

Hai người xưng tụng nhau một hồi, rồi cùng đàm đạo về công phu tu trì, bí quyết nhập môn. Lan Tiên nghe Lý Huyền chỉ dạy, càng hiểu rõ hơn về những điều mà Huyền Nữ đã truyền thụ cho cô trước đây. Cô mừng rỡ, hết lời cảm tạ Lý Huyền.

Bất giác mà đã qua sáu ngày. Lý Huyền khuyên Lan Tiên nhân dịp này lập tức xuất gia, đi rong chơi các nơi danh sơn, sông dài, tìm các bậc danh sư, các người bạn có ích, giúp cho mình tiến triển về đường tu đạo. Lan Tiên cúi đầu, vâng lời chỉ giáo.

Lúc chập tối, Lan Tiên ở trước mặt cha mẹ, bỗng đập đầu lay tạ công ơn nuôi dưỡng bấy lâu đồng thời ngó ý xuất gia. Cha mẹ cô đang muốn ngăn cản, Lý Huyền liền phát tay áo một cái. Tức thì Lan Tiên nhìn thấy một cửa động hình tròn, bên trong trần thiết đẹp đẽ, cô chưa từng thấy lần nào. Lan Tiên chột thấy tâm trí sáng suốt, nhảy một cái, tiến vào trong động. Cha mẹ cô chỉ thấy một bức tường thành ngăn cách, Lan Tiên biến đi đằng nào chẳng rõ. Nhưng bên tai còn văng vẳng tiếng Lan Tiên dặn dò :

- Cha mẹ hãy bảo trọng. Con đi đây !

Lý Huyền đưa Hà Lan Tiên ra khỏi nhà cô rồi, hai người cũng không gặp lại nhau. Một đám mây đưa cô tới một thạch động thiên nhiên ở trên đỉnh núi Hành sơn, thuộc Giang Nam. Lan Tiên đang ngỡ ngàng, chột nghe bên tai có tiếng người nói :

- Hà tiên cô, Hà tiên cô ! Đây là nơi cô tu hành. Cô hãy dụng công tu trì chừng mười năm, tự nhiên có cao nhân tới nâng đỡ cô. Hãy để tâm luyện tập chớ trễ biếng, mà mắc tội với trời, rước họa vào thân. Chú ý, chú ý ! Ta đi đây.

Lan Tiên mở mắt ra nhìn, thấy nơi đây là một ngọn núi rất cao, cảnh vật vắng vẻ, hợp với việc tu hành. Hà tiên cô ở lại thạch thất này, một mình tu hành. Trong vòng năm năm trời, cô đã dứt bỏ được thức ăn nấu nướng. Huyền Nữ thỉnh thoảng lại hạ phàm, chỉ dẫn cho cô, sau cùng nhận cô vào môn hạ, truyền cho cô bộ sách "Ngọc Hư bí kíp". Nhờ vậy, Hà tiên cô tiến bộ rất nhanh.

Nhưng đó là chuyện sau.

Lại nói chuyện Lý Huyền hướng dẫn Hà Lan Tiên vào đường tu đạo rồi, từ biệt Hà tiên cô, trở về Thái sơn. Đang đi, Lý Huyền chột cảm thấy chấn động mạnh trong tim. Thần tiên sợ nhất là chuyện xúc động trong lòng, nó luôn luôn báo hiệu một sự việc phát sinh. Hiện giờ, Lý Huyền đã có thể biết trước những chuyện sẽ xảy ra, nhưng lần này ông chỉ có một nhận thức rất mơ hồ, cảm nhận được một tai họa lớn đang xảy ra, nhưng chính xác là chuyện gì thì ông không biết. Định thần một hồi, Lý Huyền nhớ lại mấy câu kệ mà Lão Quân tổ sư mới đọc cho nghe, liền vội vã cười mây trở về động phủ. Nào ngờ vừa tiến vào động, liền thấy tình hình đối khác : chẳng những không thấy mặt Dương Nhân, ngay cả thân xác của mình cũng biến đâu mất. Lý Huyền ngồi nghi ngáy lát bấm đốt ngón tay, liền biết rõ sự tình.

Nguyên trước kia, Lý Huyền đi rồi, Dương Nhân ở lại động phủ canh gác xác Lý Huyền, đặc biệt quan tâm, lo lắng, sợ sệt, chẳng dám dời xa nửa bước. Thời gian trôi mau, đã qua được sáu ngày, lại thêm nửa ngày nữa, sắp tới thời hạn Lý Huyền dặn dò, nên đem xác ông thiêu đốt đi. Trong thời gian căng thẳng đó, Dương Nhân bỗng thấy một người xâm xâm tiến vào động phủ. Nhìn lại, Dương Nhân nhận ra đó là một người đồng hương, tên là Chu Tiểu Quan, một người bạn thân, trước kia cùng học một trường, cùng nô đùa với nhau từ hồi nhỏ, và đã lâu lắm không được gặp nhau.

Dương Nhân thấy mặt Chu Tiểu Quan, vừa mừng vừa kinh ngạc. Lúc này, anh đang bận canh giữ xác Lý Huyền, không rảnh mà lo tính chuyện gì khác. Anh vẫn ngồi yên tại chỗ, không đứng dậy đón bạn, chỉ vội vã hỏi Tiểu Quan vì sao tới đây, có chuyện gì quan trọng hay không ? Tiểu Quan thở hắt hắt một lát mới nói được, cho biết mẹ Dương Nhân đang mang bệnh nguy kịch, mong mời Dương Nhân về, để mẹ con gặp mặt nhau lần cuối.

Các vị độc giả hẳn còn nhớ Dương Nhân tới trú ngụ ở Thái sơn là do lệnh của Lý Huyền. Nghĩ tình mẹ hiền, con hiếu, Lý Huyền đã chấp nhận cho bà mẹ Dương Nhân được di chuyển về ở Thái An, cách xa động Bích Hà chừng một trăm dặm. Chu Tiểu Quan đi buôn bán Bắc Nam, mỗi lần lên miền Bắc đều ghé thăm, hỏi han bà mẹ Dương Nhân, và cũng nhiều lần ghé chơi động Bích Hà. Lần này anh ta cũng ghé nhà họ Dương, gặp đúng lúc Dương mầu bệnh nặng, mong nhớ con trai. Vì thế, anh ta không ngại đường xá xa xôi lên núi để kêu Dương Nhân về nhà. Dương Nhân nghe Chu Tiểu Quan cho biết bệnh tình lão mầu, vừa kinh hãi vừa đau đớn, lại thêm nóng ruột vô cùng. Nếu bỏ đi, lại sợ phụ lòng ủy thác của sư tôn, để làm lỡ việc tu đạo của thầy, nhưng nếu không đi ngay, để đây đưa tới hôm sau, lại không kịp nhìn mặt mẹ già. Ở vào tình thế lưỡng nan, Dương Nhân không biết làm sao cho phải, cứ ngẩn mặt ra nhìn Chu Tiểu Quan, không nói được một câu. Tiểu Quan càng thôi thúc :

- Dương huynh, anh làm sao vậy ? Lão bá mầu hiện đang thoi thóp chỉ đợi anh về để nói lời vĩnh quyết, sao anh còn ở đó mà giữ khư khư lấy một xác chết ? Nếu để chậm trễ, lão bá mầu qui thiên, mà không được cùng anh nói câu trần trối, chẳng là mối hận suốt đời hay sao ?

Dương Nhân nuốt nước mắt nói :

- Chẳng giấu gì Chu huynh, cái xác này là xác của sư phụ tiểu đệ mà ông ấy đâu có chết, nên mới cần dặn tiểu đệ phải canh chừng. Đến nay chỉ còn một ngày nữa là trách nhiệm của tiểu đệ hoàn tất, làm sao tiểu đệ có thể bỏ đi cho đành ?

Chu Tiểu Quan nghe nói, cười rộ lên :

- Hèn chi lão bá mầu nói anh học ngày học đêm, chăm chăm chú chú vào việc học đạo, đến độ trở thành ngớ ngẩn, ngu si. Một người đã chết, anh còn

ngồi đó mà canh giữ cái xác được sao ? Từ xưa tới giờ, chưa từng nghe chuyện có người chết đã sáu ngày, hồn còn trở về nhập xác. Và lại sư phụ anh bảo anh canh gác bảy ngày, anh đã kiên trì canh giữ được sáu ngày rồi, chỉ còn có nửa ngày nữa thôi. Sáu ngày liền ông ấy không về, bây giờ lại đột ngột trở về quả là chuyện khó tin. Theo ý tôi, việc của tôn sư, anh đã lo liệu được chín phần mười, có sai sót cũng chẳng bao nhiêu, không thể trách cứ anh được. Trong khi đó, việc của mẹ anh lại rất khẩn trương, mẹ con có gặp mặt nhau hay không, phải giải quyết trong chớp mắt.

Dương Nhân ngần ngừ, hỏi lại :

- Theo ý anh thì pháp thân sư phụ tôi nên an bài thế nào !

- Việc đó quá dễ dàng. Sư phụ anh dặn dò thế nào, cứ vậy mà làm, là ổn thỏa thôi.

- Lỡ ra sư phụ tôi chọn đúng lúc này để trở về thì sao ? Tôi là học trò, chịu ơn nặng của sư tôn, chưa chút báo đáp, nay lại đem thân xác của thầy mà hủy diệt, khiến hồn vía ông bơ vơ, không nơi nương tựa, thì tội lỗi ngập đầu, có đem xác tôi mà bầm vằm cũng không đủ chuộc tội.

Dương Nhân nói rồi, phục xuống trước xác Lý Huyền mà khóc rống lên, tình cờ bàn tay đụng vào pháp thân Lý Huyền, thấy lạnh như băng giá, toàn thân không toát ra chút khí nóng nào. Dương Nhân kinh ngạc, nói cho Chu Tiểu Quan chuyện đó, Chu Tiểu Quan mới nói to tiếng :

- Đây, anh đã tỉnh ra chưa ? Người chết đã sáu ngày, cái xác tự nhiên mục nát, anh còn hy vọng thầy anh sống lại nữa sao ? Nếu nói sư phụ anh là thần tiên chân chính, thì thần tiên lẽ nào lại chết dễ dàng như thế ? Hảo huynh đệ, việc này không thể trì hoãn được nữa. Lão bá mẫu đang thoi thóp thở, chắc là đang chống đỡ cái chết để đợi anh đấy. Tại sao anh chỉ biết quan tâm tới sư phụ, mà không nghĩ gì tới mẹ đẻ của mình ?

Dương Nhân nghe vậy, đau lòng quá, không còn thời giờ để nghĩ tới chuyện xa xôi gì khác, liền đứng dậy. Sau đó lại quì trước thi thể sư phụ, dập đầu lay một hồi, kêu khóc thảm thiết. Chu Tiểu Quan mới giúp Dương Nhân một tay, hạ thân xác Lý Huyền xuống, khiêng ra ngoài động phủ, chắt cò chung quanh, nổi một mối lửa thiêu xác Lý Huyền. Dương Nhân lại quì dưới đất, kêu khóc thảm thiết, không muốn đứng lên. Chu Tiểu Quan vội đỡ Dương Nhân dậy, diu vào trong động, rửa mặt qua loa, không kịp thu xếp hành lý, vội vã cùng nhau xuống núi.

Lúc này, Dương Nhân chưa biết đặng vân giá vụ, nhưng đã luyện được xương cốt cứng cáp, thân thể mạnh mẽ, bước đi nhanh nhẹn như bay. Dương Nhân không tự nhận biết mình đi quá nhanh, Chu Tiểu Quan chạy mướt mồ hôi cũng không theo kịp, đã mấy lần phải kêu gọi Dương Nhân đứng lại chờ mình. Dương Nhân lòng nóng như lửa đốt, không muốn ngừng lại một giây phút nào. Ngừng đợi vài lần như thế, Dương Nhân mới bàn với Tiểu Quan, bảo anh ta cứ thùng thẳng mà đi, để mình chạy trước cho mau. Lúc đó trời đã ngả bóng hoàng hôn, Dương Nhân ngừng chân ở một khu chợ, mua được một cây đuốc, dự tính đi tới lúc nửa đêm sẽ về tới nhà. Tiểu Quan cũng đành làm theo ý của Dương Nhân.

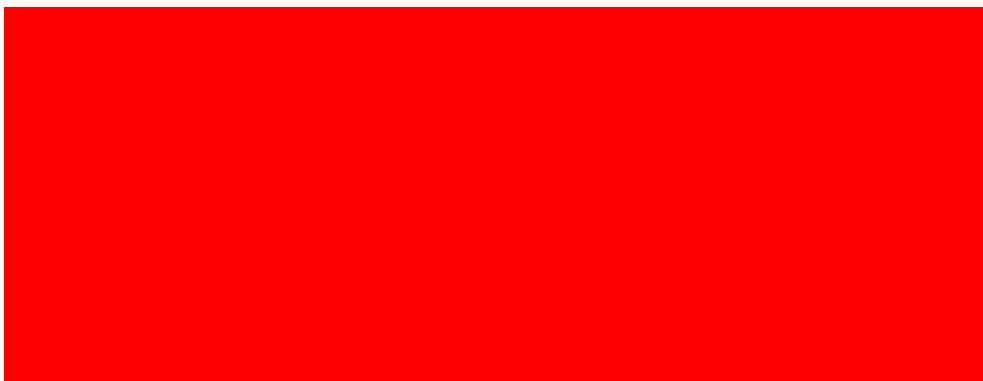
Dương Nhân rời xa Chu Tiểu Quan, gia tăng cước bộ, giữa đêm tối chạy như bay như biến. Đi chừng bảy, tám chục dặm, tới lúc trống canh hai, đã có thể nhìn thấy công nhà mình ở chỗ xa xa, Dương Nhân cảm thấy trong lòng vừa nóng gấp, vừa an ủi. An ủi vì may mắn đã về tới nhà, có thể gặp mặt mẫu thân, nóng gấp vì chưa rõ mẹ còn sống hay đã chết. Nếu bà còn sống, nhưng nói không được nữa thì có khác gì đã chết, chẳng là điều đau lòng hay sao ? Lòng nghĩ vậy, đôi chân lại cất bước mau hơn. Một hồi sau, đặt chân qua cửa nhà. Bà mẹ anh ta lúc đó đợi con quá lâu, không chịu nổi nữa rồi : đàm đã đưa lên, chặn ngang cổ họng. Dương

Nhân tiến lại, giậm chân đấm ngực, kêu khóc thất thanh, làm náo loạn lên một hồi. Bấy giờ, linh hồn mẹ anh ta mới quay trở lại. Bà mở mắt nhìn con trai một hồi, đôi môi khô héo nở một nụ cười mãn ý, khổ nỗi nói không được tiếng nào. Chỉ thấy bà nỗ lực ngừng đầu lên nhìn, môi mấp máy không ra tiếng, rồi ruỗi thẳng hai chân mà quì thiên.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 26: Mượn Xác Phục Hồn, Biến Thành Thiết Quài Phản Thầy, Chết Mẹ, Học Trò Tiên Khóc Ló



Lại nói về Lý Huyền về tới Thái sơn, chỉ thấy cửa động mở toang, vắng vẻ không một bóng người, ngay cả cái xác của mình cũng biến đi đâu chẳng rõ. Bấm đốt ngón tay, mới biết sự tình, hiểu rằng xác của mình đã bị Dương Nhân đem thiêu đốt trước thời hạn. Lúc đầu, Lý Huyền hận Dương Nhân vô cùng. Dù anh ta nóng gấp việc về thăm mẹ, cũng không thể cãi lời thầy, khiến hồn vía sự phụ lúc này phiêu bạt lênh đênh, không nơi nương tựa. Lại tính tiếp, biết được bà mẹ Dương Nhân đã chết, Dương Nhân dẫu vội vã trở về, cũng không thể trò chuyện với mẹ, không nghe được lời trần trối nào của mẹ. Nghĩ tới đó, Lý Huyền quên hẳn nỗi nguy hiểm và đau khổ của mình, chỉ nghĩ đến nỗi oan khổ của Dương Nhân, tự trách mình : "Thế này thì chính là ta hại anh ấy mất rồi. Nếu ta đừng xuất hồn rong chơi, anh ấy đã không mất công canh giữ xác ta, có thể rảnh rang về thăm mẹ, mẹ con đã có cơ hội trò chuyện với nhau. Nay vì ta mà mẹ con anh ấy tuy gặp mặt nhau cũng như không gặp, há chẳng phải lỗi tại ta hay sao ?". Nhân nhớ lại hồi học Đạo kinh, trong kinh có nói tới phép cải tử hồi sinh, Lý Huyền mới nghĩ tiếp : "Nếu lúc này ta có thể đi ngay tới nhà, chỉ cần xác bà kia chưa hư nát, ta đã có thể giúp bà ta sống thêm được tám hoặc mười năm nữa, do đó sửa lại lỗi lầm của ta, chẳng là tốt đẹp lắm sao ? Chỉ tiếc rằng hiện nay ta chưa tới thời kỳ dứt bỏ được xác, cũng chưa thể mang xác phẩm để lên tiên, ta chẳng có cái xác nào để linh hồn gửi gắm. Để lâu ngày, hồn vía ta dần dần tiêu tan, ngay cả tính mệnh ta cũng không thể bảo toàn, sao có thể tu đạo được ?". Nghĩ tới đó, lại ngăn ngừa giây lát, rồi mạnh dạn nói :

- Đây là phúc mệnh của ta. Sống chết, mất còn đều bởi số trời, hà tất phải lo nghĩ chi nhiều ? Việc cứu Dương mẫu lúc này là cần kíp. Cứu được mà không cứu, lỗi của ta càng nặng thêm mà thôi.

Quyết định rồi, Lý Huyền đứng dậy, bước ra khỏi động, cười mây bay về hướng Nam.

Bỗng nhiên từ hướng Đông Nam, một đám mây lành bay tới rất nhanh, đụng vào đám mây của Lý Huyền. Lý Huyền trở mắt nhìn, bất giác vui mừng, nói :

- Văn Thủy sư huynh từ đâu tới đây ? Sư huynh đã biết chuyện của tiểu đệ rồi ư ?

Văn Thủy chân nhân cười, nói :

- Cũng vì món nợ kiếp trước của chú, mà ta phải mất công quan tâm tới chú đây.

Lý Huyền kinh ngạc, nói :

- Thừa sư huynh, tiểu đệ kiếp trước chỉ có một việc canh cánh bên lòng là việc ở Kim sơn, thì hiện nay tiểu đệ đã vâng pháp chỉ của sư tôn, tới độ cho cô gái nhà họ Hà tới tu hành ở Hành sơn, tiểu đệ còn món nợ kiếp trước nào nữa chứ ?

Văn Thủy chân nhân cất tiếng thờ dài, nói :

- Chú ở trên đời, tu đạo thành công rất lớn, nhân phẩm lại cao hơn người khác, có thể sống lâu cùng trời đất, thụ hưởng không biết đâu là cùng. Nhưng cũng vì vậy mà trách nhiệm càng lớn, xử sự càng khó khăn. Chú vừa nói là đã độ cho cô gái nhà họ Hà xuất gia, tự cho rằng mọi nợ nần kiếp trước đã hoàn tất, có biết đâu rằng đó chỉ là trách nhiệm về mặt lương tâm, vẫn còn món nợ oan nghiệt gây ra do vô ý, vì thế làm sao chú nhớ cho nổi ?

Lý Huyền nghe vậy, vẫn ngơ ngác, không hiểu, Văn Thủy mới thờ dài, nói :

- Chú không nghĩ ra cũng phải, là vì việc này chú làm trong lúc vô tâm, làm sao nhớ nổi ? Kiếp trước, chú có hai việc làm, đều là tốt đẹp mà trở thành xấu, ngay cả chú cũng không phát giác ra, hoặc giả có giác ngộ cũng lại cho rằng không có quan hệ gì lớn. Việc thứ nhất là chú lập lời thề suốt đời không gần đàn bà, con gái, không đụng tới một sợi lông, một cọng tóc của phụ nữ, đến chừng ngoài trăm tuổi lại có duyên, vì tình cờ mà gần gũi với một người đàn bà đã chết. Việc thứ hai là chú muốn cứu cô gái đó, nhưng không thành công, trái lại còn làm hư hại căn chân của cô ta. Cũng may cô ta có căn cơ thâm hậu, lại được long vương ban cho một viên thuốc chữa lành vết thương, nên kiếp này cô ta mới khỏi bị tàn phế. Người ta lúc chết mang một bệnh gì, chuyển sang kiếp khác không tránh khỏi mắc phải một bệnh tương tự. Cô kia kiếp trước gãy chân – may nhờ thuốc của long vương chữa khỏi – nếu kiếp này mang tật ở chân, chẳng phải lỗi của chú hay sao ?

Này sư đệ, chú không thể nói tiên gia làm việc gì cũng bởi lòng từ bi, dẫu có vì vô tâm mà mắc lỗi, vị tất đã mắc tội với trời. Việc xảy ra cho chú ngày hôm nay chính là để trả món nợ ở kiếp trước đó. Tổ sư cũng đã tính trước được vận hạn của chú đây. Tuy gọi là vận hạn, thật tình là trả nợ. Nợ này không trả, không trông mong gì tu đạo thành công. Vì thế, vận hạn của chú hôm nay chẳng nên coi là điều bất hạnh, trái lại còn là điều đáng mừng cho chú.

Lý Huyền nghe vậy, ngăn người ra như mơ ngủ, trong lòng sợ hãi, khiến Văn Thủy phải tìm lời an ủi. Lý Huyền mới hỏi :

- Việc đã đến thế, sư huynh ắt có cách cứu tôi chứ ?

- Tất nhiên là phải có cách rồi. Chú vì từ bi mà mắc lỗi, ông trời sao có thể khe khắt đến độ bắt chú phải chết ? Chỉ có điều rằng chú vốn là một thiếu niên anh tuấn, hình dung mỹ miều, thì từ nay về sau sẽ phải mang hình dáng xấu xí, lại thọ một chân. Đó là cách để chú trả nợ kiếp trước đây. Chú hãy coi trong tay ta đang cầm cái gì đây ? Đây là cây gậy chống, ta sẽ tặng cho chú đó. Nó sẽ giúp đỡ chú đi đứng vững vàng. Lão đệ, chú có biết lai lịch cây gậy này ra sao không ?

Lý Huyền nghe nói, giật mình, định thần trở lại, cầm lấy cây gậy xem thử, không nói một câu. Văn Thủy chân nhân lại cười, bảo :

- Cây gậy này có từ lâu lắm rồi. Nguyên năm xưa, Tây vương mẫu mở tiệc bàn đảo đãi quần tiên, có một cô gái hái đào, tay chân lỏng ngóng, bẻ gãy một cành. Vương mẫu mới đem cành đào đó tặng cho Lão Quân tổ sư. Tuy chỉ là một cành cây khô, gậy này có uy lực rất lớn, lại có thể dùng làm binh khí, bọn yêu ma, quỷ quái tầm thường chẳng dám đến gần. Lúc ta mới nhập sư môn không hiểu công dụng của nó ra sao, có hỏi tổ sư, ngài mới kể rồi cho biết, lại đem tặng nó cho ta. Nay ngu huynh tặng lại cho lão đệ, làm một pháp bảo tùy thân. Thế gọi là vật nào chủ nấy, gậy này tặng cho lão đệ sẽ có công dụng rất lớn.

Bấy giờ, Lý Huyền mới hiểu rõ, vội cúi đầu tạ. Văn Thủy gạt đi, nói :

- Lão đệ chẳng cần khách sáo, mau theo ta đi tìm hóa thân của chú.

Lý Huyền nghe theo, tay cầm cây nặng đứng ở trên đám mây, đáp xuống một dải đất, cỏ mọc hoang vu. Văn Thủy chỉ cho thấy một khối đen sì, nằm dưới một gốc cây, nói :

- Lão đệ, đây là hóa thân của chú.

Hai người nắm tay nhau tiến bước. Lý Huyền đang nóng lòng, đi trước, tiến lại chỗ gốc cây, định thần nhìn kỹ. Thì ra đó là một người ăn mày đã chết, vừa đen vừa xấu xí, lại chân ngắn chân dài.

Lý Huyền bắt giác kinh hãi, cúi xuống sờ thử người ăn mày, thấy lạnh như băng giá, rõ ràng chết đã lâu rồi. Lý Huyền thấy hóa thân của mình ghê tởm như vậy, bất giác buồn bực. Văn Thủy từ phía sau tiến lại, thấy Lý Huyền bực bội, không nói gì, liền cất tiếng cười ha hả, bảo :

- Bản thân đã là thần tiên, còn kén chọn tướng mạo nữa sao ?

- Sư huynh nói vậy không được. Thần tiên coi đạo pháp là căn bản, tất nhiên chẳng cần gì tới tướng mạo thanh tú, đẹp đẽ, nhưng người ăn mày này có hình dung quá xấu xí, khó coi. Mai sau, việc tu đạo thành công, tiểu đệ không thiếu gì dịp đi theo các vị sư huynh, hội họp với các vị kim tiên trên trời, các vị thần khắp ba cõi, ai nấy đều có phong thái chừng chạc, riêng tiểu đệ xấu xí như thế này, không khỏi tự thẹn trong lòng, còn e rằng người ta chê cười tiểu đệ què quặt. Hảo huynh đệ, có thể bỏ rơi người ăn mày này, để tiểu đệ tìm một người chết thanh tuấn làm thể diện, được không ?

- Nay sư đệ, chú nên biết tiên gia chú trọng nhất là một chữ "duyên", duyên đã kết, không ai có thể thay đổi được kết quả sẽ đem tới. Ở một kiếp trước, người ăn mày này đã từng có ơn cứu mạng cho sư đệ, nên kiếp này sư đệ có dịp trả ơn cho người đó. Số kiếp đã định như vậy, há phải chuyện ngẫu nhiên ? Và lại người tiên còn mong muốn làm sao có thể thoát khỏi xác phàm, tùy tâm biến hóa, chẳng những có thể biến xấu thành đẹp, còn biến nữ thành nam, biến già thành trẻ nữa. Hiện nay chú chưa tới thời kỳ thoát khỏi xác, hãy tạm mượn xác người ăn mày này để trở lại cõi đời.

Lý Huyền nghe ra, cúi đầu cảm tạ Văn Thủy, rồi hô lên một tiếng : "Đi thôi !", hồn liền nhập xác. Người ăn mày lồm cồm đứng dậy, tay chống cây nặng của Văn Thủy trao tặng, thấy ngắn dài vừa vặn. Lý Huyền chống nặng bước đi, khắp khả khắp khiêng. Văn Thủy trông thấy, không nín được cười. Lý Huyền tiến thẳng tới bờ sông, soi bóng dưới nước, lòng không khỏi buồn bã. Văn Thủy kiểm lời an ủi :

- Từ xưa tới nay, các bậc chân nhân chẳng muốn biểu lộ chân tướng của mình. Tổ sư mỗi lần hạ phàm, đều biến ra hình dạng xấu xí như thế mới khảo sát được lòng người kính lễ mình là chân thật hay giả dối. Hiện đệ mang hình dạng này chẳng là tốt đẹp lắm sao ? Việc cứu bà mẹ Dương Nhân không thể trì hoãn nữa rồi chú mau đi thôi ! Nhưng Dương mẫu số thọ đã hết, tuy nhờ pháp lực của chú có thể hồi sinh, nhưng cũng chỉ sống thêm được một kỷ (mười hai năm) nữa thôi, chú phải dặn bảo Dương Nhân làm nhiều việc tốt, mới có thể bổ khuyết lỗi lầm. Nếu không, chẳng những tiền trình của Dương nhân gặp trở ngại, mà chú cũng mắc tội với trời nữa đó .

Lý Huyền thụ giáo, từ biệt Văn Thủy, cười mây bay đi.

Nhìn lại thân thể, Lý Huyền thấy toàn thân đen sì, không chỗ da nào trắng, nghĩ thầm : "Thì ra người ăn mày này thuộc giống da đen, ta nay cũng thành người da đen mất rồi !". Xem lại cây nặng của Văn Thủy đưa tặng, thấy nó bằng gỗ, màu vàng vàng. Lý Huyền phà hoi, biến nó thành cây nặng sắt đen sì, cho phù hợp, với màu da của mình. Từ đó, ông lấy hiệu là Lý Thiết Quài (Lý nặng sắt).

Lý Huyền vội vã giáng xuống địa phương Thái An, tìm tới nhà của Dương Nhân, thấy nhà cửa vắng tanh vắng ngắt, chỉ có hai người là Dương Nhân và Chu Tiểu Quan, chụm lại một chỗ. Xác của Dương mẫu cũng đã được bỏ vào trong quan tài.

Thiết Quài tiên sinh không hiểu hai người kia sẽ làm gì, mới đứng ở bên ngoài nhòm thử. Nguyên Dương Nhân không được thấy mặt mẹ lúc lâm chung, không nhận được một lời di huấn nào. Tò ra thất vọng vô cùng. Lại nghĩ tới việc thất hứa với thầy, đem xác ân sư thiêu đốt trước thời hạn. Như thế, đối với thầy là bất trung, đối với mẹ là bất hiếu, còn làm người sao được ? Cảm thấy không còn mặt mũi nào đứng trong khoảng trời đất, anh ta đợi cho việc nhập quan hoàn tất, mới rút ra một thanh kiếm, đưa lên cổ, tính tự vẫn, để tạ tội ở ân sư trên trời, với thân mẫu dưới suối vàng.

Chu Tiểu Quan quính quáng, vội giằng lấy thanh kiếm, vắt xuống đất. Dương Nhân khóc rống lên, luôn miệng tự trách mình bất trung, bất hiếu, không mặt mũi nào sống trên đời nữa. Chu Tiểu Quan ôm lấy bạn, dỗ dành. Thiết Quài tiên sinh nhìn thấy cảnh đó bất giác cảm động, gạt đầu mấy cái, nghĩ thầm : "Nó làm vậy tất nhiên là ngu quá chừng, nhưng qua lời than thở cũng đủ thấy bụng dạ của nó. Biết tự trách mình bất trung, bất hiếu, nó thật tình tỏ ra là con người trung hiếu đó. Thật không hổ danh là học trò của Thiết Quài tiên sinh này, và cũng không uổng công ta đã đề bạt, cứu độ nó". Nghĩ rồi, liền bước cả nhấc, tiến lại phía hai người, vòng tay chào hỏi :

- Hai vị vì sao mà tranh cãi thế ?

Chu Tiểu Quan đem chuyện kể lại một lượt, trong lúc Dương Nhân vẫn chưa từ bỏ ý định tự tận. Thiết Quài tiên sinh mới cười, bảo :

- Anh Dương, việc anh làm vừa rồi là không phải chút nào. Há không nghe sống chết có số, không thể cầu mong ? Người làm con thờ cha mẹ, lúc sống làm tròn chữ hiếu, lúc chết tể lễ cho phải phép, đã là người đại hiếu rồi đây. Còn chuyện của thầy anh, tuy phần lỗi về anh, không thể sửa lại nữa rồi, nhưng xét cho cùng cũng bởi anh bị đưa đẩy vào tình thế lưỡng nan, nên thầy anh quyết không trách anh tội thất tín đâu. Nếu cứ nhất định phải lấy cái chết để sửa lỗi, thì e rằng lỗi không sửa được đâu, trái lại còn khiến thầy anh ở trên trời phải bức tức, mẹ anh ở dưới suối vàng phải đau lòng, tội lỗi của anh càng nặng thêm, anh Dương có hiểu hay không ?

Chu Tiểu Quan thấy một người ăn mày đen đui nói ra những lời nghị luận có đạo lý như thế, bất ngờ vừa vui mừng vừa kinh ngạc, luôn miệng khen phải. Dương Nhân bị thuyết lý chỉ cúi đầu, không nói, chẳng có lòng dạ đâu mà tra vấn lại lịch người ăn mày.

Ngẩn ngơ một lát, anh ta lại phục xuống trước quan tài mà kêu khóc. Chu Tiểu Quan chẳng buồn khuyên giải bạn, tiến lại trước mặt Lý Huyền hỏi thăm tên họ. Lý Huyền mỉm cười, tỏ bày tên họ cho biết.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 27: Trở Phép Tiên Cứu Sống Dương Mẫu Đáp Lời Mời, Lý Tiên Xuống Biển



Thiết Quài tiên sinh nghe Chu Tiểu Quan hỏi tên họ, không giấu giếm nữa, tới thẳng bên quan tài Dương mẫu, nói to :

- Thằng bé Dương Nhân kia, người không nhận ra ta là sư tôn của người sao ?

Dương Nhân đang khóc mùi mẫn, nghe hỏi liền nuốt nước mắt mở to hai mắt nhìn Lý Huyền từ đầu tới chân. Chu Tiểu Quan cũng vô cùng kinh dị, tiến lại vài bước, hỏi :

- Lão huynh nói gì vậy ? Ông thật tình là sư phụ của bạn Dương của tôi sao ? Bạn tôi từ nhỏ xuất gia, chỉ có một vị tiên sinh họ Lý tên Huyền, chứ chưa từng có một vị tiên sinh thứ hai. Xin hỏi lão huynh vì sao lại nhận là sư tôn của bạn Dương của tôi ?

Dương Nhân nén buồn, nuốt nước mắt, nhìn Lý Huyền, gật đầu vài cái nói :

- Đúng là tiểu đệ sinh bình chỉ có một vị Lý sư phụ, thật tình không hiểu vì sao lão huynh lại nhận là thầy tôi. Việc này ắt có nguyên do, xin dạy bảo cho biết.

Thiết Quài tiên sinh vừa cười vừa buồn, nói to tiếng :

- Ta chính là sư phụ Lý Huyền của người đây. Người nói không nhận ra ta, cũng chẳng phải điều lạ lùng gì. Ai bảo người đem xác ta ra thiêu đốt trước thời hạn, khiến ta thành một du hồn không nơi nương tựa, hoảng hốt, vất vờ ? Nếu không nhờ ta có đạo hạnh cao thâm, ngay cả cái xác xấu xí này cũng không có mà dùng nữa !

Dương Nhân nghe nói, nhận ra đúng là giọng của Lý Huyền.

Và lại, ông nói sự tình rành mạch, mười phần chính xác, còn lằm vào đâu ? Vì thế, Dương Nhân tin tưởng hoàn toàn, vội quỳ xuống dập đầu lạy bôm bốp, luôn miệng nói mình đáng chết, xin sư phụ trị tội. Chu Tiểu Quan cũng quỳ theo.

Thiết Quài tiên sinh đỡ hai người dậy, nói:

- Vừa rồi ta đã nói rõ, lỗi của ngươi cũng bởi lòng hiếu thảo đối với mẹ ngươi mà ra, có thể lượng thứ. Huống chi việc này đã có số định trước, không thể trách ngươi được. Nếu ngươi không đốt xác ta trước thời hạn, xác đó cũng không giữ nổi đâu. Đạo lý này, để thù thắng rồi ta sẽ nói cho ngươi biết. Cũng vì ngươi phải canh giữ xác ta mà làm lỡ việc chung thân đại sự của ngươi, nên chính là ta hại ngươi vậy.

Dương Nhân nghe vậy vẫn không yên tâm chút nào, Thiết Quài tiên sinh mới nói :

- Mẹ ngươi số thọ chỉ đến đây thôi. Trước kia, lúc ngươi theo ta xuất gia, ta đã nói mí mí cho biết, mà ngươi không để ý đấy thôi. Nay ta thương ngươi vì lòng thuần hiếu, lại vì ta để lỡ việc tổng chung của ngươi, ta sẽ dùng pháp lực khiến mẹ ngươi hồi sinh, sống thêm mười hai năm nữa mới chết. Nhưng trong mười hai năm đó ngươi phải làm thật nhiều việc tốt, lập nhiều âm công, mới khỏi tổn thất phúc mệnh của ngươi, mà ta cũng tránh được tội làm nghịch ý trời, ngươi thấy thế nào ?

Dương Nhân nghe nói mẹ mình được sống, mừng rỡ vô cùng, vội sụp lạy Thiết Quài tiên sinh, luôn miệng nói :

- Sư tôn khai ân như vậy, đệ tử dầu phải tan xương nát thịt cũng nguyện thi hành nhiều việc thiện, để báo ơn ân sư rộng lớn như trời biển.

Thiết Quài tiên sinh chẳng cần dùng tới thuốc men, chỉ niệm chú lâm râm vài câu, tiến lại phía xác chết phà hơi thổi, hét to lên: "Dậy đi thôi !", tức thì xác chết ngồi bật dậy, hô to : "Đau chết đi được !

Dương Nhân mừng rỡ quá chừng, tiến lại ôm lấy mẹ , ngừng tiếng khóc, lau nước mắt, nhón miệng cười. Dương mẫu mở to hai mắt, thấy con trai cùng một người ăn mày đen đui đứng ở bên, bất giác kinh ngạc chen lẫn vui mừng, rơi nước mắt, nói :

- Con à, con ở đây từ hồi nào vậy ? Mẹ nhớ lại mình đã xuống âm tào, bỗng một trận gió mát thổi tới, đưa mẹ trở về dương gian. Chẳng phải là con đã cứu mẹ hay sao ?

Dương Nhân vội nói :

- Thưa mẹ, có sư phụ con ở đây, chính lão nhân gia đã dùng phép tiên cứu mẹ đấy.

Dương mẫu nghe vậy, muốn leo xuống quan tài ngay, để lạy tạ Lý Huyền. Dương Nhân vội nói :

- Mẹ mới sống lại, còn đang đau nhức, để con thay mặt mẹ lạy tạ ân sư cũng được.

Nào ngờ Dương mẫu lúc đó tinh thần tăng gấp bội, bao bệnh tật biến mất cả, trong mình hoàn toàn khỏe khoắn. Chẳng cần nhờ Dương Nhân nâng đỡ, bà tự leo xuống quan tài. Hai mẹ con cùng hướng về phía Thiết Quài tiên sinh mà dập đầu lạy tạ. Tiên sinh cười lớn tiếng, nói :

- Mẹ con bà chẳng cần làm vậy. Ta là người xuất gia, lấy việc cứu người giúp đỡ làm bổn phận, chẳng dám nhận lễ lạy của người khác đâu. Nhân đó, bảo Dương Nhân :

- Mau dìu mẹ anh đi nghỉ ngơi cho đỡ mệt. Ta đã làm việc nghịch thiên này, hoàn toàn trông cậy vào anh, làm thật nhiều việc tốt để chuộc lỗi. Trong mười hai năm đó, anh không cần phải trở lại núi, cứ nhờ cậy vào bản lĩnh của mình, đi đây đi đó để làm nhiều việc tốt. Mười hai năm sau, ta sẽ trở lại, dẫn độ anh đi.

Nói rồi, biến thành một luồng gió mát, bay lên trời. Ở bên dưới, mẹ con Dương Nhân cùng Chu Tiểu Quan vái lạy tiễn đưa.

Thiết Quài tiên sinh trở về cung Bát Cánh. Các vị tiên thấy Lý Huyền biến ra hình dạng kỳ khôi, đều không nín được cười, khiến Thiết Quài tiên sinh tỏ vẻ không hài lòng. Không bao lâu, Lão Quân tổ sư thăng tòa, Thiết Quài tiên sinh sụp lạy dưới bậc thềm.

Lão Quân nở nụ cười, nói :

- Hình dạng này tốt lắm đó. Người phạm điều ô uế trong tim, riêng ngươi xấu xí ở hình dáng. Trong tương lai, ngươi chu du khắp bốn bộ châu, tam giới, ngũ nhạc, người bình thường sẽ nhìn qua hình dạng xấu xí này mà không nhận ra ngươi là đại la kim tiên, do đó người có thể khảo sát rõ rệt, nhận ra ai là người thành tâm hướng đạo. Vậy chẳng là tuyệt diệu hay sao ?

Thiết Quài nghe vậy mừng lắm, vội cúi đầu bẩm báo :

- Nhờ Văn Thủy sư huynh chỉ bảo, đệ tử cũng đã hiểu ra điều đó rồi. Sư huynh lại ban cho một cây nặng, đệ tử mới biến nó ra màu sắt đen sì, nên lấy biệt hiệu là Lý Thiết Quài, chẳng biết làm vậy có được hay không ?

Lão Quân gật đầu, nói :

- Tốt lắm, tốt lắm ! Trên đầu nặng sắt, nên treo một bầu hồ lô mới thật hoàn hảo – Liền quay đầu lại, ra lệnh cho tiểu đồng :

- Hãy ra đằng sau, hái về đây một trái bầu.

Đồng tử vâng lời ra đi, đem về một trái bầu. Lão Quân nhận lấy trao lại cho Thiết Quài. Thiết Quài tiên sinh kính cẩn nhận lãnh, hỏi:

- Xin hỏi tổ sư, trái bầu này có diệu dụng gì ?

Đây chỉ là một trái bầu, hái ở cây trên rừng, cũng chẳng phải vật hiếm hoi gì. Nhưng qua tay ta luyện chế, nó đã biến đổi tính chất. Trái bầu bình thường có hạt và ruột bên trong, thì hồ lô này được trang trí bằng những vật báu của tiên gia. Người muốn hàng yêu trừ quái, thì hồ lô này sẽ giúp người bằng cách phát sinh ra lửa lớn, nước rồng. Lửa đó cháy mãnh liệt như lửa hỏa diệm sơn, nước rồng đó mạnh như trút hết nước ở Đông hải. Ngoại trừ các tiên thiên ở thượng giới, ai mà chống đỡ nổi nước, lửa như thế? Người muốn có thứ gì để cứu khổ, giúp đời, chỉ việc đưa tay mò trong hồ lô, muốn thuốc có thuốc, muốn tiền có tiền. Đôi khi người cần chỗ để ngủ qua đêm, thì hồ lô này có thể chứa được rất nhiều người, dùng làm khách điếm rất tiện.

Lão Quân nói tới đó, bất giác các vị tiên cất tiếng cười vang,

Lão Quân mới bảo :

- Các người cho rằng hồ lô này không chứa nổi một người chứ gì ? Đúng là kiến thức nông cạn như ếch ngồi đáy giếng.

Liên bảo Lý Huyền bỏ bầu hồ lô xuống, đưa miệng hồ lô hướng lên trên, rồi nhắm chặt hai mắt, nhắm về phía miệng hồ lô mà bước sai vài bước, bước đủ ba bước mới được phép mở mắt ra. Thiết Quài tiên sinh tuân lệnh, nhắm hai mắt, bước tới ba bước mới mở mắt ra. Lại thay, bản thân Thiết Quài tiên sinh đã ở trong hồ lô, bên ngoài rất nhiều đạo hữu cùng tổ sư không thấy Thiết Quài đâu nữa. Tiên sinh đi thêm vài bước nữa, càng lúc càng thấy sáng sủa. Nhìn kỹ, nhận thấy mình đang ở trong một căn phòng hình tròn, rất rộng lớn. Trong phòng có tủ, giường và đầy đủ các vật trần thiết khác. Tiến thêm lần nữa, lại là một phòng lớn hình tròn.

Những vật dụng cần thiết của người đời, như quần áo, thức ăn đều không có. Thiết Quài tiên sinh mới nghĩ : "Phòng ốc rộng lớn thế này phải chỉ có người dọn dẹp, quét tước, có bếp nấu ăn đầy đủ, mới ra phong cách của một căn nhà có người ở chứ". Vừa nghĩ xong, lập tức trước mắt hiện ra nhiều người áo xanh, buông thông tay đứng hầu. Đặc biệt trong đám đó có hai cô hầu gái xinh đẹp, một người bưng trà, một người cầm khăn, yêu kiều tiến lại, mỉm cười, nói : "Mời chủ nhân dùng trà". Thiết Quài tiên sinh bất giác cất tiếng cười ha hả, lại nghĩ : "Tổ sư thật đã nghĩ tới đủ mọi chuyện, chi tiếc rằng ta là một người tu đạo, có cần chi những tiện nghi thoải mái như thế này ? Ta chỉ cần một chiếc võng, nằm nghỉ ngơi an nhàn là đủ rồi. Hiện nay ta đã thành một lão ăn mày đen đui có cần chi tới quần áo sang trọng ? Ngay cả chuyện ăn uống, người tu đạo cũng chẳng lo nghĩ tới nữa mà". Vừa nghĩ tới đó, nhà cao cùng các vật trần thiết trân quý, cùng những người hầu nam, nữ đều biến đâu mất biệt. Hai căn phòng hình tròn trở lại cảnh tiêu điều như lúc ban đầu. Thiết Quài tiên sinh gật đầu, than thầm : "Người xuất gia tu đạo nên giản dị thế này mới phải. Như thế, tấm lòng mới được thanh thản. Tổ sư quả thật là tổ của các vị tiên, đã hiểu rõ chí hướng của ta". Lại nghĩ tiếp : "Vừa rồi, các vị sư huynh đệ của ta nghe tổ sư nói, dường như đều có vẻ hoài nghi.

Phải chi ta mời họ vào đây, cùng nhau ngoạn thưởng một phen, để mọi người được mở mang kiến thức, đồng thời cùng quần tiên mở một "hồ lô thịnh hội", chẳng là hay lắm sao ?". Thiết Quài tiên sinh vừa nghĩ, vừa tiến bước về phía nhà sau. Liên thấy một phòng, còn rộng lớn hơn hai phòng trước. Cuối phòng là một bức tường hình tròn rất lớn, dường như đó là nơi mà hồ lô tiếp cận với thế giới bên ngoài. Thiết Quài tiên sinh vừa tiến vào phòng, liền thấy đủ mặt các vị sư huynh đệ. Họ thấy Thiết Quài, liền xúm nhau lại, lên tiếng chúc mừng. Các vị tiên kể lại :

- Chúng tôi thấy sư đệ tiến vào trong miệng bầu hồ lô, biến mất, đang cùng nhau bàn bạc xôn xao, chợt nghe tổ sư nói : "Thiết Quài sư đệ của các anh đang ở trong đó tưởng nghĩ tới các anh đấy. Mọi người hãy vào trong đó xem thử một phen, coi anh ta có đủ vật dụng đãi khách hay không ?". Vì thế chúng tôi lục tục kéo nhau vào đây. Đang tìm xem chủ nhân ông căn phòng là ai, bất ngờ chủ tử phía sau tiến ra. Hèn chi tổ sư nói chúng tôi là ếch ngồi đáy giếng coi trời bằng vung, có biết đâu bầu hồ lô nhỏ xíu mà chứa đựng được mấy ngàn người !

Thiết Quài tiên sinh gặp các vị tiên, mừng rỡ vô cùng. Lại mừng hơn nữa là đồ đạc trong phòng được bố trí đẹp đẽ như hồi đầu. Tiên sinh lên tiếng mời các vị tiên ngồi xuống. Tức thì có bọn áo xanh trẻ tuổi, đi tới đi lui, liên tiếp mời trà và món điểm tâm, thật ân cần. Kỳ diệu hơn nữa là tiên sinh chẳng cần lên tiếng dặn bảo, chỉ cần ông nghĩ tới điều gì là bọn họ lập tức thi hành đến nơi đến chốn. Trên đời làm gì có những người hầu thông minh đến thế ? Các vị tiên đều hân hoan, chúc mừng Thiết Quài tiên sinh có được căn nhà quý báu như thế này. Văn Thủy tiên sinh ngồi trong đám tiệc lên tiếng chúc mừng :

- Chúng tôi theo hầu tổ sư đã lâu, chưa từng được thấy lão nhân gia bày trò vui về thế này. Sư đệ tới chưa bao lâu, đã gặp hên, quả là tổ sư đã đặc biệt đề nết xanh tới chú. Không có tiền duyên, sao được như vậy ?

Thiết Quài tiên sinh tươi cười, ngó lời tạ lại :

- Tuy là nhờ tổ sư ban ơn đây, cũng phải có các vị sư huynh đề bạt, chỉ dẫn, tiểu đệ mới được thế này. Lý Huyền chỉ biết thật lòng kính chúc chư huynh phúc thị miên trường.

Các tiên đều cười, nói :

- Quả là tiền duyên đã định số, bọn chúng tôi có công lao gì đâu ? Có điều rằng chúng tôi tình cờ tiến vào hồ lô tiên phủ, nên không kịp mang theo lễ vật chúc mừng, lòng rất áy náy.

- Không dám nhận đâu. Sau này, trong lúc tu đạo, nếu có nhu cầu gì tiểu đệ sẽ lên tiếng nhờ cậy các vị sư huynh.

Mọi người cười ầm lên, rồi Thiết Quài tiên sinh dẫn các vị sư huynh đi coi một vòng các căn phòng, lại theo miệng hồ lô mà tiến ra ngoài. Quay đầu nhìn lại, thấy hồ lô chỉ dài chừng vài tấc, mà sao chứa đựng được từng ấy người. Các vị tiên lại lên tiếng chúc tụng Thiết Quài tiên sinh, không dứt. Lão Quân mới bảo :

- Đây chỉ là một trò chơi, có gì là to tát, mà các người cho là kinh dị ! Há chẳng phải kiến thức các người nhỏ nhất lắm sao ?

Các tiên lặng yên, không nói tiếng nào. Lão Quân mới bảo Thiết Quài tiên sinh đem hồ lô treo lên đầu nạng sắt. Văn Thủy chân nhân vội nói :

- Đệ tử xin tặng cho Lý sư đệ một sợi dây buộc.

Lão Quân gặt đầu ưng thuận. Văn Thủy chân nhân mới lột mũ ra, đưa tay bứt một sợi tóc. Đưa tay đập một cái, sợi tóc đó dài ra hơn một trượng, buông tay ra, nó thu nhỏ lại nguyên hình. Văn Thủy tự tay buộc sợi tóc vào hồ lô, đem treo lên đầu cây nạng sắt.

Sợi tóc đó liền phát ra ánh sáng lấp lánh, mềm nhũn như sợi tơ bằng vàng, mà vững chắc như gân bò, bứt không đứt. Thiết Quài tiên sinh vội bái tạ. Lão Quân lại dặn bảo :

- Lần trước, ta từng dặn bảo ngươi phải xuống biển một chuyến, nay đã tới lúc rồi đó. Chừng nào tới lúc khẩn thiết, ngay cả ta và các sư huynh của ngươi cũng tới giúp đỡ ngươi. Việc này tuy không quan trọng lắm, nhưng vì có giáo chủ Ma giáo nghĩ tới chuyện thừa cơ gây khó dễ với giáo phái chúng ta, nên không thể không cẩn thận. Khởi nguyên của việc này là do Văn Mỹ chân nhân, học trò của Nguyên Thủy thiên tôn, mà ra. Lần này, ngươi trở về, nên dặn bảo các đồ đệ của ngươi cứ ở trong động phủ trên núi Thái sơn mà chờ đợi. Đại khái chỉ chừng một, hai ngày sẽ có người tới mời mọc ngươi. Người đó chính là đồ đệ của Văn Mỹ chân nhân, nội tình sự việc sẽ do người đó nói rõ cho ngươi biết.

Thiết Quài tiên sinh nhất nhất đáp ứng. Lão Quân lại nói :

- Thật tình việc này có liên quan tới trách nhiệm của ngươi, gần đây vừa điểm độ cho Hà Lan Tiên xuất thế. Việc này có dính líu tới tiền duyên của cô ta, nên chiếu theo lệ cũ, cô ta phải đứng chủ trì công việc mới phải. Nhưng vì cô đang lúc chăm lo tu hành, không thể để cô phải phân tâm vì những việc tạp nham, nên đành nhờ ngươi gánh đỡ vất vả thay cho Lan Tiên, lập chút công đức.

Thiết Quài tiên sinh vội đáp :

- Việc của Hà cô nương, đệ tử gánh vác thay là lẽ đương nhiên. Nếu có chút công lao nào, nguyện qui về cho cô ấy, đệ tử chẳng dám tham công của người khác đâu.

Lão Quân mỉm cười, gật đầu :

- Người xuất gia chỉ cầu sao mình có ích cho người khác thôi. Người chủ sự chẳng bao lâu cũng được thành đạo, cùng ngươi là đồng sự, đồng môn, cùng giúp đỡ nhau là lẽ đương nhiên, bắt tất phải phân biệt đó đây.

Thiết Quài tiên sinh cúi đầu lĩnh chỉ.

Về tới động phủ ở núi Thái sơn, tiên sinh liền phát điệp vội gọi Phi Phi, Diên Diên tới nghe điều khiển. Không bao lâu, hai người tới tham yết, Thiết Quài tiên sinh mới đem những việc mới xảy ra gần đây nói cho họ biết, hai người đều hân hoan tán tụng.

Tiên sinh lại cho biết Ngọc Nhi đã xuống núi, bỏ trốn, hai người tức giận, nói :

- Xin sư tôn cho biết nó trốn về địa phương nào, chúng đệ tử sẽ đi bắt nó về đây trị tội.

Thiết Quài tiên sinh chỉ cười cười, nói :

- Con vật ấy dã tâm không thuần, không thể điểm độ cho thành chính quả. Cũng tại ta nhiệt tâm thương người mới mắc lỗi lầm này. Nó đã đi rồi thì thôi, nhưng ta liệu rằng tạm thời nó không làm hại dân gian đâu. Chừng nào tội trạng nó rõ rệt, ta xử lý nó cũng không muộn.

Hai người thưa vâng. Thiết Quài tiên sinh nhân đó nói :

- Ngày mai ắt có người tới mời ta xuống núi, tới vùng biển để giải quyết một việc lớn, hai ngươi hãy ở ngoài cửa động chờ đợi, tiếp đón người đó.

Hai người nghe theo, ở ngoài cửa động ngóng nhìn ra xa.

Chừng quá giờ Ngọ, bỗng nghe trên không trung có tiếng xào xạc như thể một con chim lớn bay qua. Hai người kinh ngạc, ngừng đầu nhìn, quả thấy một đạo cô từ trên không trung đáp xuống, đứng ngay trước mặt. Hai người biết đó là người tới mời sư phụ mình,

Vội chấp tay vái chào, hỏi :

- Tiên cô từ ngoài biển tới đây phải không ? Xin cho biết pháp hiệu, để chúng tôi bẩm báo.

Đạo cô tươi cười nói :

- Tôn sư quả là vị chân tiên đắc đạo, sớm biết có tôi tới cung thỉnh. Bần ni pháp danh Tuệ Thông, là học trò của Văn Mỹ chân nhân, sư huynh của tôn sư. Như vậy, tôi với hai vị đạo hữu kể như là đồng môn. Tôn sư của hai vị vốn là môn hạ của Lão Quân tổ sư, đệ tử Văn Mỹ chân nhân là môn hạ của Nguyên Thủy thiên tôn, kể như là đồng học, cùng người một nhà. Phi Phi mỉm cười, gật đầu, Diên Diên vội vào trong bẩm báo.

Thiết Quài tiên sinh vừa mới đắc đạo, hoàn toàn trông cậy vào các vị đồng môn đề bạt, dẫn dắt, tính ông lại rất khiêm tốn hòa nhã, chẳng dám tự tôn, vượt quá phận mình, nên ông đích thân dẫn dắt học trò ra ngoài tiếp đón. Tuệ Thông vừa trông thấy Thiết Quài tiên sinh, biết ngay đó là ông tiên què mà thầy mình thường nhắc tới, vội sụp lạy, miệng xưng hô :

- Trước mặt sư thúc, đệ tử Tuệ Thông xin bái kiến.

Thiết Quài tiên sinh đáp lễ, mỉm cười mời cô vào bên trong, thi lễ lần nữa, cùng ngồi. Tuệ Thông trình bày việc La Viên phu nhân tu đạo thành công, vâng lệnh thầy mở đạo tràng, đặc biệt mời sư thúc rời gót tới chủ trì đàn vụ. Thiết Quài tiên sinh nhận lời ngay, nhân tiện nhờ Tuệ Thông cho biết sơ qua về những việc trước đây của La Viên. Tuệ Thông vâng lời, nói rõ mọi chi tiết, Thiết Quài mới hiểu rõ việc tiền nhân, hậu quả, lại biết được người mà tổ sư nói là đồng môn, đồng sự với mình trong tương lai chính là người mà Tuệ Thông gọi là Trương Quả, ông lập tức sốt sắng nhận lời chủ trì đạo tràng. Tuệ Thông lại nói :

- La Viên phu nhân hiện đang vâng lệnh thầy đổi tên là Giác Tiên, đang trông đợi pháp giả sư thúc, nhân tiện mời đạo hữu ở các núi, các đại tiên khắp ba cõi, cùng vợ chồng Long vương ở biển tới tham dự thịnh hội, vậy khẩn thiết mong sư thúc sớm lên đường.

Thiết Quài tiên sinh vội đáp :

- Người xuất gia, ngoại trừ việc cứu người giúp đời, còn có chuyện gì khác nữa đâu ? Các vị đã có lòng thương yêu mà vội gọi, tự nhiên ta phải cùng sư thúc tức khắc khởi hành.

Tuệ Thông mừng lắm, cùng Thiết Quài tiên sinh đứng dậy, dẫn Phi Phi và Diên Diên, cùng bước lên đám mây. Thôn Hoài Hải, nằm ở phía Nam núi Thái sơn, bốn người cùng nhắm hướng Nam tiến phát. Đi được nửa đường, bỗng nhiên thấy một luồng gió đen thổi tới đằng sau bốn người, Thiết Quài cùng Tuệ Thông đều biết chuyện lạ, quay đầu nhìn lại, thấy trên đám mây đen có bốn đạo nhân nói cười hi hả. Tuệ Thông nói nhỏ với Thiết Quài tiên sinh :

- Thừa sư thúc, bọn người đang đi tới ắt là yêu nhân. Đệ tử có nghe tẹ sư nói lần này Giác Tiên thành đạo, mở đạo tràng, ắt có nhiều kẻ thù kéo tới phá phách, mọi người cần phải đề tâm. Hiện thấy trên mặt bốn người này đầy rẫy yêu khí, chúng lại đi cùng hướng với bọn ta, ắt là chúng định kéo tới thôn Hoài Hải đây thôi.

Tôi và sư thúc nên đi chậm lại, đợi bốn đứa kia tới, ta hỏi dò ý chúng, mà biết cách đối phó. Sư thúc thấy thế nào ?

Thiết Quài tiên sinh gật đầu, nói :

- Đúng là nên như vậy.

Vì thế bốn người cho mây trôi chậm lại, đợi bốn người kia.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 28: Ốc Tiên Phụng Chỉ Lập Đạo Tràng Tinh Trai Phan Bụng, Bày Tiệc Đãi Quần Yêu



Thiết Quài tiên sinh cùng Tuệ Thông, Phi Phi, Diên Diên, bốn người đi chậm lại, đợi bốn người phía sau tiến tới. Chỉ thấy phía sau là bốn đạo nhân, phục sức khác nhau, mà đều mặt mày hung ác, thân thể vạm vỡ. Nhìn sơ qua cũng biết chúng chẳng phải chính lộ tiên nhân. Thiết Quài tiên sinh hướng về bọn chúng chấp tay chào, bốn người kia cũng mỉm cười đáp lễ. Chúng hỏi Thiết Quài tiên sinh quê quán ở đâu, pháp hiệu là gì, tiên sinh nói rõ cho biết, và hỏi lại bọn chúng. Trong nhóm có một đạo nhân mặc áo đạo màu hồng, dường như lãnh tụ trong nhóm, cất tiếng đáp :

- Bọn bản đạo đều là đạo sĩ luyện khí ở ngoài biển, đã đắc đạo từ thời Nghiêu, Thuấn, mà vì tham luyện cảnh thanh nhàn, nên đến giờ vẫn chưa lên thiên tào. Bản đạo là Lăng Hư Tử.

Lại chỉ đạo nhân áo xanh lục đứng bên phải, cho biết đó là Thông Huyền Tử, chỉ hai người đằng sau, một người mặc áo màu tím, một người mặc áo màu xanh dương, cho biết đó là Minh Minh Tử và Không Không Tử. Lăng Hư Tử nói tiếp :

- Nghe nói ở thôn Hoài Hải có môn hạ của Văn Mỹ chân nhân là điền loa tinh, tu thành pháp thân, đang muốn mở một đạo tràng ở trong vỏ ốc. Đó là một thịnh hội dưới biển, ngàn năm không gặp. Vì thế chúng tôi rủ nhau tới xem một chuyến.

Tuệ Thông nghe vậy, đưa mắt cho Thiết Quài tiên sinh, nhưng tiên sinh tỏ vẻ như không biết, còn giới thiệu Tuệ Thông, Phi phi, Điền Điền với bốn đạo nhân kia. Nhưng ông không nói Tuệ Thông là môn hạ của Văn Mỹ chân nhân, chỉ nói mình có nghe chuyện mở đạo tràng trong vỏ ốc, nên tới tham dự. Tám người tình cờ gặp nhau một chỗ, cùng thúc giục nhau vội vã lên đường, chẳng mấy chốc đã tới bên bờ sông Hoài.

Thiết Quài tiên sinh biết bốn đạo nhân đều có pháp lực, mời họ đi trước. Lăng Hư Tử thấy Thiết Quài hình dung xấu xí, nên rất xem thường, liền ngạo mạn gật đầu, nói với ba người bạn :

- Chúng ta đi trước thôi !

Nói rồi đọc quyết tị thủy, tức thì giữa lớp sóng lớn lộ ra một con đường. Bốn đạo nhân vẫy tay chào bọn Thiết Quài bốn người, đạp chân lên con đường mà đi, không thèm quay nhìn lại phía sau.

Tuệ Thông, Phi Phi tức giận nói :

- Bốn đạo nhân này chẳng có lễ phép. Thấy chúng ta khiêm tốn, chúng lại coi người bằng nửa con mắt, ngạo mạn vô cùng. Vả lại chúng đều thuộc phe tà giáo, lần này ắt gây nhiều chuyện không tốt. Để tránh mắc phải tay chúng hạ độc thủ, chỉ bằng chúng ta nhân lúc chúng không kịp phòng bị, hãy sử dụng phi kiếm của sư tôn chém chết chúng đi cho rồi. Như vậy, đỡ được nhiều việc phiền phức.

Thiết Quài tiên sinh mỉm cười, bảo :

- Các vị hiện đệ học đạo đã nhiều năm, sao còn nóng nảy thế ? Như vậy có khác gì tính ngạo mạn của bọn chúng đâu ? Ta đi chuyến này là vâng pháp chỉ của tổ sư để chủ trì đạo tràng, có trách nhiệm rất trọng đại. Đối với tà ma ngoại giáo, nhất định phải thiết pháp phòng bị. Đến lúc cực kỳ gay cấn, còn có tổ sư và nhiều vị sư huynh tới cứu viện, nên đối với bọn này hà tất phải có hành vi ti tiện, ra tay trước để áp chế người ? Nếu có thắng được chúng chẳng nữa, cũng chẳng có tiếng tăm gì, vạn nhất để thua, còn mặt mũi nào mà nhìn tổ sư cùng bạn bè khắp nơi ? Cổ nhân có nói : "Không nhẫn nhịn việc nhỏ, ắt có hại lớn về sau", các vị hiện đệ phải ghi nhớ lấy, để sau này, hễ có gặp việc ngang trái gì, nhất thiết không được vọng động, làm chuyện khinh suất, mà nên thâm tra kỹ tình thế giữa ta và người, nên đánh hay đánh, không nên đánh thì lùi xa ba xá 1 , nhất thời nhẫn nhục để bảo vệ lấy thân.

Tuệ Thông nghe nói, vô cùng cảm phục, luôn miệng xưng tạ.

Phi Phi, Điền Điền thấy thầy mình nhẫn nhục quá đáng, phần khí chưa thể tiêu trừ, Tuệ Thông phải thay tiên sinh tìm lời an ủi hai người. Thiết Quài tiên sinh cười, bảo :

- Hai đứa này còn giữ tính cương cường, thấy việc nghĩa sốt sắng lắm ngay. Đó là tính nghĩa hiệp của trời ban cho, ta rất tán thưởng. Nhưng cương quá ắt gãy, không nhân dịp này mà dụng công đè nén, ắt uống phí công phu dưỡng khí trong bao năm qua. Sư thư cũng đừng nên khuyên nhủ chúng. Đại khái là chúng tu dưỡng chưa đến nơi đến chốn, có khuyên nhủ chúng cũng vô ích. Phải đợi vài năm nữa, chúng mới đè nén được hỏa khí xuống. Lúc đó chẳng cần tôi nói, chúng cũng hiểu được trong việc nhẫn nhịn có lợi thú ra sao.

Phi Phi, Điền Điền nghe vậy, tâm khí bình thản trở lại, đều tươi cười nói :

- Sư tôn trước nay luôn luôn nhẫn nhịn người khác, chúng tôi không phục. Nay nghe sư tôn chỉ bảo, chúng tôi sẽ dụng công đè nén, đưa ý khí bình thản trở lại, mới mong tránh được nhiều tiếng thị phi .

Thiết Quài tiên sinh mừng rỡ, nói :

- Các người nói được những lời như thế, đủ thấy sở học đã tiến bộ rất nhiều.

Ba người cùng cười lớn tiếng.

Thiết Quài tiên sinh không cần niệm chú, cũng không bắt quyết chỉ đưa đầu nặng sắt ra, chỉ một cái, tức thì có con đường rộng lớn, bằng phẳng, chiếu sáng lấp lánh, hiện ra trước mặt, từ hai bên bờ sông chạy thẳng tới cửa động phủ của Giác Tiên ở thôn Hoài Hải. Tiên sinh đi lên trước, ba người theo sau. Chỉ trong thời gian chùng nấu chín một nồi cơm, bốn người đã tới ngay cửa động. Lại lúng thàng, quay đầu nhìn lại, con đường biến đâu mất. Tuệ Thông vô cùng khâm phục, Phi Phi, Điền Điền hân hoan, vỗ tay giậm chân. Thiết Quài tiên sinh quay qua nói với Tuệ Thông :

- Sư thư đã biết được bốn đạo nhân kia ngạo mạn thế nào, chỉ e rằng lúc này bọn họ mới đi được nửa đường, phải một giờ nữa mới tới đây.

- Tất nhiên là vậy. Tuy chúng biết bắt quyết rẽ nước để đi dưới nước, nhưng đó chỉ là tà pháp, làm sao sánh được với đại đạo của sư thúc ?

- Cũng còn một phép, gọi là "độn thủy", đi mau hơn, nhưng Phi Phi, Điền Điền không theo nổi đâu.

Tuệ Thông nhận là phải. Lại vì đã quen đường đi nước bước, cô tình nguyện đi trước dẫn đường, ba thầy trò Thiết Quài theo sau.

Tối tăng nhà thứ hai, có cha con Trương Quả, cùng Giác Tiên bước ra nghênh đón. Thấy Thiết Quài tiên sinh, ba người vội cúi xuống làm lễ, Thiết Quài cũng cúi đầu đáp lễ. Tuệ Thông lại giới thiệu Phi Phi, Điền Điền. Người nọ nhường người kia giấy lát, rồi chia nhau ngồi xuống. Giác Tiên ngoảnh lại tạ ơn Thiết Quài tiên sinh đã vất vả tới đây tiên sinh cười, bảo :

- Chúng ta đều là người hữu duyên, lại là đồng môn đồng đạo, một việc nhỏ như thế nhắc tới làm gì ?

Trương Quả thấy Thiết Quài có tiên cốt, tuy màu da đen kịt, mà tinh thần mạnh mẽ, vội đem lòng cảm phục, mới ngồi xuống bên cạnh Thiết Quài, xin hỏi về đại đạo tu trì, dưỡng tâm. Thiết Quài biết Trương Quả là người mà tổ sư cho biết sau này sẽ là người cộng sự với mình, nên tỏ ý kính trọng, đem những điều hiểu biết của mình chỉ dẫn cho Trương Quả. Trương Quả nhận thấy Thiết Quài là người ngang hàng với bản sư Văn Mỹ chân nhân, nên gọi tôn là sư thúc. Hai người nhận thấy càng lúc càng thân mật nhau.

Nói chuyện một hồi, chủ nhân Giác Tiên sai người bưng thức ăn lên đãi khách, đặc biệt mời Thiết Quài ngồi ở vị thế thứ nhất.

Thiết Quài nhún nhường từ chối, nhưng từ chối không nổi, đành ngồi vào ghế trên, tiếp đó tới Tuệ Thông, cha con Trương Quả, Phi Phi, Điền Điền ngồi hầu tiếp hai bên Thiết Quài.

Trong tiệc, Phi Phi nhắc đến chuyện giữa đường gặp bốn đạo nhân, ắt không phải người đoan chính, sớm muộn gì cũng sẽ tới đây quấy rối, ta không thể không đề phòng. Giác Tiên mới nói :

- Nghe nói lão giao trú thân ở Nam hải, gia nhập Triệt giáo, bản thân lại thu nhận rất nhiều môn đồ. Nghe tôi và Trương Quả ở đây nhất định hẳn sẽ tới quấy phá đạo tràng. Cũng may ở bên tôi có nhiều cao nhân cứu viện, lại thêm vợ chồng Long vương ở dưới biển, cùng với các thái tử Ngao Quảng, Ngao Thuận, đều có sức mạnh địch nổi muôn người, có tài năng kinh người, nếu biết ác giao phá phách, nhất định sẽ khởi binh tương trợ. Với nhiều thần tiên như thế, lẽ nào lại không thắng nổi đám yêu tinh, thú loại kia?

Nói rồi, cất tiếng cười vang. Thiết Quài nghiêm sắc mặt, nói :

- Đạo hữu không nên nói lớn lối như thế. Bốn biển, năm hồ, nơi nào chẳng có người tài ? Bọn chúng ta tu đạo chưa lâu bản lĩnh có hạn, sao dám xem thường kẻ sĩ trong thiên hạ ? Ngay cả tổ sư của chúng ta, đứng đầu Đạo giáo, là lãnh tụ của quần tiên khắp ba cõi, cũng không dám nói một câu huyênh hoang, huống gì là chúng ta, đạo hạnh còn ít ỏi, há nên xem thường người khác, nói ra những lời ngông cuồng ? Là chỗ đồng đạo với nhau, tôi đánh liều dăng chén thuốc đắng, mong đạo huynh thu nhận.

Tuệ Thông, Trương Quả nghe vậy, vội nói :

- Lời của sư thúc quả là những lời vàng ngọc, chúng tôi nhất thiết xin nghe.

Giác Tiên biết mình lỡ lời, có vẻ hổ thẹn, vội đứng dậy nhận lỗi Thiết Quài tiên sinh thấy mọi người biết phục thiện, tỏ ý hài lòng, nâng chén chúc mừng, nói :

- Tông chỉ của giáo phái chúng ta là làm lợi cho đời, chứ không cầu lợi cho mình, vụ chân thực chứ không trọng khoa ngôn. Từ xưa tới nay không hề có thần tiên đại ngôn, khinh đời. Thần tiên chân chính quyết không khoe khoang pháp thuật, xem thường đồng đạo. Mỗi học hành nông cạn, tài năng kém cỏi, công đức chưa có chút nào, mấy lời vừa nói chỉ là khuyên nhau gắng gỏi, mong chư vị hiểu cho.

Mọi người đều nói :

- Sư thúc quá khiêm cung. Đối với bọn tiểu bối chúng tôi, bất tất phải như vậy.

Thiết Quài tiên sinh nói thêm vài câu khiêm nhượng nữa, rồi mới quay qua nói với Phi Phi :

- Vừa rồi người có nói tới bốn đạo nhân, phải không ? Ta thấy bọn chúng đều là thú yêu, lần này chúng tới, chưa biết có chủ ý gì, bản lĩnh ra sao, hiện đang trú ngụ chỗ nào. Lúc này, người với Điền Điền thử ra ngoài do thám một phen, về báo cho ta biết. Nếu quả thật chúng có ý muốn hại, chúng ta mới sớm có cách đề phòng.

Phi Phi, Điền Điền thưa vâng, lập tức đứng dậy, rời khỏi bàn tiệc.

Giác Tiên giành cho thầy trò Thiết Quài tiên sinh một căn phòng sạch sẽ ở tuốt đằng sau. Tuệ Thông đích thân dẫn tiên sinh tới căn phòng đó, ó lại nói vài ba câu chuyện, rồi từ biệt, đi ra.

Thiết Quài tiên sinh còn lại một mình trong phòng, ngồi vận dụng huyền công, trong lúc Phi Phi, Điền Điền vâng lệnh thầy, ra ngoài điều tra về bốn yêu đạo.

Thiết Quài tiên sinh ngồi tĩnh tọa chừng một buổi, hai người kia vẫn chưa về. Tiên sinh chợt cảm thấy máu nhồi lên tim, bấm đất tay biết rõ sự tình, nói :

- Hồng rồi ? Phi Phi, Điền Điền đã bị yêu nhân bắt giữ rồi ! Ông không nói cho ai biết, chậm rãi bước đi vài bước, chợt nảy sinh một chủ ý, đưa tay chỉ về phía cuối phòng. Đằng sau căn phòng này là một bức tường lớn màu xanh xám, chính là chỗ chôn ố. Thiết Quài tiên sinh vừa chỉ ngón tay, nơi đó hiện ra một cửa lớn. Tiên sinh nắm chắc cây nặng sắt, trên treo bầu hồ lô, từ từ tiến ra khỏi cửa. Ông vừa bước qua, chợt nghe có tiếng nổ lớn, hai cánh cửa khép chặt, rồi biến mất, không để lại dấu vết nào.

Thiết Quài tiên sinh thuận theo thế nước tiến về phía hạ lưu thuộc thôn Hoài Hải, chợt thấy một khu nhà rộng lớn. Hai cánh cửa chính là hai vỏ của một

con trai, mở ra lưng chừng.

Nguyên trong đám môn hạ của Triệt giáo có một con trai khổng lồ, tu thành yêu tinh. Nó có bản lĩnh không thua kém gì Giác Tiên, lại có thể biến vô trai của nó thành cung thất. Một khi tiến qua cửa là thấy một quảng trường rộng lớn, phía sau quảng trường có một dãy nhà hàng trăm gian. Lần này, nghe trong vô óc mở được một đạo tràng thịnh hội, bọn yêu mới nghe lời lão giao xúi bẩy, nói rằng trong môn hạ của Lão Quân có nhiều đồ tử, đồ tôn tự phụ là nhờ hình người mà tu thành đại đạo, khinh thị Triệt giáo. Đáng giận hơn nữa là yêu phụ Giác Tiên rõ ràng chỉ là diễn loa tinh, Trương Quả chỉ là biển bức, mà cũng dám ý thể phe nhóm, chê cười giáo phái chúng ta toàn là súc sinh. Lời nói khích đó đã gây công phẫn, tụ tập vô số những yêu tinh, ma quái, cùng kéo tới thôn Hoài Hải, dự bị cùng quần tiên phía bên kia tranh tài cao thấp một phen. Bạng tinh (con trai thành tinh) này vốn trú ngụ ở giữa biển, trong lúc phẫn khích đã tự nhủ mình phải phấn dũng, biến vô trai của mình làm nơi trú ngụ cho quần yêu, đồng thời quyết định thiết lập trong vô trai đó một lối dài, để đợi chúng tiên bên phía Giác Tiên tới, cùng nhau thí đạo pháp.

Hôm đó, Tuệ Thông mời được thầy trò Thiết Quài tới vô óc, thì bọn Lăng Hư Từ bốn yêu cũng đáp lời lão giao mời tới chỗ ruột con trai. Lão giao đã tới trước kỳ hẹn. Hôm đó bạng tinh làm chủ nhà, đứng ra mở đại hội nghênh đón quần yêu. Những sơn hào hải vị để đãi khách đều là đặc sản dưới biển ở vùng phụ cận. Lăng Hư Từ trong lúc uống rượu mới cười, nói :

- Chủ nhân đem những sinh vật trong nhà làm tiệc đãi chúng ta. Tiệc hôm nay có thể gọi là một hải yến.

Các khách trong tiệc vỗ tay đôm đốp. Thông Huyền Từ cũng cười, nói :

- Bạng sư hôm nay làm chủ tiệc đã xứng đáng với vai trò của chủ nhà. Những thứ ông ấy dùng để đãi khách đều là đồng tộc của gia chủ, có thể nói là đã vì đại nghĩa mà diệt thân tộc, chúng tôi vô cùng cảm kích. Nhưng chỉ sợ mai một trong núi có việc, chúng tôi mời bạng công lên núi du ngoạn, không kiểm đầu ra đủ số đồng tộc đem giết để đãi lại ông ấy, chẳng là đáng thẹn lắm sao ?

Lão giao tới đây, có dẫn theo nhiều yêu ma. Trong đó có Hồng Không cư sĩ, Độc Giác đại sư, Nguru Ma tôn nhân, Thần Sư đại vương, và nhiều người khác, đều là những con thú trên núi, như chim ưng, tê giác, trâu rừng, sư tử..., so với Lăng Hư, Thông Huyền, cũng là ác thú như nhau, bên tám lạng, bên nửa cân. Bọn chúng tính tình rất man rợ, nay học thành chút pháp thuật, càng thêm hung dữ, việc ác nào cũng dám làm. Ngay khi đó, hai con trâu và sư tử đều cất tiếng cười, nói :

- Hai ông Lăng, Thông sao nói nhún thế ? Trong núi chúng ta cũng sản sinh nhiều loài, so với hải tộc có thua kém gì đâu ? Chẳng lẽ lại để mất thể diện trước mặt bạng công hay sao ?

Thông Huyền Từ cười, nói :

- Nói vậy không được. Đồng tộc trong núi tuy nhiều, há không nghe "thỏ chết, cáo buồn", đồng loại thương nhau hay sao ? Ngay các vị lãnh tụ trên núi kéo nhau tới dưới biển thụ hưởng hải yến của bạng công còn thấy áy náy trong lòng, huống gì lại tàn sát đồng loại để làm no bụng người ngoại giới ?

Các yêu nghe vậy càng vỗ tay cổ vũ, riêng có chủ nhân Bạng tướng quân là cúi đầu lặng yên, có vẻ buồn bã. Lão giao sợ chủ nhân thất vọng, bắt lợi cho mình, vội tìm lời khéo léo khuyên giải. Thông Huyền Từ cũng tự hối hận đã nói lỡ lời, vội ngó lời xin lỗi Bạng tướng quân. Tướng quân chỉ giận trong lòng, không nói ra lời.

Đang lúc nan giải, bỗng có tiểu yêu chạy vào bẩm báo :

- Có hai người, một nam một nữ, tới ngoài cửa dòm ngó, thấy tiểu yêu chúng tôi, liền lần tránh, một lát lại trở lại. Chúng tôi sợ chúng là gian tế, chẳng dám không bẩm báo.

Câu nói vừa dứt, lão giao đứng bật dậy, hét lên :

- Mang cây thương lại đây cho ta !

Lăng Hư, Thông Huyền đang muốn rời khỏi bàn tiệc mà chưa nghĩ ra cách nào, nhân dịp này mới ngăn cản lão giao, nói :

- Tiểu bối chúng tôi từ xa đến đây, chưa có chút công lao nào. Nhắm chừng hai tên tiểu yêu kia chẳng có nhiều bản lĩnh, chẳng cần đạo hữu phải đích thân ra tay, để hai chúng tôi lập chút công đầu này cho.

Lão giao nhận lời, hai yêu đều cầm binh khí, bước nhanh ra cửa. Chúng yêu trên tiệc cũng đang chán ngắt trong lòng, ai nấy đều cầm khí giới bước ra để áp trận. Lăng Hư, Thông Huyền vừa bước ra khỏi cửa, quả nhiên thấy một nam một nữ đang thụ thò ngoài cửa, bí bí mật mật. Từ xa ngó nhìn, nhận ngay ra hai người đó chẳng phải xa lạ, chính là Phi Phi, Điện Điện đã gặp ở giữa đường. Hai yêu liền cười, nói :

- Thì ra là hai tên mặt chó, tới đây tìm cái chết ? Giỏi lắm, có gan hãy mau lại đây. Hai người không tới, chúng ta cũng quyết bắt hai người đem về, để làm lễ tương kiến.

Nói rồi, một đứa cầm thương, một đứa vác đao, xông lại tấn công Phi Phi, Điện Điện. Hai người thấy Lăng, Thông hai yêu tiến lại, tức thì nổi giận, rút binh khí cầm tay, xông tới đối địch. Hai bên đánh nhau hơn một trăm hiệp, không phân thắng bại. Bên này, lão giao cùng Bạng tướng quân đều đứng trước trận quan sát, thấy Lăng, Thông đánh không đỡ Phi Phi, Điện Điện, Thông Huyền từ chợt lên tiếng :

- Bản đạo phải cho hai tiểu yêu này coi một bảo bối mới được ?

Nói rồi, mò trong mình, rút ra một chiếc bình nho nhỏ, hướng miệng bình về phía địch, miệng niệm chú lâm lâm. Phi Phi, Điện Điện hai người chợt cảm

thấy lạnh run lên, hai đạo linh hồn rời khỏi xác, bay thẳng vào trong miệng bình của Thông Huyền Tử.

Hai cái xác gục xuống, được bọn tiểu yêu xúm lại, khiêng vào trong cửa.

Vào tới một căn phòng bên trong, chúng yêu lên tiếng cổ vũ, chúc mừng hai yêu đã lập được công trạng. Hai yêu nói :

- Hôm nay, lão đạo sĩ què còn hên lắm. Nếu hấn đích thân tới đây giờ này đã bị thu hồn vào trong bình rồi !

Lão giao nghe vậy, chợt nhớ ra, nói :

- Đạo sĩ què có lai lịch lớn lắm đó. Hấn có tên tục là Lý Huyền, đích thực là người có bản lãnh, được Lão Quân tổ sư thương, mới đây đã thu nhận làm đồ đệ. Người đó mà tới đây, mọi người phải cẩn thận lắm mới được.

Độc Giác, Nguru Ma hai yêu nghe vậy, liền nổi giận :

- Tại sao ông lại sợ hãi quá thế ? Chưa thấy đại địch đã khiếp đảm, há chẳng phải đã tăng bốc chí khí kẻ địch, tự giảm sút oai phong của mình hay sao ?

Lão giao then đỏ mặt, nói :

- Tôi nói vậy, chẳng qua chỉ mong các anh dễ tâm một chút, để khỏi bị người khác ám toán thôi, chứ sợ gì bọn chúng chứ ? Nếu có ý khiếp nhược, tôi đã vui thân ở Nam hải, tu chân đường tâm cho rồi, hà tất phải vượt vạn dặm, vận động mọi người tới đây gây chuyện ?

Chúng yêu tìm cách khuyên giải, bỗng nghe Thông Huyền Tử lên tiếng :

- Mọi người đừng ồn ào. Chiếc bình báu này của tôi đang nhốt hồn hai người. Thông thường một khi hồn vào trong bình, người đó liền hôn mê như chết. Không quá một canh giờ, hồn vía liền tiêu tan, không thể nhập xác trở lại. Tại sao hai con yêu này bị nhốt đã lâu mà dường như ở trong đó chúng đang bàn bạc chuyện gì ?

Chẳng lẽ hai tên này có hồn vía khác với người thường, chịu đựng được rất lâu ?

Chúng yêu nghe vậy đều cho là chuyện kỳ lạ. Thông Huyền Tử mới cầm chiếc bình, áp sát bên tai nghe ngóng, chợt la lên :

- Lạ thật, lạ thật ! Hai con yêu này quả thật có bản lãnh không nhỏ. Sắp chết đến nơi mà chúng còn ở trong đó hát hò nữa chứ ?

Chúng yêu nghe vậy, ồn ào cả lên, hỏi Thông Huyền coi chúng hát hò gì.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 29: Bình Nhiếp Hồn Không Chứa Nỗi Tiên Thê. Động Hồ Lô Chọc Gheo Được Yêu Tinh



Phi Phi, Điện Điện bị Thông Huyền Tử bắt hồn, nhốt vào trong 1 chiếc bình. Tên Thông Huyền Tử này vốn là một con ve sầu, ở trên ngọn cây, hút sương móc mà sống. Bình thường, loài ve sầu có sinh mệnh ngắn ngủi, chỉ sống được vài tháng mùa hè mà thôi. Không hiểu vì lý do gì, con ve sầu này lại

sống được tới hai năm.

Tính chất chung của con người cũng như sinh vật là không biết thỏa mãn. Sống được hai năm, ve sầu lại nghĩ tại sao mình không thể sống hai mươi năm, hai trăm năm, thậm chí hai ngàn, hai vạn năm? Khổ nỗi tri thức nông cạn, thân phận thấp hèn, nó không thể tìm tiên hỏi đạo. Cảm nhận được trường sinh là khó, biết được đoàn mệnh là khó, ve sầu động mỗi thương. Hằng đêm, nó ở trên ngọn cây trong rừng, tí tê khóc lóc. Nó khóc đã nhiều ngày, chẳng buồn húp sương móc vào bụng nữa. Tình cờ một hôm, có ông tiên đi qua bên dưới, nghe được tiếng khóc, động lòng trắc ẩn, mới bắt nó xuống. Ve sầu chỉ còn thoi thóp thở, ông tiên cảm thấy bất nhẫn, lập tức há miệng phun một ngụm nước phép. Nhận được nước tiên, ve sầu đột nhiên cảm thấy toàn thân chuyển động, tinh thần phấn chấn. Mở mắt ra, nhận thấy một ông tiên già đang mỉm cười, nói nhỏ nhỏ mấy tiếng gì với nó, và bản thân nó đang nằm trong lòng bàn tay tiên ông. Phức tạp tâm linh, nó biết được tiên ông đã cứu nó. Nó cảm kích trong lòng, bò tới bò lui trong tay ông lão, lại cúi đầu, đung vào lòng bàn tay ông, rõ ràng biểu lộ ý cảm tạ tiên ông cứu mạng. Tiên ông dường như hiểu được ý nó, mỉm cười, gật đầu vài cái, nói :

- Ngươi là một động vật nhỏ bé mà cũng có tri thức đó. Thương ngươi lập chí hướng thượng, ta sẽ đem phép hấp thụ tinh hoa của mặt trời, mặt trăng, cùng với thuật biến hóa, truyền thụ hết cho ngươi. Chỉ cần ngươi có chí khí là có phúc mệnh, hãy dụng công cho tốt, cần cù tu trì, là ngươi có thể sống lâu cùng trời đất.

Ve sầu gật đầu, nhận lời chỉ dạy của tiên nhân. Từ đó về sau, nó khổ công tu luyện, đã có thể sống được hơn một trăm năm, lại có thể biến hóa thành cảm thú. Một trăm năm chục năm sau, ông tiên trở lại, dạy bảo thêm, nói nó tu luyện thêm một trăm năm chục năm nữa sẽ có thể biến thành hình người, sau đó mới chuyển sang thân người, đại đạo mới tu thành. Lúc đó, ve sầu đã nói được tiếng người, tiến bộ rất nhiều. Quả nhiên, ba trăm năm sau, nó đã chuyển sang được thân người.

Tới khi Giác Tiên lập đạo tràng, nó bị lão giao dẫn dụ gia nhập Triệt giáo, đi theo bọn yêu tinh tới thôn Hoài Hải. Cho rằng đánh phá điền loa tinh là lập được công đức rất lớn, nên nó hân hoan đắc ý. Lâm trận lần đầu, nó đã dùng binh nhiếp hồn, thu được hồn vía của Phi Phi và Diên Diên. Theo lời nó nói, bình này có thể nhốt được ngàn, vạn sinh hồn, có thể nói là một bảo bối cực kỳ lợi hại. Thật ra hồ lô này có bản chất cực mỏng, nên bên ngoài mới có thể nghe được tiếng nói của người bên trong. Lúc mà Thông Huyền Tử lắng tai nghe ngóng, đã nghe được Phi Phi, Diên Diên ở bên trong nói với nhau:

- Không biết bình này là cái quái gì, mà có thể nhốt được hai ta. Ở trong này buồn chết đi được !

Một hồi sau, hai người lại bàn bạc với nhau :

- Sợ cái gì ? Sư tôn là người không bói đã biết, thấy hai ta đi lâu không về, ắt biết chúng ta đã gặp phải tay độc thủ. Ông mà tới đây bọn yêu nhân làm sao giữ được tính mạng ?

Hai người nói tới đó, liền hết lo lắng, vui vẻ trở lại, rủ nhau hát mấy bài son ca để giải muộn. Những lời hát đó lọt hết vào tai Thông Huyền Tử. Thông Huyền Tử mới kể lại cho bọn yêu tinh nghe. Chúng yêu đều cất tiếng cười ha hả. Đang lúc ồn ào vui vẻ như thế, trên mặt Thông Huyền Tử bỗng hiện ra vết bàn tay, và tiếng tát đánh "Bốp !", mọi người đều nghe thấy rõ ràng. Thông Huyền Tử cảm thấy đỏ hồng một bên má, và đau đớn lắm. Hắn vội đứng lên, đảo mắt nhìn quanh, tìm kiếm. Chúng yêu cũng xúm lại, hỏi han, mà không rõ bàn tay đó phát xuất từ đâu. Nào ngờ trong lúc lộn xộn, Thông Huyền Tử nhận ra bảo bối của mình biến mất.

Thăm tra lại, hai cái xác Phi Phi, Diên Diên cũng biến đi từ hồi nào, chẳng rõ. Thông Huyền Tử kinh hãi, mắt tròn xoe, miệng há hốc, lão giao cũng vô cùng tức tối. Minh Minh Tử chợt cất tiếng cười, nói :

- Chẳng phải ai khác đâu. Nhất định là thằng giặc què đã dùng phép tàng hình tới đây, tặng một chưởng lên mặt Thông Huyền đạo huynh, và nhân lúc hỗn loạn đã lấy cắp chiếc bình, cùng xác hai đứa kia đem đi.

Lão giao nói :

- Tôi đã bảo thằng què này có chút bản lĩnh, chúng ta không thể xem thường hắn.

Thù hạ của hắn là Hàng Không cư sĩ nói :

- Chúng ta nên đề phòng hắn biến hóa đa đoan, không hình không bóng. Không chừng hắn vẫn còn lẩn quất chung quanh đây, chơi chúng ta nhiều vỏ chối với.

Chúng yêu nghe vậy, sợ run cầm cập. Lão giao tức giận, nói :

- Hắn biết tàng hình, chúng ta lại không biết biến hóa sao ? Ngày mai ta tới chỗ gọi là vò ốc gì đó, phá phách tan hoang, để rửa mối hận hôm nay.

Chúng yêu xúi giục :

- Đại vương có pháp lực như thế mà để đạo nhân què khinh nhờn, làm chúng tôi mất mặt hết ráo. Ngày mai phải làm ngay, kẻ trể .

Lão giao tán thành liền. Riêng Thông Huyền Tử trầm ngâm, nói:

- Thôi đi cho rồi. Chi hận là hắn đã lấy mất pháp bảo của tôi đem đi, chưa biết dùng cách gì để lấy lại đây ?

Minh Minh Tử và Lăng Hư Tử đều cười, nói :

- Nghe nói chiếc bình đó, trừ khi đạo huynh đích thân niệm mật chú, không sao mở ra được, đạo sĩ què đó có lấy đi cũng vô dụng thôi. Hắn đành bỏ lẩn

lúc ở một xô xinh nào đó trong vỏ ốc, sau này chúng ta nhất định sẽ có cách lấy về, hà tất phải vội lo lắng ?

Thông Huyền Từ giậm chân, nói :

- Các đạo huynh chỉ biết bình đó phải đích thân bản đạo mới mở ra được, có biết đâu rằng thằng què đó đã có thể cứu hai tiểu yêu đem đi, hiển nhiên là hồn vía trong bình đã được phóng ra, trở về xác hai yêu, chúng mới chạy thoát được chứ. Nếu không phải vậy tại sao hai tiểu yêu đồng thời biến mất ? Đạo sĩ què đã phóng

xuất hồn khỏi bình, đủ thấy hần đã có cách mở được bình. Nếu hần lại không thể mở được bình, ắt là hần đã có cách phá vỡ bình. Ôi pháp bảo đó tôi đã mất nhiều năm tu luyện mới thành, nay bị phá hủy hoàn toàn, chẳng đáng đau lòng, chẳng đáng than tiếc lắm sao ?

Nói rồi, cất tiếng khóc rống lên, thật là thảm thiết. Chúng yêu xúm vào khuyên giải một hồi. Lãng Hư, Không Không phần uất nói:

- Thằng giặc què lần đầu lâm trận đã dùng thuật trộm cắp, chẳng phải chính đạo chút nào. Nó đã bắt nhân, ta đành bắt nghĩa. Đạo huynh hãy yên tâm, tối nay hai chúng tôi sẽ đem theo pháp bảo, tới chỗ vỏ ốc thăm dò động tĩnh của thằng giặc què, và coi xem có phải hai tiểu yêu đã hoàn hồn hay không. Nếu gặp dịp thuận tiện, chúng tôi sẽ xuống tay tức thì, để trả thù, rửa hận cho đạo huynh, khiến chúng không mở được thịnh hội nào, không lập được đạo tràng nào. Như thế mới hiển lộ được thần thông của giáo phái chúng ta, cho thấy bọn hậu sinh tiểu tử chúng ta cũng có tài năng chống địch như ai !

Chúng yêu nghe vậy, đều mừng rỡ, hân hoan. Lão giao vội rót hai chén rượu, kính mời hai yêu, chúc chúng "cờ mở đắc thắng, mã đáo thành công" 1 . Hai yêu uống cạn, vui vẻ từ biệt chúng yêu, rời khỏi vỏ trai, để tiến về phía vỏ ốc.

Hai yêu này cũng có tài biến hóa. Lãng Hư biến thành một con muỗi, Không Không biến thành con kiến cang, lén lén lút lút tiến vào động phủ của Giác Tiên, tới thẳng một căn phòng ở tầng cuối, quả thấy Thiết Quài tiên sinh đang ngồi ngay ngắn trên một chiếc ghế, nhưng không thấy Phi Phi, Diên Diên đâu cả. Lãng Hư mới tìm Không Không, cùng nhau bàn bạc :

- Xem tình hình này, hai tiểu yêu vẫn chưa được hoàn hồn. Thằng giặc què tuy lấy được chiếc bình, và mang về được hai cái xác nhưng vẫn chưa cứu được hai đứa kia sống lại.

Không Không Từ cười, nói :

- Thông Huyền của chúng ta bị xúi quẩy, chứ tên giặc què này chỉ biết hại người mà chẳng lợi gì cho mình.

Hai đứa bàn bạc một hồi, Lãng Hư Từ nói :

- Thôi, chúng ta đừng đầu khẩu nữa. Anh thử nhìn coi, trên đầu giặc què này xuất hiện hồng quang, ắt hẳn là một người có đạo hạnh cao lắm đó. Chỉ sợ trong bọn ta không có ai là đối thủ của hần đâu. Chi bằng thừa lúc bất ngờ, anh phóng một "Mai hoa độc châm" đâm chết hần đi cho rồi, khỏi phải mất công động chân động tay thêm phiền phức.

Thông Huyền Từ gật đầu :

- Tiểu đệ cũng nghĩ như vậy. Anh coi tôi phóng bảo bối đây ?

Nói chưa dứt lời, đã nghe bên tai có tiếng người nói :

- Thì ra tên yêu vật này cũng có bảo bối nữa sao ? Sao không lấy ra phóng thử, để mọi người coi chơi ?

Hai yêu nghe vậy, trở mắt ra nhìn, đảo dác tìm quanh. Nhưng nào thấy bóng ai đâu ? Lãng Hư Từ vội nói :

- Không xong rồi ! Tên này quả thật có bản lĩnh, e rằng chúng ta không qua mặt nổi hần đâu. Mau trở về thôi !

Nói vừa dứt, lại nghe bên tai có tiếng người cười, nói :

- Cũng biết thân biết phận đấy ! Nhưng hai người muốn trở về bên vỏ trai, có bao nhiêu bảo bối hãy để lại đây, để làm bạn với bình nhiếp hồn, chẳng là tốt đẹp hay sao ?

Hai yêu kinh hãi quá chừng, đưa mắt nhìn lại Thiết Quài tiên sinh, thấy ông vẫn ngồi yên tại chỗ, không động đậy chút nào . Lãng Hư Từ lại nói :

- Đạo huynh, chúng ta đi lần này là sai lầm mất rồi. Tên kia nhất định là đang ẩn thân ở bên cạnh chúng ta, dùng phép phân thân, theo sát nút chúng ta. Nhưng không biết là hần ộp lên thân anh, hay nằm dưới bụng tôi. Hần thấy chúng ta mà chúng ta không thấy hần, nếu hần định ra tay ác độc, thì chúng ta chết chắc !

Không Không Từ nói :

- Tôi là con kiến cang, đi đứng chậm chạp, lại phải bò trên mặt đất mà đi từng bước, hần ộp lên thân tôi không được đâu. Đại khái hần vẫn còn đang nằm trên thân muỗi của anh đó.

- Không phải đâu. Tôi là con muỗi, bay lên bay xuống, di động khắp nơi, hần ộp lên thân tôi sao nổi ?

Hai yêu đang tranh luận, lại nghe có người nói :

- Còn trùng ngu ngốc, hai người tuy biến hình đã nhỏ, phải biết còn có những vật nhỏ hơn, sao không thể ộp lên thân hai người được chứ?

Hai yêu phát hoảng, Lăng Hư Tử mới hỏi trống không :

- Người biến ra con gì ? Hiện ở đâu ?

Liền nghe có tiếng đáp :

- Ta đã biến ra hai con móng trùng 2 , một con ở trên mình đạo huynh, một con ở dưới bụng Thông Huyền đạo hữu.

Hai yêu nghe vậy, chẳng còn hồn vía nào, biến lại thành hình người, chạy tới chạy lui. Chạy được một lát, quay đầu nhìn lại Thiết Quài tiên sinh, thấy ông vẫn ngồi yên chỗ cũ, không hề nhúc nhích. Hai yêu chạy một hồi, tưởng đã ra khỏi vỏ ốc, nhìn nhau mà chúc mừng nhau. Một đứa nói:

- Đạo huynh, hôm nay kẻ cũng còn hên. Chúng ta đã thoát hiểm, ra khỏi vỏ ốc của con mụ đó.

- Đây chỉ là một bãi đất rộng, không biết thuộc về nơi nào, nhìn quanh chẳng thấy nhà cửa gì cả.

- Để ý làm chi ? Cứ việc tìm kiếm sẽ thấy một con đường lớn. Chúng ta mau trở về thôi.

Đang nói, bỗng nghe bên tai có tiếng người hét lên :

- Hai đứa này chẳng hiểu biết gì cả. Chạy tới chạy lui, vẫn chưa ra khỏi miệng hồ lô của ta. Ta phải làm cho hai đứa nhức đầu một phen mới được.

Hai đứa nghe nói, lại càng hoang mang, lên tiếng cầu xin :

- Bẩm thượng tiên, chúng tôi bị ngài hành hạ đã lâu lắm rồi, xin ngài buông tay, tha cho chúng tôi về.

Tiếng người trong lỗ tai lại nói :

- Việc đó không khó. Chỉ cần hai người bỏ tất cả những bảo bối ở lại đây, ta sẽ phóng thích cho hai người ra.

Hai yêu cứ năn nỉ năm lần bảy lượt, người trong lỗ tai tức giận, hét lên :

- Ta đã có ý tốt phóng thích hai người, mà tội bay tham cầu quá đáng, mấy món đồ chơi nhỏ nhít đó mà tội bay cũng trân trọng đến thế ư ? Nay ta bắt hai người phải chết, coi tội bay còn dám tiếc pháp bảo nữa hay không ?

Hai yêu nghe vậy, vội quì xuống đất, dập đầu lạy bôm bốp. Lạy một hồi, chợt thấy trời đất sáng sủa. Mở mắt ra nhìn, thấy hiện ra một tấm bia, trên bia có khắc hàng chữ "Mộ của Lăng Hư Tử, Không Không Tử, môn hạ của Triệt giáo".

Hai yêu kinh hãi, nói không ra lời. Lăn tìm đằng sau tấm bia, quả có đắp một ngôi mộ rất lớn. Cửa mộ mở ra, có hai con quỷ dạ xoa, cầm binh khí, đưa tay vẫy hai yêu. Hai yêu kinh hãi cùng cực, ôm nhau mà khóc. Lăng Hư Tử thông minh hơn, ngược mặt lên trời mà cầu xin, tình nguyện đem tất cả những pháp bảo thường dùng của mình, gồm có phước chiêu hồn, đá ngũ sắc đã dày công tu luyện, và kiếm chém tiên, để lại hết, chỉ cầu xin thượng tiên tha mạng. Không Không Tử cũng tình nguyện đem mai hoa châm, và chiếc khăn hình lá sen, dâng hiến. Hai yêu lạy xong, rầu rĩ mặt mày, đưa ra các pháp bảo của mình, giao cho dạ xoa thu nhận. Dạ xoa lại ép bức hai đứa phải nói rõ cách sử dụng, tự tay làm thí nghiệm, sau đó mới chịu thả chúng đi. Bỗng một tiếng sấm lớn nổ giữa thình không, hai yêu kinh hãi, ôm chặt lấy nhau, kêu khóc rằng:

- Đại tiên đã hứa tha mạng, sao còn dùng lời hòa đánh chúng tôi?

Nào ngờ sét đánh tuy rất gần hai yêu, nhưng chúng chẳng hề hấn gì, mà chỉ trong giây lát, mộ bia trước mặt, cùng hai dạ xoa đều biến mất. Đồng thời lại xuất hiện một tảng đá, trên khắc hàng chữ nho nhỏ : "Cứ theo lối này mà đi về phía Đông, sẽ có một đường đất thông suốt tới vô trại, dài một vạn năm ngàn dặm. Nếu đi theo hướng Nam phải qua một đường thủy, chỉ có ba ngàn dặm, nhưng phải vượt qua "thác nước chém yêu", "đập vùi yêu", "vùng chôn yêu", "cầu rút yêu".

Hai yêu nhìn hàng chữ, lại hoảng sợ, ngược lên trời mà kêu khóc :

- Thượng tiên đã dung tha cho chúng tôi trở về, sao còn làm khó dễ tiểu yêu. Chiều theo lộ trình này, đi bộ phải mất vài năm, đường thủy lại qua nhiều chỗ nguy hiểm. Tiểu yêu chúng tôi pháp lực nông cạn, làm sao ra khỏi cửa ải ? Đẳng nào cũng chết, thà rằng chết dưới chân thượng tiên cho rồi.

Nói rồi lại quì xuống, lạy đến độ chảy máu đầu. Lại nghe bên tai có tiếng người nói :

- Bọn tiểu yêu này kẻ cũng đáng thương. Các người đã năn nỉ, ta cũng không làm khó dễ nữa. Mau mở mắt nhìn kỹ, coi đây là địa phương nào ?

Hai yêu mừng rỡ, mở mắt nhìn. Lạ thay, chẳng phải khu đất trống, cũng không có bia đá nào.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Chương 30: Trả Nợ Cũ, Vở Ốc Mở Đạo Tràng Đánh Đối Thủ, Ruột Trai Bày Lôi Đài



Lăng Hư, Không Không hai yêu, vì muốn hành thích Thiết Quài tiên sinh, đã hóa thân thành muỗi và kiến, tới vỗ ốc, không dè hành thích không thành, đã bị tiên sinh vận dụng công lực, đem nhốt vào trong hồ lô, lại buộc phải để lại tất cả những pháp bảo, chúng đã khổ công tu luyện, ở trong vỏ sò, và dọa dẫm chúng một trận, phải lạy lục vỗ đầu sứt trán, mới thu lại hồ lô, thả chúng đi.

Thiết Quài tiên sinh vốn tính nhân từ, chẳng muốn giết hại hai yêu, còn nhân dịp này điểm tỉnh chúng, để chúng hiểu ra những việc làm trước đây là sai trái, mà gia nhập chính giáo. Nào ngờ hai yêu chấp mê không tỉnh, chỉ một mực cầu xin tha mạng, chứ không có một lời nào cầu xin điểm độ, Thiết Quài tiên sinh biết hai yêu này không có phúc mệnh, nên mới trả chúng về nguyên xứ. Một trận gió tiên nổi lên, đưa hai yêu về thẳng vỏ trai.

Hai yêu mừng rỡ, cùng hướng lên không trung tạ ơn tha mạng, rồi mới tất tả bước vào nội đường. Hơn mười hai yêu nhân của nhóm lão giao đang nóng lòng sốt ruột chờ đợi, bỗng thấy hai yêu bước vào. Nhìn tình hình, chúng biết hai yêu đã phải một phen ném mùi đau khổ. Minh Minh Tử lên tiếng trước tiên :

- Xem tình trạng này, thấy rõ hai anh đã phải một phen nhục nhã.

Thông Huyền Tử chỉ nghĩ tới bình bấu của mình, vội hỏi :

- Hai anh đã về ! Có tìm thấy bình nhiếp hồn của tôi không ? Đã điều tra ra hai tiểu yêu bị bắt trước đây ở chỗ nào chưa ? Sống chết ra sao ?

Lăng Hư Tử xua tay lia lịa, nói:

- Đừng nhắc tới làm chi. Hôm nay chúng tôi đã phải một phen thất bại nặng nề, nhục nhã vô cùng, trước đây chưa từng gặp phải, các anh coi đó, bao nhiêu pháp bảo của hai chúng tôi mất hết rồi, còn đâu ?

Không Không Tử đem tình hình vừa qua kể lại một lượt. Mọi người nghe chuyện đều kinh hãi, há hốc miệng, trợn trừng hai mắt, nhìn nhau chăm chăm, chẳng thốt ra một lời. Lão giao nổi giận, nói :

- Không thể ngờ được hai vị lại chịu nhục nhã như thế. Thăng giặc què quả thật quá hung hăng, tôi phải đi mời giáo chủ lão gia về đây mới trị được hắn, tránh mọi hậu họa.

Chúng yêu nghe vậy mừng rỡ vô cùng, xưng tụng lão giao. Hắn vừa tính cất bước, chợt nghe ngoài cửa có tiếng tiên nhạc vang rền, tiếng hạc lãnh lót trên không trung. Lão giao nghĩ ngợi, nói :

- Lại có tiên nhân nào tới trợ giúp bọn chúng đây ? Nếu quả như vậy, chúng ta không mời giáo chủ không xong.

Nói chưa dứt lời, đã thấy tiểu yêu từ ngoài cửa bước vào, bẩm báo :

- Có ba vị lão gia và một vị phu nhân tới cầu kiến, đang đứng đợi ngoài cửa.

Lão giao vui mừng, cho rằng đó là các vị đạo hữu tới trợ chiến, vội dẫn chúng yêu ra ngoài nghênh đón. Thì ra đó là các đại đệ tử trong môn hạ Triệt giáo, là Tôn Hồ, Ngưu Bột, Hồ Hải Tiên, và một vị Bạch thị nữ tiên, nhân nghe trong vỏ ốc thiết lập đạo tràng, các nhân vật của hai giáo phái đều tụ tập

về đây, sợ rằng giáo phái của mình có điều sơ suất, nên mới vâng lệnh giáo chủ tới đây xem xét tình hình. Lão giao mừng lắm, cùng chúng yêu thi hành đại lễ. Tôn Hồ mới hỏi tình hình hiện nay hai bên chống đỡ nhau thế nào, bao giờ mở đạo tràng ? Lão giao đem tình hình bọn

Lăng Hư ba yêu thất lợi bấm báo, lại nói :

- Đạo tràng đã định mở vào hôm nay, nhưng nghe nói chỉ vì nhiều đồng đạo chưa tới được, nên đã đổi kỳ hẹn, đại khái là ngày hai mươi tháng này sẽ mở thịnh hội.

Nguru Bột nghe chuyện bọn Lăng Hư Từ mắc họa, giận dữ trong lòng, nói :

- Môn hạ Lão Quân sao dám làm nhục người của giáo phái ta đến thế ? Bọn ta đã đến đây, ngày mai sẽ bày ra một lối đài ở một khu thoáng dang trong vô trai, để coi bọn chúng, từng đứa từng đứa tới tìm cái chết. Nếu không đứa nào tới đài lối đài, chúng ta sẽ tới phá nát cái vô ốc, đuổi mụ La Viên phụ nhân gì đó lên bờ, tống cô ra khỏi thôn Hoài Hải, không cho ở vùng quanh đây năm trăm dặm, các vị đạo huynh thấy thế nào ?

Tôn Hồ cười, nói :

- Thiết Quài tuy có đạo hạnh, cũng mới được có vài năm tu luyện, sao có nổi bản lãnh lớn ? Nay biết chúng ta đã tới, nhất định hẳn sẽ mời nhiều cao nhân tương trợ. Chúng ta một mặt phái người thông tri cho bọn chúng biết, mời chúng tới đài lối đài, một mặt chúng ta chia nhau ra trấn giữ những nơi hiểm yếu. Nếu gặp tên nào rời khỏi Hải thôn, nhất định đó là kẻ lên núi cầu viện binh, chúng ta phải bắt giữ lại, trả thù cho nhóm ba vị đạo hữu Lăng Hư Từ.

Chúng yêu mừng rỡ, hoan hô ầm ĩ. Sau đó, chúng mở trong vô trai một tiệc lớn để mừng nhau, đồng thời phái một tiểu yêu tới vô ốc hạ chiến thư.

Giác Tiên nhận thư, cùng Tuệ Thông, Trương Quả tới gặp Thiết Quài tiên sinh. Tiếp nhận thư, tiên sinh cười, nói :

- Dưới đây biển lối đài, quả là chuyện lạ chưa từng nghe. Chỉ tiếc rằng lại có nhiều người tại đồng đạo không thoát khỏi kiếp nạn. Đau lòng thay, thương tiếc thay !

Ba người đã hiểu ý tiên sinh, chỉ gật đầu, không nói. Tuệ Thông mới hỏi :

- Tiên sinh thấy có cần mời vài vị tiên sư về đây cứu viện hay không ?

- Không cần mời. Viện binh của chúng ta hiện đang trên đường đi.

Không bao lâu, có Văn Thủy, Phiếu Diểu, Quảng Thành, Vân Trung, và Văn Mỹ chân nhân, cùng kéo tới một lượt. Thiết Quài cùng bọn Giác Tiên đều ra ngoài tiếp đón, dẫn vào bên trong.

Các vị tiên thăm hỏi Thiết Quài tiên sinh, khen ngợi một hồi, rồi phân ngôi ngồi xuống. Trương Quả, Tuệ Thông tới ra mắt Văn Mỹ chân nhân, cúi đầu làm lễ, rồi cùng ngồi xuống bên dưới. Văn Thủy, Văn Mỹ hai vị chân nhân tươi cười, hỏi Phiếu Diểu, Hỏa Long hai vị chân nhân :

- Hai vị đạo huynh pháp giá tới đây, sao chưa thấy hai vị cao đồ tới hầu ? Và lại, chỗ này thuộc quyền quản lý của vợ chồng hai vị đó, vai trò chủ nhà phải do hai người ấy phụ trách mới phải chứ ?

Hai vị chân nhân cười, đáp :

- Chúng tôi đi thẳng tới đây, chưa từng thông báo tới Thủy Tinh cung, tất nhiên là vợ chồng Long vương chưa thể biết chúng tôi đã đến. Nhưng vợ chồng nhà đó đều là người trung hiếu, chân thành, một hai ngày nữa nghe chúng tôi đã đến, ắt phải tới tham yết thôi.

Câu nói chưa dứt, chợt nghe bên ngoài có tiếng mưa gió ầm ầm, tiếp theo là tiếng sóng dậy đùng đùng. Các tiên chưa hiểu nguyên do tại sao, Thiết Quài tiên sinh còn cho là chúng yêu ở vô trai xông tới phá phách, chỉ có Văn Mỹ chân nhân cười, nói:

- Tôi biết rõ đây là hai vị cao đồ của hai vị đạo huynh Phiếu Diểu, Hỏa Long đã tới đây thôi.

Nói vừa dứt lời, quả nhiên có thị tì bản động dẫn vợ chồng Long vương tới, hướng về phía Phiếu Diểu và Hỏa Long chân nhân cúi đầu làm lễ. Hai vị chân nhân kêu hai học trò ra mắt các vị sư thúc bá và sư huynh đệ. Duy có Tuệ Thông cùng Long vương là chỗ quen biết cũ, và Trương Quả là bạn thân của long vương cách đây một ngàn năm, nhưng thời gian qua đã lâu rồi, hai người tự cảm thấy thấp kém, phải lấy lễ đãi bậc tôn trưởng mà đối xử với Long vương, vương phi.

Thật tình Long vương có nghe nói tới một con trai lớn vừa từ Nam hải trời giạt tới, lại ở đây biến đổi vô trai thành cung điện, và mời yêu tinh từ bốn phương tới, thiết lập lối đài, nhằm gây khó dễ với các vị tiên bên vô ốc. Long vương nói :

- Quả nhân sớm có ý định khu trục bọn chúng, không cho ở đây mà gây rối. Nhưng nghe nói trong bọn có nhiều người tài năng, giáo chủ Triệt giáo là Thông Thiên đạo nhân còn muốn đích thân tới giúp đỡ bọn đồ đệ nữa, tiểu vương tự nhận mình đạo pháp có hạn, không thể chống lại ông ta. Cũng may có nhiều tiên thiên ở đây, khó gì mà không quét sạch được bọn tà ma, nên tiểu vương tạm thời phải tăng lễ, để coi bọn bên kia gây khó dễ ra sao.

Văn Thủy chân nhân nói :

- Chúng tôi đã đến đây, không thể làm kẻ bàng quan được. Ngày mai, mọi người cùng kéo tới đó xem thử, xem chúng thay đổi cục diện ra sao, có

những cao sĩ tài năng nào. Như thế mới biết rõ mà hành động, để Lý sư đệ sớm hoàn thành đàn vụ, mọi người cùng trở lại thiên tao, khỏi dây dưa ngày tháng ở đây biển, quấy rầy Long vương.

Chúng tiên đều cười, khen là đúng lắm. Vợ chồng Long vương có ý ngượng ngùng, đều nói :

- Các vị thượng tiên tới đây, là hân hạnh cho hải giới, tiểu vương hoan nghênh chẳng hết, sao lại nói tới quấy rầy ?

Hòa Long chân nhân nói :

- Chính thế. Chỗ này thuộc quyền trị nhậm của vợ chồng anh chị, vai trò chủ nhà, anh chị phải gánh vác thôi.

Long vương đứng dậy, mỉm cười, nói :

- Đó là lẽ tự nhiên, tiểu vương có ý muốn mời các vị sư thúc, sư huynh đệ tới long cung du ngoạn một phen, nhưng thiết nghĩ các vị mắc việc đạo tràng, phải hoàn thành cho sớm, tiểu vương đành gác lại lời mời mọc. Còn việc cung đón thức ăn cho tươm tất, người trong cung đã chuẩn bị đầy đủ, sẽ phải quan viên đưa đến tận nơi.

Các tiên đều lên tiếng cảm ơn. Phiếu Diêu chân nhân nói :

- Các vị đạo huynh, sư đệ bất tất phải khách sáo như thế. Thiết nghĩ vợ chồng Long vương bình thời ăn uống sang trọng, những món hường dụng đều là thứ hiếm có trong thiên hạ. Chúng ta dễ gì mà mỗi lúc tới được đây, có quấy rầy đôi chút cũng chẳng sao.

Mọi người nghe nói đều cười ầm lên.

Đang nói cười, đã thấy những người phục dịch trong cung kéo tới bày tiệc thịnh soạn. Vợ chồng Long vương mời mọi người ngồi vào bàn, tự tay cầm bình rượu rót mời. Tiệc kéo dài từ đầu giờ ngọ tới cuối giờ ngọ, vợ chồng Long vương vì mắc công vụ, xin cáo từ.

Văn Thủy chân nhân bỗng thấy máy động trong tim, quay qua nói với Thiết Quài :

- Bọn yêu nhân này cũng biết lo xa. Để đề phòng chú đi cầu viện binh, chúng đã phái người đi canh gác khắp nơi. Bây giờ chúng ta hãy tới chộc phá chúng một phen cho biết tay.

Thiết Quài hỏi nên làm thế nào, Văn Thủy cười, bảo :

- Chú là đàn chủ, không tiện rời xa chỗ này, để tôi và Văn Mỹ đạo huynh biến ra hình dạng thầy trò chú, giả bộ để chúng bắt được đem về. Ngày mai, tới lúc đã lòi đài, chúng tôi làm tay trong đánh úp, theo kế "một hồi trống, tiêu diệt địch quân", chẳng là tiện lợi lắm sao ?

Chúng tiên nghe vậy, vỗ tay hoan hô, khen là diệu kế.

Thiết Quài tiên sinh nghe nhắc tới hai tiếng "thầy trò", chợt nhớ ra một việc, vội nói :

- Tiểu đệ đang muốn thỉnh giáo các vị sư huynh đây. Học trò tôi là Phi Phi, Diên Diên bị yêu nhân bắt giữ, nhốt hờn chúng trong bình nhiếp hồn. Hiện tại, bình đó tuy đã lấy được về đây, nhưng không cách gì mở ra nổi, phải làm thế nào đây ?

Văn Thủy chân nhân nói :

- Chắc chắn đây là pháp bảo của một tên Thông Huyền Tử gì đó. Nó là một con ve sầu, may gặp được đại sư huynh của chúng ta là Văn Đình chân nhân động lòng thương nó chỉ thành, đã truyền cho nó một chút đạo pháp, để đâu nó sống lại được, nhưng chẳng biết phân biệt chính tà, đã tới đây mà khiêu chiến. Đại khái là vận mạng của nó cũng sắp hết rồi. Chú hãy lấy chiếc bình đó ra đây cho ta xem thử, nghiên cứu xem có cách gì mở được hay không.

Thiết Quài tiên sinh nghe lời, mò trong mình, lấy ra chiếc bình nhiếp hồn. Văn Thủy đặt bình trong tay, chúng tiên cũng xúm lại xem. Văn Thủy niệm lâm lâm, há miệng phun ra một luồng kim khí bay thẳng tới miệng bình. Miệng bình liền vỡ ra, hai luồng linh hồn nhập vào thể xác. Bên trong, Phi Phi, Diên Diên chợt la lên : "Ui chao !", lồm cồm ngồi dậy. Nghe biết thượng tiên cứu mạng, chúng vội bước ra, tạ ơn.

Văn Mỹ chân nhân mới biến ra hình dạng Thiết Quài, Văn Thủy dùng phép phân thân, biến thành hai người : Phi Phi và Diên Diên. Ba người cùng bay lên mây, đưa mắt nhìn quanh bốn phía, quả nhiên thấy khắp nơi có yêu nhân canh giữ. Văn Mỹ, Văn Thủy hăng hái tiến lên, cùng một bọn yêu nhân chiến đấu một hồi, không tăng thêm khí lực, để bọn chúng bắt đi. Chúng yêu hân hoan vô cùng, khiêng ba người, trở về võ trai. Ba người nhìn ra xa, thấy bên trong võ trai lơ lửng có đám mây sắc tía bao phủ, rộng như một tấm lưới đánh cá. Ba người bỗng kinh hãi, nói :

Thì ra giáo chủ của bọn chúng, là ông lão Thông Thiên, đã tới đây phép hóa thân của chúng ta sao có thể che mắt được ông ấy ? Té ra kẻ hay biến thành dờ mắt rồi ?

Nói chưa dứt lời, đã bị chúng khiêng vào bạng cung. Hai vị tiên vốn có đủ tài thoát thân trốn đi ngay lúc đó, nhưng họ muốn thăm dò tin tức bên trong võ trai, nên cứ lặng yên để chúng khiêng vào.

Tới một phòng rất lớn ở tầng thứ hai, quả có thiết lập một lòi đài.

Trên đài tụ tập rất nhiều yêu tiên, có người thanh nhã, có người dung tục, có người đẹp đẽ, có người xấu xí. Chính giữa là một lão đạo sĩ ngồi ngay ngắn, râu tóc bạc phơ, cái mũi chề bè, đôi tai dài.

Hai vị tiên nhận ngay ra đó là Thông Thiên giáo chủ, không hiểu ông ta tới từ hồi nào. Đang lúc nghĩ kế thoát thân, chợt thấy Thông Thiên giáo chủ hé mở hai mắt, chiếu thẳng vào các đại đệ tử ngồi hai bên, cất tiếng cười sảng sặc, nói :

- Các anh coi, một đám đồ tôn đồ tử trong môn hạ của Lão Tử chẳng hiểu biết gì cả. Đã biết ta ở đây, bọn chúng còn dám dùng phép hóa thân, tới đây thử thách ta nữa chứ.

Các đồ đệ vội hỏi :

- Ba tên này không phải thầy trò Thiết Quài hay sao ?

Thông Thiên cười nhạt, nói :

- Khiêng bọn tiểu tử nhất thời hồ đồ tiến lại đây thử coi. Bọn chúng quả có tài biến hóa, biết phép ngũ độn đó. Hãy cầm lá bùa của ta, dán lên đỉnh đầu chúng, thì chúng không thể trốn đi được nữa.

Các đại đệ tử Tôn Hồ, Ngưu Bột, nhận lãnh bùa, bước xuống đài. Văn Mỹ đưa mắt nháy nhó Văn Thủy, Văn Thủy hiểu ý, hô to: "Đi thôi !". Hai chân vừa đụng đất, hai ông liền dùng phép độn thổ ra khỏi võ trai, trở về bảo doanh, khiến thầy trò Thông Thiên tức tối vô cùng.

Ngày hôm sau, Văn Thủy, Văn Mỹ, Phiếu Diểu, Hóa Long bốn vị chân nhân, cùng Quảng Thành Tử, Vân Trung Tử, thầy trò Thiết Quài tiên sinh, và Tuệ Thông, Trường Quả, Giác Tiên, cộng chung là hơn mười vị tiên nhân, cùng kéo tới chỗ võ trai. Bên kia, Thông Thiên giáo chủ cùng các đệ tử vẫn ngồi cao trên đài, y hệt như ngày hôm qua. Văn Thủy chân nhân trông thấy, hô to lên :

- Thừa Thông Thiên sư thúc giáo phái chúng tôi cùng phe nhóm của sư thúc, tuy chẳng phải đồng đạo, nhưng đều là kẻ sĩ ở ngoài vòng nhân thế, là những người có đạo hết thầy. Vị Giác Tiên đạo hữu của chúng tôi đây nhân vì kiếp trước mắc tội nghiệt rất nặng, kiếp này mới được phép mở đạo tràng, siêu độ cho các oan hồn. Đó cũng là việc hợp tình hợp lý, không hiểu đã đắc tội với sư thúc ở điểm nào, khiến sư thúc phải vất vả tới đây, cứ như thể gặp phải đại địch. Xin hỏi duyên cớ vì sao ?

Thông Thiên chưa kịp trả lời, hai tướng Ngưu Bột, Tôn Hồ ở bên cạnh đã đột ngột xông ra, hét to lên :

- Văn Thủy, Văn Mỹ không được nói nhăng. Các người đã biết chúng ta đều là những người tu đạo, vượt ra ngoài cõi, lẽ ra phải tôn kính lẫn nhau, thân cận nhau mới đúng, tại sao các người lại hủy báng giáo phái ta chẳng phải loài người ? Những môn sinh Văn Mỹ thu nhận đều là con người hay sao ? Nên biết ông Trời sinh ra con người và muôn vật, tuy có phân cao thấp, sang hèn khác nhau, nhưng loài nào cũng có thể tu hành được cả, họ có thể dựa vào chỗ xuất thân mà khinh rẽ nhau ? Giáo phái ta rất rộng lượng, không tranh chấp gì với các người, không dè yêu phụ La Viên không biết tự lượng, đã có ý gây khó dễ với giao huynh của bọn ta. Giao huynh tuy trước đây là con trai mẹ ta, nhưng chuyện đó đã cách đây một ngàn năm rồi. Việc đời đời thay, hà tất phải giữ mãi chuyện thù oán cũ xi đó ? Vì thế tổ sư ta mở lòng từ bi, tới đây giúp đỡ anh ta. Các người nên tỏ ra hiểu biết, mau mau trở về bản sơn, giao con tiện tì điễn loa cho chúng ta phát lạc, thì mọi chuyện êm hết, nếu không thì e rằng các người hôm nay nổi hứng kéo tới đây, không tránh khỏi mất mạng.

Văn Thủy, Văn Mỹ nghe vậy, đều cười lớn tiếng, nói :

- Dường như tên lão giao này đã tìm lời láo khoét, kẻ khỗ với thầy trò người, nên các người mới tới đây để trả thù cho hắn, có đúng hay không ? Tên súc sinh này đã làm toàn những chuyện ngổ ngược, trái đạo lý. Hắn không tới tìm chúng ta chẳng nữa, chúng ta cũng phải tìm hắn, giết đi để trừ hại cho trăm họ. Ai ngờ hắn lại tới tìm chúng ta trước, đủ biết khí số hắn đã hết, công tu luyện mấy ngàn năm đánh tan tành. Các vị đạo hữu còn không ngại vạn dặm xa xôi tới đây giúp hắn hành nghịch, đúng là không biết thiên đạo, không hiểu đại nghĩa, chúng bản đạo lấy làm tiếc cho các vị đạo hữu.

Bọn Ngưu Bột nghe nói, nổi giận đùng đùng.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 31: Bạng Cung Đấu Phép Hồ Lô Tàng Tiên





Thấy bọn Ngưu Bộc đầu khẩu không lại các tiên, Thông Thiên giáo chủ phát hiệu lệnh, nói :

- Ai hơi đâu mà đầu khẩu với bọn chúng. Nay chúng ta đã bày lời đài, chỉ việc đứng coi có đứa nào trong bọn chúng dám lên ti thí hay không. Nếu chúng thắng, bọn ta sẽ ngã cờ im trống, trở về bản sơn. Nếu không, cứ chiếu theo lời ta đã nói trước đây, không chấp nhận cho diên loa, biến bức ở đây diêu vũ dương oai, mà đuổi chúng đi thật xa, không cho phép trở lại trung thổ.

Nói rồi, giáo chủ liền xuống đài, bỏ đi nơi khác.

Bên này, ba tên Lăng Hư, Thông Huyền, Không Không đều mất hết pháp bảo, không thể ra oai được nữa. Riêng Minh Minh vẫn còn hung hăng, muốn báo thù cho ba đạo hữu, nên nhảy lên đài trước nhất, hô to :

- Bên dưới kia, có vị nào dám lên đây, cùng bản đạo tranh cao thấp hay không ?

Nói chưa dứt lời, đã thấy Tuệ Thông nữ tiên nhảy vọt lên. Hai bên thông tên họ, cùng cầm bảo kiếm, ở trên đài đánh nhau một hồi, không phân thắng bại. Minh Minh Từ lấy ra một pháp bảo, cầm trong tay, tìm cách đánh lên. Hắn quay mình chạy đi, đợi cho Tuệ Thông đuổi tới gần, hét lên một tiếng :

- Yêu phụ, coi pháp bảo của tổ sư gia tới nè !

Tuệ Thông ngừng nhìn lên, thấy trong tay Minh Minh Từ phát ra một luồng sáng hồng, nhắm đầu Tuệ Thông đánh xuống.

Nguyên Minh Minh là một con đom đóm, tu luyện thành tinh.

Luồng sáng hồng là lửa trong thân đom đóm, hễ đụng tới người nào, tức thì toàn thân người đó bốc cháy. Tuệ Thông sớm đã đề phòng, liền rút trong tay áo ra một cây quạt, nhắm về phía lửa quạt ba cái. Lửa đó tuy không quay trở về để đốt cháy Minh Minh Từ; nhưng cũng không tiến lên được. Tuệ Thông cất tiếng cười, nói:

- Côn trùng nhỏ kia, thứ ánh sáng đom đóm lập lòe mà cũng dám đem ra dọa nạt người khác sao ? Hãy coi lửa của bà nội ngươi đây !

Nói rồi, há miệng phun ra một viên tròn tròn, bay về phía Minh Minh Từ. Đó là viên ngọc đan ở trong thân chồn. Viên đan đó đụng vào mình Minh Minh Từ, toàn thân hắn liền bốc cháy.

Minh Minh Từ bị thiêu đốt, chịu không nổi, phải hiện nguyên hình, dưới dạng một con muỗi cực lớn. Lửa lại bay lên bay xuống chung quanh đài, đụng ai đốt nấy. Minh Minh Từ bị tổn thương, thở hắt hắt, lui về bản trận.

Lão giao thấy Minh Minh Từ thất bại nặng nề, tức thì nổi giận, đội lửa chạy lên đài. Hắn há miệng phun ra một bãi nước bọt, tức thì lửa tắt ngấm, trên đài lành lạng nước biển. Tuệ Thông hoảng vía, vội đạp lên bùn, lội qua nước mà lui về bản trận.

Lúc đó, Văn Mỹ chân nhân vội xuất hồn bay tới long cung, báo Long vương phải mau mau thu hồi nước biển, đừng cho yêu nhân mượn mà sử dụng. Long vương vội bẩm :

- Lão giao này có tà pháp, bản tính lại thuộc thủy, nếu hắn trở hết bản lãnh, có thể dốc nước sông, trút nước biển. Hoàn toàn không phải đệ tử cho hắn mượn để sử dụng đâu.

Văn Mỹ không biết làm sao, đành trở lại chỗ vô trai. Thiết Quài tiên sinh ở phía sau tiến lại, hỏi duyên do. Văn Mỹ nói rõ cho biết. Thiết Quài cười, bảo :

- Nếu vậy, tôi phải sử dụng tới hồ lô mới được.

Vội mở nắp hồ lô ra, niệm chú lâm râm. Lão giao tính trút hết nước biển Nam hải để chìm chết quần tiên, ai ngờ thế nước càng mạnh, chạy vào hồ lô càng nhanh. Bên ngoài hồ lô, không thấy một vũng nước nào. Lão giao kinh hãi, vội bắt quyết rút nước, rồi vội vã xuống đài, bỏ đi.

Tôn Hổ lại đứng trên đài, hô to :

- Ai dám cùng bản đạo giỡn một phen chăng ?

Quảng Thành Từ nói nhỏ với Văn Trung Từ :

- Tên Tôn Hồ này là một con cạp thành tinh. Nó có một râu chuỗi đầu lâu, đem ra ngoài gió liền phát ánh sáng, người nào đạo hạnh nông cạn gặp phải, liền bay hồn, vỡ mật. Đạo huynh có định thần chân, có thể phá được phép tà đó. Nhưng thằng quái này có võ nghệ và kiếm pháp tinh thông, lúc giao thủ với nó, đạo huynh phải cẩn thận mới được.

Vân Trung Tử vác kiếm lên đài. Hai bên thông tên họ, bắt đầu giao tranh. Vân Trung Tử sớm nhận ra Tôn Hồ có sức mạnh, cặp trùy trong tay hấn lợi hại vô cùng, mới nghĩ thầm: "Quả là một con cạp dữ, mới có khí lực mạnh thế này!". Cặp trùy cứ nhắm đầu và vai Vân Trung giáng xuống, nhưng Vân Trung Tử đầu óc sáng suốt, tay chân nhanh nhẹn, nên tránh được tất cả, không tổn thương chút nào. Đang ở phía trước, thoát chốc ông đã chạy ra sau lưng Tôn Hồ, khiến hắn có sức mạnh mà không dùng vào đâu được. Tôn Hồ vất vả chống đỡ, đổ mồ hôi khắp thân mình, giận quá liền lấy ra râu chuỗi đầu lâu, lớn nhỏ có chừng bảy, tám chục chiếc. Do là râu của những người hắn đã ăn thịt, đem chế luyện thành vật báu này. Râu chuỗi hướng về phía Vân Trung Tử, phát ra ánh sáng lấp lánh. Vân Trung Tử rung mình, cảm thấy khí lạnh xâm nhập. Cũng may, ông sớm đề phòng, lấy định thần châu ra, chiếu về phía râu chuỗi đầu lâu. Tôn Hồ mở mắt nhìn, thấy hạt châu phát ra ánh sáng, cao hơn một trượng. Trong luồng sáng lấp lánh đó xuất hiện rất nhiều con quỉ dữ, tất cả đều bỏ tóc xoắn, mặt mày lem luốc những máu, hình trạng coi rất ghê sợ. Đó là hồn ma của những người đã bị cạp ăn thịt. Chúng mím môi, nghiêng răng nhìn Tôn Hồ, rồi xông vào đánh đập tới tấp. Tôn Hồ hét lên một tiếng, ngã lăn ra đất. Bên dưới đài, Quảng Thành Tử hô to:

- Vân Trung đạo huynh, mau xuống tay đi. Con súc sinh này ăn thịt người đã nhiều, tội ác chất đầy, không dung tha được đâu!

Câu nói chưa dứt, Vân Trung Tử đã đâm ngay một nhát kiếm trúng bụng Tôn Hồ. Trên đài, dưới đài đều nghe một tiếng cạp rống, long trời lở đất, Tôn Hồ lăn ra chết. Trên đài chỉ còn một xác cạp, móng vuốt chi trước vẫn giữ chặt lấy râu chuỗi đầu lâu.

Vân Trung Tử đang sửa soạn xuống đài, bỗng phía sau có tiếng hét inh lên:

- Đạo sĩ tặc khoan đi! Hãy cùng ta giỡn chơi một hồi!

Vân Trung Tử quay đầu lại, thấy một con quái vật đầu trâu, mặt ngựa, mình rồng, đuôi cạp. Đó là con thú mà Thông Thiên giáo chủ thường cười, có tên là "Long hổ hồn" (pha trộn giữa rồng và cạp). Nó cầm một chiếc vòng sắt, nhắm đầu Vân Trung Tử đánh xuống. Vân Trung Tử thấy con quái vừa xấu xí, vừa hung tợn, vội lùi lại ba bước, cười nói:

- Giữa ban ngày ban mặt, sao lại xuất hiện quái vật xấu xí thế này? Sao ngươi không cầm gương soi thử mặt mũi? Thứ súc sinh không ra hình thù gì như ngươi mà cũng dám chường mặt với đời hay sao?

Câu nói chưa dứt, Long hổ hồn đã tức giận, rống lên một tiếng, từ hai lỗ mũi phun ra hai luồng khói, hôi thối như phân, tanh tưởi như rắn. Vân Trung Tử kinh hãi, lùi lại bên mép đá lùi đài, hệt chân lẫn xuống, được Quảng Thành Tử nâng đỡ.

Vân Thủy chân nhân nhủ thầm, nói:

- Người tu đạo chẳng sợ gì, chỉ sợ thứ ô uế. Con vật này từ trong ruột phát ra mùi hôi thối như thế, ai mà chịu nổi? Nếu giết chết nó, chỉ sợ mùi hôi tanh càng thêm nồng nặc. Vả lại con thú này vốn là loài rồng, e rằng nó thông thạo thủy tính, trốn đi, biết dùng phương pháp gì để hàng phục nó?

Vân Mỹ chân nhân nói:

- Đạo huynh sao lại sợ hãi thứ quái vật như thế, há chẳng đáng chê cười lắm sao?

- Ai nói là sợ nó chứ? Tôi chỉ nói là thứ súc sinh hạ đẳng này đáng ghê tởm, thần tiên rất sợ mùi xú uế của nó nhiễm vào mình thôi. Anh không thấy Vân Trung đạo huynh vừa rồi đã phải một phen kinh hãi đó sao?

Vân Mỹ chân nhân suy nghĩ một lát, nói:

- Có cách rồi! Điều chúng ta sợ là mùi tanh hôi, mà những con vật tanh hôi chưa từng có con nào không sợ hãi mùi thơm nồng. Trong hồ lô của Thiết Quài sư huynh có mùi thơm bách hợp hương do tổ sư chế ra, sao không lấy ra dùng thử xem sao? Vân Mỹ nghe lời, liền thỉnh cầu Thiết Quài tiên sinh lên đài, một tay cầm hồ lô, một tay chống nạng. Thiết Quài khập khiễng leo lên loi đài. Nực cười thay, Long hổ hồn không biết phận mình xấu xí còn chê cười Thiết Quài tiên sinh hình dáng khó coi. Tiên sinh không thêm để ý, mở ngay nắp hồ lô, miệng niệm chú lâm râm. Giây lát mùi hương nồng lan ra bốn phía. Long hổ hồn không thể nào ngờ nổi hương thơm lại là khắc tinh, đánh át được mùi hôi thối của nó. Nó vừa ngửi qua một lần, liền hôn mê, ngã lăn ra đài. Thông Thiên giáo chủ thương con thú cười của mình, vội bắt quyết, vẽ bùa, vội gọi rất nhiều thần tướng để bảo vệ cho

Long hổ hồn. Thiết Quài tiên sinh thấy vậy, liền nổi giận, nói:

- Triệt giáo là tà ma ngoại đạo, tại sao các vị thần tướng lại chịu nghe lệnh ông ấy?

Thần tướng nói:

- Chẳng giấu gì pháp sư, chúng tôi chỉ phục tùng bùa chú, không hỏi tới người điều khiển là ai. Nay nghe lời pháp sư, đã biết việc làm của mình là sai lầm, chúng mặt tướng xin cáo từ.

Thiết Quài tiên sinh ngò lời cảm tạ. Các thần tướng liền bỏ đi.

Thiết Quài tiên sinh sợ Thông Thiên giáo chủ còn giở trò gì khác, không đợi các thần tướng kịp bay lên trời, đã cầm kiếm chém Long hổ hồn đứt thành hai khúc. Chỉ thấy từ thân quái vật phun ra một thứ máu màu xanh lục, mùi hôi thối bốc lên, xông tận mũi mọi người, chịu không nổi.

Phi kiếm tuy đã chém đứt đôi quái vật, lập được đại công, nhưng dính phải uế khí, không thể hạ xuống được, cứ bay quần quần trên đài. Vừa hay có Độc Giác đại sư vác đao nhảy lên đài.

Phi kiếm vừa lóe sáng, đã chém cụt chiếc sừng độc nhất. Các vị tiên ở dưới đài liền cất tiếng cười vang :

- Chiếc sừng độc nhất đã bị chém cụt phân nửa, tên Độc Giác đại sư này đã biến thành Bán Giác đại sư ?

Độc Giác đại sư tức giận vô cùng. Thấy phi kiếm vẫn còn đang bay lượn, nó vội rút bảo đao ra chống đỡ. Đao, kiếm đụng nhau, chỉ nghe một tiếng "Choang !" lạnh lạnh, và rồi hàng vạn đóm lửa bay ra bốn phía. Cũng may có Thiết Quài tiên sinh niệm chú, thu hồi phi kiếm. Thấy kiếm báu dính phải uế khí, tiên sinh tức giận, nói :

- Không biết ta phải mất bao nhiêu ngày tháng, mới tôi luyện lại kiếm này ?

Các tiên nói :

- Chẳng qua anh chỉ bị khó chịu đôi chút, đã giết chết được quái vật rồi, chứ chủ nhân của nó bị mất con thú cưỡi, còn buồn bực gấp trăm !

Câu nói chưa dứt, đã thấy Thông Thiên giáo chủ, cùng Độc Giác đại sư đứng ở trên đài. Giáo chủ tỏ ý giận dữ lắm, nói :

- Bọn yêu đạo sao dám vô lễ, làm tổn hại con thú cưỡi của ta. Ta vốn nghĩ các ngươi là những người tu đạo, muốn giữ thể diện cho các ngươi, bảo tồn mạng sống cho các ngươi, mà các ngươi hung hăng như thế, chớ trách ta hạ độc thủ !

Nói rồi, liền vung hai tay, như thể ngư ông tung tấm lưới, miệng niệm thần chú, hét lên một tiếng : "Mau !". Tức thì, trời đất tối tăm, không một tia sáng. Đây là đạo pháp vô cùng ác độc của Thông Thiên giáo chủ, có tên là "Tru tiên võng" (tấm lưới diệt tiên). Tấm lưới này không có hình bóng, bất luận là thần tiên, yêu quái nào, đã vướng vào trong lưới, đừng hòng ra thoát. Sử Trung Quốc có kể chuyện Chu Văn vương về vòng tròn trên mặt đất để làm trại giam, so với phép này cũng na ná nhau. Nhưng vạch đất làm nhà tù chỉ ngăn cấm phạm nhân không được bước ra khỏi vòng tròn đã vẽ, chứ không giết chết tội nhân. Chu tiên võng độc hại hơn nhiều, người nào vướng trong đó sẽ bị những mũi kim đâm vào da thịt, đau đớn vô cùng, và trong vòng mười hai canh giờ sẽ tan ra máu.

Thông Thiên giáo chủ lại sợ Lão Quân đích thân tới cứu đệ tử, mới sai các đại đệ tử ra khỏi võ trai, đứng trên mây canh chừng.

Chỉ cần đợi qua mười hai canh giờ, quần tiên biến ra máu tất cả, là kể như thắng lợi hoàn toàn. Sau đó có thể kéo nhau đi phá nát vô số ốc đảo hết đám người của La Viên, là xong xuôi mọi việc, Thông Thiên giáo chủ có thể thơ thoi trở về ngọn núi Vân Phong Lĩnh của mình.

Nói tiếp chuyện quần tiên mắc họa, vướng trong tấm lưới Tru Tiên võng. Bọn Văn Thủy, Văn Mỹ, Phiếu Diêu, Hóa Long, bốn vị chân nhân, không người nào có thể ngờ nổi Thông Thiên giáo chủ lại bày ra phép thuật này. Qua một thời gian, mọi người có cảm giác như chân tay bị trói. Lại một hồi nữa, cảm thấy đau nhói như kim đâm. Những người có đạo hạnh cao thâm không thấy cảm giác rõ rệt lắm, riêng bọn Tuệ Thông, Trương Quả, Phi Phi, Diên Diên, đau đớn chịu không nổi, rên la, kêu khóc, muốn chết mà chết không được. Các vị tiên càng lúc càng nóng ruột, Thiết Quài tiên sinh chợt nhớ ra lời Lão Quân đã nói trước đây, mới lớn tiếng khuyên các đạo hữu ráng nhịn đau một thời gian, đừng để địch nhân thấy vẻ khiếp nhược của mình. Tổ sư đã liệu định trước về kiếp nạn này, hứa rằng sẽ đích thân tới giải cứu. Thời hạn đó chẳng bao lâu sẽ tới, mọi người hãy cố gắng chờ đợi. Bọn Tuệ Thông nghe vậy, đều kêu khóc mà rằng :

- Sư thúc đạo hạnh cao thâm, có thể chịu đựng được, nhưng hiểu sao nỗi nỗi đau đớn của chúng tôi ?

Câu nói đó khiến Thiết Quài vừa thẹn thùng vừa nóng ruột.

Đang lúc khó khăn đó, chợt nghe Văn Mỹ chân nhân lên tiếng :

- Thiết Quài sư huynh, trong hồ lô của anh có một khoảng trời đất riêng biệt, vô cùng rộng lớn, đủ cho mọi người tị nạn. Sao anh không đem ra thử nghiệm xem sao ? Bảo bối đó là vật báu kỳ lạ, do tổ sư đích thân chế ra. Thiết nghĩ yêu pháp tuy dữ dằn, cũng không tác động tới bên trong đó được.

Các tiên nghe vậy đều mừng rỡ, nói :

- Tốt lắm, tốt lắm ! Mau lấy ra dùng đi.

Thiết Quài tiên sinh vội mở nắp hồ lô. Các tiên thấy từ trong hồ lô bắn ra một luồng sáng nhỏ như sợi dây. Mọi người đều nhắm theo hướng đó mà tiến vào. Số người không đông, chỉ trong giây lát đã vào được tất cả. Càng vào càng thấy sáng sủa, mà đất đai cũng rộng thêm ra. Tiến qua một tầng nữa, thấy hiện ra ruộng vườn, nhà cửa, sông núi, không thiếu thứ gì. Mọi người trú trong một ngôi nhà tranh ba gian, cảm thấy vô cùng thoải mái. Chỉ không hiểu làm sao có thể từ trong hồ lô thoát hiểm ra ngoài. Mọi người tụ tập bàn luận, Thiết Quài tiên sinh mới nói chắc cho biết :

- Chỗ này chỉ tạm dung thân. Vừa ra khỏi hồ lô là vướng ngay vào lưới của Thông Thiên giáo chủ, làm sao có thể thoát hiểm được?

Mọi người nghe vậy đều thất vọng. Nhưng rất may là những người bị thương trước đây, một khi vào trong hồ lô không cảm thấy đau đớn vì kim chích nữa, mà những vết đâm cũng mất dấu luôn.

Mọi người khá yên tâm, kiên nhẫn chờ đợi Lão Quân tới cứu.

Thời gian trôi qua không biết bao lâu, chợt nghe dường như có tiếng nói từ bên ngoài lọt vào. Mọi người lắng tai nghe, nhận ra giọng nói của Thông Thiên

giáo chủ :

- Đại pháp của ta từ trước đến nay chưa bao giờ tỏ ra không linh nghiệm, đã giết chết rất nhiều yêu quái. Ngay cả kim tiên của động vừa nhìn thấy đã sợ hãi. Tại sao bọn người này vẫn trơ trơ, qua một giờ rồi vẫn chưa thấy một giọt máu. Hơn nữa, bọn quái này biến đâu mất, chẳng thấy hình bóng ? Vậy là nghĩ lý gì ?

Một lát sau, lại có một người nói :

- Tổ sư nhìn coi, hồ lô này là pháp bảo của tên đạo sĩ quê, nghe nói bên trong chứa đựng được tới vài ngàn người. Không lẽ bọn đạo sĩ giặc đều rút hết vào trong đó ẩn thân ?

Lại nghe Thông Thiên giáo chủ nói :

- Ta đã tính trước rồi. Mặc cho chúng ở trong đó, chúng cũng không có cách nào ra khỏi hồ lô. Ta sẽ dùng lửa tam muội đốt hồ lô đó, Phá hủy đi, coi chúng còn có biện pháp nào nữa không ?

Các tiên ở bên trong đều nghe rõ câu nói đó. Thiết Quài tiên sinh liền cười, bảo :

- Ông ta tính dùng lửa tam muội đốt hồ lô của tôi, thật ngu không thể tả được. Hồ lô này đâu phải trái bầu bình thường mà mấy bác nông phu thường trồng trọt, để có thể dùng sức lửa bỏ ra ?

Tuệ Thông cười, hỏi :

- Đúng là dùng lửa đốt hồ lô chẳng đáng sợ, chỉ sợ khí trời ở trong này nóng lên, thì sao ?

Trương Quả nói :

- Sợ quái gì ? Khí hậu trong này vốn rất lạnh, ông ấy tổng cho chút hơi nóng vào đây, thì càng dễ chịu, chứ sao ?

Các tiên đều biết Trương Quả rất sợ lạnh, nghe vậy đều cười âm lên. Lại nghe bên ngoài có tiếng người nói :

- Các người lắng nghe coi. Bên trong có tiếng người đó. Đúng là bọn đạo sĩ giặc này đã rút hết vào bên trong hồ lô !

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 32: Đấu Phép Thuật, Đánh Phá Hồ Lô Bạng Tinh Đối Ý Kiến, Qui Hàng



Các tiên ở trong hồ lô nghe bên ngoài bọn yêu nhân trò chuyện với nhau, bắt giác tỏ ý thích thú, quên bẵng cả chuyện thoát hiểm. Không bao lâu, bỗng thấy không khí trong hồ lô thay đổi, nóng hẳn lên, đúng như lời Trương Quả đã nói, nhưng cũng chẳng đến nỗi quá nóng, chịu không nổi. Văn Mỹ chân nhân mới nói :

- Trương Quả sợ lạnh, được khí nóng này điều hòa, quả là thoải mái. Nhưng e rằng nhiệt độ này không giảm xuống, chúng ta sẽ chết khô mất, làm sao đây ?

Tuệ Thông nói :

- Không sao đâu. Đệ tử cho rằng lửa tam muội của Thông Thiên giáo chủ chỉ tác động được tới mức này mà thôi. Sức nóng này e rằng chưa được vừa ý Trương sư huynh đâu. Nếu các vị sư bá chưa tin, hãy lắng nghe thử xem bọn yêu nhân nói gì.

Mọi người lắng nghe một hồi, lại nghe được tiếng Thông Thiên giáo chủ, mà lần này giọng nói tỏ ra giận dữ :

- Bọn yêu đạo này quả đã tỏ ra chịu đựng được nóng. Dường như lửa tam muội của ta không đốt chết được bọn chúng.

Các tiên nghe vậy đều thích thú, cười ầm lên. Lại nghe Thông Thiên giáo chủ nói với bọn yêu nhân :

- Các người lắng nghe coi, bọn đạo sĩ giặc ở trong ấy vẫn cất tiếng cười ha hả đó .

Một con yêu nói :

- Hồ lô này chất lượng không dày, nên chúng ta ở ngoài này nghe được hết những lời chúng nói bên trong. Nếu không phải vậy tại sao chúng ta nghe được cả tiếng cười của chúng chứ ?

Một con yêu khác tỏ ý ngạc nhiên :

- Chuyện này thật kỳ lạ. Hồ lô mỏng tanh như thế, lửa tam muội của tổ sư lợi hại như vậy, mà sao vẫn chưa đốt chết được bọn chúng ? Hơn nữa, hồ lô vẫn hoàn hảo như cũ, không hề có vết nứt nào cả, quả là chuyện lạ !

Chợt có Bạch thị tiểu yêu lên tiếng. Con yêu này vốn là rắn, tu luyện thành tinh. Vì da rắn có màu trắng, nó mới tự xưng là Bạch nương tử. Bạch nương tử nói với Thông Thiên giáo chủ :

- Bẩm tổ sư, hồ lô này là vật trong vườn nhà Lão Tử, lại qua tay ông ấy đoàn luyện, tất nhiên là không thể hủy hoại được. Hồ lô đã không hủy hoại, làm sao bọn đạo sĩ giặc chết được ? Theo ý đệ tử không gì bằng đem hồ lô này về núi, dán lá bùa của tổ sư lên trên, đem chôn ở dưới núi Vân Phong. Như thế, tất cả bọn đạo sĩ này bị trấn áp, ngàn vạn năm cũng không ngóc đầu lên được. Dầu chúng chưa chết cũng chẳng khác gì đã chết. Mặt khác, chúng ta kéo tới, đốt vô ốc cháy nát ra, là hoàn toàn thắng lợi, hà tất phải ở đây, dây dưa ngày tháng ? Ngày mai, Lão Quân có thể tới đây không tránh khỏi một trường huyết chiến, thật chẳng phải thương xót. Ý tổ sư thế nào?

Lời nói đó lọt vào tai chúng tiên trong hồ lô, Điền Điền nhảy dựng lên, nói với Tuệ Thông và Trương Quả :

- Các vị sư huynh nghe rõ chưa ? À Bạch thị tiểu dam phụ đã nghĩ ra kế sách độc hại. Vạn nhất mà Thông Thiên giáo chủ nghe lời nói, đem chúng ta trấn áp trên núi, chúng ta còn hy vọng gì có ngày xuất đầu lộ diện ?

Tuệ Thông cười Điền Điền quá lo xa, Thiết Quài tiên sinh vội mắng át đi :

- Không được nói nhăng. Ta đã biết chắc tổ sư thế nào cũng tới cứu chúng ta thoát hiểm. Chỉ trong một hai ngày nữa thôi, mọi người cố gắng chờ đợi.

Phi Phi, Điền Điền nghe vậy, rất yên tâm.

Lại nghe bên ngoài, Thông Thiên giáo chủ lên tiếng tán thưởng ý kiến của Bạch nương tử, dặn dò Bạch nương tử dẫn theo ba chục tên tiểu yêu tới đánh phá vô ốc, đuổi đám người của La Viên đi. Công việc xong xuôi, hãy tới núi Vân Phong gặp ta. Cảnh thận, đừng để hỏng việc. Lại sai bọn Không Không cư sĩ, Ngưu Ma tôn nhân lên mặt biển tuần tra, nếu thấy có tên đạo sĩ giặc nào đi qua, phải báo ngay cho ta biết. Lại sai lão giao đi đoạn hậu, đề phòng vợ chồng Long vương kéo quân đuổi theo, hãy đánh chặn chúng lại, nhưng không cầu lấy thắng, rồi cùng nhau rút về núi Vân Phong.

Phân phái xong, Thông Thiên giáo chủ sai Lăng Hư Tử, Thông Huyền Tử tới nâng hồ lô lên. Ai ngờ những lời phân phái, biện pháp thi hành, các vị tiên trong hồ lô nghe được hết. Họ tin tưởng tổ sư nhất định sẽ tới cứu, nên rất yên tâm, chẳng sợ hãi gì. Bỗng nhiên, mọi người cảm thấy phòng ốc dao động. Văn Thủy chân nhân cười, nói :

- Với tình hình này, chắc là hai con quái kia đã làm theo pháp chỉ của tổ sư chúng, đang ở bên ngoài di dời chỗ ở tạm của chúng ta đây !

Nhân đó, nói với bọn Văn Mỹ chân nhân, bốn người bảo nhau cùng sử dụng "trọng thân pháp" 1 , khiến cho hồ lô vững vàng như núi Thái sơn. Bọn Lăng Hư Tử nhắc không nổi, mà xô đẩy cũng chẳng khác nào chuồn chuồn mà xô tảng đá.

Bỗng nhiên bên ngoài vô trai có tiếng sấm nổ ngang trời,

Thông Thiên giáo chủ biến sắc mặt, nói :

- Chương tâm lôi của Lão Quân đó chẳng ? Chẳng lẽ lão đạo sĩ này lại đích thân tới gây sự với ta ?

Nói chưa dứt lời, lại nghe hai tiếng nổ liên tiếp nữa, Thông Thiên giáo chủ giậm chân, nói :

- Thôi rồi ! Lẽ ra ta không nên phái bọn chúng đi tuần tra. Hai tên Không Không, Nguru Ma này pháp lực có hạn, làm sao chịu nổi lời hỏa mạng như thế, phen này ắt là mất mạng thôi ! Lại không rõ Bạch thị tới chỗ vô ốc gặp phải tình huống gì, không biết có thoát khỏi kiếp nạn này hay không ?

Nói rồi, lặng yên suy nghĩ, đoán được sự tình, gật đầu, nói :

- Còn tốt, còn tốt. Bạch thị đã lên được mặt nước, có một ngư ông tung lưới tóm được ả, nhưng chẳng bao lâu sẽ có người bỏ tiền ra mua, đem phóng sinh. Con vật đó có phúc lớn mạng lớn, bắt tất phải quan tâm đến nó. Chỉ thương cho hai tên Không Không, Nguru Ma phải đoạn mạng, tiếc lắm thay .

Nói chưa dứt lời, lại nghe tiếng đập mạnh vào vỏ trai, đập phá vài ba chỗ, và lão bạng nuốt nước mắt, nén bi thương, quì trước mặt giáo chủ, xin cứu mạng. Thông Thiên giáo chủ vừa thẹn vừa giận, lại đang lúc nóng ruột, thấy lão bạng quy lụy như thế, tức thì nổi hung tính, hét lên :

- Tên súc sinh vô tri này, tại sao cứ quẩn lấy ta mà làm phiền? Số ngươi đáng chết, sao không cút đi chỗ khác mà chết phứt cho rồi? Tới đây khóc lóc, nài nỉ thì có ích gì chứ ?

Nói rồi, đưa chân đá phốc lão bạng, rồi cầm kiếm bước ra ngoài. Gặp ngay Lão Quân tổ sư cưỡi trâu xanh, tay cầm cây phát trần, chung quanh chỉ có bốn đồng tử để tóc trái đào, tịnh không có binh tướng nào đi theo. Vừa thấy Thông Thiên giáo chủ, Lão Quân cất tiếng cười ha hả, nói :

- Đạo huynh đã làm chủ một đạo giáo, sao không biết lẽ thuận nghịch là gì cả. Giác Tiên kia từ chỗ là dị loại mà tu thành chính quả hiện nay đã vâng lệnh thầy mình, mời một vị pháp sư có đạo đức về chủ trì đạo tràng, siêu độ cho các oan hồn, thì đó là một việc làm rất tốt. Lão giao từng là con bà ta, đã bức hại mẹ đẻ, làm nhiều chuyện ngỗ nghịch. Việc xảy ra đã hơn ngàn năm, nó còn tới đây tìm thù, đưa ra những lý do ai mà nghe lọt tai ? Ông đã là giáo chủ, là sư tổ của bọn chúng, đối với những việc phi lễ như thế, phải sớm dạy dỗ, ngăn cản bọn chúng mới là hợp lý. Tại sao ông lại nghe lời nói bậy của lão giao, huy động giáo chúng tới đây gây chuyện, đưa đến kết quả là đồ tử, đồ tôn mắc nạn, nhiều đứa phải chết oan. Đó chẳng phải là lỗi của ông hay sao ? Nay tôi đã tới đây nghĩ thương ông có thân phận giáo chủ, công hành vạn năm, không nỡ đối xử xấu với ông. Ông coi đó, tôi một thân cưỡi trâu tới đây, không dẫn theo binh tướng, đủ tỏ thành ý của tôi. Hãy nghe lời tôi mau trở về núi mà ăn năn tội lỗi đi. Ông hãy tự lượng sức mình, đạo hạnh và pháp thuật như ông mà còn chưa đối phó nổi với các đệ tử của tôi, làm sao có thể đánh lại tôi ?

Thông Thiên giáo chủ bị Lão Quân trách mắng, đỏ bừng hai má, nổi giận đùng đùng, hét lên :

- Lý Nhĩ, ngươi đừng khoe tài giỏi. Bọn môn hạ của ngươi thường khinh miệt giáo đồ của ta, chẳng coi ai ra gì, khiến thầy trò ta chịu không nổi, mới nhân cơ hội này kéo tới để phân tranh cao thấp một phen. Hiện nay, tất cả những cao đồ của ngươi đều nằm trong tám lưới của ta, chẳng bao lâu sẽ biến thành máu. Ngươi đã không dẫn theo binh tướng, hai ta sẽ đấu tay đôi với nhau, ai còn nhờ người khác giúp đỡ, chẳng đáng mặt giáo chủ.

Lão Quân cười, nói :

- Ông cho rằng đồ đệ của tôi đều nằm trong tám lưới của ông hay sao ? Đó là nhắm mắt nói càn đấy ! Thử quay nhìn phía sau lưng ông xem sao.

Thông Thiên giáo chủ nghe vậy, tự động xoay mình lại, nhìn ra xa. Quả nhiên, tất cả những người vừa rồi bị ông gom vào trong lưới đều vô sự, đang vui vẻ đứng ở một bên, để quan sát trận đánh.

Cũng không hiểu Lão Quân đã dùng pháp lực gì đã đưa được những người đó ra khỏi chỗ nguy hiểm. Thông Thiên giáo chủ vừa kinh ngạc vừa tức giận, xoay mình lại, đối diện với Lão Quân, hét lên:

- Lý Nhĩ, ngươi đừng khinh người thái quá. Hãy coi ta dùng kiếm quang, lấy đầu người đây !

Nói rồi, há miệng thổi "Phù !" một hơi, lập tức có trăm ngàn tia sáng màu xanh bay ra, biến ngay ra trăm ngàn lưới kiếm sắc bén, bay vòng vòng, vây quanh Lão Tử. Lão Tử cất tiếng cười ha hả, vung tay lên, phẩy cây phát trần, tức thì bao nhiêu kiếm quang đều biến thành cát bụi, bay la tả khắp nơi. Thông Thiên giáo chủ thấy bất lợi, vội há miệng thu hồi kiếm quang. Ngay lúc đó, đã nghe Lão Quân hét lên :

- Thông Thiên giáo chủ hãy coi thử đao quang của ta thế nào ?

Câu nói vừa dứt, muôn đạo kim quang đột nhiên bay ra, biến thành một vạn cây đao ngắn, vây lấy Thông Thiên giáo chủ.

Thông Thiên giáo chủ vội lắc mình một cái, biến thành con chim cất bay tuốt lên không trung. Lại từ trên đó, nhắm đầu Lão Quân lao xuống mổ. Trên đỉnh đầu Lão Quân đột nhiên xuất hiện một đóa hoa sen năm màu, bảo vệ thân thể, khiến chim cất không thể hạ xuống. Các cao đồ của Lão Quân thấy vậy, tức giận vô cùng.

Văn Thủy chân nhân hét lên :

- Thông Thiên giáo chủ thật không biết thẹn là gì. Chỉ nghe cảm thú tu thành hình người, chưa hề nghe chuyện giáo chủ học làm chim chóc, lén lút hại người. Hành vi đó của ngươi, tổ sư ta không thêm chấp đầu. Hãy mở mắt mà coi pháp bảo của bản đạo đây !

Thông Thiên giáo chủ biến thành chim, cứ bay vòng vòng trên không trung, khó nổi xoay trở. Văn Thủy chân nhân vừa nói, vừa rút trong tay áo ra một cây nỏ thần, nhắm vào mắt chim mà bắn.

Thông Thiên giáo chủ trong lúc bất ngờ, bị một viên đạn đen bắn trúng mắt, máu rây đầy mắt, đau đớn chịu không nổi. Cũng may ông ta tu luyện thành tâm thân muôn kiếp không hủy hoại, nên chỉ bị thương một mắt thôi.

Thông Thiên giáo chủ chịu một phen nhục nhã, trong lòng tức giận lắm, từ phương Nam bay về hướng Đông Bắc, nhưng vẫn nghĩ chuyện chiêu tập các đồ đệ, trở lại chỗ vô trai để phục thù. Nào ngờ bạng tình khi trước đã bị các sư huynh khinh rẻ, sau lại bị giáo chủ trách mắng, ôm hận trong lòng, bắt trói bọn yêu ma còn lại trong vô trai đem nộp cho Lão Quân, xin đầu hàng. Riêng có lão giao sớm nhận ra nguy cơ, bỏ trốn từ trước. Trong lúc cưỡi mây bay đi, đã gặp được Thông Thiên giáo chủ, mới kêu khóc, tố cáo bạng tình phản phúc. Thông Thiên giáo chủ ngược nhìn trời, than dài một tiếng, biết không thể tái chiến, mới dẫn theo lão giao, trở về núi Vân Phong.

Chúng tôi tạm ngừng câu chuyện ở đây, đề kể tiếp về việc Hà tiên cô đắc đạo, Chung Li xuất thế, Mạnh Khương nữ hóa xác thành cá bạc.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 33: Ông Nhà Giàu Bị Yêu Ngược Đãi Bà Thổ Địa Giải Thích Việc Quỉ Xây Tường



Đây nói về Hà tiên cô, từ khi chia tay cùng Lý Huyền, một thân cô đơn ngu trong thạch thất trên núi Hành sơn, đây công tu luyện đã hơn một trăm năm. Huyền Nữ biết cô chuyên tâm tu hành, khắc khổ tập luyện, đã đích thân tìm đến, truyền thụ đại đạo cho cô. Nhờ sự giáo huấn đó, tiên cô đã tiến bộ rất nhiều. Lúc ra đi, Huyền Nữ lại truyền cho cô phép vờn thần, khiến tướng, mỗi khi gặp nguy hiểm, gian nan, có thể gọi họ tới bảo vệ cho mình.

Trong núi lại có một bà thổ địa, là một nữ thần đã nhiều tuổi, nhân thấy tiên cô dung nhan xinh đẹp, tu trì cần mẫn, lại là chỗ đàn bà con gái với nhau, nên tỏ ra rất thân mật. Bà thường đến thạch thất thăm hỏi tiên cô, cùng nhau bàn bạc những chuyện thiên tao, địa phù, nhắc tới những lễ huyền diệu về việc tu đạo.

Mỗi khi gặp chỗ bà thổ địa không hiểu, tiên cô đều lựa lời giải thích cặn kẽ. Thổ địa thái thái rất khâm phục tiên cô. Vì là con gái, tiên nữ dẫu ở chỗ núi sâu cũng không thu nhận đệ tử. Trước kia, ở gần sơn động có không ít nam nữ yêu tình tới quấy nhiễu, tiên cô phải dùng phép thuật đuổi chúng đi. Trong đám có vài đứa khâm phục đạo hạnh của tiên cô, tình nguyện ở lại phục dịch cô.

Tiên cô cũng dịu dàng an ủi, khuyên nhủ chúng. Từ khi quen biết với thổ địa thái thái, tiên cô lại có thêm hai kẻ hầu hạ, là hai con quỉ tốt. Mỗi khi tiên cô có việc, thổ địa đều khiến hai quỉ tốt đó tới để tiên cô sai bảo. Vì thế, tiên cô rất cảm kích hậu ý của bà thổ địa.

Hôm đó, tiên cô vừa xong khóa tụng buổi tối, ra ngoài động ngắm trăng. Cô đứng một mình trên tảng đá lớn trên ngọn núi, ngừng đầu nhìn quanh bốn phía, tinh thần thanh thản. Bỗng nghe từ sau núi một trận gió thổi tới, lập tức trời đất tối tăm, mặt trăng mất ánh sáng, tiên cô kinh hãi, nói :

- Dựa theo trận gió này, đây hẳn là một con mãnh hổ. Nó từ phương xa mới tới đây chăng ? Ta chưa từng nghe ai nói tới nó, và ngay cả bà thổ địa cũng chưa hề đề cập tới.

Cô rút phăng thanh kiếm đeo bên mình, cầm lăm lăm trong tay, đưa mắt nhìn ra xa, về phía sau núi, nghe ngóng một hồi, nhưng rồi lại chẳng thấy động tĩnh gì. Tiên cô rất nghi ngại trong lòng. Cô là người rất tinh tế, hẳn đã nghi ngờ điều gì, không chịu bỏ qua bao giờ. Và lại, cô vẫn nuôi chí cứu người, rất sợ mãnh thú có thể đột nhập giết hại dân cư dưới núi. Ta đã bỏ công tu tiên học đạo, sao có thể thấy nguy không cứu ? Vì thế, cô lò dò từng bước, xuống chỗ vách núi, nghiêng cổ xem tiếng động từ đâu đưa tới. Đi được chừng nửa dặm đường, lại nghe tiếng ồ ồ phát ra ngay phía sau. Tiên cô ngừng chân, nghe kỹ, lại không nghe được tiếng động kỳ lạ đó nữa, mà chỉ nghe phía sau có tiếng người cất lên :

- Đại cô ở đây làm gì vậy ? Có phải vì việc của nghiệt súc đó hay không ?

Tiên cô kinh hãi, quay đầu nhìn, nhận ra đó là người bạn tốt thổ địa bà bà, chứ chẳng phải ai khác. Tiên cô vội cười, hỏi :

- Bà thổ địa tốt bụng, bà trông coi công việc gì vậy ? Trong núi có quái vật này, bà không nghĩ cách mau chóng trừ khử nó đi, cứ để nó ở đây để hại người hay sao ?

- Thì ra đại cô chưa biết tí gì về sự việc này. Cô có biết nó là loài thú nào không ? Có phải đó là thú hổ báo, sài lang bình thường chăng ? Nếu nói về bản thân đại cô, tuy có hoàng nguyên rất lớn, nhưng mới học được có ba phần tiên pháp, muốn nghĩ chuyện diệt trừ quái thú này, phải học thêm vài trăm năm nữa mới làm nổi !

Bà thổ địa nói rồi, hướng về phía Hà tiên cô hành lễ, tươi cười nói:

- Tôi chỉ nói chơi cho vui, xin đại cô đừng giận.

Hà tiên cô nói :

- Chúng ta đều là người vượt ra ngoài cõi đời, và đều ôm lòng giúp đời, cứu người. Ai có bản lãnh thì trở hết tài năng để diệt trừ yêu quái không đủ bản lãnh chẳng nữa thì cũng bàn bạc cùng nhau mà tìm cách hành động. Có đâu lại ngồi yên mà nhìn nghiệt súc hại người ? Không nói nhiều nữa, tôi hãy xin thỉnh giáo bà thổ địa, cho biết nghiệt súc đó là loài gì, có bản lãnh ra sao ? Theo lời bà nói, dường như nó không phải loài súc vật, mà là một yêu tinh pháp lực cao cường, có đúng vậy không ? Sao trước nay không hề nghe bà nói tới chuyện này ?

Thổ địa thấy tiên cô nhiệt tâm như thế, tỏ lòng kính phục, mới nắm tay cô dẫn đi, cùng về miếu thổ địa nằm trên đường đèo. Quí tốt tới dâng trà, hai người cùng ngồi xuống đất, thổ địa mới thờ dài, nói:

- Tiên cô không hiểu được đâu. Núi này có chu vi hơn ngàn dặm, vốn chỉ có những dã thú không hại lắm, như chồn cáo, chó sói thôi. Ngay cả hổ báo cũng ít khi thấy, nói gì tới yêu tinh ? Ai ngờ ba hôm trước bỗng xuất hiện một thần ngưu, sắc xanh, sừng bóng, rất giỏi biến hóa. Nó phát ra tiếng kêu như cộp găm, làm chấn động núi non, chim chóc nghe thấy cũng vội bay xa. Tối hôm kia nó tới núi này, ngày hôm qua không thấy trở về núi. Trưa hôm nay, có người nhà ông nhà giàu Ngô đại hộ ở dưới chân núi, trước đây thường tới miếu thấp hương, xin xăm, cho biết bà vợ ông nhà giàu bỗng nhiên bị yêu vật mê hoặc, ông nhà giàu bị một ngọn gió quái cuốn đi, hiện không rõ sống chết ra sao. Tôi phải qui tốt đi điều tra, trở về báo cáo cho tôi biết. Thì ra tối hôm đó, ông nhà giàu cùng vợ và các thị thiếp mở tiệc gia đình, bỗng một trận gió quái nổi lên, đèn đóm tắt ngấm, các phụ nữ nhón nháo, kéo nhau vào nhà sau chạy trốn. Ngô đại hộ là đàn ông, khá can đảm, vội kêu gia nhân thấp đèn lên, soát lại đồ đạc. Ai ngờ khi gia nhân thấp đèn lên, bỗng thấy giữa nhà có tới hai ông Ngô đại hộ, mặt mũi giống hệt nhau, quần áo cũng không khác nhau. Hai ông ở giữa nhà la lối, một ông nói ông kia là yêu nhân giả mạo, hò hét gia nhân, bảo họ mau đánh đuổi tên kia đi, người kia cũng nói tên họ là yêu nhân ảo hóa, tới đây quấy nhiễu, gia nhân mau vác gậy đánh hấn một trận. Đám gia nhân nam nữ, trước tình hình đó, cứ ngơ ngặt ra, không thốt ra lời, chỉ trố mắt nhìn nhau, không người nào phân biệt nổi đâu là chủ nhân đích thực, đâu là yêu tinh ảo hóa thành chủ nhân. Cãi nhau hồi lâu, hai người đều kêu mệt, đòi đi ngủ. Đến đây nổi lên một cuộc tranh cãi. Ông nhà giàu có nhiều thị thiếp và một bà vợ cả, ai mà chịu bồi tiếp yêu nhân trong giấc ngủ ? Mọi người bàn luận, đi đến quyết định : không cần biết ai là thật ai là giả, tạm thời các bà, các cô không bồi tiếp, mới có thể bảo vệ trinh tiết. Nào ngờ quyết định vừa đưa ra, một trận gió quái lại nổi lên, đèn đóm lại tắt hết. Trong bóng tối, có tiếng yêu nhân nói rõ to : "Các vị nương tử chẳng cần phải sợ, ta không quen ngủ chung với đàn bà. Hôm nay ta ra đi, nhường cho ông chồng các vị ở lại, hủ hỉ với các vị. Ngày mai, ta sẽ trở lại tìm hân". Mọi người nghe vậy đều cho rằng yêu tinh là người có đạo pháp, tất nhiên không tham sắc, nên đã bỏ đi, người còn lại trong nhà nhất định là Ngô đại hộ đích thực. Vì thế, đợi cho gió lặng, người nhà lại thấp đèn lên. Quả nhiên chỉ còn lại một Ngô đại hộ, cúi đầu ủ rũ, có vẻ mệt mỏi vô cùng, đang ngồi ở giữa nhà. Mọi người xúm lại hỏi ông ta cảm thấy ra sao, ông ta chỉ lắc đầu, nói : "Mệt lắm, mệt lắm !", chỉ muốn đi ngủ, không thiết bàn tới chuyện gì khác. Mọi người thấy ông ta biến đổi thần thái, một số người có tính hay nghi ngờ, nghĩ rằng ông nhà giàu này là giả, mà ông nhà giàu thật không biết đã bị yêu tinh bắt đi đâu, hiện giờ sống chết thế nào. Nhưng đa số đều tin chắc người này là Ngô đại hộ đích thực, thần sắc biến đổi chỉ vì mệt nhọc quá thôi. Kết quả là người hoài nghi không dám nói rõ sự nghi ngờ của mình, người không nghi ngờ tất nhiên chẳng nói gì. Mọi người mới đỡ ông ấy về phòng bà vợ để ông đi nghỉ. Bà vợ ông nhà giàu vốn là người trung hậu, dịu dàng lên giường, đi ngủ. Nửa đêm, có tiếng la oai oái, nói ông nhà giàu này hung dâm lạ thường. Những chuyện nhơ nhớp như thế, tiểu thần sao dám đem ra nói trước mặt đại cô ? Chỉ biết rằng trong số các thê thiếp đông đảo của ông nhà giàu, phần nửa ta thán nỗi khổ vì ông ấy. Họ nghĩ rằng chồng mình bình thời quyết không như thế, mới đem chuyện nói lên với nhau. Tất cả đều cho rằng người này nhất định là yêu nhân. Nhưng việc khẩn thiết lúc này là phải tìm hiểu xem ông nhà giàu đích thực đã bị yêu nhân dùng tà thuật bắt đem đi đâu, còn sống hay đã chết. Vì thế, vào lúc buổi trưa, cả nhà họp nhau lại bàn bạc, khóc lóc với nhau. Cuối cùng, họ quyết định cử người tới miếu, xin tiểu thần đứng ra giải quyết việc này, điều tra xem chủ nhân của họ hiện ở đâu, yêu vật có lai lịch ra sao, có cách nào khu trừ được nó hay không ? Tiểu thần rất lúng túng, bình thời chỉ biết tuân thủ luật pháp, làm những việc trong phạm vi chức vụ của mình, đã từng học qua phép hàng yêu phục quái nào đâu ? Nhận lời thỉnh cầu của họ, nếu trả lời rằng mình không quản lý chuyện này, há chẳng khiến họ đau lòng lắm sao ? Vì thế, tiểu thần một mặt bày tỏ ý mình qua một lá xăm thông thường, một mặt phải qui tốt đi điều tra. Lúc qui tốt trở về, đã đi qua một khu nghĩa địa, thấy một người mê man, ngồi tựa lưng vào một gốc cây. Nơi đó vốn có nhiều ma chôn, âm khí nặng nề, thường ngày ít người qua lại. Quí tốt của tôi vốn có linh cơ, nghĩ rằng : "Nơi này đâu có phải chỗ cho người ta tới nghỉ ngơi ? Người này lại ăn mặc sang trọng, không giống với người trong làng chút nào, chắc là ông Ngô đại hộ đã bị yêu nhân bắt đem đi, bỏ ở chỗ này?". Vì thế, nó mới đi tìm một dã quí, hỏi thăm tin tức. Theo lời dã quí nói thì người này tới đây vào lúc canh hai đêm qua, tức là sau khi trận gió quái nổi lên. Ông ta tới được nửa ngày rồi. Nhìn kỹ, thấy dường như ông ta còn sống, nhưng không nói được câu nào, cũng không thấy cử động, đi lại. Theo cách ăn mặc, có thể nhận định ông ta là một quý nhân, có thân phận rất lớn, chứ không phải người trong đám bình dân. Chắc chắn đó là Ngô đại hộ, không nghi ngờ gì nữa. Tin chắc là ông ấy rồi, tiểu thần tính đêm nay sẽ tới báo mộng cho thê thiếp nhà ông ấy biết, bỗng nhiên nhận được tờ dụ trát của thành hoàng bản quận, nói rằng núi này hiện có thần ngưu từ phương Tây tới. Tra xét thì biết đó là con vật cưỡi của một vị đại tiên, chẳng bao lâu ắt có người tiên tới thu phục. Con vật ấy lực căn chưa tinh, dã tính chưa thuần, một khi xuống chốn dương gian, ắt làm hại dân, bọn chúng tôi gồm hơn trăm thổ địa đều phải lưu ý kỹ mới được. Hề thấy thần ngưu tới chỗ nào, phải báo ngay cho người dân ở địa phương quản lý, ai nấy phải cẩn thận đề phòng, mới tránh khỏi bị yêu vật lăng nhục, có khi còn mất mạng nữa. Tôi nhận được lời dụ đó, càng thêm hoảng hốt, nhưng vẫn thắc mắc, thành hoàng linh thiêng là thế, biết được thần ngưu có thể quấy nhiễu dân, tại sao lại không biết chủ nhân của nó là vị tiên nào, ở động phủ nào ? Chẳng lẽ thành hoàng lão nhân gia lại có điều kiêng kỵ, không tiện nói rõ ?

Nghe thổ thần nói tới đó, tiên cô mới lên tiếng :

- Đại khái thành hoàng chỉ là một vị thần được sắc phong, tương tự như bà thổ địa thôi. Ông ấy có trách nhiệm giữ đất an dân, nhưng chẳng có tài hàng yêu phục quái. Và lại thần tiên trên trời rất nhiều, nhất thời khó mà tra ra sự thật.

- Đúng vậy, đúng vậy. Nhận được pháp chi của thành hoàng, tôi lập tức rời khỏi miếu, tới hội họp cùng các thổ địa núi này, cùng nhau bàn bạc về cách thông tri cho dân chúng biết. Sau khi tan họp, tôi đích thân tới nhà Ngô đại hộ báo mộng. Ra khỏi nhà họ Ngô, tôi lại tới chỗ nghĩa địa thăm dò, quả thấy Ngô đại hộ vẫn mê man bất tỉnh, ngồi tựa lưng vào gốc cây, có vẻ như đang ngủ say, tôi sợ đã thủ hại tính mạng ông ấy, mới bảo tên qui tốt mà tôi dẫn theo phải ở lại bên cạnh, bảo vệ ông ấy. Cũng may ông ấy đang hôn mê rất sâu, chuyện đối lạnh không phải lo tới. Sáng mai, nhà họ Ngô đã được báo mộng, tất nhiên sẽ tới săn sóc ông ấy, đưa về nhà. Lúc đó, trách nhiệm của tôi mới chấm dứt, lương tâm tôi mới yên ổn.

- Quý tốt không sợ mãnh thú, mãnh thú cũng không trông thấy qui tốt, u minh hai cõi cách biệt nhau, làm sao qui tốt có thể bảo vệ người ?

- Việc đó tôi cũng đã nghĩ tới rồi. Sợ dĩ tôi phải qui tốt đi bảo vệ ông nhà giàu, là vì bản thân nó là qui vật, cùng với số đông các ma chôn, ma thổ, đã qui oan qui ở chỗ nghĩa trang đều là đồng đạo nếu gặp phải những chuyện ngoài dự tính, nhắm chừng không chế ngự được loài thú, chúng sẽ liên kết với nhau, sử dụng những kẻ sách qui, pháp thuật qui, đồng tâm hiệp lực, cùng tìm cách che mắt con thú, khiến nó hoảng hốt tinh thần, chạy tới chạy lui vẫn không thể tới gần bên ông nhà giàu, không vượt qua được phạm vi qui giới. Điều đó gọi là "qui xây tường" đấy.

- Thì ra đó là chuyện "qui xây tường" người ta thường nói tới. Trước đây tôi không hiểu qui xây nên bức tường bằng cách nào, nay nghe bà nói, tôi đã rõ. Như vậy chúng ta có thể yên tâm rằng Ngô đại hộ đã được bảo vệ .

- Đúng vậy. Nhưng tôi vẫn có điều thắc mắc : theo ông thành hoàng nói, chẳng bao lâu sẽ có người tiên tới thu phục yêu quái, nhưng đã hai ngày nay vẫn chưa thấy tiên giáng lâm. Và lại hiện nay người nhà ông Ngô đại hộ bị con quái đó quấy phá ngắt ngư, nếu hôm nay người tiên không đến, ngày mai ông nhà giàu trở về nhà, tính mạng ông ấy lại nằm trong tay yêu vật. Vì thế, tôi chẳng yên tâm chút nào, đang định tới động phủ thăm đại cô, cùng nhau bàn bạc một biện pháp để giải quyết việc này, may sao cô lại tới đây. Cô đã lập tâm cứu người hoạn nạn, hãy giúp tôi một tay, giải quyết việc này.

- Bà nói thần ngu này rất lợi hại, nhưng theo tôi nghĩ, chưa chắc nó đã ghê gớm đến vậy đâu. Nhân lúc Ngô đại hộ chưa về nhà, tôi với bà hãy cùng tới đó xem thử. Nếu gặp dịp thuận tiện, có thể trừ khử con quái, ta ra tay thu phục nó cho rồi. Vạn nhất nó có bản lĩnh rất cao, chúng ta đánh không lại nó chẳng nữa, chẳng lẽ thấy khó mà chùng bước, để mặc nó ra tay hại người ? Không biết ý tôn thần thế nào ?

Thổ địa hân hoan nói :

- xin làm theo lời cô.

- Cứu người như cứu hỏa, chúng ta mau đi thôi. Đứng ở đây mà bàn bạc cho mất thời giờ.

Thổ địa nghe lời, đi theo tiên cô, cùng cười mây bay đi, chẳng bao lâu đã tới nhà Ngô đại hộ. Bà thổ địa chỉ tay, nói với tiên cô :

- Bên dưới kia, chỗ khói đen giăng giăng, lại có mùi hôi bốc lên, chính là nhà họ Ngô, con trâu già đang ở đó quấy nhiễu đấy !

Tiên cô nhòm xuống, quả nhiên thấy một lớp khói đen như một tấm lưới che trên nóc nhà, mùi hôi từng chấp, từng chấp bốc lên, xông vào mũi, muốn ói, vội lấy ra một bình thuốc đeo bên mình, dốc ngược chiếc bình để cùng bà thổ địa hít vào mũi, mới hết mùi hôi. Tiên cô nói với bà thổ địa :

- Tôn thần hãy ở đây quan sát, để tôi xuống đó xem thử.

Thổ địa dặn dò : "Cẩn thận nhé !", tiên cô đáp ứng : "Biết rồi!", và nhảy một cái, rơi vào khu nhà họ Ngô. Tức thì nghe trong nhà có tiếng sênh ca, nhạc tấu, cùng tiếng trai gái nô giỡn nhau rất chót nhả, tất cả đều lọt vào tai tiên cô. Cô biết con trâu già đang ở đây hành lạc, trong lòng giận lắm. Cô thu hết can đảm, vác kiếm báu xông vào bên trong, gặp ngay tên Ngô đại hộ giả đang uống rượu, nô giỡn, đưa cả hai tay quàng vai hai cô gái khóa thân, ngoài ra, còn có hơn mười cô gái phải đứng hầu rượu. Tiên cô trông thấy, lửa giận bốc lên, tính nhân lúc con yêu không phòng bị, chém nó một nhát, giết chết cho rồi. Không ngờ tên Ngô đại hộ giả đã nhìn thấy cô, cất tiếng cười ha hả, xô hai cô gái qua một bên, xông xộc tiến thẳng tới chỗ tiên cô, hô to :

- Người đẹp từ đâu lại đây ? Mau bồi tiếp ta vài chén rượu đi nào!

Tiên cô đo búng hai má, phóng kiếm về phía yêu nhân, rồi không để ý coi nó sống hay chết, vội vã quay lưng bỏ chạy. Không ngờ con quái này quả thật lợi hại, né tránh được kiếm quang, há miệng phun ra một làn khói xanh. Tiên cô vừa tung mình bay lên không trung, đụng ngay phải làn khói xanh, vừa cảm nhận mùi tanh tươi đã mê man, ngã ngay xuống đất.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 34: Nhà Đại Hộ, Thần Ngu Quấy Phá Phóng Thiết Sa, Tiên Pháp Linh Nghiệm





Hà tiên cô bị yêu nhân phun một luồng khói đen, liền ngất đi, từ trên mây rơi xuống đất, nằm yên như chết rồi. Cũng may, nhờ cô tu luyện lâu năm, chỉ trong chốc lát các mạch máu trong người vận hành, thần trí trở lại, cô mở mắt ra nhìn. Cô thấy yêu nhân đang đứng bên cạnh, đốc suất đám con gái xúm vào khiêng cô đi mang vào nhà sau. Cô để ý thấy những cô gái đang khiêng cô người nào cũng có ngấn nước mắt. Họ nói nhỏ với nhau những câu oán trách. Những lời họ nói với nhau rất khế, không nghe rõ lắm, nhưng cũng biết chắc đó là lời oán giận yêu nhân, rửa hấn mau chết sớm cho rồi. Tiên cô bất giác động lòng thương, nghĩ thầm : "Những cô gái này đều có liên si, quả rất đáng thương".

Thấy các cô gái khiêng mình tuốt vào nhà sau, mà yêu nhân cũng không vào theo, tiên cô yên tâm phần nào, vội mỉm cười, nói với mấy cô kia :

- Các vị tỉ muội đừng sợ, cũng bắt tất phải lo lắng. Tôi tới đây là để cứu mấy cô, không dè mắc phải tay độc thủ. Chủ nhân của các cô hiện bị yêu nhân đem đi, bỏ lại ở một chỗ nghĩa địa, cách đây ba trăm dặm, có bà thổ địa phải qui tốt canh giữ, không sao đâu.

Mọi người nghe nói đều kinh hãi, có người can đảm lên tiếng hỏi cô là ai, vì sao tới cứu bọn tôi, tại sao biết gia chủ đang ở chỗ nghĩa địa, và tại sao cô là người còn sống mà có thể nói chuyện với bà thổ địa ? Tiên cô nói sơ qua cho họ biết lai lịch của mình. Bỗng nghe bên ngoài có tiếng yêu nhân hò hét, từ xa tiến lại, mọi người vội khiêng cô vào một phòng nhỏ sạch sẽ, thấy cô lên giường. Vì sợ yêu nhân tiến vào, họ xô cửa bỏ đi, để tiên cô ở lại một mình.

Tiên cô thấy trong phòng không còn ai, cũng nhảy xuống giường.

Thấy bên ngoài phòng có một khu đất trống, cô chạy ra đó, nhảy lên mây, đưa mắt tìm kiếm bà thổ địa, nhưng chẳng thấy đâu. Cô vội vã trở về miếu thổ địa, hạ thấp đám mây, nhìn xuống, thấy thổ địa bà đang cùng một quỉ tốt khóc lóc, kể lể. Bà đang ngồi ở bậc thềm trước miếu thần, kể cho quỉ tốt nghe việc gặp nạn vừa qua, khiến tiên cô rất cảm động. Cô đứng trên mây, hô to :

- Thổ địa thái thái, bà không cần phải lo cho tôi. Người bạn tốt của bà là Hà đại cô nương đã về đây này !

Thổ địa thấy tiên cô yêu kiều, lanh lẹ, đứng ngay trước mắt, bất giác đôi buồn lâm vui, nói :

- Cái cô này, để người ta lo muốn chết, còn ở đó mà cười cợt, trêu ghẹo người ta.

Tiên cô tươi cười, cảm tạ lòng tốt của bà đã lo lắng cho cô, nhân đó thuật lại tình hình vừa qua cho bà nghe. Bà thổ địa là lưỡi nói :

- Sém chút nữa cô đã mắc họa rồi. Con quái vật này không phải thứ yêu tinh tầm thường, mà có pháp lực hấn hoi, ta không nên khinh địch mới phải. Ông thành hoàng đã có chỉ dụ rõ ràng, tự nhiên sẽ có người tiên tới cứu cả nhà ông nhà giàu, nhưng cô đã quá nóng vội, khăng khăng đòi đi thử tài một phen, nên có thể thấy trước là sẽ gặp nguy hiểm.

- Người tu đạo lập chí giúp đời, sá gì nguy hiểm ? Hiện nay, người mà ông thành hoàng nhắc đến, chẳng biết bao giờ mới tới, trước mắt thấy tính mạng ông Ngô đại hộ đang bị đe dọa. Chú ý của tôi là phải tìm cách đưa ông ấy tới một nơi bí mật, an toàn, khiến yêu nhân không thể tìm ra. Nếu không, con yêu đó biết tôi bỏ trốn, nhất định sẽ nghĩ tôi đi cứu ông ấy, há chẳng phải tính mạng ông ấy bị hại vì tay tôi hay sao ?

- Không hấn như vậy đâu. Một khi cô đã bỏ đi, con yêu đó chỉ nghĩ tới chuyện tìm lạc thú, rảnh rồi đâu mà đi kiếm Ngô đại hộ ?

- Được vậy thì tốt, nhưng tôi nghĩ là ta nên cẩn thận một chút, mới không đến nỗi cứu người đổi thành hại người, khiến tội lỗi của tôi thêm nặng. Bà có nhiệm vụ giữ đất, không thể rời xa đây, tôi là người chẳng có trách nhiệm nào, sẽ tức khắc tới nghĩa trang xem thử. Không cần biết con yêu có đó hay không, tôi cũng phải di chuyển ông nhà giàu tới một nơi an toàn hơn.

Bà thổ địa không kịp ngăn cản, tiên cô đã ùng ùng bỏ đi.

Lên tới lưng chừng trời, tiên cô thúc đẩy đám mây bay nhanh về phía trước, một lát sau đã tới chỗ nghĩa trang. Quỉ tốt được bà thổ địa giao nhiệm vụ canh gác ông nhà giàu vội ra nghênh đón, bẩm báo với cô :

- Vừa rồi, yêu nhân đã tới đây, đem Ngô đại hộ đi mất rồi. Nếu đại cô tới sớm một chút, đã được gặp hấn.

Tiên cô giậm chân, than thở, hỏi yêu nhân đi về hướng nào.

Qui tốt cho biết đi về hướng Đông Bắc, tiên cô mới khuyên qui tốt trở về miếu, và đích thân cưỡi mây theo hướng Đông Bắc bay đi.

Vượt qua hai ngọn núi, tiên cô đã thấy đằng trước có một đám khói đen lò mờ, nhờ sức gió thổi tiến về phía trước. Tiên cô đoán chắc đó là yêu nhân. Nhận thấy nó đi chậm chậm, tiên cô tính từ phía sau vung kiếm chém chết nó. Nhưng cô lại chuyển nghĩ : "Chắc chắc yêu nhân đang kẹp ông nhà giàu vào nách mà đi, nên mới đi chậm như thế. Nếu ta chém nó bị thương, nó sẽ quăng ông nhà giàu xuống đất, há chẳng nguy tới tính mạng ông ấy hay sao?". Vì thế, cô gắng sức đuổi theo, hô to :

- Yêu nhân khoan đi đã ? Mau bỏ Ngô đại hộ xuống.

Yêu nhân quay đầu nhìn lại, bắt giắc tò ý vui mừng, nói :

- Thì ra là con nha đầu, vừa rồi bị ta bắt được, đã bỏ trốn, khiến ta rất bức mình. Nay ngươi lại dám dẫn xác tới chỗ ta sao ?

Vừa nói, nó vừa đặt chân xuống một tảng đá trên đỉnh núi, buông ông nhà giàu xuống, đưa tay vẫy :

- Hào muội tử, mau tới đây gặp ca ca !

Tiên cô nổi giận, bay tới đỉnh núi, rút kiếm ra đâm liền. Yêu nhân vội vác đao nghênh tiếp. Hai bên đánh nhau chừng vài chục hiệp, yêu nhân nổi con nóng giận, lắc mình một cái, xuất hiện nguyên hình. Đó là một con trâu xanh, vô cùng to lớn. Nó dùng cặp sừng, húc tiên cô. Tiên cô biết con quái này rất lợi hại, vội nghĩ cách chạy trốn. Con trâu này có tính linh nhanh nhạy, liền tung một cẳng, đá tiên cô một phát. Tiên cô tuy có đạo thuật, nhưng công lực lại thua thần ngưu rất xa, bị nó đá một phát, liền đứng không vững, ngã lăn ra đất. Con trâu biến trở lại thành Ngô đại hộ, cất tiếng cười hi hi :

- Hào muội tử, em đừng sợ. Ta yêu em đáng vẽ yêu kiều, không hại em đâu. Hãy ngoan ngoãn nghe lời, để ta dẫn em trở về nhà nhé !

Nói rồi, nó ra sức vác tiên cô lên vai. Không thèm ngó tới Ngô đại hộ, thần ngưu vác tiên cô, đằng vân bay đi. Tiên cô bị trâu đá, khí lực mất hết. Cũng may còn thanh kiếm bên mình, cô mới thừa cơ đâm nó vài nhát. Ai ngờ toàn thân con trâu, chỗ nào da cũng rất dày, mũi kiếm đâm vào phát ra tiếng sắt đá chạm nhau, thần ngưu chẳng hề hấn gì. Đường như nó chẳng có cảm giác đau, cứ thản nhiên vác tiên cô, đi thong thả, miệng còn hát mấy bài thôn ca. Tiên cô cảm thấy mình không thể đối địch nổi thần ngưu, mồ hôi tuôn đầy mình. Cô đau lòng quá, cất tiếng kêu lên :

- Huyền Nữ sư tôn, Lý Huyền đạo huynh, nhờ thịnh ý của hai vị chỉ dẫn, đệ tử đã gia nhập Huyền môn, ai ngờ đạo thuật chưa thành, tính mạng nhỏ nhoi này đã tổn hại. Hai vị có hiểu đệ tử đang chịu nạn ở đây hay không ?

Tiên cô kêu khóc một hồi, nhận ra mình đã về tới nhà Ngô đại hộ, mới rút gươm ra, tính tự vẫn, nhưng chợt nghĩ lại : "Không được không được ? Tự tử là hèn nhát, và cũng là điều trái với tông chỉ Đạo giáo. Ta phải ráng sống, để coi yêu nhân đối xử với ta ra sao ?

Nghĩ tới đó, đã vào tới trong nhà. Yêu nhân vác tiên cô, tiến thẳng phòng trong, ném cô xuống giường, rồi cất tiếng gọi đám con gái khóa thân tới trước mặt, dặn dò :

- Đây là người đẹp ta thương yêu, các người hãy khéo trông nom cô. Nếu để cô trốn đi lần nữa, các người đừng hòng giữ được tính mạng !

Nói rồi, vui cười, bỏ đi.

Thấy tiên cô bị bắt trở lại, các cô gái tỏ lòng thương xót :

- Chúng tôi số phận hẩm hiu, rơi vào tình trạng này, cũng chẳng đáng nói tới, chứ cô là một vị tiểu thư, đã trốn đi được, sao còn để rơi vào tay yêu nhân, để nó lăng nhục, chẳng khác gì chúng tôi há chẳng đáng đau lòng lắm sao ?

Tiên cô đang nghĩ kế thoát thân, chưa kịp kể lẻ cùng các cô gái, yêu nhân đã xông xộc bước vào trong phòng. Nó tiến lại gần bên giường, nhìn tiên cô chòng chọc. Tiên cô vội nhảy xuống giường, vung kiếm đánh yêu nhân. Nó liền há miệng phun ra một luồng khói xanh. Tiên cô cùng các cô gái đều chết giấc, ngã lăn ra đất. Yêu nhân tiến lại gần, tính dờ trò sàm sỡ.

Đang khi nguy cấp, bỗng nhiên có tiếng nổ vang giữa đình không, làm rung rinh nhà cửa. Yêu nhân hét lên một tiếng, vội vã bỏ chạy ra ngoài. Tiên cô nghe tiếng sấm, tỉnh trở lại. Bỗng một luồng kim quang ủa vào trong phòng, cả căn phòng sáng rực. Tiên cô mở mắt ra nhìn, thấy một vị tiên nữ đạp chân lên bông sen hồng đang đứng giữa phòng. Bên cạnh có nhiều cô thị nữ, đều xinh đẹp, thanh nhã. Hà tiên cô phục xuống đất, lạy tạ ơn cứu mạng, và hỏi tiên nữ quê quán ở đâu, pháp hiệu là gì. Tiên nữ vội bảo các thị nữ đỡ Hà Lan Tiên dậy, nói :

- Chúng ta là đồng môn, chỉ nên đối xử ngang hàng với nhau, chị đâu dám nhận đại lễ như thế ?

Nhân đó, tiên nữ cho biết mình là Cửu thiên Thượng Nguyên phu nhân, học trò của Huyền Nữ, vâng lệnh thầy tới đây cứu Hà tiên cô. Phu nhân nói :

- Sư tôn đã biết con trâu xanh của Lão Quân tổ sư thừa lúc đồng tử lơ là, đã trốn xuống trần gian, ở đây gieo độc hại. Sư tôn biết sư muội có lòng nhân từ, nhưng không lượng sức mình, đã liều lĩnh làm càn, nên mới sai chị xuống đây cứu em, và truyền cho em phép trừ yêu, để giữ mình. Em nên chuyên tâm học tập, đừng xen vào những chuyện bên ngoài, mới tránh khỏi kiếp nạn, bớt lỗi lầm. Lần này em mắc lỗi là lần đầu, có thể tha thứ. Mau tạ ơn sư tôn đi.

Tiên cô vội quỳ xuống, hướng lên không trung lạy tạ. Thượng Nguyên phu nhân phát tay áo một cái, các cô gái khóa thân tỉnh lại lồm cồm ngồi dậy, đưa mắt nhìn phu nhân và tiên cô, cùng đám thị nữ đang đứng hầu, không hiểu vừa rồi đã xảy ra những chuyện gì. Tiên cô đang tính nói với họ vài câu, phu

nhân đã đưa tay đập nhẹ vào người cô. Ánh kim quang lại lóe lên khắp phòng, và trong chớp mắt, trong phòng chỉ còn lại những cô gái nhà Ngô đại hộ, những người khác đã biến đâu mất.

Thượng Nguyên phu nhân đưa Hà tiên cô lên đỉnh núi. Ngay trước mắt là động phủ của Hà tiên cô. Phu nhân dẫn đám thị nữ, theo tiên cô vào động phủ. Tiên cô lại vái tạ ơn cứu mạng lần nữa, phu nhân mỉm cười, ngăn cản, nói:

- Chúng ta là chị em đồng đạo, huống chi chị làm việc này là theo lệnh của sư tôn, cần gì phải nói tới chuyện tạ ơn ?

Tiên cô lại hỏi tới lai lịch của con trâu yêu, phu nhân nói :

- Nó là con trâu Lão Quân tổ sư thường cưỡi, giao cho một đồng tử canh giữ. Trước đây, lúc Lý Huyền đạo hữu chưa thành tiên đạo, đã từng bị nó hãm hại, may có Văn Thủy tiên sinh đích thân lên núi thu phục nó, Lý Huyền mới thoát nạn. Lúc đó, Lão Quân tổ sư đã trách mắng đồng tử lơ là công việc, để trâu trốn đi, định đem trị tội. May có các vị sư huynh đệ xúm vào xin cho, đồng tử mới được tha. Lần này, nhân La Viên phu nhân mở đạo tràng trong vó ốc dưới biển, bọn ma giáo mới thừa cơ gây sự với người trong giáo phái chúng ta, các vị sư huynh sắp đánh bại tà giáo, chẳng dè tổ sư Ma giáo đích thân xuống biển thiết lập loi đài, dùng bùa chú giam hãm các vị sư huynh, không cho thoát thân.

May có tổ sư đích thân tới cứu, mới giải vây cho các sư huynh. Tổ sư ở dưới biển năm ngày, không cần tới con vật cưỡi, mới để trâu xanh ở lại trong cung. Nhân lúc đồng tử mệt mỏi, nằm lăn trên cỏ mà ngủ, trâu xanh mới trốn xuống hạ giới. Việc đó xảy ra đã ba ngày, so với hạ giới là vài tháng. Biết trâu xanh xuống trần, đi khắp nơi quấy phá, tới đâu gieo họa tới đó, Đông Hoa đế quân và Chấn Vũ đại đế đã phái người xua đuổi. Vì thế, trâu xanh đã chạy đến đây. Vì Ngô đại hộ kiếp trước làm đồ tể mổ trâu, kiếp này lại ham ăn thịt trâu, nên mới mắc phải đại họa này. Hiện nay, Lão Quân đã dày đồng tử xuống trần, cử một đồng tử lão luyện hơn xuống bắt thần ngưu đem về, chẳng bao lâu sẽ tới đây. Việc xảy ra lần này, lỗi tại em không biết tự lượng sức mình. Sư tôn bảo em đi thu phục con trâu, sau đó học lấy bản lãnh hộ thân, rồi mười năm sau sẽ xuống núi, đi đây đi đó, làm nhiều việc có ích cho dân chúng. Đến lúc đó, sư tôn tất nhiên sẽ tới dẫn dò. Hiện giờ, em chỉ việc chuyên tâm học tập, để đợi pháp chi.

Tiên cô nhất nhất vâng lời, phu nhân mới lấy ra một hạt thiết sa (vụn sắt, nhỏ như hạt cát) nhỏ như hạt cải, nói:

- Sư tôn bảo em đem theo hạt cát này, ra đánh nhau với thần ngưu. Khi lâm trận, thừa cơ ném hạt cát, sẽ thấy linh nghiệm. Cẩn thận, cẩn thận, đừng để lỡ việc. Chị không thể đi theo em, chỉ ở đây đợi em thôi.

Tiên cô vái mà nhận thiết sa, nghĩ không ra cách dùng. Một vật nhỏ thế này, làm sao có thể thu phục con thần ngưu to lớn, ngang ngạnh ? Nhưng thấy phu nhân không nói gì thêm, tiên cô cũng không dám hỏi, lòng buồn bực mà từ biệt phu nhân, cười mây bay đi. Tới nhà Ngô đại hộ, chưa hạ thấp đám mây đã nghe có tiếng kêu khóc. Vạch mây nhìn xuống, thấy trong nhà có nhiều cô gái khỏa thân bị trói vào cọc, yêu nhân đang cầm gậy đánh đập.

Tiên cô biết ngay là vì mình trốn thoát, yêu nhân ngờ rằng mấy cô kia đã lén thả ra, nên dùng nghiêm hình trừng phạt. Tiên cô nhìn không nổi, từ trên mây nhảy xuống, đứng ngay giữa nhà, tay cầm bảo kiếm, miệng hô to :

- Nghiệt thú sao dám vô lễ ? Hãy coi lưỡi kiếm của ta đây !

Nói rồi, phóng ngay một nhát kiếm. Yêu nhân đã phòng bị sẵn: vì trong tay không có binh khí, nó vội nắm lấy một chiếc đòn bằng đá ở trong sân, nhấc lên đỡ lưỡi kiếm. Chiếc đòn bị kiếm chém vỡ làm đôi, một nửa rơi xuống đất, nửa kia vẫn nằm trong tay yêu nhân. Yêu nhân nổi giận, định thi triển yêu pháp. Nào ngờ hạt cát trong tay tiên cô bay lên cao, rơi xuống đất liền biến ra vô số hạt cát. Chỉ trong chớp mắt, trên mặt đất xuất hiện một lớp bùn cát, trải rộng ra và dày thêm lên. Yêu nhân bị lún sâu hai chân trong cát, giận dữ rống lên như sấm. Chân trái vừa nhấc lên, chân phải đã lún xuống, chân phải chưa kịp nhấc lên, chân trái đã rơi xuống, lún sâu hơn. Tiên cô bấy giờ mới biết được đó là diệu dụng của phép bấu tiên gia. Tiên cô đứng trên đám mây, đưa gươm chỉ yêu nhân, hô to:

- Thần ngưu kia, người là con vật cưỡi của Lão Quân tổ sư, có phúc phận rất lớn, loài vật tầm thường không thể sánh kịp. Ngươi có vinh hạnh được tổ sư đặc biệt đề mắt tới, lại có căn cơ thâm hậu, lẽ ra người phải biết bỏ công tu luyện, để cầu thăng tiến, trường sinh bất tử, chứ sao người lại nghĩ quấy, trốn xuống phạm trần, làm hại dân chúng ? Nay vì lỗi của ngươi, tổ sư đã đem đồng tử canh giữ ngươi dày xuống phạm trần, lương tâm ngươi có yên được không ? Với những hành vi của ngươi, chi nên kêu thiên lôi đánh chết ngươi cho rồi. Huyền Nữ tiên tôn phái Thường Nguyên phu nhân xuống cứu ta, đã phát tiếng sấm cảnh cáo ngươi. Chúng qui chỉ vì ngươi là con vật cưỡi của tổ sư, nên mọi người mới nương tay cho ngươi đấy thôi.

Yêu nhân đã biết mình không thể kháng cự được nữa, liền tiêu tan cơn giận, đứng dưới lớp cát, khóc lóc năn nỉ, xin nhận tội lỗi, khẩn cầu đại tiên tha mạng. Tiên cô liền chỉ một ngón tay, hô to : "Ngừng ?", tức thì lớp cát ngừng lại, không dâng cao thêm, nhưng yêu nhân vẫn chìm nửa mình trong cát, không thể nhúc nhích.

Tiên cô nói :

- Một viên thân sa của ta có thể chôn vùi ngươi ở đây vài ba năm, ngươi có cách gì tự toàn được không ? Nhưng ta đã tha mạng cho ngươi, ngươi cũng bắt tất phải cầu xin tha. Ngươi hãy tạm ở đây một thời gian, chẳng bao lâu sẽ có người chủ mới của ngươi tới dẫn ngươi đi.

Tiên cô nói rồi, lại nhìn tới đám con gái. Trước đây, họ đều bị trói trên những cây cọc đặt ở chỗ khá cao, nên không bị chôn trong cát, tiên cô chỉ một ngón tay, bao nhiêu dây trói đứt hết, cô dẫn họ vào phòng đằng sau, bảo họ mặc lại quần áo, và đem sự tình kể sơ qua cho họ nghe, lại nói :

- Ông nhà giàu hiện đang ở chỗ nghỉ trang trên núi, sẽ được bà thổ địa tìm cách cứu về, mấy người bắt tất phải lo lắng.

Nói rồi cáo từ, cười mây bay đi. Đang đi, chợt thấy một đám mây trắng từ phía Tây bay tới, trên đó có một người ăn mặc ra dáng một đồng tử chăn trâu, tiên cô biết đó là người được Lão Quân sai đi thu hồi thần ngưu. Tiên cô ngừng mây đứng lại, nhìn ra xa, quả nhiên thấy người kia đáp xuống nhà Ngô đại hộ, nên cô rất yên tâm, quay về động phủ của mình.

Chương 35: Hà Tiên Cô Phụng Chỉ Nhập Thế Triệu Công Tử Tập Chúng Quấy Rối



Tiên cô trở về động phủ, đem việc thu phục thần nguê kể lại cho Thượng Nguyên phu nhân nghe, phu nhân nói :

- Chúc mừng sư muội. Việc này tuy nhỏ, nhưng kể như lần đầu em ra trận đã lập được đại công.
- Nếu không nhờ sư tôn và tỉ tử cứu giúp, em đã mất mạng, còn công lao nào mà kể tới chứ ?

Hai người nhìn nhau cười rộ.

Tiên cô tới miếu thổ địa, nghe thổ địa đã sai qui tốt đưa Ngô đại hộ về nhà, mới cấp cho bà một viên thuốc, bảo đem cho ông nhà giàu uống, có thể sống lại và mạnh khỏe. Thổ địa lãnh chỉ, tự đi lo giải quyết Tiên cô lại trở về động. Thượng Nguyên phu nhân đem những phép phòng thân truyền lại cho cô. Tiên cô là người thông minh tuyệt đỉnh, nói đâu hiểu đó, lại ghi nhớ hết, phu nhân mừng rỡ, nói :

- Hiền muội mau hiểu như vậy, chẳng bao lâu sẽ đắc đạo, chỉ ở trên thiên tào ngóng đợi ngày em cao thăng.

Tiên cô lại bái tạ. Phu nhân sai thị tỉ tới nhà Ngô đại hộ thu hồi thiết sa. Nhân thấy tiên cô ca tụng viên thần sa, phu nhân đem tặng, nói :

- Lần sau có gặp yêu tinh hung hăng, có thể dùng vật này chế ngự, phu nhân chỉ dẫn cách sử dụng, dặn dò thêm vài câu, rồi cáo biệt.

Tiên cô tiễn Thượng Nguyên phu nhân đi rồi, từ đó ở trong động phủ tu đạo, đem những pháp thuật phu nhân truyền cho, luyện tập cho thật thành thục. Thấm thoát mà đã qua mười năm, Huyền Nữ quả nhiên tới động phủ, dẫn theo Thượng Nguyên phu nhân và đám thị nữ. Bà truyền cho cô nhiều phép biến hóa, tiên cô đều lãnh hội được. Huyền Nữ dặn bảo :

- Lúc này con có thể xuống núi một phen. Hiện nay thiên hạ đang thuộc về nhà Tần, Tần hoàng Doanh Chính thập phần tàn bạo, chẳng bao lâu quần hùng nổi dậy, bốn biển tao loạn, để vị lại về với họ Lưu. Chân mệnh thiên tử hiện đã ra đời ở huyện Bái. Các vị sư huynh của con, như Lý Huyền, Trương Quả đã vâng lệnh thầy xuống núi cứu nạn cho đời, điểm hóa những người hữu duyên. Lại có một người bị biếm xuống trần thế, cũng đã tu thành chính quả. Lần này xuống núi, con sẽ được gặp tất cả bọn họ. Còn có nhiều việc, phải nhờ tay con mới thành tựu. Nhìn chung, con phải dụng tâm giải quyết, không được lơ là, cũng không cần gì phải khiếp sợ.

Tiên cô nhất nhất lãnh chỉ. Huyền Nữ lại ban cho cô mười viên đan sa có công dụng cải tử hồi sinh, một chiếc bình ngọc có thể nhốt hồn vía, và mười cây kim vàng, có thể biến thành ngàn, vạn chiếc khác, đâm mù mắt người. Bà dặn dò kỹ càng ;

- Trong ba pháp bảo, chỉ có đan sa là có công dụng cứu người.

Nếu gặp người hữu duyên mắc bệnh nguy cấp, hoặc bị thương trầm trọng, thậm chí chết đã ba ngày, nhưng thân thể chưa nát, chỉ cần cho uống nửa viên thuốc, lập tức sống lại, hết bệnh, lành lặn vết thương, cho uống thêm nửa viên nữa, liền khỏe mạnh. Nhưng không phải gặp ai cũng có thể ban tặng được đâu. Nên biết số thọ của mỗi người đã được định sẵn, ngoại trừ những người có âm đức lớn, hoặc các thiện nam nữ có công đức cao, không ai có thể trì hoãn phút lâm chung, dù chỉ một giây. Thế gọi là :

Diêm vương đã dạy canh ba chết,

Há để dây dưa tới canh năm?

- Những lời ta vừa nói không phải bàn riêng về đan sa, mà còn chỉ dạy cho con biết : mỗi khi định làm ơn cứu người, trước hết phải khảo sát xem người đó có đáng cứu hay không, cứu hẳn có trái ý trời hay không. Có thể thấy việc hành thiện chẳng phải dễ dàng gì đâu ! Thiên hạ rộng lớn, mỗi ngày có biết bao người chết, con có tấm lòng từ bi bao la cỡ nào chẳng nữa, con có đủ tay chân để cứu kịp mọi người hay không. Muốn cho họ tăng thêm vài năm tuổi thọ, con tìm đâu ra đủ số đan sa ?

Tiên cô nghe lời giáo huấn của sư tôn, nhận ra những sai lầm của mình trước đây, cúi đầu lạy tạ, nói :

- Pháp chỉ của sư tôn, đệ tử há dám quên ? Lần này xuống núi, con sẽ cẩn thận để tâm, luôn luôn ghi nhớ những lời giáo huấn, chẳng dám nghĩ vội, làm càn. Mỗi khi muốn cứu người, lợi vật, đệ tử nhất định phải xét đoán kỹ càng.

Huyền Nữ tỏ vẻ hài lòng, nói :

- Con biết nghĩ vậy là tốt. Ta mắc nhiều công việc, không thể mỗi lúc xuống trần chỉ điểm cho con. Nhưng hễ con gặp việc khẩn yếu ta sẽ biết liền, sẽ tới chỉ dẫn đường ngay cho con. Cũng có khi các sư huynh của con tới giúp đỡ con, con chẳng phải lo lắng.

Huyền Nữ lại nói tiếp những điều còn dờ dang :

- Vừa rồi, ta đã cho con biết tông chỉ về việc dùng đan sa để cứu người. Việc cứu người tất nhiên phải làm, nhưng đừng để trái ý trời mà mang tội. Đến như bình ngọc và kim vàng, hai vật đó đều là thứ hại người, giết người. Vì thế, con càng phải thận trọng hơn nữa. Người tu đạo chúng ta lấy việc cứu nạn, giúp đời làm căn bản, mà muốn an dân, trước hết phải trừ bạo. Việc làm đó tuy nhiên có công, mà đối với lương tâm con vẫn không tránh khỏi ăn năn, tự trách, huống chi là những hành động sai lầm, sát hại quá đáng, hoặc giả làm tổn thương tới người quân tử chân chính, thì tội làm sao có thể tiêu tan, ta đây làm sao có thể cứu nổi con ? Há chẳng đáng sợ lắm sao ? Đến như gặp phải trường hợp vạn bất đắc dĩ, ta không hại người người ắt hại ta, đương nhiên con phải đem hai vật kia ra sử dụng. Tuy nhiên lúc nào trong lòng con cũng phải tâm tâm niệm niệm ý tưởng có nên xuống tay hay không, giữ lấy ý niệm chủ đạo là oán thù nên cời chứ không nên thất, mới có thể phần nào tích đức về sau. Nếu gặp những người có đạo, hoặc những yêu tinh đã tu luyện lâu năm, khổ công không ít, con nên nghĩ tới công tu luyện của chúng, đạt được tới trình độ đó chẳng phải dễ dàng, nếu thấy có thể thành toàn cho chúng, thì không nên sát hại, mà dùng lời khéo léo dẫn dụ chúng quay về chính đạo. Có khi còn có thể thu nhận một số đồ ở bên cạnh mình, nhận làm đệ tử, có gì mà không được? Nhưng ta cũng phải dặn trước con một điều : việc thu nhận đệ tử và truyền đạo là vô cùng nguy hiểm. Đồ đệ có hành vi tốt hay xấu, giữ tâm chính hay tà, đều qui trách nhiệm cho sư phụ. Mấy lời thầy dạy không phải nói chơi, con phải chú ý lắm mới được?

Tiên cô nghe những lời giáo huấn, bắt giác kinh hãi, biến sắc, vội phục xuống đất lạy.

- Đệ tử tuổi còn trẻ, học hành nông cạn, kinh nghiệm chưa có chút nào, đội ơn sư phụ rộng lòng thương chỉ bảo, mới biết trong việc tu đạo chẳng những bản thân phải giữ khổ hạnh, mà còn gặp không ít những điều nguy hiểm đáng sợ, khiến đệ tử luôn luôn run rẩy, chẳng dám nghĩ bậy làm càn, để mắc phải tội lỗi.

Huyền Nữ bảo cô đứng dậy, và ngoảnh lại an ủi :

- Người tu đạo cần nhất là phải có đảm lược. Người có đảm lược nhỏ tất nhiên việc ác không làm, nhưng việc thiện cũng khó thành. Chúng ta lập thân ở ngoài vòng trời đất, nên coi những việc phải làm trong vòng trời đất đều là trách nhiệm đặt trên vai mình, có gì mà phải khiếp sợ ? Ta khuyên con làm việc gì cũng phải thận trọng, nhưng quyết nhiên không có ý dạy con sợ hãi. Lần đầu con xuống núi, tất nhiên không có việc lớn phải làm, nhưng con sẽ gặp không ít việc nhỏ trên đời, tiếp xúc với những kẻ mưu sinh, biến trá, con lại chưa từng lịch duyệt, làm sao giải quyết cho được toàn vẹn ? Sơ suất một chút, là việc rắc rối ngay, nên ta mới phải cảnh giới con, luôn luôn cẩn thận. Con là người thông minh, tất nhiên hiểu được đạo lý đó.

Huyền Nữ nói câu nào, tiên cô dạ câu đó. Nghe thầy nói xong, tiên cô lại cung kính cúi đầu. Huyền Nữ tỏ ý hài lòng, dẫn các tiên và thị nữ ra đi.

Vì có giao tình rất tốt với bà thổ địa, mấy năm gần đây lại được bà đặc biệt chiều chuộng, tiên cô đặc biệt tới thăm bà, ngoảnh lại từ biệt. Nghe tiên cô sắp đi xa, bà thổ địa tỏ lòng quyến luyến. Tiên cô ngoảnh lại an ủi bà hồi lâu, sau đó mới mang theo các bảo bối của Huyền Nữ ban cho, thay đổi bộ quần áo đạo cô, toàn thân trắng toát càng hiển lộ vẻ thanh nhã, cao khiết, những người tuyệt đẹp trên nhân gian không thể sánh kịp. Cô từ biệt bà thổ địa, trở về động phủ, dùng bùa chú khóa kín động phủ, sau đó mới cười mây bay đi.

Vì nghe sư tôn nói hoàng đế hiện nay là một người tên Doanh Chính gì đó, tàn bạo, bất nhân, ngược đãi dân chúng, tiên cô nghĩ phải đến đó xem thử một phen, coi hoàng đế đó là người độc ác ra sao, tìm trong số những người chịu sự ngược đãi của ông ta có ai là người hữu duyên, để cứu độ cho một số người, lập chút công đức.

Nghĩ vậy rồi, cô bắt quyết với một ông thổ địa tới, hỏi coi hoàng đế định ở ở đâu, đi đường nào để tới đó. Cũng may lần này cô gặp được một ông thổ địa già, có hiểu biết rộng về vua chúa, biết rõ các cố sự về các triều đại thay đổi nhau trị vì thiên hạ. Thấy tiên cô muốn thỉnh giáo, ông thổ địa đem hết những điều hiểu biết của mình trình bày cặn kẽ. Tiên cô cảm thấy đã nghe được những điều chưa từng nghe, mà chuyện nào cũng hấp dẫn, thú vị. Thổ địa lại chỉ dẫn kỹ đường đi nước bước để tới kinh đô Hàm Dương, không bỏ sót một chi tiết nào. Tiên cô tạ ơn năm lần bảy lượt, từ biệt ông thổ địa, thúc đám mây bay nhanh về phía Hàm Dương, lựa chỗ có vẻ đông dân cư, khói bếp bốc lên cao, để đáp xuống. Lại sợ nhiều người nhòm ngó, cô biến ra một con trùng nhỏ biết bay, bay xuống đất sau đó mới biến thành hình người trở lại.

Bấy giờ đang lúc giữa trưa, tiết trời vào độ đầu xuân, khí hậu ôn hòa, không nóng không lạnh, là lúc rất thích hợp cho người ta vui chơi, nhưng cũng là lúc công việc làm ăn trong năm bắt đầu hoạt động trở lại. Tiên cô ở con đường chính trong kinh thành, đi tới đi lui vài lượt thấy những người ở trong các cửa

tiệm, cùng những người mua, bán trên đường, đi lại tấp nập, nhưng ai nấy đều mang vẻ sầu khổ trên mặt, mặt ủ mày chau, dường như đều có nỗi khổ tâm trong lòng. Tiên cô than thầm : "Ta thường nghe nói vua sáng, tôi hiền thì trăm họ an lạc. Nay có bạo chúa, nhân dân tất nhiên đều mắc tai ương, làm sao vui vẻ cho được ?". Tiên cô mới đi tới một chỗ vắng vẻ yên tĩnh, tìm ra một ngôi đền, mới được tạo tác mười phần đẹp đẽ. Thời bấy giờ, vì Tần hoàng muốn cầu tiên tìm đạo, nên cho xây cất rất nhiều đền miếu, để cầu kiến người tiên. Tiên cô vừa tới bên ngoài, đã có một vị đạo sĩ già ra tiếp đón. Tiên cô nói rõ ý mình muốn xin tá túc, lão đạo thấy cô xinh đẹp mỹ miều, ngắm cô từ đầu tới chân, có ý hoài nghi. Tiên cô mới cười, hỏi :

- Đạo trưởng nhìn bản đạo chăm chú quá, chắc hẳn nghĩ tôi không phải người tốt chứ gì ?

Lão đạo sĩ vội cười, nói :

- Không nên nói vậy. Sự thật là vì tiểu đạo thấy đạo hữu trẻ trung xinh đẹp, đang lúc nên hưởng đại phúc trên nhân thế, tại sao lại vô cớ tới nơi hẻo lánh này ? Tiểu đạo chẳng phải người hay xen vào những chuyện không đâu, nhưng trong chuyện này có một nguyên nhân, tiểu đạo chẳng dám trần tình trước mặt đạo hữu, để nước lấy họa.

Tiên cô lấy làm lạ, nói :

- Mỗi người có chí hướng của mình, không thể cưỡng ép nhau. Theo cao kiến của đạo hữu, thì cứ là con gái trẻ trung, có nhan sắc, đều nên hưởng phúc chốn nhân gian, không thể xuất gia tu đạo hay sao ? Trong thiên hạ làm gì có lý lẽ đó.

- Đạo hữu vẫn chưa hiểu rõ ý tiểu đạo mất rồi ! Đạo hữu tới tệ quán, chắc là chưa ăn uống gì, vậy xin mời tới phòng khách, ngồi dùng điểm tâm, để rồi từ từ tiểu đạo sẽ kể cho nghe nỗi khổ tâm. Lúc đó đạo hữu mới biết tiểu đạo không dám lưu giữ cô là có ý tốt.

Tiên cô bực bội trong lòng, đành đi theo lão đạo, tới một phòng khách nho nhỏ ở đằng sau. Lúc đó, lão đạo mới kể chuyện mình:

- Chỗ này gọi là Thanh Hư Quán, và tôi là chủ đạo viện trong quán. Trong quán có hơn mười vị pháp sư, đều tinh thâm đạo pháp. Trong đó có một vị họ Phỉ, tên Trường Phong, là học trò của thiên tiên chân chính, có pháp lực rất cao, người thường không thể sánh kịp. Hơn mười vị pháp sư đó đều ở trong quán, hưởng lộc triều đình cung dưỡng. Ngôi đền này được kiến tạo chưa đầy ba năm, hai năm trước đây rất yên ổn. Không ngờ từ đầu tháng giêng năm nay, bỗng có vị công tử, con nuôi của Triệu công công, ý thế lực cha, lại biết trong quán có các cô gái nhà lành tới thấp hương, nên thường dẫn dắt một đám côn quang, là những thiếu niên vô lại, lấy cớ cầu tiên hỏi đạo, kéo tới quán này. Hễ thấy con gái xinh đẹp, không cần hỏi xuất thân ra sao, chúng ra ám hiệu cho nhau, đồng loạt ra tay, bắt đem đi. Cũng có khi chúng đợi cô gái ra khỏi quán, liền đi theo đuôi, đợi tới chỗ vắng vẻ liền lập kế bắt cóc. Một số cô nương sợ chết tham vinh, đành thuận tòng theo hấn, phản đồng các cô thực nữ không chịu thất thân, liền bị bọn chúng đánh đập tàn nhẫn, có khi mất mạng, mà gia đình cũng không làm gì được chúng. Cứ vài ba hôm, chúng lại đi tìm người mới. Trong tháng này, đã xảy ra sáu, bảy vụ như thế rồi. Tiểu đạo thấy đạo hữu xinh đẹp mỹ miều, thật là người tiên trên trời, mấy vị tiểu thư cô nương bị hại trước đây, không cô nào sánh kịp đạo hữu đâu. Mấy cô đó còn không thoát, huống gì là đạo hữu ? Còn một điều này, tiểu đạo cũng không ngại gì mà chẳng nói thật. Vị Triệu công tử đó là con nuôi của Triệu công công, húy là Cao, là vị thái giám gần gũi bên mình hoàng đế, có uy quyền không thua gì quan tể tướng. Cùng chỗ xuất gia như nhau, tiểu đạo lo ngại thay cho đạo hữu. Nếu đạo hữu cứ nhất định ở lại đây, chẳng có chỗ nào lẩn tránh, lỡ Triệu công tử tìm tới, tâm thân trình khiết, tu đạo của cô khó giữ vẹn toàn, há chẳng đáng tiếc lắm sao ? Đạo hữu nên suy nghĩ cho kỹ, tiểu đạo nay đã chín mươi tuổi, cả đời chưa hề gạt ai, đạo hữu đừng nên nghi ngờ.

Tiên cô nghe vậy, cũng cảm động trước hậu ý của đạo sĩ già, nhưng tự ý cô đang muốn điều tra về việc vua tôi nhà Tần hung hăng tác quái, để tiện dịp cứu người, giải nạn, nay biết có bọn người xấu xa này, mình đang khổ công tìm kiếm chưa ra, lẽ nào lại bỏ qua ? Vì thế, cô cười, tạ ơn lão đạo :

- Thịnh tình của đạo trưởng, bản đạo há phải có cây mà không biết ? Lẽ nào lại nghi ngờ nữa chứ ? Nhưng chẳng giấu gì đạo trưởng, bản đạo lúc nhỏ gặp được dị nhân, truyền cho chút pháp thuật, tuy chẳng hơn ai, nhưng để bảo vệ thân thể, giữ gìn tính mạng thì cũng đủ sức. Xin đạo trưởng hãy chỉ định cho một căn phòng nhỏ, để bản đạo tạm nghỉ chân. Nếu Triệu công tử tới, tôi sẽ lẩn tránh một thời gian, là tốt nhất. Vạn nhất cậu ta trông thấy, bản đạo đã có cách khiến cậu ta thấy khó mà rút lui, quyết không để xảy ra chuyện đánh đấm, làm tổn thương tới da thịt cậu ta, để liên lụy tới quý quán và đạo trưởng.

Lão đạo nghe vậy, ngạc nhiên vô cùng, lại nhìn chăm chú tiên cô một lần nữa, bỗng tỏ vẻ vui mừng, nói :

- Tôi thấy trên mặt đạo hữu đầy khí thanh tú, người thường không thể có được. Tiểu đạo đã sống hơn chín mươi năm, hôm nay mới được thấy lần đầu tiên, đã nghĩ người phàm không thể có dung nhan xinh đẹp như thế. Nay nghe đạo hữu nói, mới biết cô chính là người tiên trên trời, giáng hạ phạm trần, rong chơi chốn nhân gian. Nếu quả như vậy, đừng nói là bọn Triệu công tử, miệng còn hôi sữa, chẳng đáng sợ, ngay cả Tần... ..

Vừa nói tới chữ "Tần", lão đạo liền cầm khẩu, không dám nói tiếp, và đưa mắt dáo dác nhìn quanh. Thấy không có ai khác, ông lão mới rút cổ, thề lười, thờ phỉ một tiếng, nói :

- Thời thế này là thời thế gì ? Chỗ này là chỗ nào ? Đã sống hơn chín mươi năm, mà còn ưa dài lười, lảm lòi, đồ khôi ngày mai mang họa, ngay cả vị chân tiên ở trước mắt cũng không cứu nổi.

Da mặt đen sạm của ông lão đột nhiên biến đổi từ đen sang xanh, từ xanh sang tím, hiện rõ vẻ sợ hãi cùng cực. Tiên cô thấy ông lão đang từ chỗ lảm lòi bỗng đổi sang tự trách, mới hiểu chốn kinh sư kiểm soát nghiêm ngặt, ngay trong ngôi đền này cũng có mật thám dò la, mới khiến lão đạo sợ hãi đến thế. Cô liền nghĩ tới một câu trong cổ thư : "Đề phòng miệng dân còn hơn đề phòng dê vỡ", bất giác buông tiếng thở dài. Lão đạo không dám quán quít bên cô nữa, cất tiếng gọi một người tạp dịch tới, bảo anh ta dẫn tiên cô tới một căn phòng ở cuối dãy nhà bên Tây an nghỉ. Lại dặn bảo tiên cô, nếu có cần tới vật dụng gì, cứ nhờ anh tạp dịch lo cho. Tiên cô ngó lời cảm tạ, theo anh tạp dịch rời khỏi phòng khách, đi về hướng Tây.

Đang đi, tiên cô chợt nhớ lại lời lão đạo nói về vị pháp sư có đạo hạnh, không hiểu vị này là ai, có bản lĩnh gì. Nếu quả ông ấy có đạo thuật cao thâm, ta hãy tới thăm một phen, thỉnh giáo vài câu, thì kể như chuyến đi này là một cơ hội rất tốt. Đang lúc suy nghĩ xuất thần, chợt nghe đằng sau có tiếng nói

cười hi hi của một bọn đàn ông, đang đuổi theo sau. Tiên cô quay đầu nhìn lại, thì... ời thôi! Hồng rồi! Thì ra là Triệu công tử dẫn dắt bọn chó săn của hắn, kéo tới ngôi đền.

Chúng vừa bước qua cổng lớn, liền có mấy người chạy tới bẩm báo rằng hiện nay trong đền vừa có một đạo cô mới tới, dung nhan xinh đẹp tuyệt vời, quần áo tề chỉnh, da trắng như tuyết, tóc tiên như mây, quả là người đẹp trên trời hiếm có, dưới trần không hai, mấy vị mỹ nhân công tử đã gặp trước đây thua xa lảng lác. Hiện nay, lão đạo nhân đang bồi tiếp cô ấy ở phòng khách, công tử mau tới đó, có thể gặp mặt. Công tử nghe nói mừng rỡ, nhảy cồm lên, vội chạy như bay tới phòng khách. Đúng lúc đó, lão đạo đã sai người đưa tiên cô đi khỏi, đang ở trong phòng khách đốc suất một đám những người phục vụ lo thu dọn đồ đạc trong phòng. Bước qua cửa, công tử không thấy bóng dáng người đẹp vừa nghe nói tới.

Trong bọn chó săn có một thằng, tên gọi Ngụy ứng Cầm, không đợi công tử lên tiếng, xông tới hai bước, lột bỏ chiếc mũ đạo của lão đạo sĩ lại tiện tay túm chặt lấy áo ông ta, hét lên:

- Thằng già khốn kiếp này, ngươi đem thiên tiên mỹ nữ của công tử gia của bọn ta, giấu đi đâu?

Lão đạo sĩ đang lúc bất ngờ, thấy đám người của công tử quá hung hăng, vội nở một nụ cười, khom lưng xuống, miệng "dạ, dạ!", rồi gấp đôi mình, cất tiếng hỏi:

- Có phải các vị công tử hỏi tới vị nữ đạo hữu vừa tới thăm ngôi đền đây không?

Đám người của công tử thấy ông lão quá khúm núm, liền vỗ tay, cười rộ lên. Nghe câu hỏi, Triệu công tử nén cười, nói:

- Không sai chút nào. Vừa rồi chẳng phải lão đã tiếp đón cô ta vào đây sao? Có món tốt đẹp như thế, sao lão không nhắn tin cho công tử ta biết, khi ta đích thân tới kiểm tra, lại đem giấu bống cô nàng đi đâu? Tội lão đã đáng đánh chết hay chưa?

Công tử đứng đó oan cho lão đạo như thế. Lão đạo đã ngoài chín mươi tuổi, hai chân run rẩy, đi xa đâu được? Lão có ý lưu giữ cô ấy lại trong đền, bố trí cho cô ở một căn phòng, sau đó mới tới quý phủ bẩm báo. Nào ngờ công tử có tài tiên đoán, biết trước mọi việc tới ngay được đây. Thủ đoạn thần tốc đó, quả thật lão đạo không sao tưởng tượng ra được.

Nghe lời tăng bốc đó, Triệu công tử tỏ vẻ đắc chí, bảo Ngụy ứng Cầm buông ông lão ra, nói:

- Vị đạo trưởng này là người tốt, không nên trêu chọc ông ấy. Và lại ông ta tuổi đã cao, người dọ nạt quá, làm ông ấy sợ, ngày mai mang bệnh, lăn ra chết, việc dính líu tới quan tư, công tử ta mặc kệ người, không lo cho người đâu.

Bọn còn đó nghe vậy, cất tiếng cười hô hố, Ngụy ứng Cầm im thin thít, chẳng dám nói tiếng nào. Lão đạo sĩ mới phái một người đưa bọn chúng đi, nói:

- Hãy cùng công tử và các vị đại gia đi tìm vị thần tiên mỹ nhân vừa tới nhé.

Công tử nghe câu "thần tiên mỹ nhân", bất giác cười ha ha, nói:

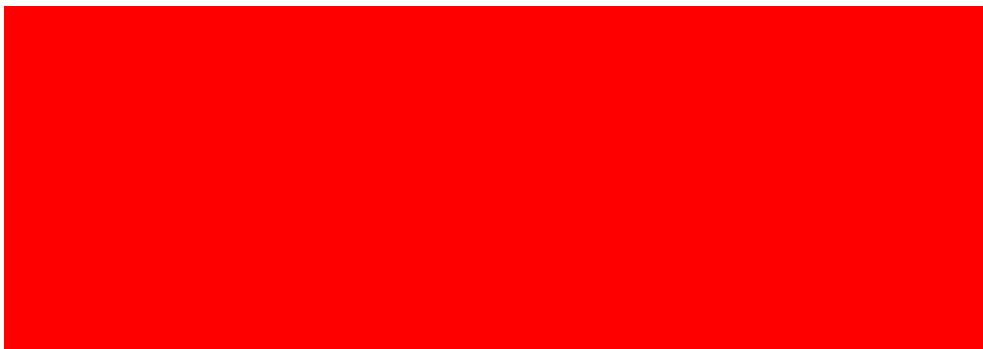
- Lão già này cũng khéo nói, tuổi đã cao mà còn cứng gân cốt dữ!

Nói rồi, không thèm ngó tới lão đạo, dẫn đám tùy tùng đi theo người dẫn đường, hối hả ra khỏi phòng, chạy về hướng Tây, đuổi theo tiên cô.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 36: Ghẹo Tiên Cô, Công Tử Mang Nhục Cứu Con Nuôi, Thái Giám Cầu Chúa



Đám thủ hạ của Triệu công tử đuổi theo tiên cô, ào ạt xông tới, vây lấy tiên cô, hô to :

- Người tiên hãy dừng chân, cho công tử chúng tôi hỏi chuyện một chút.

Tiên cô đã hiểu sự tình, liền đứng lại, không lộ vẻ hoảng hốt chút nào, mỉm cười hỏi :

- Các vị từ đâu tới, công tử nhà các vị là ai ? Bản đạo là người ngoài vòng nhân thế, trước nay chỉ ở núi sâu học đạo, chưa từng tỏ chuyện với người ngoài, nên không hiểu công tử có chuyện gì mà muốn gặp tôi?

Triệu công tử vội tiến tới vệt đám đông ra, đứng ngay trước mặt tiên cô vái một vái, tiên cô cũng vái trả lễ, và nghe Triệu công tử nói :

- Từ lâu đã hâm mộ tiếng thơm tiên ti là trang quốc sắc, lại đang độ trẻ trung, chính hường phúc trên đời mới phải, tại sao lại tìm tới ngôi đền chỉ giành cho đạo sĩ tu hành, ở chung lộn với một đám đạo sĩ quê mùa, có khác nào ngọc để ngu ru vầy, há chẳng đáng tiếc lắm sao ?

Tiên cô nghe vậy, không nhin nổi cười, ráng nén tiếng cười, nói:

- Theo ý công tử, phải làm thế nào mới tốt ?

- Tiên ti vẫn chưa hiểu ý tôi ư ? Tôi chẳng phải ai xa lạ, chính là con trai Triệu công công, hầu hạ bên cạnh đương kim hoàng đế.

Không đợi hẳn nói hết, tiên cô đã cười, nói:

- Bên cạnh hoàng đế còn có vị công công nào đó hay sao ? Chẳng phải là thúc tổ của hoàng đế ư ?

Triệu công tử nghe nói đỏ mặt, vội nói :

- Việc này tiên ti không hiểu được đâu, tôi chỉ nói vắn tắt một chút thôi. Gia đình tôi hiện có thế lực rất lớn trong kinh sư, là nhà phú quý đệ nhất. Hễ là quần áo mặc, đồ ăn uống, nhà cửa, đồ dùng thường ngày, thứ gì trong phủ đệ của tôi cũng là thứ sang trọng nhất. Ngoại trừ hoàng đế, không ai vượt qua chúng tôi. Theo tôi thấy, tiên ti xinh, đẹp thế này, chính là thần tiên trên trời, chốn nhà tranh nơi hoang sơn há có thể cất giấu người yêu kiều, mà ngôi đền của các đạo sĩ cũng chẳng phải là nơi để người cao quý dung thân.

Tiên cô nghe những lời hoa mỹ như thế, lại vái một vái, nói :

- Được rồi, tôi đã hiểu ý công tử. Những lời công tử vừa nói đại khái là tặng bốc về sang trọng nhà mình, và cho rằng những người xinh đẹp như tôi đều nên dời chỗ, tới qui phủ mà trú ngụ, có đúng vậy không ?

Công tử nghe nói, bất giác vui mừng, dậm chân múa tay, miệng nói lia :

- Không sai chút nào, không sai chút nào ? Tiên ti là một nhân vật trong đám thần tiên, ngoại trừ nhà tôi, nhà cao vườn rộng, còn nơi nào khác xứng đáng cho tiên ti trú ngụ nữa chứ ? Ngoài ra, hễ mặc thì toàn là gấm vóc, lụa là, ăn thì toàn là sơn hào hải vị, thứ gì cũng chuẩn bị đầy đủ. Tiên ti chỉ cần nói ra một tiếng, lập tức có người đưa đến tận nơi, tùy ý cô thụ hưởng. Khí tượng đó chỉ có trong nhà tôi, làm gì có nhà thứ hai được vậy ? Và ngoài tiên ti ra, còn ai khác xứng đáng hưởng phúc phận như thế ? Tiên ti là người thông minh, hãy suy nghĩ kỹ, ở ngôi đền này, sống chung với đám đạo sĩ quê mùa, ngu dốt, có gì là tốt ? Hãy theo công tử ta cùng về nhà, hưởng phú quý, an lạc, mới là tốt đẹp.

Tiên cô không thêm suy nghĩ, lập tức tươi cười, nói :

- Nếu nhà công tử quả có những điều tốt đẹp như thế, công tử chẳng cần mời, tôi cũng tìm tới. Huống hồ công tử lại ân cần mời mọc, lẽ nào tôi lại chẳng tới, ở chơi vài hôm ?

Nói rồi, xoay mình, hướng về phía công tử, đưa tay vẫy, nói :

- Ta đi thôi !

Công tử thấy cô nửa đùa nửa thật, nói cười tinh quái, vượt ra ngoài ý nghĩ của mình, chẳng biết cô thuận tùng hay kháng cự.

Nhưng cho dù cô có vẻ mạnh mẽ, chung qui cũng chỉ là một cô gái yếu đuối thuộc hạ của mình đông đảo, phòng ốc nhà mình cao rộng, cô có chấp cánh mà bay thoát được chăng ? Tiên cô chẳng cần đưa tay vẫy công tử vẫn lùi lũi theo sau. Tiên cô cười, đưa tay chỉ đám thủ hạ của công tử, nói:

- Những tên này là ai vậy ? Ta thấy mặt chúng, liền bức bối trong lòng, hãy để chúng ở đây đợi một thời gian, có được không ?

Công tử nghe vậy, tỏ vẻ ngần ngại, nào ngờ tiên cô vừa chỉ một ngón tay, đám người kia đã trở mắt nhìn nhau, đứng chôn chân tại chỗ, cất bước không

nổi. Công tử chưa từng thấy cảnh này bao giờ, vội nói :

- Những người này đều là người bảo vệ cho tôi và cô, tại sao phải xử ép họ như thế ?

Tiên cô không đáp, chỉ đưa tay đập lên vai anh ta một cái, nói: "Đi thôi ?", công tử liền cảm thấy không thể tự chủ, tự động đi theo tiên cô, thất tha thất thểu bước ra cửa.

Hai người bước vào căn phòng lớn trong đền, liền thấy một đám đạo sĩ đang ở đó bàn tán, nói đạo cô gặp được công tử, nên tỏ ra biết điều, sẽ được lập làm một vị tiểu phu nhân; nếu chống đối cậu tính mạng cô khó nổi bảo toàn, cũng chẳng có ai thân oan cho cô. Người khác nói đàn bà, con gái ai mà chẳng tham phong lưu, ưa phú quý, đạo cô này chẳng biết ăn phải thứ gì mà lú lẫn, đòi xuất gia, nay gặp được cơ duyên này, há chẳng phải đúng ý nguyện của cô hay sao ? Tiên cô cùng Triệu công tử vừa bước tới nghe lọt tai không sót một câu, cảm thấy khó chịu. Cô đang tính thì thổ chút đạo thuật, trùng trệ bọn người khác bực này một phen, bỗng từ phía trước tiến lại một đạo nhân, thấy tiên cô, liền bắt quyết niệm chú, như thể đang làm phép. Đạo nhân mỉm cười, hướng về những người bị tiên cô đưa tay chỉ, há miệng thổi một làn hơi, pháp lực của tiên cô liền mất hết hiệu lực. Tiên cô kinh hãi, vội hướng về phía đạo nhân thi lễ. Đạo nhân cũng đáp lễ, và lên tiếng trước :

- Đạo hữu cần gì phải đối phó với bọn người ngu xuẩn, vô tri này ? Người tu đạo ôm lòng đại độ, có điểm nào mà không dung nổi người khác ? Theo ý bản đạo, nên dung tha cho họ một phen !

Tiên cô muốn đem nguyên nhân sự việc này kể rõ cho đạo nhân biết, nhưng vướng có Triệu công tử đi đằng sau, cử động không thuận tiện, đành hướng về phía đạo nhân, gật đầu vài cái, nói vắn tắt một câu :

- Ngày khác sẽ xin nói rõ.

Nói rồi, bỏ đi liền. Triệu công tử như ngây như dại, lơ đãng theo sau đạo cô, chỉ nghe đạo nhân ở trong phòng vỗ tay, cười lớn tiếng :

- Tốt, tốt. Thằng khốn hôm nay gặp phải kẻ đối đầu, ném mùi đau khổ không ít.

Tiên cô nghe vậy càng kinh hãi, tự động quay nhìn đạo nhân, nở một nụ cười, tỏ ý khâm phục ông đạo hạnh cao thâm, và mong ông giúp đỡ mình. Đạo nhân cũng gật đầu vài cái, mỉm cười mà không nói gì.

Ra khỏi đạo quán, tiên cô đẩy Triệu công tử lên trước, hét lên :

- Người không dẫn đường, bắt ta đi trước mở đường hay sao ?

Triệu công tử không thể há miệng ra nổi, đành đi lên trước, nhắm hướng đường dẫn về phủ đệ của mình, hấp tấp bước đi. Phía trước có tới mấy con đường ngang, không biết nên đi theo ngã nào.

Tiên cô vừa cất bước, liền cảm thấy hai chân nhẹ bẫng,飘飘 như đang cưỡi mây. Tới một nơi nọ, không thấy cảm giác đó nữa, tiên cô kinh hãi, nghĩ thầm : "Đây chẳng phải phép rút đất của tiên gia ư ? Sư tôn và sư ti ta đều có bản lãnh này, nhưng họ ở cách xa vạn dặm, tất nhiên không thể tới đây, giúp đỡ ta. Chẳng lẽ là đạo nhân nọ bày trò hư ảo ? Nhìn mặt đạo nhân thì thấy đầy đặn chính khí, quyết không phải người thi thố đạo thuật bắt nhân dễ giúp Trụ làm ác. Được ông ta giúp sức, cũng đỡ lắm chứ". Nghĩ tới đó thì đã đi đến cổng lớn Triệu phủ. Triệu công tử cứ lùi lùi đi trước, tiến thẳng vào cổng, không quay đầu nhìn lại tiên cô. Mấy người lính gác cổng đều đứng nghiêm, tiên cô vẫn mạnh dạn vào theo. Chúng thấy công tử không vội gọi đạo cô, ngỡ rằng không phải hai người đi chung, nhưng xưa nay vốn biết công tử tính khí hung hăng, lẽ ra công tử mời đạo cô này về chơi, mà mình ngăn cản, đồ khỏi bị công tử đánh bỏ mạng. Vì thế, họ không nói gì, để mặc hai người thông dong bước vào, đi qua nhiều lớp nhà, tới một căn phòng nhỏ ở tuốt đằng sau, là nơi Triệu Cao thường tiếp khách. Tiên cô đưa tay ra, giữ công tử đứng lại, nói : "Ngừng !", công tử liền dừng chân. Tức thì từ ngoài tiến vào một vị phu nhân, cùng một đám hầu gái, xúm quanh công tử mà hỏi sắn hỏi đón, sao công tử không tiến vào thượng phòng đi. Quay đầu nhìn thấy tiên cô, mọi người ồn ào khen đẹp, nói công tử đón về được một vị thiên tiên, tha hồ mà làm mưa làm gió. Từ đầu đến cuối, công tử không nói một câu, cứ ngẩng người ra mà đứng nhìn tiên cô, nước giải lỏng thông, cặp mắt trắng dã, rõ ràng đang bị tà nhập. Đám gia nhân đông đảo lúc đó mới nhận ra tình huống bất ổn, không biết đường nào đối phó. Mọi người nhìn tiên cô chăm chăm, tiên cô mới tươi cười nhìn lại, nói:

- Mấy người không nhận biết ta đâu. Ta vốn là một người xuất gia tu đạo, bình sinh không biết cái gì gọi là hưởng phúc, chưa từng nghĩ tới chuyện vinh hoa phú quý, ăn ngon mặc đẹp. Không ngờ công tử nhà mấy người bất chợt nhìn thấy ta, lên tiếng yêu cầu mời ta tới nhà hưởng thụ những gì là thiên hạ hiếm có, trên đời không hai, nào là ăn mặc, nào là nhà cửa, nào là đồ đạc, đủ thứ sang trọng. Ta đã không thèm trả lời, mà công tử của mấy người cứ lải nhải nói, ân cần mời mọc, lại chê ta là không biết điều coi thường thịnh ý của người khác. Ta nghe bùi tai, không khách sáo nữa, từ Thanh Hư Quán tới thẳng chỗ này. Những tưởng công tử sẽ mau mau đem ra cho ta coi những điều cậu đã khoe khoang, ai ngờ trên đường đi, dường như cậu ta bị quỷ ám thì phải, đã không vội gọi ta, cũng chẳng nói năng, khiến ta lâm vào tình huống nan giải, đi cũng dở, ở không xong. Coi mấy người đã tức cười chưa kia, cứ như thể một đám tượng đất, người gỗ, đứng ngây người ra mà nhìn ta chăm chăm. Thử ngó lại công tử nhà mấy người coi, có đúng là bị ma làm hay không ? Đã không đưa ta coi những điều mình khoe khoang, lại không đáp lễ khách mời, chẳng còn đáng về gì của một vị công tử.

Nói rồi, nhìn đám người kia, tỏ vẻ giễu cợt. Trong đám đông có người tỉnh ý, hiểu được rằng tiên cô ắt có chút pháp lực, và nhất định công tử đã đắc tội với cô, nên cô mới thi thố pháp thuật, khiến chàng ta mê mẩn, để cảnh cáo.

Mọi người đang nhò to bàn bạc, bỗng từ bên ngoài có người học tốc chạy tới, mồ hôi ra ướt đầm. Mọi người nhìn xem, thì ra là một tì tướng trong phủ, thường ngày vẫn theo công tử ra vào phục dịch, làm lắm chuyện bê bối, hôm nay vì có chuyện riêng xin nghỉ, không đi theo công tử tới Thanh Hư Quán. Bấy giờ, anh ta nghe được tin tức, cho biết bọn người được công tử dẫn theo đã bị một nữ đạo sĩ dùng phép thuật giữ chôn chân trong đền, không thể cử động, cũng chẳng nói năng, mà nữ đạo sĩ đó còn sai khiến công tử, buộc phải đưa cô về phủ. Vì thế, anh tì tướng vội chạy về báo tin.

Vừa tới phòng khách, thấy tình huống áp bức, anh ta liền đưa tay chỉ tiên cô, to tiếng nói với mọi người :

- Sao các vị còn chưa đi bẩm báo lão đại nhân, bắt trời ngay con yêu phụ ? Công tử đã mắc phải phép tà của à rồi đó.

Vì thế, hẳn đem những điều đã nghe được kể lại với mọi người.

Trong đám đông có một cô gái lạnh lùng, vội chạy đi báo tin. Tiên cô giả tăng như người vô sự, ở trong phòng đi tới đi lui. Nghe ti tướng báo cáo, cô chỉ mỉm cười nhìn hắn, gật đầu vài cái. Ti tướng này vốn là người thô lỗ, lại đang muốn lập công, liền đưa cao nắm đấm, hét lên :

- Các anh em mau lại đây, cùng bắt trời yêu nhân, đem trình diện lão đại nhân ?

Mọi người nghe hô hào, lại thấy tiên cô chẳng nói, cũng chẳng hành động, cho rằng cô chẳng có chút bản lĩnh nào, mới tranh nhau xông lên, hùng hùng hổ hổ, cùng nhau vây lấy tiên cô. Tiên cô cất tiếng cười vang, cây phát trần trong tay quét qua bốn phía một lượt, mọi người liền thấy chung quanh toàn là những vị Triệu công tử, tất cả đều hướng về phía đám gia nhân mà vẩy tay ngăn cản. Lúc tìm tới tiên cô, chỉ nghe tiếng cười, không thấy hình bóng. Mọi người sợ làm tổn thương tới thân thể công tử, tự nhiên không dám động thủ, chỉ hò hét loạn lên, không biết trong đám công tử đông đảo, có vị nào là Triệu công tử thật tình hay không.

Vạn nhất có công tử thứ thật trong đó, mà mình vung tay loạn đả, há chẳng đánh chết công tử hay sao ? Mọi người đành dừng tay, đứng ngó.

Một lúc sau, có người báo tin đại nhân đã trở về phủ. Mọi người vội chạy ra ngoài nghênh đón. lát sau, một đám gia nhân nam và nữ, thật đông đảo, vây quanh, đưa rước một ông lão mặt trắng, không râu, thân hình to lớn, tuổi đã cao, ồ ào tiến vào.

Tiên cô lại xuất hiện, chỉ một ngón tay, bắt đám đông công tử tiến lên. phía trước, tự mình ẩn thân phía sau, hét lên một tiếng : "Qui xuống !", toàn thể công tử vội phục xuống đất. Tiên cô lại hô :

- Sao không nói một tiếng "gia gia !" ?

Đám công tử nhất tề hô : "Gia gia !". Trong giây lát, tiếng "Gia gia" vang động khắp phòng, ầm ĩ như tiếng quân reo, ngựa hí trên bãi chiến trường. Vừa tới nhà, vị Triệu đại nhân, Triệu Cao đã bị chọc ghẹo, vừa ngạc nhiên vừa khiếp sợ, lúng túng không biết phải làm gì. Đám gia nhân nam nữ không nhịn nổi, cất tiếng cười ha hả. Triệu Cao không làm gì được tiên cô, lại không phân biệt nổi đâu là Triệu công tử thật, đâu là giả, bực quá phát giận, cất tiếng chửi mắng om sòm. Lúc đó, trong phòng chật ních những Triệu công tử, qui gối la liệt, ngăn cản Triệu Cao không có chỗ đặt chân.

Không biết làm sao, Triệu Cao đành tìm đường thoát lui, ra khỏi căn phòng. Lập tức lại có thêm vô số công tử qui xuống cản đường.

Loay hoay một hồi, Triệu Cao cũng ra được cửa phủ. Cũng may, đám kiệu và ngựa vẫn đậu ở đó, chưa giải tán. Triệu Cao vội lên kiệu, hồi triều, tới cửa cung đình. ông ta vốn là thủ lĩnh thái giám, lại được hoàng đế sủng tín, tự nhiên là chẳng ai dám ngăn cản.

Lúc đó, hoàng đế đang ở chỗ Tây cung Hoàng hậu. ông ta vội đến chỗ đó, qui dài trước mặt hoàng đế, khấu đầu lạy bôm bốp, nước mắt như mưa, miệng kêu :

- Bệ hạ cứu mạng ! Bệ hạ mau cứu tính mạng cả nhà hạ thần !

Tần Thủy Hoàng đang ở Tây cung, cùng hoàng hậu bàn luận những chuyện thần tiên từ xưa đến nay. Hoàng đế nói :

- Trẫm làm thiên tử, trị vì khắp cõi, tại sao phúc khí của trẫm không bằng các vị thần tiên ? Thần tiên có thể trường sinh, trẫm tuy ở địa vị cao quý ngang với thần tiên, nhưng khi đại hạn lâm đầu vẫn không thoát khỏi xuôi tay, về trời. Nhớ lại năm xưa, trẫm nửa đời ngồi trên yên ngựa, dẹp yên thiên hạ, lập nên sự nghiệp lẫy lừng, muôn đời không có. Vậy mà về mặt thụ hưởng, đã được gì đâu chung qui cũng về châu trời, há chẳng đáng tiếc, đáng đau lòng lắm sao ?

Tây cung nhân đó nói :

- Trước đây, bệ hạ đã phái Tử Phúc dẫn theo một bọn đồng nam, đồng nữ, cưỡi bè vượt biển, tìm tới đảo Bồng Lai, cầu thuật trường sinh, sao đã lâu vẫn chưa thấy về ?

Thủy Hoàng lắc đầu :

- Tử Phúc quả là một người trung thành, thật thà. Trẫm đã đem việc lớn này giao cho ông ta đi lo giải quyết, chắc chắn ông ta không làm hỏng việc đâu. Chẳng qua là tình hình trên biển khác với trên đất liền, hành trình lâu mau, không thể tính trước được. Lại thêm trên biển, mưa gió rất nhiều, sóng lớn thường xuyên nổi lên. Gặp những ngày như thế, làm sao có thể khởi hành, đành phải neo thuyền lại bên bờ, đợi trời tạnh, gió lặng, mới có thể tiếp tục lên đường. Và lại, Bồng Lai ở chỗ nào, chỉ thấy ghi trong sử sách, chứ chưa từng nghe có người tới được nơi đó. Lần đó, Tử Phúc bẩm báo trước mặt trẫm, hứa hẹn thời gian năm năm, có thể trở về.

Nhất định ông ấy sẽ vì trẫm cầu được linh đan, tiên dược. Thời hạn có lẽ dài đấy, nhưng công việc này chẳng phải dễ dàng. Chỉ mong sao cầu được thuốc tiên, dầu chậm trễ có hại gì đâu ?

Tây cung chưa kịp nói tiếp, Triệu Cao đã xồng xộc chạy vào cung, qui xuống khóc lóc. Hai vị đế, hậu ngạc nhiên, vội hỏi :

- Có việc gì khó khăn, hãy mau bẩm báo, trẫm sẽ giải quyết cho ngay.

Triệu Cao khóc và nói :

- Đội ơn bệ hạ và nương nương sủng tín, hạ thần còn gặp phải chuyện khó khăn gì chứ ! Chẳng ngờ hôm nay, thần tan châu trở về nhà, bỗng thấy trong nhà thần có một nữ yêu tìm tới, làm nhục nghĩa tử của hạ thần, cùng với một đám gia nhân theo hầu. Xưa nay thần chưa bao giờ gặp phải một sự nhục nhã như thế. Việc này có quan hệ tới thể diện quốc gia, vì hạ thần là quan đại thần, mà trong phủ đệ có yêu nhân tới lăng nhục, còn gì là quốc gia pháp lệnh, còn gì là vẻ oai nghiêm của triều đình? Xin bệ hạ rũ lòng thương kẻ hạ thần chịu nhục, mà ngự giá tới nhà thần, bắt yêu nhân, giữ vững pháp lệnh tôn nghiêm, thì may mắn cho cả nhà hạ thần.

Triệu Cao bầm xong, lên nhòm về mặt hoàng đế, nào ngờ Thủy Hoàng không tỏ vẻ gì là ngạc nhiên, kinh hãi, còn cất tiếng cười hà hà.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 37: Can Bạo Chúa, Tiên Cô Phát Thiện Niệm Bất Beo Lớn, Cậu Bé Vung Hai Tay



Nghe Triệu Cao nói nhà mình mới phát hiện yêu tinh, Thủy Hoàng chẳng ngạc nhiên, còn vui vẻ nói :

- Khanh hãy đứng dậy. Theo trầm nghĩ, giữa chốn kinh thành, nơi trăm ngự trị, làm gì có yêu nhân nào to gan, dám xuất hiện giữa ban ngày ? Đây hẳn là trong nhà khanh có người đắc tội với người tiên, nên người tiên mới giáng hạ trong phủ, để trừng phạt, cảnh cáo đấy thôi. Nay trẫm đang tìm tiên cầu đạo, đã có chân tiên đến đây, chắc là ngài không nỡ ghét bỏ trẫm, có lòng muốn gặp trẫm, mà chưa tìm ra duyên cớ để tiến cung, mới có ý hiển thị linh dị tại nhà một bầy tôi thân tín của trẫm, để trẫm đích thân tới nơi đàm đạo, việc đó cũng chưa biết chừng.

Triệu Cao nghe Thủy Hoàng nói, quả là vượt ra ngoài sự suy tính của hắn. Nhưng hắn là người vô cùng nhạy bén. Hoàng đế đã có thành kiến như thế, làm sao thay đổi được ? Và lại, nhân dịp này, hướng dẫn cho hoàng đế tới gặp người tiên, bản thân mình há phải vô công ? Vì thế, hắn đổi hẳn thái độ, khầu đầu, nói :

- Thần quả ngu muội, nhất thời bị người tiên chọc ghẹo, đến nỗi thần hồn điên đảo, đã nhận lầm người tiên kẻ yêu quái. Nay nghĩ lại, mới biết bệ hạ oai vũ thánh minh, ngự trị chốn này, yêu nhân một khi tới kinh thành, lập tức có bách thần xua đuổi, làm gì có chỗ dung thân ? Theo đó mà suy, người mà gia nhân nhà hạ thần nhìn thấy ắt là người tiên, chẳng phải nghi ngờ. Phải có thiên chất thông minh như bệ hạ, mới nghĩ ngay ra được đạo lý đó. Vậy xin bệ hạ ngự giá tới nhà thần, tiếp kiến vị tiên nhân, khiến tiên nhân hiểu được bệ hạ chân thành cầu đạo, sớm truyền cho kim đan đại đạo, ban cho trường sinh diệu dược. Thần xin về nhà trước, nói rõ ý bệ hạ cho người tiên biết, và cùng nhau chờ đợi tiếp giá, có được không ?

Thủy Hoàng rất hài lòng, nói :

- Lời khanh nói rất hợp ý trẫm. Khanh mau về nhà, trẫm sẽ tới liền.

Triệu Cao đổi giọng làm mừng, đổi lo làm vui, hân hoan trở về nhà .

Sau khi Triệu Cao đi rồi, nhà họ Triệu không còn ai làm chủ, tiên cô mới thu hồi pháp lực. Tức thì, tất cả những công tử giả biến mất, chỉ còn lại một công tử thật, đã phục hồi linh tính, đưa mắt nhìn tiên cô và đám gia nhân đông đảo, như trong một cơn mộng dài. Nhớ lại những chuyện đã xảy ra, công tử thấy mình lúc đó hoàn toàn tỉnh táo, chỉ không cử động nổi chân tay, cũng không thốt ra được một lời. Bây giờ được tự do, mới biết tiên cô chẳng phải cô gái tầm thường, mà là thiên tiên chuyển thế. Nhất thời chưa biết nên làm gì, đã thấy tiên cô vẫy tay vờ gọi, công tử tự động quì xuống, lết đầu gối tiến lại. Tiên cô nghiêm sắc mặt, lên tiếng trách mắng :

- Cha nuôi ngươi chẳng qua chỉ là một tên tiểu nhân đầu đường xó chợ, có tài đức gì chứ ? Chỉ nhờ khéo dùng lời xảo trá ton hót, vừa ý hoàng đế mà được tin dùng. Từ thân phận thái giám lên tới chỗ hiển hách hiện nay, lẽ ra hẳn phải biết an phận, giữ mình, mới là hợp đạo lý. Có đâu ý thế chúa thượng, làm lắm chuyện bất hiếu trên lừa dối thiên tử, dưới áp chế công khanh, bao nhiêu tài sản của dân chúng vét sạch sành sanh, còn dám dẫn dụ thiên tử thì hành ngược chính nữa chứ. Với những hành vi như thế, trời khó dung tha, ngày diệt tộc chẳng còn xa nữa. Ngươi làm con, đã không nghĩ chuyện khuyên cha làm điều tốt, giảm bớt một phần tội nghiệt, còn cậy thế cha mà hoành hành, cưỡng bức phụ nữ nhà lành, hại người ta tan cửa nát nhà, luận về tội danh, không kém cha ngươi chút nào. Hôm nay bản đạo nhờ có chút pháp lực, mới tránh khỏi độc thủ của ngươi. Nếu không, lúc này đã ở điện Sum La làm con ma hàm oan. Chiều theo những việc ngươi làm, chỉ nên thí cho ngươi một mũi guom, giải oan khí cho những người bị ngươi hại trước đây. Nhưng bản đạo vâng pháp chỉ của sư tôn, không cho khinh suất giết người, lại vì cha con ngươi tội ác tuy chất đầy, nhưng kiếp số chưa dứt, phải đợi thêm vài năm nữa, tội lỗi cha con ngươi hiện rõ, tự nhiên sẽ có báo ứng mãnh liệt.. Hãy nói rõ cho cha ngươi biết, cả nhà cứ đợi mà xem !

Triệu công tử nghe lời dạy dỗ, rần rùng, trong lòng hiểu rất rõ. Nhưng xưa nay hẳn phóng ý hại ngươi, chưa có ai làm gì được hẳn, nên hẳn không biết thế nào là nhận tội, thế nào là hối lỗi.

Nay nhận lời huấn giáo của tiên cô, hẳn gương mặt ra nhìn, lộ vẻ hung quang. Tiên cô bắt giác buông tiếng thở dài, nói với đám gia nhân đứng hai bên :

- Các ngươi hãy coi công tử nhà các ngươi, xem tinh thần hẳn ra sao ? Nếu không phải là ta, người khác gặp hẳn lúc này, chắc chắn hẳn đã nhào ngay tới, lấy mạng không tha. Tiếc thay những lời ta vừa giáo huấn, không câu nào lọt vào tai hẳn ? Ta cũng chẳng buồn nói nhiều với hẳn cho phí lời. Tuy nhiên, dầu ta không nỡ giết hẳn, cũng không thể để hẳn ra ngoài làm hại các cô gái nhà lành. Vậy nên, ta sẽ trở chút pháp thuật, khiến các kinh mạch trong người hẳn không thể vận hành bình thường, ít nhất cũng khiến hẳn mang bệnh tê liệt, đừng nói là có thể ra ngoài làm ác, ngay cả động mạnh, cũng hao phí tinh lực, trở thành phế vật.

Mọi người nghe vậy, kinh hãi quá chừng. Tất cả vội quỳ xuống trước mặt tiên cô, dập đầu lạy bồm bộp, cất tiếng van xin tiên cô dung tha cho công tử nhà mình. Tiên cô mỉm cười, nói :

- Các ngươi nên biết, vừa rồi ta đã khuyên nhủ từ tể, nếu công tử nhà các ngươi biết hối ngộ, đã có thể bước vào Đạo môn, chẳng những được miễn tội, còn có thể tu luyện thành tiên. Nhưng hiện thấy hẳn chẳng có vẻ gì là hối ngộ, còn lộ ý oán hận trên sắc mặt, đủ hiểu hẳn là một tên gian ác, ngang ngược không sửa đổi. Lưu tính mạng cho hẳn là từ tể lắm rồi, làm sao có thể để hẳn ra ngoài hại người nữa chứ ?

Nói rồi, thò một ngón tay, điểm vào tám chỗ huyết đạo trên mình Triệu công tử. Chỉ nghe công tử la lên một tiếng : "ôi chao!", ngã vật ra đằng sau, nằm lãn trên đất mà rên rĩ. Mọi người kinh hãi, vội chạy tới nâng đỡ công tử. Tiên cô nói :

- Hai người trong các ngươi đỡ hai bên vai hẳn, dìu đi, vì hẳn không còn khí lực để hành động nữa.

Câu nói chưa dứt, bên ngoài đã có người chạy vào, báo tin

Triệu đại nhân về tới. Tiên cô lấy làm lạ : Vì sao Triệu Cao còn có can đảm tới gặp ta ? Ta cứ ngồi cao chỗ sảnh đường, đợi hẳn tiến vào coi hẳn nói gì.

Chẳng dè Triệu Cao vừa thấy tiên cô, liền quỳ ngay xuống, lết đầu gối tiến lại, hô to :

- Xin người tiên tha mạng. Hạ quan thật tình không biết người tiên giáng hạ, vừa rồi đã đắc tội rất nhiều. Lại nghe tiểu nhi chẳng chịu nghe lời giáo huấn, tiên cô đã trừng phạt nhẹ, hạ quan muôn phần cảm kích. Vừa rồi, hạ quan đã bẩm báo cùng đương kim thiên tử, ngài ban chỉ dạy hạ quan về đây trước, xin tiên cô tạm lưu pháp giá, thiên tử sẽ tức khắc tới đây, cùng tiên cô tương kiến.

Tiên cô nghe vậy, chẳng biết hẳn định dờ trò gì nữa đây, nhưng hẳn đã lấy lễ đối xử, ta không thể thất lễ, mới mỉm cười, xua tay :

- Mời đứng dậy, mời đứng dậy ! Lệnh lang không chịu lời giáo huấn, bản đạo lại không nỡ để dân chúng mắc vạ, nên có răn trừng, chỉ khiến cậu ta không thể làm ác, sau này toàn gia đại nhân khỏi bị liên lụy. Còn việc hoàng đế giả làm, bản đạo chẳng dám nhận, bản đạo sẽ tự tiến vào cung triều kiến. Bản đạo không phải kim tiên thượng giới, chỉ biết sơ qua về đạo tu tiên, xin cứ thật tình nói rõ, không chút kiêng kỵ. Nếu chỉ ngoài mặt lấy tiếng là mộ đạo, mà trong lòng vẫn giữ ý niệm làm ác, thì dầu có lên triều kiến tổ sư, diện kiến Ngọc Hoàng, cũng khó mà cầu được thuật trường sinh. Bản đạo chưa có chút công hạnh nào, làm sao có đủ pháp lực, giúp được cho ông ấy ?

Nói rồi, lại mỉm cười, nhìn ngay mặt Triệu Cao, nói tiếp :

- Hãy thay ta, từ tạ cùng hoàng đế. Bản đạo cáo biệt.

Tiên cô phất tay áo một cái, tức thì ánh sáng hồng tủa ra khắp phòng, từng đợt mùi thơm lạ bay ra, xông vào mũi, khiến người ta sáng khoái.

Triệu Cao đang xét hỏi bệnh trạng con trai, xa giá Thủy Hoàng đã tới nhà. Hẳn vội ra ngoài, quỳ xuống tiếp giá, dẫn vào trong nhà, đem những lời tiên cô đã căn dặn, bẩm báo lại một lượt. Thủy Hoàng phật ý, nói :

- Người tiên chưa hỏi trăm có lòng chân thành hay không, đã bỏ đi ngay, làm sao trăm có thể biểu lộ cho thấy ?

Triệu Cao vội bẩm :

- Theo khẩu khí, dường như người tiên thâm cảm thánh ân, sẽ tự tiến cung triều kiến, bệ hạ chỉ việc ở trong thâm cung, đợi tiên cô giáng hạ, thỉnh cầu đạo thần tiên, chắc là được đấy.

Thủy Hoàng nghe vậy, chỉ hỏi thêm về tình hình người tiên giáng hạ nhà họ Triệu ra sao, Triệu Cao đem bệnh trạng của con trai bẩm báo một lượt.

Thủy Hoàng hồi cung, nghe hoàng hậu và các vị phi tần đang tụ tập tại ngự hoa viên, liền bảo hai đại thái giám đi theo mình tới vườn hoa, và sai một tiểu thái giám tới đó trước để thông báo.

Hoàng hậu dẫn dắt đám phi tần bước ra, quì xuống nghênh đón.

Thủy Hoàng vào tới cửa cung, nắm tay hoàng hậu, cười hỏi :

- Vì sao các ái khanh kéo hết ra đây ?

Hoàng hậu bẩm :

- Bẩm bệ hạ, vừa rồi trong cung phát hiện trên không trung có đám mây ngũ sắc, một vị tiên nữ đứng trên đó, một tay cầm phất trần, một tay quăng xuống một giải lụa trắng, rơi vào vườn hoa. Vì thế, mọi người mới chạy tới xem.

Nói rồi, hai tay nâng tấm lụa bạch dâng lên Thủy Hoàng. Thủy Hoàng tiếp nhận, cầm xem, thấy trên tấm lụa có viết hàng chữ : "Đường tâm, không gì tốt bằng quả đục; cầu đạo, trước phải thương dân", bên dưới lại viết một chữ "Hà". Thủy Hoàng xem xong, bất giác cười nhạt, nói :

- Đây là nữ đạo sĩ ở nhà họ Triệu. Đã là người tiên, sao lại nói ra những lời vu vơ thế này ?

Hoàng hậu bẩm :

- Lại là những lời bàn luận của bọn hủ nho. Trước đây, bệ hạ đã cho chôn sống mấy trăm vị tiên sinh như thế, nên đã lâu nên đã lâu không còn nghe lời bàn ra tán vào. Ai mượn cô ta tới đây nhiều lời chứ?

Thủy Hoàng nghe vậy, đột nhiên nhớ ra một chuyện, nói :

- Trước đây có nghe triều thần bẩm báo : những chỗ sơn hải, sông ngòi đều có thần tiên chưởng quản, riêng thần sông Hoàng hà có đạo pháp cao nhất, ta nên dùng bạch bích, lụa trắng để tế, cầu được cho trăm sống lâu muôn tuổi. Lúc đó đã phái đại thần thay mặt trăm tới cầu đảo, đến nay chưa thấy về. Hôm qua lại có một phương sĩ, tự khoe có tài hô phong hoán vũ, sai khiến quỷ sứ, thần binh, trăm đã định hôm nay vời ông ta vào triều làm thí nghiệm trước mặt trăm, không dè lăm việc, đã quên đi mất. Ngày mai phải điều tra hai việc đó cho rõ ràng mới được.

Thần tiên tất nhiên là phải có rồi, nhưng có những người chỉ biết sơ qua về đạo pháp, cùng những kẻ chẳng nhiều bản lĩnh, nghe thiên từ chuộng đạo, vì cầu phú quý mà xin ra mắt, tự khoe kỹ năng, kỳ thực chẳng liên quan gì tới đại đạo. Những hạng người đó, bệ hạ chẳng thể không đề phòng.

Thủy Hoàng gật đầu :

- Ngự thê nói rất đúng. Trăm cũng thường đề phòng bọn người đó lừa dối, nên phải bắt thí nghiệm trước mặt trăm một lần, mới có thể tin được.

Hoàng hậu và các phi tần đều xưng tụng :

- Bệ hạ thánh minh !

Thủy Hoàng rất hài lòng, liền sai thái giám truyền chỉ, đặt một tiệc ở ngôi nhà giữa hồ, trong vườn hoa, cùng hoàng hậu và phi tần uống rượu làm vui.

Lại nói về Hà tiên cô sau khi rời khỏi nhà họ Triệu, liền dùng phép ẩn thân, đứng ở bên trái nhà đó, đợi một hồi. Quả nhiên thấy xa giá Thủy Hoàng tới, tiên cô cảm động trong lòng, nghĩ tới câu : "người có thiện niệm, trời cũng chiều theo". Thủy Hoàng tuy có hành động bạo ngược, xét cho cùng vẫn là chủ thiện hạ. Nếu lúc này, ông hỏi ngộ những sai lầm ngày trước, sửa đổi chính sách đối với dân, có thể tạo được rất nhiều phúc đức, vẫn hồi mệnh vận, đó cũng không phải việc khó khăn. Ông ấy đã đem thành tâm đối xử với ta, ta cũng nên hết lòng vì ông ấy. Trước hết, nên tới khuyên can ông vài câu. Nghĩ vậy rồi, tiên cô lấy tấm lụa trắng, viết lên đó hai câu, cười mây bay vào cung, cô ý hiển lộ nguyên thân cho mọi người đều thấy, rồi từ trên cao vắt tấm vải lụa có viết chữ vào trong cung, cũng có chút hy vọng rằng người trong cung sẽ tán tụng chuyện kỳ lạ, xác tín thần tiên. Đợi Thủy Hoàng hồi cung, mọi người ắt đem chuyện bẩm báo, càng dễ kiên định được lòng tín ngưỡng thần tiên của nhà vua. Ai ngờ Thủy Hoàng mất thịt, bỏ qua không thèm ngó tới. Quả là điều tiên cô không thể tính kịp.

Tiên cô quăng tấm lụa xuống rồi, lập tức trở lại đạo quán. Đưa mắt tìm đám tùy tùng của Triệu công tử, chẳng thấy một tên. Tiên cô cười, nghĩ thầm : "Chẳng cần nhắc tới chuyện này. Lại là một trò đùa của vị pháp sư nọ bày ra. Ta muốn tìm ông ấy, cứ tới hỏi lão đạo là ra". Vừa tính cất bước, không ngờ đã thấy lão đạo từ phía trước tiến lại, vừa thấy mặt tiên cô đã lên tiếng trách móc :

- Đạo hữu, cô hại người rồi ! Tôi đã nói rõ, khuyên cô đừng tá túc tại đây, cô chẳng chịu tin, chạm trán ngay vị Triệu công tử nọ. Là người có đạo hạnh, sao cô tùy tiện thi thố chút pháp thuật, phá phách đám gia nhân của cậu ta đến thất điên bát đảo, chúng tôi tưởng tượng cũng không nổi ? Ở dưới thế lực to lớn của nhà đó, làm sao chúng tôi thoát khỏi tay họ ? Vừa rồi, họ đã phái lính tới đây, bắt đi của chúng tôi một vị pháp sư họ Lưu, không hiểu bị kết tội gì. Chuyện đó chẳng cần nhắc tới nữa, chỉ biết cô không quản nổi quá nhiều việc rắc rối trong vụ này. Từ nay trở đi, ngôi đền này quyết không lưu giữ khách trọ lỡ độ đường. Cam thất lễ cùng đạo hữu, xin cô tìm nơi khác mà nghỉ chân.

Tiên cô nghe nói, vừa kinh ngạc, vừa giận. Thấy họ quyết liệt từ chối, cô không tiện nán ná, chỉ hỏi :

- Lưu pháp sư cũng có đạo pháp, vì sao bị chúng làm nhục ? Về phần bản đạo, cũng không cần phải có chỗ trú nhất định, muốn đi là đi hà tất phải trở lại

quấy rầy các vị ? Chỉ xin hỏi một câu. Vừa rồi, lúc tôi áp giải Triệu công tử ra khỏi đền, có một vị đạo trưởng vẫy tay với bản đạo, nhưng vì mắc công việc bên mình, chưa kịp hỏi kỹ. Nay xin hỏi đạo trưởng vị đó có phải Phí pháp sư hay không ? ông ta trú trong đền này, liệu có nhà riêng nữa không ?

- Phí pháp sư có nhà riêng ở hẻm phía Tây, cách đây không xa. Ông ấy là một cao nhân có danh vọng rất lớn. Cô muốn tìm ông ấy, hỏi ai cũng được, sẽ biết ngay thôi.

Nói rồi, thêm một tiếng vắn tắt : - "Thất lễ, không thể bồi tiếp", bỏ đi liền, không quay đầu lại.

Tiền cô một mình đứng trơ trọi, chẳng thấy ai ra, hỏi tới mình.

Dần dần tiền cô bình tĩnh trở lại, nở một nụ cười, thất thểu bước ra khỏi ngôi đền. Tới một chỗ chợ búa đông đúc, vừa hỏi một tiếng, quả nhiên có người chỉ cho cô tới nhà của Phí Trường Phòng ở hẻm phía Tây. Tới nhà, vừa lên tiếng hỏi thăm, liền có một đứa bé ra mở cửa. Vừa thấy mặt tiền cô, nó "Phi ?" một tiếng, nhưng tươi cười trở lại, nói :

- Cha tôi rất căm ghét những người xuất gia, chú tôi bị một đạo nhân què ngày ngày hành hạ, làm cho nhức đầu, mê man tinh thần. Hôm nay lại có một nữ đạo sĩ tới tìm cha tôi, quả là tức cười!

Nói rồi, đóng sập cửa lại, "Mặc cho cô la rát cổ họng, chẳng ai thèm nói tới cô nữa đâu !". Tiền cô bất giác cười khan, nói một mình : "Vừa tới kinh sư, đã hai lần bị người ta xua đuổi. Thế mới biết : gần bên thiên tử, quả là người xấu rất nhiều, người tốt rất ít , Nói rồi xoay mình, đi tới một nơi vắng vẻ không người, tìm chỗ ngồi nghỉ qua đêm. Hôm sau, trời vừa tảng sáng, ghé bên một giếng suối, vốc nước rửa mặt. Cô nghĩ xem có cách nào tìm ra Trường Phòng để cùng bàn bạc cách cứu pháp tử của Lưu pháp sư, đồng thời thỉnh giáo ông ta về đạo pháp. Khô nổi, gia đình ông ta chẳng chịu tiếp đón, phải dùng biện pháp nào đây ? Tiền cô đang suy nghĩ, ngồi trên phiến đá mà các cô gái thường tới giặt áo, không ngờ lại có chuyện hồi hộp xảy ra.

Cô chợt nghe một con gió lạ từ phía Tây sau núi ào ào thổi tới.

Những cây cỏ thụ trên núi đồng loạt lên tiếng xào xạc, chim chóc và côn trùng trên cây kêu inh ỏi, bay tán loạn bốn phía. Tiền cô chiếm một què, bất giác kinh hãi, kêu lên :

- Trên núi ắt có một con beo lớn !

Nói chưa dứt lời, lại nghe tiếng ầm ầm từ trên núi đưa xuống, tiền cô vội rút kiếm cầm tay, lò dò vài bước men theo con suối, tìm đường lên núi. Đi được nửa đường, quả thấy một con beo lớn, lông vàng vện, từ trên núi lao xuống. Nó vừa chạy, thỉnh thoảng lại vừa quay đầu nhìn phía sau, dường như rất sợ có người đuổi đánh. Tiền cô lấy làm lạ, nói :

- Con thú to lớn thế này, sao còn có người to gan đuổi theo nó?

Nói chưa dứt lời, đã thấy ngay chuyện kỳ lạ, quả nhiên có người đang chạy như bay, đuổi theo con beo sát sạt, mà người đó coi bộ rất trẻ, đầu chừng tám, chín tuổi mà thôi. Cậu ta lại đi tay không, hăng hái chạy theo con beo, nhanh như gió, miệng hét lên:

- Nghiệt súc còn dám chạy trốn nữa sao ? Ngươi không thoát khỏi tay tiểu gia gia này đâu !

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 38: Chân Tay Nhanh Nhẹn, Chế Phục Mãnh Thú Tài Năng Chân Thật, Cảm Ngộ Thần Đồng



Tiền cô thấy người đuổi theo con beo lớn chỉ là một cậu bé chưa quá mười tuổi, bất giác kinh ngạc, ý định của tiền cô là lên núi, sử dụng kiếm giúp đỡ người săn thú, để người đó khỏi mất mạng, không dè con beo vừa thấy cậu bé đuổi theo, liền rống lên một tiếng, từ trên núi lao xuống. Tiền cô thấy chuyện kỳ lạ, xác định cậu bé này phải là thiên thần hóa thân, có lai lịch rất lớn. Vậy thì con beo quyết không thể đụng tới một sợi lông chân của cậu nói chi tới chuyện hại nổi tính mạng cậu. Không chút do dự, tiền cô xông thẳng tới trước đầu con beo, ngăn cản, nhắm mũi kiếm về phía yết hầu con beo mà đâm. Con beo đang mê mải chạy, không thể liệu tính có người ngăn cản ngay trước mặt. Ngừng đầu lên, nó đột nhiên nổi giận, nhắm ngay mặt tiền cô mà nhào tới.

Tiền cô mắt sáng, linh tính bén nhạy, thụp ngay đầu xuống, ngã mình ra đằng sau, nằm ngay dưới bụng beo. Cô đang nghĩ đâm vào bụng nó một nhát kiếm, con beo đã hiểu ý cô, lập tức tung mình bay lên không trung, cao hơn một trượng, tránh khỏi mũi kiếm của tiền cô. Nhưng vừa tránh được mũi kiếm, chỉ trong khoảng thời gian một sát-na, cậu bé từ đằng sau đã ập đến. Và nhanh như cắt, vừa thấy con beo tung mình nhảy lên, cậu đã đưa bàn tay bé nhỏ ra, hướng lên không trung tung một chưởng, trúng ngay một cẳng con beo. Con beo thấy mũi kiếm của tiền cô, còn đang kinh hãi, chưa kịp hoàn hồn, đã trúng ngay chưởng lực của cậu bé, đau đớn cùng cực, lại gầm lên một tiếng, quay đầu, há miệng, tính nuốt cậu bé. Miệng beo rất to, đầu cậu bé lại nhỏ, tiền cô kêu : "ôi chao!" một tiếng, tính xông lên tiếp cứu. Nào ngờ cậu bé không hề né tránh, còn thuận thế đưa cái đầu nhỏ của mình vào miệng beo, cách xa nhau chưa đầy vài tấc. Tiền cô cuồng cuồng lên, vội đưa cao thanh kiếm, nhắm vào một bên mắt con beo mà đâm. Nhưng thủ pháp và cách cử động thân thể của cậu bé còn nhanh hơn mũi kiếm của tiền cô rất nhiều. Mũi kiếm của tiền cô đụng gần tới mắt beo, con beo đã lùi lại về sau, đồng thời cậu bé tung mình nhảy vọt qua đầu beo, rồi đáp xuống lưng beo, như chuồn chuồn đậu xuống cành cây. Hai chân chống lên trời, hai tay cậu bé lên lưng beo, ấn nó xuống sát mặt đất. Như chịu tảng đá đè lên mình, con beo nằm không nhúc nhích, miệng thở phì phò, dường như kiệt sức. Bấy giờ tiền cô mới rõ cậu bé này quả có sức mạnh thu phục mãnh thú. Cô thu kiếm lại, nhét vào vỏ, đứng đợi nói chuyện với cậu bé. Bỗng cậu bé buông mình xuống, ngồi ngay ngắn trên lưng beo, đưa tay chỉ tiền cô, nói :

- Vị ti tỉ này cũng có lòng tốt đấy. Chỉ tiếc rằng bảo kiếm của chị chẳng dùng được vào việc gì, ngay cả một sợi lông trên mình con thú lớn cũng không cắt đứt. Thứ binh khí đó chỉ dùng để giết mèo, chó, mổ cá, ba ba, hoặc giả là phạt cỏ mà thôi. Nếu chị tính dùng kiếm thu phục con thú lớn này, e rằng chị chưa kịp ra tay đã táng thân vào bụng nó rồi !

Tiền cô nghe cậu bé nói giọng khinh bạc như thế, thầm hổ thẹn trong lòng, đồng thời lại khâm phục cậu, chẳng muốn chống đối. Tiếc thay cho cậu có tài năng như thế, mai sau ắt có thành tựu rất lớn, nếu không thừa cơ cảnh giới một phen, ắt cậu sẽ tự đắc, chẳng coi ai ra gì, ắt thành kẻ cùng hung cực ác, việc xấu nào cũng dám làm, chẳng những bỏ phí một tài năng, còn di hại cho nhân dân nữa. Nghĩ đến đó, tiền cô nhàu mày, nghĩ ra một kế, mới nở nụ cười, nói với cậu bé :

- Tiểu ca ca, quả nhiên cậu có khí lực không nhỏ. Nhưng không phải lúc nào cũng dùng tới khí lực được đâu. Nếu không có sức mạnh man rợ này, e rằng cậu đã làm mồi cho con thú lớn từ lâu rồi. Bàn đạo xem ra thứ khí lực đó không thể kể là bản lãnh được.

Cậu bé bị khiêu khích, tức thì nổi giận, ngồi trên lưng beo, đưa cả hai tay ra, chỉ tiền cô, mắng :

- Con tiện nhân này có bản lãnh gì, dám mở miệng nói những lời ngông cuồng như thế ? Từ xưa tới nay, những người đánh thú đều phải nhờ vào khí lực. Có khí lực mạnh mẽ như tôi, tay không đánh beo, so với người dùng kiếm như chị, còn lợi hại gấp trăm lần, vậy mà chưa đáng kể là có bản lãnh hay sao ? Còn như chị, cầm bảo kiếm trên tay, mà không đụng tới một sợi lông beo, lại là có bản lãnh ư ?

- Tôi không có ý nói vậy. Tôi chỉ nói là dùng lực đánh thú, thú có thể chết, nhưng đó chỉ là một kẻ dùng phu. Vạn nhất, cả một đàn thú kéo tới, cậu có khí lực mạnh hơn nữa, cũng không tránh khỏi thất bại, lúc đó đành đem thân táng vào bụng thú, không ai cứu nổi. Theo ý bàn đạo, dùng kiếm hay dùng lực đều không tiện lợi lắm, phải làm sao khiến các con mãnh thú đều cúi đầu, cúp tai, chịu sự chỉ huy của cậu, bảo chúng nằm yên, chúng không được động đậy, bảo chúng hoạt động, bốn chân chúng đều chạy. Như thế há chẳng phải so với dùng khí lực, được bình yên, ổn thỏa hơn không ? Còn có thể lợi dụng chúng làm con vật dễ cười, thay cho đôi chân nữa.

Cậu bé ngồi trên lưng beo nghe vậy, bất giác cười ồm lên, suýt nữa lăn khỏi lưng beo. Cậu nói to tiếng :

- Lúc trước tôi cho chị là một người linh hoạt, nên đã giữ thái độ nghiêm chỉnh để nói với chị, thậm chí còn kêu chị là "tỉ tỉ" nữa, nay xem lại thấy chị chẳng phải người linh hoạt, mà chỉ là một con quỉ, chuyên nói chuyện viển vông.

- Tại sao lại coi tôi là con quỉ ?

Nếu chị là người sống, tại sao lại chuyên phá phách ? Chị đánh giá tôi là một đứa bé, nhưng nên biết tôi tuy nhỏ tuổi, chẳng chịu nghe những lời nói nhảm, những câu tôi nghĩa.

- Tại sao lại bảo tôi nói nhảm, đoán mò ?

- Chị muốn nói gì, phải làm được điều đó cho tôi xem, tôi mới tin là chân thực. Nhưng tôi lại sợ những phép thuật của chị chưa từng thí nghiệm, vừa đem thí thử, mạng của chị đã bị chôn sống, há chẳng phải tự mang lấy khổ, và đem lại trò chơi cho tôi hay sao ?

- Cậu bé này quả thật ngoan cố, nói những lời chẳng hợp tình lý chút nào. Thế nào là chôn sống, là mang lấy khổ ? Cậu còn trẻ mà nói ra những lời không trung hậu chút nào.

Cậu bé nghe vậy, bất giác tức giận, hét lên :

- Nói nhảm ! Ta thật tình là người tốt bụng, sao dám nói ta không trung hậu ? Ngươi muốn thu phục con beo, nhưng không được, con beo nhất định sẽ

nuốt người, há chẳng phải người táng thân trong bụng beo hay sao ? Thân thể bé bỏng, còm nhom của người chỉ bằng con mèo, con beo nuốt cái ực, há chẳng phải người bị chôn sống trong bụng beo hay sao ?

Cậu bé nói rồi, ngược mặt lên trời, cất tiếng cười vang. Cậu bé đánh được cộp, tất nhiên phải có khí lực lớn, nhưng vì trẻ tuổi, tri thức của cậu chẳng có bao nhiêu. Người xưa có câu : "Giẫm lên đuôi cộp, đập lên nước đóng băng mùa xuân, đều là những việc rất nguy hiểm". Con beo còn mãnh liệt hơn cộp già nữa, anh đã cười lên lưng beo, phải từng phút đề tâm, từng giây lưu ý, đề đề phòng nó có hành vi phản động. Không dè cậu bé đấu khẩu với tiên cô, tinh thần rất căng, vì một trận cười, bao nhiêu gân cốt trong người đều trùng xuống. Những áp lực này giờ đè nặng lên mình con beo đều giảm xuống, mười phần chỉ còn một.

Nó cảm thấy đây là cơ hội để thoát ly sự ràng buộc, liền dùng hết sức lực tung mình lên cao, hất cậu bé ngã xuống đất.

Con beo đã chiếm được thế thượng phong, chuyển bại thành thắng, càng thêm phần chán tinh thần. Thấy cậu bé đã bị hất xuống đất, nhanh như cắt, nó xoay mình một vòng, hướng về phía cậu bé lao xuống. Cậu bé chưa kịp trở dậy, con beo đã đưa hai chân trước, chặn lên mình cậu. Đường như nó dùng phương pháp cậu bé đã sử dụng để đè nó xuống, đem ra trị lại cậu. Giữ chặt cậu bé dưới hai chân, không sợ cậu trốn thoát nữa, con beo mới hạ cái miệng toác hoác, như một chậu máu, rồi lại nuốt nước bọt ừng ực...

Các vị độc giả đọc đến đây, chắc có người toát mồ hôi, lo thay cho cậu bé. Nhưng đa số các vị hẳn có tài dự đoán, biết trước. Là vì cậu bé này là một nhân vật trọng yếu trong sách, không lẽ đoán mạng sớm thế ? Bất luận gặp nguy hiểm thế nào, cũng phải có cứu tinh. Vị cứu tinh đó chính là Hà tiên cô. Tuy cô chưa thành tiên, nhưng đã có pháp thuật phong phú. Vốn có ý thành toàn cho cậu bé, mà đôi lại hại cậu đoán mạng, tiên cô vội nghĩ cách gỡ rối.

Từ lúc cậu bé bị hất văng khỏi lưng beo, tới lúc cậu nằm dưới bụng nó, là khoảng thời gian rất ngắn. Trong khoảnh khắc đó, vì nói chuyện tay đôi với cậu bé, tiên cô không rời xa nửa bước. Thấy cậu bé bị hất xuống, tiên cô kinh hãi quá chừng. Tâm linh nhạy bén, cô biết rằng trong khoảnh khắc nguy hiểm này, dùng sức không bằng dùng pháp, liền niệm chú lâm râm, bắt quyết "định thân", hét lên một tiếng : – "Nghịch súc ? Còn chưa buông ra!", tức thì con beo dờn hai chân trước khỏi mình cậu bé, rồi đứng chôn chân tại chỗ .

Cậu bé thấy con beo bất động, nhận ra đây là cơ hội để thoát thân và trả thù. Cậu bò dưới bụng thú chui ra, tiện tay đập mạnh lên cẳng con beo một phát. Nào ngờ con beo chịu phép thuật định thân của tiên cô, đứng không nhúc nhích, toàn thân cứng như sắt.

Cậu bé gom hết sức lực, liên tiếp đập vào cẳng beo mấy cái, con beo vẫn không có cảm giác, không kêu đau tiếng nào. Chui ra ngoài rồi, cậu lại nhắm vào mình con beo, đập một hồi nữa, chỉ thấy con beo đứng trơ trơ, hai mắt nhấp nháy, hướng nhìn về phía tiên cô chăm chú, như một con gia súc thuần phục. Cậu bé kinh hãi, nhìn tiên cô, hét to lên :

- Này đạo cô, có phải chị dạy con beo già chết đấy không ?

Tiên cô mỉm cười, gật đầu :

- Tôi không dạy nó già chết, cậu thoát chết được sao ? Giờ này, cậu đã bị chôn sống trong bụng beo rồi !

Cậu bé bị chế giễu, cũng chẳng giận, mon men lại gần bên tiên cô cười hi hi :

- Chị quả là người có bản lĩnh, tôi xin mời chị về nhà chơi. Nhà của tôi có phòng rất lớn, có vườn hoa rất rộng, thường ngoạn rất tốt. Tôi lại bái chị làm sư phụ, xin chị chỉ giáo cho tôi về phép phục beo, đánh cộp, có được không ?

Tiên cô nghĩ thầm : "Cậu bé này biết phục thiện, có thể đào tạo thành nhân tài", mới cười, nói :

- Cậu vẫn chưa tin tôi hả ? Tôi chỉ cần một ngón tay, đủ khiến con súc sinh phục hai chân trước xuống, cho cậu leo lên, cười về nhà. Cậu thấy thế nào .

Tiên cô lại không nói tiếng nào, chỉ đưa ngón trỏ, chỉ vào con beo, hô : "Mau quì !", quả nhiên con beo quì xuống. Cậu bé thích chí, khen tuyệt diệu. Rồi không thêm ngó tới chuyện gì khác, cậu nhảy một phát, ngồi trên lưng beo, nắm chặt bàn tay nhỏ bé, đâm lên mình con beo thùm thụp, mắng rằng :

- Con khốn này ! Suýt nữa mày đã hại tính mạng tao !

Con beo chịu đánh, chẳng có cảm giác gì. Tiên cô cười, bảo :

- Con vật này hiện đang bị đạo pháp của tôi trói buộc, hồn vía không ở trong thân, cậu có đánh chết nó, nó cũng không cảm thấy đau đớn.

Cậu bé nghe vậy dừng tay, nhân đó hỏi :

- Sư phụ không theo tôi về hay sao ?

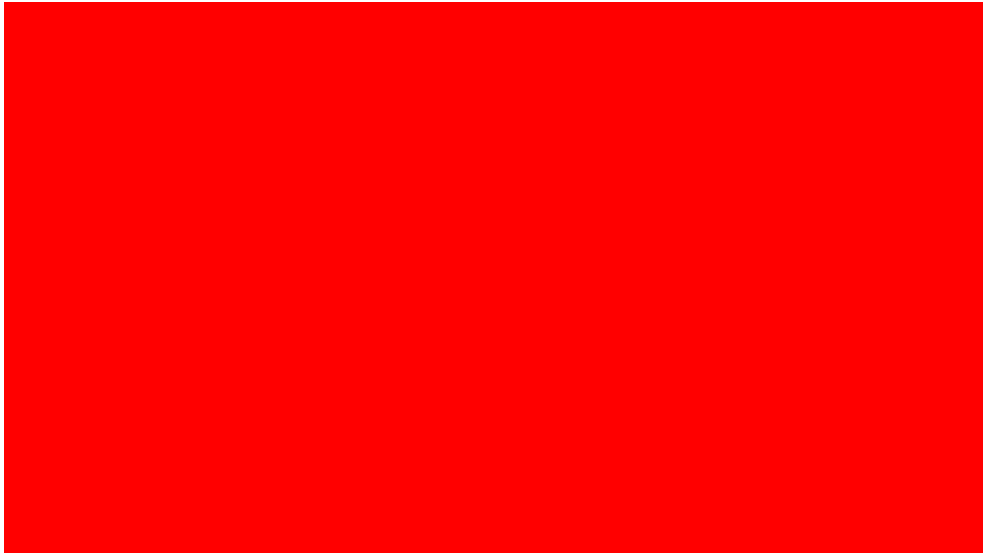
Tiên cô cười, bảo :

- Nhà cậu ở chỗ nào, trong nhà có bao nhiêu người, cậu phải nói rõ cho tôi biết, tôi mới chịu về nhà cậu chứ.

Ti ti không cần hỏi nhiều. Nhà tôi cách đây không xa, ở ngay sau núi này thôi. Tôi họ Chung Li, tên Quyền, cha tôi là Chung Li Tuấn, nay đã già lắm rồi, không còn đi đánh thú nữa. Thỉnh thoảng cần đi chơi xa một chút, cha tôi phải nhờ chị tôi đi. Tôi còn một bà nội, lớn tuổi hơn cha tôi nhiều.

Nghe câu nói đó, tiên cô bất giác bật cười.

Chương 39: Vò Rượu Chúa Thiết Quài Hồ Lô Giữ Tiên Cô



Nghe Chung Li Quyền nói bà nội mình lớn tuổi hơn cha, tiên cô bất giác cười ha hả, nói :

- Cậu bé này nói ra toàn chuyện con nít. Bà nội cậu tất nhiên là lớn tuổi hơn cha cậu, hà tất phải nói.

Chung Li Quyền cười xòa, nói :

- Chị tôi gọi là Đại Cô Nương, năm nay được mười hai tuổi, còn tôi lên chín. Tôi còn có một đại ca ca, theo lời cha tôi, đã bị cộp già tha đi mất. Vì thế ông rất căm hận cộp beo. Mười năm trước, ông còn là một ông lão trắng kiện, những dã thú ở quanh núi này chết vì tay ông không biết bao nhiêu. Sau khi sinh ra chị tôi và tôi, ông đem tất cả bản lãnh của mình truyền lại cho chị em tôi.

Năm ngoái, cha tôi tới một địa phương nọ, bị một đám cộp beo vây hãm. Đánh nhau qua một đêm, tuy ông giữ được tính mạng, nhưng bao khí lực mất hết. Đến lúc trời sáng, có người thấy ông nằm dưới đất miệng chảy nước giải, thân hình mềm nhũn, mê man. Chẳng may ông còn nói được, năn nỉ người ta cõng về nhà. Từ đó về sau, ông không vào núi nữa, nên không phải đối đầu với dã thú.

Tiên cô nghe vậy, bất giác gật gù, cất tiếng thở than :

- Cậu bé, cậu xem đó. Cha cậu là một anh hùng, tài giỏi như thế, mà cậu dừng khí, chuyên giết cộp beo, kết quả là bị cộp beo làm tổn thương, trở thành người tàn phế, đủ thấy người ta sống ở trên đời, trời cho một vài phần khí lực, không phải để hại người, giết vật, mà nên lưu lại chút khí lực đó để giúp ích cho đời, và tự bảo vệ mình, mới hợp đạo lý.

- Ti ti nói đúng lắm. Cha tôi lúc đó căm hận lắm, muốn tức tốc phải chị em tôi vào núi, giết sạch đám cộp ở quanh núi này. Nhưng về sau, từ khi cha tôi mắc bệnh, ông không cho phép chị em tôi vào núi, làm những việc nguy hiểm nữa. Những lời ông nói sao giống hệt những lời ti ti vừa nói với tôi. Tôi rất tin những lời giáo huấn của cha, nên tôi cũng tin những lời hay, lẽ phải chị vừa chỉ bảo tôi.

Tiên cô nghe vậy, rất hài lòng, nói :

- Không còn sớm nữa, người nhà cậu nhất định đang đợi cậu về ăn cơm. Cậu mau dẫn tôi về cùng, tôi sẽ đem thuật thu phục cộp beo truyền lại cho cậu. Từ nay về sau cậu không còn bị cầm thú tấn công, khỏi tổn thương tới tính mạng. Phép của tôi chẳng những chế phục được cầm thú, mà lỡ gặp phải người bất lương, có hành vi bạo ngược, hoặc làm hại tới người địa phương, cậu còn có thể chống lại hắn. Cậu chẳng cần phải đánh tay đôi với hắn, chỉ việc niệm chú lâm râm, là người đối diện với cậu sẽ mất sức chống cự. Cậu thấy phép đó có hay hay không ?

Cậu bé nghe nói, mừng rỡ, giậm chân múa tay, hô to :

- Hào ti ti, chị đúng là sư phụ tốt của tôi. Cha tôi và bà nội tôi thường nói là phải mời cho được một vị sư phụ có bản lãnh về dạy tôi nhưng đến nay vẫn chưa gặp được người nào. Xin sư phụ đi lên trước, chúng ta cùng về nhà. Còn con beo này, bỏ lại đây thì tiếc, sư phụ hãy dùng phép thuật dẫn nó về cùng, để cha tôi phát lạc.

Tiên cô đang muốn thu phục Chung Li Quyền, độ cho cậu xuất thế, không thể mỗi chút mỗi làm phật ý cậu, mới cười, bảo :

- Cậu đi trước đi, tôi sẽ dẫn con beo, theo chân cậu.

Nói rồi, chỉ một ngón tay, con beo liền đứng dậy, cúi đầu cụp tai, lủi rủ đi theo hai người, cùng tiến về phía sau núi.

Chung Li Quyền chỉ tay, nói :

- Phía bên kia là một vùng trúc lớn, phía sau rừng trúc, men theo bờ sông là một căn nhà, chính là nhà chúng tôi.

Tiên cô nhìn theo hướng chỉ tay của cậu bé, có ý tìm kiếm căn nhà, nhưng chưa nhận ra, đã được chứng kiến một việc khác thường. ở rừng trúc, đối diện với hai người, có một vò rượu, miệng nhỏ, bụng to, có thể đi động được. Miệng vò hướng lên trời, đáy vò nằm trên mặt đất, nó lắc lư tiến lại phía tiên cô và cậu bé. Tiên cô kinh ngạc, hỏi :

- Cậu coi thứ xem, cái gì vậy ? Nó tự di chuyển, mà chẳng có chân, là vì lý gì ?

Chung Li Quyền nhìn ra xa, nói:

- Chà ! Không phải đồ vật đâu, là con người đó. Sư phụ nhìn chưa rõ, ở miệng vò có một người thò đầu ra ngoài đấy. Người này là một quái nhân kỳ lạ ở kinh thành, sư phụ có nhận ra không ?

Tiên cô lúc đó đã nhìn thấy quả nhiên ở miệng vò có một đầu người thò ra ngoài, lòng rất nghi ngờ, mới hỏi cậu bé :

- Cậu có biết quái nhân này là người ở đâu không ? Tới đây từ hồi nào ?

- Người này không có nhà cửa, vợ con. ông ấy trú ngụ bên trong vò rượu. Có khi chiếc vò được bỏ lăn lóc ở bên vệ đường, còn người bỏ đi đâu không rõ, thường khi hai, ba ngày không về. Có lúc ông ấy lại đeo vò rượu sau lưng mà đi trên đường, dường như người và vò rượu dính chặt lấy nhau, nhập làm một, không thể phân biệt nổi. Cảnh sư phụ đang nhìn thấy là ông ta đeo bầu rượu mà đi. Người này không hay bắt chuyện với người khác. Cũng không ai thấy ông ta lên phố mua đồ, hoặc về nhà ăn cơm. Và lại, miệng vò thì nhỏ, thân người thì lớn, không hiểu bằng cách nào ông ta có thể chui ra, chui vào. Không ai quen biết ông ta, cũng chẳng hiểu tên họ là gì. Chỉ biết ông ta là một người què, mặt mày đen nhem, thường chống một chiếc nạng sắt, nên tự xưng là Thiết Quài tiên sinh, và mọi người cũng gọi ông ta theo danh hiệu đó. Sư phụ thử nói coi, vị Thiết Quài tiên sinh này có tên họ thật hay không ?

Tiên cô nghe hỏi, trầm ngâm một hồi. Thấy Thiết Quài từ xa tiến lại, cô vội rời xa Chung Li Quyền, tiến lên vài bước, hướng về khuôn mặt đen dùi lõ ra khỏi miệng vò, cúi đầu hành lễ, hỏi :

- Tiên sinh từ đâu tới đây, định đi đâu ? Bàn đạo là Hà...

Vừa nghe chữ "Hà", Thiết Quài tiên sinh liền gật đầu vài cái, cái đầu đen đập vào miệng vò, phát ra tiếng "Keng !", khiến Chung Li Quyền cất tiếng cười ha ha. Thiết Quài tiên sinh trước hết nói với Hà tiên cô :

- Tiên cô đừng nói nữa, càng nói càng thêm buồn. Ngay cả bạn bè quen biết nhau từ hai kiếp cũng không nhận ra nhau.

Tiên cô ngạc nhiên, không hiểu ý tiên sinh muốn nói gì. Thiết Quài tiên sinh lại hướng về Chung Li Quyền, cười bảo :

- Cậu bé cười cái gì ? Nói cho cậu biết, vò rượu của tôi là thứ đặc biệt, và cái đầu của tôi cũng phải cứng như sắt mới đựng vào miệng vò mà phát ra tiếng.

Chung Li Quyền nghe vậy ngạc nhiên, trở mắt ra nhìn. Thiết Quài tiên sinh lại cười, bảo :

- Cậu đừng hồ đồ, cũng đừng khiếp hãi. Cậu thử thi triển hết khí lực đã dùng để đánh beo, gõ vào vò rượu này ba cái, coi có phát ra tiếng hay không ?

Chung Li Quyền cho là chuyện kỳ lạ, ngần ngừ, không dám cử động. Thiết Quài tiên sinh cười, nói với tiên cô :

- Chắc cô cũng không dè nổi anh học trò của cô mới nghe cô giáo huấn vài câu đã tỏ ra cẩn thận thế này.

Tiên cô cùng Chung Li Quyền nghe vậy đều ngạc nhiên, biến đổi sắc mặt. Tiên cô vội vái tiên sinh, nói :

- Tiên sinh quả là kim tiên trên thượng giới đã xuống chốn nhân gian rong chơi. Bàn đạo xuất gia đã nhiều năm, vẫn thẹn rằng chưa có chút thành tựu nào, lâu nay thường nghĩ tới chuyện quy y chính đạo, mà giữa biển người mê mông, chưa gặp được người hướng dẫn. Nay may mắn gặp được tiên sinh, quả là tam sinh hữu hạnh.

Thiết Quài tiên sinh không đợi cô nói dứt câu, đã cười bảo :

- Cô quá khách sáo rồi. Tôi chỉ dẫn gì được cho cô, chỉ gây phiền nhiễu cho cô thì có. Cô đã muốn học hỏi nơi tôi, tại sao lại cướp mất đồ đệ của tôi ?

Tiên cô hoang mang, không hiểu tiên sinh nói gì, vội hỏi :

- Tiên sư nói vậy là ý gì ? Đệ tử mới gặp tiên sư lần đầu, tại sao tiên sư lại nói đệ tử cướp học trò của tiên sư ?

Thiết Quài tiên sinh cười, hỏi lại :

- Cậu bé này không phải có tên gọi Chung Li Quyền hay sao ?

- Cậu ấy không phải đồ đệ của ta sao ? Cô cùng cậu ta tuy có duyên với nhau, nhưng sao có thể so sánh với ta, là người đã thỉnh mệnh tổ sư để xuống đây bảo hộ và giáo huấn người đời ? Tại sao vừa thấy mặt cậu bé, cô đã dám thu nhận cậu ta làm đồ đệ ?

Tiên cô thấy Thiết Quài tiên sinh việc gì cũng biết trước, càng tin tiên sinh là chân tiên, lại vái lần nữa :

- Sư phụ trách làm đệ tử rồi. Sư phụ đạo hạnh cao thâm, há không biết việc thầy trò là do miệng cậu bé nói ra, và đệ tử cũng chưa dám đáp ứng. Chẳng qua là thấy cậu ta có khí lực rất lớn, tuổi lại quá trẻ, đệ tử không tránh khỏi cảm phục trong lòng, nhận định rằng có thể gây dựng cho cậu. Về sau thấy cậu chịu khuất phục, biết phục thiện, lòng càng thêm thương yêu cậu, mới theo cậu về nhà, để chỉ giáo cho cậu chút pháp lực. Đó chỉ là một chuyện nhỏ, đệ tử thật lòng muốn dẫn dụ cậu nhập đạo, để bản chất tốt đẹp của cậu khỏi bị vật dục trên đời mê hoặc. Nếu có thể hướng dẫn cậu vào đường chính, sau này cậu có thể cầu được danh sư truyền cho đại đạo, thì việc thành tiên chẳng phải khó khăn. Chút lòng thành của đệ tử là như vậy, thánh minh như tiên sư, lẽ nào lại không xét kỹ mà lượng thứ ? Nay gặp được tiên sư, thật là điều may mắn cho cậu bé này. Chẳng những cậu ta, ngay cả đệ tử cũng tình nguyện vào môn hạ, theo bên tiên giá, sớm thành chính giác, thoát ly phàm tục, thì may mắn cho đệ tử vô cùng.

Nói rồi lại vái. Thiết Quài tiên sinh chưa kịp lên tiếng, Chung Li Quyền lại nổi tính trẻ con, ngăn cản tiên cô :

- Sư phụ khoan hành lễ. Chúng ta hãy mời vị sư tôn này về nhà, nếu quả thật tiên sinh có đạo pháp cao hơn sư phụ, tôi với sư phụ cùng vái ông ta làm thầy. Nếu không, tôi chỉ vái sư phụ làm thầy, học lấy chút bản sự, chẳng nhờ tới ai khác.

Tiên cô vội nằng ất đi :

- Không được nói nhảm ! Vị sư phụ này là người tiên chân chính, sao cậu còn nhìn chưa ra ?

Thiết Quài tiên sinh cất tiếng cười ha hả, nói :

- Chà, thằng bé này đã quên mất bản lai diện mục của mình ? Thôi, thôi, người đã nói vậy, ta không hiển lộ chút bản lãnh cho người thấy, người đâu có chịu làm đồ đệ ta ? Trong lòng người vị tất đã phục ta, vẫn coi ta chỉ là một anh què, chứ gì ? Trong lòng còn điều nghi ngờ, việc tu đạo quyết không thành tựu, chỉ uống phí tâm lòng quyền cố của ta mà thôi. Nào, nào, hai người nhìn lại thứ coi, có phải chúng ta đã về tới nhà họ Chung Li rồi hay không ?

Tiên cô và Chung Li Quyền nghe vậy, ngạc nhiên vô cùng. Hai người cùng mờ mắt. Quả là chuyện kỳ lạ : chẳng những mọi người đã về tới nhà Chung Li, mà còn đang ở trong căn phòng chính trong ngôi nhà đó. Cha của Chung Li Quyền là lão Tuấn, cùng chị của cậu ta là Đại Cô Nương, đều đang ngồi ở cuối phòng, bàn chuyện gia đình. Thấy ba người đột nhiên tiến vào, hai cha con vội đứng dậy. Tiên cô nghi hoặc trong lòng, vị Thiết Quài tiên sinh này có phải là người ngày hôm qua đã đưa tiên cô tới nhà họ Triệu hay không ? Có phải là Phí Trường Phòng đã thi triển phép rút đất đẩy chăng ? Riêng Chung Li Quyền, tuổi tuy còn nhỏ, nhưng tâm địa cực kỳ sáng suốt. Cậu đã hiểu rõ đầu mối mọi chuyện. Phép thuật Thiết Quài tiên sinh vừa thi thử là đại pháp của tiên thiên, vượt xa bản lãnh của tiên cô đã dùng để thu phục mãnh thú. Trong lòng đã nhìn rõ, cậu vội quì xuống, hướng về phía Thiết Quài tiên sinh dập đầu lay bôm bốp, miệng xưng hô :

- Trước mặt sư phụ, đệ tử Chung Li Quyền xin bái kiến. Vừa rồi, đệ tử nói năng thất thố, xúc phạm tới sư phụ, xin sư phụ rộng lòng khoan thứ.

Thiết Quài tiên sinh cất tiếng cười ha hả. Tiên cô cũng vui mừng, tình nguyện vái tiên sinh làm thầy. Thiết Quài tiên sinh vội ngăn cản, nói :

- Không được đâu. Ta không phải tiên sinh của cô. Cô đã có Huyền Nữ làm thầy, hơn ta gấp trăm lần, chẳng cần tìm một sư phụ nào khác. Vả lại, ta với cô là bạn cũ, quen nhau đã hai kiếp, chỉ vì người tu đạo sớm, kẻ tu đạo trễ, nên việc thành tựu mới sai biệt nhau. Nhưng trong tương lai, việc thành công cũng như nhau thôi. Nay gặp nhau đây, có thể nói là "đất khách gặp cố tri". Chỗ bạn bè với nhau, biết gì thì nói, há dám nhận ngôi sư phụ ?

Tiên cô nghe vậy càng thêm hoang mang, vội hỏi :

- Bất luận thế nào, đệ tử cũng không nhớ được đã gặp tiên sư ở đâu. Đệ tử tự nhận trí nhớ không đến nỗi kém cỏi, thực tình cũng không dám nói là đã có lần được thấy tôn nhan, xin tiên sư chỉ bảo.

Thiết Quài tiên sinh lắc đầu, nói :

- Người ta thường chỉ biết xét đoán người khác qua tướng mạo, làm sao tiến được tới chỗ thông thần ? Đó là chỗ khiếm khuyết về công phu xét đoán, chẳng trách cô được. Vừa rồi cô nghĩ rằng người đã dùng phép thuật giúp đỡ cô vào hôm qua, chính là hóa thân của ta. Kể ra cô suy nghĩ cũng linh mãnh lắm, nhưng sự thật hoàn toàn không đúng như cô nghĩ đâu. Nên biết người mà cô được nhìn thấy ngày hôm qua chính là người mà ta đang muốn hóa độ, nhưng chưa được. Người ấy họ Phí, tên Trường Phòng. Hôm qua, lão đạo sĩ nói chuyện với cô, gọi ông ta là Phí pháp sư, chính là người đó, tại sao cô lại nhận lầm ra ta ?

Tiên cô thấy tâm sự của mình bị tiên sinh đoán ra hết, bất giác đỏ mặt, bội phục trong lòng. Nhân vì tiên sinh nói chuyện gì cũng tỏ ra biết trước, lại nhất quyết không chịu nhận tình thầy trò, hẳn nhiên bên trong phải có lý do gì đó, đành đợi tới lúc ông ta nói ra việc hai người đã từng gặp nhau ở đâu, lúc đó sẽ liệu.

Không ngờ Thiết Quài tiên sinh chỉ nói đến đó rồi thôi, không để ý tới tiên cô nữa, mà quay qua phía lão Tuấn và con gái. Lúc đó lão Tuấn đã được con trai bẩm báo sự việc đầu đuôi, lại từng nghe nói tới chuyện gần đây trong kinh đô mới xuất hiện một quái nhân.

Bây giờ Thiết Quài tiên sinh có pháp lực cao như thế, chịu thu nhận con trai ông làm đồ đệ, lẽ nào lão Tuấn lại không ưng ? ông ta mới vịn vai con gái, đứng lên, định qui xuống làm lễ. Thiết Quài tiên sinh vội nói :

- Con trai ông nay đã là học trò tôi, thì ông là phụ huynh học sinh. Phụ huynh đối với ông thầy chỉ có nhiệm vụ bện một bó nem làm lễ nhập môn cho con, đâu có lệ qui gối lễ bái ? Đại lễ đó, tôi không dám nhận đâu. Mời ông ngồi, tôi còn phải nói với con trai ông vài câu.

Lão Tuấn đành ngó lời cảm tạ tiên sinh, lại vịn vào con gái mà ngồi xuống. Thiết Quài tiên sinh lại nói tiếp :

- ông là người đã lớn tuổi, mà đứng lên ngồi xuống còn thua một đứa con nít, chẳng đáng thẹn lắm sao ?

Mọi người nghe nói đều cười ồ lên. Chung Li Quyền vội đem chuyện cha mình vì đánh thú mà bị thú làm tổn thương kể lại một lượt. Thiết Quài tiên sinh liền cười, nói :

- Ta không tin. Trong thiên hạ làm gì có chuyện người bị thú đã thương. E rằng bệnh tình đó là do ông ta giả trang ra thôi.

Chung Li Quyền thấy tiên sinh nói chuyện khôi hài, liền cười, nói:

- Cha ơi, sư phụ nói cha giả bệnh đó ! Ti ti hãy đỡ cha, dẫn cha lại đây để sư phụ coi là bệnh giả hay bệnh thật.

Đại cô Nương nghe lời, đỡ cha đứng dậy. Nào ngờ mới đỡ lên lưng chừng, cô nương đột nhiên cảm thấy cha mình nhẹ như bấc, không có chút trọng lượng nào. Đại Cô Nương dùng hết khí lực để đỡ cha lên, bây giờ bỗng cảm thấy hụt hẫng, suýt nữa trượt chân ngã xuống, lão Tuấn lại đưa tay ra, kéo con gái, giữ cho cô đứng vững. Đồng thời, lão Tuấn cảm thấy bao nỗi đau đớn trong cơ thể biến đâu mất cả, trở lại mạnh mẽ như xưa. Hà tiên cô cùng ba cha con lão Tuấn đều kinh ngạc, cho là chuyện kỳ lạ. Riêng lão Tuấn biết rõ Thiết Quài tiên sinh đã chữa trị cho mình khỏi bệnh. Ông đứng thẳng người, hồi phục về khí khái, anh hùng của mười năm trước, nói to tiếng:

- Lão hán vì phụ tử tình thâm, lập tâm phải giết sạch đám hùm beo ở gần núi này, chẳng dè sát hại quá nhiều, bản thân chịu báo ứng, tuổi chưa già yếu mà thân thể đã bị tàn phế, mười năm qua chỉ nằm liệt trên giường. Nỗi đau đớn thống khổ tuy vậy chỉ là chuyện nhỏ, mà nỗi đau lớn hơn là những khi nghĩ tới việc trời ban cho ta sức mạnh cánh tay, mà không thể dùng vào việc giúp đời trái lại bản thân bỗng nhiên trở thành tàn phế. Tuy nói rằng hùm beo là những vật hại người, lẽ nên khu trừ, nhưng ông trời sinh ra loài vật ắt phải có lý. Trời đã sinh ra chúng, sao ta có thể đưa chúng vào chỗ chết ? Hơn nữa, lại giết hại quá đáng, thực chẳng phải tấm lòng của người nhân từ. Mỗi khi nghĩ tới đó, lại tự nhận thấy mình đã phụ lòng trời ban cho ta tài năng, mà để thiên lương mờ tối, do đó bản thân cảm thấy đau đớn gấp bội. Hôm nay may mắn được tiên sư giảng lâm, ra tay cứu vớt, bệnh trầm kha mười năm qua một sớm bình phục, chắc hẳn ông trời đã nghĩ thương tôi lỗi lầm tuy nhiều, nhưng tâm địa tốt vẫn chưa hủy hoại, nên đã tha tội cho tôi bằng cách nhờ tay tiên sư phục hồi sức khỏe cho tôi. Lão hán còn sống được ngày nào đều nhờ ơn tiên sư ban cho. Tiên sư đã không chịu nhận lời tạ ơn, lão hán chỉ còn biết khuyên nhủ các con phải cố gắng làm việc thiện, để tạ ơn thiên đình, và chúc tiên sinh tiên thọ vô cương.

Nói rồi, liền bảo Quyền nhĩ :

- Con mau cùng chị con thay cha khấu đầu tạ ơn tiên sư.

Hai chị em vâng lời, hướng về phía Thiết Quài tiên sinh, qui xuống bái tạ. Thiết Quài tiên sinh không biết làm sao, đành nhận lễ nhân đó nói với lão Tuấn :

- Nay lệnh lang đã là học trò bản đạo, bản đạo cần phải dạy cho cậu ấy một số bản lãnh, để khỏi phụ lòng cậu ấy bái tạ làm thầy. Lại còn vị tiên cô này nữa, bản đạo cùng cô có tình bạn bè từ hai kiếp trước, nay tình cờ gặp nhau, cần phải có thời giờ hàn huyên tâm sự. Vậy xin lão anh hùng dự bị cho chúng tôi hai gian phòng sạch sẽ, một gian làm chỗ nghỉ ngơi cho Hà đạo hữu, một gian làm chỗ cho thầy trò tôi truyền thụ đạo pháp cho nhau. Riêng bản thân bản đạo đã có vò rượu này làm chỗ dung thân suốt đời, chẳng cần thứ gì khác.

Lão Tuấn dạ dạ luôn miệng, nói rằng sẽ lập tức đi thu xếp hai gian phòng sạch sẽ, và nói tiếp :

- Sư tôn suốt ngày ở trong vò rượu, không cảm thấy chật chội, khó chịu ư ? Sao không ra ngoài tản bộ cho thư giãn ?

Thiết Quài tiên sinh cười, bảo :

- Lão anh hùng cho rằng vò rượu của tôi quá nhỏ, không đủ chỗ dung thân hả ? Hãy nhường cho bản đạo làm chủ nhà một phen, mời các vị tới chỗ tôi trú ngụ xem chơi cho biết, có được không ?

Tiên sinh vừa nói vừa nháy ra khỏi miệng vò, chấp tay chào mọi người và nói :

- Xin mời !

Hà tiên cô không chút do dự, tiến thẳng tới miệng vò. Ba cha con lão Tuấn còn hoài nghi, đến chừng thấy tiên cô đã vào trong miệng vò, giây lát biến mất, liền hăng hái tiến lên, tới gần chỗ miệng vò và nhòm thử. Thiết Quài tiên sinh phát tay áo một cái, ba người liền cảm thấy phía trước tối tăm, và bản thân đã chui qua miệng vò. Nhìn xa xa về phía trước, thấy một khoảng trời đất rộng rãi, u nhã, khác hẳn chốn nhân gian.

Đằng trước có Hà tiên cô cùng Thiết Quài tiên sinh đứng chung một chỗ, đưa tay vẫy mọi người. Ba người vội vã tiến lên, chợt thấy một con beo lớn nằm chắn ngang đường, thấy đều kinh hãi.

Chung Li Quyền là người nghi ngờ nhiều nhất, là vì cậu ta nhận ra con beo đó chính là con beo mình đã thu phục, sau rồi tiên cô thi triển pháp thuật dẫn

nó về nhà. Tới chừng theo Thiết Quài tiên sinh vào nhà, không còn thời giờ để xét hỏi tới con beo, mà còn nghi ngờ rằng Thiết Quài tiên sinh không chịu dẫn nó về cùng, có thể đã bỏ nó lại giữa đường, cũng chưa biết chừng. Tiên sinh đã mang nó vào trong vò rượu từ lúc nào vậy ? Cậu nói nhỏ nhỏ, kể lại cho cha nghe, lão Tuần vội mừng át đi :

- Chẳng cần nhiều lời ! Đây là bảo pháp của tiên sư. Ông ấy có tài biến hóa, khiến đường xa trở thành gần, đoạt được cả công phu tạo hóa của trời đất, sá gì một chuyện nhỏ này ?

Chung Li Quyền không dám nói gì nữa. Ba người trò chuyện đến đây thì đã tới gần bên tiên cô và Thiết Quài tiên sinh. Tiên sinh cười, nói với Chung Li Quyền :

- Đã nhìn ra con beo đó chưa ? Không được xem thường con vật này đấy nhé. Nó cùng cậu là chỗ quen biết lâu đời đó.

Ba cha con nghe vậy đều hoài nghi, không hiểu chuyện này ra sao, ngay cả tiên cô cũng vô cùng thắc mắc.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 40: Nói Chuyện Kiếp Trước, Người Và Thú Có Tình Quen Biết Lâu Đời Phá Tan Nghi Ngờ, Mới Hay Bạn Mới Quen Chính Là Cố Tri



Hà tiên cô cùng cha con lão Tuần nghe Thiết Quài tiên sinh nói con beo và Chung Li Quyền có tình quen biết từ lâu đời, đều hồ nghi trong lòng, vội hỏi :

- Vì sao con súc vật lại có thể quen biết nhau lâu đời với con người ?

Thiết Quài tiên sinh cười bảo :

- Sẽ biết ngay thôi, chẳng cần hỏi kỹ.

Mọi người không dám hỏi nữa. Một hồi lâu, mọi người đi qua nhiều địa phương, đều là những cảnh đẹp phi thường. Trước mắt thấy những loài hoa nở bốn mùa, những con chim hót cả mùa đông lẫn mùa hạ. Có những sinh vật chưa từng được nhìn qua bao giờ, tất cả đều đẹp để tề chỉnh, thanh nhã, nói chung toàn là những thứ chưa từng được thấy trên thế gian. Thiết Quài tiên sinh chỉ một cây cầu nhỏ phía trước, nói :

- Bên đó có một giếng nước chảy, dưới nước đã chuẩn bị sẵn một con thuyền. Chúng ta hãy tới bên đó, ngồi thuyền dạo chơi. Chỗ đó có một căn nhà nhỏ, chính là nơi trú ngụ của bản đạo. Tôi đã sai người chuẩn bị sẵn một tiệc nhỏ, mời các vị tới uống rượu, trò chuyện, có được không ?

Lão Tuần và Hà tiên cô đều cảm kích trong lòng, Chung Li Quyền và chị là Đại Cô Nương hoan hỉ, nhảy nhót. Chung Li Quyền ôm lấy một cẳng chân của Thiết Quài tiên sinh, kêu lên :

- Sư phụ của con, sư phụ tốt của con, làm sao thầy có được chỗ ở tốt đẹp thế này ? Con phải theo sư phụ ở đây một thời gian dài mới được !

Thiết Quài tiên sinh cười, gạt đầu mấy cái, nói:

- Chuyện đó không khó. Chỉ cần con tu thành tiên đạo, thì đừng nói là thứ đồ chơi nhỏ nhặt này, cho dù con muốn khuấy đảo cả trời đất vào trong tay nải của mình, cũng là chuyện dễ dàng thôi.

Lão Tuấn vội mừng át đi :

- Thăng nhò này không được lời thôi ! Mày làm quá, sư phụ chán ghét, không thu nhận mày nữa đâu.

Thiết Quài tiên sinh cùng Hà tiên cô đều cười, ngăn cản :

- Trẻ con, phải để chúng tự do hoạt bát mới tốt. Đạo gia chúng ta không một ai có cơ tâm, cũng giống như cậu bé này hiện giờ không có chút cơ tâm nào. Đó là điều mà Nho gia thường nói là hãy giữ lấy "tâm lòng của đứa con đó", và Khổng thánh nhân có câu : "Nghĩu, Thuận thời xưa vô vi nhi trị", cũng là dựa vào đạo lý đó. Tổ sư của chúng ta là Lý Lão Quân sáng tác "Đạo Đức Kinh" ba mươi cuốn, rất tôn trọng "Vô vi". Vô vi chính là không có cơ tâm, cơ tâm một khi nảy sinh, biến trá tức thì phát ra nhiều, làm sao có thể "vô vi nhi trị". Vì thế, đạo tu tiên quý ở chỗ xuất gia từ nhỏ, thông cùng đạt huyền, dễ dàng hơn người thanh niên rất nhiều vậy !

Lão Tuấn không dám nói gì nữa. Năm người cùng nhau tiến về phía cây cầu. Cây cầu đó không rộng lớn lắm, nhưng cách kiến tạo có điều đặc biệt là liên lạc một mối, không có chỗ chấp nối nào.

Chung Li Quyền đứng trên cầu, đưa tay sờ mó thành cầu, cười giỡn nói với cha:

- Cây cầu này thường ngoạn thật thú vị.

Nói chưa dứt lời, đã nghe Thiết Quài tiên sinh hét lên :

- Sao lại có chuyện thường ngoạn ? Ngắm nghía đồ vật tuy là chuyện nhỏ, nhưng phải động đến tâm. Một khi tâm động, ắt có trở ngại cho việc tu đạo, làm sao có thể chuyên tâm xuất gia ?

Chung Li Quyền nghe mừng, giật nẩy mình, vội thụt tay lại, nghiêm sắc mặt, nói :

- Thừa sư phụ, đệ tử trước nay không ưa ngắm nghía đồ vật. Lần này vì thấy cây cầu đẹp, chưa từng được thấy bao giờ, bất giác mở miệng nói càn, xin sư phụ dung tha.

Thiết Quài tiên sinh tươi cười, nói :

- Vừa rồi, ta không có ý trách lỗi con đâu. Nhưng tu đạo lấy việc không động tâm làm căn bản, tâm một khi động thì yêu ma bên ngoài nảy sinh, suốt đời chẳng thành tựu gì. Con nói rằng thấy một vật chưa từng được thấy, thế tức là con cho đó là điều kỳ lạ đó là điều mà người tu đạo không nên làm. Từ nay về sau, con phải cảnh giới mới được.

Hà tiên cô đứng một bên, gật đầu tán phục, nhân đó đưa tay vỗ nhẹ lên cần cổ, Chung Li Quyền, tươi cười, nói :

- Những lời tiên sinh vừa nói là những lời chí ngôn về việc tu đạo. Cậu bé ngoan, cậu đã muốn học đạo, phải nên ghi nhớ kỹ những lời vừa rồi, sẽ rất tốt cho cậu.

Thiết Quài tiên sinh nghe vậy, gật đầu tán thưởng.

Mọi người kéo nhau lên thuyền. Trên thuyền có hai cô gái cầm bình rượu đứng hầu. Năm người vừa xuống thuyền, các cô liền rót rượu mời, và thuyền hướng phía hạ lưu lướt nhanh như bay. Một hồi sau, tới chỗ mà Thiết Quài tiên sinh đã chỉ tay, nói là nhà của mình. Căn nhà đó tuy không rộng rãi lắm, nhưng cách kiến tạo cũng liên lạc như cây cầu, đẹp để phi thường, và không thấy dấu vết chỗ nối kết. Thiết Quài tiên sinh đóng vai chủ nhà, mời bốn người bước vào. Tức thì có một đám người phục dịch, nam và nữ kéo nhau ra chào. Thiết Quài tiên sinh bảo các gia nhân dẫn mọi người vào một thư phòng nhỏ, xinh xắn, trần thiết bằng những đồ cổ ngoạn thanh nhã.

Đội mọi người ngồi yên chỗ, tiên sinh bắt đầu lên tiếng, nói với Chung Li Quyền :

- Con muốn hiểu vì sao con beo và con là chỗ quen biết lâu đời, hãy lại đây mà coi thử.

Chung Li Quyền nói :

- Thật tình con vẫn hoài nghi, không hiểu vì sao một người lại có thể có mối quen biết lâu đời với con nghiệt súc đó.

Thiết Quài tiên sinh không trả lời, rút trong tay áo ra một bầu hồ lô nhỏ, phía trên hồ lô có hai cái lỗ, có thể ghé mắt nhòm vào bên trong. Thiết Quài tiên sinh mới nói :

- Bé con, con hãy lại đây nhòm thử, coi bên trong có thứ gì.

Chung Li Quyền vâng lời, đặt mắt nhìn qua hai cái lỗ, nhòm vào bên trong. Chợt thấy một ngọn núi cao, trên đó có một tòa cung điện. Chung quanh cung điện là một vườn hoa rất rộng. Cảnh vật ở đó còn đẹp hơn cảnh vừa thấy trong vỏ rượu, lại có rất nhiều vị tiên nhân cười mây đi lại không ngớt. Căn chính điện trong tòa cung điện có một ông tiên già đang ngồi, mặt trông quen quen, nhưng không nhớ nổi là đã nhìn thấy ở đâu. Lão tiên ngồi chính giữa, chung quanh có nhiều vị tiên nhân đứng hầu, để nghe lời dạy bảo. Thiết Quài tiên sinh cũng có mặt trong đám tiên nhân đó. Vị lão tiên bảo Thiết Quài tiên

sinh hỷ mau đi xuống biển một phen; và hứa rằng chẳng bao lâu ngài cũng xuống đó. Lúc lâm biệt, lão tiên dặn dò một đồng tử hãy quan tâm săn sóc cho con trâu xanh, và canh giữ nó cho cẩn thận. Nào ngờ đồng tử đó đợi mọi người đi khỏi, liền ra ngoài vườn hoa, cùng một đám tiểu đồng bày trò chơi, nô đùa cùng nhau. Một lúc sau, cậu ta lại giắt con trâu vào vườn hoa. Bọn trẻ lại hò nhau lôi kéo con trâu để làm trò chơi. Con trâu không chịu nghe theo sự điều khiển, đồng tử liền cầm roi đánh nó một chập. Con trâu ức lắm, rình lúc bọn trẻ bận nô đùa, mới trốn xuống chốn phàm trần, gây ra nhiều tai họa. Điều kỳ quái là chỗ mà con trâu tới trước nhất so với thôn làng mà Chung Li Quyền đang ở chẳng sai nhau bao nhiêu. Cũng có một ngọn núi cao, chung quanh là thôn xóm. Không hiểu tại sao con trâu lại làm quen được với một con beo cái, cùng nó ở chung chỗ, thời thường cùng ra ngoài, cùng về, cùng thức, cùng ngủ, luôn luôn có nhau. Về sau, beo cái sinh một beo con, con trâu mới bỏ đi chỗ khác. Sau nó lại tới một nơi khác, hóa thành hình người, dẫn dụ đàn bà con gái. Thậm chí nó còn bắt chồng của người đàn bà, đem giấu đi một nơi, dùng phép biến ảo hóa ra người chồng, cùng với một đám đàn bà, con gái uống rượu làm vui. Nhân đó, nó đã gây phẫn nộ cho một cô gái tu đạo đã mạnh dạn tiến lại, gây chuyện với nó. Điều kỳ lạ là đạo cô này có tướng mạo và cách ăn mặc giống hệt như Hà tiên cô, ở ngay trước mắt. Chung Li Quyền kinh hãi quá chừng, kêu lên một tiếng. Thiết Quài tiên sinh thấy vậy, bất giác mỉm cười, hỏi Chung Li Quyền đã nhìn thấy điều gì? Chung Li Quyền ngừng đầu nhìn lên, đưa mắt ngó tiên cô đắm đắm. Sau đó, cậu ta lại ghé mắt nhòm vào đạo cô trong hồ lô. Thiết Quài tiên sinh cười, hỏi :

- Trong đó có tiên cô hả ?

Chung Li Quyền không trả lời, chỉ nhìn chăm chú vào bên trong hồ lô. Cậu thấy đạo cô đánh không lại con trâu, sau may mắn có một vị tiên nữ tới cứu giúp. Đồng thời, chủ nhân của con trâu là vị lão tiên phái một đồng tử khác tới dẫn con trâu về điện, và đem cậu mục đồng cũ đẩy xuống hạ giới, đầu thai ở một nhà nọ.

Đứa bé này có tướng mạo giống hệt như Chung Li Quyền, không sai nét nào. Ngay cả cha mẹ, và người chị của đứa bé đó cũng là cha mẹ Chung Li Quyền, và cô chị là Đại Cô Nương. Chung Li Quyền kinh hãi quá chừng, lại kêu lên một tiếng, chiếc hồ lô trong tay rơi xuống đất. Lão Tuấn và con gái, cùng với Hà tiên cô, đều ngạc nhiên, vội hỏi Chung Li Quyền đã nhìn thấy điều gì, mà kinh sợ như thế? Riêng Thiết Quài tiên sinh chỉ mỉm cười, không nói một câu. Chung Li Quyền đưa tay lượm bầu hồ lô lên, không nhòm vào trong đó nữa, cũng không nói tiếng nào, trong lòng hồi hộp.

Lát sau, cậu chợt hiểu rõ mọi chuyện, liền khóc như mưa, phục xuống dưới chân Thiết Quài tiên sinh, không chịu đứng dậy. Thiết Quài tiên sinh mỉm cười, đỡ dậy, an ủi mấy câu :

- Con đã hiểu xuất thân của mình chưa? Đã hiểu rõ nguyên nhân vì sao con tới chốn nhân gian chứ?

Chung Li Quyền lau nước mắt, nói :

- Đệ tử đã hiểu rõ. Đệ tử trước kia đã từng ở chốn thiên cung, tự mình bất cẩn đã gây nên tai họa lớn lao, hồi sao kịp nữa? Xin tiên sư nhủ lòng thương cứu vớt, khiến đệ tử có ngày được trở lại thiên đình, là đệ tử mãn nguyện.

Thiết Quài tiên sinh cười, bảo :

- Con hãy tới hỏi vị sư phụ trước đây của con, nói rõ cho cô biết tình hình con đã thấy trong hồ lô, hỏi cô coi có sự việc đó hay không?

Chung Li Quyền đem sự tình đạo cô thu phục con trâu kể lại cho Hà tiên cô nghe, tiên cô ngạc nhiên, không biết đường nào trả lời Thiết Quài tiên sinh lại bảo Chung Li Quyền nhòm thử vào trong hồ lô, coi có chuyện gì hay không? Chung Li Quyền nói :

- Đệ tử còn có một việc chưa rõ. Có phải con trâu đó đã sinh ra con nghiệt súc bị bắt ngày hôm nay hay không?

- Không phải nó, sao có thể nói là chỗ quen biết lâu đời?

Chung Li Quyền nghe vậy, tươi cười trở lại. Hà tiên cô nghe câu chuyện đã sáng ra phần nào, vội hỏi Chung Li Quyền :

- Con beo mà cậu thấy tôi thu phục vừa rồi nhất định là do con trâu sinh ra, phải vậy không?

- Chính là do con thú đó sinh ra.

Hà tiên cô không tiện hỏi nữa. Chung Li Quyền lại cầm bầu hồ lô, ghé mắt nhòm thử. Lần này cậu thấy con beo con theo sát bên beo mẹ, ở trên núi. Beo mẹ bị người ta giết chết, beo con phải tự tìm lấy cách sống. Lớn lên, nó thường bắt những con thú mập mập để ăn thịt, nhưng không hề ăn thịt người lần nào. Chung Li Quyền xem đến đó, bất giác nói một mình : "Hèn chi hôm nay nó đã thoát chết. Con súc sinh này được sư tôn thương tình dẫn đi, chắc hẳn cũng vì lý do đó".

Mọi người thấy cậu ta nói một mình, chẳng hiểu ra sao.

Chung Li Quyền lại chăm chú nhìn vào hồ lô, thấy rõ chuyện của mình, từ lúc trưởng thành đến chuyện hôm nay đánh beo, gặp được tiên cô, cùng tiên cô dẫn beo về nhà, giữa đường gặp Thiết Quài tiên sinh. Đến đây, hồ lô đem ngòm, không thấy gì nữa.

Thiết Quài tiên sinh thu lại hồ lô, giao cho tiên cô, nói :

- Đạo hữu thử nhìn xem, coi trong đó có điều gì nói cho cô biết về một chuyện cũ hay không?

Tiên cô nhận lấy hồ lô, mỉm cười, ghé mắt nhòm thử. Thì ra đó là chuyện riêng của cô, khiến cô ngạc nhiên. Cô thấy một đoạn sự tình hiển hiện trước mắt : từ lúc chia tay cùng cô, Lý Huyền vì sao bỗng trở thành Thiết Quài, sự việc cứ liên tiếp diễn ra.

Tiên cô hiểu rõ lai lịch của Thiết Quài tiên sinh rồi, mới quay lại nhìn tiên sinh mà cười, nói :

- Thì ra là Lý sư huynh. Hèn chi sư huynh cứ nhắc nhở rằng chúng ta là chỗ thâm giao từ hai kiếp. Đáng lẽ tôi phải đoán ngay ra sư huynh mới đúng, vì ngoài sư huynh ra, đâu còn người thứ hai biết được chuyện này ? Nhưng sư huynh biến ra hình dạng kỳ khôi thế này, thật tình tôi nhận không ra.

Thiết Quài tiên sinh bắt gặp cười lớn. Hà tiên cô và Chung Li Quyền mới đem những điều hai người đã nhìn thấy trong hồ lô, nói rõ cho lão Tuấn và con gái được biết. Thiết Quài tiên sinh mới nói:

- Vậy là mọi người đã hiểu rõ, không còn lý do gì để ở lại đây nữa. Chúng ta hãy trở về thôi.

Tiên sinh vừa nói, vừa đưa cao chiếc nặng trong tay đập vào hồ lô. Liền nghe một tiếng sấm nổ vang giữa trời, khiến mọi người đều kinh hãi. Chừng định thần nhìn lại, thấy mình đang ở căn phòng chính, trong nhà Chung Li Quyền. Nhớ lại tình hình đã thấy trong vỏ rượu, tưởng chừng như vừa qua một giấc mơ, mọi người lại hướng về phía Thiết Quài tiên sinh mà lạy tạ ơn chỉ dẫn.

Thiết Quài tiên sinh ở lại nhà Chung Li, cùng tiên cô và Chung Li Quyền sớm chiều đàm đạo. Tiên cô nhiều lần nhắc tới chuyện cứu Lưu pháp sư, và tìm kiếm Phí Trường Phòng, Thiết Quài tiên sinh đều nói :

- Cứ thông thả, không sao đâu.

Ba ngày sau, tiên cô không hỏi tới nữa, tiên sinh lại đột nhiên tươi cười, nói với cô :

- Sư muội muốn tìm Phí Trường Phòng, thì hôm nay anh ta nhất định sẽ tới. Cô muốn gặp anh ta để làm gì ?

- Thật tình cũng không có chuyện gì quan trọng. Chẳng qua là lần đó tôi bị tên Triệu công tử quấy nhiễu, Phí Trường Phòng đã từng dùng phép rút đất giúp đỡ tôi. Việc tuy nhỏ, nhưng tình đáng trọng. Và lại còn có một đồng đạo của anh ta, là Lưu pháp sư, bị giặc bắt đi, hiện nay sống chết chưa biết ra sao, nên tôi muốn thông báo cho Phí Trường Phòng một tiếng. Hơn nữa, tai họa đó là do tôi gây ra, nếu tôi buông xuôi tay áo, không hỏi tới, làm sao lương tâm có thể yên ổn ?

Thiết Quài tiên sinh gật đầu, nói :

- Nói thật cho cô biết, phép rút đất của Phí Trường Phòng do tôi dạy cho. Vì thấy mục đồng bị đẩy xuống phạm trần, tôi mới thỉnh mệnh tổ sư, nguyện vì tình đồng môn mà xuống cõi trần để thành toàn cho cậu ta về đường đạo hạnh. Nếu quả thật cậu ta có thể tiến tu, không biếng nhác, thì sau này công hạnh viên mãn, cậu ta sẽ có địa vị ngang với chúng ta, há chỉ là một mục đồng mà thôi ? Nếu được như vậy, thì đúng là chuyện tái ông thất mã, mất ngựa đã chắc gì không phải là phúc ? Trong nỗi bất hạnh vẫn thường ẩn giấu điều đại hạnh. Tất cả đều trông vào bản thân cậu ta tu hành ra sao mà quyết định. Nếu không tập theo chính đạo, cam lòng xu hướng theo phạm tục, vướng vít vào thất tình, lục dục để tính linh mờ tối, thì khoan nói là tu đạo chẳng thành, đến chừng tội nghiệt đầy dẫy, e rằng cậu chết cũng không được, là sau khi chết còn đọa vào đường súc vật, không thể trở lại là người, há chẳng đáng sợ lắm sao ? Vì nghĩ tới những điều trở ngại như thế, tôi phải vội vã tới đây, xem tình hình cậu bé ra sao, tùy cơ chỉ dẫn, đưa cậu vào con đường chính.

Thiết Quài tiên sinh lại nhìn tiên cô, nói tiếp:

- Chuyện của sư muội là điều ta quan tâm nhất. Trước khi sư muội tới đây, lệnh sư có từng đề cập tới ngu huynh điều gì hay không ?

- Sư tôn có nói là đã từng gặp sư huynh. Nhưng bà chỉ nói là Lý Huyền, chứ chưa hề nói tới chuyện sư huynh thay đổi hình dung và tên gọi. Vì thế lúc thấy mặt sư huynh, tôi không thể nhận ra. Nếu không nhờ bầu hồ lô của sư huynh biểu thị rõ chuyện nhân quả, đến giờ tôi vẫn mơ hồ.

Thiết Quài tiên sinh cười lớn tiếng, nói :

- Ta đến đây đã lâu, đã xét thấy cậu bé nhà Chung Li quả là dũng hiệp, hiếu hữu, đúng là rất dễ thành tiên, nên ta rất vui mừng. Lại liệu định rằng chẳng bao lâu cô cũng tới, nên ta ở ở đây đợi cho hai cô cháu gặp nhau, sau đó ta mới ra mắt, lại thuận tiện cứu con beo, đem đi. Con vật này chẳng những có mối quen biết lâu đời với Chung Li Quyền, mà ta còn tra xét, thấy nó chưa hề ăn thịt người bao giờ, nên có thể kể là điều khác thường. Khác thường, bất luận là ở người hay vật, đều là quý cách. Vì thế ta đặc biệt lưu ý đến nó, đem nó nhốt vào trong vỏ rượu, dự bị huấn luyện nó, để sau này có thể dùng làm con vật cưỡi, không chừng. Cũng có thể cho nó một con đường tiến lên, không uổng tấm lòng tốt của nó.

Mọi người nghe vậy, đều gật đầu tán thưởng, lão Tuấn ở bên cạnh lên tiếng than thở :

- Loài vật mà có nhận thức, không giết người, được sư tôn diu dắt cũng phải. Còn tôi là con người, mà có dã tâm, giết dã thú nhiều vô kể, không biết mai sau còn chịu tội gì nữa đây ?

Nói rồi, đặt tay lên vai con trai, nói :

- Con ngoan, nếu con biết hiếu thuận với cha, hãy mau mau khẩn thiết tu đạo, hãy thay cha lập được thật nhiều công đức, để chuộc lại những tội ác cha đã làm trước đây.

Chung Li Quyền nhận lời cha dạy, liền nghiêm sắc mặt nói :

- Xin cha hãy yên tâm. Con tuy chỉ là một đứa trẻ, nhưng chí khí ngang với người lớn. Đã lập chí xuất gia, cho dù bị chặt đầu, moi tim, con cũng không sợ, quyết tu đạo tới thành công, mới còn mặt mũi mà về thăm cha. Nếu con lười biếng, lập chí không bền, giữa đường bỏ dở, xin sư phụ cứ dùng sấm sét đánh chết con, con cũng không một lời oán thán.

Lão Tuấn nghe con thê thốt như vậy, bất giác động mối thương tâm, nhỏ xuống mấy giọt nước mắt anh hùng. Thiết Quài tiên sinh cười lớn tiếng, nói :

- Con đã biết lập chí như vậy, lẽ nào lại không thành công ? Tuy nhiên, con cương quyết nói rằng trẻ con trở thành người lớn, thì đó là câu nói mâu thuẫn. Xưa nay chỉ có chuyện giữ vững con tim của đứa con đỏ để cầu đạo thần tiên, chứ sau khi thành người lớn, trí thức phong phú, ngoại vật dẫn dụ ngày một thịnh, trở lại thành chướng ngại thứ nhất cho việc chứng đạo. Vì vậy, ta mong rằng con vĩnh viễn giữ được con tim đứa trẻ , khiến sau khi thành nhân vẫn không biến đổi con tim của đứa con đỏ mà con hiện có. Như vậy, chỉ làm phân nửa sức của mình mà thành công gấp bội. Con vốn là người có tiên duyên, lại biết chuyên nhất như thế, tinh tiến như thế, bảo đảm chỉ trong vòng năm năm, con đã có công hạnh ở mức trung bình trở lên. Lúc đó, con có thể về nhà, độ cho phụ thân con thành địa tiên.

Cha con nhà Chung Li nghe vậy, vui mừng hết sức. Thiết Quài tiên sinh lại nói :

- Nay ta nói rõ cho mọi người được biết, Phí Trường Phòng tình cờ gặp ta giữa đường. Ta thấy anh ấy tư chất rất tốt, ta muốn sai đi làm một việc công, nên đã truyền thụ cho phép rút đất.

Hà tiên cô nghe vậy, vội hỏi :

- Không biết sư huynh phái anh ấy đi làm việc công gì ?

- Sư muội đã ở chỗ đó hai ngày, chắc có nghe chuyện Tần Thủy Hoàng tàn bạo chứ ? Với những hành động đó, lẽ ra ông ta không được chết già. Ông ta lại nhiều tham vọng, không biết tự mãn, luôn luôn đòi hỏi, cầu cho được kim đan đại đạo. Lần thứ nhất ông ta tuần du phương Đông, tới núi Thái sơn, ta mới sai đệ tử Phi Phi trộm mất ngọc tí. Lần sau, ông ta lại phái người tới tế thần sông Hoàng hà, ta mới sai Phí Trường Phòng đem trả lại ngọc tí, kèm theo một câu cảnh cáo : "Làm mất nhà Tần là Hồ". Câu này không phải nói tới người Hồ, nhưng vì đây là việc thiên cơ, không thể tiết lộ ta mới nói mí mí thế thôi. Không dè ông ta lại giải thích sai lầm lời sấm truyền. Trong số người Hồ chỉ có Hung Nô là mạnh nhất, hiện sống đời du mục, tung hoành suốt một dải đất miền Bắc. Thủy Hoàng liền phái đại tướng Mông Điền, huy động đám trai tráng trong nhân dân, com vắt nước mang, phải dựng cho được một dải trường thành, dài hơn bốn ngàn dặm, miền Đông bắt đầu từ Đông Hải, miền Tây kéo dài tới chân núi Côn Luân, còn gọi là núi Thiên sơn. Vì thế khắp nơi nổi lên những tiếng than oán, dân chúng không sao sống nổi.

Thiết Quài tiên sinh nói tới đây, tiên cô bất giác gật đầu, than thở :

- Thì ra có thứ ngược chính đó. Hèn chi lúc tôi vừa tới kinh thành, đã thấy người ta trợn mắt, nhăn mày, lộ vẻ vô cùng sầu khổ, oán giận. Chắc cũng do việc này gây ra đấy thôi !

Thiết Quài tiên sinh gật đầu liên tiếp, và cất tiếng kể thêm.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 41: Đề Phòng Người Hồ, Bạo Chúa Dựng Trường Thành Vì Đi Đón Khách, Cậu Bé Gặp Quái Vật



Thiết Quài tiên sinh nói với Hà tiên cô :

- Lúc đó, ta vì chuyện này mà lòng dạ rối bời, liền xuất hồn về Côn Luân triều bái, thỉnh mệnh tổ sư, mới hay chuyện dựng trường thành có hại nhất thời, mà lợi tới muôn đời. Vả lại Tàn Chính khí số chẳng còn bao lâu, lòng trời đã ghét bỏ, muốn mượn tay ông ta để hoàn thành công việc lớn lao này. Đối với dân chúng, đó là tai họa khốc liệt, tình cũng đáng thương, nhưng nếu không trải qua việc xây dựng lớn lao này, thiên hạ không mau loạn lạc, chân chúa không thể xuất đầu. Dân chúng chịu nạn nước lửa khó thoát, hoặc chịu những tội linh tinh khác, xét cho cùng thì cũng là số kiếp, không sao tránh khỏi, so với việc chết vì đắp thành có khác gì đâu ? Một khi trường thành đắp xong, tội ác của bạo chúa chất đầy, dân chúng sẽ thoát được tình cảnh treo ngược, chính là suy nghĩ rất khôn khéo của tạo hóa : hại người chính là để cứu người, còn gì kỳ diệu hơn ? Ta thỉnh mệnh tổ sư xong, trở lại kinh thành. Trường Phòng lại năn nỉ ta thoát độ cho, ta nhận thấy anh ấy quá lo lắng, mới dùng tới một kế sách. Gặp đúng lúc từ triều đình cho tới mọi địa phương đều đốc thúc dân phu, ta mới biến ra một vị công sai, tới nhà họ Phí, báo tin cho gia đình biết, nói rằng Trường Phòng đã bị bắt đi dân phu, để gia đình đừng nghĩ gì tới anh nữa.

Tiên cô nghe vậy, lại cười, nói :

- Thì ra là vậy. Hèn chi hôm đó tới tới nhà họ Phí hỏi thăm, họ vừa thấy mặt tôi, liền biểu lộ những thái độ kỳ lạ. Thì ra họ nhất gan, sợ tai họa bắt ngờ trút xuống đầu chẳng, nên vội thụt đầu vào chẳng dám ra ngoài mà chuốc lấy những chuyện thị phi. Xin hỏi sư huynh, hiện giờ Trường Phòng đang ở đâu ?

Thiết Quài tiên sinh không trả lời vào câu hỏi, mà kể tiếp :

Hiện nay trường thành đã khai công, nghe đâu còn ra hạn kỳ phải hoàn tất, điều động khoảng chừng vài vạn người đi xây thành. Nhân dịp lên miền Bắc, ta biết chuyện một cô gái sắp tới ngày cưới lại lâm vào hoàn cảnh đáng thương. Không biết tên gian nhân nào đã nhòm thấy nàng, nói nàng có tám nhan sắc mỹ lệ, tâu lên triều đình. Hôn quân vô đạo liền hạ chỉ thu nạp nàng làm phi tần. Cô gái đó quyết chí không thuận tòng, khiến Tàn hoàng hận vô cùng, truyền đem họ tên chồng nàng ghi vào sổ sách, phát vãng anh ta đi xây thành. Thương thay chàng thư sinh thể chất yếu đuối làm sao gánh vác nổi công việc cực nhọc ? Huống chi Tàn hoàng lại cố ý gây chuyện, làm sao chàng ta tránh khỏi ? Nhưng vì không tìm được lợi danh đích đáng để giết, hôn quân đành sai ghi tên chàng ta vào sổ, đẩy đi xa, e rằng sớm muộn cũng đưa chàng tới chỗ chết mà thôi. Lên tới trên đó, chỉ cần chúng phán một câu "Làm việc không chuyên cần", là sớm đánh đập, chiều chửi mắng, đưa chàng tới chỗ chết dễ như bỡn. Cũng may cô gái đó có tình lại có chí khí. Cô biết chồng mình đi lần này ắt không có hy vọng sống mà về. Mặt khác triều đình ngày ngày sai người tới khuyến dụ, nói rằng chỉ cần nàng hồi tâm chuyển ý, là tha cho chồng nàng về ngay, mà bản thân nàng làm phi tử, hưởng dụng vinh hoa phú quý. Cô gái đó biết việc của chồng mình không thể cứu vãn, nhưng cũng không thể không tìm một biện pháp để bảo vệ tính mạng cho chàng. Vì thế, nàng giả bộ thuận ý nhập cung, chỉ yêu cầu được đích thân đưa chồng lên phượng Bắc, cho vẹn nghĩa phu thê. Viên quan được cử đi khuyên giải cô gái đã thay mặt nàng bẩm báo lên hôn quân, ông ta cũng chấp thuận. Cô gái muốn thủ tín với gia đình nhà chồng, mới đích thân tới nhà, gặp cha mẹ chồng, xin ông bà lập tức làm lễ cưới qua loa cho xong, để nàng có thể cùng chàng lên đường. Làm như vậy có hai điều thuận tiện, trên chẳng đường dài không có tội hiềm nam nữ, mà thiên hạ cũng không ai nghi nàng thay lòng đổi dạ. Gia đình chồng cảm chỗ trình tiết thành thực đó, nhất thiết làm theo lời nàng. Sau đêm tân hôn, cô gái cùng chồng lên đường. Vì nàng sẽ là người của hoàng cung trong tương lai, nên trên đường đi, thiếu gì người lo bảo vệ nàng chặt chẽ ? Nhưng cô gái chối từ thân phận hậu phi tương lai của mình, chỉ để ý chăm lo cho chồng. Hai vợ chồng đã gặp rất nhiều gian nan trên đường đi, ta đã biết trước họ không có hy vọng sống mà về. Nhưng có một người đồng đạo của chúng ta có lòng nhân từ, thương cô gái khổ tiết, đã nghĩ tới chuyện nghịch thiên hành sự.

Người đó hiện ở U Châu, đang tìm cách chống đối với người của triều đình. Kỳ thực, chuyện đó là hoàn toàn vô ích, nhưng ta niệm tình đồng đạo, không thể không cứu. Ta lại cảm thương cô gái khổ tiết đơn độc, không thể không vì nàng lưu lại chút ký niệm cho đời.

Ta tính thu giữ sinh hồn cô gái, đợi nàng chuyển kiếp làm người, nếu có tiên duyên, có thể cho nàng cơ hội để thành tựu. Việc này, hiện giờ ta đã giao cho Trường Phòng đi lo, nhưng chỉ sợ anh ta đạo lực không đủ, không thể giải quyết ổn thỏa. Nay cơ hội đã đến, ta phải đích thân đi một chuyến, muốn dẫn sư muội đi theo nữa.

Tiên cô nghe vậy, liền vui mừng, nói :

Trên đời có được hạng người tiết liệt như cô gái đó, chúng ta bắt buộc phải cứu độ thôi. Sư huynh hãy dẫn tôi đi theo, chứ đi một mình không tốt đâu.

- Chuyện đó chẳng quan trọng gì. Nhưng sư muội đi theo, A Quyền cũng đòi đi theo cho vui, chúng ta khó nổi từ chối.

Chung Li Quyền nghe nói được đi theo sư phụ và Hà tiên cô, vui sướng quá chừng, không thốt nên lời. Tiên cô lại nói :

- Tàn hoàng tàn bạo như thế, sư huynh đạo thuật lại cao cường, sao không thí cho hắn một mũi phi kiếm, trừ hại cho nhân dân, hà tất phải e ngại, bày ra lắm trò lồi thối như thế ?

Thiết Quài tiên sinh ngược mặt lên trời, cất tiếng cười vang, nói:

- Sư muội tu đạo đã nhiều năm, sao vẫn chưa hiểu đạo lý về kiếp số ? Hễ kiếp số đã định thế nào, đừng nói là không thể miễn trừ, cho dù muốn thay đổi một phần nhỏ của kiếp số, rút ngắn nó lại chẳng nữa, cũng không thể được. Tàn hoàng có tính tàn nhẫn, đương nhiên là không làm được điều gì tốt, nhưng ngay trong những việc làm của mình, ông ta cũng không thể tự chủ. Thực tình mà nói, ông ta chẳng qua chỉ ứng kiếp mà sinh ra, làm vận hành sự giả cho kiếp số mà thôi. Ở ngôi vị hoàng đế chí tôn, ông ta cũng không thể tự chủ, huống gì là người khác ?

Tiên cô nghe vậy, tỉnh ngộ ra liền.

Từ đó, Thiết Quài tiên sinh chuyên tâm giáo huấn Chung Li Quyền. Đôi khi tiên cô có chỗ chưa hiểu rõ, tiên sinh cũng chỉ điểm cho tiên cô đã có chút bản lãnh, Chung Li Quyền lại có túc duyên, nên việc chỉ bảo cực kỳ dễ dàng. Chẳng bao lâu, cả hai đều có công phu đích thực.

Một hôm, Thiết Quài tiên sinh bỗng nói với hai người :

- Phí Trường Phòng đang trên đường về đây, A Quyền hãy đi đón anh ta một chặng.

Chung Li Quyền ngạc nhiên, nói :

- Đệ tử chưa biết mặt Trường Phòng, lại không biết anh ta từ đâu tới làm sao có thể đi đón ?

Thiệt Quái tiên sinh hét lên :

- Sao nói nhiều thế ? Ta bảo ngươi đi, ngươi cứ việc đi ngay, cần gì phải hỏi lời thôi ?

Chung Li Quyền không dám nói gì nữa, âm ức mà ra khỏi cửa nhà, nghĩ thầm : "Nghe sư phụ nói Trường Phòng đi lên miền Bắc, lần này ắt lại xuôi Nam, ta cứ theo hướng Bắc mà đi là được. Nhưng từ đây lên Bắc, có rất nhiều đường, không biết đường nào mới đúng?". Trĩ nghi một hồi, lại nghĩ : "Sư tôn đã nói, ắt có đạo lý Bất kể thế nào, ta cứ nhờ lòng trời chỉ dẫn, theo con đường đang đi, nhắm về hướng Bắc mà tiến là được". Quyết định như vậy rồi, cậu ta nhận định lại con đường, rồi cứ theo hướng Bắc mà đi.

Đi từ giữa trưa tới lúc gần tối, nhìn sắc trời đã đen đen, trước mặt bỗng hiện ra một trái núi lớn chắn ngang đường. Nếu muốn tiến lên, ắt phải vượt qua trái núi này. Chung Li Quyền nổi tính trẻ con, không cần nghĩ núi cao bao nhiêu, đường đi bao xa. Dựa vào sức mạnh đôi chân mà đi, không hiểu phải mất mấy ngày mới lên tới đỉnh núi ? Và lại, bên mình không mang theo lương khô lúc đói khát tìm đâu ra thức ăn ? Lại thêm một điều này nữa : trong tay không một món vũ khí, vạn nhất gặp dã thú, có thể dựa vào hai nắm đấm mà kháng cự nổi sao ? Tất cả những vấn đề khó khăn đó Chung Li Quyền đều không thêm nghĩ đến, cứ dựa vào sức mạnh đôi chân mà hăng hái tiến bước. Đi hồi lâu, thấy trời tối mịt. Tuy có ánh trăng, nhưng gió bỗng nổi lên, mây kéo dày đặc, chỉ có chút ánh sáng le lói xuyên qua đám mây chiếu xuống, ngay cả cây cối trên núi cũng nhìn không rõ, đành lạc mất phương hướng. Đến lúc đó, Chung Li Quyền mới nhận ra mình còn nhiều điều bất cập. Nhưng cậu ta vốn là một tiểu anh hùng bướng bỉnh vô cùng, từ lúc sinh ra tới giờ, trải qua biết bao gian nan, nguy hiểm, chưa hề cất tiếng than khổ một câu, chưa hề nhỏ một giọt nước mắt. Lúc này lại vừa vấp thân tiên làm sư phụ, đối với sư phụ có lòng tin tưởng tuyệt đối, bất luận gặp nguy khốn thế nào, cũng nhận định sư phụ quyết không gạt ta. Tầm thân nhỏ bé đứng giữa chốn núi hoang, ngược nhìn thì thấy trăng sao mờ mờ, nhìn nghiêng thì là núi sâu, cây dày đặc, cậu bé chỉ còn cách lắng tai nghe ngóng. Chỉ nghe tiếng chồn kêu, sói hú, chim chóc xào xạc, như rót vào tai. Lại thêm những tiếng thê thảm kỳ lạ, chưa từng được nghe. Chung Li Quyền lắng nghe một hồi, liền cất tiếng cười khì, nghĩ : "Từng nghe cha ta nói trong núi rất nhiều oan quỷ, đều là oan hồn của những người bị hùm beo ăn thịt. Cha ta đã được nhìn thấy, nói chúng có hình trạng kỳ quái phi thường, rất dễ sợ.

Tiếc rằng ta chưa từng được đi nhiều nơi, nên không được thấy những con quái đó. Nay nghe tiếng, chắc hẳn cũng chỉ là những con vật đó thôi. Nếu được nhìn tận mắt, cũng được mở rộng tầm nhìn, chứ sao?". Nghĩ tới đó, bất giác phẫn chấn tinh thần, cái đói trong bụng này giờ, lúc này cũng không cảm thấy nữa. Vì thế, lần theo tiếng động mà đi, tới một nơi ở trên đường đèo, ánh trăng đột nhiên sáng tỏ, chiếu rõ một hình người tròn tròn, giống như hình người xoa tóc, đi chân không, lại giống như thú nhưng đứng bằng hai chân. Con vật đó đang hướng về phía mặt trăng, đập đầu vãi không ngừng. Chung Li Quyền nghĩ thầm : "Đây hẳn là con quái vật mà người ta vẫn gọi là con "đại ước", mỗi khi trăng tỏ, thường làm lễ vái trăng. Chẳng biết nó luyện linh đan gì, tụ tập phép thuật gì đây ? Thú quái vật xấu xí như thế mà cũng nghĩ tới chuyện tu thành tiên nhân, chẳng đáng tức cười hay sao ?". Nghĩ thế rồi, buột miệng cất lên một tiếng cười khi mà mai. Tiếng cười không lớn lắm, quái vật đã giật mình, nhảy lui về đằng sau mấy bước. Chung Li Quyền còn muốn nhìn tiếp, coi nó cử động ra sao, liền ẩn mình đằng sau một gốc cây rất lớn. Từ chỗ nấp nhìn ra, thấy con quái đang lui cui tìm kiếm một vật gì. Nó tìm quanh quẩn một hồi, có lúc để lộ khuôn mặt ra trước mắt Chung Li Quyền. Lúc đó, ánh trăng vụt sáng, hiện rõ khuôn mặt con quái, chẳng những kỳ quái mà còn muôn phần đáng sợ. Quái vật đó rõ ràng có hình dạng con người, nhưng khuôn mặt nó đầy lông trắng rất dài. Nó lại có cặp mắt như hai hạt châu màu xanh biếc, đen láy, hướng về phía bên này mà nhìn chăm chú, khiến người gan dạ như Chung Li

Quyền cũng thấy nổi gai ốc. Con quái tìm không ra vật muốn tìm, lại quay mình bỏ đi, để tiếp tục bài tập luyện vái trăng của nó.

Chung Li Quyền vốn tính tình nghịch, nghĩ thầm : "Con quái này có hai hạt châu kỳ lạ, ta phải móc lấy, đem về tặng cho chị ta làm đôi bông tai". Nghĩ rồi, khoai chí, cất tiếng cười ha hả. Tiếng cười chưa dứt, con quái đã nghe được rõ ràng, liền nhướng mắt nhìn ra xa, xoay mình lại, hướng về phía Chung Li Quyền mà bay tới. Cách đi của nó cũng khác thường, nhìn chỉ thấy một vật tròn tròn, lông lá đầy mình, đen sì, bị gió cuốn đi. Chỉ trong giây lát, nó đã vượt qua đám cây mà tới, đưa hai cánh tay khẳng khiu, ôm lấy Chung Li Quyền. Khi nó tới gần, Chung Li Quyền mới nhận rõ khuôn mặt nó, thấy hai bên má có máu tươi, chảy ròng ròng trên đường đi, bốc mùi hôi thối chịu không nổi. Cái lưỡi thè ra ngoài, dài cả thước, lộ rõ hình trạng một con ma treo cổ. Chung Li Quyền lúc đầu có chút sợ hãi, tới chừng thấy con quái tới xâm phạm, bất giác nổi giận, hét lên :

- Ngươi là con quỷ nào đây ? Dám xâm phạm tiểu gia gia hả ?

Hét rồi, lòng can đảm nổi dậy. Con quái vội chạy đi, nhanh như một con sóc, giây lát đã lui xa hơn mười bước. Chung Li Quyền tỏ vẻ đắc ý. Từ lúc thấy rõ mặt nó, cậu ta rất ghét thân con quái quá ghê tởm, mùi hôi thối quá nồng nặc, cậu không muốn đánh nhau với nó chút nào. Nay thấy nó chạy đi, cậu bẻ một cành cây, cầm chắc trong tay. Rồi không đợi con quái chạy lại lần thứ hai, cậu vung vẩy cành cây tiến lại, tấn công trước. Con quái tự biết không địch lại nổi, hướng về phía Chung Li Quyền lác đầu lia lịa, cất tiếng kêu thê thê kỳ dị. Chung Li Quyền cười, nói :

- Hân hạnh. Hôm nay ngươi đã cho ta thấy hình dạng một con quỷ ra sao.

Câu nói chưa dứt lời, con quỷ đã quay mình bỏ chạy. Ai ngờ tài chạy của Chung Li Quyền giỏi hơn mọi người, tuy không nhanh bằng phép rút đất, nhưng cũng đủ đuổi kịp con quỷ. Đuổi chừng một lát đã qua một đỉnh núi nhỏ. Nhận thấy cách nhau không bao xa, Chung Li Quyền liền đưa cao cành cây, nhắm đầu con quỷ đánh xuống. Chỉ nghe một tiếng nổ vang, con quỷ biến ra một làn khói, tan đi không còn hình tích, mà mùi hôi thối cũng mất luôn. Nhưng chỉ trong chốc lát, nó lại hiện ra ở một gốc cây đằng trước. Tuy nhiên, khác với lần trước, con quỷ quỳ xuống đất, hướng về phía Chung Li Quyền, vừa lay vờ kêu. Chung Li Quyền cười, bảo :

- Con vật ba phần giống người, bảy phần giống quỷ kia, ngươi cũng biết sợ chết rồi hả ? Ngươi đã biết sợ, ta cũng chẳng cần đối địch với ngươi làm chi. Nhưng ngươi hãy dẫn ta đi một chặng đường nhé. Ta đang cần đi lên phía Bắc, ngươi hãy dẫn ta đi, ta sẽ cảm kích vô cùng. Mai sau, ta được sư phụ

giáo huấn, chứng đạo, thành tiên, nhất định sẽ dẫn dắt ngươi đến chỗ tốt lành.

Con quái dường như hiểu rõ ý cậu, hốt nhiên lại gần, phục xuống bên cạnh Chung Li Quyền, dập đầu lạy, kêu lên mấy tiếng khếch khếch. lát sau, nó đứng dậy, triển khai sức gió, hướng về phía Bắc mà chạy như bay. Chung Li Quyền liền theo sau bốn góc.

Chừng nửa đêm, nó chợt đứng lại, đưa tay chỉ về phía trước ba lần, rồi xoay mình lại, hướng về phía Chung Li Quyền mà lạy dập đầu.

Chung Li Quyền hiểu ý, nói :

- Chắc hẳn trời sắp sáng, ngươi là qui vật, không thể nhìn ánh mặt trời, nên phải trở về gấp, đúng không ?

Con quái lại gật đầu vài cái. Chung Li Quyền lúc đó lại cảm thấy rất thương nó, mới vỗ về nó :

- Ngươi đi đi. Mai sau ta có qua đây, nhất định không quên công ngươi chỉ dẫn ta hôm nay. Ngươi hãy cố gắng làm con qui lương thiện, trung hậu, đừng dọa người ta sợ, quấy nhiễu khách lữ hành. Đó là điều khẩn yếu nhất. Còn điều này nữa : ngươi là yêu, là qui không nói được tiếng người, ta không hiểu ý ngươi, nên ta muốn đặt cho ngươi một tên gọi. Mai sau ta đi tìm ngươi, sẽ tới đỉnh núi này, vào đêm trăng sáng, đúng giờ này, gọi ngươi ba tiếng, ngươi phải tới gặp ta, đừng để lỡ việc. Nếu để lầm lỡ, đó là số ngươi không may mắn, chẳng can dự gì tới ta. Ta và ngươi gặp nhau vào đêm trăng, ở nơi hoang sơn này, vậy ta đặt tên cho ngươi là "Sơn Nguyệt Nhi", ngươi hãy nhớ kỹ. Ngươi hãy về đi ! Ta cũng tạm dừng, để tìm một địa phương có nhà cửa, tới một quán ăn, ăn cho no bụng, mới có thể đi tiếp.

Con quái nghe vậy, bỗng nắm chiếc áo đi đêm của Chung Li Quyền mà kéo. Chung Li Quyền liền cười, nói :

- Có phải người định tìm cho ta một thứ gì dẫn bụng, đúng không?

Con quái quả nhiên gật đầu vài cái, Chung Li Quyền vui mừng, nói :

- Nếu vậy thì quá tốt. Ngươi đi tìm cho ta, ta đứng ở đây đợi ngươi nhé .

Con quái liền bay đi. Chung Li Quyền nhủ thầm : "Con qui này cũng biết nghĩ tới người khác". Vì thế, đứng một mình trên núi chờ đợi hồi lâu. Đến chừng thấy trời sắp sáng, trăng đã khuất sau đám mây đen, cảnh vật trên núi không còn nhận rõ, mới bực bội, oán trách con quái gạt mình. Đang lúc ngán ngừ, bỗng lại nghe những tiếng the the nổi lên một chập, mới cười, nói :

- Chẳng lẽ con quái lại tới đây ?

Nói chưa dứt lời, đã cảm thấy một trận gió cuốn quần quít dưới chân. Nhòm xuống, quả nhiên là con quái lông lá đen sì đang phục dưới chân, Chung Li Quyền vội hỏi :

- Anh bạn, anh đã tìm cho ta một món điểm tâm đấy hả ?

Con quái phát ra một tràng âm thanh kỳ lạ, như tiếng trẻ con khóc, một cánh tay lông lá cầm một đồ vật, đưa lên cao, đặt vào tay Chung Li Quyền, thì ra là hai chiếc bánh bao rất lớn. Tay kia của nó lại cầm một ống tre đựng nước. Chung Li Quyền vui mừng, nói :

- Thật vất vả cho anh. Chỉ tiếc rằng chúng ta không thể thông ngôn ngữ, nếu không, chắc hẳn anh đã có thể nói cho tôi biết gần đây có nhà cửa gì không ?

Con qui lắc đầu lia lịa, lại xòe hai tay ra, ý muốn nói thôn trang tuy có, nhưng không ở gần đây. Chung Li Quyền hiểu ý con qui, lại muốn hỏi thêm vài câu nữa, ai ngờ con quái không muốn nói chuyện, khom lưng cúi đầu, rồi bay đi mất. Chung Li Quyền cất tiếng than thở :

- Nó là qui vật, làm sao có thể nhìn ánh sáng mặt trời ? Tất cả chỉ tại ta không biết điều, đã chịu ơn nó đối xử tốt mấy lần, còn đòi hỏi lời thôi, làm mất thì giờ của nó, há chẳng phải lỗi tại ta hay sao?

Sức người có hạn, Chung Li Quyền tuy mạnh mẽ, nhưng vẫn chỉ là một đứa trẻ. Chạy suốt một đêm, không nghỉ ngơi, bụng đói miệng khát, tự nhiên cậu bải hoải chân tay, gượng không nổi. Có bánh và nước đây, cậu quên bém mọi chuyện, chỉ lo quét dọn một phiến đá lớn, lấy chỗ để ngồi, đem bánh và nước ra tiêu thụ hết ráo. Thấy sắc trời còn chưa sáng rõ, mới cười, nói :

- Bị con qui đen quấy rầy một đêm, mệt quá. Nay trời còn chưa sáng, ta hãy nghỉ ngơi một lát, rồi sẽ đi tiếp.

Nói rồi, ngả lưng xuống phiến đá đánh một giấc. Trẻ con đã ngủ, giấc ngủ thường sâu. Một khi đã ngủ say, có đánh vào người, chúng vẫn không tỉnh. Chung Li Quyền ngủ một giấc quá dài, chừng tỉnh dậy thì trời đã tối trở lại. Cậu vận mình một lát, ngồi dậy, đưa tay dụi mắt. Ngừng nhìn sắc trời sụp tối trở lại, cậu kinh hãi, nói :

- Tại sao ta lại ngủ suốt một ngày như vậy ? Quả là hỏng hết mọi việc rồi ! Lúc này không gặp được Phí Trường Phòng, làm sao trở về gặp mặt sư phụ ?

Nghĩ tới đó, liền hoảng sợ. Đang lúc hồi hộp, bỗng thấy một trận cuồng phong nổi lên, cát bay đá chạy, mạnh mẽ khó đương.

Chung Li Quyền từ nhỏ đã nhiều lần làm quen với đã thú, gặp tình huống này, vừa thấy gió nổi lên, liền biết ngay cơn gió này không phải tầm thường, mà phải có hùm beo tới xâm phạm. Cậu liền cười nói :

- Thứ súc sinh này ngu quá là ngu ? Nếu nó tới sớm một giờ, lúc ta đang ngủ say, ta chỉ có nước đem thân thể tổng vào miệng nó mà thôi. Đợi tới lúc ta thức dậy, nó mới vác xác tới, còn hy vọng sống được sao ?

Tuy nói như vậy, nhưng cậu cũng không dám ý y, vội lấy lại tinh thần, tiện tay nhặt lên một tảng đá vỡ, chuẩn bị đợi con mãnh thú tới, thừa lúc nó không phòng bị, sẽ ném vỡ hai mắt của nó. Đây là phép ném đạn của ông cha để lại, từ chỗ cách xa trăm bước mà ném, bách phát bách trúng. Chung Li Quyền lại là người rất gan dạ, nếu chỉ là một con cọp, một con beo, cậu chẳng coi vào đâu. Ai ngờ, việc trong thiên hạ có những điều không thể lường trước. Dù ta cẩn thận lưu ý, họa từ bên ngoài vẫn có thể ập tới bất ngờ. Chung Li Quyền chờ đợi hồi lâu, bỗng nghe sau lưng có tiếng hô lớn, vội quay đầu nhìn lại, thì bản thân đã bị một con vật chui xuống dưới hang, từ bên dưới đội lên, bay tuốt lên không trung.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 42: Chung Li Gặp Thần Thú Đế Quân Được Trò Giỏi



Chung Li Quyền đang đề tâm phòng bị, chẳng ngờ con vật kia lại lặng thinh, len lén tập kích từ bên dưới, đội cậu ta lên.

Không để cho cậu có thời giờ ném đá chống lại, nó đã nhẹ nhàng nhảy lên, phát ra tiếng động lớn như tiếng sấm, bay tuốt lên không trung, giãy lất đã biến vào trong đám mây mù. Chung Li Quyền bấy giờ mới kinh hoảng. Nhưng cậu ta vốn là người gan dạ, bướng bỉnh, càng gặp nguy hiểm, càng làm ra vẻ thông dong, bình thản. Và lại, gần đây cậu vừa vãi tiền nhân làm thầy, thấy sư phụ cười mây đáp mù, đi tới đi lui, rất nhàn tản, cậu đem lòng ngưỡng mộ. Trong tâm khảm, cậu chỉ hy vọng học được phép đăng vân đó, ngay cả phép rút đất của Trường Phòng cậu cũng coi là chậm chạp, không thích đáng. Ý nghĩ đó nuôi dưỡng đã lâu ngày, nay thấy con quái kia biết phép đăng vân, cậu quên bồng cả nỗi nguy hiểm, nghĩ thầm : "Chuyến đi này đỡ nhiều lạnh ít, tính mạng ta phó mặc cho trời, tâm thần này tắng vào miệng yêu thú cũng nên. Nhờ con yêu này biết phép đăng vân, thân ta vẫn chưa chết, lại được bay lượn trên không trung, quả là điều cực kỳ thú vị, ta hãy tận hưởng thú vui đó! Nghĩ vậy rồi, liền vỗ nhẹ lên đầu con thú hai cái, nói :

- Anh bạn tốt, tôi biết anh có ý tốt với tôi, dù cho có đem thân làm món điểm tâm cho anh cũng chẳng sao. Anh cũng chẳng sợ tôi trốn thoát, cần gì mà phải bay nhanh như thế ? Hãy chậm chậm lại, cho tôi được ngắm cảnh vật từ trên không trung, có được không ?

Con thú dường như hiểu ý, chấp nhận lời yêu cầu đó, tức thì bay chậm hẳn lại. Chung Li Quyền vừa vui mừng vừa kinh ngạc, bất giác cất tiếng cười vang, nói :

- Hèn chi bà nội ta thường nói ta có lá số từ vì rất lạ, gặp dữ hóa lành, gặp nguy hiểm ắt có quý nhân phù trợ. Cứ xem chuyện hôm nay, chẳng những có quý nhân phù trợ , ngay cả yêu quái, cầm thú cũng có giao tình với ta.

Lúc đó tâm chí đã ổn định, Chung Li Quyền vuốt ve đám lông cổ con thú, cảm ơn nó từ tế, dễ thương, sau đó mới bình thản cúi nhìn xuống cõi trần hoàn, được thấy những nơi đã đi qua, có nơi là đất đỏ trải dài ngàn dặm, một tác cỏ cũng không mọc nổi, có nơi dân cư đông đúc, cây cối um tùm, có nơi là núi non cực cao, có nơi là sông sâu và dài. Một hồi, lại đi qua một nơi, dường như là biển cả nhìn lên là trời, nhìn xuống là nước, nước và trời rọi sáng, không phân biệt ranh giới.

Trước cảnh lạ của trời đất, Chung Li Quyền nhìn chăm chú, tới chỗ xuất thần, tính trẻ con lại nổi lên. Ngồi trên lưng thú, cậu múa tay, đập chân, la hét om xòm. Theo ý của cậu, cậu chỉ hận không được trò chuyện với con thú, cùng nó rong chơi ngắm cảnh trong mười ngày, nửa tháng, sau đó có tắng mạng vào bụng thú cũng cam lòng. Không ngờ con thú thiếu tính nhẫn nại, thấy cậu ngông cuồng, nghịch ngợm như thế, bỗng nổi giận, đập chân một cái, bay tuốt lên cao, vào' chốn mờ mịt, khiến Chung Li Quyền phát lạnh toàn thân, cảnh đẹp cũng không được thấy nữa, mà muốn chia tay cùng con thú cũng vô hy vọng. Trong lòng buồn bực muôn phần, cậu chửi thầm con quái vô tình. Chợt ngừng đầu nhìn lên, trước mắt hiện ra một cảnh thành thị vô cùng rộng lớn, trong đó có rất nhiều cung điện nguy nga, cao vút tầng mây. Con thú hạ mình thấp xuống, chạy vào chốn thành thị, nhắm hướng một tòa đại điện mà chạy nhanh. Chung Li Quyền vui mừng trở lại, nói :

- Gần đây, ta được chạm trán một số thần tiên. Chỗ này há chẳng phải phủ đệ của thần tiên hay sao ? Con thú này quả có hảo ý dẫn ta vào đó thường ngoạn. Chỉ tiếc rằng nó chạy nhanh quá, vừa rồi chạy qua nhiều chỗ thị tứ náo nhiệt, mà ta không kịp quan sát để biết tình trạng nơi chợ búa của người tiên ra sao.

Đúng lúc đó, con thú bỗng dừng lại, hạ chân sau, ngồi xổm.

Chung Li Quyền ngồi trên lưng thú không vững, đành leo xuống.

Cậu trở mắt nhìn, thấy đại diện trước mặt vô cùng đẹp đẽ, nguy nga, không sao tả xiết. Đang lúc bối rối, đã thấy có người đi ra, mũ áo trang sức giống người trong hoàng cung ở dưới trần thế. Vì là người trong kinh đô, cậu đã từng được nhìn thấy cung điện của hoàng đế, hiểu rõ cách phục sức của người trong cung, nên không đến nỗi bối ngỡ.

Người đó ra đến sân điện, nhìn Chung Li Quyền mà cười, vẫy tay vờ gọi:

Đế quân cho vời cậu vào đây. Hãy cẩn thận, đừng nghịch ngợm, hiểu chưa ?

Nói rồi, lại gần cậu bé, vỗ nhẹ lên mình cậu vài cái, nói :

- Chuyển đi vừa rồi bay lên bay xuống, có vất vả lắm không ? chung Li Quyền ngờ ngác như người trong mộng, không biết đường nào mà trả lời, cũng không hiểu nơi này là đâu, nhưng nghĩ rằng con thú mình vừa cười nhất định là do đế quân sai đi đón mình. Quay đầu nhìn lại, thấy nó là một con cọp trán trắng, cực kỳ to lớn. Chung Li Quyền tưởng nhớ lại mình đã cười trên mình nó, chạy suốt một đêm, kinh hãi quá chừng. Người kia thấy cậu vẫn đứng yên, nhìn con cọp già, liền cười, hỏi :

- Cậu còn tính nhờ con thú này đưa cậu trở về hay sao ? Yên tâm, yên tâm. Đợi gặp đế quân, tự nhiên ngài sẽ truyền lệnh đưa cậu trở lại nhà.

Chung Li Quyền thấy người kia đoán đúng tâm ý của mình, bất giác cười khan, không nói tiếng nào, đi theo ông ta. Qua một dãy cung điện, mới tới một chỗ thiên điện nho nhỏ. Nhìn lên, thấy một người phục sức trang nghiêm, ngồi phía trên. Có chừng hơn mười người thị tòng, chia nhau ra đứng hai bên, giữ yên lặng hoàn toàn.

Chung Li Quyền không hiểu gì về phục chế, trước mắt chỉ thấy mũ áo của những người kia đều đẹp đẽ, trang trọng, mới nghĩ thầm : "người ngồi trên kia hẳn là đế quân". Vì thế, thận trọng đi theo người dẫn đường, tiến gần thêm điện. Người đó vào trước, bẩm báo rằng đã dẫn Chung Li Quyền tới hầu. Đế quân đang mở một cuốn sách bìa vàng, dường như đang tra xét điều gì trong đó, nghe bẩm, liền nói :

- Truyền cho vào.

Người kia trở ra, dẫn Chung Li Quyền tới trước bệ, bảo quỳ xuống, vái lạy. Đế quân truyền chỉ bình thân. Chung Li Quyền tạ ơn, đứng dậy, đế quân bảo cậu lại gần. Chung Li Quyền thấy đế quân là một người mặt trắng, râu dài, tinh thần sắc sảo. Đế quân hỏi cậu có phải Chung Li Quyền không, sư phụ là Lý Huyền, có biệt hiệu Thiết Quài tiên sinh chứ gì ? Chung Li Quyền luôn miệng "Dạ, dạ", đế quân lại hỏi :

Người cũng biết kiếp trước người là ai, vì sao bị đày xuống hạ giới chứ ?

Hôm trước, nhờ Thiết Quài tiên sinh chỉ điểm, tôi cũng hiểu sơ qua.

Nay người tình nguyện tu đạo chứ ?

Chung Li Quyền nhất thời không trả lời, chỉ toét miệng ra cười và giương cặp mắt tròn xoe nhìn đế quân chăm chú, biểu lộ một tính khí ngây thơ mà lâu lành, rất dễ thương. Đế quân và toàn ban tiên quan đều cười. Đế quân lại nói :

- Người là người có tiên duyên, nếu biết lập chí, thì chỉ cần ra sức bằng phân nửa người bình thường, mà nhanh chóng thành tựu gấp bội, sau này thành công có thể đạt được địa vị ngang với sư tôn của người, quyết không dừng lại ở địa vị thấp hèn kiếp trước, chỉ biết chăm sóc con vật cưỡi của tổ sư. Chuyện này, sư tôn chắc đã nói cho người biết rồi chứ ?

Chung Li Quyền chỉ cười tủm, tỏ ra không dám tin tưởng mình có thể đạt được địa vị như thế, lại cũng không cam lòng ở lại địa vị thấp hèn mãi mãi. Vì thế, nghe lời huấn dụ của đế quân, từ trước tới sau, cậu không trả lời. Đế quân hiểu ý, nói :

- Ý nghĩ của người, ta đã hiểu rồi. Ta cũng thấy được người có chí khí, lại không dám tự khoe. Đó là căn cơ của người nhập đạo. Nhưng người cũng nên biết rõ : người tuy vái Thiết Quài sư huynh của người làm thầy, song việc đó có sai lầm. Thứ nhất là danh phận không chính đáng, thứ hai là chiếu theo lý số, người không đáng làm đồ đệ Thiết Quài. Thiết Quài là tiên, sao không biết tự lượng, dám tự cao tự đại nhận ngôi vị sư tôn ? Điều đó không thích hợp với ông ta.

Chung Li Quyền nghe đến đó, liền dẩu mồm ra, nói :

- Lý sư phụ có bản lĩnh như thế, sao không đáng làm sư phụ tôi chứ ?

Đế quân cười, bảo :

- Đạo lý đó, lúc này nói ra, người cũng không hiểu được đâu. Nhưng ta cũng nói đại ý cho người biết. Với người hay với tiên, cũng một đạo lý mà thôi.

Người ta sinh ra ở đời, làm cha con, vợ chồng, thầy trò, bạn bè gì chẳng nữa, đều không phải chuyện ngẫu nhiên, mà tất cả đều dựa vào duyên phận. Nay người cùng vị sư tôn kia, tuy không thể nói là hoàn toàn không có duyên với nhau, nhưng ông ta chỉ có thể đóng vai một vị tiên sinh, truyền thụ cho người một chút bản lĩnh, mở mang tri thức cho người. Bàn về sự tình hiện tại, tiên sinh vẫn là Thiết Quài, nhưng bàn về danh nghĩa, thì ông ta chưa xứng đáng ngôi sư tôn, người nên nhận định rõ như vậy. Ngay cả vị đế quân đang ngồi trước mặt người đây, sau này, khi người xuất thế, thăng thiên, cũng phải nhờ người siêu độ, dẫn dắt cho đó ?

Chung Li Quyền nghe vậy, nhất thời lãnh hội ý đế quân. Những quan thị thần đứng hầu hai bên đều lên tiếng thúc giục cậu bé mau mau dập đầu, làm lễ bái sư. Chung Li Quyền vừa kinh hoàng vừa cảm kích, vội quì ngay xuống, nhưng cậu không chịu dập đầu lạy liền. Trong lòng cậu nghĩ rằng mình đã vái Lý tiên sinh làm thầy, mà ông thầy này quá giỏi, hiện đang ở nhà mình, tại sao lại phải vái một ông thầy khác ? Ta vái vị sư phụ này rồi, chẳng biết vị Lý tiên sinh đang ở nhà ta có chấp nhận hay không?

Và lại theo như lời đế quân nói, việc truyền đạo, giảng dạy vẫn phải nhờ tới Lý tiên sinh, việc hôm nay đồ tránh khỏi làm rách lòng Lý tiên sinh. Vạy nhất lão nhân gia không chấp nhận thì sao? Làm sao giải quyết cho ổn thỏa đây ? Cậu đang trầm ngâm như thế, đã nghe đế quân phán :

- Bé con chẳng cần phải nghĩ ngợi. Vị Lý sư phụ của người đã nhất thời sơ suất: không chịu suy tính kỹ càng. Nếu ông ta hiểu rõ mối quan hệ này, ông sẽ tự động lui về địa vị sư huynh của mình thôi. Bất luận thế nào, đối với tiền trình của người, việc này chỉ có tiện nghi, không có tổn hại. Người thử nghĩ coi, thêm một vị sư phụ, làm người chỉ dẫn, chẳng tốt hay sao ? Nói thực cho người biết, người bị tổ sư đẩy xuống trần là vì chân trâu không cẩn thận, mà nguyên do của việc đó lại vì tổ sư xuống biển cứu Lý Thiết Quài. Thiết Quài thấy vì mình mà người chịu tội, trong lòng không yên. Huống chi còn có tình đồng môn, làm sao ông ta không tới chỉ dẫn cho người ? Chẳng những là ông ấy, bất cứ tiên nhân nào làm môn hạ của tổ sư, chiếu theo danh phận đồng môn, đều phải tới dẫn dắt người. Nhưng họ cũng chỉ có trách nhiệm bảo hộ, chỉ dẫn người thôi, vị tiên sinh chân chính của người vẫn là đế quân ta.

Hôm nay, người làm lễ bái sư, sau khi người trở về, nhất định sư phụ người sẽ hiểu, và không dám nhận ngôi tôn sư nữa đâu. Người cũng đừng ngại, cứ lạy lễ tôn sư mà đãi ông ta, ông ta chiếu theo như cũ mà chỉ giáo cho người về phép tu đạo, và những phép thuật ứng dụng. Tới chừng người tu đạo thành công, người lại có thể độ cho ta lên trời.

Đế quân nói tới đây, không ngờ các vị tiên lại đứng chầu hai bên đều trở mặt, há hốc miệng, cùng rời khỏi ban, phủ phục trước bệ. Đế quân kinh ngạc, vội hỏi :

- Chư khanh có chuyện gì mà làm như vậy ?

Các vị lãnh tụ chư tiên bẩm rằng :

- Thánh nhân không nói giỡn chơi, không lừa dối. Nay đế quân phán rằng mai sau Chung Li Quyền sẽ độ cho đế quân lên trời, chúng thần ngu tối, chỉ sợ thánh giá có mối lo đặt chân hạ giới.

Đế quân suy nghĩ một lát, tỏ ý bức bối, phán :

- Chư khanh hãy đứng lên, nghe quả nhân nói một lời.

Các vị tiên lại đều đứng dậy, trở về hàng ngũ, đế quân mới cất tiếng than thở :

- Quả nhân thường nói rằng ở hạ giới ngày nay lòng người quá hư hỏng, gây tội nghiệt quá nhiều, phải nghĩ cách chinh đốn lại, khuyến hóa người ta làm việc thiện. Những việc lớn như thế, nếu ta không đích thân xuống phạm trần, làm sao có thể thực hiện ? Đại khái là quả nhân cùng chúng sinh còn có chút duyên phận, cũng là tại số. Quả nhân, từ lúc khai thiên lập địa, đắc đạo lên trời, đội ơn Ngọc đế dẫn dắt, hai vị Nguyên Thủy, Lão Quân giáo huấn, lại nhờ các vị lãnh tụ, như Tây vương mẫu, Huyền Nữ đề cử, mới được sánh ngang địa vị với Chân Vũ đại đế, là hóa thân của Ngọc đế, tước phong đế quân, vinh dự được Ngọc đế tin cậy, giao cho trọng trách, đến nay đã được vài vạn năm, thường thẹn mình không có công đức lan tới loài người. Mấy khi gặp được dịp này để đặt chân trở lại hạ giới, khảo sát phong thổ, dân tình hiện nay, lập nên công đức giáo hóa, lưu truyền vạn vạn năm. Quả nhân lập nên sự nghiệp này, không thua kém gì Lão Quân, đã nhiều lần đầu thai xuống phạm trần, viết kinh sách để giáo huấn người đời. Quả nhân đã quyết định, đội tới sau khi đã độ cho Chung Li Quyền thành tiên, nhất định sẽ đích thân xuống phạm trần, sau đó lại nhờ cậu ta siêu độ cho. Ta cùng Chung Li Quyền đối nhau, lúc làm thầy, lúc làm trò, quả là một giai thoại lưu truyền vạn năm. Mong các khanh đừng vì quả nhân mà lo lắng nữa.

Các vị tiên vâng chỉ, đều hài lòng, thành thật khâm phục, cúi đầu vái nói rằng :

- Không dè đế quân có hoàng nguyên như thế, hợp với nỗi khổ tâm của Phật Như Lai : "Ta không vào địa ngục, ai vào địa ngục ?". Chúng thần trộm nghĩ : trên trời bớt đi một vị kim tiên, sao bằng nhân gian tăng thêm một thánh nhân ? Huống chi mãn hạn, thành công, trở lại ngôi vị trên trời, càng được Ngọc đế trọng vọng, có tổn hại gì cho đế quân đâu ? Đây chính là điều may mắn rất lớn cho dân chúng, cũng là công đức của đế quân không gì lớn bằng. Nếu không thông minh thánh triết như đế quân, làm sao có thể chuyển họa thành phúc, đổi hoạn nạn thành bình yên ? Chúng thần tự thẹn là đã liệt vào tiên ban, mà không hiểu nổi thánh ý, đã lo lắng vẩn vơ, quả là éch ngồi đáy giếng.

Đế quân vội nói :

- Chư khanh đều tích chứa công đức, tu thân lập mệnh, mới được địa vị thần tiên, lẽ nào lại không nghĩ tới việc giúp đời, cứu người ? Chẳng qua chỉ vì quá yêu quả nhân, thấy quả nhân lỡ lời, mới lo lắng cho ta thôi. Quả nhân xem dân tình ngày nay, thấy vẩn vơ thối nát phác, lễ quá nhiều, tình quá bạc bẽo, cơ trá ngày một tăng, nếu cứ thế này tiếp diễn, con người chẳng khác chi cảm thú, phong tục ngày một bại hoại. Vì thế quả nhân muốn xuống phạm trần một chuyến, làm hết khả năng của mình, để vãn hồi lại nhân tình thời, chứ so sánh với Phật Như Lai, quả nhân thật tình chẳng dám nhận.

Các vị tiên nghe vậy, đều tán tụng. Những lời nói trên đây, Chung Li Quyền nghe được hết, bấy giờ mới rõ người ngồi trên điện chính là Đông Hoa đế quân, liền đem lòng kính sợ. Lúc đầu cậu không chịu tùy tiện bái sư, nay chẳng đợi ai thúc giục, tự động khấu đầu. Đế quân tỏ ý hài lòng, cất tiếng cười

vang, các vị tiên quan cũng cười, nói :

- Cậu bé này cũng kính ngưỡng thánh đức đế quân, đã thực lòng bái phục.

Đế quân lại phán :

- Lý sư phụ có tài tiên tri, chuyện hôm nay không giấu nổi ông ấy đâu. Nhưng thiên cơ bất khả lậu, ngươi nên thận trọng lời nói, không được nói vung vãi cho mọi người đều biết, mà mắc tội với trời.

Chung Li Quyền khẩu đầu lãnh chỉ. Đế quân lại nói :

- Có phải ngươi vâng lệnh Lý tiên sinh, đi đón Phí Trường Phòng từ miền Bắc trở về hay không ? Người đó hiện đã về tới nhà ngươi rồi, ngươi không cần trở về đây nữa, mà nên tới U Châu, đợi Lý sư phụ, cùng Hà đại cô nương và Phí Trường Phòng. Họ đều kéo nhau tới đó, mọi người được họp mặt đông đủ, vì có một việc họ phải kết thúc, cũng có một người đồng đạo hiện đang bị giam cầm, phải mau chóng cứu ra. Ngươi đi đi.

Chung Li Quyền lại hỏi :

- Đệ tử tới U Châu, Lý sư phụ biết tìm đệ tử ở đâu ?

Đế quân cười :

- Sư phụ ngươi có pháp lực rất cao, lẽ nào muốn tìm một người lại tìm không ra ? Nói thực cho người biết một việc, sư phụ ngươi sai ngươi đi đón Trường Phòng, thật ra là muốn nhờ việc đó để khảo sát xem ngươi có can đảm không, tâm thuật thế nào. Vì ngươi bản tính hung bạo, từng giết nhiều mãnh thú, hầu như mọi việc nguy hiểm trong thiên hạ ngươi đều không thêm bận tâm, nên ông ấy khiến ngươi gặp những chuyện kinh hãi, để coi ngươi có lòng nhân ái hay không ? Trước đây ngươi cứ một mực hung hăng, hiểu sát không tiếc mạng sống của loài vật, không ngó tới lợi hại, cũng may bây giờ ngươi đã có lòng nhân ái, xử lý mọi việc rất đúng. Nếu không, sau lần gặp quái vật, có thể ngươi còn trải qua những việc nguy hiểm đáng sợ thứ hai, thứ ba. Lý sư phụ đã tính trước lúc Phí Trường Phòng trở về, có thể nhờ anh ta giúp ngươi thoát hiểm, dẫn ngươi về cùng.

Chung Li Quyền nghe vậy, liền kinh hoàng, tắt tiếng cười. Đế quân lại nói tiếp :

- Con yêu quý ở trong núi vừa nịnh bợ một chút, ngươi liền hứa hẹn thu nhận nó vào môn hạ, dự tính sau này ngươi có chút tiến bộ, sẽ vờ nó về ở gần bên mình, hứa hẹn với nó biết bao điều tốt lành. Điều đó tuy là do tính cách trẻ con, nhưng tỏ ra ngươi quá cuồng vọng, chẳng thêm nghĩ mình đang ở địa vị nào, mới học được vào câu chú ngữ, những điều tu dưỡng bản thân còn chưa học đầy đủ, đã nghĩ tới chuyện làm thầy thiên hạ, siêu độ người khác, chẳng những đáng chê cười, còn dễ bị phản tâm, mà tâm một khi phân tán, việc học không tinh tế, thân mình còn giữ không nổi, sao có thể ngó tới người khác ? Việc đêm hôm qua là do tính cờ xảy ra, lại chứng tỏ tấm lòng ngươi từ bi thương người, nhưng ta cũng không ngại rườm rà, để cảnh cáo ngươi, để phòng ngươi vì chút lòng tốt, muốn làm thầy người khác, sau này sẽ thu nhận đồ đệ bừa bãi. Đem đạo pháp truyền cho người xấu, gây họa lớn lắm, có thể khiến thiên hạ đại loạn, máu chảy thành ngòi, trước hết ngươi tự gánh lấy tội, sau nữa đổ trách nhiệm lên đầu sư phụ ngươi, há chẳng đáng sợ, đáng răn đe lắm sao ?

Chung Li Quyền sợ hãi, nói :

- Đệ tử tuổi còn trẻ, chưa hiểu hết những điều lợi hại, từ nay về sau chẳng dám nói càn, giết người bừa bãi. Đối với con yêu quý mới gặp vừa rồi, đệ tử tuy có hứa siêu độ, đành chịu thất tín với nó là xong. Con quái đó, đệ tử đâu có biết tính chất ra sao, có thể thuần phục được hay không, lỡ nó làm chuyện càn rỡ, chẳng những bản thân đệ tử chịu tội, còn dễ liên lụy tới hai vị sư tôn cùng gánh trách nhiệm.

Đế quân cười, bảo :

- Người không giữ chữ tín, chẳng nên người 1, ngươi đã thật lòng hứa hẹn với người khác, sao có thể vừa quay lưng đã dự bị thất tín ? Cũng may con vật này, tuy được ngươi hứa dẫn dắt, nó cũng không có phúc phận lớn vậy đâu. Ngươi có thể yên tâm, việc này không gây phiền phức gì cho ngươi. Từ nay về sau, ngươi chỉ cần đề ý cẩn thận là được rồi.

Chung Li Quyền xưng tuân chỉ, nhân đó hỏi :

- Con vật đó thật ra là yêu hay quái ?

Nó, một ngàn năm trước, là một tà nhân, bị Chân Vũ đại đế sai thủ hạ là Hắc Hồ (cọp đen) nuốt đi, quỷ hồn không tan, thường ở trong núi ẩn hiện, tuy không cố ý hại người, nhưng người nào lỡ gặp phải nó, liền kinh hãi mà thành bệnh. Hiện nay nó thường ra ngoài vãi nhận tinh hoa của mặt trời, cảm thụ đã sâu, hai mắt có thể phát sáng, lại gom góp được hồn vía, biến thành hình người. Nhưng con quái đó bản chất hung hăng, tuy qua tu luyện, e rằng tính nết khó sửa đổi, kết cuộc cũng chẳng ra gì. Ngươi chỉ cần lưu ý cẩn thận là được.

Chung Li Quyền vái mà nhận lời. Đế quân nói :

- Ngươi tới đây đã lâu, chẳng nên ở lại. Con vật cười đã đưa ngươi tới đây, lại đưa ngươi tới U Châu.

Chung Li Quyền cầu xin :

- Con cọp đó không biết nghe lời. Xin sư tôn ban cho một trận gió thần, đưa đệ tử đi.

- Người đừng xem thường con cạp đó. Nó lớn tuổi hơn người gấp ngàn lần, người muốn sai khiến nó sao được ? Nhưng thôi, ta biết người khao khát thường thức mùi vị cười mây mù, lui tới trên không trung. Vị tình thầy trò, trước hết ta hãy truyền cho người phép đăng vân, phép này không phải tầm thường, lúc mới học chỉ cần niệm vài câu chú ngữ, sử dụng một số huyền công, đặt tâm chí vào điều ước muốn, hai chân liền vọt lên không trung. Một canh giờ có thể đi xa được mười vạn dặm. Đại pháp này vốn không thể truyền thụ cho người mới học, nhưng nghĩ người có chí thiên về chính đạo, giữ lòng nhân hậu, nên ta phá cách dạy cho người.

Để quân nói rồi, bảo Chung Li Quyền tiến lại gần, ghé tai dặn dò vài câu. Chung Li Quyền chê là không hay, để quân hét lên :

- Thằng bé ngu ngốc này, ta đem đại pháp truyền cho người, người còn hoài nghi nữa sao ?

Chung Li Quyền chợt hiểu ra, thử niệm một lần, lập tức cảm thấy thân mình bay bổng, lơ lửng trên không trung. Cậu ta thích chí hô to :

- Sư tôn tốt, sư tôn thần mền !

Cậu ở trên không trung múa tay, đạp chân, như mắc chứng điên, khiến đế quân và toàn ban tiên lại đều cười ngất.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 43: Gặp Lão Yêu Chung Ly Dụng Kế Bảo Vệ Chồng, Mạnh Khương Mặc Nạn



Đông Hoa đế quân thấy Chung Li Quyền vui sướng quá chừng, quay nhìn các vị tiên lại đứng hầu, nói :

- Cậu bé này thật hoạt bát, hồn nhiên, rất đáng yêu.

Một vị tiên quan đứng gần bẩm rằng :

- Chung Li Quyền tuy hồn nhiên, ngây thơ, đụng tới việc lớn cũng biết tỏ ra lão thành tri trọng. Hạng người như thế quyết không phụ lòng đế quân thành toàn cho.

Để quân rất hài lòng, liền truyền chỉ :

- Chung Li Quyền bẩm tính tự trọng, đã đi U Châu, bắt tất phải trở lại đây.

Chung Li Quyền ở trên không, gật đầu liên mấy cái, tung mình một cái, đã đi xa vài trăm dặm, quay nhìn lại cung điện, không thấy đâu nữa. Đi một quãng, tính ngang bướng lại nổi lên, cậu ta nghĩ : "U Châu tuy xa, có phép cưỡi mây này, khoảnh khắc đã tới, chi bằng ta cho mây đi chậm chậm, để ngắm cảnh vật bên dưới, có gì mà chẳng được ? Cậu thấy ý nghĩ của mình rất có lý, mới cho mây bay thấp xuống, cách mặt đất chừng vài trượng, cúi nhìn cảnh vật dưới đất, thấy rất rõ ràng. Người trên mặt đất nhòm lên cũng có thể thấy một đứa trẻ ở trên không trung, đi chậm chậm về phương Bắc, dường như bị mây gió cuốn đi. Có người ngừng đầu nhìn ra xa, có người xì xào cho là chuyện lạ. Nhiều người châu đầu vào nhau, bàn luận lằng lằng.

Chung Li Quyền đi một hồi, tới một chỗ ải quan. Cậu không rõ đây là địa phương nào, định đáp xuống hỏi thăm U Châu đi đường nào, cách bao xa. Vừa tới chỗ địa đầu, định đáp xuống, chợt nghe phía sau có tiếng cười hô hô. Quay nhìn lại, nhận ra hai người ăn mặc theo lối đạo sĩ, đang thúc đám mây tiến lên. Họ nói cười âm ỉ.

Chung Li Quyền chợt nghe được một câu :

- Phí Trường Phòng thật có bản lĩnh. Sư phụ hẳn nghe đâu là một đạo nhân què.

Câu nói lọt vào tai Chung Li Quyền, khiến cậu đứng tim, vội ngừng đám mây lại, tính đợi hai người kia tới, thăm dò sự tình cho rõ. Đang lúc hồi hộp, hai đạo nhân đã từ phía sau tiến lại. Chúng thấy một cậu bé đang rong chơi trên mây, mới bàn bạc cùng nhau một lát, rồi đứng trên mây đưa tay vẫy gọi. Chung Li Quyền mới nhìn kỹ hai đạo nhân, nhận thấy một người mặt trắng như tuyết, thân hình lùn tịt, tuổi chưa quá ba mươi, người kia sắc mặt sạm đen, râu trắng như cước, có vẻ gian xảo, tuổi ngoài sáu mươi. Chính lão ta lên tiếng hỏi Chung Li Quyền trước :

- Vị tiểu ca này tên họ là gì ? Người ở đâu ? Đang tính đi tới chỗ nào ?

Chung Li Quyền nghe mấy câu của hai người này, rõ ràng là nói tới Trường Phòng và Thiết Quài sư tôn, hẳn nhiên chúng là đối đầu của bọn ta. Lại thấy hai tên này mặt mày không có vẻ gì là người đảng hoàng, cậu không muốn nói thật cho chúng biết, nên mỉm cười, nói :

- Tôi họ Chung tên Li, người Hà Bắc, hiện vâng lệnh thầy đi tìm một vị sư ti, dặn dò chị ấy vài câu.

Hai người vội hỏi :

Tôn sư là vị nào ?

Chung Li Quyền không trả lời, mà hỏi lại hai vị đạo trưởng pháp hiệu là gì, quê quán ở đâu ? Đạo nhân mặt trắng nói mình là một đạo sĩ luyện khí ở ngoài biển, tên gọi Lãnh Thâm, lại chỉ người mặt đen, nói :

- Đây là sư huynh Viêm đạo nhân, vừa từ ngoài biển về đây, định tới U Châu, làm bạn đồng hành với tiểu ca thật tốt quá.

Chung Li Quyền mới nói :

- Tôi là môn đồ của Đông Hoa đế quân. Vì sư ti của tôi là Hà đại cô nương theo Lý Thiết Quài cùng tới U Châu, sư phụ tôi nói Lý Thiết Quài chẳng phải người tốt, mới sai tôi đi gọi chị ấy về núi. Vì thế, tôi phải vội vã tới đây. Chẳng hay hai vị sư phụ tới U Châu vì chuyện gì ?

Hai đạo nhân nghe vậy, đưa mắt nhìn nhau, lộ vẻ vui mừng.

Lãnh Thâm mới lên tiếng :

- Thì ra tiểu ca là môn nhân của đế quân, quả nhiên tuổi trẻ tài cao, rất đáng kính. Tên Lý Thiết Quài thật chẳng phải người đảng hoàng chút nào. Vì sao hẳn bị què giò ? Là vì hẳn quen thói bắt cóc phụ nữ nhà lành, đụng phải một tay đối đầu đuôi bắt, quăng từ trên nóc nhà xuống đất, đến nỗi gãy một cẳng. Hạng người như thế làm sao có thể hợp tác được ? Đế quân đòi gọi lệnh sư ti về quả là có kiến thức rất lớn. Hai chúng tôi là môn hạ của ma giáo, đắc đạo lên tiên, đi lần này cũng vì Lý Thiết Quài sai khiến Phí Trường Phòng đi cướp Phạm Kỳ Lương, kẻ đã bị đương kim hoàng đế ra lệnh chôn vùi dưới chân thành, lại bày mưu cướp đoạt vợ của Phạm Kỳ Lương là nàng Mạnh Khương. Làm những việc trái ý trời như thế, Thiết Quài đáng bị sét đánh. Tàn hoàng hay tin, đặc biệt đưa lễ mời, nhờ chúng tôi đi tiêu diệt Thiết Quài. Tiểu ca đã muốn sang bên đó, mà Thiết Quài lại là người bị lệnh sư ghét bỏ, ngại gì chẳng giúp chúng tôi một cánh tay, làm nội ứng cho chúng tôi. Sau khi xong việc, sợ gì Tàn hoàng chẳng phong tặng cho tiểu ca, đã có công giúp đỡ, mà lệnh sư cũng được về vang, há chẳng tốt đẹp hay sao ?

Chung Li Quyền nghe vậy, chừi thẳm : "Chết tiệt hai tên nghiệt súc yêu đạo, sư phụ ta có thù oán gì với tụi bay, mà tụi bay bịa chuyện hủy báng ông ? Đã muốn ta làm nội ứng, ta đáp ứng liền, rồi tương kế tựu kế, thay sư phụ ta giết sạch lũ yêu nghịch, có gì mà không được ?". Nghĩ vậy, liền tươi cười, đáp :

- Việc đó sao lại không được ? Nhưng sau khi thành công, hai vị đừng bỏ rơi tôi, đi nhận phong tặng cho riêng mình, tôi không chịu đâu.

Hai đạo nhân đều cười, nói :

- Tiểu ca quá lo lắng đấy. Phong tặng ở Tàn hoàng mà ra, chẳng qua chúng tôi chỉ nói tốt cho tiểu ca vài câu thôi, lẽ nào chúng tôi lại lừa gạt cậu chứ ?

Chung Li Quyền nghe vậy, giả bộ vui mừng, nói :

- Được vậy tốt quá Hai vị hiện nay ở Tàn triều làm quan chức gì vì sao được biết Tàn hoàng, hãy nói rõ cho tôi biết.

Viêm đạo nhân mới nói :

- Đương kim hoàng đế là một vị thánh quân, rất chuộng đạo, tin tiên, từng phái đại thần Từ Phúc ra biển tìm tiên. Ở ngoài biển, Từ Phúc tình cờ gặp được vị sư huynh đệ của chúng tôi là lão giao. Lão giao lại dẫn ông kia đi gặp giáo chủ chúng tôi, là Thông Thiên tổ sư, tổ sư mới phái hai chúng tôi, cùng với sư thúc chúng tôi là U Minh Tử 1, về kinh thành, dạy đạo trưởng sinh cho hoàng đế. Vừa lúc gặp việc này phát sinh, Tàn hoàng bèn yêu cầu chúng tôi đi diệt yêu nhân, lúc về triều mới nhận quan tước.

Chung Li Quyền lại hỏi :

- Tại sao Từ Phúc không lên đảo Bồng lai ? Nơi đó có rất nhiều tiên nhân, tại sao ông ấy không mời về vài vị tiên ? Chắc là Từ phúc không nhận biết đường đi tới Bồng Lai, có phải không ?

Hai đạo nhân đều cười, nói :

- Người tiên ở Bồng Lai làm sao hơn được người trong giáo phái chúng tôi, nhân tài rất đông đảo, lại đều theo chính đạo. Khoan nói chuyện gì khác, hãy bàn về đương kim hoàng đế. Ngài đã thống nhất thiên hạ, khuất phục anh hùng hào kiệt của sáu nước, chính là chân mạng thiên tử. Kiến thức của ngài còn có chỗ nào là chẳng cao minh ? Ngài phái Từ Phúc ra ngoài biển, không hề đòi hỏi ông ấy phải tới Bồng Lai, chỉ cốt thỉnh cầu người trong giáo phái chúng tôi thôi. Những kẻ kém hiểu biết, làm sao hiểu nổi nội dung tường tận ? Họ chỉ nghe nói Bồng Lai là nơi tiên ở, có biết đâu rằng đó toàn là những lời đồn đại, nghe hơi nôm nhảm, nhầm lẫn nói càn.

Chung Li Quyền nghe đến đây, lửa giận trong lòng bốc lên phừng phừng. Theo như tính nết xưa nay của cậu, cậu chỉ muốn đá cho hai tên này mấy đá, đập cho chúng vãi năm đầm. Nhưng hiện giờ cậu đã nhiều lần nhận lời giáo huấn, nên đành dè dặt con giận xuống. Việc gì cũng phải tự lượng sức mình, không được nhầm lẫn nói càn. Và lại cậu còn đang muốn tra xét tình hình, đành phải nhẫn nhịn, dẫn lòng để khỏi bùng ra những lời độc địa, còn cất tiếng cười hà hà :

- Thì ra là vậy. Tôi tuổi còn trẻ, tri thức có hạn, hiểu sao nổi đạo lý đó ? Cái ông Từ Phúc đó, bây giờ đã trở về chưa ?

- Người đó rất tốt. Tổ sư chúng tôi rất ưa thích ông ta, đã ban cho một hòn đảo ở giữa biển, phong cho làm vua một cõi, lại bảo ông ta ra lệnh cho số đông đảo những đồng nam, đồng nữ mà ông ta dẫn theo ra biển, phải đi khai phá đất hoang, sinh con đẻ cái. Đến nay, Từ Phúc có thể xưng "cô", nói "quả nhân", làm một hoàng đế thực sự. Sau này, tiểu ca theo chúng tôi, lập được đại công, chúng tôi cũng xin tổ sư cấp cho tiểu ca một núi tiên trên biển, có thể xưng hùng xưng bá như ai.

Chung Li Quyền lại cười vang một trận, rồi hỏi :

- Hai vị nhờ tôi giúp đỡ, cũng cần phải chỉ dẫn cho tôi hiểu rõ tình hình trước đây chứ. Chuyện âm ỉ trước đây là chuyện gì ? Vì sao phải chôn vùi Phạm Kỳ Lương ? Người đó tại sao lại được Phí Trường Phòng cướp đi ? Mục đích của việc làm này là gì ?

Lãnh Thâm cười, đáp :

- Đương kim hoàng đế được trời giáng sấm truyền cho biết "Làm mất nhà Tần nhà Hồ", nghĩ rằng người Hồ mạnh nhất hiện nay là Hung Nô ở miền Bắc, mới phát lệnh bắt các trai tráng trong thiên hạ đi xây một bức vạn lý trường thành, dọc theo biên giới Trung Quốc, phái đại tướng quân Mông Diêm làm tổng quân.

Chồng của nàng Mạnh Khương là Phạm Kỳ Lương cũng nằm trong số dân đinh bị bắt đi xây thành. Nàng Mạnh Khương không nỡ để chồng đi xa một mình, mới khẩn thiết van xin, tình nguyện đi theo chồng. May gặp hoàng đế thánh minh, thấy Mạnh Khương tài mạo như tiên, đem lòng thương yêu, sai phái nhiều người đi theo, phục thị Mạnh Khương...

Chung Li Quyền nghe tới đó, thấy chuyện quá tức cười, mới hỏi:

- Hoàng đế đã thánh minh, sao còn thương yêu nàng Mạnh Khương ? Nếu muốn vun đắp cho nàng, sao không miễn trừ sai dịch cho Phạm Kỳ Lương, để vợ chồng họ được sum họp, đồng thời khỏi mất công sai phái nhiều người đi hộ tống nàng. Việc làm này quả thật điên đảo. Hai vị cứ nói hoàng đế thánh minh, mới giải thích ra sao đây ?

Hai đạo nhân nghe vậy, bắt giác ngớ mặt ra. Không biết đường nào trả lời, sau Viêm đạo nhân mới nói :

- Không hẳn vậy đâu. Lúc đầu, người ta cũng đoán mò như vậy cho rằng hoàng đế ưa bày ra lắm chuyện. Về sau, Phạm Kỳ Lương tới miền Bắc rồi, Mông đại tướng quân ra cáo thị cho dân chúng biết, nói rằng đương kim thiên tử mộng thấy vị đô thổ địa ở phương Bắc nắm tấu : "Vạn lý trường thành là công trình tạo tác rất lớn, cần phải có một vị thần thổ địa đặc biệt, chuyên coi sóc công việc đó. Nay tra ra Phạm Kỳ Lương có nhân phẩm đoan chính, đáng được bổ vào chức đó. Người này số thọ cũng đã hết, nên đem thân xác chôn vùi dưới góc thành. Mặt khác, hai vị để vương cõi dương và cõi âm đều hạ chiếu phong anh ta làm thổ địa.

Có người chuyên trách, coi sóc việc đó, thì ngày khởi công có người âm thầm giúp đỡ, yêu qui, cảm thú không dám cản trở, đại công có thể tính trước ngày hoàn thành. Nếu không, trợ lực liền phát sinh, mưa gió nổi lên, thành này rốt cuộc không có ngày hoàn thành".

Vị đô thổ địa lại đưa tờ công văn của âm tào đề cử Phạm Kỳ Lương làm "trường thành thổ địa" trình lên hoàng đế. Hoàng đế coi qua, giật mình tỉnh mộng. Tra ra Phạm Kỳ Lương chính là chồng nàng Mạnh Khương, lúc đầu ngài không nỡ chia rẽ vợ chồng nhà đó. Nhưng đây là việc quốc gia đại sự, liên quan tới cơ nghiệp vạn năm của con cháu đế vương. Huống chi số đã định, âm tào lại có chỉ dụ đề cử, Phạm Kỳ Lương trước sau gì cũng một lần chết, chết được làm thần, tất nhiên anh ta tự nguyện chấp thuận. Mạnh Khương sống ở trên đời, có được người chồng làm thần, tương lai cũng được tốt lành. Nếu nàng không biết nhẫn nhịn, sẽ làm hỏng tiền trình của chồng, mà rốt cuộc vợ chồng cũng không thể ở với nhau. Vì thế, người ta mới chọn ngày lành, đem Phạm Kỳ Lương trở lại, tế cáo trời đất, thần minh, đem chàng ta vùi lấp dưới góc thành. Mặt khác lại có chỉ dụ dạy những quan viên đi bảo vệ Mạnh Khương hãy đưa nàng về kinh gặp mặt vua. Ai ngờ lúc đó bỗng phát sinh một sự kiện ngoài ý nghĩ : có một đồ đệ của Văn Mỹ chân nhân, tên gọi là Trương Quả, du hành tới đó, giữa đường thấy sự bất bình, mới nói Mông đại tướng quân không được vô duyên vô cớ bắt người, đem chôn sống dưới chân thành. Hắn ta thì thoá chút đạo thuật, cứu Phạm Kỳ Lương ra khỏi chỗ chôn vùi, ngay trước mắt mọi người. Hắn muốn dẫn Phạm Kỳ Lương trốn khỏi địa giới U Châu, cùng tới phương Nam tạm thời tránh nạn. Nhưng phạm Kỳ Lương đã thề với vợ đồng sinh, đồng tử, không chịu trốn đi một mình. Vì thế Trương Quả lại bày kế cướp nàng Mạnh Khương đem đi. Mạnh Khương có các quan viên dẫn dắt binh sĩ bảo vệ, nên nhất thời không dễ ra tay. Trương Quả và Phạm Kỳ Lương nán lại vài ngày. Trong kinh hay tin, đúng vào lúc sư thúc chúng tôi tới. Hoàng đế mới thỉnh cầu ông đi thu phục Trương Quả, bắt lại Phạm Kỳ Lương. Sư thúc tất nhiên có bản lĩnh cao hơn Trương Quả mười lần, vừa tới U Châu đã tìm ra chỗ ẩn nấp của Trương Quả và Phạm Kỳ Lương, gây một trận gió, bắt Phạm Kỳ Lương đem đi, lại dùng phép thuật khiến Trương Quả mê man, đem giam cầm trong doanh trại tướng quân. Sau khi việc đó xảy ra, Phí Trường Phòng lại tới đây. Người đó tuy có chút đạo thuật, nhưng cũng không phải đối thủ của sư thúc chúng tôi. Hắn

tới U Châu, được tin Trương Quả gặp nạn, liền dùng phép thuật trà trộn vào trong quân, cứu được Trương Quả đem ra. Chính lúc định cứu nốt Phạm Kỳ Lương, bị sư thúc phát giác, biến ra một trận gió, đuổi theo. Trương Quả thị tài năng, liền đối kháng với sư thúc, kết cuộc bị bắt giam như cũ. Phi Trường Phòng nhờ phép rút đất, trong chớp mắt đã biến mất. Sư thúc không biết làm sao, đành để hân trốn đi.

Về sau mới biết hân là môn nhân của Lý Thiết Quài. Hân trốn đi lần này, ắt yêu cầu sư phụ tới. Vì thế, hai chúng tôi đây trợ chiến. Nay được gặp tiểu ca, quả là điều may mắn. Nếu tiểu ca có thể rình lúc Thiết Quài đang ngồi, dùng kiếm đâm chết, sẽ tránh được mọi nguy giao tranh, lập được công đức vô hạn. Bằng không, thì đợi tới lúc chúng ta đến nơi, đưa tay chịu trói, cũng là công lớn của tiểu ca. Tiểu ca thử nghĩ coi, đó có phải là cách rất tốt hay không?

Chung Li Quyền suy nghĩ một lát nói :

- Quả là cách giản tiện nhất. Nhưng Thiết Quài là người có đạo pháp, bình khí tầm thường làm sao giết nổi ông ấy ?

Lãnh Thâm vội nói :

- Chỉ cần tiểu ca đồng ý tham gia thôi. Chúng tôi có một pháp bảo, là một chiếc hộp nhỏ, dùng vàng ròng luyện thành, bên trong có chứa mười sáu mũi "tru tiên phi kiếm". Một khi mở hộp, mười sáu phi kiếm cùng bay ra một lượt. Ngoài các đại la kim tiên ra, những kẻ khác đừng hòng thoát khỏi mối nguy này. Bảo bối này có tên là "hộp Hồn nguyên tru tiên". Nếu tiểu ca chịu ra sức, tôi có thể cho mượn mà dùng. Tốt nhất là đợi lúc kẻ kia sơ ý, đột ngột mở hộp hướng về phía hân vẩy tay một cái là xong. Phép này cực kỳ tiện lợi.

Chung Li Quyền hô to :

- Trương phu một lời đã nói, lẽ nào lại hối hận ? Xin cho mượn pháp bảo, coi qua một chút.

Hai đạo nhân đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý ngần ngại, sau Viêm đạo nhân mới nói :

- Hiện tại đang đi trên mây, pháp bảo không tiện lấy ra. Đợi tới U Châu gặp sư thúc, chúng tôi sẽ kính cẩn đưa mượn.

chung Li Quyền nghe vậy, không nói gì nữa.

Một hồi lâu, hai đạo nhân nói bên dưới đã là địa giới U Châu, Chung Li Quyền nhòm xuống, thấy địa phương này không mấy náo nhiệt, khác xa cảnh phồn hoa kinh thành. Cậu theo hai đạo nhân, từ trên mây nhảy xuống, đi tới một nơi bọn chúng bảo là doanh trại của Mông đại tướng quân. Quả nhiên có một lão đạo dẫn hai đạo đồng ra đón. Hai đạo nhân xưng hô sư thúc, thi hành đại lễ, lại bảo Chung Li Quyền làm lễ ra mắt. Chung Li Quyền trong lòng không ưa, nhưng e làm hỏng việc lớn, đành vái chào. Hai đạo nhân kể cho lão đạo nghe mọi chuyện rõ ràng, lão đạo mới đưa mắt nhìn Chung Li Quyền chăm chú, rồi gật đầu vái cái, nói :

- Rất tốt. Cậu bé năm nay được bao nhiêu tuổi ? Vì sao vái làm môn hạ Đông Hoa tổ sư ?

Chung Li Quyền kiểm chuyện nói cho qua, khiến lão đạo cũng tin cậu, liền bảo cậu này luôn luôn ở bên cạnh nghe lời sai khiến, đợi lúc công việc xong xuôi, sẽ đích thân dẫn cậu tới Đông Hải, truyền thụ đạo pháp, lại bẩm tấu lên hoàng đế, phong tặng cho cậu. Chung Li Quyền bái tạ, rút lui. Lão đạo đưa hai đạo nhân Viêm, Lãnh vào phòng trong bàn bạc riêng với nhau một hồi, lại cho gọi Chung Li Quyền vào. Lão đạo hỏi cậu có đủ can đảm đi hành thích Lý Thiết Quài hay không ? Chung Li Quyền nói :

- Có bảo bối tru tiên, đệ tử có gì phải sợ ? Nếu đi tay không, thật tình đệ tử chẳng dám.

Lão đạo cười, gật đầu :

- Tất nhiên không thể bảo cậu đi tay không. Hiện nay phe Thiết Quài đều tới đây, đã cùng phe ta đối trận một lần, bị ta dùng lửa độc thiêu phỏng một nữ yêu họ Hà. Ta liệu tính bọn chúng ắt tới đây cướp đi Trương Quả, sẽ dùng kế mai phục bao vây chúng. Kế sách đó e rằng chỉ bắt được người khác, chứ không bắt nổi Lý

Thiết Quài. Vì thế, trước hết ta phải ngui đi một chuyến, nếu biết được ngày nào chúng kéo sang đây, hãy về báo cho ta biết, rồi lại trở sang bên đó, khéo đối xử tốt với bọn chúng. Nếu có thể thừa cơ đâm chết Thiết Quài thì tốt nhất bằng không cậu có thể theo Thiết Quài, cùng sang đây cướp trại. Cần nhất phải theo sát nút, không rời xa một giây phút, đợi lúc hân sơ ý, đột nhiên lấy bảo pháp ra, làm thương tổn tính mạng hân. Đây là việc hệ trọng, cậu phải cẩn thận lắm mới được. Nếu để hỏng việc, vương pháp khó dung tha. Cậu nên tự lượng sức mình, có chỗ nào không được, phải báo ngay cho ta biết.

Chung Li Quyền nghe vậy, lửa giận lại bùng lên trong lòng, nhưng nghĩ tính mạng yêu đạo chẳng bao lâu sẽ nằm trong tay ta, hà tất phải đôi co với hân ? Vì thế, cậu thuận miệng "dạ dạ", và nói:

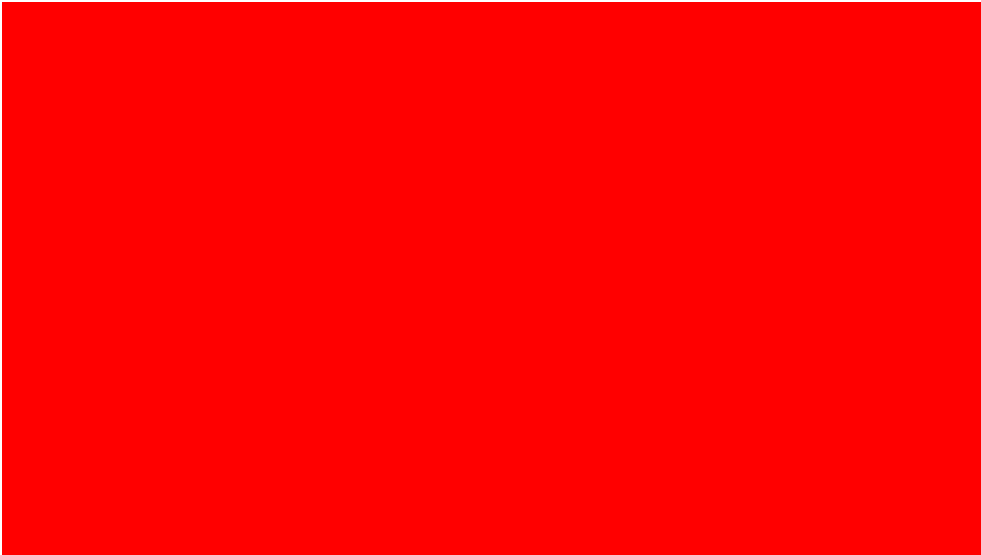
- Đã nghe theo pháp chỉ của tổ sư đệ tử quyết không dám mạo muội đề lễ việc, phụ lòng sư phụ ủy thác.

Lão đạo rất hài lòng, ngó lời khen ngợi, lấy hộp báu của Lãnh Thâm trao cho cậu, lại năm lần bảy lượt dặn cậu phải thận trọng quan tâm. Chung Li Quyền nhận lời, ra đi. Lão đạo phái người đưa cậu đi, tới tận miếu thổ địa, ở ngoài cửa Tây thành, là nơi trú ngụ của Lý Thiết Quài.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 44: Đất U Châu Thầy Trò Bàn Chuyện Cũ Giữa Đông Hải, Từ Phúc Lập Nước Mới



Chung li Quyền gặp Thiết Quài tiên sinh, phục xuống đất dập đầu lạy Tiên sinh vội báo Phí Trường Phòng đỡ dậy, nói :

- Chúc mừng cậu. Nay cậu đã có sư phụ chân chính. Ta đã sai lầm, nhận lầm ngôi vị tôn sư, lòng rất hổ thẹn, chứ cậu có lỗi gì đâu?

Chung Li Quyền nghe tiên sinh nói vậy, lòng càng bất an. Nhưng cậu xuất thân từ nơi sơn dã, trời cho tính nết trung hậu, trước nay không hề biết nói câu khách sáo, hề lòng không yên chí biết đồ mặt, không thốt nên lời. Thiết Quài tiên sinh đã hiểu tình ý bèn cười, nói :

- Cậu tưởng vì cậu mới nhận một vị sư phụ khác, ta là sư phụ nhận lầm, từ nay sẽ cắt đứt quan hệ, không chăm nom cậu nữa hay sao ? Nếu biết chúng ta vốn là đồng môn, thì nên trở về mối quan hệ anh em. Bàn cho phải, cậu là người em, bị đẩy xuống phạm trần, ta là huynh trưởng, sao không tận tâm chiếu cố, bảo hộ cho cậu chứ? Ta xuống núi lần này tuy rằng còn có nhiều chuyện khác nhưng nửa phần cũng chỉ vì cậu, để điểm tỉnh cho cậu, chỉ giáo dẫn dắt cậu, khiến cậu không quên gốc gác của mình, sớm siêu thoát phạm trần, lên thiên giới. Chỉ cần giải quyết xong sự việc đó là ta hoàn tất trách nhiệm, cần gì phải bo bo giữ lấy danh nghĩa thầy trò hoặc anh em ? Không thể nói ta làm ông thầy mới chịu quan tâm tới chuyện của cậu, còn làm ông anh thì bỏ mặc cậu, không ngó ngàng tới. Nếu cậu cảm kích, mong đáp đền ơn ta, chỉ cần cậu hiểu rõ nỗi khổ tâm của ta, mà đừng hung hăng, tự buông thả, nỗ lực tu trì, sớm trở về tiên ban, khiến ta sớm hoàn tất trách nhiệm đối với cậu là được. Đó là biện pháp báo ân tốt nhất.

Thiết Quài tiên sinh nói thôi một hồi, giọng khản thiết lại đôn hậu, khiêm nhường lại khuyến khích. Hà tiên cô và Phí Trường Phòng đều cảm thán không ngừng. Chung Li Quyền nghe dạy càng cảm thấy bất an, mồ hôi trên trán đổ xuống thành giọt.

Thiết Quài tiên sinh bèn nói tiếp :

- Tuy vậy, danh xưng không thể không chính đáng. Từ nay về sau cậu phải sửa đổi cách xưng hô, gọi ta là sư huynh, cho ngang hàng với đại cô nương, ta cũng sẽ gọi cậu là sư đệ, đúng như cách xưng hô giữa chúng ta ở kiếp trước. Như vậy, chúng ta chỉ phục hồi nguyên trạng mà thôi.

Tiên sinh nói rồi, cất tiếng cười vang. Ai ngờ Chung Li Quyền nghe vậy, bỗng nhiên tuôn nước mắt đầy mặt, tiến lại gần bên Thiết Quài tiên sinh, quì xuống mà khóc rống lên. Ba người ngạc nhiên, không hiểu ý tứ ra sao, chỉ thấy Chung Li Quyền khóc một hồi, cất tiếng nói to :

- Thừa sư phụ, hôm nay sư phụ nói ra lời nào, đều là những lời có đạo lý, cũng như những lời Đông Hoa tổ sư đã nói ra vậy. Nhưng dù sao chăng nữa, đệ tử vẫn cảm thấy nếu không chiếu theo cách gọi cũ, thì lòng đệ tử không sao yên ổn được. Chẳng những là cách gọi không đôi, đệ tử còn cần phải cầu xin sư phụ đối đãi với đệ tử y hệt như trước đây, không gì khác biệt, đệ tử mới an tâm mà dụng công, nhận lãnh lời sư phụ, giáo huấn, không phụ lòng kỳ vọng của sư tôn. Nếu không được như thế, đệ tử không sao đạt tới chỗ tốt lành, để phụ lòng tốt của hai vị sư phụ chăm lo cho đệ tử, chỉ bằng trở về nhà, theo cha đi bắt cầm thú, còn tốt hơn. Đệ tử chỉ biết gì nói vậy, không biết nói năng khách sáo, xin sư phụ lượng xét.

Thiết Quài tiên sinh thấy cậu bé nói năng không văn vẻ, đều là những lời khản thiết, thẳng thắn, càng thấy rõ tính cậu hồn nhiên, không chút dối trá, nhất thời không biết trả lời ra sao.

Đang lúc: khó xử, đã thấy Hà tiên cô, Phí Trường Phòng hai người rời khỏi chỗ ngồi, nói thay cho ông :

- Sư phụ cùng sư đệ nói ra, đều chí lý cả. Ngoài việc dạy cậu ta tu đạo, sư phụ còn muốn chiếu cố, cất nhắc cậu ta nữa. Sự tình thực tại là như vậy, có bàn tới bàn lui cũng chỉ rườm rà. Đã vậy, cách xưng hô ra sao cũng chẳng có gì đáng hổ thẹn. Trong tam giáo, chuyện một người theo học nhiều ông thầy cũng có nhiều. Vì thế mới nói : "thánh nhân không có một ông thầy nhất định" 1 . Nay sư phụ và A Quyền đã có ý kiến khác nhau, chúng tôi tình nguyện làm người trung gian, đề nghị một giải pháp chấp trung. Sư Phụ làm việc gì cũng khiêm tốn, tự nhiên không chịu nhận ngôi sư tôn, nhưng cũng có

thể chiếu theo cách xưng hô kiếp trước, mà gọi cậu ta một tiếng "sư đệ", hoặc "Quyền đệ". Rõ ràng là đã theo học, đệ tử không thể bỏ lễ kính thầy, Quyền đệ nhất thiết phải chiếu theo cách xưng hô cũ.

Thiết Quài tiên sinh đành phải nhận lời, lại cười, nói :

- Thằng bé này tính nết quật cường, khiến ta chẳng biết giải quyết ra sao. Cũng may Đông Hoa đệ quân biết ta không ưa làm thầy người khác, cũng chẳng coi ai là bậc tiền bối, nên mới lạm quyền, nhất định sẽ lượng thứ cho ta. Quyền nhi hãy đứng lên đi, còn khóc lóc làm gì ?

Chung Li Quyền lúc đó mới chịu đứng dậy. Cậu chưa gặp mặt Phí Trường Phòng lần nào, Thiết Quài tiên sinh mới chỉ tay, giới thiệu cho hai người quen biết nhau, sau đó lại nói với cậu bé :

- Ta phái người đi đón Trường Phòng, thực ra là muốn thử thách tâm lượng của ngươi. Nhưng có gan và có sức cũng chưa phải điều lạ mà còn phải có lòng nhân hậu nữa. Điều này tổ sư đã cảnh giới ngươi rồi, bắt tất phải nói tới nữa. Lúc đó ta đã ước tính, biết rằng sau khi ngươi gặp yêu quái, và ngủ một giấc, chừng tỉnh mộng thì Trường Phòng đã về tới nơi, hai người sẽ gặp nhau trên núi. Ta sai người đi đón Trường Phòng, đã tính chắc ngươi và Trường Phòng sẽ về một lượt. Nào ngờ hôm sau, trời tối mịt, Trường Phòng quả nhiên về tới, mà không thấy ngươi về cùng, ta mới nghi ngờ, vận huyền công, chiêm một quẻ , mới hay Đông Hoa đệ quân lợi dụng cơ hội, sai cộc trắng đi đón ngươi. Để quân đạo pháp cao thâm, chúng ta không thể theo kịp. Nhưng một lời nói lỡ, lại mắc duyên nợ tái sinh, quả thật để quân đã tự rước lấy khổ. Nhưng đối với ngươi, việc đó lại là duyên lạ, phúc lớn, ngàn vạn năm cũng khó gặp.

Thiết Quài tiên sinh lại nói qua những chuyện xảy ra gần đây :

- Những kẻ ngươi gặp trên đường đi là hai con yêu : một đứa là hồ li tinh lông trắng, tức Viêm đạo nhân, lớn tuổi, đứa kia là Lân Thâm, chính là con thỏ tu luyện thành tinh. Chôn có tính hay dối trá, thỏ có tính xảo quyệt. Tuy chúng đã có tài biến hóa thành hình người, biết được đạo pháp, nhưng cũng không bỏ được bản tính. Vì thế vừa gặp mặt ngươi, chúng đã nghĩ chuyện thủ lợi, tìm cách lợi dụng ngươi. Chúng há không biết Đông Hoa tổ sư là một vị kim tiên, được Ngọc đế sắc phong đề quân, cùng với tà giáo của chúng tuyệt đối không thể đi đôi, mà còn tính chuyện đánh lộn sông tà với chính, dụ dỗ ngươi làm gián điệp cho chúng nữa chứ ?

Còn tên lão đạo, mà chúng gọi là sư thúc, thật ra không phải cảm thú biến thành người, mà là một tên trộm, tên thật là Lý Bích Hồ, biệt danh Bích Hồ. Vì hấn kiêu dũng tuyệt luân, lại có tài phi thiên tẩu bách, nên đã phạm án nhiều lần, hại người vô số. Về sau, bỗng nhiên hối ngộ những sai lầm trước đây của mình, mới bỏ nghề, xuất gia, tu luyện lâu năm, đạt được địa vị ngày nay, đáng kể là một người có nhiều tài năng trong số những môn nhân của Thông Thiên giáo chủ. Hấn gặp Từ Phúc, là người được Tần hoàng phái ra biên, đã ngăn chặn giữa chừng, thi thố chút yêu pháp, vừa khuyến cáo vừa hăm dọa, khiến Từ Phúc tin hấn là thần tiên chân chính, đã đem sắc thư của hoàng đế trao cho bọn chúng. Chúng tự tới Hàm Dương gặp vua, còn đám người của Từ Phúc chừng vài chục người bị chúng bỏ lại trên đảo. May gặp được sư huynh ta là Phiếu Điều và Hóa Long chân nhân thương đám người đó lầm lỡ sa vào cạm bẫy, không có hy vọng trở về đất liền, mới thi triển đại pháp lực, giúp cho họ xây dựng thôn xóm, chuyển vận tới những loại ngũ cốc và cây dâu tằm, để họ có thể canh tác và dệt vải, do đó cũng chẳng cần phải trở về Trung Quốc. Ngày lâu, số dân sinh sôi nẩy nở, có thể lập thành một quốc gia. Bọn yêu nhân nhân tâm bỏ mặc Từ Phúc và đám người của ông trên đảo hoang, chúng về triều còn trắng tráo nói rằng nhờ công lao của chúng mà Từ Phúc thành lập được một nước mới.

Chung Li Quyền liền nói :

- Đúng là như vậy. Chúng có nói chuyện này với đệ tử, đúng như thế.

Thiết Quài tiên sinh cùng Phí Trường Phòng và Hà tiên cô đều cất tiếng cười vang, tiên sinh lại nói tiếp :

- Bọn ác độc không ngừng đẩy đầu. Chúng còn thi hành những thủ đoạn hèn hạ, khiến con cháu Từ Phúc phải điêu đứng, mọi người hãy chờ xem.

Ba người nghe nói, đều lắc đầu than thở. Thiết Quài tiên sinh lại hỏi Chung Li Quyền :

- Hộp báu chúng trao cho ngươi, hãy lấy ra cho mọi người ngắm chơi. Chung Li Quyền cười, nói :

- Sư tôn việc gì cũng biết trước. Quả thật bọn yêu nhân nuôi lòng ám toán thầy, đúng là không biết tự lượng.

Vừa nói, vừa lấy hộp báu ra, đưa cho Thiết Quài tiên sinh. Nhưng tính lí lắt của cậu ta quá nặng, chưa kịp trao cho tiên sinh, cậu táy máy thế nào không rõ, nắp hộp đã tự động bật ra. Chỉ nghe một tiếng "ầm !" vang lên, các mũi kiếm bắn ra một lượt, hướng về phía đầu của ba người kia mà đâm. Lập tức có tiếng "ôi chao !", hai người bị kiếm đâm, ngã lăn ra đất.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 45: Pháp Bảo Dừng Lầm, Suýt Gây Đại Họa Kim Vàng Vừa Phóng, Lập Được Kỳ Công



Phí Trường Phòng bị thương ở thắt lưng, lập tức ngã đi, Hà tiên cô bị đâm vào cánh tay, kêu lên một tiếng, ngã vật ra sau.

Riêng Thiết Quài tiên sinh không biến đổi thần sắc, trên mình nhận lãnh bảy, tám vết đâm, mà không thấy dấu máu, cũng không đau đớn gì. Chung Li Quyền kinh hãi thất sắc, vừa sợ vừa thẹn, cơ hồ không có đất dung thân, vội phục xuống đất, dập đầu lạy bôm bốp. Thiết Quài tiên sinh hét lên :

- Còn chưa đứng lên, chờ Trường Phòng sư huynh của ngươi dậy?

Chung Li Quyền run lẩy bẩy đứng lên, tới nâng đỡ Phí Trường Phòng ngồi dậy. Thiết Quài tiên sinh niệm chú lâm râm, hét lên một tiếng : "Mau !", và đưa tay chỉ, đi quanh Phí Trường Phòng ba vòng. Trường Phòng kêu lên một tiếng : "ái chà !", tỉnh hẳn lại.

Tiên cô lúc đó đã tự tỉnh lại, mặt trắng bệch như tờ giấy, luôn miệng kêu đau. Thiết Quài tiên sinh cười, bảo cô :

- Cô cất giấu thần đan để làm gì ? Sao không mau mau lấy ra mà dùng?

Hà tiên cô tỉnh ngộ, vội mở tay nải lấy ra thần đan của Huyền Nữ ban cho. Thiết Quài tiên sinh bảo hai người, mỗi người cầm lấy một viên, bẻ làm đôi, một nửa uống với nước, một nửa đắp lên vết thương, giây lát bình phục, không còn đau đớn gì nữa. Mọi người thấy Thiết Quài tiên sinh bị nhiều vết thương, mà không hề đau đớn, đều lấy làm lạ và khâm phục. Tiên sinh nói :

- Chuyện đó chẳng có gì lạ. Đối với người tiên, quý nhất là vô nhân tướng, vô ngã tướng. Vô nhân tướng thì không có gì phải sợ người khác, vô ngã tướng thì không vật gì hại được ta. Ta không quan tâm tới người, cũng chẳng bận tâm tới thân xác ta, dù cho người khác có dùng đao hay kiếm, cũng không làm gì được ta. Thậm chí hôm trước lão yêu phóng lửa độc của đom đóm tấn công ta ào ạt, ta chỉ sử dụng một trận hàn quang đã đủ khiến cho đám lửa kia tan biến, không tung tích.

Mọi người nghe nói đều tán tụng. Thiết Quài tiên sinh trách mắng Chung Li Quyền vài câu, rồi nói :

- Bây giờ, ta nên tương kế tựu kế. Ngày mai, ngươi nên trở về gặp lão yêu, nói bọn ta đều bị thương trầm trọng, không thể ra trận, để yên lòng bọn chúng. Lão yêu đòi sang đây tấn công chúng ta là điều rất tốt. Lửa độc mà lão yêu sử dụng hôm trước là do lão tập hợp lửa của ngàn vạn con đom đóm, dùng lửa chú luyện thành. Hôm đó, Phí sư huynh của ngươi bị hấn hại, suýt mất mạng, may có ta ở bên, trút nước trong bầu hồ lô, dập tắt ngọn lửa, mới được vô sự. Ta tuy không bị hại, cũng không thể tiêu diệt được hắn. Ngươi có thể làm như thế, như thế... lấy trộm cho được đồ vật đó, đem về đây, kể như ngươi đã lập công chuộc tội. Phải nên lưu ý, đừng có tham ngắm nghĩa đồ vật, mà làm hỏng việc.

Chung Li Quyền nhát nhát xin vâng lệnh. Thiết Quài tiên sinh lấy hộp kiểm tra lại cho cậu, dặn dò :

- Chiếc hộp này đã sử dụng một lần rồi, phải niệm chú ngữ thêm lần nữa, mới có thể đóng hộp lại như cũ. Ngươi hãy mang sang bên đó, trả lại cho Viêm đạo nhân, chúng càng tin dùng ngươi hơn.

Chung Li Quyền ngần ngừ không muốn đi, bỗng hỏi sư phụ :

- Thưa sư phụ, vật này hại đệ tử xất bất xang bang, đệ tử đang muốn giữ lại để ngắm chơi, sao có thể trả lại cho chúng dễ dàng như thế ?

- Ngươi là người xuất gia tu đạo, tham lam đồ vật của người khác còn ra thể nào ? Nói thật cho ngươi biết, các vật báu chúng đang sở hữu, sớm muộn gì cũng về tay chúng ta, ngươi nóng vội làm gì ?

Hà tiên cô cũng cười, vỗ vai Chung Li Quyền, nói :

- Sư đệ chỉ nên lo chuyện lập công, nghĩ ngợi làm chi ? Những thứ yêu vật này có quý báu gì đâu ?

Chung Li Quyền nghe vậy, mới vui vẻ nghe lời.

Ngày hôm sau, Chung Li Quyền về tới doanh trại của Mông Diêm, lão đạo cùng hai yêu nhân Viêm, Lãnh đều ra nghênh đón, chúc mừng cậu đã lập

được đại công. Chung Li Quyền rất ngạc nhiên. Về sau, qua lời Lãnh Thâm nói, cậu mới biết rằng sau khi cậu ra đi, bọn chúng không yên tâm chút nào. Viêm, Lãnh hai yêu mới đích thân sang bên kia thăm dò tình hình. Sau lại nghe tiếng mở hộp vang lên, rồi thấy một làn kiếm quang từ trong nhà đâm thẳng lên tầng mây, hai yêu rất kinh hãi. Lại điều tra tiếp, biết ba người trong nhóm Thiết Quài đều bị thương, tuy không đến nỗi chết, nhưng nhất thời khó hy vọng bình phục. Chúng cho rằng Chung Li Quyền đã lập được công, ắt trở về doanh trại ngay. Nào ngờ đợi cả buổi, chẳng thấy động tĩnh gì, hai đứa đoán không ra nguyên do, đành trở về trại. Qua một đêm, mọi người đang bàn bạc, bỗng nghe báo Chung Li Quyền đã về tới. Vì thế, mọi người chúc mừng cậu, lại hỏi vì sao hôm qua cậu không về. Chung Li Quyền nói :

- Thủ pháp của tôi khéo léo phi thường. Nói thật cho các vị biết : đến giờ, ba yêu nhân đó vẫn không biết là tôi đã ra tay nhanh lẹ, vẫn nói là các vị phải người tới, núp bên ngoài cửa sổ, phóng phi kiếm đã thương chúng. Làm sao chúng có thể nghi cho tôi được chứ? Lợi dụng lúc chúng đau đớn ngất đi, tôi đã nhanh tay thu hồi cả kiếm lẫn hộp. Nếu các vị không tin, mau lại đây mà coi có phải bảo bối này đã được sử dụng không nào ? Có điều rằng hiện nay không thể đóng hộp lại được, chẳng rõ tại sao.

Lão đạo cùng hai yêu nghe vậy, quả nhiên vui mừng khác thường, vội nói :

- Không cần lo lắng. Vật này chỉ dùng một lần, muốn sử dụng lần thứ hai, phải niệm chú thêm lần nữa, mới được.

Lãnh Thâm nhận lấy chiếc hộp, miệng niệm mấy câu gì đó, quả nhiên nắp hộp đóng khít lại, giống hệt như lúc ban đầu. Sau đó Chung Li Quyền mới hiển kế:

- Bẩm báo ba vị sư tôn, hiện nay ba thầy trò Thiết Quài đều bị thương, cử động không được, ta nên lợi dụng cơ hội này, mau chóng tới đánh phá, đánh què giò cả ba yêu đạo, hoặc là dùng lửa độc của sư tôn thiêu chết chúng đi, há chẳng phải diệu kế hay sao ?

Lão đạo gật đầu :

- Kế sách của ngươi chính hợp ý ta. Bọn ta đã chuẩn bị sẵn, tới nay sẽ đi.

Lại nói với Chung Li Quyền :

- Ngươi trở lại bên đó đi nhé . Thiết Quài có đạo hạnh cũng khá, lần trước lửa độc của ta đã không hại được ông ta, cho thấy xử trí người này không phải dễ dàng. Nhưng ta liệu định rằng người này bản lãnh tuy cao, nếu ta nhân lúc ông ta sợ hãi, không chuẩn bị, mà tấn công, ắt có thể hại được tính mạng. Theo kế sách hôm nay, chẳng gì bằng người mang theo chiếc hộp, đợi lúc bọn ta tới, Thiết Quài phải vội vã ứng phó với tiền phương, ngươi hãy ở phía sau lén lút ra tay, ắt không hỏng việc.

Chung Li Quyền vội nói :

- Không được đâu. Hộp kiếm tuy dữ, Thiết Quài cũng chẳng sợ. Lửa độc tuy Thiết Quài tránh thoát, nhưng ông ta vẫn còn khiếp sợ bảo bối đó. Đệ tử ở bên cạnh, mỗi khi nghe ông ta nói tới vật đó, đều biến đổi sắc mặt, năm lần bảy lượt cảnh giới chúng tôi: nếu thấy độc hỏa phát tác, phải mau mau tìm đường trốn đi, để giữ lấy mạng. Dù thấy chẳng những ông ta rất sợ lửa độc, mà đến giờ vẫn chưa tìm ra phương pháp nào để tránh khỏi lửa độc. Vậy xin tổ sư hãy đem vật đó giao cho đệ tử, đợi tới lúc hai bên giao tranh, bọn chúng còn mắc lo ứng chiến, đệ tử sẽ đứng gần bên bọn chúng, phóng xuất lửa độc, đám đông đom đóm cứ nhắm vào những chỗ yếu hại mà tấn công, thì bọn chúng bản lãnh cỡ nào chẳng nữa, cũng khó tránh khỏi đại nạn.

Lão đạo nghe nói, lúc đầu ngần ngại, là vì hần chỉ tin cậy có một bảo bối này thôi, nếu dễ sơ suất, ắt mối họa không nhỏ.

Nhưng rồi, hần nghĩ kế sách này quả là tuyệt diệu, lại thấy Chung Li Quyền tuy còn nhỏ tuổi, làm việc gì cũng tỏ ra lão luyện, chắc không có điều sai trệch nào, nên hần mới đồng ý, đem chiếc bình đựng đom đóm độc, tay run run trao cho Chung Li Quyền, dặn đi dặn lại :

- Phải lưu ý cẩn thận mới được. Nếu vật này tổn hại, tính mạng ta cũng mất đi phân nửa.

Chung Li Quyền nghe vậy, trong lòng vừa mừng vừa buồn cười, lại thấy hần cũng đáng thương, nghĩ thầm : "Ta đang muốn lấy hết tính mạng của người đây, nói chi phân nửa ". Cậu ráng nén tiếng cười, làm ra vẻ đặc biệt thận trọng, nhận lãnh chiếc bình, từ biệt ba yêu, trở về bên Thiết Quài tiên sinh.

Thiết Quài tiên sinh đã tính trước, biết Chung Li Quyền đã lập công trở về, liền đích thân dẫn Hà tiên cô, Phí Trường Phòng ra ngoài nghênh đón. Chung Li Quyền vội quì lạy, nói :

- Sư phụ không nên khách khí như thế, đệ tử chẳng dám nhận đâu.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Ta trân trọng thế này, là vì thấy ngươi có tài làm việc lớn, há không đáng kính hay sao ? Ta còn hy vọng sau này ngươi làm việc gì cũng ổn thỏa, chín chắn, không phụ lòng ta kính trọng ngươi hôm nay.

Chung Li Quyền theo ba người vào phòng trong bàn bạc.

Thiết Quài tiên sinh bảo cậu bé lấy bình đom đóm ra cho mọi người coi, nói :

- Đêm nay bọn chúng nhất định tới tập kích ta. Trường Phòng hãy chống cự với Lãnh Thâm. Con yêu này có một chày ngọc, có thể biến ra nhỏ hoặc lớn, tùy ý. Người phạm bị nó đập một chày, xác sẽ nát ra như cám. Trường Phòng tuy chưa có công lực, nhưng đã được uống viên "dịch cốt kim đan" của ta, xương cốt cứng cáp, có thể cầm bảo kiếm của ta mà chống đỡ, chỉ cần đánh cầm chừng, ngang tài ngang sức với hần, ta sẽ đích thân tới cứu

ứng. Hà sư muội chống chọi với Viêm đạo nhân. Con yêu này giỏi hơn Lãnh Thâm rất nhiều, công lực thâm hậu, mà hộp kiếm của hắn cô cũng đã được ném mũi, tuy không thể hại được tính mạng của cô, nhưng cũng không thể không đề phòng. Cô có kim vàng của Huyền Nữ ban cho, biến ra ngàn vạn mũi kim, dư sức trị được hộp kiếm này. Sau khi trừ được con chồn yêu, cô hãy tiếp tay với Trường Phòng, cùng giết chết con thỏ.

Hai người lãnh chỉ xong, Thiết Quài tiên sinh bỗng mở hồ lô mờ trong đó, móc ra một pháp bảo, nói với Chung Li Quyền:

- Ta đã bỏ bình đom đóm độc vào trong hồ lô, dùng phép thuật biến ra một chiếc bình giả. Ta cũng sẽ biến thành hình người một thành hai. Thân giả cầm bình giả ở gần bên ta, không rời xa một bước, trong tư thế sẵn sàng phóng xuất đom đóm. Chân thân thì núp trên không trung, đợi khi ta phóng xuất quả cầu báu phát sáng, người ở trên không trung, cầm sẵn một pháp bảo khác, ném xuống. Bảo bối này có thể chôn sống lão yêu dưới mặt đất, không cách nào trốn thoát.

Chung Li Quyền nhận lấy bảo bối, xem qua, thì ra chỉ là một cục đất nung, bất giác cười, nói :

- Thừa sư phụ, người ta ai cũng nói đệ tử quậy phá, sư phụ cũng thường mắng tôi lí lắt, ai ngờ sư phụ cũng ưa đùa giỡn. Đừng nói cục đất nung này làm sao có thể là bảo bối, cho dù đó là bảo bối thật chẳng nữa, ném trúng đầu người khác cũng chỉ u một cục, sao có thể nói là chôn sống lão yêu ? Thật tức cười.

Câu nói đó khiến Hà tiên cô và Phí Trường Phòng đều bật cười chê Chung Li Quyền có kiến thức trẻ con. Pháp bảo của tiên gia sao có thể so sánh với những vật tầm thường ? Thiết Quài tiên sinh nghiêm sắc mặt, nói :

- Không được nói nhiều. Người lấy tư cách gì mà bàn ngang ? Vẫn biết, đó chỉ là một cục đất nung, nhưng nó không chỉ đập u đầu người ta đâu. Chớ chê nó không chôn sống nổi lão yêu.

Chung Li Quyền sợ hãi, không dám nói gì nữa, đành nhận lấy cục đất, nín cười, đợi tới nay thí nghiệm xem sao.

Sau buổi hoàng hôn, Thiết Quài tiên sinh đã làm phép biến hóa Chung Li Quyền và bình đom đóm độc, đầu đó xong xuôi. Bỗng nghe trên không có tiếng gió lớn, tiên sinh mới nói với ba người :

- Yêu vật đã tới rồi đó !

Ba người vội ngừng đầu nhìn lên, liền thấy ba đám mây đen, hạ xuống giữa sân nhà, quả nhiên là ba yêu đạo. Thiết Quài tiên sinh liền bảo Hà, Phí hai người mau động thủ. Bên kia, lão đạo thấy nhóm Thiết Quài ba người không ai bị thương hoặc đau đớn, lại có chuẩn bị sẵn sàng, ngạc nhiên vô cùng, nhưng không nghĩ đây là qui kế của Chung Li Quyền bày ra. Song đã tới đây, há sợ gì cả ? Lập tức cùng hai yêu chia nhau ra đối địch. Ba yêu hung hăng chiến đấu. Chung Li Quyền giả cầm bình đom đóm giả, theo sát bên Thiết Quài tiên sinh, không rời xa nửa bước. Lão đạo thấy vậy thầm mừng trong lòng. Mọi người chia làm ba cặp, cầm đao, kiếm, thương, chày cùng nhau thí một hồi.

Viêm đạo nhân đánh với tiên cô, không thắng nổi cô, vội mở hộp kiếm ra. Tiên cô thổi một làn hơi, vạn cây kim vàng phóng ra một lượt. Kim gấp kiếm, phát ra tiếng lách lách, ánh sáng kiếm lờ mờ, mà ánh sáng cây kim sáng chói, khiến Viêm đạo nhân lóa mắt. Vừa tính chuyện trốn chạy, hai mắt đã bị kim vàng đâm thủng, vừa mù vừa đau, Viêm đạo nhân lăn lộn trên mặt đất, hiện nguyên hình là con chồn đầu trắng, phát ra tiếng người, cầu xin tha mạng. Tiên cô mềm lòng, rất muốn tha mạng cho hắn, nào ngờ vạn mũi kim cùng lao xuống, toàn thân chồn trắng bị kim đâm, chết ngay tức thì. Tiên cô thu kiếm về, quay qua trợ giúp Phí Trường Phòng.

Kiểm tiên của Trường Phòng tuy hung dữ, chày ngọc của Lãnh Thâm cũng chẳng yếu ớt, hai bên cầm cự ngang tài ngang sức. Nay thấy tiên cô xông vào, lại nhìn Viêm đạo nhân đã chết, Lãnh Thâm nao núng trong lòng. Vừa đụng độ tiên cô, hắn vội thu chày về, tìm đường bỏ trốn. Tiên cô thổi một làn hơi, nhắm phía sau lưng Lãnh Thâm, phóng kim vàng bay tới. Chỉ nghe một tiếng "ối!" tức thì máu tươi từ trên mình Lãnh Thâm vọt ra, rây bầm bình khí của hai người. Hai người vội thu binh khí, liền thấy một con thỏ nằm chết trên mặt đất.

Lão đạo và Thiết Quài đều dùng kiếm đánh nhau, được chừng bảy tám chục hiệp. Nhìn thấy hai yêu đã chết, lão đạo hoang mang. Quái lạ, sao Chung Li Quyền giữ khư khư bình đom đóm, không chịu phóng ra ? Có chuyện không ổn gì đây ? Lão mới hô to:

- Chung Li Quyền, sao không động thủ, phóng bảo bối ?

Liền nghe Thiết Quài tiên sinh cất tiếng cười ha ha :

- Tên khốn chuyên hại người kia, người còn mơ tưởng tới bảo bối nữa sao ? Hãy coi bảo bối chân chính của ta đây !

Nói rồi, há miệng thờ phù. Đột nhiên có một luồng sáng rực rỡ bay tới chỗ lão đạo, trong luồng sáng có một viên ngọc châu lấp lánh, tỏa ánh sáng vây quanh lão đạo, như một tấm lưới. Lão đạo xoay mình lung tung, không sao ra thoát, cũng không nhận định được phương hướng. Đang tính dùng phép độn thổ trốn đi, Chung

Li Quyền đích thực đã nhảy lên không trung, cầm cục đất nhắm vào đầu lão đạo ném xuống. Cục đất đó vừa rơi xuống, liền vỡ tan ra, thành một đám bụi, vây lấy lão đạo. Lão đạo nhào xuống mặt đất, chui vào trong đó, biến đi trong chớp mắt. Chung Li Quyền từ trên không trung nhảy xuống, hô to :

- Sư phụ, sao thầy thả cho yêu nhân trốn đi ?

Phí Trường Phòng giết xong con thỏ, đứng một bên quan sát trận đánh, cũng giậm chân, nói :

- Đáng tiếc, đáng tiếc ! Tên tặc đạo nhân hung hãn, độc ác đã trốn mất rồi ?

Riêng Hà tiên cô chỉ mỉm cười, không có ý kiến gì. Thiết Quài tiên sinh mới cười, nói với Chung Li Quyền :

- Tại bảo bối ta đưa cho ngươi hả ?

- Bảo bối nào ? Cục đất ấy ư ? Chẳng phải vừa rồi đệ tử đã ném lên đầu lão yêu, vỡ nát ra, đồng thời lão yêu đã biến đi đâu chẳng biết ?

Thiết Quài tiên sinh cười rộ, đưa tay chỉ chỗ mà Chung Li Quyền đã ném cục đất, bỗng thấy một lớp bùn tủa rộng bốn phía, cuộn lại dần dần, trong chớp mắt đã biến thành một quả cầu bằng đất, cực kỳ to lớn. Từ trong quả cầu đất đó, đâm ra một vật tròn tròn, hướng về phía mọi người mà cất tiếng van xin tha mạng.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 46: Từ Quả Cầu Đất, Đâm Ra Một Đầu Người Tiên Nghịch Ngạo Ân Trong Lỗ Tai



Thiết Quài tiên sinh đưa tay chỉ, khiến lớp bùn đất cuộn lại, thành một vật hình tròn, giống như một quả cầu rất lớn. Trên quả cầu bỗng đâm ra một quả cầu nhỏ, mọc lông lá đen sì. Mọi người nhìn thấy, ai cũng kinh ngạc, cho là chuyện lạ. Nhìn kỹ mới nhận ra đó là một người, cái đầu lộ ra khỏi quả cầu đất, từ cổ trở xuống, khuất trong lớp đất. Lại nhìn kỹ nữa, nhận ra đó là lão đạo nhân, giúp bạo chúa, làm ác. Mọi người càng thêm kinh hãi. Lão đạo vẫn không biết Chung Li Quyền phản lại mình, năn nỉ cầu ta xin Thiết Quài tiên sinh tha chết cho lão, từ nay về sau không dám làm ác, không dám phò trợ Tàn hoàng, lại tình nguyện đi cầu xin Mông đại tướng quân thả Trương Quả ra, coi như lập công chuộc tội. Chung Li Quyền quát mắng :

- Ngươi đã làm đủ chuyện ác, cuồng vọng quá chừng, nay tội ác chất đầy, đã đến lúc ông trời giáng phạt. Nếu sư tôn ta tha cho ngươi, há chẳng phải là làm trái ý trời, tự chuốc lấy tội hay sao ? Ngươi nói thả Trương Quả, nhưng sư tôn ta đã tự có cách cứu anh ấy ra lập tức, cần gì phải nhờ tới thứ địa quỷ độc ác như ngươi, mà ngươi lên giọng tử tế. Chúng ta không dám nhận lòng tốt ấy đâu.

Lão đạo biết mình không hy vọng được sống, ngược nhìn trời thờ dài một tiếng, rồi hô to :

- Ta một đời làm ác đã nhiều, trời đất không dung, nên mới bỏ nhà đi tu, trải nhiều gian nan, nếm nhiều đau khổ, mới đạt được một chút đạo hạnh, không dè làm lạc vào bàng môn, bị Ma giáo lợi dụng, đến nay hại người còn nhiều hơn trước. Với những hành vi đó mà mong trường sinh bất tử, đúng là không có thiên đạo. Được, được, các ngươi đã nói là thay trời trừng phạt, ta có chết cũng không oán hận, chỉ xin các ngươi giết ta cho mau. Năm trăm năm sau, nếu có duyên gặp lại, lúc đó lại xin thỉnh giáo.

Thiết Quài tiên sinh than thở :

- Con người ta sắp chết, nói ra những lời tốt lành. Lúc đầu ta nghe người này nói, lòng muốn mềm lại. Nghe tới câu cuối, mới biết hắn là hạng người khó trông mong cải hối. Mọi người chẳng nghe hắn nói đó sao ? Năm trăm năm sau còn muốn đi tìm ta để báo thù. Chỉ một câu nói đó, đủ chứng minh người này hung hãn, đã man, không hiểu đạo lý. Ta có thể đoán định rằng năm trăm năm sau, nếu quả thật hắn được chuyển kiếp làm người, cũng lại là thứ độc ác, không biết an phận. Hắn đã đòi chết, ta cũng không nỡ bắt hắn phải chịu tội tan xương nát thịt, sẽ thành toàn cho hắn ngay đây.

Nói rồi, chỉ một ngón tay, tức thì quả cầu đất lăn đi một vòng, mới ngừng lại. Mọi người nhìn xem, không thấy đầu người nữa.

Thiết Quài tiên sinh than thở :

- Đây là kết cuộc của một người làm ác, đánh chết cái nết không chữa. Cây đạo thuật để hại người là điều tối kỵ của thần tiên, bị mọi người ghét bỏ, ai ai cũng có quyền giết hết. Chúng ta xem việc này, cũng nên lấy đó làm gương, để khỏi mắc sai lầm.

Mọi người nghe nói, đều run sợ, xin vâng lời. Thiết Quài tiên sinh lại cười, nói với Chung Li Quyền :

- Người đã thấy chưa ? Chẳng phải là cục đất nhỏ của ta đã có thể chôn sống được đạo nhân đó hay sao ? Chẳng cứ gì một đạo nhân, ngay cả thiên binh vạn mã, cục đất nhỏ của ta cũng có thể mở rộng phạm vi năng lực, chôn vùi tất cả.

Chung Li Quyền thích quá, toét miệng cười, nói :

- Sư phụ có thể ban cho đệ từ cục đất này để làm đồ chơi, được không ?

- Đó đâu phải đồ chơi ! Như người hiện nay, chỉ nên dụng công cần thiết, chuyên cần tu đại đạo, chẳng nên đòi hỏi hung khí giết người ấy. Đợi khi tu đạo thành công, các thứ pháp bảo đó có thể tùy thời mà tu luyện, chẳng cần đòi người khác đưa tặng. Và lại, vật này ở hồ lô lấy ra. Đối với hồ lô có quan hệ mẹ con, con lìa mẹ tạm thời có công hiệu, lâu ngày cũng vô dụng, người muốn lấy đi, để làm gì?

Chung Li Quyền nghe vậy, không dám nói, nhưng trong lòng vẫn âm ức. Tiên cô mới cười, bảo :

- sư đệ nóng vội rồi. Sư huynh hãy nghe tôi nói một lời : sư đệ dầu sao cũng còn trẻ con, muốn có một pháp bảo nào đó, cũng không hẳn muốn làm đồ chơi. Có chiếc hộp kiếm của yêu nhân để lại đây sư huynh hãy đem cho sư đệ cũng được.

Thiết Quài tiên sinh cười cười, cầm hộp kiếm đưa cho Chung Li Quyền, lại tha thiết dặn dò :

- Pháp bảo chẳng quý báu, thực là hung khí, đem dùng vào chỗ không thích đáng, sẽ hại người, tổn cho mình. Người nên nhớ kỹ tình trạng lúc chết của chủ nhân chiếc hộp, cùng với nguyên do vì sao hấn chết, để không dám sử dụng bừa bãi báu vật này, cũng chẳng dám coi nó là báu vật.

Chung Li Quyền cúi đầu vâng lời. Sau đó, Thiết Quài tiên sinh mới nói với Hà tiên cô .

- Nên khẩn trương cứu Trương Quả ra, và cũng lo giải quyết hậu sự của nàng Mạnh Khương cho xong. Chúng ta hãy chia nhau ra, mỗi người đi một ngã, tùm tùm ở đây làm gì ?

Tiên cô hăng hái xin đi, nói :

- Muội từ đi lần này, chưa có chút công lao. Việc nhỏ này xin để tôi đi lo cho.

- Sư muội khách sáo mất rồi. Cô ném mùi tân khổ đã nhiều, công việc này có nhiều rắc rối, giao hết cho một mình cô giải quyết chẳng là vất vả cho cô lắm sao ?

Mọi người nghe vậy đều cất tiếng cười. Thiết Quài tiên sinh nhân đó lại nói :

- Trong doanh trại của Mông Diêm, còn có một số yêu ma chưa thành hình người. Những con vật đó, từ lúc tu luyện đến giờ, vất vả đã nhiều, tiến bộ rất ít. Nếu thấy chúng ngoan cố chống cự, chẳng ngại gì mà không khai sát giới, giết sạch chúng đi để tránh hậu họa. Nếu chúng biết khó, trốn đi, ta cũng nên tha cho chúng.

Tiên cô xin tuân mệnh.

Bây giờ, cô vừa học được phép rút đất, đem ra thí thố, phút chốc đã lọt vào doanh trại Mông Diêm. Lúc này đang lúc nửa đêm, tiếng mõ cầm canh trong trại đánh lên liên tục. Tiên cô từ trước đã biết Trương Quả bị giam trong một cũi bằng gỗ, ở phía sau doanh trại, bị lão đạo dùng phép thuật khóa chặt cửa, lại dán lá bùa ra ngoài. Trương Quả đạo hạnh còn nông cạn, tất nhiên không thoát thân.

Tiên cô tới bên cũi gỗ, đang tính niệm chú mở niệm phong, bỗng thấy một con gió lốc vẩn vút bên chân cô, xoay vòng vòng bên ngoài, chứ không dám đụng chạm tới cô. Nhìn ra xa, chẳng thấy dấu hiệu gì là có gió, cô liền hiểu ra : đây hẳn là những tiểu yêu ma mà huynh đã nói tới. Tuy biết chúng chẳng phải những con vật từ tế nhưng cô vốn sẵn lòng từ bi, đôn hậu, không nỡ khai sát giới thêm lần nữa, mới cúi nhìn xuống, nhận ra những luồng gió đen gây ra là của hai con lợn tinh ba đầu, một con nghé và một con vật giống như gấu mà không phải gấu, giống như chó sói mà không phải chó sói. Tiên cô bắt giác vừa tức giận vừa buồn cười, xen lẫn với lòng thương hại, mới chống kiếm đứng thẳng, hét lên :

- Bọn súc sinh không được vô lễ ! Ta vâng pháp chỉ của kim tiên trên thượng giới, tới đây để cứu Trương Quả ra. Tổ sư cùng với hai sư phụ của các người ngoan cố kháng cự, đều đã bỏ mạng, ta nhắm chừng bọn yêu ma nhỏ bé, xấu xí các người có bản lĩnh gì, mà dám thị cường chống đối ? Ta vốn không muốn nói nhiều với các người làm chi, chỉ dám một nhất kiếm là trăm ngàn lợn, trâu đều mất mạng. Sở dĩ phải mất công dạy dỗ, cảnh giới các người, chỉ vì muốn bảo tồn mạng sống cho các người. Nếu các người biết điều, hãy mau mau quay về chỗ cũ, tìm nơi núi sâu, rừng rậm, khổ công tu luyện, đừng hại dân chúng nữa, lo gì chẳng có ngày xuất đầu lộ diện ? Nếu không, lưỡi kiếm của ta không có mắt, cũng chẳng biết nể nang là gì. Lúc đó chỉ thương cho các người tu hành đã lâu năm, một sớm bỏ mạng, há chẳng đáng tiếc lắm sao ?

Tiên cô nói mấy lời đó, chỉ vì tấm lòng trắc ẩn mà thôi. Nào ngờ bọn súc sinh vô tri đó nghe tiên cô luôn miệng nói chúng là lợn, là trâu, mắng mỏ bọn tổ sư, sư phụ chúng nát nước nát cái, chúng vốn là loài súc vật ngu độn, vô tri, một khi đã giận lên, không còn biết đạo lý là gì. Tiên cô nói xong, nhắm chừng bọn chúng tiếp nhận lời khuyên cáo, sẽ tránh đường cho cô, đi lo giải quyết công việc là xong, nên không để ý. Nào ngờ dưới chân bỗng bị những vật cứng và nhọn đâm tới tấp. Cũng may tiên cô nhận định sự việc rất nhanh, tâm trí nấn tiếp, vừa bị tập kích, liền tung mình nhảy vọt lên cao, đứng trên

không trung nhìn xuống, đã thấy những súc sinh đó đều biến dạng, tất cả biến ra hình dạng nửa người nửa thú : có con đầu người thân thú, có con đầu thú thân người, lại có con mà hai chi sau là cẳng thú, hai chi trước là cánh tay người, cầm binh khí chống cự, thậm chí trên đầu còn mọc hai chiếc sừng, bắt kể đầu thú hay đầu người đều có. Những sừng đó phát ra ánh sáng, sắc bén vô cùng. Người thường bị chúng đâm phải, không vỡ đầu cũng lòi ruột. Tiên cô nhờ có cốt tiên, bị chúng đâm phải mấy chỗ, cảm thấy đau nhâm nhâm, lúc đầu không hiểu tại sao, nay mới nhận rõ đó là những sừng thú mà bọn chúng rèn luyện lâu năm. Tiên cô thấy vậy, không còn gan chiến đấu, thè lưỡi than thầm : "May quá là may ? Ta không mau chân nhảy đi, chẳng những là bản thân mang họa, mà trở về cũng không mặt mũi nào mà nhìn sư huynh và cậu bé A Quyên". Nghĩ một hồi, bỗng nghe bên dưới có tiếng líu ríu, chìn chít nổi lên. Thì ra bọn yêu quái này tuy đã tu đạo lâu năm, có tài biến hóa, nhưng vẫn chưa nói được tiếng người. Tiên cô lúc đó vừa giận vừa buồn cười, cũng không còn chút thương tiếc chúng nữa. Nhưng vì tính hiếu kỳ, cô chưa vội xuống tay, mà lắng tai nghe xem chúng nói gì. Cô vốn thính tai, lại thông minh lanh lợi, mà bọn yêu vật nói với nhau bằng tiếng người, tuy chưa thành thạo, nên lắng nghe hồi lâu, tiên cô biết được chúng đang bàn luận về bản thân cô.

Có đứa nói :

- Các vị sư phụ bản lãnh như thế, có lý nào lại bị con yêu tiên này giăng một mẻ lưới, tóm hết ráo, giết sạch, không còn một mạng?
- Tuy nói vậy, nhưng tôi thấy gần đây tổ sư khí sắc không được tốt, e rằng có điều bất lợi.
- Nếu quả thật các vị sư phụ không còn trên đời, chúng ta nên trốn đi, mỗi đứa một nơi, kiếm chỗ an toàn, tìm mấy cô gái ngon lành để hưởng khoái lạc, khỏi uổng một đời tu đạo.
- Nói chuyện trước mắt, cô gái này chẳng hiểu là người hay là yêu, bị chúng ta đâm trúng mấy chỗ, mà còn có thể đằng vân trốn đi, chẳng thấy tăm hơi, đủ thấy cô ta là người có bản lãnh. Chúng ta làm sao đánh cho lại, chỉ nên mau mau trốn đi, để giữ lấy mạng.

Tiên cô nghe vậy, nghĩ thầm : "Thì ra mấy con yêu ngu ngốc này không nhìn thấy ta đang đứng ở đây. Hèn chi người ta thường chê cười : 'Ngu như bò, ngốc như heo'. Chúng quả là những con vật kém trí thức nhất trong những con thú, lại biết kiếm mấy cô gái để tìm khoái lạc, đúng là điều hay không học, chỉ học điều xấu, nhất quyết không thể tha mạng". Quyết định như vậy rồi, lại nói thầm : "Mấy con vật này tuy ít, nhưng tính chúng cũng phải tới bảy, tám đứa. Nếu ta nhảy xuống, đánh nhau với chúng, một là vất vả chân tay, hai là ô uế bảo kiếm, ba là sợ chúng có thể tản ra, trốn mất. Chi bằng dùng kim vàng chọc thủng mắt chúng, đâm xuyên óc chúng, nhanh hơn nhiều". Vì thế, cô lấy kim vàng ra, vãi xuống một nắm. Chớp mắt, kim quang tỏa sáng trên mặt đất.

Nhưng nghe tiếng kêu chìn chít, tiên cô lại thấy bất nhẫn, nói :

- Các ngươi vẫn chẳng phải những con vật tử tế, nhưng ta cũng không nỡ lấy tính mạng các ngươi.

Tức thì thu kim vàng về, lấy khăn che mặt, vội vã nhảy xuống đất lại gần bên cũi gỗ, dùng búa chú mở khóa, phá niêm phong.

Chỉ thấy trong đó có một đạo nhân đang nằm, tiên cô vội hỏi :

- Phải Trương sư huynh đây không ? Tôi là Hà Lan Tiên, vâng lệnh Lý sư huynh tới cứu anh đây.

Hỏi luôn hai câu, người kia không đáp. Tiên cô chưa hề biết mặt Trương Quả, nhưng liệu định chắc là anh ta, không thể nào sai, mới lại gần bên anh, vận dụng trí tuệ nhãn, nhìn trong chỗ tối thấy rõ ràng, biết rằng Trương Quả bị yêu đạo làm cho mê man.

Tiên cô không tìm ra cách nào cứu thoát Trương Quả, mới cời dây lưng, buộc quanh lưng anh ta cho chặt chẽ, sau đó lại buộc quanh thân cô, xóc anh ta lên, chuẩn bị chui ra khỏi cũi gỗ.

Vừa tính bước ra cửa, chợt thấy hai người gõ mõ cầm canh, mang theo đèn lồng. Phía sau còn có một vị quan tướng, dẫn bốn binh sĩ đi tuần tra ban đêm, tất cả đều cầm binh khí, nhắm phía trước đi tới. Vừa thấy tiên cô công người chạy đi, chúng cất tiếng la ó, vây lấy cô. Tiên cô công Trương Quả, không bụng dạ nào giao thủ với chúng, đang nghĩ cách thoát thân. Bỗng thấy chúng như thể bị tà nhập, vội quăng binh khí, xô đẩy lẫn nhau, kiếm đường chạy trốn. Tiên cô chẳng hiểu ra sao, chỉ nhân cơ hội đó, tìm đường thoát hiểm. Không ngờ tới bọn chúng đang gây ồn ào, tiên cô nhảy vọt lên không trung, đi một chặng đường dài mới đáp xuống đất, thì đã cách xa đại doanh hơn mười dặm. Tiên cô công Trương Quả trên vai, cười thầm trong dạ : "Ta là một đạo cô, tu hành giữ trinh, đối với việc giúp đời cứu người, vốn không tránh hiềm nghi. Nhưng cứ công đàn ông như thế này mà trở về, đó tránh khỏi người ta đàm tiếu, chi bằng bỏ anh ta ở ngoài cửa, xin sư huynh ra đỡ anh ấy vào nhà, cứu trị, mặc sư huynh làm sao thì làm, không can dự gì tới ta". Đang vừa đi vừa nghĩ như vậy, chợt nghe bên tai có tiếng người nói:

- Đã sợ tị hiềm, sao còn đi cứu người ? Đã muốn cứu người, đừng bận tâm tới chuyện tị hiềm hay không tị hiềm, mới phải chứ!

Tiên cô nghe câu nói đó, lại không thấy người nói đâu cả, liền kinh hãi, suýt nữa xô người trên lưng xuống đất. Cô mới đứng thẳng hai chân, đưa mắt nhìn quanh, chẳng thấy tung tích người kia, bất giác thốt "Phi !" một tiếng, nói :

- Quý vật nào đây, dám tới chọc ghẹo ta hả ? Không phải đâu, chắc là mình lú lẫn trong dạ, mới nghe lỗ tai lửng bưng như có người nói. Thôi, bỏ qua, đường ta ta cứ đi.

Đúng lúc đó, lại nghe trong tai có tiếng cười ha hả :

- Thất kính, thất kính. Với người có bản lãnh như cô, quý vật nào mà dám cả gan trêu ghẹo ? Dù biết quý vật ta chẳng giống như những quý vật tầm thường đâu.

Tiên cô nghe rõ ràng, càng thêm hoang mang, không biết phải làm sao, nghĩ thầm : "Không xong rồi ! Con quái nào mà có thần thông lớn đến thế ? Trên mình ta đã vương một người phải công, còn hờ chỗ nào cho nó bám víu vào chứ ?". Vừa nghĩ tới đó, lại nghe bên tai có tiếng cười rộ, như điên cuồng :

- Ta núp trong tai cô đó. Cô có giỏi, thử xẻo tai cô, quăng đi chỗ khác xem sao.

Tiên cô nghe vậy, vừa tức giận, vừa nóng ruột, hận đến nổi hất Trương Quả xuống một đám cỏ rậm đứng thẳng người, hai tay chống hông, hét to lên :

- Ngươi là yêu nhân ở đâu, dám lộng hành như vậy ? Ta đang đi lo một việc lớn, cứu tính mạng một người, mà ngươi cứ bám lấy ta mà chọc phá, há chẳng làm hỏng việc lớn hay sao ? Trái lại, nếu là một vị đồng đạo sư huynh, muốn đùa cợt với ta, cũng xin đừng hoảng ra mặt, để ta được thanh giáo.

Tức thì nghe tiếng bên tai :

- Đừng vội hỏi nguyên do. Đã muốn gặp mặt ta, sao lại nóng nảy, đem người mà cô vừa cứu ra, quăng đại xuống đất ? Vạn nhất cô thấy mạnh, khiến anh ta bị thương, há không phải lỗi của cô hay sao ?

Tiên cô nhận ra lỗi của mình, cất tiếng năn nỉ :

- Bạn bè tốt, đừng gây chuyện với tôi nữa. Nếu bạn cứ tiếp tục gây rối như thế, e rằng Trương đạo hữu không chết vì bị hất xuống, mà chết vì bệnh đó.

Người kia nghe nói, liền cất tiếng cười ha hả, xuất hiện cho thấy. Thì ra đó là một nữ đạo sĩ, đứng ngay trước mặt tiên cô, lên tiếng :

- Hà đạo hữu chắc không nhận ra tôi là ai đâu. Chúng ta cùng đi gặp Thiết Quài sư huynh của cô nhé.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 47: Chôn Tiên Bôn Cột Hà Tiên Cô Bạo Binh Lóc Thịt Mạnh Khương Nữ



Nữ đạo sĩ cười, nói với Hà tiên cô :

- Vị Trương đạo hữu này là đồng môn của tôi, cô hãy vác anh ta lên vai như cũ, rồi chúng ta vừa đi vừa nói chuyện. Tới chỗ Lý sư huynh, tôi sẽ nói rõ, để cô biết tôi là ai, không còn nghi tôi là quỷ vật nữa.

Tiên cô nghe vậy, thầm hổ thẹn trong lòng, đành vâng lời đạo cô vác Trương Quả lên vai như cũ, nhường cho đạo cô đi trước, để mình theo sau. Đạo cô không khách sáo, vì cô đã quá quen thuộc đường lối, dẫn tiên cô đi qua những khúc đường quanh co. Trong lúc đi đường, cô ta mới nói rõ cho Hà tiên cô biết mình cùng

Trương Quả đều là môn nhân của Văn Mỹ chân nhân, tên gọi Tuệ Thông, cùng với Thiết Quài tiên sinh từng có mối quan hệ, đôi bên quen biết nhau đã lâu.

Tiên cô nghe vậy, mới hiểu ra, nhân đó hỏi :

- Đạo hữu đã là môn nhân của Văn Mỹ chân nhân, đối với Lý sư huynh vai vế thế nào ?

Tuệ Thông rút cổ thề lưỡi, vội nói :

- Vừa rồi tôi buột miệng nói năng bậy bạ. Thật ra Thiết Quài tiên sinh là sư thúc của tôi. Đối với cô thuộc hàng trường bối, lẽ ra tôi không được vô lễ như thế. Trước mặt cô mà đùa cợt, còn ra thể thống gì ?

Tiên cô vốn không có ý đó, nghe Tuệ Thông nói, cảm thấy rất khó xử, vội nói :

- Đạo huynh chẳng nên quá bận tâm như vậy. Tôi không hề có ý nói lắt léo đâu. Đạo huynh thần thông quảng đại, hiểu lòng người thấu đáo, sao không hiểu rõ tâm sự của tôi, mà còn đổ oan cho tôi ?

Tuệ Thông cất tiếng cười ha hả, nói :

- Bỏ qua chuyện đó cho xong. Mới gặp mặt lần đầu, đã trêu chọc nhau, tôi đã có lỗi. Nói thật cùng cô, sư phụ tôi dạy học trò giữ qui củ cũng chặt chẽ lắm. Tuy nhiên, chồn già tôi vẫn tính không ưa khách sáo, lại hay bồn cợt. Tuy chưa gặp mặt cô lần nào, nhưng tôi đã biết rõ lai lịch của cô, hôm nay vừa thấy mặt, liền ưa thích khác thường, chỉ ngại cô thích khách sáo, giấu phải thói bi lậu của người đời. Nào ngờ vừa đùa cô một chút, đã không tránh khỏi cô lên mặt người lớn, dở thói phách lối. Cô thấy con quái này đáng dạy dỗ, trừng giới lắm sao ?

Tiên cô xưa nay giữ gìn cẩn trọng, đối xử khiêm cung, chưa từng đụng phải loại bạn bè phóng túng, ưa quậy phá như thế, nhưng nhìn lại Tuệ Thông, thấy hình thái đoan chính, tinh thần nhàn nhã, trong cách khôi hài không hề có tính khinh bạc, lòng thầm ưa thích cô này hoạt bát, hồn nhiên, lại rất hâm mộ cô đạo hạnh khác phàm, nên mỉm cười, nói :

- Thần tiên khác với Phật gia phương Tây và Khổng thánh phương Đông, không bo bo giữ lễ tiết ngoài mặt, nhưng đối với tục nhân, nhất định là phải giữ về nghiêm nghị. Chỉ hận mình ngu đần, kém cỏi, không vượt ra khỏi lễ phủ phàm của trần thế, nay gặp được đạo huynh thanh thoát, không câu thúc như thế, chính là thái độ của thần tiên chính phái, nếu không bị ghét bỏ, tôi xin theo hầu thụ nghiệp, học lấy chút thủ đoạn khôi hài, thanh thân, chẳng hay đạo huynh có vui lòng thu nhận kẻ kém cỏi này làm môn hạ hay không ?

Tuệ Thông cười ngất, nói :

- Nói thật với cô, nếu cô muốn vãi tôi làm thầy thì trước hết phải đem tất cả những hình thức khách sáo, lễ nghi của người đời vứt bỏ cho bằng hết. Nếu không, cô chỉ nên học theo Phật gia phương Tây, Khổng thánh phương Đông, làm một vị thánh hiền, vượt ra ngoài cuộc đời.

Tiên cô vội nói :

- Đạo huynh không nên coi thường người khác như thế. Tôi tuy không được thanh thoi, thoát tục như cô, nhưng vẫn tin chắc rằng cách hành sự và thái độ của đạo huynh thích hợp với bản chất và xu hướng của tôi, không đến nỗi bị lưới trần ràng buộc.

Tuệ Thông nghe vậy, chỉ lắc đầu, rồi mỉm cười. Cô không muốn tranh luận với tiên cô, đổi sang chuyện khác. Cô nói cho tiên cô biết mình vâng lệnh Văn Mỹ chân nhân đi cứu Trương Quả. Cô nói:

- Chân nhân đã biết Trương Quả ắt có người cứu ra, nhưng không dè lại là Thiết Quài sư thúc và cô, chỉ bảo tôi tùy cơ mà hành động. Cứu xong Trương Quả, tôi còn phải khẩn trương đi tìm một người nữa. Vì thế, tôi vội vã chạy tới nơi nọ, nghe được tin là nhóm của cô đều có mặt ở đó, tiêu diệt xong ba con yêu. Tôi dự tính cứu xong Trương Quả, sẽ tìm nhóm của cô để tán gẫu. Không dè tới trễ một bước, để cô nhanh tay hơn, đoạt được công đầu. Tôi tới đại doanh đúng lúc cô bị đám binh sĩ vây hãm, mới thi thố chút pháp thuật, trêu chọc chúng một phen, để cô an thân thoát hiểm.

Tiên cô bấy giờ mới hiểu rõ mọi chuyện, nói :

- Tôi đã biết nhất định phải có một người tiên nào đó, tôi giúp đỡ tôi không dè lại là đạo huynh.

Nhân đó mới hỏi tới sự tình của vợ chồng nàng Mạnh Khương. Tuệ Thông cất tiếng thở dài, nói :

- Tôi đang định nói chuyện này với cô, cô lại hỏi trước. Chúng ta sinh ra thân phận đàn bà, đối với đàn bà con gái trên thế gian vốn sẵn lòng thương yêu, giúp đỡ, khiến họ không gặp phải tai nạn gì, suốt đời yên thân. Huống hồ nàng Mạnh Khương là cô gái khổ tiết giữ trinh, đa tình đa nghĩa như thế, lẽ nào lại khoan tay đứng nhìn nàng gặp nạn mà không cứu ? Khổ nỗi sư tôn tôi, tuy có đem chuyện này nói cho tôi biết, nhưng ông lại cực lực cảnh giới chúng tôi không được xen vào chuyện không phải của mình, tự chuốc lấy vạ. Tôi hỏi đi hỏi lại, hạng người tốt như thế, tại sao lại không cứu ? Cứu người là thiên chức của chúng ta, sao có thể nói là chuyện tào lao, còn mang lấy vạ nữa ? Sư tôn mới nói : "Vợ chồng nhà đó, số bất phải chết, chết rồi mới có điều tốt lành, càng mau chết càng mau đạt được điều hay. Việc này nên giao cho Thiết Quài sư thúc giải quyết. Chừng nào gặp sư thúc, tự nhiên người sẽ hiểu rõ". Hà đạo huynh, tuy cô mới gặp tôi lần đầu, hẳn cũng thấy rõ con người tôi, là một đứa có tính nết rất sáng khoái, lại nóng nảy, không thể chịu đựng nổi cảnh tù túng ở trong bầu hồ lô. Sư phụ tôi mặt nào cũng tốt đẹp cả, riêng có việc là mỗi khi gặp chuyện khẩn cấp bản tính, tôi càng nóng nảy muốn biết, thấy tôi càng tà tà, hôm nay nói một câu, ngày mai nói nửa câu, nhất định không chịu nói hết cho tôi biết, khiến tôi bức tức quá chừng, chuyện này, tôi chỉ có thể nói với đạo huynh thôi, đâu dám vận hỏi sư tôn ? Lúc đó, tôi vừa mới nói một câu : "Sư tôn muốn con đi cứu Trương sư huynh, sao còn răn con đừng xen vào chuyện của người khác ?", sư phụ tôi đã biến sắc mặt, nắn tôi : "Không được nói nhiều ! Sư huynh của người cũng vì ưa xen vào chuyện tào lao, mà mắc phải tai họa. Người cũng muốn nếm mùi ngục tù, phải không ?". Tôi nghe mắng, chẳng dám nói gì nữa, chỉ trông mong sớm được gặp Lý sư huynh, để biết nguyên do đích thực của việc này. Đến chừng biết Lý sư huynh đã tới chỗ đó trước, tôi mừng hết sức, cho rằng đã có cơ hội cứu được nàng Mạnh Khương. Nay xin hỏi đạo huynh, có từng nghe Thiết Quài sư thúc có nói tới vợ chồng nàng Mạnh Khương, bàn về nhân quả chuyện này ra sao hay không ?

- Chúng tôi cũng chỉ nghe sư huynh nói hai người đó đúng số phải chết, chứ không biết nhân quả bên trong ra sao, đang tính tìm anh ấy, hỏi lại cho rõ.

Nhưng không hiểu vợ chồng nhà đó hiện nay ra sao ?

Tuệ Thông nói giọng bùi ngùi :

- Việc này tôi biết rất rõ, và đã liệu định xong xuôi. Tôi chẳng ngại mang tiếng dài lười, nói cho cô biết, cùng nhau bàn bạc đôi chút, có hề gì ? Nàng Mạnh Khương từ khi đưa chồng lên phương Bắc, hầu như ngày nào cũng đau thắt tim gan, khóc ra máu, lẽ đương nhiên là như vậy. Không ngờ hôn quân vì muốn được nàng

Mạnh Khương, nghĩ ra cách độc ác, muốn dùng Phạm Kỳ Lương làm thổ địa trưởng thành, đem chàng ta vùi lấp bên góc thành. Việc đó chắc hẳn cô đã biết rồi.

- Tôi từng nghe đồ đệ của sư huynh là Chung Li Quyền nói sơ qua. Đại khái là Trương Quả sư huynh của cô, giữa đường thấy chuyện bất bình, đã cướp Phạm Kỳ Lương ra, và vì thế mà gặp họa.

- Đúng là như vậy. Nhưng theo sư tôn và Lý sư huynh nói, trong chuyện này, liệu có số trời hay không ? Tại sao có nhiều người tiền chiều cổ, giúp đỡ, mà rốt cuộc cũng không cứu được tính mạng hai người ? Hiện nay, Phạm Kỳ Lương đã được giao cho Mông Diêm, đem chôn sống dưới chân thành. Nghe đâu vào lúc đắp đất, nàng Mạnh Khương khóc lóc thảm thiết, năn nỉ Mông Diêm cho nàng được thấy mặt chồng lần cuối, nếu không, nàng tình nguyện cùng chết với chồng, quyết không trở về Hàm Dương.

Mông Diêm không biết làm sao, đành ra lệnh cho phu mai táng đào đất, nâng đầu Phạm Kỳ Lương lộ ra. Lúc đó, chàng ta đã hôn mê, sắc mặt lợt như tro, còn sống sao nổi ? Nàng Mạnh Khương vừa thấy mặt chồng, hét lên một tiếng, miệng phun máu tươi, lăn ra chết giấc. Mông Diêm sợ lúc sống lại, nàng tiếp tục quấy rầy, một mặt sai người cứu tỉnh Mạnh Khương, một mặt khăn trương xây tường đi lên mộ Phạm Kỳ Lương. Thương thay một trang nam tử chỉ vì cô có vợ quá xinh đẹp, chưa được hưởng lạc thú phòng khuê, đã đem thân xác chôn vùi dưới bức tường thành. Dưới quyền cai trị của bạo chúa, muốn làm một người dân thường cũng khó lắm thay !

Tiền cô nghe đến đây, mày ngài dựng ngược, mặt mày tái mét, không thốt ra lời. Tuệ Thông lại nói :

- Hiện nay, nàng Mạnh Khương vẫn còn ở lại trong doanh trại Mông Diêm. Theo tôi suy tính, người đó chẳng bao lâu cũng theo chồng xuống suối vàng. Với bản lĩnh của chúng ta, chẳng kể bọn yêu nhân đã chết, cho dù ba con yêu còn sống chẳng nữa, một mình tôi cũng đủ đối phó. Nếu lại được cô giúp đỡ, nhất định có thể cứu được nàng ra. Huống chi hiện nay, canh giữ nàng chỉ có một bọn thất phu vô dụng, chúng ta muốn cứu Mạnh Khương, có thể nói là chẳng tốn chút công sức nào. Chết một nỗi sư tôn dặn dò năm lần bảy lượt, không cho tôi xen vào những chuyện tào lao, khiến tôi tức muốn chết !

- Lệnh sư đã dặn dò kỹ lưỡng, Thiết Quài tiên sinh cũng nói như vậy, lúc nhắc tới chuyện này. Theo lời hai vị đó nói, dường như đôi uyên ương bạc mệnh này chỉ sau khi chết mới được tốt lành, tại sao không để họ chịu đau khổ nhất thời, để hưởng hạnh phúc vĩnh cửu ? Nếu chúng ta ý chút tài năng, tự ý can thiệp, chẳng những làm hỏng việc, còn hại tới người nữa. Tóm lại, ta nên cẩn thận lắm mới được.

Tuệ Thông nghe vậy, thở dài sườn sượt, không nói tiếng nào. Nói đến đây thì đã tới chỗ trú ngụ của Thiết Quài tiên sinh. Tiên sinh đã biết trước, cùng Phí Trường phòng, Chung Li Quyền ra tiếp đón, cười nói :

- Có nhân từ xa tới, chẳng dễ dàng gì. Hân hạnh, hân hạnh.

Tuệ Thông vội tiến lại, hành đại lễ, miệng xưng sư thúc, và thay mặt sư phụ là Văn Mỹ chân nhân, hỏi thăm sức khỏe Thiết Quài tiên sinh. Tiên sinh đáp lễ, cười nói : – Việc gì cũng có số định trước. Trương Quả là sư huynh của cô, chẳng dè lại nhờ tay đại cô nương cứu thoát, quả là chuyện lạ lùng.

Mọi người kéo vào phòng trong, phân ngôi mà ngồi. Tuệ Thông nói với tiên cô :

- Cô là trưởng bối, Trương Quả lại là sư huynh của tôi, lẽ ra tôi phải công anh ấy mới đúng. Nhưng việc này nhờ công lao của cô mới nên, tôi chẳng dám tranh công.

Mọi người nghe vậy đều cười vui vẻ. Tuệ Thông ra mắt Phí Trường Phòng, nói chuyện phiếm vài câu. Sau đó, Thiết Quài tiên sinh lấy một chén nước lạnh, phun vào mặt Trương Quả, nói :

- Trương Quả trúng phải thứ thuốc kịch độc, e rằng chất độc ngấm vào phủ tạng, sau này anh ấy sẽ phải chịu nhiều cơn đau.

Vậy ta phải dùng phép chữa trị thật thận trọng, chẳng những trị dứt nọc độc, còn gia tăng tinh thần nữa. Ước chừng nửa giờ nữa, anh ấy sẽ tỉnh lại, cùng mọi người bàn chuyện phiếm.

Mọi người đều xưng tụng. Thiết Quài tiên sinh lại nói với Tuệ Thông :

- Chúc mừng cô công phu tiến bộ, có thể thăm dò lòng người đã trêu chọc sư muội của ta một phen xinh xắn.

Tuệ Thông cười lớn tiếng. Trường Phòng và Chung Li Quyền không hiểu ra sao, tiên cô mới đem chuyện trước kể lại. Hai người cất tiếng cười theo, Thiết Quài nói với mọi người :

- Chuyện đó có gì là lạ ? Hễ đã là người tiên, ai cũng biết được việc quá khứ, vị lai. Nhưng việc quá khứ dễ hiểu, việc vị lai khó biết. Biết việc vị lai, lại phải dựa vào thời kỳ dài ngắn mà phân trình độ cao thấp. Như ta và Văn Mỹ chân nhân đều tính trước mà biết chuyện vài trăm năm sau. Nhưng nhìn xa mà biết, hoặc tâm cảm mà ngộ ra, bất quá cũng chỉ là những việc trước mắt, chứ không suy toán ra những việc tiếp diễn sau đó. Đến như Tuệ Thông sư huynh của các ngươi, cô ta có thể thăm dò mà biết tâm sự người khác, trăm lần không sai một. Sư muội là người trung hậu, tự nhiên là bị cô ta cho vào

xiếc.

Tiên cô và Tuệ Thông nghe vậy, nhìn nhau mà cười. Thiết Quài tiên sinh đang muốn nói tiếp, đã nghe Trương Quả kêu lên một tiếng "Đau chết đi được ?", lập tức tỉnh lại, đứng dậy, nhìn quanh. Thấy Thiết Quài, Tuệ Thông, anh ta nghi ngờ, tưởng mình đang nằm mơ. Tuệ Thông vội lên tiếng an ủi anh, lại đem chuyện mình vâng lệnh thầy đi cứu anh, nhưng tiên cô đã ra tay cứu anh từ trước, nhất nhất kể lại. Trương Quả nghe biết, cảm tạ tiên cô, dập đầu lạy Thiết Quài tiên sinh. Tiên sinh vội ngăn cản, mọi người ngồi lại như cũ. Tuệ Thông đem những thắc mắc của mình về chuyện vợ chồng nàng Mạnh Khương ra hỏi Thiết Quài tiên sinh, tiên sinh nói :

- Lúc này không rảnh rồi để bàn tới chuyện đó, mà trước hết phải đi cứu linh hồn nàng Mạnh Khương, nhân thể thu hồi hồn vía của chồng nàng. Chậm trễ giây phút nào, tức hại hai vợ chồng phải chịu thống khổ thêm giây phút đó.

Nói rồi, lại hỏi Tuệ Thông và tiên cô :

- Hai cô theo ta đi chứ ?

Hai người mừng rỡ đi theo Thiết Quài tiên sinh, dùng phép rút đất chỉ trong chớp mắt đã tới một nơi, đằng trước là núi cao, đằng sau dẫn tới một con sông rộng. Trên núi có một đại đội nhân mã trối chặt một người đẹp, dùng đao sắc lóc từng miếng thịt trên mình người đẹp, vắt xuống giòng nước. Người đẹp rõ ràng là đã chết rồi, không cảm thấy đau đớn chút nào. Những người đứng coi phần đông nhắm mắt lại, không nỡ nhìn. Có người không cảm được nước mắt, khóc rống lên. Một người khóc trước, mọi người hòa theo. Chốc lát, tiếng khóc vang khắp đồng hoang, chấn động hang núi. Vị quan tướng ở trên núi nổi giận, thét binh sĩ xông xuống chém giết. Dân chúng hốt hoảng, xô nhau bỏ chạy. Đám binh sĩ đuổi theo phía sau, đã bắt giữ được vài chục người. Lúc đó, Tuệ Thông không nhìn được nữa, bắt kẻ trời trắng, cúi xuống mặt đất thổi một làn hơi. Lập tức trời đất tối tăm, mặt trời mất ánh sáng, cát bay đá chạy, nhằm vào đầu đám binh sĩ mà đánh xuống, khiến chúng ôm đầu bỏ chạy như chuột lùi. Dường như mấy cục đá nhận biết được người, một tảng đá lớn bỗng nhiên bay vọt khỏi đầu người, rơi xuống đầu viên quan tướng, khiến ông ta vỡ trán, máu tuôn lai láng, ôm đầu, quì xuống, miệng hô to :

- ông Trời tha mạng !

Đám người bị bắt thừa cơ trốn đi hết. Thiết Quài tiên sinh gật đầu, cất tiếng than thở :

- Những hạng tiểu nhân ác độc như thế cũng nên cho ném mùi đầu khổ chút ít, nhưng cũng không cần phải làm quá.

Nói rồi, bắt quyết, gió lạnh, mặt trời lại lộ ra, khắp nơi yên tĩnh. Trên mặt nước chỉ còn lại những miếng thịt từ thân thể nàng Mạnh Khương cắt ra, nổi lềnh bềnh, theo gió đưa đi. Thiết Quài tiên sinh cùng Tuệ Thông và tiên cô đều lấy làm lạ. Thiết

Quài tiên sinh mới nói :

- Trước hãy biến những miếng thịt này thành những vật gì đó , khiến chúng vĩnh viễn lưu lại trên thế gian.

Tức thì đưa tay ra, vẽ bùa, miệng tụng kinh lớn tiếng, và hô : "Mau !", tức thì những miếng thịt trắng nõn đó biến thành vô số những con cá nhỏ nhỏ, trắng phau phau, sáng lấp lánh, tản ra bốn phía, bơi lội tung tăng.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 48: Thịt Khương Nữ Biến Thành Cá Bạc Đình Mạnh Bà Lưu Giữ Linh Hồn



Thiết Quài tiên sinh thì triển phép thuật, biến những miếng thịt trên mình Mạnh Khương thành những con cá nhỏ trắng phau. Tiên sinh lại đưa cánh tay trái ra phía trước. Hướng về phía giòng nước, xòe bàn tay, như đang vớt một vật gì. Tức thì có một luồng khí trắng, rất khó nhận biết, bay vào trong tay. Thiết Quài tiên sinh vội nắm chặt bàn tay, giữ lấy, đem bỏ vào trong hồ lô, nói :

- Nay ta mới hoàn thành công án của mình. Chúng ta về thôi !

Tiên cô, Tuệ Thông vội hỏi :

- Làm vậy có tác dụng gì ?

Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Các cô chưa hiểu rõ ư ? Đây là linh hồn của nàng Mạnh Khương, ta đã thu nhận, bỏ trong hồ lô. Một khi vào trong đó, lập tức phục hồi hình người, so với nguyên thân không khác chút nào. Ta lấy được hồn này rồi, sẽ đưa xuống âm phủ, khiến nàng lại đầu thai phàm trần, sớm tu thành đại đạo. Còn linh hồn của Phạm Kỳ

Lương, chồng nàng, lúc chúng ta vừa tới đây, ta cũng đã phái qui tốt đưa về âm phủ .

Hai người nghe vậy, vui mừng khác thường, lại hỏi về chuyện thịt người biến thành cá, Thiết Quài tiên sinh mới nói :

- Chẳng quan trọng gì. Chẳng qua là ta thương nàng bạc mệnh, kính nàng trinh tiết, mới làm phép khiến người chết đi rồi, hồn còn được chuyển sang kiếp khác, chứ mấy miếng thịt vụn nát có dùng làm gì ? Ta muốn vì nàng lưu lại chút kỷ niệm với người đời một là để mọi người hiểu rõ nàng Mạnh Khương chẳng những kiếp sau được thành tiên, còn vĩnh viễn bất tử, hai là khiến thiên hạ đời sau nhìn thấy loài cá này hiểu rằng đó là di thể của nàng Mạnh Khương biến ra.

Hai người đều nói :

Nàng Mạnh Khương vì chồng mà tuân tiết, đã được biểu dương như thế, có thể lưu danh muôn thủa, làm gương cho phụ nữ noi theo, quả là chuyện hệ trọng.

Thiết Quài tiên sinh gật đầu, nói :

- Hai cô nói rất đúng. Hai cô suy nghĩ thử coi, nên đặt tên con cá này là gì ? Không nên cho là chuyện kỳ quái, chỉ nên bàn bạc bình thường để đặt một tên gọi đơn giản, phù hợp với hình thù con cá là được.

Tuệ Thông nói :

- Tôi không có tâm hồn tinh tế, xin Hà sư thúc suy nghĩ, đặt tên giùm tôi.

Tiên cô khiêm tốn từ chối một hồi, sau mới nói :

- Thứ cá này có sắc trong như bạc, bạc lại có phẩm chất cao quý phù hợp với nàng Mạnh Khương, chúng ta đặt tên cho nó là "cá bạc", được không ?

Hai người đều vỗ tay khen ngợi. Ngày nay, địa phương nào cũng có thứ cá bạc này, tương truyền là di thể của nàng Mạnh Khương, nhờ phép thuật của người tiên biến ra.

Lại nói Thiết Quài tiên sinh trở về chỗ trú ngụ, liền viết điệp văn đưa hồn vía vợ chồng Mạnh Khương xuống âm tào. Hai người, thân chết mà tình còn dài, tới trước mặt Diêm vương cầu xin kiếp sau lại được làm vợ chồng. Diêm vương ôn tồn dụ rằng :

- Hai người kiếp trước chưa toại nguyện việc hôn nhân, kiếp sau duyên phận vẫn còn, chẳng cần phải khẩn cầu, tự thành đôi lứa. Nhưng Thiết Quài viết điệp văn đưa hai người tới đây, là có dụng ý, muốn tài bồi cho hai người. Người ta sống trên đời, tuổi thọ không quá trăm năm, mà vợ chồng hảo hợp tình nồng cũng chỉ vài chục năm, sao bằng vượt qua lưới tình, qui nhập tiên ban, vợ chồng đều được sống lâu vạn năm, há chẳng đẹp ư ? Hai người đều là người thông minh, sao không thấu hiểu điều đó ? Ngày nay, người phạm trên đời hầu hết đều chán ghét cảnh hồng trần, thường khổ công cầu được chân tiên, tìm cho được phép tiên để sống mãi không già. Tuy nhiên, hàng ngàn vạn người cầu mong như thế, kẻ đạt được không tới hai, ba. Ngay như kẻ dối đầu với hai người hiện nay là Tần hoàng Doanh Chính, thế lực là thế, phúc phận như vậy, mỗi ngày mỗi cầu tiên, mỗi phút mỗi hỏi đạo, cầu xin đủ cách, chẳng qua cũng chỉ gặp được một đám tà ma ngoại đạo bày ra mọi cách lừa gạt, kết quả là : đừng nói sống lâu khó trông cậy, ngay cả tính mạng cũng bị mất đã giữ được. Điều đó cho thấy người ta sinh ra, nếu có tiên duyên, quả là phúc phận rất lớn của trời ban cho. Hai người có đại công, đại đức gì lớn lắm đâu, chỉ vì một điểm tiết nghĩa của Mạnh Khương nữ cảm động người tiên, được ngài phá cách chu toàn cho. Ngay cả Phạm Kỳ Lương nhờ vậy cũng được điều tốt lành. Đó là điều mà ngàn vạn người, ngay cả hoàng đế, cầu xin cũng chẳng được. Tại sao hai người chỉ đòi hưởng hạnh phúc hôn nhân vài chục năm ?

Hai người nghe nói, hốt nhiên tỉnh ngộ, khầu đầu, nói :

- Chúng tiểu dân quả thật ngu muội, nhất thời không thấy được chỗ cao xa đó, không hiểu được thâm tâm của tiên sư đã viết điệp văn đưa oan hồn chúng tôi tới đây. Chúng tôi chịu ơn mà không biết, còn luyến tiếc phàm trần, thật đáng hổ thẹn. Nhưng vạn nhất gốc tình chưa dứt, chúng tôi kiếp sau lại được phối thất hài hòa, lúc đó kiếm đâu ra người tới điểm tình chúng tôi phá sắc giới, tu thành đại đạo . Làm sao cho tốt đây ?

Diêm vương cả cười, phán :

- Giới cho hai tên này tham lam, quấy rầy ? Mới đầu đòi chuyển kiếp làm vợ chồng, chỉ ở trong cõi tình, nay lại chuyển hướng lung tung, đòi hỏi này nọ. Chẳng lẽ biết quả nhân núp trong phòng tân hôn của hai người, đợi khi hai người phi tình cá nước, đột nhiên nhảy ra, nhắm đầu hai người, nện cho một gậy ?

Nghe Diêm vương nói câu khôi hài đó, các vị phán quan trên điện, các tiểu quỷ đầu trâu mặt ngựa, ngay cả vợ chồng Phạm Kỳ Lương, đều không nhịn được, cất tiếng cười rộ. Lúc đó có một vị phán quan rời khỏi chỗ ngồi, bầm tấu :

- Thần có một cách, có thể khiến hai vợ chồng không mờ tối bản chân, vừa lọt lòng mẹ đã biết được việc kiếp trước. Nếu họ quả thật biết lo nghĩ chuyện xuất gia, có thể tu trì từ thừa nhỏ, chẳng cần có người tới điểm tỉnh, cũng tự nhiên không lầm lỡ. Vạn nhất lòng trần chưa dứt, là tự họ vất bỏ phúc duyên thời.

Diêm vương hỏi :

- Kế sách của khanh ra sao ?

- Phương pháp này cũng không đáng kể là kế sách. Theo lệ cũ, những người sắp đi đầu thai dương gian, đều phải đi qua một đình tử 1 nơi đó thiết lập một chỗ ban "mê hồn thang". Những hồn đi đầu thai, ngang qua chỗ đó ắt cảm thấy khát khô cổ họng, vào xin một chén. Uống xong, liền cảm thấy mơ mơ hồ hồ, bao chuyện kiếp trước quên hết ráo. Cũng có nhiều sinh hồn búống bình, không chịu uống mê hồn thang, nhưng miệng cháy khát, phủ tạng nóng như lửa, thấy nước thang đó trong vắt, thơm tho, rất thích khẩu, thì chẳng cần ai ép buộc, cũng đòi uống. Từ xưa đến nay, những người chuyển kiếp đầu thai có không biết bao nhiêu ngàn, vạn người, nhưng chẳng người nào nhớ được chuyện kiếp trước. Nay đại vương muốn chu toàn cho vợ chồng Mạnh Khương, nên bắt họ ở đây uống thật nhiều nước, để tới bên đó, không còn bị khát khô cổ họng hòng nữa.

Diêm vương chưa kịp lên tiếng, lại có một thư biện nói :

- Cách đó không được. Việc luân hồi đại sự, sao có thể không làm đúng qui củ ? Nếu uống đầy bụng nước để hết khát, không uống mê hồn thang, từ nay về sau những kẻ tác tệ nhất định không ít. Ai mà chịu quên hết chuyện kiếp trước của mình chứ ?

Diêm vương gật đầu, nói :

- Người nói rất đúng. Những việc đại sự như thế này đương nhiên phải có qui củ. Nhưng theo ta nghĩ, việc này nhất định phải có một biện pháp giải quyết. Người tiên đã thành toàn cho vợ chồng nhà này, ta cũng phải đặc cách thi ân. Các khanh hãy vì trẫm nghĩ ra một cách nào cho tốt.

Tức thì ôn tồn hiểu dụ vợ chồng Mạnh Khương:

- Hai người hãy lui ra, đợi có biện pháp, ta sẽ truyền dụ vờ hai người tới trở lại.

Hai vợ chồng khầu đầu lạy tạ, lui ra. Âm ti có lệ đã lâu : phạm qui hồn chưa xác định cho chuyển kiếp đều được cho nghỉ tạm trong các phòng ốc, ở ngay trong cung, cũng giống giống như nhà công quán trên dương thế vậy.

Vợ chồng nàng Mạnh ở phòng xá trong cung đã lâu ngày. Một hôm, Diêm vương sai người tới gọi :

- Đại vương đã vì hai người nghĩ ra một biện pháp, hai người hãy mau mau lên điện nghe dụ.

Vợ chồng vô cùng mừng rỡ, theo qui tốt lên điện. Diêm vương phán rằng:

- Hiện nay mới phát sinh một chuyện may mắn. Số là bà lão coi việc ban mê hồn thang để làm lỡ công vụ, đã bị cách chức, ta đang tính tìm trong đám qui hồn, lấy một người bỏ khuyết, không dè lại xảy ra một chuyện. Mẹ chồng của Mạnh Khương, tức mẫu thân của phạm Kỳ Lương, vì biết hai con gặp nạn, đã khóc lóc đến nổi thổ huyết mà chết. Quả nhân thương người đó vô tội chết oan, lại tra ra bà là người trung hậu, lương thiện, đã từng cứu người, tu nhân tích đức. Chiều theo lệ cũ, bà xứng đáng được làm quan, quả nhân quyết định giao cho bà ấy chương quản công việc ở đình tử. Nhân dịp này, ta lại có thể giải quyết việc của vợ chồng người nữa, đã tốt hay chưa ?

Hai vợ chồng nghe biết mẹ vì mình mà chết, đau đớn khóc lóc.

Nhưng nay thấy bà có chức phận dưới cõi âm, một điều không dễ gì đạt được hai người đôi buồn làm vui, tạ ơn Diêm vương. Diêm vương liền ra lệnh vờ sinh hồn Mạnh bà tới, gặp mặt hai người.

Mấy mẹ con sau khi chết lại được trùng phùng, ôm lấy nhau mà khóc, khiến cho Diêm vương cùng phán quan, qui tốt đều thương tâm. Mạnh bà uất giận, nói :

- Vô đạo hôn quân hại cả nhà ta, thế nào cũng có ngày chết xuống đây, ta nhất định tìm hán báo thù, giải tòa oan khí cả nhà ta.

Diêm vương cười, bảo :

- Tần hoàng tàn bạo, bất nhân, gây độc hại khắp nơi, chẳng bao lâu cũng phải xuống đây. Những tội ác lúc còn sống, sau khi chết sẽ được xét hỏi, không châm chế một điểm nào, cứ án theo tình tiết nặng nhẹ mà định tội, cũng đủ tiêu trừ oan khí của mấy người.

Ba người nghe vậy, lại tạ ơn lần nữa. Diêm vương ôn tồn hiểu dụ vài câu, cho mẹ con lui ra. Lại ra lệnh cho qui tốt không được câu thúc họ, đợi sau khi Mạnh bà tựu chức, sẽ dẫn con trai và con dâu bà tới nơi nhiệm sở, chọn ngày cho đầu thai xuống phàm trần.

Bấy giờ, trong đình mê hồn, không có người chủ quán, chỉ có vài qui tốt lo những công việc lật vật. Mạnh bà biết đó là nơi trú ngụ của mình, mới cùng con trai và con dâu tiến vào, nghỉ ngơi một ngày. Hôm sau, chiều theo qui củ, bà chính thức nhận chức. Từ đó về sau, Mạnh bà làm chủ nhân của đình từ đó, quản lý việc ban mê hồn thang. Vì thế, truyền thuyết gọi nơi đó là "đình Mạnh bà", trở thành điển tích.

Mạnh bà nhận chức rồi, nàng Mạnh Khương và Phạm Kỳ Lương cũng ở luôn trong đình, tự nhiên không bị khát nước, nên cũng chẳng cần phải uống mê hồn thang. Mạnh bà chẳng nề chia tay cùng hai con, lưu giữ họ ở lại đã lâu ngày. Về sau, Diêm vương biết được, liền sai qui tốt tới thúc giục hai người phải đi đầu thai.

Nàng Mạnh Khương chuyển sinh vào nhà họ Vương ở trấn Lâm Hoài, thuộc Giang Nam, có tên là Nguyệt Anh. Phạm Kỳ Lương đầu sinh vào nhà họ Lam ở Giang Nam, có tên là Thái Hòa.

Hai nhà đều là nhà lương thiện lâu đời. Sản phụ hoài thai mười tám tháng vẫn chưa sinh nở, hai nhà đều hoang mang, không biết làm sao, ngỡ là qui thai. Đến chừng sinh hạ, một nhà đẻ con trai, một nhà đẻ con gái, cả hai đứa trẻ đều tuần tú, xinh đẹp. Trước khi lâm bồn, hai bà bầu đều mơ thấy một vị tiên què, chống cây nạng sắt, trên đầu nạng treo một bầu hồ lô nho nhỏ, có hai nữ tiên theo hầu hai bên. Ông tiên què nói với sản phụ:

- Bà sẽ sinh ra một đứa bé có căn cơ rất lớn, sau này sẽ tạo phúc cho cả nhà. Ông bà nên đặc biệt thương yêu, chăm sóc, đừng xem thường nó nhé.

Ở nhà đứa bé trai, ông dặn rằng việc hôn nhân sau này của đứa trẻ, nên chọn đứa con gái họ Vương ở Giang Nam, sinh cùng ngày, cùng tháng cùng năm với cậu bé. Ông bà nên ghi nhớ, đừng quên. Nếu lấy lầm người khác, ắt gặp họa phi thường.

Ở nhà đứa bé gái, ông dặn rằng đứa trẻ nên gả cho người họ Lam ở Giang Nam, sinh cùng ngày, cùng tháng, cùng năm với cậu bé. Hai sản phụ được giấc mộng đó, đều nói cho chồng và gia đình được biết. Không đầy nửa ngày, hai nhà đều sinh con, đều có mùi hương lạ tỏa khắp phòng.

Điều lạ lùng hơn nữa là cả hai đứa trẻ vừa chào đời đã biết nói, lên tiếng gọi cha, gọi mẹ. Hàng xóm chung quanh đều cho là lạ, đồn đại khắp nơi. Hai nhà chỉ cách nhau một con sông, mà dân cư ở vùng đó lại trù mật, tiếng đồn đại lan rất nhanh. Hai nhà nghe được, mỗi nhà đều phái người qua sông, hỏi thăm đối phương, thấy rất phù hợp với giấc mộng, mới nhờ người giới thiệu, làm quen với nhau.

Hai bên đều ẵm con mình qua thăm đối phương. Hai đứa bé vừa thấy mặt nhau, đã tỏ ra ưa thích khác thường, đưa bàn tay bé nhỏ ra nắm chặt lấy nhau, không nỡ buông ra.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 49: Trong Động Tử Hà, Tiên Sư Bàn Nhân Quả Dưới Cây Sa Bà, Hậu Nghệ Biến Ra Người Thợ



Thiết Quài tiên sinh giải quyết chuyện đưa vợ chồng Mạnh Khương, Phạm Kỳ Lương đi đầu thai xong xuôi, mới dẫn các sư muội và đồ đệ về động Tử Hà, núi Thái Hoa. Phi Phi, Diên Diên hai người ra đón, dẫn vào trong động. Thiết Quài tiên sinh ngồi chính giữa căn phòng trong thạch động, bảo nhóm Hà tiên cô năm người chia theo phe nam, nữ, ngồi hai bên, Phi Phi, Diên Diên thì đứng hầu, nghe sai bảo. Hôm đó, mọi người nhóm họp, nghe giảng kinh nghĩa một hồi. Ai nấy đều lâng lâng, sáng khoái tinh thần.

Sau khóa học, tiên sinh mới nói với năm người :

- Các người đã nhiều lần hỏi ta về nhân quả kiếp trước của vợ chồng Phạm Kỳ Lương và Mạnh Khương, hôm nay đã có thể đàm đạo sơ qua.

Ngày xưa, có một vị vua chư hầu là Hậu Nghệ, vũ dũng lại thiên xạ, có lần được Tây vương mẫu ban cho một viên thuốc bất tử dự bị chọn một ngày tốt, làm lễ tạ ơn vương mẫu, rồi mới dám uống thuốc. Vì thế, ông ta phải tạm thời giao cho bà phi của mình là Hằng Nga cất giữ. Hậu Nghệ là người tàn bạo, ác độc, ham chiến tranh, từ lâu đã nuôi dã tâm xâm phạm thiên tử, tự lập làm đế vương. Hằng Nga nhiều lần can gián, không được, còn bị Hậu Nghệ coi như cái gai trước mắt, hận rằng không thể chém nàng một đao, đứt thành hai khúc. Chỉ vì thấy nàng tướng mạo quá xinh đẹp, trên đời không ai sánh kịp. Hậu Nghệ không nỡ ra tay, tạm thời giữ lại tính mạng cho nàng, coi nàng như món đồ chơi. Hằng Nga vốn là thị nữ của Tây vương mẫu, mắc tội đày xuống trần. Là người có tiền duyên kiếp trước, tự nhiên nàng thông minh, lanh lợi. Sau thấy Hậu Nghệ đối xử với mình như thế, lẽ nào nàng lại không biết phòng bị? Nàng luôn luôn tưởng nghĩ chuyện sớm rời xa Hậu Nghệ, tránh khỏi độc thủ của hắn. Nhưng Hậu Nghệ đề phòng nghiêm ngặt, Hằng Nga không cách nào trốn ra khỏi cửa cung, chỉ hàng ngày ngồi buồn bã, không nghĩ ra cách gì tự bảo toàn. Thật ra số nàng không đến nỗi phải chết oan, mà mạng của Hậu Nghệ cũng không được trường sinh bất tử. Từ lâu hắn đã lo là với Hằng Nga, không tỏ tình đầm ấm chút nào, không hiểu vì sao lúc này, hắn lại đem thuốc tiên trao vào tay nàng. Hằng Nga nắm được viên thuốc, mới nghĩ : "Chẳng cần biết thuốc này linh nghiệm hay không, chung qui ta cũng không tránh khỏi cái chết, chi bằng cứ nuốt đại viên thuốc này. Nếu có thể bay bổng lên không trung, cho dù không thành tiên nhân chân chính chăng nữa, cũng thoát khỏi nơi tù túng này, khỏi sợ hắn sát hại mình. Nếu thuốc tiên không linh ứng, sau khi nuốt vào, ta vẫn không tránh khỏi làm miếng thịt nằm trên thớt của hắn, bị cầm cố nơi thâm cung. Và lại lúc hắn về, tra hỏi tới thuốc, ta còn hy vọng sống được nữa chăng ? Bị hắn giết lúc đó, sao bằng ta tự tận ngay bây giờ, còn hay hơn". Vì thế, nàng chuẩn bị sẵn những dụng cụ để tự sát, như con dao, sợi dây, đặt gần bên mình. Sau đó, không ngần ngại gì nữa, nàng nắm viên thuốc trong tay, đưa lên miệng, nuốt đi. Viên thuốc chỉ nhỏ bằng hạt đậu, trôi xuống cổ họng dễ dàng. Hằng Nga chợt cảm thấy tinh thần thanh thoát, khí lực tăng gấp bội, mà thân thể dường như mất hết trọng lượng. Nàng vui mừng quá, mới nhắm mắt, ngưng thần, ngồi yên lặng trên mặt đất hồi lâu, lại cảm nhận một luồng khí nóng từ trên đỉnh đầu đưa xuống, tới huyết đàn điền, từ đó tỏa ra khắp cơ thể. Không cần vận dụng chân tay, khí nóng cũng tới được mọi nơi.

Hậu Nghệ là tên bạo chúa, so với Doanh Chính hiện nay, cũng một tuồng vô đạo như nhau, tại sao vương mẫu lại đem tiên đan tặng cho hắn ? Thật ra, bà đã bầm độn âm dương, biết chắc Hậu Nghệ sẽ đưa thuốc cho Hằng Nga cất giữ, muốn mượn tay hắn, để ban thuốc cho Hằng Nga, độ cho nàng lên trời. Thần toán của Tây vương mẫu làm sao sai lầm được ? Quả nhiên Hằng Nga uống trộm viên thuốc, thân thể liền nhẹ bồng, chẳng mất công cử động, cũng có thể bay lên trời.

Hằng Nga ngồi yên một lúc, bỗng nghĩ rằng không nên chậm trễ, phải mau mau chạy đi mới sống được. Không chạy cho mau, sẽ không trốn thoát, lập tức chết bởi tên bắn của Hậu Nghệ. Nàng vội vã đứng dậy, chạy ra khỏi sân điện, ngược mặt nhìn trời, liền thấy một vầng trăng sáng, treo lơ lửng trên không. Hằng Nga tưởng nghĩ, ánh trăng sáng tỏ, cảnh vật trên cung trăng đẹp quá. Nếu ta có thể bay lên cung trăng, ở lại đó một thời gian, sau này Hậu Nghệ lên trời đuổi theo ta, ta có bị loạn tiễn bắn chết cũng cam lòng. Đang nghĩ như vậy, bỗng cảm thấy gót chân rời khỏi mặt đất, từ từ lên cao, thân mình bay lên không trung, lơ lơ lửng lửng. Lúc đầu bay chậm, càng lúc càng nhanh, đã lên tới nửa lừng trời.

Đúng lúc đó, Hậu Nghệ từ nơi khác trở về, vô tình ngẩng đầu nhìn lên, thấy một mỹ nhân lơ lửng trên không, ngạc nhiên vô cùng, định thần nhìn kỹ. Hắn có nhãn lực rất mạnh, vì thế mới có được thần tiễn tuyệt kỹ. Vừa nhìn, hắn đã nhận ngay ra là ái phi Hằng Nga của mình. Tức thì nổi giận, hét lên một tiếng như sấm, rút cung tên đeo bên mình, giương thẳng cây cung, hướng lên không trung, nhắm Hằng Nga buông một mũi tên. Hằng Nga đang ở trên mây bay mau, không ngờ tới mũi tên thần của Hậu Nghệ bay nhanh hơn cách đằng vân của người tiên ? Phép bắn tên của Hậu Nghệ lại chính xác phi thường, một mũi tên bay ra, nhất định phải trúng. Chỉ nghe một tiếng "Vút !", mũi tên bay đi, tiếp đến là tiếng kêu : "Ui cha !" ở giữa không trung. Cũng may Hằng Nga đã lên tới nửa lừng trời, mũi tên bắn ra đã tới giai đoạn cuối, sức mạnh đã giảm đi rất nhiều, chỉ có thể gây thương tích ở ngón chân nàng. Tuy nhiên, nàng cũng đau đớn, muốn ngắt đi, đứng không vững, liền lộn cổ xuống đất, hai chân chổng ngược lên trời, rơi xuống mặt đất. Hậu Nghệ mừng quá, vội vã chạy đi để bắt Hằng Nga. Nơi nàng rơi xuống cách xa chỗ Hậu Nghệ chừng trăm bước. Hậu Nghệ rào bước chạy tới, nhưng lạ lùng thay, hắn chạy đã lâu, vẫn chưa tới gần bên nàng. Hậu Nghệ nghĩ mình say rượu, hoa mắt, vội chiều tập nhiều binh tướng, bảo họ mau chạy tới, bắt Hằng Nga. Thương thay một cô gái yếu đuối, lúc này đã trượt chân ngã ra, nằm chết giắc, làm sao thoát khỏi tay một đám vũ phu ?

Thiết Quài tiên sinh kể đến đây, những người ngồi nghe đều cảm thấy bất bình thay Hằng Nga, thậm chí Tuệ Thông, tiên cô và Phi Phi, vốn là đàn bà con gái, cảm ghét đám đàn ông hiếp đáp cô gái yếu ớt, càng tỏ vẻ bất bình hơn nữa, tức tối ôm lấy đầu. Tuệ Thông tính nóng, không đợi nghe hết câu chuyện, hỏi liền :

- Sư thúc, chẳng lẽ Hằng Nga bị hôn quân hại chết ? Dao Trì vương mẫu là lãnh tụ quần tiên lại đem thuốc giả gạt người ?

Thiết Quài tiên sinh chưa kịp đáp, Chung Li Quyền đã cười khì một tiếng. Thiết Quài tiên sinh chưa vội trả lời mấy cô, trước hãy quay qua hỏi Chung Li Quyền :

- Người cười cái gì ?

Đệ tử cười mấy vị sư ti hỏi câu ngu ngốc, tính nét lại nóng nảy không đợi sư phụ nói hết, đã mạo muội hỏi những câu ngớ ngẩn. Há chẳng nghe người đời vẫn truyền tụng Hằng Nga ở trên cung trăng ? Nếu quả thật nàng bị Hậu Nghệ bắn chết, làm sao ngày nay còn có Hằng Nga trên cung trăng ?

Thiết Quài tiên sinh nghe vậy, bất giác cười lớn tiếng, gật đầu nói :

- Nghị luận của người nghe được đây. Tuệ Thông hỏi, tuy rằng ngốc nghếch, cũng có lý do. Hằng Nga dẫu xinh đẹp, thanh khiết, nhưng nhục thân của nàng lúc đó vẫn còn là cốt tục, lại đã lấy chồng, làm bà phi của bạo chúa. Thân xác đó mà ở trên cung trăng quả không sạch sẽ chút nào. Mọi người hẳn biết Thái âm tinh quân mới là chủ của cung trăng chứ ? Bà ta là công chúa thứ ba của Ngọc đế. Ở bên Ngọc đế, bà cảm thấy không được như ý: sao còn có người cao quý hơn ta nữa chứ ? Bà có tính khí khác hẳn người thường, cho rằng trên trời, dưới trần đều không có khí thanh nhã, thân ở thiên cung mà như thể ngồi trong tù, suốt năm không có lúc nào thích chí, vui tươi. Ngọc đế hỏi các vị tiên quan tìm xem trên trời, dưới đất có nơi nào tuyệt đỉnh

thanh nhả, để bà chúa ba tới ở đường tính tu chân hay không. Nhưng bà chúa ba lại chỉ thích chốn cung trăng, rất hợp ý mình. Ngọc đế không biết làm sao, đành phong cho bà làm Thái âm tinh chủ, ban cho cung trăng làm nơi phủ đệ. Từ đó, công chúa an tâm, lạc ý, ở lại cung trăng.

Hôm đó, tinh quân về thiên cung thăm cha mẹ, trở lại cung trăng, giữa đường đi qua nơi nọ, gặp đúng lúc Hằng Nga mắc nạn. Một tấm lòng thành của nàng cảm động tới tinh quân, bà mới cúi nhìn xuống, cách vạn tầng mây khói, vận mắt thần hướng về mặt đất quan sát một lúc, nhận ra Hằng Nga đang nguy cấp. Tinh quân suy nghĩ một lát, biết rõ Hằng Nga có lòng ái mộ cung trăng, thương nàng giữa đường gặp nguy hiểm, mới có ý cứu nàng đưa về cung của bà, để có người hầu hạ bên cạnh. Nhưng hiềm rằng thân nàng chưa trừ hết ô trọc, sau nữa lại sợ mịch lòng vương mẫu. Tinh quân còn đang trầm ngâm, đã thấy Hằng Nga đột nhiên bay lên, nhắm về phía mặt trăng mà tới. Tinh quân còn đang nghi ngờ, chưa hiểu chuyện này ra sao, lại thấy Hậu Nghệ từ phía sau chạy tới, lập cung tên bắn ngã Hằng Nga, rơi xuống đất. Tinh quân vội chỉ ngón tay trỏ, hướng về bên dưới về một vòng, tách rời Hằng Nga và Hậu Nghệ, xa nhau chừng ba, bốn dặm. Bà nói với vị tiên lại theo hầu :

- Ta muốn thu nhận Hằng Nga về cung, hiềm rằng thân thể cô ta quá ô uế, lại sợ mẹ ta mịch lòng. Nay cô ta ngã xuống, nhất định là đã gãy chân, linh hồn cũng sắp thoát ra khỏi xác. Các người hãy dẫn linh hồn cô ta về đây gặp ta. Còn thân xác của cô, tuy rằng ô trọc, cũng không nên để rơi vào tay Hậu Nghệ. Hãy dùng thần phong đem xác đó tới một nơi vắng vẻ, không người, dùng lửa đốt cháy đi. Khi trở về, lại thay mặt ta tới Dao Trì, gặp vương mẫu, nói rõ một câu.

Tiên quan lĩnh pháp chỉ, đi liền. Một mặt nhìn xem thân hồn Hằng Nga rời xác, liền nắm chặt lấy, đồng thời nổi một cơn gió, đưa xác Hằng Nga tới một bãi hoang ở gần biển, gọi thần thổ địa bảo đem xác nàng đốt cháy thành tro, nổi một trận gió nữa, thổi cho không còn tung tích.

Sau khi Hằng Nga rơi xuống đất, vì nàng đã uống tiên đan, chỉ ngất đi một lúc, chứ không đến nỗi táng mạng. Nếu không có tinh quân sai người bắt lấy linh hồn đem đi, lập tức sẽ tỉnh lại, lúc đó lại không thoát khỏi độc thủ của Hậu Nghệ, quả là cầu sống không được cầu chết không xong. Hậu Nghệ thấy mất thi thể của Hằng Nga, chỉ còn biết giam chân tức tối, mau mau trở về cung.

Thiết Quài tiên sinh kể đến đây, Tuệ Thông mới cười trở lại, nói:

- Thì ra Hằng Nga sau khi chết mới được điều tốt đẹp. Sao sư thúc không nói sớm một câu cho rõ, báo hại chúng tôi vì cổ nhân mà nóng lòng, lo sợ, thật oan uổng.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

Xưa nay người ta không trải qua nguy hiểm, khốn khổ, làm sao có thể thành nhân tài ? Đối với thần tiên, cũng một đạo lý ấy thôi.

Chung Li Quyền nói :

- Theo đệ tử thấy, đan dược của vương mẫu, xét cho cùng cũng không thể kể là thập phần linh dị. Rõ ràng nói là thuốc bất tử, tại sao vừa trúng mũi tên thần, đã lăn ra bất tỉnh ? Giả sử không gặp được tinh quân, phải người đi thu giữ linh hồn, e rằng sớm muộn gì Hằng Nga cũng chết về tay Hậu Nghệ, há chẳng phải đan dược không linh ứng hay sao ?

Tuệ Thông, tiên cô đều cười, nói :

- Cậu nói vậy là thái quá. Linh dược của vương mẫu lẽ nào lại không linh ứng ? Hằng Nga mang cơ thể của người phạm, làm sao bay được lên không trung ? Vốn tấm thân không chút đạo hạnh, làm sao nàng có thể theo hầu bên tinh chủ, đứng vào hàng tiên ban ? Nói tới gặp nạn mà chết oan, thì chuyện đó không hề liên can tới công hiệu của thuốc. Không thể nói là hễ đã uống thuốc đó rồi, cứ việc tự ý làm càn, đao, kiếm, nước, lửa không thể hại mình chết được.

Thiết Quài tiên sinh nghe vậy, gật đầu đồng tình :

- Hiện nay có nhiều kẻ ngu xuẩn, vọng cầu tiên đạo, không hề biết tới việc tu dưỡng. Phải biết rằng tiên dược chỉ có thể rèn luyện gân cốt, giúp cho ta tu đạo thành công mà thôi.

Mọi người nghe vậy, đều cho là phải. Thiết Quài tiên sinh lại kể tiếp :

- Hằng Nga lên cung trăng, gặp đúng chỗ nàng có thể an thân lập mệnh, vui vẻ theo hầu bên tinh quân. Ở đây, nàng không hề bị câu thúc, hoặc buồn rầu lo nghĩ, thanh nhàn cùng năm tháng. Nhưng Hậu Nghệ há phải người sẵn sàng bỏ qua, chịu cho người khác ức hiếp mình ? Hắn vốn là Hắc Hổ sát tinh ở trên trời, giáng xuống phạm trần, từ nhỏ đã được danh sư truyền thụ, có căn cơ vững chắc. Nhưng vì hắn hành động bất chính, làm việc không cần suy nghĩ, nên mới rơi vào ma đạo. Bấy giờ, có một người trong Ma giáo nói cho hắn biết Hằng Nga hiện ở trong cung trăng, lại dạy cho hắn thuật phi hành, tay mang cung tên, xông thẳng vào nguyệt cung, miệng hô đòi tinh quân phải đưa trả Hằng Nga ra đây, mọi chuyện sẽ êm hết. Nếu có một lời cự cãi, đừng trách ta quấy nát các xô xỉnh trong cung trăng, giết cho bằng hết các tiên lớn nhỏ.

Nguyệt cung là nơi thanh tịnh, nhàn nhã, chưa từng gặp một kẻ què mùa, thô lỗ tới gây sóng gió như thế, mà xưa nay tinh quân luôn luôn ở chỗ thâm cung, chưa hề biết tới vũ bị là gì, làm chiến tranh ra sao. Các tiên lớn nhỏ trong cung một lòng từng phục tinh quân, ai nấy đều sống an nhàn, tự tại cùng năm tháng, quả thật nằm mơ cũng không nghĩ ra nổi chuyện chỉ vì Hằng Nga mà có kẻ tới đây gây âm ỉ. Tinh quân lúc đó đang cùng đám thị nữ nói những chuyện thú vị trên thiên cung, chợt nghe ngoài điện đình có tiếng la hét om xòm, ai nấy đều ngạc nhiên, kinh hãi. Lại nghe tiếng mắng chửi, dường như kêu đích danh Hằng Nga mà đòi hỏi.

Tinh quân định thần toán định, bắt giác buông tiếng thở dài :

- Nghiệt chương, nghiệt chương ! Tên súc sinh nào mà dám đòi hỏi vô lý như thế ? Dám tới chỗ ta mà gây phiền âm ỉ ? Chắc hẳn có một tà nhân nào đó

dạy cho hần chút yêu pháp, hần mới dám đơn thân đến đây. Chỉ tiếc rằng trước nay ta chẳng chịu quan tâm, mời binh tướng về đây bảo vệ. Binh sinh lòng ta hờ hững, không tranh cạnh với ai, nên mới bỏ chốn thiên cung phồn hoa vinh diệu, cam tâm tới sống nơi heo hút này, rất ghét nghe chiến tranh, không muốn nhìn những quân khí sắc bén, tàn nhẫn. Nay nhất thời cầu cứu với thiên đình không kịp nữa, mà ta cũng không thể đích thân ra trận, thu phục yêu nhân, phải làm sao đây cho tốt ?

Đang lúc trầm ngâm, đã thấy Hằng Nga quì gối, khóc lóc bầm bực :

- Vì chuyện của thần thiếp, đã khiến tinh quân phải kinh hãi, các vị trưởng cung tì tử phải mắc nạn, tội của thần thiếp đã lớn, cầu xin tinh quân đưa thần thiếp giao cho yêu nhân, để dứt tranh chấp, khỏi gây tai họa.

Nói rồi, khóc lóc thảm thiết. Tinh quân tức giận, nói :

- Nói vậy là nghĩa làm sao ? Ngươi đã ở bên ta, tức là người của ta. Vương mẫu nể mặt ta, đã không gọi ngươi về, sao có thể để yêu nhân cướp đi ? Làm vậy chẳng những ta không còn mặt mũi nào về nhìn vương mẫu, mà các vị tiên trên cung trăng đều là những cô gái trong trắng, vạn nhất sau này lại có những hung thần ác sát, học được chút tà thuật, tới đây đòi bắt, làm sao ta có thể trao cho chúng ? Ngươi nói không hợp lý chút nào, mà thái độ kia dứt khoát không thể kéo dài. Ngươi hãy lui ra, ta tự có cách giải quyết.

Hằng Nga không dám nói thêm, dập đầu lạy tạ, lui về đứng hầu một bên. Tinh quân suy nghĩ một lát, lập tức cho đòi Ngô Cương lão nhân tới ra mặt, mặt khác lại sai một vị tiên quan ra ngoài gặp Hậu Nghệ, nói :

- Tinh quân có chỉ dạy rằng : Hằng Nga hiện nay đã có người của chủ cũ là Dao Trì vương mẫu phái đến, truyền chỉ vời gọi nàng trở về, ngươi đừng mắt công chờ đợi, và cũng không được vô lễ quấy phá, làm loạn nguyệt phủ, mà mắc tội với trời.

Hậu Nghệ vái lạy, tuân chỉ. Tiên quan trở về bẩm báo với tinh quân, đúng lúc Ngô Cương lão nhân vừa tới. Tinh quân dặn dò :

- Hiện có Hậu Nghệ, cậu có yêu thuật, quấy nhiễu cung trăng, mở miệng nói những lời ngông cuồng, đòi hỏi Hằng Nga. ông hãy làm như thế, như thế... ra tuyên pháp chỉ. Nếu hần tuân chỉ, lập tức dẫn hần ra chỗ gốc cây sa-bà, làm như thế, như thế... đừng để lỡ việc.

Ngô Cương vâng lệnh đi ra, gặp Hậu Nghệ, tuyên chỉ :

- Tinh quân có chỉ : Hậu Nghệ tuy là chồng của Hằng Nga, nhưng tính nết hung hãn, tàn bạo, lễ trời khờ dung, nên đã cướp đoạt ái thê của hần, đem đi chỗ khác, chính là ý trời cảnh cáo hần. Nhưng tra ra duyên phận hai người đã mãi, tơ hồng khó chấp nối. Nào ngờ Hậu Nghệ không biết phận, đại náo nguyệt cung, tội chết khó tha. Nhưng nghĩ tình vợ chồng bấy lâu, tình dù chấm dứt, nghĩa vẫn còn dài, tạm tha thứ cho hần. Nay xét chỗ cung điện của tinh quân, phòng ốc chật hẹp, muốn xây dựng thêm ngọc vũ trăm gian trong vườn hoa, ở phía Tây. Việc làm thứ nhất trong công trình đó là phải đốn ngã cây sa bà ngăn trở giữa đường. Từng nghe Hậu Nghệ vũ dũng tuyệt luân, cho đi đốn cây, lấy công chuộc tội. Sau khi mãn tội, mới có thể đem theo Hằng Nga, trở về hạ giới.

Hậu Nghệ nghe tuyên chỉ, nghĩ thầm : "Ta vũ dũng trùm đời, trên trời dưới đất, không có ai là địch thủ. Trước đây, mười ông mặt trời xuất hiện một lúc, ta từng vâng lệnh Đế Nghiêu bắn hạ chín ông. Việc lớn như vậy còn làm được, cái cây cổ thụ còn con kia, khó gì mà không đốn ngã ? Chỉ trong khoảnh khắc, công việc đã xong". Vì thế, hần dập đầu lạy bôm bốp, miệng xưng "Tuân chỉ".

Ngô Cương mới đưa cho Hậu Nghệ một cây cưa, dẫn hần ra chỗ gốc cây sa bà trong vườn hoa, bảo hần mau khởi công. Lại lấy ra một giỏ đựng rượu và thức ăn, đem treo lên cành cây, bảo :

- Ta xem anh thần dũng đại lực, từ xưa đến nay hiếm có người như anh. Công trình nhỏ nhỏ này chắc là chưa ăn xong bữa cơm, đã có thể hoàn tất. Nay đem giỏ đựng rượu và thức ăn treo lên cành cây, đợi chừng nào anh đốn ngã cây, sẽ mời anh lót dạ.

Hậu Nghệ cười, bảo :

- Ông sẽ thấy, chỉ trong chốc lát là tôi xong ngay ! Liền đặt mình ngồi phịch xuống đất, lấy tư thế ngay ngắn, sẵn sàng công việc cưa cây.

Ngô Cương liền chiếu theo chỉ dụ của tinh quân, miệng niệm chú ngữ, tay chỉ vào chỗ Hậu Nghệ đang ngồi, vạch một vòng tròn, rồi hét lên : "Mau !". Thân thể Hậu Nghệ như thể mọc rễ, cử động không nổi. Bấy giờ Hậu Nghệ mới biết mình rơi vào vòng cương tỏa, liền lên tiếng :

- Ta và các ngươi, kẻ về trí, kẻ về lực, vốn ngang nhau. Chỉ đáng chê cười cho ta, hùng tài cái thế, hào kiệt một đời, chỉ vì nhất thời sợ ý, để các ngươi chiếm thượng phong. Ta đã biết bản lĩnh của ta không bằng tinh quân của các ngươi, nên đã chịu khuất phục dưới tay bà, có dám nói gì nữa đâu, hà tất các ngươi còn bày kế nhỏ nhen để hại ta ? Tinh quân lại là công chúa của Ngọc đế, thấy mặt công chúa, ta cũng coi như thấy kim thân của Ngọc đế vậy. Ta là tinh tú dưới quyền Ngọc đế, sao dám không giữ trọn lễ tiết của kẻ bề tôi ? Xin tinh quân nghĩ lại, chỉ vì con tiện tì Hằng Nga, sao bà nỡ dùng cách khi trả đối xử với ta ? Ta chết chẳng đáng tiếc, chỉ sợ thiên hạ đời sau không hiểu, sẽ coi tinh quân là hạng thần tiên gì ?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tài miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 50: Phạt Bạo Chúa, Bắt Cưa Cây Lớn Trong Cung Trăng Thương Chồng Cũ, Hằng Nga Quan Tâm



Ngô Cương nghe vậy, liền cười, nói với Hậu Nghệ :

- Người đừng mở miệng hủy báng tình quân. Người phải biết tình quân của chúng ta thân phận thế nào, thần thông ra sao chứ? Tất cả các đại la kim tiên thấy mặt bà, đều phải vái dài. Dao Trì Tây vương mẫu là lãnh tụ quần tiên, Nguyên Thủy, Lão Quân là tổ sư thần tiên, cũng chẳng dám lên mặt trường bối với công chúa. Bà mà thi triển đại thần thông, e rằng hạ súc sinh nhỏ bé như người phải mất mạng. Nguyệt phủ là nơi thanh tu, há có thể để cho lũ nghiệt súc như người tới gây sóng gió ? Công chúa còn có thể lên thiên đình, triều bái Thiên đế, xin hưng sư, động binh, tới đây đối phó. Nhưng bà rất ghét dụng binh, vạn bất đắc dĩ mới phải bày ra kế nhỏ mọn này, để giữ người lại đây, làm công trình. Người nói công chúa dụ dỗ, lừa gạt người là không đúng. Bà đã tuyên chỉ, bảo người ở đây cưa cây, lấy công chuộc tội, người cũng tự mở miệng xưng "Tuân chỉ", tự nguyện làm người thợ rồi mà. Nay công trình còn chưa khởi công, công chúa sợ người không chịu làm đến nơi đến chốn, nửa chừng chán nản bỏ bê chẳng. Người vừa học được phép phi hành, đang cưa cây nửa chừng, lại hứng chí bay xuống hạ giới chơi, bao giờ mới cưa xong cây ? Vì thế, phải giữ người lại, dính chặt bên gốc cây sa bà.

Hậu Nghệ không có lời nào để cãi lại, đành nhẫn nại lo việc cưa cây Nhưng hần cưa được nửa chừng thì một cơn gió quái nổi lên, mặt cưa bay tã lả, tối tăm mặt mũi. Chừng gió lặng, nhìn lại, thì lạ lùng thay, chẳng thấy vết cưa đâu cả, cây cổ thụ vẫn đứng sừng sững, vượt khỏi đám mây. Hậu Nghệ chán nản hết sức, không biết việc cưa cây bao giờ mới xong. Bao hùng tâm, đạo chí dần dần nguội lạnh cả.

Hai ngày ở trên trời là vài tháng dưới trần gian. Bấy giờ, trong nước Hữu Củng của Hậu Nghệ, người ta thấy mất quốc vương, triều đình bàn tán xôn xao, không biết giải quyết ra sao. Các vị thần lớn nhỏ trong nước mới làm sổ tâu lên thiên đình. Ngọc đế sai tra xét, biết được Hậu Nghệ đang ở chỗ công chúa. Lại tra ra người này đáng lẽ được ở ngôi vua hơn năm trăm năm, nhưng vì hần trị dân không có đức độ, tàn hại dân chúng, mới tước bỏ lộc và mệnh hần đi, chẳng bao lâu sẽ bị bệ tột giết chết. Ngọc đế mới ra lệnh cho Thái Bạch kim tinh truyền dụ ra ngoài, đem thân xác Hậu Nghệ thả ra, trả về bản quốc, để triều thần oán ngời, giết chết. Còn linh hồn hần, vẫn giữ lại ở nguyệt cung, vĩnh viễn làm công việc cưa cây, thay vì đưa xuống âm tào chịu tội. Chừng nào tội nghiệt trả xong, mới cho phép được đi đầu thai.

Trên đây là những lời tường thuật của Thiết Quài tiên sinh, người làm sách xin được thêm thắt vài câu, để quý vị độc giả hiểu rõ hơn. Ngày nay các nhà khoa học, nhà địa lý, nhà thám hiểm, đều cho rằng nguyệt cầu cũng là một tinh cầu, tất cả đều có nhân dân, thành quách, chế độ văn vật. Nhưng theo các cổ sự tương truyền từ mấy ngàn năm ở Trung Quốc, thì trong cung trăng có Thái âm tinh quân cai quản mọi việc. Lại có người nói về việc cưa cây sa bà, cưa đến đâu gãy đến đó, gãy rồi lại hồi phục. Trên cây có treo giỏ com, mỗi lần cây đổ, giỏ com hạ xuống, cây hồi phục, giỏ com lại lên cao. Những điều đó so với những điều sách này đã nói, không sai bao nhiêu. Lại có người nhận lầm Hằng Nga chính là Thái âm tinh chủ, mà không nói người cưa là ai, vì sao phải chịu đựng công việc khổ nhọc như thế. Từ khi tân học đại hưng, tân thuyết thịnh hành, những câu chuyện cổ như thế đều được cho là mê tín dị đoan. Những vị đại nhân học sĩ, đã không tìm được chứng cứ về mặt trăng, chỉ biết phụ họa theo tân học, nói có thể tìm đường lên cung trăng, đến như những điều nói về tình hình mặt trăng, xét cho cùng, phần nửa thuộc về lý tưởng, còn thực hư thế nào, chẳng ai dám quyết đoán. Theo kiến giải của người làm sách, hiện nay có nhiều sự việc, được truyền lại từ thời xa xưa của Trung Quốc, rất gần với triết học, người ngoại quốc giảng ra lại hoàn toàn thuộc về khoa học. Hai bên, mỗi bên đưa ra lời nghị luận hoàn toàn tương phản. Thật ra, nghiên cứu cho kỹ, lẽ nào lại không có chỗ thông với nhau? Chẳng hạn như chuyện sét đánh người, khoa học gia nói đó là chạm điện. Đạo lý đó tất nhiên không sai, sách này chỉ nói việc chạm điện, hay sét đánh, phải do thần trên trời quản lý. Nếu không phải vậy, tại sao từ ngàn xưa truyền lại, đến nay còn nghe, nói rằng những kẻ bị sét đánh chết, đại để đều thuộc bọn hung thần ác sát, chứ chưa từng nghe người chính nhân quân tử, phẩm hạnh đoan chính, lại bị thảm hình chạm điện. Câu nói này tuy gần với võ đoán, nhưng những người chủ trương vô thần có tìm được bằng chứng gì, có thể cung cấp cho chúng tôi, làm tư liệu nghiên cứu ?

Đặt giả thuyết cũng không nên nói nhiều, xin trở lại với chính truyện.

Thiết Quài tiên sinh lại kể tiếp :

- Thiên đế truyền chỉ dụ cho Thái âm tinh quân phải giữ hồn vía Hậu Nghệ lại, đem thân thể hần trả về nước cũ chịu tội. Tinh quân tất nhiên làm theo. Hậu Nghệ trở về nước, cứ như thể một người điên rồ, ngu ngốc, chẳng có chút sức đề kháng nào, nên dễ dàng bị triều thần giết chết. Sau khi chết, tội trạng của hần mới được tiêu trừ có phần nữa. Chiếu theo lệ cũ, hần còn phải bị dẫn xuống âm ti, để chiếu theo luật cõi âm mà phân xử. Nhưng Ngọc đế đặc biệt gia ân, cho hần được ở cung trăng mà chịu tội trong năm ngàn năm, sau đó sẽ được phục hồi chức vị trên trời, trở lại làm Hắc Hổ tinh. Đó là

việc quá tốt đẹp cho hắn.

Ai ngờ Hậu Nghệ vốn là đứa hiếu dâm, hồn tuy bị câu thúc, một tấm lòng si vẫn quyến luyến Hằng Nga. Mỗi khi gặp Hằng Nga tới vườn hoa hái hoa, bẻ trúc, du sơn ngoạn thủy hắn lại lên tiếng kêu gọi, năn nỉ. Tiếng gọi lúc gần, lúc xa, ban đầu Hằng Nga không để ý tới. Ngày lâu, việc cũ qua đi, tình người biến đổi. Người bình thường, đối với chuyện quá khứ, thường hay quên thù oán, mà nhớ ơn đức. Huống gì Hằng Nga, là cô gái trung hậu, hay thương người. Nghe những lời thăm thiết, nàng không khỏi động tâm. Dầu sao cũng là tình nghĩa vợ chồng, Hậu Nghệ ngày trước có ngàn điều xấu chẳng nữa, há không có một điểm tốt ? Nay hắn bị câu thúc hồn vía trên cung trăng, suốt năm chịu nắng cháy, mưa dầm, gió thổi, sương tạt, chịu đủ thứ khổ sở, đều vì việc của bản thân ta mà ra. Nay ta đã thành tiên, không hề phải chịu chút đau khổ nào, sao ta không nghĩ chuyện thành toàn cho hắn ? Hắn đã vì ta chịu tội, những chuyện ngày trước không tính đến nữa, những năm tháng sau này kéo dài hàng ngàn năm. Làm sao hắn chịu đựng nổi? Những lời kêu gào, nài nỉ của Hậu Nghệ, tuy chưa đến tai tinh quân, nhưng đám chị em đi chung với Hằng Nga đều nghe được cả. Họ thấy Hằng Nga nhón nhờ cười cợt, nói năng quá nhân tâm, đầy chồng vào chỗ giam hãm như thế, sao không phát chút từ tâm, vì anh ấy mà nói giúp vài câu, trước mặt tinh quân ? Những câu nói nửa đùa nửa trách như thế, Hằng Nga nghe mãi, đến không chịu nổi. Dần dà, trong lòng Hằng Nga nảy sinh tình cảm thương xót cho Hậu Nghệ .

Thiệt Quài tiên sinh nói đến đây, hai vị nữ tiên ngồi nghe đưa mắt nhìn nhau, nói :

- Trong thiên hạ, điều khó vượt qua nhất, chính là một chữ tình! Đáng tiếc, đáng tiếc ?

Chung Li Quyền vốn còn trẻ, chưa hiểu tình đời, nghe vậy bỗng nhiên cười khi, nói :

- Hai vị có tâm địa đàn bà, trời sinh có lòng nhân từ hơn chúng tôi. Nén lòng lại đi. Sư tôn mới nói Hằng Nga phát từ tâm, chưa nói kết cuộc thế nào, hai chị đã liệu định rằng nàng vì ý niệm đó, thế nào cũng phải xuống phàm trần một lần nữa. Không chừng có thể đoán đó là kiếp trước của nàng Mạnh Khương cũng nên. Hai chị từ bi như thế, vạn nhất sau này có kẻ nói lời thân ái, e rằng hai chị lại vì người đó mà động lòng thương xót nỗi khổ tâm si tình, xúc động lòng trần. Lúc đó, sư tôn có muốn giúp hai vị cũng không kịp.

Câu nói vừa thốt ra, Trương Quả, Phí Trường Phòng "ồ !" lên một tiếng, không nói gì nữa, trong khi tiền cô, Tuệ Thông bức tức, buông tiếng cười nhạt, đỏ hồng đôi má. Thiệt Quài tiên sinh liền thét lên :

- Thằng lỏi không hiểu chuyện đời, sao dám nói năng bừa bãi, phê bình người khác ? Hơn nữa, trước mặt phụ nữ, ăn nói phải cẩn thận. Những lời nguoi vừa nói, chính là lời của kẻ vô lại khinh bạc, nói với người khác còn không nên, huống hồ nói với huynh đệ đồng đạo ? Câu nói đó, đối với người phàm là đáng bót tuổi thọ, đối với người tiên là đáng giảm công hạnh, tự nguoi chuốc lấy tội, không can dự gì tới người khác. Lần sau còn không cẩn thận, ta không thèm nhìn mặt nguoi nữa đâu.

Chung Li Quyền sợ toát mồ hôi, phục xuống đất, không dám ngẩng đầu. Hai tiên cô phải tới, mỗi người một tay, nâng cậu ta dậy. Chung Li Quyền hướng về hai người mà vái, nhận tội. Thiệt Quài tiên sinh cũng an ủi, khuyên nhủ vài câu, mới kể tiếp :

- Vừa rồi A Quyền đoán rằng Hằng Nga chính là tiền thân của nàng Mạnh Khương, là đoán đúng rồi đấy. Hằng Nga thương hại Hậu Nghệ, lại muốn chấm dứt những lời rên rỉ, van nài ấy đi, đã nảy ý tới gặp hắn một lần, nhưng lòng khiếp, gan non, cũng không dám đi. Con người ta hễ đã có suy nghĩ về tình ái, để lâu ngày, không bút ra được, và rồi tới một lúc mười phần nóng nhiệt, đưa tới nguy hiểm rất lớn, rất không nên đùa với lửa, thử một lần cho biết. Hằng Nga giữ suy nghĩ như thế, chính là lòng trần chưa tĩnh, lúc đầu vì non gan, và lại tình cũng chưa sâu, còn miễn cưỡng chế ngự được. Chẳng bao lâu đã qua một năm, tình cảm của nàng càng sâu đậm, tuy không dám công nhiên tới hỏi thăm Hậu Nghệ, nhưng không khỏi có lúc lân la tới gần, có lúc tới dưới cây sa bà, giả bộ như muốn xem người thợ làm việc. Hậu Nghệ vừa thấy nàng, mừng rỡ như vớ được của báu, luôn miệng tự oán trách, tự kể tội mình. Nói tới những chỗ khẩn thiết, hắn ngừng hẳn công việc, cầm cây quạt tự đánh vào mình. Những cung cách đó khiến Hằng Nga cảm lòng không đậu, lên tiếng khuyên giải, về sau lại vì chàng mà rơi nước mắt. Từ đó, hai người hàng ngày gặp nhau, không còn tị hiềm gì nữa. Hậu Nghệ xin nàng nghĩ cách cứu nhau, Hằng Nga tự hận mình chức vị thấp hèn, không dám đáp ứng, nhưng trong lòng nôn nóng vì chàng, định tìm cơ hội thăm dò ý tinh quân, phân trần phải trái. Ai ngờ cơ hội chưa tới, bản thân nàng đã mắc vạ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 51: Lời Thề Chôn Sống Cuối Cùng Có Ứng Nghiệm Tình Vợ Chồng Hòa Hợp Rốt Cuộc Thành Không



Nghe Thiết Quài tiên sinh kể chuyện, Chung Li Quyền vọt miệng nói :

- Đại khái là tình quân biết chuyện, nhất định không đáp ứng Hằng Nga đâu.

- Người đoán rất đúng. Nhưng người đã ra đoán, ta để cho người đoán thử coi có phải Hậu Nghệ chịu tội chung một lượt với Hằng Nga, có nghĩa hấn là tiền thân của Phạm Kỳ Lương, hai người cùng bị đày xuống trần một lượt, đúng không ?

Chung Li Quyền không cần suy nghĩ, đáp liền :

- Theo ý kiến ngu của đệ tử, Hậu Nghệ tuyệt đối không phải là tiền thân của Phạm Kỳ Lương, nên bắt tất phải đày xuống trần một lượt với Hằng Nga. Hậu Nghệ mắc tội lớn, đã bị Ngọc đế kết án câu thúc năm ngàn năm, mới được phục hồi ngôi vị tinh tú. Thiên mệnh đã định, làm sao có thể chuyển đổi ? Và lại vợ chồng Mạnh Khương đã được sư tôn đề ý giúp đỡ, đưa xuống âm ti, chuyển kiếp phạm trần, sư tôn lại dự bị độ cho họ xuất thế, đủ thấy tiền trình vợ chồng nhà đó sáng sủa phi thường, trong khi Hậu Nghệ là thứ ác ma, làm sao tốt số như thế ? Đã thấy rõ nàng Mạnh Khương là Hằng Nga giáng phạm, mà Phạm Kỳ Lương phải là người khác với Hậu Nghệ, còn người đó lại lịch thể nào, vì sao được cùng nàng Mạnh Khương làm vợ chồng hai kiếp, thật tình đệ tử không thể biết được. Còn một điều này nữa : có bằng chứng rõ ràng là từ hàng ngàn năm nay, chúng ta nhìn lên mặt trăng có thể thấy một cây sa bà rất lớn, trên cành cây treo một giỏ cơm, dưới gốc có một người ngồi xỏm, chính là Hậu Nghệ mà sư tôn đã nói tới cổ sự. 1 Điều đó cho thấy Hậu Nghệ từ khi bị câu thúc đến giờ, Ngọc đế đã phán tội, chưa thấy có lý do gì để miễn giảm, e rằng năm ngàn năm sau, trắc Hồ tinh quan mới được phục hồi nguyên chức. Vậy nên, người ngồi dưới gốc cây trong mặt trăng, chịu tội cưa cây, vẫn là Hậu Nghệ .

Nghe lời bàn của Chung Li Quyền, mọi người đều cười. Thiết Quài tiên sinh cũng gật đầu tán thành :

- Cậu bé này quả thật rất thông minh. Không cần suy nghĩ, đã có kiến giải chính xác, không sai thực tế điểm nào. Đúng là tình cảm của Hằng Nga dành cho Hậu Nghệ càng ngày càng sâu đậm, tình quân lẽ nào lại không nghe biết ? Khi biết rõ, bà liền nổi giận, lập tức cho gọi Hằng Nga tới, trách mắng nghiêm khắc, bắt tội nàng dọ lạc hồng trần. Hằng Nga tự biết tội nặng, không dám xin tha, chỉ phục xuống đất mà khóc lóc, không nói một lời. Tinh quân cảm thấy bất nhẫn, vận dụng thần cơ, tính toán một hồi, bất giác nhăn mặt nhíu mày, buồn bã, cảm thương, liền bảo Hằng Nga đứng dậy, tới đứng hầu một bên, rồi ra lệnh tuyên triệu Nguyệt lão tiến lên điện, hỏi ông về chuyện hôn nhân của người trần gian : có phải những cặp trai gái không thể hảo hợp được miễn trừ quan hệ vợ chồng hay không ? Nguyệt lão bậm :

- Mọi việc đều có định số. Số đáng sum họp, muốn phân chia cũng không được. Cũng có số định rằng, chỉ có quan hệ trên danh nghĩa, chứ không có hôn duyên thực tại. Đối với quan hệ danh nghĩa này, số đã định trước từ năm trăm năm, không sao trốn thoát – Nguyệt lão lại bậm : – Dám hỏi tình quân, ngài hỏi điều này, có phải vì chuyện của Hằng Nga hay không ?

Tinh quân khẽ gật đầu, Nguyệt lão lại nói :

- Việc này đã có số định trước. Hằng Nga có số phải cùng người phạm trần kết làm vợ chồng hai đời, sau đó mới lập định căn cơ, vĩnh viễn đứng vào tiền ban. Tinh quân bắt tất phải vì nàng mà thương cảm trong lòng.

Tinh quân nghe vậy, gật đầu vài cái, cho Nguyệt lão lui ra. Nhân đó, quay nhìn Hằng Nga, nói :

- Người bị đày xuống phạm trần lần này, chung qui là tự người gây nên tội. Ta không thể để người nuôi dưỡng mầm tình, nhiễu loạn cảnh thanh tịnh nơi nguyệt phủ, phá hoại thể chế trang nghiêm của ta. Với những hành vi đó, ta đành phải trừng phạt người, sau đó người cũng không tránh khỏi luật trời xét xử đâu. Lúc đó, người sẽ bị kết tội, đưa xuống chín tầng địa ngục, dù cho chủ cũ của người là Tây vương mẫu có nghĩ đến người mà ban ơn, cũng không cứu nổi người đâu. Chỉ bằng đề ta giải quyết trước, tạm thời đày người xuống phạm trần. Xuống đến đó, nếu người biết làm một liệt nữ trinh tiết, hoặc tạo được nhiều công đức, có thể lấy công chuộc tội, trở lại tiền ban.

Hằng Nga lãnh chỉ, dập đầu lạy tạ, nuốt nước mắt mà rời khỏi sân điện. Tức thì có thủ hạ của tinh quân, là vị nữ tiên chuyên lo việc công, đốc thúc hai vị sai dịch đưa Hằng Nga ra khỏi cung trăng, dẫn về Dao Trì, triều bái vương mẫu. Vương mẫu trách cứ nặng nề , dặn dò người áp giải Hằng Nga :

- Người trở về nói với công chúa rằng Hằng Nga đáng phải chuyển kiếp đầu thai, và việc này do ta giải quyết ổn thỏa, công chúa không cần phải bận tâm.

Người kia lạy tạ, ra về. Vương mẫu liền sai thư lại tra cho rõ nên cho Hằng Nga đầu sinh ở chỗ nào. Thư lại bẩm rằng vợ chồng nhà họ Mạnh trung hậu, thật thà, đáng được có một đứa con gái ngoan, vương mẫu liền sai đưa Hằng Nga đi đầu thai vào nhà họ Mạnh.

Hằng Nga dập đầu tạ ơn, từ biệt vương mẫu, đi theo quan viên hộ tống, rời khỏi cung Dao Trì, chậm chậm hướng về trung nguyên mà đi.

Trên đường mây, chợt thấy một đám mây trắng, trên mây có một cậu bé hình dung thanh tú, liếc thấy Hằng Nga, liền thúc đám mây, đi cùng đường với nàng. Hằng Nga thấy cậu bé nghiểu khác thường, coi rất dễ thương, bất giác liếc mắt nhìn cậu. Không ngờ cậu bé tính nết nghịch ngợm, thấy Hằng Nga nhìn mình, liền toét miệng ra cười, hỏi :

- Tí tí có phải Hằng Nga cô nương trên cung trăng đấy không ?
- Cậu bé, sao cậu biết tên tôi ?
- Tí tí đừng chê tôi nhỏ, tuổi tôi còn hơn tuổi tí tí gấp mấy lần nữa đó.
- Nói nhảm. Rõ ràng cậu chỉ là một đứa trẻ, sao có thể lớn tuổi hơn tôi ?

Cậu bé cất tiếng cười hì hì :

- Nếu tôi đưa ra được chứng cứ, tí tí hứa làm vợ tôi nhé. Nếu tôi không có chứng cứ rõ ràng, tùy ý chị muốn đánh muốn mắng thế nào, tôi cũng không chống lại, cãi lại, được chưa ?

Hằng Nga nghe vậy, bất giác ửng hồng đôi má, không biết nói sao. Chỉ nghĩ cậu này còn nhỏ, tính ưa giỡn cợt, không có ý gì, lại nhìn cậu, thấy xinh xắn dễ thương, nằng nặc này ý đùa giỡn với cậu một hồi cho vui, bèn nói :

- Giỏi cho cậu bé mặt dày, không biết thẹn ! Mới tí tuổi đầu, đã có ý muốn vợ ! Có giỏi cứ đưa bằng chứng, đừng sợ tôi chẳng nề tình.

Cậu bé cười liên :

- Tí tí nói vậy là nhận lời tôi rồi đấy nhé. Nay tí tí, chúng ta đều là thần tiên trên trời, một lời đã nói, như đinh đóng cột, không được cãi láo đấy nhé.

Hằng Nga cười, mắng yêu :

- Thằng lỏi miệng tron như mỡ, nói năng bừa bãi, ta cãi không lại miệng nguoi.

Nào ngờ cậu bé đưa cánh tay nhỏ nhắn ra, nắm lấy vai Hằng Nga, không buông, ngược mặt lên cười, nói:

- Tí tí nói xấu tôi đủ thứ, mà vẫn chưa có câu nào hứa làm vợ tôi, cho thấy chị không chịu đáp ứng chút nào. Vậy tôi đưa bằng chứng để chị thấy tuổi tác của tôi hơn chị rất nhiều nhé.

Thiết Quài tiên sinh kể tới đó, mọi người đều cười lớn tiếng.

Chung Li Quyền lại càng thích thú, vỗ tay, giậm chân, nói :

- Sư phụ thấy đó, thần tiên cũng có đứa trẻ lí lắt, tại sao mấy người cứ mắng tôi là bướng bỉnh, đáng ghét ?

Tuệ Thông nói :

- Người này tính nghịch, còn lợi hại hơn cậu nữa. Nếu cậu muốn tu thành thần tiên, nên bái ông ta làm "sư phụ lí lắt", rồi kiếm một cô tiên nữ, lấy làm vợ, mới thật là lí lắt cũng có chỗ tốt đẹp ! Lúc đó, chúng tôi cũng không dám chê cậu nghịch ngợm nữa.

Chung Li Quyền không dám nói tiếng nào nữa. Thiết Quài tiên sinh mới kể tiếp :

- ~ Cậu bé này về sau chính là Phạm Kỳ Lương, vì muốn vợ mà phải chịu biết bao đau khổ.

Hằng Nga bị nắm vai đau nhói, bàn tay cậu nhỏ bé mà cứng như thép, gỡ không ra. Nàng bất giác kinh hãi, kêu lên :

- Thằng lỏi này sao có khí lực mạnh như vậy ? Buông tay ra !

Ngươi cứ nắm như thế, chắc gãy cánh tay ta mất thôi !

Cậu bé chẳng chịu nghe lời, còn cười, nói :

- Chị đã thừa nhận tôi nói không sai rồi chứ ? Nay gật đầu đi, .. tôi buông tay liền. Nếu không, đừng trách tôi nặng tay.

Hằng Nga lúc đầu chỉ muốn đùa giỡn cho vui, không ngờ cậu ta lợi hại như thế. Lại sợ cậu mạnh tay càng thêm khổ, đành gật đầu vài cái. Thấy nàng gật đầu, cậu bé mới chịu buông tay. Hằng Nga thẹn đỏ mặt, quay đầu nhìn chỗ khác, lùi lùi bước đi, không thèm ngó ngang tới cậu bé. Cậu ta vội chạy lên trước, chắn ngang đường. Hằng Nga sợ cậu dụng võ, liền hét lên :

- Ngươi thật khinh người quá đáng. Điều đáng nói, chẳng chịu nói ra, chỉ đòi chiếm lấy tiện nghi, còn đạo lý gì nữa ?

Bấy giờ cậu bé mới nói rõ cho nàng biết : cậu chính là em trai của Xích Cước đại tiên, tức Phi Phát tiên nhân 2 , bẩm sinh có tính nghịch ngợm, khiến huynh trưởng chẳng hài lòng chút nào. Nhưng ông anh bản tính cũng ưa chọc phá, bạn bè ai cũng ngăn ông vì thói chót nhả. Nhưng ông lại không chịu cho thằng em nghịch ngợm, vì thế Phi Phát tiên nhân không để cho anh quản giáo.

Hằng Nga nghe chuyện, không nén nổi tiếng cười. Nàng vốn là người rất thông minh, mới nói :

- Cậu làm vậy là không nên, không phải chút nào. Chẳng qua là huynh trưởng vì thương yêu cậu mà mong muốn cho cậu được tốt lành đấy thôi. Có lẽ nào bản thân mình ra quây phá, lại ngăn cấm em trai nghịch ngợm ? Điều đó cho thấy cậu chẳng chịu đựng công, tuy ở tiên ban mà căn cơ chưa vững, phải nên khắc khổ cần luyện mới được. Có đâu tùy tiện cợt nhả, gặp người chưa quen biết gì, đã bày trò điên đảo, chọc phá người ta ? Nếu cậu muốn làm tiểu ca ca của tôi, thì chưa kịp bước chân qua cửa nhà chồng, tôi đã đập cho cậu một trận, mới mong cậu biết lỗi mà sửa đổi.

Phi Phát tiên nhân nói :

- Tí ti nói vậy cũng đúng, nhưng tại sao trẻ con không được học cười, lớn lên lại được tùy ý chọc ghẹo người khác ?

Và cậu ta kể tiếp :

- Về sau có lần tôi theo ca ca cũng đi dự đại hội bàn đảo, tôi chê quả đào đưa cho tôi quá nhỏ, nghĩ rằng vương mẫu chê tôi nhỏ con, chỉ nên ăn quả đào bé, mới hóa ra một côn trùng, bay vào vườn đào của vương mẫu để hái trộm đào. Nào ngờ vương mẫu có bản lãnh rất lớn, biết liền, vội sai người tới bắt tôi. Tôi hoảng quá, vội nhảy xuống đất, trúng phải chân một cô thị nữ sủng ái của vương mẫu, làm cô ta bị thương. Thị nữ trở về kêu khóc, tố cáo tôi. Tôi càng sợ thêm, tính trốn khỏi vườn đào. Nào ngờ huynh trưởng đi chân đất, dẫn dắt nhiều người tới bắt tôi. Tôi vừa thấy mặt huynh trưởng, liền to gan, liều lĩnh, chẳng những không chịu nhận tội, còn cãi lại huynh trưởng, vì thế mà mắc họa lớn. Vương mẫu ban pháp chỉ, nói trộm đào chẳng qua vì tính ưa phá phách, xét về tình có thể nương nhẹ, đập chân thị nữ là do vô ý, cũng có thể dung tha, nhưng cãi lại huynh trưởng là trái luân thường, trong hàng ngũ thần tiên, sao có thể có kẻ vô phép, vô tác như thế ? Một mặt bà trách mắng huynh trưởng tôi không biết dạy dỗ em trai, một mặt sai đầy tôi xuống phạm trần, nói rằng nếu không hối cải, sẽ đẩy xuống đường súc sinh, không có ngày xuất đầu lộ diện. Tí ti thử nghĩ giùm tôi, những việc như thế có đáng tức hay không đáng tức ? Nay tôi muốn trở về hỏi lại ca ca cho rõ, rồi mới đành lòng đi xuống trần gian. Tí ti ơi, chúng ta vô ý gặp nhau giữa đường mây, lại đội ơn tí ti hẹn ước hôn nhân, quả là diễm phúc. Có xuống phạm trần, cũng chẳng còn gì đau khổ nữa.

Hằng Nga to tiếng :

- Nói nhảm ! Hôn nhân đại sự, há có thể vì một câu nói bốn mà thành ? Người chỉ vì ưa chọc phá, thích nói giỡn mà mắc đại họa. Đã bị trách phạt nghiêm khắc, đẩy xuống hồng trần, còn không chịu rửa tâm, sửa tính, giữa đường gặp nhau, chẳng kể quen biết hay không quen biết, cứ mở miệng nói năng bừa bãi, e rằng sau này người chịu đau khổ không ít.

Phi Phát tiên nhân nghe vậy, nghiêm sắc mặt, nói to tiếng :

- Hi, hi, hi. Ai bảo chị dễ dãi hứa hôn với người ta làm chi ! Chẳng phải tôi đã từng nói với chị rằng thần tiên không nói giỡn chơi, huống chi đây là việc lớn, lẽ nào lại có thể nói bốn ? Một lời đã nói, suốt đời không hối. Người phạm còn như thế huống chi mình là người tiên, lại có thể tùy tiện hứa hôn được sao ?

Nói rồi, đưa tay ra định nắm áo Hằng Nga. Hằng Nga trong lòng rất sợ, lại nghĩ tới câu Nguyệt lão đã nói, việc hôn nhân này đã định trước từ năm trăm năm nay, dù đúng hay sai, đã có định số há có thể dựa vào một câu nói bốn của cậu bé để làm chuẩn đích ? Vì thế, nàng mỉm cười, nói :

- Theo lời cậu nói, là cậu nhất định muốn tôi ?

Phi Phát tiên nhân nghiêm sắc mặt, nói :

- Sao lại không đúng ? Nói thực một câu, tôi không cần biết chị chịu hay không chịu, cũng không cần biết có người nào tranh đoạt với tôi hay không, tôi cũng không buông chị ra.

Nói đến đây thì vừa đi tới một tòa thành, Phi Phát tiên nhân chỉ vào thành trì đó, nói :

- Tôi xin thề với chị : nếu có người nào bắt tôi đi, đem tôi chôn sống bên góc thành, một đạo oan hồn của tôi cũng theo chị tới cùng.

Hằng Nga nghe nói xúc động mạnh, chưa thấy có ai cầu hôn với tình ý chân thành, khẩn thiết như thế, lặng yên suy nghĩ, chưa biết nói sao, Phi Phát tiên nhân đã nắm tay nàng, nói năng nhỏ nhẹ :

- Tôi nói đến thế, chị vẫn còn hoài nghi tâm lòng thành của tôi sao ? Nói thật một câu, tí ti xuống tới phạm trần, làm thân con gái, lẽ nào lại không hứa gả ? Đã cần lấy chồng, còn nề hà gì mà không cùng tôi kết mối thiên duyên ?

Hằng Nga thẹn thùng, nói :

- Không giấu gì cậu, tôi vốn là thị nữ trên cung trăng, đã đứng vào tiên ban, tiêu điều tự tại, chỉ vì chút lòng từ bi, thương người chồng cũ hung bạo, phạm tới luật trời, lẽ ra phải phát vãng âm ti, may nhờ ơn tình quân, chỉ đẩy xuống chốn nhân gian. Đó là việc trước mắt, chưa biết còn phân xử ra sao. Nay giữa đường gặp cậu, vừa nói mấy câu, đã đem việc chung thân đính ước. Tuy nói rằng việc hôn nhân đại sự, năm trăm năm trước đã ghi rõ trong sổ của Nguyệt lão, nhưng tôi còn chưa hiểu ai sẽ là chồng tôi. Nếu quả là cậu thì là điều tốt đẹp hơn cả, vạn nhất lại là người khác, há không gây ra nhiều điều trắc trở, tạo thêm một tầng nạ kiếp hay sao ? Đó chính là tội trước chưa tiêu, nghiệp mới lại vướng. Cậu hãy suy nghĩ giùm tôi, làm sao giải quyết cho tốt đây ?

Phi Phát tiên nhân cười, nói :

- Uống cho chị đã liệt vào tiên ban từ lâu, vẫn chưa hiểu rõ hai chữ "thiên duyên". Hai người có duyên với nhau, dù cách xa ngàn dặm cũng có tơ hồng buộc chân, hai người không có duyên, đối mặt nhau cũng gặp nhiều điều trắc trở. Nay chúng ta giữa đường gặp nhau, chính là trời khéo duyên dúi cho cuộc

tương phùng, vậy không phải là đã có tiền duyên hay sao ? Đã có tiền duyên, chính là nhân duyên. Nếu không phải vậy, tại sao chúng ta, một người ở út bên Đông, một người ở út bên Tây, lại cùng bị đẩy xuống trần một lúc, giữa đường gặp nhau ? Thử hỏi những nhân duyên của người trần thế, có mối nhân duyên nào may mắn như vậy ?

Hằng Nga phì cười, nói :

- Cậu lẻo mồm lẻo mép nói chuyện nhân duyên, chẳng qua chỉ là nhắm mắt đoán mò thôi. Thôi thôi, cậu đã mười phần thành tâm, lẽ nào tôi lại không đáp ứng ?

Phi Phát tiên nhân cả mừng, vội hỏi :

- Tí tì, chị đã nói vậy, không đổi lòng nữa đấy chứ ?
- Tôi đã hứa với cậu, lẽ nào lại thay lòng đổi dạ ?

Đến đây, hai người đã đi tới một con sông rộng, bên trái con sông là một quả núi, hai người mới chỉ sông núi mà thề nguyện.

Sau đó chia tay, mỗi người đi một ngã.

Theo lý mà nói, hai người kết nhân duyên lần này, có thể kể là thiên duyên xảo hợp. Nhưng họ cùng vì mắc tội mà đẩy xuống trần, thì tội trời dứt khoát là không thoát khỏi. Mới chịu tội, lại tạo thêm một nghiệp chướng, mà mong chuyện vợ chồng hảo hợp, sống bên nhau tới thừa răng long đầu bạc, thì quả thật là không tưởng. Thế gian đã mấy kẻ được hưởng phúc phận đó ? Vì thế, việc hôn nhân của Phạm Kỳ Lương và Mạnh Khương được thành tựu đã là quá lòng trông mong, rốt cuộc cũng chỉ là hư danh mà thôi.

Nghe Thiết Quài tiên sinh kể tới một đoạn thăm sử của Phạm, Mạnh, Tuệ Thông lại hỏi :

- Việc hôn nhân của hai người đó đã thành trăng dưới nước, hoa trong gương, vì sao họ còn phải chịu thâm hình ?

Chẳng cần hỏi nhiều. Nói tóm một câu, hai người đã không biết tự kiểm soát, mới mắc vạ. Vừa quên đau khổ, giữa đường gặp nhau, đã nói những câu không đáng hoàng, đến nỗi tự đính ước hôn nhân, là điều ông trời rất ghét.

Hà tiên cô lại hỏi :

- Tàn Chính tàn bạo như thế, sao chưa thấy báo ứng ?
- Ở trên núi đây mới qua hai ngày, dưới trần thế đã trải mấy tháng. Các cô ẩn cư động phủ, làm sao biết được những biến cố lớn trên đời ? Hiện tại, Tàn Chính đã về âm tào, đang bị thẩm vấn. Con trai ông ta là Hồ Hợi đã nói ngời, xưng là Nhị Thế hoàng đế. Câu sấm ta nói : "Làm mất nhà Tàn là Hồ" chẳng bao lâu sẽ thành hiện thực.

Mọi người nghe vậy, chợt hiểu ra, nói :

- Thì ra làm mất nhà Tàn là Hồ chính là nói về Hồ Hợi, chúng tôi đều đoán không ra, làm sao Tàn Thủy Hoàng có thể nghĩ tới con trai mình .

Thiết Quài tiên sinh lại hỏi Hà tiên cô :

- Các cô có biết Tàn hoàng chết ra sao không ?

Mọi người nghe hỏi đều ngạc nhiên, nói :

- Chúng đệ tử đang muốn thỉnh giáo đây.

Thiết Quài tiên sinh đang định trả lời, chợt nghe ngoài thạch động có tiếng ào ào, một trận gió nổi lên, giấy lát yên lặng. Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Phi Phi ra ngoài xem thử. Dương sư huynh của người tới đó .

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 52: Những Việc Cũ Dần Dần Sáng Tổ Truyền Huyền Kinh, Lựa Người Mà Trao





Thiết Quài tiên sinh ở động Từ Hà, núi Thái Hoa, đang cùng mọi người nói tới cái chết của Tần Thủy Hoàng, đã thấy Phi Phi tiến vào, bầm Dương sư huynh ở núi Thái sơn đã tới, liền nói :

- Ta đã đoán biết giờ này anh ấy phải tới. Gọi vào đây.

Phi Phi cùng Điền Điền ra ngoài, lát sau dẫn Dương Nhân vào, hướng về phía tiên sinh vái tám vái. Tiên sinh bảo anh ta ra mắt các vị sư huynh, sư thúc, rồi cùng Phi Phi, Điền Điền ngồi xuống bên dưới. Thiết Quài tiên sinh lại cười, nói với Hà tiên cô :

- Trước đây cô cứ thúc ta đi cứu Lưu pháp sư ở Thanh Hư Quán, sau này sao không thấy cô nói tới nữa ?

- Lúc đầu, tôi rất nóng ruột vì ông ta, sau thấy sư huynh làm việc gì cũng chu đáo, muốn cứu ứng người nào, không bao giờ chịu tiết lộ trước. Lưu pháp sư này, muội từ đã nhiều lần nhắc tới trước mặt sư huynh, mà sư huynh đều bỏ qua, không lý tới, tôi nghĩ rằng người này có số đáng chết, không thể cứu. Muội từ tự nghĩ mình học thức có hạn, công hạnh không có, làm việc gì cũng phải nhờ sư huynh chỉ dẫn, mới không mắc lỗi lầm. Sư huynh đã không muốn cứu người này, tôi đâu dám nhiều chuyện ?

Thiết Quài tiên sinh bắt gặp cười ha hả, chỉ Dương Nhân nói :

- Cô nhận cho rõ, vị này chính là Lưu pháp sư bị Triệu Cao bắt đi. Nhân cơ hội Tần hoàng mời gọi các vị phương sĩ, ta mới phái anh ta vào kinh ứng chiếu, sau lại bảo anh ta ở Thanh Hư Quán, làm một pháp sư. Ta dẫn dò anh ấy những việc nên làm, đợi lúc Tần hoàng tội ác chất đầy, hãy mau ra tay đâm chết ông ta. Phải kể lại từ đầu câu chuyện của một trăm năm trước, nhân dân hàng ngày chết vì chiến tranh, mắc họa bạo chính, ai nấy đều trông mong đất nước thống nhất, có một chân mạng hoàng đế, để có thể phục hồi lại sự nghiệp cũ của các vua Văn vương, Vũ vương, Thành Khang, đầu đời nhà Chu, nói tóm lại là không trở về thời đại Xuân Thu, Chiến Quốc, chiến tranh liên miên, dân chúng không có đường sống. Nào ngờ từ khi Tần hoàng tức vị, ý vào thiên mệnh, tỏ ra tàn bạo, hung ác, coi mạng dân như cỏ rác, còn tệ hơn thời thất quốc nữa. Tuy nhiên, những việc này đều bởi kiếp số định trước, bản thân Tần hoàng cũng chỉ là một ma quân, ứng kiếp mà sinh ra, đem sử dụng những hình cụ ở trần thế là thay cho hình phạt trên thiên đình. Nói tóm lại, tội ác của Tần Thủy Hoàng chất đầy từ khi ông ta ra lệnh bắt dân phu đi xây trường thành. Bây giờ, dân phu xây thành đã cử ra được người cầm đầu, bẻ cây làm gậy ừ ừ khởi nghĩa. Chân mạng đế vương cũng đã ra đời. Lúc này nhất định là không thể cho Doanh Chính được sống. Người ấy chẳng ban nhân đức, chỉ lấy oai để trấn áp thiên hạ, để sống ngày nào, nghĩa binh bị triết tòa ngày ấy. Sao không thừa cơ hội kết liễu đi há chẳng tiện lợi hay sao? Những việc này có quan hệ rất lớn tới sự tồn vong, an lạc của dân chúng trong cả nước, sự thể rất lớn, mà thiên cơ bất khả lậu. Sư muội nhiều lần hỏi tới, mà ta không thể trả lời, chính vì vậy.

Đang nói, chợt nghe tiếng nổ lớn giữa không trung, tiếp đến cây cối trên núi rung chuyển, chim chóc kinh hãi, bay tứ tán. Thiết Quài tiên sinh bảo Trương Quả :

- Sư phụ anh sai ông bạn già Long vương của anh đưa thư cho anh đây. Mau ra xem thử.

Trương Quả ra ngoài động nhìn xem, quả nhiên thấy một cây phong ở ngoài cửa động bị đánh gãy một cành, trên cành cây có treo một phong thư. Trương Quả vội lấy xuống, đem vào trình Thiết Quài tiên sinh, tiên sinh bảo anh tự mở ra xem. Thì ra là Văn Mỹ chân nhân thấy Trương Quả công hạnh quá nông cạn, bảo anh ta tới núi Vô Đương mà tu luyện thêm, tiện đường qua núi Mang Đẳng sẽ gặp một người say rượu đang đi trên đường, bị một con rắn trắng rất lớn xông ra cản đường. Người đó chính là chân mạng thiên tử. Tần Thủy Hoàng lúc này đã chết, oán khí chưa tan, biết người này sẽ thay mình làm vua, mở mang cơ nghiệp, mới ồ vào thân rắn, tính cản đường, nuốt người ấy đi. "Người hãy ẩn mình trong núi, hãy thấy hai ngọn đèn lớn xuất hiện, từ hẻm núi tiến ra, chính là con rắn trắng đấy. Người mau giúp chân chúa chém chết nó đi. Đó cũng là một công hạnh lớn, chớ xem thường, văn vân..."

Thiết Quài tiên sinh bảo Trương Quả hãy mau mau lên đường.

Anh ta đi rồi, tiên sinh lại bảo Dương Nhân trở về núi Thái sơn, sau đó mới cười, nói với Chung Li Quyền :

- Ta định cùng Hà sư muội đi chu du thiên hạ một phen, nhân tiện tới hóa độ cho hậu thân của vợ chồng Phạm Kỳ Lương. A Quyền hãy nhận Huyền kinh của ta, ở đây cùng Phi Phi, Điền Điền tụng công tu tập. Hai mươi năm sau, sư phụ người ắt tới khảo nghiệm công quả, nếu thấy người không tiến bộ, sư phụ người ắt bỏ rơi người, mà ta cũng không dám chỉ giáo cho người nữa đâu.

Chung Li Quyền vãi mả xin nhận lời. Thiết Quài mới đem Huyền kinh ba quyển trao cho cậu ta, dặn cậu phải cất giữ cẩn thận, nếu để mất sẽ bị tội sét đánh. Chung Li Quyền lại vãi mả nhận kinh. Phi Phi, Điền Điền và Phi Trường Phòng, đứng một bên, thấy Thiết Quài tiên sinh chỉ trao kinh cho một mình Chung Li Quyền, tỏ vẻ bất mãn hiện ra sức mặt. Thiết Quài tiên sinh mới cười bảo Chung Li Quyền lấy Huyền kinh ra, đặt lên bàn đá, bảo bốn người trước hết hãy vãi kinh, sau đó tùy ý mở ra coi thử một trang. Cho Trường Phòng thử trước nhất, lật thử một trang, chỉ thấy là tờ giấy trắng, không có chữ viết nào. Lật thêm vài trang, cũng vẫn vậy. Đến lượt Phi Phi, Điền Điền hai người tiến lại, lật thử vài trang, cũng lại là giấy trắng. Thiết Quài tiên sinh hỏi họ thấy gì, ba người cứ tình thực khai ra. Tiên sinh dạy Chung Li Quyền tới lật sách, và đọc to lên. Chung Li Quyền nhìn thấy rõ ràng có những chữ lớn, viết ngay ngắn, nhân đó cất cao giọng đọc lên. Thiết Quài tiên sinh mới cười, bảo :

- Tiên duyên định trước, thành tựu mỗi người một khác, há phải ta thiên vị? Chung qui tại các người có pháp duyên khác nhau mà thôi. Nếu không, tại sao A Quyền nhìn rõ ràng là Huyền kinh, mà ba người kia đều không nhìn ra chữ ?

Ba người không dám nói gì, nhưng về bất bình vẫn hiện ra trên nét mặt, Thiết Quài tiên sinh lại nói :

- Các người tuy không có pháp duyên như A Quyền, nhưng cũng chẳng phải tuyệt đối không cho phép các người học tập. Chẳng qua là trong kinh có những điều rất cao, rất sâu, các người khổ công tu luyện cũng không đạt được, mà còn có hại nữa. Khi đó, thỉnh thoảng ta hoặc A Quyền sẽ chỉ dẫn cho các người. Nhớ lại năm xưa, ta dụng tâm học tập, không dè có yêu nhân tới cướp kinh đem đi, ta phải dẫn Phi Phi, Điền Điền đi đoạt lại kinh. Việc đó hai người còn nhớ chứ ? Thực ra yêu nhân có lấy được kinh này cũng vô dụng thôi. Nó sẽ chỉ nhìn thấy toàn là giấy trắng. Khi đó, ta không hiểu được đạo lý này, sợ rằng yêu nhân học trộm được vài bí kíp trong kinh, nếu không mau thu hồi kinh sách, mỗi họa gây ra sẽ không nhỏ. Chuyện đó nghĩ lại, quả đáng tức cười. Nhưng ta nghĩ kinh này là bí kíp trong trời đất, là báu vật của cung Bát Cảnh, nên sau khi học xong, ta đem kinh trả lại cho tổ sư Tổ sư toán định rằng Chung Li Quyền là người đáng được truyền thụ kinh sách, lại đưa cho ta cất giữ, nói : "Nếu gặp người có tiên duyên rất lớn, trí tuệ rất lớn, đọc được kinh này, thì trao cho người đó". Nay gặp được A Quyền, tuy không phải đệ tử của ta, mà là đồng môn, nhưng bàn về lý, cậu ấy cùng ta cũng có quan hệ thầy trò đích thực. Lại đọc được kinh, cho thấy cậu ta chính là người mà tổ sư đã nói tới. Vì thế ta trao kinh cho cậu ta, một là tuân lệnh tổ sư, hai là có thể tạo dựng cậu ta thành một nhân tài trong giới thần tiên, ba là từ nay ta trút bỏ được trách nhiệm làm thầy. A Quyền nhận kinh này, đúng là điều tể ngộ hiếm thấy, là phúc mệnh rất lớn, phải nên cẩn thận giữ gìn kinh sách, chăm lo tập luyện, chớ có lười biếng, sao nhãng.

Chung Li Quyền nghe nói, mừng rỡ vô cùng, hướng lên không trung mà lạy tạ tổ sư.

Thiết Quài tiên sinh trao kinh sách cho Chung Li Quyền xong, chợt nhìn Phi Trường Phòng mà mỉm cười. Trường Phòng không hiểu ý ra sao, vội hỏi :

- Sư tôn vì sao cười đệ tử ? Chẳng phải đệ tử đã có điều gì thất thố, hoặc đã làm việc gì không đúng ?

Thiết Quài tiên sinh cười, bảo :

- Người tuy là đệ tử của ta, nhưng thật tình căn cơ không sâu, hai chữ "tiên duyên" so với Phi Phi, Điền Điền cũng thua kém. Ta nghĩ người xa nhà cũng đã lâu, nên về thăm một chuyến.

Trường Phòng kinh hãi, vội nói :

- Tại sao hôm nay sư phụ đột nhiên nói những lời như thế ? Đệ tử nếu không có tiên duyên, làm sao gặp được sư tôn ? Nếu đạo tâm không vững, sao sư tôn lại cho đệ tử được theo hầu bên mình, trong một thời gian dài ? Đệ tử tự xét mình chưa từng làm một việc gì hư hỏng, tại sao sư tôn lại đột nhiên đuổi đệ tử đi ?

- Ta bảo người về nhà, không phải là trục xuất người khỏi môn đường. Danh phận thầy trò đã định, cho dù người không thể tu tiên, danh phận đó cũng không phế bỏ. Theo ta nghĩ, thành tựu của người sau này quá mỏng, cùng lắm người cũng chỉ thành địa tiên mà thôi. Có cố gắng lắm, cũng không hy vọng gì đâu. Lúc người xuất gia, cả nhà người, già trẻ, lớn bé đều đau thương, lo lắng, người nên về nhà an ủi họ, mới là chính lý.

Phi Trường Phòng nghe vậy, rơi nước mắt, nói :

- Lúc đệ tử rời nhà, sư tôn đã dùng pháp lực khiến cả nhà đệ tử đều nghĩ đệ tử đã chết nơi tha hương, nay đệ tử trở về, e rằng người già đã chết, người trẻ đã lớn, gia cảnh đã biến đổi hoàn toàn, mấy người đó thấy đệ tử trở về, sẽ nghĩ ra sao ? Bất luận thế nào, cũng xin sư tôn toàn thành cho đệ tử, cho phép đệ tử luôn luôn được ở bên cạnh. Nếu có phúc mệnh, được làm địa tiên, là đệ tử mãn nguyện lắm rồi.

Thiết Quài tiên sinh không biết làm sao, đành nhận lời.

Ngay đêm đó, Thiết Quài tiên sinh cùng Hà tiên cô, Phi Trường Phòng từ biệt bọn Phi Phi, theo đường cũ tiến về Hàm Dương, dự tính sau đó sẽ đi Giang Nam, tìm vợ chồng Lam Thái Hòa.

Bảy giờ kinh đô bị quân sĩ của Hạng Vũ vượt qua ải quan, kéo tới đốt phá, tàn sát, đến nỗi hầu hết những nơi có dân cư biến thành một đồng cỏ nát, gạch tan, ngói vỡ. Thủy Hoàng phí bao tâm cơ, tàn nhẫn bóc lột dân chúng để xây li cung, biệt điện, mở rộng ngự hoa viên, đến nay phần nửa biến thành đất hoang. Nhóm Thiết Quài đi dạo chơi, ngắm cảnh vật mà thương cảm, thở than, đồng thời cùng nhau bàn bạc chuyện cũ. Riêng có Phi Trường Phòng, lặng yên nghĩ đến gia cảnh, không biết có bị tiêu hủy hay không, một nhà lớn bé phiêu dạt nơi đâu. Nghĩ tới chỗ thương tâm, không cầm được nước mắt. Nhưng sợ Thiết Quài tiên sinh quan sát, để ý tới thần sắc của mình, Trường Phòng không dám để lộ tình cảm, phải bắt chuyện với Hà tiên cô, bàn tới những chuyện đầu đầu, mới trút bỏ được khối nặng ngàn cân trong lòng. Bỗng nhiên, Thiết Quài tiên sinh chỉ một ngón tay, nói :

- Nay Trường Phòng, đang kia có phải Thanh Hư Quán ngày trước hay không ? Phòng ốc toàn vẹn, không chút hư hỏng, có lẽ là nhờ Dương Nhân thi thố pháp thuật để bảo toàn, cũng chưa biết chừng. Chúng ta đã tới đây, hãy lại đó xem thử, nếu có chỗ ngã lưng, có thể nghỉ lại, cũng được.

Tiên cô và Trường Phòng đều khen phải. Ba người vào trong ngôi đền, thấy phòng ốc tuy nguyên vẹn, chẳng thấy một bóng người. Ngay cả những đồ

đặc trong đền, cũng không rõ ai đã lấy đi tất cả. Thiết Quài tiên sinh cất giọng thở than :

- Ruộng dâu biến ra biển xanh, việc biến đổi đã tới chỗ tột cùng. Nơi đây vốn là kinh thành phồn hoa, náo nhiệt, trong thời gian ngắn đã biến thành hoang vắng, tiêu điều. Nghĩ tới con người ta sống trên đời, thân xác thịt so với cây cối, gạch đá, quả thật dễ hư nát gấp trăm ngàn lần. Người nào càng ham danh lợi, càng mau chết.. Nghĩ tới chỗ đó, thật đáng sợ hãi, than tiếc !

Nói rồi, đưa mắt nhìn Trường Phòng chăm chú. Trường Phòng vội nói :

- Chẳng phải sư tôn nghi ngờ đệ tử còn mang lòng ham danh lợi hay sao ?

Thiết Quài tiên sinh vội nói :

- Ta nói vậy không phải ám chỉ ngươi đâu. Ngươi nên hiểu rõ như vậy mới được – Nhân đó, lại nói : – Nhà của ngươi cách đây trong gang tấc, ngươi nên về thăm, mới đúng bổn phận. Tu đạo không ngoài tình người, tiên đạo rất trọng một chữ tình. Tham luyến tình đời cố nhiên là không nên, nhưng đối với người cốt nhục chí thân, mà không chút động lòng, hoàn toàn coi như không có quan hệ gì, thì cũng không phải bổn phận của người tu đạo.

- Đệ tử từ ngày theo sư tôn đi khắp nơi, sớm coi tình đời thật lợt lạt. Nhưng đối với người thân trong gia đình, chung qui không tài nào dứt bỏ được tình cảm trong lòng. Đệ tử tự hận mình học thức nông cạn, không ngộ được chân lý, vẫn thường luyến ái gia đình, tức là trái với đạo tâm. Vì thế, thường cố nén trong lòng, không dám để lộ trước mặt sư tôn. Mỗi khi tưởng niệm tha thiết, phải dùng phép cưỡng chế, mà rồi ý niệm đó vẫn nẩy nở. Nay nghe lời minh huấn, mới biết mình vẫn vướng trong tình lý, không khác người phạm chút nào, bắt tất phải làm bộ giả dối, để mất bản chân.

Thiết Quài tiên sinh khen phải, nói thêm vài câu an ủi. Trường Phòng nhận lời chỉ bảo, xúc động trong lòng, cảm thấy tâm tư cực kỳ sáng suốt.

Đến tối, từ biệt Thiết Quài tiên sinh, một mình đi tìm gia đình. vừa bước ra khỏi ngôi đền, mới hỏi một câu, đã biết chỗ thôn trang của mình không hề mắc họa binh lửa, trong lòng rất được an ủi vội vã tiến bước. Tới chỗ đầu thôn, bỗng thấy một người đàn bà bị một đám vô lại lôi kéo, nói ra toàn những lời bỉ ổi. Người đàn bà chỉ biết kêu khóc, cầu cứu:

- Gia đình ta dẫu phạm pháp, đã có quan phủ xét đoán, không chịu cho các người lăng nhục đâu.

Trường Phòng nghe tiếng nói rất giống với giọng vợ mình.

Định thần nhìn kỹ, quả nhiên không sai. Chính là Bạch thị, vợ anh, đang bị đám vô lại, nắm tay lôi đi, vừa cười vừa nói :

- Chồng mày đã bỏ trốn từ lâu, gia đình mày phạm tội rất lớn, mày nên ngoan ngoãn đi theo bọn tao, bảo đảm có cơm ăn, áo mặc, không phải chịu khổ sở.

Bạch thị quát miêng ra chữ, bọn vô lại nổi giận, nói :

- Chúng ta hãy bắt ả lôi đi, cùng nhau hưởng khoái lạc một đêm, ngày mai sẽ dẫn nó lên quan.

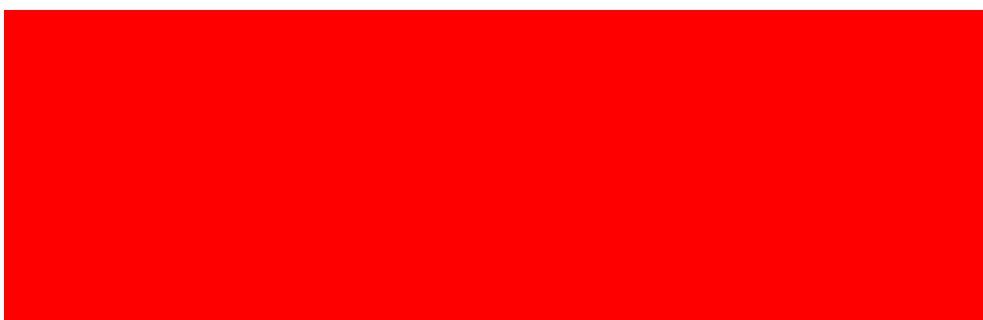
Chúng hô lên một tiếng, lôi kéo Bạch thị, chạy như bay.

Trường Phòng thấy tình cảnh đó, bất giác nổi giận đùng đùng, không cần suy nghĩ, vội vã đuổi theo.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 53: Phí Trường Phòng Nổi Giận, Khai Sát Giới Thần Nhị Lang Xuất Hiện, Ngã Hung Bạo



Phí Trường Phòng thấy vợ mình bị một đám vô lại lảng nhục, bất giác nổi giận ùng ùng. Lại thấy chúng lôi Bạch thị đi, Bạch thị tóc tai rũ rượi, bước thấp bước cao, quần áo xốc xếch, miệng gào lên :

- Cứu tôi với ! Cường đạo bắt cóc phụ nữ ! Bớ bà con làng xóm, mau cứu tôi !

Tiếng kêu thảm thiết, không nỡ nghe. Phí Trường Phòng không nhìn được nữa. Thấy Bạch thị đã bị chúng lôi đi xa chừng trăm bước, Trường Phòng liền thi triển phép rút đất, hai chân nhảy xổ về đằng trước, giầy lát đã đứt kịp. Bọn vô lại thấy một nam tử từ trên không trung nhảy xuống, kinh ngạc vô cùng, ngỡ là thần, là quỷ xuất hiện. Phí Trường Phòng không thêm nói chuyện với chúng, trước hãy hỏi Bạch thị nương tử :

- Có nhận ra bị nhân không ?

Bạch thị nhìn Trường Phòng ăn mặc theo lối đạo nhân, thần sắc khác hẳn trai tráng. Rõ ràng nàng đã nhận ra chồng mình, nhưng trong lòng còn chút hồ nghi, vì cách biệt nhau đã lâu năm, tìm kiếm khắp nơi không thấy, lại nghe chồng mình đã chết ở nơi đất khách. Nay thấy anh đột nhiên xuất hiện, Bạch thị ngờ rằng chồng mình đã chết nơi tha hương, quỷ hồn trở về, biết ta gặp nạn, mới hiện hình cứu ta. Vì tình vợ chồng cùng gối, cùng giường, nên biết anh là ma hiện về, chị cũng không sợ hãi, liền nắm lấy áo đạo sĩ của Trường Phòng, kêu khóc vang trời :

- Chàng đã ra người thiên cổ, hôm nay sao còn trở về đây ? Có phải chàng biết vợ chàng mắc nạn, đã hiển linh tới cứu nhau đó chăng ?

Phí Trường Phòng nói vắn tắt một câu :

- Không tiện nói rõ, hãy hỏi vì sao nàng coi ta là hồn ma ?

Câu nói chưa dứt, bọn người kia đã vây quanh, hỏi :

- Ngươi thật ra là người, là ma, hay là yêu tinh ? Cứ cho ngươi là ma đi, vợ ngươi hiện nay phạm vương pháp, chúng ta đang dự bị đưa ả lên quan đây. Ngươi ở cõi âm, không liên lạc gì với chúng ta trên dương gian, ta khuyên ngươi đừng xen vào việc không phải của mình thì hay hơn. Nếu không, chúng ta hãy bắt trời ngươi, đưa tới miếu thành hoàng, giao cho thành hoàng lão gia, kết tội ngươi nhận xằng vợ của người khác, để coi ngươi có thể làm một con ma yên thân hay không ?

Phí Trường Phòng đang giận dữ, nghe câu nói đó càng điên tiết, rút phăng cây kiếm đang đeo, hướng về phía người đang nói, hét lên:

- Thằng giặc đáng chết kia, ban ngày ban mặt mà ngươi bắt cóc đàn bà đã có chồng, còn dám coi ta là hồn ma, nói năng nhảm nhí. Ta hãy cho ngươi thấy thủ đoạn của hồn ma là thế nào.

Liền vùng kiếm chém bay đầu người đó, xác đổ gục xuống đất. Đám vô lại liền la toáng lên :

- Đạo sĩ quê mùa ở đâu tới, mà dám giết người ?

Nhất tề xông lên, định bắt Phí Trường Phòng. Trường Phòng vội nắm Bạch thị lôi đi, dùng phép rút đất đẩy chị đi xa chừng nửa dặm, còn bản thân chống kiếm, đợi đánh nhau với đám đông. Bọn khốn này thường ngày ý thế đông người đề tung hoành, phá làng phá xóm, làm sao biết sử dụng kiếm ? Và lại lúc này, trong tay chúng không một tấc sắt, hơn mười tên chỉ tay không chống chọi với Phí Trường Phòng. Trường Phòng đang lúc phẫn nộ, không kể gì tới số đông, vùng kiếm chém bừa, trong chốc lát đã giết một hơi sáu, bảy người. Còn lại có năm người, đều bị thương, bỏ chạy.

Trường Phòng hô to :

- Bọn súc sinh, đã không biết chiến đấu, còn dám làm ác nữa sao ?

Liền đuổi theo, hét lên một tiếng: "Ngừng !", tức thì năm người, mười cái chân, đứng như trời trồng, không sao nhúc nhích. Phí Trường Phòng cười, nói :

- Các ngươi là một lũ côn quang, để sống chỉ làm hại dân chúng. Chi bằng bản đạo chịu phí chút công sức, đưa tất cả bọn ngươi xuống cõi âm, để các ngươi đi gặp thành hoàng lão gia, kêu ngài sai người tới bắt ta, đem về trị tội.

Nói rồi, lại vùng giuom, giết chết thêm hai người nữa. Những người còn lại, tuy đứng chôn chân một chỗ, lòng vẫn hiểu biết rõ ràng, miệng nói ra lời, cất tiếng năn nỉ ai :

- Thượng tiên tha mạng. Tiểu nhân chúng tôi không dám làm ác nữa.

Trường Phòng nói :

- Đã biết không dám làm ác rồi hay sao ? Các ngươi nói miệng, ai mà tin được ?

Nói rồi, lại giết thêm một người nữa. Trước mắt chỉ còn hai người, đều kêu khóc :

- Thượng tiên vốn giàu lòng từ bi, lấy việc cứu đời làm căn bản. Chúng tôi dẫu phạm tội, bất quá chỉ là cướp đoạt đàn bà nhà dân, bất luận thế nào, cũng không đáng tội chết. Thượng tiên đã giết anh em chúng tôi mất nhiều người rồi, còn lại có hai chúng tôi con lỏi đình của thượng tiên đã giảm phân nửa, xin ngài dung tha cho chúng tôi được kéo dài kiếp sống thừa.

Nói rồi, cất tiếng khóc thảm thiết. Phí Trường Phòng nghe những lời năn nỉ, bất giác nhớ tới những lời giáo huấn của Thiết Quài tiên sinh, thấy hai người này nói rất đúng, chính mình đã làm quá : chỉ vì một con giận, đã giết uống nhiều người, tựa hồ như đã cạy có pháp lực, giết hại người dân thường. Huống chi bản thân cầm kiếm báu đối phó với người tay không, quả thật không oai võ chút nào, còn mang tiếng bất nhân là khác. Lòng cảm thấy hối hận, bất giác quăng gươm xuống đất, hậm hực nói một mình :

- Bao năm công hạnh, một phút rừ sạch ! Ta thật không hiểu ta có thù hằn gì với bọn tội bay, mà tội bay báo hại, đưa ta đến bước đường này ?

Tự nói cho mình nghe mấy câu vô lý như thế, Trường Phòng nhìn lại, thấy hai người vẫn đang năn nỉ, van xin, bất giác cúi đầu, mặt mày bị xỉ, nói :

- Ta tha cho hai người đi đây. Hãy ráng làm người tốt, nhất thiết không được giẫm lên vết xe đổ, quấy nhiễu xóm làng. Lúc đó, ta không giết các người, vương pháp và thiên đạo cũng không tha cho các người đâu. Thôi, đi đi.

Hai người nghe nói, khấn đầu lạy tạ, chạy đi như chuột lùi.

Phí Trường Phòng vì một phút nóng giận, giết quá nhiều người, tâm cơ chợt biến chuyển, bất giác đổi từ giận dữ sang bi thương, hối hận. Tự trách tội, đánh vào mình hồi lâu, lại nhặt kiếm lên, tiến về phía trước, đi tìm vợ. Bỗng nghe phía sau có tiếng người hô to :

- Hung phạm giết người, người chạy đi đâu ?

Phí Trường Phòng kinh ngạc, quay nhìn lại, thấy một đạo nhân mặc áo trắng, cưỡi con voi trắng, đuổi theo nhanh như gió.

Trường Phòng đang lúc buồn rầu, chán nản, không thiết sống nữa, liền đứng lại, đợi đạo nhân tiến gần, vòng tay thi lễ, hỏi :

- Đạo hữu vì sao tới đây ? Dám hỏi pháp hiệu là gì, quê quán nơi đâu ?

Đạo nhân cười nhạt, nói :

- Tên mọi rợ này cũng biết lễ phép nữa sao ? Người xuất gia lấy từ bi làm gốc. Những việc người vừa làm chẳng những là báo thù quá mức độ, còn vi phạm vương pháp, trái luật trời. Người đã cạy có chút đạo thuật để ức hiếp dân thường không biết phép thuật, lại không một tắc sắt trong tay, là việc làm xấu xa và đáng hổ thẹn, làm mất mặt người trong đạo giáo chúng ta. Lấy đạo pháp để đối phó với người thường chỉ nên dùng để cứu đời, giúp người thôi, nếu muốn dùng vào việc giết người, phải xét rõ người đó là kẻ phạm tội rất nặng, chưa bị pháp luật trừng phạt, lại thường làm hại dân địa phương, không thể răn bảo, mới nên phá sát giới, vì dân trừ hại, việc chém giết quý nhất là nương tay. Giết hại nhiều sinh vật đã là trái ý trời, đằng này người lại giết một hơi hơn mười mạng người. Hành động tàn bạo đó, đối với người thường đã là đáng tru diệt, đối với người tu đạo, tội lại tăng lên một bậc. Nếu cứ ý phép thuật, giết bừa giết bãi, thì những kẻ tu đạo chúng ta sẽ trở thành tội đồ trong thiên hạ, bị dân chúng phỉ nhổ, và phong cách này mà lan rộng, e rằng đạo giáo chúng ta sẽ tự tiêu diệt.

Trường Phòng nghe nói, cảm thấy buồn bã, hối hận, lặng yên hồi lâu, không dám có một lời phản trần. Đạo nhân lại nói :

- Lại xét sự tình của người trước mắt thấy vợ mình bị người lăng nhục, tức giận mà ra tay, về tình có thể nương nhẹ. Theo suy nghĩ của người, bọn người kia toàn những kẻ xấu, quyết không một người tốt, giết chúng đi, chính là vì dân trừ hại. Nghe cũng có vẻ hợp lý đấy, nhưng phải biết người dân phạm pháp vốn thuộc về quan trên xét xử. Chúng ta là những người đã gác bỏ chuyện đời, sao còn thấy việc gì cũng nhảy vào can thiệp, làm rối loạn trật tự xã hội ? Người giết người quá nhiều, lại mạo nhận danh nghĩa tốt đẹp là vì dân trừ hại, thì điều đó cũng gần với ăn nói huyênh hoang, không biết thẹn, chẳng có đạo lý gì cả. Và chẳng những kẻ làm ác đều phải có người thủ xướng. Ngoài kẻ cầm đầu đó ra, còn có những người bị ép buộc phải làm, hoặc là vì bị dụ dỗ, hoặc vì vô tình, không hiểu rõ sự việc mà a dua làm theo. Những người đó không hoàn toàn là những ác nhân. Quan phủ bắt được trộm cướp, tại sao không đem giết liền lập tức, mà phải thẩm vấn kỹ càng ? Cũng chỉ vì trong đám trộm cướp đó còn có những người tòng phạm, tội ác không lớn lắm, có thể tha thứ, hoặc giảm nhẹ hình phạt. Thầy trò người cứ luôn miệng chê Tần hoàng hung bạo, bất nhân, nhưng chính sư phụ người đã sai người đi hành thích, đến nay lại có người làm việc tàn sát này, há chẳng phải tàn khốc hơn Tần hoàng hay sao ? Ta đang muốn đi thỉnh giáo sư phụ người, hỏi xem ông ấy dạy dỗ học trò như thế, có phải chịu trách nhiệm liên đới hay không ?

Phí Trường Phòng nghe câu nào cũng hợp lý, không cãi vào đâu được. Và lại tự mình làm nên trọng tội, chỉ nên bó tay chịu trói, kháng cự tội càng nặng thêm, e rằng còn đề liên lụy tới sư phụ, làm sao yên lòng ? Nghĩ tới đó, liền ngúi lạnh trong lòng, ngay cả chuyện vợ mình đang ở đâu, gia đình mình đã mắc tội gì gì, đều không có thì giờ nghĩ đến, chỉ khom lưng, cúi đầu trước mặt đạo nhân, nói rạch ròi :

- Nhất thiết tội ác, đều vì đệ tử quá nóng nảy, bản chất thô lỗ làm liều, mà gây nên. Sư tôn của đệ tử, vì thấy đệ tử không thích hợp với việc tu đạo, đã có ý đuổi đệ tử ra khỏi sư môn. Nhờ đệ tử năn nỉ nhiều lần, sư phụ mới tạm giữ lại. Không ngờ đệ tử vì tính nết ngu dốt, thô lỗ, vừa rời xa sư phụ vài bước, đã gây ra họa lớn này, thật không liên quan gì tới sư phụ. Xin thượng tiên thay mặt sư tôn của đệ tử mà giáng tội búa rìu, đệ tử cam tâm nhận lãnh.

Nói rồi, dập đầu lạy bôm bốp. Đạo nhân cất tiếng than dài, bảo đứng dậy. Trường Phòng đứng lên, cúi đầu nghe lệnh. Đạo nhân mới nói :

- Ta chính là thần Nhị Lang, cháu gọi Ngọc đế bằng cậu. Chẳng bao lâu Hán, Sở tranh hùng, Hán vương sẽ được làm thiên tử, ta vâng lệnh Ngọc đế, đi tuần tra khắp nơi, xem xét dân tình, giảm thiểu nỗi khổ cho dân chúng. Ta vừa xuống phạm trần, đã gặp ngay người làm việc này, lẽ ra nên giao người

cho sư phụ, đưa xuống âm tì, đem giam vào chín tầng địa ngục. Nhưng niệm tình sư phụ người đạo hạnh cao thâm, nể mặt ông ấy, lại thấy người biết hối lỗi, mà việc này cũng xảy ra ngoài ý muốn của người, nên ta tạm tha. Người mau đi đi, tìm vợ người mà đưa về nhà. Chị ta cũng là người hiền đức, thần tiên đều kính trọng. Người hãy tìm nơi yên ổn cho chị ấy ở, đừng để chị ta chịu nguy hiểm nữa. Sau này, tự nhiên có người tới diu dắt chị ấy. Giải quyết việc này ổn thỏa, ba ngày sau người lại tới đây gặp ta.

Phí Trường Phòng khóc mà bái tạ, đừng phép rút đất chạy đi tìm Bạch thị.

Chỗ này dân cư cũng thưa thớt, Trường Phòng tìm một lát đã gặp được vợ. Anh ta không tiện đem chuyện vừa rồi nói với vợ, chỉ cùng vợ trở về nhà.

Phí Trường Phòng bỏ nhà đi tu từ sớm, chưa có con, mới nhận con trai ông anh làm con nối dõi chung cho hai chị. Thằng bé này chính là người mà Hà tiên cô đã gặp, khi tới hỏi thăm Trường Phòng. Nó vừa mở cửa, nói vài câu, đã đóng sập cửa lại. Chừng lớn lên, nó kết giao với những kẻ phi đồ, làm những việc vô phép vô tắc. Không bao lâu, bao nhiêu gia sản sạch bách vì cờ bạc, cha mẹ nó lo buồn thành bệnh, theo nhau qua đời. Vợ Phí Trường Phòng à Bạch thị, tuổi tuy không còn nhỏ, nhưng vẫn giữ được nét phong vận. Lúc Trường Phòng còn ở nhà, vợ chồng yêu đương khăng khít. Chừng anh ta đi rồi, bạn bè nhiều người khuyên chị không nên để lỡ tuổi xuân hãy chọn một người tử tế mà gửi thân, hầu nhờ cậy lúc tuổi già. Bạch thị thề thủ tiết, quyết không đổi ý. Vì thế, người địa phương ai cũng khen ngợi, kính phục. Chẳng dè thằng con nối dõi chung, sau khi bán sạch gia tư, không hiểu nghe ai xúi bẩy, nói với nó rằng bà mẹ kế của nó tuy đã lớn tuổi, vẫn còn nhiều nét phong vận, đẹp hơn các cô nương còn trẻ: "Nay cậu ngày ngày lo chuyện nghèo khó, sao không đem bà ta làm mối như, lừa gạt người khác, đổi lấy tiền bạc mà chi tiêu?". Thằng con đó lúc đầu không dám tán đồng, sau vì khốn cùng, nghĩ mãi không ra một phương pháp nào kiếm ra tiền, mới chạy tới một sông bạc, mượn một số tiền để đánh bạc, đem mẹ mình ra làm bảo đảm, tính rằng một nước bạc là thắng ngay, có đủ tiền sống đỡ qua ngày. Khi đó sẽ rửa tay, không dính vào cờ bạc nữa. Trời nào tựa kẻ bất lương, số tiền mượn để đánh bạc thua sạch, còn mắc nợ thêm một số tiền lớn, đành viết giấy nợ làm bằng chứng, hẹn kỳ phải trả. Bấy giờ, vùng đất Hàm Dương tuy trải qua nạn binh lửa, nhưng từ xưa vốn là nơi kiến đô của nhiều triều đại, chỉ sau một thời gian ngắn, dân chúng khắp nơi đổ về, lại thành một nơi thị tứ náo nhiệt. Ở đó lại có nhiều nhà thanh lâu, cung cấp cho các vương tôn, công tử một chốn mua cười, truy hoan. Bạch thị có dung mạo xinh đẹp, người địa phương xưng tụng là hoa khôi từ lâu. Vì thế thằng con nối dõi chung có ý đem bán chị ta đi, mới liên lạc với một nhà thanh lâu, cho được giá cao. Quà nhiên vừa ngộ lời, chưa đầy hai ngày đã có một nhà thanh lâu chịu bỏ ra ba trăm lạng bạc, mua Bạch thị về làm xướng nữ. Thằng con nối dõi sợ Bạch thị không đáp ứng, mới bàn với một đám vô lại, lập mưu kéo tới nhà gây ầm ĩ, nói với con trai chị ra ngoài, phạm tội nặng, đã bị bắt đưa lên quan, nay bắt luôn người mẹ, đưa lên công đường. Bạch thị là đàn bà, không biết gì quả nhiên bị chúng dọa nạt, phải đi theo chúng. Chị vừa bước ra khỏi cổng nhà, bọn vô lại liền dờ ngay thủ đoạn khinh bạc.

Chúng từng nghe Bạch thị có tiếng xinh đẹp ngày thường muốn nhìn mặt cũng không dễ dàng gì. Nay chị đã lạc vào thanh lâu, gặp cơ hội hiếm có này, sao chẳng tìm thú vui? Ngàn vạn lần chúng không thể ngờ được đúng lúc đó Phí Trường Phòng trở về nhà, đường hẹp gặp nhau, gây ra một vụ án lớn.

Phí Trường Phòng hỏi rõ tình cảnh gia đình, khó xử vô cùng.

Thằng con bất hiếu, sau khi gây họa, nghe biết thúc thúc đã trở lại nhà. Không dám về gặp mặt. Trường Phòng đang lúc buồn bã, hối hận, còn lòng dạ nào mà trách nặng nó, nhưng đối với nó cũng không thể không đề phòng. Hai tên vô lại, sau khi thoát chết, trốn chui trốn lủi, chẳng dám lộ mặt. Trong lúc đó, lại nghe tin: "Quan trên đã được viên đình trưởng địa phương báo cáo rằng vừa phát sinh một vụ án lớn, một lúc giết mười mạng người, đã phái người đi điều tra, bắt cho được hung thủ về biện án". Phí Trường Phòng tự nghĩ: "Lúc mình giết người, chẳng ai trông thấy, là vì chỗ đó rất vắng vẻ, ít người lui tới. Chỉ sợ thằng con còn mang dạ hiểm độc nghe người ta xúi bẩy, đứng nguyên đơn tố cáo, mình không tránh khỏi lên quan. Tự mình trốn đi, lại sợ dè họa cho Bạch thị".

Qua hai ngày, Phí Trường Phòng đi đến quyết định sẽ đi tìm sư phụ, nói rõ việc mình gây họa, bị Nhị Lang trách cứ, kể rõ tình thực, xin sư phụ cho một biện pháp giải quyết.

Chính lúc định bước ra khỏi cửa, chợt nghe trên không trung có tiếng người nói, Phí Trường Phòng vội tới chỗ hành lang, ngừng đầu nhìn lên, thấy một đạo nhân què, từ trên trời giáng xuống, chẳng phải ai khác, mà là sư phụ, Thiết Quài tiên sinh. Trường Phòng vừa cảm động, vừa sợ hãi, phục xuống đất, hô to:

- Trước mặt sư tôn, đệ tử xin thú tội. Đệ tử nay đã là tội nhân trong Đạo giáo, chẳng dám nhìn mặt sư tôn, chỉ xin sư tôn trách phạt thật nặng, để đệ tử được giảm nhẹ tội lỗi.

Thiết Quài tiên sinh thấy học trò nhận tội, không biết phải làm gì. Bạch thị đang ở trong phòng, làm việc nhà, nghe tiếng chồng nói, vội nhòm qua khe cửa, thấy chồng đang quì trước một đạo nhân què, biết ngay đó là sư phụ của chồng mình, vội bỏ dở việc nữ công, chạy ra ngoài, quì xuống bên chồng, tự xưng: "Con là Bạch thị, vợ của môn sinh họ Phí, khấu kiến sư tôn, chúc sư tôn tiên thọ vô cương!".

Thiết Quài tiên sinh lúc đầu thấy Phí Trường Phòng quì gối, ngó lơ chỗ khác, đến chừng thấy Bạch thị quì xuống bên chồng, vội đỡ dậy, nói:

- Phu nhân là bậc hiền phụ, khổ tiết đáng kính, bản đạo không dám nhận đại lễ ấy đâu. Mời đứng dậy.

Bạch thị thấy chồng vẫn quì dài, biết rằng việc này do lỗi của chồng mình giết người mà ra, cũng khấu đầu năn nỉ thay chồng, không chịu đứng dậy. Thiết Quài tiên sinh mỉm cười, vẫy tay:

- Cả hai hãy đứng lên, chúng ta bàn chuyện.

Bấy giờ vợ chồng mới dám đứng dậy, đứng hầu một bên, nghe pháp chỉ. Thiết Quài tiên sinh thờ dài, nói:

- Việc này cũng có số định trước. Người tuy đã nén nhịn, vẫn chưa dần được cơn tức, đó là tách rời con đường vào đạo, càng lúc càng xa. Nhị lang là vị thần chính trực, nóng tính, giàu lòng nghĩa hiệp. Vừa rồi, ta đã gặp ông ấy, bàn tính cách giải quyết công việc của người. Xét vì người làm việc này là do vô tình, lại thương thân phận vợ người, ông ấy đã quyết định cho người làm một chức quan, chuyên quản lý những quỉ dữ. Người vẫn sống trên dương

gian, nhưng có thể xuống âm ti làm việc sai dịch. Hiện nay, đời đang loạn to, hồn ma phiêu dạt khắp nơi, không nơi nương tựa. Trong đám đó có người yếu, kẻ mạnh, người yếu bị kẻ mạnh ăn hiếp. Thân đã làm cô hồn còn bị như vậy, thật đáng thương. Phải ngăn chặn, không để họ chịu áp chế nữa. Người phải tra xét sự tình cho rõ, lấy công đạo mà bảo vệ họ. Ngoài ra, lại có những con quỷ khinh nhờn người sống, làm hại dân lành, càng nên trừ. Nói chung là tất cả những việc gì liên quan tới du hồn, chưa được âm ti thẩm tra, đều do người quản lý. Người phải giải quyết công việc thật chính trực, công bình, khiến trên đời không còn oan hồn, người ta không ai bị quỷ quấy nhiễu. Đó là công lớn nhất của người, có thể đem chuộc tội lỗi hôm nay. Nếu người lợi dụng quyền lực, ý vào đạo pháp để áp chế quỷ, khinh nhờn người, thì lúc đó hai tội dồn một, người sẽ bị sét đánh, và cũng không thoát khỏi thần kiếm của Nhị lang đầu.

Trường Phòng nghe dạy, khóc mà vâng chỉ, thề sẽ không dám có sai lầm lần nữa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 54: Phí Trường Phòng Vâng Chỉ Trị Quỷ Huyền Châu Tử Nhận Chức, Đề Phòng Giao Long



Phí Trường Phòng được quản lý việc ma quỷ, thề không mắc lỗi lầm, đem hết tâm trí ra lo công việc, để lập công chuộc tội.

Thiết Quài tiên sinh mỉm cười, gật đầu, nói :

- Phải vậy mới được ! Phải vậy mới được !

Liền lấy trong tay áo ra một cuốn bùa chú trị quỷ, trao cho Trường Phòng, nói :

- Đây là phần nông cạn nhất trong Huyền kinh ba cuốn. Tuy rằng nông cạn, không phải ai cũng học được, mà tâm trí thô thiển cũng không luyện tập được. Người thông minh xuất chúng, học tập chắc là không khó, nhưng không được tùy tiện truyền cho người khác, mà mắc tội với trời. Cuối cuốn sách còn có một chương, dạy cách chế tạo binh khí để chế phục quỷ quái. Người hãy đeo lấy một thanh kiếm gỗ đào, án theo trong sách mà luyện, có thể trừ diệt quỷ dữ, trấn áp quái bướng bỉnh.

Phí Trường Phòng lại vái mà nhận lãnh. Thiết Quài tiên sinh nói tiếp :

- Ta vốn biết người không có tiên duyên, nhưng vì người năn nỉ quá, ta cũng mong có thể văn hồi mệnh vận, toàn thành cho người.

Không ngờ sức người không thắng nổi trời, mới xảy ra việc hôm nay. Hiện giờ, tạm bố trí người vào chức này, để người có cơ hội lập công chuộc tội. Trong số mười người bị người giết có nhiều kẻ chịu oan khuất, chết ra ma, oán khí không tan. Người đạo lực yếu ớt, không đủ nhiếp phục chúng. Nếu chúng cấu kết với nhau, tìm người để trả thù, người cũng không chế ngự được chúng. Nay người có chức quyền, bọn chúng đều ở dưới sự cai quản của người, sẽ không dám nghĩ tới chuyện phục thù nữa. Nhưng người tiên làm việc gì cũng dựa vào công bằng, sao có thể cậy thế lực, ức hiếp người khác ? Vợ chồng người phải làm lễ cầu siêu, giải thoát cho chúng, để chúng hàm ân, không thù oán hai người nữa. Đó là điều khẩn yếu nhất.

Hai người nghe nói, dập đầu tuân mệnh. Thiết Quài tiên sinh lại nói :

- Trường Phòng, đây là cơ hội cuối cho người lập công. Người tuy thề thốt rành mạch, ta vẫn sợ ngày lâu, sự tình thay đổi, nếu người không cẩn thận để

ý, lại mắc họa lớn. Mong người đề tâm từng phút từng giây, không quên những lời ta nói hôm nay.

Nói rồi, lại ngừng một lát, nói tiếp :

- Theo ta ước đoán, người có thể giữ đạo tâm chuyên nhất, trước sau không đổi, giả sử kiếp này không thành công, kiếp sau cũng có hy vọng. Trong vòng vài trăm năm, chưa có thành tựu lớn nhưng một ngàn năm sau, ắt siêu sinh thiên phủ, đứng vào tiên ban. Nếu người giữa đường thay lòng đổi dạ, hoặc làm việc gì cực ác ta sẽ đoạt lấy lộc vị của người đi. Người cũng nên phóng tâm, cố gắng phấn đấu trên bước đường tu đạo, chẳng cần phải tự oán trách, đau khổ, mà chán nản, thất vọng.

Phí Trường Phòng xin vâng lời, nói :

— Đệ tử quyết tâm tuân theo lời dạy quý báu của sư tôn. Còn việc phải mất bao nhiêu năm tháng mới thành công, đệ tử cũng không bận tâm. Đệ tử quyết không bao giờ chán nản, mệt mỏi.

Thiết Quài tiên sinh mỉm cười, tỏ ý hài lòng. Bạch thị thấy chồng nói xong, tiến lại, cúi đầu lạy, hỏi tiền trình của mình. Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Chị kiếp trước chẳng phải người không có tiếng tăm, mà là một vương phi ở thời Chiến Quốc, chuyển kiếp đầu thai. Chẳng bao lâu nghiệp mãn, lại trở về chốn cũ, chuyển kiếp làm đàn ông, rất đáng chúc mừng. Đó là do chị khổ tiết ở kiếp này tạo nên kết quả đẹp đẽ không liên quan gì tới mệnh số.

Tiên sinh nói xong, lại dặn dò :

- Hai người hãy đi kiếm thằng con nối dõi. Nó đã biết hối lỗi rồi đó. Trước khi tới đây, ta đã bảo Hà sư thúc đi tìm nó, khuyên nó làm điều thiện. Chỉ trong một hai, ngày nhất định nó sẽ về, chịu tội với hai người. Từ nay, cả nhà được đoàn tụ, hưởng những ngày tốt đẹp. Ta đi đây !

Tiên sinh nói xong, một luồng kim quang xuất hiện, hương thơm tỏa ngát khắp phòng. Thiết Quài tiên sinh dùng phép độn thổ, rời khỏi nhà họ Phí.

Thiết Quài bay lên không trung, vừa may gặp được Nhị lang.

Hai vị tiên vòng tay chào nhau. Thiết Quài tiên sinh ngỏ lời cảm ơn

Nhị lang đã chu toàn cho Phí Trường Phòng, Nhị lang cả cười, nói :

- Chúng ta đều như nhau, luôn luôn có ý tài bồi cho kẻ hậu bối, khuyên người ta làm việc tốt. Học trò ông tức là học trò tôi. Cần gì phải tạ ơn ? Đợi tới kỳ hạn ba ngày, anh ấy tới gặp tôi, tôi sẽ khuyên nhủ anh vài câu. Chỉ sợ anh ta khó dứt bỏ được tính nóng nảy, sau cùng sẽ bị quỷ mê hoặc.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Trị quỷ mà bị quỷ mê hoặc, cũng là chuyện có thể xảy ra. Tuy nhiên, tôi thấy anh này có chút tài năng, nếu biết chuyên cần tu luyện, có thể thành công một phần nào. Bấy trăm năm sau, mới trải qua một lần chết. Lại tu thêm năm trăm năm nữa, được chuyển sinh vào nhà quyền quý, có thể siêu phàm nhập thánh.

- Nếu vậy thì tốt. Nghe nói chân chúa Lư Bang say rượu, đi trong đường núi, Tàn hoàng nhập hồn vào thân măng xà, tính nuốt ông ta. May có một đạo nhân giúp đỡ, âm thầm thi thổ pháp lực khiến con rắn mềm nhũn, không thể cử động, nhân đó bị Lư Bang chém một nhát kiếm, đứt làm hai khúc. Lại nghe đầu đạo nhân đó có tên là Trương Quả. Tôi chưa từng nghe trong giới của ông có người nào có tên gọi đó. Không lẽ đó là người mới đắc đạo, nhận lãnh trách nhiệm, lập được công lớn ấy ?

Thiết Quài mới kể lai lịch Trương Quả, và việc anh ta vâng lệnh thầy đi chém rắn, nói sơ lược một hồi. Nhị lang vỗ tay, nói :

- Thì ra Trương Quả kiếp trước là con dơi ở Quán Khẩu. Nói ra tôi mới biết anh ta đã từng là người dưới quyền cai trị của tôi. Người ấy tính tình rất tốt. Nhưng tôi cũng chưa rõ vì sao anh ta quen biết với lão long ở Quán Khẩu, và vì sao lại bị một con giao long gây sự, làm náo loạn cả lên, báo hại tôi phải lên xuống thiên đình mấy lượt, rồi lại dẫn binh xuống hạ giới một lần. Việc này không liên quan tới Trương Quả, nhưng nguyên nhân ban đầu cũng bởi anh ấy mà ra. Không dè người đó lại có tiến bộ lớn như vậy.

Nhị lang nói rồi, lại hỏi Thiết Quài tiên sinh hiện giờ định đi đâu. Tiên sinh chưa kịp đáp, chợt thấy một đám mây sắc tía từ hướng Bắc bay nhanh tới. Nhị lang ngừng nhìn thấy, đưa tay vẫy, đám mây liền ngừng lại. Trên mây có một viên quan đang đứng, dung mạo xinh đẹp, cặp mắt long lanh. Nhị lang vừa vẫy gọi, vừa cười nói với Thiết Quài tiên sinh :

- Để tôi giới thiệu cho hai vị làm quen. Vị này là Huyền Châu Tử, hiện giữ chức bí thư lang ở Linh Tiêu bảo điện. Đại khái Lý sư huynh chưa biết mặt ông này, nhưng có nghe danh rồi chứ ?

Nói rồi, lại đem lai lịch Thiết Quài tiên sinh, nói cho Huyền Châu Tử nghe. Hai vị tiên nói vài câu khách sáo, Nhị lang lại nói:

- Thần tiên không câu nệ tiểu tiết, hai vị lại nhiễm thói tục như thế, là nghĩa làm sao ?

Hai vị tiên cười, nói :

- Nhị lang vốn tính ngay thẳng, dứt khoát, đến nay tính nết đó vẫn không thay đổi chút nào.

- Sinh ra, tính nết đã thế, làm sao thay đổi ? Xin hỏi Huyền Châu tiên sinh từ đâu tới, tính đi đâu, mà vội vã, hấp tấp như thế? Và vì sao không xòe đôi cánh rộng mà bay cho mau l , lại thích nhón nhơ trên đường mây ?

Huyền Châu Tử thấy Nhị lang nói toạc bản lai diện mục của mình ra, mà Thiết Quài lộ vẻ ngơ ngác, không hiểu, vội nói :

- Nhị lang đừng nói linh tinh. Tiểu đệ phụng chỉ đi tra xét về yêu khí ở sông Tiền Đường. Nghe nói có con giao long to lớn, từ Tây Hải trốn qua, ẩn mình ở cửa biển, chẳng bao lâu sẽ ứng kiếp mà sinh, quấy nhiễu địa phương. Vì thế, Ngọc đế đặc biệt phái tiểu đệ tới điều tra việc này, lập một chốt chặn ở địa phương Hải Ninh, ngăn ngừa mối họa giao long, che chở cho dân chúng.

- Nói ra mới biết, đạo huynh vừa chịu ân sủng của Ngọc đế, bỏ nhiệm trọng trách nơi đây. Đáng chúc mừng!

Huyền Châu Tử vội ngỏ lời cảm ơn, nói :

- Không dám nhận, mà còn đang muốn thỉnh giáo Nhị lang nữa đây. Tiểu đệ vừa mới tới chỗ nhậm, chưa biết tí gì về địa phương này, rất sợ làm hỏng việc công, để lại cho ngàn vạn dân lành. May gặp Nhị lang, xin đừng tiếc công chỉ giáo, để tránh được tai họa, thì thật may mắn.

Nhị lang nghe vậy, đưa tay ngăn cản Huyền Châu Tử, rồi chỉ vào Thiết Quài tiên sinh, cất tiếng cười ha hả, nói :

- Tôi chỉ là một kẻ vô biên, tuy ở hạ giới đã lâu năm, có biết được chuyện gì đâu. Hiện có một vị học rộng, nghe nhiều, là Thiết Quài tiên sinh đây, sao không bàn bạc với ông ấy, lại đi hỏi một thằng mù ?

Thiết Quài tiên sinh không dè Nhị lang lại lôi kéo mình vào chuyện này, bất giác đỏ mặt, vội nói lời khiêm tốn :

- Đạo hữu đừng nên nghe Nhị lang nói nhăng. Ông ấy là vị chính thần, cai quản đất này đã lâu năm, lại nói là không rành chuyện đời, quả là khiêm tốn không trúng cách. Lại còn đề cử tôi, là một kẻ mới nhập đạo môn, một hậu sinh tiểu tử chưa rành lẽ huyền ảo, thì rõ ràng là ông ấy đùa cợt, đem tôi và đạo hữu ra làm trò hề đấy.

Huyền Châu Tử rất tin lời nói của Nhị lang, vội lên tiếng :

- Đạo hữu đừng quá khiêm tốn. Nhị lang với tôi quen biết đã lâu, tiểu đệ hiểu rõ tính nết ông ấy, khôì hài thì thật khôì hài, mà gặp chuyện đứng đắn, lại giải quyết theo kiểu đàng hoàng, quyết không có ý chọc cười đâu. Còn về bản thân ông ấy, gần gũi với dân chúng đã lâu, kinh nghiệm tất nhiên là rất phong phú, nhưng ông ấy ở tít bên trời Tây, theo chúng ta thấy, cũng mới tới đây chừng nửa ngày thôi. Sau này, nếu có chỗ nghi nan, không rõ, tôi sẽ tới Quán Khẩu quấy rầy ông ấy, ở lì chừng hai ba ngày. Lúc đó, nếu ông ta làm mặt lạnh nhạt, đối xử khắc bạc, tôi sẽ triệu tập bạn bè khắp ba cõi, mở đại hội thảo luận, phê bình ông ta. Nếu không phá nát được hang ổ của ông ta ở Quán Khẩu, chớ kể tôi là tay có bản lĩnh. Còn hiện giờ, ông ấy đang mắc công vụ, tiểu đệ cũng chẳng dám nói nhiều, sợ rằng mai một ông ấy làm lỡ việc, lại không chịu nhận lỗi, mà chỉ vào tiểu đệ, nói : "Tất cả chỉ vì Huyền Châu Tử làm hỏng việc công của tôi đấy thôi".

Nhị lang nghe nói, chỉ mặt Huyền Châu Tử, mắng :

- Được, được. Ngươi mới là kẻ đối xử khắc bạc với anh em, lại nói anh em làm mặt lạnh nhạt, khắc bạc với mình. Được lắm, ngươi đã nói ta làm hỏng việc công, ta cứ ở lì trong miếu nhỏ tại Quán Khẩu, hàng ngày cầu trời khẩn đất, cho ngươi làm việc gì cũng nát bét, đáng tội ngươi độc miệng nói xấu người khác.

Hai người chỉ mãi nghe chuyện chọc phá lẫn nhau, khiến Thiết Quài rất lo lắng. Ông chợt biến đổi sắc mặt, nghĩ thầm : "Hai tiên bản thân là chính thần, lại mang trọng trách bên mình, có muốn đùa giỡn thì đem việc khác mà nói, sao lại rủa nhau làm hỏng việc công như thế ? Chuyện đó đâu có thể đem ra mà đùa cợt được.

Nghĩ rồi, lại âm thầm chiêm một quẻ, trong lòng đã hiểu được phân nửa sự tình, biết rằng Nhị lang sau này vì một lời nói giỡn mà mất thể diện, Huyền Châu Tử mắc phải vạ lớn. Biết vậy, ông không khỏi động lòng thương cho hai người. Nhưng đây là việc thiên cơ, không tiện nói ra, tiên sinh mới tìm lời khuyên giải hai người :

- Chúng ta mấy khi đã được gặp nhau, tiểu đệ có ý mời hai vị lên núi Hoa sơn một chuyến. Ở đó đã có bọn trẻ trông coi động phủ, và nơi đó tuy nhỏ, nhưng khá thanh nhả, tiểu đệ sẽ hái quả ngon trên núi đãi hai vị, cho trọn nghĩa chủ nhà. Hai vị nghĩ sao ?

Hai vị tiên vội từ tạ, nói :

- Công vụ bên mình, không dám bỏ phế. Đợi khi xong việc, trở về thiên đình, chúng tôi nhất định sẽ tới báo sơn quấy rầy.

Thiết Quài tiên sinh là một người rất nhiệt tâm trong đám thần tiên, vì nghe hai người nói câu bất tường, mới mời hai người lên chơi Hoa sơn, tìm dịp nói mí vài câu, nếu không tránh khỏi số trời chẳng nữa, cũng biết cảnh giới, chỉ cầu giảm được một phần tai họa, là tiên sinh đã trọn nghĩa bạn bè rồi. Chẳng dè hai vị tiên đều lấy cớ bận công vụ, chẳng chịu đi, tiên sinh đành bỏ qua.

Huyền Châu Tử lại nói với Thiết Quài tiên sinh :

- Tuy mới gặp một lần đầu, tiểu đệ đã ngưỡng mộ danh tiếng đạo huynh từ lâu, đã từng nghe nói tổ sư đem ba cuốn Thái Khung Huyền kinh trao cho đạo huynh. Ông xuất thế trẻ nhất, mà có phúc mệnh rất cao, vừa nhập đạo môn đã được truyền thụ cuốn kinh đó, đủ thấy đạo huynh có tài, có đức. Nay đạo giao đang mắc sức làm ác, nếu không phải người có tài học và đạo đức chân chính, e rằng không chế ngự nổi nó. Lúc mới nhận lệnh Ngọc đế, tiểu đệ run sợ, đã mấy lần xin từ chức. Nhưng Ngọc đế khẩn thiết yêu cầu, tiểu đệ không chối nôi, đành bấm gan đi một chuyến thử xem, chưa biết đây là

họa hay là phúc. Nay may mắn gặp gỡ đạo hữu, tiểu đệ cầu mong ông nhủ lòng thương tới ngàn vạn sinh dân đất Chiết, mà chỉ bảo cho tiểu đệ phương pháp chế ngự giao long.

Nhị lang nghe vậy, liền cười lớn tiếng, nói :

- Thiết Quài tiên sinh nghe rồi nhé. Người ta khẩn thiết cầu mong ông, ông còn khách sáo được nữa không ? Tôi cũng không rảnh mà tìm hiểu hai ông giao thiệp với nhau ra sao, để giải quyết chuyện này. Tôi phải đi đây. Đợi chừng nào Huyền Châu đạo huynh nhậm chức, tôi sẽ tới chúc mừng.

Nói rồi, chấp tay chào hai vị tiên, tung mình nhảy lên không trung, hướng về phía Tây mà chạy đi, giây lát biến mất. Thiết Quài tiên sinh mới nói với Huyền Châu Tử :

- Đạo hữu đã có lòng hỏi tới, có thể nói là không thẹn hỏi người dưới. Tiểu đệ biết được điều gì, tất nhiên phải thành thật báo cáo.

Châu Huyền Tử mừng rỡ, nói :

- Đạo huynh đã đồng ý chỉ bảo, tiểu đệ vô cùng cảm kích.

- Đạo huynh hãy yên tâm, tiểu đệ không thất tín đâu. Và lại, con độc giao mà đạo huynh nói tới, tiểu đệ biết khá rõ. Nếu quả thật nó xuất đầu quấy phá, tiểu đệ sẽ đem lại lịch của con súc sinh này, cùng với phương pháp chế ngự nó, nói thật cận kề cho đạo huynh biết, quyết không để đạo huynh gặp phải khó khăn.

- Tiểu đệ lần đầu ra trị nhậm cõi ngoài, thường lo lắng, chỉ sợ làm lỡ công việc, gây họa cho dân. Nay được đạo huynh đồng ý giúp đỡ, tiểu đệ mới được yên tâm.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 55: Để Phòng Hậu Hoạn, Thu Gom Thủy Triều Hiểu Rõ Kiếp Trước, Chỉnh Sửa Mộng Đời



Huyền Châu Tử nhận lời Thiết Quài tiên sinh chỉ bảo, yên tâm đi Đông Hải nhậm chức.

Nguyên lão giao ở Quán Khẩu, sau lần thất bại ở Hoài Hải, đã tới cửa sông Tiền Đường, có ý đồ công phá đập nước đón rồng, chiếm cứ chỗ cửa biển đó, tự lập làm vua. Mưu đồ không kín, bị quan tuần hải ở Đông Hải nghe được phong thanh, bẩm báo với long vương. Phe đảng của lão giao rất đông, lại có Ma giáo giáo chủ lên tiếng nâng đỡ, nên vợ chồng long vương tỏ ra rất thận trọng. Và lại, mộ của bà mẹ vương phi chôn ở chỗ đó, một khi lão giao đắc chí, tất nhiên phải mưu đồ báo phục, rửa mối hận thất bại ở Quán Khẩu, cũng như ở thôn Hoài Hải sau đó. Trước hết, chúng sẽ phá hoại ngôi mộ của bà mẹ vương phi. Vì thế, vương phi đích thân tuyển lựa, chọn ra được mười vạn thần binh hải tộc, suất lĩnh bốn vị thái tử, cùng các đại thần tướng, chia quân trấn giữ cửa biển. Lão giao thấy long vương phòng bị nghiêm ngặt, biết rằng kế không thành, mới quát mạnh đuôi giao long, hướng về phía bờ biển mà quét, khiến cho sóng lớn nổi lên, cao vạn trượng, đổ ập xuống ruộng vườn, nhà cửa của dân, cuốn trôi trâu bò, ngựa và người, không biết bao nhiêu mà kể. Sau việc này, long vương bẩm báo lên thiên đình, Ngọc đế giáng chỉ, phái Huyền Châu Tử xuống hạ giới điều tra cho rõ. Tức thì ở địa phận Hải Ninh, nhờ thổ địa báo mộng cho dân, thiết lập miếu thờ Trần Giao Tinh Hải 1 tiên quân. Sau khi Huyền Châu Tử nhậm chức, đã hai lần xuống biển, cùng vợ chồng và các con trai của long vương bàn bạc cách giữ gìn vùng biển đất Chiết. Lại nhờ Huyền Châu Tử tâu lên thiên đình, điều khiển binh tướng tới đóng chốt chặn ở gần miếu vũ, và long vương cũng phái hải binh tới phòng thủ ở những nơi hiểm yếu.

Nguyên nước thủy triều ở Chiết Giang nổi lên rất lớn, là vì chỗ cửa biển nằm giữa hai vách núi cao ngất, mà miền thượng lưu sông Tiền Đường có địa thế cao hơn vùng hạ lưu rất nhiều, tạo thành những đợt triều cường rất lớn. Trước khi Huyền Châu từ tới trấn nhậm Hải Ninh, nước thủy triều ở khắp vùng đất này đã dâng lên rất cao. Huyền Châu từ vì muốn đề phòng lão giao có thể bơi theo dòng nước thủy triều mà xâm nhập vào đất liền, mới bàn bạc với long vương, đặt giấy mời tới các vị tiên quân cai quản mặt trời, mặt trăng và tinh tú, cùng thi triển pháp lực, hút cho nước biển rút xuống, ngang bằng với mực nước ở Hải Ninh.

Từ sau khi thi hành pháp thuật, nước thủy triều đã lên xuống đều đặn. Nhưng mỗi khi nước lên, Huyền Châu từ lại phái các thần binh tới bờ biển, đứng trên không trung, nhìn ra khắp nơi, xa và gần, hề thấy hải yêu tác quái, lập tức chế phục.

Lão giao tu luyện đã hơn ngàn năm, nhưng hắn không làm được việc gì tốt chỉ biết tranh cường, đoạt thế, lập mưu hãm hại người. Hơn một ngàn năm đầu tiên, hắn tiến bộ rất mau, lúc này đã có thể biến hóa tùy theo ý mình. Sau đó, hắn không tăng thêm một chút bản lĩnh nào, đã đến thời kỳ thoái hóa. Lão giao không luyện tập để tiến lên nữa, mà hàng ngày kết giao với một bọn yêu tinh, xưng hùng xưng bá. Ngày lâu, càng thêm kiêu căng, cho rằng trên đời không có ai mạnh hơn chúng. Từ khi đại náo thôn Hoài Hải, thất bại chua cay ở chốn bạng cung, lão giao rút về, tạm ẩn mình dưới đáy biển, lâu tới một ngàn năm nữa. Đến đây, thói cũ lại manh nha, đã tâm bột phát, hắn mới chiếm cứ chỗ sông Tiền Đường, tính lập một tiểu triều đình, nhưng lượng nước ở cửa sông không lớn lắm, phần lớn là nông cạn. Vì thế xác thân to lớn của lão giao không thể an cư. Hắn mới lợi dụng những khi nước thủy triều dâng cao để ra vào. Nay bị Huyền Châu từ hội ý với long vương, mời được các tinh chủ thi triển pháp lực, hút nước thủy triều, gom về dưới biển, lại sai thần binh trấn giữ các nơi, khiến lão giao không có chỗ dung thân. Hắn hận Huyền Châu từ lắm, mới tới núi Linh Thứu, khóc mà tố cáo cùng Thông Thiên giáo chủ, xin phái binh giúp hắn trả thù. Mặt khác, hắn tạm ẩn thân dưới đáy biển, đợi chờ cơ hội, làm cho Huyền Châu từ thất điên bát đảo. Nhưng đó là chuyện sau này.

Đây nói về Lam Thái Hòa sau khi ra đời, thắm thoát đã được mười tuổi. Từ bé, cậu đã đính hôn cùng Nguyệt Anh cô nương của nhà họ Vương, ở bên kia sông. Hai bên gia trưởng rất thân thiện nhau, không có điều gì trái ý. Cha của Lam Thái Hòa là Lam Văn, và cha của Vương Nguyệt Anh là Vương Quang, đều là những người phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết. Thấy con gái đã lớn, Vương Quang muốn tìm một cách nào tiện lợi cho con được học tập.

Gia đình Lam Văn đã mời được một vị tiên sinh họ Mao về dạy cho con trai. Vương Quang cũng nghĩ tới chuyện mời một ông thầy, Khốn nỗi bản thân ông ta tuy có tiếng tăm, nhưng thật tình gia đình không được sung túc, không đủ sức mời riêng một vị gia sư.

Và lại thôn xóm ông cũng không kiếm đâu ra một vị danh sư, mà có con gái trong nhà, muốn kén thầy cũng không thể không thận trọng. Chính lúc đang tìm thầy khắp nơi mà chưa được, thì nhà họ Lam khai trương lớp học. Lam Văn đặc biệt đặt một tiệc long trọng khoản đãi ông thầy, lại mời một số vị khách bồi tiếp, đều là những nhân sĩ tại nơi ở địa phương. Vương Quang là sui gia, đồng thời là bạn thân, tự nhiên phải có mặt trong đám đó.

Trong tiệc, Vương Quang thấy Mao tiên sinh tuổi ngoài sáu mươi, râu tóc bạc trắng. Thấy ông ấy "lời trái lễ không nói, việc trái lễ không làm", đúng là một vị lão sư phẩm hạnh đoan chính, tuổi tác và đạo đức đều cao, Vương Quang tỏ lòng khâm phục. Nói chuyện với ông ta một hồi, lại bội phục ông thầy học thức uyên thâm, Vương Quang mới nảy ra một ý nghĩ, liền cười, nói với Lam Văn :

- Anh sui có hồng phúc rất lớn, mời được một vị tiên sinh thật giỏi, tiểu đệ vô cùng khâm phục. Tiểu nữ cùng tuổi với công tử đến nay đã học lõm bõm được vài năm. Tuy rằng con gái chẳng cần học nhiều, nhưng với gia thế nhà chúng ta, con gái mà không biết chữ là rất không nên. Và lại, tiểu nữ đã hứa gả cho công tử, sau này sẽ là dâu nhà họ Lam, quý phủ là nhà thư hương lâu đời các vị tiểu thư trong nhà đều biết làm thơ, làm văn, nếu tiểu nữ không có chút học vấn, sau này về nhà chồng, đối với chị em bên chồng có chỗ không được hợp. Vì thế, tiểu đệ có ý tài bồi cho con gái, cho nó được đọc sách vài ba năm, không cầu lấy giỏi, chỉ cần hiểu thông văn lý là đủ. Ý nghĩ này nuôi dưỡng đã lâu, khổ nỗi thôn làng tôi nhỏ hẹp, thô lậu, chưa mời được một vị tiên sinh thật giỏi. Nay thấy lão sư tuổi cao, đức trọng, tài học uyên thâm, tiểu đệ rất khâm phục, mới nảy một yêu cầu, mong anh sui chấp thuận.

- Chúng ta là bạn chí thân, có điều gì mà không thể thương lượng ? Xin cứ nói rõ, tiểu đệ sẽ nghe theo.

- Tiểu đệ muốn đưa con gái sang đây học kè. Một là tiểu đệ khỏi phải mất công tìm thầy, hai là tiểu nữ được học chung với lệnh lang, thân nhau hơn. Tuy rằng nói đã đính lương duyên, theo lệ cũ đôi vợ chồng trẻ không được gặp nhau, nhưng chúng ta là những người phóng khoáng, hà tất phải câu nệ tục cũ. Huống chi hai trẻ đều còn nhỏ tuổi, chẳng cần phải nói tới chuyện tị hiềm. Chừng một, hai năm sau, tiểu đệ tìm được thầy giỏi, chúng ta sẽ bàn tính lại, không hiểu anh sui có đáp ứng hay không ?

- Đó là việc quá tốt lẽ nào tiểu đệ lại không chấp thuận ? Chỉ sợ chị nhà thương con gái, không chịu cho rời xa dưới gối, biết xử thế nào ?

- Chỉ cần anh sui đáp ứng, sẽ chẳng có vấn đề gì đâu. Chúng ta hai nhà cách nhau không xa, nội nhân có nhớ con gái thì thỉnh thoảng qua sông sang thăm, có gì là khó khăn ?

- Nếu vậy rất tốt. Ngày mai khai giảng cũng trễ lắm rồi.

- Sáng mai, tôi sẽ sai người chuẩn bị ngựa xe, sang sông đón tiểu thư về đây.

Vương Quang mừng lắm, nhưng lại nói :

- Đề tôi về bàn bạc với nội nhân, chọn một ngày lành, đưa cháu sang đây, bắt tất phải tiếp đón.

Lam Văn đồng ý. Vương Quang về nhà, đem chuyện này nói với phu nhân Lưu thị. Lưu thị lúc đầu không ưng, nói :

- Chúng ta chỉ được một đứa con gái này, đã sớm hứa gả, đợi khi trưởng thành hãy đưa về nhà chồng. Hiện tại, nó hãy còn nhỏ, để mẹ con tôi hủ hỉ với nhau vài năm, sao vội đưa nó về nhà người khác để học tập ? Đã biết người ta có chịu chiều cố tử tế đến nó hay chưa ? Tôi còn nghe bà vợ hai nhà họ Lam là Hồ thị, là người nham hiểm, điêu ngoa, rất khó chiều. Con gái mình là đứa ngây thơ hồn nhiên, không hiểu việc đời, vạn nhất đắc tội với Hồ thị,

hai bên kết oán trong lòng, sau này về nhà chồng, con gái chúng ta sẽ chịu nhiều đau khổ đấy.

Vương Quang nghe nói, không biết giải quyết việc này làm sao cho ổn thỏa. Nhưng tự mình đã mở miệng cầu xin người, nay lại không có duyên cớ chính đáng mà đổi ý, há chẳng đáng chê cười hay sao? Vì thế, nói với Lưu thị:

- Đó là kiến thức của đàn bà. Đấy đây gần trong gang tấc, nếu bà có nhớ con gái, thì mỗi ngày có thể qua thăm nó, hà tất phải giữ rịt lấy nó, mới là mẹ con thương yêu nhau?

Lưu thị vốn sợ chồng, không dám trái ý, mà làm tổn thương tình nghĩa vợ chồng. Suy nghĩ một lát, đành lên tiếng chấp thuận.

Hai vợ chồng chọn được ba ngày sau là ngày lành, đưa Nguyệt Anh qua sông, tới nhà họ Lam nhập học.

Nguyệt Anh tuy là còn bé, nhưng từ nhỏ tới lớn đã được chỉ bảo, biết lễ nghĩa. Năm lên bảy, cô đã theo cha học tập, biết được nhiều về thơ văn, kinh sách. Nhưng điều cô ưa thích nhất không phải ở chỗ học văn tự, mà là nghiên cứu về Đạo kinh, nhất là sách Đạo Đức Kinh của Lão Tử. Lên tám, cô đã lâu thông kinh sách. Đến nay lên mười, tri thức của cô thật sung mãn, đã có thể hiểu được những ý tại ngôn ngoại, thường ngày thấp hương tụng kinh, lặng yên suy nghĩ, dường như có điều đại ngộ. Vì thế tâm trí cô rất sáng suốt, nghiệm nhiên nảy ra ý xuất thế. Mỗi khi nghĩ tới những điều đã trải trong kiếp trước, nhận thấy những điều thâm khốc đều bởi hôn nhân mà ra. Nay điều quan tâm thứ nhất của cô là chuyện vợ chồng, lại phải đánh phá trước nhất. Không hiểu cậu Lam Thái Hòa kia, đã cùng cô đồng kiếp, đồng sinh, hẹn nhau cùng tu đạo, mấy năm nay sống trên nhưng lụy, ăn sung mặc sướng, có bị vật dục cám dỗ, mà để tính linh mờ tối hay không.

Nếu cậu biến tâm, tất nhiên vì đạo làm vợ, ta không thể ép buộc cậu. Lúc đó, chỉ có thể khổ công điểm hóa, nếu cậu vẫn không quay đầu ta đành độc thiện kỳ thân, mất công đi xa, lên núi Thái Hoa, tìm sư phụ ta ở kiếp trước. Sư phụ đạo hạnh cao sâu, ắt có cách cứu cậu ta, ta có thể phóng tâm. Những ý nghĩ đó cứ vương vấn trong lòng cô, chỉ không dám nói ra trước mặt cha mẹ mà thôi. Thời thường ở chốn khuê phòng, cùng các chị em ngồi tán gẫu, những người khác có chung chí nguyện, hoặc là được người chồng giàu sang, hoặc được lang quân tài giỏi, chỉ riêng Nguyệt Anh, nhắm mắt ngồi yên, không góp một câu. Mọi người chế giễu, nói cô đã có người chồng giỏi, vừa ý cô lắm rồi, cần gì phải lo lắng? Nguyệt Anh nghe vậy, liền cười nhạt, nói:

- Mỗi người một lòng, không ai giống ai. Chí hướng của tôi và của các chị tương phản nhau, tôi còn nói xen vào làm gì?

- Vậy chí hướng của cô như thế nào?

- Người có tài, tài cao như núi, sống không quá một trăm năm, cũng mục nát với cỏ cây. Người có tiền bạc, tiền bạc như biển, qua sáu bảy chục năm, tinh thần suy thoái, có tiền cũng chẳng dùng vào việc gì. Huống chi sự đời vốn vô thường, càng nhiều tiền càng dễ chuốc lấy họa. Kiếp sống con người có hạn, nếu cứ buông thả vào trường thanh sắc lợi danh, một khi con quỷ vô thường tới, mọi chuyện đều dứt, những gì thường ngày ta tranh giành nhau, lúc đó tiêu tan, chết xuống âm phủ, có mang theo được không? Những sự vật mà các chị em trông mong, ao ước, lại không nằm trong suy nghĩ của tôi.

Mọi người nghe vậy liền cười ầm lên, nói:

- Hồi chí hướng của cô, cô không chịu nói, lại dựa vào câu chuyện của người khác mà phê bình mù quáng, là nghĩa lý gì?

Nguyệt Anh gật đầu, cất tiếng thờ dãi, nói:

- Các chị em trách tôi phê phán mù quáng, không chịu nói rõ chí hướng của mình, chỉ vì chí hướng đó em không thể nói với các chị. Chẳng những là không thể nói ra, mà bất tất phải nói.

Mấy người kia nghe vậy, lại cười mà bỏ qua. Nguyệt Anh thấy các chị em ai cũng có tài có sức, tất nhiên đều bị lợi danh ràng buộc, mà nội lực để tự chủ chẳng có chút nào, cô càng cảm nhận rõ ràng là hai chữ "lợi danh" trên đời quả thật là những gông cùm vô hình vô ảnh, là búa rìu chặt nát tính linh, quả thật đáng sợ. Đồng thời càng lo sợ lang quân họ Lam cũng bị những sự vật ngoài thân đó mê hoặc tâm trí. Như vậy, lần nhập thế này, chẳng những không có hy vọng liễu đạo, mà còn tăng thêm một tầng ma chướng, vướng thêm một vòng kiếp nạn. Hôn nữa, còn uổng phụ ý tốt của Thiết Quài tiên sinh thành toàn cho mình, từ đó vĩnh viễn không thể nhập đạo. Mỗi khi nghĩ đến đó, cô không khỏi giật mình, lo sợ thay cho cậu. Chỉ hận mình mang tiếng là vợ, nhưng đang ở thời gian trước khi cưới, chưa thể gặp mặt cậu, để ngỏ lời khuyên nhủ, cảnh giới, chưa có cơ hội nào để nói chuyện với cậu.

Cô vốn là người tình thâm, ý chắc, đối với Thái Hòa có mối giao tình sinh tử, có quan hệ vợ chồng, lại được tiên sư xếp đặt sẵn, cho hai người đồng sinh đồng tử. Với những lý do đó, cô không thể bỏ mặc Thái Hòa, một mình đi tìm đại đạo. Vì thế, lòng cô luôn luôn khắc khoải.

Trong lúc cô đang nghĩ ngợi, không tìm ra được cách nào để giải quyết, bỗng ở trong phòng của mẹ, nghe được câu chuyện cha mẹ cô nói với nhau. Lam công tử trẻ tuổi, anh tuấn, tài học rất cao. Xem gương các vị danh thần xưa nay, có thể thấy cậu này chưa đầy hai mươi tuổi đã đứng vào hàng công khanh, việc chung thân của Nguyệt Anh nhi chẳng cần lo lắng. Lưu phu nhân rất thương yêu con gái, nghe biết chàng rể có chí làm quan, lẽ nào lại không mừng? Chợt quay đầu, thấy Nguyệt Anh đứng một bên, cúi đầu lặng yên, ra chiều suy tư, phu nhân liền cười, nói với chồng:

- Ông xem kia, Nguyệt Anh nhi nhà ta nghe chuyện, không nói một tiếng, là nghĩa làm sao?

Vương Quang cười lớn tiếng, nói:

- Mấy cô gái nhỏ nghe những chuyện này, cô nào cũng e thẹn!

Phu nhân kéo Nguyệt Anh lại gần, vỗ nhẹ lên má, nựng nịu, cất tiếng cười hì hì, nói:

- Con của mẹ, con đã nghe gì chưa ? Công tử nhà họ Lam có chí, có tài, tuổi còn nhỏ mà đã vượt xa những người cùng trang lứa, nhất định sẽ làm nên một vị quan to. Cậu ấy làm quan lớn, thì con sẽ là một vị thái thái, đúng không ?

Nguyệt Anh nghe mẹ nói như vậy, càng thêm rầu rĩ, không ngờ những vấn đề thường ngày mình nghĩ đến, đã thành sự thật.

Cũng không ngờ mẹ đẻ mà không hiểu lòng con gái, nói ra những lời trái tai như thế. Nhưng cô cố nén lòng mình, chỉ hơi đỏ mặt, chớp chớp hai mắt, tuôn ra mấy giọt nước mắt, khiến vợ chồng Vương Quang vô cùng kinh hãi.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 55: Đề Phòng Hậu Hoạn, Thu Gom Thủy Triều Hiểu Rõ Kiếp Trước, Chỉnh Sửa Mộng Đời



Huyền Châu Tử nhận lời Thiết Quài tiên sinh chỉ bảo, yên tâm đi Đông Hải nhậm chức.

Nguyên lão giao ở Quán Khẩu, sau lần thất bại ở Hoài Hải, đã tới cửa sông Tiền Đường, có ý đồ công phá đập nước đón rồng, chiếm cứ chỗ cửa biển đó, tự lập làm vua. Mưu đồ không kín, bị quan tuần hải ở Đông Hải nghe được phong thanh, bẩm báo với long vương. Phe đảng của lão giao rất đông, lại có Ma giáo giáo chủ lên tiếng nâng đỡ, nên vợ chồng long vương tỏ ra rất thận trọng. Và lại, mộ của bà mẹ vương phi chôn ở chỗ đó, một khi lão giao đắc chí, tất nhiên phải mưu đồ báo phục, rửa mối hận thất bại ở Quán Khẩu, cũng như ở thôn Hoài Hải sau đó. Trước hết, chúng sẽ phá hoại ngôi mộ của bà mẹ vương phi. Vì thế, vương phi đích thân tuyển lựa, chọn ra được mười vạn thần binh hải tộc, suất lĩnh bốn vị thái tử, cùng các đại thần tướng, chia quân trấn giữ cửa biển. Lão giao thấy long vương phòng bị nghiêm ngặt, biết rằng kế không thành, mới quất mạnh đuôi giao long, hướng về phía bờ biển mà quết, khiến cho sóng lớn nổi lên, cao vạn trượng, đổ ập xuống ruộng vườn, nhà cửa của dân, cuốn trôi trâu bò, ngựa và người, không biết bao nhiêu mà kể. Sau việc này, long vương bẩm báo lên thiên đình, Ngọc đế giáng chỉ, phái Huyền Châu Tử xuống hạ giới điều tra cho rõ. Tức thì ở địa phận Hải Ninh, nhờ thổ địa báo mộng cho dân, thiết lập miếu thờ Trần Giao Tình Hải 1 tiên quân. Sau khi Huyền Châu Tử nhậm chức, đã hai lần xuống biển, cùng vợ chồng và các con trai của long vương bàn bạc cách giữ gìn vùng biển đất Chiết. Lại nhờ Huyền Châu Tử tâu lên thiên đình, điều khiển binh tướng tới đóng chốt chặn ở gần miếu vũ, và long vương cũng phái hải binh tới phòng thủ ở những nơi hiểm yếu.

Nguồn nước thủy triều ở Chiết Giang nổi lên rất lớn, là vì chỗ cửa biển nằm giữa hai vách núi cao ngất, mà miền thượng lưu sông Tiền Đường có địa thế cao hơn vùng hạ lưu rất nhiều, tạo thành những đợt triều cường rất lớn. Trước khi Huyền Châu tử tới trấn nhậm Hải Ninh, nước thủy triều ở khắp vùng đất này đã dâng lên rất cao. Huyền Châu Tử vì muốn đề phòng lão giao có thể bơi theo dòng nước thủy triều mà xâm nhập vào đất liền, mới bàn bạc với long vương, đặt gậy mời tới các vị tiên quân cai quản mặt trời, mặt trăng và tinh tú, cùng thi triển pháp lực, hút cho nước biển rút xuống, ngang bằng với mực nước ở Hải Ninh.

Từ sau khi thi hành pháp thuật, nước thủy triều đã lên xuống đều đặn. Nhưng mỗi khi nước lên, Huyền Châu tử lại phái các thần binh tới bờ biển, đứng trên không trung, nhìn ra khắp nơi, xa và gần, để thấy hải yêu tác quái, lập tức chế phục.

Lão giao tu luyện đã hơn ngàn năm, nhưng hắn không làm được việc gì tốt chỉ biết tranh cường, đoạt thế, lập mưu hãm hại người. Hơn một ngàn năm đầu tiên, hắn tiến bộ rất mau, lúc này đã có thể biến hóa tùy theo ý mình. Sau đó, hắn không tăng thêm một chút bản lĩnh nào, đã đến thời kỳ thoái hóa. Lão giao không luyện tập để tiến lên nữa, mà hàng ngày kết giao với một bọn yêu tinh, xưng hùng xưng bá. Ngày lâu, càng thêm kiêu căng, cho rằng trên đời không có ai mạnh hơn chúng. Từ khi đại náo thôn Hoài Hải, thất bại chua cay ở chốn bạng cung, lão giao rút về, tạm ẩn mình dưới đáy biển, lâu tới một ngàn năm nữa. Đến đây, thói cũ lại mạnh nham, đã tâm bột phát, hắn mới chiếm cứ chỗ sông Tiền Đường, tính lập một tiểu triều đình, nhưng lượng nước ở cửa sông không lớn lắm, phần lớn là nông cạn. Vì thế xác thân to lớn của lão giao không thể an cư. Hắn mới lợi dụng những khi nước thủy triều dâng cao để ra vào. Nay bị Huyền Châu Tử hội ý với long vương, mới được các tinh chủ thi triển pháp lực, hút nước thủy triều, gom về dưới biển, lại sai thần binh

trần giữ các nơi, khiến lão giao không có chỗ dung thân. Hần hận Huyền Châu Từ lắm, mới tới núi Linh Thứu, khóc mà tố cáo cùng Thông Thiên giáo chủ, xin phái binh giúp hẳn trả thù. Mặt khác, hẳn tạm ẩn thân dưới đáy biển, đợi chờ cơ hội, làm cho Huyền Châu Từ thất điên bát đảo. Nhưng đó là chuyện sau này.

Đây nói về Lam Thái Hòa sau khi ra đời, thấm thoát đã được mười tuổi. Từ bé, cậu đã đính hôn cùng Nguyệt Anh cô nương của nhà họ Vương, ở bên kia sông. Hai bên gia trưởng rất thân thiện nhau, không có điều gì trái ý. Cha của Lam Thái Hòa là Lam Văn, và cha của Vương Nguyệt Anh là Vương Quang, đều là những người phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết. Thấy con gái đã lớn, Vương Quang muốn tìm một cách nào tiện lợi cho con được học tập.

Gia đình Lam Văn đã mời được một vị tiên sinh họ Mao về dạy cho con trai. Vương Quang cũng nghĩ tới chuyện mời một ông thầy, Khôn nổi bản thân ông ta tuy có tiếng tăm, nhưng thật tình gia đình không được sung túc, không đủ sức mời riêng một vị gia sư.

Và lại thôn xóm ông cũng không kiếm đâu ra một vị danh sư, mà có con gái trong nhà, muốn kén thầy cũng không thể không thận trọng. Chính lúc đang tìm thầy khắp nơi mà chưa được, thì nhà họ Lam khai trương lớp học. Lam Văn đặc biệt đặt một tiệc long trọng khoản đãi ông thầy, lại mời một số vị khách bồi tiếp, đều là những nhân sĩ tài năng ở địa phương. Vương Quang là sui gia, đồng thời là bạn thân, tự nhiên phải có mặt trong đám đó.

Trong tiệc, Vương Quang thấy Mao tiên sinh tuổi ngoài sáu mươi, râu tóc bạc trắng. Thấy ông ấy "lời trái lẽ không nói, việc trái lẽ không làm", đúng là một vị lão sư phẩm hạnh đoan chính, tuổi tác và đạo đức đều cao, Vương Quang tỏ lòng khâm phục. Nói chuyện với ông ta một hồi, lại bội phục ông thầy học thức uyên thâm, Vương Quang mới nảy ra một ý nghĩ, liền cười, nói với Lam Văn :

- Anh sui có hồng phúc rất lớn, mời được một vị tiên sinh thật giỏi, tiểu đệ vô cùng khâm phục. Tiểu nữ cùng tuổi với công tử đến nay đã học lăm bôm được vài năm. Tuy rằng con gái chẳng cần học nhiều, nhưng với gia thế nhà chúng ta, con gái mà không biết chữ là rất không nên. Và lại, tiểu nữ đã hứa gả cho công tử, sau này sẽ là dâu nhà họ Lam, quý phủ là nhà thư hương lâu đời các vị tiểu thư trong nhà đều biết làm thơ, làm văn, nếu tiểu nữ không có chút học vấn, sau này về nhà chồng, đối với chị em bên chồng có chỗ không được hợp. Vì thế, tiểu đệ có ý tài bồi cho con gái, cho nó được đọc sách vài ba năm, không câu lấy giới, chỉ cần hiểu thông văn lý là đủ. Ý nghĩ này nuôi dưỡng đã lâu, khổ nỗi thôn làng tôi nhỏ hẹp, thô lậu, chưa mời được một vị tiên sinh thật giỏi. Nay thấy lão sư tuổi cao, đức trọng, tài học uyên thâm, tiểu đệ rất khâm phục, mới nảy một yêu cầu, mong anh sui chấp thuận.

- Chúng ta là bạn chí thân, có điều gì mà không thể thương lượng ? Xin cứ nói rõ, tiểu đệ sẽ nghe theo.

- Tiểu đệ muốn đưa con gái sang đây học kè. Một là tiểu đệ khỏi phải mất công tìm thầy, hai là tiểu nữ được học chung với lệnh lang, thân nhau hơn. Tuy rằng nói đã đính lương duyên, theo lệ cũ đôi vợ chồng trẻ không được gặp nhau, nhưng chúng ta là những người phóng khoáng, hà tất phải câu nệ tục cũ. Huống chi hai trẻ đều còn nhỏ tuổi, chẳng cần phải nói tới chuyện tị hiềm. Chừng một, hai năm sau, tiểu đệ tìm được thầy giỏi, chúng ta sẽ bàn tính lại, không hiểu anh sui có đáp ứng hay không ?

- Đó là việc quá tốt lẽ nào tiểu đệ không chấp thuận ? Chỉ sợ chị nhà thương con gái, không chịu cho rời xa dưới gối, biết xử thế nào ?

- Chỉ cần anh sui đáp ứng, sẽ chẳng có vấn đề gì đâu. Chúng ta hai nhà cách nhau không xa, nội nhân có nhớ con gái thì thỉnh thoảng qua sông sang thăm, có gì là khó khăn ?

- Nếu vậy rất tốt. Ngày mai khai giảng cũng trễ lắm rồi.

- Sáng mai, tôi sẽ sai người chuẩn bị ngựa xe, sang sông đón tiểu thư về đây.

Vương Quang mừng lắm, nhưng lại nói :

- Để tôi về bàn bạc với nội nhân, chọn một ngày lành, đưa cháu sang đây, bắt tất phải tiếp đón.

Lam Văn đồng ý. Vương Quang về nhà, đem chuyện này nói với phu nhân Lưu thị. Lưu thị lúc đầu không ưng, nói :

- Chúng ta chỉ được một đứa con gái này, đã sớm hứa gả, đợi khi trưởng thành hãy đưa về nhà chồng. Hiện tại, nó hãy còn nhỏ, để mẹ con tôi hủ hỉ với nhau vài năm, sao vội đưa nó về nhà người khác để học tập ? Đã biết người ta có chịu chiều có tử tế đến nó hay chưa ? Tôi còn nghe bà vợ hai nhà họ Lam là Hồ thị, là người nham hiểm, điêu ngoa, rất khó chiều. Con gái mình là đứa ngây thơ hồn nhiên, không hiểu việc đời, vạn nhất đắc tội với Hồ thị, hai bên kết oán trong lòng, sau này về nhà chồng, con gái chúng ta sẽ chịu nhiều đau khổ đấy.

Vương Quang nghe nói, không biết giải quyết việc này làm sao cho ổn thỏa. Nhưng tự mình đã mở miệng cầu xin người, nay lại không có duyên cớ chính đáng mà đổi ý, há chẳng đáng chê cười hay sao ? Vì thế, nói với Lưu thị :

- Đó là kiến thức của đàn bà. Đấy đây gần trong gang tấc, nếu bà có nhớ con gái, thì mỗi ngày có thể qua thăm nó, hà tất phải giữ rịt lấy nó, mới là mẹ con thương yêu nhau ?

Lưu thị vốn sợ chồng, không dám trái ý, mà làm tổn thương tình nghĩa vợ chồng. Suy nghĩ một lát, đành lên tiếng chấp thuận.

Hai vợ chồng chọn được ba ngày sau là ngày lành, đưa Nguyệt Anh qua sông, tới nhà họ Lam nhập học.

Nguyệt Anh tuy là còn bé, nhưng từ nhỏ tới lớn đã được chỉ bảo, biết lễ nghĩa. Năm lên bảy, cô đã theo cha học tập, biết được nhiều về thơ văn, kinh sách. Nhưng điều cô ưa thích nhất không phải ở chỗ học văn tự, mà là nghiên cứu về Đạo kinh, nhất là sách Đạo Đức Kinh của Lão Tử. Lên tám, cô đã lâu thông kinh sách. Đến nay lên mười, tri thức của cô thật sung mãn, đã có thể hiểu được những ý tại ngôn ngoại, thường ngày thấp hương tụng kinh, lặng yên suy nghĩ, dường như có điều đại ngộ. Vì thế tâm trí cô rất sáng suốt, nghiêm nhiên nảy ra ý xuất thế. Mỗi khi nghĩ tới những điều đã trải trong

kiếp trước, nhận thấy những điều thảm khốc đều bởi hôn nhân mà ra 1. Nay điều quan tâm thứ nhất của cô là chuyện vợ chồng, lại phải đánh phá trước nhất. Không hiểu cậu Lam Thái Hòa kia, đã cùng cô đồng kiếp, đồng sinh, hẹn nhau cùng tu đạo, mấy năm nay sống trên nhưng lạ, ăn sung mặc sướng, có bị vật dục cám dỗ, mà để tính linh mờ tối hay không.

Nếu cậu biến tâm, tất nhiên vì đạo làm vợ, ta không thể ép buộc cậu. Lúc đó, chỉ có thể khổ công điểm hóa, nếu cậu vẫn không quay đầu ta đành độc thiện kỳ thân, mất công đi xa, lên núi Thái Hoa, tìm sư phụ ta ở kiếp trước. Sư phụ đạo hạnh cao sâu, ắt có cách cứu cậu ta, ta có thể phóng tâm. Những ý nghĩ đó cứ vương vấn trong lòng cô, chỉ không dám nói ra trước mặt cha mẹ mà thôi. Thờ thường ở chốn khuê phòng, cùng các chị em ngồi tán gẫu, những người khác có chung chí nguyện, hoặc là được người chồng giàu sang, hoặc được lang quân tài giỏi, chỉ riêng Nguyệt Anh, nhắm mắt ngồi yên, không góp một câu. Mọi người chế giễu, nói cô đã có người chồng giỏi, vừa ý cô lắm rồi, cần gì phải lo lắng? Nguyệt Anh nghe vậy, liền cười nhạt, nói:

- Mỗi người một lòng, không ai giống ai. Chí hướng của tôi và của các chị tương phản nhau, tôi còn nói xen vào làm gì?

- Vậy chí hướng của cô như thế nào?

- Người có tài, tài cao như núi, sống không quá một trăm năm, cũng mục nát với cỏ cây. Người có tiền bạc, tiền bạc như biển, qua sáu bảy chục năm, tinh thần suy thoái, có tiền cũng chẳng dùng vào việc gì. Huống chi sự đời vốn vô thường, càng nhiều tiền càng dễ chuốc lấy họa. Kiếp sống con người có hạn, nếu cứ buông thả vào trường thanh sắc lợi danh, một khi con quỷ vô thường tới, mọi chuyện đều dứt, những gì thường ngày ta tranh giành nhau, lúc đó tiêu tan, chết xuống âm phủ, có mang theo được không? Những sự vật mà các chị em trông mong, ao ước, lại không nằm trong suy nghĩ của tôi.

Mọi người nghe vậy liền cười ầm lên, nói:

- Hối chí hướng của cô, cô không chịu nói, lại dựa vào câu chuyện của người khác mà phê bình mù quáng, là nghĩa lý gì?

Nguyệt Anh gật đầu, cất tiếng thờ dãi, nói:

- Các chị em trách tôi phê phán mù quáng, không chịu nói rõ chí hướng của mình, chỉ vì chí hướng đó em không thể nói với các chị. Chẳng những là không thể nói ra, mà bắt tất phải nói.

Mấy người kia nghe vậy, lại cười mà bỏ qua. Nguyệt Anh thấy các chị em ai cũng có tài có sức, tất nhiên đều bị lợi danh ràng buộc, mà nội lực để tự chủ chẳng có chút nào, cô càng cảm nhận rõ ràng là hai chữ "lợi danh" trên đời quả thật là những gông cùm vô hình vô ảnh, là búa rìu chặt nát tính linh, quả thật đáng sợ. Đồng thời càng lo sợ lang quân họ Lam cũng bị những sự vật ngoài thân đó mê hoặc tâm trí. Như vậy, lần nhập thế này, chẳng những không có hy vọng liễu đạo, mà còn tăng thêm một tầng ma chướng, vướng thêm một vòng kiếp nạn. Hơn nữa, còn uổng phụ ý tốt của Thiết Quài tiên sinh thành toàn cho mình, từ đó vĩnh viễn không thể nhập đạo. Mỗi khi nghĩ đến đó, cô không khỏi giật mình, lo sợ thay cho cậu. Chỉ hận mình mang tiếng là vợ, nhưng đang ở thời gian trước khi cưới, chưa thể gặp mặt cậu, để ngỏ lời khuyên nhủ, cảnh giới, chưa có cơ hội nào để nói chuyện với cậu.

Cô vốn là người tình thâm, ý chắc, đối với Thái Hòa có mối giao tình sinh tử, có quan hệ vợ chồng, lại được tiên sư xếp đặt sẵn, cho hai người đồng sinh đồng tử. Với những lý do đó, cô không thể bỏ mặc Thái Hòa, một mình đi tìm đại đạo. Vì thế, lòng cô luôn luôn khắc khoải.

Trong lúc cô đang nghĩ ngợi, không tìm ra được cách nào để giải quyết, bỗng ở trong phòng của mẹ, nghe được câu chuyện cha mẹ cô nói với nhau. Lam công tử trẻ tuổi, anh tuấn, tài học rất cao. Xem gương các vị danh thần xưa nay, có thể thấy cậu này chưa đầy hai mươi tuổi đã đứng vào hàng công khanh, việc chung thân của Nguyệt Anh nhi chẳng cần lo lắng. Lưu phu nhân rất thương yêu con gái, nghe biết chàng rể có chí làm quan, lẽ nào lại không mừng? Chợt quay đầu, thấy Nguyệt Anh đứng một bên, cúi đầu lặng yên, ra chiều suy tư, phu nhân liền cười, nói với chồng:

- Ông xem kia, Nguyệt Anh nhi nhà ta nghe chuyện, không nói một tiếng, là nghĩa làm sao?

Vương Quang cười lớn tiếng, nói:

- Máy cô gái nhỏ nghe những chuyện này, cô nào cũng e thẹn!

Phu nhân kéo Nguyệt Anh lại gần, vỗ nhẹ lên má, nựng nịu, cất tiếng cười hì hì, nói:

- Con của mẹ, con đã nghe gì chưa? Công tử nhà họ Lam có chí, có tài, tuổi còn nhỏ mà đã vượt xa những người cùng trang lứa, nhất định sẽ làm nên một vị quan to. Cậu ấy làm quan lớn, thì con sẽ là một vị thái thái, đúng không?

Nguyệt Anh nghe mẹ nói như vậy, càng thêm rầu rĩ, không ngờ những vấn đề thường ngày mình nghĩ đến, đã thành sự thật.

Cũng không ngờ mẹ đẻ mà không hiểu lòng con gái, nói ra những lời trái tai như thế. Nhưng cô cố nén lòng mình, chỉ hơi đỏ mặt, chớp chớp hai mắt, tuôn ra mấy giọt nước mắt, khiến vợ chồng Vương Quang vô cùng kinh hãi.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở www.EbookFull.Net.

Chương 56: Vương Tiểu Thư Khuyên Chồng Tu Đạo Hồ Cừ Cừ Giúp Chị Làm Bận



Nguyệt Anh chuyển kiếp làm người, tính linh không mờ tối, tuy sống trong nhung lụa, vẫn thường suy nghĩ, không quên việc tu đạo. Nhưng cách tu đạo của cô không giống với người khác.

Người khác chỉ cầu độc thiện kỳ thân, cô cùng Thái Hòa có quan hệ sinh tử, nếu Thái Hòa không lên tiên, Nguyệt Anh cũng không thể một mình thành đạo. Hai người có quan hệ về lai lịch vô cùng mật thiết, đồng sinh đồng tử, cùng chuyển thai phạm một lượt, tất nhiên phải cùng nhập tiên giới. Nếu một người không thành đạo, người kia nhất định không bỏ rơi mà đi chỗ khác. Thân tiên xưa nay rất vô tình, mà cũng rất hữu tình. Chỉ có điều rằng chỗ hữu tình đó lại không lấy tình làm căn bản, nên mới càng thấy tình là đau khổ, càng nặng lòng với tình. Đó chính là nỗi lòng của Nguyệt Anh, rất buồn rầu khi nghe biết Thái Hòa bị vật đục mê hoặc, để lòng mê mẩn với lợi danh. Ở địa vị cha mẹ cô, vì mưu cầu hạnh phúc cho con gái, nay được chàng rể tốt như vậy, tự nhiên là hân hoan vô cùng. Nào ngờ Nguyệt Anh lại có hoài bão khác, đột nhiên nghe được những điều trái chí hướng của mình, càng thêm sầu khổ.

Nhất thời nóng vội, cô không ngăn được hai giong nước mắt lăn chã tuôn xuống, khiến vợ chồng Vương Quang kinh hãi quá chừng, không hiểu con gái mình nghĩ gì mà xúc động mạnh như thế. Hai ông bà cùng lên tiếng hỏi một lượt :

- Con ơi, con có điều gì khó nói ? Được người chồng như thế sao còn chưa vừa ý ?

Nguyệt Anh càng bối rối trong lòng. Nhưng xưa nay, con gái đối với việc hôn nhân, hoặc nghe nói về người chồng chưa cưới, đều e thẹn, không thể mở miệng thổ lộ lòng mình. Nguyệt Anh tính tình rất trung hậu, biết cha mẹ mình rất yêu quý Thái Hòa, khen cậu ta còn trẻ đã biết lập chí, cô không thể nói thật lòng mình khiến cha mẹ mất vui. Vì thế, cô đành làm vẻ mặt tươi cười, xin cha mẹ hãy phóng tâm. Vương Quang cười lớn tiếng, nói :

- Mấy cô gái nhỏ nghe nói tới chuyện chồng con, cô nào cũng e thẹn cả. Vậy mới ra dáng tiểu thư nhà đại gia chứ.

Phu nhân nghe vậy, cũng cho là phải. Thật tình, ông bà cũng biết Nguyệt Anh nói câu thoái thác, nhưng cứ nhận làm là cô e thẹn, nói vài câu khuyên nhủ, để giải tỏa nỗi lòng con gái. Bấy giờ, trong lòng Nguyệt Anh chỉ hy vọng đợi tới ngày về nhà chồng, được cùng Thái Hòa gặp mặt, sẽ sớm chiều khuyên nhủ, đem chuyện tiền nhân hậu quả, thường thường nói chuyện với chồng.

Nếu quả thật Thái Hòa có túc tuệ, tiền duyên, nhất thời lầm lạc, ắt cũng cảm động mà hiểu ra. Chỉ cần cậu biết tỉnh ngộ, vợ chồng sẽ cùng nhau xuất gia, tìm tiên hỏi đạo, sớm dứt bỏ nghiệp căn đắc đạo lên trời. Kỳ hạn đó cũng không xa lắm đâu. Nay nghe được câu chuyện cha mẹ nói với nhau, cô nhận thấy cơ hội để khuyên nhủ Thái Hòa đã tới, Nguyệt Anh thầm mừng trong lòng phần chấn tỉnh thần, đã có lúc vui vẻ, tươi cười. Đám chị em thấy vậy, lên tiếng chê cười, nói cô mới tí tuổi đâu, đã muốn bám lấy chồng, không biết hổ thẹn. Nguyệt Anh chịu oan khuất, mà không thể biện giải, đành cười mà bỏ qua.

Vợ chồng Vương Quang đã chọn được ngày lành giờ tốt, đưa Nguyệt Anh sang sông. Bên kia, cha con Lam Văn đã tính chuẩn xác thời khắc, đem ngựa và kiệu, đợi sẵn chỗ bến đò. Cặp vợ chồng trẻ mới gặp nhau, đã như thể quen biết từ lâu, quen cả thẹn thùng, tương thân tương ái. Trên đường đi, không tiện trò chuyện.

Chừng về đến nhà, Lam Thái Hòa liền đưa vợ vào bái kiến các vị trưởng bối, sau đó ra mắt các anh chị em ngang hàng. Các anh chị em này đều còn trẻ, thích nô đùa, trêu ghẹo Thái Hòa vài câu, Thái Hòa chỉ biết cười, không cãi lại câu nào. Bà mẹ Thái Hòa là Ô thị, vừa thấy nàng dâu chưa cưới, đã yêu thương khác thường, ôm cô vào lòng, coi như bảo bối. Nguyệt Anh cũng khôn khéo, biết lấy lòng cha mẹ chồng, thuận miệng gọi "Ma ma" và "Gia gia", như con gái của ông bà Lam Văn. Ô thị liền kêu Nguyệt Anh tới ngủ chung phòng với bà, đuổi Thái Hòa đi chỗ khác. Nguyệt Anh thấy cha mẹ chồng sủng ái, trong lòng rất được an ủi, chẳng nói làm gì.

Đây nói về Lam Thái Hòa, từ bé đã không quên kiếp trước. Năm tuổi bắt đầu học chữ, bảy tuổi đã làm được thơ văn. Lúc đó chí hướng của cậu cũng giống như của Nguyệt Anh, không khác chút nào, chỉ cầu tu tiên, liễu đạo, không ham danh lợi. Nhưng vì nhà họ Lam đã nhiều đời làm quan lại, các ban thần thường lui tới cũng đều là người làm quan lại, bọn trẻ nhỏ đọc sách từ bé, đều có ý nghĩ lớn lên phải làm quan. Người lớn giáo huấn trẻ nhỏ, chẳng ai

là không hy vọng bọn chúng làm quan, để vinh diệu tổ tông. Thái Hòa đầu sao cũng còn nhỏ, ở trong gia đình như thế, tất nhiên là ưa thích cách hun đúc đó, dần dần, trong lúc không ngờ tới đã thay đổi hoàn toàn ý chí ban đầu, chỉ một lòng nghĩ tới chuyện bắt chước tiền nhân, rập theo chí hướng người xưa, mới là điều tốt. Vợ chồng Lam Văn thấy con như vậy tất nhiên là vui sướng. Ô thị đem chuyện Thái Hòa lập chí ra sao, dụng công thế nào, nói hết cho Nguyệt Anh biết. Nguyệt Anh chẳng dám nói gì, còn chiều theo ý Ô thị, mà xưng tụng, khiến Ô thị mát lòng hời dạ.

Ngày hôm đó, Nguyệt Anh nhập học. Cặp vợ chồng nhỏ cùng vào thư phòng, ngồi đối diện nhau. Mao tiên sinh là người học rộng, dạy được hai học sinh nghe một biết mười, nhìn lướt một lượt, đọc mười hàng chữ, chẳng vấp và chút nào. Hai người hàng ngày ngồi ở thư trai học tập, không xin nghỉ một buổi nào, vì thế việc học tiến bộ rất nhanh.

Nguyệt Anh lợi dụng những lúc ngoài chính khóa, đem sách đạo kinh đặt ở trên bàn, giả bộ tình cờ lật qua vài trang, cố ý đọc lên cho Thái Hòa nghe. Lúc đầu Thái Hòa cho rằng Nguyệt Anh có ý khoe tài học, không chú ý lắm. Ngày lâu, tình cảm hai bên gia tăng, không còn giữ kẽ nữa, Thái Hòa mới hỏi :

- Muội muội, sao cô ham đọc thứ Đạo thư này ?

Nguyệt Anh đã để bụng đợi sẵn câu hỏi này, liền cười, đáp :

- Chẳng lẽ ca ca quên rồi sao ! Đây là loại sách chúng ta mong đợi được đọc

Thái Hòa nghe vậy, cười rộ .

- Thì ra là vậy. Muội muội muốn nhắc nhở ta về chuyện kiếp trước chứ gì ? Một đời làm vợ chồng, vui thú đâu chưa thấy, chỉ rước lấy một kết cuộc thảm khốc. Hồi tưởng lại chỉ khiến người ta đau lòng, nản chí. Cũng may bây giờ chuyển kiếp, được gặp lại nhau, lại được tiên sư tác thành, cho làm vợ chồng, nối lại mối lương duyên, chỉ nên sống một cuộc sống sung sướng, bù đắp lại những nỗi oan khổ kiếp trước, há chẳng tuyệt diệu hay sao ? Việc gì phải mất công hướng về Đạo môn cầu lấy cách sống ? Chúng được đạo hay không, cũng chưa biết được, mà hạnh phúc một đời đã sớm đem đồ xuống sông, xuống biển, chẳng là đáng tiếc lắm sao ? Không giấu gì muội muội, ngu huynh lúc đầu cũng không quên túc duyên, thường hay nghĩ tới việc xuất gia tu đạo, sau nghĩ lại đời người có hạn, chẳng nên tự chuốc lấy khổ. Ném đau khổ còn là chuyện nhỏ, sợ nhất là chuyện tu đạo quá viển vông, vì tất đã có thể thành công. Khoan nói chuyện khác, hãy nói tới những người tu đạo xưa nay, tính ra chẳng phải ít ỏi, mà sao những người có tiếng, chúng ta ai nấy đều biết, chỉ loe ngoe vài ba móng ? Nghĩ tới đó ta liền hồi ngộ những điều sai lầm ở kiếp trước, nên mới nỗ lực... học kinh truyện của thánh hiền, dự bị mai sau ra làm quan, phục vụ hoàng gia, cùng muội muội hưởng vinh hoa phú quý chốn nhân gian, há chẳng tốt đẹp hay sao ?

Nguyệt Anh vội đáp :

- Ca ca nói vậy sai rồi. Người ta sở dĩ muốn tu tiên, chính vì thấy đời người thấm thoát qua mau, nếu có sống tới trăm năm chẳng nữa, cũng chỉ như đám mây nổi, trôi qua trước mắt. Trong một trăm năm đó, bứt đầu chặt đuôi, còn được bao nhiêu thời gian để hưởng phú quý ? Làm sao có thể sánh với thân tiên vượt ra ngoài vòng trần thế, tiêu diêu tự tại, thọ ngang trời đất, tồn tại cùng mặt trời, mặt trăng ? Tuy thời gian tu đạo không tránh khỏi ném mùi đau khổ, trải qua gian nguy, nhưng đó chỉ là thời kỳ ngắn ngủi, điều mất mát rất ít, mà điều sở đắc là không hạn chế. Còn nói rằng tu đạo khó thành, quả nhiên không sai, nhưng phải biết rằng ông trời không phụ lòng người khổ tâm bao giờ. Người không có duyên mà nhập đạo, chỉ cần khổ tâm, kiên chí, vì tất đã không thành công. Huống gì là chúng ta, những người sẵn có túc duyên, lần này đọa phạm trần, lại được người tiên chỉ dẫn, nâng đỡ ? Nếu quả thật không có tiền duyên, tại sao tiên sư lại nhiệt tâm chiêu cố ? Điều đó cho thấy những chỗ người khác gặp khó khăn, chúng ta cũng phải trải qua, nhưng đừng ngại khó, mà càng phấn chấn tinh thần, đừng tự buông rơi mình. Ca ca nói từ xưa đến nay, những người tu thành tiên đạo rất ít, muội từ lại thấy những vị kim tiên, thiên tiên, địa tiên, qui tiên khắp ba cõi chẳng ít ỏi gì. Nên biết việc thành tiên sở dĩ đáng quý, chính vì tu đạo chẳng phải dễ dàng. Nếu ai nấy đều có thể tu đạo, người nào cũng thành tiên, thì thần tiên sẽ tràn lan khắp nơi, ai còn thèm nhắc tới làm chi ? Dám xin khuyên nhủ ca ca, hãy luôn luôn nhớ tới chuyện kiếp trước, mà sớm tỉnh ngộ, đừng để phụ ý tốt của tiên sư, cùng ơn đức của Diêm vương đã chu toàn cho chúng ta.

Lam Thái Hòa nghe vậy, cất tiếng cười ha hả, nói :

- Muội muội mới thật mê làm đó. Theo ta nghĩ, người ta đã sinh ra ở đời, bất luận là tu đạo hay không, đều phải sống một cuộc sống mạnh mẽ, oanh liệt, để thiên hạ đời sau biết tới Lam Thái Hòa ta là một nhân vật lừng lẫy, mới khỏi hoang phí một kiếp sống. Đến chừng công thành danh toại, nếu quả tiền duyên không giảm, lúc đó ta cùng muội muội khắc khổ dụng công cũng chưa muộn.

Nguyệt Anh biết Thái Hòa chìm ngập trong ma chướng đã sâu, nhất thời có mắt công nói năng, cũng không cứu vãn kịp, đành phất nén lông, từ từ dời cơ duyên, mới có thể khuyên nhủ, cảnh giới.

Nguyệt Anh ở nhà họ Lam đọc sách, thấm thoát đã được nửa năm. Vợ chồng Lam Văn sủng ái nàng khác thường, mà tình cảm dành cho nàng ngày càng sâu đậm, có thể còn hơn cả đối với con trai.

Bà vợ thứ của Lam Văn là Hồ thị, có một đứa con trai và một đứa con gái, cả hai đều mặt mày phèn phệ, ngu xuẩn như heo, nên vợ chồng Lam Văn đều không yêu thương chúng lắm. Hồ thị chỉ tức tối, không biết làm sao, nói chúng cũng là con lão gia sinh ra, tại sao lại phân ra bên trọng bên khinh ? Ô phu nhân nghe được, nhưng cũng bỏ qua, mặc cho Hồ thị làm âm ỉ một trận, rồi thôi.

Bây giờ, khi không lại xuất hiện một cô con dâu chưa cưới, được phu nhân sủng ái khác thường. Ngay cả Lam Văn cũng coi cô như ngọc báu trên tay. Tuy ông đối đãi với các con của Hồ thị trước sau như một, không vì có Nguyệt Anh vào nhà, mà tăng phần lạnh nhạt, nhưng trong con mắt Hồ thị, rõ ràng từ ngày có Nguyệt Anh, vợ chồng Lam Văn đã đối xử khác biệt với hai con của bà ta. Vì thế, bà ta càng tức tối, ganh ghét, chịu không nổi. Lúc đầu chỉ lên tiếng bất bình sau lưng ông bà Lam Văn, sau rồi thấy ông bà bỏ qua không lý tới, bà ta càng được nước, oang oang cái miệng.

Nguyệt Anh cô nương tuổi còn trẻ, lại chuyên tâm học đạo, làm sao hiểu được đường đời hiểm ác, lòng người biến trá ? Và lại, cô ở li chôn thâm khuê, không đặt chân ra khỏi cổng nhà, đối với tình người, việc đời thông thường, cô đều không hiểu rõ. Từ khi tới nhà họ Lam đọc sách, trừ những lúc cùng

Thái Hòa miệt mài học tập, cô chỉ giúp Ô phu nhân việc nữ công, may vá, còn đối với người khác, cô không ân cần lắm. Những người không có tâm bệnh, tuy thấy cô ít quan tâm tới người khác, cũng chỉ cho là cô có tính e thẹn, ưa tĩnh mịch, lười bắt chuyện, chứ không một ai thấy cô có điều gì xấu. Riêng có Hồ thị, vốn tính nhỏ nhen, nhìn bất cứ cử động nào của Nguyệt Anh, đều hàm ý khinh thị mẹ con bà ta, mới nghĩ: "Con bé này hiện giờ còn nhỏ, chẳng qua ở đây để học ké, bất luận thế nào cũng chỉ là một người khách, mà đã lên mặt kiêu căng, khinh người như thế, mai mốt lớn lên, về làm dâu nhà này thành cô chủ nhỏ của chúng ta, thì chẳng cần phải nói, cũng hiểu, nó sẽ thẳng tay thu thập chúng ta". Vì nuôi sẵn những ý nghĩ đó, bà ta coi Nguyệt Anh như một cái gai trước mắt. Vì Thái Hòa luôn luôn bên vực Nguyệt Anh, bà ta căm giận lo sợ mà không biết làm sao.

Hồ thị có một người em trai là Hồ Thiên, một kẻ tiểu nhân lòng dạ hiểm ác, chuyên gây chuyện sóng gió. Trong nhà nghèo khó, tường trơ bốn vách, hẳn thường phải nhờ người chị chiếu cố, lấy chút tiền đánh bạc cò con, hàng ngày ra vào sòng bạc, kiếm chút cháo. Người xưa có nói: "Nhận lộc của người, phải lo họa nạn cho người", Hồ Thiên đã hoàn toàn trông cậy vào chị để sinh sống, làm sao không chia sẻ nỗi lo của chị? Huống chi hẳn thường thậm thụt vào nhà họ Lam, bị vợ chồng Lam Văn khinh rẻ vô cùng. Với tình hình đó, tiền trình của bà chị và vận mệnh của cậu em đều gặp nguy hiểm khác thường. Vì thế Hồ thị coi Hồ Thiên là người chung họa nạn với mình, mà Hồ Thiên cũng hết lòng vì chị nghĩ ra những ý kiến, làm sao cho Thái Hòa, Nguyệt Anh, hai chủ nhân nhỏ tuổi, phải chết cùng một lượt. Khi đó, quyền hành trong gia đình sẽ lọt vào tay Hồ thị. Ô phu nhân tuy là chính thất, nhưng mất con trai, chẳng khác nào ông quan mất ấn, làm sao xử lý việc công? Hồ Thiên lúc đó cũng nghiễm nhiên là một vị cứu cử phụ chính. Gia tư nhà họ Lam phải chia ba, một phần lọt vào tay chị em Hồ thị. Hai chị em suy nghĩ, chỉ đợi cơ hội để ra tay.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 57: Cơn Gia Biến, Cha Mẹ Qua Đời Cầm Danh Lợi, Chàng Rể Luyện Hồng Trần



Chị em Hồ thị đang bí mật bàn bạc kế sách để thu thập vợ chồng Thái Hòa, bỗng nhiên lại xảy ra một việc. Mùa hè năm đó, trời ra tai, bệnh dịch hoành hành. Ô phu nhân nhiễm bệnh trước nhất, chẳng bao lâu qua đời, không thể chiếu cố tới nàng dâu bảo bối của mình nữa. Lam Văn lúc đó cũng đã luống tuổi, lại vốn là một trưởng giả trung hậu, không nghĩ tới chuyện tục huyền, lấy bà vợ khác, có thể làm hồng hạnh phúc của các con. Nhưng việc gia đình không thể thiếu người nội trợ, nên quyền hành trong nhà, vô hình trung, lọt vào tay Hồ thị. Hồ thị có nằm mơ cũng không thể nghĩ tới phúc phận lớn đến thế. Trong lúc đang vui mừng đắc ý, thì ông Hồ cứu cử mới được phong chức tước, Hồ Thiên lại nảy ra một ý kiến, nói với chị:

- Ti ti, hiện giờ chị vừa được nắm chút quyền bính, nhưng chỉ là nhất thời. Và lại, đó cũng chưa phải là chức quyền chính thức, chẳng qua chỉ như một phở kỵ già trong quán ăn, việc kinh doanh bỗng khiếm khuyết một người, chưa có ai thay thế để lo công việc, mới tạm đem anh phở kỵ già đôn lên, vì anh ta đã quen với tình hình trong quán. Nói cho rõ ra, chị đang ở nhà này làm một bà vợ nhỏ, chiếu theo địa vị đó, thật tình chẳng cao hơn đám gia nhân nam nữ bao nhiêu, nay được đôn lên địa vị cao ai mà chẳng sợ chị, chẳng kính trọng chị thêm vài phần, chẳng tìm cách lấy lòng chị?

Nhưng vạn nhất chị mắc phải sai lầm, làm sao tránh khỏi lão gia trách mắng chị, hạ bệ chị, đối để còn có thể tính chuyện cưới một bà vợ khác? Đồng thời bạn bè, thân thích còn có thể xúi bẩy vài câu, thậm chí có kẻ lanh lợi, đứng làm mai cho ông ta, thử hỏi lúc đó chị có ngăn cản được không? Đã không thể ngăn cản ông ta tục huyền, thử hỏi chị: đối với người kế nhậm chức vị phu nhân đó, chị còn mặt mũi nào mà nhìn những người bằng hữu, và đám gia nhân dưới quyền? Lại còn hai tên tiểu oan gia, hiện thời ở dưới tay chị, chẳng cam tâm chút nào, chỉ hận mình không đủ bản lĩnh để chống lại chị, đành nén nhịn thôi. Nhất đán có bà kế mẫu, chúng sẽ tìm cách lấy lòng bà ta, đem những điều bất bình chất chứa bấy lâu, tiết lộ ra hết, thì tôi thấy thật nguy cho chị quá chừng.

Hồ thị vốn là người đàn bà nuôi sẵn dã tâm, nghe tới chỗ nguy hiểm đó, sợ hãi quá chừng, vội nói:

- Đúng vậy. Chị đã hiểu rõ rồi. Bây giờ, nhất định chị phải tìm cách ôn thốt để lão già nhà này đưa ra quyết định, mau chóng nâng chị lên hàng chính thất. Lúc đó có quyền có thế, danh chính ngôn thuận, khoan nói là người ngoài chẳng dám chõ mõm xen vào chuyện nhà này, ngay cả hai tên tiểu súc sinh, còn dám không nghe lời chị chỉ huy, điều khiển nữa không ?

Hồ Thiên cười :

- Hay lắm, làm một vị đại phu nhân, có quyền thế, được chỉ huy, điều khiển hai tên tiểu súc sinh, chị đã an tâm, mãn ý rồi sao? Hãy nghĩ thêm chút nữa đi. Hai đứa nhỏ đó cực kỳ thông minh, cực kỳ khôn ngoan, lại được lão già nhà này rất mực yêu quý. Bình thời, chúng chỉ coi chị ngang hàng với kẻ ăn người ở trong nhà, nay bỗng nhiên phải dưới quyền một bà mẹ kế, liệu chúng có cam tâm tình nguyện để cho chị chỉ huy, điều khiển chúng hay không ? Chúng đã không cam tâm, mà chị quyết nhiên không từ bỏ oai quyền làm mẹ kế, từ đó mẹ con thất hòa, vĩnh viễn không còn một ngày vui vẻ. Lão già đối với bọn chúng lại rất mực thân ái, cho thấy làm một bà mẹ kế bình an vô sự chẳng phải dễ dàng. Trừ phi là...

Hồ Thiên bỏ lửng câu nói, đưa mắt đảo dáo nhìn quanh, không thấy người lạ, mới chồm chồm cười, nói :

- Thôi, chẳng nói nữa. Những chuyện tội lỗi như thế, tôi chẳng dám đem ra khuyên nhủ chị đâu. Chị là người thông minh, hãy nhắm mắt lại, yên tĩnh suy nghĩ một hồi, sẽ thấy có cách làm gia chủ vĩnh viễn, tuyệt nhiên không hậu hoạn, lại có thể khiến hai đứa nhỏ, còn chưa thành niên, nghe chị răm rắp, không dám phản kháng chút nào; mà dù có muốn phản kháng, cũng không tìm được người nào để tố khổ. Đến lúc đó, đại bộ phận gia sản đều vào tay chị. Muốn nói tới biện pháp để đạt được điều đó, tôi xin nhắc chị một câu của người xưa : "Bất độc chẳng trượng phu, gan nhỏ không quân tử". Việc họa phúc sau này của chị, chỉ ở hành động lần này, quả thật vô cùng lợi hại. Đương nhiên chị phải suy nghĩ cho kỹ, chẳng cần tôi phải nhiều lời.

Hồ thị nghe vậy, lúc đầu tỏ vẻ ngần ngừ, chừng nghe Hồ Thiên nhắc tới câu nói của người xưa, bỗng nhiên nghiêng răng, giậm chân, nhắm vào đôi nam nữ đối đầu với mẹ, buông lời độc địa :

- Ta đã hiểu ra rồi. Ta đã biết rằng không dùng cách hiểm độc, chẳng thể nào địch lại hai tên tiểu súc sinh này. Lúc đầu ta còn niệm tình chúng là con cháu nhà họ Lam, không nỡ ra tay độc ác, sợ đắc tội với tổ tông, nhưng ai bảo chúng ngu ngốc, sinh ra làm con cháu họ Lam làm chi ?

- Chị đã hiểu rõ, là tốt lắm rồi. Gần đây, lão già lâm bệnh, hàng ngày phải uống thuốc, là cơ hội rất tốt cho chị. Chị nên để tâm hơn nữa, khẩn thiết yêu cầu lão nâng chị lên làm chính thất. Trước hết phải có danh phận nhất định mới được. Phải làm sao để trước mặt các thân hữu, chị ngồi đường hoàng, nhận lễ vái của hai tên súc sinh. Chị chớ coi nhẹ tục lệ đó. Điều này rất quan trọng. Phải bắt chúng dập đầu lạy mới được. Sau khi chị đã được nâng lên hàng chính thất, tôi sẽ dùng một cách...

Hồ Thiên lại bỏ lửng câu nói, rồi mới mỉm cười nói tiếp :

- Phần sau của vở kịch này, để chị tự trình diễn, những lời chị vừa nói cũng đúng, nhưng chính vì chúng là con cháu nhà họ Lam, ta không thể không ra tay độc ác. Cần phải... như thế, như thế, mới được tiếng là bậc hiền phụ, còn đối với tổ tông, đừng ngại mang lợi danh hãm hại con cháu.

Hồ thị nghe nói, cảm thấy như thể vừa được uống một chén nước mát hạ nhiệt, sáng khoái vô cùng, bao giận dữ trong lòng trút sạch, luôn miệng khen diệu kế. Chị em lại đóng cửa phòng, bàn bạc một hồi, sau đó Hồ Thiên mới thanh thân ra đi. Đi hồi lâu, lại trở về, lấy trong tay áo ra một gói gì đó, lén lút đưa cho Hồ thị, Hồ thị vội vã nhận lấy, đem cất vào tủ đựng quần áo.

Từ hôm đó trở đi: Hồ thị đối xử với vợ chồng Thái Hòa vô cùng khách sáo, đối với người bệnh hoạn Lam Văn chăm sóc tận tình.

Không biết mẹ ôn thốt thế nào: chỉ ba ngày sau đã thấy Lam Văn gượng ồm, bước ra phòng chính, sai người đi mời nhiều vị thân tộc quen biết lâu nay, đích thân tuyên bố lập Hồ thị làm chính thất, bắt đám con cháu cùng Nguyệt Anh, hướng về phía mẹ mà dập đầu lạy. Hồ thị đạt được điều mong muốn, lập tức ngồi ngay ngắn bên trên, nhận đại lễ của mọi người. Những vị thân hữu tới dự lễ, có người hiểu rõ nguyên nhân, ngoài ra đều lấy làm lạ, mà sự việc xảy ra quá đột ngột, họ lo thay cho vợ chồng Thái Hòa, sẽ phải chịu khổ không ít. Trong khi đó, Thái Hòa và Nguyệt Anh đều là người ngay thơ, thành thực, trước nay đối với Hồ thị không hề có ý khinh mạn. Bây giờ bà ta đã chính thức trở thành mẹ kế, hai người thành tâm, thành ý lo tròn hiếu đạo.

Nào ngờ ngôi sao xấu của hai người đang thịnh, nhà Nguyệt Anh bỗng có kẻ thù ra tay phóng hỏa. Chỉ trong một đêm, cả căn nhà cháy rụi, bà mẹ Nguyệt Anh bị chết trong đám cháy. Vương Quang, cha cô, thấy nhà tan, người mất, cũng thổ huyết ra mà chết. Vợ chồng theo nhau về âm tào cùng trong một ngày, chỉ cách nhau vài tiếng đồng hồ. Nguyệt Anh nghe tin, vội trở về nhà, kịp lúc còn được nhìn mặt thân phụ, lúc lâm chung. Vương Quang lúc sắp chết, dặn dò con gái :

- Cha một đời làm việc thiện, không hiểu vì sao gặp phải thảm báo này. Người ta sống trên đời, chung qui cũng một lần chết, cha tiếc là không có con trai, chỉ sinh được một mình con là gái, nhưng cũng may là đã có nơi có chốn. Hiện nay, mẹ chồng tuy đã chết, bố chồng con vẫn còn tại thế. Chồng con lại là một thiếu niên có tài, nghe đâu lại đối xử với con rất tốt, cha có thể yên tâm mà về Tây phương, không chút luyến tiếc. Gia cảnh nhà ta đã quá khốn quẫn, việc ma chay chỉ nên làm thật đơn giản, đừng để phí tổn quá nhiều. Còn một điều này, cha muốn báo cho con biết : bà phu nhân mới được bố chồng con đưa lên hàng chính thất, người đó...

Vương Quang nói được nửa chừng, còn nửa câu sau đem theo về âm ti. Nguyệt Anh đang lúc bi thương, sầu não, không nói được câu nào. Là một cô bé, lần đầu gặp con gia biến, cô không có chút kinh nghiệm nào về việc ma chay, đành phải người về nhà chồng, mời Thái Hòa tới giúp đỡ. Cô khóc lóc ngất ngư, không lo được việc gì. May được Thái Hòa đứng ra lo liệu thay cô, đã hỏi ý cha, đem theo nhiều tiền bạc, mua quan tài và sắm đồ khâm liệm, lại mời các vị thúc bá cao tuổi trong họ, cùng lo việc tang ma. Cậu lại mất công khuyên giải Nguyệt Anh, cho cô bớt đau khổ.

Việc ma chay đã xong, Nguyệt Anh lại theo Thái Hòa trở về nhà họ Lam. Lúc cô về đến nhà, Lam Văn lúc này bệnh tình đã bớt, gọi cô vào phòng, hỏi han cô về tình hình lúc cha mẹ cô qua đời an ủi cô vài câu. Nguyệt Anh cảm ơn cha, lại tới thăm Hồ thị.

Hồ thị đối với cô bỗng nhiên nồng nhiệt khác thường, hỏi han ân cần. Nguyệt Anh tuy có tính hồn nhiên, nhưng lần đầu nhận ân sủng của bà ta, cũng cảm

thấy ngạc nhiên, tỏ ra lúng túng, nói vài ba câu, vội cáo từ, lui ra.

Vừa may, Thái Hòa vì sợ Nguyệt Anh còn đang đau lòng vì việc nhà, đã đi tìm cô, gặp cô ở đây, mới rủ cô ra vườn hoa câu cá, giải muộn. Nguyệt Anh vốn không có lòng dạ nào du ngoạn, nhưng không nỡ làm trái ý tốt của cậu, đành nhận lời. Hai người cùng bước đi, tới chỗ cuối vườn hoa. Vườn hoa này rộng hơn hai mươi mẫu, có núi giả, hồ nước, dưới nước lại nuôi nhiều loại cá, đang bơi lội. Hai người vào tới vườn hoa, Thái Hòa mới hỏi Nguyệt Anh :

- Muội muội hôm nay vào thăm kẻ mẩu, có nghe bà nói gì không?

Nguyệt Anh lắc đầu, đáp :

- Không nghe nói gì. Em chỉ cảm thấy mẹ kể đối xử với em tử tế hơn ngày thường. Dường như bà thấy em hiện nay không cha không mẹ, không gia đình, rất đáng thương, nên đặc biệt tỏ lòng thương xót em thôi.

Thái Hòa trầm ngâm một lát, nói :

- Muội muội, chúng ta đều là người thành thật, làm sao hiểu được lòng người biến trá ? Kể mẫu hiện nay là bậc tôn trưởng, chúng ta là phận dẫu con, làm sao dám nghi bà có ý xấu ? Nhưng có một người khiến ta vừa thấy mặt, đã chán ngắt trong lòng. Đó là vị cửu cữu. Hôm nọ, chính tai ta nghe ông ấy nói với kẻ mẩu : nếu muốn trừ dứt hậu hoạn, chỉ có cách ra tay độc ác một phen. ông ấy nói . "Trước nhất là đối với lão già, không thể để lão... như thế, như thế". Câu nói đó ta nghe không rõ, nên chẳng dám đoán mò, nói bậy. Đại khái là không có điều gì tốt đâu muội, muội nghĩ thử xem, nếu quả thật hai người nuôi lòng dạ đó, thì hai chúng ta là những đứa trẻ , làm sao có thể đối kháng ? Huống chi phụ thân đang bị kẻ mẩu mê hoặc, tính mạng đang nằm trong tay họ, chúng ta làm sao có thể ngồi nhìn lão nhân gia gặp nguy hiểm, mà không nghĩ cách đề phòng . Nếu đem những lời này nói với lão già, nhất định ông không tin. Nếu lại để chị em kẻ mẩu nghe được, nguy hiểm sẽ ập lên thân chúng ta, không cách nào tránh thoát. Muội muội hãy suy nghĩ, coi có biện pháp nào tốt hay không ?

Nguyệt Anh nghe phụ thân bỏ dở câu nói mà qua đời, nhận thấy nửa câu sau hàm ý giông giống những gì mà Thái Hòa đã nghe được. Tuy chưa nói dứt câu, nhưng ý nghĩ thế nào, có gì mà không đoán ra nổi ? Những câu nói như thế, Nguyệt Anh chưa từng nghe phụ thân nói tới bao giờ. Hốt nhiên vào lúc lâm chung, ông lại đem ra trần trối với cô, đủ thấy chuyện này có tầm quan trọng rất lớn, không thể coi thường. Cô đã quyết định trong lòng là không thể bỏ qua, nhưng cũng không tiện nói trước mặt cha con Lâm Văn. Nay bỗng nghe Thái Hòa đề cập tới, cô đột nhiên hiểu rõ sự việc, vội nói.

- Ca ca, chuyện này không thể nói bừa được đâu, nếu ông cậu có nói câu đó, kẻ mẩu làm theo hay không, cũng chưa biết được. Nếu hai người đều có lòng dạ đó, chúng ta cũng chỉ có thể tùy thời, tùy sự việc mà đặc biệt quan tâm theo dõi, chứ nhất quyết không thể đem chuyện bí mật của họ mà nói toạc ra. Làm vậy chẳng ích lợi gì mà còn thúc đẩy họ sớm ra tay.

Thái Hòa nhận là phải, nhân đó đem việc Hồ Thiên cùng kẻ mẩu cấu kết nhau, rất đáng nghi ngờ, nói hết cho Nguyệt Anh nghe, nói :

- Khi mẫu thân chúng ta còn sống, ngày nào cũng là ngày vui vẻ chúng ta không phải đề phòng lòng người ở một điểm nào, cũng chẳng ai dám khinh nhờn chúng ta. Chẳng dè mẫu thân vừa qua đời, biết bao sự việc đột ngột xảy ra. Theo tình hình này, trong tương lai chúng ta sẽ phải sống những ngày ngột ngạt, chịu không nổi đó !

Nguyệt Anh nghe vậy, bỗng nảy một ý nghĩ trong đầu, vội hỏi :

- Ca ca, nay anh còn nghĩ chuyện làm quan nữa không ?

Thái Hòa thấy hết sức bất ngờ, vội nói :

- Người ta ai mà không có chí tiến thủ ? Chúng ta đọc sách thánh hiền để làm gì ? Há chẳng phải muốn lập thân ở triều đình, giúp vua, giúp dân ? Sao ta lại không nghĩ chuyện làm quan ?

Nguyệt Anh nghe vậy, buồn rĩ, nói .

- Ca ca đúng là tham chút lợi nhỏ trước mắt, mà vất bỏ phúc lớn muôn năm ! Muội từ từ khi gặp con gia biến, lòng này như cây khô, tro tàn. Chẳng những vinh hoa phú quý không đánh động lòng em, ngay cả những chuyện anh vừa nói mẹ kể ghét bỏ chúng ta ra sao, ông cậu quấy phá thế nào, em cũng không hề bận tâm. Nhà tan cửa nát rồi, còn ngó làm chi tới những điều đặc thất, lợi hại còn con? Thật tình mà nói, đối với cõi phàm trần này, em đã sớm có ý dứt bỏ. Nhưng vẫn còn vài điểm lẩn cấn, chưa thể giải quyết. Thứ nhất là về tình gia đình, cha mẹ chỉ sinh được một mình em, ông bà cùng em có tình gắn bó, nương tựa lẫn nhau, em không thể dứt tình mà bỏ nhà đi tu. Thứ hai là đối với anh, cùng nhau có ước hẹn ba sinh, quan hệ thật sâu đậm, đương nhiên phải cùng nhau hoạn nạn, không thể bỏ nhau mà đi. Vì thế, em cứ nán nã, không nỡ xuất gia. Nay vì chuyện của cha mẹ, lòng em đau xót, cảm thấy nên sớm xuất thế, mau chóng tu hành, nếu còn duyên trì, e rằng cơ hội không đến với em lần nữa. Lần này, em vốn không muốn trở lại nhà anh, mà rồi cứ phải trở về, cũng chỉ vì vấn đề cuối, là tình cảm của em đối với anh. Tuy ca ca đang lâm đường lạc lối, nhưng muội từ vẫn tin chắc mình có thể cảm hóa ca ca, giúp anh sớm vượt qua biển khổ. Nay được anh rủ tới đây, muội từ tuy vì chuyện gia đình, không lòng dạ nào mà thường ngoạn, nhưng vẫn muốn mượn chỗ thanh nhàn này để cùng ca ca bàn chuyện với nhau thật sâu hy vọng ca ca hiểu rõ tấm lòng của muội từ. Mong anh nhớ lại chuyện cũ, khỏi bị sự tôn và Diêm vương chê cười là không có định thức, dễ thay lòng đổi dạ. Lúc đó bản thân ca ca lại rơi vào biển khổ, mắc vào vòng tai kiếp, mong ca ca suy nghĩ cho kỹ.

Hai người đang bí mật bàn bạc cùng nhau, bỗng thấy một đám gia nhân ùn ùn kéo tới, vừa thấy mặt, liền hô to :

- Công tử, tiểu thư sao còn chưa vào nhà ? Bệnh tình lão gia đang mui phần nguy kịch.

Hai người nghe nói, hồn vía lên mây, vội theo nhau chạy vào nhà.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 58: Mang Dạ Sói, Ác Phụ Hạ Độc Thủ Nặng Tình Nghĩa, Nghĩa Bộc Nổi Bất Bình



Sau khi vợ chồng Vương Quang theo nhau qua đời, Hồ Thiên vội vã trở lại nhà họ Lam. Mấy ngày qua, hắn đi ra ngoài, kiếm được một món thuốc, đem về trao cho Hồ thị. Bấy giờ Lam Văn bệnh tình đã bớt, nhưng mỗi ngày vẫn phải uống thuốc, thấy thuốc dần rằng sau khi cho uống thuốc, nên để người bệnh nằm nghỉ. Hồ thị đã sắc xong chén thuốc tính đem cho chồng uống, thì Hồ Thiên ngăn lại, đổ thứ thuốc mới, hòa tan trong chén thuốc. Hồ thị run run hai tay, bùng chén thuốc vào phòng, nâng đỡ cho Lam Văn uống xong chén thuốc. Không bao lâu, cả nhà họ Lam nháo nhào, âm nói lão gia đã qui thiên rồi ! Lam Văn chết đi, Hồ thị nắm toàn quyền trong nhà, Hồ Thiên trở thành một thứ khai quốc công thần, nắm đại quyền trong tay, tha hồ làm mưa làm gió, ngày càng lún sâu vào tội lỗi.

Hồ Thiên làm việc rất cẩn mật, chẳng những vừa ra tay đã giải quyết xong ngay, sau đó còn săn sóc tới thi thể rất chu đáo, không để lộ một vết tích khả nghi. Khoan nói Nguyệt Anh, Thái Hòa đều là những đứa trẻ, không hiểu biết sự tình, nay cả các gia nhân nam nữ trong Lam phủ, rất đông đảo, ai cũng biết chủ nhân chết vội vàng, tỏ ý nghi ngờ, nhìn thi thể nằm trên giường rất kỹ, đặc biệt lưu tâm, cũng không tìm ra được một chứng cứ gì. Họ bàn bạc sau lưng chị em họ Hồ, đều tỏ ý khâm phục chị em nhà này lợi hại. Hạ độc thủ hại người mà không để lại vết tích, phải là tay bản lĩnh rất cao. Hồ Thiên lại vô cùng xảo quyết. Hắn nghe phong thanh những lời không tốt, đặc biệt bàn với Hồ thị, bỏ ra một số ngân lượng rất lớn, ban cho đám người dưới, lấy cớ là thưởng công cho họ đã vất vả trong việc ma chay. Mọi người đều vì chủ nhân mà bất bình, nhưng không ai có can đảm mà thân oan cho chủ, lại bị tiền bạc trám miệng, còn ai dám lên tiếng nữa ?

Vì thế, chị em họ Hồ càng liều gan, phóng tay. Hồ Thiên nói với chị :

- Một là không làm, đã làm phải làm tới. Nhỏ cỏ không nhổ tận rễ, vài ngày lại nảy mầm. Chém một đao đã mang tội, chém thêm nhát nữa cũng thể thôi. Chi bằng nhân cơ hội này, giết luôn hai đứa nhỏ cho xong.

Đến đây thì Hồ thị nhất quyết không chịu. Mụ có chủ ý của mình, mới nói :

- Trong nhà có một lão già chết, vị tất đã không có người chú ý. Nếu lại chết liền một lúc ba người, ai cũng phải quan tâm thôi. Như vậy, chẳng những là không thể giải thích trước mặt đám gia nhân, mà rồi còn có hàng xóm láng giềng và đám thân tộc, chẳng ai tin nổi cả ba người đều chết bất đắc kỳ tử, liền một lúc. Vạn nhất có kẻ hiếu sự nói ra một câu bất bình, một đồn mười, đến tai huyện đại lão gia, thì lớn chuyện lắm. Chi bằng tạm tha cho chúng là hơn. Hiện nay, ta đã là mẹ chính thức của chúng, là chủ nhân đích thực trong nhà, còn sợ chúng có hành vi phản kháng nữa sao? Ta tự có cách, khiến chúng điều đứng trầm bề. Chẳng cần phải chém giết, chúng cũng tự động bước lên Sum La điện, há chẳng tuyệt diệu hay sao ?

Hồ Thiên nghe nói, thấy có lý vô cùng, để mặc cho Hồ thị xếp đặt.

Tang lễ xong xuôi, Hồ thị bắt đầu kế hoạch thứ nhất là tuyên bố gia kế suy kiệt. Từ hồi lão gia còn sống, phần nhập vào đã kém phần chi ra, nay lại phải bỏ tiền ra lo việc tang. Chưa kể tiền lo hai đám ma nhà họ Vương, tức là phải chi cho bản thân Vương cô nương một số tiền quá lớn, ngoài dự tính. Nội trong một tháng, gia tư nhà họ Lam giảm mất phân nửa. Vậy nên, việc thứ nhất là cho Mao tiên sinh nghỉ dạy. Ông này vốn đã già yếu, gần đây lại bệnh hoạn rề rề, không thể dạy học được nữa, giữ lại trong nhà quả thật vô ích. Cho ông nghỉ dạy, có thể giảm bớt được nhiều chi phí.

Việc thứ hai là phái Thái Hòa quản lý bò, dê, kiêm việc lo củi và cỏ.

Việc thứ ba là phái Nguyệt Anh lo việc dệt vải, giặt quần áo, nhóm lửa nấu cơm. Còn người vốn trông coi việc nội trợ đó thì phải ra ruộng canh tác.

Bản thân Hồ thị nắm quyền tổng quản, cho Hồ Thiên làm thủ quỹ, nắm giữ tiền bạc. Hai con bà ta sinh ra hãy còn nhỏ, đợi khi chúng lớn lên, sẽ phái một đứa giúp việc cho ca ca, một đứa theo chị dâu lo việc nữ công. Tất cả đều được đối xử ngang nhau, không phân biệt giòng lớn, giòng nhỏ.

Thái Hòa tiếp nhận mệnh lệnh, tuy trong lòng chất chứa oán hờn, sầu khổ, nhưng cũng không tìm được có gì để bất phục lệnh sai khiến. Còn Nguyệt Anh đã không cảm thấy có chỗ nào là khó chịu đựng, còn cất tiếng cười hi hi, nói với Thái Hòa :

- Từ nay về sau, không còn được đọc sách nữa, anh còn nghĩ chuyện làm quan hay không ?

Thái Hòa tức tối nói :

- Giỏi cho muội muội, cô còn chọc tức ta nữa sao ? Chúng ta là người cùng hội cùng thuyền, ta bị người ta ức hiếp, cô lại thoát được hay sao ?

Nguyệt Anh vội nói :

- Em không định nói vậy. Em vốn không tính ở lâu trên cỗi hồng trần này, và như em đã nói rõ với anh trước đây, bất luận thế nào, em cũng chỉ ở tạm đây một thời gian thôi. Chẳng bao lâu nữa, em cũng phải ra đi, kể làm chi giai đoạn khổ khổ ngắn ngủi? Không phải như anh, chuyên tâm nhất chí hướng về lợi danh, bất ngờ gặp phải trắc trở, mới thấy tiền đồ bị ngăn cản.

Thái Hòa nghe vậy, lặng yên không nói. Tiếp đó, Hồ thị đem những dụng cụ dùng vào việc chăn trâu, cắt cỏ, như liềm, gậy, cây roi... đưa cho Thái Hòa: đồng thời lời Nguyệt Anh đi chỗ khác, để làm công việc. Khó nhất cho hai người là phải cách xa nhau, hàng ngày từ sáng tới tối, không có dịp nào để gặp nhau. Nguyệt Anh vốn không vì ái tình mà tới đây, cảm thấy dửng dưng. Riêng có Thái Hòa là thấy không tài nào chịu nổi. Cậu có thể làm hết sức mình, chịu khổ về phần xác thể nào cũng được, riêng có chuyện phải xa nhau, cậu rất bức xúc, không tránh khỏi có vài câu oán thán nói ra miệng. Không dè có kẻ nghe được, thêm mắm dặm muối, đem tố cáo với Hồ thị. Tình cờ có Hồ Thiên ở cạnh đó, liền cất tiếng cười nhạo, nói với chị :

- Đã nghe thấy chưa ? Chị cứ luôn miệng giảng đạo đức, nói nhân nghĩa, đã thấy người ta nói xấu sau lưng, âm mưu hãm hại chúng ta hay chưa ? Chị còn muốn nói đạo lý, đến chừng chúng giờ thù đoạn ra, e rằng sự tình không ngừng ở mức độ này đâu.

Hồ thị nghe nói, suy nghĩ một lát, nhận thấy mình đối xử với dâu con của bà vợ trước của chồng, quả thật có hơi nương tay, tức thì nổi giận, nói :

- Ta là mẹ chúng nó, mà chúng nó coi thường ta, không xem gương lão già đã chết ra ma, mà cảnh giới, ta cũng không thể làm dâu hiền nhà họ Lam được nữa. Nay ông cậu, cậu hãy nghĩ giùm chị một biện pháp, lập tức bắt hai đứa nhỏ, đuổi ra khỏi nhà. Nếu chúng không chịu, cứ trói chúng lại, đưa ngay lên huyện quan, tố cáo chúng về đại tội ngáo nghịch, bất hiếu.

Hồ Thiên nghe vậy, liền vỗ tay, nói :

- Hay lắm, hay lắm. Chỉ tại chị là đàn bà, quá mềm yếu mà thôi. Nếu chị sớm nghe tôi khuyến cáo, thẳng tay đàn áp chúng, thì bây giờ chị đâu phải nếm mùi chua cay. Nay chị chịu trao toàn quyền cho tôi, tôi sẽ thay mặt chị, đánh cho chúng một trận tóa máu, dẹp yên vụ này, để khỏi phụ lòng ủy thác.

Nói rồi, hớn hờ ra đi.

Câu chuyện này đến tai một người. Nguyên nhà họ Lam có một quản gia đã cáo lão về hưu, tên là Lam Hưu. Con trai ông Lam Hưu, tên Lam Chân, đứng một bên, nghe được câu chuyện giữa chị em họ Hồ. Bây giờ, trời đã gần tối. Lam Chân vì bà mẹ mấy hôm nay đau yếu, ngày nào cũng về thăm mẹ. Hôm nay, nghe được phong thanh, Lam Chân về tới nhà, liền đem chuyện kể lại cho Lam Hưu nghe. Ông này liền nổi giận đùng đùng, chỉ tay về hướng nhà họ Lam, lớn tiếng mắng chửi.

- Giỏi cho hai tên súc sinh nam nữ, táng tận lương tâm, không biết vương pháp là gì. Gần đây, chủ nhân chết không minh bạch, ai cũng nói là màn kịch do chị em chúng mày dựng nên. Chỉ vì thù đoạn của tui bay quá khéo léo, không ai tìm được vết tích gì. Mọi người đều biết chủ nhân chết oan, nhưng không làm gì được tui bay. Nhưng phải biết, quan pháp có thể thoát khỏi, thiên đạo khó lừa dối. Còn điều này nữa, chủ nhân chết đi, xác còn chưa lạnh, sao tui bay đã vội tính kế hại dâu con ông ấy? Ta thật không biết tui bay cùng nhà họ Lam có thù oán gì, mà tui bay muốn tiêu diệt cả gia đình ? Hỡi ôi ! Việc này Lam Hưu ta không biết thì thôi, đã biết, ta nhất định không để cho tui bay tự tung tự tác, làm việc ác đâu !

Ông lão càng nói càng tức, càng tức càng chửi, đến độ tiếng chửi lọt vào tai bà vợ là Vương thị, đang nằm bệnh, chịu không thấu, tức giận, mắng lại ông lão :

- Ông già đầu mà còn ngu dại, khi không xen vào chuyện thiên hạ làm chi ? Hãy nghĩ lại coi, con trai ông hiện đang ở nhà người ta làm công, được bà chủ mới đối xử tử tế, mà việc họa phúc của nó cũng bởi một lời nói của bà ta mà ra. Nay ông xen vào chuyện tào lao, ngày mai con trai ông bị đuổi việc, mà ông tuổi tác đã cao, tinh lực suy yếu, có còn đủ sức kiếm tiền nuôi mẹ con tôi hay không ?

Ông lão tiu ngưu, lên giường đi ngủ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 59: Mưu Đoạt Tiền, Trước Hại Mạng Người Vì Cứu Chủ, Lại Mang Tiếng Xấu



Lam Huru bị vợ mắng, lên giường nằm ngủ. Nhưng lòng ông rộn rã vì những giận cũ, oán mới, ôm mối bất bình, không sao chợp mắt, tính đợi canh ba, sẽ tới nhà họ Lam thăm dò tình hình.

Gia đình ông đã mấy đời làm nô bộc cho nhà họ Lam, bản thân ông cũng từng chịu ơn sâu của Lam Văn, mà không thể báo thù, rửa oan cho chủ, thật trái với lương tâm. Trước mắt lại thấy cậu chủ nhỏ, tuổi trẻ thất thế, lại có mối nguy tới tính mạng. Việc này, tai ta đã nghe thấy rõ ràng, hiện chưa phát tác, chính là lúc phải đề phòng. Chị em nhà họ Hồ cầu kết với nhau làm ác, chúng lại ra tay ọ ạt, nếu không mau ngăn lại, e rằng không kịp. Trần trọc một hồi, ông lão quyết định, giả vờ ngủ say, đợi lúc cả nhà yên giấc, mới tọt xuống giường, lên mở cửa ra khỏi nhà, nhắm hướng nhà họ Lam đi tới. Hai nhà chỉ cách nhau chừng nửa dặm, nhưng ông đã già yếu, mắt mờ chân chậm, phải mất chừng nửa giờ mới tới nơi. Ông là người quen thuộc trong nhà họ Lam, nắm rõ tình hình không đi vào lối cổng chính, mà tìm vào cửa sau. Qua một lối đi nhỏ phía Tây, ông tới chỗ cửa hông. Người gác cổng ở đây là cháu bên vợ của ông, tuổi chừng mười ba, mười bốn. Lam Huru lợi dụng thằng bé còn nhỏ tuổi, chưa hiểu biết việc đời, mới tới tìm.

Thằng nhỏ mở cửa hông, thấy ông dựng nửa đêm mò tới, ngạc nhiên quá chừng. Lam Huru không để nó kịp hỏi han, đã hỏi nó xem công tử hiện ở đâu? Lại còn một vị tiểu thư nhà họ Vương hiện ở chỗ nào? Thằng bé này cũng là người có lòng dạ, nghe hỏi tới chuyện công tử, liền nói giọng buồn thảm:

- Dựng dừng nhắc tới công tử làm chi, cậu ấy đang chịu đau khổ nhiều lắm. Khoan nói chuyện gì khác, chỉ nói tới chỗ cậu đang ở, đã là một gian nhà tranh, nằm đằng sau chuồng bò. Trong nhà chỉ có một chiếc giường với ba tấm ván, ngoài ra không có thứ gì khác. Theo lời thái thái nói, việc chăn bò, canh dê đều giao cho công tử, một mình lo liệu, nên mới bố trí cậu ở chỗ đó, để dễ bề trông coi gia súc. Dựng hỏi tới cậu chủ, là muốn tới thăm cậu ấy chứ gì? Nhưng chỗ ở của cậu nằm suốt đằng sau nhà, muốn tới chỗ đó phải đi qua phòng của thái thái, lại phải qua nhiều lần cửa nữa. Vạn nhất thái thái, hoặc cậu chủ thức dậy, thì phiền lắm. Nên tới chỗ Vương tiểu thư ở gần đây thì tiện hơn. Hiện tại, cô cũng chịu nhiều đau khổ, chỉ đỡ hơn công tử chút đỉnh thôi. Nhưng cô lúc nào cũng tỏ ra vui vẻ, sáng khoái. Thái thái nói công tử và tiểu thư đều không còn bé nữa, không thể ở chung một chỗ, nên bắt hai người xa nhau, một người ở suốt đằng trước, một ở suốt đằng sau, cách nhau tới mấy dãy nhà. Hiện nay công tử và tiểu thư muốn gặp mặt nhau, không phải dễ dàng. Nghe đâu công tử vì chuyện này mà buồn lòi oán thán.

Câu nói chưa dứt, Lam Huru đã mắng:

- Trẻ con không được lảm lòi. Hãy đưa ta đi gặp Vương tiểu thư.

- Việc đó rất dễ. Phòng của cô ở ngay phía trước phòng của cháu. Giờ này đêm khuya, yên tĩnh, người trong các phòng đều ngủ cả rồi. Dựng có muốn đi, đừng làm kinh động người khác.

Thằng bé liền dẫn đường, đưa Lam Huru tới chỗ cửa sổ phòng của Nguyệt Anh, đưa ngón tay gõ lên cửa sổ ba tiếng, nói:

- Vương tiểu thư còn thức hay không? Dựng của cháu là ông già Lam tới thăm cô đây.

Bên trong liền có tiếng thở thê:

- Có phải Lam lão quản gia đấy không?

Từ lâu Nguyệt Anh đã chuyên tâm tu trì, mỗi khi gặp lúc đêm khuya canh vắng, nhất định ngồi tĩnh tọa luyện công chừng một canh giờ. Khi nghe tiếng gõ ở cửa sổ, chính là lúc cô vừa xong công khóa, lên giường đi nghỉ. Cô là người thông minh tuyệt đỉnh, một năm nay ở nhờ nhà họ Lam, nội tình gia đình thế nào, mười phần cô đã biết được bảy, tám, rất khâm phục một vị Lam lão quản gia, là người trung hậu thật thà, rất trung thành với chủ.

Nay nghe nói có ông già họ Lam đêm khuya tới thăm, cô nghĩ ngay tới lão quản gia, chắc có tin tức gì lạ, muốn báo cho cô biết, cô vừa cất tiếng hỏi, vừa

leo xuống giường, nhìn qua khe cửa sổ.

Cô thấy một thằng bé tóc đen, cùng một ông già tóc trắng, đứng bên dưới cửa sổ. Nguyệt Anh không dám chậm trễ, vội ra mở cửa phòng, bước hẳn ra ngoài, không cho hai người vào phòng mình.

Dưới ánh trăng tỏ, ba người đứng nói chuyện khe khẽ. Nguyệt Anh lên tiếng hỏi trước tiên :

- Lão bá bá đêm khuya tới thăm, ắt có tin tức gì xấu, muốn nói cho tôi biết, phải không ?

Lam Huru nghe nói ngạc nhiên, vội hỏi :

- Tiểu thư cũng biết rồi ư ? Sao không sớm chuẩn bị đối phó ?

Nguyệt Anh nghe vậy cũng ngẩn người ra, nói :

- Chẳng giấu gì lão bá bá, tôi và Thái Hòa hiện nay chẳng biết được tin tức gì. Vừa rồi tôi nói, chẳng qua vì thấy bá bá đột ngột tới thăm, nên buột miệng hỏi vậy, cũng không biết là đúng hay sai. Nay nghe lão bá bá nói, mới biết rằng câu tôi buột miệng nói ra, chẳng may mà trúng, nhưng Thái Hòa vẫn chưa biết gì đâu. Xin hỏi lão bá bá, hiện vừa phát sinh điều gì vậy ? Từ lâu, tôi đã gác bỏ việc đời ngoài tâm trí, nếu họ không dung nổi chúng tôi, chính là dịp thúc đẩy tôi sớm nhập đạo, tôi nên cảm ơn họ chẳng hết. Có lo chẳng, là lo cho Thái Hòa mà thôi. Vậy xin lão bá bá mau đem tin tức nói ngay cho tôi biết, để tôi thông tri cho Thái Hòa, tìm kế đối phó.

Lam Huru mới đem chuyện chị em nhà họ Hồ đã đặt ra kể đọc, cùng lý do vì sao ông biết được tin đó, kể hết cho Nguyệt Anh nghe, tin chắc cô nghe được tin này, phải hoảng sợ vô cùng. Nào ngờ Nguyệt Anh điềm nhiên như không, còn cất tiếng cười lạt, nói:

- Chà, thì ra là vậy. Kể ra đây là điều may mắn trong những điều bất hạnh của tôi. Xin hỏi lão bá bá họ đã định xong mưu kế, có tính hôm nào tiến hành hay chưa ?

Tôi cũng không biết. Theo con trai tôi nói, đại khái chỉ trong một hai ngày nữa thôi. Lão nô tính tới cáo tố cùng công tử, ai ngờ hai đứa nó to gan, dám dấy công tử vào chỗ chuồng bò. Hôm nay, lão nô không thể gặp mặt công tử, e rằng ngày mai bọn gian nhân động thủ ngay, biết làm sao đây ?

Hai người đang trò chuyện, bỗng nghe chỗ đường hẹp có tiếng người cười. Ba người kinh hãi, đang tìm xem tiếng cười phát ra từ chỗ nào, đã thấy một bóng đen đen, từ chỗ đường hẹp chạy tới như bay, ánh trăng chiếu sáng, cho thấy một người dẫn đầu, chính là Hồ cửu cửu Hồ Thiên, theo sau là ba người nữa, đều là thủ hạ của Hồ Thiên, mới được tuyển chọn gần đây. Chúng xúm quanh, vây lấy Nguyệt Anh, và Hồ Thiên cất tiếng cười nhạt, nói :

- Giỏi cho bà tiểu phu nhân chưa cưới, giỏi cho đại cô nương con nhà gia giáo, té ra chỉ là một đám phụ hạ lưu, lén lút dẫn trai về phòng ! Nhà họ Lam có hạng con cháu như thế, môn phong hủy hoại, thể diện mất sạch. Bình thời ra vẻ thẹn thẹn thò thò, quần quít lấy chồng, ra dáng một người đang hoàng, bây giờ mới lòi mặt chuột. Người đã không biết xấu hổ, ta cũng chẳng cần phải giữ thể diện cho nhà họ Lam, hãy trói người lại, đưa ngay lên quan.

Nói rồi, quay nhìn ba người đi theo, hét lên :

- Còn không mau trói ngay gian phu, dâm phụ ?

Ba người nghe nói, liền xắn tay áo, tiến lại, định ra tay. Nhưng họ ngần ngừ, chưa rõ Hồ Thiên bảo trói người nào. Ngoài Nguyệt Anh ra, còn lại hai người, một già, một trẻ. Người già thì lụ khụ, người trẻ lại quá nhỏ tuổi, đều không ra vẻ gian phu chút nào. Họ lẩm bẩm hỏi lại một câu, Hồ Thiên nghe được, cũng ngó mặt ra, hét đại một câu :

- Cứ việc trói hết. Làm sao tao biết đứa nào là gian phu ?

Ba người sửa soạn ra tay. Bên này, Lam Huru và Nguyệt Anh tự nhiên công phần, ngoác miệng ra chửi. Thằng nhỏ thấy dựng của mình vô cớ bị vu oan, ngay bản thân nó cũng chịu chung tiếng oan, tức thì nổi giận mắng Hồ Thiên là kẻ vô lương tâm, không biết liêm sỉ, nó lại đem những chuyện ba tên vô lại xáo trá đã làm trước đây, đã từng nhiều lần tới nhà họ Lam, thậm chí tố cáo người khác trước mặt chị em nhà họ Hồ, nói bung ra hết. Những lời đó chạm nọc Hồ Thiên, ba phần giận dữ già bộ, bỗng biến thành mười phần tức giận thật sự. Hắn liền tiếp giậm chân, đập tay, thúc giục ba người kia động thủ. Ba người tiến lại, một người nắm giữ Nguyệt Anh, hai người bắt trói dựng cháu Lam Huru. Hai người đang con tức giận, liền động thủ chống lại. Nguyên ba người mà Hồ Thiên sử dụng đều là kẻ vô lại đầu đường xó chợ, chỉ biết đam mê tửu sắc, nhìn tướng có vẻ oai vệ, thật tình chỉ là hạng vô dụng. Lúc đó, chúng đang ngái ngủ, cứ mơ mơ, màng màng.

Hồ Thiên tỉnh cờ ra ngoài đi tiêu, nghe chỗ Nguyệt Anh có tiếng người đang nói chuyện, ngờ rằng kẻ trộm. Hắn vội về phòng, đánh thức ba tên thủ hạ, cùng kéo ra ngoài, nhìn xem, không ngờ lại là Nguyệt Anh và dựng cháu Lam Huru. Hồ Thiên mừng rỡ, ngoài sức tưởng tượng. Không ngờ ba tên thủ hạ, ăn no uống say, nằm lăn ra ngủ, nửa đêm bị Hồ Thiên đánh thức, thần trí còn chưa tỉnh táo, lại không hiểu vừa phát sinh chuyện gì, cứ mơ mơ màng màng, bảo gì làm nấy. Nghe lời Hồ Thiên, chúng xông lên bắt người, không dè bị phản kháng. Thằng cháu ông Lam Huru tuy thấp bé, nhưng là tay vô cùng lợi hại. Nó vừa đưa tay ra đã đánh trúng bả vai người kia. Từng nghe người ta nói hễ nắm chắc vai người có thể chế phục được người, trong lúc vội vã, nó chẳng cần suy tính, nắm lấy cánh tay người kia, thì triển hết thần lực, bẻ quặt ra đằng sau. Chỉ nghe người đó hét lên một tiếng, ngã vệt ra đất. Hồ Thiên cùng người đang nắm giữ Nguyệt Anh đều kinh hãi, kêu lên .

- Thằng nhỏ đánh chết người rồi !

Trong khi đó, Lam Huru đánh với người kia ngang tài ngang sức. Chợt nghe nói thằng nhỏ đánh chết người, cả hai đều kinh hãi, vội dừng tay, tới xem người đang nằm trên mặt đất. Một trận ồn ào nổi lên, đánh thức mọi người trong nhà. Trên từ vị tân thái thái Hồ thị, dưới tới các nam nữ bộc dịch, tất cả

đều khoác vội lên mình chiếc áo trời dấy, chạy tới điều tra. Ngay cả vị công tử mới bị biếm truất là Lam Thái Hòa, cũng vội vã tới xem, thấy Hồ Thiên đang chỉ trời vạch đất, bầm bảo sự tình với Hồ thị. Thái Hòa chỉ nghe chừng hai câu, đã hiểu rõ Hồ Thiên hăm hại Nguyệt Anh. Cậu vội chạy tới, nắm tay Nguyệt Anh, khóc mà rằng :

- Muội muội, ta hại em mất rồi !

Nguyệt Anh không nói gì, chỉ đưa cặp mắt róm rước nước mắt, nhìn Thái Hòa từ trên xuống dưới, muốn nói, nói không ra tiếng, muốn khóc, khóc không được. Thằng đang nắm giữ Nguyệt Anh, thấy Thái Hòa cùng Nguyệt Anh thân thiết với nhau, lại nhìn bạn hấn bị thằng cháu của Lam Văn đánh ngất ngư, trong lòng vừa thẹn vừa tức, mới tính trút giận lên Thái Hòa. Rõ ràng mang danh công tử hiện nay cậu ta thất thế, thân phận còn thua kẻ ăn người làm.

Còn Nguyệt Anh hiện giờ chỉ là một phạm nhân, mà hấn được lệnh canh giữ. Tự nhiên hấn không kiêng nể gì nữa, đưa tay ngăn cản Thái Hòa, mở miệng chửi càn :

- Con vợ người lấy trai, người còn muối mặt thương yêu khóc lóc trò chuyện với nó nữa sao ?

Nói chưa dứt lời, đã nghe một tiếng tát đánh "bốp", tiếp theo lại hai tiếng "bốp, bốp": Tên này vừa ngạc nhiên, vừa đau. Định thần một lát mới hiểu cái tát thứ nhất là của Thái Hòa đánh vào má bên trái, hai cái tát sau là của Lam Huru đập vào má bên phải. Đồng thời có tiếng Thái Hòa chửi hấn là "chó mưon oai hùm", Lam Huru chửi hấn là đồ súc sinh hạ lưu. Hồ Thiên tức thì kéo đám gia nhân tới giúp đỡ tên kia, chửi lại Thái Hòa và Lam Huru, làm âm ỉ cả lên. Hồ Thiên nói với thuộc hạ :

- Các người còn muốn ăn miếng cơm ở nhà họ Lam, hãy nghe theo lệnh ta và thái thái, mau bắt trói ba tên này, đưa lên huyện quan. Hiện tại, bọn chúng đã đánh chết một người, tội rất nặng. Nếu các người không chịu động thủ, tức thì thái thái đuổi các người ra khỏi cửa, không mưon các người làm công việc nữa.

Mọi người nghe nói, đưa mắt nhìn nhau, không ai chịu tiến lên. Họ thấy Hồ Thiên quá hống hách, lương tâm chợt nổi dậy, nhận rõ những việc chị em họ Hồ đã làm không còn thiên lý gì nữa. Và lại, phần đông họ đều chịu ơn nặng của nhà họ Lam, làm sao có thể a dua để làm những điều phản nghịch, bất pháp ? Hồ Thiên thấy vậy, quay qua chửi mọi người. . .

Trước tình hình đó, Lam Huru vội nói với Thái Hòa và Nguyệt Anh :

- Công tử, tiểu thư, chúng ta đi thôi. Trời đất bao la, đi đâu chẳng kiếm được miếng ăn, mà phải ở đây cho chúng hiếp đáp ?

Lão tuy tuổi cao, tình nguyện theo hai vị tới chỗ chân trời, góc bể, xin ăn dọc đường, cũng còn hơn ở đây mà mỗi ngày phải bức tức, chịu nhục, còn bị chúng ám toán nữa. . .

Nói rồi, một tay nắm Thái Hòa, một tay nắm Nguyệt Anh, lôi đi vội vã chạy ra khỏi cửa. Thằng bé cháu Lam Huru cũng chạy theo, mọi người không dám ngăn cản, để mặc cho nó chạy theo ba người kia.

Bốn người chạy đi rồi, Hồ Thiên mới giận dữ, hét lên như bò rống, trở vào phòng mình, nhặt nhanh những thứ gậy gộc, dây thừng, trở ra kêu gọi đám thủ hạ mới tuyển chọn, cùng kéo nhau ra khỏi nhà, đi đuổi bắt bốn người. Dưới ánh trăng, chúng thấy mấy người kia đang men theo bờ sông mà chạy. Hồ Thiên dặn dò :

- Ai bắt được bốn tên kia, đều có trọng thưởng. Tội lệ ở đâu, ta gánh chịu tất. Nếu có ý tha cho đi, ghép chung một tội.

Chúng nghe vậy, liền phấn chấn tinh thần, ra sức đuổi theo, chẳng bao lâu đã bắt kịp bốn người. Một tiếng reo hò nổi lên, tất cả đều cầm vũ khí trong tay lăm lăm. Hồ Thiên hét mắng, bảo bốn người hãy mau mau quay về, nếu dám chống cự, lập tức lấy tính mạng.

Thái Hòa tự nghĩ mình dầu sao cũng là chủ nhân chính thức trong nhà, liệu rằng Hồ Thiên chẳng dám làm gì mình, liền cười nhạt, nói :

- Trở về thì cũng là ta trở lại nhà ta, hà tất phải cưỡng bức nhau. Muội muội, chúng ta hãy về nhà, coi họ có biện pháp gì đối phó với chúng ta ?

Nói rồi, quay mình hướng về phía nhà mình mà rảo bước.

Nguyệt Anh cũng lẻo đẻo theo sau. Không ngờ Hồ Thiên vẫn nuôi dạ độc ác, phải giết Thái Hòa, Nguyệt Anh cho bằng được. Hấn hét lên một tiếng, thúc giục đám thủ hạ mau mau chạy theo, bắt trói hai người .

Bỗng Nguyệt Anh kêu một tiếng, nói rõ to :

- Thừa tiên sư, đệ tử Nguyệt Anh từ nhỏ tới giờ, không ngày nào dám quên lời dạy dỗ của sư tôn, không giây phút nào là chẳng chuyên tâm tu đạo. Chỉ vì không nỡ để chồng chìm sâu trong Ma đạo, nên đã nán nã nhiều năm, chưa kịp xuất gia. Không dè hôm nay phải chịu nhục. Đệ tử tuy trời bắt phải chịu khổ, cũng là con gái nhà đại gia, có phải chịu nhiều chua cay, cũng chẳng dám từ chối, nhưng bị người lăng nhục, quyết không chịu nổi. Nay đệ tử không thể trông coi tới tiền trình của chồng mình nữa, đành phải tìm cái chết, để sớm được lên trời, gặp mặt sư phụ.

Nói rồi, vận dụng hết sức mình, thoát khỏi sợi dây trói, nhắm về phía bờ sông mà chạy như bay. Mọi người biết cô có chí đâm đầu xuống nước, nhưng chưa kịp có hành động gì. Riêng Hồ Thiên chẳng thèm quan tâm, bảo mọi người cứ để mặc cho cô muốn làm gì thì làm, bắt tất phải cứu.

Thái Hòa khóc thét lên muốn ra sức đuổi theo Nguyệt Anh, nhưng bị một người nắm chặt lấy tay. Trong lúc nóng vội, cậu cúi xuống, cắn vào tay người kia. Người kia kêu lên một tiếng đau đớn, buông tay ra, để mặc Thái Hòa chạy như bay về phía trước. Hồ Thiên nói :

- Để mặc cho nó chạy, để mặc cho nó chạy ! Để coi chúng chết cách nào ?

Lam Huru và thằng cháu đều bị chúng trời chặt, không tiến lên được. Mọi người ngây ngời ra mà nhìn cặp vợ chồng trẻ chạy tới bờ sông, ôm nhau mà khóc, rồi cùng đâm đầu xuống sông, cùng một lúc. Chỗ này là hạ lưu của sông Trường Giang, chảy qua một khúc quanh, nước sông rất sâu, thế nước rất mạnh, một khi nhảy xuống, không mong gì sống. Thái Hòa và Nguyệt Anh lại là những đứa trẻ yếu ớt, đã rơi xuống sông, đương nhiên là không toàn tính mạng.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 60: Sấm Sét Ra Oai, Giết Ác Nô Thần Tiên Trở Phép, Cứu Học Trò



Hồ Thiên dẫn dắt một đám ác nô, ép bức hai tiểu chủ nhân phải nhảy xuống sông. Đợi cho hai người chìm dưới nước một thời gian, chúng tính rủ nhau kéo về nhà lãnh thưởng. Đột nhiên nghe dưới nước có tiếng bì bõm, mọi người lấy làm lạ, xúm lại bên bờ sông, nhìn ra xa. Lại lung lay, một luồng kim quang từ đáy sông vọt thẳng lên trời, chạm vào mắt người nào, người đó liền cảm thấy như kim đâm vào mắt, đau đớn quá, phải nhắm mắt lại.

Riêng có Lam Huru và thằng nhỏ là cảm thấy hai mắt thoải mái, nhìn được rõ ràng. Trong luồng kim quang, rõ ràng có một bông sen màu hồng, từ từ bay lên trời. Trên bông sen có bốn người, hai nam hai nữ, đang đứng. Ngoài hai vợ chồng Thái Hòa ra, còn có một đôi nam nữ, ăn mặc theo kiểu đạo gia, cốt cách thần tiên. Lam Huru và đứa cháu vội bứt đứt dây trời, qui ngay xuống đất, dập đầu lạy, hô to :

- Cảm ơn các vị thần tiên tới cứu chủ nhân chúng tôi, đưa lên trời.

Bọn ác nô lúc đó cũng cảm thấy mắt hết đau nhức, vội mở mắt ra, ngừng nhìn, quả nhiên thấy giữa luồng kim quang có một bông sen màu hồng rất lớn, trên đó có bốn người đang đứng, mà hai vị tiểu chủ nhân của chúng có trong số đó. Chúng kinh hãi quá chừng, vội qui xuống, dập đầu lạy bồm bộp. Riêng có Hồ Thiên, trong lòng dẫu hoảng sợ, miệng nói vẫn ra vẻ quật cường. Hắn nói đó là yêu quái bắt người, đại khái là hai tên tiểu súc sinh sẽ bị bắt, đem về động, bị ăn thịt. Câu nói chưa dứt, đã nghe giữa không trung có tiếng hô to :

- Lam Huru nghe đây ! Chủ nhân của người vốn là nô tiên, chỉ vì một ý niệm sai lầm, bị đẩy xuống phạm trần. Chủ nhân nam vì lòng ham muốn quá lớn, đã đề liên lụy tới nữ chủ, cùng gặp phải kiếp nạn này. Nay ta dẫn hai người đó lên danh sơn tu đạo. Người và thằng cháu, lòng trung sáng rực, rất đáng khen, ta sẽ sai thổ địa bản xứ đưa hai đượng cháu về nhà, lại ban cho một viên tiên đan, sống lâu trăm tuổi, một trăm nén vàng chẳng bao lâu cũng được ban xuống, cho hai người cùng thụ hưởng. Hồ Thiên lòng sôi dạ ác, tội chết khó tha. Ta sẽ phái các vị thần tướng sấm sét lập tức hành hình.

Hồ Thiên bấy giờ mới khiếp sợ, nằm phục xuống đất, cao giọng xin thượng tiên tha mạng, từ nay về sau không dám làm ác nữa.

Nào ngờ hắn tội ác chất đầy, giữa không trung liền có tiếng sấm nổi lên, mọi người đều thấy trong ánh kim quang có hai vị thần tướng, mặt mày dữ tợn, một nam một nữ, hướng về phía hai vị tiên mà hành lễ. Lúc đó, mây đen bỗng kéo đến, mặt trăng mất ánh sáng, kim quang lấp lánh, chiếu sáng như ban ngày. Mọi người nghe hai vị thần tướng nói :

- Thừa pháp sư, tiểu thần chúng tôi phụng chỉ làm sét đánh chết Hồ Thiên, nhưng nay đang lúc cuối đông, đầu xuân, khí trời đất không giao hòa, nếu muốn làm sét, ắt phải bẩm lên Thượng đế, đặc biệt cho phép gia hình, tiểu thần chúng tôi mới có thể trở phép.

Lại nghe tiếng người tiên dặn bảo .

- Các vị tôn thần cứ chuẩn bị trở phép đi, bản đạo sẽ lập tức lên trời bẩm báo, không để lỡ việc đâu.

Các thần tướng khom lưng, nói :

- Đã có pháp sư thay mặt bẩm báo, chúng tiểu thần đương nhiên tuân chỉ.

Nói rồi, lại khom lưng vái, lui ra. Chẳng bao lâu, kim quang tắt ngấm, có tiếng sấm nổ đoàng đoàng, chấn động hang núi, rồi chớp giạt loang loáng. Hồ Thiên và đám tiểu nhân hung ác, bay hồn lạc vía, tỉnh bơ chạy, nhưng hai chân chôn chặt dưới đất như đinh đóng, không thể nhúc nhích. Bỗng lại thấy kim quang sáng lóa, và nghe người tiên nói:

- Ông Sấm, bà Sét nghe đây. Ngọc chi đã tới, hãy mau hành hình.

Một tiếng sấm nổ vang, Hồ Thiên bị sét đánh, cháy thành than. Đám thù hạ hung ác của hắn, tuy thoát khỏi sét đánh, nhưng phải một mẻ hoảng sợ, về nhà thành bệnh, lại thêm hai mắt mù tịt vì ánh kim quang, suốt đời không khỏi.

Lam Huru và thằng cháu đứng một bên, thấy Hồ Thiên bị sét đánh chết rồi, liền phủ phục xuống đất, dập đầu lạy. Bỗng nghe bên tai có tiếng người nói :

- Người tiên đi hết rồi, bắt tất phải đa lễ. Hãy mau theo ta, cùng trở về nhà.

Hai người nghe có tiếng nói, mà không thấy bóng người, mới hay đó là thổ địa được người tiên sai phái, lại vái tạ, theo về nhà.

Tối nọ, trời vừa rạng sáng, Lam Huru lại nghe tiếng nói bên tai : ông bạn tốt, chào tạm biệt. Có viên tiên đan đang nhét trong tai ông đấy, lấy ra mà nuốt.

Lam Huru hướng lên không trung, vái tạ. Lại có cảm giác trong tai cộm cộm vật gì, mới dùng móng tay út móc ra, quả nhiên là một viên tiên đan, chiếu sáng lấp lánh, lập tức nuốt đi.

Về sau, Lam Huru và người cháu ra vườn hái rau, đào đất tìm được một hũ vàng, mới hay người tiên không dối ta. Hai người chia đôi, cùng thụ hưởng. Lam Huru sống tới một trăm tuổi mới qua đời.

Nhưng đó là chuyện sau này.

Lại nói về Thái Hòa, Nguyệt Anh được hai vị tiên, nam và nữ, cứu khỏi con nguy hiểm. Hai người thấy Hồ Thiên chịu tội sét đánh, cảm thấy an ủi trong lòng, lại có một phần bất nhẫn. Lúc đó, hai người không dám nói gì, chỉ đi theo hai vị tiên cùng đặng vãn giá vụ bay đi. Trong khoảng thời gian chừng nấu chín nồi cơm, bỗng nghe hai vị tiên nói một câu, hai người có cảm giác đám mây đáp xuống. Mở mắt ra nhìn, thấy mình hạ xuống một tòa núi lớn, đứng trước một gian thạch thất. Hai vị tiên đứng lại, nhìn Thái Hòa và Nguyệt Anh mà mỉm cười. Nguyệt Anh bấy giờ mới nhận ra vị tiên đàn ông chính là ân sư Thiết Quài tiên sinh ở kiếp trước, vị nữ tiên dường như có thấy mặt một lần, nhưng không nhớ rõ là ai. Thái Hòa thì mơ mơ màng màng, không nhớ nổi điều gì.

Nguyệt Anh liền cất tiếng gọi ân sư, dập đầu lạy tận đất. Thái Hòa cũng vội quì theo, dập đầu lạy. Thiết Quài tiên sinh báo hai người lạy vị nữ tiên, nói :

- Đây là Hà sư thúc của các ngươi.

Hai người hành lễ xong, Thiết Quài tiên sinh dẫn họ vào thạch thất. Liền có một đạo nhân trẻ tuổi bước ra tiếp rước, nói :

- Thừa sư tôn, sư thúc, đệ tử Dương Nhân xin bái kiến.

Thiết Quài tiên sinh hất tay, bảo đứng dậy, cùng Hà tiên cô tiến vào động. Dương Nhân theo sau, vội gọi Nguyệt Anh, Thái Hòa cùng vào. Hai vị tiên ngồi phía trước, bọn Dương Nhân ba người lại vái lần nữa. Thiết Quài tiên sinh an ủi Dương Nhân vài câu, khen ngợi Nguyệt Anh, sau đó mới nói với Thái Hòa :

- Thằng bé này báo hại Nguyệt Anh vướng phải lưới trần, làm lỡ dở của nó mất mấy năm tu hành. Nó đã nhiều lần khuyên ngươi, ngươi còn kiếm lời khéo léo để ngụy biện, mê đắm không tỉnh. Chiếu theo thói ngu của ngươi, nên sớm đuối ra khỏi sư môn, bắt ngươi chịu khổ đủ điều, cho tận kiếp số. Nếu còn chưa quay đầu, sẽ đánh ngươi xuống mười tám tầng địa ngục, không ai cứu ra được. Nay nể mặt vợ ngươi, mới cứu ngươi một lần, ngay hôm nay bắt ngươi phải lên núi Vương Ốc sơn, tĩnh tọa tu luyện ba năm. Nếu thấy ngươi không thay đổi chí hướng, mới có thể truyền thụ đại đạo. Nếu ngươi tự lượng là không chịu đựng nổi nỗi buồn ở nơi hoang sơn tịch mịch, nỗi khổ đói rét, nỗi sợ cọp sói, ta cũng không ép ngươi nhập đạo, cho ngươi xuống núi tức thì, về nhà mà lập công danh thụ hưởng hạnh phúc vợ đẹp con khôn, nhà cao cửa rộng.

Thái Hòa nghe nói, khóc rống lên, nói :

- Đệ tử nay đã hoạt nhiên tỉnh ngộ, tự biết mình trước đây mê đắm là vô lý, chẳng những đã hại Nguyệt Anh lỡ dở tiên duyên, mà bản thân đệ tử cũng phải nếm mùi đau khổ. Nay việc đọc sách đã không thành, cha mẹ qua đời, còn bị kẻ mầu bất nhân, ngược đãi. Hôm nay, nếu không may mắn được tiên sư ra tay cứu vớt đệ tử đã táng thân trong bụng cá, nói chi tới chuyện công danh, phú quý . Còn điều này nữa : đệ tử vốn chẳng phải người không có căn cơ hôm nay được thấy phong cách của thần tiên trên đời, đã biết rằng những điều trước đây mình thường nói bậy, quả là điều sai lầm của kẻ ngu dốt, đúng như lời sư tôn đã nói. Nếu còn tham luyện hồng trần, đệ tử không khác chi loài cầm thú, cỏ cây. Xin sư tôn yên tâm, đừng nói là bắt đệ tử đi xa tu đạo, cho dù bảo đệ tử giẫm lên nước sôi, lửa bỏng, đệ tử cũng quyết không chối từ. Xin sư tôn sai người đưa đệ tử đi ngay lập tức.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Người nói hay lắm, chẳng biết có làm được như lời hay không? Người nói rằng giẫm lên nước sôi lửa bỏng, cũng không chối từ, là vì người cho rằng đó là những việc nguy hiểm nhất, nhưng phải biết rằng việc tu đạo, cầu tiên, mới là việc khó khăn nhất trên đời. Tới lúc khẩn yếu, đừng nói là việc giẫm lên nước sôi lửa bỏng khó tránh khỏi, ngay cả khi gặp phải sự tình vô cùng hung hiểm, mười phần chết một phần sống, cũng phải hăng hái tiến lên, chẳng những không thể tránh né, mà còn không được phép khiếp sợ chút nào. Lúc đó mới biết quả thật người có chịu nổi hay không.

Thái Hòa lay đập đầu, nói :

- Con người ta sợ nhất là không dám chết. Đệ tử đã ở trong cảnh coi như chết rồi, nếu có gặp cảnh nguy hiểm đến đâu chẳng nữa, cũng không thể sánh kịp, cái chết vừa rồi. Đệ tử chẳng dám tự nhận mình là người có chí, nhưng cũng biết tự khích lệ mình phải luôn luôn cố gắng.

Thiệt Quài tiên sinh cười, gật đầu liên mấy cái, nói :

- Tốt lắm, chuyện đã qua không kể đến nữa. Việc ngày sau khó khăn, nên hay hư, đều bởi chuyện đi này. Ta cũng không phải người đưa người đi, vì lúc này không ai nhận rồi để sai phải. Con đường từ đây đến đó có nhiều danh sơn, sông dài, có thể tùy thời mà du ngoạn, người cứ khoan thai mà đi một mình thôi.

Nguyệt Anh đứng ở bên, nghe hai người nói chuyện. Nay thấy Thiệt Quài tiên sinh bảo Thái Hòa một mình lên núi Vương Ốc, không biết từ đây tới đó cách nhau bao nhiêu, nhưng biết tiên sinh có ý mai dũa thân thể, rèn luyện gân cốt cho cậu này, lại dạy dỗ cậu ta rằng đằng trước có nguy hiểm không được né tránh, lòng sợ hãi không được có, cho thấy chuyện đi này sẽ gặp nhiều gian khổ. Thái Hòa xuất thân công tử, bình thời qua sông, đều có nhiều gia nhân nam nữ đi theo hộ vệ, không rời xa một bước, nay phải một mình đi đường dài, nhiều nguy hiểm, tuy nói tiên sư nhất định phải để mất tới, quyết không có ý hại cậu, nhưng với thân phận như thế, làm sao Thái Hòa vượt qua nổi những nỗi gian nan vất vả? Nguyệt Anh nghĩ vậy, trong lòng có ý buồn rầu thay cho Thái Hòa.

Đột nhiên, Thiệt Quài tiên sinh quay đầu nhìn lại, hướng về phía Nguyệt Anh, hét lên một tiếng. Người khác nghe ra, chỉ là một tiếng hét bình thường. Nguyệt Anh lại thấy màng nhĩ muốn vỡ, như thể sét nổ bên tai, bất giác kinh hãi thất sắc, rơm rớm nước mắt. Thiệt Quài tiên sinh lại nhìn Nguyệt Anh, nói:

- Người tiên lấy vô tình làm đa tình. Lòng si mê không chết, thi đạo tâm không vững chắc. Người là người có trí tuệ rất lớn, lại có định thức, sao còn tự trói buộc mình vào nhi nữ thường tình? Tuy người sử dụng tình cảm hoàn toàn không giống với tình yêu tầm thường của vợ chồng, nhưng phải biết rằng tình không trừ khử, tùy thời có thể nhập ma đạo. Ma đạo thâm sâu, ắt chính đạo tiêu tan, "người quân tử thận trọng lúc ở một mình" 1 chính là như vậy.

Nguyệt Anh nghe nói, tâm trí bừng sáng, lập tức mọi ý niệm tiêu tan, tỏ ý vui mừng, hướng về phía Thiệt Quài tiên sinh mà vái.

Tiên sinh cất tiếng cười, gật đầu liên mấy cái, nói với Dương Nhân :

- Con bé này dạy được đây. Quả nhiên nó không thẹn là nội tiên, mạnh hơn Thái Hòa rất nhiều. Sau này, tài năng của nó lớn không biết đâu mà lường.

Lại nói với Thái Hòa :

- Người có cùng xuất thân như Nguyệt Anh, căn cơ như nhau, nhưng chỉ vì nó không để mờ tối bản chân, bụi trần không nhiễm, nên rất gần với Đạo, thành công dễ dàng, đại khái chỉ trong vòng ba mươi năm đã có thành tựu nhỏ, trong khi người vẫn còn có ý niệm ham muốn. Nếu biết nỗ lực tinh tiến, cũng không thua kém Nguyệt Anh bao nhiêu đâu.

Nói rồi, lại đưa tay chỉ Dương Nhân. Dương Nhân vội nói :

- Sư đệ đừng quên những lời sư tôn chỉ dạy hôm nay, phải chuyên tâm nhất chí, đừng sợ khó khăn, đừng ngại gian khổ, chớ hiềm tịch tịch, tu hành trong vài năm đã ngang với chúng ta tu trong mười năm. Vài chục năm sau, có thể chúng ta còn phải thỉnh giáo sư đệ nữa đó.

Thái Hòa nghe nói, vội từ tạ :

- Sư huynh chẳng nên quá khiêm, chúng ta đều là người một nhà, tình như thể anh em ruột. Tiểu đệ vâng lệnh sư tôn, lập tức xin cáo từ. Tiểu đệ tự nhiên nhận mình ngu hèn, lần này đi nhất định kính cẩn tuân theo lệnh sư tôn, quyết chí tiến lên, nếu có điều gì chưa đạt, mong sư huynh niệm tình đồng đạo mà tùy thời trách lỗi, quả là vạn hạnh.

Thiệt Quài tiên sinh bảo Dương Nhân đi lấy một bọc bạc vụn, vài bộ quần áo, cấp cho Thái Hòa, để làm đồ nhu dụng trên đường lữ hành, rồi bảo cậu ta lập tức xuống núi. Thái Hòa có ý quyến luyến, không muốn đi ngay. Thiệt Quài tiên sinh lại nói :

- Nho gia có câu : "Sớm nghe đạo, tới chết cũng được. Học mà không đến nơi, còn sợ có điều để mất". Người đã quyết tâm cầu đạo, đừng nói là thời gian một, hai ngày không thể để uổng phí, ngay cả một tác bóng mặt trời cũng phải luyện tiếu. Người mau đi đi.

Thái Hòa bái biệt từng người, từ biệt Nguyệt Anh, nói :

- Muội muội, em đã hết lòng vì ta, mà mấy năm nay, ta làm lỡ dở việc tu đạo của em. Từ đây trở đi, em cứ mở mắt mà xem, ta sẽ làm tốt vai trò của một ca ca, đâu có chết trên núi, cũng không làm em thất vọng đâu. Muội muội hãy bảo trọng. Sau này, ngu huynh có tiến bộ nhiều chẳng nữa, cũng phải nhờ em chỉ giáo.

Nguyệt Anh không còn vì Thái Hòa mà bi thương nữa, khẳng khái nói mấy câu khuyến khích, rồi cùng Dương Nhân đưa tiễn Thái Hòa xuống núi, đến

khi thấy cậu đi đã xa, mới trở về động phủ.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói với Hà tiên cô :

- Sư muội xem Thái Hòa đi chuyến này, có kết quả hay không ?

- Người này tâm địa rất tốt, chỉ tiếc là lún sâu vào thế tình, e rằng đạo tâm không vững chắc, tiền tình sẽ gặp trở ngại. Theo tôi thấy, cậu ta thua xa Nguyệt Anh.

- Nguyệt Anh tất nhiên là tốt hơn Thái Hòa, nhưng cậu ta thông minh, không kém Nguyệt Anh. Trải qua đại nạn lần này, cậu ta sẽ coi thế tình rất lạnh nhạt. Những lời cậu vừa nói tỏ ra rất kiên quyết, suy nghĩ chắc chắn. Lần này lên núi Vương ốc, lại tinh tươm luyện công ba năm nữa, lẽ nào lại chẳng thành công ? Nhưng trước mắt, phải làm sao khiến cậu tỉnh ngộ chắc chắn, ngăn cản cậu không còn nảy sinh ý niệm tạp nhạp, mới khiến cậu giữ được đạo tâm chuyên nhất, ngày càng tiến bộ, mau chóng thành công. Nay chúng ta không có việc gì làm, có thể dẫn theo Nguyệt Anh, cùng xuống núi đi chơi một phen, âm thầm quan sát Thái Hòa, nhân tiện đi du sơn ngoạn thủy, cũng được vậy.

Tiên cô mừng rỡ nhận lời. Thiết Quài tiên sinh kiểm tra việc tu luyện của Dương Nhân xong xuôi, Dương Nhân bẩm báo rằng hôm sau là ngày giỗ mẹ, anh ta phải đi thăm mã, quét dọn mộ phần. Thiết Quài tiên sinh gật đầu, nói :

- Việc đó nên làm. Mẹ anh không có tiên duyên, ta chỉ có thể độ cho bà ta làm quỷ tiên, không thể làm hơn. Lúc gặp mẹ, anh hãy khuyên bà ta lập nhiều công hạnh. Đợi sau khi anh tu thành chính quả, anh sẽ độ cho bà làm địa tiên.

Dương Nhân lạy tạ, nói :

- Đệ tử nhất định khuyên mẹ làm nhiều công hạnh, để phúc về sau.

Thiết Quài tiên sinh gật đầu, từ biệt Dương Nhân, cười mây bay đi, tính tới nhà họ Lam trước nhất. Giữa đường, ông hỏi Nguyệt Anh:

- Chúng ta tới nhà họ Lam, người có tính chuyện gì không ?

Nguyệt Anh đáp :

- Bố chồng của đệ tử chết không minh bạch, người trong làng ai cũng biết cả, nhưng đệ tử và Thái Hòa không tìm được bằng chứng nào. Nay sư tôn đích thân tới nhà họ Lam, có phải là vì vụ án oan này muốn thân oan cho người chết hay không ? Hiềm vì đệ tử thân phận nhỏ bé, chẳng dám bàn ngang. Còn chuyện vợ chồng đệ tử bị hiếp đáp, tội lỗi ở một mình Hồ Thiên. Nay ông ấy đã chịu tội, bao hiềm oán của chúng đệ tử đã tiêu tan rồi, có lẽ nào lại tìm cách trả thù bậc tôn trưởng ? Chắc sư tôn cũng không vì chuyện của vợ chồng đệ tử mà phải vất vả tới đó.

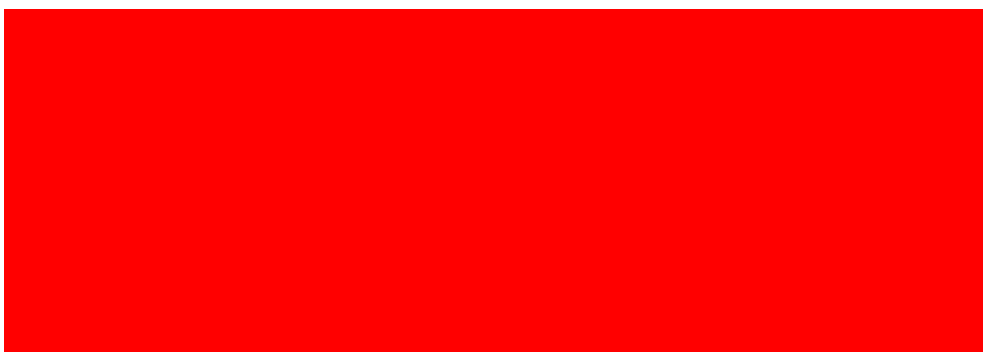
Thiết Quài tiên sinh khen ngợi Nguyệt Anh nói năng phải phép, nhân đó nói :

- Bố chồng của con chết về tay chị em họ Hồ. Động thủ là cả hai chị em, nhưng kẻ chủ mưu là một mình Hồ Thiên. Vì thế Hồ Thiên tội rất nặng, đã bị sét đánh chết, mà chưa hết tội, hiện nay đang ở âm tào, chịu hình phạt núi đao. Còn mẹ chồng con, thân phận làm vợ, mới chịu ơn chồng nâng lên hàng chính thất, không lo báo đáp, lại nghe lời em trai, mưu hại chồng, còn muốn hại luôn cả dâu con nữa, bàn về tâm địa, chỉ kém Hồ Thiên có chút xíu thôi. Nhưng nay còn có điều khó giải quyết, là bố chồng con cả một đời không làm việc gì sai lầm, để lại hai đứa nhỏ, một trai một gái đều là con của Hồ thị sinh ra, tuổi còn quá nhỏ, phải nhờ mẹ nuôi dưỡng. Nếu Hồ thị chịu tội, chết đi, hai đứa nhỏ không có người chăm sóc, cũng chết theo. Vì thế, đối với Hồ thị, tạm thời không dùng nghiêm hình, bảo bà ta khéo vỗ về hai trẻ nên người, đừng nghĩ chuyện ác, hại người mà hại cho mình.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 61: Lý Thiết Quài Thăm Hỏi Huyền Châu Tử Vương Nguyệt Anh Thử Thách Lam Thái Hòa





Hà tiên cô và Vương Nguyệt Anh theo Thiết Quài tiên sinh cười mây bay tới nhà họ Lam. Trên đường đi, thấy trò đang bàn về biện pháp cảnh cáo Hồ thị. Thiết Quài tiên sinh nói :

- Đây chỉ là chuyện nhỏ. Ta vì thể diện của Nguyệt Anh, không thể không đi một chuyến, nhưng cũng nhân tiện giải quyết một việc lớn.

Hà tiên cô muốn hỏi là chuyện gì, Thiết Quài tiên sinh chưa kịp trả lời, đã thấy một đám mây đen từ góc Đông Bắc bay về hướng Nam. Thiết Quài tiên sinh thở dài, nói :

- Ác nghiệt thay con quái này ! Không biết nó còn muốn hại bao nhiêu sinh linh nữa đây ?

Nhân đó lại báo cho hai người biết :

- Vừa rồi, ta có nói tới một việc lớn, chính là việc này đây. Hai người thử nhìn trên đám mây đen, coi có nhận ra con gì đang đứng hay không ?

Tiên cô lúc này đạo hạnh đã thâm hậu, sớm nhận ra một con giao long cực kỳ to lớn, cái đầu chàng bồng, khắp mình là vảy vàng lấp lánh, mới nói cho Thiết Quài tiên sinh biết. Nguyệt Anh chẳng nhìn thấy gì, chỉ thấy mây đen mà thôi. Thiết Quài tiên sinh lại than dài :

- Nói về tuổi tác, các vị thiên tiên trên thượng giới hiện nay cũng không có vị nào lớn tuổi hơn con vật này; nói về đạo hạnh, nó biết phép thiên độn, lại có tài biến hóa. Nhưng không hiểu sao nó chỉ thích chìm sâu trong Ma giáo, chuyên làm những việc thương thiên hại lý, nhất thời có thể tránh khỏi tội trời, nhưng không bao lâu kiếp số tới, cũng không thoát khỏi sét đánh.

Nói rồi liền tiếp lắc đầu, than thở không cùng. Nguyệt Anh mới hỏi lại lịch con vật này ra sao, nó đã làm ác những gì. Thiết Quài tiên sinh cười, nói với Hà tiên cô :

- Nó chính là con nghiệt súc đã đại náo đạo tràng trong loa cung. Hai ba phen thất bại, nó tính chiếm cứ sông Tiền Đường, làm căn cứ địa. May cho Huyền Châu Tử ra sức giữ gìn, nó không làm gì được. Nhưng kiếp số đã định, sau này nó lại quấy phá một trận nữa. Ta đi lần này là muốn đem lai lịch lão giao nói cho Huyền Châu Tử biết, để có thể bảo hộ sinh linh trăm họ. Nếu không kịp thời ngăn chặn, cũng có thể cứu ứng đúng lúc.

Tiên cô nghe nói, rất khâm phục. Thiết Quài tiên sinh lại đem lai lịch lão giao nói cho Nguyệt Anh nghe, Nguyệt Anh kinh hãi, nói:

- Chúng ta có quyết chí cầu tiên, cũng khó được đại đạo. Lão giao này đã có đạo hạnh thâm hậu, sao lại hoành hành như thế, há chẳng phải tự chuốc lấy họa diệt vong, uống phí cả vạn năm công hạnh ư !

Thiết Quài tiên sinh và Hà tiên cô nghe nói, nhìn nhau mà than thở. Lúc đó vừa vặn tới nhà họ Lam, ba người từ trên không trung đáp xuống. Cả nhà Hồ thị đều quì phía trước, không dám ngừng đầu. Nguyệt Anh không dám nhận đại lễ, tránh qua một bên. Hồ thị thấy Nguyệt Anh đi chung với hai vị tiên, biết cô cũng đã thành tiên không dám có ý khinh mạn chút nào. Lại sợ cô tới để báo thù những việc ngược đãi trước đây, bà ta run bần bật, miệng nói lắp bắp :

- Thưa Vương... Vương... Vương tiểu thư, Vương thiếu... thiếu thiếu phu nhân. ‘

Cổ làm ra vẻ kính trọng mà thân mật. Chẳng dè Thiết Quài tiên sinh hét lên một tiếng, khiến mục kinh hồn, táng đờm, ngã ngất ra. Nguyệt Anh vội tiến lại đỡ dậy, nói nhỏ vào tai, giọng khích lệ :

- Không cần phải sợ. Sư phụ tôi là thiên tiên hữu đạo, tới đó là để cứu bà, khiến bà thoát khỏi thâm kiếp, không phải dọa kiếp luân hồi. Bà hãy tĩnh tâm lĩnh giáo, khéo sửa đổi lỗi lầm, bảo đảm sau này bà sẽ được điều tốt lành.

Hồ thị nghe vậy, lại run rẩy, nói :

- Tiểu... tiểu thư có ý tốt, ta đã biết rõ. Hận rằng ta ngu dốt tới tấp, không nhận biết người tốt. Những điều trước đây ta đối với cô không được đẹp, mong cô đừng để dạ.

Nguyệt Anh nghe vậy, càng thêm bối rối, vội nói :

- Hãy mau nghe tiên sư chỉ giáo. Bà hãy nhìn coi tiên sư đang cầm vật gì trong tay.

Hồ thị tự động nhìn về phía Thiết Quài tiên sinh. Mục không nhìn còn đỡ, một khi đã nhìn, càng thêm khiếp hãi, kêu lên một tiếng, ngã lảo ra, miệng sùi bọt mép, bất tỉnh nhân sự.

Nguyên đồ vật Thiết Quài cầm trong tay là một tấm gương nhỏ, hình tròn, chỉ to bằng miệng chén. Hồ thị nhìn vào, liền thấy một vùng rộng bao la, cảnh đầu tiên mục nhìn thấy là một căn phòng, trong phòng có một người bệnh đang nằm. Ngoài ra còn có hai người, một nam một nữ, đang bàn nhau chuyện đánh thuốc độc giết người bệnh. Bệnh nhân vừa uống xong thuốc, lập tức nảy người lên, bảy khiếu 1 đều ra máu tươi. Điều kỳ lạ là căn phòng đó rất

giống một phòng trong nhà họ Lam, người bệnh chính là Lam Văn, hai người đánh thuốc là chị em họ Hồ. Tình trạng Lam Văn nằm chết rất ghê sợ. Hai chị em lảng vảng một hồi, rồi Hồ Thiên lo dọn dẹp, lau chùi xác chết, không để lại một dấu vết. Tấm gương đã lưu lại hình ảnh sống động về việc hai đứa bức tử Lam Văn, chính xác tới từng chi tiết, khiến Hồ thị khiếp sợ, lăn ra chết. Thiết Quài tiên sinh thấy mẹ chết giấc, liền hướng về phía mẹ, thổi phù một hơi. Hồ thị dần dần tỉnh lại, trong lòng hiểu rõ mọi chuyện, không muốn nhìn vào gương nữa, nhưng những cảnh hiện ra trong gương vẫn đập vào mắt mẹ, cho thấy những chuyện xảy ra sau khi Lam Văn chết, nào là Hồ thị tự ý chuyên quyền, nào là Hồ Thiên ton hót, xúi bẩy, mưu hại vợ chồng Thái Hòa thế nào, vì sao Lam Hưu biết được, nửa đêm thông tin cho Nguyệt Anh, rồi Hồ Thiên vu hãm Nguyệt Anh, làm âm ỉ cửa nhà... cặp vợ chồng bé phải chạy trốn, Hồ Thiên dẫn thuộc hạ đuổi theo... Thái Hòa, Nguyệt Anh gặp tiên, được lên trời, Hồ Thiên bị sét đánh chết. Tất cả những cảnh đó hiển hiện trong gương, Hồ thị nhìn thấy, liền ngẩn ngơ như say, như mê, bất giác đưa mắt nhìn Thiết Quài tiên sinh. Tiên sinh liền bảo Nguyệt Anh:

- Hãy dẫn bà ta đi, hỏi xem bà ta có chịu hối lỗi, làm lành, thành tâm làm một người tốt, không làm việc ác nữa, được không? Nếu biết rộng thì âm đức, làm nhiều việc thiện, ông trời quyết không bắt người hối lỗi, tự tử, sau này công hạnh viên mãn, còn được nhiều điều tốt lành, ngoài trí tưởng tượng.

Nguyệt Anh tuân lệnh, dẫn Hồ thị vào phòng trong, chiếu theo những ý nghĩ của sư phụ, khổ công khuyên nhủ, chỉ dẫn một phen.

Hồ thị liền sáng suốt trong lòng, hiểu ra liền, lập tức đứng dậy, chạy ra nhà ngoài, quì trước mặt Thiết Quài tiên sinh, lạy bôm bốp, khóc mà rằng:

- Tôi đã hối hận những việc làm không phải trước đây, quyết tâm làm việc thiện. Nếu có lời nào giả dối, hoặc giữa đường cải tiết... Nói rồi, đưa ngón tay út lên miệng, cắn mạnh một cái, đứt ngón tay, máu tuôn như xối, đau thấu tim gan, nhịn đau nói tiếp:

- Thân này sẽ không được chết lành, mà như ngón tay này, đứt làm hai khúc.

Nói đứt lời, đau quá mà hôn mê. Thiết Quài tiên sinh rất hài lòng vì thấy Hồ thị quyết tâm như thế, gạt đầu tán thưởng:

- Nói được câu này thì tội lớn cách mấy cũng có thể tha thứ.

Lại hướng về phía Hồ thị, thổi phù một hơi, Hồ thị lồm cồm ngồi dậy, máu ở vết thương ngưng lại. Thiết Quài tiên sinh nói vài lời an ủi. Hồ thị giữ lại lòng tay bị cắn đứt, nói:

- Để mỗi ngày nhìn ngắm, tránh khỏi giẫm lên vết xe đổ.

Thiết Quài tiên sinh giải quyết xong việc nhà họ Lam, lại dẫn tiên cô và Nguyệt Anh, cười mây bay đi, tới thẳng địa phương Hải Ninh, tìm tới ngôi miếu của Huyền Châu Tử.

Huyền Châu Tử từ khi nhận chức đến nay, nhiều lần hiển linh nên việc hương khói rất thịnh. Nghe Thiết Quài tiên sinh tới thăm, ông vội ra đón. Hai vị tiên gặp nhau, vui mừng cười lớn tiếng, dặt tay nhau, vào trong miếu. Tiên sinh bảo tiên cô, Nguyệt Anh ra mắt Huyền Châu Tử, tỏ lòng ngưỡng mộ. Huyền Châu hỏi Thiết Quài về tình hình cuộc vân du, Thiết Quài tiên sinh hỏi ông kia về việc giữ đất, đề phòng lão giao, nhân đó kể lại chuyện gặp lão giao ở giữa đường. Huyền Châu thở dài, nói:

- Con vật này chưa trừ khử, đất Chiết còn mắc cạn. Tiểu đệ tuy đã hội ý với long vương, nhiều lần bày cách ngăn chặn đường ra vào của nó, những con yêu này thần thông quảng đại, không thua kém chúng ta, nếu sơ xuất là trúng ngay gian kế của nó. Lúc đó tính mạng của trăm vạn sinh linh khó bảo toàn, trách nhiệm đổ lên đầu một mình tiểu đệ. Tiểu đệ tự nhận tài năng nông cạn, gánh trọng trách này, mỗi khi nghĩ đến, thường run rẩy sợ hãi.

Đạo huynh đã không bỏ rơi, hạ cố tới đây, ắt có điều gì chỉ dạy.

- Đạo hữu quá khiêm tốn. Lão giao tuy dữ, nhưng xưa nay tà không thắng chính. Huống chi lại có đạo huynh cẩn thận lưu tâm, ngồi chắn cửa biển, lại được vợ chồng Bình Hòa giúp đỡ, chắc hẳn lão giao cũng không làm gì được đâu. Nếu xảy ra chuyện gì ngoài ý nghĩ, là tại kiếp số, không sao tránh khỏi. Chỉ cần đạo huynh trước sau như một, không bê trễ, không câu thả, đừng vì cao hứng nhất thời mà quên đi việc cảnh giới hàng ngày. Như vậy, kiếp số có tới cũng không can dự gì tới đạo huynh.

Huyền Châu Tử luôn miệng khen phải, nhưng trong lòng cảm nhận những lời Thiết Quài tiên sinh chỉ bảo không được thiết thực lắm, chẳng qua chỉ là những câu cửa miệng biểu hiện sự tác trách, vì thế trên mặt hiện ngay ra thái độ không mấy khâm phục. Thiết Quài tiên sinh hiểu ý, nhưng giả bộ như không biết. Chiều tối, Huyền Châu Tử sai người dọn ra những trái cây tươi của Giang Nam, những đặc sản đất Việt Trung, để đãi ba người khách phương xa. Chủ khách chuyện trò vui vẻ, ăn uống tận tình. Hôm sau, Thiết Quài tiên sinh lại dẫn tiên cô, Nguyệt Anh rời khỏi Hải Ninh, nhắm hướng Bắc đi trung châu. Tiên sinh bỗng cười, nói với Nguyệt Anh:

- Ta sẽ dạy cô một trò chơi nhé.

Nguyệt Anh không hiểu ý, tiên cô mới nói:

- Sư huynh đã thấy trước tác dụng, hiển muội chỉ nên dụng tâm học tập, bắt tất hỏi nhiều.

Thiết Quài tiên sinh niệm chú lâm râm, bảo Nguyệt Anh đọc lại rõ to cho thuộc, lại nắm hai tay cô, viết vào lòng bàn tay hai chữ lơ mờ, nói:

— Niệm câu chú ngữ, có thể thực hiện phép tàng hình. Nhưng đây không phải chính đạo, chẳng thể dùng lâu, đại khái chỉ có thể ứng nghiệm trong một, hai ngày. Hai chữ lơ mờ trên tay cô chính là bùa chú. Lúc muốn tàng hình, cứ đưa lòng bàn tay trái lên trên, lập tức người ta không nhìn thấy cô ở chỗ đang đứng. Chừng nào muốn hiện ra, lại lật ngược bàn tay xuống, lập tức thân hình xuất hiện trở lại. Phép thuật loại này chỉ là trò chơi, không được coi là phép tiên đứng đắn. Phép tàng hình chính thức, phải có công lực thật sự mới thực hiện nổi, có thể biến hóa vô cùng, cũng không cần dùng tới bùa chú.

Tiên sinh lại nói tiếp :

- Chuyện đi này là vì việc của Thái Hòa, nhưng cũng vì cô mà ra. Ta đối với cô đã mười phần tin tưởng, riêng với Thái Hòa, ta còn không dám quyết đoán cậu ta có dối chỉ hay không. Vì thế mới nhân dịp này thử thách cậu ta một phen, coi có thành tâm hay không. Nếu cậu ta quả thật có tương lai, thì qua lần thử thách này, càng thêm kiên định lòng tu đạo. Cậu ta sớm lên trời ngày nào, cô sớm xuất thế ngày ấy. Vì thế mới nói vì cậu ta, mà thật tình là vì cô đối với Thái Hòa, cô có tâm nguyện giống hệt như ta đối với Hà sư muội vậy. Sư muội một ngày chưa thành tiên, ta cũng một ngày không lên trời. Hy vọng sau này, Thái Hòa sẽ vì cô mà dụng tâm học tập, đặc biệt nỗ lực, để cô có thể yên tâm, mà ta cũng được an ủi.

Nguyệt Anh lúc đó mới hiểu rõ tấm lòng của Thiết Quài tiên sinh, vội hỏi :

- Vậy muốn thử thách Thái Hòa, phải làm thế nào.

Thiết Quài tiên sinh liền chỉ dẫn cho cô, nên làm... như thế, như thế, nhất thiết không để lầm lỡ, mới biết được chân tình của Thái Hòa. Nguyệt Anh lĩnh mệnh.

Thiết Quài tiên sinh chợt ngoảnh xuống dưới, chỉ tay về phía một thôn xóm hạ giới, nói :

- Đây đã là địa giới Dự Châu, nằm phía Nam sông Hoàng hà. Ta chắc Thái Hòa đêm nay sẽ tới đây xin tá túc. Hiện tại cậu ta còn đang ở giữa đường, ta cùng Hà sư muội đi trước tới đó, hù dọa cậu ta một phen, coi cậu có can đảm hay không. Cô hãy tới thôn xóm, theo kẻ sách của ta mà giải quyết, không được để hỏng việc.

Mọi người hạ thấp đám mây, rơi xuống một miếu thổ địa. Thổ địa vội ra nghênh tiếp thượng tiên, Thiết Quài tiên sinh nói rõ ý mình vì sao tới đây, nhờ ông ta chiếu cố Nguyệt Anh, vì cô còn trẻ hiểu biết chưa sâu, e có điều sai lầm gì chẳng. Vì thế, Nguyệt Anh ở lại trong miếu đợi Thái Hòa.

Thiết Quài tiên sinh cùng Hà tiên cô ra khỏi miếu, dùng phép rút đất, tới phía sau một vách núi, cách xa đó hơn mười dặm. Thiết Quài tiên sinh chỉ tay về một khu rừng đằng trước, nói :

- Trong khu rừng kia, có một người đang đi thất thủ, chính là Thái Hòa đấy. Nơi đó vắng vẻ không người, cô hãy ngoảnh xem có phải cậu ta đang bồi hồi nhìn quanh bốn phía, ắt hẳn đang muốn tìm người để hỏi thăm đường phải không ? Hiền muội hãy mau ra tay, dẫn dắt cậu ta đi tới.

Tiên cô cất tiếng cười, lắc mình một cái, biến ra một bà lão, tóc bạc phơ, đón đường Thái Hòa. Bên kia, Thái Hòa vì trời sắp tối, lạc mất đường đi, đang tính tìm một người để hỏi thăm đường.

Bỗng thấy phía trước có một bà lão đi tới, lòng mừng khắp khối, vội tiến lại thi lễ, hỏi :

- Bần đạo đang muốn lên núi Vương Ốc, vì đi mãi đã lỡ độ đường, xin lão bà chỉ cho chỗ nào là đường cái, có thể tìm nơi nghỉ ngơi ?

Tiên cô quay nhìn về phía sau, chỉ dẫn :

- Cậu cứ theo lối bên kia mà đi, sẽ vượt qua một vách núi, lại đi tiếp chừng năm, sáu dặm, sẽ có thôn xóm, có thể nghỉ ngơi qua đêm.

Thái Hòa chấp tay vái, cảm ơn, rồi rào bước mà đi. Lúc đó trời đã sắp tối, mặt trời xuống dần. Thái Hòa càng thêm nóng lòng, muốn đi cho mau. Nào ngờ vách núi ở ngay phía trước, đi mãi không tới. Thái Hòa vừa bức tức, vừa buồn cười, nghĩ thầm : "Mình đã vội, lại lâm vào hoàn cảnh này. Con đường đi dài hay ngắn, đã có chiều dài nhất định, tại sao lại thấy lúc gần, lúc xa ? Chắc hẳn tại lòng mình nóng vội, mới có cảm giác như thế". Tuy nói vậy, nhưng con đường lúc đó quả thật kỳ quái, rõ ràng là cách không xa, đi hoài không tới, ánh mặt trời càng lúc càng gần lại, bóng hoàng hôn đã buông xuống. Lúc Thái Hòa tới được chỗ vách núi, đã cảm thấy kiệt sức, bất giác cất tiếng, nói:

- Theo lời lão bà nói, qua khỏi vách núi, còn phải đi thêm sáu, bảy dặm đường nữa, mới có thôn xóm. Bây giờ trời đã tối đen, đường đi không nhận ra nổi, thật khổ vô cùng. Và lại nhìn núi này tuy không cao lắm, nhưng đường núi quanh co, còn sợ hùm sói, giặc cướp xuất hiện đột ngột. Nếu gặp phải những thứ đó chẳng những trong tay ta không một tác sắt, khó chống cự, mà lúc này toàn thân ẽ ẩm, muốn chạy cũng không thoát, biết làm sao đây ?

Suy nghĩ một hồi, liệu chừng ngồi lại chỗ này cũng không phải thượng sách, đành phần khởi dũng khí tiến lên. Vừa vượt qua khỏi vách núi, bỗng nhiên cây cối trong rừng rung chuyển, một con gió quái nổi lên, dường như có ý nhằm chỗ chung quanh Thái Hòa mà vây chặt. Thái Hòa ngược mắt nhìn lên trên núi, chợt thấy trong đám rừng có hai đĩa đèn rất lớn, phát ra ánh sáng lấp lánh. Thái Hòa lấy làm lạ, nghĩ thầm : "Trên núi vốn không có người ở, tại sao lại có thứ đèn lớn thế này ? Vừa rồi mình chẳng thấy gì, sao đột nhiên lại xuất hiện hai ngọn đèn này ? Ai đem treo chúng lên, treo để làm gì ?"

Nghĩ một hồi, bất giác căng mắt nhìn ra xa. Vừa nhìn rõ, liền kêu lên một tiếng, ngã lăn ra đất.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 62: Mãng Xà Nằm Vắt Ngang Hai Núi, Thành Đường Đi.

Đơn Thân Tìm Hối Đại Đạo, Vì Đạo Quên Thân



Thái Hòa thấy trên núi hiện ra hai ngọn đèn lớn, lấy làm kinh dị. Chừng nhìn kỹ lại nhận ra đó không phải hai ngọn đèn mà là đôi mắt của một con trăn, cực kỳ to lớn. Đầu nó to như cái thúng, thân nó lớn, mấy người ôm không xuể, lại dài mười dặm.

Đầu ở núi này, bụng vắt ở trên đỉnh núi bên kia, cách xa năm dặm. Hồi nhỏ đi học, cậu từng nghe kể về cổ sự, nói có con chạch, nuốt được con heo mập. Lúc đó, cậu cho là chuyện kỳ dị, ghê sợ, đêm nằm không ngủ được. Nào hay con vật được nhìn thấy hôm nay, còn hoang đường, quái đản, không sao tưởng tượng, và đáng sợ hơn con lươn nuốt heo rất nhiều. Cũng may lúc này, cậu vừa lập chí cầu tiên, gác bỏ tính mệnh ra ngoài suy nghĩ, nên lấy lại lòng can đảm, hùng tráng hơn xưa rất nhiều, dần dần ổn định tinh thần, đứng dừng lại, nói to cho một mình nghe :

- Thái Hòa ơi Thái Hòa, người đã là người cầu tiên hỏi đạo, đừng nói là con lươn nhỏ, dài mười dặm, thân to mười ôm, ngay cả chân long, che lấp trời đất, trút biển lật sông, cũng chẳng đáng sợ. Đi lên, đi lên, mặc kệ nó, đường ta ta cứ đi, sợ cái gì ?

Liên mạch dạn bước những bước dài, nhắm phía trước mà tiến lên. Nhưng trong lòng thỉnh thoảng vẫn không quên được con lươn nhỏ, lo ngay ngáy, bước chân lặt vặt, không do mình điều khiển. Luôn luôn tự nhắc nhở, tự trách mình, nói "Đừng nghĩ tới nó, đừng nghĩ tới nó. Nghĩ tới nó là không hảo hán !", mà đôi chân chẳng chịu nghe lệnh chỉ huy. Đang lúc gạt bỏ tính mạng qua một bên để tiến tới, hai ngọn đèn trên núi dường như hiểu được hướng đi của cậu. Bỗng nghe con trăn chuyển mình rầm rầm, cặp mắt như hai ngọn đèn cứ nhắm vào thân mình Thái Hòa mà chiếu sáng.

Đồng thời, một luồng khí tanh tưởi bốc ra, xông lên tận mũi, không sao chịu nổi. Rõ ràng con quái này đã gây chuyện với Thái Hòa đây mà. Nó vươn cổ, đưa cái đầu bự hương về phía trước. Chỉ nghe một tiếng ầm vang giữa không trung, con vật khổng lồ nằm vắt ngang giữa trời, gác đầu lên một cành cao của cây cổ thụ rất to, cách chỗ Thái Hòa đang đứng chừng mười trượng. Thái Hòa lúc đó đã gần hôn mê, không rảnh mà xét xem cái đuôi trăn nằm vắt ngang đỉnh núi nào. Chỉ nghe cây cổ thụ rung chuyển từ gốc tới ngọn, cành cây kêu rầm rầm như muốn gãy đôi, đủ biết sức lực con trăn mạnh cỡ nào. Thái Hòa lúc đó rõ ràng đang ở dưới cổ con trăn, mà thân của nó nằm cách mặt đất chưa đầy năm thước. Nếu nó đột nhiên hạ mình xuống, có thể đè chết Thái Hòa, hoặc giả nó phì hơi, quấy mình một cái, có thể hất cậu văng ra xa mấy dặm.

Kinh hãi hơn nữa là cặp mắt trăn cứ chiếu thẳng về trước, dường như đang muốn tiến lại gần Thái Hòa. Lúc đó, cậu ta chỉ còn cách mau mau lùi về đằng sau, nếu tiến lên một bước, sẽ sớm chôn thân trong bụng trăn mà thôi. Trong lúc vô cùng kinh hãi, Thái Hòa chuyển nghĩ, cảm thấy đã lâm vào tuyệt cảnh, chỉ còn nghĩ cách bảo vệ tính mạng. Bất luận thế nào, không gì bằng tạm lùi về đằng sau, tìm một khoảng đất rộng và bằng phẳng, ngồi nghỉ một đêm, đợi khi trời sáng sẽ tính kế khác. Nghĩ tới chỗ đó, đột nhiên lại nhớ tới những lời hùng tráng mình đã nói trên núi Thái sơn.

Hiện tại sự phụ và Nguyệt Anh không có đây, nhưng tự mình đã leo miệng khoe khoang những gì, làm sao quên được ? Trên con đường phía trước, những nỗi nguy hiểm có thể xảy ra liên tục, nên vừa gặp chuyện ngoài ý nghĩ, đã vội nghĩ tới việc lùi bước, làm sao tới được Vương Ốc sơn ? Làm vậy, chẳng những đắc tội với sư tôn, còn để cho Nguyệt Anh, Dương Nhân chê cười, mà đạo hạnh của bản thân cũng vĩnh viễn không có ngày tiến bộ. Còn nữa, người ta sống ở đời những chuyện an nguy, tồn vong đều có số trời. Số đã đáng chết, ta có lùi lại, qua được chỗ này, con trăn kia có thể chuyển mình, đuổi theo, thì cái thân hình nhỏ bé này chưa đáng làm món điểm tâm cho nó. Hoặc giả gặp phải hùm sói, giặc cướp, không chết vì con trăn, cũng chết vì mấy thứ kia thôi. Nếu số không đáng chết, còn có hy vọng thành tiên, ta có thể chui qua bên dưới con trăn, chỉ cần nhẹ nhàng, len lén, đừng làm kinh động đến nó là được. Nghĩ đến đó, lòng can đảm chợt nổi lên, đồng thời nảy ra một ý nghĩ trẻ con, muốn đem thân mình ra làm thí nghiệm, coi thật sự ta có tu đạo được hay không. Tức thì chấp hai tay lên trán, ngược mặt nhìn trời, thành tâm khẩn vái :

- Đệ tử Lam Thái Hòa quyết tâm tu đạo, không tránh nguy nan, nếu đại đạo chắc thành, lên trời có ngày, xin thần linh phù hộ cho đệ tử vượt qua được nạn chui vào bụng rắn này; nếu tiền đồ không có hy vọng, đệ tử cũng không thiết kéo dài kiếp sống khổ sở này. Người ta sống trên đời, lẽ nào không chết ? Trước sau cũng một lần chết, thì chết bạo hay chết an lành, có gì phân biệt ? Chết sớm hay chết muộn cũng thế thôi. Xin thần minh hiển linh ứng, đem đệ tử nhét vào bụng trăn, đệ tử quyết không oán hận.

Nói rồi buông tay xuống, ổn định tinh thần, mạnh mẽ sai bước, tiến về phía trước. Vừa đi được vài bước, thì... Không xong rồi !

Con trăn đã không khách sáo với Thái Hòa, và cũng chẳng hiểu nó nghĩ gì mà duỗi thẳng thân mình, và rồi chỉ thấy thân hình khổng lồ và đen sì của nó từ trên không trung rơi bịch xuống mặt đất, cái đầu vẫn đặt trên ngọn cây, cái đuôi đã nằm trên đỉnh núi, khúc giữa nằm trên mặt đất, chắn ngang lối đi của Thái Hòa. Lúc đó, là gan của cậu ta vừa được thôi phồng, lập tức teo tóp. Cậu nằm lẩn ra đất, miệng kêu lên :

- Trời ơi, trời ơi ! Chẳng lẽ thật tình ta không có hy vọng tu đạo, phải làm con giun nhỏ, chui vào bụng con lươn này ? Tại sao các vị sư tôn lại đẩy tôi vào bước đường cùng, bắt tôi phải chết ? Nếu sư phụ có ý muốn lấy tính mạng tôi, còn cứu tôi thoát khỏi bàn tay của ông cậu độc ác làm gì ? Sư phụ ôi, quả thật lão nhân gia đã cố tình ghẹo con đây mà !

Nói một chập, khóc một chập, lại nhìn lại mình con trăn, vẫn chẳng thấy động đậy. Nhưng phía sau cậu không có thứ gì ngăn trở, nếu muốn lùi về đằng sau, có thể bình an vô sự. Tuy nhiên Thái Hòa đã tự nhận mình là người tu đạo, cần phải luyện công phu "khắc kỷ, thận độc" 1 , dẫu tính mạng nguy trong khoảnh khắc, cũng tuyệt đối không có ý lùi về sau, và cũng không hề nghĩ tới một phương pháp nào để hy vọng vượt qua thân trăn. Lúc đó, trời đã tối mịt, nhìn cảnh hoang dã chung quanh, không hề có đèn đóm gì. Chút ánh sáng giúp cậu nhận ra đường đi chỉ là cặp mắt trăn, chiếu sáng như hai ngọn đèn. Như trên đã nói, cặp mắt này vẫn luôn luôn chiếu thẳng về phía Thái Hòa. Trong lúc không có việc gì làm, cậu lại nảy ra một ý nghĩ trẻ con : "Nếu có thể kết bạn, làm anh em với bác lươn này, nhờ bác chiếu sáng, soi đường cho ta tiến về thôn làng đằng trước, chẳng tốt lắm sao ?". Cậu cũng tự biết đó chỉ là ý nghĩ trẻ con, làm sao có được điều tốt đẹp như thế ?

Đang lúc ngẩn ngơ, chợt thấy con trăn khẽ cử động, tất cả cây cối trên núi xào xạc, chim chóc kinh hãi bay lên, tản ra bốn phía.

Tự nhiên Thái Hòa kinh hãi, ngồi ngay xuống đất, lặng lẽ đợi đem thân táng vào bụng trăn. Giây lát, một trận cuồng phong nổi lên, cây cối dao động, cát bay đá chạy, rào rào rơi xuống đầu Thái Hòa, khiến cậu ta ngồi ôm đầu chịu trận. Nào ngờ con quái lại tung mình nhảy lên không trung, cách mặt đất hơn mười trượng. Thái Hòa nhìn toàn thân con trăn, so với thân long trên trời, trong trí tưởng tượng bình thời của cậu, chẳng thua gì nhau. Lúc đó, trong lòng Thái Hòa lại nổi lên hy vọng được sống, thật mạnh mẽ. Cậu âm thầm khấn vái thiên thần phù hộ, mau mau ra tay, lôi con quái lên trời, đem đi chỗ khác. Đó quả là điềm lành cho biết sau này cậu sẽ đắc đạo thành tiên. Ai ngờ con trăn bay giữa không trung, không hề bị ai nắm giữ, cũng chẳng có thiên thần nào ra tay lôi nó đi, mà thân hình nó từ từ dần ra, dần dần hạ xuống đất, nằm vắt ngang giữa hai đỉnh núi, biến thành một con đường núi, rất rộng, có thể qua lại dễ dàng giữa hai trái núi. Vài trăm năm sau, con đường núi này vẫn còn có người qua lại, các vị cổ lão tương truyền, gọi chỗ đó là "Thần mãng ao" (đường đèo thần mãng), và thôn làng ở cửa núi được đặt tên là mãng du ao" (đường đèo nơi mãng xà rong chơi).

Từ đời Đường, Tống trở về sau, chỗ đường đèo đó cư dân cứ giảm dần, nhân đó bị yêu quái chiếm giữ. Sau Lã Thuần Dương (tức Lã Động Tân, dùng một hòn đất lấp kín cửa núi, từ đó con đường mới không thông hành. Đến nay, nhân sĩ bán xứ còn có người biết chuyện cũ, hiểu vì sao nơi đây được đặt tên là Mãng du ao. Nhưng đó là chuyện sau này.

Nói tiếp về Thái Hòa, cứ nhắm phía trước mà đi, thấy sắc trời đã tờ mờ sáng, toàn thân mỏi ròi, thất thủ bước tới cửa miếu thổ địa, đưa tay gõ nhẹ lên cánh cửa. Lát sau, cửa mở hé một cánh, bên trong có người bước ra, là một người đẹp tuyệt trần, nghiêng nước nghiêng thành, khiến Thái Hòa nhìn thấy, liền ngó sững.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 63: Miếu Thổ Địa, Cùng Bàn Huyền Lý. Làng Ôn Nhu Dẫn Dụ Đạo Đồng



Lam Thái Hòa được người tiên cứu ứng, thoát hiểm, lên tới miếu thổ địa, trời vừa rạng sáng. Cậu cảm thấy vừa đói vừa mệt, chân tay bải hoải. Cậu đưa tay gõ cửa, người mở cửa ra đón là một người đẹp tuyệt trần. Thái Hòa không ngờ gặp một cô gái đẹp đến thế, ngần người ra, vội vòng tay chào, hỏi có phải cô nương là người không thường trú tại miếu này chẳng, bản đạo vì đi gấp, giữa đường đã gặp phải chuyện bất ngờ, may có thượng tiên bảo hộ, đã thoát hiểm đến đây, muốn nhờ nơi này làm chỗ nghỉ chân, không biết cô nương có chấp thuận hay không. Cô nương nhìn Thái Hòa quần áo tả tơi, tỏ vẻ ngạc nhiên lẫn thương cảm, mỉm cười, nói:

- Người xuất gia đến đâu cũng là nhà, hướng hồ nơi đây là chỗ miếu mạo? lẽ nào lại không thể ở nhờ? Tuy hiện giờ người coi miếu không có ở đây, nhưng tôi với ông ta là chỗ thân thích, có thể thay mặt ông mà làm chủ. Đạo trưởng bắt tất phải khách sáo, cứ vào đây mà dùng trà.

Thái Hòa bấy giờ mới yên tâm, ngỏ lời cảm ơn, theo cô gái bước vào. Bên trong có một phòng khách nhỏ, cô nương mời Thái Hòa ngồi, và kêu một người ăn mặc ra về một đạo cô hãy đi pha trà mang lên, lại nói :

- Đạo trưởng từ xa tới đây, chắc là đói khát lắm rồi. Nơi đây hoang vắng, không có gì để đãi khách, chỉ có món mì sợi của tục gia, do chúng tôi nấu, đạo trưởng có dùng được không?

Thái Hòa lúc đó đã thấy bụng đói, sôi sùng sục, mà chưa dám mở miệng ra đòi hỏi, được lời như cời tấm lòng, vội đứng dậy bái tạ. Cô nương mỉm cười, bảo đạo cô mau đi nấu hai tô mì, đem tới.

Đạo cô vâng lời, đi ngay. Không bao lâu bụng tới hai tô thật lớn, bốc khói nghi ngút, mùi mì thơm lừng. Thái Hòa đã đói meo, không khách sáo, cầm đũa gấp mì, ăn liền. Cô nương thấy cậu đói nê, ăn vội, vừa đáng tức cười vừa đáng thương, liền nói :

- Ở đây không có ai khác, đạo trưởng tự nhiên, chẳng cần khách sáo.

Nói rồi, ngồi xuống cuối bàn, cùng ăn chung cho vui, nhân thế hỏi thăm lai lịch của cậu, Thái Hòa nhát nhát kể ra.

Cô nương nghe chuyện, lấy làm lạ. Đợi cậu ăn xong, mới nói :

- Đạo trưởng đừng trách tôi nói nhăng. Tôi thấy đạo trưởng có vẻ là danh gia tử đệ, lại đang tuổi thanh xuân, tại sao không nghĩ chuyện học hành cho giỏi, làm quan làm tể, hưởng cảnh phồn hoa trên đời, lại đi lang thang khắp nơi, vào sinh ra tử, chịu mọi gian khổ? Trên đời quả thật có người tiền hay sao? Người tiền có thể tùy tiện tu thành được chăng?

Thái Hòa không để cô nói dứt, đã cười, trả lời :

- Thì ra cô nương tuy ở trong miếu, nhưng không mấy tin đạo, nên mới nói những lời trái lẽ như thế. Xưa nay người ta thường nói thần tiên vốn là người phạm làm nên, có lý nào quyết chí cầu đạo lại không thể thành tiên? Còn nói trên đời không hề có thần tiên, người khác còn có thể bán tín bán nghi, chứ bản đạo mười phần tin chắc cả mười. Nói vậy không phải dựa vào lý luận mà nói, thật tình bản đạo đã được tận mắt nhìn thấy thánh tích của thần tiên, và không chỉ một hai lần mà thôi đâu. Không cần nói tới người khác, ngay sư tôn của bản đạo đã là một vị chân tiên trên thượng giới. Mới tới qua thôi, ngài đã đứng trên không trung điều khiển măng xà, cứu bản đạo thoát nạn. Đương nhiên đó là một vị thần tiên, nếu không, làm sao có được thứ pháp lực đó? Làm sao khiến nổi con súc sinh ngu độn, hung hãn phải cúi đầu nghe lệnh?

Nói tới đó, lại nhớ tới những sự việc trước đây, mới đem những việc kỳ dị mình vừa trải qua, kể sơ lược cho cô nương nghe. Cuối cùng, lại nói giọng khẩn thiết :

- Chẳng giấu gì cô nương, bản đạo lúc bé là người đặt nặng tình đời, đạo tâm không có chút nào. Lúc đó, trong lòng vẫn thường nghĩ tới chuyện làm quan, tác tể, phát tài phát phúc, hưởng vài chục năm hạnh vận trên đời. Tới chừng vài lần gặp biến cố, mới dần dần hiểu ra rằng người ta sống trên đời, bất luận phú quý đến đâu, vinh hoa cỡ nào, chung qui cũng chỉ là mây khói, chớp mắt chẳng còn gì. Đồng thời, nhờ tiên sư chỉ điểm, bạn bè khuyên bảo, mới biết trên đời quả có người tiên, lại biết đích xác rằng người tiên đều là người phạm, nhờ tu luyện mà thành. Nhân đó, tôi mới thấu triệt rõ ràng, hiểu được rằng cảnh vinh quang tạm bợ không tài nào sánh kịp phúc phận vô cùng, và nếu nhắm vào danh lợi ngắn ngủi, sẽ dễ mất hạnh phúc vĩnh cửu. Vì thế, tôi mới quyết tâm vất bỏ tất cả, để theo lời thầy dạy, tình nguyện chịu khổ sở một đời, chỉ cần cầu cho được đại đạo của thần tiên. Đại đạo đã thành, thần tiên chỉ có thể đạt, đó là điều quá tốt đẹp. Vạn nhất giữa đường gặp nguy hiểm, đến nỗi bỏ xác què người, hoặc táng thân vào bụng thú, chẳng qua cũng chỉ là một lần chết. Đã là cùng một lần chết, thì giàu sang như vương hầu khanh tướng, với nghèo hèn như đẩy xe, mang vác, có gì phân biệt? Chết già trên giường, với chôn thân trong bụng thú, cũng như nhau. Bản đạo thấu hiểu những mối quan hệ đó, nên đã coi phú quý như đám mây nổi, mà những chuyện sống lâu, chết trẻ, hay chết lạnh, chết dữ, bản đạo cũng không để trong lòng, chỉ chuyên tâm nhất ý, hướng theo con đường dẫn tới đại đạo mà đi. Đi thông suốt hay không thông suốt, điều đó là do mệnh số định trước, sức người không thể vận hồi, hà tất phải để trong lòng?

Cô nương nghe nói, bỗng ngẩng đầu lên, nhìn Thái Hòa chăm chú, tươi cười nói :

- Theo tôi thấy, cuộc đời một người, ngắn thật là ngắn, nhưng chính vì quá ngắn ngủi, ta mới phải mau mau mưu cầu khoái lạc, chứ đợi khi có chuyện thất thường, tìm không còn kịp nữa. Còn nói về chuyện tu đạo, xét cho cùng là quá hoang đường, chỉ có thể lừa gạt được những kẻ ngu ngốc, chứ người thông minh một chút chẳng thể tin được. Đạo trưởng thử xét lại coi, những bậc thánh hiền, hào kiệt xưa nay, cùng những người tuyệt thế thông minh, ai là chẳng ham muốn sống mãi không già, vĩnh viễn làm người tiêu điều ngoài đời? Tại sao chẳng nghe họ nói tới việc tu tiên học đạo, mà đều đem thân lo việc nước việc dân, làm minh quân, lương thần, vì việc quốc thái dân an mà tạo lập sự nghiệp? Không thể nói họ đều là những thằng ngốc, không hiểu được người phạm có thể thành tiên.

Thái Hòa nghiêm sắc mặt, nói :

- Cô nương nói vậy sai rồi. Trên đời vốn có tam giáo, một là Nho, hai là Thích, ba là Đạo. Nho giáo đã tốt thịnh ở trung thổ, Thích giáo mới bắt đầu ở phương Tây, trong khi Đạo giáo chúng ta khởi nguồn từ thừa khai thiên lập địa. Tuy không thịnh bằng Nho, Thích hai nhà, nó có lịch sử từ lâu đời, hơn hẳn hai nhà kia. Cô nương vừa hỏi tại sao các thánh hiền, hào kiệt không tu đạo, câu nói đó tưởng chừng có lý, thật ra là ta chưa hiểu sâu về nguyên lưu tông phái, cùng nội dung tông chỉ của các giáo phái đấy thôi. Nên biết ba tôn giáo tuy có đường lối khác nhau, nhưng mục đích ích quốc, lợi dân thì là một. Như chúng tôi, hiện mới xuất gia, thời kỳ thành đạo còn xa, nhưng muốn tu thành đại đạo, cũng phải một mặt rèn luyện công phu tu trì bản thân, mặt khác phải lập nhiều âm công, khéo kết thiện duyên, lấy cái tâm làm cơ sở, giữ lòng mình mười phần vững chắc, mới có thể vững chắc bước tiến công, đạt được diệu đạo. Âm công càng nhiều, thiện duyên càng rộng, thì việc thành tựu mới càng lớn. Những phương pháp và cách tiến hành như thế, thử hỏi so với Nho, Thích hai đạo giáo, có gì phân biệt? Lại nói về hai nhà kia, họ cũng có công phu tu đạo, tình trạng tuy khác, mà lý thì là một. Tức nhiên kết quả

là họ cũng có niềm vui bên trong. Nho, Thích hai nhà đã có đường lối riêng của họ, tự nhiên họ chẳng phải dùng tới công phu của chúng ta, giống như chúng ta tự có công khóa, hà tất phải bắt chước họ ?

Cô nương cười lớn tiếng, nói :

- Càng tốt. Đã nói rằng ngoài việc tu tiên, còn có đạo trường sinh, việc gì cứ phải khẳng khẳng đòi xuất gia ?

Thái Hòa mới nghe, bắt giác ngăn người ra, nhưng rồi phản bác.

- Đã nói tu đạo có thể thành tiên, hà tất phải thay đổi, đi theo đường lối của Nho, Thích ? Huống chi việc tu trì của tam giáo, quý nhất là giữ chuyên nhất, không đổi. Như lời bàn của cô nương, tự người đã xuất gia, còn nên trở về lo liệu việc nhà, lập nên sự nghiệp trên đời ? Điều đó Đạo gia nhất quyết không chấp nhận mà hai nhà kia cũng không thể nào dung nạp.

Nói đến đây, Thái Hòa cảm thấy trong lòng buồn bực vì cô gái cứ quấy rầy mình. Cô này tuyệt nhiên không chịu hiểu lẽ phải, chỉ muốn cùng cậu kéo dài câu chuyện. Nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy mặt trời đã lên cao, gió ban mai lùa vào phòng, Thái Hòa cảm thấy sau bữa ăn, tinh thần tăng lên, không còn thấy mệt mỏi nữa. Nhưng cậu muốn rời xa cô nương, vội nói :

- Cô nương đã chấp nhận cho bản đạo tạm trú, bản đạo vất vả suốt đêm qua, lúc này chân tay rã rượi, xin cô nương vui lòng cho phép tôi đi nghỉ, cho dân gân dần cốt.

Cô nương nhìn Thái Hòa không có vẻ gì là mệt mỏi, liền nói giọng giễu cợt :

- Món mì sợi của tôi không phải thứ thực phẩm tầm thường, bán ngoài chợ. Người nào ăn vào, khí huyết liền tăng gấp mấy lần, nếu mỗi ngày ăn một tô, có thể hết bệnh, tăng tuổi thọ, tại sao đạo trưởng vừa ăn một tô lớn, còn nói là tay chân bải hoải ? Nếu chẳng phải cậu không có phúc thụ hưởng, cũng là bao tử của cậu không được tốt, giữ không nổi thức ăn bồi bổ đó. Dù thấy hai chữ "tu tiên", cậu tuyệt đối không có hy vọng gì đâu, mà tâng bốc vào bụng thú, như lời cậu nói, đã có tám, chín phần chính xác rồi đó !

Nói rồi, lại nhoen miệng cười, ngó Thái Hòa đăm đăm, nói :

- Tôi đem lòng trung thực của đàn bà, nói cậu chẳng chịu nghe, cậu cậy mình thông minh, lem lém miệng cãi. Hạng người ngoan cố như thế, quả thật tôi mới gặp lần đầu.

Nói rồi, lại nhìn Thái Hòa chăm chú, nhíu cặp lông mày đẹp, nửa như oán hờn, nửa như cầu khẩn, rom róm nước mắt, lộ vẻ yêu kiều, ủy mị, khiến người có lòng sắt đá cũng không tránh khỏi vừa thương vừa yêu. Thái Hòa không biết làm sao, vội cúi đầu, không nói một tiếng, ngay cả nhìn cô nương cũng chẳng dám. Lúc đó, vị đạo cô đứng hầu một bên mới mỉm cười, lên tiếng :

- Vị đạo trưởng này bề ngoài có vẻ là một đạo sĩ nghèo khổ, rõ ràng là một đại gia công tử. Cô nương nhà tôi năm nay vừa mười tám tuổi, dung mạo, tài đức hiếm có trên đời, ngay cả các vị thần tiên trên trời, vị tất đã có người vượt qua cô. Lão gia nhà tôi lúc còn sống, từng làm quan lớn nước Sở, quyền cao chức trọng. Đêm qua, lão nhân già về báo mộng cho tiểu thư, nói : "Ngày mai có một vị đạo sĩ trẻ tuổi, tới đây xin ở nhờ. Người đó với con có duyên phận vợ chồng, con hãy giữ anh ấy lại, kết hôn nhân". Vì thế, tiểu thư nhà tôi sáng nay dậy sớm, chờ đợi. Không dè vừa bước xuống giường, đạo trưởng đã tới gõ cửa, cho thấy đây là trời ban lương duyên, không sai chút nào. Sở dĩ tiểu thư nhà tôi năm lần bảy lượt khuyên cậu đừng xuất gia, cũng vì ý nghĩ đó. Công tử hãy nghĩ lại coi, tiểu thư nhân phẩm, tài hoa như thế, kiếm khắp trên đời, có thể tìm được người thứ ba hay không ? Thiếu gì những vị vương tôn, công tử, tìm cách cầu thân, nhưng chưa có người nào vừa ý tiểu thư. Nay cô đã để mất xanh tới công tử, quả là phúc nhân không để gì có được đâu. Theo tôi nghĩ, công tử nên cởi bộ quần áo đạo sĩ, đổi mặc Nho phục, kết thành mối lương duyên. Nếu muốn tu tiên, hãy đợi sau hai, ba chục năm hưởng hạnh phúc vợ chồng, bấy giờ hai người đồng tâm đồng chí, cùng dụng công tu luyện. Chỉ cần lòng phàm tình lại, sẽ tùy lúc mà lên trời. Và lại, hai vợ chồng cùng tu, lúc dụng công sẽ náo nhiệt hơn. Còn hơn là đơn độc một thân, lợi sông vượt núi, trải qua nhiều nguy hiểm. Xin công tử nghĩ lại.

Thái Hòa không dè đạo cô lại nói những lời như thế, bắt giác cười ha hả, nói:

- Tốt lắm, tốt lắm. Thì ra chủ tớ hai người cố ý giữ khách, đặt chuyện lão chủ nhân báo mộng, để ép buộc ta là một người xuất gia, phải rơi vào vòng tay của tiểu thư, kết làm cặp vợ chồng ân ái. Tuy đây là thịnh tình của tiểu thư, và lòng ưu ái của lão chủ nhân, nhưng tôi cũng không chịu để người khác ép buộc đâu. Vừa rồi tôi đã nói, ngay cả bản thân và tính mạng, tôi đã gác bỏ ngoài cuộc đời, thì dầu là tiên thiên giáng hạ, kết phối nhân duyên, tôi cũng dứt khoát không dám nhận. Xin tiểu thư hãy để mắt tìm một người khác môn đăng hộ đối, một vị vương tôn, công tử có tài mạo tương xứng với cô mà kết phối ngẫu. Hãy tha thứ cho bản đạo cố chấp, đã để phụ tấm thịnh tình.

Nói chưa dứt lời, đã thấy cô nương, nước mắt rùng rùng, gục xuống bàn mà thổn thức. Thái Hòa quính quáng, không biết làm sao, chỉ biết năn nỉ cô, mặt khác lại muốn rời xa ngay tức thì, mới cầu xin đạo cô dẫn mình tới phòng khách nghỉ ngơi. Đạo cô thấy Thái Hòa quá ngang ngạnh, liền giận dữ trong lòng, nói lớn tiếng :

- Có phải công tử nghĩ tôi nói chuyện hoang đường đầy không? Trong mộng, lão chủ nhân đã đem tên họ, lai lịch của công tử kể ra rành rành. Nếu công tử không tin, để tôi nói rõ cho cậu nghe nhé. Xin hỏi công tử có phải họ Lam, tên Thái Hòa hay không ? Có phải cậu là người ở làng Mỗ , xứ Mỗ không ? Chẳng phải mẹ kế của cậu đã gây chuyện, lăng nhục vợ chồng cậu, nhân đó hai người mới chống đối lại, cùng kéo nhau ra khỏi nhà, cùng đâm đầu xuống sông...

Đạo cô đem những chuyện cũ của Thái Hòa, kể ra tường tận, như thể chính mắt cô ta được nhìn thấy. Thái Hòa bắt giác trợn trừng mắt, há hốc miệng, không nói được một lời. Chừng nghe cô ta nói tới chuyện vợ chồng đâm đầu xuống nước, Thái Hòa lại chuyển nghĩ : "Chẳng lẽ nó là ma, mới biết rõ việc nhà ta như thế! Cô tiểu thư ngồi trước mắt kia, là yêu tinh gì, biến thành người đẹp, tới đây để dẫn dụ ta ? Nếu quả như vậy, ngoài cái chết ra, ta còn tìm được biện pháp nào khác để đối phó ? Cô ta chưa trở mặt, ta lại không có chút bản lĩnh nào, đương nhiên không thể gây sự được với cô ta". Vì thế, lại

lên tiếng năn nỉ đạo cô :

- Tôi từng thề độc trước mặt sư phụ, kiếp này không được đại đạo, sẽ chịu quả báo thâm khổ. Lòng nhả ái của tiểu thư, thật tình tôi không dám nhận, còn như lòng chiếu cố của lão chủ nhân dưới tuổi vàng, tôi sẽ không bao giờ quên, sau này có dịp, nhất định sẽ báo đáp. Những lời ti ti đang nói, tôi cũng không dám lãnh giáo. Tôi đã không để vào tai, xin chị đừng nói nữa.

Đạo cô mỉm cười, nói :

- Quả là chuyện lạ. Ngày nay, trên đời sao lắm người trẻ tuổi, cứ một mực đòi xuất gia ? Lần trước đã có một vị lang quân đòi tu đại đạo gì đó, kết quả đại đạo chưa đạt được, trước gặp phải một tên cướp, thí cho một đao, lấy đi tính mạng nhỏ bé. Cách đó không bao lâu, không dè lại có một chàng ngốc, thấy việc trước mắt tốt đẹp như thế, mà nỡ vất bỏ, đòi đi vào đường tuyệt lộ, thật kỳ quái vô cùng.

Vị cô nương này giờ không nói gì, chỉ cúi đầu, ngồi lặng lẽ, nước mắt long lanh, dường như có điều thương tâm, nghe đạo cô nói, mới khẽ cất tiếng :

- Người ta đã không muốn tôi, chị còn nhiều lời làm chi ? Hãy dẫn cậu ta đi nghỉ đi, bắt tất phải phải lời ?

Nói rồi, lại ngồi buồn bã, hai hàng nước mắt lăn tăn rơi xuống, đột nhiên lại gục mặt xuống tận ngực, không ngừng lên nữa. Thái Hòa vô cùng bứt rứt, nhưng không kiếm lời an ủi cô, chỉ hướng về cô ngỏ lời cảm tạ, lập tức đứng dậy, theo đạo cô đi ra, tới một căn phòng nhỏ ở đầu hành lang phía Tây. Trong phòng, kê một chiếc giường, chăn nệm trên đó vô cùng sạch sẽ, thơm phức. Đạo cô khẽ mỉm cười, nói :

- Cậu coi đó là chiếc giường thêu của tiểu thư nhà tôi. Cô là người rất ưa sạch sẽ, nay lại đem chăn nệm của mình cho cậu nằm nghỉ thoải mái, cậu vốn không phải người có trái tim sắt đá, sao không hề hồi tâm chuyển ý chút nào ?

Thái Hòa nghe vậy, vội quay mình, bước ra ngoài, nói :

- Dứt khoát tôi không dám tiết mạn tiểu thư, xin chị kiếm cho tôi một căn phòng khác, với một chiếc giường gỗ, đủ ngả thân thôi. Người xuất gia dùng những đồ đạc của người khác, càng sang trọng càng tăng thêm tội lỗi. Tôi là người mới học đạo, không thể để giảm phúc như thế.

Vừa nói, vừa bước ra cửa. Không dè đạo cô cất tiếng cười hi hi, dùng sức lôi cậu trở lại, nói :

- Cậu tính đi đâu ? Nơi đây chỉ là một tòa miếu hoang, làm gì có nhiều phòng ốc ? Ngoại trừ căn phòng này, mới được sửa sang lại, làm phòng tạm trú cho khách, còn tìm đâu ra một căn phòng trống trải ?

Thái Hòa vội nói :

- Nếu vậy, tôi nằm trên điện thờ, đánh một giấc cũng được. Phòng khuê của người ta, sao có thể cho phép thất lễ ?

Đạo cô nghe vậy, trên mặt hiện ra vẻ lúng túng, không được tự nhiên, cười nhạt :

- Cậu làm toàn những chuyện khiến người khác khó xử. Người ta đã lo giường mền cho cậu đầy đủ, cậu còn lòi thối, lấm chuyen . Cậu ở đây là khách, lẽ nào chúng tôi lại để khách phải khó chịu . Giường gỗ, nệm rom, những thứ thô lậu đó, chúng tôi chẳng dám đem ra đối đãi với người dưới, huống chi là đối với cậu ? Còn chuyện nằm trên đại điện ngủ khò chẳng qua chỉ là câu nói chơi, chúng tôi đâu dám khinh mạn khách đến thế ? Ngày mai, miếu chủ biết được, lại trách chúng tôi. Tôi khuyên cậu cứ ở đây, hưởng thụ một ngày hạnh phúc, đừng nghĩ lòi thối gì nữa.

Nói rồi, vận dụng tất cả sức mạnh, xô đẩy Thái Hòa một cái, ngã lăn ra trên chiếc giường nệm. Thái Hòa cảm thấy đạo cô có sức mạnh phi thường. Cô ta vừa ra tay đẩy mạnh, cậu đã cảm thấy như ngàn cân đè nặng, không sao gượng nổi. Không hiểu cô gái này lấy đâu ra thứ thần lực đó, Thái Hòa kinh hãi trong lòng, liệu rằng đấu lực với cô ta ắt không thành công, chỉ còn cách là mềm mỏng năn nỉ mà thôi. Cậu vừa đứng dậy, định mở miệng, đạo cô đã không dè cậu nói, lại xô mạnh một cái, khiến cậu ngã lăn ra giường. Cô ta lại lấy mền trùm kín đầu cậu, mỉm cười nói :

- Xin lỗi, tôi không thể bồi tiếp.

Nói rồi, cười lên một tiếng, bỏ đi.

Thái Hòa nằm suy nghĩ lung tung một hồi, bỗng chuyển nghĩ : "người tu đạo tùy ngộ nhi an, giảm lên nguy hiểm như đi trên đất bằng. Việc đến đâu hay đấy, có gì mà phải suy nghĩ ?". Định tâm một lát, thần thái an nhàn, dần dần đi vào con mộng.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 64: Vương Nguyệt Anh Bày Kế Thăm Dò Phòng Ngủ Đông Phương Sóc Dùng Trí Ẩn Trộm Đào Tiên



Thái Hòa tỉnh giấc mơ vào lúc giữa trưa, nghe loáng thoáng có 1 tiếng con gái, đang đẩy cửa bước vào. Cậu kinh hãi quá chừng, tỉnh ngủ liền, vội vã ngồi dậy, thì cô gái đã tới gần bên giường, vén màn giường lên. Thái Hòa nhận rõ là cô tiểu thư đã tiếp chuyện với cậu lúc sáng tỉnh mơ, bất giác nhớ lại những lời cô đã nói, chẳng có nghĩa lý gì. Chỉ thấy cô nương giữ vẻ đứng đắn, đàng hoàng, hỏi cậu:

- Lang quân đã tỉnh dậy, có thể cho đem điểm tâm tới, chàng xoi lại ngủ tiếp, được không ?

Thái Hòa vội đặt chân xuống đất, cô gái đã đưa tay ngăn lại, nhoèn miệng cười, nói :

- Lang quân sao quá sơ tình đến thế ? Chúng ta chỉ là bè nước gặp nhau, nhưng đã có người chết báo mộng, chính là trời định lương duyên, sao chàng còn cố chấp ? Há chẳng nghe nói thần tiên cũng có người đã thành gia thất đấy ư ?

Thái Hòa vội xua tay lia lịa :

- Cô nương đừng nói tới những chuyện đó, khiến tôi càng thêm hổ thẹn. Cô nương là người nhà trời, tự nhiên sẽ có các vương tôn công tử, anh hùng tài tử, tới tìm cô để kết giai ngẫu suốt đời, việc gì phải quấy rầy bản đạo ?

Cô nương nghe vậy, ửng hồng hai má, ra dáng thẹn thùng, nói:

- Lang quân đừng hiểu lầm ý em, coi em là hạng con gái hạ tiện dám bôn. Cha em là danh thần trong triều, mẹ em cũng thuộc gia đình danh tiếng. Em tuy thô lậu, từ bé đã được gia đình giáo huấn, những việc thi thư, nữ công đều biết rành, há có thể bắt chước hạng con gái hạ lưu, không tránh hiềm nghi, tấn công con trai ? Thật ra chỉ vì cha em báo mộng rõ ràng, cũng coi như cha mẹ đã cho phép, mà lang quân ngay hôm đó từ xa tới, quả là mối lương duyên tuyệt hảo. Nếu để cơ hội này vượt khỏi, e rằng khó kiếm được một dịp nào khác. Vì thế, không tránh hiềm nghi, quên đi điều hổ thẹn, và thấy trong niếu không người lạ mặt, em lại phải tới gặp lang quân, mong chàng hứa cho một lời, đính kết hôn nhân, để em sớm có chỗ gửi thân suốt đời, mà cha mẹ ở nơi chín suối cũng được yên dạ. Chẳng biết lang quân có thấu hiểu nỗi khổ tâm, mà nhận lời hay không ?

Thái Hòa vừa nghe cô kia nói, vừa để tâm coi thần sắc và cử động của cô, không thấy có vẻ gì là lừa dối, nảy ý nghi ngờ, không hiểu ý cô nàng ra sao. Nhưng thấy cô cứ quấy rầy mình, cậu không thể leo xuống giường, đành nhắm chặt mắt, ngồi ngay ngắn, không trả lời một câu. Cô nương tự cảm thấy cụt hứng, thở dài một tiếng, lặng lẽ trở ra. Chỉ nghe cô kia sập mạnh cánh cửa, bỏ đi. Thái Hòa không nghe tiếng gì nữa, tính chuyện ngủ trở lại. Nhưng trong lòng ngổn ngang trăm mối, không sao chợp mắt, mà dùng công phu khắc chế trở lại, cũng không hiệu quả. Cậu tự giận mình, nói to tiếng cho một mình nghe :

- Lam Thái Hòa ơi, Lam Thái Hòa ! Người ở trước mặt sư tôn, lém miệng khoe khoang, nay bước đầu tu luyện cũng không đạt được lại mắc vào ma nạn này. Nếu người đề tâm dao động, chẳng những người không còn mặt mũi nào nhìn sư phụ và người vợ đồng môn, mà còn bị đánh xuống địa ngục, vĩnh viễn không góc đầu lên nổi. Nay gặp lúc khẩn yếu, quan thiết, bất luận thế nào người cũng phải gạt bỏ tính mạng qua một bên, mới tốt.

Vừa nói tới đó, lại nghe trong phòng như có tiếng đàn bà cười, Thái Hòa ngạc nhiên quá chừng, đưa mắt nhìn quanh, nhưng chẳng thấy một bóng người, tự cho là mình nghe lầm, đành bỏ qua. Tức thì, vận nguyên công, ngồi yên lặng. Hồi lâu, tâm tư mới ổn định, bỗng lại nghe bên ngoài có tiếng cãi cọ. Lắng tai nghe kể bất giác kinh hãi. Giọng nói của một người, nghe sao giống giọng Vương Nguyệt Anh, vợ mình, đến thế. Lại vênh tai lắng nghe, nhận ra quả thật là Vương Nguyệt Anh đang ở bên ngoài tranh cãi với các cô gái tự làm mai cho mình. Thái Hòa rất kinh hãi, nghi ngờ, nghĩ nơi đây là hoang thôn vắng vẻ, sao Nguyệt Anh có thể tới được ? Chẳng lẽ sư phụ biết ta gặp khó, đặc biệt phái cô tới cứu ta ? Nghĩ tới đó, liền muốn phá cửa bước ra, cùng Nguyệt Anh thấy mặt nhau. Bước thẳng tới chỗ cửa ra vào, nhận thấy cánh cửa tuy không lớn, nhưng rất vững chắc. Đưa tay xô thử, không thấy động dẩy, bất giác hoảng hốt. Lại lắng tai nghe, thấy bên ngoài, hai người càng lúc càng to tiếng, từng câu, từng câu lọt vào tai Thái Hòa. Nghe rõ tiếng Nguyệt Anh mắng cô kia là con tiện tử vô sỉ, dám dụ dỗ chồng người. Cô kia cũng không nhin, cãi lại âm ỉ. Náo loạn một hồi, Nguyệt Anh nổi giận, rút kiếm cầm tay, cô kia hoảng sợ, bỏ chạy. Sau lại nghe đạo cô lên tiếng năn ni Nguyệt Anh, và Nguyệt Anh thả cho cô ta đi. Thái Hòa hết lòng mong mỏi Nguyệt Anh tới mở cửa, để vợ chồng gặp mặt nhau. Nào ngờ đợi suốt nửa ngày, chẳng thấy gì, mà bên ngoài cũng im hơi lặng tiếng.

Tới chiều tối, bụng đã thấy đói, chợt quay đầu nhìn lên mặt bàn kê gần giường, thấy trên đó có ổ bánh mì rất lớn, cùng với một chai nước. Thái Hòa chẳng cần suy nghĩ, bẻ bánh ra ăn, rót nước ra uống. Nghe bên ngoài, hoàn toàn yên tĩnh, Thái Hòa lại lên giường đi ngủ, sáng mai sẽ tỉnh kẻ khác. Có thể là phá cửa sổ, nhảy ra ngoài cũng nên.

Thái Hòa đánh một giấc, tới lúc tờ mờ sáng, chợt nghe bên tai có tiếng người nói :

- Lang quân hãy giữ mình trân trọng. Sư tôn kêu em tới xem xét đạo tâm của anh. Cũng may anh lập chí kiên định, em có chứng cứ để báo lại với sư tôn. Chúng ta bắt tất phải gặp mặt, chỉ thêm quấy rối tâm trí anh mà thôi. Hãy mạnh mẽ lên đường, kỳ gặp mặt lần sau không xa mấy đâu.

Thái Hòa nghe rõ ràng là giọng nói của vợ yêu quý Nguyệt Anh, đưa mắt đảo dáo nhìn quanh, chẳng thấy người nào, liền bật cười, nói :

- Chắc là sư phụ dạy cho cô ấy phép tàng hình, tới đây để ghẹo ta.

Liên bước xuống giường nhìn xem, thấy cửa phòng mở toang. Tìm kiếm một hồi, chẳng bắt gặp người nào. Thái Hòa biết sư phụ có thể tùy thời sai người tới xem xét tâm chí của mình, và ở đâu cũng có người bảo hộ cho cậu. Vì thế cậu càng kiên định tâm chí, mạnh dạn tiến lên.

Không bao lâu, Thái Hòa lên tới núi Vương Ốc. Giữa đường gặp bao nhiêu gian nan, nguy hiểm, cậu đều vượt qua. Lên tới núi, cậu tự tìm một chỗ an thân, tĩnh mạch để bắt đầu tu luyện. Mới đầu, chưa dứt bỏ được thức ăn nấu nướng, mà núi thì cao, đường thì xa, cậu lo ngại không biết kiếm đâu ra thức ăn. Nào ngờ mỗi sáng thức dậy, cậu đều thấy trong thạch động có sẵn lương khô và các thứ trái cây, không hề khiếm khuyết. Nửa năm sau, số lượng thức ăn giảm dần, nhưng vẫn đủ cho cậu no bụng. Hai năm sau, cậu mới dứt bỏ được thức ăn nấu nướng. Từ đó, cứ cách ba năm, Thiết Quài tiên sinh lại một lần tới kiểm tra công hạnh của Thái Hòa, truyền thụ đạo thuật cho cậu.

Cũng trong thời gian này, Chung Li Quyền ở trên núi Thái Hoa đã đọc xong Huyền kinh ba cuốn, vâng pháp chỉ của tổ sư, truyền lại cho Lâm Thái Hòa.

Thấm thoát mà đã qua mấy trăm năm, truyền từ nhà Tây Hán sang nhà Đông Hán. Lúc đó, Trương Quả ở trên núi Võ Đang, cũng được Văn Mỹ chân nhân, thành mệnh Nguyên Thủy và Lão Quân, truyền cho sách "Ngọc Hư đại điển". Hà tiên cô được Huyền Nữ gọi về, đích thân truyền thụ "Huyền Môn yếu đạo", cùng với Thiên độn kiếm pháp. Các vị tiên trên đây đều đã đạt được tám, chín phần đạo hạnh.

Bấy giờ, nhân gian đang vào đời Minh đế nhà Đông Hán. Minh đế vốn là Phật môn đệ tử chuyển kiếp, là ông vua đầu tiên sùng ngưỡng Phật giáo, nhân đó quan lại và nhân dân đều bỏ Nho, Đạo hai giáo, qui phụ về Phật. Nguyên Thủy, Lão Quân đề phòng môn hạ đệ tử tranh hơn thua với người đời, mới gọi tất cả các đại đệ tử, cùng các Đế quân, Tinh quân, cho tới các kim tiên có chức, tán tiên không chức, tập hợp ở cung Bát Cảnh, giảng về lẽ "tam giáo đồng nguyên", các thế lực chôn phàm gian tuy có lúc thịnh lúc suy, tất cả đều do định số sai khiến, ba giáo phái đều ôm ấp chủ nghĩa "làm lợi cho người", đã có người khác phụ trách, hà tất phải tranh công với họ làm chi ? Trong mấy trăm năm, các môn hạ đệ tử tự nguyện lui tới chôn trần thế, âm thầm trợ giúp Phật môn, cùng lập công quả. Những người ưa tĩnh, ghét ồn ào tự đắc, không muốn gây nhiều chuyện, thì đều ở trên núi tu dưỡng, hà tất hỏi tới chuyện đời ? Các đệ tử vâng pháp chỉ, đều cảnh giới môn hạ đệ tử, đồng lòng tuân thủ. Vì thế, từ nhà Đông Hán về sau, thường thấy Nho, Phật hai phái công kích nhau, ghét nhau như nước với lửa. Riêng có người của Đạo môn là không tham dự, chính là công của hai vị đại tổ sư, đã ban huấn dụ.

Nay nói về đời Vũ đế nhà Tây Hán, có Đông Phương Sóc, hiệu là Mạn Thiên, chính là ngôi sao Mộc tinh chuyển thế. Từ nhỏ ông đã được các vị tiên quan đồng đạo hạ phàm, truyền thụ cho nhiều thứ Pháp thuật, lớn lên học được bản lãnh khá cao, có thể ra vào cõi u minh, chưa bói đã biết. Vũ đế đang lúc ưa thích đạo, nghe tiếng ông, vội vào triều, phong làm Thái trung đại phu. Đông Phương Sóc có tính khôi hài, tuy ở trong triều, cũng không giữ gìn triều nghi. Có khi, trước mặt thiên tử, thích nói là nói, thích cười là cười, có lúc còn đem thiên tử tôn nghiêm ra làm trò hề. Thiên tử hàng ngày ngồi giữa triều đình, đôi lúc cảm thấy gò bó, khó chịu, nay được một nhân vật hoạt kê để cùng cười nói, cảm thấy thích thú, nên thiên tử cũng không trách cứ, còn thấy ông là một người thẳng thắn, đáng yêu, càng thêm sủng ái.

Xưa nay, người ta thường truyền tụng, nói Tây vương mẫu từng cảm lòng thành của thiên tử, tha thiết cầu tiên, nên đã giáng hạ vào Hán cung, cùng vua bàn luận về Đạo, ở chơi tới ba ngày. Thật ra, câu chuyện này chỉ là màn kịch do Đông Phương Sóc đặt ra. Vũ đế là người hiếu dũng, ham chiến tranh, đặt ra sưu cao thuế nặng, từ lâu bị trời giận, người oán. Nếu ngoài miệng ông ta có nói là ưa thích đạo chẳng nữa, người tiên làm sao có thể tin được ? Huống chi vương mẫu là lãnh tụ các nữ tiên, sao có thể hạ phàm dễ dàng như thế ? Lại còn ở lại trong cung tới ba ngày, hành động đó có khác gì người phàm ? Sự thật hoàn toàn không phải như vậy. Vì Vũ đế biết được Đông Phương Sóc đã nhiều lần mời thần tiên xuống chơi, ông ta mới năn nỉ Đông Phương Sóc, năm lần bảy lượt nhờ ông này mời cho được Đạo Trì thánh mẫu. Đông Phương Sóc biết rõ chuyện này rất khó giải quyết, nhưng nhà vua cứ liên tục thúc giục, nếu từ chối thẳng, ắt có trở ngại trong quan hệ vua tôi.

Nếu cứ thực tình bẩm báo với vương mẫu, thì chẳng những là vô ích, mà còn khiến vương mẫu nổi giận, khiển trách. Không biết làm sao, Đông Phương Sóc mới nghĩ ra một biện pháp, đặc biệt thỉnh cầu các vị đồng đạo, đóng giả làm vương mẫu cùng các thị nữ, bắt chước cả xe loan, nghi trượng của tiên gia, cùng cười mây tới đứng ở trên không, giảng cho Vũ đế nghe về đạo pháp, ba ngày liền. Tuy hoàn toàn là giả mạo, nhưng cũng ràng buộc xuống lời vàng tiếng ngọc, nếu quả thật Vũ đế chịu nghe theo một, hai điều, cũng có hy vọng được trời ngó lại, ban cho nhiều hồng phúc, làm nên được một bậc hiền vương. Nào ngờ nhà vua chỉ tỏ ra mộ đạo ở bề ngoài, nói ra toàn một giọng khách sáo, không có chút thành ý nào. Người nói cứ thao thao bất tuyệt, người nghe cứ mơ mơ, màng màng, muốn ngủ. Trước tình hình đó, khoan nói vị Tây vương mẫu chân chính biết được, ắt sẽ chán ghét, ngay cả người đóng giả vương mẫu cũng cảm thấy ông vua này đã quá mê muội, không còn thuốc chữa. Bà tiên này miễn cưỡng ở lại trong cung ba ngày, hoàn toàn không vừa ý, đành bỏ đi. Trong khi đó, Vũ đế lại có những suy tính riêng của ông ta. Ông này là người thông minh tuyệt đỉnh, đối với những lý luận bình thường, có thể nói ông ta không cần hỏi cũng biết, không cần giảng cũng hiểu. Lần này nghe vương mẫu làm phàm, trong lòng ông chỉ mong mỗi được những nghị luận tân kỳ, có thể tăng trưởng kiến thức, khai sáng tâm can. Thật tình, những lời giảng dạy hoàn toàn không đáp ứng được nguyện vọng của ông ta. Nhưng thật tình, nguyện vọng của ông chỉ đơn giản là xin được lĩnh đạo, tiên được, để có thể sống mãi không già, hưởng phúc của một ông vua, kéo dài ức vạn năm, có vậy mà thôi.

Sau ba ngày nghị luận, Vũ đế toàn nghe những lời kinh điển chán ngấy, chẳng có chút nào là đặc sắc, mới mẻ. Mà bà vương mẫu giả cũng không hiểu thời vụ, thấy ông ta không có chút hứng thú nào, còn giảng làm chi những lẽ chí đạo ? Kết quả là Hán Vũ đế đã hoàn toàn thất vọng. Ông này là một trong số hiếm hoi các vị anh quân của lịch sử Trung Quốc, đã dễ dàng đoán ra mưu mô xảo quyệt của Đông Phương Sóc, đại khái là tên này mời vương mẫu không nổi, lại sợ phiền, đã kiếm một vị tiên nào đó đóng giả. Nghĩ vậy, nhà vua liền nổi giận, lập tức kêu hoàng môn quan đi gọi Đông Phương Sóc vào cung. Đông Phương Sóc lúc đó đang ở nhà luyện chế một thứ thuốc viên, đột nhiên nghe tuyên triệu, biết ngay có chuyện bất thường, có thể là một tai họa ngoài ý nghĩ. Ông ta mới bấm đốt ngón tay, biết rõ sự tình, liền vò đầu bứt tóc. Nhưng mệnh vua rất khẩn trương, không thể diên trì, đành đi theo viên quan tiến vào hoàng cung. Trên đường đi, chợt nghĩ ra một ý. Vào tới trong cung, thấy Vũ đế không lộ vẻ gì là tức giận, vẫn giữ vẻ bình thản,

cười hỏi:

- Khanh đã mời được vương mẫu về đây, liên tiếp ba ngày truyền thụ cho trăm về kinh điển và yếu quyết dưỡng sinh, trăm đều lãnh hội được. Nhưng trăm nghe nói vườn đào của vương mẫu hiện nay đang nở rộ. Đào đó năm ngàn năm mới một lần ra hoa, lại năm ngàn năm mới một lần kết trái. Mỗi lần đào ra trái, vương mẫu đều giữ lại nhiều trái, để ban thưởng cho các vị tiên. Có trái để nguyên trên cây, một vạn năm không hái xuống, vẫn không hư hoại. Thứ đào tiên đó, người phàm ăn vào một trái, chẳng những bách bệnh tiêu trừ, mà còn tăng thêm tuổi thọ. Lần đầu mới gặp vương mẫu, trăm không tiện hỏi xin, khanh có thể thay mặt trăm, xin bà ban cho vài trái, được không ?

Đông Phương Sóc không liệu nổi Vũ đế có thể đưa ra yêu cầu oái ăm như thế. Rõ ràng nhà vua đưa ra vấn đề khó khăn này, là để thăm dò việc vương mẫu thực, giả thế nào. Nếu mình không chấp nhận lời yêu cầu, hoặc cầu xin đào không được, sẽ lộ ra chân tướng vương mẫu giả mạo, bản thân mình không tránh khỏi tội khi quân. Vì thế, Đông Phương Sóc đành tạm thời nhận lời, tâu rằng :

- Vương mẫu hạ phàm ba ngày, hôm nay ắt trở về phương Tây 1 đường nhiên thần cũng tùy giá về cung Dao Trì, nhân đó sẽ hỏi xin vài trái, đem về hiến dâng bề hạ.

Vũ đế thấy Đông Phương Sóc mau mắn nhận lời, hoài nghi trong lòng, không hiểu chuyện này thật giả thế nào. Vì tham mấy trái đào tiên, ông ta giả tăng khen ngợi, cho Đông Phương Sóc đứng dậy.

Tối hôm đó, Đông Phương Sóc triều kiến vương mẫu, quả nhiên được theo hầu pháp giá, lên không trung bay đi, tới một tòa núi tiên ở ngoài biển. Trên núi có không ít vị tán đồng đạo, trong đó có cả người đóng giả vương mẫu trước đây. Mọi người lập tức bàn bạc, coi nên làm cách nào để cầu xin đào tiên. Có người nói :

- Một người đã làm đế vương trên nhân gian, thì thể diện không phải nhỏ. Nếu cầu xin vài trái đào trước mặt vương mẫu, thì cũng không phải chuyện to tát gì. Vậy cứ lấy tình thực cầu xin vương mẫu là xong.

Người khác nói :

- Hán hoàng là người tàn bạo, không thua gì Doanh Chính. Chỉ vì đức trạch của tổ tiên thâm hậu, mới không đến nỗi nước mất, thân vong đầy thôi. Vương mẫu là người có từ tâm, rất không ưa hạng người như thế. Vạn nhất cầu xin một lần không được, không còn cách gì đề đòi hỏi lần thứ hai. Và lại, Mạn Thiên bày ra việc đóng giả vương mẫu, đó cũng không phải việc làm quang minh chính đại. Nếu vì việc xin đào mà lộ ra vụ án kia, thì ông ta tự chuốc lấy khổ không ít.

Các vị tiên nghe vậy, đều lo thay cho Đông Phương Sóc. ông này là người thông minh, hoạt kê, cũng tự biết mình đã vì ưa đùa giỡn mà gây nên chuyện rắc rối, không biết phải làm gì. Cúi đầu suy nghĩ một lát, nảy ra một biện pháp, nhưng không tiện tuyên bố vào lúc này, mới từ biệt các vị tiên, rời khỏi núi tiên, trở về Dao Trì.

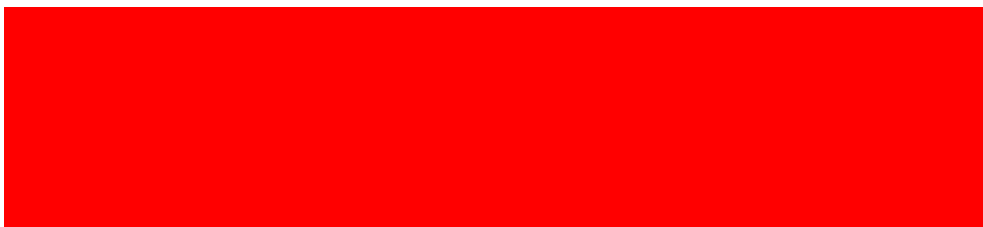
May mắn làm sao, đúng lúc đó Phật Như Lai bên phương Tây dự bị truyền giáo sang Đông thổ, mới mở một đại hội diễn giảng về Phật môn huyền lý, đặt giấy mời tới khắp các vị thần tiên. Vương mẫu là lãnh tụ quần tiên, đương nhiên là quan tâm tới sự việc này, mới cùng Nguyên Thủy, Lão Quân, và các đế quân, kim tiên, cùng lên đường sang Tây thổ.

Cung Dao Trì vốn là nơi yên tĩnh, vườn đào cũng không được canh gác nghiêm ngặt. Chỉ có một vị tôn thần giữ vườn, cùng vài vị tiên đồng, thị nữ, chia nhau ra đóng chốt canh giữ. Vương mẫu vốn tính từ ái, đối với người dưới rất mực khoan dung. Nhân dịp chủ nhân đi xa, bọn trẻ canh giữ vườn tất nhiên vui mừng hơn hờ, ai cũng tự tìm cách vui chơi. Còn vị tôn thần giữ vườn, chỉ là một tiên sinh lớn tuổi, nhác việc, hơn nữa, vườn đào của vương mẫu, từ xưa tới nay không hề xảy ra chuyện mất trộm bao giờ. Có khả năng ăn trộm đào phải là những người có bản lĩnh cực cao, thần thông quảng đại. Mà hạng người như thế chỉ có thể là chân tiên trên thượng giới, mỗi kỳ đại hội đào đều được đãi tiệc lớn, ăn uống thỏa thích làm gì đến nỗi tham ăn, làm vị thượng khách không muốn, lại muốn làm một kẻ trộm cắp ? Vị tôn thần giữ vườn, trên danh nghĩa là quản lý việc giữ vườn, nhưng thật tình không phải ngày đêm canh giữ, mà mở toang cửa vườn, để mọi người ra vào tự nhiên. Vậy mà, đừng nói tới việc trộm trái đào, ngay cả hoa đào, lá đào cũng không hề suy chuyển. Không dè có vị Mộc tinh, Đông Phương đại tiên, ở dưới phạm trần làm việc sai trái, nên phải lên Dao Trì làm một tên trộm đào.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở www.EbookFull.Net.

Chương 65: Đông Phương Sóc Bày Kế Hái Trộm Đào Thần Giữ Vườn Bổng Không Mắc Vạ





Đông Phương Sóc tới Dao Trì, liền được tin vương mẫu đi xa tới Phật quốc, lòng mừng khắp khỏi, nghĩ : "Thật là trời giúp ta thành công đây. Vương mẫu không có đây, chỉ còn một đám tiên lại thủ hạ của bà ở lại nhà, ta bắt tất phải tới gặp chúng, tránh khỏi để lại nhiều vết tích của vụ ăn trộm". Tình hình trong vườn ra sao, ông đã biết rõ, liền biến ra một cô gái nhỏ, một tay cầm cây kéo hái hoa, một tay xách cái giỏ, khoan thai tiến vào cửa chính. May mắn làm sao, vị tôn thần giữ vườn, nhân chủ nhân không có nhà, công việc thanh nhàn, coi ngày dài như năm, không có có trò gì tiêu khiển, mới rủ một số tôn thần đồng đạo, kéo nhau tới căn nhà nhỏ bên cạnh cửa vườn, bày trò đánh bạc. Đông Phương Sóc bất giác cười thầm : "Vương mẫu dùng hạng người này để giữ vườn, hồng việc mất rồi. Nếu sớm biết thế này, chẳng cần có thánh chỉ của Hán đế, lão Sóc ta đã tới đây hái trộm vài trái đào ăn chơi". Đang nghĩ như thế, đã nghe trong căn phòng nhỏ có tiếng người cười nói ồn ào, Đông Phương Sóc cười thầm, chậm chậm tiến lại, rón rén bước gần căn nhà nhỏ nhòm xem. Mấy người kia đang mài mê cờ bạc, không để ý tới người bên ngoài.

Đông Phương Sóc liền cười, lên tiếng :

- Các ông ham vui, chẳng biết trời đất là gì, trong vườn không có ai quản lý, lỡ có tên giặc nào to gan tiến vào, hái trộm đào thì sao ? Ngày mai thánh mẫu trở về, tra ra vụ mất trộm, các ông đồ tránh khỏi tội.

Mọi người nghe tiếng, quay đầu nhìn lại, thấy một tiểu nha đầu liền thở phào, cười nói :

- Con nhỏ nhà ai đây ? Dù cho uống mật gấu, ăn gan cạp, cũng không có kẻ nào to gan dám tới đây ăn trộm đào.

Một người khác cười nói :

- Chỗ này là cơ quan đầu não của thiên tiên, từ thừa khai thiên lập địa đến giờ, những kẻ trộm cắp ở đâu đó, có một hai tên tới đây nhòm ngó, đều bị phát hiện ra liền.

Mọi người nghe vậy, ồn ào tán tụng. Vị tôn thần bất giác vuốt chòm râu, mở miệng nói to tiếng :

- Nói vậy là nghĩa làm sao ? Nơi nào chẳng có quân tử, thời nào chẳng có tiểu nhân, Dao Trì rộng lớn như thế, sao chẳng có một vài tên tiểu nhân vô phép vô tắc ? Huống chi chỗ này là nơi bà lãnh tụ quần tiên trú ngụ, thì các vị thần tiên ở bốn biển, chín châu, ngũ nhạc bát hoang, cho tới các yêu tinh, qui quái ở dưới biển, trên đất liền, cách vài ngàn năm lại tới triều yết một lần. Trong số đó, lẽ nào lại chẳng có một vài tên bất tiểu trà trộn vào ? Chẳng qua là bọn tiểu nhân khắp nơi, nghe oai danh vạn năm của tiểu thần, liền bờ vĩa, chẳng dám đặt chân tới một hòn đất trong vườn này, nói chi tới chuyện hái trộm đào ?

Nói rồi, lại cất cao tiếng, nói với mọi người :

- Nay các vị, chẳng phải tiểu thần ta dám khoe khoang, phách lối, chứ từ khi tiểu thần tiếp nhận chức vụ này, khu vườn của vương mẫu rộng lớn là thế, mà chớ hề nghe có tiếng gió thổi, cỏ động, chó sủa, gà gáy. Vì thế thánh mẫu mới khen thưởng ta, giao cho ta toàn quyền cai quản chỗ này, chẳng cần cử thêm người trông coi khu vườn.

Mọi người nhau nhau xưng tụng vị tôn thần, rồi chẳng để mất thời giờ, lại lao vào cuộc đồ bạc, thật hào hứng. Đông Phương Sóc nghĩ thầm : "Theo tình hình này, vị tôn thần giữ vườn rõ ràng chỉ là mượn việc canh giữ vườn để tụ tập bài bạc mà thôi. Như vậy, làm gì có ai nghĩ chuyện tiến vào vườn này, kiểm tra một lần ? Vị thánh mẫu nhân từ, khoan hòa của chúng ta, không phải là phái người vào giữ vườn, mà là sai người tới canh gác sông bài đầy thôi". Nghĩ tới đó, Đông Phương Sóc không nén được tiếng cười. Nhưng nghĩ tới việc khẩn yếu chính thức hiện giờ của mình, không màng để ý tới mấy ông thần kia nữa, cười lên một tiếng, bỏ đi.

Trên đường đi, có khi phải chui qua đám hoa, gạt cành liễu sang một bên để lấy lối đi, Đông Phương Sóc cũng từng chạm trán với mấy cô nữ tiên để tóc xoắn, hoặc cài hoa lên tóc, hoặc cầm một lá non trong tay, hoặc xách giỏ hoa, tất cả đều rong chơi, cười hi hửng, kết thành từng nhóm năm, ba người, đi chơi khắp nơi, như đàn bướm lượn trên khóm hoa. Đông Phương Sóc có tính ưa chọc phá, nhìn cảnh đó liền quên bèn việc chính yếu của mình, để nghĩ cách chọc ghẹo mấy cô nương này một phen. Đang lúc ngẩn ngừ, chợt thấy một cô gái áo hồng, tay cầm cái kéo hái hoa, cùng một cô gái áo xanh, tụ nhau dưới bóng mát của cây liễu, đang rủ rừ với nhau một câu chuyện gì, vô cùng hứng thú. Đông Phương Sóc đưa mắt nhìn quanh, thấy vắng người, liền liêu gán tiến lại, nở nụ cười nói với hai cô :

- Hai vị tí ti ở đây làm gì ? Sao không ra ngoài kia rong chơi như những người khác ?

Cô gái áo hồng nghe tiếng, liền đưa mắt nhìn cô bé Đông Phương Sóc, từ đầu tới chân, để đánh giá, và cất tiếng hỏi :

- Em là ai ? Chị ở trong vườn này đã lâu, sao chưa hề thấy mặt em lần nào ?

Cô áo xanh gật đầu, nói :

- Không sai chút nào. Trong vườn nhất định không có con bé này. Không biết nó từ đâu tới ? Tính đi chỗ nào ? Ở trong vườn để làm gì ?

Đồng Phuong Sóc tươi cười, nói :

- Hai vị tí ti không nhận ra em ư ? Em là con gái nhỏ của vị thần giữ vườn. Trước nay, em chưa từng vào vườn, nên các vị tí ti ở trong vườn cũng đông, mà em không nhận ra một chị nào.

Cô gái áo hồng nghe vậy, liền nói :

- Chà. Thì ra là con gái nhỏ của vị thần giữ vườn. Nhìn ông ta đã già khắt, ước chừng có tới năm, sáu trăm tuổi, mà còn sinh ra một vị tiểu muội muội, nhỏ xíu thế này ?

Nói rồi, nhìn cô kia, cả hai cùng cười phá ra. Đồng Phuong Sóc cười thâm trong bụng, nghĩ : "Các vị cô nương này chẳng hiểu việc đời là gì". Nghe câu nói của hai cô, ông đã nghĩ ra một ý. Nhưng chưa kịp trả lời, đã nghe cô áo hồng hỏi :

- Trước nay, em chưa từng vào vườn, hôm nay định đi đâu ?

Đồng Phuong Sóc đáp :

- Trước nay, trong nhà em không có người làm công, em phải coi sóc đám tiểu huynh đệ, tiểu muội muội, nên không rảnh rỗi mà vào đây du ngoạn.

Hai cô gái nghe vậy càng ngạc nhiên, vội hỏi :

- Sao ? Em còn có tiểu huynh đệ, tiểu muội nữa ư ?

Đồng Phuong Sóc cười, đáp :

- Sao lại không ? Còn có tới mấy đứa lận. Cha em, ngoài chuyện này ra, còn lắm việc lôi thôi. ông ấy ham bài bạc, đánh từ sáng tới tối, mà vẫn đề ra một đàn con. Trên em, còn có hai mươi bảy, hai mươi tám vị huynh trưởng, tí ti, dưới em còn lóc chóc bốn, năm đứa. Câu nói đó khiến hai cô gái cười bò lộn. Đồng Phuong Sóc lại nói tiếp :

- Thật ra hôm nay, người lớn không tính sai em tới đây, chỉ vì các vị ca ca, tí ti của em, đã nhiều lần vào trong vườn này, người trong vườn quen mặt, nên không thể sai các anh chị ấy đi nữa.

Hai cô gái nghe vậy, kinh ngạc quá chừng, vội hỏi :

- Nói vậy là ý làm sao . Tại sao quen mặt lại không thể vào vườn ? Em lạ hoắc, lạ hươ, sao có thể tùy tiện vào đây ?

Đồng Phuong Sóc nghe hỏi, đưa mắt nhìn quanh, không thấy có người lạ, mới hạ giọng, nói :

- Em nói thực với hai vị tí ti chuyện này, hai chị không được nói lại với người khác. Nếu nói ra, sẽ lộ ra chuyện cha em phạm tội, ông ấy sẽ đánh em chết.

Hai cô gái nghe vậy, càng thấy là chuyện ly kỳ, mới được nghe lần đầu, vội nói :

- Chỗ này không có người lạ, em mau nói ra. Các chị quyết không tiết lộ, làm hỏng việc của em, em cứ mạnh dạn nói ra.

Đồng Phuong Sóc mới hạ giọng thật thấp, nói cho hai cô kia biết:

- Cha em vì tuổi già sức yếu, mỗi năm phải ăn một trái đào tiên, mới hết bệnh tật, đau đớn. Từ khi ông quản lý vườn đào, vào đúng thời điểm này, ắt sai các vị ca ca, tí ti của em tới đây, rình lúc không ai thấy, hái trộm một, hai trái mang về cho cha xơi. Quả nhiên, thân thể cường tráng, tinh thần sáng suốt như hồi trai trẻ. Năm nay, vốn tính sai người anh thứ hai mươi tám của em tới đây. Chẳng dè thánh mẫu đi chơi Phật quốc xa xôi, vị tổng thần cai quản núi này thường đi tuần tra ở ngoài khu vườn, gia gia sợ mắc vạ, đặc biệt sai em đi hái trộm. Thứ nhất vì em là khuôn mặt mới không ai nhận ra em, sau này thấy mất một trái đào, người ta cũng không tra cứu tới gia đình em. Thứ hai là em quá nhỏ tuổi nếu có bị người khác nhìn thấy, bắt quả chỉ nói em đại dột, thèm ăn, chẳng đến nỗi là tội nặng. Sở dĩ sai em tới đây cũng vì ý nghĩ đó. Trong vườn cha em có nhiều thủ hạ, sợ em không thể ra tay, ông mới đặc biệt rù rê nhiều người tới căn phòng nhỏ gần cửa vườn, để gầy sòng, vui chơi. Vì không ai chú ý, em mới dễ dàng lọt được vào trong này.

Câu nói đó khiến hai cô gái lại nhìn nhau chăm chú, không nói một tiếng. Đồng Phuong Sóc nhoen miệng cười, quay mình đi, len lỏi trong rừng cây, phút chốc biến mất.

Hai cô gái vô cùng hồi hộp, cùng bàn bạc :

- Hèn chi ông thần mắc dịch gần đây nổi máu ham bài bạc. Nguyên do là trong nhà ông ta có vấn đề, chẳng hóa ra người trông coi lại biến thành kẻ trộm hay sao ?

Cô áo hồng cười nhạt, nói :

- Lão già đó thật tình chẳng tốt lành gì. Bình thời, lão ý mình tuổi tác chẳng coi chúng ta ra cái quái gì. Năm ngoái, em sợ y dễ bay chiếc khăn lụa vào

trong đình tứ, tính vào đó để nhặt lại, không dè vừa tới cửa, gặp ngay lão ta ngăn cản, nói trời sắp tối, đã tới lúc đóng cửa, bắt luận là ai, cũng không được vào trong đó. Em tức khí, bỏ luôn chiếc khăn, không thèm năn nỉ xin lại nữa. Ai ngờ kẻ mặt sắt vô tư, chấp pháp vững như núi, lại là người dám làm những việc bất pháp như thế. Quả thật lão to gan, mỗi năm mỗi làm một lần như vậy, đã thành lệ mất rồi. Vậy mà thánh mẫu hàng năm còn ban thưởng cho lão nữa chứ. Lão là cái thứ gì, chẳng qua chỉ là một viên tiểu lại, có nhiệm vụ trông coi vườn, mà lên mặt hống hách, tác oai tác phúc ?

Cô áo xanh cười nhạt, nói :

- Tí tí đừng nhắc tới chuyện cũ, bỏ đi cho rồi. Nhắc tới chuyện trước, chị em mình ai mà chẳng bị lão hiếp đáp ? Người nào cũng nể lão tuổi cao, có tư cách, lại dưới uy quyền của lão, đương nhiên là phải kính lễ. Đó là chuyện nhỏ, bỏ đi cho rồi. Nhưng việc hôm nay có thể kể là vụ án lớn đó. Hiện nay số đào cũ, mới trong vườn đều có ghi vào sổ sách. Cứ mỗi ngàn năm, thánh mẫu lại phái người tới kiểm tra một lần. Hiện tại, số đào thiếu hụt không đáng bao nhiêu, nhưng kiểm tra lần sau, số đó không nhỏ. Ông ta là người giữ vườn, ai dám đồ ngờ cho ông ấy ? Tất nhiên là mọi điều nghi ngờ đều nhắm vào chị em ta, điều tra, thẩm vấn lời thôi lăm. Nay đã biết rõ, chúng ta đại gì mà gánh tội thay cho lão ?

Hai người đang bàn tán xôn xao, lại có một đám nữ lang, nắm tay, bá vai, từ xa đi tới. Hai người quên lời hứa giữ bí mật cho Đông phương Sóc, lại nhân lúc tức giận, đem chuyện kể ra hết. Không bao lâu, câu chuyện đồn ầm lên, tất cả các cô thể nữ đều hay biết. Lâu nay, các cô bị ông thần giữ vườn áp chế, ôm mối hận trong lòng, mà không có cách gì báo thù, gặp được cơ hội này, thổ lộ hết tâm can. Lại sợ sau này kiểm tra ra, mình không tránh khỏi gánh tội thay người, các cô lo sợ lắm, mới họp đại hội ngay trên bãi cỏ. Trong số các chị em, có hai cô lớn tuổi nhất, lại có tài ăn nói, một người là Tổ Nga, một người là Hàn Anh, được mọi người đề cử thay mặt chị em, mau tới tố cáo với vị tổng thần cai quản núi, để sau này kiểm tra ra số đào thiếu hụt, chị em khỏi bị liên lụy.

Vị tổng thần này vốn là một ông thần tinh minh, can cường, chính trực, bất khuất, khác hẳn ông thần giữ vườn ham đánh bạc. Nghe báo cáo, ông liền quyết định dẫn binh sĩ vào vườn bắt bạc. Mấy tay cờ bạc đang đánh, thấy ông tổng thần tiến vào, vội vội vàng vàng, đem giấu tang chứng đi, nhưng sớm bị các binh sĩ phát hiện, giữ được cả. Mấy tay cờ bạc tiu nghỉu, không dám nói một câu. Vị thần tổng quản mới nói với vị thần giữ vườn :

- Tôn thần ở đây, nhân lúc nhàn rỗi, bày trò chơi nho nhỏ, cũng được đi. Nhưng không biết gần đây ông có thường đi tuần tra, xem xét trong vườn hay không ? Có bắt gặp kẻ tiểu nhân nào trà trộn vào trong đó để ăn trộm đào chăng ? Việc này vô cùng hệ trọng, liên quan tới chức vụ canh giữ vườn của tôn thần đó !

Vị thần giữ vườn nghe nói, liền can đảm trở lại, vội đáp :

- Làm sao tiểu thần dám lơ là với công việc ? Chẳng giấu gì ngài tổng quản, từ khi tiểu thần nhận chức đến nay, ngày đêm chăm lo công việc, không dám trễ biếng lúc nào. Vì thế, nhờ hồng phúc của tổng quản đại nhân, hai trăm năm nay, chưa hề xảy ra một vụ trộm đào nào.

Tổng quản thần mỉm cười, nói :

- Vậy thì vất vả cho tôn thần quá !

Nói rồi, lập tức đứng dậy, nói :

- Có một việc nhỏ, tôi phải ra vườn xem thử. Tôn thần cứ tự nhiên, bắt tất phải đi theo.

Vị thần giữ vườn nghe vậy, liền tái mặt.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 66: Thánh Máu Trở Về, Giải Án Oan. Quỷ Lại Vì Tình Riêng, Cho Mượn Trinh Hồn



Vị tổng thần giữ núi ở Dao Trì được các tiên nữ báo cáo : "ông thần giữ vườn đã có nhiều hành vi trái phép, lại để người ta hái trộm đào, án tình rất nặng". Tổng quản liền dẫn dắt thần binh tới vườn đào xem xét, đầu tiên phát giác ra vị thần giữ vườn tụ tập bạn bè để đánh bạc, biết được lời tố cáo ông kia làm chuyện bất pháp là có thật, nhưng không tiện phát tác. Lại dẫn binh sĩ vào trong vườn, kiểm tra số đào mới và cũ, đối chiếu với số đào ghi trong sổ sách từ nhiều năm, đếm lại số đào hiện có trên cây, quả nhiên phát hiện ra thiếu mất hơn mười trái. Vì thế, ông phát lệnh tạm giữ vị thần coi vườn, đợi vương mẫu trở về phát lạc.

Ngàn xưa truyền lại, chỉ nói tới một vụ ăn trộm đào duy nhất, là do Đông Phương Sóc gây ra. Ngoài ra, không có một vụ thứ hai, thứ ba. Dao Trì là nơi thánh địa, có nhiều thiên thần bảo vệ, mà vương mẫu làm đầu các vị tiên, đồ đạc trong vườn của bà, kẻ nào to gan, dám tới ăn trộm chứ ? Đông Phương Sóc hái trộm đào, cũng là nhờ may mắn gặp đúng lúc vương mẫu Tây du, vị thần giữ vườn lại sơ suất, mới mắc phải tay ông ta.

Thánh mẫu trở về Dao Trì, xét đoán sáng suốt, một chi tiết nhỏ cũng không lọt khỏi sự phán đoán của bà. Chân tướng của vụ án hiển lộ rõ ràng, vương mẫu mới cho gọi vị thần giữ vườn tới, nói cho ông này biết chính Đông Phương Sóc đã hái trộm đào, lại vu hãm cho thần giữ vườn. Nhưng Đông Phương Sóc vốn tính nghịch ngợm, không có lòng làm việc ác. Vả lại, ông ta giúp cho Hán triều yên trị, có công với dân, nên cũng có thể khoan thứ. Nhưng sợ người khác bắt chước, làm chuyện vô pháp, cũng phải trừng phạt nhẹ, bắt phải chịu nhiều điều kinh sợ ở phạm trần. Còn ông thần giữ vườn, tuy không mắc tội ăn trộm đào, nhưng cũng mắc lỗi sao lãng chức vụ, phạt tội ba năm quét dọn vườn đào. Sau đó, nếu không mắc lỗi lầm nào khác, sẽ đổi sang làm một chức vụ mới. Việc phát lạc rõ ràng, mọi người đều xưng tụng thánh đức. Vị thần giữ vườn tuy bị biếm, cũng cảm kích vương mẫu đã giải oan cho mình. Riêng Đông Phương Sóc ăn trộm được đào, trở về hiển dương cho Vũ đế. Vũ đế rất hài lòng, càng kính trọng ông ta.

Thấm thoát lại qua vài năm, Vũ đế vì chuyện vương mẫu giảng đạo pháp vu vơ, không tin chuyện tu tiên nữa. Nhân nghe quần thần nói là có một phương sĩ Lý Thiệu Quân có thể đi lại giữa cõi sống và cõi chết, lại biết phép trường sinh bất lão, nhà vua mới sai một vị trọng thần đi mời. Thiệu Quân là môn hạ đệ tử của giáo chủ Ma giáo, vừa gặp Vũ đế, liền đại ngôn rằng tu tiên chẳng khó khăn, lên trời dễ như trở bàn tay. Vũ đế đang bức về chuyện vương mẫu giả, nghe lời Thiệu Quân liền thấy hợp ý mình, nên rất sùng ái, phong cho Thiệu Quân tước vị còn cao hơn Đông Phương Sóc nữa.

Bấy giờ, Vũ đế có bà sủng phi Lý phu nhân vừa chết, đau đớn, buồn thương, không sao quên được. Thiệu Quân dò xét, biết được ý của Vũ đế, khoe rằng mình có thể khiến hồn người chết trở về, gặp mặt chưa thương. Vũ đế mới sai dọn một tỉnh thất sạch sẽ trong cung, để Thiệu Quân thí nghiệm một phen.

Thiệu Quân ra khỏi cung, đi tìm một người bạn, tên là Vương Nhất Chi bàn bạc với ông này, mượn hồn của một nữ quỷ, dưới quyền sai khiến của Nhất Chi, bảo nên làm... như thế, như thế, vào cung giả làm hồn của bà phi, cùng hoàng thượng gặp mặt một lần. Bấy giờ, Nhất Chi tuổi đã cao, thần trí hồ đồ, cả ngày chỉ cùng một đám bạn bè uống rượu làm vui. Mỗi khi say xỉn, ông ta không còn lý gì tới công việc. Đệ tử của ông ta là Phí Trường Phòng, vì tình cảm thầy trò sâu đậm, thấy ông ta buông thả như thế, thường lấy lời khẩn thiết khuyên can. Nhưng Nhất Chi tự biết mình tu tiên không thành, nay đã quá già yếu, sống chẳng còn bao lâu, được ngày nào cứ vui ngày ấy. Trường Phòng khuyên nhiều lần, thấy ông ta không nghe, đành bỏ qua.

Lúc Lý Thiệu Quân hỏi mượn quỷ hồn để sử dụng, Vương Nhất Chi nhường cấp mắt lò dò vì hơi rượu, nói :

- Việc đó rất dễ, ông cứ đem mười vò rượu ngon tới tạ tôi, tôi sẽ lựa ra cho ông một số quỷ hồn xinh đẹp nhất, muốn gầy hay béo, cao hay thấp, tùy ông chọn lấy một người, dẫn về mà sử dụng.

Lý Thiệu Quân cười, nói:

- Ông đúng là càng già càng nát rượu. Cứ cái đà này thì lá gan của ông bị tiêu tủy vì rượu mất thôi. Vạn nhất mà vì say khướt để hỏng việc, ngày mai toàn thể đám quỷ hồn xúm vào đá kích, ông chạy chỗ nào cho thoát thân ?

Wương Nhất Chi mắng :

- Nói nhảm. Tôi là đầu não của ngàn vạn quỷ hồn trong thiên hạ, con quỷ ác nào mà to gan, dám gây sự với tôi ?

Thiệu Quân vội nói :

- Nói chơi thôi, việc gì mà phải tức giận ? ông đòi mười vò rượu tốt, việc đó quá dễ dàng. Tôi sẽ lập tức sai đem lại đây cho ông, còn tặng thêm một bàn tiệc thịnh soạn, để ông nhắm với rượu, được chưa ?

Câu nói đó khiến Vương Nhất Chi mừng rỡ, chấp tay cảm tạ. Rồi lấy ra một danh sách ghi tên các nữ quỷ mới tới, nói ngay:

- Tới nay, ông cho đem rượu thịt tới, chúng ta uống với nhau một bữa thật sảng khoái, đến say khướt, rồi tôi sẽ chiêu tập quỷ hồn, cho ông được lựa chọn lấy một tên. Tôi lại dạy cho ông bí quyết điều khiển, để ông dẫn nó vào trong cung. Có thích giữ nó lại vài giờ, cứ việc giữ lại vài giờ, không thích giữ lại, lập tức đưa trả về đây cho tôi. Lão đệ, tôi vì ông lo liệu việc này, mười vò rượu và một mâm thức ăn, cũng chẳng tốn phí cho ông bao nhiêu, phải không ?

Lý Thiệu Quân vui mừng, từ biệt Vương Nhất Chi. Về đến nhà, lập tức sai đưa mười vò rượu đi trước, sau đó lại vào một lầu quán nổi tiếng, đặt một bàn tiệc thịnh soạn, nhờ đem tới cho Vương Nhất Chi. Sẩm tối, đích thân tới nhà Nhất Chi. Hai ông bạn cũ cùng đối ẩm, vô cùng hứng thú. Uống tới giờ tí, hai người đều chén choáng. Thiệu Quân vẫn không quên công việc, buống chén đứng dậy, yêu cầu Nhất Chi cho gọi một đám nữ quỷ tới. Vương Nhất Chi thừa hứng rượu, dẫn Thiệu Quân vào một gian mật thất, âm khí thâm thâm. Nhất Chi chum miệng thổi khê, tức thì một khối khí đen từ dưới

chân bốc lên. Thiếu Quân bắt giặc dựng ngược lông tóc. Định thần nhìn kỹ, nhận ra đó là một nam qui, tóc tai bù xù, hờn ngực, đi chân đất, hướng về phía Nhất Chi, chấp tay vái, hỏi :

- Pháp sư có ý chỉ gì ?

Vương Nhất Chi dận dò :

- Hãy gom đám nữ qui mới tới, vùi tất cả tới đây, ra mắt ta.

Con qui "Dạ" to một tiếng, nổi trận gió đen, biến mất. Vương Nhất Chi nói :

- Vừa rồi là con qui sai, nghe lệnh tôi điều khiển.

Nói rồi, trở phép thuật, căn phòng chợt sáng lên. lát sau, vẫn chưa thấy động tĩnh gì, Thiếu Quân đứng một bên cất tiếng hỏi :

- Bao giờ qui hồn mới tới .

Vương Nhất Chi lại vẽ bùa, cầm cây kích chỉ trở, chợt hiện ra nét giận dữ trên mặt, hét lên :

- Làm ăn kiểu gì mà chẳng có phép tắc chi cả ? Đã lâu rồi, sao chưa vùi gọi về đây ?

Nói chưa dứt lời, đã thấy trong phòng hiện ra những con gió lốc hướng về phía mặt đất mà cuộn tròn. Tức thì, nhiều nữ qui lên tiếng ồn ào, đứng ngay trước mặt, tất cả đều hướng về phía Vương Nhất Chi mà hành lễ. Thiếu Quân nhìn kỹ, thấy có người xoa tóc lòa xòa, bảy khiêu ra máu, có người quần áo tề chỉnh, mây thanh mắt sáng, môi đỏ răng trắng, không khác chi người sống, có cô mập như heo, ngu như bò, có cô cao hơn trượng, có cô lùn chưa đầy ba thước. Thiếu Quân đã từng nghe người trong cung mô tả hình dung bà phi quá cố, biết đó là người hơi gầy, thông minh lanh lợi, yếu điệu quyền rũ, liền chiếu theo những điều mình đã biết, lựa chọn hồi lâu tìm ra được một người, tuổi ngoài hai mươi, diện mạo rất giống với người đã được nghe mô tả, mới lại gần con qui đó, nhìn kỹ một phen, thấy cô ta má đào, mắt hạnh, môi đỏ, lưng eo, quả thật là một tuyệt thế giai nhân. Thiếu Quân vui mừng, nói:

- Vương huynh, xin phiền vị nương tử này đi theo tôi một chuyến.

Vương Nhất Chi gật đầu, nói :

- Được thôi, được thôi. Ông cứ dẫn cô ta đi.

Nói chưa dứt lời, đã thấy con qui kia nghiêm sắc mặt, hỏi :

- Xin hỏi pháp sư, ngài bắt tôi theo vị quan trưởng này đi đâu. Nên biết kiếp trước tôi là người không chịu khinh suất, cầu thả, nên mới tìm con đường chết. Nay đã ra người dưới tuổi vàng, vẫn giữ vững chí khí, không thể ép buộc tôi phải đi theo một người đàn ông lạ hoắc. Chẳng thả sống cô đơn lạnh lẽo, còn hơn làm bạn với người trần gian. Xin pháp sư chuyển lời tôi ông bạn của ngài, hãy chọn lựa người khác mà dẫn đi.

Vương Nhất Chi vốn là người nóng nảy, lại có hơi rượu thúc đẩy, thấy một nữ qui dám quật cường như thế, lại sợ mất mặt với Thiếu Quân, liền quát mắng:

- Qui hồn như người mà dám chống lệnh chỉ huy hả ? Nói thật cho người biết, vị trưởng quan này là người rất có thế lực trước đương kim hoàng đế. Ông ấy dẫn người vào cung gặp hoàng thượng, là có điều tốt đẹp cho người đấy. Việc đó, người khác cầu còn không được, người lại ngang nhiên từ chối, há chẳng phải người làm mất mặt người đề cử hay sao ?

Nói rồi, không để nữ qui lên tiếng, lập tức bảo Thiếu Quân bắt quyết, lôi cô ta đi. Chỉ thấy một luồng gió thom, cuộn cuộn chui vào tay áo Thiếu Quân. Vương Nhất Chi nói :

- Con qui này đã ớ sát bên ông, ông muốn thế nào, nó chiều theo thế ấy. Nhưng ông không được lợi dụng pháp lực, thông gian cùng nó. Tội danh đó rất lớn, chẳng những bản thân ông, ngay cả tôi cũng bị đập nát xương cốt.

Nói rồi, vẫy tay một cái, tất cả qui hồn biến thành những con gió lốc, tản đi tất cả. Hai người ra khỏi gian mật thất, lại lao vào tiệc rượu. Rượu tan, Thiếu Quân cười, hỏi :

- Vừa rồi, tôi không hề nghĩ tới bà phi của hoàng gia, không biết có cách nào mời bà ta về đây, được không ?

Vương Nhất Chi lắc đầu, nói :

- Việc đó rất khó. Ông nên biết, một người đàn bà đã làm nên hoàng gia hậu phi, đương nhiên không phải cô gái tầm thường. Hoặc là một vị tính tú hạ phẩm, hoặc là thần tiên bị biếm chức, những hạng người đó sau khi chết, hoặc là trở về ngôi vị cũ, hoặc là lúc sống mắc tội, thì tội lỗi gia tăng, bị đày xuống địa ngục, không được siêu thăng. Nếu lúc sống lại có công, đã được trở về ngôi vị cũ, còn tăng thêm phẩm trật. Tất cả những hạng người đó, đều không thuộc quyền quản lý của tôi, nên tôi không mời về đây được. Nếu không phải vậy, tôi đã vì ông mà mời hậu phi nương nung, đem linh hồn của bà tới gặp hoàng đế, chẳng tốt hay sao ? Việc gì phải phí công tốn sức, làm việc ghép hoa, nói càn ?

Thiếu Quân lại hỏi :

- Nữ quý này tại sao quật cường như thế ? Ông là tổng quản của bọn chúng, mà xem chừng nó không sợ ông chút nào, là nghĩa lý gì ?

Vương Nhất Chi nói :

- Ông không nên xem thường con ma này. Cô ta là con gái của một nhà có học thức, họ Vương, tên Anh Anh. Cha mẹ cô đã hứa hẹn cuộc hôn nhân giữa cô và một người họ Lưu, từ khi hai trẻ còn nằm trong bụng mẹ. Lúc đó, hai nhà còn đang thịnh thời, kể như là môn đăng hộ đối. Nào ngờ cậu bé nhà họ Lưu là khắc tinh của gia đình, từ khi cậu ra đời, những chuyện người chết, thủy tai, mất của... liên tục xảy ra, đến nỗi cả một gia đình suy tàn, chẳng còn lại gì. Đến khi cậu lớn lên, cũng được đọc sách, đầy bụng kinh luân, nhưng nhà tan người mất, chỉ còn một thân bơ vơ, may nhờ một lão gia nhân nuôi dưỡng, lại bỏ tiền ra giúp đỡ, tìm cách đưa cậu tới nhà nhạc gia, mong được chiếu cố. Nào ngờ cha Anh Anh chẳng phải người tốt, nghe nhà họ Lưu lâm vào tình huống đó, sớm có ý đem con gái gả cho người khác. Anh Anh là cô gái xinh đẹp có tiếng, lại có tài ăn học, các thiếu niên từ đệ con quan, nhiều người tính chuyện hỏi cô làm vợ. Cha Anh Anh lần thứ hai chọn rể, chỉ dựa vào thế lực lớn nhỏ làm tiêu chuẩn, nói : "Nhà phá gia, chỉ cần có thế lực, lại phục hồi như cũ. Nếu không có thế lực, dù trước mắt đang dư giả, gặp phải một lần tai họa bất ngờ, cũng thành suy sụp". Vì thế, ý ông ta mặn với một vị công tử con quan tể tướng, để nhờ cậy thanh thế nhà kia, chẳng những chuyện tương lai chẳng cần lo lắng, mà bản thân ông cũng có thể trở thành một chức quan nho nhỏ. Đem ý nghĩ đó bàn với con gái, Anh Anh tiểu thư nhất quyết không chịu, nói : "Một gái gả cho hai chồng, khác chi loài cầm thú, bị thiên hạ chê cười, suốt đời mang tiếng xấu cái tiết". Người cha nghe vậy, tức giận vô cùng, bèn với bà vợ, đóng chặt cửa phòng dùng roi vọt áp bức con gái. Anh Anh chịu hình không nói, miễn cưỡng nhận lời, đợi tới đêm khuya vắng vẻ, treo cổ tự tận. Không dè, được người ta phát hiện sớm, cứu xuống. Từ đó, cha mẹ ghét bỏ con gái.

Đang lúc bức bối như thế, cậu công tử nhà họ Lưu tìm tới, xin ra mắt nhạc phụ. Cha Anh Anh chẳng muốn gặp mặt chàng rể chút nào, nhưng sợ Anh Anh biết được chuyện này, vội lấy ra năm chục lạng bạc đưa cho chàng trai, nói cậu ta hãy về nhà đọc sách, hẹn cho hai năm mà không làm quan, thì dùng tới đây cầu thân. Chàng trai nhà họ Lưu vốn là người khí khái, vất vả năm chục lạng bạc ở trước cửa nhà nhạc gia, chỉ trời vạch đất, mắng mỏ một trận, làm náo loạn lên. Anh Anh tiểu thư biết được, ngay đêm đó phảỉ đưa tiểu ti thân cận đưa tin cho chàng họ Lưu, thờ thủ tiết đợi chàng. Ai ngờ con tiểu nha đầu không kín miệng, tiết lộ chuyện này ra. Cha mẹ Anh Anh đem giam con gái vào một căn phòng, ngoại trừ những lúc đem thức ăn, nước uống, không ai được phép tới mở cửa. Lại dùng một kẻ sách, nói sớ dĩ cô gái tìm cái chết, truy nguyên tội lỗi, đều ở chàng họ Lưu mà ra, sai người tới nhà, chửi bới âm ỉ, dọa nạt cho chàng trai phải bỏ đi chỗ khác. Không dè cậu ta lại là người rất có nghĩa khí, nghe rõ chuyện, liền cất tiếng cười ha hả, nói : "Tiểu thư có thể vì ta mà thủ tiết, ta có chết cũng không tiếc thân. Nếu tiểu thư chết đi, ta cũng vì nghĩa, không sống một mình, quyết theo nàng xuống âm phủ, tố cáo trước Diêm vương, nói Vương lão gia tham thế phụ bần, ép bức con gái, đuổi con rể". Chuyện ầm ĩ lên, lọt vào tướng phủ, vị tể tướng không cho con trai cưới cô gái nhà họ Vương nữa. Cha Anh Anh tức giận quá chừng, lại nghĩ ra một độc kế, cố tình phao tin chàng trai nhà họ Lưu đã chết rồi, báo gia nhân đồn ầm lên, lại than thở với nhau, nói chàng rể nhà ta chết thật đáng thương. Anh Anh hay được tin đó, lại đang lúc phần khích, không kịp tra xét, đợi lúc đêm khuya vắng vẻ, lại còi dây lưng tự ải, lần này chết thật. Sau khi chết, oan khí không tàn, cô thường hiện hình trong nhà, làm náo loạn lên. Cha mẹ cô không biết đường nào cầu cứu, mới tìm đến tôi, nhờ tôi thu giữ cô lại. Thứ hồn trình, phách nghĩa đó, không thể kể như quý vật tầm thường, không thể giữ lâu dưới âm tào. Đợi án tình tra xét xong, sẽ đưa cô đi đầu thai vào nhà quyền quý. Tôi mới lưu giữ cô có hai tháng, bây giờ ông dẫn cô đi, xong việc phải đưa trả cô về đây.

Còn một điều này, tôi cần nói rõ : ông cần dùng cô thay thế Lý phi, nhưng cô là một tiểu thư chưa xuất giá, lại là một cô gái trinh tiết, chưa biết có thể đóng thế vai đàn bà hay không. Mạo nhận làm phu nhân, vạn nhất lúc gặp mặt vua, cô hét lên một tiếng, sẽ gây nhiều điều bất tiện đây. Tốt nhất là nên để cô cách hoàng đế xa xa, chỉ có thể nhìn mặt từ xa, chứ không thể đến gần, và cũng không thể nói năng cùng nhau.

Thiếu Quân nghe nói, hai ba lần cảm ơn lời chỉ giáo, dẫn qui hồn của Anh Anh vào cung, tâu với Vũ đế :

- Thần tuân chỉ đã đưa sinh hồn Lý phu nhân về đây, đợi tới giờ tí, có thể cùng bệ hạ gặp nhau. Nhưng bệ hạ là bậc cửu ngũ chí tôn, là chủ của thiên hạ, khí tượng uy nghiêm, mãnh liệt, e rằng qui thần cũng không dám tiếp cận. Lúc gặp nhau, chỉ nên đứng xa xa mà nhìn nhau, cũng không chắc có thể trò chuyện với nhau. Thần xin bệ hạ lưu ý.

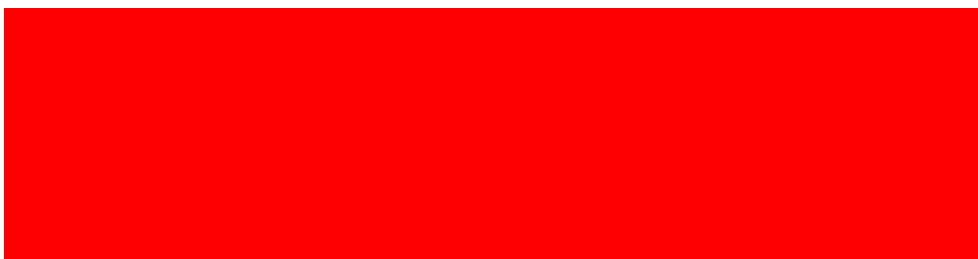
Vũ đế chỉ cần thấy mặt Lý phu nhân, có thể tiếp chuyện nhau hay không, để rồi sẽ tính. Nghe Thiếu Quân nói, nhà vua gật đầu chấp thuận.

Tối chừng nửa đêm, Thiếu Quân chuẩn bị mọi việc xong xuôi, liền mời Vũ đế đi gặp Lý phu nhân.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 67: Căng Màn, Mượn Hồn, Thiếu Quân Dối Chúa. Cứu Trò, Trổ Phép, Thần Tiên Hạ Phàm





Lý Thiếu Quân chiếu theo cách điều khiển qui mà Vương Nhất Chi đã chỉ bảo, thiết lập một mật thất ở trong cung. Trong phòng đó, cho treo một tấm màn đen, giữa màn treo một đĩa đèn dầu. Bố trí xong xuôi, ông ta thả hồn của Anh Anh ra, cho đi theo bên cạnh, sau đó mới mời Vũ đế tới, cho hai bên gặp nhau. Vũ đế nghe nói đã mời được linh hồn Lý phu nhân trở về, vừa cảm thương, vừa vui mừng, an ủi, theo chân Thiếu Quân bước vào mật thất.

Thiếu Quân mời Vũ đế ngồi ở trước tấm màn, tự mình chống kiếm bắt quyết, làm phép. Vũ đế nhìn chăm chú vào tấm màn, lúc đầu không thấy động tĩnh gì. Sau đó, bỗng một trận gió nổi lên, thổi ngọn đèn dầu chính giữa ngã nghiêng ngọn lửa, còn những ngọn nến phía trong màn phụt tắt, rồi sáng trở lại. Vũ đế là người rất can đảm, cũng thấy lông tóc dựng ngược. Thiếu Quân lại chúc mũi kiếm về phía ngọn đèn, gió mới lắng, đèn cháy sáng bình thường. Nhưng trong ánh sáng lung linh, dường như vẫn có âm khí nặng nề. Vũ đế nhìn chăm chú về phía bên trên góc tường, tiếp giáp với phần trên của tấm màn, tựa hồ như thấy hình bóng của một người đàn bà, hiện rõ lên trên tấm màn, phảng phất có vài phần giống Lý phu nhân, nhưng đích xác thì không phải bà phi.

Vũ đế nghĩ rằng chẳng qua là sau khi chết, bà phi đã biến đổi, chẳng lấy gì làm lạ. Lại nhìn kỹ, thấy hình người rời khỏi bức màn, khoan thai bước xuống, dường như nhắm về phía nhà vua mà tiến tới. Nhưng nhìn kỹ, lại thấy dường như người đó vẫn ở trên tấm màn, chưa từng chuyển động. Vũ đế trong lòng vừa nóng vội, vừa đau đớn, muốn kêu lên, nhưng lại sợ dương uy của mình có thể làm tán lạc âm hồn của nàng, đành nhẫn nại chờ đợi xem sao.

Trong giây lát, qui hồn dường như nhìn Vũ đế chăm chú, trên mặt bỗng hiện ra vẻ tức giận. Vũ đế kinh hãi quá chừng, nhớ lại phu nhân hồi tại thế, cảm tình với mình thật đôn hậu, tại sao sau khi chết, vợ chồng được gặp lại, lẽ ra phải vui buồn lẫn lộn, có đâu tỏ vẻ giận dữ. Trong lúc nhà vua đang suy nghĩ lung tung, con ma kia bỗng xoay mình, đưa lưng về phía Vũ đế, mặt hướng về tấm màn, không còn thấy mặt nhau nữa. Vũ đế đau đớn quá chừng, buột miệng đọc lên mấy câu thơ :

"Gót sen vàng đứng đỉnh

Ngủ gần, lại như xa

Chập chờn hình bóng ấy

Là người hay là ma? "

Ngâm dứt câu, liền đau đớn khóc rống lên, nước mắt tuôn xuống như mưa. Bỗng nhiên, một tiếng nổ vang, như tiếng sấm. Thiếu Quân vội vã chạy lại, đỡ Vũ đế, lôi đi. Vũ đế lúc đó không còn tự chủ, tự động đi theo Thiếu Quân, nhưng cặp mắt vẫn không rời khỏi bức màn. Không dè thấy qui hồn xoắn mái tóc, thè lưỡi ra, dài ba tấc, bảy khiêu ra máu, hiện hình dạng một con ma thất cô, Vũ đế liền hét lên một tiếng, ngã lăn ra đất. Thiếu Quân vội đỡ dậy, dìu đi, trở về cung, sắc mặt lợt như tro. Nhà vua đuổi đám thị tòng đi, hỏi Thiếu Quân :

- Vì sao phu nhân biến ra hình ma thất cô ?

Thiếu Quân vội tâu :

- Đó là vì bệ hạ ngâm thơ, đã đánh bật du hồn Lý phu nhân. Nguyên thần có dẫn theo bên mình một con ma thất cô, dính líu tới một vụ án quan trọng mà quý sư Vương Nhất Chi ủy thác cho thần điều tra. Hễ là người chết oan khuất, oan hồn không tan, tuy gặp dương uy, cũng vẫn hiện hình. Phu nhân lui rồi, con ma đó thừa cơ xuất hiện, muốn nhờ bệ hạ đứng ra giải oan.

Vũ đế nghe vậy, liền nói:

- Con ma thất cô nào vậy. Vì sao nó phải chết oan ? Hãy tâu rõ cho trẫm biết, trẫm ắt vì nó báo thù.

- Việc này sớm hay muộn cũng phải nhờ bệ hạ tác chủ, chẳng qua là chưa tới lúc, nói cũng vô ích. Huống chi trong đó có ẩn chứa thiên cơ, tiết lộ là có tội, thần chẳng dám nói liều.

Vũ đế trong lòng đang đau khổ, nhớ tới Lý phu nhân, cũng không có tâm trí nghiên cứu, nói vài ba câu, rồi thôi. Thiếu Quân dẫn sinh hồn của Anh Anh đem về, trả lại cho Vương Nhất Chi.

Trong khi đó, Thiếu Quân vừa đi khỏi, Vương Nhất Chi gặp ngay học trò là Phí Trường Phòng tới hỏi thăm, biết được sự việc, không đồng ý chút nào, nói :

- Sư phụ bị Thiếu Quân lợi dụng rồi. Bất luận là trên trời hay dưới âm tào, dù là Ngọc đế hay Diêm vương, cũng đều trọng nam tử khí tiết, nữ tử trọng tình. Hạng người trinh tiết như Anh Anh, bao giờ cũng được thiên thần kính trọng, tam giới nể vì. Sư phụ bản thân là quý sư, đáng lẽ phải ngừng lên ứng với lòng trời, cúi xuống hợp với tình người, đối với hạng qui hồn đó, phải đặc biệt quan tâm, hết lòng kính trọng, mới đúng. Tại sao lại lạm dụng đạo lực, tùy tiện giao phó nàng cho kẻ thiếu tư cách, dẫn nàng đi đóng giả làm linh hồn một người đàn bà. Việc này chẳng những tiết mạt trinh nữ, e rằng còn làm

mất phẩm cách của lão sư, là điều thiên thần không thể dung thứ. Đệ tử ngu độn, lấy làm lo thay cho lão sư.

Vương Nhất Chi đang say khướt, thần trí mơ hồ, nghe vậy liền cho rằng Trường Phòng có lòng hủy báng tiên sư, kiếm chuyện mắng mỏ thầy. Trường Phòng biết ông này đang xin, không dám tranh biện, chỉ khẽ thở dài, cáo biệt lui về. Hôm sau, Vương Nhất Chi hoàn toàn không còn nhớ gì tới chuyện đó, mà Trường Phòng cũng không đề cập tới nữa. Sau giờ trưa, Thiếu Quân tới, đem trả qui hồn, Nhất Chi mới nhớ lại chuyện hôm trước, những lời khuyên can của Trường Phòng lại hiện ra trong tâm khảm. Nhất Chi suy ngẫm, bất giác thấy những lời của Trường Phòng đều đúng cả. Anh Anh là cô gái trinh liệt, lúc sống khăng khăng giữ tiết, không chịu thay đổi, sau khi chết lại bị ta và Thiếu Quân lợi dụng đạo pháp, khinh miệt, làm sao nàng chịu cam tâm? Những thứ hồn vía trinh liệt như thế, có thể thông dong du hành, tới lui khắp ba cõi, tiêu diêu ngoài vòng trời đất. Tuy hiện nay nàng dưới quyền cai quản của ta, chẳng bao lâu nàng cũng được Thượng đế tuyển triệu, đặc biệt vinh sùng. Lúc đó, nàng nhớ lại mối thù làm nhục, há có chịu bỏ qua, không nhắc tới hay không? Sinh mạng và tiền đồ của ta, làm cách nào mà giữ được đây? Nghĩ đến đó, bất giác sợ run lên, nhìn Thiếu Quân chăm chú, lại ngó qua Trường Phòng, thở dài một tiếng, nói giọng buồn rầu:

- Lão đệ, ta nhớ lại những lời chú nói ngày hôm qua, tự hận mình không biết kiềm chế, tính tình lại quá nóng nảy. Trước kia, ta từng theo học danh sư lâu năm, mà thiếu chút công phu nhẫn nại, suýt nữa mắc phải đại họa. May nhờ có thầy ta hiện nay ra tay cứu giúp, mới tránh khỏi bị đẩy xuống địa ngục, lại được nắm giữ chức vụ hiện nay. Nào ngờ ta chẳng chịu phần đầu, sự việc xảy ra đã hơn một trăm năm, chẳng những ta không có chút tiến bộ, còn sa đọa vào rượu, để hồng việc, đến nỗi bị người bạn xấu lừa dối, làm nhục trinh hồn. Sự việc không thể cứu vãn. Thế nào thượng đế cũng cho tra cứu, chỉ thăm vấn một lần, là lời ra ngay. Lần này, chắc chắn ta sẽ bị đẩy xuống địa ngục thôi. Còn nhớ năm xưa, thầy ta đã từng khẩn thiết cảnh giới, nói ta chẳng những không xứng đáng tu đạo, mà muốn làm con qui dữ cũng không dễ. Lời ám chỉ đó dường như muốn nhắc nhở ta phải luôn luôn đề tâm đề phòng, kéo rơi vào tình huống không tốt. Nay nhớ lại, đã cách hơn trăm năm, ta chưa hề làm một việc gì hư hỏng, nào ngờ lại xảy ra việc hôm nay. Lời dự đoán của thầy ta có phải ứng vào ngày này đây chăng? Ta tự xét lại một đời mình: cương trực, ưa làm điều thiện, ham chuộng nghĩa hiệp, tuy không dám tự nhận là người quân tử, cũng không đến nỗi hổ thẹn làm kẻ tiểu nhân, không ngờ cuối cùng việc tu đạo đã không thành, ngay cả địa vị qui tiên nho nhỏ cũng không giữ nổi, thậm chí lâm vào tình cảnh này, gây nên tai họa rất lớn. Một kiếp sống thừa chẳng đáng nói tới, nhưng ta còn mặt mũi nào nhìn thấy ta ở kiếp khác, và cũng không biết nói sao với Trường Phòng hiền đệ của ta nữa. Tất cả chỉ vì rượu làm mê mẩn thần trí, làm hỏng mọi chuyện, không sao cứu vãn, chỉ còn biết ngồi yên, đợi hình phạt giáng xuống mà thôi.

Nói rồi, thở dài một tiếng, gục đầu xuống bàn mà thổn thức.

Trường Phòng vì tình cảm thầy trò sâu đậm xưa nay, thấy sư phụ thương tâm như thế, cũng bồn chồn, không tìm được lời nào để khuyên giải. Chỉ có tên mụn hồn ma để dối chúa, là Lý Thiếu Quân, vốn chẳng phải người tử tế, tuy thấy Vương Nhất Chi lâm vào tình trạng khốn quẫn, nhưng hắn vốn quen làm việc gian tà, coi việc khinh nhờn nữ qui chi là chuyện nhỏ. Thấy Vương Nhất Chi kể lể, khóc lóc, hắn chịu không nổi, liền cất tiếng cười nhạt, nói lớn tiếng:

- Ta chưa từng thấy tên khốn nào hèn mạt, vô dụng như ngươi, còn tự khoe là quân tử, thật không biết xấu hổ! Thì ta là thằng bạn xấu đấy, là tiểu nhân đấy, cố tình tới đây để hại ngươi đó! Cứ cho ngươi là quân tử đi, là chính nhân đi, tại sao ngươi không hề do dự, vừa nghe ta nói là đáp ứng liền? Ngươi chuyên cai quản những việc như thế này, lẽ ra phải biết trong đó có những điều lợi hại và phép tắc ra sao chứ. Ta vốn chỉ muốn nhờ ngươi tìm cho một nữ qui tâm thường, ngươi lại chọn một trinh hồn, mới ra nông nỗi. Ngươi là đầu lĩnh của qui, đã đưa con ma này ra, làm sao ta có thể không tin ngươi, đem nó ra sử dụng? Việc này hoàn toàn do ngươi gây ra, đến khi mắc vạ, ngươi lại đổ lỗi cho bạn bè, còn ra nghĩa lý gì? Ngươi đã không biết suy xét, ta cũng không hơi đâu tranh cãi với một thằng hồ đồ như ngươi!

Nói rồi, nện mạnh gót chân, xầm xầm tiến ra cửa, bỏ đi. Thấy hắn đi đã xa, Vương Nhất Chi bất giác buông tiếng thở dài, quay đầu nhìn Trường Phòng, nói:

- Hiền đệ, chú thấy thế nào? Hạng người này quả là không còn thiên lương gì nữa, ta tự trách mình không có con mắt, nhận lầm kẻ tiểu nhân làm chính nhân, tự gây tội nghiệt, còn nói gì nữa? Nhưng ta còn một điều phải nói rõ cho chú biết. Việc lần trước tuy rằng rất lớn, nhưng những kẻ bị giết đều là người hư hỏng, ta chỉ a dua theo, tình đáng dung thứ, lại nhờ lúc đó có thầy ta ở bên, giải nguy cho ta, mới thoát khỏi cái chết. Việc lần này hoàn toàn do ta tự gây ra tội nghiệt, không thể dung tha, cũng chẳng có hy vọng được một ông thầy thứ hai cứu cho đâu. Chắc rằng việc này phát giác ra cũng không lâu, nội trong vài ngày, sinh mạng ta đến đây chấm dứt. Ta chết đi chẳng đáng tiếc, vì đầu sao cũng còn chú là người đệ tử ta có thể truyền y bát. Từ hôm nay, ta sẽ đem hết pháp lực mà chú chưa học được đây đủ, truyền thụ tất cả cho chú, để chú làm người truyền nhân của ta. Sau khi ta chết, chắc chắn thầy ta sẽ tới đây một lần, chú hãy vì ta thỉnh cầu lão nhân ra tay cứu vớt, khiến ta được giảm bớt một phần tội lỗi. Đó là điều rất khẩn yếu, chú chớ quên nhé.

Trường Phòng nghe vậy, bất giác thương cảm trong lòng, buông tiếng thở dài. Nhưng việc đã đến nước này, khuyên giải cũng vô ích, Trường Phòng chỉ biết nói vài lời an ủi mà thôi. Ở thiên tào, địa phủ, việc thưởng phạt rất nghiêm minh. Việc vừa xảy ra, dưới phạm trần còn có người chưa rõ, chứ trên thiên cung đã sớm có vị thần chuyên việc coi sóc ba cõi tâu lên Ngọc đế.

Ngọc đế được biết Vương Nhất Chi và Lý Thiếu Quân khinh nhờn trinh hồn, lừa dối chúa thượng, liền sai Mộc tinh Đông Phương Sóc tra rõ sự tình, để chính pháp sáng tỏ.

Từ khi Lý Thiếu Quân được triệu vào cung, Vũ đế mười phần sùng ái, cho đứng trên Đông Phương Sóc nữa. Nhưng Đông Phương Sóc là người chính trực, trung tướng, đã đem thân đứng giữa triều đường, chỉ biết dẫn vua vào đường phải, sửa chữa lỗi lầm cho vua, vẫn thường khi dùng lời nói thẳng can gián. Nhưng vì Vũ đế không thích ông ta nữa, Lý Thiếu Quân vì lòng ganh ghét, đã thừa dịp hãm hại, nói đám vương hầu và quần thần lần trước Đông Phương Sóc mời về, chẳng qua chỉ là một bọn yêu nhân biến ra, chứ bà vương hầu chân chính vẫn ngồi cao ở Đạo Trì, chẳng rõ có biết tới chuyện này hay không. Đối với việc này, Vũ đế vốn có lòng nghi ngờ, nay nghe lời Thiếu Quân, lẽ nào lại không tin? Nhưng việc xảy ra đã lâu, lại không tìm được chứng cứ, nhà vua đành bỏ qua.

Tuy nhiên, đối với Đông Phương Sóc, Vũ đế đã có lòng ghét bỏ, nghi kỵ. Đông Phương Sóc cũng hiểu được sự việc, nhưng lòng ông ta không để ở lợi lộc, nên hoàng đế sùng tín hay không, ông cũng không buồn bận tâm, chỉ lo chuyện tu luyện đại đạo của mình, chẳng muốn dự bàn việc triều chính. Đến khi phụng pháp chi của thiên đình, ông cũng có nghe biết việc Thiếu Quân cấu kết với Vương Nhất Chi hãm dọa hồn trinh của Anh Anh, bắt nàng đóng

giả Lý phu nhân, lừa dối thiên tử. Nhưng việc đó chẳng can dự gì tới ông, ông không tiện nhiều lời. Nhưng bây giờ, việc đã liên quan tới trách nhiệm của ông, ông đành phải nghĩ cách giải quyết cho tốt. Hôm đó, ông ở trong nhà suy nghĩ cẩn thận, làm cách nào để lấy đi sinh mạng của Vương Nhất Chi và Lý Thiệu Quân. Vương Nhất Chi có pháp lực không cao, nhưng Lý Thiệu Quân biết nhiều tà thuật, tài năng không kém gì ông. Nếu để hắn chống đối, một là dễ mất thể thống thiên đình, hai là dễ dây dưa ngày giờ, e rằng sẽ bị Ngọc đế quở trách. Và chẳng Thiệu Quân hằng ngày ở gần bên vua, nếu ta vờ gọi hắn, hắn có thể dựa hơi thiên tử để chống lại lệnh gọi, có khi còn dựa vào thể lực hoàng đế, bắt tội lại ta.

Việc này thật khó giải quyết. Nếu âm thầm phóng phi kiếm lấy mạng hắn, lại phạm tới thể chế, là phải thẩm tra tội trạng, minh chính dụng hình, mới khỏi thẹn với thân phận một pháp quan.

Thiên cung làm việc gì cũng phải quang minh, chính đại. Nghĩ tới đó Đông Phương Sóc cảm thấy thập phần nan giải. Trong lúc trù trừ, chợt cảm thấy một mùi, mới gục đầu trên bàn, đánh một giấc..

Đang ngủ thiu thiu, chợt nghe trên không trung có tiếng loan, hạc cùng kêu, tiếp đó thấy chim từ trên không sa xuống sân nhà, Đông Phương Sóc vội tỉnh dậy, bước ra cửa. Đưa cặp mắt ngái ngủ nhìn xem, thấy hai vị đạo nhân, một người mặc áo trắng, một người mặc áo đen, đang đứng giữa sân. Đông Phương Sóc không nhận biết hai người này, vội sửa lại quần áo cho ngay ngắn, tiến lại gặp mặt, hỏi hai vị tiên vì sao tới đây, pháp hiệu là gì? Hai vị tiên nhìn nhau cười, lên tiếng:

- Mới xa cách nhau không lâu, đã không nhận ra chúng tôi rồi sao?

Người mặc áo trắng là một vị tiên què, cười nói:

- Tôi tên gọi Lý Huyền, có ngoại hiệu Thiết Quài.

Lại chỉ vị tiên kia, nói:

- ông này là Huyền Châu Tử. Chúng tôi cùng ông đều là bạn bè kiếp trước, sao không nhận ra nhau?

Đông Phương Sóc đạo hạnh cao thâm, nghe nói liền nhớ lại những việc ở trên thiên giới trước đây, vội cười, nhận tội, mời hai vị tiên vào thư phòng. Hai vị tiên cười, nói:

- Vô sự chẳng đặt chân lên Tam bảo điện. Chúng tôi đi chuyến này, chính vì Mộc tinh đang gặp phải chuyện khó xử, nên đặc biệt tới giúp đỡ ông. Và lại cũng có một việc nho nhỏ, muốn cầu khẩn ông.

Đông Phương Sóc mời hai người ngồi, sau đó mới cười, hỏi:

- Có phải vì việc của Vương Nhất Chi đấy không? Anh ta là cao đồ của Lý đạo huynh mà. Đáng tiếc rằng trong vụ này, anh ta đã làm những việc quá đáng, khó nổi chu toàn.

Thiết Quài tiên sinh cười, nói:

- Bản đạo tới đây, đâu có phải để cứu tính mạng anh ấy? Anh ta ở địa vị qui sứ, biết luật lại phạm luật, như thế mà có thể tha thứ, thì những kẻ phạm tội thập ác trong thiên hạ, còn ai là không đáng tha thứ? Chẳng qua là tội ác lớn tới đâu chẳng nữa, một khi thụ hình, chết là hết tội. Ý của bản đạo là niệm tình thầy trò lâu năm, sợ rằng anh ta phải đầy xuống âm tào, phải chịu khổ hình của địa ngục, không biết ngày nào mới ngóc đầu lên nổi? Vì thế, muốn thương lượng với Mộc tinh, đợi sau khi anh ta chết, cho phép tôi được mang di thể anh ấy đi, khiến anh ấy lại có thể dụng công tu tập trong vài trăm năm, hoặc giả như vậy mà đạt được chút tài năng, để tôi được trọn tình thầy trò với anh ta. Giải quyết như vậy, chẳng biết có được hay không?

Đông Phương Sóc vội đáp:

- Việc đó rất dễ. Trời có hình phạt thông thường, thụ hình rồi là xong, còn thêm hình phạt gì nữa? Huống hồ Nhất Chi chỉ vì thói ham rượu, dễ mất lương tâm, mới ra nông nổi. Luận về tình tiết, kẻ cũng đáng thương, đạo huynh chu toàn như thế, cũng có thể bù đắp cho anh ta một đời hiệp nghĩa, trung hậu, tiểu đệ lẽ nào lại chẳng tuân mệnh?

Lại hỏi Huyền Châu Tử:

- Đạo huynh từ xa tới đây, có điều gì chỉ giáo hay không?

Huyền Châu Tử cười, nói:

- Thiết Quài tiên sinh vì việc của học trò mà cầu xin, chứ bản đạo không có điều yêu cầu nào với đạo huynh. Chỉ vì đạo huynh hiện đang phụng chỉ chinh pháp Lý Thiệu Quân, tiểu đệ muốn cho đạo huynh biết người này trước đây đi theo Thông Thiên giáo chủ, đã tới đại náo thôn Hoài Hải, gây sự với La Viên phu nhân. Yêu vật này vốn là một con rùa lớn, tu luyện năm ngàn năm, đã có một pháp bảo luôn đem theo bên mình, có tên là "Giả nhân cầu". Đó là con người, hắn đã sử dụng những đồ ồ ử nhất trên đời, dùng bùa chú mà luyện thành. Nhân cầu đó một khi xuất hiện, mọi người đều bị một lớp sương mù dày đặc che khuất hai mắt, đôi diện không nhìn thấy nhau.

Huyền Châu Tử vừa nói tới đó, Đông Phương Sóc liền hiểu ra, gật đầu, nói:

- Hèn chi tôi nghe nói, lúc hắn đem qui hồn của Anh Anh, đóng thế vai Lý phi để cùng hoàng đế gặp mặt, hoàng đế chỉ nhìn thấy người, chứ không nhận rõ dung mạo, mờ mịt như ở trong lớp sương mù. Lúc đó, tôi không biết hắn có pháp lực gì mà có thể tạo ra cảnh tượng đó. Nay theo lời đạo huynh nói,

có thể biết được là do nhân cầu đó gây ra.

Huyền Châu Tử gật đầu, nói:

- Đó chẳng qua chỉ là chuyện nhỏ. Hoàng đế nhìn thấy Lý phu nhân hay không, cũng chẳng quan trọng gì. Đạo huynh vẫn chưa biết tình hình hấn quây phá ở sông Tiền Đường ra sao đâu. Số là thủy triều ở sông Tiền Đường lên rất cao. Sau khi tôi tới nhận chức, mới dùng phép gom thủy triều các nơi về một chỗ, khiến tinh giao và rùa quái không thể đắc chí, đành ẩn thân ở dưới đáy biển. Những chỗ thủy triều lên quá cao, cũng có bản đạo quản lý, sai thủy binh trấn giữ, khiến bọn chúng dẫu giao hoạt, cũng không làm gì được. Chẳng dè lão giao bày ra kế độc, năm trước đã mời rùa quái về hợp tác, lại cử binh xâm phạm. Rùa quái đem treo nhân cầu, làm phép, khiến các thần tướng của tôi không thể nhìn thấy nhau. May nhờ Văn Mỹ chân nhân phái đồ đệ là Tuệ Thông dự tính trước, ở trên ngọn núi Văn Bút phong, thuộc tỉnh Phúc Kiến, luyện được một bình thủy tinh, phát ra ánh sáng chiếu vào, thu hút được sương mù của yêu quái. Vì thế rùa quái phải ẩn thân dưới biển, không dám lộ đầu lên nữa. Ai ngờ con quái này lại biến thành hình người, tới đây mê hoặc hoàng đế. Bản đạo nghĩ, con quái này không bị trừ khử, còn làm hại cho người, nên vội tới đây trợ giúp đạo huynh, cùng trừ quái vật. Con quái này làm ác đã nhiều, sợ bị trời giết, nên nó thường đem treo giả nhân cầu trong phòng, một là để phòng người hành thích, hai là khiến người ta mờ mắt, không nhìn rõ nó ở chỗ nào. Nay đạo huynh phụng chỉ giải quyết việc này, nhưng sợ nhất thời chưa trừ nổi rùa tinh đâu.

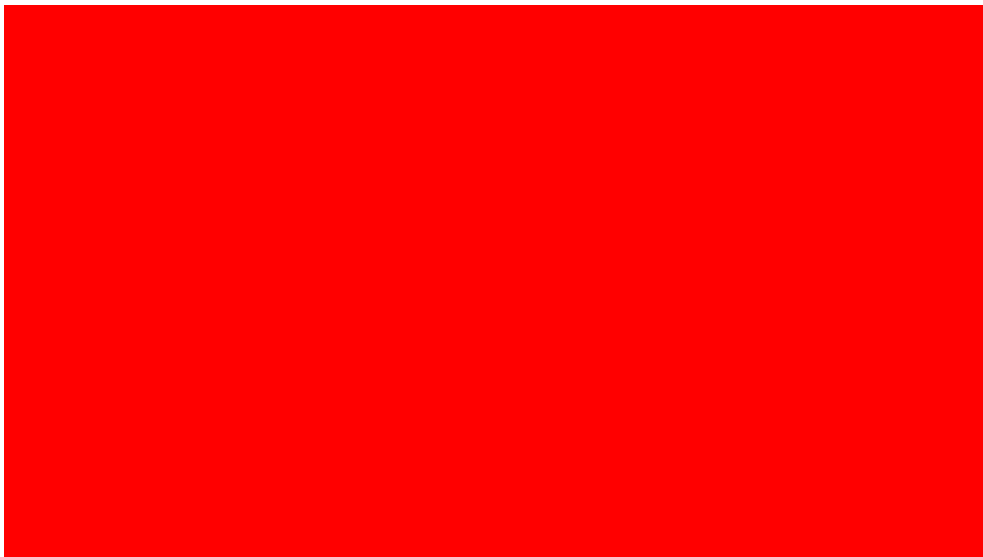
Đông Phương Sóc nghe vậy, bất giác sợ hãi, vội chấp tay vái :

- Được đạo huynh không ngại đường xa ngàn dặm, tới đây chỉ giáo, dạy cho cách nào trừ khử yêu quái, thật may cho tiểu đệ, may cho dân chúng khắp nơi.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 68: Chịu Quan Hình, Kết Thúc Án Trộm Đào Luyện Kính Lạ, Đánh Phá Giả Nhân Cầu



Huyền Châu Tử thấy Đông Phương Sóc khẩn cầu, liền đáp ứng:

- Chúng ta cùng vì dân trừ hại, hà tất phải cảm ơn nhau.

Nói rồi, liền lấy ra một hộp nhỏ đựng tấm gương, mở ra cho mọi người cùng coi. Thì ra đó là một tấm gương lạ, phát ra ánh sáng rực rỡ. Huyền Châu Tử liền giải thích :

- Giả nhân cầu của Lý Thiếu Quân sử dụng những thứ ô uế nhất trên đời để luyện thành, phát ra một lớp sương mù dày đặc, dù là mắt người phạm hay người tiên cũng không thể nhìn thấy rõ. Lần trước Tuệ Thông sử dụng một chiếc bình, tốt thì có tốt, nhưng cũng chỉ phá được phép thuật, chứ chưa phá hoại được nhân cầu. Nay tôi luyện thành tấm gương này, phát ra ánh sáng chói lòa, chẳng những phá tan lớp sương mù dày đặc, còn đốt cháy được nhân cầu.

Đông Phương Sóc vui mừng, nhân đó đem nói rõ những ý nghĩ còn trần trụi của mình cho hai vị tiên nghe. Hai vị tiên nói :

- Con quái này đắc tội với trời, trời đã xuống lệnh tiêu diệt, để làm gương, khiến những yêu nhân biết sợ, chẳng dám làm bậy. Sở kiến của đạo huynh hoàn toàn chính đáng, hãy mau nghĩ cách chế phục hắn, chớ sợ hắn kháng cự.

Đông Phương Sóc vui mừng, nhận là phải, hỏi liền :

- Bao giờ có thể ra tay ?

Huyền Châu Tử nói :

- Bần đạo không thể ở đây lâu, nên tức khắc bắt giữ hắn, hỏi rõ tội trạng, khiến hắn chịu chết, không lời oán thán, mà kẻ bàng quan cũng biết sợ. Sau đó tuyên bố ngọc chỉ, tức khắc xử trảm.

Đông Phương Sóc hài lòng, cùng Huyền Châu Tử, Thiết Quài tiên sinh tới nhà của Lý Thiếu Quân, ở phía Tây hoàng cung. Mấy người tiến vào, chỉ nói là mời Lý Thiếu Quân ra tiếp chi. Lúc đó, Thiếu Quân đang ở nhà sau, cùng đám thị thiếp uống rượu làm vui, nghe người nhà bẩm báo :

- Đông Phương đại nhân dẫn theo hai vị đạo nhân, tới nhà truyền chi.

Thiếu Quân nhất thời mơ hồ, cho rằng đó là chiếu chỉ của Hán đế, vội sửa lại quần áo cho ngay ngắn, ra gặp ba người. Đông Phương Sóc tiến lên một bước, đứng nghiêm, hô to :

- Thượng đế có chi, Lý Thiếu Quân mau quì xuống tiếp chi.

Nghe câu nói đó, Thiếu Quân tỉnh rượu liền. Hắn không chịu quì, nhưng cũng không lộ vẻ giận dữ, mà cười hi hi, nói :

- Đông Phương đại nhân, chúng ta là bề tôi một triều, là chỗ đồng liêu, lại cùng thuộc Đạo môn, có tình thân mật khác hẳn người khác. Vừa rồi đại nhân nói là tới đây giáng chỉ, tiểu đệ nghĩ đó là chiếu chỉ của đương kim hoàng thượng, nên vội cung kính ra đây tiếp chi, không dè vẫn bản đại nhân định tuyên đọc lại là ngọc chỉ của Thượng đế. Đại nhân đã mập mờ đánh lộn rồi đó. Trời và người cách xa nhau, sự tình này hư, thực thế nào, làm sao biết được ? Đại nhân muốn cùng tiểu đệ giải quyết chuyện này cho êm thấm, trước hết hãy đem nội dung câu chuyện nói rõ cho tiểu đệ biết họa phúc ra sao, lành dữ thế nào, để tiểu đệ chuẩn bị sẵn sàng. Đại nhân thấy thế nào?

Đông Phương Sóc thấy hắn muốn tìm cách trốn tránh loanh quanh, rõ ràng là coi thường pháp chi, không kính trọng trời, bắt giặc nổi giận, hét lên :

- Lý Thiếu Quân sao dám vô lễ như thế ? Người trong Đạo môn tất nhiên thuộc quyền quản lý của thượng giới, người bình thường tuy có để vương dưới trần gian cai quản, nhưng chẳng lẽ Thượng đế lại không thể hỏi tới. Người là tên ngang ngược, bất pháp, nay lại tỏ rõ là bất phục Ngọc đế, rắp tâm làm phản, dám buông ra những lời ngông cuồng, miệt thị ngọc chỉ, tội chết khó tha.

Thiếu Quân nghe vậy, liền nổi giận, rõ ràng cây mình đã có phòng bị cẩn mật, lại biết Đông Phương Sóc đạo thuật chẳng cao bao nhiêu, không tỏ ra sợ hãi chút nào, liền trở mặt, cất tiếng cười nhạt, nói :

- Theo lời người nói, người là người được Ngọc đế phái tới đây làm chấp pháp quan, có tình gây sự với ta hả ? Khoan nói ta và người tuy khác giáo phái, nhưng cũng kể như đồng đạo, ta hiện nay là quan đại thần ở chốn nhân gian, được hoàng đế tin dùng, bất tất phải nghe lệnh sai khiến của thượng giới.

Đông Phương Sóc nghe hắn nói giọng ngông cuồng như thế, vội hướng về hai vị tiên, nói :

- Tên này to gan như vậy, cảm phiền hai vị thay tôi bắt giữ hắn.

Thiếu Quân vừa nghe tiếng "bắt giữ", lập tức rút kiếm ra, đâm ngay Đông Phương Sóc. Huyền Châu Tử liền cầm kiếm ngăn cản.

Thiếu Quân hô to :

- Nơi đây không phải chỗ chém giết nhau. Có gan hãy theo ta vào bãi đất trống phía sau.

Ba vị tiên cùng hét lên .

- Người có chạy tới sào huyệt của Ma giáo giáo chủ, cũng không thoát đâu !

Mọi người nói rồi, đuổi theo liền. Chẳng dè Thiếu Quân chạy qua một dãy nhà, tới một căn phòng rộng lớn, trống trải, liền đứng lại, không chạy nữa. Ba vị tiên đuổi theo Thiếu Quân, vào tới căn phòng rộng, chợt thấy trước mặt dường như có một tấm màn đen che khuất, đối mặt không nhận ra nhau, mới biết nơi đây là chỗ treo giả nhân cầu. May có Huyền Châu Tử phòng bị sẵn, lấy ra chiếc gương, chiếu rọi về phía trước. Tức thì căn phòng sáng rực lên, trong chớp mắt, lớp sương mù dày đặc bị đánh tan, và rồi có tiếng nổ lách tách, giả nhân cầu của Thiếu Quân bị đốt cháy thành than. Thiếu Quân thấy mất bảo bối, biết không thể kháng cự, liền hóa thành đám mây đen, bay thẳng lên không trung, trốn mất. Ba vị tiên cỡi mây đuổi theo, ai ngờ Thiếu Quân thường thường ra vào cung cấm, đã xây cất một căn nhà ở phía sau hoàng cung, cách nhau trong gang tấc. Lúc này, hắn biến ra một luồng sáng xanh tiến vào hoàng cung, lập tức biến mất.

Ba vị tiên thấy hắn đã trốn vào hoàng cung, không tiện đuổi theo, đành quay trở về, trước hãy lo giải quyết việc Vương Nhất Chi.

Nhất Chi không giống như Thiếu Quân, đã biết nhận tội. Ngọc chỉ vừa tới, ông ta liền phục xuống đất, xin được mau chết. Đông Phương Sóc bảo Nhất Chi trước hết hãy ra mắt sư phụ. Nhất Chi tạ ơn, đứng dậy ra mắt Thiết Quài tiên sinh, dập đầu lạy bôm bốp, chẳng dám ngước nhìn lên. Thiết Quài tiên sinh thấy học trò biết nhận lỗi, tình cũng đáng thương, bắt giặc thờ dài một tiếng, nói :

- Số đã định trước, bắt tất phải nói nhiều. Người cũng đã biết tội mình không thể dung thứ rồi chứ . Việc hậu thân của người, đã có ta lo, người cũng bắt tất phải bận tâm. Đệ tử của người là Phí Trường Phòng, có cốt cách, lại biết lễ nghĩa, hãy gọi lại đây gặp ta.

Nhất Chi đứng dậy, lên tiếng gọi Trường Phòng mau tới. Trường Phòng vào ra mắt ba vị tiên. Thiết Quài tiên sinh nói :

- Thầy của người đắc tội với trời, không tránh khỏi tội chết. Sau khi ông ấy thụ hình, ta sẽ dẫn linh hồn ông ấy đi, cho cơ hội tiếp tục tu trì, nếu có tình tiến, năm trăm năm sau cũng có chỗ tốt lành. Chúc vụ của ông ấy, người có thể tiếp nhận. Hãy cẩn thận đề tâm, làm cho thật tốt.

Trường Phòng khóc mà vái tạ, nói :

- Đệ tử không muốn kể tục chức vụ của sư phụ, chỉ mong tỏ sư khai ân, nghĩ tình sư phụ của tôi ngày thường thành khẩn, cần lao, chẳng phải không có chút công lao, mong tỏ sư tâu lên Ngọc đế, miễn tội chết cho thầy tôi. Thấy trò đệ tử sẽ tận tâm lo công việc, làm thật nhiều việc tốt, lấy công chuộc tội, khẩn cầu tỏ sư chấp thuận.

Thiết Quài tiên sinh lắc đầu, nói :

- Việc này có số định trước, không thể thay đổi. Nếu người không tin, hãy hỏi sư phụ người. Trước đây, khi ông ấy mới nhận chức, ta đã nói những gì với ông ta ? Còn việc người tiếp nhận chức của sư phụ, cũng không phải ta có thể tác chủ, mà là ta vâng lệnh tỏ sư của Đạo giáo đề tới đây. Chỉ cần người lúc nào cũng nhớ tới tình trạng sư phụ người thụ hình ngày hôm nay, không giây phút nào quên, cố gắng làm người tốt, là người đã không phụ lòng sư phụ người , mà bản thân người cũng được điều tốt đẹp.

Sau khi Vương Nhất Chi thụ hình, Thiết Quài tiên sinh thu nhật linh hồn ông này, bỏ vào trong hồ lô, chấp tay chào Huyền Châu Tử, nói :

- Chẳng bao lâu, Đông Phương đạo huynh sẽ gặp đại nạn. Đó là số định trước, không cách nào tránh khỏi. Đây tôi có một lá bùa "Cửu chuyển hoàn hồn phù", và một cành phướn dẫn hồn, đạo huynh hãy giữ lấy bên mình. Đợi khi ông kia gặp nạn, đạo huynh hãy dán lá bùa trên cổ ông ta. Như thế có thể diệt trừ được yêu nhân. Sau đó, ông lại dùng cành phướn dẫn hồn, đưa Đông Phương đạo huynh đi. Mỗi ngày lấy một viên "Càn nguyên đoạt mệnh đan", do đạo huynh tự tay chế luyện, cho ông ấy uống một lần. Ba ngày sau, có thể phục hồi nguyên khí. Lúc đó, Đông Phương đạo huynh cũng chấm dứt trần duyên, có thể trở về thiên đình, bắt tất phải ở lại chốn phàm trần. Ngay cả thiên tử nhà Hán, khí số cũng hết, chúng ta chẳng cần bận tâm.

Huyền Châu Tử nhất nhất nhận lời, nhân đó lại hỏi Thiết Quài tiên sinh :

- Tiểu đệ lần này trở về, không biết có gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn hay không ?

Thiết Quài tiên sinh nghe Huyền Châu Tử hỏi vậy, ngạc nhiên vô cùng, liền vận mắt thần nhìn ông kia chăm chú, buông tiếng thở dài, nói :

- Lời nói là âm thanh của con tim, con tim làm chủ mọi chuyện, đạo huynh cứ lo việc công cho tốt, sao lại nghi ngờ, lo sợ như thế . Đạo huynh nói ra câu đó, là tâm động mất rồi. Mà người tu đạo kỳ nhất là động tâm. Có thể thấy tiền đồ của đạo huynh chắc chắn là không được bằng phẳng lắm đâu. Nhưng có chuyện gì chẳng nữa, chúng tôi cũng tận lực cứu giúp, xin đạo huynh hãy yên tâm. Thiên cơ không thể tiết lộ, tiểu đệ chẳng dám nói nhiều. Hẹn ngày gặp lại.

Thiết Quài tiên sinh nói rồi, chấp hai tay, đưa lên tận trán, chào từ biệt, giây lát biến mất.

Đông Phương Sóc cùng Huyền Châu Tử nghe Thiết Quài tiên sinh nói mấy câu, chẳng được hài lòng, dặn dò Trường Phòng vài câu, cùng trở về nhà Đông Phương Sóc, bàn bạc nhau về biện pháp giết Lý thiếu Quân.

Nào ngờ trước đó, Thiếu Quân đã tới ra mắt Vũ đế khóc lóc lạy nhà vua, tâu rằng:

- Đông Phương Sóc ganh ghét thần hàng ngày hầu hạ bên bệ hạ, sợ thần đem những tội khi quân của hắn trước đây nói ra hết, hắn đã đặc biệt mời các yêu nhân từ phương xa tới đây, gây sự với thần. Chúng đã đốt cháy pháp bảo, thần đã tu luyện ngàn năm mới thành, còn dám mạo xưng ngọc chỉ, đòi lấy tính mạng của thần. Rất mong bệ hạ vì thần tác chỉ.

Vũ đế nghe vậy, tức thì nổi giận, nói :

- Đông Phương Mạn Thiên đã có lần lừa dối trẫm, nay lại gạt chuyện với tiên sinh, quả đáng tội chết. Tiên sinh đừng lo, trẫm lập tức phái ngự lâm quân tới, đuổi hắn ra khỏi nước, không cho ở lại trung nguyên nữa, được không ?

Thiếu Quân vội tâu:

- Người này đạo hạnh không nông cạn, lại có yêu tinh giúp đỡ. Nếu bệ hạ không dùng hắn nữa, nên mau mau giết đi. Nếu đuổi hắn ra khỏi nước, hắn sẽ ôm hận, tính chuyện báo thù, chẳng những bản thân hạ thần không kịp đề phòng, mà bệ hạ cũng không tránh khỏi nguy hiểm. Phải mau chóng giết hắn, mới là diệu kế.

Vũ đế lúc đó đang oán hận Đông Phương Sóc, tin nhiệm Thiếu Quân, nghe tâu lập tức hạ chỉ chém đầu Đông Phương Sóc, lại sai Thiếu Quân làm giám trảm. Thiếu Quân được ngự chỉ, vui mừng hơn hờ, dẫn vài trăm ngự lâm quân tới vây nhà Đông Phương Sóc.

Đông Phương Sóc đang tính ra ngoài điều tra, thì Thiếu Quân dẫn dắt bốn viên kiện tướng, rầm rập kéo tới. Vừa chạm trán Đông Phương Sóc, hắn hét lên, ra lệnh bắt giữ. Đông Phương Sóc nghe vậy, vội lùi lại vài bước, hỏi :

- Người muốn gì đây ?

Thiếu Quân cũng làm theo cách Đông Phương Sóc đã đối xử với mình, hét lên, bắt Đông Phương Sóc quì xuống tiếp chi. Đông Phương là người tiên đăng hoàng, tất nhiên tuân thủ đạo làm tôi, nghe có thánh chỉ liền quì xuống tiếp chi. Thiếu Quân đứng chính giữa, lấy thánh chỉ ra đọc. Rồi không đợi cho Đông Phương Sóc lên tiếng tạ ơn thánh thượng, hần lập tức rút phi kiếm trong tay áo ra, chém bay đầu Đông Phương Sóc.

Việc này xảy ra là do Đông Phương Sóc ăn trộm đào, vương mẩu đã nhờ tay Lý Thiếu Quân để trừng phạt. Nhưng Đông Phương Sóc là người có đạo pháp rất cao, cái đầu vừa rơi xuống đất, trên cổ lại hiện ra một chiếc đầu khác, vài lần như thế.

Thiếu Quân suy nghĩ một hồi, nghĩ ra một kế, lập tức phái một quan viên phi ngựa về tâu Hán đế, xin nhà vua mang theo ấn ngọc tì và đích thân tới nhà Đông Phương Sóc. Vũ đế không hiểu chuyện này ra sao, nhưng động lòng hiếu kỳ, đồng thời cũng không muốn trái ý Thiếu Quân, lập tức sai bày xe loan, đích thân tới nhà Đông Phương Sóc. Thiếu Quân quì xuống đón tiếp, dẫn vào nhà, tâu rõ việc Đông Phương Sóc hí lộng phép thuật, khi quân. Vũ đế nghe qua, tức thì nổi giận, nhưng sợ Đông Phương Sóc phép thuật cao cường, tính chuyện báo thù, mới hỏi ý Thiếu Quân coi việc này phải làm thế nào ? Thiếu Quân tâu :

- Xin bệ hạ dùng ngọc tì đóng dấu lên một tờ giấy, đợi khi cái đầu rơi xuống đất, tức thì dán tờ giấy lên cổ, chiếc đầu khác sẽ không thể mọc ra.

Wũ đế nghe lời, lấy ra ngọc tì truyền quốc, đóng dấu lên một tờ giấy. Thiếu Quân lại dùng phi kiếm chém bay đầu Đông Phương Sóc lập tức cảm tờ giấy có in quốc ấn dán lên chỗ cổ. Quả nhiên quốc pháp oai nghiêm, uy quyền của hoàng đế nằm trên tờ giấy này, Đông Phương Sóc có pháp lực cao tới đâu chăng nữa, cũng không thể thi triển. Trên cổ không mọc ra chiếc đầu nào khác.

Huyền Châu Tử đã bước ra từ sớm, dùng phép tàng hình đứng một bên, thấy đầu Đông Phương Sóc đã rơi xuống đất, trên cổ không hiện ra chiếc đầu nào khác, Thiếu Quân đang tiến lại, nói chuyện với Vũ đế chẳng ai chú ý tới thấy người chết. Huyền Châu Tử liền lợi dụng cơ hội đó, xuất hiện trở lại, giả bộ làm người tới coi xác chết, lại gần bên xác Đông Phương Sóc, bóc tờ giấy in quốc ấn, dán lá bùa của Thiết Quài tiên sinh lên, lại lấy ra một thanh đoản kiếm, dài chừng vài tấc, ấn vào tay xác chết nói nhỏ :

- Đông Phương Sóc nghe đây. Quốc pháp đã chịu, quả báo rõ ràng. Luật trời khó tránh, nhưng trách nhiệm của người vẫn chưa dứt. Đây, đây, tội nhân còn kia, chờ người ra tay đó !

Nói chưa dứt lời, thân ma không đầu của Đông Phương Sóc liền nắm chặt cây đoản kiếm, theo chân Huyền Châu Tử chạy nhanh về phía trước. Trong chốc lát, đã nghe Vũ đế cùng đám cận thần, thái giám và binh sĩ, cùng kêu ầm lên :

Không xong rồi ! Thân ma biết chạy kia !

Wũ đế tuy là bậc anh quân, nhưng nay tuổi già sức yếu, lại hàng ngày đam mê tửu sắc, tinh lực suy kiệt, thấy cảnh rừng rợn, liền đứng không vững, ngã vật ra đằng sau. Thiếu Quân tuy can đảm, nhưng lúc này hai mắt mờ đi, thần trí hôn mê, không thể kháng cự. Huyền Châu Tử đưa hai tay bóp chặt lấy cổ họng hắn, miệng tuyên đọc ngọc chi, kể hết từng tội ác của hắn. Mọi người chẳng dám lại gần, cũng không dám hỏi han. Đợi Huyền Châu Tử đọc xong chiếu thư, Đông Phương Sóc mới đưa cao thanh đoản kiếm. Thanh kiếm liền phát ánh sáng lấp lánh, dài ra ba thước đâm thẳng vào bụng Thiếu Quân. Thiếu Quân hét lên một tiếng ngã lăn ra đất, hiện nguyên hình là con rùa khổng lồ, cái đầu ngo ngoáy, bốn chân cử động, nhưng chỉ có thể bò loang quanh sân đường. Vũ đế ngất đi không lâu, được mọi người gọi tỉnh, thấy Thiếu Quân biến thành con rùa, lập tức lên xe về cung.

Huyền Châu Tử cầm thanh kiếm tiên chém lên mai rùa ba nhát, chỉ nghe tiếng "coong coong", như gõ vào vại sành, mai rùa không suy chuyển chút nào, mà thanh kiếm trên tay rơi xuống đất. Huyền Châu Tử tức giận, xõa tóc, cầm kiếm chạy ra ngoài, vẽ bùa niệm chú, mời ông Sấm, Bà Sét. Giữa thanh thiên bạch nhật, trời đất bỗng tối sầm, mặt trời mất ánh sáng, hai vị thần đứng trên không trung, khom lưng vãi, cất tiếng hỏi :

- Pháp sư với chúng tôi, có chuyện gì ?

Huyền Châu Tử chấp tay thi lễ, nói đồng giọng :

- Rùa tinh Lý Thiếu Quân đã nhiều lần tàn hại sinh linh, tội ác quá lớn. Gần đây, hắn lại biến thành hình người, đứng giữa triều đường, khinh miệt hòn trĩnh, mê hoặc hoàng đế, làm lắm chuyện bất pháp, nhất thời không thể kể hết. Có Mộc tinh Đông Phương Sóc, vâng ngọc chỉ Thượng đế, tra xét vụ án. Nhưng bản thân Mộc tinh có tội nghiệt cũ chưa giải quyết, nhân đó rùa tinh sàm tấu với hoàng đế, đem chém đầu. Hiện nay oan nghiệt của Mộc tinh đã xong, chẳng bao lâu sẽ sống lại, nhưng rùa tinh tội ác rất lớn, không thể để sống thêm một ngày nào. Mộc tinh đã ủy thác cho bản đạo giải quyết việc chém yêu quái. Hiện giờ, con yêu đã hiện nguyên hình, nhưng cái mai của nó cứng quá, bản đạo thẹn mình phép thuật non nớt, không đập vỡ được mai rùa, xin các vị tôn thần giúp một tay, dùng điện lực đập tan xác rùa, may mắn cho bản đạo lắm thay ! ông Sấm, Bà Sét nghe vậy, bàn bạc với nhau một lát, rồi nói :

- Rùa tinh đã nhiều lần làm ác, tội đáng tru diệt. Cũng may lúc này đang là mùa hè, đúng thời kỳ điện lôi thi oai, xin pháp sư hãy lùi xa một bước, để tiểu thần trở phép.

Huyền Châu Tử cảm tạ, vẫy gọi xác Đông Phương Sóc đi theo, cùng vào nhà trong. Huyền Châu Tử lại sai người nhặt cái đầu đem vào cầm chắc hai tay, đem gắn lên chỗ cổ thật ngay ngắn, rồi lấy ra lá bùa của Thiết Quài tiên sinh, gài lên mái tóc xác chết, niệm chú lầm rầm, hét lên một tiếng. Tức thì cái đầu gắn liền với cổ, không có dấu vết bị chém, chỉ không động tác, hoặc nói năng.

Huyền Châu Tử đẩy xác Đông Phương Sóc qua một bên, bản thân ghé đầu ngang cửa sổ, nhìn ra ngoài. Chợt nghe tiếng sấm nổ vang, chớp giật loang loáng, Huyền Châu Tử vội chạy ra ngoài, xem xác rùa, thấy xác rùa bị đập nát thành vài chục mảnh, máu thịt bầy nhầy, mùi tanh hôi xông lên nồng nặc, chịu không nổi.

Trở vào trong nhà, thấy Đông Phương Sóc đang đứng ngẩn ngơ, Huyền Châu Tử lại lấy cành phướn dẫn hồn, gài lên xác chết, bản thân ông nhắm về phía trước, bước đi. Phía sau, Đông Phương Sóc cũng tự động đi theo, cùng ra cửa, bỏ đi. Huyền Châu Tử dùng phép rút đất, đưa Đông Phương Sóc về Hải Ninh. Trên đường đi, mỗi khi cần nghỉ lại nhà trọ, Huyền Châu Tử đem bỏ Đông Phương Sóc ở ngoài phòng, đứng úp mặt vào tường. Trong lúc đi đường, dân chúng thấy ông ta dẫn theo một người dở sống dở chết, chạy cùng đường khắp ngõ, ai cũng cho là chuyện quái lạ. Lại nhân xác chết mỗi khi vấp té, vết thương liền ra máu, Huyền Châu Tử sợ người ta xúm lại coi, mới theo phương pháp Thiết Quài tiên sinh đã chỉ dẫn, niệm chú lâm râm, đưa tay vẽ một vòng tròn. Những người tới gần liền cảm thấy như thể có bức tường chắn ngang, không sao lại gần. Nhưng khi phải qua sông, Huyền Châu Tử đặt Đông Phương Sóc ở cuối khoang thuyền, cũng dùng phép trên ngăn cản, không cho ai tới xem. Vì thế, trên đường đi đã không xảy ra một chuyện gì âm ỉ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 69: Tiên Què Bày Ra Cách Di Chuyển Xác Chết Thục Nữ Không Dè Lấy Phải Giao Tinh



Ở một dải đất Bảo Khánh, Thường Đức ở tỉnh Hồ Nam hiện nay, tập tục tương truyền về một phép, gọi là phép di chuyển xác chết. Hễ một người sống ở địa phương Giáp, chết ở địa phương Ất, việc di chuyển quan tài chẳng những khó khăn, mà kinh phí còn rất cao nữa. Vì thế có một loại người, chuyên lấy việc đưa xác về quê làm nghề nghiệp. Họ biết được một thứ chú ngữ bí mật, dùng một cành phướn gài lên xác chết rồi hướng về thầy ma niệm chú lâm râm, người chết liền nghe lời sai khiến, đi theo họ.

Gặp những lúc cần nghỉ lại quán trọ, họ đem thầy ma đặt ở ngoài phòng, đứng úp mặt vào tường. Khi cần qua sông, họ đem thầy ma đặt ở cuối khoang thuyền, hoặc ở đầu thuyền. Như thế, có thể bình an về tới quê hương. Dẫu cuộc hành trình có kéo dài cả tháng, lại gặp tiết trời nóng bức, xác chết cũng không biến tướng chút nào, và cũng không phát ra mùi hôi thối. Nhưng không được để xác chết ngã vật ra đường sau, vì khi đó xác sẽ bốc mùi, gòi bọ lúc nhúc, không sao dựng xác trở dậy được nữa. Một điều kỳ lạ nữa là khi xác về đến nhà, người nhà trước đó phải chuẩn bị áo quan và đồ khâm liệm sẵn sàng, lập tức bỏ xác vào trong quan tài, đóng nắp lại ngay. Nếu để trễ chừng một hai giờ, xác sẽ nát rữa, không sao gom lại. Đại khái phép vận chuyển xác chết như vậy là rất thuận tiện và đỡ tốn kém. Từ mấy ngàn năm truyền lại, đến nay nghề này còn thịnh hành. Nhưng không biết phương pháp này có từ thời nào, và do ai phát minh. Theo sự khảo sát của người làm sách này, thì đó là do Thiết Quài tiên sinh truyền thụ bùa chú cho Huyền Châu Tử để đưa xác Đông Phương Sóc về Hải Ninh. Về sau, vì Huyền Châu Tử đắc tội, bị biến làm con hạc ở Tương Giang, đã từng biến hóa, đi lại trong đám bình dân, giúp họ vận chuyển xác chết, nhân đó phương pháp mới được lưu truyền trong tỉnh Hồ Nam. Chỉ có người trong tỉnh Hồ Nam biết được phương pháp đưa thầy ma về quê, những nơi khác không hề nghe nói tới chuyện này. Nguyên nhân là do đặc tính của người Trung Quốc, hễ có phát minh gì đặc biệt, đều là ông cha truyền cho con cháu, chứ không bao giờ truyền cho người ngoài. Ngay cả con gái trong nhà cũng không được truyền thụ, vì một khi cô lấy chồng, đối với chồng có tình yêu sâu đậm, có thể đem bí mật gia đình truyền cho chàng ta. Vì tập tục của người Trung Quốc như thế, nên có nhiều điều có ích cho xã hội, chỉ vì bệnh giữ bí mật trong gia đình, đã không thể lưu truyền rộng rãi. Quả tình đó cũng là một sự thiệt thòi cho sự tiến bộ của văn hóa và khoa học vậy.

Xin trở lại chính truyện, Huyền Châu Tử đưa Đông Phương Sóc về tới Hải Ninh rồi, liền tuân theo lời chỉ dẫn của Thiết Quài tiên sinh mà xử lý. Chẳng bao lâu, Đông Phương Sóc hồi phục tính linh, thân thể và tinh thần trở lại như cũ. Lúc đó, thời hạn biếm chức của Đông Phương Sóc cũng đã mãn, ông ta được Thượng đế vời về trời, bổ nhiệm chức cũ.

Về phần Huyền Châu Tử, sau khi tiêu diệt được Lý Thiếu Quân, cho rằng lão giao đã mất một cánh tay đắc lực, không làm được chuyện gì nữa, nên đổi với việc phòng thủ đã có phần lơ là. Người xưa có nói: "Sống vì biết lo họa nạn, chết trong cảnh an lạc", Đó là tâm lý chung của người đời, Huyền Châu Tử cũng không tránh khỏi. Nhưng đó là chuyện sau này.

Đây nói về thành Hàng Châu, tỉnh Chiết Giang, có một nhà giàu họ Hà, trong nhà không có đàn ông, chỉ có một bà mẹ già và cô con gái, nương tựa vào nhau mà sống. Bà mẹ là Hồ thị, tuổi đã cao, con gái tên Xuân Anh, xinh đẹp nết nà, tính tình nghiêm chỉnh, năm đó đã hai mươi lăm tuổi. Hồ thị nghĩ mình tuổi đã cao, dưới gối chỉ được một gái, có ý kiếm người tài trai, đứng đắn, vùi về làm rể trong nhà. Nhưng những chỗ sang trọng chê nhà họ Hà đã suy sụp, không xứng đáng với họ. Và lại, tập tục vẫn lấy việc ở nhà nhờ vợ, chớ nằm gằm trạn, làm si nhục. Còn những nhà tầm thường lại không vừa ý mẹ con Hồ thị. Vì thế, tháng ngày lần lữa, cô nương đã hai mươi lăm tuổi vẫn chưa định mối lương duyên. Hồ thị thường lấy việc đó làm lo lắng, trong khi Xuân Anh chỉ mong được hầu hạ bên mẹ, là vui. Cô nói :

- Việc lấy chồng hay không lấy, con chẳng bận tâm, chỉ mong sao mẹ sống lâu trăm tuổi, con ở giá, hầu hạ mẹ đến già, là đủ mãn nguyện.

Hồ thị mắng :

- Con nha đầu điên khùng, lớn tướng còn nói chuyện khùng điên. Mẹ chẳng có nhiều âm công cũng không tích chứa được bao nhiêu đức hạnh, làm sao có thể nói chuyện sống lâu trăm tuổi ? Và lại nếu được đáng như chí nguyện của con trong một nhà chỉ có hai bà già sống với nhau, lúc sống không có người ngó tới, lúc chết chẳng ai tiễn đưa, mai sau tổ tiên không có người hương khói thờ phụng, rốt cuộc chẳng phải điều tốt đẹp gì. Theo mẹ tính, từ nay chúng ta đừng thêm hỏi tới gia thế ra sao, chỉ cầu được người nào nhân phẩm đoan chính, gã chồng cho con là được rồi. Nếu con biết hiếu thuận với mẹ, thì đừng nên quật cường cãi lời mẹ, đòi ở giá, hầu hạ mẹ suốt đời.

Xuân Anh nghe vậy, liền tiếp gật đầu, nói :

- Xin tùy ý mẹ tác chủ, con quyết không dám cãi lời mẹ.

Hồ thị nghe con nói vậy, rất vui lòng.

Không bao lâu, trong nhà bỗng xảy ra một vụ trộm lớn, bao nhiêu đồ đạc trong phòng Hồ thị, kẻ trộm cuỗm đi sạch sành sanh. Báo quan, cho người truy bắt, không ra tung tích. Hồ thị bất giác rơi nước mắt, nói :

- Anh nhi, mẹ nghĩ việc này xảy ra là vì trong nhà ta không có đàn ông, mới khiến chúng coi thường, nảy sinh lòng hiếp đáp mẹ con ta. Hôm nay mới chỉ là bọn trộm lén lút, giả sử như gặp phải một toán cướp, ngang nhiên xông vào nhà uy hiếp, thì mẹ con ta chỉ có nước đưa tay chịu trói, chứ còn làm gì khác ? Chúng cướp đi đồ đạc chưa phải điều quan trọng, vạ nhất chúng lại có hành vi vô lễ thì mẹ con ta còn làm người sao được ?

Nói đến đó, bất giác động mối thương tâm, bà khóc rống lên. Xuân Anh khuyên giải một hồi, chột nẩy ra một ý kiến, nói :

- Mẹ đừng lo lắng, buồn phiền, con vừa nghĩ ra một kế này đây. Con nghĩ tặc nhân sở dĩ to gan là vì nhà ta phòng ốc nhiều mà số người ít. Vậy chúng ta nên đem những phòng trống cho người khác thuê, không cần đòi hỏi giá cao, chỉ cần tìm được những người chính trực, biết phép tắc, cho họ thuê, để làm người hàng xóm tốt, hai bên chiếu cố lẫn nhau những khi tôi lửa tắt đèn. Mẹ thấy việc này có được không ?

Hồ thị cho là ý kiến hay, liền bảo Xuân Anh viết giấy thông báo cho thuê nhà, đem dán khắp chỗ ngã ba đường. Chưa đầy ba ngày sau, người tới hỏi mượn nhà không ít, nhưng đều là những kẻ nghề nghiệp không chính đáng, hoặc là số nhân khẩu quá đông đảo chẳng vừa ý Hồ thị chút nào. Đến ngày thứ tư, từ sáng sớm đã có một vị tu sĩ áo trắng, mặt đẹp như ngọc, môi đỏ như son, thần thái ôn nhã, nói năng dịu dàng, tới hỏi thuê nhà. Theo lời anh ta nói, anh là con quan, vì ham mê cảnh sông núi Hàng Châu thanh nhã, muốn tìm một nơi tạm trú. Anh còn nói cha anh từng làm quan lớn, đã qua đời, mẹ và các em anh hiện ở Kiến Nghiệp, chùng nào thuê được nhà, sẽ đem cả gia đình tới ở chung. Mẹ con Hồ thị thấy chàng trai có phong thái đẹp đẽ, rất vừa ý. Lại nghe chàng là con quan, số nhân khẩu khá đông, cảm thấy không có điều gì trở ngại, liền chấp nhận. Chàng trai hỏi tới giá thuê nhà, Hồ thị nói rõ ý mình, chỉ muốn chọn hàng xóm tốt, chứ không đòi hỏi tiền thuê nhà cao. Chàng trai không chiếm tiện nghi về phần mình, xia liền hai trăm lạng bạc để làm tiền đặt cọc, chùng nào đem gia quyến tới, sẽ định lại tiền thuê nhà. Hồ thị thấy chàng ta xài tiền rộng rãi, càng tin chàng là công tử con quan. Hỏi đến tên họ, chàng khai là họ Vương, tên Thành Phu, rồi ra đi.

Nửa tháng sau, Vương Thành Phu lại tới, nói ở bên Kiến Nghiệp có nhiều việc, nhất thời không giải quyết được, mà bản thân anh ta lại muốn ở thành Hàng Châu đọc sách, chỉ dẫn theo vài gia nhân, tới đây trước. Hồ thị cùng Xuân Anh rất tin tưởng Thành Phu là người qui củ, chính trực, lẽ nào lại không chấp thuận. Thành Phu mừng lắm, ngay hôm đó đem hành lý, đồ đạc vận chuyển tới, đều là những thứ đẹp đẽ khác thường. Họ Hà tuy là nhà giàu, đồ đạc bày biện trong nhà cũng nhiều thứ trân quý, mà thấy đồ đạc của Thành Phu có nhiều món sang trọng, không biết tên gọi là gì. Thành Phu lại dẫn tới một đám đầy tớ nam nữ, ước chừng hơn mười người, đều có vẻ mạnh mẽ. Riêng Thành Phu là người rất mực thành thực, ân cần. Trừ những lúc đọc sách ra, anh ta tới nhà sau, cùng Hồ thị nói chuyện, nói rằng Hồ thị có tướng mạo và tính tình rất giống mẹ anh, nên nhận Hồ thị là mẹ nuôi, cùng Xuân Anh kết làm anh em, bắt tất phải tránh hiềm nghi. Hai người thời thường gặp nhau, hai anh em cùng hầu hạ dưới gối Hồ thị, rất vui vẻ. Hồ thị thấy vậy, tỏ ra rất hài lòng, lâu dần có ý vùi anh ta ở rể. Bà hỏi thăm đám gia nhân của Thành Phu, biết anh này có tâm chí cao, chỉ muốn chọn một người con gái tài mạo song toàn, vì thế đến giờ vẫn chưa có vợ. Năm nay, anh ta được hai mươi lăm tuổi, bằng tuổi với Xuân Anh. Hồ thị nghe được tin đó, trong lòng vui mừng, mới ướm hỏi ý Xuân Anh.

Xuân Anh và Thành Phu quả là một cặp gái sắc, trai tài, xứng đôi vừa lứa, tình cảm thật sâu đậm. Nghe mẹ hỏi, Xuân Anh bất giác đỏ ửng đôi má, cười bên lên, nói :

- Vương ca ca là người có nhân phẩm rất tốt, mẹ muốn tính chuyện gì, cứ việc tính đi.

Hồ thị nghe vậy, biết con gái đã ưng chịu, chỉ chưa biết ý Thành Phu ra sao. Trước mắt không có ai để ủy thác việc mai mối, chỉ có một người em họ là Hà Đức Sơn, thường tới nhà chơi, đã gặp Thành Phu vài lần, được Thành Phu gọi là cậu, có vẻ thân thiết. Hồ thị mới gọi Đức Sơn tới, ngỏ ý cho biết.

Hà Đức Sơn tất nhiên tán thành, vội tới gặp Thành Phu, đúng lúc Thành Phu đang ở trong phòng, làm một công việc gì đó. Đức Sơn đứng ngoài cửa sổ, cất tiếng tăng hắng. Thành Phu ở bên trong nghe được, vội chạy ra, hỏi:

- Ông cậu tới đây có chuyện gì .

Đức Sơn nắm tay Thành Phu, cùng bước vào phòng, nở nụ cười, nói:

- Tôi đặc biệt tới chúc mừng anh đây.

Thành Phu mời ngồi, hỏi :

- Ông cậu là bậc trưởng bối, không nói chơi bao giờ. Có việc gì đáng mừng, hãy nói rõ cho cháu biết.

Đức Sơn cười, đem ý của mình tới đây nói rõ cho Thành Phu biết. Thành Phu rất vui mừng, nói :

- Anh muội chịu kết hôn với cháu, lẽ nào cháu lại phản đối ? Nhưng cháu một thân nơi đất khách, việc gì cũng nên làm phiền phiền cho xong, xin mẹ nuôi, cùng cậu và muội muội chu toàn mọi chuyện.

Hà Đức Sơn cười :

- Hai bên đã muốn kết thân, hà tất phải câu nệ thói tục ? Chỉ cần anh ở đây làm rể, mọi việc đều có thể thương lượng.

- Hiện tại đã ở chung một nhà, có khác gì ở rể ? Sau này, thành hôn xong, cháu sẽ đón mẹ và các em về đây nuôi dưỡng, hai nhà như một, tình càng thêm thân.

Đức Sơn nghe Thành Phu nói vậy, trở về nói lại với Hồ thị, mẹ con Hồ thị đều cho rằng giải quyết như vậy là rất thỏa đáng, nhưng hai trẻ đều không còn nhỏ tuổi, nên sớm tổ chức đám cưới là hay nhất. Đức Sơn đem ý đó nói lại với Thành Phu, tất nhiên Thành Phu đồng ý ngay. Hai bên chọn ngày lành, trang hoàng nhà cửa, tổ chức một đám cưới sang trọng, vì hai bên đều là nhà giàu có. Thành Phu tuy ở đất khách, nhưng bạn bè quen biết cũng nhiều, đều kéo tới giúp đỡ và chúc mừng đám cưới. Hồ thị thấy Thành Phu tướng mạo và thái độ chừng chạc, lấy làm mừng lắm, và vì yêu con gái, càng quý trọng chàng rể.

Một điều lạ lùng thứ nhất là Thành Phu thường nói gia quyền ở Kiến Nghiệp, mà sau khi cưới chẳng thấy đón về. Ba năm sau, cũng không hề thấy gia đình anh ta tới thăm lần nào. Hồ thị vì tuổi đã già, chỉ cầu mong con gái, con rể luôn luôn ở gần bên gối, nay được hai con ở chung nhà là đủ mãn nguyện, chẳng quan tâm tới chuyện gì khác. Xuân Anh là cô gái thông minh tuyệt đỉnh, thấy chồng có những điểm khác thường, lẽ nào lại chẳng nghi ngờ? Thường ngày, cô vẫn để ý quan sát thái độ và hành vi của anh ta, nhưng chẳng thấy có điều gì khác với người bình thường. Và lại anh ta còn rất thương yêu vợ nữa, nên mới nghi ngờ Xuân Anh chỉ để trong dạ mà thôi. Bấy giờ, Xuân Anh đã sinh đôi được một trai, một gái. Điều kỳ lạ là trước khi sinh nở, cô nằm mơ thấy rồng vàng hiện xuống. Lúc tỉnh dậy, hỏi ý Thành Phu, anh ta nói :

- Đó là khí tượng đế vương, chẳng phải con chúng ta có phúc phận lên ngôi cửu ngũ hay sao ?

Nhưng sợ tin tức này đồn ra ngoài dễ mang họa, ngăn cấm Xuân Anh không được tùy tiện nói cho người khác biết. Xuân Anh cũng bán tín bán nghi.

Qua ba năm nữa, lại sinh đôi, cũng một trai một gái, và cũng thấy mộng triệu như lần trước. Nhưng lần này, cô nhìn thấy rõ ràng hơn. Cô thấy con rồng trong mộng đích xác không phải con rồng bình thường, mà có một vẻ gì hung tợn, rất đáng sợ. Lúc tỉnh dậy, cô đem điều nghi ngờ nói với Thành Phu. Anh ta vừa nghe nói tới hình rồng kỳ dị, liền biến đổi sắc mặt, nhưng ngay sau đó lại giữ vẻ mặt tươi cười, và dùng giọng dịu dàng bàn bạc với vợ một hồi. Trong vẻ tươi cười, dịu dàng đó vẫn biểu hiện một thái độ dửng dưng, hăm dọa. Lúc đó, trong lòng Xuân Anh lưỡng lự, không biết phải suy nghĩ ra sao, là vì tình vợ chồng lâu nay vẫn khăng khít, luôn luôn đầm ấm, và thái độ của anh đối với vợ vẫn bày tỏ thành ý. Cô cảm thấy Thành Phu có nhiều điều cổ quái, nhưng những điểm nghi ngờ đó cô chỉ có thể để trong lòng, không công khai nói ra được. Sau lần sinh nở thứ hai, Xuân Anh càng để tâm quan sát kỹ hình tích của chồng, thăm dò cả từng lời ăn tiếng nói, nhưng từ trước tới sau anh ta không biểu lộ một điều gì đặc biệt. Riêng đối với gia quyền anh ở Kiến Nghiệp cô thăm dò nhiều lần, anh ta mới thổ lộ cho biết mẹ anh qua đời đã lâu rồi, bà mẹ hiện ở Kiến Nghiệp chỉ là mẹ kế, là người hung dữ, nham hiểm, và mấy đứa con do bà ta sinh ra tất nhiên cũng giống mẹ, nên anh và các em không thể hòa thuận. Lúc chúng ta mới đính hôn, chuyện xấu trong gia đình, anh không tiện nói ra. Về sau, nhiều lần muốn thổ lộ tình thực cùng em, nhưng ngại chuyện làm con không thể nói xấu bố mẹ, anh đành nhìn? không thể nói rõ bí mật đó. Nay hiền thể đã nghi ngờ, nếu anh không nói thật, ắt trong lòng em cứ ăm ứu tình cảm vợ chồng vì thế sút mẻ, anh đành thổ lộ chân tình. Nói tới chỗ thương tâm đó, anh chàng để rơi mấy giọt nước mắt, khiến Xuân Anh xúc động, xua tan mọi nghi ngờ, mà tình vợ chồng càng thêm khăng khít.

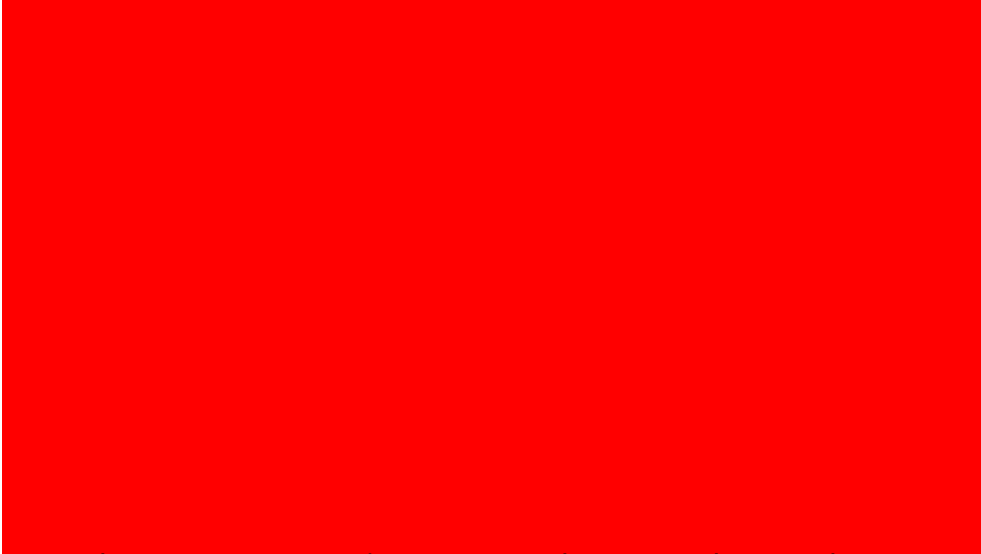
Một buổi chiều nọ, khí trời nóng bức, Hồ thị cùng bốn đứa cháu đều ở vườn hoa đằng sau hóng mát. Thành Phu không chịu nổi trẻ con quấy nhiễu, một mình nằm trên chiếc giường thấp, kê dưới dàn dậu, ngả lưng, cách xa đám đông chừng một trăm bước. Gió mát hiu hiu, tinh thần sảng khoái, Thành Phu bất giác chìm vào giấc mộng. Hồ thị đang cùng lũ trẻ nô đùa, chẳng để ý tới anh ta.

Gần bên dàn dậu, có trồng rất nhiều cây ăn trái, trên mỗi cây đều có tổ chim. Hồ thị vốn tính nhân từ, không cho phép gia nhân được phá tổ chim. Vì thế, chim kéo về làm tổ rất đông, hầu như mỗi cây đều có một, hai tổ. Bỗng nghe chim kêu ráo rác, cất cánh bay tứ tán, Hồ thị chợt nhớ tới con rể đang nằm ngủ dưới dàn dậu, mới bồng một đứa cháu, khoan thai bước lại gần xem thử. Nào ngờ vừa bước được chừng mười bước, nhìn về phía dàn dậu, bất giác kêu lên một tiếng, buông đứa bé trên tay xuống, ngã lăn ra đất, miệng sùi bọt mép, bất tỉnh nhân sự. Đứa bé bị quăng đau điếng, cũng khóc ré lên.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 70: Hiện Nguyên Hình, Dọa Chết Mẹ Vợ Được Mộng Triệu, Xóa Tan Nghi Ngờ



Hồ thị lại gần dần dậu, mở cặp mắt già kèm nhèm nhìn chàng rể, bỗng hét lên một tiếng, ngã lăn ra đất. Đứa bé bỗng trên tay lúc đó vừa bốn tuổi, bị quăng ra đất, khóc ré lên, mở mắt nhìn cha đang nằm trên giường, cũng hét lên một tiếng, lăn ra chết giấc, như bà ngoại. Những tiếng ầm ĩ làm kinh động Thành Phu đang nằm trên giường. Anh ta vội tỉnh dậy, leo xuống giường, nâng Hồ thị lên, và ẵm lấy đứa bé. Ngay lúc đó, Xuân Anh và hai người hầu gái vội chạy tới, thấy Thành Phu đang bối rối, mới hỏi nguyên do. Đứa bé tỉnh lại trước, thấy người đỡ mình dậy chính là cha, lại khóc thét lên, ra sức quấy đạp, thoát khỏi tay cha, nứu chặt lấy mẹ, miệng kêu lên:

- Cha không phải người ta, cha không phải người ta. Con không chịu cho cha ôm

Xuân Anh nghe vậy, ngạc nhiên quá chừng, vội ôm lấy đứa bé, đồng thời lên tiếng hỏi Thành Phu, đầu đuôi chuyện này thế nào ?

Thành Phu nghe con nói, không hiểu nghĩa gì trong đầu, chỉ đứng ngây người ra một hồi. Chừng nghe vợ hỏi, anh ta mới nói :

- Chính anh cũng không hiểu con bé nó nói gì. Bây giờ phải mau mau đưa nó vào nhà, rồi sẽ tính. Mọi người xúm lại đây, chẳng làm được chuyện gì.

Nghe câu nói đó, Xuân Anh bưng tỉnh, ôm chặt lấy đứa bé. Những đứa trẻ khác nghe tin, cùng chạy lại. Thành Phu ngần ngại một lát, chợt cau mày, trừng mắt, bỗng đưa tay dấm vào bụng mình bình bịch, trên mặt hiện ra vẻ sát khí đằng đằng, quay lại dấm gia nhân .

- Hãy trông coi các vị công tử, đừng để chúng chạy lung tung.

Rồi tự mình phẩn chấn tinh thần, ghé vai cổng mẹ vợ. Xuân Anh muốn ngăn cản. Thành Phu nói liền:

- Mẹ xưa nay ưa sạch sẽ, lại là một vị thái thái lão thành, qui củ, không chịu cho người khác cống bà dậu. Ta là con rể, được bà coi chẳng khác gì con trai, đương nhiên không cần câu nệ. Và lại lão nhân gia rất ưa thích ta, chưa bao giờ chê ta không sạch sẽ.

Xuân Anh đành nghe theo. Mọi người đi trước, Thành Phu cổng mẹ vợ theo sau, cùng rời khỏi vườn hoa, tiến về nhà. Thành Phu đi chậm rãi, cách mọi người chừng mười bước, Xuân Anh nghe được rõ ràng Hồ thị còn phát ra tiếng thở khò khè từ trong cổ họng. Mọi người đều cho rằng bà lão chẳng bao lâu sẽ tỉnh lại thôi, nên có thể yên tâm. Hồi lâu, mọi người tiến vào phòng chính, Thành Phu đặt Hồ thị xuống giường, thật nhẹ nhàng. Đột nhiên, anh ta kêu lên :

- Tại sao bà già vẫn chưa lên tiếng ? Mọi người lại mà coi, dường như bà đã... , bà làm sao thế này ?

Nghe câu nói nửa chừng, Xuân Anh kinh hãi, biết mẹ mình đã gặp lành ít dữ nhiều, vội đưa đứa bé cho hai người hầu gái, đích thân chạy tới coi, thấy Hồ thị hai mắt lờ lờ, cái lưỡi thè lè, giống như người thất cổ. Sờ mó thân thể mẹ, thấy không còn chút hơi thở. Xuân Anh đập giường, đập bàn, kêu trời kêu đất, khóc lóc thảm thiết. Thành Phu cũng tự động nằm phục xuống giường, khóc rống lên. Hai người khóc một hồi, dấm gia nhân đều kéo vào, cùng khuyên giải. Đi phía sau là ông cậu Đức Sơn, và bà mẹ Vụ thị, cùng dấm con ông bà, được tin, nhất tề kéo đến. Mọi người lại khóc lóc một hồi, Thành Phu không đợi người khác mở miệng, đã lên tiếng trước :

- Mẹ vợ tôi chết rất kỳ lạ, thật cổ quái. Nếu nói là bị người ám hại, lão nhân gia xưa nay có thù oán với ai dậu . Và lại chính tôi cống bà vào nhà, mọi người đều nhìn thấy rõ ràng, vì không rời xa tôi một bước, cho tới lúc tôi đặt bà lên giường. Có thể có một con ma thất cổ, đi theo bà sát nút, lợi dụng lúc chúng ta sơ hở, đã lấy đi tính mạng của bà, ngay lúc bà còn nằm trên lưng tôi, cũng chưa biết chừng. Việc này xét cho cùng, quả thật hoang đường. Có ông cậu ở đây, là bậc trưởng bối của chúng cháu, cậu thử điều tra việc này xem sao.

Đức Sơn là một vị thánh hiền trong làng men, chỉ biết uống rượu ngon, ăn thịt béo, ai mà đem rượu thịt mời ông, ông đáp ứng liền, chứ lúc này nghe Thành Phu nói, ông giữ vững tông chỉ của mình là không xen vào chuyện người khác, nên ông vội nói :

- Cháu rở nói không sai chút nào. Mẹ vợ cháu do cháu đích thân công vào phòng, kẻ nào có thể, không hơi không tiếng, lấy đi sinh mạng của mẹ vợ cháu, ngay trên vai cháu được chứ ? Lại nói chơi cho vui, nếu cháu rở có ý mưu lại mẹ vợ mình, thì việc đó cũng chẳng phải dễ dàng.

Nghe câu nói đó, Thành Phu bắt giác biến sắc mặt. Nhưng anh ta chưa kịp lên tiếng, đã nghe Đức Sơn nói tiếp :

- Suy nghĩ kỹ thì thấy, ngoại trừ điều anh vừa nói về con ma thất cổ, lợi dụng lúc sơ hở để ám hại mẹ vợ anh, thì không còn cách giải thích nào khác có thể chấp nhận. Tóm lại một câu, đây hoàn toàn là oan nghiệt từ kiếp trước, hôm nay báo ứng. Người đã chết không thể sống lại, việc khẩn yếu lúc này là lo hậu sự, chứ nói chuyện không đâu, có làm được điều gì ?

Thành Phu nghe vậy, như được cắt đi khối đá ngàn cân trong lòng. Mọi người nghe theo, lo việc ma chay cho Hồ thị được tươm tất

Xuân Anh ừ khi nghe Thành Phu giải thích rõ việc nhà của anh ta ở Kiến Nghiệp, bao mối nghi ngờ trong lòng đã dứt bỏ hết. Nào ngờ không bao lâu, lại xảy ra đám tang kỳ lạ này. Thấy mẹ chết thảm, cô lại nẩy sinh mối nghi ngờ trong lòng. Có một chứng nhân là con bé con, được bốn tuổi, đã có hiểu biết một phần nào. Theo lời nó nói thì : "Chiều hôm đó, bà ngoại ẵm con tới chỗ cha đang nằm, thì không thấy cha đâu, chỉ thấy một con rắn, lớn thật là lớn, lại giống như con rồng, được mô tả trong cuốn sách học của ca ca. Nguyên cha chỉ đóng một cái khố, từ cái khố trở lên là hình rồng từ cái khố trở xuống là thân rắn. Ngoại trông thấy, liền kinh hãi, hét lên một tiếng quăng con xuống đất. Khi con đau đớn, hét lên một tiếng, con vật kia liền biến mất, chỉ thấy cha từ trên giường leo xuống, ẵm con. Lúc đó, mẹ và các anh đều chạy lại. Đến nay, mỗi lần nhìn thấy cha, con vẫn còn sợ hãi, run bần bật".

Xuân Anh nghe lời báo cáo đó, lại nhớ tới mộng triệu, mỗi lần sắp sinh các con. Tất cả những điều nghi ngờ cũ đều trở lại, tạo thành một nghi án. Cô chỉ cảm thấy rằng người chồng thân ái của cô ắt phải là một thần long chuyển kiếp, nó mới có những chứng tích kỳ lạ như vậy. Mà những chứng triệu đó, e rằng vị tát chồng cô đã biết được. Vì thế, anh ta mới không thể giải thích rõ ràng. Nhưng chẳng cần anh ấy biết được hay không biết, rốt cuộc đã đều là những chứng triệu tốt, cho thấy anh là người phi thường, mai sau làm nên sự nghiệp lẫy lừng, cũng chưa biết chừng. Nghĩ đến đó, cô cảm thấy vui mừng an ủi.

Ngày tháng thoi đưa, thấm thoát lại qua nhiều năm, đứa con gái nhỏ của Thành Phu đã được mười một, mười hai tuổi. Thành Phu ít khi rời khỏi nhà, và cũng không thấy bạn bè quý hiển nào của anh ta tới chơi. Tuy nhiên, tình vợ chồng ân ái trước sau vẫn không thay đổi. Xuân Anh cũng chẳng mong mỏi chồng mình cầu danh, cầu lợi, phong hầu, bá tước. Nhưng cuộc đời thay đổi không chừng, ảo cảnh vô cùng, một tấm lòng ưa yên tĩnh rốt cuộc cũng bị những cảnh tượng quái dị cũ quấy rối. Một hôm, vợ chồng Đức Sơn tới chơi, nói chuyện văn, gặp đúng lúc Thành Phu vắng nhà. Bà vợ Đức Sơn là Vu thị tính tình rất thành thật, trung hậu, xưa nay lại rất yêu quý Xuân Anh. Xuân Anh cũng coi cậu mợ như cha mẹ, có những điều không thể nói trước mặt Thành Phu, cô đều đem ra bàn bạc với cậu mợ. Hôm đó, trong lúc vô tình có nhắc tới việc Hồ thị chết rất kỳ lạ, thảm thương, mọi người đều không hiểu chân tướng việc đó ra sao. Xuân Hương đem những lời con bé đã nói, thuật lại rõ ràng, nói :

- Cháu có một vấn đề nan giải, đã lâu muốn thỉnh giáo cậu mợ. Việc này rất quan trọng, không dám tùy tiện nói ra. Hôm nay, nhân nhắc tới chuyện của mẹ cháu, cháu nín nhịn không được, phải đem nỗi lòng chất chứa bấy lâu, bộc bạch hết cùng cậu mợ.

Hai người hỏi chuyện gì quan trọng, mà phải đắn đo như thế. Xuân Anh mới đem những điều nghi ngờ về chồng mình, kể từ những ngày đầu đính hôn, cho tới lúc Thành Phu dọa chết mẹ mình, nói ra tường tận. Nói xong, lại đau đớn, chảy nước mắt, nói tiếp :

- Cháu vẫn biết mẹ cháu chết oan, nhưng thật tình anh ấy cũng không có lòng dạ nào mưu sát mẹ cháu. Và lại, việc này làm âm ỉ lên, một nhà tan nát, đám con thơ biết lấy ai nuôi nấng, dạy dỗ ? Một điều nữa là cháu thấy anh ấy có nhiều chứng triệu kỳ lạ, nghĩ rằng anh ấy phải là người anh tuấn kỳ tài. Một tấm lòng ngu si vẫn hy vọng anh sẽ lập nên sự nghiệp lớn lao, làm vẻ vang cho mẹ cháu, khiến lão nhân gia ở dưới suối vàng cũng được nhắm mắt, mà bản thân Thành Phu cũng kể như lấy công chuộc tội. Vì nghĩ vậy mà đối với việc này, cháu đành giữ kín trong lòng, không dám tiết lộ với người nào. Cháu thường nghĩ đến người mẹ đã qua đời nếu ở dưới suối vàng có hiểu biết, chắc cũng không oán hận cháu chỉ biết ủng hộ chồng, mà quên báo thù cho mẹ. Đáng thương cho cháu, từ khi mẹ cháu mất đi, cháu không hiểu Thành Phu suy nghĩ những gì. Mỗi khi nghĩ tới mối thù của mẹ, cháu tự giận thân, sao không đem chuyện anh ấy dọa chết mẹ cháu, tuyên bố cho mọi người cùng biết, dù anh ấy có ý hay vô tình, có tội hay không tội, cũng phải chịu vương pháp xét đoán. Nhưng cũng vì nghĩ đến mẹ, cháu lại chuyển nghĩ khác, mong anh ấy lập nên sự nghiệp lớn lao, lo cho dân cho nước, lại có thể xin phong cáo cho mẹ cháu, vì dân con nhỏ lập chút căn cơ, thì chắc rằng mẹ cháu dù đã qua đời, cũng có thể lượng thứ cho anh ấy. Nhưng chuyện đó cứ như mồi bòng bong trong đầu óc và tâm khảm cháu, rốt cuộc cũng không sao giải quyết. Nhưng chiếu theo chí hướng và hành vi, thì con người đó chẳng có hy vọng làm nên anh hùng, hảo kiệt, chẳng thể làm vinh diệu tổ tông. Mà anh ta không làm nên sự nghiệp, thì tâm nguyện của cháu đối với mẫu thân rốt cuộc chẳng thể hoàn thành. Điều kỳ lạ là con người này, nếu nói chỉ là một nhân vật bình thường, tại sao lại có quá nhiều chứng triệu khác thường, mà đã có chứng triệu khác thường, tại sao đã lâu vẫn chưa thấy biểu hiện điều bất ngờ ? Cháu thừa nhỏ đọc sách, từng biết rằng từ xưa đến nay có biết bao đế vương, danh thần, lúc mới chào đời đều có những chứng triệu khác thường, mà mộng thấy rồng vàng là điềm đại quý, phi phạm. Thừa cậu mợ, chẳng những lúc sinh bốn đứa bé, cháu đều có điềm báo mộng rồng vàng như nhau, mà bản thân Thành Phu cũng hiện nguyên hình, dọa chết mẹ cháu. Những hiện tượng đã có rất nhiều, tại sao đến giờ vẫn chưa thấy tình trạng phát đạt, bay cao ? Đối với việc này, cháu cứ ôm lòng hoài nghi cho tới tận hôm nay, thiết nghĩ cậu mợ là người biết nhiều hiểu rộng, nhất định phải biết nguyên do việc này ra sao chứ.

Đức Sơn nghe cháu gái nghị luận dài dòng, chỉ biết được cháu rở quả thật đã có những cử động gì đặc biệt, nhưng anh ta lại không để ý tới chuyện công danh, phú quý. Ông rất sợ bị lôi kéo vào chuyện nhà người khác, nên ngồi ngẩn mặt ra như con gà gỗ, không biết đường nào mà trả lời những điều Xuân Anh xin thỉnh giáo. Vu thị thấy vậy, mới nói :

- Đây cháu gái, cháu là người thông minh, lại đọc sách đã nhiều, còn giỏi hơn nhiều người đàn ông nhà khác, tại sao lại đi hỏi cậu mợ là những người quê mùa dốt nát, không thông hiểu việc đời ? Nhưng mợ có nghe nói : ngoài thành có Đông Hoa đế quân linh ứng khác thường, nhiều người tới cầu phúc được phúc, cầu tài được tài, cầu con được con. Cháu đã có điều hoài nghi trong lòng, lúc này mọi người lại đang nhàn rỗi, không có việc gì làm, tại sao chúng ta không chuẩn bị nhang, nến, cùng tới miếu giải tỏ lòng mình, cầu đế quân ban cho lá xăm linh thiêng, thì mọi chuyện sẽ sáng tỏ ngay chứ gì ?

Câu nói đó thức tỉnh Xuân Anh, cô vội nói :

- Mợ nói không sai chút nào. Đông Hoa đế quân quả là vị thần tối linh cảm, miếu của ngài lại không xa mấy, chúng ta chọn ngày tốt, sao bằng chọn ngày

hôm nay ? Nhân tiện cậu mợ đều có mặt ở đây, cháu xin theo cậu mợ đi liền tức thời. Thành Phu có nói là đi chơi tới chiều tối mới về, lúc này đang là giờ Ngọ, chúng ta đi sớm về sớm, anh ấy không biết được việc của chúng ta.

Đức Sơn, Vưu thị nghe vậy, tức thì cao hứng trở lại, kêu gọi gia nhân chuẩn bị kiệu, sắm sửa nhang nến đầy đủ. Ba người cùng ngồi kiệu, ra đi. Vưu thị ngồi kiệu, dẫn theo thằng con trai út của Xuân Anh, Xuân Anh cũng dẫn theo đứa gái út, lại có một toán gia nhân nam và nữ đi theo, thành một đoàn bảy, tám người, cùng ra khỏi thành, kéo tới miếu Đông Hoa để quân. Tới nơi, ba người xuống kiệu, đám gia nhân dẫn hai đứa bé cho chúng đi chơi, ngắm cảnh.

Xuân Anh nhường cho cậu mợ thắp nhang trước, cô theo sau, tiến lên, thành khẩn quỳ xuống, dập đầu lạy, cầu xin một lá xăm linh ứng. Hồi lâu, xin được một que, ba người cùng xúm lại coi. Thì ra chỉ là một tờ giấy trắng, không có chữ nào in trên đó. Ba người không hiểu ý ra sao. Xuân Anh mới nói :

- Tại chúng ta không chọn ngày, trai giới, tắm gội, nên thần linh trách chúng ta không thành tâm, mới không chịu ban xăm.

Vưu thị khuyên cháu gái xin một que xăm khác, Xuân Anh nghe lời, lại quỳ xuống cầu khẩn, khăn vái lâm râm. Hồi lâu, lại xin được một que, nhưng vẫn chỉ là tờ giấy trắng, không chữ. Vưu thị thay mặt cháu, cũng cầu xin một que, nhưng cũng như hai lần trước mà thôi. Vưu thị nói :

- Nhất định ba chúng ta đã có người đắc tội với thần linh, ở lâu trong miếu càng khiến đại đế chán ghét, chi bằng mau trở về nhà thôi.

- Xuân Anh cũng tin tưởng như vậy. Ba người cao hứng ra đi, bây giờ tiu nghỉu trở lại nhà. Xuân Anh vì muốn giải mối ngờ mà ra đi, nay trở về càng nghi ngờ thêm lên.

Tối hôm đó, cô cảm thấy thần trí không yên, cứ nằm trằn trọc suốt đêm, khiến Thành Phu không sao ngủ được. Lúc đầu, anh nghĩ cô mắc bệnh, hỏi han mấy lần. Xuân Anh sợ chồng nghi ngờ, đành nằm cuộn tròn, không động đậy, Thành Phu mới nhắm mắt ngủ say. Xuân Anh vẫn còn bàng hoàng. Cho đến lúc gà gáy lần thứ ba, hừng Đông ló rạng, cô mới cảm thấy vô cùng mệt mỏi, ngủ thiếp đi.

Trong giấc mơ, cô thấy một người tiên trẻ tuổi, mặc quần áo đạo sĩ, tay cầm phát trần, tự xưng là đồ đệ của Đông Hoa đế quân, tên gọi Chung Li Quyền, nói :

- Vâng pháp chi đế quân, ta tới báo cho biết chồng ngươi đắc tội với trời, đã nhiều lần lọt lưới trời. Lần này tội ác của hắn chất đầy, đế quân sai ta tới giết hắn. Vì nghĩ ngươi tính tình trung hậu, bình sinh không phạm tội gì, lấy làm phải kẻ phi đồ, tình cũng đáng thương, nên ta đặc biệt cảnh giới ngươi. Nếu gặp việc gì khác ý hãy mau tránh đi chỗ khác, không được nuôi lòng luyến ái riêng tư, mà nghĩ chuyện làm xằng, tự rước lấy họa. Hôm nay, các người tới miếu xin xăm, đế quân không chịu chi bảo, là vì việc này tiết lộ ra, yêu nhân lễ nào chịu bỏ tay đọi hành hình ? Vạn nhất hắn có hành động bất ngờ, há chẳng phải điều nguy hiểm đáng sợ hay sao ? Vì thế mới phải đặc biệt giữ bí mật. Người đã hiểu việc này lợi hại ra sao, phải nên cẩn thận, giữ gìn, răn trùng, chớ để hối tiếc về sau.

Nói rồi, bỏ đi liền. Xuân Anh chợt tỉnh dậy, sợ toát mồ hôi. Nhớ lại cảnh trong mộng, dường như vẫn rành rành trước mắt. Qua tình hình việc xin xăm, cô cảm thấy chuyện này lành ít dữ nhiều. Lại nhớ tới tình vợ chồng lâu năm, biết chắc chồng mình là người khá giữ gìn phép tắc, có tội lớn gì đâu mà trời phải trừng phạt ? Nghĩ tới đó, cảm thấy ảo mộng không bằng có, chẳng đáng tin lắm. Ngay lúc đó, Thành Phu tỉnh dậy, thấy Xuân Anh vẫn còn ngơ ngác, nhìn bên dưới, dường như có điều suy nghĩ lung. Anh lấy làm lạ, lại sợ cô mắc bệnh gì chẳng, mới đẩy nhẹ một cái, dùng lời ôn tồn an ủi, hỏi thăm cô có cảm xúc gì mà đột nhiên có vẻ thất thường như thế ? Xuân Anh được vỗ về, cảm thấy chồng yêu thương mình rất sâu đậm, đối xử tử tế, bất giác vứt bỏ tất cả những lời người tiên đã ân cần dặn dò trong giấc mộng ra khỏi đầu óc, tự nghĩ mình đã đem thân làm vợ người ta, cùng chồng, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, giàu ai khác thì giàu, chứ giàu chồng là không được. Vì thế cô đem hết những điều đã nghe và thấy trong mộng, nhát nhát kể lại cho Thành Phu nghe. Đưa hai tay ôm ngang lưng Thành Phu, cô cất giọng tí tì :

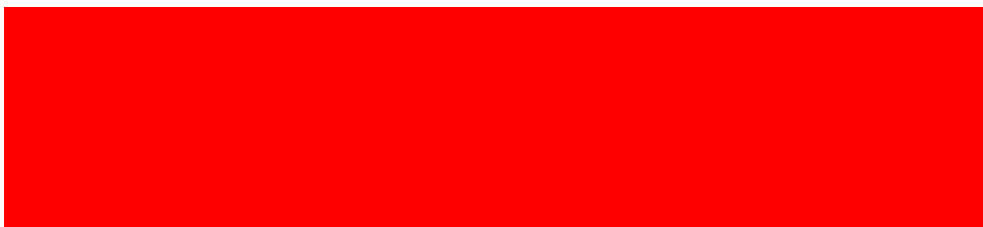
- Ca ca hãy nghĩ giùm em, con ác mộng này có đáng kinh hãi hay không ?

Hỏi đi hỏi lại mấy lần, Thành Phu vẫn không nói tiếng nào, cô lấy làm lạ, ghé nhìn tận mặt anh ta, bỗng thấy Thành Phu mặt lạnh như băng, hai mắt mở trừng trừng, ngó đăm đăm ra ngoài màn.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 71: Thổ Lộ Chân Tình, Yêu Nhân Dụ Vợ Hiền Truyền Thụ Tà Thuật, Đất Bằng Nổi Sóng Gió





Xuân Anh ghé lại nhìn, thấy Thành Phu mặt lạnh như băng, hai mắt mở trừng trừng. Cô kinh hãi quá chừng, vừa lay vừa gọi, Thành Phu bừng tỉnh, cất tiếng cười khan, nói :

- Chà, thì ra lão già Đông Hoa cố tình gây khó cho ta, sai thẳng lời con tới đây gây sự. Hắn đã nhận ra tung tích lão giao ta rồi sao ?

Xuân Anh nghe vậy, lại càng kinh hãi, buông hai tay ra, ngồi ngay ngắn trên giường, đưa mắt nhìn Thành Phu đăm đăm, từ đầu tới chân. Lão giao biết mình lỡ lời, vội làm bộ mặt tươi cười, nói với Xuân Anh :

- Nói thật với em, vừa rồi anh chỉ hù dọa em chơi thôi. Ai bảo em đem mộng cảnh mơ hồ hăm dọa người ta ? Em hù dọa anh, lại không cho anh hù dọa lại hay sao ? Em coi em kia ! Sao em có thái độ kỳ lạ như thế ? Cứ như thế lấy mộng làm thực, coi anh là kẻ tội phạm cùng hung cực ác, trời không dung, đất không tha, phải vậy không ? Nói thật với em, anh không có thân phận lớn đến thế, cũng không đủ tư cách làm những chuyện như vậy. Em là người thông minh, sao lại coi ảo mộng không bằng có là chuyện thật, mới sáng sớm đã đem ra quấy rầy anh ?

Xuân Anh xét tình hình, thấy anh ta nói năng không được tự nhiên, rõ ràng là có điều gì muốn che giấu, mà vì tìm cách che giấu như thế, lại càng tỏ lộ cho thấy anh ta đã làm những chuyện quấy.

Vì thế, cô nghĩ : "Một là không làm, đã làm phải làm cho tới nơi, cô mới đem chuyện đi xin xăm ngày hôm qua, nói rõ cho anh ta biết để coi anh trả lời thế nào. Có thể dựa vào thần sắc, thái độ của anh ta, để tìm ra sự thật. Hai bên thương yêu, coi nhau như một, có tình cảm đồn hậu, nếu quả thật anh ta không phạm tội gì lớn, hoặc giả đó là oan trái từ kiếp trước, thì hai người có thể chuẩn bị sẵn sàng, cùng kéo nhau lên miếu thành hoàng, bày tỏ tâm nguyện, hứa làm nhiều công đức, cũng có thể tiêu trừ tội lỗi trước đây. Nếu quả thật anh ta mắc đại tội, làm những việc trái lẽ, ông trời không thể phù hộ, lúc đó cô lại có chủ kiến : hoặc là sống chết cùng anh, hoặc là đem các con đi xa, vĩnh viễn không bận tâm tới anh nữa. Quyết định như thế rồi, cô đem những điều nghi ngờ trước đây nói rõ, từ lúc anh hiện hình, cho tới việc xin xăm hôm qua, ba lần liên tiếp đều là lá xăm trắng, rồi tới tình huống trong mộng, kể ra rành mạch. Thành Phu nghe kể, chỉ ngược mặt nhìn trời, cất tiếng cười lạt, không nói một câu. Nghe Xuân Anh kể xong, Thành Phu mới chuyển đề tài, hỏi ngược lại cô :

- Nếu anh vô tội, chẳng nói làm gì. Nếu quả thật anh là tội nhân, xứng đáng bị hành hình, xin hỏi hiền thê, em định đối xử với anh thế nào ?

Xuân Anh nghe hỏi, buột miệng nói liền :

- Chẳng cần phải hỏi, em nhất định giúp anh, cùng chống lại kẻ địch. Nếu chẳng may anh bị người sát hại, em sẽ hướng dẫn các con báo thù, rửa hận cho anh, chết cũng không oán thán.

Thành Phu nghe vậy, ngồi bật dậy, leo xuống giường, chấp tay vái Xuân Anh, nói :

- Mong hiền thê đừng quên câu nói hôm nay. Anh sẽ đem hết những việc đã qua, cùng lai lịch xuất thân của anh, nhất nhất nói cho em nghe, để những điều nghi ngờ em chất chứa trong lòng, từ nay sẽ tan tành như ngôi vờ.

Xuân Anh đáp lễ, khoác chiếc áo lên mình. Hai vợ chồng cùng ngồi chỗ mép giường, Thành Phu buông tiếng thở dài, nói :

- Ngày nay, thế giới phàm trần không có công đạo, ngay cả các thần tiên trên thượng giới cũng hợp thành một đoàn thể thế lợi. Chúng ta chẳng may sinh ra ở thế giới đó, cùng một đám người thế lợi quay cuồng trong đó, chẳng trách được nơi nơi nói sóng gió. Hiền thê ơi, hôm nay anh sẽ nói hết sự thật cho em biết, mong em đừng kinh hãi. Anh tuy cùng em làm vợ chồng đã lâu năm, lại sinh một đàn con, và giờ khắc này cùng em sánh vai ngồi trên giường nói chuyện chơi, theo tình hình đó, tự nhiên là anh chẳng khác em chút nào, đều là người phàm trần như nhau, nhưng thật ra anh không phải người phàm trần, mà là rồng vàng ở Tây Hải, tu luyện được pháp thân vạn năm không hủy hoại.

Nói xong câu đó, Thành Phu quay đầu nhìn đăm đăm vào Xuân Anh, coi thần sắc cô ra sao. Xuân Anh nghe câu nói đó, tự nhiên là kinh hãi vô cùng, nhưng cũng may trong đầu cô đã sẵn có chứng triệu kỳ lạ về chồng mình, trong lòng cô đã sẵn hoài nghi anh ta không phải người bình thường, nên mỗi kinh sợ của cô đã giảm đi phân nửa. Và lại, cô vừa đáp lời anh, thế cùng sống chết, lại yêu cầu anh nói ra hết sự thật, có gì mà không thể chấp nhận ? Tuy nhiên, Thành Phu cũng nhận ra cô sắc mặt tái tái, mồ hôi ra ướt đầm, lập tức giữ về mặt tươi cười, tìm lời trấn an :

- Em gái ngoan, đừng nên sợ. Hiện giờ anh chẳng phải người phàm trần như em hay sao ? Con người ta sinh ra ở đời đều có lai lịch, hoặc là loài vật đầu thai, hoặc là thần tiên bị biếm chích, làm sao biết em kiếp trước không phải một vị tinh tú hoặc qui thần chuyển sinh ? Chẳng qua là em không tự biết thân phận mình đầy thôi. Bản thân anh từ lúc sinh ra chưa từng chết lần nào, không biết thế nào là kiếp luân hồi, chỉ có tài biến hóa, không chết mà thôi. Xét cho cùng, hiện giờ em đã có được khí chất của anh, không khác nhau bao xa, nếu gia công tu luyện, cũng có thể đạt tới chỗ vạn kiếp bất tử. Điều đó, người khác cầu cũng không được, em vô tâm lại có cơ duyên đó, quả là điều may mắn vô cùng, còn sợ gì nữa ?

Xuân Anh nghe nói có thể thành tiên, nửa tin nửa ngờ, mà mừng nhiều, sợ ít, mới gạt đầu liền mấy cái, nói :

- Nếu đã vậy, chúng ta làm vợ chồng đã lâu năm, tại sao anh che giấu em đến tận bây giờ, chưa từng thổ lộ cùng em một lời nào?

- Anh cũng thường nghĩ chuyện nói rõ cho em biết từ lâu, và khuyên em dụng công tu luyện, sớm thành chính quả. Nhưng vì hôm đó, anh vô tình hiện chân hình, khiến mẹ khiếp sợ mà chết, nên anh nói ra, tất nhiên em sẽ ôm mối thù giết mẹ, mà gây khó với anh. Trong lòng cứ bứt rứt không vui: làm sao em có thể tu luyện? Và rõ ràng tình cảm của em đối với anh ắt bị thương tổn.

Xuân Anh nghe vậy, lại liên tiếp gật đầu, nói:

- Việc đã vì vô tâm mà xảy ra, em còn thù ghét anh làm gì? Và còn điều này nữa: anh đã là người tiên, tại sao còn kết hôn với em, là một cô gái phàm trần?

Thành Phu cười, đáp:

- Việc này em không biết được đâu. Việc tu đạo thiên biến vạn hóa, có một hạng người không được phép gần nữ sắc, nhưng cũng có những người khác dựa vào việc nam nữ giao hợp để điều hòa âm dương, và dùng vào việc luyện đan. Anh thuộc hạng người sau, và là người của Ma giáo. Nhưng người con gái đã kết hôn với người khác phàm, ắt phải là người sinh ra đã sẵn có tiên duyên, nếu biết tinh nhất tu trì, lâu ngày cũng phải thành tiên. Những người như anh kén vợ, không thể tìm bừa bãi một người phàm nào đó để kết hôn phối. Nếu là người không có chút tiên duyên, mà chỉ là một thân xác hoàn toàn trần tục, thì qua một lần giao hợp, cô ta chẳng có lợi ích gì, mà trái lại anh sẽ bị tổn thất. Tự hợp với nhau vài chục năm, chẳng những không được điều tốt lành gì, mà còn suy cạn tinh khí, nhân đóọa lạc phàm trần, vĩnh viễn không có hy vọng thành tiên. Vậy chẳng là nguy hiểm lắm sao?

Xuân Anh cười cười, nói:

- Nếu đã nói vậy, bản thân anh cũng phải lưu tâm, đừng tham luyện ái tình, mà công hạnh tu luyện vạn năm phải một sớm tiêu diệt.

- Điều đó thì không đáng sợ. Chính anh hận nhất là thiên đạo bất công, bị chúng khinh miệt tệ hại. Theo tình hình em thấy trong giấc mộng, thì người nói chuyện với em chính là Chung Li Quyền. Những lời hằn tổ cáo với em cho thấy thật tình bọn chúng đang có lòng tru diệt anh.

Xuân Anh nghe vậy, liền kinh hãi, nói:

- Tuy rằng nói vậy, nhưng em nghĩ đó chỉ là mộng mị không bằng cứ, có lẽ không phải sự thật đâu.

Thành Phu cười nhạt, nói:

- Không phải đâu, không phải đâu. Theo lời hằn nói, anh đã nhiều lần lọt lưới trời. Việc đó quả thật có lai lịch hãn hoi. Là vì bọn chúng đã vài ba phen gây khó cho giáo phái của anh. Nhưng anh là một nhân tài trong đám thủ hạ của giáo chủ, và là một đại đệ tử của ngài. Những người mà bọn chúng hận nhất, kỵ nhất, ngoài giáo chủ ra, chính là anh. Vì thế bọn chúng đã tìm đủ cách để thu phục anh, nhưng trong Đạo giáo không có mấy người đối địch anh. Năm xưa ở thôn Hoài Hải, đã có nhiều người thuộc phe đó kéo tới, đều bị anh đánh cho thất điên bát đảo, phải trốn chạy khắp bốn phía để giữ lấy mạng sống. Bọn chúng không biết làm sao, mới nghĩ ra một kế sách hèn hạ là dùng nhiều tiền mua chuộc một người đồng đạo của bọn anh là bạng tinh. Nhân lúc anh không đề phòng, tên đó đã trở giáo đánh lại. Việc đó hoàn toàn bất ngờ, anh có nằm mơ cũng không nghĩ tới nỗi, đến nỗi bọn anh bị một trận thua liểng xiểng.

Xuân Anh nghe đến đây, vì tình vợ chồng sâu đậm, bất giác tỏ lòng công phần thay cho Thành Phu, nói:

- Thiên hạ có hạng người vô lương tâm như thế, đáng giết cho rồi! Không hiểu tên tiểu yêu đó, về đâu bên kia, có được điều tốt đẹp nào hay không?

Thành Phu nghe hỏi, ngần ngừ một lát, mới cười, nói:

- Hạng người âm hiểm, gian ác đó, làm sao có ngày phát tích lên được? Nghe nói hiện nay hãn đang làm thủ hạ cho một đền loa tinh thuộc phe bên kia, mang danh là tu đạo, chứ thật tình chỉ là tời tở, là trâu ngựa cho người ta sai khiến. Hạng người vô liêm sỉ đó, anh chẳng buồn nhắc tới làm chi. Sau lần thất bại nặng nề đó, anh vâng pháp chỉ của giáo chủ, tạm ẩn thân, tu dưỡng một thời gian. Ngài nói với anh rằng: "Công hạnh và chí khí của con, so với long vương ở dưới biển hiện nay, cao hơn gấp mấy lần. Theo lý, chức vị long vương đó thuộc về con mới phải. Chỉ vì tâm khí của con quá cao ngạo, con mới bị Thượng đế ghét bỏ, các tiên ganh tị. Vì vậy, vợ chồng Bình Hòa mới chiếm đoạt được địa vị đó. Hiện nay, con cháu chúng sinh sôi nảy nở, chia nhau chiếm giữ các nơi quan trọng. Bốn người con là Ngao Quảng, Ngao Nhuận, Ngao Tường, Ngao Quý được phân phong ở các sông hồ. Con có tư chất cao hơn bọn chúng, chỉ vì Thượng đế không ưa, mà trở thành một kẻ tội nhân, đến nỗi thiên hạ lớn là thế, bốn biển rộng là vậy, con cũng không có một chỗ dung thân. Nay nhờ pháp lực của ta, con hãy tạm ở Đông Hải mai danh ẩn tích. Nếu để chúng phát hiện, ắt lại xảy ra một trận đấu tranh. Để giúp cho con có ngày xuất đầu lộ diện, ta khuyên con phải chọn một nơi làm căn cứ địa. Xét địa thế của các sông ngòi, thì sông Tiền Đường là nơi mà thủy thế mạnh nhất, hai bên là những núi cao hiểm trở, chính là nơi để con phát tích. Con muốn làm việc lớn, lập nên sự nghiệp cao cả, hãy chọn nơi này làm căn cứ địa, ẩn thân tu dưỡng, một trăm năm sau có thể dựa vào thế nước mà ra tay". Đương nhiên anh tuân theo pháp chỉ, ẩn mình dưới biển một trăm năm, lại theo lời dạy của sư tôn, tới đầu sông Tiền Đường điều tra một hồi. Không dè bị chúng phát hiện, đặc biệt phái tên đạo sĩ giặc Huyền Châu tới trấn thủ Hải Ninh. Lại có một con chồn yêu đặc đạo là Tuệ Thông, hợp đồng cùng vợ chồng Bình Hòa và các con, giúp đỡ Huyền Châu, định ra kế hoạch điều tiết nước sông Tiền Đường, trấn giữ các nơi hiểm yếu, nhiều phen gây khó cho anh. Anh ẩn mình dưới nước, men theo dòng sông, tiến vào đất liền, quan sát tình huống. Đến đâu cũng gặp chúng canh phòng cẩn mật, khiến anh không thể thừa thế ra tay, trở hết pháp lực bình sinh của mình. Vì thế, anh mới biến thành hình người, tới Hàng Châu thăm dò. Đó là tất cả lai lịch của anh trước đây, cho tới khi anh được gặp em.

Xuân Anh lúc đó nói chuyện với Thành Phu đã nhiều, cảm thấy người chồng giao long của mình không đáng sợ nữa, mà còn vô cùng thân thiết, liền nhoen miệng cười, hỏi:

- Anh ở đây đã lâu năm, không có động tác gì, đại khái là vì phe bên kia phòng thủ nghiêm ngặt, nhất thời anh không thể ra tay, có phải vậy không ?

Thành Phu gật đầu, nói :

- Đúng đó. Xem ra tên đạo sĩ giặc Huyền Châu cũng có bản lĩnh đấy. Trước anh, đã có một vị đồng đạo tới đây. Người đồng chí này đã không tuân theo nghiêm lệnh của giáo chủ, tự ý xâm nhập vào vùng sông Tiền Đường để điều tra tình hình, cũng đã bị Tuệ Thông xua đuổi. Nhưng vị đồng chí này rất ưa cảnh phồn hoa, đã lần la làm quen với một vị hoàng đế trên trần gian, được ông này sủng ái, cho ở gần bên mình, làm một chức quan rất lớn. Về sau, bị Huyền Châu phát giác, truy đuổi, lấy đi sinh mạng. Nhắc tới chuyện đó càng khiến người ta phải đau buồn. Về sau, giáo chủ biết được, nói ông kia không hiểu thời vụ, không đợi thời cơ, đã mạo muội làm liều, mới mắc phải họa sát thân. Ngài năm lần bảy lượt cảnh giới bọn anh, nói thời cơ chưa tới, không được khinh suất, vọng động, đập chân lên vết xe đổ. Vì thế lần này anh vào đất Chiết, thường đề ý cẩn thận, bình thời không dám ra khỏi cửa nhà, cũng chẳng dám qua lại với người phàm, nói năng lung tung. Cũng chỉ vì anh sợ lúc chưa khởi sự mà cơ mưu đã tiết lộ.

Thành Phu nói tới đó, bỗng nắm tay, giậm chân, hét to lên :

- Hoàn toàn không thể ngờ được hiền thê đã lầm lẫn nghe theo lời cậu mợ, tới miếu của lão Đông Hoa để xin lá xăm qui quái. Việc làm đó há chẳng phải "Lay ông, tôi ở bụi này ?". Đem tin tức của chồng mình nói rõ cho người khác biết, thú nhận trong nhà tôi hiện đang ẩn giấu kẻ đối đầu với các ông đây !

Ngẫm nghĩ một lát, Thành Phu lại nói tiếp :

- Nhưng thật tình cũng không thể trách em nhiều chuyện. Ở địa vị em, thấy chồng mình có hình tích khả nghi, anh cũng phải cầu thần, hỏi bói, để biết được sự thật ra sao. Chỉ tiếc rằng anh ân thân chốn này đã lâu năm, khổ công chờ đợi thời cơ, kế hoạch đó một sớm đã bị em phá hỏng hoàn toàn !

Nói rồi, đưa mắt quan sát Xuân Anh, thấy cô run rẩy, nước mắt lưng tròng, dường như không thể tự tha thứ cho mình, Thành Phu vội tìm lời an ủi:

- Hiền thê chẳng nên làm như vậy. Trước đây anh đã nói : tất cả mọi chuyện đều bởi khí số mà ra. Thời cơ chưa tới cho anh, chẳng liên quan gì tới em. Huống chi em vừa nói rõ, tình nguyện báo thù rửa hận cho anh, thế cùng sống chết với anh, khiến anh cảm kích vô cùng. Nếu chẳng may anh phải chết, cũng cam lòng nhắm mắt.

Xuân Anh nghe vậy, gục đầu vào vai Thành Phu mà thổn thức, Thành Phu lại phải tìm lời an ủi cô một hồi nữa.

Vì muốn biến Xuân Anh làm một trợ thủ đắc lực, hoặc lưu giữ cô lại để bảo vệ các con, tìm cách báo thù, rửa hận cho mình, Thành Phu đã đem nhiều thứ pháp thuật truyền thụ cho cô, bắt cô phải đọc lại những khẩu quyết cho thật thuộc. Lại lựa những lúc trời tối vắng vẻ, Thành Phu dẫn vợ con ra chỗ bãi cỏ trong vườn hoa, tự mình hiển hiện chân thân cho họ coi. Sau đó, anh ta niệm chú lâm râm, đưa tay vỗ lên đỉnh đầu các con. Tức thì, bốn đứa con bay lên không trung, biến thành bốn con giao long nho nhỏ, ở trên không bay lượn, vô cùng thích thú. Xuân Anh nhìn ngắm, lúc đầu có chút kinh sợ, nhưng rồi lấy lại can đảm, hỏi Thành Phu:

- Các con đều có thể đăng vân biến hóa, liệu em cũng có thể biến đổi thân xác, bay đi được không ?

Thành Phu cất tiếng cười ha hả, nói :

- Nếu em không thể đạt được bản lĩnh đó, sao có thể kể là có tiên duyên ? Và lại, em cùng anh làm vợ chồng đã lâu năm, cũng đã nhận được nhiều tình khí của anh rồi. Từ đó, công phu tu luyện của em đã tăng gấp bội. Nếu em không tin, hãy thử một lần xem sao.

Nói rồi, niệm chú lâm râm, không cần phải đưa tay đập vào mình Xuân Anh, chỉ hướng về cô thổi phù một hơi, hét lên một tiếng. Lập tức Xuân Anh từ từ bay lên cao, lên tít trên mây. Thành Phu lại chỉ trỏ, vẽ bùa, hô : "Biến ?", lập tức Xuân Anh không thể tự chủ, biến thành một giao long, nhưng trong lòng vẫn hiểu rõ mọi chuyện. Thành Phu lại sợ cô không đủ can đảm, đưa tay vẫy gọi. Xuân Anh từ từ hạ xuống, tới mặt đất liền biến thành hình người trở lại.

Thành Phu còn đem phép hút nước, tạo thành mây mù, dạy cho năm mẹ con, năm người đều mau chóng lĩnh hội được. Thành Phu lại tới chỗ đập nghiền rỗng, hút đầy một bụng nước, bay vọt lên không trung, từ trên đó phun nước xuống, tạo nên một cơn mưa rất lớn, hỏi năm người kia :

- Đã hiểu rõ chưa. Có học được không ?

Câu nói chưa dứt, đã nghe giữa không trung có tiếng người thét lên :

- Yêu giao to gan xâm nhập nội địa, mưu đồ việc bất quĩ, tội giết khó dung tha, lại còn dám dụ dỗ đàn bà nữa sao ? Hành vi đó càng đáng giận. Nay ta vâng pháp chỉ Đông Hoa tổ sư tới bắt người, đem về qui án, hãy mau mau cùng vợ con qui xuống chịu tội, may ra còn có thể dung thứ một, hai phần. Nếu dám kháng cự, quyết giết sạch cả nhà ngươi không tha một mạng nào ?

Thành Phu nghe vậy, kinh hãi vô cùng. Ngừng nhìn lên, chỉ thấy một đạo nhân trẻ tuổi, tay cầm kiếm báu, đứng trên mây.

Xuân Anh bỗng hô to :

- Hẳn chính là yêu đạo em đã nhìn thấy trong giấc mơ, tự xưng tên là Chung Li Quyền. Chính là người đó, không sai.

Thành Phu nghe nói, nổi giận đùng đùng, nhảy vọt một cái, lên tới lưng chừng trời, hiện xuất nguyên hình, nhắm hướng Chung Li Quyền mà lao tới.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Chương 72: Chính Đạo Phá Tà Thần, Các Tiên Cùng Trở Phép Một Thùng Chứa Nửa Số Nước Biển, Vợ Lão Giao Báo Thù



Chung Li Quyền vâng pháp chỉ của Đông Hoa để quân, đi hàng phục lão giao, đã sớm ở trên không đợi thời cơ, để ra tay.

Trong khi đó, lão giao không biết gì cả, đang ở nhà huấn luyện vợ con, nổi mây làm mưa, quấy nhiễu dân gia. Chung Li Quyền không nhẫn nại nữa, liền xuất hiện bản thân, hét lên :

- Yêu giao không được gây độc hại. Ta vâng pháp chỉ, tới hàng phục ngươi đây.

Lão giao và vợ con đều nghe rõ, Xuân Anh lại nhận ra là người đã thấy trong mộng. Lão giao tức thì nổi giận, tung mình lên cao, hiển xuất nguyên hình, há cái miệng to như chậu máu, tới nuốt Chung Li Quyền. Chung Li Quyền thấy hấn làm dữ, vội biến thân hình, thành người cao một trăm trượng, chu vi mười người ôm không xuể. Nào ngờ lão giao có pháp lực rất lớn, thấy Chung Li Quyền biến ra hình dạng quá cao lớn, cũng không chịu kém, lắc mình một cái, biến ra thân hình thô kệch, dài như cầu vồng vắt ngang trời. Chung Li Quyền cười, nói :

- Yêu nô không biết xấu, muốn so lớn nhỏ với ta, lại phô ra thân hình thô kệch cho vợ con coi hay sao ? Pháp thân của ta có thể lớn đến độ che lấp trời đất, mặc cho ngươi biến hóa cách nào chẳng nữa, cũng không vượt nổi ta đâu. Nhưng việc hôm nay không phải là giỡn chơi với ngươi, mà là ngăn cản ngươi không được làm hại dân chúng. Hãy mở mắt mà xem ta lấy tính mạng đây !

Lão giao không thèm để ý nghe, nhảy lên mấy cái, xông về phía trước, há miệng định cắn. Chung Li Quyền nắm chắc thanh kiếm trong tay, hô to "Dài ra ? Dài ra !", tức thì thanh kiếm dài chừng hai, ba chục trượng, nhắm vào miệng lão giao mà đâm. Lão giao kinh hãi, vội co rút thân mình, trở lại tình trạng ban đầu, tìm đường bỏ trốn. Chung Li Quyền không chịu buông tha, vội đuổi theo, đâm ngay một nhát kiếm vào đầu lão giao, máu tuôn như xối, rơi xuống thành một con mưa máu, mùi hôi tanh không chịu nổi.

Lão giao đau đớn, kêu lên một tiếng, chấn động núi non, vội biến thành hình người, cầm cây "câu liêm thương" 1, là một sợi râu giao long luyện thành, xông lại tấn công Chung Li Quyền. Giáo tới kiếm ngăn, kiếm qua thương đón, hai bên đánh nhau chừng vài chục hiệp. Chung Li Quyền vội niệm chân ngôn, vội gọi mười vạn thiên binh, thiên tướng, giăng thiên la địa võng, vây chặt lấy lão giao. Lão giao sớm nhận trên mình vài chục mũi kiếm, máu ra càng nhiều, mưa máu càng lớn. Lão giao phần uất, không biết trút vào đâu, tung mình nhảy lên, nhắm về phía Đông Hải, dùng sức hút một hơi, được vô số nước biển, rồi hạ miệng, nhắm về phía thiên binh, thiên tướng mà phun. Bấy giờ ba cõi : thượng giới, trung giới, hạ giới, đều chìm trong màn mưa, phía hạ lưu sông Tiền Đường, nước chảy cuộn cuộn, biến thành một thủy quốc. Thiên binh, thiên tướng vội thoái lui vài bước, bị giao long đánh rất, mở một con đường máu, trốn đi.

Bốn đứa con thấy lão giao gặp nguy khốn, được lệnh mẹ, liền xông lên tiếp ứng, mỗi đứa đều cầm binh khí hăng hái đánh dần vào trận, cùng lão giao tụ họp một chỗ, tìm đường trốn xuống hạ giới. Nào ngờ con nước lũ không nhỏ, đã đánh động Huyền Châu Tử, đang ngồi trấn Hải Ninh, chỉ vì nhất thời lơ là việc phòng bị, cứ tưởng lão giao đang ẩn mình dưới đáy biển, không dám xuất đầu lộ diện, dè dặt nó hiện nguyên hình, gây ra tai họa lớn. Thấy nước từ trên núi băng băng chảy xuống, ông tra ra lão giao đang gây độc hại, tự biết tội mình không nhỏ, vội thống lĩnh thần tướng bộ hạ, chạy như bay, tới nơi nghênh chiến. Gặp đúng lúc lão giao và các con đang ở nửa lưng trời, ông liền hét lên :

- Nghiệt súc sao dám gây rối, hại người ?

Liền chia quân ra bốn mặt vây bọc. Lão giao và các con cũng chia nhau ra đối địch. Đánh nhau chưa được ba hiệp, phía sau Chung Li Quyền thống lĩnh thiên binh, thiên tướng, cũng vừa đuổi tới, cùng Huyền Châu Tử tụ họp một chỗ. Bốn con tiểu giao chưa đủ bản lĩnh, bị chém chết trước hết, chỉ còn lại

một mình lão giao, vừa buồn vừa giận, lại đang nóng vội, không dám ham đánh, vội biến thành một con cú mèo, bay lên cao. Huyền Châu Tử và Chung Li Quyền đang tìm kiếm xem lão giao ở chỗ nào, may sao có thần Nhị lang phụng mệnh tuần tra ba cõi, thấy lão giao biến thành chim bay đi, liền biến ra một con chim ưng rất lớn, đuổi bắt cú mèo. Lão giao hoảng hốt, lặn mình một cái, biến thành con cá chình, lặn xuống sông. Nhị lang hiện xuất chân thân, ra mắt Huyền Châu Tử và Chung Li Quyền, rồi vì mắc công vụ bên mình, vội vã đi ngay. Hai vị tiên gom thần binh lại, rồi nhắm hướng bờ sông đuổi theo lão giao. Thấy cá chình đang ở dưới nước sủi tăm, Chung Li Quyền chỉ mũi kiếm vào sông, nước sông liền đóng băng. Lão giao thấy vậy, vội biến thành một con chó vàng, chui vào nhà xí của dân chúng để ăn phân. Hai vị tiên gớm mùi hôi thối, không dám lại gần. Chung Li Quyền nói với Huyền Châu Tử :

- Đạo huynh coi con yêu quái này bê bối quá. Pháp bảo của chúng ta phải nhờ tinh hoa của mặt trời, mặt trăng mới luyện thành, rất kỵ những điều ô uế. Bây giờ, đạo huynh hãy làm phép cho nước lụt rút xuống để cứu sinh linh, trong lúc tiêu diệt tìm người giúp đỡ để thu phục con quái này.

Huyền Châu Tử nhận lời, chống kiếm bắt quyết, thu hồi số nước biển lão giao đã hút, trả về biển cả. Trong khi đó, Chung Li Quyền mời gọi ông Sấm, Bà Sét tới, nói rõ cho biết nguyên do, yêu cầu họ dùng lời hóa đánh chết lão giao. Hai vị thần tuân lệnh, trở phép. Chung Li Quyền lại giảng thiên la địa võng, không để lão giao trốn thoát. Giữa lúc thanh thiên bạch nhật, bỗng nghe tiếp sấm nổ vang, người dân trong miền thấy một con giao long cực kỳ to lớn bị sét đánh cháy sém, nát thành mười bảy, mười tám mảnh.

Xong việc, Chung Li Quyền rút thần binh, trở về phục mệnh Đông Hoa đế quân, nói rõ việc Huyền Châu Tử và Nhị lang giúp đỡ, mới hoàn thành công việc. Đông Hoa đế quân nói :

- Nhị lang tới giúp, cũng là phần việc ông ta phải làm, còn như Huyền Châu Tử, bình thời ngồi trấn một phương, trông coi việc gì vậy ? Ông ta lo ngại nhất là lão giao, vậy mà để hấn dung thân ở đây trong mấy chục năm, không hề phát hiện, để bây giờ hấn phun nước, gây lụt lội, làm hại biết bao sinh mạng và tài sản của nhân dân. Huyền Châu Tử tuy có công giúp đỡ, cũng khó bù đắp tội lỗi là công việc, Thượng đế hiện có pháp chỉ, nói rõ ông ta vốn là con hạc trắng tu thành, nay lại phạm tội làm con hạc trắng ở bờ sông Tương Giang, trấn giữ những nơi hiểm yếu, năm trăm năm sau, sẽ có người đồng đạo tới độ cho ông, chứ hiện giờ sẽ phải nếm mùi đau khổ không ít đó.

Nói rồi, lại buông tiếng thở dài, nói tiếp :

- Việc làm hôm nay là do lỗi của Huyền Châu Tử lơ là công việc đã đành, nhưng nếu vợ chồng Bình Hòa không mở đường núi, đoạn triệt long mạch, lão giao cũng không có đường mà vào đất liền. Xét cho cùng, việc này cũng còn lắm chuyện lời thôi, để bàn sau, tạm thời không nói đến nữa. Tuy nhiên, hơn mười năm sau, người lại phải tới Hàng Châu một chuyến, vì còn một việc cần tới người giải quyết cho dứt, trách nhiệm của người mới hoàn tất.

Chung Li Quyền hỏi là việc lớn lao gì, để quân nói :

- Lão gia và các tiểu giao tuy đã chết hết, vẫn còn người vợ lập chí trả thù cho chồng con. Người đàn bà này vốn không có tội gì nặng, nhưng phép trả thù của bà ta, nếu dùng lầm, sẽ gây tai hại rất nhiều. Trước đây, vì nghi ngờ lão giao, bà ta đã tới miếu của ta xin xăm. Giả sử nhân dân Hàng Châu không tin ta linh ứng, bà ta đã không tới miếu thấp hương, và nếu bà ta không thấp hương, việc của chồng bà ta đã không tiết lộ ra, và cũng không xảy ra một trường thảm kiếp. Hiện nay, bà ta đang chiếu theo phương pháp mà chồng bà chỉ bảo để ngày đêm tu luyện. Khi tu luyện xong, bà ta có thể hút được nửa số nước biển, làm chìm ngập toàn thể mặt đất Chiết Giang, khiến miếu vũ của ta, pháp thần của Huyền Châu, cùng toàn thể nhân dân, gia súc đất Chiết đều bị xóa sạch, mới tan oan khí của bà ta.

Chung Li Quyền nghe vậy, thè lưỡi, nói :

- Không dè người đàn bà này lợi hại, độc ác đến vậy ?

Đế quân lại buông tiếng thở dài, nói :

- Tâm địa đồ đáng giết, nhưng chí nguyện đồ đáng thương ! Các người hạ phạm giúp dân, gặp phải hạng người như thế, nên lưu tâm bảo toàn, vạn nhất không giữ nổi, mới phải khai sát giới. Đó chính là đường lối tích phúc của các người.

Chung Li Quyền quì xuống vái mà xin tuân mệnh, nhân đó hỏi:

- Vợ lão gia đã có lòng trả thù cho chồng, nếu để bà ta tu luyện thành công, sẽ khó tiêu diệt: hoặc giá không thể báo toàn tính mạng, chỉ bằng sớm hiểu dụ một phen, khiến bà ta hiểu ra rằng chồng bà ta chết là đáng tội, khuyên bà ta đừng uống công phí sức làm chuyện đại đột, tự chuốc lấy họa diệt vong. Làm sao để bà ta giác ngộ, gột tâm sửa tính, quay về với Đạo, sau này sẽ được hưởng phúc vô cùng, còn hơn là đợi bà ta phạm tội, rồi đem binh tiêu diệt.

Đông Hoa đế quân lắc đầu, nói :

- Người ta dễ bị kích thích mạnh mẽ, nhất thời khó có thể dẫn lòng, nén tức. Các người đã giết chồng bà ta, lại tiêu diệt hết các con bà, đương nhiên bà ta có mối thâm thù với các người. Và lại lúc lão giao chưa chết, bà ta đã thề cùng sống chết với hấn, quyết tâm báo thù rửa hận cho hấn. Hạng đàn bà đó tình rất sâu, lòng rất tha thiết, hiện tại chồng chết, các con cũng không còn, nên lòng báo thù rất kiên quyết, một câu nói của người không giải tỏa được đâu. Hiện nay bà ta sống lẻ loi trên đời, sống ngày nào coi như dư thừa ngày đó, cảm nhận rằng báo thù ắt chết, nhưng không báo thù chưa chắc đã sống. Và lại báo thù mà chết đi, còn được gặp chồng con dưới suối vàng nữa, chứ phản bội lời thề để sống thừa trên cõi đời này, có gì là lạc thú ? Người có nói tới việc nuôi ung nhọt để họa về sau, thì ta thấy không ắt hẳn như vậy đâu. Người đàn bà này tuy có nuôi lòng báo thù, nhưng không có ý hại tính mạng người khác, kết quả chỉ là bản thân chịu khổ khổ thôi. Chúng ta cứ giữ lòng bảo toàn tính mạng cho bà ta, còn kết quả ra sao phải nhờ vào định số. Sau khi chịu khổ, nếu bà ta biết hồi tâm chuyển ý, bỏ tà qui chính, lúc đó chúng ta sẽ tìm cách chu toàn cho.

Chung Li Quyền lĩnh chỉ, lui ra, hôm sau phụng chỉ trở về núi Hoa sơn.

Thấm thoát mà đã qua hơn mười năm. Chung Li Quyền đạo lực càng thuần, công hạnh càng sâu, đã có thể xuất thần rong chơi cõi ngoài, biết được những chuyện vị lai. Hôm đó, anh ta đang ở trong thạch động luyện công, chợt thấy máu nhòe lên tim, biết rằng pháp chỉ của tổ sư đã tới, vội sửa lại quần áo cho ngay ngắn, ra khỏi động. Liền thấy giữa không trung có đôi chim đỏ, sà xuống núi, hóa thành hai đồng tử, Chung Li Quyền nhận ra ngay đó là hai đồng tử áo xanh và áo trắng, thường đứng hầu bên cạnh tổ sư vội tiến lại, hỏi :

- Hai vị sư đệ đưa pháp chỉ của tổ sư tới, phải không ?

Hai đồng tử cười, chào ra mắt Chung Li Quyền. Thanh đồng nói ngay :

- Tổ sư truyền cho sư huynh tới Hàng Châu một chuyện.

Bạch đồng nói tiếp :

- Sự tình ra sao, sư huynh tới Hàng Châu sẽ biết liền.

Chung Li Quyền nghe vậy, hiểu liền. Đây là vụ án lão giao mười năm trước, đến giờ vẫn chưa kết thúc. Anh ta liền lên tiếng hô : "Tuân chỉ ?", và mời hai đạo đồng vào bên trong, lấy những trái cây ngon, đặc sản ở trên núi, đưa biếu. Hai đạo đồng mừng rỡ, cảm tạ, ra đi. Chung Li Quyền không chần chừ, vội vã sửa soạn hành lý, gài thanh kiếm báu bên mình, cưỡi mây bay đi, tới thẳng chỗ đầu sông Tiền Đường mới hạ xuống. Chợt nghĩ rằng mình ăn mặc thế này rất không tiện cho việc thăm dò tin tức, là vì đã gặp vợ lão giao tới hai lần, nếu bà ta nhớ ra, sẽ phòng bị trước, chẳng tốt đẹp chút nào. Vì thế, anh ta liền hóa ra một người đàn bà đứng tuổi, dùng phép rút đất, tới nội thành Hàng Châu, đi rong chơi nhiều nơi. Bấy giờ ở Hàng Châu có tin đồn đại nói rằng trước đây lão giao bị sét đánh, có một người vợ còn sống, chuẩn bị báo thù cho chồng, hiện đang ngày đêm dụng công, luyện chế một chiếc thùng xách nước. Thùng này có thể chứa đựng được phân nửa lượng nước biển, chừng nào bà ta luyện thành, có thể đem ra để làm hại nhân dân. Câu đồng dao lưu truyền rộng rãi, đàn bà, trẻ con đều biết cả. Chung Li Quyền nghe được câu nói đó, liền níu một người lại, hỏi câu đồng dao đó ở đâu ra. Người đó nói :

- Lão thái thái có phải người địa phương hay không, mà sự việc lớn như thế chẳng hay biết gì cả ? Hiện nay trong và ngoài thành Hàng Châu, ai nấy đều biết vợ lão giao định báo thù cho chồng. Người có tiền của đều tìm nơi xa đi lánh nạn, chỉ những người nghèo khó, chẳng có đồ đạc gì lớn, mà có trốn đi nơi khác cũng không thoát, đành ở lại chịu trận, phó mặc tính mạng cho trời.

Chung Li Quyền vội hỏi :

- Vợ lão giao tất nhiên bản thân cũng là một giao long cái. Chồng nó bản lãnh như thế mà rồi cũng bị tan xương nát thịt, tính mạng giữ không nổi, chẳng lẽ giao cái này lại có đạo hạnh cao hơn chồng mình hay sao ?

Người kia cười, trả lời :

- Lần trước lão giao tạo phản, có thiên binh, thiên tướng hạ phàm tiêu diệt, phen này không có thần nhân tới bảo hộ chúng tôi người phạm chúng tôi làm sao sống nổi ? Lại nói chuyện lần trước, có ông Sấm, bà Sét và các thiên tiên tới, đánh lão giao nát như tương, nhưng những trận mưa máu, cảnh lụt lội, chúng tôi đều phải gánh chịu cả.

Chung Li Quyền nghe vậy, trầm ngâm một hồi. Nghe người kia kể lể, nhắc tới những chuyện trước đây, Chung Li Quyền mới hỏi :

- Giao cái gây rối, mà nó có ra cáo thị, phát hiệu lệnh cho các vị biết trước hay không ?

- Chuyện này có lai lịch rõ ràng. Nguyên bản thân giao cái không phải là giao long, mà là một phụ nữ họ Hà ở trong thành này, tên gọi Xuân Anh tiểu thư, trước đây bị lão giao mê hoặc, kết làm vợ chồng. Về sau, lão giao chết đi, thiên binh lại đánh chết luôn cả bốn đứa con của bà ta. Người đàn bà đó có phúc khí rất lớn nên không chết, nhưng hiện nay bà ta lâm vào hoàn cảnh nhà tan, người mất. Bà ta lại từng thề trước mặt chồng là sẽ báo thù rửa hận cho anh ta, nên mới có việc ngày hôm nay. Thật ra bà ta còn có ông cậu, bà mợ, năm lần bảy lượt khuyên cháu gái đừng làm chuyện thương thiên hại lý, mà rút cuộc cô cháu gái chẳng chịu nghe. Cậu mợ của bà ta là những người tốt, năm nay đã ngoài sáu mươi tuổi, biết được tin đó, chạy từng nhà, khuyên người đàn bà dứt chuẩn bị để tránh khỏi nạn lũ lụt. Từ đó, một đồn hai, hai đồn ba, mọi người đều biết được. Tuy nhiên cũng có nhiều đàn ông ngang ngạnh, nói đó là chuyện hoang đường, quyết không có lý đó, khuyên mọi người đừng nên tin. Lại có một vị đã từng làm quan to, là Lưu đại nhân, nhất quyết nói người đàn bà đặt điều gạt chúng, khiến mọi người hoang mang: đáng tội chết, mới đi báo, quan phủ phái người đi bắt. Cũng may hàng xóm láng giềng tỏ lòng công phẫn, nói bà kia là người tốt, không nên bắt tội oan uổng người ta. Họ làm âm ỉ lên, khiến người của quan phủ không biết làm sao, đành bỏ qua. ..

Chung Li Quyền nghe nói, gật đầu nói :

- Thì ra là vậy. Nhưng không biết người đàn bà định báo thù cho chồng hiện nay có ở trong thành hay không ?

Người kia lắc đầu, nói :

- Hiện giờ bà ta đã là người đắc đạo, tới không dấu vết, đi không vết tích, biến hóa không cùng, ẩn hình không thấy, chẳng ai biết bà ta đang ở đâu. Chẳng qua chỉ dựa vào lời ông cậu bà mợ nói, dường như thường thường bà ta trở lại nhà, mỗi năm đều tới phân mộ chồng tế lễ. Điều đó cho thấy bà ta vẫn thường lui tới, nhưng muốn tìm kiếm bà ta thì tìm không ra.

Chung Li Quyền nói :

- Nếu đã vậy, cảm phiền ông thông báo cho mọi người biết, nói việc giao cái báo thù là chân thật, nhưng trên trời đã phái thần nhân tới thu phục nó, lại

đã phòng bị cẩn mật, không để xảy ra mưa máu, lũ lụt đâu. Những người tính trốn tránh đi xa, cũng nên cân nhắc, đừng vọng động; những người không tính đi xa, xin cứ ở yên, đừng quá sợ hãi mà bỏ bê công việc làm ăn.

Người kia không đợi Chung Li Quyền nói hết, liền trở mặt, nhổ nước bọt vào mặt, cất tiếng mắng chửi :

- Mụ già đề tiện ở đâu tới đây ? Ta vì lòng tốt nói rõ cho mụ biết chuyện, mụ lại nói với ta những câu nhảm nhí, tính chọc cười ta hả ? Nên biết nước lụt một khi kéo đến, ngay cả những tráng đinh như ta cũng không có con đường sống, huống chi thứ già lụ khụ như mụ, chỉ có nước nằm bò trên mặt đất, chuẩn bị làm thức ăn cho loài cá dưới biển, lúc đó thử coi mụ có thời giờ nói chuyện cười nữa hay không ?

Nói rồi, quay mình định đi, không thèm ngo tới Chung Li Quyền. Chung Li Quyền bị một trận te tua, bất giác cất tiếng cười ha hả, cười lớn đến độ người kia tự động quay nhìn lại, để thấy một luồng kim quang sáng lòa, Chung Li Quyền theo luồng sáng đó bay vọt lên mây. Bấy giờ, bên cạnh người kia cũng có một đám người khá đông đảo. Người kia vội quì xuống, dập đầu lạy bôm bốp, hô to:

- Xin đạo tiên tha thứ cho tiểu nhân có mắt không trông, nói năng đường đột. Nay xin tuân lời đại tiên dặn dò, đi báo ngay cho mọi người cùng biết.

Những người khác thấy Chung Li Quyền bay lên mây, cũng bắt chước người kia, quì xuống lạy lia lịa. Lạy xong, mới hỏi người kia coi chuyện gì đã xảy ra ? Anh kia mới hoa tay múa chân, kể hết sự tình. Diễn thuyết một hồi, viện dẫn nhiều người làm chứng, bảo nhau chia ra, đi khắp các nhà thông báo. Chỉ trong thoáng chốc, cả thành Hàng Châu đều tuyên truyền tin người tiên hạ phàm thu phục giao cái, cứu nhân dân thoát nạn lũ lụt.

Tin tức đó đến tai bà mẹ của Xuân Anh là Vưu thị. Vị lão thái thái này là người rất nhiệt tâm, vội chạy đi báo cho cháu gái, khóc mà khuyến cáo, khuyên cô đừng khinh suất làm việc này, một là tránh gây tổn thương cho sinh linh vô tội, hai là khỏi giẫm lên vết xe đổ của Thành Phu. Nào ngờ Xuân Anh chẳng cần suy nghĩ, nói ngay:

- Cháu làm việc này, đã có quyết tâm từ lâu, chuyện thành bại, lợi hại chẳng cần hỏi tới. Cháu nay một thân bơ vơ, sống cũng như chết. Mặc kệ thiên thần, thiên tướng tới đánh, cháu chẳng qua cũng chỉ một lần chết. Chết chính là chí nguyện của cháu. Chỉ có báo thù thành công, oán khí của cháu mới xuất ra được. Nếu báo thù không được, chết về tay thần tướng, cháu sớm được gặp cha con chúng nó dưới suối vàng, lại càng tốt. Xin cậu mẹ giữ gìn sức khỏe, đừng nghĩ tới đứa cháu gái này nữa.

Vưu thị thấy khuyên không có hiệu quả, khóc mà bỏ đi. Xuân Anh liền biến ra hình dạng một bà già, lấy ra chiếc thùng xách nước mà bà ta đã phí biết bao tâm huyết mới luyện thành, chiếu theo bí quyết mà chồng bà đã truyền thụ cho, hút được phân nửa số nước biển, dùng một sợi dây thùng, buộc vào quai thùng nước, vắt lên vai, thất thểu bước đi. Bà ta dự bị sẽ leo lên núi Thành Hoàng sơn, là chỗ cao nhất của thành Hàng Châu. Từ trên đó, sẽ nghiêng chiếc thùng, trút nước xuống ào ạt, có thể khiến cho một vùng phụ cận rộng vài trăm dặm đều biến thành thủy quốc. Bà ta lại chuẩn bị một cây đao sắc, đợi khi nước lên lớn, sẽ đâm cổ tự vẫn, rồi nhảy xuống nước, để cùng các thần tiên, nhân, vật đều chết một lượt, mới thỏa chí nguyện của mình, lại đáp ứng lời ước hẹn với chồng khi lâm biệt.

Đi một hồi, đã tới lưng chừng núi, chợt cảm thấy mệt mỏi, mới hạ chiếc thùng xuống, ngồi nghỉ một lát cho đỡ mệt, lại đi tiếp. Ngồi một thời gian, chợt ngừng nhìn lên trời, thấy bầu trời xanh biếc, đẹp như bức tranh, tai nghe tiếng gió rì rào qua cành lá chợt cảm thấy lòng xúc động, bất giác hồi tưởng những chuyện trong đời mình, từ lúc phụ thân mất đi, mẫu thân về, nuôi dưỡng, lại chọn cho một người chồng tốt, hơn mười năm trời đã bỏ biết bao tâm lực cho con gái. Đến khi chọn được Thành Phu làm rể, coi như con trai? đã tưởng hai mẹ con đã có chỗ nhờ cậy suốt đời, chẳng còn điều gì để lo lắng. Ai ngờ thảm họa xảy đến cho cả gia đình. Mẫu thân đã vì Thành Phu hiện hình mà kinh sợ, lăn ra chết, bản thân cũng vì chuyện của Thành Phu mà đến nỗi lê loi một bóng, không tác đất cắm dùi. Nay lại phải thay anh ta nhận lãnh trách nhiệm báo thù. Báo thù được hay không. Cũng chưa biết được, nhưng một kiếp sống buồn bã, đối với thế gian nay chẳng còn quan hệ. Nghĩ mình hồng nhan bạc mệnh, kiếp sống trước đây đã như thế, sau khi chết đi sẽ ra sao ? Nghĩ tới đó, bất giác thấy lòng đau như cắt, nhìn chung quanh thấy vắng vẻ, bất giác ngước nhìn trời, cất tiếng khóc rống lên. Đột nhiên nghe đằng sau có tiếng người hỏi :

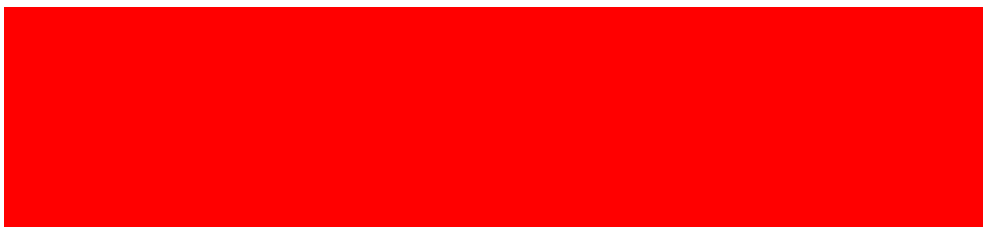
- Vị thái thái này, vì lẽ gì mà một mình leo lên lưng chừng núi, ngồi khóc thảm thương thế ?

Xuân Anh kinh ngạc, quay nhìn lại, thấy một cô bé chưa từng quen biết.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 73: Lòng Trẻ Khuyến Hóa Đàn Bà Bướng Bình Một Hóp Nước Hút Cạn Nước Biển





Xuân Anh đang nghĩ tới những chuyện trước đây, ngược mặt lên trời mà khóc lóc thảm thiết, bỗng nghe phía sau có người nói :

- Vị thái thái này có chuyện thương tâm, leo lên lưng chừng núi, ngồi kêu khóc, chắc là vì có chuyện oan khổ gì đây ?

Xuân Anh quay đầu nhìn lại, thấy một cô bé để tóc xõa, cười hi hi, đang đứng trên một tảng đá, nhìn mình chăm chú. Xuân Anh vốn không có lòng dạ nào để bắt chuyện với cô bé, nhưng thấy cô lanh lợi, thông minh, lại hiền lành, xinh đẹp, trông thật dễ thương, nên không nỡ từ chối trả lời cô. Bà lại nghĩ tới mình lúc thừa bé cũng thường ưa thích leo núi, lội sông, lại cũng ưa xen vào những chuyện người khác, mỗi khi ra khỏi cửa, gặp những người nghèo khổ, cơ nhỡ, đều tìm cách cứu giúp. Nay thấy cô bé tướng mạo, tính thần có nhiều điểm rất giống mình, cũng ưa xen vào chuyện người khác như mình hồi nhỏ, Xuân Anh chợt thấy lòng mình nở hoa, tưởng đâu vừa được tưới mấy giọt nước cam lộ, nảy sinh ý tưởng yêu đời. Nghĩ vậy rồi, bà gạt nước mắt, nén đau thương, gạt đầu nhẹ nhẹ, nói với cô bé :

- Tiểu cô nương quả là người ngay thẳng, vui tính, là người có hạnh phúc nhất trên đời, làm sao có thể hiểu được rằng cùng trong vòng trời đất, cùng trên nhân thế, cùng một kiếp sống, lại có người đột nhiên bước vào con đường cùng . Có thể nói người đó hồi nhỏ cũng hoan lạc như cô, cũng có hạnh phúc như cô, mà rồi kết cuộc trái ngược hẳn. Đến lúc này có thể nói là muốn sống không được sống, muốn chết không chết cho mau. Tiểu cô nương, cô phải đợi tới ngày đó mới hiểu được tình cảnh này. Cô là cô bé rất dễ thương, thật nhân từ, những lời tôi nói chẳng biết có lọt vào tai cô hay không, cô có hiểu được chút nào chăng ? Chẳng cần nói tới ai khác, hãy nói tới bản thân tôi, lúc nhỏ cũng giống hệt tiểu cô nương hiện giờ, giả sử có người nào đem những chuyện tương tự nói với tôi, chắc hẳn tôi cũng không tin. Tiểu cô nương, cô là người nhiệt tâm, đa tình, quan thiết tới chuyện của tôi, nhưng tôi lại không thể trả lời cô. Chẳng những là không thể, mà còn không cần thiết nữa, là vì tôi đem chuyện đời mình kể cho cô nghe, e rằng cô không tin tôi đâu. Thời gian của tôi có hạn, tôi không thể ngồi lại trò chuyện cùng cô, vậy xin tiểu cô nương lượng thứ. Tôi phải đi đây ! Hẹn gặp lại ?

Xuân Anh nói rồi đứng dậy, vác thùng nước lên vai, thong thả bước đi. Cô bé liền cười hi hi, tiến lại, đưa bàn tay nhỏ bé giữ chặt lấy thùng nước, miệng nói :

- Ma ma đừng đi. Má không chịu kể chuyện cho con nghe thì thôi, con cũng không hỏi nữa, kéo động tới mối thương tâm của má. Nhưng hà tất má phải vội vội vàng vàng như thế ? Trời còn sớm, má hãy ngồi lại nói chuyện chơi, được không ?

Xuân Anh bị cô bé giữ chặt thùng nước, không thể gỡ ra mà đi được. Lại nghe cô gọi ma ma, từ âm thanh đến thái độ đều vô cùng thân thiết, bà chợt cảm thấy lòng mình chùng xuống, nhớ lại những kỷ niệm thời thơ ấu, nên tự động dừng chân, và cảm thấy toàn thân tê liệt, mắt nhìn cô bé trừng trừng, chân tay bất động. Cô bé liền giúp bà hạ thùng nước xuống, đặt lên trên một tảng đá rồi nói :

- Ma ma chẳng cần phải nóng vội. Có điều gì nan giải, hãy nghĩ một biện pháp giải quyết từng bước, rồi cũng xong xuôi, tự nhiên khổ tận, cam lai, lại hưởng những ngày hạnh phúc về sau.

Xuân Anh nghe nói, tự nhiên nước mắt tuôn trào như mưa, tuy miệng nói là không có thời giờ ngồi nán lại, mà bản thân tự động ngồi xuống, kêu trời trách đất, khóc lóc thảm thiết. Cô bé khuyên giải một hồi, thấy bà ta vẫn khóc không ngừng, đành giữ yên lặng, ngồi một bên, chờ đợi. Xuân Anh thấy vậy, cảm kích trong lòng, gạt nước mắt, nói giọng thổn thức :

- Ý tốt của tiểu cô nương, tôi hiểu lắm chứ. Nhưng những lời cô nương khuyên nhủ, tôi không thể lãnh nhận. Là vì tôi ở trên đời này, chỉ còn tro bụi một thân. Tôi đã không thể chế tạo hạnh vận, tại không có người thân thích cốt nhục, thì hạnh phúc ở đâu ra mà đem lại cho tôi ? Vì thế, nói đơn giản một câu, trong kiếp sống này, bất luận thế nào, tôi cũng không tìm thấy con đường sống. Đường sống đã không tìm thấy, thì hai chữ "hạnh phúc" hoàn toàn không thể nói tới. Chúng ta bèo nước gặp nhau, mà cô đem lòng quan thiết thế này, lòng tôi thật vô cùng cảm kích. Mười năm về trước, tôi thấy trên trời toàn là những vị chính thần, dưới phạm trần toàn là những người tốt; chứ bây giờ, tôi thấy chẳng những trên đời không có người nào tốt, mà trên thiên tào cũng không có một vị thần tiên chân chính nào. Tiểu cô nương, cô đừng cười tôi, đừng trách tôi. Hiện giờ tôi rất muốn đem sự việc một đời mình, nói hết cho cô nghe, nhưng quả thật... tiểu cô nương ơi... tôi không thể. Tóm tắt một câu, tôi chỉ có thể nói cho cô biết tôi là một bà lão không giống với những bà lão thông thường, là vì tôi đã trải qua quá nhiều thảm cảnh, mà những bà lão khác quyết nhiên không hề gặp phải. Chuyện đời tôi khác xa với chuyện các bà già tâm thương, nên trước mắt tôi phải làm một việc gì thật khủng khiếp, để ngàn năm sau người ta còn nhắc nhở tới như một cổ sự. Tiểu cô nương, cô thấy bà già này đã lợi hại chưa ? Cô nên biết tôi đã luyện được một ma lực rất lớn, có thể làm chấn động thế giới, kinh động nhân dân.

Xuân Anh nói tới đó, cô bé không nhịn được cười, nói :

- Những điều má nói, con tin hoàn toàn. Dường như theo má, má đang tính làm một việc ác rất lớn, dự định hại chết rất nhiều người, có phải không ? Con không dám hỏi đó là việc ác gì, nhưng con cảm thấy rằng trên đời không lẽ lại có người biết rõ việc ác, biết rõ là sẽ hại chết nhiều người, mà vẫn cứ làm ? Con thấy má là người lương thiện, đáng hoàng, tại sao lại cố ý phạm tội ác, hại người như thế ? Con chỉ là một cô gái nhỏ bình thường, nhưng từ bé con đã được cha mẹ dạy dỗ, cho ăn học, hiểu đạo lý làm người, phải nên hướng thiện, tránh xa điều ác.

Việc này, cô không hiểu được đâu. Mà chuyện đời tôi cũng dài dòng lắm, trong một thời gian ngắn, không thể nói hết được. Lúc này trời cũng không còn sớm nữa, tôi phải đi làm công việc của mình đây. Chỗ này tuy không có cạp beo, nhưng kẻ xấu có thể xuất hiện đột ngột. Tôi chắc tiểu cô nương rồi nhà

cũng đã lâu rồi, nên trở về kéo cha mẹ trông mong. Nếu có duyên, kiếp sau gặp lại, không chừng tôi và tiểu cô nương trở thành đôi bạn tri giao.

Xuân Anh nói rồi, lại xúc thùng nước lên vai, lộ nét mặt buồn thảm, hướng về phía cô bé mà nở một nụ cười tê tái, rồi quay mình bỏ đi.

Cô bé thấy vậy, lật đật đứng dậy, đưa bàn tay bé nhỏ giữ lấy thùng nước, vội vã nói :

- Ma ma, má nhất định đi để thực hiện công việc của má đấy ư? Con chẳng dám lưu giữ má, cũng không hỏi han lời thôi gì nữa đâu. Có điều rằng chúng ta gặp nhau hôm nay chẳng phải việc ngẫu nhiên, con muốn xin má ban cho con một tặng vật, để sau này mỗi khi nhìn tới vật đó, con lại nhớ đến má, có được hay không ?

Xuân Anh nghe câu hỏi bất ngờ, nhưng thấy giọng cô bé rất thành khẩn, không nở từ chối. Nhưng mò trong người, chẳng thấy vật gì đáng giá để tặng cô bé, nên tỏ ra rất lúng túng. Cô bé thấy vậy, vội nói :

- Má không có vật gì để tặng con thì thôi, con cũng chẳng dám đòi hỏi, chỉ xin má cho con uống một ngụm nước trong thùng nước của má, coi như má đã ban cho con một tặng vật vậy.

Xuân Anh nghe vậy, liền tươi nét mặt, nở một nụ cười :

- Như vậy quá tốt, tiểu cô nương cứ tự nhiên uống đi.

Nói rồi, lại ngồi xuống, mở nắp thùng, đưa thùng nước cho cô bé. Cô bé nhìn vào trong thùng nước, bỗng nhiên lắc đầu, nói:

- Không được rồi, không được rồi !

Xuân Anh vội hỏi :

- Vì sao không được ? Nước không được sạch hay sao ? Nước biển đó. Tuy có hơi mặn một chút, nhưng đó là nước sạch, mới múc lên đây.

Cô bé lại lắc đầu, nói :

- Con không định nói vậy. Con thấy này giờ má ngồi, giữ khư khư thùng nước, không chịu buông ra một giây phút nào, chắc hẳn chỗ nước này đối với má rất quý, có công dụng lớn lắm đây. Con e rằng con uống một hơi, cạn hết số nước của má thì sao ?

Xuân Anh nghe vậy, bất giác cất tiếng cười ha hả, nói:

- Tiểu cô nương đừng chê nước ít. Số nước này đã cung cấp cho nhiều người, uống hoài không cạn. Chỉ sợ cái bụng cô quá nhỏ... .

Xuân Anh bỏ lửng câu nói, chợt hối hận mình đã lỡ lời, không muốn nói rõ cho cô bé biết về lai lịch số nước này.

Ngần ngừ giây lát, lại nói tiếp :

- Mời cô bé uống thoải mái. Cô có uống cạn thùng nước, thì cũng không hối tiếc gì đâu.

Cô bé lại cất tiếng cười ha hả, nói :

- Vậy thì được. Con chỉ sợ con uống một hơi, cạn hết thùng nước, làm má buồn lòng thôi. Đừng nói lý láz nữa, mau uống nước đi. Ta không tiếc rẻ gì đâu. Chẳng lẽ cô uống cạn, ta lại bắt cô ới ra, đền số nước cho ta hay sao ?

Cô bé nghe vậy, liền cất tiếng cười hi hi, nâng cao thùng nước, dốc ngược thùng, ngửa cổ ra tu. Đột nhiên, bỏ thùng nước xuống, lắc đầu, nói :

- Bà má này lừa dối người quá đáng. Số nước ít xin mà má nói là nhiều lắm. Chẳng đã khát chút nào !

Cô bé nói chưa dứt lời, Xuân Anh đã kinh hãi, ngã lặn ra đất, bất tỉnh nhân sự.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 74: Hà Nữ Cháp Mê, Bị Trấn Áp Người Tiên Thương Tình, Ban Ánh Sáng





Xuân Anh sử dụng phép thuật, thu được phân nửa số nước biển Đông Hải vào trong một chiếc thùng nhỏ, xách thùng nước lên núi Thành Hoàng, định trút nước biển xuống, làm chìm ngập nhà cửa, tài sản, chìm chết số đông dân chúng ở thành Hàng Châu, để trả thù cho lão giao. Nào ngờ lên tới lưng chừng núi, gặp được một cô bé, cùng cô trò chuyện nửa ngày trời. Lúc chia tay, cô bé đòi uống một ngụm nước biển. Xuân Anh không nỡ từ chối lời yêu cầu khẩn thiết của cô bé, đồng ý cho cô uống nước. Ai dè cô bé chỉ hớp một hớp, số nước trong thùng cạn sạch, không còn một giọt. Xuân Anh thấy vậy, kinh hãi quá chừng, ngã lăn ra đất, nằm ngay đơ.

Cô bé vội chạy lại, đỡ Xuân Anh ngồi dậy, nói :

- Con đã nói rồi, số nước trong thùng của má không đủ cho con uống một ngụm đâu. Nay con đã lỡ cạn thùng nước, má đừng buồn phiền nữa.

Xuân Anh được cô bé đỡ dậy, đặt ngồi trên tảng đá, đưa mắt nhìn lại cô bé từ đầu tới chân, chợt hiểu ra, cất tiếng khóc rống lên, nói :

- Được lắm, được lắm. Ta đã nhận ra ngươi rồi. Ngươi chẳng phải một cô bé từ tở, mà là Chung Li Quyền, trước đây đã vâng lệnh lão Đông Hoa sai phái, tới giết chồng và các con của ta đó mà. Nay biết ta nhất quyết trả thù cho chồng, ngươi lại cố tình tới để thu phục ta. Hôm nay, ta làm việc này là quyết liều thân, cùng chết với thần nhân và mọi người. Nếu ngươi không tin, hãy coi con dao nhọn ta mang theo đây. Ta tính rằng sau khi báo thù cho chồng ta xong, ta sẽ đâm cổ tự tận, để xuống suối vàng gặp lại chồng và các con ta. Ta đã tu luyện nhiều năm, được chồng truyền thụ di khí, dạy bảo cho nhiều phép thuật, nhất định sẽ trả thù được cho chồng. Nào ngờ ngươi có đạo thuật cao thâm hơn ta rất nhiều, chỉ hớp một hớp đã hút cạn số nước trong thùng của ta, chẳng còn một giọt. Vậy là bao tâm huyết của ta trong mười năm qua một sớm bị ngươi phá tan, ta không còn thiết sống nữa.

Chung Li Quyền nghe Xuân Anh nói rõ hành tung của mình, tự nhận thấy không cần ẩn thân nữa, liền lắc mình một cái, biến trở lại nguyên hình, là một đạo sĩ trẻ tuổi, mặt trắng môi đỏ. Nghe bà kia nói giọng thấm thiết, đáng thương, anh động lòng trắc ẩn, không nỡ hại bà ta, lại tìm lời khuyên giải một chập nữa, vạch rõ cho bà ta biết lão giao chính là kẻ thù đã hại chết mẫu thân của bà, khuyên bà đừng nên nặng tình với lão giao nữa, mà hãy hồi tâm chuyển ý, tự tu thành chính đạo. Chung Li Quyền nói :

- Trong tương lai, bà sẽ tu thành chính quả, hưởng phúc vô cùng, hà tất phải đem hạnh phúc cả cuộc đời mình vất bỏ, chỉ vì kẻ thù đã hại chết mẫu thân của mình ? Hôm nay, nếu không gặp tôi bị tôi ngăn cản, có thể bà đã trả được thù cho chồng êm thấm, dù có phải hại chết nhiều người chăng nữa. Tuy nhiên, đời sau thiên hạ sẽ phê bình bà ra sao . Chỉ sợ người ta không khen bà là người vợ nghĩa dũng, hết lòng vì chồng, mà trái lại còn trách bà vì tội bất hiếu với mẹ nữa đó. Chuyện đó đã quá rõ ràng, chẳng cần phải giải thích dài dòng. Bà là người thông minh tuyệt đỉnh, lẽ nào lại không hiểu rõ đạo lý đó ?

Chung Li Quyền nói mấy lời, tin chắc Xuân Anh phải hiểu rõ điều lợi hại, thị phi, lập tức tỉnh ngộ, thoát khỏi lầm đường lạc lối. Nào ngờ Xuân Anh bầm sinh có tính cố chấp, tự tin, một khi đã có định kiến, không ai có thể thay đổi. Bà ta nghe những lời nói của Chung Li Quyền như gió thoảng bên tai. Bà ta đã tin chắc chồng mình là một vị thần tiên chân chính, lại là người đa tình, hết lòng thương yêu vợ, thì những kẻ đã giao chiến với anh ấy, tru lục anh ấy đều là yêu tinh, qui quái mà thôi. Vả lại, bà ta đã từng thề thốt, quyết trả thù cho chồng, lời thề ấy làm sao thay đổi được ? Tự biết mình pháp lực có hạn, không địch lại nổi Chung Li Quyền, bà không quan tâm tới chuyện thành bại, chỉ biết là mình phải hành động để trả thù cho chồng thì lòng mới yên. Nay thấy mình không còn hy vọng gì, bà lên tiếng cầu xin Chung Li Quyền mau giết bà đi. Trong khi đó Chung Li Quyền lại không nỡ xuống tay, nên mới cố gắng tìm lời khuyên nhủ. Nhưng rồi, nghe bà ta nói, anh biết bà coi anh như kẻ thù không đội trời chung. "người không giết ta ta cũng giết người". Con người này thật tình là kẻ quá cố chấp, không thể khuyên giải nữa rồi. Để bà ta sống trên đời, cuối cùng bà ta cũng gây hại cho người khác mà thôi. Nhưng ý của Đông Hoa để quân lại không muốn cho ta giết người đàn bà này, chỉ bằng ta hãy tạm tha, nhưng phải cầm cố một nơi, đợi qua nhiều năm tháng, bà ta có thay đổi tính tình, mới có hy vọng khuyên bà ta quay về chính đạo. Trước mắt chỉ thấy bà ta là một người đàn bà có khí tiết, ta xuống tay hành tội, lòng nào mà yên ổn cho được ?

Chung Li Quyền bắt giác nhỏ hai hàng nước mắt bi thương, nhìn vào mặt Xuân Anh, nói giọng buồn thảm :

- Nay phu nhân, tôi khuyên bà lần cuối. Lão giao là kẻ thù giết hại mẫu thân của bà đó. Chiều theo lệ cũ, đối với kẻ thù của cha mẹ mình, ta phải coi là kẻ thâm thù, không đội trời chung. Bà chỉ biết báo thù cho chồng, mà không biết người chồng đó chính là kẻ thù không đội trời chung của mình. Lúc trước, bà bị hấn mê hoặc, sau lại vì tình ân ái giữa vợ chồng mà mắc sai lầm, nay bản đạo đã vạch rõ cho bà thấy, sao bà còn hồ đồ và cố chấp mà quên đi hiểu đạo như thế ? Bản đạo thương bà vô tình mà mắc tội, kính bà khí tiết thuần lương, tính tình trung hậu, mới xin với tổ sư mở cho bà một con đường sống, hy vọng bà tu tâm dưỡng tính, quay về với chính đạo. Bản đạo tuy bắt tài, cũng xin nhận lãnh trách nhiệm hướng dẫn cho bà chứng ngộ đại đạo, thoát kiếp hồng trần, siêu thăng tiên phủ, cùng thọ với trời đất. Đó há chẳng phải niềm vui tốt đỉnh hay sao ? Phu nhân thông minh hơn người, xin nghĩ lại cho chín.

Chung Li Quyền nói mấy lời đó, đã tỏ lộ hết lòng trắc ẩn của mình, nhưng Xuân Anh chỉ thấy đó là những lời khuyên nhủ mình gia nhập Đạo môn, liền đáp lại bằng giọng lạnh lùng :

- Chẳng cần nói nhiều. Ta nghe chồng ta nói anh ấy cùng các người đều chung giáo phái, phân biệt ra nhánh nọ ngành kia, bài xích lẫn nhau. Chồng ta vì không chịu theo giáo hệ của các người, các người mới tìm cách giết anh ấy cho bằng được, lại sát hại luôn bốn đứa con của ta. Mỗi hận thù đó so với mỗi thù không đội trời chung cũng chẳng sai nhau bao nhiêu. Ta chỉ biết phản bội chồng là bất nghĩa, quên các con là bất từ, báo thù không xong là vô dũng, muối mặt phục vụ kẻ thù là vô si. Hạng người bất nghĩa, bất từ, vô dũng, vô si có sống trên đời cũng uổng một kiếp. Nếu người quá thật có lòng nhân, hãy ban cho ta một nhát kiếm. Hãy mau giết ta đi, cho ta toàn chí nguyện. Đừng ở đó mà nói những lời giả nhân, giả nghĩa, ta không muốn nghe đâu.

Nói rồi, vờn cổ đợi chết, hô to :

- Mời dụng hình.

Chung Li Quyền thấy bà ta chấp mê như thế, buồn bực trong lòng, mới lùi lại ba bước, nói lớn tiếng :

- Phu nhân nghe cho rõ đây. Bà cứ một mực chấp mê, ta đành phải thay trời hành tội, chiếu luật xử phân. Nhưng grom báu của ta không nỡ chém người vô tội, ta sẽ đem bà nhốt dưới chân ngọn núi này. Ta lại ban cho bà một viên thuốc, bảo đảm bà sẽ không thấy đói khát nữa. Nếu bà biết hồi tâm chuyển ý, sau này sẽ có ngày xuất đầu lộ diện. Và lại, số trời đã định, trong tương lai sẽ có người cứu bà. Bà hãy nhẫn nại, tu tâm dưỡng tính mà chờ đợi.

Nói rồi, đưa tay che lấy mặt, thấy xuống một viên thuốc màu hồng, sau đó giơ cao một bàn tay, úp chụp lên mình Xuân Anh. Liền nghe một tiếng nổ vang trời, quả núi Thành Hoàng Sơn úp chụp lên Xuân Anh, nhốt bà ta trong một thạch động, đồng thời Xuân Anh biến đổi thân hình, trở thành một giao long cái, khua phức bên trong hang động. Lúc đầu nó ráng nhịn đói, nhịn khát muốn chết mà chết không được. Sau rồi, chịu không nổi đói khát, đành bỏ viên thuốc vào miệng, nuốt đi, quả nhiên không cảm thấy đói khát gì nữa. Tuy nhiên, bị nhốt trong núi sâu, nó xoay chuyển không được, khó chịu vô cùng, lâu dần cũng tự an. Chỉ có điều phiền muộn là không nhìn thấy ánh sáng mặt trời, chẳng phân biệt là ngày hay đêm. Và lại, lòng thì là lòng người, mà thân hình là thân hình giao long, thiếu nước không thể sống nổi. Trong núi cũng có nước suối, nhưng hang động quá chật hẹp, không đủ chỗ cho nó hoạt động? vầy vù. Lại không biết ngày nào mình mới được xuất đầu lộ diện đây ? Khi ra ngoài, cảnh tượng sẽ thay đổi ra sao nhỉ? Mỗi khi nghĩ đến những điều đó, giao long cái cảm thấy không sao chịu đựng nổi.

Mãi tới đời nhà Nam Tống, mới có Hứa Tĩnh Dương tu hành đại đạo, được phong chân nhân, vân du qua đây, cảm thấy ưa thích cảnh núi non thanh nhã, lưu luyến chẳng rời chân. Bỗng nhiên ông nhận thấy chỗ đầu núi lơ lơ có oán khí phát ra. Bấm đốt ngón tay, hiểu rõ sự tình, ông mới thi triển đại pháp lực, dùng phép mật âm truyền vào trong núi, hỏi chuyện người bên trong . Giao long cái bị nhốt lâu lắm rồi, nay đột nhiên nghe được tiếng người, mừng rỡ vô cùng, mới lên tiếng trả lời, kể lại chuyện đời mình, sau đó năn nỉ van xin, muốn được di chuyển đến chỗ có nhiều nước, lại xin được thường nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Hứa chân nhân động lòng thương, lập tức thi triển pháp lực, dời giao long cái tới một nơi có nguồn nước suối chảy qua, lại khai mở hang động rộng ra, để ánh mặt trời có thể chiếu tới.

Đúng thời gian đó, nhân dân địa phương muốn đào một giếng lớn để lấy nước sinh hoạt, nhưng chưa đủ phương tiện thực hiện. Hôm đó, họ bỗng thấy đất bỗng sụt xuống, thành một hang động sâu thăm thẳm. Mọi người lấy làm lạ, tìm cách thăm dò. Xuống tới đáy hang động, chỉ thấy nước suối tràn đầy, họ mừng rỡ cho rằng trời ban giếng tiên, liền chất đá, xây thành miệng giếng, có những bậc thềm lên xuống, biến nơi đó thành một miệng giếng rất lớn.

Từ đó, giao long cái có nước sâu để bơi lội thỏa thích, có ánh mặt trời soi sáng. Hứa chân nhân sợ nó có thể thoát ra ngoài miệng giếng, mới dán một lá bùa trên vách đá, ngăn cản giao long cái thoát ra ngoài. ông lại dạy cho nó nhiều khẩu quyết về tu tâm dưỡng khí, bảo nó yên tâm luyện tập, sống thanh nhàn ở chốn hang động. Giao long cảm kích xin vâng lời, nhân đó lại hỏi bao giờ có thể xuất đầu lộ diện. Hứa chân nhân nói :

- Cảnh vật là do lòng người tạo ra, hễ lòng ngay thẳng sẽ thấy cảnh vật rộng lớn. Người muốn biết bao giờ có thể xuất đầu, hãy tự mình xem ngày nào có thể minh tâm kiến tính.

Giao long cái kể lại chuyện đời mình, than thở những điều oan khuất từng gặp phải, chân nhân mới cười, bảo :

- Người vốn vô tội, chỉ vì có chấp mới mắc phải tai ách này. Những chuyện ngày trước, ta biết cả rồi, bắt tất phải nói nhiều. Người nên biết việc tu chân học đạo mà được ở nơi hang động là thích hợp hơn cả. Nếu người biết dụng tâm tu trì, sẽ có ngày thành Phật thành Tiên. Sau này còn có thiên thần hạ giáng: đón người lên trời, hà tất người phải nóng vội, cầu mong được xuất đầu lộ diện ở chốn trần gian ? Nếu người biết thành tâm tu đạo, lòng tịnh tiến không dôi dòi, thì ta ước tính cho người ba ngàn năm sau có thể thành công, người vốn có tính chất đơn thuần, không nhiều vật dục, nên dễ tiến bộ, hơn hẳn người bình thường. Sở dĩ ta ước tính cho người ba ngàn năm, là vì người mắc đường tình ái quá thâm sâu. Đó chẳng phải điều thích hợp cho người tu đạo. Chính vì duyên cớ đó, ta toán định cho người, phải tu hành một thời gian dài, mới đạt được pháp lực, đạo hạnh, có thể tiêu trừ tội ác cho chồng người.

Giao long cái nhỏ nước mắt, nói :

- Theo lời pháp sư, chồng tôi chết thảm như thế, mà còn phải chịu tội ở dưới địa ngục nữa sao ?

Chân nhân cười lớn tiếng :

- Chồng người phạm nhiều tội ác lớn lao, làm sao có thể tiêu trừ ? Trước đây, Chung Li tiên đã nói với người những gì, đều là chân thật cả đấy. Chỉ tại người không chịu tin đó thôi. Chiều theo những điều chồng người đã làm trước đây, tàn hại nhân dân và vật loại quá nhiều, thì tội ác đó đáng bị giam cầm ở mười tám tầng địa ngục hàng ngàn, hàng vạn năm, cũng chẳng phải là quá đáng. Vừa rồi, ta nói thời gian ba ngàn năm là để cho người tu thành tiên đạo mới có thể cứu chồng người ra khỏi địa ngục.

Giao long cái nghe vậy, lặng yên, chân nhân mới tìm lời an ủi:

- Người đừng nóng vội, chớ ngại buồn chán. Lời tục nói rằng.: "Có nếm mùi đau khổ, mới nên người tốt", người tu đạo chẳng cầu ăn miếng ngon, ở chỗ tốt. Nay người đã có nước, có ánh sáng, lại có hang động, có thể ở yên. Chỗ này lại không phải lo sợ vì hùm sói, yêu quái nên so với người tu đạo bình thường, người chiếm được nhiều điều tiện nghi lắm rồi. Hãy coi cảnh trước mắt là điều hưởng phúc. Một khi tâm khí bình thản, sẽ tự vui với cảnh. Nỗ lực dụng công, sẽ có ngày thành công. Ta đi đây !

Hai chân vừa nhấc khỏi mặt đất, Hứa chân nhân đã biến đầu mắt. Giao long cái ở trong động qui xuống, làm lễ tiễn đưa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 75: Miệng Giếng Lớn, Người Tiên Lưu Cổ Tích Núi Bạch Vân, Quỉ Lại Cầu Danh Sư



Hứa chân nhân cứu giao long cái, mở một miệng giếng ở dưới chân núi Thành Hoàng để đưa một tia sáng mặt trời xuống bên dưới. Ông lại đem một nguồn nước vào hang động cho giao long cái có chỗ dung thân, lại hứa hẹn rằng chừng nào nó tu thành đại đạo tự nhiên sẽ có ánh sáng rực rỡ phát hiện. Riêng dân chúng thành Hàng Châu tự nhiên được Hứa chân nhân mở cho một miệng giếng lớn, cung cấp nước dùng cho nhân dân cả một vùng, mức hoài không hết. Về sau, người ta ngoa truyền rằng giếng này là nơi mà Hứa chân nhân dùng để nhốt giao long cái. Lại đồn rằng hề có ánh sáng rực rỡ, giao long cái sẽ xuất đầu lộ diện. Vì thế, dân chúng bảo nhau răn trùng, mỗi khi trời chạng vạng tối, không ai được đem đèn đuốc tới gần miệng giếng, để phòng giao long cái có thể thoát ra ngoài. Đó chẳng qua chỉ là những lời ngoa truyền, lừa gạt đàn bà, con trẻ, chứ Hứa chân nhân đã hứa cho giao long cái ba ngàn năm tu thành đại đạo, đến nay còn phải đợi hơn hai ngàn năm nữa, mới tới kỳ hẹn đó, làm sao có thể xảy ra chuyện bất trắc được chứ ? Sự thật thế nào, kẻ làm sách này cũng không thể thăm dò được, đành bỏ qua một bên.

Đây đề cập tới một người, mà những hồi trước đã nhắc tới. Đó là phí Trường Phòng, học trò của Vương Nhất Chi. Trường Phòng được Nhất Chi truyền thụ cho tất cả kỹ năng của mình, lại khắc khổ dụng công, học có phương pháp, nên tài năng có phần vượt trội hơn thầy. Sau khi Vương Nhất Chi qua đời, chức vụ trị quỉ lại trao cho Trường Phòng đảm nhiệm. Chức vụ này không cao, lại hàng ngày gần gũi với ma quỉ, âm khí nặng nề. Cũng vì xử trị đám quỉ dữ, không tránh khỏi nhiều lần gây thù kết oán với ma quỉ.

Lúc Vương Nhất Chi còn tại thế, ông ta cũng không ưa công việc dễ gây thù kết oán này. Kết cuộc mắc phải đại họa, nhưng được chết toàn thây, lại tránh khỏi sa vào địa ngục, là may lắm rồi.

Được Thiết Quài tiền sinh đề bạt, Phí Trường Phòng tiếp nhận chức vụ của thầy, cũng không ham muốn công việc vất vả mà nguy hiểm này. Anh ta tuổi còn trẻ, chí hướng cực cao, đã nhập Đạo môn, lẽ nào là không hy vọng đạt tới địa vị thiên tiên ?

Gương thầy còn rành rành ra đó, chỉ vì một lúc sơ suất, mà kết quả là mắc đại họa, chết bất đắc kỳ tử. Điều đó cho thấy chức vụ này chẳng vừa ý anh ta chút nào. Chỉ vì mệnh trời khó tránh, miễn cưỡng phải tuân chỉ đó thôi. Vì thế, anh ta lập chí tinh tiến, không dám lơ là công việc một giây phút nào, để đợi kỳ siêu thăng thiên giới. Nào ngờ có Văn Mỹ chân nhân đi qua chốn này, nghe nói có người chăm lo việc tu đạo rất thành khẩn, mới báo tin cho đệ tử là Trương Quả, bảo Trương Quả hãy tới thăm dò, thử thách Phí Trường Phòng, coi thử anh này có phúc phận thành tiên hay không.

Trương Quả tuân lệnh thầy, tới thăm Phí Trường Phòng. Giữa đường lại gặp Lam Thái Hòa cùng Hà tiên cô, đang rủ nhau đi rong chơi. Ba người gặp nhau cùng chuyện trò thăm hỏi, Trương Quả mới rủ hai người cùng đi một chuyến. Hai vị tiên liền vui vẻ nhận lời, cùng Trương Quả cười mây bay đi.

Ba người tới địa giới Lạc Dương, là nơi trú ngụ của Phí Trường Phòng. Lựa một bãi đất trống, họ hạ đám mây xuống thấp, rồi biến đổi thành ba vị đạo

nhân bình thường, tìm tới nhà của Trường Phòng, xin ra mắt. Trường Phòng đang lúc chuyên tâm học đạo, nghe có đồng đạo cầu kiến, tự nhiên là rất hoan hỉ, vội chỉnh đốn lại quần áo, ra ngoài nghênh tiếp, mời vào trong nhà, thi lễ rồi ngồi xuống. Trường Phòng hỏi thăm tên họ, ba vị tiên không muốn chường mặt cho biết, bịa đặt một tên gọi khác để đáp lại, và nói:

- Chúng tôi từ Linh Nam tới đây. Nghe tiên sinh đạo hạnh uyên thâm, thống suất các quỉ hồn trong thiên hạ, quả là một kẻ sĩ tài trí, đạo đức, nên chúng tôi mạo muội tới đây bái yết.

Nguyên Phí Trường Phòng giữ chức vụ thấp hèn, bản thân lại cao ngạo, tự kiêu, bình sinh rất ghét những ai nói tới việc anh ta trị quỉ, cho rằng người đó có ý lăng nhục mình. Rõ ràng là người đó đã coi anh ta không đủ tư cách để tu tiên, học đạo. Bạn bè biết tính khí anh ta như vậy, tuy biết rõ bản thân anh là quỉ sư, nhưng cũng phải né tránh, không bao giờ dám nhắc tới chữ "Quỉ" trước mặt anh ta. Không dè hôm nay có ba người khách không mời mà tới, vừa mở miệng nói câu đầu tiên đã nhắc ngay tới việc "trị quỉ".

Trường phòng vừa nghe câu nói đó, liền đỏ rần hai má, không biết đường nào mà trả lời. Nhưng người ta là khách phương xa tìm tới, lần đầu tiên tới chơi nhà mình, Trường Phòng cũng không thể gây sự, đành nín khe. Ba vị tiên đều không thông hiểu việc đời, chẳng nhìn nét mặt cau có để hiểu rằng Trường Phòng bất mãn, cứ đem chuyện trị quỉ mà bàn tới bàn lui. Lại hỏi anh ta tình hình trị quỉ ra sao? Bình thời đã thấy những loại quỉ dữ như thế nào? Còn nhắc cả tới chuyện của thầy anh ta là Vương Nhất Chi, nói ông này hồ đồ, không biết chọn bạn mà chơi, cả tin vào người bạn xấu mà làm việc phạm pháp, mang lấy họa sát thân. Trường Phòng thực tình không chịu đựng nổi nữa, nhưng lại không thể đắc tội với khách phương xa, đành giữ thái độ thờ ơ. Mấy người kia hỏi ba, bốn câu, anh mới trả lời nhát gừng nửa câu. Ba người kia vẫn không hiểu ý, cứ tiếp tục bàn bạc lăng xăng, khiến Trường Phòng nghi ngờ. Ba vị khách quý này chẳng phải viễn khách, mộ danh tiếng mình mà lặn lội tới thăm. Nhất định họ đã có điều hiềm khích gì với ta từ trước, không chừng họ là kẻ thù của thầy ta trước đây, nay biết lão nhân gia đã qua đời, nên tới tìm ta để gây chuyện cũng nên. Trường Phòng đang tuổi niên thiếu, nóng tính, không thể để cho người khác lấn lướt như thế, mới đứng dậy, hướng về phía ba vị khách, chấp tay vái một vái, lên tiếng:

- Xin lỗi ba vị, kẻ hèn này phụng chỉ biện lý việc quỉ, thứ nhất là để tiếp nối công việc dở dang của tiên sư, sau nữa vì nhàn rỗi, lạm dụng công việc để giúp đỡ dân địa phương một phần nào. Chẳng dám chê quan nhỏ, chức thấp, nhưng thật tình chí nguyện của tôi không đặt ở đây. Đáng tiếc rằng chúng ta là chỗ sơ giao, hai bên chẳng có quan hệ gì sâu đậm, mà từ này đến giờ ba vị chỉ nói tới chuyện quỉ mà thôi. Kẻ hèn này chẳng dám nghi ngờ ba vị từng có mối qua lại với đám quỉ dữ, cũng không dám tin rằng ba vị nhận lệnh của người nào đó, tới đây để điều tra về chức vụ của tôi. Kẻ hèn này bình sinh vốn hiếu khách, gặp kẻ sĩ đồng đạo lại càng hoan nghênh, không dè hôm nay gặp được ba vị đạo trưởng, nghe những lời bàn bạc, khiến tôi rất thất vọng. Cứ tưởng các vị có điều gì hay để chỉ giáo, không ngờ ba vị chẳng bàn tới chuyện người, chỉ nói tới chuyện quỉ, khiến tôi chẳng hiểu ý ba vị ra sao, dám xin ba vị nói rõ cho biết, có được không?

Ba vị tiên nghe nói, nhìn nhau cười ngất, cùng nói:

- Tiên sinh quả là một kỳ sĩ nóng tính trong thiên hạ. Chí nguyện của người đời nay, nếu không làm quan chốn dương gian, thì cũng làm lại nơi âm tào, địa phủ, cùng tốt như nhau. Tiên sinh đảm nhiệm chức vụ quan trọng hiện nay, chẳng lẽ còn có điều bất mãn? Thế mới biết người đời hoài bão lớn nhỏ, chí hướng cao thấp, chẳng ai giống ai. Nhưng không hiểu chí tiên sinh cao tới bậc nào, nhắm tới sự nghiệp lớn tới đâu, có thể cho nghe được không?

Trường Phòng đáp giọng lạnh tanh:

- Mỗi người một chí hướng, chẳng ai giống ai. Chúng ta là chỗ bèo nước gặp nhau, chẳng có quan hệ gì, tôi đã không mất thời giờ hỏi lai lịch ba vị, ba vị lại đòi biết chí hướng của tôi, há chẳng phải nhiều chuyện hay sao?

Trương Quả thấy Trường Phòng giận dữ thật sự, vội cười, nói:

- Chúng tôi thật không biết tiên sinh giữ chức vụ này lại miễn cưỡng như thế. Chắc hẳn chí nguyện của tiên sinh đặt ở chỗ cao hơn địa vị hiện thời gấp bội. Chúng tôi không biết trước, nên đã lỡ lời nói năng đường đột, xin tiên sinh tha thứ. Vừa rồi chúng tôi hỏi chí của tiên sinh, cũng chỉ vì ngưỡng mộ khí tiết, muốn kết giao cùng tiên sinh. Dè dẫu một người đức độ như tiên sinh, vừa nghe mấy lời nhỏ nhặt, chẳng quan trọng gì, đã vội nổi cơn thịnh nộ. Người có khí lượng hẹp hòi như thế, e rằng chỉ có thể biện lý việc cõi âm, sung chức quỉ lại, còn chuyện thân tiên đại đạo, chắc là không thích hợp. Giả sử tiên sinh đặt chí ở việc tu tiên, hoặc là các việc thân tiên đại loại, thì với khí độ đó, dường như tiên sinh không học nổi đâu, mong ông xét lại.

Trường Phòng nghe vậy, vội nói:

- Ba vị tới đây, chỉ nói một lời đã giúp ích cho tôi rất nhiều, tôi xin vái nhận. Chẳng giấu gì ba vị, tôi sinh ra đã gặp vận số long đong. Lúc bé mồ côi, không từng được nghe những lời giáo huấn, sau này theo tiên sư Vương Nhất Chi, học được phép bùa chú, chẳng liên quan gì tới đại đạo. Lúc tiên sư còn tại thế, tôi đã có ý bỏ nhà đi vân du, phóng cầu danh sư. Sau rồi lại phụng mệnh, kế thừa chức vụ của thầy, không dám lơ là với chức trách, nên chẳng có thời giờ mà nghĩ tới việc chuyên tình huyền lý, vì thế lòng thường buồn bức. Không dè, ba vị từ xa tới, không đem chính đạo giúp đỡ nhau, trái lại còn đề cập những điều mà tôi thường âm ức trong lòng, nói hoài nói hủy, lại nói giọng chê bai, giễu cợt nữa. Đối với ba vị, đó là những lời nói vô tâm, đối với tôi lại là những điều đáng thất vọng, bất giác biểu hiện thái độ bất mãn. Nguyên nhân chính là như thế.

Ba vị tiên nghe nói, lại đưa mắt nhìn nhau, gật gù mấy cái, cùng nói: - "Thằng bé này dạy dỗ được đây!", rồi đưa mắt cho nhau, cùng nhảy vọt lên. Chân họ vừa rời khỏi mặt đất, cả gian nhà bỗng hiện ra mây lành ngũ sắc, ba người cùng bay lên trời, để lại hương thơm ngào ngạt khắp căn phòng. Trường Phòng kinh hãi, vội dập đầu vái, thì ba vị đã ở trên đám mây nhìn xuống, cất tiếng cười ha ha. Trường Phòng quỉ lạy tận đất, hô to:

- Thưa ba vị tiên sư, vừa rồi đệ tử có mắt không trông, nói năng bừa bãi, xin ba vị niệm tình đệ tử thành tâm mà tha thứ, thu nhận đệ tử vào môn hạ, giúp đệ tử sớm thoát khỏi bể khổ, thì ơn đức ấy đệ tử suốt đời ghi nhớ.

Trương Quả ở trên mây, phất tay một cái, bảo Trường Phòng đứng dậy, rồi đem lai lịch của ba người nói rõ cho biết, bảo anh ta nếu có thành tâm, nội trong ba ngày hãy lên đỉnh núi Bạch Vân ở phía Tây thành, tìm tới một tòa miếu cổ, sẽ thấy ba người ở đó, truyền diệu đạo cho. Câu nói vừa dứt, mây ngũ sắc tan đi, ba người biến mất.

Trường Phòng lạy xong, vào nhà trong. Số là vợ anh ta mất sớm, gần đây anh nối duyên với một cô gái, con nhà đại gia, tài mạo song toàn, vợ chồng rất thương yêu nhau. Thấy mặt chồng, cô ta liền hỏi :

Hôm nay có những ai tới thăm, mà bàn luận lâu lắt đến tận giờ này ?

- Nói để phu nhân mừng cho ta. Ta bình sinh không ham phú quý chỉ chuyên cầu tiên, hỏi đạo, chẳng dè hôm nay quả có ba vị thần tiên, thương ta thành tâm, đặc biệt tới chỉ giáo. Các ngài còn bảo ta ngày mai lên đỉnh núi Bạch Vân gặp mặt, các ngài sẽ truyền thụ đại đạo...

Bà vợ không đợi nghe hết câu, chu cái mỏ, nói :

- Quan nhân đúng là mắc chứng khùng điên. Ai chẳng biết trên núi Bạch Vân có rất nhiều hổ báo, mỗi năm ăn thịt người không ít. Ông tuy có chút pháp thuật, nhưng chỉ đủ đối phó với người ta, chứ gặp phải dã thú không thông tính linh, cũng đành bó tay. Tội gì mà phải mạo hiểm, chỉ vì những chuyện viễn vông như thế ?

Trường Phòng lắc đầu .

- Ta có phép rút đất, chỉ nhảy một cái là lên tới đỉnh núi, mãnh thú cũng chẳng đuổi kịp Người tu đạo mà còn sợ điều này, ngại điều kia, làm sao tỏ được thành tâm, thành ý ?

- Chúng ta sống trên chốn phàm trần mà được thế này là tốt lắm rồi, hà tất phải cầu tu đạo nào nữa ?

Phu nhân khuyên giải đôi ba phen, Trường Phòng vẫn khẳng khái không nghe, lại nghĩ thầm : "người tiên dặn bảo ta đi lần này, chỉ ra một địa phương nguy hiểm, đa phần là muốn thăm dò xem ta có thành tâm hay không ? Nếu ta dùng phép rút đất, nhảy một cái là tới nơi ngay, sao tránh khỏi người tiên chê cười ta múa búa qua cửa Lỗ Ban ?". Vì thế, anh ta giấu vợ, âm thầm dự bị lương khô, sáng sớm ngày hôm sau len lén rời khỏi nhà, nhắm hướng Bạch Vân sơn tiến phát. Bà vợ cũng không kịp ngăn cản, đành âm thầm chờ đợi chồng về.

Núi Bạch Vân tuy ở gần miền, nhưng trước nay trên đó có nhiều mãnh thú, nên Trường Phòng cũng chưa lên núi lần nào. Đường đi lại quanh co, hiểm trở, hỏi thăm người địa phương nhiều lần, mới lên tới chân núi, lúc đó, trời đã về chiều. Nhìn thế núi, vô cùng hiểm trở. Tuy có lối đi nhỏ, nhưng quá chật hẹp, rất khó đặt chân. Cuối cùng, lên tới chỗ vách núi thì mồ hôi ra ướt đầm, gân cốt mỏi rồi. Tuy vậy, cũng không dám ngừng lại nghỉ ngơi. Mặt trăng ló ra, thúc đẩy dũng khí, Trường Phòng tiếp tục leo lên cho đến lúc hai chân mềm nhũn toàn thân rã rượi, chịu không nổi nữa, ánh trăng lại lúc sáng lúc tối, khi trăng sáng còn có thể phân biệt lối đi, chứ khi mây đen che khuất, không còn nhận rõ đường đi nước bước, đành phải chọn một tảng đá, ngồi đợi sáng. Suốt một đêm, cũng từng nghe cộp cộp trên hang núi, mắt thấy ma núi hoành hành. Nhưng ma vốn sợ Trường Phòng, tự nhiên chẳng dám hại, riêng các loài hùm, sói, Trường Phòng không có cách nào chế ngự. Cũng may, anh biết phép rút đất, nếu mãnh thú xông tới tấn công, có thể đem ra sử dụng. Tuy nhiên, suốt một đêm đợi sáng, anh cũng không phải dùng tới lần nào.

Trời rạng sáng, Trường Phòng ăn lót dạ qua loa, rồi đứng dậy, đưa mắt nhìn quanh. Nhìn lên trên, thấy đỉnh núi hiện ra thấp thoáng, trên đó lại thấy một tòa miếu cổ cù kỳ, cho rằng các vị tiên sư ắt đang ở đó đợi ta. Lòng mừng khắp khối, lập tức phấn chấn tinh thần, không buồn để ý gì tới đôi giày rách bươm vì leo núi ngày hôm qua, cũng không thấy gân cốt rã rượi nữa, có thể leo lên đỉnh núi dễ dàng. Lập tức đưa chân tiến bước. Lại vất vả leo một ngày trời mới lên tới nơi. Vừa ngừng chân, ngừng đầu nhìn lên, bất giác kêu khổ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 76: Lam Thái Hòa Hát Bài Ca, Chê Bai Khách Tục Phí Trương Phòng Đầu Óc Hẹp Hòi, Gặp Nhiều Trắc Trở



Phí Trường Phòng chịu trăm cay ngàn đắng, mới bỏ lên đỉnh núi Bạch Vân. Lúc trước, ngừng đầu nhìn lên quả thấy một tòa miếu cổ nguy nga, nằm ẩn mình trong chỗ rừng sâu. Nào ngờ leo lên đỉnh núi nhìn lại, chẳng thấy tòa miếu cổ ở đâu. Trường Phòng vừa ngạc nhiên vì kinh hãi, sợ rằng người tiên giận mình thiếu thành tâm, đã đem tòa miếu cổ giấu biến đi đằng nào, biểu thị ý cự tuyệt. Nghĩ đến đó, bất giác đau lòng, kêu trời trách đất, khóc lóc hồi lâu.

Khóc một chập, thấy sắc trời lại sụp xuống, ánh tà dương chiếu trên ngọn cây, bày ra một cảnh chiều tà thê lương. Trường Phòng lúc đó cảm thấy quả tình tiến lên không có đường, lui về không có nẻo, một mình đứng ở chỗ vắng vẻ, mà lòng ngần ngại, không quyết. Tai nghe lá cây rừng xào xạc, mắt nhìn đàn chim bay tán loạn, Trường Phòng bất giác suy nghĩ : người ta sống trên đời, khác gì khách lữ hành ở nơi quán trọ ? Nhất đán đại hạn lâm đầu, mọi chuyện đều không. Suy nghĩ cho kỹ, còn lại gì nữa đâu ?".

Chuyển nghĩ lại bản thân, lúc nhỏ đã gặp nhiều khốn khó, lớn lên học được phép thuật với Vương Nhất Chi. Tuy được chút pháp thuật, nhưng điều đó thật tình rất xa với đại đạo. Về sau, kế thừa chức vị của sư tôn, càng không có thời giờ mà tu trì. May mắn sao gặp được ba vị tiên trưởng, đã tưởng rằng được độ cho khỏi đường mê, tu thành đại đạo. Chẳng dè, tuân lệnh ba vị, không ngại nguy hiểm, trải trăm cay ngàn đắng mới leo lên tới đỉnh núi, mà rồi không hiểu mình đã mắc tội gì với các vị tiên sư, khiến các ngài dùng phép ảo hóa, đem tòa cổ miếu giấu bếng đi đâu, chứng tỏ các ngài đã không chịu cho thấy mặt. Cơ hội này đã lỡ, bao giờ mới được gặp chân tiên ? Chân tiên đã không thể gặp, đại đạo làm sao thành ? Nếu phải tiếp tục chịu đựng những hệ lụy của cuộc đời trần tục, chỉ bằng sớm giải thoát cho rồi ? Nghĩ đến đó, bất giác tỏ ý cương quyết, đứng dậy, hô to :

- Các vị tiên sư đã không chịu thu nhận đệ tử, đệ tử có sống trên đời này cũng chẳng có gì là tốt đẹp. Người ta sớm muộn cũng một lần chết, đệ tử cũng không muốn tiếp tục làm một tục khách nữa. Xin bái biệt ba vị tiên trưởng, đệ tử xuống âm tào ngay đây !

Nói rồi, quì gối, lạy dập đầu bôm bốp. Vừa muốn cỡi dây lưng để thắt cổ, chợt nghe phía sau núi có tiếng người ca một bài :

Người mê tìm kiếm mãi

Chẳng thấy chốn đường mây

Núi cao lắm hiểm trở

Động biếc rộng và dày

Vách đá liền sau trước

Trên trời mây trắng bay

Đường mây như muốn hỏi

Đâu đó, nào ai hay ?

Bài ca rất dài, gồm mười bốn đoạn khúc tất cả, đại ý chê bai người khách tục, vì lòng tham lam, nhiều ham muốn và mê muội, mà không thấy cuộc đời này là ngắn ngủi, bấp bênh, để tìm đại đạo, là điều lạc thú vĩnh cửu.

Trường Phòng nghe dứt bài ca, ngạc nhiên, nói :

- Bài ca này thoát tục, hàm chứa ý tiên. Há chẳng phải các vị tiên sư vẫn còn ở trong núi, chưa bỏ đi xa ? Hẳn là các vị thương ta mê muội, có ý cứu vớt ta đây.

Vì thế, phục xuống đất, hô to lên :

- Các vị tiên sư hiện ở đâu . Đệ tử Phí Trường Phòng tuân chỉ lên núi, cầu kiến các vị, nay chuẩn bị tự sát để tạ ơn các vị. Nếu các vị tiên sư thấy Trường Phòng này còn có chỗ khả thủ, hãy mau hiển thị pháp lực, cho đệ tử được thấy dung quang, có chết xuống suối vàng, còn có thể nhắm mắt.

Đang lên tiếng năn nỉ cầu xin, chợt thấy người vừa hát bài ca, từ phía sau ngọn núi phía trước, từ từ tiến ra. Vừa thấy mặt Trường Phòng, người đó tỏ vẻ ngạc nhiên, hỏi :

- Vị tiên sinh này thực đáng tức cười. Ông leo lên núi cao, để ở đó mà hành đại lễ, chẳng là điều quái lạ lắm sao ?

Trường Phòng ngừng đầu lên nhìn, thấy người kia tuy không phải một trong ba vị tiên sư hôm trước, nhưng cũng có tiên phong đạo cốt, thần thái tiêu sái. Và lại, ở chỗ núi sâu, vào buổi chiều tà này, một mình vừa đi vừa hát, thì người đó quyết không phải hành khách phàm tục, mà là bạn bè hoặc đệ tử của ba vị tiên sư, được đặc biệt sai phái tới đây để gặp ta. Vì thế, lại khấu đầu làm lễ, rồi mới đứng dậy, nói :

- Tôn huynh nhất định là người do ba vị tiên sư sai phái đến đây để nâng đỡ tôi, có phải không ? Vừa rồi, nghe tôn huynh ca, tôi đã biết ngay tôn huynh không phải hạng người tầm thường, lưu tục.

Người kia cười, một mặt đáp lễ, một mặt hỏi nguyên do.

Trưởng Phòng kể lại chuyện mình, người đó cất tiếng than thở:

- Thì ra là vậy. Chẳng trách tức hạ đã quá thương tâm như thế. Ba vị tiên sư mà tức hạ vừa nhắc tới, tôi cũng quen biết sơ qua một, hai vị. Các vị đó chẳng phải không chịu gặp anh đâu, và cũng không hề có ý ghét bỏ gì cả. Họ cũng biết anh không ngại nguy hiểm lên đây, nên có ý khen ngợi anh đấy. Tuy nhiên, lần này anh mắc một quan ải, e rằng vượt qua không dễ dàng gì đâu. Thứ nhất là trong nhà anh còn có người vợ trẻ xinh đẹp, chẳng biết có dứt bỏ được hay không? Thứ hai, tuy anh có can đảm, nhưng chẳng biết anh có biếng nhác, ngại khó hay không...

Nghe câu nói đó, Trưởng Phòng hiểu ra liền: người tiên không chịu cho gặp mặt là vì tối hôm qua anh đã tỏ ra thiếu thành khẩn, và người trước mặt hẳn là người do các vị tiên sai phái tới đây, không còn nghi ngờ gì nữa. Nhân đó, vội hỏi thăm tên họ, người đó đáp liền:

- Chúng ta bèo nước gặp nhau, chớp mắt đã chia rẽ Đông, Tây. Nếu quả thật vừa rồi anh tự sát, thì giờ này chúng ta kẻ sống, người chết, hà tất phải để lại danh tính? Thân hoặc sau này có duyên, lại có lúc tụ hội một chỗ, đôi bên tự nhiên biết nhau, cần gì phải thông tên gọi từ trước?

Trưởng Phòng không dám hỏi nữa, vội bày tỏ lòng thành:

- Nếu nói tới tình nhi nữ, tiểu đệ tự tin có thể dứt bỏ dễ dàng, chẳng hay tôn huynh có thể thay mặt tôi bày tỏ lòng thành khẩn cùng các vị tiên sư, nói rõ tiểu đệ có ý hối hận, thành tâm tin đạo, hứa tự sửa đổi, để các vị chấp thuận cho vào môn hạ, có được hay không?

- Tu đạo ở mình, chứ không ở người. Nếu quả thật có thể lập chí tinh thuần, nỗ lực phấn đấu không trễ biếng, đại đạo ở ngay trong lòng, chẳng cần phải cầu bên ngoài. Trái lại, ngày ngày nói cầu sư giờ phút nói hỏi đạo, kết quả chỉ là tự lừa dối, chẳng ích lợi gì.

Trưởng Phòng là người rất thông minh, từ nhỏ đã vào làm môn hạ cho Vương Nhất Chi, được truyền thụ đạo, pháp, gần đây rất tiến bộ, vừa nghe nói đã hiểu ra liền. Lại nhớ lại lời ca lúc này, nhìn lại người trước mặt, hoạt nhiên tinh ngộ, đoán chắc người này phải là một trong ba vị tiên đã gặp hôm trước. Câu nói vừa rồi chính là lời mở đầu của các vị, hứa truyền thụ tiên đạo, là câu khai tông minh nghĩa của bản môn. Vì thế, Trưởng Phòng vội cúi lạy, nói:

- Đệ tử đã hiểu rõ. Dụng công học tập cần phải dựa vào thực tế không có chút nào là không thành tâm, cầu đạo thì vạn duyên phải tịnh, không cho hứa hẹn lời thôi. Xin hỏi tiên sư, như vậy có đúng hay không?

- Dựa vào thực tế là việc chẳng dễ dàng chút nào. Nói thì dễ, làm mới khó. Nói ra điều gì, phải làm cho bằng được, thế gọi là nói và làm phù hợp với nhau. Nho, Thích, Đạo ba đạo giáo, cũng một đạo lý ấy thôi. Nói nghe hay lắm, mà không đúng sự thật, chỉ là lời nói suông. Đã nói suông, thì không thành thật, và người không thành thật, tiền gia rất ghét, nói chỉ tới chuyện học đạo?

Trưởng Phòng nói giọng buồn bã:

- Đệ tử đi chuyến này là cầu bái yết ba vị tiên sư, nghe lời giáo huấn, chẳng dè không được thấy mặt tiên sư, lại gặp được tiên trưởng, chỉ nói một câu đã khai sáng cho đệ tử. Đệ tử hiện giờ nghĩ chuyện xuất gia tu đạo, đã có quyết tâm hoàn toàn. Tâm không quyết, nói nhiều cũng vô ích, chẳng những không thành thật, còn tự dối mình, khiến các vị tiên sư ghét bỏ. Đệ tử nay đã giác ngộ, nếu không quyết định tu tiên, còn tham luyến hồng trần, ắt bỏ lỡ cơ hội, không còn dịp nào để thành công, làm trò chơi cho thiên hạ.

Người kia nghe vậy, gật đầu mấy cái, nói:

- Nói vậy là anh đã quyết tâm vất bỏ vợ đẹp con khôn, cùng với tất cả những sự vật dễ thương trên đời, từ nay trở đi, thực hành việc xuất gia, hỏi đạo, có phải không?

- Đúng là như vậy.

- Tuy nói vậy, tình vợ chồng anh thương yêu nhau rất tốt đẹp, anh lại có các con ngoan, thông minh tuấn tú, cần phải chăm sóc cho nên người, mà anh tính vất bỏ tất cả hay sao? Như vậy, há chẳng phải quá nhân tâm ư?

Trưởng Phòng nói giọng quả quyết:

- Chỉ có người chí tình mới có thể quên tình, quên tình ngày hôm nay chính là chân tình mai sau. Tiên trưởng đừng nói khích, thử thách tôi nữa. Tôi chính là người đồ tể vất bỏ con dao chọc tiết heo, quyết tâm tinh tiến, không còn gì để luyến tiếc nữa.

- Nếu đã vậy, ta sẽ thay mặt anh, bày một trò chơi nho nhỏ, khiến người nhà anh tưởng anh đã chết, không còn nhớ tiếc tới anh nữa. Sau đó, ta mới dẫn anh đi gặp ba vị tiên sư, có được không?

Trưởng Phòng mừng rỡ, nói:

- Thâm cảm mối thịnh tình của tiên trưởng.

Người kia liền mò trong tay áo, lấy ra một viên thuốc, nói:

- Hãy nuốt viên thuốc này, sẽ hết đói khát, mà mắt lại sáng ra nữa. Uống xong viên thuốc, có thể không cần ăn, suốt một năm, và trong đêm tối phân biệt được mọi vật.

Trường Phòng vái mà nhận lãnh viên thuốc, nuốt ngay vào bụng. Liền cảm thấy tinh thần sáng khoái gấp bội, và hai mắt sáng rực. Lúc đó, trời đã tối mịt, ánh trăng lơ mờ, vừa trú mục nhìn liền nhận rõ đường đi, phân biệt được mọi vật, như giữa ban ngày. Trường Phòng mừng rỡ, bái tạ, người kia liền bảo anh tiến lại chỗ cây cổ thụ đằng trước, bẻ một cành khô, vắt xuống đất.

Trường Phòng vội hỏi :

- Vậy là ý gì ?

- Cái này tạm thời để thay thế thân xác cho anh.

Người kia nói rồi, nhắm về phía cành cây khô, niệm chú lâm râm, và hét lên một tiếng. Tức thì, cành cây khô biến mất, thay vào đó là một hình người, giống hệt như Phí Trường Phòng, lồm cồm ngồi dậy, tới đứng kế bên Trường Phòng. Trường Phòng vội hỏi :

- Đây là người già chết, thay cho đệ tử , phải không ?

Người kia cười, nói :

- Ta không có thời giờ đưa anh này đi, đành phải tìm một người giúp đỡ vậy.

Nói rồi, niệm chú vờ thổ địa bản sơn tới, bảo ông này đưa Phí Trường Phòng giả tới một miếu thổ địa ở ngoại thành phía Tây nhờ ông thổ địa ở đó báo mộng cho vợ Trường Phòng, kêu chị ta dẫn các con tới miếu thổ địa, mang xác Trường Phòng về . Thổ địa bản sơn lãnh pháp chỉ. Người kia lại nhắm vào Trường Phòng giả, thổi một làn hơi, thổ địa liền đưa tay đập lên mình Trường Phòng giả một cái, hô to :

- Đi theo ta ?

Trường Phòng giả liền hoạt động như một người sống, ngoan ngoãn đi theo thổ địa, xuống núi.

Trường Phong thấy vậy, cảm khái trong lòng, lặng yên, không nói tiếng nào, ra điều suy nghĩ hồi lâu. Người kia cười, hỏi :

- Cái gì vậy ? Anh vẫn không dứt bỏ được người trong nhà hay sao ? Nói thật cho anh biết, nếu bây giờ anh trở về nhà, vợ con anh đều nghi hoặc, không biết anh là thần hay quỷ. Anh hãy nghĩ lại coi anh rời nhà được bao lâu rồi ?

Trường Phòng vội đáp :

- Không quá hai ngày.

Người kia cười rộ, nói :

- Nơi đây là chốn tiên ở, ngày tháng không giống như ở chốn nhân gian đâu. Anh hãy tự hỏi lại mình, sẽ hiểu ra rằng anh tới đây đã được nhiều tháng rồi đó. Không tin, anh hãy lưu ý tới cơ thể mình xem sao. Há chẳng phải đã từ nóng sang lạnh, lại từ lạnh dần dần chuyển sang ôn hòa hay sao ?

Trường Phòng nghe nói, mới nhớ lại lúc mình rời khỏi nhà, trời đang tiết thu, chỉ cần mặc một chiếc áo đơn. Đến chừng lên tới trên núi, đã thấy tiết đông hàn lạnh giá, nhưng vì tìm ba vị tiên không được, trong lòng nóng nẩy, mới không cảm nhận được cái lạnh khó chịu đựng. Đến khi gặp được người kia, cùng nhau bàn luận về huyền lý, lại thấy ấm áp trở lại, té ra đã chuyển sang khí hậu ôn hòa của buổi dương xuân. Trong lòng cảm thấy quái lạ, mới hỏi :

- Ngọn núi Bạch Vân này, chỗ nào cũng có thần tiên trú ngụ hay sao ?

Người kia cười, nói :

- Thần tiên họ phải có chỗ trú ngụ thường xuyên, như người phàm trần hay sao ? Vấn tất một lời, cảnh trời rộng, đất lành đều bởi lòng mình mà ra. Lòng anh càng thành thật, anh càng tới gần tiên cảnh. Anh thử nhớ lại coi, lúc anh mới lên núi, thời tiết thế nào? Sau khi leo lên đỉnh núi, khí hậu biến đổi ra sao ?

Trường Phòng suy nghĩ lại, thấy những lời tiên trưởng vừa nói đều là chân thật, liền tỉnh ngộ, vái lạy cầu xin người kia dẫn mình đi tìm kiếm ba vị tiên.

Người đó ưng thuận, cười hỏi Trường Phòng :

- Anh có phép rút đất, đem ra thi thổ, để chúng ta cùng xuống núi, há chẳng dễ dàng lắm sao ?

Trường Phòng vội đáp :

Đệ tử cầu đạo cốt ở thành tâm, chẳng dám tự khoe khoang chút kỹ năng trước mặt người tiên, xin được theo chân tiên trưởng, đi bộ xuống núi.

Người kia cười lớn tiếng :

- Anh đã không chịu dùng phép rút đất, hãy theo ta lên trời vậy.

Nói rồi, nhắm về phía Trường Phòng, thổi một làn hơi, tức thì dưới chân hiện ra một đám mây lành, đưa hai người lên cao dần dần. Hai người cười mây

bay đi chừng nửa giờ đồng hồ, người kia bỗng chỉ một ngón tay, đám mây liền xuống thấp. Người kia nói :

- Tiên, Phật, thánh hiền đều không thể quên tình cốt nhục. Nay căn nhà của anh đang ở bên dưới, anh hãy thử ngó xuống, xem tình hình vợ con anh hiện giờ ra sao.

Trường Phòng vội nói :

- Tiên trưởng đừng nên bày trò chọc ghẹo đệ tử. Thứ nhất là đệ tử căn cơ nông cạn, tuy hiện giờ lập chí xuất gia, nhưng đó chỉ là chút công phu tự kiểm chế, nếu trông thấy vợ con, khó tránh khỏi lòng lo lắng trần tục lại nổi lên. Thứ hai là vợ con của đệ tử trông thấy đệ tử, ắt khóc lóc âm ỉ, níu kéo đệ tử, chẳng chịu buông ra cho đi, há chẳng phải để làm lỡ việc lớn của đệ tử hay sao ?

- Anh ở trên không trung, vợ con anh ở dưới phạm gian, nếu ta không kêu gọi bọn họ, làm sao họ biết mà nhìn lên, thấy được anh? Còn bản thân anh có động tâm hay không, hoàn toàn do anh có tự kiểm chế được hay không. Nếu anh miễn cưỡng xuất gia, vừa nhìn thấy người nhà liền động tâm, thì tu tiên cũng chẳng ích gì.

Nói rồi, không đợi cho Trường Phòng ưng thuận, người đó làm phép cho đám mây hạ thấp, nhìn xuống cõ thể thấy rõ cảnh vật bên dưới. Trường Phòng tuy đứng trên mây, cũng nghe được tiếng người trong nhà đang kêu gào, khóc lóc. Số là vợ anh được thổ địa báo mộng, đã tìm thấy xác Trường Phòng giả, đem về chôn, và hiện giờ đang là tuần thất thứ hai. Nhớ tới chồng, chị ta khóc lóc thảm thiết. Các con Trường Phòng cũng đang kêu khóc, nói :

- Cha ơi, mau trở về đi. Nếu cha không sống lại, mẹ sẽ đau đớn, khóc đến chết đó.

Trường Phòng nghe từng câu lọt vào trong tai, từng chập xuyên vào tâm khảm. Ngoài mặt, anh cố làm ra vẻ vô sự, để đối phó với người kia, nhưng không ngăn nổi hai đồng nước mắt tuôn xuống, thấm ướt vạt áo. Người kia không nói gì, chỉ nhìn anh mỉm cười.

Trường Phòng đang thương cảm, chịu không nổi, lòng đau như cắt, nên cũng không để ý tới người kia. Người đó lại làm phép cho đám mây bay lên. Trường Phòng ở trên mây vẫn thỉnh thoảng quay đầu nhìn về hướng nhà mình. Người kia nói gì, anh cũng chẳng để tâm, nhiều khi hỏi một đằng, trả lời một nẻo.

Hai người lại cười mây bay đi, được chừng hai tiếng đồng hồ, người đó chợt lên tiếng :

- Bây giờ phải vượt biển. Chúng ta xuống đi bộ nhé.

Trường Phòng ngạc nhiên, vội hỏi :

- Tại sao ba vị tiên sư lại ra ngoài biển ?

Người kia chỉ gạt đầu vài cái, không lên tiếng giải thích, mà đưa tay ra, chỉ xuống bên dưới, đám mây liền lao xuống như sao băng, đáp xuống đất. Trường Phòng kinh hãi quá chừng, vội nhắm chặt hai mắt. Đến chừng hai chân đụng mặt đất, mới mở mắt ra nhìn, quả thấy mình đang đứng trên bờ của một vùng biển. Người kia đưa tay chỉ ra biển, vội gọi :

- Bác lái đò ơi, mau ghé thuyền lại đây !

Không biết từ đâu, liền xuất hiện một chiếc thuyền nhỏ. Lúc đó, gió biển đang nổi lên rất mạnh, sóng bạc đầu đang cao ngất. Chiếc thuyền kia, nhìn từ xa, to bằng một cỗ xe ngựa, nào ngờ càng đến gần càng nhỏ đi, chừng cập bến chỉ to bằng một tàu lá chuối. Bác lái đò đã chiếm hết phân nửa con thuyền, chỗ còn dư không đủ cho hai người cùng ngồi. Trường Phòng thấy vậy, bất giác kinh hãi, cũng không biết phải làm thế nào. Người kia tung mình nhảy xuống, đứng một bên bác lái đò. Chỗ còn lại tất nhiên là hẹp tẻ, mà người đó cứ liên tục đưa tay vẫy Trường Phòng, nói :

- Mau xuống đây, thuyền sắp nhỏ sào rồi !

Trường Phòng do dự, vội hỏi :

- Thưa tiên trưởng, chúng ta đông người, chiếc thuyền nhỏ hẹp như thế, làm sao chứa đựng nổi ? Và lại sóng gió nổi dậy ùng ùng, thuyền đi ra biển, chẳng là nguy hiểm lắm sao ?

Người kia còn tiếp tục đưa tay vẫy, không dè một đợt sóng lớn đổ ụp xuống, lôi kéo cả thuyền lẫn người xuống đáy biển. Trường Phòng không biết bơi lội, nhìn quanh chẳng thấy người nào để kêu cứu, đành đứng than thở mà thôi.

Sau đó, tìm đường đi, bất kể phương hướng, vội vã tiến bước về phía trước. Nào ngờ bờ biển dài tới vài trăm dặm, đi nửa ngày trời, cảm thấy thân thể vô cùng mệt mỏi. Quay nhìn lại, vẫn thấy mình đang ở trên bờ của vùng biển, không thấy đâu là bờ bến.

Trường Phòng tạm đứng lại nghỉ ngơi, tự nghĩ nếu dùng phép rút đất chắc hẳn có thể tìm tới nơi thị tứ, hỏi thăm dân địa phương, rồi thuê thuyền ra biển. Nhưng mình đã quyết tâm tu đạo, đi lần này là để tìm kiếm tiên sư, đã nói là không dám dùng xảo thuật, sao nay lại đổi lòng ? Trước mắt chỉ thấy bãi đất hoang, chạy dài vô tận, không tìm đâu ra chỗ nghỉ qua đêm. Không biết phải đi bao lâu nữa, mới tới chỗ có người ở ? Nghĩ tới đó, trong lòng vô cùng hoang mang. Lại nghĩ tiếp : vị tiên trưởng cùng đi với mình vừa rồi, không biết có phải một trong ba vị tiên hay không . Người đó không cười mây bay đi, lại đáp chiếc thuyền nhỏ xui để vượt biển, đến nổi tắng thân vào bụng cá, há chẳng đáng thương, đáng tiếc hay sao ? Bỗng lại nghĩ khác : vị tiên trưởng này đạo lực rất cao, làm sao chết chìm dưới nước được ? Nghĩ tới nghĩ lui, chợt hiểu ra, hô to lên :

- Không xong rồi ! Ta đã bị tiên sư lừa gạt !

Chương 77: Cầu Người Tiên , Lại Bị Người Tiên Gạt Chết Quỷ Vật, Lại Bị Quỷ Vật Mê



Trường Phòng nhất thời mê hoặc, nhận lầm rằng người tiên đi cùng đã chết chìm dưới biển, thầm mừng mình đã không theo ông ta xuống thuyền, nên giữ được tính mạng. Giả sử mình liều lĩnh xuống thuyền, lúc này đã chôn thân vào bụng cá lớn, rùa to.

Vừa đi vừa nghĩ, lết đôi chân léch thếch suốt nửa ngày trời, quay đầu nhìn lại, vẫn thấy mình đang ở chỗ bờ biển. Nhìn lại chỗ người tiên chết chìm, chỉ cách xa chừng một lần tên bắn. Đưa mắt nhìn quanh, chẳng thấy đâu là bờ bến, không biết bao giờ mới tới chỗ có hình bóng người. Chuyển nghĩ trong lòng, hoạt nhiên tỉnh ngộ : dường như người tiên kia không có vẻ gì là chẳng đủ bán lãnh rẽ nước, chế ngự sóng. Huống chi ông ấy đã luyện được tám thân bất hoại, lẽ nào lại chết chìm giữa biển ? Suy nghĩ kỹ, nhận thấy ông ta, suốt cuộc hành trình, chỉ đi trên mây, sao bỗng nhiên lại nảy ý vượt biển ? Giữa biển khơi vốn không có thuyền, sao ông ấy vẫn vẫy gọi, đã có một chiếc hiện ra, tiến lại tiếp đón ? Bình thường thuyền bè, nhìn từ xa thấy bé, càng tiến lại càng lớn, sao chiếc thuyền này lại trái ngược với nguyên tắc đó ? Những sự tình này quả thực kỳ quái. Thêm một điều nữa : chiếc thuyền rất nhỏ, có bác lái dò đứng trên đó, xem ra không đủ chỗ để đón khách, vậy mà người tiên leo lên, vẫn thấy không hẹp đi chút nào. Người đó đứng trên thuyền rồi, còn vẫy gọi ta, chẳng lẽ ông ta không sợ chết ? Hoặc giả ông ta đi tìm cái chết, còn muốn lôi kéo ta chết chìm . Những nghi vấn đó, suy nghĩ lại thấy đủ chứng minh rằng mọi chuyện đều do người tiên ảo hóa ra. Thậm chí lúc ở trên không trung, ta còn nghe được rất rõ tiếng vợ con ta kêu khóc.

Nhất quyết là không có lý đó, mà chắc rằng tất cả đều là do người tiên hí lộng, bày trò hư huyền. Ta có phép rút đất, có thể tự vệ, nhưng lại không dám đem ra thi thố, sợ rằng người tiên chê là không có thành ý. Ban nãy, ông ta nhắc đi nhắc lại : "Không thành ý, bất tất cầu học đạo", cho thấy ta đã bị cự tuyệt, không còn cơ hội nhập đạo. Nay nghĩ lại, thấy rõ vị tiên trưởng cùng đi với ta phải là một trong ba vị tiên đã gặp hôm trước, mà bác lái dò kia cũng là một người trong số đó. Người tiên từng nói rằng tiên cảnh ở ngay trong lòng ta mà ra. Xét cho cùng, ta cũng hiểu rõ lẽ đó, chỉ không làm đúng thực sự mà thôi. Chỉ vì lòng tu đạo không bền, ta mới bị tiên sư bỏ rơi. Sự thật là ta đã định chết trên đỉnh núi Bạch Vân, tình cờ lại được tiên sư điểm tỉnh đường mê, dẫn ta đến chỗ này. Nay ta muốn tìm cái chết lần nữa, e rằng tiên sư có biết chẳng nữa, cũng chẳng chịu ra tay cứu vớt nữa đâu. Nghĩ tới đó, bất giác đau lòng, khóc rống lên. Chợt nghe trên không trung có tiếng đàn bà nói :

- Phí Trường Phòng, lòng ham muốn của anh chưa đầy lùi, đạo tâm chưa vững bền, có miễn cưỡng xuất gia, e rằng rốt cuộc chẳng tốt đẹp gì đâu. Chỉ bằng sớm trở về nhà, tiếp tục hưởng phúc chốn nhân gian vài trăm năm. Hãy thận trọng giữ chức vụ, khiêm cung trong đối nhân xử thế, rồi cũng được thiện chung, được thành địa tiên. Hãy xem gương thầy anh là Vương Nhất Chi, vết xe đổ không xa. Chớ biếng nhác, đừng vội vã. Chỗ này nằm trong địa giới đảo Bồng Lai, thuộc tỉnh Sơn Đông. Cách đây chừng ba trăm dặm, có chốn chợ búa đông đúc, anh có thể dùng phép thuật để đi tới đó, rồi sáng sớm mai lại dùng phép thuật đi về Tây, nửa ngày sẽ về đến nhà. Ta chính là Hà tiên cô, bác lái dò mà anh đã gặp chính là Trương Quả đạo hữu, và người anh gặp trên đỉnh núi Bạch Vân chính là Lam Thái Hòa đạo hữu. Ba chúng ta nghe tiếng anh tu đạo có chỗ sở đắc, rất muốn thành toàn cho anh. Nhưng pháp duyên chưa tới cơ hội tốt đẹp do anh tự làm lỡ, rất đáng tiếc. Từ nay về sau, nếu anh dốc chí làm lành, ra sức phấn đấu, không biếng nhác, ắt tiên trình rộng lớn, hà tất phải cầu làm thân tiên . Hãy gắng gỏi, gắng gỏi ! Hai vị đạo hữu Lam và Trương đang đợi ta ở ngoài biển, để cùng tới bái yết Chung Li đạo hữu. Chuyện đó ta không tiện nói rõ. Ta đi đây !

Trường Phòng ngược nhìn lên. Từ trước tới sau, chỉ thấy một đám mây ngũ sắc, lơ lửng giữa không trung, chứ không thấy bóng người. Nhưng tiếng nói rõ rệt, lọt vào trong tai, từng tiếng rành rẽ, Trường Phòng biết đó là diệu dụng của tiên gia, vội phục xuống đất, đầu đầu tạ tội. Đợi tiên cô đi rồi, mới đứng dậy, ngồi trên bãi biển, suy nghĩ một hồi. Tiên duyên đã lỡ, đều bởi tự mình chước lấy tội. Tiên nhân đã khuyên cố gắng, sao dám chẳng nghe lời, để mạng lấy tội nghịch trời ? Trong phút chốc, đạo tâm tiêu tan, ý niệm trần tục lại vẫn lên, hận không lập tức về tới nhà. Đã lâu lắm rồi xa cách vợ yêu, con ngoan, sao không quay về, hưởng phúc gia đình ? Trường Phòng vội thi triển phép rút đất, chẳng bao lâu tới nơi thị tứ. Ở lại qua một đêm, sáng sớm mai xuất phát, một buổi trời về tới nhà. Vợ con thấy mặt anh ta, ngỡ là ma quỷ, không khỏi kinh hãi, lo lắng. Trường Phòng kể rõ nguyên nhân cho biết, sau

đó dẫn vợ con tới chỗ còn quảng quan tài. Mở áo quan ra xem, quả nhiên bên trong chỉ là một nhánh cây khô. Trường Phòng tính lại từng ngày, từ hôm ra khỏi nhà, đến nay trở về, không quá bốn ngày. Nhưng theo lời vợ nói, thời gian đó là hơn trăm ngày. Vợ chồng, cha con gặp lại nhau, kể như đã qua một đời, vui mừng, buồn thương chen lẫn nhau. Từ đó, Trường Phòng luôn luôn ghi nhớ lời tiên cô, đối nhân xử thế, trị sự tiếp vật, đều thận trọng hơn trước.

Kể từ đời Vũ đế nhà Tây Hán, Vương Nhất Chi qua đời, truyền chức cho Trường Phòng, cho tới khi Trường Phòng cầu tiên không thành, không còn thiết gì tới chuyện tiến thủ nữa, chỉ chuyên tâm với chức vụ trị quỷ mà thôi. Đó là giai đoạn đầu.

Trường Phòng trải qua hai đời Tây Hán, Đông Hán, rồi tới hai triều nhà Tấn và thời Ngũ Đại, quả nhiên mạnh khỏe, bình yên, tiêu dao ngày tháng, tuy không thành tiên, cũng được thông dong tự tại. Ai hay kết quả một đời người đều có số định trước. Tiên cô đã nói anh ta không có hy vọng tu tiên, khuyên nhủ anh nên về nhà hưởng phúc, và đừng đi theo vết xe đổ của thầy. Trường Phòng nghe lời tiên dạy, cố gắng làm người thiện, trải qua bao đời loạn, chưa từng mắc tại họa. Đến kết quả cuối cùng, chẳng những không thành tiên, còn mắc sai lầm của thầy. Đại khái là số mạng anh ta đã định như thế, rồi cuộc cũng chẳng được thiện chung. Cũng giống như lời người xưa thường nói: "Giỏi bơi lội cho lắm, rồi cuộc cũng đến chết chìm", hoặc là "Người trị quỷ lại chết về tay quỷ". Kể từ Vương Nhất Chi, Phí Trường Phòng, cho tới Chung tiến sĩ ở đời nhà Đường, ba đời quỷ sư, không người nào thoát chết về tay quỷ.

Đó là lẽ thường, chẳng đáng bàn bạc nhiều lời. Đây chỉ nói tới chung cuộc không lành của Trường Phòng thôi. Vào cuối đời nhà Tấn, Trường Phòng kết giao với một người bạn, họ Hoàn tên Cảnh. Người này là một danh sĩ đương thời, những ai đọc qua Tấn sử đều nghe danh. Ông Hoàn Cảnh này cũng là một kỳ nhân.

Tương truyền hồi còn nhỏ, ông ta có gặp một đạo nhân què, nói rằng kiếp trước Hoàn Cảnh ham ăn thịt chó, kiếp này ắt bị một đàn chó xúm vào cắn chết. Hoàn Cảnh thấy đạo nhân đó tướng mạo thanh kỳ, cốt cách phiêu dạt, tuy ăn mặc rách rưới, vẫn hiện lộ vẻ tinh hoa, anh tuấn, trong lòng ngỡ rằng ông này chính là Lý Thiết Quài mà người đời truyền tụng, mới xuống nước năn nỉ, cầu xin đạo nhân thi thố pháp thuật, giúp mình tránh khỏi tai nạn. Bị Hoàn Cảnh quần lấy mà xin xỏ, đạo nhân không biết làm sao, mới bày cho một cách, nói rằng:

- Anh hãy tới một chỗ nọ, ở trên núi. Mỗi ngày, cứ vào giờ tí, đều có một con chó sói rất lớn, nhìn lên mặt trăng mà phun ngọc đan. Nay ta cho anh một lá bùa, hãy nuốt vào bụng, có thể tàng hình, không bị chó sói nhìn thấy. Anh hãy tính đúng giờ giấc mà tới chỗ nọ, ẩn thân đằng sau con sói. Đến lúc nó phun viên đan, lập tức chộp lấy, nuốt vào bụng, thì từ đó về sau, chó không dám lại gần anh nữa. Còn có một điều tốt đẹp là cặp mắt anh có thể nhìn thấy các vật cõi âm. Bất kể là ma mới, ma cũ, ma lớn, ma nhỏ, không ma nào thoát khỏi cặp mắt anh. Như thế có thể phòng thân, lại có thể trị bệnh giúp người nữa. Quả là nhất cử lưỡng đắc.

Đạo nhân nói rồi, đưa cho Hoàn Cảnh một lá bùa, biến thành một trận gió mát, không thấy đâu nữa.

Hoàn Cảnh nuốt lá bùa rồi, chiếu theo lời chỉ dẫn của đạo nhân, tìm tới nơi nọ. Quả thấy một con sói rất cao lớn và hung dữ, đang ở trên đỉnh núi, ngược mặt nhìn trăng mà vãi. Mỗi lần vãi xuống, đều phun ra một viên đan, theo gió lên cao, lại rơi xuống, và con sói đưa mõm ra hứng, nuốt vào bụng. Hoàn Cảnh không dám hấp tấp, cũng không thể chậm trễ, len lén tiến lại gần bên con sói, lòng phấp phồng lo sợ, nghĩ thầm: "Lá bùa mà không linh thiêng, ắt ta bỏ mạng. Không chết vì chó cắn trong tương lai, mà táng thân vào bụng sói ngay lúc này". Nào ngờ anh ta rón rén tiến lại con sói vẫn không phát giác. Bấy giờ, Hoàn Cảnh mới phóng tâm, thu hết can đảm, chiếu theo lời đạo nhân mà thi hành, chộp được viên đan, bỏ ngay vào miệng, nuốt đi.

Con sói mất linh đan, liền phát cuồng, chồm chồm nhảy tới nhảy lui trên đỉnh núi, vừa gào vừa hú, khiến Hoàn Cảnh bay hồn, bỏ vía, chẳng dám động đậy. Nào ngờ con sói nhảy nhót lung tung rồi cuộc vẫn không thể đến gần Hoàn Cảnh. Hoàn Cảnh biết viên đan đã có công hiệu, con sói kia hung dữ lạ thường, nhưng không thể hại được anh. Hoàn Cảnh mừng rỡ quá chừng, vội vã tìm đường trở về nhà.

Từ đó, Hoàn Cảnh vừa có thể nhìn được người và vật trên đường thế, vừa có thể thấy các quỷ vật cõi âm. Gặp những lúc trong nhà có người bị quỷ ám, đến nỗi thành bệnh, người ta liền mời anh tới nhìn coi, bày việc cúng kiếng để tống tiễn quỷ đi. Có khi gặp phải quỷ dữ, quá nhiều dai dẳng, Hoàn Cảnh phải đi tìm anh bạn Phí Trường Phòng, phải quỷ tốt đi bắt, đem về trị tội. Vì thế, nhiều lần bị đám quỷ dữ oán hận. Có một số quỷ khác bạc, quỷ điều ngoa, quỷ lạnh lợi, quỷ hạ lưu... rù nhau mở một đại hội, thảo luận để tìm biện pháp khả dĩ nắm được sinh mạng của Hoàn Cảnh. Bàn bạc một hồi, có con quỷ khác bạc nghĩ ra một kế, nói:

- Chúng ta chịu đầyọa dưới âm tào, khổ não muôn vẻ. Có những người làm ác, hoặc kiếp trước thiếu nợ bọn quỷ chúng ta, chúng ta mới tới quấy phá một chập, kiếm ăn chút đỉnh. Không dè tên Hoàn Cảnh này may mắn được sống trên nhân thế, cùng bọn quỷ chúng ta ở cõi âm, phân chia hai ngã. Hắn chỉ dựa vào thể mạnh của viên cầu đan, vô duyên vô cớ, không thù không oán, lại tìm cách chống đối chúng ta. Thậm chí hắn còn nhờ cậy Phí trưởng quan, để bắt chúng ta, đem về trị tội rất nặng. Bọn chúng ta mắc phải tay hắn, không biết bao nhiêu mà kể. Hạng người đó, nếu còn dung tha ở trên trần thế lâu ngày, bọn quỷ chúng ta khổ càng thêm khổ, vĩnh viễn không có ngày xuất đầu.

Nghe vậy, bọn nam quỷ nhiều đưa cằm giận, trừng mắt, nắm chặt bàn tay, còn bọn nữ quỷ đưa nào đưa nấy đều thương tâm, rơi nước mắt, buồn thảm chịu không nổi. Chúng đều lên tiếng hỏi:

- Anh quỷ có cao kiến gì, mau nói ra cho mọi người cùng biết.

- Chúng tôi bị người này quấy phá đến khổ. Nếu quả thật có cách nắm được tính mạng hắn, mọi người tình nguyện nghe lời anh chỉ huy.

Quỷ khác bạc nói lớn tiếng:

- Tên Hoàn Cảnh này là người rất thông minh. Hắn lại có cặp mắt sáng, lại nghĩ ra nhiều mưu kế, còn được Phí trưởng quan của chúng ta hỗ trợ nữa. Nếu chúng ta mở cờ, đánh trống, công khai tuyên chiến với hắn, thua là cái chắc. Kế tốt nhất hiện giờ không gì bằng bắn lên hại người. Theo ý tôi, lúc này đang tiết thu lạnh lẽo, là lúc bệnh dịch hoành hành, chúng ta có thể mời một số bạn bè trong ôn bộ, tiến về nhà Hoàn Cảnh, bao vây bốn mặt, rải những mầm ôn dịch, chẳng những giết được Hoàn Cảnh, còn có thể tiêu diệt cả nhà hắn. Anh em chúng ta, lớn cũng có, nhỏ cũng có, bị hại về tay hắn, vô số

kể, nên lần này chúng ta báo thù, không thể coi là tàn khốc được. Sau này Phí quan trưởng biết được, Hoàn Cảnh cũng đã chết rồi. Nếu ông ta vì bạn bè báo thù, rõ ràng là đắc tội với toàn thể thuộc hạ. Và lại, Hoàn Cảnh vô cớ gây chuyện hung ác, chết là đáng tội, Phí trưởng quan không thể bênh bạn, trừng phạt chúng ta. Nếu ông ta tự ý làm càn, toàn thể chúng ta sẽ kéo nhau lên điện Sum La, trình bày mọi chuyện rõ ràng, đại khái Diêm vương cũng không thể trái ý đám đông, bênh vực Phí trưởng quan. Các vị nghĩ coi, kế sách của tôi có thi hành được hay không ?

Chúng qui đều hoan nghênh, hô to :

- Kế đó hay lắm ! Kế đó hay lắm ! Hèn chi lúc anh còn sống trên nhân gian, người ta đã kêu anh là qui khắc bạc. Chúng tôi nhất định chiếu theo kế sách của anh mà thi hành. Trước hết, hãy giết cả nhà Hoàn Cảnh chết sạch, không còn một đứa. Sau đó, đợi xem Phí trưởng quan đối phó với chúng ta thế nào, sẽ tính kế hoạch tiếp theo.

Chúng qui bàn xong độc kế, liền kéo mấy trăm con qui ôn dịch, nhắm hướng nhà Hoàn Cảnh tiến phát. Sợ Hoàn Cảnh nhìn ra, chúng vừa tiến qua cửa, liền vội vã phân tán ra, mỗi đứa ẩn thân một nơi. Nhân lúc ban ngày ban mặt, chúng không dám động thủ, phải đợi tới lúc tối mịt, vợ chồng và các con Hoàn Cảnh, cùng với đám gia nhân nam nữ đều ngủ say, chúng mới nhảy ra, nhất tề động thủ. Chúng hấp ta hấp tấp, vội vội vàng vàng, đem gieo rắc những mầm ôn dịch lên thức ăn, nước uống, cùng các vật dụng, quần áo trong nhà. Như vậy, cả nhà Hoàn Cảnh sẽ phải chết hết ráo. Làm xong mọi việc, chúng mới kéo nhau ra khỏi nhà Hoàn Cảnh.

Nhưng qui tính không bằng trời tính. Số Hoàn Cảnh chưa đáng chết tự nhiên sẽ có cao nhân tới cứu. Người đó chẳng phải ai khác, chính ông bạn tốt Phí Trường Phòng, hiện đang giữ chức qui sư.

Hôm đó, phí Trường Phòng đi dự tiệc đêm ở nhà một người bạn, trở về, đi qua nơi nọ, ngỗng ngang những nắm mồ hoang, lập lòe ánh lửa ma trơi, chột nghe những tiếng nói cười âm ỉ. Thì ra đó là đám qui, trong đó có những qui ôn dịch, vừa rời khỏi nhà Hoàn Cảnh, khoe khoang với nhau về những việc vừa làm, ra chiều đắc ý. Từng câu lọt vào tai, Trường Phòng hiểu ra sự việc nghiêm trọng, vô cùng kinh hãi. Anh ta không vội về nhà, mà hấp tấp tiến lại nhà Hoàn Cảnh, gõ cửa vào nhà, xin gặp mặt Hoàn cảnh. Hoàn Cảnh nghe Trường Phòng canh khuya tới thăm, ngạc nhiên quá chừng, vội hỏi nguyên do. Trường Phòng suy nghĩ : "Ta chỉ cần cứu được tính mạng cả nhà anh ấy, chẳng cần phải nói rõ chân tình, kéo anh ấy oán hận chúng qui, kết mãi oan thù, chẳng hay ho gì". Vì thế, tìm lời bóng gió nói vài câu. Lúc ra đi, mới dặn dò :

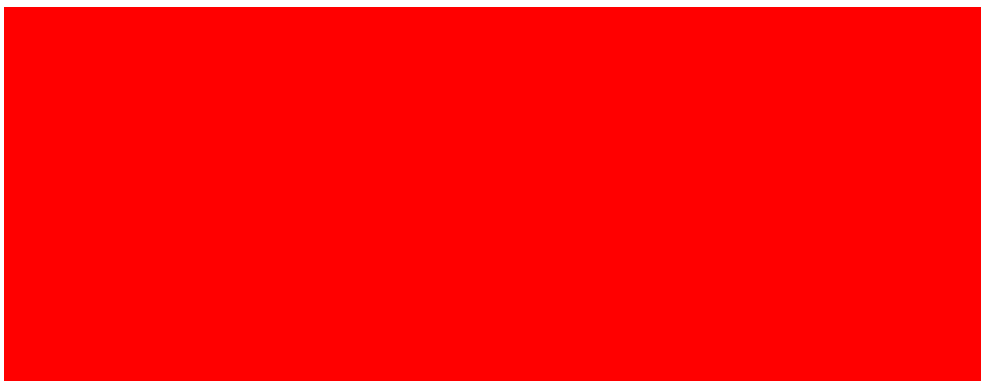
- Nhà anh đang mắc đại họa. Sáng sớm mai, anh hãy dẫn dắt toàn thể gia đình, nam nữ, lớn nhỏ, cùng lên núi cao, rong chơi một ngày. Mỗi người cần đeo theo một túi dây trên vai, trong đó chất đầy những cành thù du. Nếu không có túi dây, có thể nhét trong túi áo cũng được. Thù cây thù du này có thể giải độc ôn dịch, chống yêu, tránh qui. Có một câu này cần ghi nhớ, đừng quên : Vừa thức dậy, lập tức ra khỏi cửa, không được ăn chút thức ăn nào, uống một ngụm nước nào. Nếu trái lời tôi, dầu có trốn lên núi, cũng không giữ nổi tính mạng đâu. Sau khi cả nhà anh đi khỏi, tôi sẽ phái qui tốt tới đây, giải trừ những điều bất tường cho gia đình anh. Mọi người phải đợi tới lúc mặt trời ngả về Tây, đêm tối trăng lên, mới được trở về. Về sớm một khắc cũng không được.

Trường Phòng nói rồi, từ biệt ra đi. Hoàn Cảnh suy nghĩ rất lâu, nằm mộng cũng không nghĩ ra nỗi đám qui lại dám kéo tới nhà mình mà quấy rối. Nhưng biết Trường Phòng đạo hạnh cao thâm, lời anh ta nói ắt có nguyên do, mới đánh thức cả nhà dậy, nói sơ qua vài lời cho họ hiểu. Mọi người kinh hãi, không dám ngủ tiếp, ngồi đợi sáng. Sau đó, họ kéo nhau ra khỏi nhà, khóa trái cửa lại. Đi dọc đường, mỗi người lượm lặt một bó thù du, giắt bên mình, rồi vội vã kéo nhau lên núi. Họ ở đó rong chơi một ngày, tới tối mịt mới trở lại nhà. Vừa qua khỏi cửa, họ thấy ngay : tất cả những động vật nuôi trong nhà, như lợn, dê, gà, vịt đều chết sạch. Bấy giờ Hoàn Cảnh mới biết Trường Phòng có thuật dự tri. Cả nhà cảm kích vô cùng. Vừa tính phái người đi mời Trường Phòng tới chơi, hỏi thăm anh ta về cách giải trừ bất tường, đã thấy người nhà Trường Phòng chạy tới, báo tin Trường Phòng đã bị ác qui hại chết rồi.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 78: Ngày Trùng Cửu Lên Cao, Tránh Ôn Dịch Quỷ Vương Sụt Hầm, Tiến Sĩ Bị Khinh



Hoàn Cảnh bị bọn quỷ ám toán, may được Phí Trường Phòng chỉ điểm, đem cá nhà lên núi lẩn tránh, mới thoát đại nạn. Trở về nhà, thấy đàn gia súc, gồm bò, dê, gà, chó đều chết hết ráo. Tra xét xác chúng, thấy tất cả đều vì bệnh dịch, mới hiểu rằng Trường Phòng khuyên mọi người lên núi tránh nạn, là đã biết trước quỷ dịch hãm hại, thầm cảm ơn Trường Phòng đã cứu tính mạng cho cả nhà mình. Đang huy động người nhà thu dọn xác gia súc, bỗng được tin bản thân Trường Phòng đã bị ác quỷ hãm hại, nằm chết ở khe suối. Hoàn Cảnh kinh hãi, kiếm một con khoái mã, chạy tới nhà họ Phí. Vừa tới cửa, đã nghe trong nhà có tiếng khóc vang động. Hoàn Cảnh vội nhảy xuống ngựa, buộc ngựa vào một gốc cây. Chợt nhìn lên, thấy hai bên cánh cửa nhà họ Phí, có vô số ác quỷ mặt mày hung dữ đang đứng đầy dẫy. Chúng chụm đầu, ghé tai nhau, dường như đang bàn bạc điều gì, và tất cả đều hớn hở mặt mày, Hoàn Cảnh vốn có tài trông thấy quỷ vật, nhưng không nghe được lời quỷ nói chuyện. Gần đây, thường qua lại với Phí Trường Phòng, cũng học được phép nghe tiếng quỷ, tuy rằng không nghe rõ rệt bằng Trường Phòng. Nhưng nghe lồm bồm, cũng hiểu được đại ý. Trước những điều tai nghe, mắt thấy, lòng thầm tức giận, kinh hãi.

Nguyên Phí Trường Phòng, sau khi thông tri cho Hoàn Cảnh, dặn bảo bạn đi lánh nạn, liền trở về nhà, đem chuyện này nói cho cả nhà đều biết. Có người chết năm đời, tên gọi Cảnh Hài, lúc đó đã ngoài sáu mươi tuổi, oán giận ông cố của mình quá nhiệt tâm, ưa xen vào chuyện người khác, nói rằng :

- Thiết nghĩ những người bị quỷ chọc ghẹo, đại khái đều có nguyên nhân. Còn như những người chính trực, quang minh, qui củ nhân hậu, khoan nói là quỷ hồ chẳng dám lại gần, ngay cả Thần, Phật, người tiên, cũng phải kính trọng vài ba phần. Những người như thế, quỷ hồn đã không dám xâm phạm, mà họ cũng chẳng bao giờ chịu giúp đỡ, cứu vớt Hoàn Cảnh. Vì vậy, Hoàn Cảnh đáng cứu hay không, còn là điều nghi ngờ. Ông cố làm công việc vừa rồi, vốn bởi lòng trắc ẩn, nhưng bản thân ông làm quỷ sư, là lãnh tụ của muôn quỷ, nếu quỷ có làm điều gì bất pháp, thì chiếu theo chức vụ mà trừng trị, còn không, ông phải đối xử tử tế với chúng, mới phải đạo ân, vai nâng đỡ lẫn nhau, khiến cho toàn thể quỷ hồn nghe danh đã cảm phục, từ đó ông có giải quyết việc gì cũng được dễ dàng. Nếu chỉ cậy pháp lực mà giúp đỡ bạn bè, khinh miệt đám quỷ thuộc hạ, thì khó mà cảm phục được lòng quỷ. Huống chi việc làm vừa rồi vị tất đã hoàn toàn chính đáng ? Thưa ông cố, ông thử nghĩ lại xem, việc làm này có phần nào nguy hiểm hay không.

Trường Phòng nghe người chết nói, bất giác cảm thấy ăn năn, hối hận. Nhưng ông ta vốn tính cương cường, hiểu thắng, việc đã lỡ làm sai, không cứu vãn được nữa, ông cũng chẳng chịu cho người ta bàn ra tán vào.

Ai ngờ đám quỷ nghe biết Trường Phòng phá hoại kế hoạch của chúng, quả nhiên nổi lòng công phẫn, lại mở một đại hội mới. Bọn quỷ khắc bạc, qui lạnh lợi tuyên bố :

- Những hành vi đó của Trường Phòng, đối với quỷ giới chúng ta, là vô tình, vô nghĩa. Và lại, Hoàn Cảnh biết được chuyện này, càng thêm thù hận. Hắn còn sống ngày nào, còn ra sức phá hoại công việc của chúng ta ngày đó. Còn như Phí Mỗ, bản thân là quỷ sư chính là lãnh tụ của chúng ta. Nếu chúng ta có kẻ bất hiếu, ông ấy cứ chiếu theo chức vụ mà trừng phạt, trái lại, nếu chúng ta có điều oan khuất, ông ấy phải giải oan cho chúng ta, giúp đỡ, báo thù cho chúng ta, mới không phụ lòng chúng ta cung kính, sùng bái; và như thế, ông ta mới đủ tư cách làm quan trưởng của chúng ta chứ. Chiếu theo việc làm ngày hôm nay, đúng là ông ta đã ra mặt đối địch với đám quỷ hồn chúng ta rồi. Hạng lãnh tụ như thế còn dùng vào việc gì nữa đây ? Chi bằng nhân cơ hội này, chúng ta hãy vạch rõ những chỗ sai lầm, hạ bệ ông ấy đi cho rồi ! Hắn đã cứu kẻ thù của chúng ta, thì cũng là kẻ thù của chúng ta luôn !

Đám quỷ nghe nói, lúc đầu tỏ lòng phấn khích, sau rồi hò hét, tán thành kế hoạch, đòi hạ bệ Trường Phòng.

Bản tới biện pháp thực hiện, lại nảy sinh một vấn đề. Số là Trường Phòng chế phục quỷ hồn, tuy có sử dụng pháp lực của bản thân, cũng phải dựa vào bùa chú do Vương Nhất Chi truyền thụ. Mỗi ngày, ông ta đều phải đeo lá bùa bên mình, tới lúc đi ngủ lại giặt vào búi tóc, kể như không giờ khắc nào ly khai. Vừa rời xa lá bùa, liền thấy trước mắt như có tấm màn che, không nhìn thấy quỷ vật ở đâu, mà rồi pháp lực cũng tự nhiên mất hiệu năng. Bình thời đám quỷ từng phục Trường Phòng, chẳng đứa nào dám nghĩ chuyện đụng tới ông ta. Nhân đó, Trường Phòng cũng lơ là, chẳng gia tăng phòng bị chút nào.

Bây giờ, đám quỷ muốn gây chuyện với Trường Phòng, bước thứ nhất trong kế hoạch là phải trộm lấy lá bùa cho bằng được. Nhưng lá bùa này rất lợi hại, quỷ hồn một khi lại gần, liền mất hồn lạc vía. Phảng phất như luồng khói xanh, không thể gom tụ lại được, hồn vía liền tiêu vong. Vì thế, quỷ hồn nào cũng sợ. Nay hỏi tới ai dám đi lấy trộm lá bùa, chúng quỷ đều đưa mắt nhìn nhau, không kẻ nào dám đảm nhiệm công việc nguy hiểm đó.

Đang lúc khó khăn, bỗng thấy một oan qui xâm xầm tiến vào. Oan qui này là một người mắc bệnh tâm thần, trở thành điên cuồng, mất vía, lạc hồn mà chết. Oán thù chưa trả, một điểm oan khí cứ kết tụ mãi, mới trở thành thứ oan qui này. Nó tiến vào hội trường, hướng về phía các ma cũ mà làm lễ tham bái. Chúng quỷ đang nhủu mày nhăn mặt, nghĩ kẻ chưa ra rãnh đâu mà để ý đến oan qui, trả lễ lại nó ? Xưa nay, ma mới bái kiến ma cũ cũng là sự thường tình, xảy ra luôn luôn, có gì là lạ ? Nào ngờ, qui lạnh lợi vừa nhìn thấy con oan qui kia, liền mừng rỡ, vội chạy lại vái chào, cất tiếng hỏi han thân mật, lại đưa mắt ra hiệu cho bọn qui khắc bạc, qui thông minh, qui tư cách, qui lão thành... nhất tề tiến lại thi lễ. Oan qui kia không ngờ đám qui tiền bối lại kính trọng mình như thế, tỏ ra vô cùng cảm kích, mới hỏi chúng qui ở đây khai hội, là vì chuyện gì ? Qui khắc bạc buông tiếng thở dài, đem sự tình đầu đuôi kể lại, còn chêm thêm một câu, đại ý nói : Trường Phòng có lá bùa này, chuyên dùng để trừng phạt những con ma mới tới, bùa đó rất lợi hại, đáng sợ vô cùng. Oan qui nghe nói, quả nhiên kinh sợ, xin thỉnh giáo đàn anh, hỏi coi có cách nào chế ngự được hay không. Qui lạnh lợi mới thừng thình đáp :

- Chúng ta đều là quỷ hồn, không phân biệt mới cũ, kể như đồng hội đồng thuyền. Hôm nay có một số đồng anh em mới tới, vì sợ lá bùa lợi hại, nểm khổ đã nhiều, mới đặc biệt tới cầu xin chúng tôi một nhóm qui già, chỉ cho một biện pháp. Chúng tôi, vì muốn giúp đỡ những ma mới, mới nhóm họp đại hội này, bàn định kế sách. Bước thứ nhất là tìm cho ra một qui mất hồn, lạc phách, để đi lấy trộm lá bùa. Bước thứ hai là chúng ta sẽ kéo nhau tới phòng ngủ của Trường Phòng, dùng phân bò trộn với bùn đất, trét kín thất khiếu của hắn, khiến hắn bị ngộp thở mà chết. Bước thứ ba, chúng ta sẽ kéo toàn bộ lên điện Sum La, xin Diêm vương lão gia xét xử tội tội Trường Phòng lạm dụng hình phạt, khinh miệt quỷ mới, lại còn không giữ công tâm, vì tình riêng mà hỗ trợ người khác. Hiện giờ, chúng tôi đã tìm ra biện pháp đối phó, bàn định xong kế sách, chỉ còn một việc khó khăn là tìm chưa ra một qui mất hồn lạc phách. Vì thế, mọi người còn đang bàn bạc lằng xằng.

Oan qui là kẻ mắc bệnh cuồng mà chết, chính là một con ma mất hồn lạc vía, nên rất liều lĩnh, lại ưa nhiều chuyện. Nó nghe qui lang lợi nói, liền tỏ ra mừng rỡ, hăng hái nói :

- Qui tôi mới tới, chưa lập được chút công lao. Các vị lão tiền bối đã muốn tìm một qui mất hồn lạc phách, thì qui tôi chính là hạng qui đó. Chẳng hay các vị có thấy qui tôi có chỗ dùng được hay không ?

Chúng qui thường có lòng khinh rẻ đám ma mới, nay thấy oan qui trọng nghĩa như thế, liền đổi lại thành lòng khâm phục, tán tụng một hồi.

Cuối cùng, qui lang lợi phát hiệu lệnh, phái tân qui đi lấy trộm lá bùa, lại sai bốn qui lang lợi, tám qui hung hăng, mỗi đứa đều cầm một món đồ đựng phân, đợi tân qui ra tay, lấy được lá bùa, lập tức thi hành bước thứ hai trong kế hoạch. Ngoài ra còn có hai qui tinh tế đi sau tiếp ứng. Âm phong thăm thẳm, qui khí đặng đặng, đám qui ùn ùn kéo nhau đi, chạy tới nhà Phí Trường Phòng.

Chúng kéo tới nhà Trường Phòng vừa lúc sang canh tư, oan qui xông thẳng vào phòng ngủ. Đêm đó, Trường Phòng mệt mỏi, ngủ say như chết. Oan qui đã mất hồn, chẳng còn hồn nào để mất, đã lạc phách, chẳng còn phách nào để lạc. Nó trở nên liều lĩnh, tiến thẳng về phía trước, đưa tay thăm dò búi tóc, quả nhiên tìm ra được mảnh giấy nhỏ, liền rút ra, đem về dâng công. Bên kia, chúng qui thấy Trường Phòng mất bùa, liền reo hò xông lên, động thủ tức thời, nhét những đồ dơ bẩn lên bày lộ hồng. Trường Phòng không kịp đề kháng, hồn sớm về âm tào. Chúng qui cũng ùn ùn kéo nhau đi, lên điện Sum La để tố cáo Trường Phòng. Hoàn Cảnh nghe rõ sự tình, xuất mồ hôi lạnh khắp mình. Về tới nhà, kinh hãi quá chừng, không bao lâu cũng theo ông bạn Trường Phòng xuống địa phủ, để nghe xét xử.

Sách này không chuyên ghi chép những chuyện xảy ra dưới địa phủ, cũng không có trách nhiệm ghi lại bút lực của vụ án dưới âm, nên không biết phán quyết cuối cùng ra sao.

Hoàn Cảnh lên núi để tị nạn vào ngày 9 tháng 9. Từ đó về sau, người ta cho đó là ngày tốt, gọi là trùng dương giai tiết. Ngày nay, nhiều người cũng cứ nhầm ngày đó mà lên núi, nhưng bắt tất phải nói là bắt chước Hoàn Cảnh đi tị nạn. Hoàn Cảnh năm đó vì đắc tội với qui vật, bị qui vật báo thù, mới phải lên núi tị nạn. Ngày nay, có ai gây thù chuốc oán với qui vật, mà phải học theo Hoàn Cảnh ? Một chuyện cực kỳ vô lý, lưu truyền suốt hai ngàn năm, thật đáng chê cười. Người làm sách này không hề phản đối việc lên cao, cũng không nói rằng ngày 9 tháng 9 chẳng nên lên cao. Ta nên biết rằng lên cao là để mở rộng tầm mắt, sáng khoái tâm hồn, rất có ích cho cơ thể, nhưng nên tùy thời mà làm công việc đó, bắt tất phải chọn đúng ngày trùng cửu. Nhưng ngày trùng dương cũng bắt tất phải ẩn thân trong nhà, cố ý phản đối tập tục có từ xưa. Nói tóm lại là lên cao cũng tốt, không lên cao cũng tốt, ngày trùng cửu lên cao cũng tốt, ngày thường lên cao cũng được. Nhưng không nhất thiết phải tị nạn mới lên núi.

Nói tiếp chuyện Trường Phòng sau khi chết, có một người gọi là Hồ Từ Vũ tiếp nhận công việc. Từ Vũ chết rồi, lại truyền chức cho hai người, cho tới đời nhà Đường, có ông tiền sĩ Chung Húc ở Chung Nam Sơn nối chức. Chung Húc tuy là một văn nhân, nhưng có tướng người cao lớn, khôi ngô, có sức mạnh như cọp. Vì công danh lận đận, ông lui về ở ẩn. Vì là người chính trực, ông được truyền chức trị qui. Không ngờ ông có tính nóng nảy, thường khi con giận nổi lên, ông giận lây tới đám qui vật. Ông có một pháp bảo, qui vật rất sợ. Bảo vật này, nói ra thêm tức cười, chỉ là một cành liễu mà thôi. Ông hướng vào một cây liễu, đọc bùa chú ba lần, tùy tiện bẻ xuống một cành. Cây roi đó đánh lên mình qui, người ngoài không hề nhìn thấy qui vật ở chỗ nào, chỉ nghe tiếng qui kêu gào, khóc lóc, và khi đánh xong, trên mặt đất hiện ra vết máu. Vì thế, người ta truyền lại cho tới ngày nay, nói rằng cành liễu có tính chất đe dọa được ma qui. Ở nơi nông thôn, mỗi khi có người mắc bệnh cần điều trị, người ta ra ngoài bẻ một cành liễu, đem về giắt lên mình bệnh nhân, hoặc chỉ cần đặt ở trong phòng, cũng xua đuổi được tà ma. Có biết đâu rằng Chung tiền sĩ dùng roi đánh qui phải dựa vào bùa chú. Có lời chú ngữ, thì cành đào, cành mai cũng dùng được cả. Nay người ta bỏ lời chú ngữ, chuyên dùng cành liễu, quả là bỏ gốc lấy ngọn, còn gì ngu ngốc hơn ?

Lại nói về Chung Húc, chuyên dùng bạo lực để trị qui, làm sao qui vật cam tâm ? Có một con qui mạnh, can đảm mà có trí khôn, nhóm họp một đám qui, đề xuất việc phản kháng Chung Húc. Chúng qui vốn chịu khổ về hình phạt đã lâu, thường muốn thoát khỏi sự áp chế đó, nay có qui mạnh đề xuất, tự nhiên là toàn thể tán đồng. Chúng bày ra một kế sách, chẳng lấy gì làm tốt đẹp. Nguyên Chung Húc có tật mắt, mỗi khi ra đường đều phải mang cặp mắt kiếng to tô bỏ, mới phân biệt được đường đi. Bỏ mắt kiếng ra, chẳng khác gì anh mù, dò dẫm từng bước đi. Đám qui lợi dụng nhược điểm đó, đợi khi ông ta ra khỏi cửa, liền phái hai con qui cao lớn, ngang ngang với Chung Húc, đi theo. Chúng leo đèo theo sau, rình cơ hội ông kia không phòng bị, liền với tay ra擋 trước, giật lấy cặp mắt kiếng, liệng đi. Chung Húc mất kính, vội quay đầu nhìn lại, hai con qui đã biến dạng nào, mất tung tích. Chung Húc giận dữ, trở nên hung hăng, không tự kềm chế được nữa, bước tràn về phía trước. Không ngờ dưới chân có một đám tiểu qui phục sẵn, lăn những viên đá ra giữa đường, làm vướng chân Chung Húc, khiến ông ngã lăn ra đất, đưa vó lên trời. Sau cùng, những con qui lớn, có sức mạnh, xô ông xuống hầm phân. Chung tiền sĩ vùng vẫy một hồi, cũng không leo lên được, càng nổi nóng, la hét um sùm.

Chừng nửa đêm, mới có một người mò đi cầu, nghe hầm phân có tiếng người, mới kêu gọi nhiều người, tới cứu Chung Húc ra. ông tiền sĩ phải một phen nhọc nhằn, về đến nhà uất ức mà thành bệnh. Ngẫm nghĩ mới hay đó là kế của bọn qui báo thù. Nghĩ mình bản thân là qui sư, bị thuộc hạ lăng nhục, uy tín mất hết, vừa giận vừa thẹn, chẳng bao lâu qua đời.

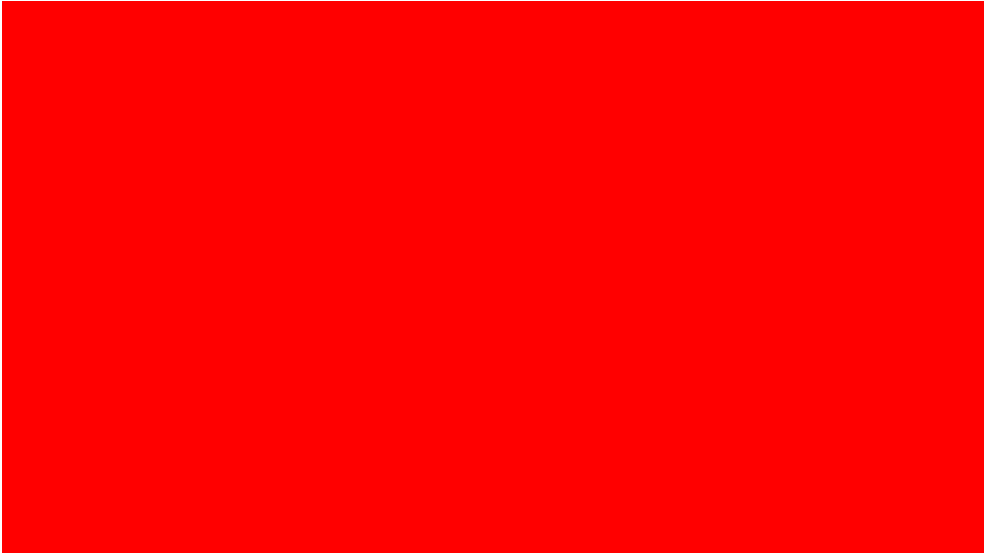
Từ đó về sau, việc trị qui không có người đủ can đảm nhận lãnh. Tuy nhiên, uy danh Chung tiền sĩ vẫn còn truyền tụng lâu dài, ai cũng biết Chung Húc có tài trị qui, xưng tụng ông ta là Qui vương. Mỗi năm, tới trước ngày tết Đoan ngo, nhà nhà đều kiếm hình Chung Húc, đem treo trước cửa, để đuổi tà.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 79: Trương Phán Quan Đùa Giỡn, Chọc Giận Qui

Trương Thiên Sư Bị Ma Ám, Thủ Ấn Mất Linh



Những người trị quỷ xưa nay, hầu hết đều bị quỷ chọc phá. Sau thời Chung Húc, chức vụ đó bị bỏ trống, không người nào dám đảm nhiệm. Mãi tới cuối đời nhà Đường, mới có Thái Bạch Kim tinh hội họp toàn thể tinh quân, tâu lên Thượng đế. Nói rằng trên đời, ác quỷ ngày càng nhiều, thường hay xuất hiện giữa chốn nhân gian, quấy nhiễu dân chúng, phải nên khẩn trương tra xét, phái người tài năng, chuyên lo việc trị quỷ. Ngọc đế chuẩn tấu, hỏi lại :

- Chức vụ này, người nào làm được ?

Thái Bạch Kim tinh lại đem chuyện các viên chức trước đây đã làm lỡ việc, trình bày đại lược, nhân đó tiến cử Trương chân nhân ở Long Hồ sơn, có thể kiêm nhiệm chức này, là vì ông ấy sinh ra đã có sẵn dấu ấn trong lòng bàn tay. Ấn này có thể trị được chồn tinh, quỷ quái, nếu Ngọc đế cho chân nhân kiêm nhiệm chức trị quỷ, ắt ông ấy hoàn thành chức vụ. Ngọc đế chuẩn tấu, phái Thái Bạch tinh quân đích thân đi tuyên chỉ.

Tinh quân tới núi Long Hồ, Trương thiên sư được trực nhật công tào báo cho biết, liền ra khỏi động nghênh tiếp. Chủ khách chào hỏi nhau xong, cùng vào bên trong. Trước hết, tinh quân đọc chiếu chỉ Ngọc đế, thiên sư quỳ xuống nhận chiếu, sau đó hai bên lại thi lễ, ngồi xuống. Hai người bàn bạc chuyện trên trời, dưới nhân gian, thiên sư mới hỏi :

- Gần đây nghe Đông Hoa đại đế phụng chỉ hạ phạm, chuyện đó có hay không ?

Tinh quân đáp :

- Có thật đấy. Đại đế từng nói : "Trên trời bớt đi một thần nhân, chẳng bằng nhân thế thêm một thần tiên". Lại có lần, trước mặt đệ tử là Chung Ly Quyền, ông có nói lời : "Trong tương lai người sẽ làm thầy, độ cho ta". Câu nói vô tâm ấy, ai ngờ trở thành điềm báo trước. Lần đó, Thượng đế nghe nói trên trần gian, người ác quá nhiều, lòng người hư hỏng, muốn chọn trong giới thần tiên, tinh tú lấy một người có tài, có đức, công hạnh cao thâm, để hạ phạm một phen, thường xuyên hiển lộ pháp thân, chỉ bảo đường mê, rộng mở bến giác. Nhưng nhất thời, khó tìm được một người tài như thế. Sau nghe đệ quân có chí nguyện hạ phạm, nhưng mắc đệ tử của ngài là Chung Li Quyền chưa thành đại đạo, không thể độ cho ngài xuất thế, thực hiện lời ước xưa, vì thế còn chần chừ chưa quyết. Nay Chung Li Quyền đã được Lý Huyền truyền thụ Huyền kinh, sớm thành đại đạo, chính là lúc có thể làm thầy, độ cho đệ quân. Năm xưa, Ngọc đế từng có lần gọi chuyện này trước mặt Thái thượng Lão quân, Lão quân có nói : "Đệ quân tính tình đoan chính, hành vi tiêu sái, có phong độ thần tiên. Đã có lời ước ngày trước, nên hạ phạm một chuyện, thay mặt bệ hạ cảm hóa muôn dân, tránh tà quỷ chính, quả là một việc làm rất tốt. Không phải người có đức hạnh, sự nghiệp để quân, ai mà đương nổi trọng trách đó ?". Ngọc đế nghe tâu, rất hài lòng. Đứng lúc đó, đệ quân vào triều, Ngọc đế mới nhắc tới chuyện này. Đệ quân khẳng khái vâng chỉ, tình nguyện xuống trần tức thời. Hiện giờ, ngài đã sinh ra làm con nhà họ Lã, ở Hà Trung, lấy tên là Động Tân. Lần này, tôi từ biệt chân nhân, sẽ lên núi Hoa Sơn một chuyến, thông báo cho Chung Li Quyền biết, bảo anh ta mau mau tới điểm độ cho đệ quân, đừng để ngài đây đưa chồn hồng trần, mắc thêm nhiều tội nghiệt. Sau này, đến chỗ khó khăn, tôi sẽ cùng chân nhân tận lực, tùy thời điểm độ tinh quân, cũng là công quả rất lớn vậy.

Chân nhân nghe vậy, gật đầu khen phải.

Tinh quân đi rồi, thiên sư liền tập hợp tất cả linh quan, pháp quan, công tào, thư lại, trong phủ, nói rõ cho họ biết để mệnh mới ban xuống. Từ nay, tất cả quỷ vật khắp bốn biển, đều thuộc thiên sư quản lý. Tương truyền rằng tới cuối đời nhà Thanh, không hề xảy ra biến cố nào. Nhưng có một chuyện nho nhỏ, khá lý thú, từ lâu người đời còn hoài nghi, không sao hiểu nổi. Đó là giai thoại về việc Trương thiên sư bị quỷ ám, cho thấy người có thân phận, pháp lực như thiên sư, cũng không tránh khỏi gãi lên vết xe đổ của Phí Trường Phòng và Chung Húc, và việc trị quỷ quả thật chẳng phải dễ dàng. Tuy nhiên, trong chuyện này, lỗi không phải ở thiên sư, mà ở một vị pháp quan, bộ hạ của thiên sư. Các vị pháp quan vốn được chọn trong số những người có đức độ trên đời, ai có đạo hạnh, pháp lực mới được sung chức. Người ta còn căn cứ vào đạo pháp cao thấp mà chia ra làm ba cấp : thượng, trung và hạ.

Cuối đời nhà Đường, trong phủ thiên sư có một vị pháp quan mới tuyển, cùng họ với thiên sư, tuổi còn trẻ mà tướng mạo rất tốt, khá được thiên sư tin yêu, lúc mới tới chỉ ở hạ đẳng pháp quan, chưa đầy nửa năm đã thăng lên trung đẳng. Người này vốn là con của một người nghèo khó ở đất Giang Tây, lúc còn trẻ phải theo cha mẹ đi xin ăn. Người ta thấy anh có tướng mạo thanh tú, phẩm chất đoan chính, dấu ở trong đám hành khất, vẫn có khí phách của một đại gia công tử, nên đem lòng thương yêu. Mỗi khi tới một địa phương nào, anh ta chưa cần mở miệng, người ta đã chiếu cố, thí cho gấp bội đứa trẻ khác. Cha mẹ anh nhờ vậy được no ấm. Trương pháp sư lại là người rất hiếu thuận, hề xin được thức ăn gì, trước hết đem dâng cha mẹ, sau mới ăn chỗ thừa. Gặp khi trời làm rét mướt, anh an trí cha mẹ ở nơi cổ miếu, một mình ra ngoài xin ăn, được thức ăn, đều hiểu kính song thân. Về sau, cha

anh bị bệnh nặng, không tiền mời thầy thuốc, anh mới đem khổ tình viết ra thành một bài văn rất hay, đem đọc cho các thí chủ nghe. Văn từ không phải tầm thường, người ta đặc biệt thương xót bố thí rộng rãi. Có nửa ngày trời, anh ta xin được tới mười lạng bạc, mừng rỡ đem về cổ miếu. Ai ngờ cha anh ta không có phúc hưởng thụ, bệnh đang ở tình trạng nguy kịch. Trương pháp quan gấp gấp quá, ra chỗ vắng, không cho ai thấy, xẻo một mảng thịt đùi, đem nướng lên, dâng cha xoi, thay thuốc. Người cha ăn một miếng, quả nhiên bệnh biến chuyển. Sáng sớm hôm sau, anh ta vào trong thành, hỏi thăm người ta, tìm được một thầy thuốc, năn nỉ ông này quá bộ tới cổ miếu thăm bệnh. Không ngờ cha anh ta số thọ đã hết, không sao cứu nổi. Mời được ông thầy về tới miếu cổ thì ông già đã tắt thở. Trương pháp quan vô cùng đau đớn, khóc lóc thảm thương. Cuối cùng, lo việc tang ma, số bạc xin được mười lạng đem ra chi dùng hết nhẵn, hai mẹ con lại dắt nhau đi xin ăn khắp nơi. Phải năm trời làm mất mùa, đói kém, trộm cắp như rươi, dân làng bỏ đi phương xa kiếm ăn, chỉ còn lại mấy nhà làm ruộng, nghèo khó không thua gì mẹ con Trương pháp quan, nên hai người đi xin ăn, chẳng ai cho. Trương pháp quan còn trai tráng, chịu đựng được đói khát, chứ bà mẹ già yếu, chịu khổ không kham.

Mỗi ngày đi xin ăn, trở về tay không, nhìn thấy mẹ già khổ sở, Trương pháp quan không khỏi đau lòng. Không muốn cho mẹ già biết, thêm thương tâm, anh ta mới kiếm chỗ vắng vẻ, âm thầm khóc lóc, nghĩ tình cảnh mình thật đã đến chỗ son cùng thùy tận. Nào hay người có thiện tâm, trời cũng biết cho, không ngờ thấy người đó đi vào tuyệt lộ. Có Trương Quả đại tiên, nghe hết sự tình, liền hóa thành một đạo nhân, dùng phép điểm đá hóa vàng, cấp cho Trương pháp quan năm chục lạng bạc, lại dạy cho anh ta nhiều đạo pháp cứu người giúp đời. Vì thế, Trương pháp quan mới thuê một căn phòng, chuyên nghề thầy pháp trị bệnh, cũng khá hiệu nghiệm, nhà cửa trở nên thịnh vượng. Như thế được ba năm, bà lão yên ổn trong lòng, cơ thể khoan khoái, bệnh đường dứt hẳn, trở nên Khang kiện như xưa. Trương Quả lại tới, nói với Trương pháp quan :

- Đạo pháp ta dạy anh trước đây, nửa phần để cứu đời, nửa phần để giúp anh có số tiền nuôi dưỡng mẹ già. Nhưng việc đó không thể kéo dài, chỉ bằng anh hãy theo ta lên Long Hồ sơn, ta sẽ tiến cử anh với Trương thiên sư, cho anh làm một chức pháp quan, có tốt hay không .

Trương pháp quan vâng lời, thu dọn căn phòng hành nghề thầy pháp, đem số tiền bạc tích góp lâu nay, một phần phân phát cho những người nghèo khổ, còn lại đem biếu nẫu thân, làm tiền dưỡng già. Bản thân anh ta đi theo Trương Quả, lên Long Hồ sơn, làm một vị pháp quan.

Trương pháp quan là một người thông minh tuyệt đỉnh. Mỗi khi gặp lúc Trương thiên sư làm phép, vẽ bùa, niệm chú, ông ta đều đứng một bên, để ý quan sát, tự nhiên học được nhiều bùa chú. Một hôm Trương thiên sư được một đạo hữu rủ đi đánh cờ, mới bảo Trương pháp quan ở lại giữ động phủ. Nhân lúc ngồi không, nhân rồi, Trương pháp quan nghĩ thầm : "Ngại gì mà không đem phép vờ qui đã học lóm ra thí nghiệm một phen ?". Bèn vẽ bùa, bắt quyết, cầm tấm thẻ bài của Trương thiên sư đập xuống một cái. Tức thì trong phòng có vô số quỉ hồn đứng chật ních : có đứa gầy chân gầy tay, có đứa sứt đầu sém trán, có đứa thê lười ra ngoài, có đứa lòi hai con mắt, cùng nhiều con quỉ cổ quái, dị kỳ, coi rất ghê sợ Chúng ào ào tụ lại một chỗ, nhận ra người vờ gọi không phải Trương thiên sư, mà là một người lạ hoắc, chưa từng nhận biết. Nhận thấy Trương pháp quan không xứng đáng quản hạt mình, chúng quỉ tò lòng bắt phục, thi nhau lên tiếng vặn hỏi, vây chặt lấy Trương pháp quan, hỏi có chuyện gì mà ông vờ gọi chúng tôi ?

Trương pháp quan nhìn thấy quá nhiều con quỉ xấu xí, tò về sợ sệt, ngơ ngác ngác, không biết đường nào mà trả lời. Trong nhà, đám quỉ đã đứng kín mít, tường chùng một giọt nước cũng không rỉ được ra ngoài, bên ngoài cửa chính, những con quỉ khác lại kéo tới, kết thành đội ngũ, ùn ùn kéo vào. Chúng quỉ thấy Trương pháp quan nhát gan, lại càng làm dữ, có đứa lên tiếng nhục mạ, có đứa cười mỉa chê bai, có đứa nói : "Đánh chết đạo nhân quê mùa đi !", có đứa nói : "Lôi hẳn ra ngoài, đẩy xuống hầm phân !". Lại có đứa nói : "Ở địa phương nọ, đang tổ chức đàn tràng, chúng ta tính kéo tới, kiếm một bữa đầy bụng, dè đâu bị hấn vô có dùng bùa chú vờ gọi, thế là mất toi một bữa no say. Hẳn phải bồi thường cho chúng ta". Chúng làm ồn ào lên, khiến Trương pháp quan bở vía, ngay cả câu chú đẩy lui quỉ cũng quên bưng. Chúng quỉ càng lúc càng hung hăng, nắm lấy Trương pháp quan, dốc ngược đầu xuống đất, hai chân chống lên trời. Chúng bắt ông trồng cây chuối cả nửa ngày trời, sau đó mới hạ ông xuống, lấy phân ngựa, nước đại trâu, tống vào miệng, còn tính lôi ông đi, xô xuống hầm phân. Cũng may có Trương thiên sư về kịp, thấy cảnh tượng đó, kinh hãi quá chừng, vội niệm chú đẩy lui quỉ, để xua đuổi đám quỉ. Chúng quỉ ồn ào tranh cãi, nói Trương pháp quan vô có đem chúng ra làm trò cười, không trừng trị không xong. Trương thiên sư khó chống lại ý kiến đám đông, phải lấy lời êm dịu vỗ về, hứa sẽ dạy bảo Trương pháp quan. Chúng quỉ vẫn không chịu giải tán, đòi thiên sư phải giải quyết tức thì. Thiên sư nổi giận, tay trái bắt quyết, tay phải hiển ấn, hét lên :

- Tiểu quỉ chúng bay, sao dám bất tuân ước thúc như thế ? Nếu còn vô lễ, ta sẽ dùng thủ ấn, hợp cùng bùa chú, biến các ngươi tan thành máu, trong chớp mắt !

Số là thiên sư chẳng khác chi người thường, chỉ có điều rằng được trời ban cho chức trị quỉ, trừ quỉ, nên sinh ra đã sẵn co dẫu ấn trong lòng bàn tay. Bùa chú được ấn này hỗ trợ, càng thêm linh nghiệm, nên đám quỉ hồn rất sợ. Thấy thiên sư nổi giận, chúng vội vã rút lui. Thiên sư nhìn lại Trương pháp quan, lúc đó đã không nói được nữa, khắp mình sưng phù, đau đớn không sao kể xiết. Thiên sư thấy vậy, vừa tức cười vừa giận dữ, nhưng thấy Trương pháp quan đã nếm mùi đau khổ quá nhiều, ngày thường lại yêu mến ông ta, nên cũng không nỡ trách phạt nặng, trái lại còn dùng bùa chú trị vết thương cho, sau đó mới dặn bảo :

- Bùa chú rất linh nghiệm, cũng rất đáng sợ. Dùng mà không đích đáng, có thể chết dễ như chơi, huống hồ lại lạm dụng bùa chú, làm trò chơi, há chẳng thêm nặng tội hay sao ? Cũng may, anh chỉ vờ gọi một đám dã quỉ, cô hồn, vạn nhất đụng mấy vị thần trên trời, hoặc linh quan bản phủ vờ gọi, rồi không có việc chính đáng nhờ họ đi giải quyết, rất có thể lúc này thân xác anh đã nát ra như cá m. Trước đây, trong phủ của ta, có một Vương pháp quan, vì đi cầu mà quên đem theo giấy vệ sinh, đã bắt quyết, vờ gọi trực nhật linh quan, nhờ ông này kiểm giùm cho mảnh giấy vệ sinh, bị Hoàng linh quan dùng roi sắt đánh văng xuống vực sâu, không tìm thấy xác. Những sự việc đó, ngay cả ta cũng không cách gì cứu nổi.

Trương pháp quan nghe nói, đồ mồ hôi lạnh khắp mình, không dám nói một câu.

Nào ngờ bọn quỉ hồn, tuy không có vẻ oai nghiêm của thần tướng, thân phận của linh quan, cũng tỏ ra rất quật cường. Nghe biết thiên sư không chịu trừng phạt Trương pháp quan, chúng tỏ lòng công phần, hợp nhau ở chốn đồng hoang, lại mở một đại hội quỉ hồn, bàn chuyện trừng trị Trương pháp quan. Trong nhóm có một hồ li tinh, từng bị sét đánh chết, nhưng vì nó từng giao tiếp với người sống, nhận được nhân khí, nên được tiếp nhận vào trong quỉ giới. Con vật này không thuộc loài người, có tính âm hiểm, giảo hoạt, quỉ kế đa đoan, mới hiến kế rằng :

- Xưa nay, những người làm quỉ sư, cai quản chúng ta, tài giỏi như thầy trò Phí Trường Phòng, độc ác như Chung tiến sĩ, cũng từng bị chúng ta hợp nhau lại, quậy phá cho xất bát xang bang, hưởng gì là Trương thiên sư, chỉ trông cậy vào thủ ấn ? Trừ cái ấn ấy ra, bùa chú chẳng đáng sợ. Chúng ta hãy giả bộ năn nỉ, tìm cách lại gần ông ấy, thừa lúc bất ngờ nắm chặt lấy bàn tay có dấu ấn, đè xuống, khiến ông ta không nhấc cánh tay lên nổi. Rồi mọi người

kéo tới, vây chặt lấy ông ấy, sử dụng phép "qui xây tường", khiến ông ấy mê lẫn, không biết đường đi, không sao ra thoát chỗ vây hãm của chúng ta. Như thế, ông ta sẽ mất hết uy tín, từ nay trở đi, không dám lên mặt đe dọa chúng ta nữa.

Chúng qui nghe vậy, đều lên tiếng tán thành. Tối hôm đó, đợi lúc Trương thiên sư ra khỏi cửa, chúng kéo tới, chặn đường. Lúc đầu, chúng dùng lời nhỏ nhẹ thỉnh cầu, xin ông từ chối trị Trương pháp quan. Thiên sư nghe giọng uy hiếp, tỏ ý không hài lòng. Chúng qui đã chọn sẵn một bọn ác qui có sức mạnh, dữ như cọp, giả bộ van xin, ở sát bên thiên sư. Vừa nghe ông này lên tiếng thét mắng, tất cả hăng hái đứng dậy, nắm chặt lấy bàn tay có dấu ấn Thiên sư vội vã đưa một tay ra bắt quyết, đồng thời nâng cao bàn tay có dấu ấn, nào ngờ cảm thấy bàn tay đó như có ngàn cân đè xuống, không sao nhấc lên nổi. Thiên sư hoảng quá, chưa biết phải làm sao, đã nghe những tiếng ma qui thét mắng ồn ào, xen lẫn tiếng cười hi hi, ha ha.

Trương thiên sư lúc đó có cảm nhận mơ hồ, trước mắt chỉ thấy bên Đông là một vách núi hiểm trở, bên Tây là con sông rộng. Tuy tìm được một lối đi nhỏ, nhưng vừa đi được mấy bước, đã lại thấy vách núi chắn ngang. Điều khó chịu nhất vẫn là bàn tay có dấu ấn, nặng chình chịch, càng lúc càng bị đè xuống, đau đớn, chịu không nổi. Lại nghe bên tai có tiếng nói :

- Trương chân nhân còn không chịu đầu hàng sao ?
- Trương thiên sư mau thoái vị đi !
- Ông còn dám quật cường nữa sao ? Còn dám coi thường chúng tôi ư ? Sao không mau mau đem đưa họ Trương giao cho chúng tôi ?

Trương thiên sư bị đám qui đưa vào thế cùng quẫn, có pháp lực mà không thể thi triển, nghĩ thầm : "Chỉ còn cách đợi sáng. Một khi dương khí thịnh lên, qui hồn ắt bị xua tan, lúc đó sẽ tính kế khác , Nhưng cánh tay bị đè xuống, tưởng chừng như muốn gãy, thật tình không chịu nổi, ông đành ngồi xuống đất, đặt cánh tay lên một tảng đá, hy vọng nhờ sức tảng đá, có thể giảm bớt áp lực.

Nhưng trái lại, vì có tảng đá cản bên dưới, sức nặng đè lên cánh tay lại gia tăng. Trương thiên sư chịu không nổi, ngược mặt nhìn trời, cất tiếng than dài :

- Không thể nào ngờ bản thân làm thiên sư, tước phong chân nhân, lại bị qui vật quấy nhiễu, tính mạng chỉ còn trong khoảnh khắc. Ông Trời, hỡi ông Trời, không chịu phù hộ tôi, còn sai tôi làm qui sư làm chi ? Tôi chết chẳng đáng tiếc, chỉ sợ từ nay về sau, chẳng ai dám phụ trách việc trị qui, mà chức vị tiên sư cũng không người nào dám nhận.

Câu than thở chưa dứt, đã nghe trên không có tiếng hô to :

- Chân nhân đã làm thiên sư, lẽ nào một dúm qui nhỏ bày trò xây tường ghẹo ông, ông cũng không biết nữa sao ?

Chân nhân nghe vậy, hốt nhiên tỉnh ngộ, nghĩ thầm : "Quả thật ta đã lú lẫn. Có một phép trừ tà tầm thường, ta cũng không nghĩ ra". Nghĩ rồi, đứng dậy vạch quần, phóng ra một bãi nước tiểu nóng nóng, tưới khắp chung quanh. Lập tức nghe tiếng ma qui kêu chí chóe, những ảo cảnh trước mặt biến mất, đồng thời cánh tay bị đè cảm thấy thư thái. Thiên sư vọng lên không trung, chấp tay vái tạ, người tiên đã điểm tinh cho mình, sau đó tìm đường đi, thông thả trở về .

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tài miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tài miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 80: Mắc Lầm Lỗi, Trương Pháp Quan Mất Chức Theo Ước Cũ, Lã Thuần Dương Ra Đời



Trương thiên sư chịu nhục một phen, trở về phủ. Các thuộc hạ hay tin, tới hỏi thăm, thiên sư đem sự việc kể lại, không giấu giếm điều gì. Có hai vị linh quan, họ Vương, họ Hoàng bị kích động, lập tức rút roi sắt ra, hô to :

- Quí vật khinh nhờn, lăng nhục thiên sư, thì bọn tôi, chúng cũng chẳng coi ra gì. Xin thiên sư lập tức vùi bọn quí tới, đập cho chúng một trận. Nếu không, sau này chúng càng lừng, thế lực quí bùng bột, làm sao trị được ?

Nói rồi, lập tức đứng thẳng người, đợi lệnh. Thiên sư cười, vỗ về :

- Ta há không biết đám quí đáng ghét, nhưng nghĩ bọn chúng, thân làm quí vật, đã lâu không ai tế tự, tình cảnh cũng đáng thương. Và lại, cũng bởi Trương pháp quan không hiểu biết, bừa bãi thi thố đạo pháp, mới gây ra vụ này. Ta đã trách mắng nặng nề ông ấy, nhưng việc đó bọn quí không thấy, và vì chúng thâm hận Trương pháp quan, mới giận lây mà làm khó dễ ta. Việc làm đáng ghét, nhưng tình đáng thương. Và lại bản thân ta cũng chưa bị thiệt hại bao nhiêu, chỉ bằng đặc cách thi ân, tha thứ cho chúng, biểu thị lòng khoan dung, độ lượng của mình. Mong các ông dẹp bớt cơn giận, đừng để ý đến nữa.

Hai vị linh quan nghe vậy, bình thân trở lại, Vương linh quan thu lại roi sắt, thung dung nói :

- Thiên sư vốn nhân từ, có thể thi ân, nhưng luật trời làm sao bỏ được ? Hạng ác quí này không tha thứ được đâu. Nếu bỏ qua không cứu xét, cũng không biểu thị được lòng khoan dung của thiên sư, mà trái lại bọn chúng còn cho rằng thiên sư nhát gan, ngại việc. Nếu chúng ta lơ là chức vụ, bỏ phế pháp luật, sau này, đừng một tí là chúng làm lớn chuyện, tùy lúc tùy nơi, kéo nhau tới uy hiếp chúng ta. Đó là mầm mống của tội lỗi, rất đáng sợ. Thế lực của quí lần lượt, con người đều học theo quí, còn ra thể giới gì nữa?

Thiên sư nghe vậy, tỏ vẻ sợ sệt, lo lắng. Ông chưa kịp đáp, đã nghe trên không trung có tiếng hạc kêu, người tiên đột ngột xuất hiện. Thiên sư vội cùng hai vị linh quan, bốn vị tiên lại, cùng ra ngoài nghênh tiếp. Người mới tới chẳng phải ai khác, chính là Trương Quả đại tiên, người đã tiến cử Trương pháp quan. Trương Quả vừa thấy mặt thiên sư, liền chấp tay chào, nói :

- Bần đạo thật tình có lỗi lớn với chân nhân. Chỉ vì người tôi tiến cử, mà chân nhân bị ma quí ám toán. Nếu bần đạo không tình cờ qua đường, điểm tỉnh một lỗi, chân nhân còn bị bọn chúng gây phiền nhiễu, tội lỗi của bần đạo càng nặng thêm.

Bấy giờ, Trương chân nhân mới hiểu người ở trên không trung, điểm tỉnh mình, chính là Trương Quả, vội tạ ơn. Mọi người kéo nhau vào trong nhà, chia ngôi chủ khách, cùng ngồi xuống. Trương Quả trước hết lên tiếng, nói với hai vị linh quan :

- Vừa rồi ở trên không trung, đã được nghe lời cao luận của hai ông. Hai ông nói rằng thế lực của quí lần lượt, người người học theo quí, nghe ra thật đáng sợ. Kỳ thực, rốt cuộc cũng có một ngày đó, chẳng qua là chuyện đó chưa xảy ra ngay, mà phải đợi một ngàn năm sau mới thấy. Đại để thiện, ác hai trường, là do âm, dương phân biệt ra. Thừa khai thiên lập địa, ai nấy đều hỗn nhiên. Người hỗn nhiên thì không cơ trá, mà không cơ trá tự nhiên là thiện nhân. Về sau, thói cơ trá ngày một thịnh, do đó thế đạo, nhân tâm ngày một mỏng. Đến lúc mỏng cùng cực, tức dương khí tiêu diệt, âm thế cực thịnh. Hai ông nói tới thế lực của quí lần lượt, chính là vào lúc này. Quí thuộc âm, người thuộc dương. Người mà không dương khí, thử hỏi có khác gì quí ? Xét sự tình trên thế giới ngày nay, toàn là tính chất ti tiện, âm hiểm, gian trá. Người làm quan chẳng ngó tới việc công, chỉ biết ăn hối lộ, lại hối lộ công khai, bắt kẻ ngày đêm, có khác gì lũ quí tranh ăn ? Ở người dân thường, thì hiểu đạo bị phế bỏ, dâm phong được đề xướng, người ta chỉ cầu có lợi cho mình, không hỏi tới lễ nghĩa, liêm sỉ. Thứ lòng dạ của quí, mưu trí của quí đó, dần dần truyền cho người sống, đến một lúc, người và quí không còn phân biệt. Những thói xấu đó tràn ngập vũ trụ, biến thế giới của người thành thế giới của quí. Nhưng đó đều là chuyện trong tương lai. Theo nhãn quang của bần đạo, đại khái từ nay tới một ngàn năm trăm năm sau, mới bày ra cảnh tượng đó, nói tới lúc đó e rằng quá sớm.

Trương thiên sư cười, nói :

- Cổ nhân từ xa tới thăm, té ra chỉ để nói chuyện càn nhân, than thở.

- Câu chuyện này, các vị mới được nghe lần đầu, tất nhiên cho rằng tôi nói quá đáng, nhưng quyết không phải chuyện nói chơi cho vui, mà nhất định sau này sẽ có ngày đó. Đạo của trời đất không ngoài hai chữ âm dương, dương thịnh thì âm suy, âm thịnh ắt dương phải tiêu ma. Người xưa có nói : việc trong thiên hạ, một trị một loạn, chính là đạo lý đó. Bản về thực chất, chẳng qua chỉ là đạo với thương, ta sống người chết, bốn phương tám hướng bày ra một cảnh hiện tượng. Nhưng đó cũng chưa phải là loạn thật sự. Chỉ chừng nào lòng người mất đi, người biến thành quí, lúc đó mới kể là đại loạn. Có thể nói đó là sự tương phản hoàn toàn với thời trị của con người hỗn nhiên. Nói cách khác, thời của con người hỗn nhiên là toàn dương thời đại, mà thế giới của quí là toàn âm thời đại. Như thế, từ dương biến dần sang âm, thời gian đó trải qua không biết là mấy ngàn, mấy vạn năm. Sau đó, trời đất mới phục hồi, trở lại thời của người hỗn nhiên, là khởi đầu của trị. Đạo trời như thế, biết làm sao đây ? Dẫu có người đại trí đại thành, như Ngọc đế, Nguyên Thủy, Lão Quân, hay Phật Tây phương, cũng không xoay chuyển lại được.

Thiên sư cùng các vị linh quan nghe vậy, đều than thở không dứt. Trương Quả không muốn bàn tới những chuyện mà người đời cho là vu khoát, mới đổi sang câu chuyện khác, dần dần nhắc tới chuyện của Trương pháp quan. Trương thiên sư vội cho gọi pháp quan tới. Trương pháp quan thấy mặt Trương Quả, tỏ vẻ áy náy.

Trương Quả mới cười, bảo :

- Người tuổi trẻ làm việc gì, thường không ngó tới lợi hại, không biết tiến thoái. Trên đời, mọi người đại khái đều như vậy, không riêng gì anh. Tuy nhiên, hôm nay tôi đến đây, có ý cùng mọi người giải quyết việc công án. Điều thứ nhất là Trương chân nhân, đúng như lời linh quan đã nói, vốn có lòng nhân từ, khoan dung, nhưng luật trời lại không bỏ được, ít nhất cũng phải đem mấy tên quí hỗn thủ xuống ra trừng trị một phen.

Nói đến đó, liền rút tay áo ra một danh sách, giao cho Trương thiên sư, nói tiếp :

- Bần đạo đã thay mặt chân nhân, điều tra vụ này. Mấy tên ác quí đây, chính là những kẻ bày mưu, thủ xướng. Những tên này mà không trừng phạt, quí

gười làm sao yên được ? Điều thứ hai là chuyện của Trương pháp quan. Việc này tuy không lớn lắm, cũng không thể kể là nhỏ. Nhưng chẳng qua chỉ vì anh ta nhất thời ham đùa giỡn, muốn đem những điều đã học được hàng ngày ra thí nghiệm một phen, mong có ngày giúp đỡ thiên sư. Nếu nói là ác ý, thì hoàn toàn không. Vì thế, việc này xét cho cùng, cũng có chỗ đáng tha thứ. Nhưng bây giờ, dứt khoát anh ấy không thể ở lại đây. Điều thứ nhất là chân nhân quá khoan hồng, sau này khó chế phục được người khác, thứ hai là trong đám qui hồn, còn nhiều đứa hậm hực. Lần này, chân nhân trừng trị những đứa chủ mưu xong, những đứa khác còn oán ghét Trương pháp quan sâu hơn, anh ấy lại không có bản lĩnh, làm sao chống đối nổi ? Chẳng gì bằng rời khỏi nơi này, về nhà phụng dưỡng mẹ. Đợi khi mẹ anh qua đời, ta sẽ lại tìm cho anh một nơi danh sơn động phủ, làm chỗ tu dưỡng. Nếu biết khổ công tu hành, sau này có hy vọng được làm địa tiên.

Trương pháp quan vội tạ lỗi cùng thiên sư, từ biệt cùng các vị đồng sự trong phủ, sau đó đi theo Trương Quả. Trương Quả cười mây bay đi, dẫn anh kia trở về chốn cũ, gặp mẹ. Lúc ra đi, Trương Quả thấy cho anh một thoi bạc, dặn dò :

- Anh có thể giữ số bạc này làm vốn, tần tiện mưu sinh, thấy ai nghèo khổ lại có thể giúp đỡ người ta, tạo công đức. Nay ta muốn nói rõ cho anh biết về kiếp trước của anh. Lúc đó, Chung Li tiên sư chưa đắc đạo, gặp anh trong núi, đã thu nhận anh làm đồ đệ, đặt tên cho là Sơn Nguyệt Nhi. Về sau, tiên sư bị sư phụ là Đông Hoa đế quân trách mắng, nói tiên sư chưa đắc đạo, sao dám tự phụ thu nhận đệ tử ? Vì thế, tiên sư không dám trở lại tìm kiếm anh nữa. Nhưng người tiên không nói chơi bao giờ, ông ấy đã hứa giúp đỡ anh, lại thấy anh cũng có chỗ tốt, nên trước sau gì cũng tìm cách thành toàn cho anh. Vì thế, sau khi đắc đạo, ông ấy đã gọi điệp văn đưa anh xuống âm ti, cho đi đầu thai ở chỗ này. Lại khảo sát con người của anh, thấy anh khá hiếu thảo, tính tình trung hậu, mới quyết ý nâng đỡ anh một phen, để hoàn thành túc nguyện. Đó là lai lịch kiếp trước của anh. Hiện giờ Đông Hoa đế quân đã hạ phạm, theo định số phải làm học trò của Chung Li tiên sư _ ông này nghĩ mình đã từng chịu ơn để quân nâng đỡ, giáo huấn, mới được địa vị ngày nay, nên đã giả dạng làm một thầy giáo, tới nhà xin việc, nhận làm gia sư, để tùy lúc tùy nơi điểm độ cho đệ quân. Vì ông ta không thể phân thân, nên đã nhờ cậy ta chăm sóc cho anh. Hiện giờ, mẹ anh đã mang bệnh, số thọ chẳng còn bao lâu. Anh đã rời phủ thiên sư, hãy ở lại nhà, phụng dưỡng mẫu thân, để làm tròn trách nhiệm của người con. Đợi khi mẹ anh qua đời, anh có thể tìm tới chỗ vách núi Bạch Phong nhâm, dưới chân núi Võ Đang, thuộc tỉnh Phúc Kiến, lấy nơi đó làm chỗ tu dưỡng. Đợi cơ hội tới, ta sẽ lại đến đó, chỉ dẫn cho anh về phép tu luyện.

Nói rồi, phát tay áo một cái, biến mất. Trương pháp quan vội quỳ xuống, đưa tiễn. Từ đó, ông tuân lời tiên sư, ở lại nhà, làm nghề đoán số mạng, chọn ngày lành cho người ta, lấy tiền nuôi mẹ. Qua năm năm, mẹ ông qua đời, ông bỏ nhà đi rong chơi, tới núi Võ Đang, thuộc tỉnh Phúc Kiến, quả nhiên tìm ra vách núi Bạch Phong nhâm. Dưới vách núi đó có một hang động, ông mới ở lại đó, dụng công tu dưỡng. Năm mươi năm sau, Trương Quả đích thân tới khảo sát trình độ, dạy cho ông nhiều đạo pháp. Lại ba trăm năm sau, độ cho ông làm địa tiên. Nhưng đó là những chuyện về sau.

Nay nói tới chuyện Chung Li Quyền ở nhà Lã Động Tân, dạy cho cậu này đọc sách trong năm năm. Đó là đời nhà Đường, sau khi Vũ Hậu rời bỏ chính quyền. Họ Lã là một nhà đời đời làm quan, cha mẹ Động Tân tự nhiên là hy vọng cho con trai kế thừa nghiệp quan. Nhưng Động Tân lại có chí hướng khác. Đối với việc học hành, thi đỗ, cậu ta chẳng quan tâm tới chút nào. Những sách vở, điển tịch của người xưa, cậu ta đều chê là thô thiển, chẳng đáng đọc. Cha cậu tức giận vô cùng, trước mặt ông thầy giáo, đích thân khảo sát bài vở của con trai. Nào ngờ đưa sách cho đọc, cậu ta chỉ nhìn lướt qua một cái, là đọc vanh vách từ đầu tới cuối, không quên một chữ. Bây giờ, cậu mới tám tuổi, đã biết làm văn, vừa tinh vừa khéo, nên người cha không thể không bội phục. Lại cố tình tìm những vấn đề nan giải trong cổ thư ra khảo sát con trai, thì cậu ta, hỏi đâu đáp đó, trôi chảy như nước, lại có nhiều nghĩa lý, phát hiện những điều mà người xưa chưa phát hiện. Người cha không làm khó được con trai, đành gật đầu, nói :

- Quả là con ngựa non chạy ngàn dặm của nhà ta. Nhưng trẻ con, miệng còn hôi sữa, mà dám chê sách của cổ nhân là không đáng xem, sao tránh khỏi tội quá cuồng vọng . Phải biết rằng chúng ta đi học, ngoài kinh truyện của thánh hiền ra, còn sách nào đáng đọc nữa chứ ?

Động Tân đáp liền :

- Cái học của Khổng thánh nhân là nhập thể chính đạo, lời lời bình dị mà cận nhân tình, có thể làm mẫu mực cho người đời. Nếu ai ai cũng như vậy, thì thiên hạ khá được thái bình, nhưng đó chưa phải là đạo thường trị vĩnh cửu. Còn như diệu nghĩa xuất thế, đều nằm trong Đạo Đức Kinh của Lão Tử. Nếu mọi người đều học tập theo, ắt muôn năm thường trị, vĩnh viễn không có chuyện loạn. Đạo tối cao trong sách đó, mọi người đều chịu là đúng, nhưng người ngày nay chỉ nhìn thoáng qua, mới cho là mới học dị đoan. Lại còn có nhiều yếu chỉ của Huyền môn, đạo thuật chính tông, đều là học vấn tối cao về nhân sinh. Ngày nay, những người tự nhận là thông đạt, lại khinh rẻ, chê bai đạo đó. Chỉ vì đạo đó không thi hành, thiên hạ mới thường loạn vậy.

Nghe những lời đó, người cha cho là kỳ lạ, và càng bức bối.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 81: Lã Tổ Cao Luận Khiến Thầy Đồ Kinh Hải Chung Tiên Ngâm Mấy Câu, Cảnh Tỉnh Học Trò





Lã Động Tân trước mặt phụ thân, đưa ra những lời bàn cao siêu về đạo xuất thế, khiến ông này tròn xoe hai mắt, há hốc miệng, hết lên :

- Trẻ con mới tí toe vài ba chữ, sao dám chê bai thánh hiền, phỉ báng đạo, liễu lĩnh đưa ra những lời bàn luận quái gở ? Trung Quốc của chúng ta là nước văn hiến, từ xưa vốn coi đạo của Nghiêu, Thuấn, Văn, Vũ Vương, Chu Công và Khổng Thánh là đạo trị quốc, lưu truyền đã mấy ngàn năm, không gì thay thế. Cho tới bản triều hưng thịnh, bao đời thánh chúa đều chăm lo việc sùng chính, truất tà, biết bao nhà Nho thông đạt, học vấn uyên thâm, chẳng ai dám có lời bàn bạc chê bai, mà người là đứa con nít, kiến thức được bao lắm, dám nói ra những lời cuồng ngôn vô pháp vô thiên như thế ?

Nói rồi, hướng về phía ông thầy, chắp tay vái, nói tiếp :

- Thằng con nó ngu xuẩn nói năng bừa bãi như thế, cảm phiền sư phụ để ý uốn nắn, dẫn nó về nẻo chính, khiến gia đình tôi không phể bỏ dòng thư hương, tiếp nối nghiệp tổ, thì tiểu đệ cảm ơn vô cùng.

Nói rồi, giặc dừ, đứng đứng bỏ vào nhà trong.

Chung Li Quyền cười, nói với Động Tân :

- Cậu nói mấy câu cuồng ngôn, để liên lụy tới tôi, bị trách mắng là vô ý tứ.

Động Tân đứng thẳng người, tròn xoe hai mắt, nói :

- Sư phụ đừng nên nói vậy. Đệ tử được sư phụ dạy dỗ, đã biết rằng trong vòng trời đất, chỉ có một đạo, ngoài đạo đó ra, không còn đạo nào khác. Đệ tử tuy còn nhỏ tuổi đã biết đạo cứu đời là đạo duy nhất. Trời đã sinh ra đệ tử, đệ tử thế rằng phải đưa tất cả chúng sinh trên thế giới, dẫn nhập vào đại đạo, còn một người không đắc đạo, đệ tử quyết không thành đạo một mình. Đệ tử cũng tin chắc vào những lời dạy về ngũ luân 1 của họ Khổng , hiểu lẽ thờ song thân. Gia gia dầu không dung cho đệ tử tu đạo, đệ tử cũng phải dần dần cảm hóa, khuyên cha nhập đạo. Và lại, ý riêng của đệ tử cho rằng việc khuyên đời, cứu người phải thực hiện từ chỗ thân đến chỗ sơ, từ gần tới xa. Người ruột thịt của mình còn không chịu tin, làm sao ta cảm hóa được người khác ? Thưa sư phụ, công phu cứu đời của đệ tử nhất định phải thực hiện từ trong gia đình. Hiện tại, ý của cha là muốn đệ tử đọc sách thành danh, đậu cao, làm quan lớn, sinh con đẻ cái, tiếp nối dòng hương khói. Đệ tử muốn cảm hóa cha, nhất định là việc gì cũng phải tuân lời cha, làm sao cha hoan hỉ trong lòng, mới có thể chuyển đổi tâm ý của cha. Sư phụ thấy kiến giải của đệ tử thế nào ?

Chung Li Quyền tán thành liền :

- Tam giáo khác đường, nhưng lý là một. Nho gia dạy người ta, trọng nhất là trung hiếu. Chúng ta đã muốn sửa đạo lý, càng phải giữ lấy trung hiếu đại tiết, luôn luôn ghi vào tâm khảm. Đúng như lời đệ tử nói, phải làm tròn trách nhiệm làm người, sau đó mới vào núi tu dưỡng. Đó là điều tốt đẹp nhất. Nhưng sợ rằng thế tình một khi đặt nặng, đạo niệm ắt phải xem khinh, chẳng những khó quán triệt được hoàng nguyên phổ độ chúng sinh, mà rồi thân xác mình mục nát với cỏ cây, chẳng đạt tới kết quả gì, há chẳng đáng sợ lắm sao ?

- Sư phụ nói vậy là quá xem thường đệ tử. Lúc đệ tử chưa ra đời, thân mẫu từng có hai điềm mộng triệu, nói rằng có nhiều vị tiên quan, bày nghi trượng đưa đệ tử đi đầu thai, và lúc bà hạ sinh, căn phòng sức nức mùi hương thơm, bên ngoài căn nhà, nghe có tiếng tiên nhạc du dương trên không trung, hồi lâu mới dứt. Vì thế, thân phụ thường nói rằng đệ tử sau này ắt có phúc lớn. Một điều kỳ lạ nữa là đệ tử thường mộng thấy một vị tinh quan, râu trắng tóc bạc, tự xưng là Lý Trường Canh. Đệ tử có nghe nói trong điện Ngọc đế có một vị Thái Bạch Kim tinh họ Lý, tên Trường Canh, chắc là ông này. Trong giấc mộng, ông ấy thường dạy bảo đệ tử nhiều điều về huyền lý Đạo môn, còn kêu đệ tử phải luôn luôn ghi nhớ câu : "Trên trời bớt đi một người tiên, chẳng bằng dưới trần thế thêm lên một thánh nhân". Ông ấy còn nói rằng câu đó là lời của đệ tử nói ra. Trong giấc mộng, đệ tử dường như có nhớ rằng quả thật mình có nói câu đó, chỉ không nhớ rõ là đã nói hồi nào, và nói với ai. Lúc tỉnh dậy, đệ tử thấy lòng dạ vô cùng sáng suốt, đã đem câu nói đó ghi vào tâm khảm, vì thế mới có hoàng nguyên phổ độ tất cả người đời. Thưa sư phụ, câu nói này đích xác không phải câu nói trong lúc ngẫu hứng, buột miệng nói ra trong lúc trò chuyện, nên đệ tử ghi nhớ rất kỹ.

Chung Li Quyền cười, nói :

- Nếu đã vậy, cậu có nhớ được là đã gặp tôi ở chỗ nào hay không?

- Điều đó, đệ tử không nhớ rõ. Nhưng đệ tử đã có lần nói với sư phụ rằng vừa thấy mặt sư phụ, đệ tử đã thấy quen quen, dường như đó là những chuyện ở kiếp trước.

Chung Li Quyền nghe vậy, đưa tay vuốt râu, cất tiếng cười ha ha. Cười xong, khe khẽ gật đầu, không nói tiếng nào. Động Tân chẳng hiểu ý ra sao, lại nói :

- Những điều đệ tử vừa nói tôi là những việc lớn, đệ tử thường ôm ấp trong lòng.

- Ta hiểu, ta hiểu. Nhưng chuyện đó cứ để từ từ.

Động Tân tỏ vẻ bồn chồn, hỏi :

- Sư phụ đoán tâm sự của đệ tử thế nào ?

- Ta nghĩ chí của cậu đặt vào việc tu đạo, muốn độ hết người đời nên không thể không cảm hóa cha mẹ. Chuyện công danh, phú quý, cậu đã sẵn có, trong vòng mười năm, chẳng cần lo giải quyết. Chỉ còn một việc là sinh con, tất phải lấy vợ. Cậu rất lo chuyện phá pháp thân, không tránh khỏi trở ngại cho công phu tu đạo. Đó là điều cậu lo lắng, có phải không ? Nhưng nên biết thể chất của cậu là thuần dương, nếu có phá sắc giới, cũng không hại gì.

Động Tân nghe vậy, mừng rỡ nói :

- Đệ tử lo lắng nhất, chính là chuyện này. Nay được sư phụ chỉ điểm, mối lo đó đã được cất đi. Đệ tử rất muốn hỏi sư phụ thật tình là người hay là tiên, mà biết quá nhiều về đệ tử như thế ? Vả lại sư phụ hàng ngày giảng về Huyền môn đại đạo, đệ tử đâu ngu cũng biết rằng huyền lý đó, nếu không phải đại la kim tiên, có công hạnh ngàn năm, chẳng thể hiểu được rành rẽ. Có thể thấy sư phụ quyết không phải người bình thường. Đệ tử còn nhớ lúc sư phụ tới nhà đệ tử, đã xảy ra nhiều tình huống đặc biệt. Đến nay, đám gia nhân trong nhà đệ tử vẫn còn nhắc tới, cho là chuyện kỳ lạ.

Không đợi Động Tân nói hết câu, Chung Li Quyền vội hỏi :

- Họ nói về tôi thế nào ?

- Họ nói rằng lúc mới tới, sư phụ xăm xăm tiến vào cửa, đòi gặp gia gia. Gia gia thấy sư phụ ăn mặc rách rưới, cho rằng sư phụ muốn xin ăn, nên lúc đầu không chịu tiếp. Về sau, đứng ở sau cánh cửa, lén nhòm ra, thấy sư phụ hai mắt sáng rỡ, có thần, khí thanh tỏa ra khắp khuôn mặt, mới tin chắc sư phụ không phải người tới xin xỏ, vội đổi đãi tử tế. Đến khi nghe sư phụ bàn luận cao minh, nói năng trôi chảy, gia gia rất khâm phục, tỏ lòng tôn kính, mới hỏi sư phụ tới đây với ý gì. Sư phụ trả lời thảng thắn : "Tôi muốn thu nhận công tử làm đồ đệ". Lúc đó, vì thấy đệ tử quá thông minh, lại rất bướng bỉnh, gia gia đang lo tìm một ông thầy giỏi, nay thấy sư phụ có đại tài, lại tự tiến thân, lẽ nào gia gia không hài lòng ? Tuy nhiên, đến nay người trong nhà vẫn có điều thắc mắc, không hiểu được, là vì đã lâu năm, sư phụ chưa hề cho biết quê quán ở đâu, xuất thân thế nào, và đã làm những việc gì ? Vì sao đã lâu năm, sư phụ không về nhà lần nào, cũng chưa ai thấy sư phụ viết thư về thăm nhà, hoặc có bạn bè, người thân tới thăm hỏi. Đó là những điều người ta còn nghi ngờ về sư phụ.

Chung Li Quyền nghe vậy, bất giác cười ha hả. Động Tân lại nói:

- Lúc sư phụ tới nhà, đệ tử mới có năm tuổi. Gia gia thường nói đệ tử thông minh từ bé. Lên bốn, đệ tử đã lâu thông kinh sử, vừa lên năm đã có những lời nghị luận thâm sâu, khiến thầy đồ kinh hãi, liền tiếp hai ông thầy bề mặt, xin thôi. Đúng lúc đó, sư phụ tới nhà, xin dạy. Gia gia còn sợ đệ tử cậy tài, xem thường sư phụ, mới kêu đệ tử ra, bái kiến sư phụ. Nào ngờ, đệ tử vừa thấy mặt sư phụ, đã tưởng chừng như quen biết từ lâu, tỏ lòng khâm phục, nói rằng : "Đây mới là sư phụ của ta !".

Chung Li Quyền gật đầu, nói :

- Hẳn là chúng ta đã có duyên với nhau từ kiếp trước.

- Có thể chúng ta có tiền duyên, đệ tử vẫn nghĩ rằng sư phụ nhất định phải là một vị thần tiên trên trời, có ước hẹn từ kiếp trước, đặc biệt hạ phạm để dạy dỗ đệ tử, chỉ dẫn cho đệ tử nhập Đạo môn. Hôm nay nhân lúc nhàn rỗi, sư phụ không ngại đem chuyện kiếp trước, nói cho đệ tử biết chứ ?

Chung Li Quyền nghĩ vậy, bất giác biến sắc mặt, hét lên :

- Trên đời làm sao có thần tiên ? Thần tiên há có thể xuống phạm trần, dạy dỗ người ta ? Thằng bé này quả là nói năng nhảm nhí, hèn gì bị cha mắng là cuồng vọng !

Lã Động Tân bị trách mắng, chẳng hề sợ hãi, còn cười, nói :

- Sư phụ cố tình nói giỡn đấy thôi, chứ đệ tử biết chắc thầy là thiên tiên hạ giáng. Còn như sư phụ nói thần tiên không thể hạ phạm, tại sao trên đời còn truyền lại rất nhiều dấu tích của thần tiên? Đại để là người tiên không chịu hiển lộ chân tướng, vì chân tướng lộ ra, ắt gặp phải nhiều phiền toái. Sư phụ đã không chịu thừa nhận, đệ tử cũng chẳng dám hỏi dò nữa. Chừng nào cơ hội tới sư phụ ắt nói rõ cho đệ tử biết.

Nói rồi, không hỏi nữa, trở lại với việc học tập.

Lã Động Tân có thân phận rất cao, lại được danh sư chỉ dẫn, tự nhiên là trở thành nhân tài tuyệt đỉnh. Bấy giờ, vào niên hiệu Trinh Quán, đời nhà Đường, Lã Động Tân được mười hai tuổi, theo chân một đám bạn bè, cùng đi ứng thí. Thi một lần, đậu ngay, trúng tiến sĩ đệ nhất danh, được người đời xưng tụng là "Hà Trung tiểu tài tử". Những danh gia, vọng tộc đương thời, có con gái, đều muốn vờn cậu ta vào làm rể. Lã Động Tân tuân lời dạy của sư phụ, thể theo ý cha mẹ, năm mười lăm tuổi, cưới con gái Hà thái thú, người cùng quận, về làm vợ. Vợ chồng thương yêu nhau đầm thắm, hai năm sau, sinh được một trai.

Lã Động Tân nhờ tài danh được bổ làm quan, hoạn lộ thăng thang mười mấy năm liền. Chung Li Quyền trước sau vẫn đi theo, không rời bỏ. Một hôm, thầy trò, cha con ở nhà môn mở một tiệc nhỏ, bàn những chuyện chính trị, dân sinh, bỗng có người nha lại tiến vào chúc mừng, nói Động Tân được vinh

thăng, bỏ đi nơi khác. Cha con Động Tân nghe vậy, đều lộ vẻ mừng rỡ, riêng Chung Li Quyền chỉ mỉm cười, không nói một tiếng, cũng không chúc mừng. Người cha cười, nói :

- Tiên sinh là cao sĩ, nên không bận lòng về chuyện công danh. Tiểu nhi tuổi trẻ đồ đạt, hoạn lộ hanh thông, theo thói thường của người, sớm đắc chí dễ sinh lòng kiêu căng, vọng tưởng. Kiêu thì không tiến xa, vọng tưởng thì bị người đời khinh rẻ, chê bai, tôi lo rằng đó không phải điều phúc. Nhờ có tiên sinh thủy chung quản lý, ngăn chặn lỗi lầm, thật may mắn cho thằng cháu, may mắn cho họ Lã?

Chung Li Quyền nghe vậy, ngược mặt nhìn trời, cất tiếng cười vang:

- Trên đời làm gì có người mê đắm vì danh lợi, lại có thể tiến về đường Đạo ? Lão đại nhân chỉ lo kiêu vọng không phải điều phúc, há chẳng phải những lời thô thiển hay sao ?

Nghe câu đó, hai cha con đều lặng yên, không nói một lời.

Chung Li Quyền đẩy chén rượu ra xa, đứng lên, lão đảo rời khỏi bàn tiệc. Bước đi vài bước, liền cất tiếng ngâm :

Chân tiên truyền đạo, khó tìm thay

Thầy trò quần quít bấy lâu nay

Trú xứ vững vàng, tìm đâu nhĩ ?

Núi cao một ngọn, đảo Bồng Lai.

Ngâm rồi, cười lớn tiếng, nói :

- Không xong rồi ! Hôm nay, ta bị học trò chuốc say túy lúy, đành xin kiếu.

Nói rồi, nhắm hướng bên ngoài, bước vội. Cha con Động Tân đều quái lạ, sao hôm nay ông thầy có lời nói và thái độ thất thường như thế, và cho rằng ông say thật tình. Động Tân xưa nay đối với thầy một lòng tôn kính, thấy ông đỏ gay mặt, lật đật đi ra, vội xin phép cha, đích thân đuổi theo, tới thẳng phòng ngủ của Chung Li Quyền. Chung Li Quyền vừa bước đi, vừa nói lầm nhảm, không rõ là nói gì. Vừa tiến qua cửa, ông liền nôn thốc nôn tháo, mùi xú uế nồng nặc. Ông cũng chẳng để ý có ai theo sau, tiến thẳng về phía giường ngủ, nằm lăn ra. Lã Động Tân sợ thầy lạnh, lấy chăn đắp cho, ghé lại gần, nói nho nhỏ bên tai :

- Sư phụ ngủ ngon nhé. Nằm thế này, dễ bị cảm lạnh lắm đấy.

Chung Li Quyền nghe tiếng, nhướn cặp mắt lơ lơ nhìn học trò. cất tiếng cười ha hả, nói :

- Người sống trên đời, được một lần say, như lên thiên phủ. Đệ tử có thể theo ta lên trời, rong chơi một chuyến, được không ?

Động Tân cười, đáp :

- Sư phụ nói chơi rồi. Đệ tử mang xác phàm, nặng nề, làm sao có thể lên thiên đình ? Lên trời là điều đệ tử cầu mong chẳng được lẽ nào lại không tình nguyện ?

Chung Li Quyền hét lên :

Nói nhảm. Người vốn là người trên trời, ngang ngạnh đòi xuống địa ngục thăm dò, còn nói những gì là tình nguyện lên trời với không tình nguyện.

Nói rồi, lại cất tiếng cười ha hả, rồi lắc đầu, nói :

- Cái cùi nhót này thật đáng sợ, đáng sợ !

Vừa nói xong, đã ngáy vang lên, chìm vào giấc mộng.

Lã Động Tân từ khi thi đậu, đường công danh thuận lợi. Những việc phiền toái hàng ngày chẳng phải là không có, nhưng cũng may anh ta đang lúc tuổi trẻ, sức lực mạnh mẽ, lại tài cao, tất cả những vụ nghi án, oan uổng, hoặc những chuyện khó xử, một khi qua tay anh, đều được nhanh chóng giải quyết ổn thỏa. Thanh danh ngày một cao, dần dần anh cảm thấy lạc thú trong đời làm quan, rơi vào tình huống chìm đắm về đường công danh. Bà vợ là Hà thị, tài mạo hơn người, từ sau chồng ra làm quan, đã tự chọn cho chồng hai cô hầu thiếp, đều xinh đẹp, thanh nhã, thông minh hơn người. Lã Động Tân không khỏi quyến luyến với tình, thường khi trước mặt sư phụ tán dương vợ hiền, thiếp xinh. Chung Li Quyền chỉ mỉm cười, gật đầu, đã không ngăn cản, còn tránh làm học trò cụt hứng, chỉ nói một, hai câu khuyên can chiếu lệ mà thôi.

Đã có lúc Lã Động Tân bồn chồn, hỏi :

- Không phải sư phụ nghi ngờ đệ tử bất tiết, vừa bước vào con đường làm quan, đã quên ngay bản lai diện mục, có ý bỏ rơi đệ tử mà đi đấy chứ ?

Chung Li Quyền cười, đáp :

- Không đâu, không đâu ! Tu đạo há ở chỗ lắm lời ? Đạo quý vô vi một khi đã phải giảng giải nhiều lời, không còn là đạo chân chính. Anh muốn ta bàn bạc những gì, mới vừa ý anh ?

Lã Động Tân không dám nói thêm, nhưng thường ngày tự để tâm khắc chế, chỉ sợ vạn nhất không cẩn thận, để dao động tâm chí bị ngoại vật dẫn dụ, lôi cuốn. Có biết đâu rằng vật dục cám dỗ con người, đều phải rình lúc người ta lơ là, mất tri giác mới ra tay lôi kéo, chuyên hóa mỗi lúc một chút. Lã Động Tân là người có căn cơ thông minh tuyệt đỉnh, lập chí vững vàng, lại được tiên sư chỉ dẫn, giám sát hàng ngày, theo lý mà nói, anh ta phải mỗi ngày mỗi hướng về đại đạo. Nhưng công danh, thanh sắc, cùng với cảnh phồn hoa trên đời, vẫn có sức hấp dẫn rất mạnh. Chung Li Quyền ở địa vị làm thầy, đòi trước lại là đệ tử của Động Tân, thì trách nhiệm về việc tu đạo của Động Tân, đặt tất cả trên vai Chung Li Quyền, làm sao ông ta có thể dễ dàng bỏ đi được ? Đành phải thừa cơ điểm hóa một phen, và nếu thuận tiện có thể khuyên anh ta bỏ quan, lui về lâm tuyến, đoạn tuyệt sắc dục, mới có thể tu thành đại đạo, không trái với lời ước hẹn hai kiếp. Vì thế, hôm nay ở bàn tiệc, ông ta đã cáo say, về phòng. Nếu Động Tân tới hỏi thăm, ta giả say nói vài lời phúng thích. Quả đúng như vậy, Động Tân là người có căn khí thâm hậu, vừa nghe thầy nói, như nhận một gậy lên đầu, lại như nghe tiếng chuông chùa, giữa đêm thanh vắng, liên tưởng con mộng. Nhìn lại, đã thấy sư phụ chìm vào giấc ngủ say, tiếng ngáy như sấm, mùi rượu nồng nặc. Ngay cả đồ ăn thức uống ông thầy vừa nôn ọe vẫn còn xông lên mũi, chịu không nổi.

Với thân phận ông quan, kiêm công tử nhà đại gia, anh ta vẫn giả ngây, giả điên, không biểu lộ điều gì bất mãn, trước mặt Chung Li Quyền ngủ say, anh ta chỉ khoanh tay, đứng nghiêm chỉnh bên cạnh giường, không dám rời xa một bước, cũng chẳng lên tiếng kêu gọi, đứng liền một lúc ba tiếng đồng hồ. Trong thời gian đó, cũng có nhiều người ra ra, vào vào, thấy công tử nhà mình, đứng như ngây như ngọc bên giường sư phụ, cho là chuyện quái lạ, nhưng không dám hỏi một lời.

Trong đám gia nhân, có một vị lão quản gia, đã ba đời làm tôi tớ cho nhà họ Lã, nên trước mặt lão đại nhân cũng dám nói năng tự nhiên, không kiêng nể gì. Huống chi bên cạnh tiểu chủ, tất nhiên ông lão có quyền lực cao hơn. Nghe đám gia nhân báo cáo? ông lão sợ rằng có một nội tình gì đặc biệt, quan hệ tới tiền trình của tiểu chủ, ta phải tới tra xét thử xem sao. Ông lại sợ cậu chủ đứng lâu mỏi chân, tê lưng, ngày mai làm sao giải quyết được việc công ? Và lại, thường ngày ông thầy rất yêu quý, chăm sóc tiểu chủ, vì sao hôm nay ông ấy lại bày ra những trò này, bắt trở cung phải lo lắng, thành khẩn giữ lễ ? Chẳng lẽ quả thật tiểu chủ đã có điều gì không phải với lão sư ? Nếu quả như vậy, ta phải lấy tư cách là lão quản gia, thay mặt tiểu chủ tạ tội cùng sư phụ. Suy đi nghĩ lại một hồi, ông lão mạnh dạn tiến vào phòng, len lén đập lên vạt áo tiểu chủ một cái. Động Tân nhảy dựng lên, như tỉnh giấc mộng, sỗ sàng lên tiếng :

- Kê nào dám vô lễ như thế ?

Quay đầu nhìn lại, nhận ra lão quản gia, vội cười mon, chấp tay vái, lên tiếng hỏi :

- Lão công công tới đây làm gì ?

Lão quản gia kể lại những suy nghĩ của mình, đem những điều hoài nghi hỏi han tiểu chủ, Động Tân bối rối, không biết đường nào trả lời. Quả thật tình huống của anh khiến người ta phải nghi ngờ, bàn tán, nhưng chính xác là anh chẳng có điều gì không phải đối với sư phụ, cũng không có điều gì yêu cầu tiên sinh. Nhưng trong thâm tâm anh nghĩ dường như đã xảy ra một sự việc trọng đại khác thường, phải đợi tiên sinh thức dậy, nói rõ cho biết, chứ chuyện này quyết không thể nói một hai câu mà xong, và cũng không nên nói với lão quản gia làm chi. Vì thế, anh ta ngằn ngừ, rồi cười, nói :

- Lão công công đừng nên nghĩ bậy, đoán liều. Tôi có một vấn đề muốn thỉnh giáo tiên sinh, nhưng thấy tiên sinh say rượu, nằm nghỉ, lại không dám làm kinh động, nên tính đứng ở đầu giường, đợi ông tỉnh lại, nghĩ tình tôi thành tâm, mà chỉ báo cho. Không dè làm phiền tới công công, vì tôi mà lo lắng. Công công đã tới đây, cũng là việc tốt. Nhờ công công thay mặt tôi nói với người dưới, bảo họ khiêng vào đây một cái giường. Tôi tính cùng sư phụ đàm đạo chuyện học vấn. Còn một điều này nữa : nếu lão đại nhân, thái phu nhân, cùng phu nhân có nhắc tới tôi, công công cũng bắt tất phải đem tình hình này nói rõ cho họ biết, kéo mọi người lại vì tôi mà lo nghĩ.

Lão quản gia nghe tiểu chủ nói vậy, tỏ ý thông cảm, gật đầu liền mấy cái, nói :

- Lão nô đã hiểu ý. Nhưng công tử cũng nên sớm sớm về phòng, chiếu theo lệ cũ, mỗi tối đều tới thỉnh an lão đại nhân và thái phu nhân, cùng phu nhân chuyện trò đàm thẩm.

Động Tân nhất nhất đáp ứng. Lão quản gia vui vẻ ra đi. Đám gia nhân mau chóng tới quét dọn sạch sẽ chỗ thức ăn Chung Li Quyền ói ra, rồi khiêng vào một giường nằm, xếp đặt gọn ghẽ.

Động Tân bảo bọn họ ra đi, nếu không truyền gọi, bắt tất phải vào. Gia nhân luôn miệng dạ dạ, rút lui.

Động Tân lại nhìn sư phụ, nhưng ông ta vẫn ngáy vang như sấm, ngủ rất say. Anh ta cất tiếng gọi khe khẽ, không nghe trả lời, mới than dài :

- Sư phụ là thần tiên chân chính, sao mới uống đã say, không biết trời trăng, lại ngủ mê mịch như thế ? Chắc là lão nhân gia yêu ta quá tha thiết, hy vọng ở ta quá nhiều, gần đây thấy ta quá thân cận với thế thiếp, sợ ta mê luyến nữ sắc, có chướng ngại tới việc tu đạo, nên mới giả say để thử lòng thành của ta, sau đó mới lại dùng lời lẽ thẳng thắn dạy dỗ ta. Nếu ta khinh mạn tiên sinh, ắt thầy coi ta là không đủ tư cách để gây dựng, sẽ bỏ ta mà đi. Ta biết tìm đâu ra một cao nhân như thế để làm sư phụ ?

Nghĩ vậy rồi, lại cung kính tới đứng ở chỗ đầu giường.

Nhìn sắc trời đã tối, lão quản gia hiểu ý tiểu chủ, bưng com tới tới, bày ngay trong phòng. Động Tân ngồi ăn một mình, ăn vội vàng cho no bụng, lại đứng hầu sư phụ như cũ. Nhìn lại, thấy Chung Li Quyền xoay mặt vào bên trong, vẫn ngáy ồ ồ, không có vẻ gì là sắp tỉnh dậy. Động Tân giữ ý, không dám trề nài, lại khoanh tay đứng nghiêm.

Qua một giờ nữa, theo lệ cũ, đã tới lúc Động Tân phải đi ngủ, lão quản gia sợ tiểu chủ quên giờ giấc, sẽ chịu nhiều vất vả. Lại thấy ông thầy vẫn ngủ say

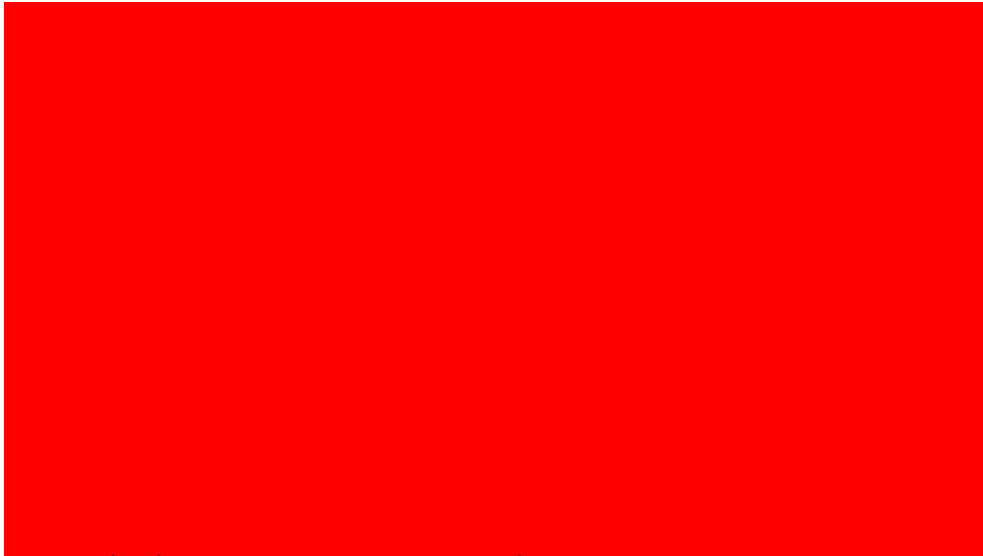
như cũ, rất lấy làm lạ, ông lão nghĩ rằng những lời tiểu chủ không đúng tình thật, bên trong hẳn có ẩn tình gì đây. Vì thế, ông trở lại phòng, xin tiểu chủ đi ngủ. Chủ tớ còn đang tranh cãi đã thấy Chung Li Quyền xoay mình trở lại, miệng hô to :

- Ở ở từ nay trở đi, không còn đường sống !

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 82: Dùng Cách Mạnh Bạo, Điểm Tỉnh Đường Mê Chung Li Quyền Giúp Động Tân Nhập Đạo



Lã Động Tân nghiêm trang đứng hầu giấc ngủ của sư phụ, bỗng Chung Li Quyền thức dậy, hô to :

- Từ nay trở đi, không còn con đường sống !

Động Tân tâm cơ nhảy bén, nghe câu nói đó, như thể gáo nước lạnh dội lên lưng, như cây gậy phang lên đầu, vội bước lại gần, hạ thấp giọng, nói :

- Thừa sư phụ, đệ tử đang ở đây. Đệ tử ở đây, đứng hầu sư phụ đã lâu rồi.

Chung Li Quyền vận mình ngồi dậy, hé mở hai mắt, nhìn ra bên ngoài, nói giọng ngạc nhiên :

- Sao ta ngủ một giấc lâu thế này. Trời tối mịt mịt rồi ?

Lão quần gia tiến lại, nói :

- Lão sư gia ngủ một giấc say thật là say. Tiểu chủ chúng tôi nghiêm chỉnh đứng hầu cả nửa ngày trời, ngay cả ngồi nghỉ một lát cũng không dám. Hiện giờ đã sang canh hai, lão nô đặc biệt tới thăm hỏi tiểu chủ, mời cậu về giường đi nghỉ.

Lã Động Tân nghe nói, tỏ vẻ sợ sệt, vội nói :

- Lão công công thỉnh an rồi đi đi, để tôi hầu chuyện sư phụ. Tôi cũng đã chọn mất được một lát, chẳng phiền công công phải lo lắng.

Chung Li Quyền toét miệng ra cười, nói :

- Hôm nay, ta quấy rầy cha con anh quá đi mất. Ta thấy ê mình ê mẩy, gần đây tinh thần ngày càng sa sút. Anh coi đó, ta mới uống có hơn mười chén đã say bí tỉ, để phiền cho đệ tử phải cực khổ nửa ngày trời, thật không nên, không phải chút nào.

Động Tân sợ hãi, nói :

- Sư phụ nói vậy, đệ tử sao dám nhận ?

Quay đầu lại, thúc giục lão quần gia mau đi đi. Đám gia nhân lại tiến vào, dâng trà, nước, Chung Li Quyền bảo họ :

- Bụng ta đang óc ách, ăn uống gì cũng không vô, chỉ muốn ngủ thôi. Mọi người cũng nên đi ngủ đi, chẳng cần thức, nghe sai bảo.

Mọi người tuân lệnh, lui ra. Chung Li Quyền mới hỏi Động Tân:

- Đệ tử đứng ở đây, có ý gì ? Tại sao lại kê thêm một chiếc giường ? Chuẩn bị để thầy trò bàn luận suốt đêm sao ?

Động Tân nghe vậy, vội quì xuống, lạy dập đầu, nói:

- Thưa sư phụ, đệ tử đã hiểu thâm ý của thầy, tự biết mình không nên không phải, đã tham luyện thể thiếp, làm phiền tới sư phụ phải quan tâm, tội không thể tha. Nhưng đệ tử tự tin rằng chí hướng đặt ra trước đây, vẫn quyết tâm gìn giữ. Vật dục trên đời có hấp dẫn thể nào chẳng nữa, đệ tử cũng quyết không để chúng dẫn dụ. Xin sư phụ yên tâm, đệ tử quyết không để phụ lòng sư phụ kỳ vọng, uống công ơn thầy dạy dỗ. Xin sư phụ, trước sau như một, thương mà dạy cho.

Chung Li Quyền nghe vậy, cất tiếng than dài :

- Người ta ở đời không sợ thiếu hiểu biết, chỉ sợ hiểu biết không chân thật. Người không biết, gặp người hiểu biết chỉ dẫn, lập tức biết liền. Riêng có tự tin là hiểu biết, mà lại hiểu biết không chân thật, mới thật tai hại, mà suốt đời không có dịp tỉnh ngộ. Anh có căn cơ thâm hậu, thân phận cực cao, gặp những việc người khác không làm nổi, hoặc hiểu không rõ, anh đều giải quyết trong khoảnh khắc. Chính vì vậy, không khỏi nhiều khi tự tin thái quá. Tự tin là pháp môn đầu tiên trong việc nhập đạo. Người không tự tin, ai bảo sao cũng gập, không làm nên một việc gì, nói chi đến việc tu đạo. Nhưng quá tự tin dẫn đến quá khích, cuồng vọng, tệ nhất là học không thực tế, chỉ biết hời hợt bề ngoài, và rồi suốt đời không sửa đổi. Đại để những người thông minh thường hay mắc phải tật này. Như vừa rồi, anh nói tới quyết tâm, cũng là một dạng của quá tự tin vậy. Điều gì cũng nói quyết, quyết, mà có giải quyết được việc gì hay không. Lại thêm một điều, anh chỉ biết tham luyện thể thiếp, thì cũng là một bệnh gần đây anh thường mắc phải. Ngoài ra, còn có việc nhiệt tâm với công danh, cũng tai hại như hiểu sắc vậy. Nói thật cho anh biết, hôm nay ta làm cuộc thử thách này là muốn biết: trong chỗ sai lầm, anh có hiểu ra những tật bệnh mắc phải hay không, hay cứ một mực kiêu căng, cuồng vọng, hoàn toàn không biết suy nghĩ lại ? Đứng lâu nửa ngày trời, anh đã hiểu được cảm giác hốt hoảng, vội vã. Bằng không, ta có say rượu, ngủ li bì mười ngày, nửa tháng, cũng vất đi mà thôi. Hễ có cảm giác đó tức nhiên có thể hồi tâm, tự xét lại mình, có cơ hội chuyển hồi, vội vã sửa đổi lỗi lầm.

Động Tân nghe xong, mồ hôi toát ra đầy mình, vội quì xuống, dập đầu lạy bôm bốp, khóc mà thưa:

- Đệ tử đã hiểu rõ, đệ tử đã hối ngộ. Những chuyện ngày trước, dứt bỏ từ hôm qua, những chuyện về sau, phát sinh từ hôm nay. Đệ tử đã hồi tâm, tự xét lại mình, nhận thấy những việc làm gần đây có nguy cơ thâm nhập vào mê cảnh. Đệ tử đã không biết đó là nguy, còn dám ở trước mặt sư phụ mà khoe tài khoe giỏi, nên sự nguy hiểm càng tăng lên.

Chung Li Quyền bảo học trò đứng dậy, tới đứng hầu bên cạnh, nghiêm sắc mặt, nói :

- Anh thường nghĩ ngờ, cho ta là kim tiên trên trời, điều đó cũng đúng. Nhưng vì cơ hội chưa tới, còn nhiều mối tục duyên chưa kết liễu, nên nhất thời ta không thể nói ra. Tức như những việc anh làm, ta cũng có một phần trách nhiệm trong đó. Anh có biết kiếp trước anh là ai hay không ? Nói thực cho anh biết, anh chính là Đông Hoa đại đế mà người đời thường kính lễ, còn ta chính là môn sinh của anh, tên gọi Chung Li Quyền, chuyên trách việc văn phòng, nên được người ta gọi là Văn Phòng tiên sinh. Anh ồm ồm hoàng nguyên phổ độ người đời, nên đã vâng chiếu chỉ Ngọc đế, xuống phàm trần một chuyến. Lúc anh ra đi, Ngọc đế dặn dò, trao cho anh sứ mạng trọng đại. Trách nhiệm càng cao, anh càng phải kiên tâm, khổ chí, thận trọng cố gắng, mới không uổng ước nguyện xuống trần, và không phụ lòng Ngọc đế ủy thác cho anh.

Động Tân nghe nói, sợ hãi vái một vái, nói:

- Đệ tử rất sợ phụ lòng sư phụ dạy dỗ, theo sát đệ tử từ bấy lâu đến nay, không biết sư phụ là đại la kim tiên chân chính, chuyên chăm lo cho đệ tử, từ khi xuống trần thế. Vì không rõ tiền nhân hậu quả từ kiếp trước đến kiếp này, không hiểu trách nhiệm mang theo bên mình trọng đại ra sao, nên trước nay đệ tử ở trước mặt sư phụ từng nói nhiều câu cuồng vọng. Nay nghĩ lại, mới biết rằng cần phải hồi tâm, tự xét, mới làm đầy đủ được bốn chữ "tận chức, tận tâm", và không uổng công xuống trần một chuyến. Thưa sư phụ, đệ tử hiện nay đã thật tình quyết tâm, tình nguyện rời xa gia đình, từ bỏ quan chức, để được thanh thoi, tự do, tiểu dao khắp núi sông, đoàn luyện gân cốt, tăng trưởng học thức. Vài năm sau, nếu có chút thành tựu, lại cầu xin sư phụ truyền thụ đại đạo, sớm thành thân tiên, mới có thể cứu vớt người đời. Đệ tử còn có việc tư tình, chưa thể dứt bỏ. Mong sư phụ giúp đệ tử giải thoát.

Chung Li Quyền thấy Động Tân dễ dàng thấu triệt như thế, bất giác gật đầu tán thưởng, nói :

- Điều anh lo lắng hiện nay là song thân còn tại thế, nhất thời khó dứt bỏ. Muốn giải thích rõ ràng rồi mới đi, lại sợ không được chấp thuận, khó nổi ra đi, có phải vậy không ?

- Sư phụ thật sáng suốt, hiểu rõ gan ruột đệ tử. Tâm tư đệ tử hiện nay, kể từ lúc giữa trưa đến giờ, đã đổi khác. Trước kia, đệ tử thường nghĩ tới công danh, lợi lộc, vợ đẹp, con khôn, nay những chuyện đó chẳng còn vương vấn trong lòng. Ngay cả thể thiếp, con cái cũng coi như người qua đường. Riêng có hai đáng sinh thành, gần đây không còn tráng kiện lắm, tinh thần ngày một sa sút, nếu đệ tử bỏ nhà đi xa, hai vị vừa tức giận vừa đau khổ, lập tức trở bệnh nặng, biết làm sao đây ?

Chung Li Quyền cười, nói :

- Đương sơ, chẳng phải anh đã từng nói rằng muốn hóa độ người đời, phải bắt đầu từ cha mẹ, vợ con hay sao ? Sao nay lại nghĩ tới chuyện bỏ rơi cha mẹ ? Ta cũng có nói với anh, tiên đạo không ngoài nhân tình, muốn thành tiên mà không hiếu kính cha mẹ, từ ái với vợ con, sẽ thành kẻ nhẫn tâm nhất trong thiên hạ, làm sao nhập đạo được ?

Động Tân nghe vậy, tỏ vẻ bồn chồn, nóng vội :

- Những lời sư phụ dạy bảo, đệ tử luôn ghi nhớ từng câu trong lòng. Việc hôm nay quả thật khó vẹn toàn hai bề. Đệ tử không chút đạo hạnh, làm sao cảm hóa người khác ? Quả thật vô cùng khó khăn cho đệ tử.

Chung Li Quyền cười lớn tiếng :

- Anh tự biết mình không có bản lĩnh, tính nhờ người khác giúp đỡ đấy ư ?

Động Tân lập tức quì dài, dập đầu lạy, nói :

- Đệ tử đã quyết tâm xuất gia, quyết không đổi ý nữa. Sư phụ đã nói vậy, đệ tử xin thành khẩn đem chuyện này làm phiền tới sư phụ.

Chung Li Quyền lại cười, nói :

- Thôi thôi, nói qua nói lại chỉ mang tiếng lảm nhảm. Ta đã lỡ nói, đành chịu, phải tìm cách giúp anh một phen vậy. Giao tình thế tục của chúng ta nên chấm dứt ở đây. Sau này có gặp lại, chỉ nên coi là thầy trò ở một kiếp xa xôi nào thôi.

Động Tân hiểu ra, mừng rỡ lạy tạ, hỏi :

- Đệ tử quyết định sáng sớm mai rời nhà. Theo ý sư phụ, đệ tử nên đi theo con đường nào ?

Chung Li Quyền suy nghĩ hồi lâu, mới nói :

- Anh đã ôm ấp hoài niệm, lại có căn cơ vững vàng, đi đâu mà chẳng được ? Nhưng hiện giờ, anh phải lên Lư Sơn một chuyến. Hiện có một vị thần tiên, đang ở trong động Ngọc Ốc trên núi, đợi anh để truyền thụ Thiên độn kiếm pháp. Anh học được kiếm pháp đó cũng như trong tay có thanh kiếm vô hình, lợi hại hơn tất cả các vũ khí khác. Vậy anh phải chuyên tâm học tập trong ba năm cho thành thực. Trong nửa năm, có thể tịch cốc, hai năm sau có thể đăng vân giá vũ, vờn thần khiển tướng. Mãn kỳ hạn ba năm, anh hãy tới bờ sông Tương Giang đợi ta. Chúng ta sẽ cùng tới độ thoát cho một vật hữu duyên, và lúc đó ta lại truyền thụ cho anh một số kiến thức vừa tinh vừa sâu.

Nói rồi, lại lấy ra một chiếc áo đạo, tự tay khoác lên mình Động Tân, dặn bảo :

- Đừng xem thường chiếc áo này, có tên là "Hỗn nguyên bát quái bào", nước lửa không thể lại gần, binh đao không thể xâm phạm, trời lạnh đem lại hơi ấm, trời nóng đem tới gió mát. Thường thường khoác lên mình, chẳng cần quần áo nào khác, những loài yêu quái tránh xa, chẳng dám tìm tới gây chuyện. Đại phạm những người tu đạo, đến đâu cũng là nhà, dù nơi núi hoang, miếu cổ, hay chỗ bờ sông, vách núi, tất cả đều là vườn nhà trời ban cho ta. Và lại, điều yêu cầu thứ nhất của người xuất gia là biết chịu khổ. Nhưng anh là người sẵn có căn cơ, thì những cảnh nhịn đói nhịn khát, thiếu ăn mất ngủ, đội gió nằm sương, thời thường chưa tập quen bao giờ, đối với anh lại là tiện nghi.

- Đệ tử đã hiểu, xin thầy yên tâm.

- Còn một việc này, là một trò chơi ta dạy cho anh, vừa tiện lợi cho anh, vừa có thể giúp đời.

Chung Li Quyền nói xong, liền dạy cho Động Tân phép điểm đá hóa bạc, điểm sắt thành vàng. Động Tân vội hỏi :

- Thừa sư phụ, những vàng bạc biến ra này, có thể vĩnh viễn không biến thành nguyên chất hay không ?

Đại khái có thể giữ được năm trăm năm, năm trăm năm sau mới trở về nguyên chất.

Động Tân giấy nẩy lên :

- Nếu vậy, đệ tử không chịu dùng phép này, để tránh gây hại cho người của năm trăm năm sau.

Chung Li Quyền nghe vậy, bắt giác gật đầu, tán thưởng :

- Điều đó ngay cả ta cũng không nghĩ tới, chỉ thấy trước mắt là học được phép này, thì có phương tiện để cứu giúp những người cùng khổ, cũng kể như một thiện quả rất lớn, một tâm thuật rất tốt, ai hỏi đâu mà đề ý tới người của năm trăm năm sau nắm trong tay khối vàng bạc này, bỗng nhiên biến trở lại thành đá và sắt . Chẳng những là ta, ngay cả vô số các vị thần tiên, cũng chẳng ai nghĩ tới tình huống này, ai ngờ lại bị một kẻ sơ học như anh điểm tỉnh. Có thể nói anh đã phát hiện ra những điều mà cổ nhân chưa phát hiện, cả chính đa số các vị thần tiên chỉ biết chuyện trước mắt, không kể tới chuyện tương lai. Chỉ một lời nói đó cũng đủ tạo nên năm trăm năm công hạnh. Giỏi lắm, giỏi lắm. Đáng kính, đáng phục.

Nói rồi, vỗ lên vai Động Tân, vui vẻ nói :

- Cậu bé này có trí tuệ rất tốt, kiến thức rất rộng, một ngàn năm sau, ắt thành lãnh tụ quần tiên, tiền trình rộng lớn, biết đâu mà lường. Gắng lên, gắng lên, đừng để uổng công phí tư chất tốt đẹp trời ban cho!

Động Tân được khen, có phần áy náy, không yên :

- Sư phụ quá khen, đệ tử làm sao dám nhận ? Đệ tử chỉ cầu mong sớm thành chính giác, tùy cơ khuyến hóa người đời, là đủ mãn nguyện. Còn tiền trình của bản thân, sao dám mơ tưởng ?

Hai thầy trò nói chuyện với nhau cho tới khi trời rạng sáng. Động Tân không dám nán ná thêm, bái biệt sư phụ. Anh vừa tính cất bước, Chung Li Quyền nói :

- Hiện nay, cửa đang đóng mấy lớp, làm sao anh ra ngoài được? Đợi chút, để ta tiễn anh một quãng.

Nói rồi, cầm tay Động Tân lôi đi, ra ngoài cửa phòng. Bên ngoài là một mảnh sân nho nhỏ, ở giữa căn nhà. Ngược nhìn lên trời, ánh trăng mờ mờ, những đám mây đen bay qua, bay lại, làn gió sớm nổi lên, những lá cây ngô đồng kêu xào xạc, và trên những cành cây, mấy con chim vừa kiếm ăn trở về, cất tiếng kêu lao xao. Động Tân xúc động, nói giọng buồn bã :

- Thừa sư phụ, người tham tiền mà chết, chim tham ăn phải tiêu vong. Người ta sống trên đời, tại sao phải chìm đắm trong thế tình, dục vọng, vướng mắc trong vòng danh lợi, có khác chi mấy con chim vất vả đi kiếm ăn suốt đêm ? Nhìn cảnh này, đệ từ càng thêm buồn bã, lo lắng, không biết làm cách gì để cứu giúp cho tất cả người đời khỏi vất vả.

- Phật Như Lai có nói : "Ta không vào địa ngục, ai vào địa ngục đây ?" , Đệ tử ơi ! Anh có tấm lòng như thế, đừng tự hỏi mai sau có làm được hay không làm được, mà hãy cố gắng, làm hết sức mình. Đạo trời rất công bằng, lòng trời rất nhân ái, người có thiện niệm, trời cũng nghe theo. Hãy bắt tay vào việc, thẳng đường trước mà đi. Tận tâm tận lực, còn chuyện tương lai, để tương lai trả lời. Tạm biệt Động Tân, làm việc cho tốt, đừng quên ước hẹn ba năm sau gặp lại trên bờ sông Tương.

Chung Li Quyền nói rồi, đưa tay lên không trung, vẫy một cái. Tức thì, nghe nơi cuối trời có tiếng chim kêu lanh lảnh. Động Tân kinh ngạc đứng ngó, đã thấy một con hạc trắng từ trên cao bay xuống, lượn quanh rừng cây ba vòng. Chung Li Quyền thét mắng :

- Nghiệt súc sao dám đùa giỡn, bỏ bê việc công ? Còn không mau tới đây, đưa sư huynh của ngươi ra khỏi nhà ?

Chim hạc nghe vậy, lập tức bay là là, đáp xuống. Vừa tới mặt đất, liền biến ra một đồng tử, mày thanh mắt sáng, môi đỏ răng trắng, coi rất dễ thương. Nó hướng về phía Động Tân, cúi đầu chào, hỏi :

- Thừa sư phụ, vị sư huynh nào đây ?

Đó là Lã sư huynh. Anh ấy đang cần tới địa giới Nam Xương, ngươi có thể đưa anh ấy tới bờ sông ở Giang Bắc, rồi để anh tự đi lấy.

Động Tân nhìn đồng tử, chấp tay vái, đồng tử cũng đáp lễ trả lại. Lúc đó, Động Tân còn quyến luyến, không nỡ rời xa, nắm lấy tay sư phụ mà thổn thức, chợt nghe Chung Li Quyền hét lên :

- Đã quyết chí tu đạo, sao còn nặng lòng trần ? Mau đi đi !

Nói rồi, đưa tay đập lên trán Động Tân một cái. Động Tân kinh hãi, vội nhắm mắt lại. Chùng mở mắt ra đã thấy thân mình lơ lửng trên chín tầng mây. Không hiểu mình leo lên lưng đồng tử bằng cách nào, cũng không biết đồng tử biến trở lại thành chim hạc từ bao giờ.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 83: Núi Đào Hoa, Chó Quạ Vương Tiểu Thư Trán Hạ Khẩu, Chó Cắn Lã Động Tân



Lã Động Tân mở mắt ra, tự thấy mình đang cười trên lưng hạc, bay lượn giữa không trung. Động Tân vỗ nhẹ lên cổ hạc trắng, nói :

- Sư huynh hãy bay chậm chậm lại, tiểu đệ có lời muốn thỉnh giáo.

Đồng tử hạc giang rộng hai cánh, bay chậm chậm, nghển cổ lên, phát ra tiếng người :

- Sư phụ bảo tôi đưa sư huynh tới miền Giang Bắc. Tới đó, tự nhiên có người nghênh đón sư huynh, dẫn lên Lư Sơn, sư huynh còn gì phải nghi ngờ nữa chứ ?

- Tôi không nói chuyện đó. Vừa rồi, tôi còn đang nói chuyện với sư phụ, tại sao trong khoảnh khắc đã ở trên lưng sư huynh, còn bay lượn trên không trung, là nghĩa làm sao ?

- Đó là tiên pháp của sư phụ, sư huynh còn không biết, làm sao tôi hiểu được ?

- Sư phụ đang ở đâu ? Sư huynh có biết hay không ?

- Chẳng phải vẫn còn đang ở nhà sư huynh hay sao ? Sự việc này, tôi hoàn toàn không biết. Tôi chỉ biết sư phụ vời tôi tới, bảo tôi đưa sư huynh ra khỏi nhà. Ngoài ra, sư phụ không nói gì cả, làm sao tôi dám hỏi ?

Động Tân biết tri thức về đạo của đồng tử hạc có giới hạn, so với người thường không sai bao nhiêu, nên không hỏi nữa. Đồng tử hạc cũng không nhiều lời, lại đập mạnh đôi cánh, bay nhanh. Chừng nửa ngày trời đã từ Hà Trung bay tới Giang Bắc. Bên kia sông, về phía Đông là thành Nam Xương, Hạc trắng cho Động Tân leo xuống, nói câu "Hẹn gặp lại ?", lại vỗ cánh bay đi. Động Tân vội cúi đầu, chấp tay bái tạ.

Động Tân định thần lại, nghĩ thầm : "Sư phụ bảo ta tới Lư Sơn, mà theo lời đồng tử hạc nói, còn có một người nghênh đón ta, đưa qua sông, người ấy là ai vậy ?". Suy nghĩ một lát, không quan tâm tới người đó nữa. Nhìn xem địa phương này, đằng sau là núi, đằng trước là sông, có vẻ thanh nhã, sạch sẽ, ta đã tới đây, hãy rong chơi, thưởng ngoạn một hồi, cũng chẳng hại gì. Vừa tính cất bước, chợt thấy phía trước, một người đi tới, có dáng vẻ là một quân gia, trên mặt nhễ nhại mồ hôi. Người đó lại gần Động Tân, tâm trí đề đầu đầu, đâm sầm vào chiếc áo của Động Tân. Động Tân không chút đề phòng, nhận cú va chạm mạnh, lùi lại mấy bước, bực bội nói :

- Vị đại ca này, đi đâu mà vội mà vàng, mắt nhắm mắt mở, đường rộng thênh thang thế mà cũng đâm sầm vào người ta ?

Người kia tỏ thái độ vô cùng hòa nhã, nghe mắt, vội tươi cười, chấp tay vái, luôn miệng xin lỗi, nói :

- Tại hạ có việc vội bên mình, phải đi một mạch ba mươi dặm đường, để mời cho được một vị cao tăng đắc đạo, tới nhà thu phục yêu tinh. Nhìn sắc trời đã tối, nghỉ trong nhà yêu tinh đang quây tung bùng, rất sợ làm lỡ việc của chủ nhân, nên tôi mới cuống cuồng, đầu óc u mê, rõ ràng nhìn thấy đạo trưởng phía trước, không hiểu vì sao vẫn đâm đầu vào, đụng phải đạo trưởng, lỗi quá chừng.

Động Tân cười, nói :

- Không sao. Không sao. Nhưng tôi nghe anh nói yêu tinh gì đó quả thật lạ lùng. Giữa ban ngày ban mặt, yêu tinh mà to gan, dám hiện ra ? Đại ca có thể nói rõ cho tôi biết, được không ?

- Nói cũng không ngại gì, chỉ tiếc rằng trời sắp tối, tại hạ còn phải đi một chặng đường dài.

- Bản đạo cũng đang rảnh rỗi, không có việc gì làm, có thể đi theo đại ca, được hay không .

Người kia đưa mắt nhìn lại Động Tân từ đầu tới chân, nói :

- Nghe giọng, dường như đạo trưởng không phải người địa phương, há chẳng phải người tiên từ phương xa tới hay sao ?

- Nói người tiên thì sai quá xa, nói phương xa thì đúng đấy. Bản đạo là người Hà Trung, họ Lã, tên Nham, tự Động Tân, đi lần này là muốn lên Lư Sơn, học làm thần tiên, nên không thể kể là thần tiên được.

- Nói vậy, đạo trưởng ắt có tài học, khác xa với mấy ông nhà Nho bình thường, không hiểu có bản lĩnh bất yêu, trừ quái giùm chủ nhân tôi hay không ? Chỗ chúng tôi đang ở, có danh tiếng từ xưa gọi là trấn Hạ Khẩu, có đường sá ăn thông tới khắp nơi. Chủ nhân tôi được người trong vùng xưng là thiện nhân, có sản nghiệp rất lớn, họ Vương, được mọi người gọi là Vương viên ngoại. Trong nhà có một vị tiểu thư, tuổi vừa mười sáu, tài mạo song toàn, lại hiếu thuận cùng cha mẹ, đối xử với đám gia nhân chúng tôi rất tử tế. Chẳng dè vào tháng ba năm nay, cô theo mẹ lên Hoa Sơn tháp hương cúng Phật, không biết bị yêu nhân nào dòm thấy, theo về tận nhà, ốp vào mình cô, nói ra những lời nhảm nhí, không thể kể hết. Theo nó nói, tiểu thư chúng tôi cùng nó có duyên phận. Nó khoe là người tiên, nếu viên ngoại chịu đem tiểu thư gả cho nó, nó có thể đem cả nhà lên trời. Viên ngoại đời nào chịu đáp ứng, đã mời nhiều vị đạo sĩ về làm phép khu trừ. Nhưng đám đạo nhân đó đều là những kẻ ham tiền, chỉ biết uống rượu, ăn thịt, làm gì có tài thu phục yêu quái ? Họ bị yêu nhân đánh cho một trận đập mũi, phù mờ, toàn thân bầm dập, ôm đầu chạy như chuột lùi, ngay cả tiền công cũng không dám tới nhận lãnh. Từ khi viên ngoại trở mặt, yêu nhân không còn khách sáo nữa. Mỗi ngày nó tới nhà, quây cho nát nước nát cái.

- Chà, có lắm chuyện cổ quái nhì.

Người kia rút cổ, thè lưỡi, nói tiếp :

- Nó có thủ đoạn vô cùng lợi hại. Nó có thể tay không phóng ra ngọn lửa xanh lè, thiêu đốt phòng ốc, đồ đạc, cháy lên phừng phừng, khiến người và gia súc sợ hãi, kêu gào, bỏ chạy tán loạn. Nhưng chỉ một lát, lửa tắt hoàn toàn, chẳng những phòng ốc còn nguyên vẹn, ngay cả một ngọn cỏ, một gốc cây, cũng không hề hấn. Có khi đám gia nhân tụ tập bàn chuyện, chợt nghe ầm ầm một trận, bức tường thấp đằng trước sập lở. Mọi người vừa hấp tấp chạy trốn, bức tường đó lại vững chắc như cũ, một viên gạch nát, một cục đá vỡ cũng không thấy. Yêu nhân lại có phép che mắt người ta, khiến ông bố chồng nhận lầm nàng dâu là lão phu nhân, con trai nhận lầm mẹ đẻ là vợ mình. Những sự lầm lẫn đó chỉ xảy ra trong chớp mắt, cũng gây không ít chuyện dở khóc dở cười. Đạo trưởng thử nghĩ coi, yêu nhân quậy phá như thế, tuy không hại chết ai, cũng gây xáo trộn trong nhà, chẳng ai được yên lòng, luôn luôn phải đề phòng yêu tinh phá rối, Động Tân vội hỏi :

- Tiểu thư đã từng bị yêu nhân làm nhục lần nào chưa ?

Việc này quả thật kỳ lạ. Yêu nhân mỗi ngày đều tới, ép buộc tiểu thư thành hôn với nó, nhưng coi tình hình, dường như nó rất sợ tiểu thư. Đại khái mỗi lần nó tới, chỉ ở trong phòng tiểu thư mà ngồi nhìn, nhắm chừng tới lúc tiểu thư lên giường đi ngủ, nó đều rút lui, chẳng dám mạo phạm lần nào.

- Hình dung yêu nhân này, các anh đều nhìn thấy chứ ?

- Chúng tôi chưa nhìn thấy lần nào. Chỉ có tiểu thư, sớm tối bị nó quẩn quít, là nhìn rõ. Theo lời cô nói, thì đó là một quái vật, lông lá đầy mình, có đuôi, và tướng mạo rất hung dữ. Tiểu thư là cảnh vàng lá ngọc, bình thường không rời khỏi phòng khuê, nay ở bên giường của cô có con yêu tinh ngồi chồm chồm, há chẳng đau khổ lắm sao ?

Động Tân nghe vậy, dùng dưng nổi giận, nói :

- Không cần nói nữa. Tôi sẽ theo anh đi mời vị cao tăng, coi ông ta có trị được yêu quái hay không. Nếu ông ta không trị được, tôi sẽ để ý nhìn kỹ, coi yêu nhân này là con gì, rồi nghĩ cách thu phục nó. Nếu tôi không đủ bản lĩnh, ắt trở về mời sư phụ tôi tới, trừ hại cho cả nhà chủ nhân, được không ?

Người kia mừng rỡ, nói :

- Nếu được vậy, chủ nhân tôi nhất định cảm kích vô cùng.

Lã Động Tân không nói nữa, theo người kia đi, tới một ngôi chùa cổ, có tên là "Báo Quốc thiền tự". Người kia tiến vào, xin gặp tri khách tăng, là Tri Viên hòa thượng. Động Tân theo sát tận nơi, thấy Tri Viên là một nhà sư lùn tịt, béo phì, đầu bự, tai to.

Người kia đưa trình bức thư của chủ nhân, Tri Viên tiếp nhận, xem qua, chẳng nói chẳng rằng, mà trước hết hỏi Động Tân là ai.

Người kia trả lời giùm là Lã đạo trưởng, tình cờ gặp nhau giữa đường, cùng tới bái kiến đại sư. Tri Viên mới hỏi Động Tân :

- Anh có phải Lã Nham ở Hà Trung đấy không ?

Động Tân ngạc nhiên vô cùng, hỏi :

- Sư phụ làm sao biết được tên họ bản đạo ?

Tri Viên không đáp, chỉ mỉm cười. Động Tân để ý nhìn lên thần thái nhà sư, thấy nụ cười của ông ta hiển nhiên hàm ý giảo hoạt, mới nghĩ thầm : "Ta cần phải lên núi Lư Sơn, không nên xen vào chuyện người khác, lỡ gặp phải người xấu gây sự khó khăn, sẽ rất nguy hiểm, lại làm lỡ dở công việc của ta. Chỉ bằng tìm cách rút lui cho yên chuyện, chẳng cần để ý có người tiếp đón ta hay không, tự mình qua sông cũng được". Chủ ý định xong, lại thấy Tri Viên đang đối phó với người quản gia kia, bàn bạc về tiền thu lao bắt yêu quái. Người này đã đồng ý sẽ chi ra hai ngàn lạng bạc, Tri Viên còn chưa chịu đáp ứng, gọi một người làm công trong chùa tới bảo anh ta đi mời lão sư phụ, và nói rõ : "Lã Nham ở Hà Trung đã tới". Động Tân ngạc nhiên vô cùng, cho rằng hòa thượng này ắt có thù oán gì với gia đình ta, biết ta tới đây, tìm cách báo thù. Việc đã đến nước này, đành lắng nghe xem sao, liệu cách mà giải quyết. Vì thế, mỉm cười, nói :

- Chuyện này thật kỳ quái. Sư phụ đã biết rõ tên họ bản đạo, sao còn một vị lão sư phụ, không nhận biết bản đạo ?

Tri Viên cười, nói :

- Anh đừng quá bận tâm. Vị lão sư phụ của chúng tôi đạo hạnh cực cao, biết được chuyện quá khứ, vị lai, có phép hô phong hoán vũ đằng vân giá vụ. ông ấy đối xử với người khác rất tốt, lại rất ưa thích người tài. Đợi một lát, gặp ông ấy, anh sẽ biết ông là một thiện nhân trong Phật môn.

Động Tân không còn cách nào khác, đành đứng đợi xem sao.

Bên kia, Tri Viên đã giảng hòa cùng người quản gia họ, đợi việc thu phục yêu quái xong xuôi, sẽ thu nhận hai ngàn lạng bạc. Động Tân xuất thân là con nhà thế tộc, sẵn tính hào sảng, bình sinh chỉ biết tận tâm giúp người, hiểu đâu nói chuyện trừ yêu, bắt quái mà cũng diễn ra như phường buôn bán thế tục, cò kẻ bớt một thêm hai, trong lòng thầm nghĩ là chuyện quái dị. Những nhà sư trong chùa này đại khái đều là những kẻ bi lậu, làm sao có bản lĩnh bắt yêu ? Nghĩ tới đó, bỗng nghe nhà sau có tiếng giày lộp cộp. Tri Viên cười, nói :

- Lão sư phụ đã tới, Lã đạo huynh mau theo bản đạo ra đón.

Động Tân đành đứng dậy, theo Tri Viên ra ngoài, quả nhiên thấy một lão hòa thượng, râu tóc trắng phau, một chòm râu dài phất phơ, mắt sáng lấp lánh,

cốt cách thanh kỳ, khoan thai đi tới.

Tri Viên vội tiến lên phía trước, nói nhỏ vài câu. Lão hòa thượng lộ sắc mặt vui mừng, hỏi :

- Người ấy ở đâu ?

Động Tân nghe giọng nói sang sảng như tiếng chuông, vội tiến lại thì lễ, nói :

- Đạo môn đệ tử Lã Nham kính cẩn tham bái thiền sư.

Lão hòa thượng đặt tay lên vai Động Tân, cất tiếng cười ha hả, nói:

- Tốt, tốt. Ta đợi anh đã lâu. Hãy đi theo ta, ta có chuyện muốn nói .

Động Tân nhìn mặt lão tăng, thấy vẻ khí khái, khác xa với vẻ nông cạn của Tri Viên, nghĩ thầm : "Quả là một nhà sư tốt. Vừa rồi, ta không nên nghĩ sai về ông ấy". Vì thế, cung kính đi theo lão tăng, tới thiền viện lại sụp lạy. Lão hòa thượng nói :

- Bắt tất phải đa lễ. Lão tăng hỏi ở nhà, mang họ Trương, hai trăm năm trước cắt tóc đi tu, lấy pháp hiệu là Thông Minh. Năm nay, ta đã được hai trăm bốn mươi lăm tuổi. Hôm trước, trong lúc nhập định, biết rằng hôm nay anh sẽ tới, nên đã dặn dò các đệ tử đặc biệt lưu ý, ở đây đợi anh. Anh có căn khí thâm hậu, bất luận tu tiên hay học Phật, đều dễ dàng khác thường. Ý lão tăng muốn khuyên anh nhập Phật môn. Lão tăng sẽ thu nhận anh làm đệ tử, đem đạo hạnh bình sinh truyền hết cho anh. Chẳng bao lâu, ta viên tịch, anh sẽ ở lại chùa này làm trụ trì, quản lĩnh một ngàn tăng chúng, mai sau có hy vọng rất lớn. Chẳng biết anh có tình nguyện hay không ?

Động Tân thấy câu hỏi quá bất ngờ, ngoài ý nghĩ của mình.

Cũng may, anh vốn thông minh, miễn tiếp, vội khấn đầu, vái tạ :

- Sư phụ có thịnh ý tái bồi cho đệ tử, lẽ nào đệ tử không biết cảm kích ? Nhưng đệ tử, trước khi xuất gia, đã có tiên sư diu dắt, chỉ bảo. Lần này rời nhà, chí tử là vâng lệnh thầy, lên Lư Sơn học tập kiếm pháp. Đệ tử đã nhập Đạo môn, không thể cải đạo. Cũng may, tam giáo đồng nguyên, tông chỉ đều là cảm hóa người đời, bỏ ác hướng thiện. Đệ tử tuy ở Đạo môn, chẳng khác gì qui y Phật pháp. Cửa Phật vốn rộng, sư phụ thịnh đức, cao niên, bụng dạ chẳng hẹp hòi, chắc không nổi trách đệ tử.

Lão hòa thượng nghe vậy, lặng lẽ hồi lâu, sau mới buông tiếng thở dài, nói :

- Người vô duyên, lại muốn cưỡng ép thành hữu duyên, quả là trái lẽ tự nhiên của tạo hóa. Ta đã sai lầm, ta đã sai lầm.

Nói rồi, nhắm mắt ngồi yên, hồi lâu không nói một tiếng. Về sau, Tri Viên tiến lại, đứng bên cạnh một lúc lâu, lão hòa thượng mới mở mắt ra, bảo anh ta:

- Người tới nhà Vương viên ngoại, nên đề ý cẩn thận. Yêu tinh này là con chó ngao của thần Nhị Lang. Hiện nay, vì trong nhà chủ nhân nó có chuyện, người ta thả nó ra ngoài, không ai quản thúc, nó mới bạo gan lên xuống phạm trần. Con chó này không dễ đối phó đâu. Trước hết, ta ban cho anh một bảo bối, có thể sử dụng để chém lên mình nó, nhưng bắt tất phải hại tới tính mạng. Nó đã từng đi theo Nhị Lang, lập được nhiều công lao, mà cái tội phong lưu nho nhỏ của nó cũng không đáng chết. Hơn nữa, Vương tiểu thư vốn là cạp cái chuyển thế. Kiếp trước, cô ta tuy là mãnh thú, khá có nhân tâm, chưa từng sát hại loài người, nên kiếp này được chuyển thế làm người. Lại vì cô đối xử với đám thú hạ, là những con ma trăn, rất mực nhân hậu, nên đám ma trăn quyến luyến không rời, luôn theo sát bên cô để bảo vệ, khiến chó ngao không thể lại gần cô, chưa làm ô nhục thân xác cô, nên tội danh của nó cũng giảm xuống một bậc. Nếu anh giết chết nó, chẳng những khó đối phó với thần Nhị Lang, mà việc xử phạt quá với tội danh còn kết oan nghiệt ở kiếp sau, anh đã hiểu chưa ?

Tri Viên thuận miệng xin vâng. Lão hòa thượng lại nói tiếp, dặn bảo anh ta :

- Lã Nham này đã quyết tâm không gia nhập Phật giáo chúng ta, anh cứ dẫn anh ta đi theo, cùng tới nhà Vương viên ngoại, để anh ta giúp anh một tay, giải quyết một vụ trọng án.

Tri Viên nghe vậy, bất giác đưa mắt nhìn Động Tân chăm chú. Động Tân nghe lão hòa thượng nói, nảy ý nghi ngờ, không hiểu thật tình vụ này ra sao. Định cúi đầu hỏi vài câu nữa, đã thấy lão tăng nhắm mắt nhập định, đành ngơ lờ từ biệt, cùng Tri Viên đi ra.

Tri Viên lấy ra hai tấm giáp mã, đưa cho Động Tân một tấm, bảo buộc vào bắp vế, đưa tay về bùa, nói rằng đây là phép thần hành, mỗi ngày đi được ba ngàn dặm. Động Tân mừng rỡ, theo Tri Viên ra ngoài cổng chùa, anh này dặn bảo quản gia nhà họ Vương :

- Anh cứ chậm rãi mà về nhà, chúng tôi đi trước đây !

Nói rồi, đưa tay vẫy gọi Động Tân, cùng cất bước. Động Tân quả nhiên thấy đi nhanh như bay, cũng không chút đau đớn nào. Trong chớp mắt, đã tới một nơi thị tứ đông đúc.

Nhìn sắc trời chưa tối hẳn, Tri Viên đưa tay chỉ một căn nhà cao và rộng, nói đó là nhà Vương viên ngoại. Hai người tới thẳng chỗ cửa, nói cho người canh cổng biết lý do mình tới đây. Người canh cổng vội chạy đi thông báo. Không bao lâu, vợ chồng Vương viên ngoại cùng các con, gồm tất cả chừng sáu bảy người, đều ra ngoài nghênh đón, gặp hai người, mời vào nhà trong. Gặp nhau lần đầu, hai bên trao đổi vài câu khách sáo. Sau đó, Tri Viên mới hỏi tình hình yêu nhân quỷ孽 nhiều ra sao. Vương viên ngoại kể lễ, đại khái không sai bao nhiêu, so với những lời quản gia đã nói với Động Tân. Nhân đó, viên ngoại hỏi Tri Viên có biết yêu tinh này là giống gì chẳng ? Nó đã có tài quấy phá nhân gian, làm sao thoát khỏi tay nó ? Xem chừng tiểu nữ dường

như không có vẻ sợ nó, là tại lý do gì ? Tri Viên đem những lời lão hòa thượng đã nói, kể lại. Kể về một hồi, lại nói :

- Chúng tôi cũng chưa thăm dò đầy đủ tin tức về con chó này, nhưng chó là loài rất thính, nếu nó phát hiện ra có người tới bắt, ắt nó bỏ trốn tức thì. Đợi chúng tôi bỏ đi, nó lại quay về quậy phá, càng thêm nguy hiểm. Nhân lúc chúng tôi mới tới, nó chưa biết gì, phải khẩn trương thu phục nó, mới là thuận tiện. Xin viên ngoại dẫn chúng tôi tới phòng tiểu thư, để chúng tôi làm phép bắt yêu.

Viên ngoại mừng rỡ, đích thân cầm chiếc đèn lồng, cùng phu nhân đi trước dẫn đường, đưa một Tăng, một Đạo đi, quẹo qua chỗ cuối hành lang, lên lầu, tới thẳng khuê phòng của tiểu thư. Tới chỗ cửa, Tri Viên rút trong tay áo ra một bức họa đồ bằng vải, đưa cho Động Tân, bảo Động Tân đứng trấn giữ cửa, treo bức họa đồ lên khung cửa. Hễ thấy con chó nhảy vào họa đồ, phải mau mau cuộn bức họa đồ lại, lập tức có thể khiến xương cốt của nó biến thành tro. Động Tân vội nói :

- Vừa rồi, lão sư phụ đã dặn dò kỹ, bắt phải lưu giữ tính mạng cho nó kia mà.

Tri Viên thối "Phi !" một tiếng, nói :

- Ông già đó thật tình lắm cảm. Đã tới trừ yêu, thì phải trừ cho tuyệt nọc, còn nói lời thôi bảo vệ tính mạng gì nữa ? Đã thế thì đừng xen vào chuyện người khác làm chi. Cái thói mèo khóc chuột, giả dạng từ bi đó, ta chẳng ưa chút nào.

Động Tân nghe vậy, lặng yên không nói, chỉ nhận lấy bức họa đồ, giữ việc canh cửa, đợi Tri Viên tiến vào phòng rồi, mới treo bức họa đồ lên.

Tri Viên theo chân viên ngoại và phu nhân tiến vào trong phòng. Lúc đó, tiểu thư đang ngủ trên giường, mền rũ bốn góc, không nghe hơi thở. Bên ngoài chỉ nghe tiếng con chó thở phì phò.

Nhìn kỹ, quả nhiên thấy một con chó dữ, coi rất hung tợn, nằm cuộn mình dưới chân giường, đang ngủ say. Tri Viên nói : "Con súc sinh này sừng thật !", lập tức bảo vợ chồng viên ngoại lùi lại một bước, đích thân cầm kiếm làm phép. Vợ chồng viên ngoại chỉ thấy rất nhiều thần tướng, thần binh, đột ngột xuất hiện. Tri Viên nói rõ nguyên do cho họ biết, các vị thần tướng đều đưa cao binh khí, nhắm về phía chân giường tiểu thư mà tấn công con chó. Con chó bị một vết đâm, rống lên một tiếng, chạy thẳng ra ngoài, cất tiếng sủa vang bốn phía. Binh khí của các thần tướng không làm tổn thương được nó, trái lại nó còn cắn bị thương một số thần binh. Tri Viên nổi giận, vung gươm chém. Con chó giương móng vuốt nhọn hoắt chống cự. Tri Viên múa kiếm vù vù, phát ra một luồng ánh sáng trắng như bạc, chỉ thấy ánh sáng chứ không thấy người. Con chó này đã từng đụng trận với nhiều thần chú, không tỏ vẻ hoảng hốt chút nào, nỗ lực giao chiến. Thoắt thấy nó tung bốn vó xông thẳng vào, thoắt thấy nó há miệng cắn người. Giao chiến hồi lâu, kiếm không đã thương được chó, chó cũng không thể làm tổn thương người. Cuối cùng, phía bên kia, thần đông, thể mạnh, con chó một mình không địch lại nổi. Khí lực cạn dần, nó vừa chiến đấu vừa lùi lại, tới chỗ cánh cửa, nghĩ cách tìm đường tẩu thoát.

Ngước nhìn lên, nó thấy phía trước là một khu rừng rộng lớn, có núi có sông, có cây có hoa, lại có rất nhiều động vật nhỏ, như lợn, dê, gà, ngỗng... đang ở trong đó tung tăng rong chơi, thật tiêu dao, thoải mái. Chó làm gì có tri thức như người, làm sao hiểu được cánh khu rừng chỉ là ảo cảnh bày ra để dụ nó ? Đang tìm chỗ chạy trốn, vừa thấy khu rừng, nó liền nhảy vào. Lã Động Tân ở bên ngoài, đang dán mắt vào bức họa, không chớp mắt, bỗng nhiên không nhìn thấy gì nữa, vội vã cuộn bức tranh lại. Cuộn được nửa chừng, chợt nhớ lại lời lão tăng đã nói, liền suy nghĩ . "Chủ của con chó này là thần Nhị Lang, cùng những người như sư phụ ta sẵn có giao tình, nay ta hại chết chó ngao của ông ấy, sau này sư phụ ta còn mặt mũi nào mà nhìn Nhị Lang ? Chi bằng, nhân cơ hội này, ta thả nó ra ?" Nghĩ vậy rồi, liền thả bức họa đồ xuống. Vừa thả nửa chừng, bỗng nhiên thấy một con chó dữ nhảy ra, xuất kỳ bất ý cắn vào chân Động Tân một miếng. Động Tân chỉ kịp kêu lên một tiếng "A !", liền ngã vật ra đằng sau.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 84: Lã Động Tân Làm Ổn Mặc Vạ Bạn Gửi Gắm, Hằng Nga Đưa Tin



Lã Động Tân lúc mới xuất gia, được Chung Li Quyền ban cho chiếc áo "Hỗn nguyên bát quái" khoác lên mình. Áo này kỵ nước, kỵ lửa, không sợ binh đao. Nhưng lần đầu đụng độ, lại gặp phải chó ngao của thần Nhị Lang. Con chó này không phải loài thú tầm thường. Từ thời thượng cổ nó đã khổ công tu luyện, tuy không thành tiên đạo, cũng đạt được tám thân muôn kiếp không hủy hoại. Răng của nó lại vô cùng lợi hại, nhờ đó nó từng theo chủ nhân lập được nhiều công lao, cắn chết không ít yêu nhân, quái thú. Tự nhiên là uy lực hàm răng của nó không thể so sánh với nước lửa và các thứ binh khí. Huống chi lúc đó Lã Động Tân nhất tâm làm việc tốt, chỉ nghĩ chuyện cứu tính mạng con chó, không kịp đề phòng nó từ trong họa đồ nhảy ra. Nó đang cắn haken mấy người đối địch với nó, chẳng cần biết ai vào ai, tưởng đâu Động Tân là người được sai phái, đứng rình chỗ cửa để hại nó. Vì thế, vừa từ trong bức họa đồ nhảy ra, đang tìm đường chạy trốn, thấy Động Tân đứng đó, liền xông vào, tấp cho một miếng vào cằm. Áo đạo của Động Tân, như trên đã nói, có thể chống lại nước lửa, gươm đao, nhưng không chế ngự nổi răng chó. Động Tân bị chó cắn vào chân, la lên một tiếng, ngã lăn ra đất, bất tỉnh nhân sự. Lúc đó, anh ta còn mang cơ thể huyết nhục, bị chó cắn một miếng, đau đớn vô cùng.

Chó ngao cắn Động Tân xong, bỏ chạy đi liền. Phía sau, Tri Viên cùng vợ chồng Vương viên ngoại chạy ra, thấy Động Tân bị thương, vội xúm vào đỡ dậy. Tri Viên oán hận Động Tân, nói anh này khi không nói con điên, đã bắt được con chó dữ, cuộn trong tấm họa đồ, vĩnh viễn không còn lo hậu họa, bỗng mắc chứng gì lại thả nó đi? Nó còn ôm lòng oán hận, ngày mai lại tới gây sự, ta cũng chịu phép, không cách gì thu phục nổi nó. Họa này do người gây ra, người tự lo giải quyết, ta không hỏi đâu mà giúp đỡ người. Còn vết thương đau nhức, do người tự chuốc lấy, đừng trách người khác. Tri Viên nói liền một hơi, rồi lớn tiếng cáo biệt, đi rồi.

Động Tân vừa đau vừa thẹn, lại bị mắng mỏ một trận, không tìm được lời nào để đối đáp. Vợ chồng Vương viên ngoại nhìn nhau mà than thở, rất sợ chó quái trở lại, tính mạng cả nhà đành chôn vùi vào miệng chó. Động Tân vô cùng áy náy, nói:

- Xin viên ngoại yên tâm. Con chó này do bản đạo thả ra, bản đạo phải biết kẻ xua đuổi nó, khiến nó vĩnh viễn không dám hèn lánh đến đây. Việc này ngày nào không giải quyết xong, bản đạo thề rằng ở lại quí phủ ngày đó, liều chết với nó.

Không đợi Động Tân nói dứt câu, Tri Viên cười nhạt, nói:

- Được, được. Nếu sớm biết người có tài như thế, viên ngoại há tất phải sai người đi xa mời ta? Nhưng nay thì tốt rồi. Đã có một vị đại tiên trông cửa giữ nhà cho ông bà, chắc rằng yêu ma, quái thú đều không dám tới nhà gây sự, sá gì chú chó con con? Bản tăng lo việc không xong, đạo pháp có hạn, thật tình không thể chống lại con súc sinh. Thành thật xin lỗi, tôi phải đi đây.

Nói rồi, gặt dứt bước xăm xăm ra cửa, định đi. Vương viên ngoại vội năn nỉ, ngăn cản, nói:

- Sư phụ từ xa tới đây, vất vả đã nhiều. Lúc này trời còn chưa sáng, chỉ mới sang canh ba, bất luận thế nào cũng xin sư phụ dừng chân, ở lại một đêm, sáng mai đi sớm cũng được.

Tri Viên đành nghe theo, ở lại qua đêm. Hôm sau, vào lúc giữa trưa, Tri Viên vừa ra cửa, đụng ngay phải một nhà sư, do chùa sai tới để thăm dò tin tức. Tri Viên nhìn lại, nhận ngay ra là Tri Giác hòa thượng của bản tự, vội ngừng chân, hỏi Tri Giác tới đây có chuyện gì, Tri Giác nói:

- Lão sư phụ đã sớm biết chuyện hôm qua hai người không thu phục nổi yêu quái.

Tri Giác nói chưa dứt lời, Tri Viên đã nhảy dựng lên, nói:

- Nói gì vậy? Tôi theo lão sư phụ đi đã nhiều nơi, thu phục không ít yêu nhân, sá gì một con chó nhỏ nhỏ? Đừng nói với tôi rằng lão sư phụ không hề biết việc thất bại này là tại anh kia.

Nói rồi, lại đưa tay chỉ Động Tân, nói:

- Sư huynh cứ hỏi hần coi. Không biết từ đâu tới một đạo nhân quê mùa, không chút bản lĩnh, mà lão sư phụ của chúng ta lại tin tưởng hần, còn định thu nhận làm Thiền môn đệ tử nữa chứ. Hừ! Hạng người này chỉ xứng đáng làm anh thầy pháp, gạt người đời để kiếm ăn. Nếu thật tình hần ở trong Thiền môn thì, hà hà, làm mất mặt tăng nhân chúng ta hết ráo!

Tri Giác thấy Tri Viên huênh hoang như thế, trong khi Động Tân ngồi ngay ngắn, không có sắc thẹn, cũng không tranh cãi một lời, mới gật đầu, nói:

- Tri Viên sư huynh đừng nên nóng nảy. Sư phụ không hề nói anh không đủ bản lĩnh, thu phục yêu nhân không nổi, chỉ nói số đã định trước, con chó này không đáng chết vì tay anh. Chẳng những nó không đáng chết vì tay anh, mà tội của nó cũng không đáng chết, người ta không thể giết nó được. Sư phụ há không dặn dò kỹ rồi sao? Tại sao anh không thêm đề ý, cứ nhất định đưa nó vào chỗ chết, là nghĩa lý gì?

Tri Viên bị hỏi một hơi, không biết đường nào trả lời, đứng ngẩn người ra. Tri Giác lại nói:

- Lão sư phụ làm việc gì, làm sao sai lầm được? Thầy đã biết tính anh nóng nảy, nhưng lại trao pháp bảo cho anh, rõ ràng đã cho anh toàn quyền hành động, tự định đoạt việc sống chết. Anh đã không nghe lời thầy, sao còn đổ lỗi cho người khác? Còn như vị Lã đạo hữu này, lại lịch ra sao, vì tất anh đã biết rõ, hăng cần phải nói nhiều. Nói chung, anh ta mỗi khi gặp khó khăn, tự có thần tiên giúp đỡ. Nay anh cứ giao việc này cho anh ta giải quyết, coi kết quả ra sao.

Tri Viên tỏ ý không phục:

- Nếu đã vậy, lão hòa thượng ngay từ đầu nên phái anh ta tới đây một mình, thì giờ này làm gì có chuyện ? Hà tất phải bắt chúng ta xen vào chuyện người khác, hôm nay còn phiền tới sư huynh cất công tới đây. Thế có phải là lăm chuyện hay không ?

- Anh chớ nên nóng nảy. Há chẳng nghe sư phụ giảng về duyên phận và lý số hay sao ? Người có định duyên, việc có định số, ông trời cũng không thể đổi lại, huống chi là người phạm chúng ta ? Nói thực cho anh biết, sư phụ đã thừa biết tính cách của anh, hễ đại quyền nắm trong tay, nhất định không chịu tha mạng cho ai, nên mới kêu Lã đạo hữu đi cùng, chính là muốn giúp cho con chó một cánh viện binh.

Tri Viên nghe vậy, cất tiếng cười hô hô, ha ha, nói :

- viện binh với chẳng viện binh, chỉ có chuyện chó cắn Lã Động Tân thì thấy.

Mọi người nghe vậy, đều cười rộ lên. Tri Giác cười, nói :

- Anh đừng nói vậy. Mọi chuyện đều không vượt qua dự liệu của lão sư phụ. Lã đạo hữu nhất định phải cứu chó quái, chó quái cũng nhất định phải cắn Lã đạo hữu. Mấy người chưa tin, để rồi sẽ thấy.

Nói rồi, xòe bàn tay cho thấy một viên thuốc màu trắng, cất tiếng gọi Lã Động Tân :

- Lã đạo hữu lại đây. Đây là viên thuốc trị vết thương, sư phụ đã dự bị giành cho anh. Sư phụ còn nói : Chó này mà cắn vào chỗ khác trên thân thể, tính mạng đã tiêu tùng. Cũng may anh có áo đạo bảo hộ, nó chỉ cắn bị thương ở cẳng anh thôi. Vết thương tuy rất đau, cũng may áo đạo không bị cắn rách.

Mọi người nghe vậy, đều chú ý nhìn, và đều "ồ ?" lên một tiếng, cho là điều kỳ lạ. Chiếc áo đạo che kín tận gót chân, rõ ràng rằng chó phải cắn xuyên qua lớp áo, mới tới được da thịt bên trong. Vậy mà da thịt bị thương, chiếc áo không một vết xước. Quả là một báu vật hiếm có trong trời đất. Tri Viên thấy vậy cũng phải khen ngợi. Động Tân chấp tay vái Tri Giác, ngỏ lời cảm ơn lão hòa thượng. Tri Giác mới lấy viên thuốc, chà lên vết thương, thoáng chốc da thịt liền như cũ, chẳng còn đau đớn gì. Tri Giác nói :

- Lã đạo huynh, việc gì cũng có số định trước. Con chó quái này phải nhờ tay anh xua đuổi mới được, người khác can thiệp vào, không có tác dụng.

Tri Viên còn muốn nói lời thôi, Tri Giác gạt đi, nói :

- Sư phụ sai tôi tới gọi anh, theo tôi về chùa, bắt tất phải nán nã ở lại đây. Việc này, một mình Lã đạo hữu giải quyết cũng đủ rồi.

Tri Viên đành nghe theo, cùng Tri Giác xin cáo biệt Vương viên ngoại cùng Lã Động Tân kính cẩn đưa tiễn tận cửa.

Hai người đi rồi, Vương viên ngoại cùng Lã Động Tân trở vào nội sảnh. Động Tân mới hướng về phía viên ngoại, ngỏ lời tạ lỗi, nói:

- Xin viên ngoại hãy yên tâm. Lã Mỗ tuy không chút đạo hạnh, nhưng đến lúc vạn bất đắc dĩ, cũng sẽ mời sư phụ tới đây giúp đỡ. Sư phụ tôi là đại la kim tiên Chung Li Quyền, hiệu là Văn Phòng tiên sinh. Ông ấy có bản lĩnh nghiêng trời lệch đất, đối với chủ nhân con chó ngao là thần Nhị Lang lại có mối giao hảo cũ. Ông đã biết tôi ở đây giải quyết chuyện này. Lúc tôi lo việc không xong, ông cũng biết nữa, nhất định sẽ tới đây, bắt lộn là dùng biện pháp mạnh mẽ hay nhẹ nhàng, đều giải quyết ổn thỏa, viên ngoại còn sợ gì nữa ?

Wương viên ngoại bái tạ, nói :

- Đệ tử được thượng tiên chiếu cố, giúp đỡ cho, lẽ nào lại không yên tâm ? Nhưng chẳng biết con yêu này bao giờ mới tới ? Nó không tới ngày nào, tôi nằm không yên gối ngày đó. Sư phụ của thượng tiên đã có đạo pháp cao như thế, tốt nhất là nên xin ông ấy chịu khó dời gót lên trời, cáo tố cùng thần Nhị Lang, mau mau thu hồi con chó. Như thế, mọi việc yên hết, cả nhà tôi được an tâm, mà thượng tiên cũng không phải nán nã ở đây, uống phí thời giờ quý báu.

Động Tân nghe vậy, ngẩn ngai trong lòng. Bản thân ta lần đầu học đạo, tuy được sư phụ giáo huấn lâu năm, biết được khá nhiều phép thuật, nhưng trong bấy nhiêu năm miệt mài chốn danh lợi, những đạo pháp học được không có thời giờ dụng công ôn luyện, lại vì yên vui chốn gia đình, sống cuộc đời bình thản, thủy chung không có cơ hội thí nghiệm, chẳng biết có linh hay không ? Lại thêm một điều , lúc trước sư phụ phái đồng tử hạc đưa ta đến đây, nay muốn trở về thỉnh cầu sư phụ, phải lợi bộ, ít ra cũng mất từ mười tới mười lăm ngày đường. Và lại, về đến nhà, nhất định là gia đình ngăn cản, không cho đi, há chẳng tự ta làm hại ta hay sao ? Nghĩ đến đó, bất giác phiền muộn trong lòng. Vì Vương viên ngoại vài ba phen khẩn cầu, đành đem nội tình nói rõ cho biết, lại nói thêm :

- Sư phụ tôi đúng là kim tiên trên trời. Tôi tới đây là do ông phái hạc trắng đưa đi. Đến đây rồi, khi không xen vào chuyện tào lao, chịu nhiều đau đớn, những chuyện đó sư phụ tôi đều liệu định được cả, ông đã không kêu tôi về thỉnh thị ý kiến, dù thấy ông liệu định đến nơi đến chốn. Đúng lúc, ắt có cao nhân tới giúp đỡ. Viên viên ngoại yên tâm. Người tu đạo chúng tôi tới kỳ nói khoắc lác, huyền hoang. Tôi đang tự do một thân, vì chuyện gì mà phải tự chuốc lấy khổ, chịu ở lại quý phủ để đợi yêu vật ?

Wương viên ngoại không biết nói sao, đành cùng phu nhân ngỏ lời cảm ơn, và sai thu dọn một căn phòng sạch sẽ, để Động Tân ở.

Động Tân ở được ba ngày, chẳng nhận được tin tức gì, ruột nóng như lửa đốt. Nhân lúc đêm khuya thanh vắng, đẩy cửa ra ngoài, dạo bước dưới trăng, chấp hai tay sau lưng, đi tới đi lui, trầm ngâm suy nghĩ, không biết tìm cách gì để kết thúc vụ này. Nghĩ mãi không ra, bất giác buông tiếng thở dài. Bỗng nghe giữa thính không dường như có tiếng con gái cười lanh lảnh, Động Tân kinh ngạc, ngừng đầu nhìn lên, thấy một đám mây ngũ sắc, ngừng lại giữa những đám mây đen. Giữa đám mây lạnh, một người đẹp đang đứng, ăn mặc theo lối cung nữ, tay cầm phát trần, vẫy gọi Động Tân, cười nói :

- Người xuất gia có tâm sự gì, mà thở vắn than dài như thế ? Đã có điều vương bận trong lòng, sao không mau mau trở về, hưởng phúc chốn nhân gian .

Động Tân nghe vậy, vừa ngạc nhiên vừa thẹn thùng, vội quì xuống, lạy dập đầu, nói :

- Xin tiên cô hạ phạm, chỉ giáo đệ tử.

Nói chưa dứt lời, đám mây đã hạ thấp, ở ngay trước mặt, biến thành một làn khói xanh, theo gió bay đi tứ tán. Trước mặt là một tiên cô, đứng nghiêm chỉnh, hướng về phía Động Tân, phát tay một cái, nói :

- Đứng dậy đi, đứng dậy đi. Đừng làm tổn thọ bản đạo.

Động Tân đứng lên, lại vái bốn vái, tiên cô cũng cung kính đáp lễ tự giới thiệu là Hằng Nga chôn cung trăng, trước đây vì nhiễm tình trần tục, bị Thái âm tinh chủ đày xuống phạm trần, may gặp Thiết Quài tiên sư cứu vớt, đưa về cung trăng, đối on tình chủ thương yêu, tha thứ, cho theo hầu như cũ. Gần đây, tinh chủ vâng lệnh Ngọc đế, sửa sang tinh cầu, sao cho mặt trăng ngày một sáng sủa, soi tỏ khắp vũ trụ. Tinh quân mới chọn trong đám tiên cơ, lấy một số người có tài có đức, sai đi khắp nơi, điều tra tình hình ánh trăng chiếu xuống trần gian ra sao, trở về báo cáo với tinh chủ. Bản đạo được chọn trong số người đi điều tra, nhân qua núi Lư Sơn, gặp Hà đại tiên cô, yêu cầu ở lại, trò chuyện nửa ngày trời. Cô nói rằng vâng lệnh thầy là Huyền Nữ, ở lại núi này để đợi một người, truyền thụ Thiên độn kiếm pháp cho anh ta. Tôi mới hỏi người cô đang đợi là nhân vật nào ? Cô cho biết đó là Lã Động Tân, đệ tử của Văn Phòng tiên sinh.

Động Tân nghe vậy, vừa mừng vừa ngạc nhiên, vội nói :

- Thưa tiên cô, đệ tử chính là Lã Động Tân. Gia sư Chung Li Quyền bảo đệ tử tới Lư Sơn, ở đó có người truyền cho Thiên độn kiếm pháp, thì ra là Hà đại tiên, thật may mắn cho đệ tử. Nào ngờ vừa tới nơi, gặp ngay một chuyện nhỏ buộc vào thân, khiến đệ tử tiến thoái lưỡng nan. Vì thế mới đứng dưới trăng mà than thở, chẳng dè bị tiên cơ nhìn thấy, đệ tử thật hổ thẹn vô cùng.

- Việc khó khăn của anh, ta hiểu rồi. Chẳng phải là Hà tiên cô nói cho ta biết, cũng không phải ta có tài tiên tri, mà là trên đường đi, tới dưới chân núi Kim Sơn, ta gặp được Trương Quả đại tiên. ông ấy vì cứu độ cho một người, vừa từ núi Long Hồ trở về, gặp ta, mới đem chuyện của anh nói cho ta biết. Người mà lần này Trương đại tiên hạ phạm cứu độ, cũng là người được lệnh sư chiếu cố ủy thác cho đại tiên thay mặt mình giải quyết công việc. Việc đó đã giải quyết xong, đại tiên trở về núi, nhân tiện gặp tôi, đem chuyện kể lại, lại nhờ cậy tôi gửi một bức thư cho thần Nhị Lang, bảo Nhị Lang mau mau thu hồi chó ngao, để anh khỏi phải nán ná chốn nhân gian, lỡ dở việc tu đạo.

Động Tân nghe vậy, lại luôn miệng cảm tạ. Hằng Nga hé cặp môi hồng, mỉm cười, nói :

- Vị tiên sinh này đúng là ưa đa lễ, tôi chẳng quen thói khách sáo đó chút nào.

Động Tân bắt gặp đôi mắt, không biết nói sao. Hằng Nga lại nói:

- Anh chưa từng trải việc đời, thường hay e thẹn, tôi không nói giong với anh nữa, mà hỏi anh một chuyện đúng đắn nhé. Anh có hiểu vì sao tôi với Nhị Lang trước nay không từng quen biết, mà Trương đại tiên lại nhờ tôi đưa tin cho Nhị Lang, anh có biết hay không ?

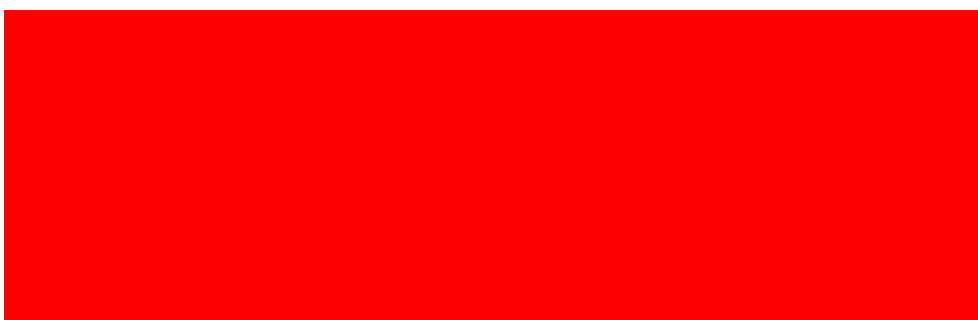
Động Tân vội nói :

- Đệ tử không hiểu lý do, xin tiên cô chỉ giáo.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 85: Trách Em Gái, Nhị Lang Nổi Giận Trả Nợ Tình, Thánh Mẫu Mặc Nạn



Hằng Nga nói với Lã Động Tân :

- Tôi với Nhị Lang trước nay chưa từng qua lại, tại sao Trương Quả đại tiên lại nhờ tôi đưa thư cho Nhị Lang ? Chuyện này khá dài dòng, để từ từ tôi nói anh nghe. Nguyên Nhị Lang có một người em gái, ở cuối đời nhà Chu, tu thành đại đạo, được Ngọc đế xuống chiếu, phong làm Nguyên Chân phu nhân, là người mà người đời nay ngoa truyền, xưng là thánh mẫu nương nương. Theo như lời đồn đại, phu nhân tuy đắc đạo, thụ phong, nhưng vẫn nợ người trần một mối nhân duyên. Số là hồi nương nương ở dưới phàm trần, từ hồi nhỏ đã được cha mẹ hứa gả cho một thiếu niên si tình. Chàng thiếu niên này là công tử nhà đại gia, trời cho có tài mạo song toàn, thần thái tuyệt thế, từ khi gia đình đưa sinh lễ hỏi vợ cho, nghe nói tiểu thư tứ đức gồm đủ, xinh đẹp như tiên, lòng thâm vui sướng. Không dè cô tiểu thư đó, từ nhỏ đã không dùng đồ tanh tươi, không mặc lụa là. Đến chừng có chút tri thức, liền dốc lòng tu đạo, cha mẹ cũng không thể ngăn cấm, chị em không khuyên can nổi. Vừa mười lăm tuổi, liền bỏ nhà đi tu. Chàng thiếu niên được tin, khóc rống lên, thổ huyết ra mà chết. Tiểu thư, sau khi tu thành đại đạo, được phong phu nhân, mỗi khi nghĩ đến người chồng vì nặng tình với mình mà chết, không khỏi khắc khoải trong lòng, thường nói : "Bản thân ta làm người tiên, không làm được điều gì tốt cho người khác, lại hại chết người chồng đa tình, ân hận biết mấy !"

Thần Nhị Lang nghe được câu nói đó, thường chế nhạo cô, trách móc cô, nói cô không nên nuôi lòng phàm như thế. Đã giữ lòng phàm, sao không chuyển kiếp làm người trần gian, còn ở trên trời làm chi ? Phu nhân nghe vậy, giận dữ nói :

- Những lời muội muội nói là chí tình, chí lý. Người phàm còn không quên tình, bỏ lý, huống hồ là tiên, Phật ?

Nhị Lang nổi giận nói :

- Cô tham luyện tình dục như thế, chỉ sợ không thoát khỏi bị đày xuống hồng trần, tiếc cho bao năm đạo hạnh, một sớm thành hư không. Còn sợ rằng càng ngày càng lún sâu vào đường mê, rơi xuống vòng luân hồi, lúc đó chẳng ai cứu nổi cô.

- Muội muội chẳng qua chỉ nói về tình lý, việc gì mà phải đọa xuống phàm trần ? Ca ca nói quá lỗ như thế, thực đáng tức cười.

- Hiền muội nói sai rồi. Người và tiên khác nhau, cũng bởi chút ý niệm nuôi trong lòng, như một mầm cây. Trong lòng đã có ý niệm phàm tục, liền khác biệt với thần tiên. Chỉ sợ những lời cô nói hôm nay, chính là gốc rễ của đủ thứ tai kiếp. Cô còn không tự giác ngộ, dám lem lém tranh cãi cùng ngu huynh, há chẳng đáng chê cười, đáng thương hại hay sao ?

Phu nhân thấy Nhị Lang có ý hăm dọa mình, liền cười nhạt, nói :

- Tôi chỉ biết hai chữ "tình, lý" thông hành khắp ba cõi. Bất luận là người phàm hay tiên, Phật, ai đã thoát khỏi phạm vi đó ? Lão Quân tổ sư, bản thân là tổ của thần tiên, đã mấy lần hạ phàm, là vì lý gì ? Như Lai bên Tây phương, tình nguyện xuống địa ngục để cứu vớt người đời, lại vì lý gì ? Muội muội tuy không dám hỗn láo so sánh với hai vị đạo tổ đó, nhưng cũng chẳng chịu đứng ở ngoài vòng tình lý, khiến người đời chê cười, nói tôi là một tiên nhân không hiểu tình lý. Nói là thiết thực, vạ nhất có vì lý do hại chết người, mà sau này bị đày xuống hồng trần, để hoàn tất nghiệt án, muội muội cũng không từ chối. Còn việc mình tâm kiến tịnh, tự cảnh giác, để quay về với bản chân, hoàn toàn tùy thuộc vào bản thân, có biết giữ khí tiết tu trì hay không. Chưa hề thấy người hạ phàm nào bị đọa lạc vào vòng luân hồi, vạ kiếp không giải thoát.

Nhị Lang nghe em gái nói lời thôi như thế, bất giác nổi giận đùng đùng, nói :

- Ta đã năm lần bảy lượt cảnh cáo ngươi, ngươi còn mê đắm như thế, thật uổng danh cho ngươi, thân làm thần tiên, nhận sắc phong của Ngọc đế, mà chẳng khác gì người phàm trên đời. Ta làm huynh trưởng, quan tâm tới ngươi, đã nói hết tình hết lý, mà ngươi vẫn chấp nê, không chút hồi tâm chuyển ý, ta đành để ngươi tự do, tự tiện, muốn làm Lão Quân tổ sư, hay Phật Như Lai, xin cứ tự nhiên. Ta không có đại công hạnh, đại phúc phận ấy đâu, chỉ biết khắc khổ, giữ phận mình thôi, chứ làm đại la tiên lữ, ta cũng chẳng dám có vọng tưởng. Từ nay anh em ta, đường ai nấy đi, được chưa ?

Phu nhân thấy Nhị Lang ức hiếp mình như thế, bực tức nói :

- A huynh sao phải khổ tâm ép buộc muội tử ? Những lời muội tử nói, chẳng qua chỉ là kiến giải của bản thân, cho rằng khắp vòng trời đất, bốn biển năm châu, dù việc lớn hay nhỏ, công hay tư, cũng phải lấy tình lý làm gốc. Hồi muội tử ở dưới trần gian, đã thừa lệnh cha mẹ, hứa gả cho người ta. Nay người ta vì muội tử mà chết, muội tử đã hại chết anh ta để được làm người tiên, nhận chức chôn thiên tạo, nếu không tìm cách báo đáp, chẳng hóa ra trong lòng không có chút hối tiếc nào ? Không thể nói : làm người tiên chẳng cần phải có lương tâm. Rồi, không cần giảng đạo lý, cứ việc làm lợi cho mình, gây họa cho người, cũng được hay sao ? Em biết trong thâm tâm a huynh cũng cho đó là việc không phải. Đã thừa nhận những hành vi đó là không nên làm, thì trước khi có thể trả ơn người ta, cũng phải có lòng hối lỗi, rồi một khi có cơ duyên, lập tức tìm cách báo đáp. Đó là nỗi lòng của muội tử, không hề ẩn chứa chút tình dục, nghĩ chuyện hạ phàm, kết hôn nhân với người ta. Và lại, nếu muội tử có ý niệm phàm tục như thế, tại sao hồi bấy giờ không thuận theo lệnh cha mẹ, nghe lời khuyên của các chị em, mà lại khổ công cầu đạo, tu tiên . Vì khổ tâm tu hành, mới được lên trời, thụ phong tước hiệu, cùng a huynh đứng vào tiên ban, ngang hàng nhau.

Nhị Lang vốn là một vị thần nóng tính, tự cường, hiếu thắng, không chịu cho ai khuất phục mình, nay bị em gái cãi tay đôi, không biết đường nào trả lời, bất giác nổi cơn giận dữ, đưa tay chỉ phu nhân, hét to lên :

- Được, được ? Ngươi có bao lâu công đức, đạo hạnh cao thâm cỡ nào, mà dám cùng ta tranh cãi, bắt bẻ ? Người đã to gan như thế, đủ thấy trong lòng ngươi không còn coi ta là huynh trưởng nữa. Ta cũng bắt tất phải thừa nhận một đứa em gái làm bại hoại môn phong như ngươi . Từ nay về sau, đường ai nấy đi, không còn hỏi han tới nhau nữa, để ta khỏi phải vì ngươi mà ứa gan.

Phu nhân nghe tới câu "bại hoại môn phong", bất giác tức tối, khóc ầm lên, nắm áo Nhị Lang, tính lôi kéo đi triều kiến Ngọc đế, viện giải nỗi oan khuất. Nhị Lang đòi nào chịu cho em gái lôi kéo, mới gỡ tay ra, xô đẩy phu nhân, ngã lăn ra đất, giận dữ nện mạnh gót giày cồm cộp, đi ra. Đi vài bước, quay đầu nhìn lại, thét mắng :

- Còn một câu này ta nói cho ngươi biết, hãy nhớ kỹ. Ngươi muốn lấy chồng cũng được, muốn theo trai cũng được, nhưng phải thoát ly tiên giới, trở xuống chốn phàm trần ngay. Và ta cấm ngươi không được nhắc tới tên ta. Ta kể như ngươi đã chết rồi, không hỏi tới nữa. Nếu ngươi có trên trời, làm náo loạn, hoặc mượn danh tiếng ta, làm chuyện bại hoại, ta sẽ đem ngươi trấn áp dưới chân núi Thái Sơn, khiến ngươi không có ngày ngọc đầu lên được, ngươi đã hiểu chưa. Từ biệt !

Nói rồi, không quay đầu lại, giận dữ bỏ đi.

Hằng Nga ngừng một lát, kể tiếp :

- Nhưng đã là thần tiên, không được phép nói chơi, cũng không được thiếu nợ ai một điều gì. Nguyên Chân phu nhân đã thiếu nợ tình đối với người chồng chưa cưới, lại ở trước mặt thần Nhị Lang nói rõ mấy câu, tình nguyện trả nợ tình người đó. Ở phu nhân chỉ là câu nói vô tâm nhưng côi âm, côi dương, côi người, côi trời, côi nào cũng có các vị nhật dạ du thần, hàng ngày dạo chơi khắp nơi, chuyên ghi chép những lời nói, hành động của người ta. Một khi đã ghi vào sổ, trình lên Thượng đế, Lão tổ phê chuẩn, liền thành định số. Dù anh đạo đức cao bao nhiêu, công hạnh sâu cỡ nào, cũng không thoát khỏi định số. Trong cung trăng chúng tôi, lại có một vị Nguyệt lão, chuyên quản lý việc hôn nhân phối hợp ở các cõi. Ông có một cuốn sách, ngay trang đầu ghi chép việc nam nữ phối hợp, ghi rõ cả năm, tháng. Cuốn sách này thật kỳ quái, không cần dùng bút viết ra chữ. Hết trên trời, dưới đất có một cặp phối ngẫu, tới lúc việc hôn nhân phát động, liền có tên họ hai người nam nữ ghi trong sổ. Chẳng những là hôn duyên chính đáng, ngay cả những cặp vợ chồng tạm bợ, hoặc chỉ hoan lạc trong một thời gian ngắn, cũng không thoát ra ngoài cuốn sách này; cũng không hiểu người nào đã thay mặt Nguyệt lão viết lên đó. Đợi tới lúc hai người kết hợp, Nguyệt lão mới cho các thư lại trong phủ, dùng sợi dây đỏ cột chân họ lại.

Nay Nguyên Chân phu nhân vô ý nói ra lời hứa, khéo làm sao người vị hôn phu thời xa xưa của bà đã chuyển kiếp làm người, sinh ra ở đất Dương Khúc, tỉnh Sơn Tây, họ Vương tên Xương, vừa tới tuổi đội mũ, lên Kinh ứng thí, đi ngang qua miếu Nguyên Chân phu nhân, tục gọi là miếu thánh mẫu. Lúc đó, trời đổ cơn mưa lớn, Vương Xương vào miếu tránh mưa, chợt thấy pho tượng thánh mẫu, hình dung mười phần xinh đẹp. Hạng thiếu niên là hay bộc lộ tình cảm, nhất thời hứng lên, không cần biết tới chuyện tạo nghiệt hay không, liền dùng phấn viết lên hai vách tường mấy câu thơ nhảm. Lúc đó, phu nhân được Hứa chân quân mời đi chơi sông Tiền Đường, ngắm nước thủy triều. Tới chừng bà về đến miếu, thấy hai bài thơ xằng bậy, trong lòng giận dữ, lập tức phái thần binh giữ miếu, nổi cơn gió đuổi theo Vương Xương, bắt về, định giải lên thiên đình luận tội, đưa xuống âm tào trừng phạt, khép tội rất nặng. Không dè Vương Xương tới miếu, vì bị gió thần thổi vào mặt, nên đầu óc mê man, nằm gục dưới hành lang, dường như đang ngủ. Phu nhân chưa kịp xét hỏi, bỗng nghe báo có Nguyệt lão tới. Bà kinh ngạc, tự nghĩ mình là người tiên, cùng Nguyệt lão chẳng có quan hệ gì, ông ấy tới đây làm chi ? Nhưng người ta đã tới, cũng đành phải lấy lễ tiếp đãi, mời vào. Vừa làm lễ tương kiến xong, Nguyệt lão liền hướng về phía phu nhân, lên tiếng chúc mừng. Phu nhân vừa kinh ngạc vừa tức giận, cho rằng Nguyệt lão có ý đùa giỡn bà. Đến chừng Nguyệt lão lấy sách đưa cho coi, bà mới hiểu người tù nằm dưới thềm, trước mắt bà, chính là người chồng chưa cưới năm xưa. Một vụ trùng án, đến nay nên kết thúc.

Bấy giờ phu nhân mới cất tiếng khóc, rất hối hận đã không nghe lời anh trai, để đến nay tạo thành một đoạn nhân duyên tiên phàm. Nguyệt lão lại hai ba lần khuyên nhủ :

- Đã có tục duyên, sớm muộn gì cũng có hồi chung cuộc, chi bằng sớm kết liễu, để củng cố tiền nghiệp, tránh khỏi tình cảnh thân làm người tiên, lòng vẫn giữ ý niệm phàm tục, chỉ tỏ cho các vị đồng đạo chê cười.

Phu nhân nghe vậy, mới nghĩ rằng việc đã đến nước này, đành chấp nhận kết hôn cùng Vương Xương. Vì sợ ông anh biết được, lại gây chuyện sóng gió, ngay hôm đó bà nhờ Nguyệt lão đứng chủ hôn, gọi tỉnh Vương Xương, nói rõ cho biết. Phu nhân nhòm lên Vương Xương, thấy thần thái tuyệt hảo nghi biểu khác thường, không thẹn là chồng của bà. Sau khi thành hôn, phu nhân vương chức kim tiên, không thể hạ phàm, vì vậy Vương Xương cứ tiếp tục lên đường ứng thí. Lúc hai người chia tay, Nguyệt lão lại tới, nói rõ chàng ta đi làm nài, ắt trúng khôi khoa. Và theo như sách hôn nhân chàng còn có một người vợ khác, là vị tiểu thư, con gái Ngưu thượng thư. Nguyên Chân phu nhân nói :

- Lang quân đã ở phàm trần làm quan, phải có người vợ trên dương thế, thay chàng trông coi việc cửa việc nhà. Chỉ mong rằng chàng lấy được công danh, nên sớm rời xa biển khổ. Thiếp đã là vợ chàng, mối duyên cũ đã giải quyết, món nợ tình đã trả xong. Sau này đắc chí thành danh, chàng nên mau chóng rút lui. Nếu chàng còn nhớ đến tình, có thể về miếu gặp thiếp, thiếp sẽ đem những bí quyết tu đạo trao tặng cho chàng. Nếu chàng mãi mê thanh sắc, tham luyến công danh, e rằng lần sau gặp lại, không còn cứu vớt được nhau. Chẳng bao lâu, thân nằm trong quan tài, cùng hủ nát với cỏ cây, một chút kết quả cũng không đạt được, còn phụ tấm lòng thiếp khuyến hóa chàng ngày hôm nay.

Vương Xương nhất nhất nhận lời, rơi nước mắt mà ra đi.

Sau khi chàng đi rồi, phu nhân có bầu được một tháng, nằm tĩnh dưỡng trong miếu, đợi kỳ khai hoa nở nhụy, sẽ đem con trả cho Vương Xương, để từ đó nghiệt duyên kết liễu, có thể an tâm giữ chức vụ, không còn chút ý niệm trần tục nào nữa. Ai hay tiên phàm phối ngẫu là phạm luật trời. Vương Xương kiếp trước nặng tình với phu nhân mà chết, phu nhân đã đem thân báo đáp, luận về tội trạng tuy có chỗ giảm khinh, nhưng không thể tha bổng, mà còn phải chịu nhiều gian nan, vất vả, mới tiêu trừ xong nghiệt chướng.

Trong khi đó, Nhị Lang phụng mệnh Ngọc đế, nhận chức "đô tuần án sứ", có nhiệm vụ đi tuần tra ba cõi, chuyên kiểm tra các việc thiện ác công tội của tiên phàm ở khắp ba cõi : thượng, trung và hạ giới, để tâu trình Ngọc đế thưởng hay phạt, trừng trị hay ban thưởng. Ông ấy tuy là vị thần minh cương trực, nhưng cũng ưa khôi hài. Một hôm, tại bàn tiệc do Thiết Quài tiên sinh chiêu đãi, Nhị Lang gặp được Hà tiên cô, là đại đệ tử của Huyền Nữ, cũng là người đang ở Lư Sơn, chờ đợi một người để truyền thụ kiếm pháp. Rượu ngà ngà, mọi người nói cười ầm ĩ, Hà tiên cô trong lúc vô ý, đề cập tới chuyện

kiếp trước của mình, cùng với việc tu đạo ra sao, kể lại từ đầu tới cuối. Nhị Lang vỗ tay, cười lớn tiếng, nói :

- Hèn chi ai ai cũng nói Hà tiên cô đã có chồng. Té ra chuyện đó có thực, nay cô tự nói ra, mới biết người đời không đổ oan cho cô !

Hà tiên cô cho rằng Nhị Lang cố tình chọc quê mình, bắt giác đỏ mặt. Trong lúc nóng vội, không tự kiềm chế, cô thuận miệng nói ra :

- Nhị Lang đừng đoán mò, nói xấu người ta. Em gái ông với người phạm trần làm chồng, bản thân ông làm đồ tuần án ba cõi, mà chuyện gia đình ông cũng không điều tra ra hay sao ?

Câu nói vừa rời khỏi miệng, cả bàn tiệc kinh hãi, tiên cô cũng tự hỏi là đã lỡ lời, biến đổi sắc mặt. Nhị Lang vốn là một vị thần tinh minh, những sự việc trong ba cõi, từ việc lớn như quốc kế dân sinh, đến việc nhỏ như chuyện vật vãn, bình thường, chẳng việc nào thoát khỏi tai mắt ông. Riêng có chuyện em gái với Vương Xương là ông không biết tí gì. Một là vì Nhị Lang quá tự tin, cho rằng trong gia đình mình, quyết không thể có chuyện phạm pháp. Thứ hai, đây là chuyện gia đình ông, có quan hệ tới thể diện của ông, mọi người đều có thể biết, nhưng không ai dám thổ lộ với ông.

Đó là chuyện thường tình. Tuy nhiên, chuyện này có quan hệ tới kỷ cương trên trời, dẫu không phải lớn lao gì, nhưng lâu ngày cũng bị lộ, không thể giữ bí mật mãi, chẳng qua là tiên cô nói sớm ra thôi. Nhị Lang nghe lời nói đó, bỗng nhớ lại những lời hai anh em tranh cãi trước đây, biết rằng câu chuyện tiên cô nói ra ắt không phải vô căn cứ. Chỉ vì mình có ý chế giễu người ta, mới bị người ta moi ra chuyện xấu của gia đình mình. Bản thân làm tuần án, chuyện tư tình em gái bị moi ra, làm sao lấp liếm cho nổi ? Nói ra chỉ thêm nhục mà thôi. Chỉ thấy Nhị Lang tái mặt đi, hai mắt đỏ sọc hồi lâu không nói một lời. Tiên cô biết mình đã gây nên họa, vội hướng về phía Nhị Lang bồi tội, nói rằng những điều mình vừa nói ra đều là lời giỡn chơi, thật tình không có chuyện đó, xin Nhị Lang tha lỗi lỡ lời. Nhị Lang lại có suy nghĩ khác : "Thân danh là tuần án sứ, giữ chức vụ kiểm tra, bản thân không ngay thẳng, làm sao có thể uốn nắn người khác ? Bất luận chuyện này có thật hay không, cũng nên công khai điều tra mới phải. Đồng thời đối với tiên cô, chẳng những không nên giận dữ, còn phải cảm ơn cô đã cảnh tỉnh ta mới đúng". Vì thế, ông đột nhiên lại gần tiên cô, vái một vái, nói :

- Tiên cô đừng nên nghi ngờ. Tôi há phải hạng ác thần, yêu tiên, quen dối trá, thiên vị ? Ở chức vụ của tôi mà bản thân có điều hiềm nghi, làm sao sửa chữa được người khác ? Khổ nỗi thường ngày các vị bằng hữu ngộ nhận, tưởng rằng việc này nên giữ bí mật, để giữ thể diện cho tôi, đã khiến tôi không nghe phong thanh được điều gì, có biết đâu rằng làm vậy là hại tôi, làm lỡ công vụ, hủy hoại danh tiết ? Nay những lời tiên cô nói, tuy chỉ là nói đùa, cũng rất bổ ích cho tôi. Nhị Lang tôi coi đó là những lời chân tình của bạn bè chơi với nhau bằng đạo nghĩa chân chính. Nhân đây, tôi xin chân thành biểu lộ lòng cảm kích và lo âu, đợi giải quyết xong việc công, sẽ tới cúi đầu bái tạ trước mặt tiên cô.

Nói rồi, hướng về phía tiên cô, vái một vái, quay nhìn các vị tiên trên bàn tiệc, gật đầu, rồi tất tả bước ra. Các vị tiên đều nói :

- Nhị Lang đi lần này, ắt đem Nguyên Chân phu nhân ra trừng trị thẳng tay, làm sao cho tốt đẹp mọi chuyện đây ?

Hà tiên cô rất hối hận vì đã lỡ lời, cất tiếng khóc. Thiết Quài tiên sinh cười, nói :

- Các vị quả thật không hiểu đạo lý, vì nghĩ xuẩn đã làm hỏng việc. Những chuyện lớn như thế này, có quan hệ tới kỷ cương của thiên đình. Trên trời không thể so sánh với phạm gian, giả sử tiên cô không nói ra chẳng nữa, thì các vị đại la kim tiên đều có bản lĩnh chưa bói đã biết. Nhị Lang không biết, chỉ vì quá tự tin, không nghi ngờ gì về gia đình mình, nên tạm thời mơ hồ, nhưng rốt cuộc cũng có ngày ông hiểu rõ, cần gì đợi người khác tố cáo ? Vì thế, tiên cô bắt tất phải để tâm làm chi. Bản về trách nhiệm của Nhị Lang, bắt kể là em gái hay ai khác, một khi biết được sự việc ông ấy phải lập tức điều tra cho rõ, giải quyết cho thỏa đáng. Chúng ta hãy đợi Nhị Lang giải quyết vụ án cho tròn vẹn, coi ông phát lạc ra sao. Chúng ta ở đây đồng đạo các vị tiên nhân, ai nấy đều tận tâm tận lực, giúp đỡ Nguyên Chân phu nhân, bảo đảm cho bà ta khỏi chịu nhiều đau khổ. Đợi khi bà ta qua nạn khỏi, lại lấy danh nghĩa đám đông, lập một bản tấu chương dâng lên Ngọc đế, xin tội cho phu nhân. Nếu Nhị Lang cố chấp, cũng còn có cách thương nghị với ông ấy, sợ gì ?

Các vị tiên nghe vậy, đều vỗ tay, khen là hay lắm.

Lam Thái Hòa cười, nói với Hà tiên cô :

- Té ra những lời tiên cô buộc miệng nói ra trong bàn tiệc, lại trở thành những lời tốt đẹp, thành toàn cho Nguyên Chân phu nhân.

- Tôi chưa thấy được điều đó.

- Tại sao không ? Cô thử nghĩ coi, Nguyên Chân vi phạm luật trời, tội ấy bà ta tự gánh chịu, Nhị Lang lãnh chức tuần án, giải quyết vụ án là phận sự của ông ấy. Nhưng vụ án phát giác ra bởi cô được mọi người đồng lòng ủng hộ, sau này sẽ chiếu cố tới phu nhân, như vậy chẳng phải cô đã làm tốt cho bà ta hay sao ?

Mọi người nghe vậy đều cười ầm lên. Riêng tiên cô vẫn áy náy trong lòng, nhân đó kiên quyết yêu cầu mọi người đừng giải tán, hãy ở lại, chờ nghe tin tức. Các vị tiên đều đồng ý. Đợi được nửa ngày, Thiết Quài tiên sinh vận dụng thần cơ, biết rõ sự tình, bắt giác tất nụ cười, nói :

- Các vị coi ông Nhị Lang này chẳng phải chàng ngọc hay sao? ông ta đã đem em ruột của mình trấn áp dưới chân núi Thái Sơn rồi !

Các vị tiên kinh hãi, thất sắc, Hà tiên cô cũng nóng vội, biến đổi sắc mặt, nước mắt rơi lã chã, thúc ép Thiết Quài tiên sinh mau nghĩ ra kế gì cứu Nguyên Chân phu nhân.

Hằng Nga kể tới đó, dù chuyện này chẳng can dự gì tới mình, Lã Động Tân cũng vỗ đầu bứt tóc, nói :

- Hồng mất rồi ! Ông thần Nhị Lang này quả thật quá hung ác Em gái ông phạm kỷ cương thiên đình, cũng có Nguyệt lão đứng chủ hôn, để kết liễu trọn vẹn vụ án tình. Bản về tội, có nhiên là nên trừng trị, bản về tình cũng có chỗ dung tha. Nếu không giáng tình lý, cứ đem trị tội thẳng tay, há chẳng phải quá

đáng hay sao ? Chẳng hiểu các vị đại tiên có nghĩ ra cách gì cứu phu nhân hay không ?

Hằng Nga cười, nói :

- Việc của anh chưa xong, hơi đâu mà anh lo thay cho cô nhân ? Và lại ngăn ấy vị thiên tiên, lại không cứu nổi một người hay sao ?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 86: Cứu Thánh Mẫu, Mượn Nhà Lưu Ly Tiên Em Bé, Đắc Chế Đèn Sen Báu



Lã Động Tân hỏi Hằng Nga :

- Cuối cùng, các vị tiên làm cách nào cứu được Nguyên Chân phu nhân ?

Hằng Nga cười, nói :

- Anh quả là chàng ngốc. Ngăn ấy vị đại la thiên tiên, chẳng lẽ không có người nào đủ thủ đoạn dời non, lấp biển ? Khoan nói là đem nhốt dưới ngọn núi Thái Sơn, ngay cả đem trấn bà ta dưới đáy biển, dời núi ở khắp nơi, đề lên mình bà ta, thì các vị tiên cũng đủ bản lĩnh di chuyển núi đi chỗ khác, xuống biển yêu cầu Long vương giúp đỡ, cứu được phu nhân. Nhưng Thiết Quài tiên sinh không muốn dùng tới những biện pháp mạnh bạo như thế, là vì phu nhân thật tình phạm pháp, Nhị Lang mới phải dụng hình. Nếu lập tức cứu bà ta ra, thì thứ nhất là làm trái luật trời, thứ hai là làm mất uy tín Nhị Lang. Cuối cùng, tiên sinh mới nghĩ ra một biện pháp lưỡng toàn, không làm tổn thương thể diện Nhị Lang, cũng không phá hoại luật trời mà khiến Nguyên Chân phu nhân không cảm thấy nổi khổ tù tội vẫn tưởng như an tọa trong miếu trước đây. Biện pháp đưa ra, mọi người đều hoan nghênh.

Thiết Quài tiên sinh đi đầu, dẫn theo các vị tiên, cùng lên đỉnh núi Thái Sơn. Nơi đó có động phủ của Thiết Quài, hiện đang do đệ tử của ông là Dương Nhân coi sóc, làm chỗ tu chân. Thiết Quài tiên sinh cùng chúng tiên tới động phủ, Dương Nhân vội quỳ xuống tiếp đón, mời vào bên trong, hỏi nguyên do vì sao mọi người tới đây. Thiết Quài tiên sinh nói sơ qua cho biết, liền kêu Dương Nhân đi ra ngoài, vờ gọi các vị tổ địa bản sơn, vào động phủ gặp mặt. Dương Nhân nghe lời, vờ gọi tất cả các thổ địa lớn nhỏ cộng chung chừng ba mươi vị. Thiết Quài tiên sinh nói với các vị đó :

- Hiện có Nguyên Chân phu nhân, bị anh ruột là thần Nhị Lang trấn áp ở dưới núi này. Bản đạo thương bà ta vô tâm mắc tội, tình cũng đáng thương, đặc biệt yêu cầu các vị đạo trưởng cùng tới đây giúp đỡ. Theo ý bản đạo, luật trời không thể không tuân, thể diện thần Nhị Lang không thể không giữ. Nguyên Chân phu nhân đã phạm luật trời, phải chịu trừng phạt, tạm thời khuất thân ở đây. Chúng tôi chỉ dự bị giúp bà ta, cho trọn tình bạn bè, bảo hộ cho bà khỏi phải chịu nhiều đau khổ. Biện pháp thứ nhất là xây dựng cho bà một động phủ ở dưới núi này, làm chỗ cho bà chịu tội và tu chân. Tuy rằng bà không thể ra khỏi núi, chúng tôi cũng muốn bắt chợt tới thăm bà, nên biện pháp thứ hai là đào một đường hầm xuyên qua núi. Biện pháp thứ ba là nhờ các vị tôn thần ra sức giúp đỡ, khi động phủ xây xong, đường hầm đào rồi, thỉnh thoảng phái nhân viên tới trông coi, đừng để đường đi tắc nghẽn. Cùng xin các vị tùy thời chiếu cố, nếu phu nhân có yêu cầu gì, hoặc muốn nhắn tin gì, các vị có thể tới động phủ của tôi, liên lạc với học trò tôi là Dương Nhân. Chẳng biết các vị có ủng hộ nghĩa cử này hay không ?

Các thổ địa nghe xong, tất nhiên là vui vẻ nhận lời, nói : "Tuân chỉ !"

Thiết Quài tiên sinh vỗ về họ vài câu, lập tức kêu gọi mọi người cùng đi thăm Nguyên Chân phu nhân. Các vị tiên tới đầu núi, Thiết Quài tiên sinh liền thi triển pháp lực, khiến tòa núi Thái Sơn nứt làm đôi, mở ra một lối đi. Mọi người rơi xuống tới đáy núi, mới nhìn thấy phu nhân đầu bù tóc rối, mặt mũi lem luốc, mặc quần áo tù phạm, nằm cuộn tròn dưới đất, như thể chết rồi.

Trong các vị tiên, có Hà tiên cô là đàn bà, giàu lòng từ bi, lại nhận thấy mình có trách nhiệm, vì đã gây ra việc này, trong lòng rất bứt rứt. Cô đi lên trước, vừa khóc vừa kêu gọi, đỡ phu nhân dậy.

Phu nhân thấy các vị tiên, vừa buồn vừa thẹn, còn nghĩ là gặp nhau trong giấc mộng. Tiên cô nói rõ ý mọi người tới đây, tự nhận tai họa này là do cô gây ra, biểu thị lòng hối tiếc. Phu nhân cất tiếng than dài, nói :

- Tất cả đều là định số. Tiểu muội phạm luật trời, hiện nay đã hoài thai. Tất cả những sự việc đó, cuối cùng cũng phải tiết lộ, có can dự gì tới tí ti ? Nay đội ơn tí ti mới được các vị sư thúc bá, sư huynh đệ , từ xa tới đây, ra tay cứu vớt, muội tử vô cùng cảm kích. Mai sau tội mẫn, tai qua, có ngày lại được nhìn thấy ánh mặt trời thì ơn đức của tí ti và các vị, muội tử nguyện báo đáp tận tình.

Các vị tiên nghe vậy, đều cảm thấy chua cay trong lòng.

Thiết Quài tiên sinh lại làm phép, xuất hồn rong chơi hải phủ, tìm tới Thủy tinh cung, hỏi mượn và đem về bảy biện năm, sáu căn phòng lưu ly. Mỗi căn phòng đó có treo một hạt minh châu rất lớn, phát ánh sáng rực rỡ như ban ngày, lại có hai hạt châu, tránh rét và kỵ nóng. Phu nhân mang thân tù tội, bỗng được nhà cửa tiện nghi như thế, so với hồi ở trong miếu, cảm thấy thoải mái gấp bội, trong lòng mười phần vui sướng. Sau đó, các vị tiên còn mang về bảy biện trong phòng đủ thứ đồ đạc cần thiết, còn sang trọng hơn những nhà giàu có trên đời. Phu nhân cười, nói :

- Đội ơn các vị đối đãi thế này, thật không biết lấy lời gì để cảm tạ. Nhưng ở đây lâu ngày, quá thoải mái thế này, lại sợ rằng mai sau thoát tội, còn luyện tức mãi không nở bỏ đi.

Các vị tiên nghe vậy, đều cười rộ lên. Thiết Quài tiên sinh gật đầu nói :

- Người tu đạo phải gạt bỏ những chuyện bi hoan, mới khỏi bị tình trần tục ràng buộc. Nay còn hai việc, phải nói rõ với phu nhân. Thứ nhất, chúng tôi đã quyết định, bắt kẻ phu nhân ở đây bao lâu, chúng tôi có hơn mười người, mỗi năm sẽ cử một người tới đây, truyền thụ cho phu nhân chút đạo pháp, phu nhân ở trong lòng đất, có thể chuyên tâm tu luyện, mai sau thoát nạn, trở về trời, có thể giúp Ngọc đế giải quyết nhiều công việc.

Phu nhân cảm kích vô cùng, khấn đầu lạy tạ. Thiết Quài tiên sinh lại nói tiếp :

- Việc thứ hai là chẳng bao lâu sẽ sinh một vị công tử. Vì cậu bé này, Hà đại tiên cô sẽ thay mặt bà, đi hái những bông hoa, hấp thụ tinh anh của núi sông, quang hoa của mặt trời, đem về chế thành một cây đèn, gọi là đèn sen báu. Sau khi bà sinh nở, hãy đem đứa bé cùng cây đèn, đặt chung ở căn phòng phía Đông, tự nhiên có thổ địa thay mặt bà, đem đứa bé trao cho chồng bà là Vương Xương. Ánh sáng ngọn đèn này không phải ánh sáng của trần gian, ánh sáng đó chiếu ra, nhất thiết yêu ma, quỷ quái phải tránh xa mười dặm. Ánh sáng đó lại thông đạt tính linh, chỉ đường cho người đi lạc. Ví dụ như ta muốn đến một nơi nào, chẳng cần phải hỏi thăm đường, cứ theo hướng ánh sáng chiếu tới mà đi, nhất định không lầm lạc.

Thiết Quài tiên sinh nói tới đó, Hà tiên cô hăng hái nhận lời :

- Việc này cứ giao cho tôi giải quyết, ắt không lầm lỡ.

Một vị thổ địa già rời khỏi chỗ ngồi, nói :

- Sau này phu nhân hạ sinh công tử, trách nhiệm hộ tống đã có tiểu thần đảm nhận, chẳng cần nhờ tới bọn quý dịch. Xin phu nhân cứ yên tâm.

Thiết Quài tiên sinh biết ông này là thổ địa, trông coi một vùng rộng năm mươi dặm quanh đây, vội hướng về phía ông ta, thi lễ nói:

- Tôn thần chịu vất vả như thế, quả thật phu nhân không còn lo lắng.

Nguyên Chân phu nhân vội hướng về phía Hà tiên cô và lão thổ địa, cúi đầu lạy tạ.

Lam Thái Hòa cảm thấy bản thân mình chưa hết lòng, vội nói:

- Tôi sẽ kiếm về cho phu nhân vài người phục dịch.

Các vị tiên hỏi :

- Đó là một việc tốt, liệu anh có chu toàn nổi không ?

Thái Hòa hỏi vị tổng thổ địa núi Thái Sơn :

- Quanh đây có nữ yêu không ?

- Nữ yêu làm gì không có ? Cách đây chừng trăm dặm, có con tinh thổ trắng, tụ tập một đám chồn, thỏ, quấy rối nhân gian. Chẳng phải thượng tiên muốn bắt vài đứa, em về phục dịch phu nhân đấy ư?

Thái Hòa gật đầu, nhận là phải, thổ địa nói :

- Việc đó cũng tốt, chỉ sợ bọn chúng dã tính không thuần, làm phiền phu nhân thôi.

Thái Hòa cười, nói :

- Bản đạo đã có cách, khiến chúng không thể giờ thối man rợ. Và lại, phu nhân đắc đạo nhiều năm, bọn yêu ma thấy bà, sẽ hết sức hầu hạ, để hy vọng sau này được thành chính quả, lẽ nào còn dám quật cường ?

Thỏ địa nghe lời, dẫn Thái Hòa đi, cùng độn thổ tới địa phương đã nói. Rất may, thỏ tinh đang ở bãi đất trống, cùng nhiều nữ yêu bứt cỏ, chơi trò "đấu co". Bọn chúng thấy Thái Hòa thần thái lỗi lạc, tư cách khác phàm, lấy làm lạ. Cầm đầu nhóm là tinh thỏ vẫn còn giữ thói man rợ, liền nói với đám yêu vài câu, rồi làm bộ quyền rũ, cười khe khẽ, tiến lên phía trước, nghênh tiếp Thái Hòa, cất tiếng hỏi :

- Đạo trưởng vì sao đến đây ?

Nhìn lại, thấy đi theo Thái Hòa là một ông lão, nhận ngay ra đó là vị thần đô thổ địa bản sơn, liền nói .

- ông già này cũng đi theo làm chi ? Quả là ông khách bất ngờ.

Thái Hòa nói :

- Vô sự chẳng đặt chân lên Tam bảo điện. Ta là pháp sư Lam Thái Hòa, đặc biệt tới đây để mời vài vị ti muội, đi theo ta tới một nơi, chiếu cố một vị tiên tiên có tước hiệu, hiện đang mắc nạn. Trong tương lai, tự nhiên có phúc phận, được kết quả tốt. Ai tình nguyện, hãy theo ta đi liền.

Thỏ tinh nghe nói, bất giác cười lớn tiếng, nói :

- Coi ông có phong thái bất phàm, có vẻ là một đạo nhân thông minh, té ra chỉ là một chàng ngốc. Chúng tôi ở đây thoải mái, tiêu dao tự tại, chẳng ràng buộc gì, ai mà tình nguyện đi theo ông, làm đây tớ người khác ? Nếu ông muốn dùng sức mạnh, lôi kéo chúng tôi đi, thì chẳng khác gì chuồn chuồn lay cột đá, không hề nhúc nhích. Chỉ bằng ông ở lại nơi đây, làm sơn chủ của chúng tôi, chị em chúng tôi năm người, tình nguyện làm vợ ông, cùng hưởng cảnh thanh nhàn, há chẳng tuyệt diệu hay sao? Thượng tiên thấy thế nào?

Nói rồi, nhìn vào mặt Thái Hòa mà nháy mắt, đưa đẩy làn thu ba, làm điệu bộ là loi, quyền rũ. Nếu người phàm mà gặp phải cảnh này, ai mà thoát khỏi tiêu hồn, táng phách, rơi vào mê hồn trận ? Chẳng dè gặp phải tay Lam Thái Hòa, đạo tâm chuyên nhất, uống công cho tinh thỏ giờ trò ma mị. Vừa nghe nó nói, Thái Hòa hết ngay một tiếng, như sấm nổ giữa thình không, tay lăm lăm thanh kiếm, chỉ ngay mặt tinh thỏ, nói :

- Người tính giỡn mặt ta hả ? Thôi, thôi, để ta trở một trò nho nhỏ cho người coi nhé !

Nói rồi, há miệng thổi, phun ra một luồng sáng bạc, vây chung quanh con thỏ, biến thành vô số đao nhọn, nhằm vào tinh thỏ mà lao xuống, chỉ chực tấn công. Thỏ tinh hãi quá, vội quì xuống, đập đầu lay, xin tha mạng, tình nguyện đi theo thượng tiên, hầu hạ vị tiên nhân mắc nạn. Thái Hòa hít một hơi, luồng sáng bạc liền chui vào trong miệng. Chàng ta mới bảo tinh thỏ đứng lên, dẫn nó đi theo, tới chỗ cửa động. Thỏ tinh lại chỗ mấy chị em thương lượng.

Đám yêu tinh này đều là những đứa có nghĩa khí, nghe tinh thỏ nói đều đồng ý đi theo. Thái Hòa mừng lắm, lập tức đứng chỗ chính giữa, nói cho chúng biết xuất thân và tước phong của Nguyên Chân phu nhân, lý do vì sao hiện nay là lâm vào cảnh khó khăn, được các vị tiên đồng lòng giúp đỡ thế nào, kể lại đầu đuôi. Trước khi đi, lại dặn đe chúng :

- Các ngươi là dị loại, tu được tới trình độ này, chẳng phải chuyện dễ dàng. Nhưng giữa chừng bỏ phế việc học, tụ tập nhau làm bậy, có khác gì bọn thảo khấu cường nhân trên đời, rốt cuộc cũng có ngày bị thiên binh tiêu diệt. Sao bằng nhân cơ hội này, bỏ tà qui chính, hết lòng phục vụ phu nhân. Mai sau phu nhân qua con hoạn nạn, trở lại ngôi vị, lẽ nào lại bỏ rơi các ngươi ? Lại còn nhiều vị tiên nhân dạy dỗ, nâng đỡ, các ngươi cũng có ngày lên trời, liệt vào tiên ban. Cơ hội ngàn năm khó gặp đó, nếu các ngươi bỏ lỡ, chẳng đáng tiếc lắm ư ? Bọn ta sẽ chọn trong núi này vài yêu nhân, tài bồi cho chúng, chẳng bao lâu cũng thành chính quả. Trong khi đó, các ngươi mãi mãi vẫn là yêu ma, nhìn lại mình, há chẳng hổ thẹn lắm sao ?

Bọn yêu nghe vậy, đều hân hoan, kêu lên :

- Nguyên theo đại tiên ra đi, quyết không hối tiếc ! Nếu thay lòng đổi dạ, xin thiên lôi đánh chết !

Thái Hòa hài lòng, nói :

- Các ngươi có chí khí như thế, mai sau ắt thành chính quả.

Nói rồi, giải tán bớt đám tiểu yêu, đưa cho những đứa còn lại mỗi đứa một lá bùa hộ mệnh, dẫn chúng về địa phủ, gặp các vị tiên. Năm con yêu thấy các vị tiên, người nào cũng có phong thái rạng rỡ, tỏ ý khâm phục, thề hết lòng phục dịch phu nhân. Các vị tiên mừng rỡ, từ biệt phu nhân, mỗi người đi một nơi.

Trong khi đó, Nhị Lang, vì em gái làm chuyện đáng xấu hổ, không mặt mũi nào mà nhìn người khác, mới lên thiên cung, xin trả lại chức, trở về đất phong Quán Khẩu. Con chó ngao trước nay không rời xa ông trong khoảnh khắc, ông cũng bỏ lại nơi công phủ, chẳng dẫn đi theo. Vì thế, con chó mới lên xuống phàm trần, quấy phá lung tung.

Hằng Nga nói tới đây, ngừng lại một lát để nghỉ mệt, lấy hơi.

Động Tân đã hiểu rõ sự việc, nói :

- Trước đây, đệ tử rất thắc mắc, vì sao Nhị Lang là một vị thần nghiêm túc, lại không quản thúc chặt chẽ, để con chó ngao, là vật luôn theo sát bên mình,

có thể lên xuống phạm trần ? Nay nghe lời tiên cô nói, đệ tử đã hiểu rõ nguyên do, không còn quái lạ nữa. Nhưng xin hỏi tiên cô, Trương đại tiên nhờ cô đưa lá thư gì ? Vì sao không đưa người khác, lại nhờ tiên cô ? Rốt cuộc, con chó này, Nhị Lang có thu về hay không ? Xin tiên cô mau mau nói rõ.

Hằng Nga gật đầu, nói :

- Anh đừng nóng vội. Đây là đoạn cốt yếu của câu chuyện, tự nhiên tôi phải nói cho anh rõ. Nguyên Chân phu nhân tới ngày khai hoa nở nhụy, sinh được một người con trai, đặt tên là Vương Thái. Lúc đó, tuy bà ở dưới lòng đất, thật chẳng khác gì ở trong miếu. Mọi việc đều có các bà thổ địa chăm lo, lại có mấy đứa nữ yêu tận tâm hầu hạ, chẳng có gì phải lo lắng, khổ sở. Chiều tối hôm đó, Hà tiên cô lại đem tới cây đèn sen báu, tự nhiên có lão thổ địa, tay xách đèn, tay bồng đứa bé, thay mặt phu nhân, đưa tới kinh thành. Quả nhiên lúc đó Vương Xương đã cưới con gái Ngưu thượng thư làm vợ. Hôm đó, tiểu thư mộng thấy thần thổ địa đem tới cho mình một con trai, tình dậy đang cùng chồng bàn bạc về giấc mơ. Lúc đó, trời chưa sáng rõ, chợt nghe trên nóc nhà có tiếng trẻ khóc oa oa, rất lấy làm lạ. Vợ chồng mặc áo trở dậy, sai người leo lên nóc nhà xem thử, liền thấy một đứa bé mẩy thanh mắt sáng, bên cạnh có một đĩa đèn dầu, ngoài ra còn có một phong thư kèm theo. Trước đây, hồi Vương Xương kết hôn cùng tiểu thư, có đem chuyện nói rõ cho tiểu thư biết, nhưng tiểu thư chỉ cho là chuyện nói đùa, nay mở thư ra xem, mới rõ sự thật. Trong thư kể rõ lai lịch của cây đèn, yêu cầu Vương Xương phải luôn luôn đặt đèn này bên cạnh đứa bé, có thể tránh được mọi tai ương, mà sau này còn có thể soi gương cho đứa bé đi tìm mẹ nó.

Vợ chồng thấy đứa trẻ này là con của tiên đề ra, nên yêu quý nó vô cùng. Vương Xương nhớ tới cuộc gặp gỡ với Nguyên Chân phu nhân đau lòng quá khóc lóc hồi lâu, thành bệnh nặng. Về sau, không biết nghe lời người nào, nói rằng đèn sen báu của đứa bé có thể tránh được tai nạn, hoặc giả trị được bệnh cũng không chừng, mới đem treo đèn ở đầu giường người bệnh. Quả nhiên bệnh Vương Xương lập tức dứt liền, mà tinh thần còn mạnh mẽ hơn trước. Từ đó về sau, trong nhà hễ có người bệnh, đều dùng đèn sen báu chiếu vào, lập tức khỏi bệnh. Bà mẹ Ngưu tiểu thư năm đó đã ngoài tám mươi, mắc bệnh tim, thở khó khê, cũng dùng đèn này trị khỏi. Vì thế, cả nhà coi cây đèn như một bảo bối, mà đối với đứa trẻ, cũng sùng ái lạ thường.

Hà tiên cô vẫn còn day dứt vì lỗi của mình, nên đặc biệt quan tâm tới Nguyên Chân phu nhân. Cô nhận trách nhiệm liên lạc giữa hai mẹ con, không nài vát vả, thường xuyên lui tới giữa kinh thành và vùng núi Thái Sơn, đem tin tức của đứa bé báo cáo với phu nhân. Nghe đâu Thiết Quải tiên sinh toan định, sau này Nhị Lang quyết không dung cho em gái rời khỏi núi, nên chuyện này chưa êm, còn một phen tranh chấp cam go. Các vị tiên cùng Nhị Lang đều là chỗ bạn bè đồng đạo, không tiện ra mặt thương thuyết, đành phải đợi đứa bé lớn lên, mọi người dụng tâm dạy dỗ nó, nâng đỡ nó, để nó có bản lĩnh cao hơn Nhị Lang, sau đó mới có thể bênh vực mẹ, đánh bại ông cậu, nghênh đón mẹ ra khỏi núi, phục hồi chức vị.

Hiện tại, những việc này đều giao cho Hà tiên cô chủ trì. Các vị tiên nghe tin Nhị Lang nén thẹn trở về đất Thực, ngay cả chuyện nhà cũng không hỏi tới nữa, lấy làm khó nghĩ quá chừng.

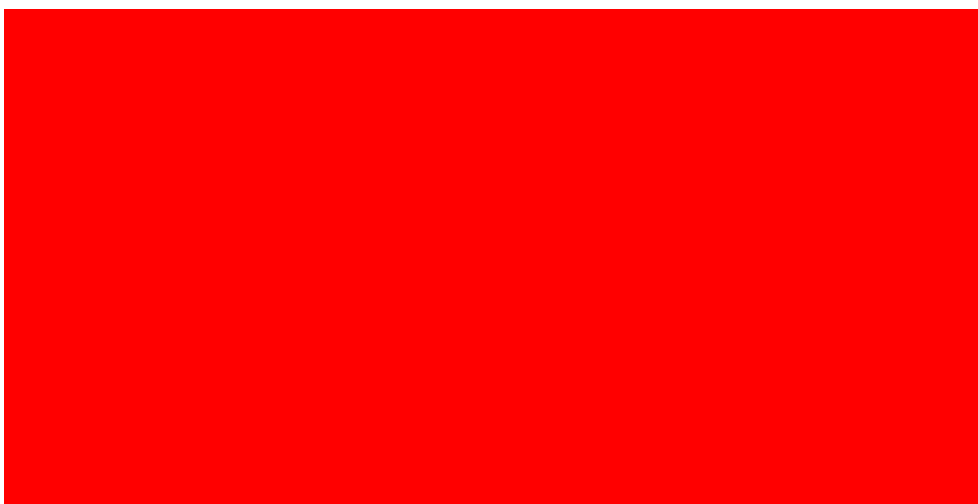
Mọi người bàn nhau, phải tìm một biện pháp nào để gỡ thế diện cho Nhị Lang. Họ nghĩ tới câu nói của cổ nhân : "Gỡ chuông phải nhờ tay người buột chuông", đều nói :

- Việc hôn nhân này do Nguyệt lão làm chủ. Nguyệt lão đã đứng chủ hôn cho Vương Xương và phu nhân, có thể thấy cuộc hôn nhân này không phải cầu thả. Sai lầm của phu nhân ở chỗ quá sợ anh trai, cứ giấu giấu diếm diếm, mới thành tội "lấy chồng không xin phép anh". Nhưng xét về căn bản, vẫn là vì kính trọng anh, như vậy tội của phu nhân cũng có chỗ giảm nhẹ, đồng thời thế diện của Nhị Lang cũng gỡ lại được. Nhưng việc này, Nguyệt lão không đứng ra làm chứng, làm sao Nhị Lang tin được ?

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 87: Nguyệt Lão Đứng Ra Hòa Giải Nhị Lang Thu Hồi Chó Ngao



Lã Động Tân hỏi :

- Nguyệt lão hiện ở trên cung trăng, gần chỗ tiên cô, có thể tới Quán Khẩu, giải thích chuyện này với Nhị Lang được không?

- Vì việc này, hiện giờ Trương Quả đại tiên đang nhờ tôi giao thiệp với Nguyệt lão, cốt ý mời ông ấy tới Quán Khẩu một chuyến. Nguyệt lão vì việc nghĩa, khó nổi từ chối. Bây giờ, tôi phải trở về cung trăng, trước tiên giải quyết việc này cho ổn thỏa, nhân tiện nhờ Nguyệt lão đưa tin cho Nhị Lang, nói rõ cho ông này biết chuyện con chó ngao đang gây rối. Nhị Lang không thể vì chuyện riêng trong gia đình mà bỏ bê công vụ, đến nỗi quên luôn con chó, không ngó ngang gì tới, để nó có cơ hội lên xuống phạm trần, gây hại cho người vô tội, trong đó có gia đình Vương viên ngoại, bị thiệt hại nhiều nhất. Ông ấy là người có trách nhiệm, không muốn hại ai bao giờ, một khi nghe được chuyện này, tất nhanh chóng thu hồi chó ngao, trừ hại cho dân, đồng thời giải vây cho anh, há chẳng phải một công đôi việc hay sao ?

Động Tân mừng rỡ, bái tạ Hằng Nga, nói :

- Nếu không được tiên cơ quan tâm giúp đỡ, đệ tử thật tình khôn đốn, không nghĩ ra được cách gì để giải quyết, chẳng biết ngày nào mới lên được Lư Sơn học kiếm pháp, hại tới Hà đại tiên cô nóng lòng chờ đợi.

- Đây là việc chung, mọi người cùng lo giải quyết. Theo lời Trương đại tiên nói, đạo hữu có lai lịch rất lớn, chẳng những chúng tôi không bì kịp, ngay cả các đại la thiên tiên cũng không hơn được. Hiện nay, tuy đạo hữu còn đang tìm hỏi đạo, nhưng đến lúc cần thiết, sẽ có người tiên chiểu cố, bảo hộ.

Hằng Nga nói rồi, nhoen miệng cười, nói lời tạm biệt. Tức thì, mây ngũ sắc lại hiện ra trước mặt, Hằng Nga leo lên. Đám mây từ từ lên cao, khoảnh khắc đã lên đến lưng chừng trời, Hằng Nga đứng trên đó, đưa tay vẫy chào. Động Tân tiễn tiễn cô đi rồi, định thần nhìn lại, thấy mình vẫn đang ở nhà họ Vương. Lại ba ngày nữa. Không thấy chó quái trở lại, cũng không được tin tức gì về Nhị Lang.

Khuya hôm đó, tập xong bài tập luyện khí, Động Tân vừa tính lên giường đi nghỉ, chợt nghe ngoài cửa sổ có tiếng gió ào ào, thâm lấy làm lạ. Nhìn ra bên ngoài. Qua lớp giấy dán cửa sổ, thấy đầu hói của một vị hòa thượng lộ ra, dường như đang rình rập, thăm dò, cách xa hơn mười bước. Động Tân có nhãn lực khác xa người thường, có thể nhìn rõ được mọi vật từ xa. Nhưng anh ta bẩm sinh có tính trung hậu, tuyệt đối không nghi ngờ có ai làm ác, nên cũng không đề phòng kẻ gian. Nhìn một hồi, cho rằng chẳng có chuyện gì, mới tắt đèn đi ngủ. Ai ngờ, lát sau lại có tiếng gió nổi lên, lần này ào ào một trận, Động Tân nghi ngờ, nghĩ thầm : "Chẳng phải là chó quái ảo hóa thành nhà sư, tìm đến gây sự ư ?". Nghĩ vậy, nhưng vẫn không trở dậy, qua tấm màn che nhìn ra xa, thấy một hòa thượng mạnh mẽ, đang dùng tay cào lớp đất bên dưới lớp tường dày, khoét được một lỗ hổng rất lớn, chui qua chỗ đó, bò vào. Lúc này Động Tân đã nhìn rõ, nhận ra Tri Viên hòa thượng, hôm trước đã cùng với anh tới đây bắt yêu. Nghĩ ông này làm trò kỳ quái như thế, ắt phải có ý đồ gì xấu, mới leo xuống giường, thắp đèn lên, đường hoàng bước ra gặp Tri Viên. Tri Viên thấy mặt Động Tân, không nói gì cả, trước nhất nhìn chăm chú vào chiếc áo đạo Động Tân đang mặc, sau đó mới lên tiếng hỏi :

- Lã đạo hữu, cho bản tăng mạo muội hỏi một câu. Chiếc áo đạo hữu đang mặc, có phải vẫn khoác trên mình đạo hữu từ hôm đó hay không ?

Động Tân, cười đáp :

- Đệ tử nghèo rớt mồng tơi, làm gì có chiếc áo thứ hai ?

Tri Viên lại ngấm ngấm một hồi nữa, lại cầm đèn soi cho rõ, hân hoan nói :

- Đúng đấy, đúng đấy. Vừa rồi ở trong bóng tối, nhìn không rõ lắm, cứ tưởng màu áo hôm nay khác với màu chiếc áo anh mặc hôm nọ. Nay nhìn kỹ, đã nhận rõ là cùng màu. Bây giờ, tôi muốn thương lượng với anh một việc nho nhỏ, chẳng biết có chịu đáp ứng hay không ?

Bây giờ, Động Tân đã đoán được bảy, tám phần ý đồ của Tri Viên, liền cười, đáp :

- Chỉ cần đừng tổn hại cho tôi, mà có lợi cho hòa thượng thì có gì mà chẳng tuân mệnh ?

- Không thể nói là không tổn hại cho anh, nhưng tổn thất đó kể ra cũng không lớn. Nói cho dứt dặt là có tổn thất cho anh, nhưng anh cũng không nên từ chối. Thưa thực với anh, từ hôm chia tay cùng anh, lòng tôi cứ thắc thò, từng giờ từng phút nghĩ tới...

Tri Viên bỏ lửng câu nói, Động Tân vội nói :

- Đừng on quan tâm, cảm kích vô cùng.

Tri Viên ngó mặt ra một lúc, sau suy nghĩ lại về lời nói của Động Tân, bất giác thốt "Phi !" một tiếng :

- Khoan đã, khoan đã ! Tôi với anh là chỗ bè bạn nước gặp nhau, có gì mà quá quan thiết tới anh ? Tôi chỉ nghĩ tới chiếc áo đạo của anh thôi !

Động Tân đã hiểu rõ ý nghĩ của Tri Viên, cười cười, nói :

- Thì cũng kể như là quan thiết vậy. Chiếc áo đạo là đồ vật đệ tử mặc trên mình, mà hòa thượng để ý tới, thì đệ tử cũng phải cảm kích chứ.

- Anh quá khách sáo rồi. Nhà chùa chúng tôi chỉ nói thực tế, không hoa mỹ. Nói thực với anh, từ hôm đó, tôi luôn nghĩ tới chiếc áo đạo, tuy hiện tại đang khoác trên mình anh, giá mà đưa tôi sử dụng thì hay hơn. Vì thế, hàng ngày tôi tiếp cận bên anh, rình lúc anh đi ngủ, lấy về, bảo quản thay anh. Nói xin lỗi, đạo sĩ các anh là hạng nhỏ nhen, chiếc áo đạo đáng giá bao nhiêu, mà mỗi ngày, từ sáng tới tối đeo dính bên mình, lúc đi ngủ cũng không chịu cởi ra,

ngay cả khi đại tiểu tiện cũng thế. Tôi rình sáu ngày liên tiếp, có lúc ẩn mình đằng sau nhà, có khi núp dưới chân tường. Có hôm, tôi ở trên đỉnh màn, ngóng tới nửa đêm. Nếu anh không tin, tôi trưng bằng chứng cho anh coi. Tôi thấy anh đứng ở trong sân, cùng một cô gái nói đủ thứ chuyện, những gì là thần Nhị Lang, Lý Thiết Quài... còn có một phu nhân nào đó, và những thổ thần. Đừng nói riết, nói riết, không biết mỗi chân nữa chắc ? Là đạo huynh, hãy nói thật tôi biết, người con gái đó là ai ? Tại sao không thấy cô ta từ ngoài cửa tiến vào, cũng không thấy anh mời cô ta ngồi xuống đất nói chuyện, và sau đó cô ra đi bằng cách nào ? Đừng nói cô ta cũng giống như tiểu tăng, có tài phi thiên tàu bích đấy nhé .

Động Tân thấy Tri Viên nói những lời trái lẽ nghĩa như thế, bất giác vừa buồn cười vừa tức giận, liền cười, nói :

- Thật tình tôi không thể đem tên họ và lai lịch của cô gái đó nói cho ông nghe được. Là một vị hòa thượng, sao ông lại tò mò, thọc mạch như thế ? Tôi nói ra, chỉ sợ làm tăng khẩu nghiệp của ông mà thôi. Thật lòng tôi không nỡ hại ông, xin thứ lỗi không thể nói ra.

Tri Viên nghe vậy, chẳng những không tức giận, còn tươi cười nói :

- Toàn những lời vớ vẩn, nói ra chẳng ích lợi gì. Nói thật cho anh biết, từ hôm đó ta đã hiểu ra rằng anh là hạng người bần xỉn, nhỏ nhen. Bất luận thế nào, anh không thể cời áo đạo ra, là vì bên mình chẳng có vật gì đáng giá, chỉ có độc nhất một chiếc áo, cời ra rồi, lấy đâu quần áo lót che thân ? Nói tóm một lời, chiếc áo đạo này, anh không thể cời ra được.

Động Tân cười lớn tiếng, nói:

- Nói đúng quá đi mất. Thượng nhân tả cảnh bản cùng của bản đạo, cứ như vẽ ra trước mặt, hoặc giả ông được nhìn tận mắt, cũng không bằng. Nhưng người xưa có nói : người quân tử gặp lúc khó khăn, vẫn giữ vững tiết tháo", thì nghèo khổ có hại gì ? Chúng ta chỉ cần phóng nhãn quang cho xa, giữ khí lực cho lớn, việc gì phải hau háu nhìn tài vật của người khác, hở ra là nghĩ cách trộm cắp ? Đáng tiếc cho hạng người đó, cho dù giàu có nhất nước, mà phẩm hạnh đem vất đi, thì còn gì là tư cách con người nữa chứ ? Hạng người đó, cho dù giàu có cách mấy, cũng là người bỏ đi.

Tri Viên vẫn cười, nói :

- Anh cũng gọi chửi bới người ta. Nhưng nên biết rằng người nào đã đạt tới trình độ như bọn ta, thì thường hay phạt, khen ngợi hay chửi mắng, cũng vô dụng thôi. Cần nhất là để ý tới lợi ích thực tại thôi. Anh có nói hay, nói giỏi thế nào, ta vẫn là ta. Hôm đó, ta về tới chùa, suy đi nghĩ lại, đã nảy ra một chủ ý. Chủ ý đó gồm có hai biện pháp. Bước thứ nhất là cách nhữn nhặn, tức là như hiện nay chúng ta đang trò chuyện tử tế, ta sẽ vãi anh một vãi, nói Là đạo huynh, thành thật xin lỗi, anh có thể đem áo đạo tặng cho tôi được không ? Bản tăng đã chuẩn bị sẵn hai trăm lạng bạc, đủ cho đạo hữu sắm hai chục chiếc áo khác, còn sang hơn chiếc áo đạo này. Như vậy, kể như đạo hữu không chịu thiệt thòi gì. Nếu đạo hữu đồng ý, chúng ta nói lại tình giao hảo, gọi anh xưng em, vĩnh viễn không đứt đoạn mối giao tình, há chẳng phải điều tốt đẹp nhất đời hay sao ?

Động Tân gật đầu, nói :

- Còn bước thứ hai của biện pháp ?

Tri Viên không trả lời, mà đưa cặp mắt hau háu nhìn khắp căn phòng một hồi, chợt thấy chỗ chân tường có mấy quả cầu bằng giấy mà trẻ con thường đá chơi, lớn nhỏ gồm bốn quả cầu tất cả, liền nhặt lên tay, xếp chúng thành một hàng. Ông ta há miệng thổi một hơi, từng quả cầu bay lên bức vách, xuyên thủng bức tường thành bốn lỗ hồng, nằm gần chặt trong đó. Động Tân kinh hãi, nghĩ thầm: "Quả là công phu đích thực, tuyệt nhiên không phải trò ảo thuật. Chiếc áo đạo của ta có thể chế ngự được binh đao, nước lửa, chẳng biết có chịu nổi sức tấn công của công phu này hay không ? Đang suy nghĩ, bỗng thấy Tri Viên quay mặt lại, nhe răng ra cười, lộ vẻ dửng dưng, rồi đưa tay che miệng, cất tiếng ho, khạc ra một cục đờm, rồi xuống tám ván sàn nhà, khoét tám ván thành một hố sâu hun hút.

Động Tân tuy ở bên sư phụ, học tiên đạo nhiều năm, biết được khá nhiều về huyền lý, cũng chưa từng được thấy công phu võ thuật như thế này, trong lòng kinh hãi, nhưng ngoài mặt không thể tỏ ra khiếp nhược. Không đợi Tri Viên mở miệng, vội giữ nét mặt bình thản, mỉm cười :

- Không dè thượng nhân có thứ bản lãnh cao đến thế. Đại khái là trò đùa mà bọn trẻ con năm ba tuổi thường học hỏi để giỡn chơi, chứ gì ? Đáng tiếc cho ông gia nhập Phật môn đã lâu, uống phí thời gian để học lấy pháp môn vô bổ như thế này. Nên biết Phật pháp vô biên, thứ bản lãnh của ông chỉ làm trò chơi cho người tu đạo mà thôi. Chiếc áo bản đạo đang mặc, không phải do nhân công tạo thành, cũng không phải của riêng, bản đạo sẵn có, mà do gia sư Văn Phòng tiên sinh ban cho, có thể chế ngự được đao binh, nước lửa. Vì thế, từ hôm rời nhà cho đến nay, chưa dám cời ra trong khoảnh khắc, mà cũng không dám khinh suất đem tặng cho người khác. Bản đạo tuy là chủ nhân chiếc áo, vẫn chưa biết nó có hiệu dụng lớn đến thế nào. Theo lời gia sư nói, nó có thể chế ngự được đao binh, nước lửa, nhưng chẳng biết, ngoài những thứ đó ra, nó có thể chịu đựng nổi quả cầu giấy trên tay thượng nhân bắn ra, hoặc bãi đờm từ miệng ông khạc ra hay không ? Vì thế, bản đạo còn đang phân vân, tự thẹn không nghĩ ra cách gì để đền ơn người tri kỷ. Nay bản đạo nghĩ ra một biện pháp, có thể giải quyết ôn hòa cho cả đôi bên. Cũng bắt tất phải qui định là trái cầu giấy hoặc bãi đờm, xin thượng nhân cứ thi triển tất cả tài năng bình sinh, ra sức phá hủy chiếc áo. Nếu ông vừa ra tay, chiếc áo đạo đã rách toang, thì chiếc áo rách đó bản đạo coi là vô dụng, mà thượng nhân cũng không mặt mũi nào khoác nó lên mình, vấn đề đã được giải quyết xong. Trái lại, nếu thượng nhân đem hết bản lãnh và vũ dũng ra, mà vẫn không thể làm tổn hại chiếc áo, đủ thấy bản đạo chẳng cần có bản lãnh như ông, chỉ nhờ cậy một chiếc áo còn con, cũng đủ chế thắng thượng nhân. Nếu thượng nhân có ngàn, vạn cánh tay, có thể bắn ra ngàn vạn trái cầu nhỏ, có trăm, ngàn cái miệng, khạc ra vô số bãi đờm, thì chiếc áo lỗ chỗ vết bắn, thượng nhân có đủ can đảm khoác nó lên mình hay không ? Như vậy, vấn đề lại được giải quyết. Thượng nhân, ông thử coi những biện pháp đó có thỏa đáng hay không ?

Tri Viên không trả lời, rút trong tay áo ra một bảo kiếm, đâm thẳng vào Động Tân. Động Tân trong tay không có vũ khí sắc bén, chỉ trông cậy vào chiếc áo đạo che thân, như chiếc áo giáp, né qua né lại. Trong khi đó, Tri Viên rất sợ làm rách chiếc áo, nhắm những chỗ cơ thể Động Tân không có áo che phủ mà đâm. Động Tân linh cơ sáng suốt, hiểu được ý đó, lúc nào tránh được thì tránh, tránh không được thì kéo áo che phủ. Đăm tới đăm lui được vài hiệp, bỗng nghe một tiếng "Soảng !", mũi kiếm của Tri Viên đụng phải áo bào, ánh lửa phát sáng lóe, mũi kiếm gãy cụt. Tri Viên giận quá, nghiêng răng cắn hận, nói :

- Trước hết ta hãy đảm mù hai mắt của người, coi người còn cách gì né tránh nữa không ?

Vừa nói vừa mò trong tay nải, rút ra một con dao găm, nhắm hai mắt Động Tân mà đâm. Động Tân hoảng quá. Thấy một luồng sáng, nhắm về phía mắt mình mà lao tới, Động Tân vội né qua một bên, nhưng không còn kịp nữa, bất giác "A ?" lên một tiếng, ngã vật ra đằng sau. Tri Viên mừng quá, chạy lại để lột chiếc áo đạo. Nhưng Động Tân vẫn khỏe mạnh như cũ, đợi hắn đến gần, bỗng tung hai vó, đứng bật dậy, luồn quanh chiếc bàn vuông, lên ra phía sau, từ đó có thể chạy ra khỏi cửa. Động Tân chợt nghĩ ra một kế, xô chiếc bàn ngã xuống, cản đường Tri Viên. Động Tân chạy thoát ra cửa rồi, Tri Viên nổi giận đùng đùng, đưa chân đá phốc chiếc bàn vuông, dùng sức quá mạnh, khiến mặt bàn vỡ toang, mấy cái chân bàn gãy lìa, bay ra mỗi chỗ một cái, đụng phải bức tường vôi. Tri Viên đuổi theo Động Tân, ra tới ngoài, lại gây một trận ầm ĩ. Toàn thể người nhà họ Vương đều kinh hãi, thức dậy, xách đèn lồng, mang đuốc, ra theo. Vương viên ngoại thấy một Tăng, một Đạo đang đánh nhau, luôn miệng kêu khổ, hô to lên :

- Hai vị sư phụ có điều gì cần nói thì nói, có chuyện gì chẳng nữa, cũng nên thương lượng cùng nhau, nói cho rõ ra, muôn ngàn lần không nên động thủ.

Hai người đang đánh nhau đến hồi quyết liệt, lời nào mà lọt nổi vào tai ? Lúc đó, Động Tân hoàn toàn nhờ cậy vào chiếc áo đạo che chở, chỉ biết né tránh, không tìm được đường nào mà chạy. Cũng may, con dao găm của Tri Viên đâm trúng tay áo của chiếc áo đạo, văng đi mất, Tri Viên đành đánh tay không, nhắm đầu và chân Động Tân mà đập. Có lúc hắn đập trúng chiếc áo đạo, cảm thấy như thể đâm nhăm khối thép. Tuy hắn đã luyện được công phu làm giảm cơn đau, nhưng da thịt người ta làm sao chống lại sắt thép ? Hắn cảm thấy hai tay tê nhức, chịu không thấu. Bên kia, Động Tân cũng đã sức cùng lực kiệt, chịu không nổi nữa rồi.

Chính lúc mười phần nguy nan, chợt nghe trên không trung có tiếng chó sủa. Vợ chồng Vương viên ngoại nghe tiếng, vội bỏ lăn ra đất, chuẩn đi, miệng kêu "ông Trời cứu mạng ! Chó quái lại tới báo thù rồi !".

Động Tân và Tri Viên nghe rõ ràng có tiếng người ở trên không trung quát mắng :

- Súc sinh, đã gây nên đại họa, còn dám sủa nữa hả ?

Hai người ngừng đầu lên, thấy một vị thần mặc giáp vàng, tay dắt một con chó, từ trên không đáp xuống. Ông thần thấy Động Tân đánh không lại Tri Viên, đưa chân đá một phát, khiến Động Tân bay lên không trung, gãy lìa biến mất. Ông lại đưa một tay ra, ghì chặt lấy Tri Viên, giao cho con chó canh giữ, dặn nó :

- Dẫn hắn về chùa Báo Quốc, giao cho sư phụ hắn. Ta sẽ tới sau.

Con chó sủa lên một tiếng, cắn vào bắp vế Tri Viên. Tri Viên nhận ra nó là con chó ngao, hôm nọ đã bị mình đuổi đi, biết vị tôn thần mặc áo giáp vàng ắt là thần Nhị Lang, chủ nhân của con chó kinh hãi quá chừng, chẳng dám nhúc nhích. Chỗ chân bị chó cắn máu ra lênh láng, đau đớn vô cùng, vội lên tiếng xin tha mạng.

Nhị lang thét con chó :

- Bắt tất phải cắn hắn. Hạng người rắp tâm làm giặc như hắn, máu thịt hôi tanh, e rằng làm bẩn miệng mày đó.

Chó ngao liền sủa lên một tiếng, lôi kéo Tri Viên, cùng bay lên không trung, nhắm hướng chùa Báo Quốc mà tới.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 88: Đi Lạc Đường, Chợt Nghe Gian Án Giữa Canh Khuya, Thấy Ma Hiện Hồn



Lã Động Tân bị Nhị Lang đá một phát, bay bổng lên không trung, cảm thấy cơ thể bổng bồng trôi đi, giữa những đám mây, rồi từ từ hạ xuống, ước chừng phân nửa thời gian nấu chín một nồi com, mới đặt chân tới đất. Định thần giây lát, mở mắt ra nhìn khắp bốn phía, thấy thân mình đang đứng trên một ngọn núi, ở giữa khu rừng thâm u. Tuy đang đêm khuya, cặp mắt Động Tân sáng tỏ, nhìn được rõ ràng mọi vật. Động Tân thầm suy nghĩ, cảm thấy tức cười. Từ khi rời nhà đến nay, lúc đầu được đồng tử hạc đưa đi, nay lại bị Nhị Lang đá một phát, thân thể mình chẳng khác gì một trái banh, bị người ta đá qua đá lại, trái với chủ ý của mình. Bây giờ ta đang ở đâu ? Cảnh giới này là gì ? Cả hai lần, anh đều không biết rõ. Lần trước còn gặp được ông quản gia nọ đề hỏi thăm đường, biết mình đã tới Hạ Khẩu. Nay bị đá một phát, rơi xuống đỉnh núi, với trăng mờ, sao thưa, núi cao rừng rậm, nhất thời không tìm ra người nào để hỏi thăm đường. Suy nghĩ một hồi, tự nói cho mình nghe :

- Mặc kệ. Ta cứ ngồi đây một đêm, đến khi trời sáng, sẽ tìm ra đường đi. Cũng chẳng cần nghĩ tới người đưa ta qua sông. Hôm nay thần Nhị Lang đã xuống phạm trần, chắc là Nguyệt lão đã tới mời ông đi. Con chó ngao đã ở bên cạnh ông, hẳn là nó không tới khuấy phá tiểu thư nhà họ Vương, trách nhiệm của ta kể như hoàn tất. Lúc ta ở Hạ Khẩu, vốn là không có chuyện gì lớn, hà tất phải vịn vào câu nói của đồng tử hạc, đợi người đưa ta qua sông ? Có thể đồng tử chỉ nói giỡn chơi, cố tình chọc phá ta. Nhưng không hiểu cú đá của Nhị Lang đã đưa ta đi bao xa ? Có thể là đã đưa ta tới một chỗ, thuận đường lên Lư Sơn, cũng có thể đẩy ta tới chỗ lam sơn chướng khí, không vết chân người, mới thật khổ đốn.

Nói tới đó, bất giác thở "Phi !" một tiếng, nói tiếp :

- Người xuất gia sao lại có thứ lo nghĩ xa xôi đó ? Nghĩ vớ nghĩ vẩn như thế, không khỏi bị Hằng Nga chê cười.

Vì thế, tìm một tảng đá lớn, ngồi bắt chéo chân, vận huyền công.

Trời tang tảng sáng, bỗng nghe trong khu rừng có tiếng trẻ con nô đùa, lòng thầm cho là lạ, liền đứng dậy, lần theo tiếng động, khoan thai tiến bước, quả thấy ba, bốn đứa trẻ nhà quê, có trai có gái, đang tụ tập một chỗ, đề đùa giỡn. Động Tân nghĩ thầm : "Theo tình hình này, dưới núi ắt có người ở đông đúc, chỉ bằng túm lấy đám trẻ con này, hỏi vài câu. Hiểu được đây là đâu, ta mới xác định được lộ trình". Vì thế, vững chắc chân tiến lại, đứng dưới một gốc cây, xem lũ trẻ nô đùa một hồi. Bọn trẻ cũng nhìn thấy Động Tân, ngừng cuộc chơi, tò mò thắc mắc, nói :

- Mới sáng sớm, ở đâu ra đạo nhân này ?

Một bé gái tỏ vẻ hiểu biết :

- Đạo nhân này dường như không phải người địa phương.

Một bé trai hỏi :

- Vì sao mày biết ?

- Thúc thúc nhà tao cũng là đạo sĩ vậy. Ông thường cùng một đám đạo nhân ra ngoài làm thầy pháp kiếm ăn, sao ta lại không nhận ra các đạo sĩ chứ ? Nhưng ta chưa hề thấy đạo sĩ nào như ông này. Các đạo sĩ ở địa phương này thường giống giống mấy ông nông dân của chúng ta, người nào người nấy đen nhem mà thô kệch, không như anh đạo sĩ này, trắng trẻo, tuấn tú, và rất ưa nhìn.

Câu nói vừa nói ra, khiến Động Tân mỉm cười, đã thấy đứa con trai lúc đầu lên tiếng .

- Chà ! Mày thích anh đạo sĩ này rồi há ? Hai người tuổi tác cũng không chênh lệch bao nhiêu. Mày năm nay được mười một tuổi, xem chừng anh ta chỉ lớn hơn tao hai, ba tuổi, cùng lắm là mười lăm, mười sáu tuổi thôi. Nay trời ban lương duyên, khiến sáng sớm đã gặp nhau một chỗ, đủ thấy hai đứa đáng sánh duyên vợ chồng, để tao làm mai cho nhé !

Đứa con gái tuy còn ít tuổi, cũng hiểu đó là ý tưởng không tốt, liền đỏ mặt, đưa tay chỉ đứa con trai, cất tiếng chửi mắng. Mấy đứa con nít giậm chân, vỗ tay, cười ầm ĩ. Động Tân thấy chúng ghẹo nhau quá mức, vừa buồn cười vừa tức giận, không muốn hỏi thăm chúng nữa, chỉ đứng ngây người ra nhìn. Đứa con gái cãi lại đám đồng, liền cất tiếng khóc. Bọn trẻ vội nói :

- Tiểu Kim Tử khóc rồi ! Để mẹ nó biết, ắt nói chúng ta ghẹo con gái bà. Chúng ta mau chuẩn thôi !

Nói rồi, ồn ào bỏ đi. Chỉ còn lại đứa con gái ngồi trên bãi cỏ, khóc thút thít. Động Tân thấy không ai, đưa mắt nhìn đứa con gái, bất giác kinh hãi, nghĩ thầm : "Nơi hoang sơn này, sao có cô bé thanh tú xuất trần như thế ? Coi tướng mạo cô ta, tuy không có điểm gì đặc biệt hơn người, nhưng một bộ mặt thanh tú, phối hợp với một thân hình có cốt cách thanh kỳ thể kia, thì chiếu theo những lời đạo gia nói, rõ ràng là có tiên phong, tiên cốt. Hèn chi người ta thường nói Lư Sơn là vùng đất danh thắng trong thiên hạ, địa linh nhân kiệt, nên một cô bé nhà quê cũng là một nhân tài. Để khỏi nhận lầm, ta nên điều tra kỹ mới được". Chủ ý định rồi, mới tiến lại vài bước, lên tiếng khuyên nhủ :

- Tiểu cô nương đừng khóc, đừng khóc. Bọn chúng chỉ đùa giỡn cô đấy thôi. Nếu cô khóc, chúng càng đắc chí, ghẹo thêm.

Tiểu Kim Tử nghe Động Tân nói, không khóc nữa, nhướn cặp mắt đen láy nhìn Động Tân từ đầu tới chân, đánh giá một hồi, không nói tiếng nào, cũng không đứng dậy, chum chim cười, cúi đầu nhìn xuống, bứt mấy cọng cỏ. Động Tân lại hỏi :

- Xin lỗi tiểu cô nương, đây là đâu ? Núi này gọi là núi gì ?

Tiểu Kim Tử nghe hỏi, cười hi hi, ngừng nhìn lên, nói :

- Người ta thường nói mấy ông đạo sĩ có tính khí ngờ nghệch, anh đạo sĩ này quả thật có vài phần ngốc nghếch. Bản thân đang ở đâu cũng không biết, há chẳng phải khờ khờ lắm sao ?

Nói rồi, lại cười lên một chập. Động Tân thầm nghĩ lai lịch đời mình quá lạ lùng, nếu đem kể hết với cô bé, e rằng cô ta sẽ kinh hãi, nên chỉ thuận miệng nói vài lời mơ hồ, nói rằng mình nhất thời ham ngắm cảnh núi, nên đi lạc đường, xin cô chỉ giáo.

Tiểu Kim Từ nửa tin nửa ngờ, nói :

- Thì ra quả thật anh không phải người địa phương ?

- Cô nghe giọng nói của tôi, không nhận ra ư ?

Tiểu Kim Từ gật đầu công nhận, nói :

- Chỗ này gọi là núi Lư Sơn...

Động Tân vừa nghe đến đó, liền ngạc nhiên, xen lẫn vui mừng, vội hỏi :

- Tiểu cô nương vừa nói gì ? Chỗ này gọi là núi Lư Sơn ?

Tiểu Kim Từ lại cười lần nữa, nói :

- Nói anh ngốc, anh không thừa nhận; cho anh biết chỗ đang đứng, anh lại không tin, không lẽ nói anh từ trên trời rơi xuống, hoặc từ dưới đất chui lên ? Không thể nữa, thì là bị người xấu lừa gạt, đưa tới đây, hoặc giả bị gió độc thổi bay tới đây, cũng nên. Ngốc đâu mà ngốc lạ đời đến thế !

Động Tân bị cô bé chế giễu một hồi, mới nói sơ qua lai lịch đời mình, bắt gặp tự do mặt, nói:

- Tiểu cô nương, cô đừng vặn hỏi chuyện tôi nữa. Chỉ xin hỏi tiểu cô nương, nơi đây có phải địa giới Nam Xương hay không ? Cô vừa nói tới Lư Sơn, vậy có thác nước rất lớn, và nổi tiếng ở gần đây hay không ?

Tiểu Kim Từ đưa bàn tay nhỏ bé, chỉ về phía xa xa, nói:

- Dưới ngọn núi bên kia, chẳng phải một thác nước hùng vĩ hay sao ? Chỗ đó gọi là Hương Lô Phong, quanh năm có du khách tới tham quan không dứt. Trước đây cha tôi, vì làm ruộng thất bát, đã từng làm nghề khiêng kiệu cho mấy người tới thăm núi, được đâu chừng một năm, kiếm được khối tiền ra đó. Nhưng rồi, vì thân hình ông ấy không được đẹp, lại vì rượu chè be bét, khiêng kiệu không xong, làm ruộng cũng không nổi. Cũng may, cha tôi còn giữ được đám ruộng nhỏ, đủ cung cấp cho ông tiền tiêu xài hàng năm.

Động Tân nghe cô bé kể hết chuyện nhà, cảm thấy tức cười.

Lại biết nơi này chính là Lư Sơn, mà mình cũng đang muốn lên núi đó, lòng thầm cảm ơn thần Nhị Lang đã đá một phát, đưa mình tới đây. Đây là thần cơ diệu dụng của tiên gia, cũng giống như hôm mình rời khỏi nhà, sư phụ chỉ hét lên một tiếng, đã đưa mình lên lưng hạc, bay tuốt lên không trung. Suy nghĩ một lát, lại cất tiếng hỏi :

- Chú của tiểu cô nương cũng đã xuất gia, phải không ?

Tiểu Kim Từ nghe hỏi, tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Làm sao anh biết ?

Động Tân thấy cô bé quên ngay được những lời cô vừa nói với đứa con trai lúc nãy, thật đáng tức cười, mới gật đầu, nói :

- Tôi có tài bói toán, hiểu được chuyện trong lòng người khác. Xin hỏi tiểu cô nương, cô có nghe chú cô nói tới chuyện gần đây có thần tiên nào mới tới hay không ?

Tiểu Kim Từ cười lớn tiếng, nói :

- Anh cũng là đạo sĩ, sao lại nói ra những lời trật trìa như thế?

Động Tân lấy làm lạ, nói :

- Sao ? Nói vậy mà là lời trật trìa hay sao ?

- Sao lại không phải nói trật trìa ? Những lời nói đó chỉ để cho người khác nói ra, đạo sĩ các anh không nên nói.

Động Tân nghe vậy, càng cho là kỳ quái, không biết nói sao.

Tiểu Kim Từ lại cười, nói :

- Tôi thường nghe chú tôi cùng đám đạo sĩ nói chuyện, nói ra những gì là thần tiên, yêu quái, toàn những lời mà các đạo sĩ bịa đặt để lừa gạt người ta. Người ta có tin, mấy ông mới kiếm ăn được, cho thấy những lời đó là hoàn toàn bịa đặt, không căn cứ. Anh là đạo sĩ mà cũng tin tưởng như người khác, nói ra những lời vừa rồi, há chẳng phải những lời trật trìa hay sao ?

Động Tân nghe cô bé nói một thôi một hỏi, chợt hiểu ra, bất giác cất tiếng cười ha hả, nói :

- Thì ra là vậy. Chắc chú cô không phải đạo sĩ chân chính, chẳng qua chỉ là thầy pháp, giúp người ta làm chút pháp sự, để kiếm tiền chi dụng thôi. Bản thân làm đạo sĩ mà không tin chuyện thần tiên, yêu quái, đâu có được ?

Tiểu Kim Tử còn muốn nói nữa. Bỗng nghe dưới núi có tiếng đàn bà, vừa tiến lên vừa hét oang oang :

- Tiểu Kim Tử, Tiểu Kim Tử ! Con tiện tì nhanh như cắt, hờ ra một chút là mày đã lặn mất, mò tới chỗ này rồi !

Đồng thời lại có tiếng trẻ con nói :

- Con gái bà hiện giờ đã vớ bẫm. Nó vừa kiếm được một chàng trai tốt đạo đức, làm một đạo sĩ hần hoi, ngang ngang với lão nhị nhà bà đấy. Mai này, hai đứa hết thành vợ chồng, cũng kể là chỗ môn đăng hộ đối.

Câu nói chưa dứt, đã nghe tiếng tát lên má bôm bốp, tiếng người đàn bà chửi mắng, tiếng thằng bé giậm chân kêu gào, khóc thật to, từ xa tới gần, tiến dần lên núi. Tiểu Kim Tử không tỏ vẻ gì là sợ hãi, vẫn tiếp tục cười hi hi, bứt một đám cỏ rậm. Động Tân đứng không yên chân, lại sợ Tiểu Kim Tử bị mẹ đánh mắng, vội nói :

- Tôi phải đi đây. Cô không nghe má cô chửi bới, đang tiến lên đây há ? Mau ra đón bà ấy đi.

Tiểu Kim Tử cười, nói :

- Sợ cái gì ? Anh không phải đạo sĩ chân chính, nên sợ bà ta bắt được, làm nhục chứ gì ? Cho dù thật tình tôi có bạn trai chẳng nữa, cũng không đến lượt bà ta quản lý tôi. Mọi người đều sợ bà ta hung dữ, chứ tôi không sợ. Từ tể thì từ tể lại, nếu bà ta không tốt, thì... Hừ, hừ ? Để tránh khỏi tui đem chuyện riêng của bà ta nói ra, xem cha tôi có đánh chết bà hay không ?

Động Tân bất giác kinh hãi, thè lưỡi, nghĩ một cô gái còn nhỏ xíu nói ra những lời dâm dăng, quá quái, mai này lớn lên sẽ ra sao ? Có tiếc là tiếc cho cô có diện mạo xinh đẹp, cốt cách thanh nhã mà thôi. Đại khái chỉ tại phong tục của địa phương này quá hư hỏng, hoặc là gia phong quá tệ, dần dần tiêm nhiễm vào đầu óc nhỏ bé, thuần khiết và cao thượng của cô, đưa đến chỗ bại hoại.

Suy nghĩ một lát, thấy chẳng gì bằng đường ta ta đi, đứng chàng ràng ở đây, để bị ác phụ đánh mắng. Chủ ý định rồi, liền co cẳng bỏ chạy. Chạy vài bước, còn nghe đằng sau có tiếng chửi rủa, hét mắng ầm ĩ. Động Tân là người nhiệt tâm đệ nhất, là người số một trong đám tu đạo ưa xen vào những chuyện thiên hạ. Nghe những tiếng ồn ào như thế, liền ngăn ngừa, nghĩ thầm : "Cô bé này tuy chẳng tốt lành gì, nhưng vì chuyện của ta mà bị mẹ đánh mắng, hẳn hóa ra chính ta đã hại cô hay sao ? Hiện giờ, ta chẳng có việc gì gấp gáp, hãy quay lại đây, xem thử thế nào". Nghĩ rồi, liền xoay mình, trở lại chỗ cũ. Liền thấy một bà nhà quê đánh đá, nắm đầu Tiểu Kim Tử, vừa đánh vừa chửi, lôi kéo xuống núi. Còn có thằng bé lúc trước chộc ghẹo Tiểu Kim Tử, cũng đi theo sau, khóc lóc ầm ĩ, hăm dọa sẽ trở về nhà tố cáo với cha mẹ. Động Tân đứng nhìn, thấy cảnh vừa tức cười vừa đáng giận. Không ngờ Tiểu Kim Tử mở miệng ra nói, phát ra một câu, khiến người nghe phải kinh hãi, choáng váng.

- Bà dám đánh tôi, đừng trách tôi chống đối lại bà. Tôi hãy hỏi bà : Bà nội tôi lúc chết ra sao ? Anh trai tôi lúc chết thế nào ? Để về nhà, tôi nói rõ cho cha tôi biết, coi bà có nói lấp liếm nổi hay không ?

Chỉ một câu nói đủ khiến người đàn bà kia se se xuống liền, vứt ngay cây roi trong tay, lên tiếng an ủi Tiểu Kim Tử :

- Con ngoan, con mà quật cường như thế, chẳng ra về con gái chút nào. Nếu con nói ra những lời này, mẹ sẽ bảo cha con đánh con chết, coi con làm được chuyện gì hay ho hay không ?

Tiểu Kim Tử đã chiếm được thượng phong, đổi ngay thái độ, ngược đầu nhìn lên. Động Tân vội ẩn mình đằng sau gốc cây. Tiểu Kim Tử nhìn, không thấy người nào, mới cười, nói :

- Mẹ ơi, chỉ cần mẹ đừng đánh con, con nhất định ủng hộ mẹ, một lòng về phe với mẹ. Nếu mẹ muốn con đi mời ông bác họ Vương, con sẽ đi ngay, cũng không nói cho cha và thúc thúc biết. Mẹ thấy có tốt hay không ?

Hai mẹ con cười cợt với nhau, cùng xuống núi, qua một khúc quanh trên núi, không thấy đâu nữa. Động Tân đứng sau gốc cây, nghe hết câu chuyện, ngẩn người ra một hồi. Trong lúc vô ý, anh đã nghe được chuyện bí mật trong gia đình người khác, hốt nhiên hiểu rõ sự tình, bên trong ẩn chứa một vụ án gian về chuyện giết chết mẹ chồng, sát hại con trai, bất giác nghiêng răng chèo chẹo, nói :

- Trên đời lại có hạng đàn bà dâm dăng, hung hãn thế này sao ? Rất không nên quay trở lại, rình coi chuyện náo nhiệt. Sự việc xấu xa, thâm hiểm này, ta đã nghe đầy lỗ tai rồi. Chuyện gia đình người ta, ta quản không nổi đâu. Chẳng gì bằng đường cái thênh thang, ta đi cho rồi.

Nhưng Động Tân là người nhiệt tâm cứu đời, làm sao bỏ đi cho nổi ? Đang hồi hộp đứng nhìn, chợt thấy cậu con trai lúc trước cũng đang bồi hồi, ngồi dưới gốc cây từng trước mặt, không hiểu đang làm gì. Động Tân mạnh dạn tiến lại. Cậu kia trông thấy, toét miệng ra cười, tỏ vẻ ngạc nhiên, hỏi :

- Đạo nhân này còn không đi đi, quanh quẩn ở đây làm gì ?

Động Tân cười, nói :

- Cậu rất ưa xen vào chuyện người khác, bị người đàn bà kia đánh mắng cũng đáng.

Cậu bé kia nghe vậy, nghiêng răng, mồm môi, cất tiếng chửi :

- Con mụ cường đạo giết người, mất hết thiên lương đó, tôi mà nắm được, nhất định sẽ đem chuyện riêng của mụ, nói vung cho mọi người cùng nghe. Lúc đó, mụ mới biết được thủ đoạn của Nguru Đại Mao này ra sao.

- Cậu có tên là Nguru Đại Mao ?

- Chính thế. Tôi tên Nguru Đại Mao, em trai tôi kêu Nguru Nhị Mao. Tôi còn có em gái, tên Tam Mao, chơi thân với con bé Tiểu Kim Từ vừa rồi.

- Tại sao cậu gọi người đàn bà kia là cường đạo giết người, và chửi bà ta dữ dội như thế ?

Nguru Đại Mao nói giọng phẫn uất :

- Anh không nghe vừa rồi con gái bà ta nói những gì hay sao ? Tôi định lập tức lôi mụ cùng về thôn xóm, nói hết sự việc của mụ, để mụ mất mặt một phen ! Sau rồi, tôi nghĩ việc này là việc quá lớn, cha mẹ tôi thường ngăn cấm, không cho tôi được nói tới. Nếu chuyện này làm âm ỉ lên, cha mẹ tôi đánh tôi chết. Vì thế, tôi núp chỗ này, không đi theo để nói chuyện của mụ nữa.

Động Tân cười, nói :

- Anh không muốn gây chuyện âm ỉ, còn ẩn thân chỗ này làm gì?

Đại Mao cười cười, đánh trống lảng, bỗng nhiên lại nói :

- Đạo sĩ ca ca, anh có muốn biết chuyện riêng của người đàn bà này không ? Tôi nói rõ cho anh nghe nhé. Chuyện này, bọn con nít trong thôn chúng tôi, đứa nào cũng biết hết ráo. Chỉ che mắt được người chồng và em chồng của mụ, cả hai cùng không biết tí gì.

Động Tân ngồi xuống, nghe Đại Mao nói :

- Người đàn bà này là Nguru thị, vợ của Chu Tiểu Qui trong thôn. Thằng cha Tiểu Qui này, anh không nhìn thấy thì thôi, hễ anh nhìn thấy, bảo đảm anh cười đứt ruột. Hắn có cái đầu lệch lạc, cái cổ u lên thành bướu, nhìn xa tưởng là người hai đầu. Thân hình hắn lùn tịt, không cao hơn bọn trẻ chúng tôi bao nhiêu. Mặt hắn đỏ chảng đỏ chịt, hai mép con mắt rũ xuống tùm hụp, chung quanh cái mũi nhỏ cao, trông thật dễ sợ. Còn vợ hắn, mà chúng tôi thường chế nhạo, gọi là chị hai của Chu Tiểu Qui, tuy không có tướng người sang trọng, nhưng ai nấy đều khen bà ta có thân hình mềm mại, mầu da trắng bóc. Vậy nên bà ta làm sao chịu nổi ông chồng xấu xí như thế, nên đã sớm cặp kè với một người đàn ông. Chú Tiểu Qui lại ham rượu, rượu say rồi, chẳng biết trời trăng, người đàn bà liền mở cửa sau, cho người đàn ông kia vào. Chà, tôi chưa kịp nói cho anh biết, người đó chính là người mà Tiểu Kim Từ gọi là ông bác nhà họ Hoàng đó. Bọn trẻ chúng tôi đều không nhận thức rõ ông này, nhưng cha mẹ tôi và nhiều người khác đều nói đó là một ông già. Nhưng vị Vương lão gia này thật tình là người rất tốt. Không ai nói ông chẳng phải người tốt, là vì ông ấy có tiền, lại chịu giúp đỡ người khác, đã cứu giúp cho nhiều người. Vì thế, ông ta ra ra vào vào nhà họ Chu, cùng Nguru thị làm những chuyện mờ ám, mà không ai tìm tới gây sự, gian tình của hai người giữ kín, không từng bại lộ. Có thể người ta không sợ Nguru thị, nhưng còn nể mặt Vương lão gia.

Động Tân nghe chuyện, còn rất mù mờ, mới hỏi :

- Vương lão gia này đại khái là người ưa chọc ghẹo đàn bà, con gái, chứ gì ?

- Không phải đâu. Đối với người khác, ông ta rất giữ gìn phép tắc, chỉ cặp với một mình Nguru thị. Mỗi khi ông ta tới, Nguru thị liền thoa son, đòi phàn, đòi sẵn. Hai người âm thầm đi lại, đã được ba, bốn năm. Mọi người đều biết, riêng có Chu Tiểu Qui là ù ù, cạc cạc. Bà mẹ của Chu Tiểu Qui phát giác gian tình, định tố cáo cùng con trai. Người đàn bà như ngồi trên lửa, nhờ gian phu giúp một tay, dè dặt bà lão trên giường, xiết chặt cổ họng, khiến bà lão tắt thở mà qua đời. Ngày hôm sau, tên qui say rượu mới biết mẹ chết. Nhưng hắn là người hồ đồ, chẳng hiểu gì cả, mua áo quan về liệm, đem đi chôn, là xong. Mụ có thằng con trai lớn, nếu trời cho còn sống, năm nay được mười hai tuổi, bằng tuổi với tôi, ai ngờ nó chết yếu ? Nó biết được mẹ nó cùng gian phu giết bà nội, muốn đem sự tình nói ra cho mọi người đều biết. Người mẹ nhiều lần đánh mắng nó, nó giận lên, không nhịn nữa, kể hết chuyện xấu của mẹ. Dâm phụ hận con vô cùng, mua một gói thạch tín đem về, thuốc chết con trai. Sau khi cậu ta chết, tôi có tới nhà nhìn mặt, thấy trên mặt người chết có nhiều dấu máu đen, coi rất thê thảm ! Lần này, tên qui say rượu cũng chẳng biết gì, khiêng con lên một mộ đất trên núi, vùi xuống đó, là xong. Mọi người đều nói Chu Tiểu Qui là kẻ quá xuẩn ngốc, sau này tính mạng cũng giao vào tay mụ đàn bà độc ác mà thôi.

Động Tân nghe nói, giận vô cùng, hận rằng không thể tức khắc đuổi theo, thí cho người đàn bà một đao, chết tốt. Nghĩ lại, việc này chẳng quan hệ gì tới mình, đôi bên chẳng phải bà con, cũng không quen biết, làm sao ta có thể tùy tiện xen vào việc gia đình người ta ? Suy nghĩ một hồi, Nguru Đại Mao cũng bỏ đi, Động Tân mới thông thả xuống núi. Trước hết, đi một vòng trong thôn xóm, nhận định rõ nhà cửa của Chu Tiểu Qui. Sau đó, vào lúc tối, tới đứng dưới gốc cây, đối diện với cửa sau căn nhà. Vào lúc canh hai, quả nhiên thấy một người đàn ông, ăn mặc tề chỉnh, tiến lại chỗ cánh cửa, gõ nhẹ một tiếng. Bên trong có người ra mở, chính là người đàn bà đã gặp lúc ban ngày. Bà ta cùng ông kia nói cười hi hi, cùng tiến vào nhà trong. Động Tân nói một mình :

- Chính mắt ta thấy, việc này là chính xác rồi. Chỉ tiếc rằng gian phu có thần thái ra vẻ một chính nhân quân tử, tại sao lại quán quít với người đàn bà này ? Hắn là nghiệt duyên kiếp trước đây.

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy một trận gió lạnh từ dưới chân nổi lên, quần quít quanh thân, đẩy tới đẩy lui, dường như có vật gì níu kéo. Động Tân tuy can đảm, cũng cảm thấy ớn lạnh. Vận nguyên thần, trùng mắt nhìn, chỉ thấy một khối khí đen, từ dưới đất bay lên, tỏa ra xa, cách Động Tân chừng mười bước, phát ra tiếng kêu chiu chít, mười phần thê thảm. Động Tân kinh hãi, hạ thấp giọng, nói :

- Quí vật nào đây, nếu có điều chi oan khuất, hãy hiện hình ra mắt ta, ắt ta sẽ giải oan cho.

Câu nói vừa phát ra, trên đường bỗng có một người bộ hành, hướng về phía Động Tân xăm xăm chạy tới, quí xuống đất, nắm lấy hai chân Động Tân, không buông, cất tiếng kêu khóc, cầu xin thượng tiên thân oan.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 89: Xuống Lư Sơn, Trị Gian Phu Dâm Phụ. Vào Hang Đá, Được Đất Lành Rộng Rãi



Người kia nắm chặt hai chân Động Tân, kêu lên :

- Xin thượng tiên thân oan ! Xin thượng tiên thân oan !

Động Tân có cặp mắt rất sáng, trong đêm tối cũng nhìn rõ mọi vật, thấy vậy liền thu hết can đảm, hô to :

- Ngươi là oan qui ở đâu ? Vì sao chết oan, hãy nói rõ cho ta biết, ta mới nghĩ ra biện pháp thân oan cho ngươi chứ.

Hồn ma khóc lóc tố cáo, giọng thảm thiết :

- Tiểu qui tôi chính là con trai lớn của Chu Tiểu Quỷ, tên gọi Chu A Minh. Vừa rồi thổ địa lão gia truyền dụ cho tôi, nói rằng "Có vị Lã đại tiên đến đây. Oan tình của ngươi, ngoài ông ấy ra, không ai giải quyết nổi. Tiểu qui tôi mới hỏi : "Không biết vị đại tiên đó có chịu đứng ra làm chủ, thân oan cho tôi hay không ? Thổ địa nói : "Ông ấy đã biết chuyện nhà của ngươi rồi. Hôm nay, Ngưu Đại Mao đã ở trên núi tố cáo với ông ấy. Vị đại tiên này rất có nhiệt tâm, chịu giúp người. Hiện giờ, ông ấy đang quanh quẩn chỗ cửa sau nhà ngươi, đại khái là đang chuẩn bị giải oan tình cho bà cháu ngươi đó. Mau tới cầu khẩn ông ấy đi. Để chậm trễ, ông ấy đi mất. Bỏ lỡ cơ hội này, oan tình của bà cháu ngươi đành quăng xuống đáy biển, không còn ai giúp hai người xuất đầu lộ diện". Vì thế, tiểu qui tôi vội vã đi tìm hồn ma bà nội, cùng tới đây van xin thượng tiên, rộng thi ơn đức, giải oan khí cho bà cháu tôi. Ôn đức đó, chúng tôi mãi mãi không quên.

Sau đó, người này biến đổi giọng nói, thành giọng của một bà lão kể lại sự việc một lượt. Động Tân biết đó tiếng của bà nội tiểu qui A Minh, liền khẳng khái nói :

- Thổ địa nói không sai đâu. Nhưng chẳng phải ta không chịu xen vào chuyện người khác, chỉ vì ta xuất gia chưa lâu, đạo hạnh không có, mà việc của hồn ma ta mới gặp lần đầu, chẳng biết phải tìm biện pháp gì, để cứu hai bà cháu, giải tan oan khí.

Hai hồn ma phải nhập vào thân thể người đi đường, mới phát ra được tiếng nói, vì thế giọng nói mới thay đổi, chột nam, chột nữ, chột trẻ, chột già. Người đó nghe Động Tân nói, vội quí xuống, dập đầu lạy, lên tiếng :

- Chỉ xin đại tiên dẫn hồn ma chúng tôi tiến vào nhà, chúng tôi tự có cách đối phó với kẻ thù. Bất quá là gây âm ỉ lên, ắt có các vị du thần, thuộc hạ của thành hoàng lão gia tới tra xét. Lúc đó, lại cầu xin đại tiên làm chủ, giúp chúng tôi một lời chứng minh. Thành hoàng thương chúng tôi chết oan, nhất định sẽ đặc cách thi ân, chấp nhận cho chúng tôi sớm chuyển kiếp làm người. Chúng tôi đội ơn vô cùng.

- Nếu như vậy, các người tự về nhà cũng được, hà tất phải nhờ ta dắt đi ?

Người kia đổi giọng bà lão, nói :

- Cửa trước cửa sau đều có thần canh cửa trấn giữ, chúng tôi không dám tiến vào. Được đại tiên dẫn dắt một lần, lần sau chúng tôi có thể tùy ý ra vào.

Lã Động Tân đành nhận lời, lại dặn dò :

- Vậy, các người đi theo ta. Còn người đi đường kia, hãy buông cho hắn đi đi, chẳng cần phải quán quýt lấy hắn.

A Minh đáp :

- Người này cũng không phải kẻ tốt lành gì đâu. Hắn đánh cha, mắng mẹ, tư thông vợ em dâu, lại đem đứa con của người em bán cho người ta, đem đi phương xa, làm chủ hề . Lương tâm của hắn chết từ lâu rồi, tuy sống trên đời, hắn không còn chút dương khí nào, nên hai chúng tôi mới có thể phụ vào thân xác hắn. Nếu là người chính trực, qui củ, dương uy rất thịnh, hồn ma chúng tôi vừa tới gần, liền tan ra thành mây khói, làm sao chúng tôi dám quán quýt lấy hắn .

Động Tân nghe vậy, buông tiếng than thở, nói :

- Tuy nói vậy, xét cho cùng, hắn cùng hai người cũng không thù, không oán, hắn làm ác, tự có báo ứng, không can dự gì tới hai người. Hiện giờ đã về tới nhà mình, hai người cứ đeo bên mình hắn cũng bất tiện, hãy thả cho hắn về nhà đi.

Câu nói chưa dứt, người kia bỗng ngã lăn ra đất, lát sau tỉnh dậy. Động Tân cũng không để ý tới hắn, nhắm hướng cửa sau nhà họ Chu đi tới, nhặt một cục đá, đập lên cánh cửa một cái. Liền thấy bên trong có ánh đèn, lát sau có tiếng đàn bà, vừa chửi vừa tiến ra :

- Nửa đêm nửa hôm, chết đâu thì chết, còn lết xác về nhà làm chi ?

Động Tân nghe vậy, biết Chu Tiểu Qui còn chưa về nhà. Cánh cửa vừa mở, liền thấy hai luồng khói đen, từ dưới đất bốc lên nhiều quanh người đàn bà ra mở cửa. Lã Động Tân chú mục nhìn kỹ, nhận ra đó là người đàn bà đánh đá, đã gặp được trên núi, vào lúc ban ngày. Người đàn bà bị hai hồn ma nhập xác, liền bất tỉnh nhân sự, buông rơi cây đèn, quên cả đóng cửa, không nói tiếng nào, quay ngoắt trở lại, chạy thẳng vào nhà trong. Giấy lát, trong nhà có tiếng kêu khóc âm ỉ, tiếp theo là tiếng đập bàn đập ghế, quăng đao, ném gậy. Một lát nữa, có người từ bên trong chạy xộc ra cửa, trốn nhanh như cắt. Động Tân nhận rõ đó là gian phu, vừa tiến vào nhà lúc này. Biết Ngưu thị đã bị hai hồn ma nhập xác, hiện đang hóa rõ, Động Tân thăm cho là lạ, mình ở lại đây cũng vô ích, liền trở lại đường cũ, tìm một lương đình, ngồi nghỉ qua đêm.

Sáng sớm hôm sau, trở lại thăm dò tin tức, chẳng dè ngoài cửa đã treo nhiều đồ dùng của đạo sĩ, bên trong một giàn kèn trống, thanh la, nã bạt, ống sáo... tấu lên âm ỉ, Động Tân cười, nói :

- Đây là tại Chu Tiểu Qui bị hai hồn ma phá phách, mới nhờ em trai làm thầy pháp, tính tống cổ hai hồn ma ra khỏi cửa. Hạng người man rợ cầu tha này, tính mạng bản thân không bảo toàn nổi, còn tính chữa bệnh cho con vợ dâm dăng, hung hãn.

Nghĩ tới đó, tự động nhướng mắt nhìn vào trong nhà, liền thấy ở cuối nhà có một cô bé đi ra. Vừa nhìn, nhận ngay ra là Tiểu Kim Tử. Tiểu Kim Tử vừa nhìn thấy Động Tân, liền chạy lên nhà trên, báo động cho một anh lùn, mặt đỏ, đại khái là Chu Tiểu Qui. Còn có một người cao lớn, cũng đỏ mặt, ăn mặc theo lối đạo sĩ, mà Tiểu Kim Tử gọi là thúc thúc. Hai anh em cùng tiến ra cửa, không hỏi ắt gấp gì, xông vào đánh Động Tân túi bụi, lôi kéo tới chỗ pháp đàn. Lã Động Tân hỏi :

- Các người vô duyên vô cớ giữ ta, đánh ta, để làm gì ? Ta lại không quen biết các người, có thù oán gì chứ ?

Đạo sĩ kia hét lên :

- Đạo nhân quê mùa ở đâu đến đây ? Không thăm dò tiếng tăm nhà ta, dám to gan đến đây, phóng xuất mấy con yêu quái, làm đảo loạn gia đình huynh trưởng ta hả ?

Lã Động Tân đang muốn hỏi hắn có bằng cứ gì, ai ngờ từ nhà trong, người đàn bà đánh đá vừa nghe biết Động Tân tới, vội vã chạy ra, phục xuống đất, lạy như tể sao, hô to :

- Thượng tiên cứu chúng tôi ! Thượng tiên cứu chúng tôi !

Lã Động Tân hoàn toàn bất ngờ, chẳng hiểu ra sao. Đến chừng thấy hai anh em mặt đỏ ngăn người ra, mới liệu định đó là tiếng nói của hai bà cháu A Minh. Nhưng anh đang đòi anh em đạo sĩ trưng bằng cứ, tự nhiên không tiện thừa nhận, liền hét lên :

- Người là đàn bà nào đây ? Vì sao cùng ta không quen biết, lại tới quấy nhiễu ?

Chẳng dè hai hồn ma không hiểu nỗi khổ tâm của Động Tân, nói một câu phản lại anh :

- Đại tiên ơi, chúng tôi là mẹ đẻ và con trai Chu Tiểu Qui, lúc chập tôi được đại tiên dẫn tới. . .

Câu nói chưa dứt, anh em Chu Tiểu Qui liền cười lạt, nói :

- Thế nào ? Bọn yêu quái đã khai ra, người còn chối nữa thôi ?

Động Tân lúc đó đứng là có miệng không thể nói, chỉ đành an định tâm thần. Lại nghe người đàn bà khóc lóc, nói :

- Không dè thằng qui say rượu hoàn toàn không giảng đạo lý còn mời một đám đạo sĩ về làm phép, xua đuổi chúng tôi.

Lã Động Tân lấy làm lạ, hỏi :

- Tên đạo sĩ này cũng có pháp thuật hay sao ?

- Pháp thuật tuy không có, nhưng bùa chú thì có. Vừa rồi chúng niệm lâm râm kinh kệ trong một cuốn sách về thu yêu bắt qui, khiến chúng tôi quần quai như bị lửa đốt, kim đâm, vừa tính chạy trốn thì gặp đại tiên trở lại. Đại tiên ơi, ngài là kim tiên trên trời, hãy giải quyết việc này đến nơi đến chốn. Rất mong ngài cảnh cáo chúng, không được làm chuyện hồ đồ. Chúng tôi chính là mẹ đẻ và con cháu của hai đứa đó mà.

Câu nói đó mọi người đều nghe rõ, Chu Tiểu Qui nói với em trai:

- Không cần phải nói gì nữa. Tên đạo nhân quê mùa này đã dẫn yêu tinh tới nhà, giả danh là A Minh và mẹ chúng ta, tìm tới gây sự. Hắn còn cả gan trở lại, lén lút thăm dò. Nếu không phải hắn nhúng tay vào chuyện này, tại sao hắn lại đặc biệt quan tâm, mới sáng sớm đã tới, nghe lén tin tức ?

Câu nói đó khiến Động Tân khộp mồm, không nói được lời nào.

Chu Tiểu Qui nổi giận, nói :

- Tên đạo sĩ quê mùa này tội lỗi rành rành, chúng ta hãy đem giam cầm hắn một nơi, coi hắn làm được điều gì để quấy rối ?

Các đạo sĩ đều đồng ý, nói :

- Phải nên làm vậy ?

Một người còn nói :

- Cứ trói tay trói chân hắn lại, khỏi phải cử người canh gác, hắn cũng không mọc cánh mà bay đi.

Hai anh em Chu Tiểu Qui đều tán thành. Chúng xúm vào trói chặt chân tay Lã Động Tân. Động Tân thấy bọn chúng đông đảo, tự biết không chống nổi đám đông, lại thấy đứa nào đứa nấy đều ngu như heo, có giải thích cũng không ăn thua, đành lặng yên, cũng không kháng cự, để mặc chúng trói mình như đòn bánh tét.

Chu tiểu Qui lại nói :

- Đằng sau có căn nhà nát, để chứa những đồ đạc không dùng tới. Chúng ta hãy nhốt hắn trong đó, đợi má của Tiểu Kim Tử khỏi bệnh, mới thả hắn ra, thăm vấn kỹ càng, đập cho một trận. Nếu lần sau hắn còn dám mò tới, chúng ta sẽ lấy mạng chó của hắn.

Mọi người nghe vậy, ồn ào tán thành, lôi kéo Động Tân tới căn nhà nát, đóng chặt cửa lại, gài thêm ổ khóa. Anh em Chu Tiểu Qui ở bên ngoài, nói :

- Chúng tôi không có chút bản lĩnh nào, ngay cả dọa qui cũng không đủ tài. Anh là đại la kim tiên, đạo thuật thông thiên, hãy ở trong này nghỉ ngơi vài ngày, thử trở tài nghệ kinh người cho chúng tôi xem thử.

Nói rồi, hò hét một lát, bỏ đi mất tiêu. Lã Động Tân bị giam trong phòng, vừa buồn vừa giận. Căn nhà này vốn là nhà xí, được cải tạo lại, nên mùi hôi thối cứ từng đợt từng đợt xông ra, đâm thẳng vào mũi, chịu đựng không nổi. Lã Động Tân nghĩ thầm : "Chiếc áo đạo này có thể chế ngự được binh đao, nước lửa, hoặc giả bịt nổi mùi xú ối cũng nên". Cũng may dây trói hai tay không chặt lắm, dùng sức cựa mạnh một cái, rút ra được cánh tay phải, vội đưa tay áo lên cao, che lấy mũi, quả nhiên không ngửi thấy mùi hôi thối gì nữa. Lại phát tay áo vài cái, Động Tân giải quyết xong vấn đề, có thể cảm thấy thoải mái.

Tới giờ ăn trưa, Chu Tiểu Qui sai Tiểu Kim Tử đem cơm tới cho Động Tân. Động Tân sợ cô bé phát hiện ra, lại đưa hai tay vào dây trói như cũ, sau đó mới lên tiếng năn nỉ cô bé cởi trói hai tay, để anh có thể ăn cơm thoải mái. Tiểu Kim Tử thật tình cũng ưa anh đạo sĩ đẹp trai, mới cởi trói hai tay cho anh, nói :

- Anh đạo sĩ này tự làm khổ mình. Chuyện gia đình tôi, bản thân tôi cũng không dám nói ra, anh là người ngoài, việc không can dự gì tới mình, anh xen vào làm chi ? Hiện tại, hồn ma bà nội và anh trai tôi đã bị đám bạn của chú tôi, dùng kinh kệ đuổi đi rồi. Má tôi đã khỏi bệnh điên, chỉ còn một mối trong người, chỗ bụng bị bà nội tôi dùng tay cào cấu, đang đau đớn, rên la, nhưng chẳng bao lâu cũng khỏi thôi. Chỉ có anh là đáng chết. Cha tôi và chú tôi đang bàn bạc, tính lấy mạng anh đó.

Động Tân vừa ăn cơm, vừa hỏi :

- Tại sao bà nội và anh trai cô không tìm ông họ Vương hư hỏng mà gây sự ?

- Sao không dám ? Nhưng ông này có cơ linh nhạy bén. Lúc má vừa phát bệnh điên, cha cũng chưa về nhà, má túm lấy ông này, miệng nói lách ráp nhiều câu, không hề ông ta có bản lĩnh rất lớn, chẳng những không mê đi, còn xô mạnh một cái, mở cửa sau, trốn mất. Chẳng rõ ông ấy có pháp thuật gì hay không, mà oan qui không thể lại gần.

Lã Động Tân nghe vậy, trầm ngâm một hồi, lại cầu xin cô bé cứu tính mạng mình. Tiểu Kim Từ suy nghĩ một lát, gật đầu, nói :

- Cũng có một cách, nhưng phải đợi suốt buổi chiều nay, coi mấy ông đạo sĩ có động tác gì hay không, đến tối tôi mới mang theo con dao, cắt dây trói, thả anh ra để anh theo lối cửa sau trốn đi. Nhưng sau này, anh tính làm gì để đền ơn tôi ?

Nói rồi, nhìn Động Tân, cười chum chim, làm những điệu bộ là lời quyến rũ. Động Tân nghĩ thầm . "Tệ hại quá rồi ? Làm sao một cô bé mới tí tuổi đầu, đã biết được những cách tư tình như thế này? Ta biết đối phó ra sao đây ? Người xuất gia làm sao có thể nói ra những lời dối trá, để lừa gạt cô ? Nếu không đáp ứng, cô lại không chịu phóng thích ta đâu.

Nghĩ một lát, đành nói câu hàm hồ :

- Tiểu cô nương chẳng nên nói giọng như thế. Nhất định bản đạo không phải kẻ vô lương tâm. Mai sau có duyên, được gặp lại tiểu cô nương, tự nhiên bản đạo sẽ hết lòng đền ơn.

Tiểu Kim Từ cúi đầu, trầm ngâm, hỏi :

- Anh nói thật không đấy ?

- Người xuất gia sao có thể nói gạt ?

Tiểu Kim Từ mừng rỡ, nói :

- Tôi nhất định cứu anh. Chỉ sợ ăn cơm xong, chú tôi lại bàn với cha tôi, làm khó dễ anh, lúc đó tôi hết cách cứu anh.

Nói rồi, thu dọn chén bát, ra đi, đóng cửa lại như cũ.

Cô bé đi rồi, Động Tân trông mong mặt trời mau lặn, Tiểu Kim Từ mau tới. Không ngờ, vừa qua giờ ngo, chưa tới giờ mùi, bỗng nghe tiếng chân thỉnh thỉnh, từ xa tới gần. Không bao lâu, thấy anh em Chu Tiểu Qui hiện ra, phía sau còn có một đạo sĩ cao lớn.

Ba người vào phòng, thấy tay phải của Động Tân thoát ra khỏi dây trói, đều lấy làm lạ, hỏi :

- Ai cởi trói cho người vậy ?

Lã Động Tân sợ liên lụy tới Tiểu Kim Từ, vội nói :

Các ông có lòng tốt, mời tôi ăn cơm, tôi không có tay, làm sao ăn được ? Bản đạo bắt đắc dĩ mới phải cựa mạnh một cái, nói lỏng mối dây trói, rút được cánh tay ra. Sau đó, không biết cách nào tự trói lại như cũ, đang đợi các vị đến, phiền các vị phí tâm sức trói lại giùm cho.

Nói rồi, đưa tay phải ra sau lưng, chờ trói. Chu Tiểu Qui thấy vậy, cười nói :

- Tên này quả thật ngang ngạnh, không biết sợ chết là gì. Hiện giờ chúng ta đến đây, là muốn mời người di chuyển tới một địa phương, rất u nhã, thích hợp cho bậc cao nhân như người hưu dưỡng, an thân. Lúc này không còn sớm nữa, hãy cất nhắc thân thể đi nào.

Trong lúc hần nói, hai tên đạo sĩ đã trói chặt hai tay Lã Động Tân, còn thắt chặt hai mũi vũng chãi, cười nói :

- Để coi hần còn dùng móng tay cời ra được nữa hay không ?

Chu Tiểu Qui vội nói :

- Hai người anh em chẳng cần nói giỡn nữa. Hãy đưa hần ra khỏi đây, để khỏi bận tâm suy nghĩ.

Tên đạo sĩ cao lớn liền vác Động Tân lên vai, anh em Chu Tiểu Qui theo sau, cùng ra khỏi căn nhà nát, men theo một lối đi hẹp. Đi hết con đường đó, lại quanh về bên trái. Tiểu Qui tiến lên phía trước, đi tới một bụi tre rậm rạp. Gạt những cành tre qua một bên để lấy lối đi tiến vào một khu vườn hoang rất rộng. Ba người áp giải Lã Động Tân, đi hết khu vườn hoang, tới một mô đất cao, Tiểu Qui đưa mắt nhìn quanh một vòng, nói :

- Ma quỷ không thấy một tên nào. Mau ra tay đưa hần tới chỗ ở mới.

Lã Động Tân phiền muộn trong lòng, nghĩ thầm "Không biết ba tên xuẩn ngốc này đưa ta tới chỗ u nhã nào đây". Suy nghĩ chưa xong, đã bị tên đạo sĩ quăng một cái, nằm ngay trên mặt đất. Mở mắt ra nhìn, bất giác thán kêu khổ. Thì ra dưới mô đất cao, có một hang động sâu thẳm thẳm, không nhìn thấy đáy. Miệng hang bị đám cỏ hoang che lấp, nên nhìn không rõ. Lã Động Tân phát hoảng, nghĩ thầm : "Xem tình hình này, rõ ràng chúng muốn đem ta chôn vùi dưới hang. Rành rành là một hang tối, mà chúng lại nói là di chuyển ta tới chỗ ở mới". Còn đang suy nghĩ, đã nghe Chu Tiểu Qui phát hiệu lệnh:

- Các vị huynh đệ còn không mau mau đưa hấn xuống hang, đứng ngăn ra đó làm gì ? Lỡ gặp người đi qua, việc này khó giải quyết.

Tên đạo sĩ nghe vậy, dùng hết sức lực, xô đẩy Động Tân tới miệng hang, hai anh em Tiểu Qui lại giúp một tay, phát hoang đám cỏ. Ba tên gian ác vừa hi hục làm việc, vừa nói giỡn chơi :

- Chuyện này rất giống với một chuyện.

- Giống với chuyện gì ?

- Chẳng phải giống chuyện anh tiểu phu lỡ chân rớt xuống hang, gặp được tiên cô, cùng nhau kết mối thiên duyên đó sao ?

- Tỉ dụ như vậy chưa chính xác. Một khi tên này rớt xuống hang, chúng ta lấp miệng hang lại, hấn ra bằng cách nào ?

Ba tên cất tiếng cười vang. Lã Động Tân nghĩ thầm : "Không nghĩ ra nổi anh em Chu Tiểu Qui này lại là những kẻ xấu, giết người không chớp mắt, trời quả báo lấy phải con vợ giết chết mẹ đẻ và con trai, vậy mà vẫn làm vợ chồng ân ái". Đang suy nghĩ, chợt cảm thấy thân mình bị xô mạnh, tung lên cao, và trong chớp nhoáng, lăn xuống miệng hang. Động Tân lúc đó không còn để ý tới sinh mạng, nên cũng không cảm thấy sợ hãi gì. Thân thể bị trôi bó giò, nên lúc rơi xuống, không đụng phải một vật nào. Trong thời gian chùng uổng xong một chén trà, mới rơi xuống đất. Lã Động Tân nhớ tới lời người xưa kể về động không đáy, tự hỏi đây có phải một thứ động như thế hay không ? Điều kỳ diệu là lúc mới vào miệng hang, thấy tối đen như sơn, không chút ánh sáng, dần dần lại thấy sáng ra, trong đầu liền lóe một tia hy vọng : dù thân thể có rơi xuống đất, nhờ chiếc áo đạo bảo hộ, cũng không đến nỗi chết.

Ai ngờ trong thiên hạ có những chuyện kỳ lạ, đến độ không ai đoán ra nổi. Lã Động Tân rơi xuống mặt đất, cảm thấy bên dưới mềm như bông, khắp mình không một vết xây xước. Mở mắt ra nhìn, thấy một vùng đất rộng rãi, phẳng phiu, cỏ mềm như tơ, hoa đua hương thơm ngát, chim hót véo von. Khắp nơi bầy ra những đỉnh đài, lầu gác, những hòn giả sơn, những giếng suối chảy. Hai chữ "u nhả" mà Chu Tiểu Qui nói tới, không thể để mô tả cảnh tượng nơi đây. Động Tân cảm thấy vui sướng, ngoài ý muốn. Nhìn lại thân mình, những sợi dây trời đứt đi từ bao giờ chẳng rõ, mà tay chân cũng không hề cảm thấy chút đau đớn nào ? Từ chỗ nguy hiểm tột cùng, chuyển sang chỗ đất lành hiện nay, Động Tân không nén được vui mừng, hét to lên :

- Lã Nham ta nay đã được lên tiên cảnh !

Câu nói chưa dứt, bỗng nghe bên tai có tiếng oanh vàng thò thè:

- Tiên cảnh thì còn xa lắm. Hôm nay chỉ mới đáng kể "nhập động chi tân" 1 , không uổng hai chữ "động tân" mà anh lấy làm biệt hiệu.

Động Tân nghe vậy, liền ngạc nhiên, quay nhìn lại, thấy một cô gái đẹp, chừng mười bảy, mười tám tuổi, dẫn dắt vài cô bé, chừng trên dưới mười tuổi, đang đứng dưới một khóm hoa, bên cạnh anh. Động Tân nhận định người đẹp là nữ chủ nhân, vội khom mình vái dài, nói :

- Đệ tử Lã Nham, vì gặp nạn, vào động phủ tiên sư, xin được cứu giúp.

Cô gái vội đáp lễ, nói :

- Chúng ta chỉ kẻ là bạn bè, danh xưng "tiên sư", không dám nhận đâu.

Cô gái mời Động Tân ngồi xuống cỏ, cô cũng ngồi theo. Mấy cô bé đứng hầu chung quanh, rất nghiêm chỉnh. Người đẹp mở lời :

- Một người ưa xen vào những chuyện không phải của mình, thích giúp người khác dẹp nỗi bất bình, tất nhiên là người có nhiệt tâm, làm việc đường hoàng. Nhưng cũng phải tự hỏi mình có đủ tài năng hay không. Và lại, việc gì cũng có hoãn gấp, có trước sau, gấp việc trước mà hoãn việc sau, mới là chính lý. Điều đó anh có hiểu hay không ?

Lã Động Tân nghe vậy, sợ hãi trong lòng, nói :

- Đệ tử đã hiểu. Đệ tử vì học kiếm mà rời nhà ra đi, được thần Nhị Lang đưa tới đây, đạo hạnh chưa học được tí gì, không biết đi tìm sư học đạo, trước hết đã nhúng tay vào chuyện tào lao, quả là ngu muội tột cùng, chẳng trách đã gặp phải bao chuyện rắc rối, ngoài ý nghĩ. Nay đệ tử suy nghĩ lại, tin chắc tiên sư chính là người truyền thụ kiếm pháp cho đệ tử, tức Hà đại tiên cô, có phải không ? Đệ tử mất mặt, nhất thời không nhận ra, tội đáng chết muôn ngàn lần.

Nói rồi, lại đứng dậy, định lấy lễ vái thầy ra mắt. Hà tiên cô vội lùi lại vài bước, xua tay lia lịa :

- Truyền thụ đạo pháp, bắt tất phải là thầy trò. Chúng ta không có duyên phận thầy trò, chỉ là tình đồng đội thôi. Anh cứ nhất định lấy lễ vái thầy đãi tôi, tôi không truyền thụ kiếm thuật cho anh đâu.

Lã Động Tân đành nghe theo, nhân đó đem những việc mình đã làm trước đây, kể lại một lượt. Tới chuyện gặp hai hồn ma, dẫn chúng về nhà, tiên cô cười, bảo :

- Anh không biết rõ chuyện này. Người vợ Chu Tiểu Qui tất nhiên là tội đáng chết, nhưng gian phu lại là người rất tốt. Nửa đời sau, ông ấy còn có phúc mệnh rất lớn, hai hồn ma kia làm sao có thể lại gần ông ấy ? Vừa tới gần, chúng liền bị linh quang trên đầu ông ấy đẩy ra xa. Và lại còn có các qui tốt âm tào luôn luôn theo sát bên ông để hộ vệ, các qui hồn đâu có điều oan khuất, cũng không dám gây sự với ông.

Lã Động Tân nghe vậy, liền kinh hãi, nói :

- Những lời tiên ti nói, cùng với những điều tiểu đệ đã nghe được trên núi, quả thật khó hiểu. Một người bắt tiểu, bắt pháp như thế, làm sao còn có những điều tốt lành ? Thật tình tiểu đệ không hiểu.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 90: Bạch Xà Đền Ôn Phóng Sinh Thần Tiên Chưa Thoát Tình Duyên



Nghe Động Tân hỏi, tiên cô cười, nói :

- Hề không biết rõ nội dung, chưa thẩm tra kỹ, rất dễ xét đoán thiên lệch. Ông họ Vương này tăng tị với vợ người khác, tất nhiên là phải chịu tội. Nhưng xét cho cùng, chẳng qua chỉ là tội gian dâm thôi ...

Câu nói chưa dứt, Động Tân đã tiếp lời :

- Không, không. Theo như đệ tử nghe được, ngoài tội gian dâm, còn hơn thế nữa.

- Chuyện này, anh đã nghe cậu bé Ngưu A Mao nói, phải không?

- Thật tình, chẳng riêng gì A Mao, người trong thôn, ai biết được vụ án gian này, đều khoái bàn ngang tán dục, lại còn ngắt đầu, sửa cuối thêm mắm dặm muối, khiến sự thật đổi khác hoàn toàn. Nói tóm một lời, vụ án này không phát giác thì thôi, một khi phát tác, ông họ Vương ắt biến thành hung phạm, đồng lõa giết người. Tuy nhiên, những điều lắt léo bên trong vụ án, không thể che giấu nổi những người trong đám thần tiên chúng ta. Lã đạo huynh, trước hết tôi nói thực với anh một điều. Tôi dám quả quyết ông họ Vương này, chẳng những không phải là hung phạm giết người, ngay cả chuyện hai người, một già một trẻ, chết ra sao, ông ta cũng không hay biết. Cũng vì ông họ Vương là một chính nhân quân tử, nên người đàn bà họ Ngưu, tuy thông gian với ông ta, cũng không dám đem chuyện giết người, trái luân thường đạo lý như thế, nói cho ông ta nghe. Vì thế, đến bây giờ, ông ấy vẫn không tin hai người già và trẻ kia chịu oan khuất mà chết. Chỗ hư hỏng của ông ta chỉ là tội gian dâm vợ người khác. Nên biết người này, bình thời không phải người hiểu sắc, ham khoái lạc. Vợ ông ta chết đã mười năm, ông vẫn ở vậy nuôi con, không chịu tục huyền. Ngay cả những chốn gió trăng tằm thòng, ông cũng không đặt chân tới. Muốn bàn chuyện này cho thỏa đáng, tôi phải nói tới những việc ở kiếp trước. Anh có biết người đàn bà nhà họ Chu kiếp trước là giống gì không ? Đó là một trong những nhân tài, môn hạ của giáo chủ Ma giáo, là một bạch xà tinh đấy. Năm đó, hai phe chính tà đại náo ở thôn Hoài Hải, chém giết một trận long trời lở đất. Việc này, những người tu đạo, những vị đã vượt ra ngoài cuộc đời, đại khái đều biết cả.

Lã Động Tân gật đầu, nói :

- Đúng vậy. Việc này, tôi có nghe gia sư Văn Phòng tiên sinh nhắc tới.

Tiên cô lại nói tiếp :

- Xà tinh này, sau khi chiến bại, không hiểu vì sao, đã rơi vào tay một ông chài, may được một người có lòng tốt, bỏ tiền ra mua và đem phóng sinh. Vì thế xà tinh không giây phút nào quên việc đáp đền ơn lớn. Trải qua hơn ngàn năm mới được giáo chủ Ma giáo chấp thuận cho chuyển kiếp làm người, đem thân đền ơn người phóng sinh. Nhưng xà tinh có hành vi bại hoại, hại người quá nhiều, nên số định rằng nó có duyên tâm làm người đàng hoàng cũng không được như ý muốn. Vì thế, vừa xuống trần thế, nó liền lấy làm phải Chu Tiểu Qui. Tiếng là đền ơn mà xuống trần, thực tế chỉ là cô vợ hờ. Nói vậy, anh đã hiểu ân nhân của bạch xà tinh là ai rồi chứ ?

Động Tân gật liền mấy cái, nói :

- Tôi đã hiểu. Họ Vương này chính là người đã phóng sinh bạch xà ở kiếp trước.

Tiên cô lại nói :

- Việc nhân duyên của người đời, bất luận là chính hay tà, đều có nguyên do từ kiếp trước. Ai cũng nói chuyện vợ chồng chính đáng được chủ định từ kiếp trước. Trong sách của Nguyệt lão hiện ra tên họ hai người, rồi sợi chỉ hồng cột chân, sau đó mới phối hợp nhân duyên. Có biết đâu rằng những cặp vợ chồng phối hợp tạm bợ, cũng chẳng phải chuyện ngẫu nhiên. Trong sách hôn nhân cũng có ghi tên họ hai người. Bàn về họ Vương cùng người đàn bà nhà họ Chu thành tựu gian tình, há không có chút lai lịch nào ? Nếu biết được lai lịch của họ, thì chuyện này cũng chẳng có gì là lạ.

Động Tân nghe vậy, chỉ biết gật đầu. Hà tiên cô lại nói :

- Nhưng tôi biết chắc cặp nam nữ này quấn quýt lấy nhau, dấy lên ở kiếp này, vì tất đã kết thúc ở đây. Vì xà tinh quyết chí đền ơn, ơn chưa đền xong, thậm chí còn làm hại tới ân nhân, thì lòng ân hận càng sâu, mưu đồ đền ơn càng gấp, càng khó tìm ra biện pháp thỏa đáng. Chúng ta may mắn là người vượt ra ngoài cuộc đời, tiêu diêu tự tại, nên không có mối lo về tính mạng. Thời gian vài ba trăm năm trên nhân gian, dưới con mắt chúng ta, chỉ là một chớp mắt, nên kết cuộc của hai người này ra sao, chẳng sợ không được nhìn thấy.

Động Tân tỏ vẻ ngạc nhiên, vội hỏi :

- Tiên ti đã nói vậy, có thể biết được tương lai của hai người này hay không ?

Tiên cô cười, nói :

- Anh đúng là một người nhiệt tâm. Đã xen vào chuyện người khác, còn đòi biết chuyện vài trăm năm sau. Tiếc rằng tôi đạo hạnh không sâu, không hiểu tường tận chuyện hai người này. Nhưng có thể dự đoán đại khái rằng, năm trăm năm sau, bạch xà này lại ra đời, mưu tính việc đền ơn. Họ Vương lúc đó thành một người nghèo khổ, được bạch xà săn sóc, giúp đỡ, tự nhiên là được nhiều điều tốt lành. Nhưng vì bản thân xà tinh mắc nghiệt chương kiếp trước quá nặng, nó gây ra thảm kiếp cho ân nhân suốt mấy chục năm, kết quả cuối cùng mới được mỹ mãn. Đại khái là vì từ kiếp này sang kiếp khác, nó ôm khư khư ý niệm đền ơn, không bao giờ quên, một điểm lương tâm đó, những người bình thường trong Ma giáo không thể có được, đã cảm động lòng trời, hứa cho nó được tự sửa đổi, quay về nẻo chính. Đại lược tình hình là như vậy.

Trên đây là những lời Hà tiên cô bàn về chuyện bạch xà đền ơn, người làm sách xin gộp thêm vài lời cho rõ hơn. Lần thứ nhất là việc Ngưu thị cùng họ Vương gây nên một gian án, đã nói ở trên. Lần thứ hai xảy ra vào năm trăm năm sau, Bạch thị cùng Hứa Tiên kết làm vợ chồng chính thức, về sau bị Pháp Hải hòa thượng trấn áp ở dưới tháp Lô Phong, bên Tây Hồ. Hai mươi năm sau, con trai của Bạch thị thi đỗ trạng nguyên, phụng chỉ tế tháp, lúc đó Bạch thị cũng ăn năn hối lỗi, quy y Phật pháp. Việc đó khá nhiều người biết, sách này bắt tất phải kể lại.

Lại nói tiếp chuyện Lã Động Tân nghe Hà tiên cô nói xong, mới hỏi tiên cô coi chỗ này là chỗ nào ? Vì sao lại nằm ở đây hang sâu trong lòng đất ? Cách mặt đất bao xa ? Muốn ra khỏi đây, phải theo đường nào ? Vì sao tiên ti lại ở đây ? Nghe hỏi một thôi một hồi, tiên cô cười, trả lời :

- Chỗ này là động phủ tôi mới mở ra, có tên là động Ngọc Ốc. Gần đây có pháp chỉ của tổ sư ban xuống, bảo tôi chọn một chỗ ở nhất định, làm chốn tu chân. Những vị như Thiết Quài tiên sinh, Văn Phòng tiên sinh, cùng Lam Thái Hòa, Trương Quả... đều giữ nguyên nền nhà cũ sửa sang lại thành nơi ở mới. Riêng phần anh, tuy chưa đắc đạo, đã được tổ sư đặc biệt quan tâm. Nghe đâu ngài đã chọn cho anh một nơi động phủ, sau này thầy anh, là Văn Phòng tiên sinh, sẽ đích thân dẫn anh tới.

Lã Động Tân nghe vậy, vội hướng lên không trung vái tạ. Hà tiên cô lại nói :

- Đây là một hang động rộng lớn dưới lòng đất, và vì nó sâu thẳm thẳm, không nhìn thấy đáy, nên chẳng ai thèm ngó tới. Ba năm trước, tôi theo Huyền Nữ sư tôn du ngoạn tới đây, đi tới dưới sơn cốc, cảm thấy chân dẫm lên mặt đất phát ra tiếng lách bạch, dường như bên dưới trống rỗng. Huyền Nữ liền vói thổ địa tới hỏi, mới rõ nguyên do. Sư tôn cười, hỏi tôi : "Động phủ của thần tiên, nếu không ở trên đỉnh núi, cũng ở ngoài mặt biển. Nay con thử nghĩ khác đi, kiến tạo một căn nhà dưới lòng đất, có thích thú hơn không ? Tất nhiên là tôi vui mừng vái tạ, sư tôn mới vói gọi nhiều người thợ ma tới phục dịch, dùng bùa thần, đồ dùng của qui để đập phá và xây dựng, không bao lâu biến đổi được chỗ đầm sâu muôn trượng, thành một đất lành rộng rãi, bốn mùa đều là mùa xuân, suốt năm nắng ráo, ngày đêm mát mẻ. Có thể nói, từ khi có động phủ thần tiên đến giờ, không nơi nào được như nơi này, u nhã tốt cùng. Nói tới lối đi để ra khỏi động, thì có hai chỗ. Thứ nhất là chỗ miệng hang, từ đó anh đã vào đây. Lúc đầu tôi có ý định dùng một hòn đất để bít kín miệng hang, để khỏi làm hại người lỡ chân rơi xuống. Nhưng Huyền Nữ sư tôn nhìn xa biết rộng, sớm liệu định rằng sau này tôi sẽ phải ở đây, truyền thụ Thiên độn kiếm pháp cho một người, người đó phải theo cửa hang mà vào trong động, nên không thể lấp miệng hang đi được.

Động Tân nghe nói, lại khấu đầu làm lễ, tạ Huyền Nữ từ xa. Tiên cô nói tiếp :

- Nay anh đã tới, sẽ ở lại đây lâu dài. Một hai ngày nữa, tôi sẽ thay mặt anh, ra ngoài giải quyết một số công việc anh còn bỏ dở, nhân tiện phong tỏa cửa hang, kẻ như bỏ khuyết một khuyết điểm của trời đất. Sau này, chúng ta cần lối ra vào, đã có thác nước ở bên dưới kia. Bất luận là người nào, nếu không biết phép thủy độn, không thể vào trong động, nếu không biết phép thổ độn, cho dù vào được trong hang, cũng không tới được động phủ của tôi. Thác nước này coi như một công cụ của thiên nhiên nhằm bảo vệ chúng ta. Thác nước chảy siết, thể nước cực mạnh, chỉ đứng nhìn cũng đủ ngán ngấm.

Lã Động Tân nghe nói, vô cùng mừng rỡ, nhân đó lại hỏi :

- Tiên ti vừa nói sẽ thay tôi giải quyết công việc còn bỏ dở, có phải nói tới chuyện người vợ của Chu Tiểu Qui hay không ? Thiết nghĩ bà ta cùng gian phu đã có nguyên ủy thâm sâu, chúng ta hà tất phải quan tâm tới chuyện tào lao này làm chi ?

- Nhân duyên là nhân duyên, phạm pháp vẫn là phạm pháp. Ta không giải quyết tội thông gian của họ đi nữa, chẳng lẽ tội giết con, hại mẹ chồng cũng bỏ qua, không hỏi tới ? Và lại, người đàn bà này quá hung bạo, độc ác, việc xảy ra lần này còn đi họa tới con gái, sau này có thể để mặc cho cô bé tự do phóng túng hay sao ? Thằng chồng Chu Tiểu Qui lại quá hôn ám, tàn nhẫn, vì bệnh vợ mà làm hại tới anh. Tuy anh chưa bị hấn tàn hại, nhưng hành động độc ác của hắn cũng kể như có ý giết người. Hạng người như thế không đáng để sống trên đời. Thằng em hắn chịu chung một tội danh, nếu không đến nỗi giết liền, ít ra cũng phải chịu tội tàn phế, để anh em hắn không thể làm hại tới người khác. Việc thiện ác phải báo ứng ngay lúc còn sống, mới tránh khỏi người đời hoài nghi là không có thiên đạo. Còn họ Vương kia, việc thông gian vốn không phải bản tâm, và việc thông gian dẫn đến hại mạng người, hắn vốn không tham dự, nhưng cũng đáng trừng trị nhẹ. Lại may cho người đó làm việc thiện rất nhiều, giúp người cũng lắm, tạm thời chỉ phạt cái tội phong lưu nho nhỏ thôi. Và lại, từ xưa tới nay, việc nhân gian đã có quan phủ giải quyết, không cần chúng ta phải làm chuyện bao đồng. Hơn nữa, vụ án này xảy ra đã lâu rồi, không ai đứng ra tố cáo, e rằng người chết chịu oan khuất cũng khó nổi giải oan. Tiên gia chúng ta vốn tùy duyên mà hành thiện, tùy việc mà cứu người, hà tất phải hiển lộ việc báo ứng để mọi người cùng coi ?

Lã Động Tân gật đầu khen phải.

- Lời tiên ti bàn bạc, chính hợp ý tiểu đệ. Làm thần, làm tiên quý ở chỗ giúp người đời, làm những việc khuyến nhủ, trừng giới. Nếu tâm nguội, mặt lạnh, chỉ để ý tới việc thanh nhàn cho bản thân, không lý gì tới chuyện người khác, thì đó là độc thiện kỳ thân, có ích gì cho đời ?

Tiên cô nghe vậy, mỉm cười :

- Lòng người không giống nhau, mỗi người một kiến giải, chỉ cần giữ được nhân và trí, tùy việc mà làm.

Động Tân không nói gì nữa, để hết tâm trí vào việc học Thiên độn kiếm pháp. Theo lời tiên cô nói, kiếm pháp này do Hỏa Long chân nhân sáng tác, nhưng phép đó chưa hoàn chỉnh, chỉ có thể tùy tâm biến hóa, tùy chí thay đổi. Về sau, Huyền Nữ bổ khuyết, đến chỗ thần hóa, nếu luyện thành thực, có thể ngự thần trong kiếm, tàng kiếm trong tâm. Động Tân bản chất thông minh, khác hẳn người phàm tục, học một biết ba, Hà tiên cô khen ngợi vô cùng.

Động Tân ở trong động, thắm thoát đã được hai năm, đại thể về kiếm pháp đã học được hết. Đồng thời, đem những pháp thuật Chung Li Quyền truyền thụ trước đây, luyện tập rất thuần thục.

Một hôm, Hà tiên cô nói với anh ta :

- Kiếm pháp anh đã học xong, chỉ cần tìm được một thanh bảo kiếm nữa thôi. Cũng nên nhớ lại lời ước hẹn với sư phụ, ba năm 2 gặp lại, mau mau đi tìm ông ấy, xin ông tìm cho một thanh kiếm tốt, rồi dụng công luyện tập, để có thể vận dụng tùy theo ý mình.

Lã Động Tân hướng về phía tiên cô, vái tạm vái, tạ ơn truyền thụ kiếm pháp, lại cầu xin tiên cô đưa tiễn ra khỏi động. Tiên cô cười nói:

- Anh học kiếm pháp đã sang năm thứ ba, mà công dụng bằng người khác học một trăm năm. Hiện tại anh có thể ra động, vào nước nhẹ nhàng như đi trên đất bằng, cần gì tới tôi đưa tiễn ? Nhưng tôi cũng đang muốn ra ngoài biển, để thăm một người, nên có thể tiễn anh một quãng, cũng được.

Hai người, kẻ trước người sau, cùng ra khỏi động. Đi chừng vài bước, đã nghe tiếng nước chảy róc rách bên dưới, Động Tân nghĩ thầm : "Há chẳng phải thác nước từ trên cao chảy xuống tới đây ư ? Nguồn của nó ở xa lắm mà". Ngừng đầu nhìn lên, quả nhiên thấy thác nước đổ xuống tới đây. Tiên cô cười, nói :

- Anh đứng ngăn ra đó làm gì ? Người tiên đi đường, cũng giống như người phàm trần vậy thôi. Bước một bước, tiến lên bước nữa, tuần tự mà tiến, mới có thể ngày đi vạn dặm, đem vòng quanh bốn biển.

Động Tân hiểu ra đạo lý đó, bất giác cười vang. Tiên cô lại nói :

- Anh hãy đem những bản lĩnh đã lĩnh hội được, thi triển cho tôi xem thử. Những pháp thuật anh học được, nếu không đem ra thí nghiệm, đến lúc phải dùng tới, sẽ lỏng lỏng tay chân, sử dụng không được tự nhiên, thậm chí có thể hoảng hốt, làm hỏng phép tắc tai họa không nhỏ đâu.

Lã Động Tân nghe lời, bất quyết tị thủy, xông vào thác nước, quả nhiên lướt qua ngàn, vạn dòng nước chảy, mà quần áo không thấm một giọt nước, cũng tiên cô lên tới đỉnh núi, tiên cô chỉ xuống một thôn trang ở chân núi, nói :

- Anh có nhớ ra được đó là chỗ anh đã vì người khác đẹp nỗi bất bình, làm náo loạn cả một vùng hay không ?

Lã Động Tân cười, nói :

- Đúng đó. Trước đây vì sợ phân tâm lúc học đạo, nên chưa từng đề cập tới chuyện này. Rốt cuộc, tiên ti đã đem trừng trị con ác phụ, cùng thằng chồng và em chồng ngu xuẩn và độc ác của mẹ, và tên gian phu nữa, tất cả đều bị trị tội đích đáng. Hiện nay, mấy người đó còn sống trên đời hay không ?

- Việc này giải quyết không dễ dàng chút nào. Nhưng tôi cũng đã ra tay, trước hết dùng một thủ đoạn để trị người đàn bà, bắt mẹ phải tự viết ra lời cung khai, sau đó tôi mới nói rõ cho bọn chúng biết : Người bị rơi xuống hang động chính là một vị tiên nhân chân chính. Ông ấy có lòng tốt, tới đây để thân oan cho người chết, tạm thời giữ lại tính mạng cho người sống các người. Nghe rõ chuyện, hai anh em liền hối lỗi, xin tha mạng, còn nghĩ tới chuyện vào hang động để tìm kiếm anh, đem về, hứa trước mặt anh là sẽ đem người đàn bà chôn sống, hoặc là quăng mẹ ta xuống hang. Tôi mới nói : "Người ta là tiên nhân, nói chi tới hang động nhỏ nhỏ đó, cho dù các người đem ông ấy chôn vùi dưới núi Lư Sơn chăng nữa, ông ấy cũng đủ bản lĩnh để ra khỏi đó. Các người làm sao dụng tới một cọng tóc ông được ? Các người muốn đi tìm ông ấy đem về, chỉ sợ rằng các người tự đem tính mạng chôn vùi trong hang động thôi. Bất tất phải làm chuyện đó. Nhưng các người đang lúc thịnh thời, dám nghĩ chuyện làm hại người khách lẻ loi, tội danh đó, không trừng trị không xong". Vì thế, tôi đem hai đứa ra thi hành hình phạt chặt chân. Còn Ngu thị, tự nhiên phải giết tức thời. Chỉ còn gian phu, tôi lại điều tra rõ ràng, biết người này có tên gọi là Vương Khắc Minh. Vì thương hắn vô tâm mà làm chuyện đó, lại nghĩ hắn thường ngày làm việc thiện, nên thả cho đi.

Tôi xem tướng mạo người này không tục, dầu làm việc bất pháp kia, ấn đường vẫn sáng, đại khái chưa đầy năm năm, đã có thể thênh thang trên đường mây.

Lã Động Tân lại hỏi :

- Còn người con gái của Chu Tiểu Qui, là Tiểu Kim Tử, há chẳng phải đã biến thành trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ hay sao ? Người con gái này có dung mạo thanh tú, không tục, chỉ tiếc cho cô đã sinh ra trong một gia đình như thế, từ nhỏ tập quen thói hạ lưu, tiềm nhiễm những thói hư tật xấu, từ lời ăn tiếng nói cho tới hành động, chỗ nào cũng đáng chán ghét cả. Bình tâm mà bàn, không thể kể cô có bản chất xấu trái lại còn coi là điều bất hạnh nữa.

Tiên cô gật đầu, cười nói :

- Người ta cất tiếng oa oa chào đời, không có một điểm ác tâm nào cả. Chừng lớn lên, bị ngoại vật dẫn dụ, mới dần dần biến thành hư hỏng. Nhưng người này bản chất không được tốt, rất dễ bị lời cuốn, và rồi lại chuyên dụ dỗ người khác, tội trạng càng lớn, càng nặng.

Động Tân buông tiếng thở dài, nói :

- Cô bé này quả thật rất hoạt bát, sáng sủa, lanh lợi. Nay không hiểu đã ra nông nổi thế nào ?

Tiên cô cũng tỏ vẻ ngậm ngùi, rồi chợt chuyển nghĩ, nói :

- Chà, tôi nghĩ ra rồi. Trước đây, lúc anh cùng cô bé gặp nhau trên núi, còn có một cậu bé tính làm Nguyệt lão se duyên cho hai người, hèn chi anh chẳng đặc biệt nhớ tới cô bé ?

Động Tân vội nói :

- Tiên ti là tiên bối, là thầy của tôi, không nên châm chọc người ta như thế. Ngày mai gặp sư phụ, tôi nhất định tố cáo với sư phụ, nói tiên ti đã dạy tôi làm những chuyện xấu, để coi sư phụ có đồng ý với chị hay không ?

Câu nói đó khiến cô cười lớn tiếng, nói :

- Anh đừng nói lấp liếm. Những lời tôi nói không phải hoàn toàn là những câu chọc ghẹo anh. Lúc ở nhà Chu Tiểu Qui, anh đã nói với cô bé những gì ? Có đáp ứng những điều cô đòi hỏi hay không ? Anh hãy nhớ kỹ lại coi. Người tiên không nói chơi, cũng không nói nhăng, một lời đã nói ra, liền thành nhân quả. Tôi có lòng tốt khuyên nhủ anh, hãy khoan đi tới sông Tương, trước hãy đi tìm cô bé, vì cô nghĩ ra một phương pháp, sớm độ thoát cho cô. Đó cũng kể như anh tận tâm tận lực, làm tròn trách vụ của mình, đối với lời hẹn ước, chẳng có gì là không tốt !

- Hôm nay tiên tử toàn nói những câu giỡn chơi, là nghĩa lý gì ?

- Vừa rồi là nói giỡn, tôi cũng nói thật cho anh biết : cô bé đó chẳng bao lâu cũng qua đời, mà lúc này anh lại không làm được điều gì để giúp cô. Đó là vì thần tiên làm việc gì cũng phải quang minh chính đại, anh không thể vì cô bé mà làm chuyện mạo hiểm. Nhưng xét cho cùng, chuyện đó cũng gần như qua sông chặt cầu, là việc chúng ta không nên làm. Anh cứ đợi mà xem. Người đó ở kiếp này không có điều gì tốt đẹp đối với anh, kiếp sau lại cùng anh làm một đôi tình nhân. Hãy ghi nhớ những lời tôi nói giỡn ngày hôm nay.

Lã Động Tân nghe nói, không biết trả lời ra sao, nhưng lúc đó, anh cũng không thể thừa nhận những lời tiên cô nói, đành nói lấp liếm :

- Thôi thôi, đã tới kỳ ước hẹn với sư phụ tôi rồi. Ta phải khăn trương đi tới sông Tương, không ở đây mà nói tào lao được nữa.

- Chính thế. Chúng ta tạm biệt nhé . Tôi cũng phải ra ngoài biển, tìm một người đồ đệ của tôi. Nghe đâu cậu bé đó gần đây đã làm nên một sự nghiệp rất lớn. Tôi phải khăn trương tới ban khen cậu ta mới được.

Lã Động Tân vội hỏi người đồ đệ đó có phải Vương Thái hay không, tiên cô vẫy tay từ biệt, nói :

- Đúng đấy, đúng đấy ! Đi thôi, đi thôi ! Tôi không có thời giờ nói chuyện nữa.

Nói rồi, tung mình nhảy lên đám mây ngũ sắc, giây lát biến mất. Lã Động Tân cũng vội vã đi tới bờ sông Tương.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 91: Đồi Núi Minh Hạc, Gặp Sư Phụ. Dưới Núi Thiên Bình, Hỏi Thăm Chồn Tiên



Sông Tương ở phía Nam hồ Động Đình, và sông Quế Giang của miền Nam, bắt nguồn cùng một nơi, chảy theo hai nhánh khác nhau. Chỗ đầu nguồn của hai sông đó là nơi mà từ xưa đã có tên là đỉnh núi Minh Hạc phong. Ngọn núi đó cao muôn trượng, tiêu phu hiểm khi tới đây hái củi, vì thế có rất nhiều loài thú chạy, chim bay, lấy chỗ đó làm nơi nương thân, tránh khỏi bầy sập của thợ săn. Trên chỗ cao nhất của ngọn Minh Hạc phong, có một cây phong cổ thụ, cao vút tầng mây. Loài hạc trắng thông linh tính lấy ngọn cây phong này là nơi làm tổ. Người địa phương truyền rằng loài hạc này xây tổ đã vài trăm năm. Những khi gió mát, trăng sáng, đêm khuya vắng vẻ, người ở quanh vùng đó ba trăm dặm có thể nghe được tiếng hạc kêu, phát ra từ trên đỉnh núi. Tiếng hạc kêu rất thê lương, buồn thảm, gọi mỗi sâu cho người lữ khách, nghĩ chuyện về quê, hoặc cảm động lòng người chinh phu. Có người còn nói rằng hạc này là hạc tiên, tiếng kêu của nó không phải tiếng chim thường hót. Vì thế, từ xưa truyền lại, gọi tên núi này là Minh Hạc (hạc kêu).

Vào những năm đầu của niên hiệu Khai Nguyên, đời nhà Đường, người dân quanh vùng không được nghe tiếng hạc kêu nữa. Một số người gan dạ rủ nhau, kết thành nhóm, cùng leo lên đỉnh núi xem thử. Ở dưới những gốc cây phong nhìn lên, quả thấy những tổ chim hạc, nhưng chẳng thấy hình bóng con hạc nào. Người ta nói rằng hạc đã mất kiếp số, bay về trời rồi. Truyền thuyết này phù hợp với chuyện Huyền Châu Tử trấn thủ Chiết Giang, để làm lễ công vụ, bị đẩy xuống trần làm chim hạc.

Hôm đó, trời vừa sang thu, thời tiết mát mẻ. Sau cơn mưa rào, bầu trời trong sáng. Vừa chập tối, một vầng trăng sáng ló ra trên đỉnh núi, con hạc nọ rời tổ bay đi, du ngoạn một vòng, gặp một số chim bạn, cùng nhau tụ tập ở chỗ rừng sâu, kể về chuyện bình sinh. Trong những con chim đó có con kiếp trước làm người không nên nết, bị phạt tội làm chim, có con kiếp trước tu đạo không thành thật, bị phạt tội, mang hai cánh, gia nhập đoàn chim bay, chịu bao nỗi thống khổ vì sương gió. Luận về phẩm chất, lại lịch, chúng đều thua xa con hạc nọ, mà tình trạng mắc nạn, chịu tai kiếp, cũng không giống chút nào. Con hạc đó không dám oán trời, trách đất, chấp nhận cuộc sống, giữ lòng trung chính, đâu không lập được nhiều công đức, cũng chưa dám giữ ý nghĩ xấu bao giờ.

Chỉ vì gặp phải giao long ác độc hung hăng làm ác, mình sợ ý không kịp đề phòng, mới đến nỗi mang họa sát thân, dấn vào kiếp luân hồi. Nhớ lại một ngàn năm tu đạo, kết cuộc không thoát khỏi mạng thân chim chóc. Nghĩ tới đó, hạc ta bắt giác nhỏ nước mắt.

Bình nhật nương thân giữa đám rừng cây, tuy có chỗ ở yên ổn, cũng không có lúc nào dám lơ là, mắt cảnh giác, thậm chí lúc ngủ cũng đứng một chân. Tuy không phải như Việt vương Câu Tiễn nằm gai nếm mật để lập chí báo thù, hoặc như Tô Tần đâm vào đùi cho tỉnh ngủ, hạc ta cũng tập theo thói quen chịu khổ, để tự cảnh tỉnh, hy vọng lâu ngày cũng được thoát nạn, trở về chức vụ cũ, không mắc lỗi lầm cũ nữa. Và lại, tuy bản thân đang ở chỗ biếm chích, lòng nó vẫn luyến tiếc, nhớ tới cảnh tiên, tuyệt nhiên không dám phớt bỏ việc học đạo một ngày nào, nên phải đứng một chân trong giấc ngủ, để dễ dàng tỉnh ngủ, khả dĩ tăng thêm học lực. Hễ là người đi học, nếu không trải qua gian khổ, khó tạo nên học nghiệp lớn lao, người hay chìm cũng vậy thôi. Hạc ta nỗ lực phấn đấu như thế, cũng cảm động lòng trời, hứa hẹn có ngày tha tội phục hồi chức vụ. Về sau hễ là loài hạc, con nào cũng hâm mộ hạc kia khổ chí mà thành tiên, nên đều bắt chước cách khổ tu đó. Vì thế ngày nay, hễ hạc ngủ là co một cẳng lên.

Lại nói tiếp chuyện chim hạc kia, cùng nhiều con chim đồng đạo bàn luận với nhau một hồi, rồi vì đôi bên trí tuệ không đều, phẩm tính khác biệt, cảm thấy cuộc trò chuyện không còn hứng thú, ngó ý cáo từ. Đúng lúc đó, mặt trăng lên đến giữa trời, ánh trăng sáng sủa, trong vắt, coi rất dễ thương. Hạc ta bắt giác nổi lòng lo lắng, buồn bã, nhìn vầng trăng sáng, buông tiếng thở dài.

Các chim kia kinh hãi, thất sắc nhìn nhau, nói :

- Anh hạc đã nổi chứng ngớ ngẩn mất rồi !

Chúng không thể ở lại, hò reo một tiếng, bay tán loạn, trở về tổ nghỉ ngơi. Còn lại một mình con hạc nọ, lúc khóc lúc cười, lúc ca lúc múa, làm ồn lên một hồi, khiến các vị tiên trên cung trăng hay được, cũng đồng tình với nó, thương cho nó vì lẽ loi mà phát cuồng.

Một trận cuồng phong nổi lên, kéo đám mây đen, che khuất mặt trăng. Mặt trăng ẩn mình sau đám mây, không ló ra nữa, để khỏi nhìn con hạc lẻ loi, đáng thương. Hạc ta hiểu được ý trăng, bắt giác gật đầu, buông tiếng thở dài, nói :

- Các vị đạo huynh, chắc các vị không ngờ thấy tôi chịu tai kiếp, chẳng muốn nhìn tôi phải cô đơn, tịch mịch, nên ẩn mình trong đám mây chứ gì ? Ôi, cảm kích biết mấy !

Câu nói chưa dứt, đã nghe bên tai có tiếng người nói :

- Đời có lúc trị lúc loạn, vận số có khi hưng khi suy, con người ta cũng có lúc thăng trầm khác nhau. Người không đề mờ tối bản lai, thông đạt tính linh,

chấp nhận điều nghịch, nương theo điều thuận, luôn luôn giữ được cách nhìn thông đạt, tại sao chỉ vì một vấp vấp nho nhỏ, mà mang dạ bất bình ?

Giọng nói dịu dàng, như tiếng đàn bà. Hạc ta kinh hãi, nghĩ mình bị dày tời đây đã lâu năm, chưa từng giữa lúc đêm khuya thanh vắng nghe được tiếng đàn bà. Nếu đây không phải tiên tử, ắt cũng tiên yêu, chứ yêu nhân làm sao có được tri thức đó ? Hẳn là tiên nhân, không còn ngờ gì nữa. Vì thế, nó vội vàng quì gối, khấu đầu vái lạy, tự nhận lỗi mình, và xin được thấy tiên dung.

Lại nghe người tiên cười, nói :

- Chúng ta vốn là đồng đạo, chẳng dám nhận đại lễ ấy đâu. Ta là Hằng Nga trên cung trăng đây. Vừa rồi gặp được Thiết Quài tiên sinh, ông ấy nhờ ta nhắn tin cho ngươi biết, nói rằng ngươi bị biếm chức, lập chí thanh cao, khắc khổ tu từ, việc đó Ngọc đế đã nghe biết, hứa cho ngươi vào ngày trung thu năm nay được thoát tội, lúc đó tự có cao nhân tới cứu ngươi. Vậy trong khoảng thời gian giữa giờ thân và giờ dậu, ngươi hãy ở giữa đường đèo trên núi mà chờ đợi, sẽ thấy hai đạo nhân, một già một trẻ, tức là các vị sư phụ của ngươi đây. Ngươi hãy vái mà xin thụ nghiệp. Hai người đó tự có cách độ cho ngươi nhập thế.

Hạc ta vội nói :

- Đệ tử mắc tội, đi đây, khổ chí tu đạo, vốn rất sợ rơi vào chốn phàm trần, không thể tự cứu. Nay được tiên sư cứu cho, lại độ cho xuống trần thế, thì đừng cứu độ còn tốt hơn.

Hằng Nga cười, nói :

- Ngươi là thượng tiên có chức đã lâu năm, nói ra những lời như thế, có khác gì kẻ mới học đạo ? Ngươi mắc tội vào thân, biến thành loài chim đã lâu, nếu không xuống nhân gian một chuyến, làm sao có thể chuyển sang thân người ? Mang thân hạc cũng có thể thành tiên được đấy, nhưng sau khi thành tiên, rất cuộc vẫn là dị loại. Vả lại dị loại tu tiên, so với làm người tu tiên, khó khăn hơn nhiều. Ngươi chỉ biết rằng một khi nhập thế, liền biến thành phàm phu tục tử, có biết đâu rằng phàm phu tục tử rất cuộc vẫn hơn cầm thú rất nhiều, huống chi ngươi giữ được bản tính không diệt, gần đây lại có nhiều công phu tu luyện, thì tư chất tiên đó, đâu có xuống nhân gian, cũng không đến nỗi hao mòn. Lại được tiên sư hộ trì, dẫn dắt, thì thời gian chuyển sinh làm người trần gian chỉ trong chớp mắt, liền thành chân tiên. Đó là vì Thiết Quài tiên sinh là chỗ bạn bè cũ của ngươi, đã khổ tâm nghĩ cách thành toàn cho ngươi, tại sao ngươi còn nói ra những lời trật trìa như thế?

Hạc ta nghe vậy, vội khấu đầu lạy tạ. Hằng Nga cũng không muốn nói thêm, xuất hiện chân thân, cưỡi mây bay lên không trung. Giấy lát, mây đen kéo đi, trắng sáng lại lộ ra, sáng sủa hơn trước. Hạc ta vội quì lạy. Từ đó, những lúc đêm tối, nó không cất tiếng kêu ai oán nữa, cũng không ở trên núi đi nhàn tản, mà đứng ngậy người ra ngắm trăng, mong đợi ngày rằm tháng tám.

Hôm đó, trời vừa chập tối, nó chiếu theo lời Hằng Nga chỉ dẫn, lần xuống núi, ở chỗ đường đèo bay lượn một hồi, rồi đứng lại, ngược nhìn lên trời, cúi nhìn xuống núi, nhìn quanh bốn phía. Vừa qua giờ thân, nó nghĩ thầm : "Cuối cùng, đã tới giờ rồi !". Lúc đó, nhảy nhót hay bay lượn nó đều không dám, chỉ đứng ở chỗ đất cao, để có thể nhìn lên cao, cúi xuống thấp, kính cẩn trông đợi tiên sư đến. Nào ngờ nó đợi hoài đợi huy, chẳng thấy bóng một người nào.

Hạc ta bất giác cảm thấy nóng ruột quá chừng. "Chẳng lẽ Hằng Nga đã nói sai giờ giấc . Há chẳng phải đó là khoảng thời gian giữa giờ mùi và giờ thân ? Thế này thì lỡ dở mất giờ ta đi đón tiếp mất thôi. Vì thế hai vị tiên sư trách ta không có lòng thành, nên chẳng chịu cho ra mắt chăng ?". Nghĩ tới đó, bất giác lại đâm ra nghĩ quẩn, nghi ngờ những lời Hằng Nga đã nói. Chung qui lỗi cũng tại ta khinh suất tin lời cô ấy. Tại sao hôm nay ta không đi sớm, từ giờ sau Ngọ, dạo quanh một vòng xem thử ? Cơ hội ngàn năm khó gặp đã dễ lỡ, há chẳng đáng tiếc, đáng buồn hay sao ? Nghĩ tới đó, cơ hồ muốn từ trên vách núi nhảy xuống, chết quách cho rồi !

Đang lúc bàng hoàng, đau khổ như thế, lại nghe bên tai có tiếng người nói :

- Nam nhi làm việc, sao lại lúc khóc, lúc cười, thất thường như thế ? Sao lại học thói đàn bà, con gái, há chẳng đáng thẹn, đáng chê cười lắm ru !

Hạc ta nghe nói, liền thấy sự việc lại có hy vọng lắm rồi. Chẳng cần biết người đó là ai, vừa nói những gì, nó vội quì xuống, nằm gục trên phiến đá, lạy dập đầu, hô to :

- Tiên sư cứu con ! Tiên sư cứu con ?

Lại nghe bên tai có tiếng cười, nói :

- Ngươi đã sai trái thật tình. Ta đã nói với ngươi ra sao, tự nhiên phải có hai vị tiên sư tới chứ. Nóng vội làm chi ? Hai vị tiên sư đó, vừa là thầy vừa là học trò của nhau. Kiếp này làm lão sư, kiếp trước lại là học trò. Vị lão sư hiện giờ có tên gọi Chung Li Quyền, ngoại hiệu là Văn Phòng tiên sinh, người học trò gọi là Lã Nham, tự Động Tân, là người mới xuất gia gần đây, vừa ở trên Lư Sơn học Thiên độn kiếm pháp với Hà tiên cô. Hai thầy trò có ước hẹn từ ba năm trước, hẹn gặp nhau ở đây. Cả hai đều là sư phụ của ngươi, vì thế mới nói ngươi có hai vị tiên sư lận.

Hạc ta nghe nói, biết ngay người nói là Hằng Nga, vui mừng khôn xiết.

Hằng Nga lại đem quan hệ trước đây của hai vị tiên Chung, Lã, nói rõ một hồi. Cuối cùng, nói tới việc hai vị tiên đã quyết định giờ này sẽ tới. Nhân vì Lã tiên đã học xong kiếm pháp, chỉ còn thiếu một thanh kiếm tốt để sử dụng, sư phụ mới dẫn ông ta tới Cô Tô một chuyến. Trước đây, người đồng đạo là Trương Quả tiên sinh, trong lúc vân du miền Ngô Việt, từ xa nhìn thấy ở địa phương Cô Tô có kiếm khí xuất hiện mờ mờ, mới tới các nơi danh sơn tìm kiếm, hỏi han, phát hiện ra được kiếm khí đó phát ra từ núi Thiên Bình, ở ngoại thành Cô Tô, hiện đang bị một yêu nhân giữ chặt, không cho kiếm đó xuất hiện ngoài đời. Nhưng bản thân yêu nhân lại không thể vận dụng được. Trương tiên mới thương lượng cùng hắn ba bốn lần, hắn vẫn lắc đầu, nên Trương tiên mới tố cáo cùng Chung tiên. Chung tiên biết rằng kiếm này rất cuộc sẽ về tay Lã tiên sử dụng. Thực ra không chỉ có một kiếm, vì khi vận

dụng, nó phân hai kiếm thư hùng. Theo người ta nói, vào thời Ngô Việt, có hai vợ chồng Can Tương, Mạc Da luyện chế được hai thanh kiếm. Về sau phân tán ra trong nhân dân, cho tới cuối đời nhà Hán, có chồn yêu nhậ được thanh Can Tương, mới lần mò tìm ra nốt thanh Mạc Da. Rốt cuộc, cả hai thanh kiếm vào tay một người.

Một đêm, bỗng nghe trong nhà có tiếng nam, nữ nói chuyện với nhau, kẻ đó nghe hai thanh kiếm đụng nhau lách cách, thấy ánh kiếm lấp lánh. Đến sáng nhìn lại, hai thanh kiếm đã hợp làm một. Chồn tiên sợ quá, cho là thần vật, mới đem giấu ở dưới núi Thiên Bình, lại tự tìm ra một động phủ trên núi làm nơi cất giấu, đích thân giữ gìn. Người mà Trương tiên nói ở trên chính là yêu nhân này. Trương tiên lại biết rõ lai lịch Lã tiên, nghe ông ta đã học xong kiếm pháp, tình nguyện đưa hai thầy trò đi lấy kiếm. Vì thế, hai người đó nhất định sẽ tới đây, chỉ có điều tới chậm một chút thôi. Lã tiên định tới đây liền, giải quyết việc của người cho xong, rồi mới đi lấy kiếm, để người khác phải ngảnh cổ trông ngóng. Nào ngờ Trương tiên nhận được pháp chỉ của tổ sư, phải tới kinh thành, nhận một nhiệm vụ trọng đại, chỉ có thể đi lấy kiếm cho xong, để còn phải mau mau vào kinh làm việc. Vì thế, họ đã khiến người phải mất công chờ đợi. Vừa rồi, ta đứng trên mây, thấy người nóng vội, nghĩ cũng thương tình. Về sau, Thiết Quài tiên sư phái người báo tin cho ta biết, nhờ ta thông tri cho người một tiếng. Đại khái trẻ nhất là sáng sớm mai, hai vị tiên sư cũng tới đây.

Câu nói chưa dứt, bỗng nghe trên không trung có tiếng cộp găm. Hằng Nga cười nói :

- Tới rồi, tới rồi ! Con cộp này chính là con cộp mà Chung tiên thu phục được, hồi còn là một cậu bé. Thiết Quài tiên sinh đã đem nuôi giùm ở núi Thiểu Thất, ngày nay đem trả lại, làm con vật để cười. Hiện nay, trong các vị thần tiên, chỉ có Chung tiên là người cười cộp, vậy không phải ông ấy tới, còn ai vào đây ?

Hằng Nga vừa nói, vừa hiển xuất thân hình, đưa tay vịn cổ hạc, đứng đợi. Quả nhiên tiếng cộp lại gần, mây đen kéo đi, mặt trăng hiện ra, soi sáng hai vị tiên nhân, cùng cười trên lưng một con mãnh hổ vằn vện, coi bộ hung dữ. Hai vị tiên hướng về phía Hằng Nga hành lễ, sau đó Lã tiên đem con cộp buộc vào gốc cây.

Hằng Nga dẫn dắt chim hạc, bảo nó cúi đầu lạy hai vị tiên. Chung Li Quyền vỗ lên đầu hạc, cười nói :

- Tội nghiệp cho người bị đầy xuống trần đã mấy trăm năm, vẫn chưa để bản chân mờ tối, tiền trình hán là rộng lớn, không biết đâu mà lường.

Chim hạc vừa buồn rầu vừa cảm động, kể tỉ mỉ hoàn cảnh đi đây, hai vị tiên đều nói :

- Việc trước chúng ta đã hiểu rồi, bắt tất phải thuật lại. Nay chúng ta muốn dẫn người xuống nhân gian một chuyến, người có bằng lòng hay không ?

Chim hạc khầu đầu lạy, nói :

- Được tiên sư tài bồi cho, đệ tử lẽ nào lại không tình nguyện ?

Hai vị tiên đều gật đầu, tỏ ý hài lòng. Hằng Nga lại hỏi tới chuyện thu nhận kiếm, Lã tiên liền đưa kiếm báu cho cô xem.

Hằng Nga tiến lại, vừa đưa tay ra để nhận lấy, chợt cảm thấy muôn đạo hàn quang phát ra, bắn lên tận những đám mây, khiến ánh trăng của Hằng Nga cũng bị lay động. Chung Li Quyền vội đưa ra một ngón tay, nhắm vào mũi kiếm, phát một cái, bầy giờ kiếm quang mới thu lại, ánh trăng ổn định trở lại. Hằng Nga cười, nói :

- Không xong rồi ! ông có kiếm này, có thể phá hủy cung trăng của tôi mất thôi.

Câu nói đó khiến hai vị tiên và con hạc cùng cười rộ. Hằng Nga lại hỏi :

- Kiếm này lợi hại thế nào ? Sao trước nay không nghe ai nói tới?

Chung Li Quyền đáp :

- Những binh khí bình thường, dùng lâu ắt hư hỏng. Chỉ có loại kiếm báu, do thần tiên đích thân luyện tinh hoa của năm kim loại chế ra, càng lâu ngày, càng phát ánh sáng rực rỡ. Còn thanh kiếm này, tuy không do thần tiên chế ra, nhưng kim chất của nó cũng là những tinh hoa lượm lặt được từ xưa đến nay, ở khắp nơi, lại gia thêm tinh huyết của người mới tạo thành. Ngày xưa, hai vợ chồng Can Tương, Mạc Da chế luyện kiếm, phải nhảy vào lò nấu, góp tinh huyết của người sống, sắt mới chảy ra. Sau khi chết, anh hồn của họ phụ vào hai thanh kiếm. Tới chùng chồn già lượm được, gom về một nơi, vợ chồng mới được gặp lại nhau, nhập chung làm một. Lại ở trên núi tu luyện thêm vài trăm năm, nhận được tinh khí của sông núi, mặt trời mặt trăng, nên mới phát ra ánh sáng, có thể át được ánh sáng, vào nước rẽ nước, gặp lửa dập tắt lửa. Bản thân thanh kiếm đã thành tiên, nay lại rơi vào tay người tiên, quả là giai thoại đặc sắc nhất từ xưa tới nay. Cô nghĩ coi, như vậy nó đã lợi hại hay chưa ?

Hằng Nga nghe nói, thề lưỡi, khen là kỳ lạ. Chung Li Quyền quay nhìn Lã Động Tân, nói :

- Kiếm này là bí vật trong trời đất, là báu vật kỳ lạ trong vũ trụ, người bình thường không dễ gì có cơ hội được nhìn thấy nó, và đã là báu vật kỳ lạ, thì không nên đem khoe khoang, chỉ tổ động lòng tham của người khác.

Lã Động Tân vội dạ dạ, xin nghe lời, thu hồi kiếm báu, cất vào trong bao. Hằng Nga lại hỏi tới chuyện Trương Quả, Chung tiên nói:

- Tức cười cho ông này, là người không ham vui chuyện du hí cõi hồng trần, lần này lại phải làm một chức quan nhỏ, trông coi chuyện nghệ thuật, múa hát. Đại khái là chẳng bao lâu nữa đương kim hoàng đế về châu trời, vị hoàng đế nối ngôi tuy là một anh quân, nhưng chịu hệ lụy từ các vị tiên hoàng nhiều đời trước, e rằng bản thân sẽ gặp phải thảm kiếp, khiến nhà Đường bước vào thời trung suy, xe loan phải thiên di đi xa, chỉ không đến nỗi mất nước mà thôi 1 . Trương Quả đi lần này, chính là vâng chỉ Ngọc đế tạo thành kiếp số. Vừa hay, vì đệ tử của tôi đi tìm kiếm báu, chúng tôi cùng tìm tới

chồn già. Chồn già cho biết bản thân hắn không có phúc, nên không sử dụng được thanh kiếm này. Vừa nhấc lên tay, thanh kiếm liền nặng trĩu, vì thế hắn phải đem kiếm giấu ở dưới núi. Nhưng bản thân hắn đã phí biết bao tâm huyết mới được kiếm này, lại mất công gìn giữ mấy trăm năm, nên không dễ gì nhường cho người khác. Trương Quả mới nghĩ ra một cách, nói : “Hiện tại, ta đang tìm một người, ứng kiếp mà ra đời. Nếu người chịu từ bỏ thanh kiếm này, ta bảo đảm rằng người lập được đại công. Chỉ cần người đường đường chính chính giữ bản phạm, không làm việc gì ra ngoài khuôn phép, hoặc giả làm việc gì tà đảng chẳng nữa, thì sau khi kiếp số định rồi, người cũng thành chính quả”. Chồn già nghe nói, vô cùng mừng rỡ, vui vẻ dâng kiếm lên. Bản thân hắn được chúng tôi viết điệp văn xuống âm phủ, để chuyển kiếp làm một người Bắc Phiến. Vì mắc nhiều việc như thế, chúng tôi tới trễ một chút, không đúng như giờ giấc đã ước hẹn.

Hằng Nga lại hỏi :

- Tình hình kiếp số lần này ra sao, có thể nói trước được không?

Chung Li Quyền gạt đầu, nói :

- Thiên cơ vốn không thể tiết lộ, nhưng chúng ta chẳng chỗ xa lạ. Nói sơ lược cũng không hại gì. Đại khái sau khi con chồn này đi đầu thai, triều đình Trung Quốc sẽ có tranh chấp nội bộ. Việc nội tranh này có liên quan tới bà hậu phi trong cung. Phụ nữ sống buông thả bên trong, người Hồ tạo phản bên ngoài, thành thế trong ứng ngoại hợp, tạo nên kiếp nạn. Đại khái tình hình là như vậy.

Hằng Nga lại hỏi :

- Vừa rồi đạo huynh nói rằng vị vua mới gặp phải tai kiếp, là hệ lụy từ các vị thiên tử nhiều đời trước, nói như vậy là nghĩa làm sao ?

Chung Li Quyền đáp :

- Thiên tử bản triều rất anh minh, chỉ tiếc rằng ngài khiếm khuyết nhiều về mặt luân thường, nên dâm phong rất thịnh, đến nay dưới âm tào còn để lại nhiều huyền án. Nhưng nguyên nhân lớn nhất vẫn là chuyện gia đình nhà họ Lý , là vì tiên hoàng để dụng binh hải ngoại, chinh phạt nước của người lùn . số là nước đó, con cháu được phúc của tổ tiên, được làm vua, nhưng mấy trăm năm nay quyền chính trị nằm trong bọn Ma giáo. Hiện giờ, vị quốc sư nước đó là một con tê giác thành tinh, nghe tin binh sĩ trung nguyên tới, liền gom gió khắp bốn phương về một chỗ, tạo thành gió lốc rất mạnh, nhận chìm chiến thuyền nhà Đường, người chết vô số. May có con trai Vương Xương là Vương Thái, được Hà tiên cô chỉ điểm, học được nhiều pháp thuật của thượng tiên, dự bị để đi xẻ núi cứu mẹ, tuy tuổi còn nhỏ, đã có bản lĩnh cực cao, mắt thấy binh sĩ Trung Quốc bị cuồng phong chìm chết, vừa giận vừa buồn, liền sử dụng phép cuốn nước biển, oanh kích núi, một mặt ngăn chặn gió lốc, một mặt kích động cho các núi lớn của nước người lùn, nhất tề phun lửa, và làm cho mặt đất rung chuyển, làm chết vô số người. Từ nay về sau, nếu người lùn dám xâm phạm thượng quốc, làm chuyện tàn bạo, bất nhân, cứ theo cách đó mà niệm chú lâm râm, thì những nơi phồn hoa nhất của nước đó cũng bị oanh kích, tan như gói vữa.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 92: Trị Nước Lùn Hung Bạo, Dùng Phép Địa Chấn. Tạo Nên Kiếp Số, Lão Lang Ăn Thân Lê Viên



Dưới ánh trăng, trên bờ sông Tương, Hằng Nga cùng hai vị tiên Chung, Lã, vì cứu độ chim hạc, đã tụ họp một chỗ, bàn chuyện phiếm. Chung tiên đem tiền nhân hậu quả việc vua nhà Đường ứng vận kiếp số, kể sơ lược một hồi, nhắc tới Vương Thái, tuy còn ít tuổi đã vì lòng yêu nước, tạo nên kiếp nạn cho nước người lùn, giết người vô số.

Mọi người nói chuyện hồi lâu, chẳng dè trời bắt đầu rạng sáng. Hằng Nga thấy ánh trăng đã mờ nhạt, không thể ở lại, đành xin cáo từ, ra đi. Lúc đó, hai vị tiên Chung, Lã mới đưa chim hạc xuống âm ti, thương lượng cùng Diêm vương cho nó được đi đầu thai vào một nhà trung hậu, lương thiện, đời đời làm quan. Đứa con trai đó về sau là Hàn Trương Tử, một trong tám vị tiên. Cha cậu là Hàn Hội, chú ruột là một trong bát đại gia Trung Quốc, và là người nhiệt liệt bảo vệ Không giáo, tức là Hàn Văn công, tự là Xương Lê, được người đời sau xưng tôn là Hàn Xương Lê.

Sau khi đưa chim hạc đi đầu thai, Chung Li Quyền lại dẫn Lã Động Tân tới đất Thực, tìm tới vách núi Khiển Vân, trên dãy Nga Mi, để tập luyện đan, dưỡng khí. Lúc ra đi, Động Tân hỏi thăm tình hình cha mẹ mình ở trong nhà, Chung Li Quyền cười nói :

- Anh chẳng cần bận tâm. Cha mẹ anh được ta điểm hóa, đã chán ghét cảnh hồng trần, đang ở nhà tu đạo. Ta còn dạy cho họ nhiều khẩu quyết nhập môn và công phu tu dưỡng. Đại khái tới lúc anh thành công, họ đã có vài phần công hạnh, anh có thể đích thân tới độ cho cha mẹ anh một phần nào, cũng chẳng khó khăn gì. Còn con trai anh, vốn là người trong trường công danh, sau này tự cậu ta đi kiếm công danh, anh cũng chẳng cần phải quan tâm.

Động Tân cảm kích bái tạ.

Lã Động Tân ở vách núi Khiển Vân được năm năm, thấu hiểu chuyện nhân quả, quay về bản chân. Kể từ lúc xuất gia đến giờ, chưa quá mười năm, đã thành đại la tiên thể, ngang hàng với Thiết Quài, Chung Li Quyền, là những vị thần tiên thành công mau nhất. Chung qui cũng tại ông ta có căn cơ cực thâm hậu, lại tôn tâm cứu đời giúp người. Ông vâng chỉ Ngọc đế hạ phạm, không thể đem so sánh với những người bị biếm thích, đầy xuống hồng trần. Sau khi thành đạo, ông lại được Lão tổ ban cho cuốn "Huyền giáo bí kư", phẩm các pháp thuật của thần tiên ba cõi, đều có ghi hết trong sách này, gồm đủ vạn tượng bao la, đoạt cả công lao của tạo hóa, có thể kể là bộ kỳ thư hoàn bị nhất trong Đạo giáo. Các vị thần tiên thông thường không có duyên được đề mắt tới, ngay cả tám vị tiên, ngoài Thiết Quài, Chung Li Quyền ra, vị tất đã có người được nhìn trộm. Về sau, Động Tân lại được kiêm lãnh chức vụ cũ, là Đông Hoa đế quân, thì cuốn sách trên được cất giấu trong điện Đông Hoa. Động Tân đọc hết sách này, thần thông quảng đại, thánh tích rất nhiều. Người đời nhân đó đều xưng là Lã tổ, hoặc Thuần Dương Tử, chứ không gọi tên họ ra. Động Tân là danh hiệu ông tự xưng, còn xưng là Hối đạo nhân nữa. Chữ "Hối" gồm hai chữ "Khẩu", cùng với chữ "Lã" 2 là tương đồng. ông còn xưng là "Son Thạch tiên sinh", Son Thạch chính là chiết tự của chữ Nham 3, tên tục của ông. Vì ông ôm ấp hoài niệm phổ độ tất cả chúng sinh, nên trong lúc các vị tiên đều lên trời, hiếm khi đặt chân trở lại trần thế, thì riêng Lã tổ thường hóa thành hình người, mỗi khi tới địa phương nào, lại tùy ý cải danh, để âm thầm theo dõi người đời. Đó là chuyện sau.

Nay lại nói tới lúc Lã tổ thành đạo xong, ông theo sư phụ đi rong chơi khắp nơi, trong vài năm trời, lập được nhiều công đức. Ông lại được sư phụ hội cùng Thiết Quài, Thái Hòa, Hà tiên cô, kéo nhau lên tham bái Ngọc đế, được Ngọc đế ban yến ở điện Linh Tiêu, đặc biệt ban lời hiểu dụ, khuyên ông cố gắng làm tròn chức vụ. Ra khỏi điện, Chung Li Quyền dẫn Động Tân đến tham bái tổ sư, yết kiến vương mẫu, Huyền Nữ, và đi thăm thần tiên ở các động. Sau đó, Chung tiên lại bày tiệc trong động phủ của mình, mời các vị tiên đều tới tham dự. Trong tiệc, bàn tới việc Trương Quả hiện ở kinh sư. Vua Đường muốn gặp mặt Trương Quả, nhưng ông ta nhất quyết không chịu triều kiến. Vì vua Đường tin yêu một ban yêu đạo, khiến yêu khí đầy dẫy trong cung, nên Trương Quả không chịu đánh bạn với bọn chúng, nhưng ông ta cũng không muốn đối đầu với chúng làm chi. Nhân chuyện này, Chung Li Quyền cười, nói với Lã tổ :

- Trương lão tính tình quá cố chấp, tránh né. Đã thụ mệnh chủ trì kiếp số, cũng nên tùy tục một chút mới phải. Phen này anh xuống núi, chúng ta hãy tới thăm ông ấy, nếu giúp đỡ ông được một hai phần, cũng là công đức của anh.

Lã tổ vui vẻ nhận lời, nói :

- Đệ tử tình nguyện tới đó.

Tiệc tan, các vị tiên đều nhận quà biếu đem về, Lã tổ cũng nhận một phần, vái tạ, và ngay hôm đó theo Chung Li Quyền tới Trường An. Lúc đó, Trương Quả đang hóa thành một vị linh quan, trông coi việc âm nhạc, múa hát, ăn thần ở trong vườn lê, Chung Li Quyền tới thăm ông ta, giới thiệu Lã tổ, để hai người quen biết nhau, lại nói rõ ý tới đây giúp đỡ. Trương Quả rất hân hoan, nói :

- Tôi tuy sống chen lộn chỗ này, nhưng rất ghét bọn chúng kiêu căng, nói rác tai. Hiện có một chuyện, kể ra cũng thú vị lắm. Đó là có tên yêu đạo Diệp Pháp Thiện ton hót trước mặt thiên tử, nói rằng trong Lê Viên có một ông già, chẳng có tên tuổi gì, tự xưng là si lão (ông già ngờ nghệch). Người đó chính là Trương Quả hóa thân, có nhiều đạo thuật. Thiên tử đã mấy lần sai nội quan tuyên triệu tôi, tôi đều thác bệnh, không đi, lại nhờ chương ban của chúng tôi ba bốn lần bẩm tấu rằng đó là một người vừa già vừa ngờ nghệch, ngoài việc dạy hát ra, chẳng có chút bản lĩnh nào, hoàng thượng đừng nên tin lời pháp sư nói nhảm. Nào ngờ Diệp yêu nghe vậy, tức giận, đồ mặt tía tai, vội vả tâu rằng : "Nếu đã vậy, bệ hạ hãy cho gọi hắn vào cung, nhìn tận mắt, bắt toàn ban linh quan từ đệ tới ca hát, coi người đó có phải người tiên hay không. Lúc đó chúng thần tự có biện pháp khiến hắn không thể che giấu nữa". Thiên tử nghe lời xằng bậy đó, lập tức cho đòi toàn ban chúng tôi vào cung. Tôi nhất quyết không chịu hiện xuất chân diện mục, đã tới đó dưới dạng một lão già. Tôi lại không quen thể chế quan gia, làm bộ ngớ ngẩn, lại bảo đám nhân viên hóa trang cho tôi thành một người nhà quê. Lúc đó, thiên tử rất chú ý đến tôi, đợi chúng ca múa xong, liền sai trung quan vời tôi tới kiến giá. Tôi lại biến thành một thằng bé để sai vặt, thiên tử liền nói : "Không phải người này. Vừa rồi trẫm thấy rõ ràng là một ông già, tại sao bây giờ lại lôi tới một đứa nhỏ ?". Chương ban cuống lên, không hiểu ra sao, chỉ dập đầu lạy, nói : "Tiểu nhân đáng chết ! Thật tình vừa rồi lôi tới thì là một ông già, không hiểu vì sao trong chớp mắt đã biến đổi hình dạng thế này. Người này, bản thân tiểu nhân cũng chưa nhìn thấy bao giờ, cũng không hiểu từ đâu tới". Thiên tử rất nghi ngờ, đích thân hỏi tôi "Người là ai?", tôi bẩm tấu là giáo sư trong Lê Viên, thiên tử nghe vậy, liền tươi cười trở lại, hỏi các giáo sư trong ban chúng tôi có bao nhiêu người, tôi bẩm tấu rằng : "Chỉ có một mình tiểu nhân, cùng hai vị phó ban, vì không nghe tuyên triệu, nên chưa từng tiến cung". Thiên tử lấy làm lạ, bảo tôi trở xuống, ráng lo dạy dỗ chúng về ca từ. Tôi vừa bước xuống, liền biến thành người già trở lại, liền nghe mọi người trong cung cười âm lên, kêu là kỳ lạ. Diệp Pháp Thiện nghe được, liền tâu . "Bệ hạ thấy đó, người này nếu không thần thông quảng đại, sao có thể biến đổi nhanh chóng ngay trước mặt bệ hạ. Nếu không phải thần tiên chân chính, sao dám to gan như thế". Thiên tử nghe vậy, gật đầu liền mấy cái, lại cho triệu tôi lên, tươi cười hiểu dụ : "Có người nói khanh chính là người tiên Trương Quả hạ phạm, du hí chốn hồng trần, có đúng hay không ? Trẫm rất tin Đạo giáo, hâm mộ thần tiên, nếu quả là Trương tiên, ngại gì mà không cho trẫm thấy chân dung . Trẫm hoan hi nghênh tiếp, mời khanh ở luôn trong cung, để sớm chiều nghe chỉ bảo, ý khanh thế nào ?"

Nghe đến đây, Lã tổ liền cười, hỏi :

- Xin hỏi sư thúc đối phó ra sao ?

- Đòi nào ta chịu thừa nhận, tất nhiên là kiếm lời hàm hồ nói ‘ “Sinh bình, ngay cả bạn bè họ Trương hạ thần cũng không có, và cũng không biết chữ “Trương” viết như thế nào, làm sao thần có thể là Trương tiên được ?”. Thiên tử không biết làm sao, đành cho chúng tôi rút lui. Xem chừng nhà vua lấy làm lạ. Thấy ta lúc già lúc trẻ, nên lúc bàn với người khác về chuyện này, ngài mới đùa bỡn gọi ta là “lão lang”.

Hai vị tiên nghe vậy, liền cười nói :

- Cách xưng hô hay lắm, danh hiệu hay lắm. Quả là một giai thoại trong Lê Viên.

Chung tiên lại gật đầu, nói :

- Chúng tôi sớm biết ông được hưởng phúc lớn, sau này sẽ được những người sinh sống về nghệ thuật ca múa hương khói phụng thờ, nhưng e rằng hai chữ “lão lang” sẽ còn truyền tụng về lâu về dài.

Lã tiên cũng cười, nói :

- Lê Viên là đầu mối của hí ban, lão lang lại làm ông tổ dạy nghề cho hí ban, thì sau này nghề múa hát, ca kịch có căn cơ vững chắc, sẽ tiến rất xa, không thể thiếu việc phụng thờ lão lang làm thần, đúng như lời thầy tôi suy đoán.

Câu nói đó khiến Trương Quả cười ngất. Chung Li Quyền liền nghiêm sắc mặt, nói :

- Vừa rồi là nói giỡn, sự thật vẫn là sự thật. Đạo huynh đã nhận trách nhiệm rất lớn, đã vào khu cấm địa trong hoàng thành, sao còn cố chấp, nhất định không chịu gặp thiên tử ? Người xuất gia chúng ta tùy tục kết duyên, không nhất định một điều gì, chỉ cầu có ích cho dân, là ra sức mà làm việc. Thiên tử ngày nay tuy ứng số gặp tai kiếp, nhưng là người thành tâm hiếu đạo, siêng năng việc chính trị, thương yêu dân chúng, tích chứa điều phúc, thì dù cho kiếp số đã định, tại sao không thể vãn hồi, hoặc giả giảm bớt tai biến ? Như vậy cũng có phần bỏ ích cho dân, cho nước. Việc hiện thành những công đức như thế, mà không nghĩ đến, chẳng uổng danh kim tiên trên trời lắm sao ?

Trương Quả nghe vậy, hoạt nhiên tỉnh ngộ, nói :

- Tiểu đệ ngu muội, kiến thức không rộng, lại thêm bầm tính cố chấp, không thích hàng ngày gần gũi thiên nhan, nên mới có điều làm lỡ như thế. Nay được chỉ dẫn, khác nào mở mang chỗ tối tăm. Nghe đâu thiên tiên tử hiện đang ra lệnh cho Diệp Pháp Thiện, bảo hắn tìm cách gì khuyên nhủ tôi tiến cung. Ngài hứa tôn tôi làm quốc sư, sớm chiêu thụ giáo. Vậy nên sớm muộn gì Pháp Thiện cũng tới tìm tôi. Tôi lỡ làm chuyện hí lộng rồi, nay lại thừa nhận mình là Trương Quả, biết ăn nói làm sao ?

Lã tiên cười, nói :

- Việc ấy rất dễ. Hoàng đế đã muốn gặp sư thúc, thế tất lại cho người tới Lê Viên vời gọi. Lúc đó, tôi sẽ thay mặt sư thúc, ảo hóa thành si lão, sư thúc chỉ việc ngồi yên một chỗ nào đó. Đợi khi hoàng thượng hỏi tới, tiểu đệ tự có cách nói năng, đưa sư thúc xuất hiện đường đường chính chính. Thứ nhất là đánh tan những lời cuồng ngôn sư thúc đã nói về si lão, tránh khỏi tội khi quân. Thứ hai là làm rõ việc Diệp Pháp Thiện trần tấu không thật, từ đó hoàng đế xa lánh hắn, để hắn khỏi gây rối trong nhân gian. Đó là kế “một công đôi việc”, sư thúc thấy thế nào ?

Hai vị tiên Chung, Trương đều nói :

- Kế đó rất hay !

Ba vị tiên đang tụ họp bàn tán bỗng thấy trưởng ban trong Lê Viên tiến vào. Hai vị tiên Chung, Lã vội tránh qua chỗ khác. Trưởng ban thấy mặt Trương Quả, liền chau mày, lộ vẻ sâu khổ, giậm chân xuống đất, nói to tiếng:

- Lão sư phụ ơi, chuyện nát bấy lên rồi ! Chẳng hiểu vị Diệp pháp sư chơi trò gì với chúng ta nữa đây. Ông ấy cứ nhất quyết nói sư phụ là Trương địa tiên. Nay hoàng thượng lại tuyên triệu chúng ta vào cung diễn kịch, ca múa. Tiếng rằng ca kịch, mục đích chỉ nhắm vào một mình sư phụ. Ông ta muốn chứng minh cho mọi người thấy sư phụ có phải Trương tiên hay không. Chính miệng Diệp pháp sư nói ra như vậy, còn hăm he tôi rằng nếu sư phụ không chịu thừa nhận, liền bắt trưởng ban tôi, tống vào thiên lao, sau đó mới nói chuyện với sư phụ. Theo tôi nghĩ, sư phụ đâu không phải Trương tiên chẳng nữa, cũng có bản lĩnh biến hóa nào đó. Nếu không, tại sao hôm đó có thể biến hóa, lúc già, lúc trẻ, khiến mọi người cười ầm lên ? Sư phụ đã có bản lĩnh như thế, hãy đợi khi hoàng thượng vui vào bệ kiến, cứ hàm hồ nhận đại một lời, cũng có chỗ tốt đẹp, lại tránh được hậu họa. Trước hết là cứu được sinh mạng cho trưởng ban tôi, chẳng tốt hay sao ?

Trương Quả nghe vậy, liền nói :

- Chà, tên Diệp Pháp Thiện này quả là độc ác. Hoàng thượng yêu cầu hắn đi tìm ta, hắn không dám gặp mặt ta thì thôi, tại sao lại đi hăm dọa người khác ? Hắn đã vô lý như thế, ta phải bày một trò ghẹo hắn, cho hắn biết thủ đoạn của si lão ta là thế nào. Trưởng ban đại gia, xin ông đừng buồn, hôm nay đi gặp hoàng thượng, giải quyết trái phải, việc đó ta tự đảm nhiệm, quyết không để liên lụy tới ông đâu. ông hãy yên tâm

Trưởng ban nửa tin nửa ngờ, đi lo chuẩn bị các nhạc cụ, tập hợp toàn ban nghệ sĩ, cùng Trương Quả đích thân dẫn dắt họ vào cung. Lúc này, chỉ trong chớp mắt, vai trò của lão lang đã thay đổi, do Lã tổ đảm nhiệm

Hí ban vào tới trong cung, hoàng đế không ra lệnh trình diễn, mà cho đòi trưởng ban cùng lão lang tiến lên, ra mắt. Trước tiên, ngài lấy lời dịu dàng hiền dụ, mỗi lời mỗi gọi Trương Quả là tiên nhân, chỉ yêu cầu người tiên hiền xuất bản lai diện mục, vui lòng nhận chức quốc sư cho trẫm. Sau thấy lão lang một mực chối từ, long nhan sa sầm, lập tức ra lệnh bắt trưởng ban, đem giam vào ngục. Trưởng ban sợ hãi thất sắc, vội quì dưới điện, dập đầu lạy đến

chảy máu đầu. Lã tổ bắt giác cười thầm, cất tiếng hô to :

- Xin hỏi bệ hạ, dựa vào đâu mà cho rằng tiểu nhân chính là Trương tiên ?

Hoàng đế phán rằng chính Diệp pháp sư đã nói ra, Lã tổ mới nói :

- Hạ thần xin được gặp mặt pháp sư, hỏi cho ra lẽ.

Hoàng đế nghe vậy, thấy bí quá. Là vì lúc Diệp pháp sư nói, ông ta đã ba bốn lần cầu xin hoàng thượng đừng nhắc tới tên ông, nay bỗng đòi ra làm chứng, há chẳng thất tín với ông hay sao ?

Hoàng đế ngần ngại một lát, mới nói :

- Khanh bắt tất phải cầu kiến pháp sư. Ông ấy thường không muốn gặp người khác đâu.

Lã tổ khấu đầu, nói:

- Tiểu nhân cũng không đòi hỏi gặp pháp sư làm chi, chẳng qua là hôm đó lui châu trở về, tiểu nhân cứ nghĩ tới nghĩ lui, không hiểu vì sao bệ hạ cứ cho thần là Trương tiên ? Tiểu nhân mới xin gặp sư phụ mình, là Chung tiên nhân, tiên nhân nói : "Muốn gặp Trương tiên không khó. Nhưng phải nhờ Diệp pháp sư đích thân đi Chung Nam sơn một chuyến mới được. Ngoài ông ấy ra, không ai làm nổi đâu". Cứ đó mà xét, tiểu nhân không phải Trương tiên, và có thể là Trương tiên đang ở trên núi Chung Nam, lại phải cần Diệp pháp sư vớt vát một phen mới được.

- Lúc đầu sao không chịu nói, để bây giờ trẫm đòi bắt trưởng ban mới chịu khai ra ?

- Lúc trước, tiểu nhân rất sợ pháp sư khiển trách, nên chẳng dám nhiều chuyện. Nay thấy bệ hạ nổi cơn lôi đình, nếu không nói thật, thì trước là trái ý thánh thượng, sau là để tội tới trưởng ban, chung qui đều là lỗi của thần, sao còn dám giữ kín trong lòng, để chuốc lấy tai họa khó lường ?

Hoàng đế gật đầu, cho lui. Ngay sau đó lại cho gọi Diệp pháp sư lên. Bọn Lã tổ còn ở dưới thềm, từ xa xa nhìn thấy hoàng đế nói chuyện với ông kia, dường như cho biết lão lang không phải chân tiên, mà chân tiên đang ở Chung Nam sơn, yêu cầu pháp sư phải đi một chuyến. Kể đó, thấy Pháp Thiện phủ phục dưới thềm, không rõ là nói những gì, chỉ thấy hoàng đế lộ sắc mặt không vui, bực tức thoái trào.

Lã tổ về đến Lê Viên, cất tiếng cười ha hả, nói với Trương Quả :

- Thừa sư thúc, tiểu đệ chỉ nói một câu là mọi chuyện êm hết! Nhân đó, đem những lời đối đáp với hoàng đế kể lại cho hai vị tiên Chung, Trương cùng nghe.

Hai vị tiên nghe xong, đều cười, nói:

- Cách đó rất hay ! Sáng sớm mai, nhất định Diệp Pháp Thiện sẽ tới cầu kiến lão lang, anh cứ... vậy, vậy mà đối phó, bắt hắn phải mở cửa một chuyến. Sau đó, lại dùng biện pháp... như thế, như thế. Có thể tự động xin gặp vua, chẳng cần hắn tiến dẫn, để hắn không biết đường đâu mà đối phó.

Lã tổ mỉm cười, nhận là phải.

Sáng sớm hôm sau, quả nhiên Diệp Pháp Thiện tới, xin gặp lão lang. Lã tổ lại biến ra lão lang già, ra tiếp kiến, hỏi hắn vì sao tới đây ? Pháp Thiện bẽn lẽn, nói :

- Chẳng dám giấu gì tôn giá, bản đạo nhất thời lầm lỡ, trước mặt thánh thượng có nói tôn giá chính là Trương Quả đại tiên. Nào ngờ thánh thượng có lòng cầu hiền tha thiết, có chí mộ đạo thâm sâu, muốn tìm Trương đại tiên cho bằng được. Chẳng dè tôn giá ra mắt thánh thượng, không chịu thừa nhận một tiếng, còn đề cử tôi đi Chung Nam sơn một chuyến. Chuyện đó không cần đề cập tới nữa, chỉ xin hỏi tôn giá có biết đích xác Trương đại tiên ở đâu hay không ? Nếu quả thật có Trương tiên ở Chung Nam sơn, tôi có phải vất vả đi một chuyến, cũng kể như vì nước cầu hiền, ai lại dám không đáp ứng ? Giả sử tôi bên đó, không có Trương tiên, làm sao tôi có thể trở về phục chỉ . Vì thế, bản đạo đặc biệt tới đây, cầu xin tôn giá, ở trước mặt thiên tử, nói rõ một câu đúng sự thật, chẳng những bản đạo thật lòng cảm ơn tôn giá, mà hoàng thượng cũng cảm kích vô cùng.

Lã tiên thấy giọng lưỡi hắn vô cùng điêu ngoa, mới nghĩ thầm : "Tên khốn này, không cho nếm mùi lợi hại, hắn cứ tưởng chúng ta là một lũ ngốc", nhân đó mới mỉm cười, nói :

- Pháp sư dạy quá lời rồi. Hạng người như tiểu nhân sao dám nói trước mặt thiên tử chứ ? Phiền đại giá pháp sư đến đây, cũng là muôn ngàn lần sợ hãi rồi. Còn chuyện Chung Nam sơn có Trương tiên hay không, chẳng qua chỉ là tiểu nhân được nghe tể sư phụ nói phịa một câu thôi. Hiện nay, tể sư phụ đã lên núi Thiên Thai, không định rõ ngày về. Uổng công pháp sư tới đây, tiểu nhân chẳng biết nói sao, lòng thật áy náy, xin pháp sư lượng thứ.

Diệp Pháp Thiện nghe vậy, lòng nóng như lửa đốt, nghĩ thầm : "Rõ ràng người là Trương Quả, sao còn bắt ta đi tìm Trương Quả thứ hai ?". Nhưng không thể nói ra được, đành nén giận, hạ thấp giọng, hỏi :

- Nếu quả thật ở Chung Nam sơn có Trương tiên, bản đạo đi lần này, chẳng biết người tiên có chịu cho gặp mặt hay không ? Muôn ngàn lần mong tôn giá nói thật cho biết, đừng thoái thác nữa.

Lã tiên thấy Pháp Thiện lộ vẻ nóng ruột, cảm thấy bất nhẫn trong lòng, mới mỉm cười, nói :

- Tiểu nhân cùng Trương tiên chẳng có mối quan hệ gì, làm sao biết được ông ấy có chịu tiếp kiến hay không ? Những điều tiểu nhân nói đều là sự thật, sao dám có ý thoái thác ? Pháp sư đã hỏi tới tiểu nhân biết được điều gì, cứ thành thật bẩm báo. Tiểu nhân đã từng hỏi tỳ sư phụ: nếu hoàng thượng phái người đi mời Trương đại tiên, chẳng biết đại tiên có chịu tiếp kiến hay không ? Tỳ sư phụ cười, nói : "Thần tiên lấy trung hiếu làm gốc, lấy việc cứu đời làm hoài bão, nếu hoàng thượng ngự giá, đương nhiên là Trương tiên tiếp đón. Nếu phái người khác đi, trước hết phải xem người đó có thành tâm hay không ? Nếu có chút lòng khinh mạn, có chút ý gian xảo, dù cho có được gặp mặt, người tiên cũng chẳng thổ lộ chân tình, không chịu đi theo đâu".

Pháp Thiện nghe vậy, bất giác đổ mồ hôi lạnh. Nhưng được lão lang nói rõ cho biết, đã thầm mừng lắm rồi, vội hướng về phía Lã tiên vái tạ, cáo từ về phủ.

Hôm sau, Pháp Thiện mang theo thư mời của thiên tử, tiến về Chung Nam sơn. Cuộc hành trình kéo dài, không chỉ một ngày, lại đi qua nhiều nơi hoang vu, hoặc trèo đèo, lội suối, vô cùng vất vả.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 93: Diệp Pháp Thiện Đi Tìm Trương Quả Lão. Lã Thuần Dương Thử Thách Bạch Mẫu Đơn



Diệp pháp Thiện chịu nhiều đau khổ, lúc đói lúc khát, qua một chặng đường dài, trải qua biết bao nguy hiểm, mà không dám nói một câu oán than, cuối cùng mới lên được núi Chung Nam. Lúc bấy giờ, Chung Li Quyền cũng già biệt hai vị tiên Lã, Trương, nói rằng cần phải ra ngoài biển thăm bạn bè, bảo hai vị tiên ở lại kinh sư. Ông cũng thuận tiện thay mặt Trương Quả, ở dưới núi Chung Nam, biến thành một đạo đồng, đợi Pháp Thiện tới.

Khi Pháp Thiện xuất hiện, Chung Li Quyền chỉ lo hái thuốc, không để ý gì tới hắn. Pháp Thiện thấy đạo đồng, mừng như lượm được của báu, vội tiến lại thi lễ, nói :

- Xin chào tiểu huynh đệ.

Chung Li Quyền quay đầu nhìn lại, vẫn tiếp tục làm công việc của mình, miệng lầm bầm một mình :

- Thăng cha quê mùa ở đâu tới, cùng lắm mới sống được bốn, năm chục năm, dám kêu ta là tiểu huynh đệ ? So với hàng cháu chắt của ta, ngươi còn thua thì lễ, nói :

Pháp Thiện nghe vậy, kinh hãi nói :

- Thì ra là một vị đạo trưởng. Bần đạo có một câu thỉnh giáo, xin đừng tiếc lời chỉ dẫn.

Chung Li Quyền vắt dụng cụ đang cầm trong tay đi, hỏi :

- Ngươi hỏi điều gì ? Có phải là người từ trong kinh phái đến đây để tìm Trương tiên đấy chăng ?

Pháp Thiện càng thêm kinh hãi, vội vái một vái, nói :

- Chính thị ! Đệ tử là Diệp Pháp Thiện, phụng chiếu chỉ của đương kim hoàng đế, đặc biệt tới đây để mời Trương đại tiên, mong đạo trưởng thông báo cho một lời.

Chung Li Quyền không trả lời, lại nói lầm bầm :

- Nếu người sớm biết cung kính như thế, đã không đến nỗi chịu nhiều gian khổ. Minh cũng ra ngõ gặp gái hay sao mà bị xúi quẩy, lầm lỡ biết bao thời giờ.

Pháp Thiện nghe vậy, biết rằng đạo đồng châm biếm mình, không dám trả lời, cung kính đứng một bên, đợi cho đạo đồng lên tiếng trở lại. Chung Li Quyền lại cười một chập, nói :

- Thằng cha ngu ngốc này, trở về đi thôi. Người ta đã sớm làm quốc sư của hoàng thượng rồi, người còn đứng ngơ mặt ở đây làm gì?

Pháp Thiện bất giác ngăn người ra một lúc, nói :

- Thì ra Trương đại tiên đã biết tin tức, tự mình tiến kinh từ trước rồi.

Chung Li Quyền thờ "Phi" một tiếng, nói :

- Cái gì gọi là tiến kinh ? Thế nào gọi là tới trước với tới sau ? Người ta như mặt trời, mặt trăng, chỗ nào cũng chiếu tới nơi, là đồng thể với trời đất, có cảm tất ứng. Nói ông ấy ở kinh, há phải ông ấy chưa từng ở núi này ? Nói ông ấy đi trước, rất có thể ông ấy động thân sau người. Vũ trụ này quá chật hẹp, có việc gì là không thể thực hiện ? Người chạy suốt mồ hôi, tự cho là đã đi một quãng đường ngàn dặm, nhưng dưới con mắt của thần tiên, bất kể cách xa bao nhiêu, chỉ cần bước một hai bước là tới, đâu có đáng kể là chuyện lớn lao ? Đi đi, đi đi, thật tình ta không có thời giờ nói chuyện tào lao với người.

Nói rồi, cúi nhặt dụng cụ lên, tiếp tục công việc hái thuốc.

Pháp Thiện ngờ ngẩn một hồi, trong lòng phát sinh ảo tưởng, nghi ngờ đồng tử ở trước mắt có thể là Trương tiên chăng ? Nếu ta làm điều gì làm lỡ, chỉ tỏ cho người ta chê cười. Vạn nhất ông ấy hăm dọa, ép buộc ta động thân, mà ta không chịu đi, rất có thể bị ông ấy hại chết như chơi. Vừa nghĩ tới đó, bỗng thấy đạo đồng lại vắt dụng cụ xuống, cất tiếng cười ha hả, nói:

- Nói thực cho người biết, vừa rồi người đã nghĩ sảng, đi vào ma đạo mất rồi. Thiên hạ làm gì có thần tiên hăm dọa người ? Người đã có thành ý đến đây, tự nhiên người ta thấy được lòng lo lắng của người, chấp nhận lời yêu cầu của người, đã sớm ở trong cung rồi. Nếu người không tin, hãy ở lại vùng phụ cận núi này, thuê một căn nhà tranh mà ở đó, đợi tới lúc Trương đại tiên cáo lão về vườn, thế nào chẳng có ngày gặp ông ấy.

Pháp Thiện nghe nói, mới biết rằng quả thật Trương Quả không từng rời xa kinh sư một bước. Cậu đồng tử trước mắt đây, không biết có phải hóa thân của Trương tiên, hay bạn bè ông ấy ? Chỉ hận mình công lực nông cạn, không thể nhận định rõ mà thôi.

Hắn vừa nghĩ tới đó, Chung Li Quyền đã cất tiếng cười vang, nói :

- Đã biết mình công phu không nhiều, sao không mau mau trở về dụng công luyện tập, còn ở đó mà khoe tài khoe giỏi, đòi làm pháp sư gì đó, chỉ tỏ người ta chê cười ?

Pháp Thiện thấy việc gì đạo đồng cũng biết trước, như xoáy vào gan phổi của mình, bất giác sợ hãi quá chừng, vội dập đầu lạy tận đất. Chung Li Quyền lại cất tiếng cười, nói :

- Bảo người trở về, người không chịu đi, khuyên người ở lại đây dụng công luyện tập, người lại không chịu, cứ một mực quán quít bên ta làm gì ? Nhưng thôi, ta cũng thương người đường xa vất vả, chịu khổ đã nhiều, nay ta giúp cho người một trận gió, đưa người trở lại kinh sư vậy.

Nói rồi há miệng, thổi một làn hơi, tức thì một trận gió lớn nổi lên, đưa Diệp Pháp Thiện từ dưới đất bay tuốt lên chín tầng mây, trôi nổi vờ vờ. Pháp Thiện sợ hãi, vội nhắm chặt hai mắt, ngay cả cử động chân tay cũng không dám. Một hồi, nghe gió lặng, cảm thấy thân mình rơi xuống, mới mở mắt ra nhìn. Ôi, một chuyện lạ xảy ra, bản thân đang nằm trên giường của mình. Mờ mắt nhìn quanh, thấy không sai chút nào : đây là nhà của mình.

Kinh hãi kêu lên một tiếng, làm kinh động tới đám gia nhân bên ngoài, và bọn đàn bà, con gái đang ở phòng phía trước, tất cả cùng kéo tới thăm hỏi. Họ thấy Pháp Thiện há hốc miệng, mắt mở trừng trừng, không biết nói sao. Vợ Pháp Thiện là Vương thị lên tiếng trước nhất :

- Chà ? ông về hồi nào vậy ? Sao không vào bằng cửa trước ? Cũng chẳng hiểu ông vào bằng cách nào, lại nằm đây mà ngủ !

Pháp Thiện nghe vậy, lại nhắm hai mắt, hồi tưởng những việc đã qua. Những chuyện trước, chuyện sau cứ lần lượt hiện ra trước mắt. Pháp Thiện mới nhìn mọi người, hỏi :

- Chẳng phải chúng ta đang gặp nhau trong giấc mơ ư ?

Vương thị vạch liền :

- Ban ngày ban mặt, nằm mơ nỗi gì ?

Pháp Thiện định thần một lát, bất giác nói không ra hơi, cho mọi người rút lui, chỉ giữ lại Vương thị trong phòng, đem những chuyện vừa qua, nhất nhất kể lại. Vương thị nghe xong, liền hiểu rõ, cười nói :

- Uổng danh ông là người hiểu biết, chuyện như vậy cũng không nghĩ ra. Người ta là đại la kim tiên, tự nhiên là có pháp lực vô biên, thần thông quảng đại. Theo tôi thấy, mọi chuyện xảy ra từ trước tới sau, đều do Trương tiên một mình bày ra, để làm trò đùa. Nhân thấy ông dài lưỡi, lắm điều, đối với ông ta lại không chút lễ mạo, ông ta mới bày trò, cho ông nếm mùi đau khổ. Sau thấy ông có thành tâm – Thần tiên là không bao giờ đối xử quá đáng với người khác – ông ấy mới giúp cho một con gió, đưa ông về nhà. Nói tóm lại, những gì là si lão, lão lang, sư phụ của lão lang, và đạo đồng ở Chung Nam sơn nữa, đều là Trương tiên một thân ảo hóa.

Pháp Thiện nghe vậy, nửa tin nửa ngờ, chỉ biết sửa sang lại mũ áo, lập tức vào cung. Liền thấy thiên tử cùng một vị lão đạo đang ngồi, bàn về Huyền kinh bí kíp, Pháp Thiện càng tin lời vợ nói là đúng. Thiên tử vừa thấy mặt, liền nói :

- Vất vả cho khanh quá.

Pháp Thiện biết vị đạo nhân kia chính là Trương Quả, vội dập đầu lạy nói :

- Trương đạo trưởng đã về đây rồi. Vì thần chỉ vì dài lưỡi, suýt nữa không thể trở về, thấy mặt bệ hạ.

Thiên tử cười, hỏi thăm tình hình chuyến đi, Pháp Thiện đứng dậy, hướng về phía Trương Quả, vái mấy vái, nói :

- Bệ hạ bắt tất phải hỏi cặn kẽ hạ thần. Mọi chuyện đều có Trương quốc sư nhúng tay vào, bệ hạ cứ từ từ hỏi ông ấy, sẽ rõ tất cả.

Trương Quả cười, nói :

- Lại nói nhảm rồi ! ông không nhớ những lời vợ ông đã nói hay sao ?

Từ đó, Trương Quả vắng chiếu chỉ, an thân ở Tập hiền viện. Những lúc rảnh rỗi, được vời vào trong cung, để giảng huyền lý về việc tu đạo. Lúc đầu, những tướng thiên tử có thể tu đạo, lập đức, làm một vị vua thánh minh, nếu có gặp phải kiếp số, cũng vẫn hỏi được một, hai phần. Thiên tử thời bấy giờ là Huyền Tông hoàng đế khi mới lên ngôi rất siêng năng việc chính trị, thương yêu dân chúng, và những năm thuộc niên hiệu Khai Nguyên có thể kể là thời thịnh trị của nhà Đường. Về sau, thiên hạ thái bình, muôn dân lạc nghiệp, vị thiên tử này dần dần sinh ra kiêu dâm, hôn ám.

Đến khi đổi niên hiệu là Thiên Bảo, trong cung có sủng phi Dương Ngọc Hoàn, bên ngoài có hạnh thần An Lộc Sơn, cấu kết nhau, sống buông thả nơi cung cấm. Các đại thần trong triều lại kết đảng mưu lợi riêng, làm nhiều loạn thời cuộc. Trương ở trong triều đã nhiều năm, mắt thấy thiên hạ nhiều việc, kiếp số đã thành.

Tên An Lộc Sơn này chính là con chồn già đã rời bỏ núi Thiên Bình, đi đầu thai trước đây. Những hành vi của hắn đã nhiều lần vượt ra ngoài khuôn phép. Trương Quả biết thiên hạ chẳng bao lâu sẽ đại loạn, không thể cứu vãn, hà tất còn sống chen lộn giữa triều đường làm chi. Một hôm tan châu trở về, đem ý rút lui nói với Lã tiên. Lã tiên mấy hôm nay cũng mới phát sinh một chuyện phong lưu, nghe Trương Quả nói, liền cười, bảo :

- Cháu cũng mới có một người tình nhân, gần đây đang giao hảo với nhau, làm sao có thể bỏ kinh thành mà đi được ?

Trương Quả nghe vậy, liền cười lớn tiếng :

- Thần tiên mà có tình nhân ? Anh đã dở chứng rồi đây.

Lã tổ nghiêm sắc mặt, nói :

- Tại sao thần tiên lại không được phép có tình nhân ? Nếu sư thúc không mắc chuyện gì lớn, hãy theo cháu đi chơi một chuyến, mới rõ người tình nhân của cháu là trang quốc sắc thiên hương, xứng đáng với mối chung tình của cháu.

Trương Quả nghe chuyện bất ngờ, liền nói :

- Vậy tôi theo anh đi, coi thử thế nào.

Nói rồi, tính theo Lã tiên đi liền, Lã tiên vội nói :

- Khoan đã. Đây là chỗ yên hoa, chúng ta ăn mặc thế này, không thích hợp chút nào.

Trương Quả cười nói :

- Thì ra anh không dám hiển xuất bản lại diện mục ra mắt người ta. Cho thấy anh đãi người không chút thành ý, sao có thể kể là tình nhân được ?

Câu nói đó khiến Lã tổ á khẩu, không biết đường nào trả lời, đành cười xòa. Vì thế Lã tổ biến ra một thư sinh trẻ trung, Trương Quả cũng biến ra một nhà buôn trung niên, hai người cùng rời khỏi Tập hiền viện, lội bộ mà đi. Qua nhiều khu phố đông đúc, mới tới một ngôi nhà đồ sộ. Lã tổ đưa tay gõ cửa, bên trong có người ra mở, là một người ăn mặc ra dạng một gia nhân. Vừa thấy Lã tổ, ông ta cất tiếng gọi Vương công tử, mặt mày tươi tỉnh, và rất cung kính, lại quay qua Trương Quả vái một vái. Trương Quả cười, nói :

- Ở đây anh cũng có thứ lắm, chỉ tiếc là anh đóng vai Vương công tử.

Lã tổ đưa mắt ra hiệu cho Trương tiên đừng nói. Hai người tiến vào cửa, đi qua một sân rộng, vòng quanh một hành lang dài, mới tới khu nhà chính. Trương tiên hỏi nhỏ Lã tổ coi đây là đâu, Lã tổ cũng hạ thấp giọng, nói :

- Sư thúc đừng nên hỏi, lát nữa sẽ biết.

Trương tiên tỏ ý buồn bực. Đi một lát, tới một đại sảnh, từ đằng sau tiến ra nhiều cô gái trẻ trung, quần áo đẹp rực rỡ, cô nào cô nấy đều tươi cười, cất tiếng gọi Vương công tử. Trong đám có một người dung mạo rất đẹp, tuy tuổi đã lớn, còn giữ được nét phong vận, vẻ yếu điệu quyến rũ, các cô khác không sao theo kịp.

Lã tổ cười, nói với Trương tiên :

- Đây là tình nhân của tiểu đệ, có tên là Bạch Mẫu Đơn.

Trương Quả nghe tên gọi "Bạch Mẫu Đơn", lại nhìn tình cảnh trước mắt, mới biết Lã tổ đã chơi khăm, dẫn mình tới một nhà thanh lâu, trong lòng dờ khóc dờ cười, đành nén nhịn. Bạch Mẫu Đơn vệt các cô gái ra, tiến lại gần, mỗi tay nắm tay một vị tiên, lôi kéo đi, qua phía sau đại sảnh, tới một gian hoa sảnh nhỏ nhỏ.

Hai bên hoa sảnh, treo hai tấm màn dài tận đất, đưa mùi hương thơm nức mũi. Bạch Mẫu Đơn dẫn hai vị tiên vào một căn phòng phía Đông. Trương tiên ngừng đầu nhìn, thấy trong phòng trưng bày nhiều đồ đạc sang trọng. Đáng chú ý nhất là một bàn trang điểm của phụ nữ, đẹp lộng lẫy. Trương tiên đưa tay chỉ cho Lã tổ thấy, cất tiếng cười ha hả. Lã tiên nói:

- Có gì đáng cười đâu ? Sư thúc quả là ít thấy, lạ nhiều !

Trương Quả đáp :

- Ta không cười điều gì khác, chỉ cười anh đa tình, không sợ sa xuống A Tì địa ngục sao ?

Lã tiên cười, nói :

- "Chết dưới khóm mẫu đơn. Làm qui cũng phong lưu". Nàng có tên Bạch Mẫu Đơn, cháu tình nguyện chết vì nàng.

Trương Quả chưa kịp đáp Bạch Mẫu Đơn cũng không để cho Lã tổ lên tiếng, đưa cánh tay ngà ngọc bịt lấy miệng Lã tổ, cười nói :

- Người đời nói ra câu nào, cũng cầu mong điều cát lợi, riêng vị công tử này, mở miệng ra là nói tới chết. Anh đòi chết vì em, em không cho anh chết, đã sao ?

Hai vị tiên nghe vậy, cũng cất tiếng cười ha hả. Bạch Mẫu Đơn phật ý, lộ vẻ then thùng, hờn dỗi, ngã vào mình Lã tổ, giữ chặt lấy, không buông. Lã tổ vội lên tiếng dỗ dành. Trương tiên đứng một bên, thấy hai người quấn quýt, bất giác lắc đầu, lát sau lên tiếng đòi đi. Lã tổ không biết làm sao, đành đi theo, cùng trở về Tập hiền viện.

Trương tiên vô cùng thắc mắc về chuyện này, nhưng cũng biết Lã tổ quyết không phải vô ý mà làm như vậy, mới hỏi lý do. Lã tổ đem sự tình kể lại, nói :

- Cô gái này cùng cháu kể là bạn cũ từ lâu lắm rồi. Kiếp trước, cô tên là Tiểu Kim Tử, họ Chu. Lúc cháu lên Lư Sơn học kiếm pháp, chúng cháu đã từng có mối quan hệ với nhau. Lúc đó, cháu từng nói lỡ một câu, chấp nhận một lời yêu cầu của cô. Nay hai người tình cờ gặp lại nhau nơi đây. Lúc học kiếm pháp, cháu có đem chuyện này kể lại với Hà đại tiên cô, tiên cô mới trách cháu, nói rằng người tu đạo không nên khinh suất hứa hẹn với ai một điều gì, vì một câu nói lỡ lời có thể kết thành món nợ oan nghiệt về sau. Khi cháu tới kinh sư, người con gái kia đã chuyển kiếp làm người, lạc vào xóm thanh lâu. Tiểu đệ vừa nhìn, thấy cô dung nhan thần tình, nói năng sắc sảo, y hệt như kiếp trước, không sai chút nào. Cháu liền xúc động trong lòng, nhớ lại những lời tiên cô nói, thấy người con gái này quả có phúc phận rất lớn, phải nhờ tay cháu độ thoát cho. Vì thế, cháu mới dự tính từ chỗ tình cờ quen biết, tìm cách nâng đỡ cô một phen, để khỏi phụ lòng cô, ở kiếp trước đã cùng cháu kết một đoạn duyên phận.

Trương tiên hoạt nhiên tỉnh ngộ, nói :

- Ta đã liệu tính trong chuyện này phải có một lý do nào đó, nay mới hiểu ra, chẳng trách cháu cùng cô kia kết làm một cặp tình nhân.

Lã tổ lại nói :

- Không giấu gì sư thúc, cháu đã thử thách cô nàng hai lần rồi. Lần thứ nhất, cháu thử thách cô về lương tâm ra sao. Là vì ở kiếp trước, khi còn bé, cô đã bị bà mẹ độc ác áp chế, nên cô có lòng dạ rất xấu, mà một cô bé bình thường không nên có. Nhưng đó chẳng qua chỉ là cách tự vệ của cô, xét về tình có thể tha thứ. Nhưng, để cho chắc chắn, cháu mới nghĩ ra một cách để thử thách cô. Một hôm, cháu giả bộ mắc bệnh nguy kịch, sắp chết, liền thấy cô khóc lóc thảm thiết, mời thầy thuốc điều trị, lại xem bói xem toán, cuống cuồng lên.

Trương tiên nghe vậy, liền cười ồm lên :

- Anh làm rồi. Những chỗ thế này, làm gì có người thật lòng đối xử với người khác. Cô ta khóc lóc, làm bộ khấn Trương, kỳ thực chỉ là thủ đoạn của gái lầu xanh mê hoặc người ta.

Lã tổ không đợi nghe hết câu, liền lắc đầu, nói :

- Sư thúc quá khe khắt rồi. Những thủ đoạn của kỹ nữ chỉ lừa gạt nỗi người thường, làm sao lừa dối nỗi thần tiên chúng ta ? Đây là ... đây là ...

- Là cái gì ? Là thần tiên trong giới kỳ nữ hả ?

Lã tổ không cãi lại, kể tiếp :

- Lần thứ hai, cháu lại tìm cách thử thách cô về mặt đảm lược, coi có quyết tâm, dám liều tính mạng hay không ? Lần này, cháu cũng được hoàn toàn yên tâm. Sau đây, cháu sẽ tiến hành cuộc thử thách thứ ba.

Lã tổ là một nhân vật phong lưu trong giới thần tiên. Việc ông ba lần thử thách Bạch Mầu Đơn và độ cho tình nhân thành địa tiên đã được người đời truyền tụng, về sau lại thêm nhiều lời ngoa truyền, mỗi người nói một cách. Người ta còn đặt thành tuồng hát, lấy tên là "Lã Động Tân tam thí Mạch Mầu Đơn" – Lã Động Tân ba lần thử thách Bạch Mầu Đơn – kèm theo nhiều ca khúc. Sau rồi, "ba lần thử thách" lại được sửa đổi thành "ba lần đùa cợt", và vở tuồng có tên là "Lã Động Tân tam hí Bạch Mầu Đơn".

Đây nói tiếp việc Lã tổ đem chuyện thử thách Bạch Mầu Đơn kể lại cho Trương tiên nghe. Trương tiên mới hỏi cách thử thách đó như thế nào, Lã tổ cười nói :

- Những sự tình này, tùy cơ mà phát sinh, không nhất định một điều gì. Nay xin hỏi sư thúc nên rời khỏi triều cương như thế nào ?

Trương tiên thờ dài, nói :

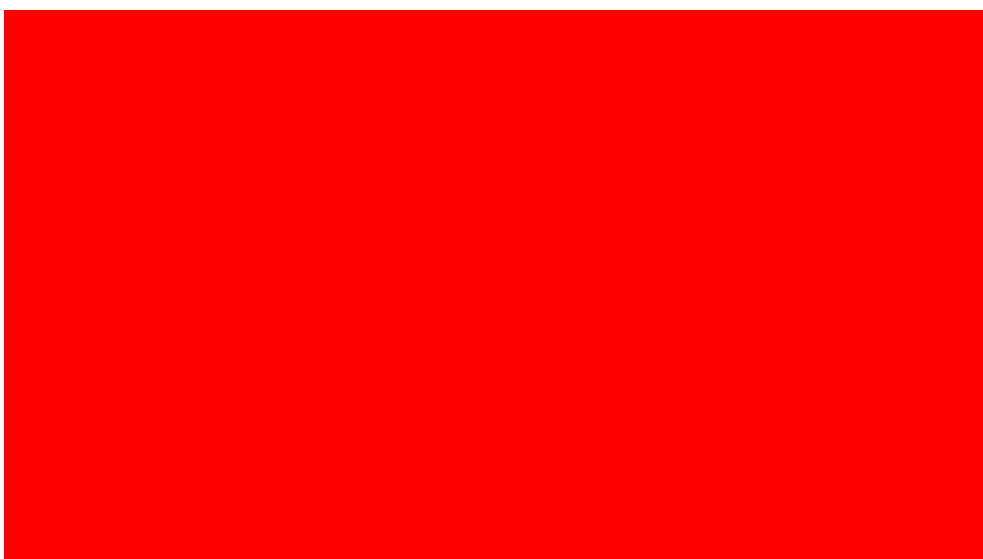
- Ta từ khi vào triều làm quốc sư đến giờ, thâm thoát đã ở trên dương thế hơn hai chục năm. Trước mắt thấy thiên tử ngày một hôn ám, nếu có mời ta vào cung, thì ngoại trừ những lúc cao hứng, bàn bạc những câu hư ngôn vô bổ trong Đạo kinh ra, chỉ yêu cầu ta bày trò ảo thuật đùa bỡn, cho mọi người cười vui một trận. Lại có một chuyện khiến ta rất khó ở lại chỗ này. Đó là việc con chồn già đầu thai làm An Lộc Sơn, đã ngang nhiên làm loạn cung vi, gây nên lăm chuyệ xấu xa. Thiên tử không sáng suốt, đã nhận hấn làm con nuôi. Những chuyện đáng xấu hổ như thế, ta nhìn đã ngứa mắt, chỉ muốn giết hấn chết ngay cho rồi. Nhưng hấn là người ứng kiếp mà sinh ra, ta không thể thu thập hấn được. Cũng may ta đã sớm có kế thoát thân, chẳng bao lâu sẽ thực hiện, để âm thầm ra đi không nghe, không thấy. Hiện diệt thấy thế nào ?

Tiểu diệt đã tính toán giùm cho sư thúc rồi. Đại khái là trong vòng năm, ba ngày nữa, ắt có thể rời triều, trở về dân dã. Nhưng cũng còn phải thu nhận một đồ đệ, đem theo mới được.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 94: Xoay Lưng Cười Lừa, Quả Lão Hiện Linh Ứng Trả Nợ Trần Tục, Lã Tổ Độ Tình Nhân



Đây nói chuyện Đường Minh Hoàng, từ sau khi mời được Trương Quả đại tiên làm quốc sư. Lúc đầu, nhà vua thành tâm thỉnh giáo về Huyền môn đại đạo, về sau đam mê tửu sắc, ngay cả việc quốc gia đại sự cũng không buồn hỏi tới, làm gì còn có lòng tu tiên, liễu đạo nữa ! Nhân thấy Trương tiên có nhiều thần kỳ thánh tích, những khi cao hứng, nhà vua mới vời người tiên tới để làm trò ảo thuật mua vui.

Có một lần, Minh Hoàng thấy Trương tiên cười một con lừa rất mạnh mẽ, tỏ ý ham thích. Trương tiên mỗi khi ra khỏi nhà, liền ngồi xoay lưng lại mà cười lừa, một kiểu cười lừa rất kỳ dị, cứ để như vậy mà cười nhong nhong vào cung, lại cho lừa chạy một vòng quanh ngự hoa viên để rong chơi. Trương tiên vốn là người có lòng trung hiếu, đối với thiên tử luôn luôn giữ lòng tôn kính, thiên tử đã ra lệnh, tự nhiên là ông chẳng dám làm trái bao giờ. Nhận được

chiếu vời gọi vào vườn hoa, ông cười con lừa chạy một vòng, không thay đổi cách ngồi. Con lừa đó cũng kỳ lạ, chẳng cần chủ nhân phải xoay đầu về đằng trước để chỉ dẫn, nó đã biết ý ông, lúc nhanh lúc chậm, đi đúng đường, không bao giờ lầm lẫn. Chạy một vòng, được thiên tử vời vào cung ban yến, Trương tiên liền buộc con lừa ở trong hoa viên. Nhà vua lại ra lệnh đem lương thực tới cho nó ăn, Trương tiên vội từ chối, nói :

- Con lừa của hạ thần không biết ăn lương thực, tối đa chỉ ban cho nó một chén nước là đủ.

Thiên tử chuẩn tấu, sai nội thị dắt con lừa đi cho uống nước, một mặt sai bày yến tiệc để đãi Trương tiên.

Nói chuyện một hồi, thiên tử mượn cớ rời bàn tiệc, bảo quần thần ở lại bồi tiếp Trương tiên, còn ngài lén lút đi xem con lừa.

Nội thị bầm tấu rằng con lừa đã uống hết một chén nước lạnh, không chịu uống nữa. Thiên tử liền truyền lệnh ban rượu uống. Nội thị liền khiêng tới một vò rượu thật lớn, cho con lừa uống. Con lừa vừa uống một ngụm, liền cảm thấy vị lạ, không chịu uống tiếp.

Thiên tử nổi giận, phán :

- Nó không uống rượu, lôi đi chém đầu.

Con lừa nghe lời dụ, không đợi nội thị cưỡng ép đổ rượu, liền ngừng đầu lên, đưa hai chân trước nâng đỡ vò rượu, cho rượu chảy xuống ào ào, ngửa cổ uống cạn vò rượu, lập tức quì xuống, đưa cao hai chân trước, hướng về phía thiên tử, làm ra vẻ vái lạy tạ ơn.

Thiên tử rất hài lòng, vừa tính lên tiếng khen thưởng vài câu, không dè từ tính phát tác, con lừa mềm nhũn ra, ngã mình xuống đất, nằm nghiêng qua một bên, không nhúc nhích. Nội thị hò hét, nó cũng không trở dậy, đá một phát, nó cũng không nhúc nhích.

Lại nghe có tiếng binh bịch, như thể đá vào một cái khung bằng giấy. Thiên tử thấy lạ quá, đích thân tiến lại, đá liên hai phát, phát ra hai tiếng liên tiếp, dường như đá phải con lừa hàng mã, dùng nan tre kết lại thành một cái khung, dán giấy ra ngoài.

Thiên tử vừa ngạc nhiên, vừa buồn cười. Nhìn kỹ con lừa, thấy nó trắng đã hai mắt, hơi thở đứt hẳn. Thì ra số thọ của con lừa đến hôm đó là chấm dứt. Thiên tử lúc đó quính quáng, vội hỏi :

- Các người xem thử, có cách nào cứu được nó không ? Nếu không cứu nổi, mau đem đi chôn. Chừng nào lão đạo tra xét, thì nói con lừa chạy trốn mất rồi. Không được nói rõ sự thật ra, kéo ông ta coi chúng ta là một lũ con nít, ham vui đùa.

Nói chưa dứt lời, một nội thị đã đưa tay nâng con lừa lên, liền kinh hãi kêu lên :

- Đúng là một con lừa giả, một con lừa bằng giấy.

Thiên tử ngạc nhiên, nhìn kỹ lại, quả là một con lừa hàng mã, không sai chút nào, bất giác cười ha hả, nói :

- Lão đạo này thật tinh có ý đùa cợt, đem một con lừa hàng mã để lừa gạt người ta. Nếu không đổ hết một vò rượu, làm sao phát hiện ra chuyện này ? Các người hãy khiêng con lừa lên, đi theo ta, tới hỏi lão đạo cho rõ.

Thiên tử đi trước, đám nội thị theo sau khiêng con lừa hàng mã, tới thẳng chỗ Trương tiên đang ngồi Thiên tử lên tiếng :

- Lão đạo này quả là ưa lừa gạt người, dám dùng một con lừa hàng mã, cười nhong nhong vào cung của trẫm.

Trương tiên vội phủ phục, tâu :

- Con lừa hạ thần cười quả thật là con lừa giấy, chỉ nhờ thần dùng chút kỹ năng, biến nó thành con lừa thật thôi. Vừa rồi bệ hạ đổ rượu cho nó uống say, chân tướng mới bại lộ. Thì cũng như thứ cọp giấy mà người đời thường nói tới, nhìn xa cứ tưởng là thật, nhất thời cũng có thể lừa gạt người đời, nhưng nhất quyết không thể duy trì lâu dài. Vì thế, việc trong thiên hạ chỉ có chân thật là đáng quý, giả trang đáng kể làm gì ?

Thiên tử nghe vậy, gật đầu đồng ý, nói :

- Khanh quả có tài thâm biếm. Xin hỏi cọp giấy có thể khiến cho cử động được không ?

- Tất cả đều phải nhờ cậy vào một chút đạo pháp. Cọp cũng như lừa, có gì phân biệt ?

Thiên tử liền truyền lệnh lấy nan tre và giấy, định chế thành một con cọp, để Trương tiên làm thí nghiệm. Trương tiên liền bầm tấu :

- Bất tất phải chế thành con cọp hàng mã. Thần có thể lấy một tờ giấy trắng, niệm chú ngữ, lập tức tạo ra con cọp.

Thiên tử hài lòng, lập tức truyền lệnh làm thử. Trương tiên cầm tờ giấy trong tay, vo tròn lại, niệm chú lâm râm, buông tay ra, hét lên một tiếng. Tức thì hiện ra một con mãnh hổ vằn vện, nhe răng múa vuốt, nhảy nhót dưới thềm. Thiên tử rất sợ con cọp nhảy lên, vội hỏi cọp này có cần người được không ? Trương tiên tâu rằng :

- Lừa giấy đã có thể đi lại trên đường, cọp giấy sao không thể cần chết người ?

Thiên tử hãi quá, vội nói :

- Khanh đạo pháp cao minh, thần thông quảng đại, thật đáng kính, đáng phục ! Xin thu hồi cộp giấy lại, đừng để nó phát tác dã tính, giết làm người ta.

- Có thần ở đây, sợ gì cộp giấy hành hung ?

Trương tiên nói rồi, phất tay một cái, cộp giấy liền ngã lăn ra.

Trương tiên nói là sẽ biến đổi nó thành tờ giấy trở lại. Thiên tử và quần thần nhìn kỹ. thấy con cộp tuy đã chết, vẫn giữ hình dáng một con cộp. Riêng Diệp pháp sư nhìn thấy đó là một viên giấy vo tròn. Trương tiên cất tiếng cười vang, cúi nhặt viên giấy lên, mở ra, thành một tờ giấy hằn hoi.

Lại một lần khác, thiên tử nghe Trương tiên từ lượng rất khá, có ý muốn đồ rượu cho say, mới sai người bỏ thuốc vào trong rượu, ép Trương tiên uống cạn một bình. Trương tiên quì tâu :

- Thần từ lượng rất kém, uống quá chén ắt có điều thất thố. Bệ hạ muốn ban rượu cho thần uống đến say, thì thần có một đồ đệ có thể nhờ nó uống thế. Nếu được bệ hạ chấp nhận, thần sẽ vùi nó tới ngay.

Thiên tử hỏi đệ tử đó đang ở đâu, Trương tiên hướng lên trời vẫy tay một cái, tức thì nghe có tiếng nổ vang, tức thì một tiểu đạo sĩ tuấn tú từ một góc điện bay xuống, như thể chim sa. Thiên tử rất hài lòng, vờ tới, hỏi vài câu. Đạo đồng đối đáp từ tốn, nghi biểu đường hoàng, thiên tử rất ưa thích, liền truyền ban rượu. Đạo đồng uống một hơi hết mười bình, không có vẻ gì là say. Ban tiếp mười chén lớn, lại uống cạn sạch. Thiên tử mới nói :

- Hãy vào hậu cung, mang vò ngự tửu thật lớn ra đây, coi anh ta có uống hết hay không ?

Trương tiên vội quì tâu :

- Không thể ban thêm rượu. Thêm rượu ắt say xin, say xin ắt mất nghi thức. Tiệc rượu này chẳng qua chỉ để giúp bệ hạ một cuộc vui cười nếu để mất nghi thức, ắt sinh ra càn dỡ, trái với ý vị thần muốn giải khuây cho bệ hạ.

Thiên tử không nghe, sai đi lấy liền. Đạo đồng bỗng ngã lăn ra đất. Trương tiên vội nói :

- Thằng nhỏ này chẳng biết phép tắc là gì, xin bệ hạ tha thứ.

Vừa nói, vừa lấy một chiếc khăn lớn, đẩy lên mình đạo đồng.

Một lát sau, nội thị trở lại bẩm báo : vò ngự tửu biến đâu mất, không tìm ra tung tích. Thiên tử nổi giận, nói :

- Cung cấm là nơi trọng địa, lẽ nào có chuyện mất đồ vật ?

Lập tức truyền lệnh tra xét. Trương tiên vội quì tâu :

- Xin bệ hạ bớt giận, vò rượu ở dưới khăn của tiểu thần.

Thiên tử kinh ngạc, truyền nội thị mở khăn lên coi. Nào ngờ chẳng thấy đạo đồng đâu, chỉ thấy một vò rượu đầy ắp bên dưới.

Trút rượu ra đong thử, thì thấy vừa đúng số rượu đạo đồng vừa uống, không thiếu một giọt. Thiên tử bất giác cười ầm lên.

Lại một lần khác, thiên tử nói với Cao lực sĩ 1 :

- Trẫm nghe nói rượu cận 2 mà không biết đáng, chỉ có thần mới làm nổi.

- Bệ hạ cho Trương Quả uống thử xem sao.

Thiên tử liền sai lấy rượu cận ban cho Trương tiên. Trương tiên uống vào, bất giác say túy lúy, nói :

- Rượu gì mà có mùi lạ thế này ?

Thiên tử thấy ông quá say, liền truyền kê một chiếc giường trong cung, kêu nội thị đỡ ông lên nằm ngủ. Hôm sau thức dậy, rằng ông biến ra màu đen kịt. Trương tiên cười cười, cầm cây như ý trong tay, chà qua một lượt, răng lại trắng bóc.

Lại một lần khác, theo thiên tử đi săn, bắt được một con nai rất lớn. Thiên tử ra lệnh đem nấu con nai, để nhắm rượu. Trương tiên nói:

- Đây là con nai tiên, thọ một ngàn tuổi. Ngày xưa, vào năm Nguyên Thú thứ năm, Hán Vũ đế lên rừng săn bắn, bắt được con nai này, đem thả ra. Không dè đến nay nó vẫn còn ở trên nhân gian.

Thiên tử hỏi :

- Có gì làm bằng chứng ?

Vũ đế bắt được nai, đem phóng sinh, có lấy một tấm thẻ nhỏ bằng đồng, buộc vào sừng bên trái của nó.

Thiên tử sai xét nghiệm, quả thấy một tấm thẻ đồng, dài chừng hai tấc, chỉ có điều là chữ khắc trên đó đã mờ, không thể nhận rõ. Thiên tử lại truyền cho treo tấm thẻ thứ hai, lên sừng bên phải của con nai, rồi đem thả ra. Nhân đó, thiên tử tán thưởng tài bác học của Trương tiên.

Trương tiên ở trong triều hơn hai mươi năm. Thiên tử đối với ông chẳng qua chỉ để làm trò, mua vui, tìm cách giải trí tầm thường, còn chuyện quốc kế, dân an không thèm ngó ngang. Vì thế, nhiều lần ông đòi đi. Nhưng thiên tử một mực cầm giữ, không chịu cho đi. Trương tiên vốn là người cẩn trọng nhất trong bát tiên, thấy thiên tử đối xử với mình có tình cảm, không dám cố chấp, đòi đi cho bằng được cũng không nỡ bỏ đi mà không cáo biệt. Bấy giờ, Lã tổ ở chung chỗ với ông, sớm chiều không rời xa, ông mới đem tình cảnh khó xử nói với Lã tổ. Từ hôm cùng Lã tổ tới chơi chốn lầu xanh trở về, Trương tiên không nêu chuyện về núi ra nữa. Nhưng Lã tổ đã vì sự thúc tính toán, nói rằng ông hãy còn tục duyên vài ngày nữa, tục duyên đã mãn, tự nhiên ông được toại ý còn được một đồ đệ tốt nữa. Trương tiên nghe vậy, cũng không quan tâm tới chuyện vị lai nữa. Ai ngờ thiên tử thấy ông nhiều lần hiển xuất điều linh dị, từ lâu rất muốn biết xuất thân của ông ra sao, đã ba bốn lần hỏi tới, nhưng Trương tiên vẫn không chịu nói thật. Ông rất sợ nói rõ bản lai diện mục sẽ khiến người ta kinh hãi, và cũng có phần e thẹn về xuất thân dị loại của mình, không khỏi thiên hạ chê cười. Thiên tử không biết được sự thật, mới đem chuyện này hỏi Diệp Pháp Thiện. Lúc đầu Pháp Thiện không chịu nói, thiên tử mới nói khích ông ta :

- Người bản thân làm pháp sư, chính người lại tiến dẫn Trương Quả, tại sao người không biết xuất thân của ông ấy ? Dù thấy người làm pháp sư cũng chỉ là hữu danh vô thực, tuyệt nhiên không có chút đạo hạnh nào.

Pháp Thiện bị nói khích, liền đỏ mặt, lại thêm nóng gáp, vội nói:

- Sao thần lại không biết rõ Trương quốc sư ? Nhưng thần rất sợ quốc sư biết thần lẻo mép, bắt thần phải chết. Lúc đó, bệ hạ có thể vì thần năn nỉ quốc sư, xin ông đừng làm khó hạ thần, được không ?

Thiên tử cười, nói :

Lời khanh nói ra, vào ngay tai trẫm, trẫm không nói cho ai biết, làm sao quốc sư biết được ?

- Bệ hạ quá xem thường quốc sư rồi. Quốc sư là kim tiên, chúng ta có một câu nói, một hành vi, ông ấy biết liền, cần gì phải có người khác truyền tới tai ? Khanh cứ mạnh dạn nói ra. Nếu quốc sư chống đối khanh, trẫm ắt can thiệp.

Pháp Thiện nghe vậy, liền đem chuyện Trương Quả nói ra, từ thừa khai thiên lập địa là con chuột già khổ công tu luyện, sau biến thành con dơi, tu đạo thành hình người, lại tu thành tiên đạo ra sao, nhất nhất kể lại. Thiên tử đang nghe, cảm thấy hứng thú, bỗng nhiên Pháp Thiện kêu lên một tiếng, trào máu tươi ra đáng miệng, ngã lăn ra đất, kêu to lên :

- Quốc sư tha mạng ! Quốc sư thứ lỗi !

Thiên tử kinh hãi thất sắc, vội lên tiếng năn nỉ, cầu xin giùm Pháp Thiện, lại sai nội thị nâng đỡ hai bên, để ông này hướng lên không trung mà dập đầu lạy. Lúc đó máu mới ngưng lại, Pháp Thiện thất thểu bước về nhà. Tuy máu ngừng chảy, nhưng toàn thân đau đớn. Bà vợ thấy vậy, mới khuyên chồng nên đi tìm Trương tiên, trần tình sự việc, tự nhận tội và xin vái người tiên làm thầy. Pháp Thiện hiểu ra, ôm bệnh tới cầu kiến Trương tiên, chiếu theo những lời vợ chỉ bảo, năn nỉ Trương tiên. Trương tiên thấy Pháp Thiện có thành ý, lại thông minh hơn người, từ khi nhận chức quốc sư đến giờ, khá siêng năng, thanh khiết, chưa từng có hành vi bất pháp, liền đem lòng thương yêu, thu nhận làm đệ tử.

Từ khi Pháp Thiện nói ra lai lịch Trương tiên, thiên tử e ngại, chỉ sợ Trương tiên không được hài lòng, nên mấy ngày liền không dám tuyên triệu ông. Lã tổ mới cười, nói với Trương tiên :

- Lời tiểu đệ ứng nghiệm rồi, sự thúc muốn ra đi, thì đây là cơ hội tốt nhất, sao sư thúc còn không nói tới chuyện ra đi ?

- Ngày nào, giờ phút nào mà ta chẳng nghĩ tới chuyện ra đi ? Chẳng qua chỉ vì thấy anh chưa giải quyết xong chuyện với Bạch Mẫu Đơn thôi. Hai nữa là về biện pháp đi ra đi, ta cũng chưa có chủ ý.

Lã tổ liền cười, nói :

- Nói thực với sư thúc, việc thử thách Bạch Mẫu Đơn cháu đã làm xong, chỉ đợi ý sư thúc là lập tức lên đường, rồi khỏi kinh thành.

- Sao mau chóng như thế ? Chuyện đó anh giải quyết thế nào, nói rõ ta nghe, để ta góp ý cho.

- Việc này cũng không dễ dàng gì đâu. Hôm đó, tiểu đệ có nói cho sư thúc biết thân thế và lai lịch của Bạch Mẫu Đơn, thật đầy đủ. Sau đó, cháu trở lại nhà nàng, lúc đầu cũng chỉ nói những chuyện phong hoa, tuyết nguyệt, sau thấy nàng rất hứng khởi, cháu mới nói sơ qua về kiếp số, cũng không thể tùy tiện phô diễn nhiều lời. Đến tối, hai người lên giường nằm, nói chuyện vãn, nàng bỗng đề cập tới chuyện tuổi xanh qua mau, nhan sắc ngày một suy tàn, chốn lầu xanh chẳng phải nơi luyện tức, ở lâu. Nói đến đó, nàng buồn rầu, khóc tầm tã, cháu mới bàn tới chuyện thoát khỏi chốn lửa nồng, gá nghĩa cùng một trang thiếu niên công tử, giàu có mà chung tình. Nàng nghe qua, tỏ vẻ trầm ngâm suy nghĩ. Cháu âm thầm theo dõi, quan tâm tới nàng. Nửa đêm, nàng bỗng thức dậy, đánh thức cháu, đòi bàn chuyện tiếp. Thì ra nàng cảm những lời cháu đã nói, bỗng chuyển nghĩ tới việc tu đạo. Vì cháu từng nói với nàng rằng cháu có quen biết với nhiều vị tiên nhân, nàng mới năn nỉ cháu nói cho biết ở địa phương nào có tiên nhân, để nàng đích thân đi tìm, cầu xin người tiên thu nhận làm đệ tử, tình nguyện vất bỏ hồng trần, vĩnh viễn gia nhập Huyền môn. Cháu thấy nàng sớm giác ngộ như thế, vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, mới giảng giải vài câu cho nàng hiểu, lại đưa ra một chiếc gối nhỏ, bảo nàng kê đầu vào mà nằm ngủ một giấc, thật yên tĩnh. Trời chưa sáng rõ, nàng bỗng thức dậy khóc lóc, quì lạy ở đầu giường, miệng gọi sư phụ, xin cứu đệ tử thoát khỏi cảnh hồng trần. Nàng thuật lại những điều đã thấy trong mộng, hiểu kiếp người là gian nan, khổ khổ, cảnh phồn hoa, phú quý chẳng đáng luyện tức. Nàng còn xác nhận cháu là thần tiên, cầu xin cháu thoát độ cho nàng. Cháu thấy nàng thông minh, lại thương nàng thành tâm cầu khẩn, mới hứa thu nhận nàng làm đệ tử, lại đem lai lịch kiếp trước của nàng, nói rõ cho biết. Sau đó, cháu dùng phép đưa nàng ra khỏi chốn thanh lâu, giúp nàng một con gió, đưa tiên tới Chung Nam sơn. Hiện nay, nàng đang ở Chung

Nam sơn, không chút hối tiếc cuộc đời cũ thành tâm tịnh tiến, không ngại gian khổ. Cháu đã bố trí xong xuôi, sau này sẽ tài bồi cho nàng một phen. Cháu ước tính cho nàng năm trăm năm nữa sẽ tu thành đại đạo.

Trương tiên nghe vậy, cười nói :

- Như vậy là anh đã quá tận tình với người rồi. Cô ta sớm giác ngộ, nhận anh làm sư phụ, sau này ắt thành tiên. Nhưng sao anh phải thử thách cô tới ba lần như vậy ?

Sư thúc bàn như vậy rất đúng. Nhưng một cô gái bình thường, may mắn gặp được chúng ta, chỉ cần một ý niệm sáng suốt, đã thành tiên liền, sao tránh khỏi cô ý y, không biết tới gian nan nguy hiểm, không hiểu thế nào là cay đắng.

- Anh không nghĩ tình cùng gối, cùng giường hay sao ?

Lã tổ nghe vậy, cười âm lên.

Hai người nói chuyện một hồi, Trương tiên lại bàn tới chuyện ra đi, Lã tổ mới ghé tai thì thầm, nói tiếp :

- Làm như vậy, không để lộ một vết tích nào.

Trương tiên vỗ tay, khen là diệu kế.

Ngày hôm sau, thiên tử rút cuộc cũng nhớ ra Trương tiên đã ba ngày không vào triều, lòng rất thắc thỏm, chỉ sợ ông không vui, lại đòi về núi, mới sai bốn vị nội thị, mang theo ý chỉ, cùng nhiều trái cây thơm ngon, hiếm có, ban cho Trương tiên. Nào ngờ lúc đó Trương tiên đang mắc bệnh nguy kịch. Nội thị vừa tới cửa, gia nhân đã lên tiếng hỏi trước, và nói cho biết quốc sư đang mang bệnh nặng, không thể tiếp chỉ. Nội thị đành để trái cây lại mà về, bẩm tấu thiên tử. Thiên tử kinh hãi, vội hỏi Diệp pháp sư :

- Thần tiên cũng mắc bệnh nữa sao ?

Bấy giờ Diệp Pháp Thiện đã làm đồ đệ của Trương tiên, sớm biết ý ông thầy, vội nói :

- Thần tiên cũng như người thường, mắc bệnh là chuyện tự nhiên.

Thiên tử vừa định phái thái y tới xem bệnh, bỗng nghe báo quốc sư đã mãn kiếp, qua đời. Thiên tử càng kinh hãi, liền cùng Diệp Pháp Thiện và nhiều người nữa, cùng ngồi xe loan kéo tới Tập hiền viện điều tang. Vừa tới nơi, có các quan ở Tập hiền viện bước ra, xin hoàng thượng mau mau hồi loan, nói rằng :

- Quốc sư vừa chết, xác liền thối rữa, bốc mùi xú uế, e động tới thánh thể.

Thiên tử sinh ghê : "Người bình thường chết, xác cũng không thối rữa liền, huống chi quốc sư vốn là tiên thể, sao mau hư nát như thế ?". Liền dặn dò Diệp pháp sư ở lại, lo việc tế lễ, nhân thể đề ý coi xem quốc sư chết thật hay chết giả ? Hoặc giả là giả bệnh rồi chết để lên núi trở về ? Biết rõ sự tình, mau quay về bẩm tấu cho trăm biết. Nói rồi, lên xe trở về cung. Diệp Pháp Thiện vâng chỉ ở lại, cùng tất cả nhân viên ở Tập hiền viện, cùng các vị công khanh lo đám tang. Mọi người lo liệu việc liệm xác, nhập quan cho Trương tiên, như một người chết bình thường, sau đó khiêng áo quan ra khỏi cửa Tập hiền viện, đem đi chôn. Theo những người khiêng cữu, áo quan cũng nặng như một người bình thường. Thiên tử hay tin, tin rằng Trương tiên đã chết thật.

Mãi về sau, An Lộc Sơn làm loạn kinh thành, xe loan thiên tử bôn ba vào đất Thục, giữa đường bỗng thấy một vị thần tiên từ trên trời đáp xuống, hướng về phía thiên tử vãi ba vãi, chớp mắt biến mất. Người theo hầu trình lên thiên tử một phong thư. Mở ra coi trong đó thuật lại nhân quả việc loạn, từ trước tới sau, thật rõ ràng. Trong thư còn có lời khuyên thiên tử nên trở lại kinh thành, và chúc ngài trân trọng mình ròng. Kèm theo lá thư, còn có cây như ý được thiên tử ban cho năm xưa, trên đó có khắc tên họ. Lúc đó, thiên tử mới biết Trương Quả chưa chết, hôm nay gửi thư cho ngài. Về sau, ngài hồi loan, sai khai quật mộ, mở áo quan ra coi, thấy bên trong chỉ là một cây gậy tre.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 95: Chống Di Đao, Văn Công Công Kích Đạo Giáo Giáng Mưa Lạnh, Tương Tử Hiện Thần Thông





Đây nói chuyện Hàn Trương Tử thác sinh vào nhà họ Hàn, thâm thoát đã được hơn mười năm. Tử hồi cậu bé mới lên năm, cha cậu là Hàn Hội thấy con trai thông minh xuất chúng, mới nói với em trai là Hàn Dũ :

- Thăng bé Trương Tử có thiên tư rất tốt, sau này có hy vọng là một nhân tài, chúng ta phải mời một ông thầy giỏi, dạy nó đọc sách mới được.

Hàn Dũ nghe anh nói, để ý tìm kiếm khắp nơi, trước sau mời được vài vị tiên sinh nổi tiếng uyên bác, về dạy cho một mình Trương Tử. Không ngờ Trương Tử bẩm sinh thông tuệ, bất cứ kinh sách nào, hễ cậu xem qua một lượt là đọc ra vanh vách, chẳng phiên thầy giáo giảng giải, mà cậu còn hiểu thấu những chỗ cao siêu áo diệu trong sách nữa. Có những chỗ ông thầy chỉ dẫn không rõ ràng, Trương Tử liền viện dẫn điển cố và những chứng cứ ngoài sách vở, nói ra những đạo lý vô cùng chính xác, khiến mấy ông tự than mình không bằng học trò, dạy được một thời gian, đành xin thôi. Vì thế, lúc Trương Tử được mười hai tuổi, đã thay đổi tới bốn, năm vị tiên sinh, đều có tiếng tăm.

Trong vòng một trăm dặm, ai cũng nghe nói vị công tử nhà họ Hàn chính thật thần đồng, các vị lão sư tức nộ, tự nhận mình tài giỏi, rất sợ đụng phải tay thần đồng này, rồi đến mất hết danh tiếng một đời, chẳng ai chịu nhận lời mời. Tìm kiếm đã lâu, không mời được vị danh sư nào, Hàn Hội nói với Hàn Dũ :

- Xem ra những vị tự xưng danh túc đời nay, bản lĩnh cũng chỉ thường thường thế thôi. Nếu không, tại sao không vượt qua nổi thăng bé nhà ta ?

Hàn Dũ nghiêm sắc mặt, nói :

- Huynh trưởng đừng nói vậy. Trẻ thơ, dù có chút thông minh chẳng nữa, cũng chỉ hiểu biết hơi hợt thôi. Đến chỗ uyên ảo của cổ nhân, chẳng biết kiến giải của nó đúng hay sai, huynh trưởng đã vội đánh giá nó cao như thế là không được. Còn những vị tiên sinh trước đây chúng ta mời về, theo tiêu độ biết, đều có học thức vững chắc, bản lĩnh rất cao. Các ông ấy bẩm chất thông minh, đâu không bằng Trương Tử chẳng nữa cũng đều có chân tài, thực học.

Khoan nói chuyện gì khác, chỉ nói tới việc các ông khổ công đèn sách mấy chục năm, quyết nhiên một đứa trẻ mới học có năm, ba năm, tí toét vài ba chữ, sao có thể sánh kịp ? Sở dĩ các ông từ chối xin về, hoặc giả vì cảm thấy tinh thần không ổn định, sợ làm hỏng tương lai của đệ tử, hoặc giả vì Trương Tử cậy mình thông minh, không khỏi có những lời cuồng vọng, tự cao tự đại, mà các ông nể mặt anh em ta, không tiện nói ra chân tình, đành xin chia tay. Huynh trưởng sao lại quá tin Trương Tử có tài học vượt qua các vị danh túc. Những lời nói như vậy rất không nên để thăng bé nghe được. Nó còn trẻ tuổi, không biết trời cao đất dày, nếu nghe được, càng thêm cuồng phóng, tự tôn, mặt cao hơn trán. Đến nông nổi đó huynh trưởng ơi, chỉ sợ một chút thông minh chẳng phải điều phúc lợi, hoặc giả giống như lời Mạnh Tử phê bình nhân vật Bổng Thành Quát 1 mà thôi. Điều đó chẳng những không phải phúc cho thăng bé, còn là họa cho nhà họ Hàn chúng ta.

Hàn Hội nghe vậy, lặng yên không nói.

Ba tháng mùa đông sắp qua, mùa xuân đang tới, chính là lúc cần thiết cho Trương Tử học tập, mà tìm hoài không ra một vị tiên sinh. Anh em nhà họ Hàn thường bàn tới chuyện này, thấy là vấn đề không dễ giải quyết. Ai ngờ vào cuối tháng chạp, bỗng có một người thanh niên tìm tới nhà, đưa danh thiếp xin gặp hai vị lão đạo nhân. Hai anh em nhìn danh thiếp, thấy đề ba chữ "Lã Cốc Bằng" liền lục lại trí nhớ, mà không nhớ ra có người bạn nào có tên gọi đó, cùng sửa lại quần áo ra tiếp kiến, thấy người này chưa đầy ba mươi tuổi, mặt đẹp như ngọc, môi tựa thoa son, anh tuấn khác thường. Hai anh em đều kinh ngạc, thấy từ xa đến nay chưa bao giờ được gặp một nhân vật tuấn nhã như thế. Trong lòng nghĩ vậy ngoài mặt lộ vẻ mười phần mến mộ. Nói chuyện một hồi, mới biết người này là một tú tài thi rớt, tự tin mình học rộng tài cao, không trúng ý khảo quan, nên chẳng nghĩ chuyện kiếm công danh nữa, chỉ lo mở mang mỗi học sẵn có, truyền đạt cho đám hậu sinh.

Nghe công tử trong quý phủ thông minh khác thường, nhiều vị danh túc thấy khó mà rút lui, đến nay vẫn chưa mời được vị sư phó đích đáng nào, tiểu sinh không ngại ngu dốt, tài học kém cỏi, tình nguyện tới đây xin tự giới thiệu, mời công tử ra gặp mặt. Nếu không được tin cậy, tiểu sinh lập tức rút lui.

Hai vị lão đại nhân nghe chàng kia nói giọng sang sảng, khí phách khác thường, tin chắc phải là người có lai lịch rất lớn, một mặt ngồi tiếp chuyện, một mặt cho gọi Trương Tử tới, ra mắt Cốc Bằng. Lúc đó Hàn Hội rất sợ Trương Tử kiêu căng, đã từng làm khó được bao vị lão sư tức nộ, lại đang lúc trẻ tuổi, thiếu chín chắn, lỡ nói một câu xúc phạm thì phiền. Nào ngờ Trương Tử vừa thấy Cốc Bằng, liền nhìn kỹ để đánh giá, rồi lập tức tiến lại, mỉm cười vái một vái, tự động dập đầu lạy bôm bốp, miệng nói :

- Vị này mới đúng là ông thầy của Hàn Trương Tử.

Hai anh em thấy tình huống đó, vô cùng ngạc nhiên, mỉm cười, nói với Cốc Bằng :

- Thăng bé này cậy mình thông minh, thường tỏ ra quá quật cường. Mỗi khi mời được một ông thầy tới nhà, chưa bao giờ thấy nó vui lòng và tâm phục như lần này.

Cốc Bàng cười, trả lời :

- Những tài năng thiếu kiềm chế, phải có cách dạy đặc thù. Có thể là mấy vị lão sư trước đây, tuy tài học rất cao, nhưng chưa từng dạy qua các học trò đặc biệt thông minh, đỉnh ngộ chẳng ? Mấy vị đó coi công tử đây là tài năng bình thường, nên đã dạy theo cách dạy các trẻ phổ thông, chẳng trách nào công tử học không vô.

Hàn Hội nhân đó nhờ Cốc Bàng khảo nghiệm sức học của Trương Tử, thật tình là muốn xem bản lĩnh của ông thầy ra sao. Cốc Bàng thừa biết ý đó, nhưng cũng vui vẻ nhận lời, dựa theo tài học hiện thời của Trương Tử cho cậu nói năng thoải mái. Trương Tử nhận ra mình học thức còn thiên cận, nhờ Cốc Bàng chỉ dẫn, hiểu ra được những điều vi tế, thâm sâu, bất giác hớn hớ, nhắc lại ý đã nói trước đây :

- Vị này mới thật sư gia chân chính của con ! Ông nói những đạo lý thật bình thường, mà phát giác ra được những chỗ con lẩn tránh, không nói ra được. Dù thấy tiên sinh có công phu chân thật.

Hàn Dũ vốn rất sợ Trương Tử cậy mình thông minh, đọc kinh sách theo kiểu hời hợt, coi những trước tác của cổ nhân là quá dễ dàng, nay thấy Cốc Bàng vừa tới, khảo sát bước đầu đã khiến Trương Tử thấy đọc sách là gian khổ, từ đó về sau không dám đem kiến giải nửa vời của mình mà xem thường người khác. Vì thế, ông rất miễn nguyện, hai anh em liền mời Cốc Bàng tiên sinh ở lại nhà, dạy dỗ Trương Tử trong ba năm liền. Trương Tử chẳng những sức học tiến mạnh, mà nhân phẩm cũng nâng cao, vào nề nếp.

Bấy giờ Hàn Hội đã qua đời, Hàn Dũ đối với Cốc Bàng tiên sinh vẫn bội phục hoàn toàn, không quan tâm tới việc học của Trương Tử. Ai ngờ về sau phát hiện một sự việc, khiến ông vô cùng bất mãn. Là vì Trương Tử từ khi theo Cốc Bàng đọc sách đến giờ, chỉ ưa thích nghiên cứu sách Đạo học, lại còn học tập những gì là tinh tủa, nội công, và kim đan, đại đạo gì gì đó, khiến Hàn Dũ tức giận quá chừng chừng. Ông vốn tự nhận mình là người bảo vệ Khổng giáo, lấy việc truyền đạo, kế thống làm trách nhiệm, nay thấy thằng cháu ruột có xu hướng gia nhập dị giáo, ông còn nói ai nghe đây ? Nhưng khi phát hiện tình hình này, thì đã trễ mất ba năm. Theo Trương Tử nói, cậu ta đã toàn tâm toàn ý đặt vào Đạo môn, ngay bây giờ phải rời nhà, đi tu đạo. Hàn Dũ giận quá, cầm cây roi dài, tra xét Trương Tử :

- Những học vấn này, ai dạy cho mày ? Có phải vị Cốc Bàng tiên sinh đã truyền thụ hay không ?

Trương Tử không sợ hãi chút nào, thần nhiên nói:

- Tam giáo đều là thánh giáo, tại sao lại cho rằng Phật, Đạo hai phái nhất định phải là mối học dị đoan ? Thúc phụ hủy báng Phật, Đạo hai nhà, chỉ vì thấy trên đời, các vị hòa thượng, đạo sĩ chỉ biết làm bậy, lừa dối người đời để kiếm ăn, không có một chút học thức nào, nên mới vợ dứa cả nắm đay thôi. Thật tình, những hạng người như thế chính là giặc của hai phái, chẳng những Khổng giáo không dung, ngay cả Phật, Đạo hai nhà cũng không thừa nhận. Đó là những kẻ giả mạo chiêu bài, mượn tiếng Thần, Phật để kiếm ăn mà thôi. Nếu thúc phụ bình tâm tĩnh khí, đem những lời vi ngôn, áo nghĩa chân chính của hai phái, và Huyền kinh bí tịch ra nghiên cứu kỹ, sẽ thấy trong đó có những điều mà Nho gia cũng không theo kịp.

Hàn Dũ nghe vậy, liền đập bàn, giậm chân, lớn tiếng mắng Trương Tử là đồ không chứa, không cha, là hạng đi địch, cảm thú, lại nói thêm :

- Đó toàn là những sách hay ho của thằng Lã Cốc Bàng đã dạy cho mày đó mà ? Lúc đầu tao đã nghi nghi, sao hán lại tự giới thiệu, không đợi mời đã đến nhà xin việc ? Từ xưa đến nay, làm gì có ông thầy nào cầu thả và thiếu tự trọng như thế ? Cũng bởi tại mày là đứa hèn kém bất tài, bao nhiêu ông thầy giỏi, mày đều hỗn láo xem thường xem khinh, chê bai tuốt tuốt. Bất đắc dĩ mới phải giữ lại người này, tạm thời dùng thử. Vì thế nên, không rõ người này lai lịch ra sao, đã từng dạy dỗ trẻ con nhà nào, tao đã hồ đồ giữ hán lại, mà lưu giữ tới ba năm lận. Lỗi cũng tại ta mấy năm nay bận chuyện quốc sự, ít có thời giờ điều tra việc học của mày, không dè mày thiếu tự trọng đến thế, mỗi ngày một lần sâu vào đường rẽ, ngộ tất. Tuy rằng trách nhiệm dạy dỗ thuộc về ông thầy, nhưng lỗi cũng tại mày quá quật cường, bất pháp. Bao nhiêu ông thầy đảng hoàng, phép tắc, mày đều chê bai, không học. Vậy mà con người ngông cuồng, trẻ tuổi, nói nhảm làm càn, mày lại hăm mộ, kính trọng, việc gì cũng nghe theo. Xét cho cùng, cũng bởi mày là đứa hèn kém, không chịu học mà ra. Từ nay về sau, nếu mày muốn làm con cháu nhà họ Hàn, thì phải nghe lời thúc phụ chỉ giáo, bao nhiêu mối học dị đoan đã lỡ tiếp thu ba năm qua, phải đem liệng bỏ cho bằng hết. Chẳng những không được nói tới, ngay cả suy nghĩ tới cũng cấm tuyệt ! Cũng may cháu còn trẻ, lại có thiên tư rất tốt, nếu chịu bỏ công cố gắng chừng ba năm nữa, ắt phải thành công, ra ngoài kiếm công danh dễ như trở bàn tay. Nếu không cháu không xứng đáng là con cháu nhà họ Hàn, mà ra ngoài xã hội, cháu cũng không có chỗ đặt chân.

Trương Tử thấy chú nói gay gắt như thế, lòng không được vui, chỉ mỉm cười, nói :

- Chú có ác cảm với Đạo giáo như thế, chắc hẳn chú coi cháu là một đứa xấu xa, không thể tha thứ chứ gì ? Xin nói thật để chú biết, dù chú coi cháu chẳng ra gì, cháu cũng được sư phụ nói cho biết chú là Quyền Liêm đại tướng trên điện của Ngọc hoàng, vì đắc tội bị đày xuống phạm trần. Nếu cháu muốn thành đạo, thì việc trước nhất là phải độ thoát cho chú, sau đó cháu mới có thể lên trời nhận chức được. Thưa chú, chú có biết sư phụ của cháu là ai không ? Nhắm chừng chú chuyên tâm lo việc kế thừa các vị thánh nhân trong Khổng giáo, vị tất chú đã biết được những vị kim tiên trong Đạo giáo. Tuy nhiên, cháu không thể không nói với chú một tiếng : vị sư tôn hiện giờ của cháu chính là người có danh vọng rất lớn trong Đạo môn, cũng tí như các nhân vật Nhan, Tăng, Mạnh, Tuân 2 trong Khổng môn vậy. Ông ấy họ Lã, tên Nham, tự là Động Tân. Cốc Bàng, tức người bạn trong hang, là ân ngữ của Động Tân, người khách trong động. Thưa chú, vị Lã tiên sinh này chính là đại la kim tiên trên trời đó.

Trương Tử còn tính đem xuất thân và việc tu đạo của Lã tổ, cùng với tình hình hai người làm thầy trò với nhau trong ba năm qua, báo cáo lại với Hàn Dũ, chẳng dè Hàn Dũ vừa nghe xong mấy câu trên đây, liền tức giận, bịt chặt hai tai, miệng thét lên :

- Hồng rồi, hồng rồi ! Thằng này nó điên ! Thằng này nó điên !

Một mặt vỗ bàn đánh "Chát ?", kêu người đi gọi ông thầy tới. Trương Tử thấy tình trạng tức giận của chú thật đáng tức cười, vội ngăn cản, nói :

- Thúc phụ chẳng cần nóng nảy. Lã sư phụ của cháu đã sớm tính toán, biết hôm nay là ngày hai thầy trò chia tay. Bây giờ chú sai người đi gọi ông ấy, e

rằng trẻ mất rồi.

Hàn Dũ không tin, thôi thúc gia nhân mau tới thư phòng, coi lão sư gia có đây, mời lại đây cho ta. Người gia nhân "ạ !" một tiếng, định đi. Chẳng dè cậu thư đồng ứng trực thư phòng bỗng chạy lại, đụng phải người kia. Hàn Dũ thét mắng, hỏi thư đồng tới đây làm gì? Thư đồng tiến lại vài bước, trình lên một phong thư.

Thì ra đó là thư của Lã sư gia gửi cho Hàn Dũ. Hàn Dũ lấy làm lạ, vội mở ra coi. Bên trong đại ý nói : "Cháu của ngài kiếp trước vốn là kim tiên trên trời, vì để lầm lỡ việc công, bị đẩy xuống trần, ở trên bờ sông Tương. Anh ấy vốn là bạch hạc tu thành tiên thể, lần này lại mang xác hạc. Kỳ hạn đi đây đã mãn, nên được tôi và thầy tôi là Chung Li Quyền Văn Phòng, cùng thu nhận làm đệ tử. Nhân đó, đưa anh ấy xuống dương gian, để tiếp tục việc tu đạo, sau đó mới có thể độ thoát anh ấy lên trời, trở lại bản chân". Lá thư còn nói tới kiếp trước của Hàn Dũ, đúng như lời Tương Tử đã nói.

Phần cuối lá thư ghi : "Cháu của ngài bẩm sinh thông tuệ, tu đạo dễ dàng, ba năm sau đã thông hiểu huyền lý, ngay bây giờ nên sớm rời nhà, lên danh sơn tu dưỡng. Hai mươi năm sau đã có thể thành công nho nhỏ, và ba mươi năm sau cậu có thể đích thân độ cho thúc phụ thành đạo". Cuối lá thư còn có một câu cáo biệt.

Hàn Dũ xem thư, tức giận không nói nên lời, đưa cả hai tay xé bức thư tan nát. Lạ lùng thay, tờ giấy bị xé liền lại như cũ. Hàn Dũ thấy vậy, vừa kinh hãi vừa tức giận, nói :

- Yêu đạo đã dụ dỗ cháu ta, còn dám chọc quê ta nữa sao ?

Liền gọi gia nhân đem lửa tới, đốt cháy lá thư. Gia nhân vâng lệnh, đốt lá thư, rõ ràng cháy thành tro than, bay tá lả, nhưng chỉ trong chớp mắt, một tờ giấy hoa tiên lành lặn lại nằm trên mặt bàn. Hàn Dũ ngược mặt lên trời, cất tiếng than :

- Yêu nhân tác quái, chung qui chỉ tại ta đức mỏng, kém tài, hoặc giả họ Hàn nhà ta gặp vận trắc trở. Giới cho thằng cháu, bị yêu tinh dẫn dụ, phá hỏng mất rồi. Đến nước này, mây tính sao đây? Có phải mây quá tin yêu nhân, nhất định xu hướng đường dị đoan, để sau này lưu độc trung nguyên, di họa cho đám hậu học, mây hãy ra đi cho sớm. Tao cũng không dám lưu giữ mây trong nhà, để làm tội nhân của danh giáo, làm đưa cháu phản lại tổ tông. Với tư cách người chú, tao cũng không nỡ đưa mây lên nha môn trừng trị, hoặc đuổi mây ra ngoài cõi di địch. May cho mây có tiên sư nâng đỡ, đã dự bị sẵn sàng xuất gia, xin cứ tự tiện. Nếu trong lòng mây còn biết có tao là thúc phụ, còn nhớ tới cha mẹ, tổ tiên, hãy nghe lời ta giáo huấn, mau suy nghĩ lại cho chính đáng, đừng có nói nhảm làm càn, mà hãy khôn khéo đọc kinh truyện của thánh hiền, làm đưa cháu ngoan của nhà họ Hàn. Mai sau ứng thí thành danh, làm vinh diệu tổ tông, hãy còn là chuyện nhỏ, ta còn mong ước cháu có thể giúp ta hoàn thành sự nghiệp vĩ đại là tán dương thánh hiền, bảo vệ đạo nữa đó.

Nói rồi, không ngó tới lá thư, thờ hồn hèn mà đi.

Ngay trong đêm đó, Tương Tử tháo một lá thư dài, trong đó thuật rõ chí tu đạo của mình, hy vọng thúc phụ hồi tâm chuyển ý, để khỏi rơi vào tai kiếp, lời lẽ vô cùng khẩn thiết. Viết xong, cậu để lại lá thư trong phòng, len lén rời nhà, tìm lên núi Tung Sơn tu đạo.

Về phần mình, Hàn Dũ sau khi mắng mỏ Tương Tử một trận, trở về phòng riêng, vẫn còn tức giận, thờ không ra hơi. Phu nhân hỏi duyên cớ. Hàn Dũ kể sơ lược tình hình. Phu nhân ngó lời oán trách chồng :

- Bác cả qua đời, để lại có một thằng con đó thôi. Bác gái yêu quý nó như của báu. Trước đây, bác trai mắng nó vài câu, bác gái liền khóc hu hu. Hôm nay, sao ông lại dạy dỗ nó kiểu nặng nề như thế ? Đứa bé này có tính ngờ nghệch, suốt hai năm qua 3 , cùng vị Lã sư phụ không rời xa trong khoảng khắc, thân mật vô cùng. Mỗi khi tan khóa học, gặp người nhà, nó thường nói rằng sư phụ nó chính là đại la kim tiên, nói những gì là thần thông quảng đại, học vấn uyên thâm, tự khoe rằng cứ theo thầy học tập như thế, sau này có thể thành tiên. Nó còn nói thúc phụ tuy có công với Nho giáo, nhưng kiếp trước chính là người tiên có tước vị trên điện Linh Tiêu, sau này thế nào cũng quay về với Đạo giáo thôi. Đến lúc đó, còn phải nhờ nó dẫn nhập Đạo nữa. Những lời nói như vậy, chúng tôi nghe đã lâu rồi. Ai cũng cho là lời nói của trẻ con, làm sao hiểu nổi? Đến năm nay, mới thấy nó có nhiều sự việc, đích xác là nó làm những điều kỳ lạ. Nó từ dưới đất nhảy lên không trung, du hành trên mây. Nó còn có thể chui xuống đất, chốc lát biến mất. Theo nó nói, những điều đó đều do sư phụ truyền thụ cho, cũng chẳng đáng kể gì, chẳng qua chỉ là trò chơi nho nhỏ của thần tiên. Còn những mối học chân chính về tính mạng, cùng với thuật trường sinh bất lão, kim đan đại đạo... mới là quan trọng.

Phu nhân nói đến đó, Hàn Dũ liền nóng nảy, giậm chân đập bàn, đứng dậy, trách mắng phu nhân một trận, nói những chuyện như thế bà không nên ăn giấu đến tận bây giờ, để đến nỗi nuôi dưỡng孽孽 điểm cho thằng bé. Hàn Dũ nghĩ thầm : "Thằng bé này dầu sao cũng còn trẻ, được ta giáo huấn một trận vừa rồi, nó sẽ hiểu ra. Lại may là sư phụ nó đi rồi, từ nay ta chịu phí chút công sức uốn nắn, quản lý nó chặt chẽ, sẽ tốt thôi". Ông trầm ngâm suy nghĩ một hồi, chợt mắc công vụ, phải đi ra ngoài. Đi chưa bao lâu, bỗng được tin Tương Tử đã rời nhà, ông liền đổ mồ hôi lạnh khắp châu thân, vội vã trở về nhà. Đến nơi, thấy cả nhà đang âm ỉ lên, mọi người xúm vào mà trách móc ông. Hàn Dũ chỉ biết thờ dài, không nghĩ ra được một biện pháp nào để giải quyết.

Ba năm sau, Tương Tử có nhờ người làng gửi một bức thư thăm hỏi gia đình một lần, tất nhiên là cả nhà mừng rỡ, chẳng cần phải nói. Lại mười năm nữa, Tương Tử được Văn Phòng tiên sinh ban cho cuốn sách "Thiên Cung Mỹ Vọng", chàng ra công luyện tập, năm năm sau đã thông hiểu được đại ý. Đúng lúc đó, Lã tổ họ giáng núi Tung Sơn, bảo Tương Tử xuống núi, điểm hóa cho thúc phụ. Tương Tử ăn mặc theo lối đạo sĩ, cưỡi mây bay tới kinh thành, về nhà gặp mẹ là Từ phu nhân. Phu nhân thấy mặt Tương Tử, mừng như bắt được của báu từ trên trời rơi xuống.

Tương Tử quì gối, dâng lên mẹ và thím mỗi bà một viên thuốc. Bấy giờ hai bà phu nhân đều đã ngoài năm mươi, suy nhược, ốm bệnh, vừa uống thuốc vào, tinh thần chuyển thành mạnh mẽ, như hồi còn trẻ vậy.

Tương Tử ra mắt chú, Hàn Dũ vẫn còn giận dữ, hỏi cháu ở ngoài học được những gì ? Tương Tử kể đại lược vài câu. Hàn Dũ nổi giận, sai người xúm vào lột bỏ áo đạo của Tương Tử. Tương Tử tuyệt nhiên không chống cự, mặc cho mấy người kia ra sức lột áo. Chẳng dè chiếc áo đạo như thể dính chặt vào da thịt, lột nửa ngày không xong. Đang lúc ồn ào như thế, chợt nghe có thánh chỉ tới.

Thì ra là thiên tử thấy hạn hán đã lâu, dân tình khổ sở, phái Hàn Dũ tới đền thờ xã tắc, lên đàn cầu mưa. Hàn Dũ chẳng dám chậm trễ, mặc quần áo, đi liền. Trương Tử mới cười, nói với mẹ và thím :

- Thúc phụ đi cầu mưa lần này, cầu tới năm, ba năm cũng không được giọt mưa nào đâu.

Bà thím tin tưởng người cháu có đạo pháp, mới nói :

- Cháu ngoan, cháu đã nói vậy, hãy đi giúp chú một tay, cũng là lập công đức vậy. Làm như thế cũng khiến thúc thúc tin tưởng vào đạo pháp của cháu, không còn chống đối cháu nữa, chẳng tốt hay sao ?

Trương Tử lắc đầu, nói :

- Giúp thúc phụ là bổn phận của cháu, còn nói thúc phụ tin Đạo e rằng hơi sớm. Theo cháu thấy, ít ra cũng phải mười tám năm nữa mới được.

Nói xong, lắc mình một cái, biến mất. Trong khi đó, Hàn Dũ đang ở trên đài, thành tâm lo lắng, cầu xin Trời ban cho một cơn mưa lành, cho dân bớt khổ. Nào ngờ khấn cầu từ sáng sớm tới giờ ngọ, vẫn chưa thấy một giọt mưa nào. Ngay cả những đám mây đen cũng chẳng xuất hiện, trời nắng chang chang, ông mặt trời vẫn ra oai, đổ lửa xuống trần gian. Đang lúc Hàn Dũ, lòng nóng như lửa đốt, bỗng thấy một đạo nhân khập khiễng đi tới, đứng ở dưới đài, nhìn lên Hàn Dũ mà cười mỉa. Hàn Dũ giận dữ quá chừng, lập tức sai người xuống lôi đạo nhân lên. Hai bên binh sĩ dạ ran, bắt đạo nhân, lôi lên đài. Hàn Dũ hỏi vì sao mà cười, đạo nhân nói :

- Bản đạo chẳng cười chuyện gì khác, chỉ cười đại nhân chỉ biết làm quan, ngay cả bản lãnh cầu mưa cũng không học được chút nào, há chẳng đáng chê cười hay sao ?

Hàn Dũ giận dữ nói :

- Ngươi là đạo nhân quê mùa nào, ở đâu đến đây ? Đã dám chê cười lão phu, nói ra những lời cuồng vọng, hẳn ngươi phải biết cầu mưa chứ ?

Đạo nhân ngang nhiên đáp :

- Bản thân không biết, há dám cười ai ?

Hàn Dũ liền sai làm thử, nếu không ứng nghiệm, lập tức lôi đi chém đầu. Đạo nhân liền cười, chẳng cần viết tấu chương dâng lên Thượng đế, cũng không dùng bùa chú, chỉ cầm grom báu chỉ thẳng lên trời, niệm hét to lên :

- Thần sấm sét đang ở đâu ?

Liền nghe trên không trung có tiếng người nói :

- Pháp sư vội gọi tiểu thần, có ý chỉ gì ?

Mọi người trên đài liền ngược nhìn lên không trung, thấy ông Sấm Bà Sét, dẫn theo nhiều vị thiên thần, thiên tướng, đứng ở trên mây, hướng về phía đạo nhân thi lễ. Mọi người ngạc nhiên, đứng ngăn người ra, rồi không ai bảo ai, cùng quì xuống lạy một lượt. Có người còn hướng về phía đạo nhân mà vái, miệng gọi "đại tiên", khiến Hàn Dũ biến sắc mặt, nổi giận đùng đùng, chỉ mặt đạo nhân mà mắng :

- Đạo sĩ quê mùa to gan. Bảo ngươi làm mưa, ngươi lại hí lộng pháp thuật gạt người, nhiễu loạn dân tâm hay sao ?

Đạo nhân vẫn bình thản, nói với người trên mây :

- Nơi đây hạn hán, hoàng thượng hạ chỉ cho quan đại thần tới đây cầu mưa, nhưng ông ấy giữ ý niệm trần tục quá nặng không tìm đại đạo, chẳng được trời thương, ban cho mưa lành. Cầu đảo đã nửa ngày trời, chẳng được giọt nước nào. Bản đạo không nỡ thấy trăm họ chịu tai ương, đã đi Đông Hải cầu xin Long vương cho mượn một gáo nước, dự bị phân phát cho trăm họ. Xin các vị tôn thần mau kéo mây, bản đạo tức khắc tưới nước xuống.

Hàn Dũ thấy đạo nhân nói những lời không căn cứ, lại muốn làm khó ông ta. Bỗng nghe giữa không trung một tiếng sét nổ đánh "Đoàng !", tiếp đó chớp lia chớp lịa, mây đen kéo tới kín mít, trong khoảng khắc, trời đất tối tăm, mặt trời mất ánh sáng. Trên bầu trời, những tia chớp loang loáng như những con rắn vàng, khiến mọi người nhìn hoa cả mắt. Dân chúng reo hò, hô to : "Chân tiên ban mưa, may cho dân biết mấy !". Ở trên đài, quan thượng thư già họ Hàn, vốn tính ngang ngạnh, không phục, cũng phải đứng trơ mắt éch, miệng há hốc, chẳng biết nên làm gì. Đang lúc đó bỗng nhiên một tiếng sấm lại nổ vang trời, mọi người thấy đạo nhân nhảy vọt lên, bay tuốt lên lưng chừng trời, tay cầm một chiếc bình nhỏ, nhắm về khắp bốn hướng mà vẩy nước. Trong chớp mắt, mưa lớn đổ xuống ào ào, thế mạnh không ai đương nổi. Mọi người vội chạy xuống đài, tìm chỗ ẩn nấp. Trong khoảng thời gian chừng ăn xong bữa cơm, đạo nhân lại ở trên không trung, hô to :

- Dân chúng mượn nước đã đủ chưa ? Hãy nói ta nghe một tiếng, để tránh khỏi nạn lụt lội, còn tai hại hơn hạn hán nữa.

Mọi người đều hô :

- Đủ rồi, đủ rồi ! Xin đừng tưới thêm. Mời đại tiên xuống đây, để chúng tôi lạy tạ.

Đạo nhân nghe nói, cầm kiếm phát một cái, cơn mưa ngưng liền.

Mọi người ra khỏi đài, thấy đạo nhân đứng trên đài, hướng về phái Hàn Dũ thì lễ, nói :

- May mắn không dễ nhục mệnh.

Dân chúng không quần áo ướt sũng, lấm lem, cùng quì xuống một lượt, dập đầu lạy. Hàn Dũ đứng ngẩn ra một hồi, đột nhiên nổi giận, thét mắng đạo nhân, và nói :

- Ta vẫn không tin trận mưa này là do người cầu xin được.

- Vạn con mắt đều nhìn rõ sự tình, không phải bản đạo cầu xin được, chẳng lẽ lại là đại nhân ? Bản đạo là người đứng ngoài cuộc đời, không cầu công danh, cũng không ham phú quý, chẳng hề có ý tranh công với đại nhân, đại nhân sao phải khổ tâm cái chầy cái cối, tỏ ra con người hẹp lượng như thế ?

Hàn Dũ nổi giận, nói :

- Lấy gì làm bằng cứ ?

Đạo nhân cười :

- Mọi người đều thấy, chưa phải bằng cứ hay sao ? Nhưng nếu đại nhân còn chưa tin, hãy trở về quí phủ mà coi. Trong sân nhà ngài có một vại nước trống không, nay đã chứa nước ngập sâu tới ba thước, một tắc, bảy phân.

Hàn Dũ liền sai người áp giải đạo nhân về nhà ông, đo lượng nước mưa, quả nhiên không sai chút nào. Bỗng nhiên đạo nhân lại quì xuống, nói :

- Thưa chú, nay chú đã tin đạo pháp hay chưa ? Xin sớm đi theo cháu, tu đạo đi thôi.

Hàn Dũ kinh ngạc, cúi nhìn xuống, thấy đạo nhân chính là Hàn Tương Tử, cháu mình.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 96: Chế Rượu, Mượn Hoa, Hai Lần Trở Phép Tiên. Lam Quan, Tần Lĩnh, Chín Lần Độ Văn Công



Tương Tử vài ba lần khuyên chú tu đạo, Hàn Dũ không nghe, còn nổi giận, sai người bắt Tương Tử lôi đi, đem về giao cho mẹ chàng quản lý. Lúc đó, Từ phu nhân đã vững tin Tương Tử tu tiên đắc đạo, không muốn gượng ép lưu giữ Tương Tử ở lại nhà làm gì, mới nói với con :

- Chú của con mong cho con đỗ đạt, nên người, chính là bổn phận của bậc trưởng bối. Nay con đã tu tiên đắc đạo, cũng là thực hiện chí hướng của mình, mẹ cũng bắt tất phải nghe lời chú, làm khó cho con. Nhưng có một câu cũng nên nói rõ : con đã là người có pháp lực thần thông, đi mây về gió, qua Đông sang Tây, chẳng mất nhiều thời giờ. Vậy từ nay về sau, con nên thường xuyên về nhà, đọi chừng nào mẹ nhắm mắt tắt nghỉ, lúc đó muốn về hay không, là tự ý con, chẳng ai ngăn cản.

Tương Tử vội thưa :

- Xin mẹ yên tâm, Đạo gia rất trọng điều trung hiếu. Nếu hài nhi không có lòng tưởng nhớ đến mẫu thân, sao còn về thăm ? Hạng người như thế, có khác gì loài cầm thú . Hai vị sư phụ của con đâu có thêm nhận con làm đệ tử ? Mẹ đừng bận tâm suy nghĩ, chỉ cần con khắc khổ học tập, vài năm nữa là tiền trình rộng mở. Tới ngày con đắc đạo, lên trời, nhất định mẹ vẫn còn trên dương thế. Con sẽ thoát độ cho mẹ, hưởng phúc trường thọ.

Phu nhân nghe nói, âm áp trong lòng. Trương Tử thấy điểm tỉnh cho chú không có hiệu quả, đành trở về núi Tùng Sơn.

Lại qua nhiều năm nữa, cứ cách hai, ba năm, Trương Tử lại về nhà một lần, hiển lộ thần thông phi thường cho thúc phụ coi. Nhưng Hàn Dũ bẩm sinh có tính ngang ngạnh, nói thẳng : cho dù hoa bay khắp trời, Trương Tử có nói hay cách mấy, làm chuyện lạ cỡ nào chẳng nữa, ông cũng không động lòng, cứ tiếp tục sự nghiệp cũ của mình, và không buồn ngó tới Trương Tử. Trương Tử cũng kiên trì theo đuổi ý định của mình, phải thoát độ cho thúc phụ cho bằng được. Chẳng ta đã điểm hóa cho Hàn Dũ được bảy lần, nay là lần thứ tám, đúng vào kỳ bát tuần thượng thọ của Hàn Dũ. Trương Tử vì việc chúc thọ, lại trở về nhà. Hàn Dũ nghĩ mình tuổi đã cao, thấy cháu từ xa về, cũng cảm động trong lòng. Những điều thường ngày ông chán ghét ở Trương Tử cũng giảm đi phần nửa. Tới ngày sinh nhật, ông còn sai Trương Tử thay mặt mình làm chủ bữa tiệc, chuyện trò với các vị công khanh, khách khứa. Mọi người biết Trương Tử là một thân tiên hữu đạo, ai cũng khẩn thiết cầu xin chàng giảng về đạo trường sinh bất lão. Trương Tử mới đem những phương pháp hữu ích cho thân tâm, lựa những điều giản dị và dễ hiểu, tùy hoàn cảnh mà truyền thụ một lượt. Chẳng dè điều đó lại kích động Hàn Dũ, nổi giận đùng đùng, nói Trương Tử không nên nói ra những điều tà thuyết như thế, ở trước mặt ông. Tức thì gọi cháu tiến lại, hỏi :

- Anh lém mồm lém miệng, ở trước mặt biết bao vị tôn trưởng, mà dám tự tiện nói ra những lời nhảm nhí, thử hỏi trong ngàn ấy năm trời, anh ra ngoài học được những gì ?

Trương Tử nghe hỏi, liền ngâm mấy câu :

"Núi xanh, mây che khuất

Nơi ấy chính là nhà

Đêm tối ăn ngọc dịch

Ban ngày uống giáng hạ

Đỉnh ngọc giữ tiên được

Lò luyện bạch chu sa

Một bầu tàng tạo hóa

Guom báu chém tà ma

Rót rượu mời bằng hữu

Khoảnh khắc nở bông hoa

Ai muốn theo học đạo

Ngắm hoa núi với ta"

Hàn Dũ nổi giận, nói :

- Lại những lời cuồng ngôn !

Quan khách đều nói :

- Đã nói lớn lối, ắt có bản lĩnh. Cháu của ngài đã nhiều lần hiển lộ linh ứng, mà chúng tôi không có duyên được coi. Hôm nay may mắn gặp nhau, ngài gì mà không thi triển thần thông, khiến mọi người được mở rộng tầm mắt, tăng thêm kiến thức ?

Hàn Dũ nhân đó nói :

- Nó từng tự khoe có thể chế ra rượu, bắt hoa nở, hãy bảo nó làm thử xem sao.

Trương Tử cười, nói :

- Đó chẳng qua chỉ là đạo thuật nhỏ nhỏ, không liên quan gì tới đại đạo chân chính. Cháu xin tuân lệnh chú, đem rượu tới chúc thọ chú, và khiến hoa nở để đẹp lòng quan khách. Nhưng điều cháu kỳ vọng ở chú là bởi điều sau, không bởi điều trước. Nếu đem chút thuật mọn ra để dẫn dụ chú, quả thật đó là điều đại bất kính.

Hàn Dũ nói ngay :

- Nói lắm cũng vô dụng. Sao không mau thực hiện .

Tương Tử không trả lời, kêu người mang tới một chiếc vò rỗng, đặt ở trước sân, lấy chiếc khăn đặt lên, gõ gõ ba tiếng, miệng niệm lăm râm. Mở khăn ra, qua nhiên đầy một vò rượu. Tương Tử rót mời Hàn Dũ trước, sau tới các vị quan khách, nói :

- Thừa các vị đại nhân, rượu của bản đạo chẳng phải thứ rượu tầm thường, mà là ngọc dịch của tiên phủ. Bất luận là ai, uống vào một chén, tuổi thọ liền tăng một kỷ 1 mọi bệnh tật tiêu trừ.

Các vị khách đều cạn chén, Tương Tử mới chỉ tay vào vại ông khách ngồi trên bàn tiệc, nói :

- Mỗ đại nhân, Mỗ thượng thư, các ông vẫn có chứng bệnh ấy, bệnh nọ, bây giờ khỏi cả rồi chứ ?

Nhiều vị khách chưa thấy cảm giác gì, riêng có một vị Lưu đại nhân, mắc chứng hen suyễn đã lâu, vừa uống một chén, lập tức hết đờm, hơi thở bình thường, mà trong người thoải mái, liền lớn tiếng nói với Hàn Dũ :

- Hàn đại nhân, cháu của ông đúng là thần tiên hữu đạo.

Chuyện gì khác không cần bàn, chỉ nói chuyện anh ấy ban cho một chén rượu tiên, đã khiến căn bệnh tiểu đệ ôm nửa đời người, lập tức dứt hẳn. Chẳng phải diệu đạo của thần tiên thì là gì ?

Bản thân Hàn Dũ, mấy năm gần đây, cơ thể suy nhược, thường thấy đau lưng chịu không nổi, lại thêm chứng lãng tai, hoa mắt, vừa uống rượu xong lập tức mắt sáng, tai nghe rõ, mà xương cốt cũng cứng cáp, dễ chịu vô cùng, cảm động trong lòng. Nghe Lưu đại nhân nói, bất giác gật đầu vài cái, cười với Tương tử, và nói :

- Chẳng phải chú muốn làm khó gì cháu, nhưng cháu hãy trở phép thuật làm hoa nở, để các vị đại nhân có hứng thú uống rượu.

Tương Tử vâng lời, hỏi mọi người coi ai thích ngắm hoa gì ?

Mọi người cố ý nói ra những loại hoa không nở vào thời điểm này.

Tương Tử làm ra vẻ khó khăn, nói :

- Những cây hoa đó, lúc này gốc rễ đã tàn lụi, cành cây khẳng khiu. Bây giờ biết tìm đâu ra những loài hoa đó ?

Hàn Dũ nói liền :

- Thấy ngay mà, cháu chỉ nói toàn là chuyện nhảm nhí.

Tương Tử đáp :

- Xin chú đừng nóng vội. Hôm nay là ngày đại thọ của thúc thúc, cháu từ xa về đây để làm gì ? Nếu đem kỹ năng nhỏ nhặt ra làm trò đùa, không khỏi mang tiếng thiếu thành kính. Trên đời lúc này tất nhiên không có loài hoa đó, chỉ còn cách lên vườn hoa của Vương mẫu, mượn về là được.

Hàn Dũ vội hỏi :

- Vườn hoa của Vương mẫu cách đây bao xa ?

- Nói tới lộ trình, nếu cưỡi mây bay đi, cũng phải mất chừng năm, ba năm, nếu là người phàm trần cuộc bộ phải mất hai, ba ngàn năm. Nhưng cảnh tượng thần tiên, vốn là hư hư, thực thực, núi Linh sơn ở ngay trong đầu ta, tiền cảnh gần gũi trong gang tấc. Đường lên vườn hoa Vương mẫu, cháu chỉ coi như từ trong này bước ra ngoài cửa.

Nói rồi, bước ra sân, hướng lên không trung, đưa tay vẫy. Mọi người đều nghe rõ có tiếng xào xạc, một đàn hạc trắng rất đông bay tới. Tương Tử nói :

Xin các vị đại nhân đừng cười. Đây toàn là các bạn đồng đạo của tôi từ kiếp trước. Nay tôi phải nhờ họ đi mượn hoa đem về.

Mọi người đều khuyên : chẳng nên phí tâm sức như thế. Tương Tử không nghe, dặn dò đám hạc trắng vài câu. Chúng liền bay đi, cao vút tầng mây, chốc lát biến mất. Tương Tử lại vào bàn tiệc, cùng mọi người vui uống. Hồi lâu, lại nghe tiếng hạc kêu lanh lảnh, mọi người cùng ra sân. Ngẩng đầu nhìn lên, thấy vô số hạc trắng, đem về ngàn vạn loại danh hoa. Tương Tử cười nói :

- Đây là Vương mẫu chiếu cố bản đạo, thấy những con hạc do tôi sai đi, không mang hết được số hoa, nên đặc biệt phái những hạc tiên trong vườn, vác đồ về đây.

Câu nói chưa dứt, đám hạc đã bay xuống, đậu đầy trong sân, lắc mình một cái, biến ra các đồng tử mây thanh mắt sáng, đem những bông hoa bày khắp đại sảnh. Mọi người nhìn ngắm, thấy có những loài hoa đặc sản của một số địa phương, có những loài hoa nở ra ở các mùa khác nhau trong năm. Lại có loài hoa người trần gian chưa từng nhìn thấy bao giờ. Tất cả đều phô màu sắc rực rỡ, tỏa hương thơm ngát khắp phòng. Trong đó, còn có một đóa hoa cực lớn, trồng trong một chiếc chậu lớn, bằng ngọc bích. Hình dạng hoa đó như hoa mẫu đơn, nhưng lớn hơn rất nhiều. Bông hoa phát ra ánh sáng lấp lánh, hiện rõ hai câu thơ :

"Âi Lam, tuyết ngập khó qua

Núi Tàn, mây tỏa, quê nhà thấy đâu ? ”.

Hàn Dũ hỏi :

- Vậy là ý gì ?

Tương Tử đáp :

- Đó là chuyện tương lai của thúc phụ. Thiên cơ khó tiết lộ, cháu chẳng dám nói trước. Chú cứ ghi nhớ lấy, sau này sẽ thấy ứng nghiệm.

Bấy giờ, Tương Tử thấy thúc phụ đã có ý tin đạo, sau khi tiệc tan, lại khổ công khuyên nhủ lần nữa. Nhưng Hàn Dũ chưa dứt tục tình, chẳng chịu nghe theo, Tương Tử đành buông một câu : – "Xin trân trọng tạm biệt !", lại trở về núi Tung sơn.

Một năm sau, Hàn Dũ vì dâng biểu can gián vua về việc rước cốt Phật, đã đắc tội, bị đày đi Triều Châu, thuộc vùng Lĩnh Nam.

Tới ngày lên đường, Hàn Dũ dẫn theo hai tên gia đình. Tới một nơi nọ, bị lỡ độ đường, trời lại giáng xuống một trận mưa tuyết rất lớn, toàn thân ướt lạnh, bụng đói meo. Người già lâm vào hoàn cảnh này, quả thật là quá sức chịu đựng. Hai tên gia đình ngồi co ro bên nhau, dưới một gốc cây, không ngó ngang gì tới chủ nhân, còn buông lời oán hận chủ nữa. Hàn Dũ bất giác ngược mặt nhìn trời, cất tiếng than dài :

- Hàn Dũ ta một đời trung thực, dốc lòng tin đạo thánh hiền, vì sao lúc tuổi già còn mắc nạn, rơi vào tình trạng này ?

Hai tên gia đình nghe được, nói to tiếng :

- Đại nhân bắt tất phải nói những lời oán thán. Đang yên lành ở trong triều làm quan, ông lại nói ra những lời cuồng ngôn, chọc giận thánh thượng, rõ ràng tự chuốc lấy vạ. Đến nay gặp phải thảm báo. Chỉ tội nghiệp cho hai chúng tôi, lỡ gửi thân vào quí phủ, những tưởng được sống yên lành, có việc làm ăn đàng hoàng, ai ngờ điều tốt lành chưa thấy đâu, đã phải theo chân ông, chịu nhiều khổ sở. Đường phía trước còn xa, Triều Châu lại là nơi nước độc, rừng thiêng, chúng tôi thật tình chịu không nổi vất vả. Trong nhà chúng tôi, từ người già cả đến đứa trẻ thơ, đều trông cậy vào chúng tôi để sinh sống, lỡ chúng tôi có bề gì, lấy ai nuôi họ ? Xin đại nhân thông cảm, tự đi một mình, chúng tôi phải tìm đường khác mà đi thôi.

Hàn Dũ nghe vậy, kinh hãi nói :

- Hai người bỏ đi, để ta ở lại một thân già, chịu chết đói, chết rét dọc đường hay sao ?

Hai người kia cười nhạt, nói :

- Ông nói tức cười thật. Ông chỉ biết nghĩ đến ông, coi tính mạng lão gia của ông là khẩn yếu, mà không nghĩ tới những người dưới như chúng tôi, sinh mạng cũng quan trọng như ông vậy.

Hàn Dũ nghe chúng nói những câu vô lễ như thế, tự nghĩ lại cả cuộc đời mình, từ lúc trẻ đến lúc già, chưa từng bạc đãi người dưới. Riêng hai người này, từ đời cha mẹ đã vào hầu hạ trong phủ, kể là tình nghĩa chủ tớ đã hai đời, được thân phụ ông nuôi nấng từ tẻ, ngoài tiền công trả sòng phẳng, còn bỏ tiền cưới vợ cho người làm công, lập thành gia thất, những chi phí đó đều do Hàn phủ ban cho. Lần này bị biếm đi Triều Châu, ông mới đặc biệt kén chọn hai người này, cho đi theo, nào ngờ chúng không chịu nổi đói lạnh vất vả bỏ ông lại dọc đường như thế này. Cho thấy ở trên đời, lòng người không thể trông cậy.

Suy nghĩ đến đó, ông mới tìm lời thương lượng với hai tên gia nhân. Thương lượng không hiệu quả, ông nổi nóng, mắng chúng một trận. Chẳng dè, hai đứa đã rắp tâm làm phản, dùng lời dịu ngọt năn nỉ, còn chẳng ăn thua, huống hồ là chửi mắng ? Hai người nghe chửi, liền vác hành lý của Hàn Dũ lên vai, đồng thanh nói : "Xin lỗi ông chủ, chúng tôi không thể hầu hạ" vội vã bỏ đi liền. Hàn Dũ biết có đuổi theo chúng cũng không kịp, đành để mặc chúng đi, cũng chẳng nghĩ tới chuyện chạy theo để đòi lại đồ vật. Lúc đó, tuyết rơi ngập trời, đằng trước không thấy thôn làng, đằng sau không có chỗ trú chân. Nhìn quanh, chỉ thấy một vùng rộng lớn mấy chục dặm đều là bình nguyên, tuyết phủ trắng xóa.

Cũng may bên mình còn con ngựa bạch, hai tên giặc lưu tình, không cướp đi mất. Ngoài con ngựa đó ra, không nhìn thấy một động vật nào khác. Còn như con người, đừng trông mong được thấy. Hàn Dũ lúc đó lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, lại tự cảm thấy từ tinh thần tới thể xác, đều không kham nổi việc qua đêm lạnh, dưới ánh trăng. Và lại qua một đêm rồi, sáng mai chẳng biết có tìm được thôn làng hay không, và tìm ra con đường nào để tới Triều Châu đây ? Tưởng nghĩ bản thân đã già rồi, rốt cuộc không thoát khỏi cảnh xin ăn dọc đường, giữa chốn nhân gian. Suy nghĩ lung tung, không tìm ra cách giải quyết. Trời đã sập tối, tạm thời hãy quất roi cho ngựa tiến lên. Nào ngờ con ngựa cũng không chịu nổi lạnh giá, khụy hai chân xuống đất, không chịu đi nữa. Ngay cả chủ nhân cũng chìm trong lớp tuyết, không thể cử động chân tay. Hàn Dũ lúc đó khổ sở vô cùng, muốn chết cho xong. So với chết bằng dao đâm, chết bằng thuốc, chết vì treo cổ, chết chìm dưới nước, thì chết vì vùi lấp dưới tuyết vẫn sạch sẽ hơn. Nhưng bản thân ta là quan đại thần, chẳng thà chết vì quốc pháp còn hơn bất chước kẻ đàn ông, đàn bà tầm thường, tìm cái chết lăng nhách. Nghĩ đến đó, liền nhắm mắt, cắn răng, nhắm chặt hai mắt, không quan tâm tới những bông tuyết lớn đập lên thân mình. Gió bắc thổi, lạnh buốt, đập vào mặt, đau rát. Tiếng con ngựa bạch hí lên, nghe thể lương, dường như cũng không muốn đề lộn vào tai.

Hàn Dũ nằm vùi dưới đồng tuyết một thời gian dài, sắc trời đã tối mịt. Bỗng nhiên, ông mở mắt ra nhìn, thì... Ô kìa, một cảnh tượng lạ lùng hiện ra. Rõ ràng mình đang nằm vùi dưới tuyết, ở giữa chốn đồng không mông quạnh, không hề có nhà cửa, thôn xóm, đã di chuyển hồi nào mà hiện giờ mình ở trong một gian lương đình ? Chẳng những thế, còn có con ngựa bạch cùng chung hoạn nạn, cũng đang nằm cuộn tròn dưới đất, thờ khò khè. Hàn Dũ kinh ngạc vô cùng, cứ tưởng mình đang nằm mơ. Nhất thời, ông phán chân tinh thần, lồm cồm ngồi dậy, đưa mắt nhìn quanh, thấy phía đối diện là một chiếc giường, trên đó một đạo nhân trẻ tuổi đang ngồi ngay ngắn. Thấy Hàn Dũ tỉnh dậy, đạo nhân vội đứng lên, tiến lại gần bên Hàn Dũ, mỉm cười, nói :

- Thúc phụ còn nhớ thằng cháu Tương Tử này hay không ?

Hàn Dự định thần nhìn kỹ, nhận ra người cháu Hàn Tương Tử, đứng trước mặt mình mà cười, hiểu ngay ra Tương Tử đã thi triển thần thông, tới cứu mình, mừng rỡ không biết đề đầu cho hết.

Hàn Dũ cảm động trong lòng, bầu nhiệt huyết nổi lên, khiến ông không nén được lòng, vội ôm chặt lấy Tương Tử, nước mắt rơi lã chã, hỏn hển nói :

- Cháu ngoan của ta, ta không dè nổi được gặp cháu ở đây, cứ tưởng chú cháu ta gặp nhau trong mộng.

Tương Tử đỡ chú ngồi lên giường, nhắm vào ông hà hơi ba lần. Hàn Dũ chợt cảm thấy mình trẻ ra, toàn thân ấm áp, tinh thần tăng gấp bội, chẳng những quên hết nỗi khổ sở vì tuyết lạnh, mà cảm giác về những nỗi vất vả đường dài trong mấy ngày qua cũng tiêu tan tất cả. Ông đứng ngay dậy, bước tới vài bước, thấy con ngựa đang nằm thờ khô khề, dường như đang hấp hối, liền yêu cầu Tương Tử chữa trị cho nó. Tương Tử lại nhắm vào con ngựa, phả một hơi thờ, con ngựa liền đứng bật dậy, hướng về phía chủ nhân gật đầu vài cái, ra dáng cảm ơn. Tương Tử bất giác thờ dài, nói :

- Vật còn như thế, người lại thua sao ? Người đời vì danh, vì lợi toan tính vất vả, đến khi sắp chết, lại cầu mong được sống hết tuổi thọ, chết an lành trên giường. Kết cuộc đó chẳng đáng thương xót than thở lắm sao ?

Hàn Dũ lúc bấy giờ đã hiểu rõ tiên đạo là vĩ đại, hết lòng hướng về thần tiên đại đạo, nhớ lại trước đây đã nhiều lần xua đuổi Tương Tử, lòng rất hổ thẹn, ăn năn. Hàn Tương Tử hiểu được ý chú, ngỏ lời an ủi, khen ngợi. Hàn Dũ nhân đó hỏi cho biết nơi này là đâu, Tương Tử nói :

- Thúc phụ còn nhớ câu thơ hiện ra trong khóm hoa hay không? Chỗ này có tên gọi là Lam quan.

Hàn Dũ vừa nghe, liền nhớ ra, nói lớn tiếng :

- Số đã định trước, tránh đâu cho khỏi ? Chú đã nhớ ra câu thơ của cháu, nay lại gặp nhau ở đây, không thể không làm một điều gì để kỷ niệm.

Nhân đó, sáng tác một bài thơ Đường luật, cất cao giọng ngâm nga :

"Sáng dâng biểu quyết can vua

Chiều nhận chiếu biếm côi xa ngàn trùng

Đã lòng ngăn tệt trừ hung

Trung trinh dám quân long đong thân già

Ải Lam tuyết ngập khó qua

Núi Tàn mây tỏa quê nhà thấy đâu ?

Cháu theo chú đến Triều Châu

Xương tàn ta đó liệu sao lượm về .

(Cao Bá Vũ chuyển lục bát, theo nguyên tác :

"Nhất phong triều tẩu cử trùng thiên

Tịch biếm Triều Châu lộ bát thiên

Bản vị thánh triều trừ tệt sự

Cảm tương suy hủ tích tàn niên ?

Vân hoành Tàn lĩnh gia hà tại ?

Tuyệt ủng Lam quan mã bất tiền

Tri nhữ viễn lai ưng hữu ý,

Hảo thu ngô cốt chương giang biên")

Từ đó, Hàn Dũ một lòng hướng Đạo. Tương Tử lại dẫn chú đi gặp hai vị sư phụ Chung, Lã của mình. Hai ông nói cho Hàn Dũ biết chuyện kiếp trước. Hàn Dũ vốn thông minh tuyệt đỉnh, lại có tiên duyên, tự nhiên là dễ tỉnh ngộ. Ông tu đạo chưa đầy mười năm, tâm tính đã sáng rõ. Về sau, ông lên núi Thiếu Thất, thuộc tỉnh Hà Nam để tu đạo, được Thái Bạch kim tinh dẫn lên trời, triều kiến Ngọc đế, được khôi phục chức cũ. Trên đây là những cổ sự được người đời truyền lại, nói về việc "Tương Tử chín lần độ cho Văn Công".

Tương Tử sau khi độ thoát Hàn Dũ, lại về nhà độ cho mẹ là Từ phu nhân được thành địa tiên. Việc nhà đã xong, chàng lại về núi Tung sơn, tiếp tục luyện tập Huyền kinh.

Đến đời nhà Bắc Tống, Vương Nhất Chi được Thiết Quài tiên sinh cứu độ, lại sinh ra đời, làm em trai bà Tào thái hậu, có tên là Tào Đại, được người đời gọi là Tào quốc cữu. Ông này nhất tâm tu đạo không lưu luyến hồng trần, Thiết Quài tiên sinh mới kêu Lã tổ cùng Hàn Tương Tử tới khảo nghiệm một hồi. Biết được Tào quốc cữu có đạo tâm vững chắc, Tương Tử mới ở lại trong phủ quốc cữu đích thân chỉ điểm đại đạo cho quốc cữu.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 97: Cây Đu Giăng Mắc Trong Lỗ Đồng Tiên Cứu Mẹ Hiền, Kết Liễu Nghiệt Duyên Trần Thế



Tào quốc cữu là em ruột bà Tào thái hậu đời nhà Tống, gồm hai anh em, người anh là Tào Đại, người em là Tào Nhị. Tuy cùng một mẹ sinh ra, hai người có tính tình và hành vi khác hẳn nhau.

Quốc cữu có tính nhân từ, trung hậu, thích yên tĩnh, nói năng nhỏ nhẹ, không hề tranh chấp với đời. Tuy là người trong chốn phồn hoa, ông không từng dự nghe việc triều chính. Nhưng hễ có ai gặp khó khăn, cầu xin giúp đỡ, ông đều làm theo hết khả năng, ra sức giúp đỡ. Vì thế, người ta ai cũng gọi ông là đại thiện nhân. Tào Nhị tính khí khác hẳn, nham hiểm độc ác, lại coi tiền bạc như tính mạng. Tuy làm quốc cữu, mà tính khí biến lộn, thường dựa vào thế hoàng thân quốc thích, để áp bức dân thường, tìm cách bóc lột người khác, ra sức vơ vét cho đầy túi tham. Trong vòng vài chục năm, trở thành giàu sù, cũng không cần biết mình đã hại chết bao nhiêu mạng người, phá tán bao nhiêu gia đình. Quốc cữu nhiều lần khuyên can, hẳn chẳng chịu nghe, đành phải tâu rõ với thái hậu, rồi hai anh em chia nhà ra mà ở. Tuy nhiên, trước sau gì thì hai người vẫn ở chung một thành, có chuyện gì xảy ra cũng không tránh khỏi người ta nắm đầu ông anh mà kiện cáo. Những người bị Tào Nhị hại thường tìm tới quốc cữu khóc lóc mà tố cáo, hoặc khẩn cầu ông giúp đỡ. Quốc cữu không thể làm gì được em trai, chỉ biết làm hết sức mình, róc túi ra mà bồi thường người ta. Ông lại không ham của cải, tiền bạc tới nhà ông mà không có lý do chính đáng, ông chẳng chịu nhận. Ông cũng có tính cẩn kiem, việc chi tiêu trong phủ vô cùng dè sẻn. Lại vì việc của Tào Nhị, phải đền bù thay cho hẳn cũng mất nhiều tiền bạc, nên trong có vài năm, mang danh là quốc cữu gia, mà nhà nghèo rớt mòng tơi. Bản tâm ông chỉ ưa thích đại đạo, những gì là công danh, lợi lộc, ông chẳng bận tâm. Mang danh là hoàng thân quốc thích ông không màng tới chuyện giàu nghèo, ăn cơm rau, mặc áo vải cũng được rồi. ông thường nói với mọi người :

- Ta đội ơn hoàng gia, không cây cỏ ăn, không dệt có vải may áo. Trong lúc người khác phải vất vả mưu cầu cuộc sống, ta được ở yên trong nhà để đốt nhang, thành tâm lo việc tu đạo, thì phúc khí ấy, không biết ta đã tu mấy kiếp mới được ? Chẳng dè em trai ta, suốt ngày chỉ nghĩ tới chuyện cướp đoạt tiền bạc của người khác. Không biết nó gom góp tiền bạc cho nhiều để làm gì . Nếu nói là cần chi dụng cho việc ăn mặc, thì mỗi người chỉ có một miệng để ăn, một thân để khoác áo, sao không so sánh với ta là người không tiền, cũng ăn uống đầy đủ, cũng quần áo như ai ? Nếu nói là để lại cho con cháu, thì đáng thương cho hai công tử nhà đó, vì được cung cấp tiền bạc quá mức, đã trở thành mấy chàng công tử bột, ngoài chuyện cờ bạc, đi điểm ra, không có chút bản lĩnh nào, thật khác xa với hai đứa con trai tôi, chỉ biết chăm lo đọc sách, tuy không có gì đặc sắc cũng tránh được miệng đời chê bai, nói con cháu các ông hoàng thân quốc thích toàn là những kẻ đầu rỗng tếch, mà quần áo thì lòe loẹt .

Tào quốc cữu từ khi được hơn hai mươi tuổi, đã tu đạo, ăn chay trường. Ba mươi tuổi, được hai vị tiên Lã Động Tân, Hàn Tương Tử đích thân tới nhà khảo sát đạo tâm, kết quả là rất hài lòng. Lúc chia tay, hai ông hiển xuất chân thân, vọt lên trời mà ra đi. Tào quốc cữu trông thấy, tin chắc trên đời quả có thần tiên, đạo tâm càng thêm kiên định.

Về sau, Hàn Tương Tử lại tới nhà Tào quốc cữu, cùng ông bàn về đại đạo trong ba ngày liền. Sau đó, Tương Tử quyết định ở lại luôn trong phủ quốc cữu. Thành thạo, Tương Tử phải lên Bắc, xuôi Nam, nhưng hễ xong công việc, liền trở về ở với Tào quốc cữu.

Thấm thoát đã hơn mười năm, nhân thấy Tào quốc cữu thành tâm tu đạo, đạt được đạo hạnh khá, hiểu được nhiều phép thuật, Tương Tử mới bảo ông rằng đội thêm vài năm nữa, lúc em trai ông tới ác chất đầy, nghiệp ông mới mãn. Lúc đó, ông có thể xuất gia, đi du sơn ngoạn thủy, đoàn luyện gân

cốt. Quốc cữu nghe vậy, biết em trai mình ắt có kết quả không tốt, mà ông là người rất hiếu hữu, nên cảm thấy trong lòng rất buồn thương, từng đem ý Trương Tử nói mĩ mi cho em trai biết, có ý cảnh tỉnh. Nhưng Tào Nhị cả một đời chỉ biết có tiền tài, nên những gì là báo ứng, là đại đạo, hẳn hoàn toàn không để tâm. Có lúc quốc cữu khuyên răn quá tha thiết, dường như muốn khóc, Tào Nhị lại cất tiếng cười ha hả, nói huynh trưởng là đồ si ngốc, e rằng sau này biến thành bệnh điên mất thôi. Hắn liền tới thái y viện mời một quan thái y, về phủ quốc cữu, xem mạch cho anh trai. Ông thầy thuốc tới nhà, thấy quốc cữu chẳng có bệnh tật gì cả, mới hỏi duyên do. Thì ra là Tào Nhị, vì lòng hiếu ái, đã mời thầy thuốc về trị bệnh tim cho huynh trưởng. Quốc cữu lâm vào hoàn cảnh dở khóc dở cười, đành cảm tạ thầy thuốc, tiễn ông ta về. Trương Tử nghe biết sự tình, cười ngất, nhân đó nói với quốc cữu :

- Em ông tội ác ngập trời, có chặt một rừng tre mà ghi chép, cũng không hết tội. Kết cuộc của ông ta đã định sẵn dưới âm ti, ông làm sao cứu nổi ?

Quốc cữu khóc mà rằng :

- Đệ tử lẽ nào không biết hạng người đó, ngu như heo, hiểm độc như chồn, tham lam như sài lang, vốn không thể nói lý lẽ được. Nhưng ở địa vị làm huynh trưởng, đệ tử cũng không thể không ngăn ngừa nó khỏi lún sâu vào tội lỗi, lại không đủ tài khuyên nhủ, dẫn dắt nó vào đường chính, nên lòng này cứ canh cánh lo âu, làm sao yên được. Đệ tử chỉ biết làm hết sức mình, nếu có thể lôi kéo nó ra khỏi ác niệm được một phần nào, cũng kể như đã làm tròn trách nhiệm của trưởng huynh rồi. Còn nghe hay không nghe, sửa đổi hay không sửa đổi, là quyền của nó, đệ tử làm sao ngăn được ?

Trương Tử nghe vậy, than thở không dứt.

Một hôm, đúng vào ngày sinh nhật của quốc cữu, Tào Nhị kéo cả gia đình tới phủ uống rượu mừng. Quốc cữu rất ghét sự phiền nhiễu, không mời một người bạn nào. Chỉ riêng trong chỗ cốt nhục tình thân, không thể không theo đúng lễ nghi, đặt một tiệc rượu, ăn uống vui vẻ trong gia đình. Trong tiệc, Tào Nhị chỉ nói toàn những chuyện trong vòng danh lợi, quốc cữu chỉ bàn tới đạo lý, hai anh em mỗi người đề cập tới một lãnh vực, hoàn toàn trái ngược nhau. Quốc cữu chợt nghĩ tới một sự việc, rời bàn tiệc, nói :

- Hôm nay là ngày sinh của anh, chú thím và các cháu tới uống chén rượu mừng, ngu huynh xiết bao cảm kích. Ngu huynh mới học được một trò chơi nho nhỏ, xin đem làm thử, để mọi người hưởng thú uống rượu, được không ?

Vợ chồng Tào Nhị đều nói :

- Ít khi thấy huynh trưởng vui vẻ như hôm nay, chúng tôi xin hoan nghênh.

Đám trẻ con nghe nói có trò vui, lại càng hoan hỉ, đứng dậy tất cả xúm lại vây quanh quốc cữu, coi ông trở phép thuật. Quốc cữu sai người đem tới một đồng tiền, có lỗ ở giữa, buộc hai sợi dây bắt chéo nhau thành hình chữ "thập", ở giữa lỗ đồng tiền. Ông cầm đồng tiền trong tay, giơ cao lên, thổi một làn hơi, miệng niệm lâm lâm, rồi hô to . "Lớn lên ! Lớn lên !" Đồng tiền lớn dần lên, giấy lát to bằng một thanh la rất lớn. Quốc cữu lại nhắm mắt niệm chú, được một con chuột lớn. Quốc cữu bắt con chuột, bỏ lên sợi dây giăng trong lỗ đồng tiền, hô to . "Mau !" Tức thì con chuột chạy trên hai sợi dây giăng, chạy lên chạy xuống, qua Đông qua Tây, không ngừng nghỉ. Mọi người nhìn thấy, cười ha hả, reo hò âm ỉ.

Tào Nhị vỗ tay tán thưởng, nói :

- Huynh trưởng quả thật có bản lĩnh, có hứng thú. Chỉ một con chuột, cũng bày ra được một trò chơi. Nhưng không biết huynh trưởng đã huấn luyện nó từ hồi nào, mà khiến nó leo lên leo xuống, chạy tới chạy lui, mà không bao giờ ra thoát lỗ đồng tiền ? Nhưng nếu nó ra khỏi vòng kiểm tỏa, chắc là hứng thú hơn nhiều.

Tào quốc cữu cười, nói giọng bình thản :

- Chà, hiền đệ có ý nghĩ hay đấy. Chú muốn con chuột nhảy ra khỏi lỗ đồng tiền chứ gì ? Ôi, con chuột này là đồ ngu xuẩn, chỉ biết chạy lung tung, càng chạy càng cuồng quít, bết tắc, rốt cuộc chẳng bao giờ thoát ra khỏi lỗ đồng tiền. Chỉ chừng nào nó mệt quá, lăn ra chết mới thôi. Thật đáng thương, thật đáng cười ! Ông vừa nói vừa đưa mắt nhìn lên Tào Nhị. Nào ngờ Tào Nhị thật tình ngoan cố và nham hiểm. Chẳng biết hắn có hiểu thâm ý huynh trưởng hay không, cứ một mực cười giễu. Quốc cữu thấy em trai hồ đồ như thế, lại vừa lúc con chuột lao xuống vị trí thấp nhất, ông mới bắt lấy nó, đem thả ra, và nói :

- Trò chơi này có tên gọi là "quần quanh trong lỗ đồng tiền", và dường như đồng tiền này có một ma lực rất lợi hại, khiến cho con vật nào lọt vào trong đó không thoát ra được. Trò đánh đu sau đây cũng như vậy.

Nói rồi, ông cời sợi dây chữ thập ra, đem hai đầu dây buộc vào một thanh gỗ nhỏ, tạo thành hình dáng một cây đu. Ông lại thổi một làn hơi, hô to một tiếng, đồng tiền lại lớn bằng một thanh la. Ông lại niệm chú, bắt về một con thỏ trắng, bỏ nó lên cây đu. Con thỏ ra sức đu, lúc lên cao, lúc xuống thấp, khiến khán giả một trận cười lăn lộn. Quốc cữu thấy em trai không để ý gì tới trò chơi này, bất giác buồn rĩ trong lòng, rồi không nhịn được nữa, mới buông tiếng thở dài, nói :

- Mấy người coi đó, con thỏ này thật là ngu xuẩn, cũng như con chuột lúc trước vậy. Nó chịu áp lực của đồng tiền, cứ bám chặt lấy cây đu không rời xa một phút nào, ra sức đu lên, đu xuống, kết quả là kiệt sức, lăn ra chết. Nó chết rồi, đồng tiền lại vào túi ta thôi. Thật đáng thương, thật đáng cười ?

Tào Nhị nghe tới đây, mới thấy nóng mặt, đỏ bừng hai má, nhưng lại đổi ngay thái độ, cất tiếng cười như điên như cuồng, nói :

- Hay lắm, hay lắm. Huynh trưởng đừng bày trò chơi nữa. Chúng tôi đến đây để uống chén rượu mừng, chẳng ngờ huynh trưởng lại đem con thỏ, con chuột ra chê cười chúng tôi, là một lũ ngu xuẩn, chỉ biết đánh đu, leo trèo, không hưởng một chút hạnh phúc nào.

Quốc cữu thu nhặt đồng tiền, thả con thỏ ra, nâng cao chén rượu của mình, cụng ly với em trai, nói :

- Muốn hưởng hạnh phúc, phải vĩnh viễn rời khỏi hoàn cảnh hiện tại. Người đời bị hấp lực của đồng tiền, không thể tự do tự tại tiêu dao theo ý mình, cả đời lo việc mưu sinh, vì danh vì lợi, đến khi thần chết tới, có khác gì con chuột, con thỏ kia, long đong vất vả làm trò cười cho chúng ta ? Vì thế, kẻ sĩ thông đạt rất trọng mối học về tính mạng, cầu đạo trường sinh. Những đồ vật chúng ta hiện có, dù ngắm thấy đẹp cỡ nào, dùng có tốt cách mấy, chung qui cũng chỉ như đồng tiền này, ta nắm trong tay, hoàn toàn không thuộc về ta cất giữ, chẳng qua ta chỉ là một kẻ nô tài, tạm thời cất giữ giữ gìn cho thiên hạ mà thôi. Vàng bạc, tiền của, gấm vóc ta càng tích góp cho nhiều, càng mang khổn khổ vào thân, lại có thể nguy tới tính mạng nữa. Thật tình, người đời hầu hết đều mắc phải sai lầm đó.

Quốc cữu bàn luận một hồi, tự cho rằng mình đã khổ tâm khuyên giải em trai, lời lẽ rành rẽ. Nào ngờ Tào Nhị nghe nói, lời lẽ đáng ghét, chỗ nào chỗ nấy đều đáng hận. Đang nghe, hán quay sang bắt chuyện với bà vợ quốc cữu, ngầm chê bai huynh trưởng nói nhiều mà chẳng đi đến đâu. Quốc cữu thấy vậy, bầu nhiệt tâm nguội ngắt, cảm thấy những lời Trương Tử nói với mình trước đây, chẳng sai chút nào. Tào Nhị đã mê lầm đến thế, mình nói chỉ như nước đổ lá khoai, còn khiến em trai chán ghét, tình cảm anh em mất hết. Chẳng qua là số đã định, làm sao cứu vãn ?

Thôi thì, đường ai nấy đi, đành đợi khi mình tu thành đại đạo, thấy nó trầm luân trong biển khổ, lại tìm cách cứu vớt nó, họa may được phần nào chăng ? ông đem ý đó nói với Trương Tử,

Trương Tử đáp :

- Tôi đã sớm nói trước với ông rồi. Việc này có số định trước, ông vì tình cảm anh em, biết làm không được, nhưng vẫn làm, đó là lòng tốt của ông. Vì thế, tôi không nó ngăn trở, để ông tận tâm tận lực vì em trai thôi. Thật tình việc làm đó không có chút tác dụng nào.

Quốc cữu lặng yên, không nói. Trương Tử khuyên ông bỏ qua chuyện người khác, sớm nghĩ tới tiền trình của bản thân, mới là khẩn yếu. Quốc cữu nghe lời dạy dỗ, từ đó ra công, gắng sức lo việc tu đạo của mình.

Trương Tử được các vị tiên yêu cầu cùng đi Thái sơn, liệu lý công việc của mẹ con Vương Thái, đành tạm biệt cùng Tào quốc cữu, ước hẹn ba năm sau sẽ gặp lại nhau tại đỉnh núi Hành sơn. Quốc cữu ở lại ghi nhớ lời dặn, tinh tâm tu dưỡng trong nhiều năm.

Quả nhiên sau này, Tào Nhị bị nhân dân tố cáo, các quan ngự sử hạch tấu, hoàng thượng có chỉ giao xuống cho tam pháp ti điều tra sự thật. Bấy giờ, thái hậu mất đã lâu., trong triều đã thay đổi cảnh tượng. Phe nhóm cũ của Tào Nhị đều mất chức, về vườn, thế lực suy giảm hết. Tào Nhị bị tam pháp ti xét xử, lập tấu chương dâng lên, đòi xử tử Tào Nhị. Hoàng gia khai ân, chỉ sung công tào sản, miễn cho toàn gia hình phạt phát phối. Riêng Tào quốc cữu, từ lâu không dự nghe chuyện triều chính, không từng kết giao với người ngoài, nên tránh khỏi liên lụy. Quốc cữu nhân đó đem việc nhà giao hai con trai xử lý, thu liệm hài cốt của Tào Nhị, đem an táng. Công việc xong xuôi, ông mang dép cỏ, chống gậy tre, rời khỏi nhà, lên núi Hành sơn, để gặp Hàn Trương Tử. ông tuy tu đạo đã nhiều năm, nhưng chưa từng rời chân khỏi kinh thành một bước, nay bỗng nhiên một mình lặn lội trên con đường dài, dài gió dầm sương, tất nhiên không tránh khỏi vất vả. Cũng may, ông đã học được nhiều pháp thuật, chế ngự được tà ma ngoại đạo, nên cũng không gặp phải nguy hiểm gì, có thể bình yên leo lên đỉnh núi Hành sơn. Trương Tử đã có mặt từ trước, chuẩn bị sẵn cho quốc cữu một gian thạch động. Sư huynh đệ gặp nhau, mừng rỡ vô cùng.

Trương Tử mới cười, nói :

- Ông coi đó, thấy ông đường xa vất vả, tôi đã chuẩn bị sẵn cho ông một nơi ở mới ngon lành. Từ xưa tới nay, những người tu đạo, ít có ai được người khác quan tâm tới như thế. Đó là vì ông đã cẩn thận tu trì mấy trăm năm qua, nên được Thiết Quài tổ sư đặc biệt lưu ý tài bồi cho ông, ngày nay ông mới được tốt số như vậy.

Quốc cữu nghe nói, vội hướng lên không trung, dập đầu lạy tạ. Nhân đó, ông hỏi tới việc của Vương Thái, Trương Tử mới nói :

- Việc này là do các vị tiên sư chủ trương toàn cuộc từ mấy trăm năm trước, nay chỉ thúc đẩy cho công việc tiến triển tới giai đoạn chót mà thôi. Thật tình, nhân vật chủ yếu trong việc này chỉ có một mình Hà đại tiên cô. Chuyện lần này là do Nguyên Chân phu nhân kiếp số đã mãn, đến lúc thoát nạn, tiên cô mới triệu tập chúng tôi, cùng tới núi Thái sơn. Lại tới đảo Bồng Lai, vời gọi con trai bà ta là Vương Thái. Mọi người mở một hội nghị, lấy ý kiến của tất cả mọi người, đưa thư tới cho thần Nhị Lang, theo cách tiên lễ hậu binh. Vì năm xưa Vương Xương kết duyên cùng phu nhân, là do Nguyệt lão đứng chủ hôn, nên phải nhờ Nguyệt lão đưa thư tới cho Nhị Lang. Tinh khí Nhị Lang ra sao, các vị tiên đã được lãnh giáo một phen rồi. Bây giờ đề cập tới chuyện cũ, không chừng ông ấy lại giận, thậm chí có thể sứt mẻ tình cảm bạn bè, ông ấy không thêm khách sáo nữa. Lá thư gửi đi, quả nhiên Nguyệt lão ôm đầu trở về. Theo Nguyệt lão nói, Nhị Lang vừa nhận được thư, liền lớn tiếng chửi mắng các bạn can thiệp vào chuyện gia đình người khác, lấy số đông áp bức, chẳng còn chút tình bạn nào. Ông ấy còn thách đố chúng tôi, nếu muốn trở mặt động thủ, ông ấy sẽ tâu lên Ngọc đế, xin điều động toàn bộ thiên binh, thần tướng dưới quyền ông, cùng chúng tôi so tài cao thấp một phen. Nghe những lời bắt càn nhân tình như thế, chúng tôi sớm biết Nhị Lang quyết không dung tình. Nhưng là chỗ bạn bè lâu năm với nhau, mọi người bảo nhau đừng nên tức giận. Chúng tôi mới dặn nhỏ Vương Thái, báo cậu ta dùng lời nhỏ nhẹ mà giao thiệp, chỉ cầu cứu được mẹ cậu là tốt. Chúng tôi gồm hơn mười vị tiên thiên, đều đem các loại pháp bảo cho cậu mượn, đứng sau lưng cậu hỗ trợ, thì chẳng phải sợ gì Nhị Lang. Vương Thái nghe mẹ mình bị vùi lấp dưới núi Thái sơn, lòng đau như cắt, muốn đi cứu mẹ ngay. Hà tiên cô phải ba, bốn phen can ngăn, sau đó Trương Quả lão lại khuyên nhủ Vương Thái, nói : "Mẹ cháu tuy ở dưới đáy núi, nhưng vẫn được thoải mái như ở trong điện của bà vậy. Hãy đợi tới ngày bà mãn tai nạn, tự nhiên sẽ được xuất đầu. Lúc đó, bằng vào pháp lực của cháu, một ngọn núi Thái sơn muốn búng đi xa ngàn, vạn dặm cũng chẳng khó khăn. Về phần Nhị Lang, tuy luôn miệng nói ra chuyện thù hận, nhưng thấy mẹ cháu xuất đầu, cũng biết rằng mẹ cháu đã thoát tai nạn, lẽ nào lại không đáp ứng?". Vương Thái nghe khuyên bảo, mới không nói gì nữa.

Về sau, cha của Vương Thái là Vương Xương, tu thành địa tiên, từng tới dưới núi Thái sơn, họp mặt với mẹ cậu. Vương Thái cũng được Hà tiên cô chỉ dẫn, tới đó hội họp. Vợ chồng, cha con gặp nhau ở động phủ, bên dưới núi Thái sơn, cùng khóc lóc bi ai, làm kinh động tới Nguyên Thủy, Lão Quân hai vị tổ sư, các ngài đại phát từ bi, đem sự tình tâu lên Ngọc đế, nói Nguyên Chân phu nhân, vào tháng này năm nay được xuất đầu, phục hồi chức vị. Vì thần Nhị Lang quá quật cường, Vương Thái phải cùng ông cậu tranh cãi rất lâu, lời ngay, ý thẳng, không ngại gì đụng chạm tới ông cậu, chỉ mong cậu hiểu ra mà tha thứ cho mẹ. Được các vị tiên ngầm ủng hộ, Vương Thái càng thêm phần chần. Kết quả Nhị Lang phải chấp nhận cho Vương Thái xé núi cứu mẹ. Vương Thái dùng chiếc búa thần, niệm chú lâm râm, vạch một con đường hầm xuyên qua núi, vào đón mẹ ra, cùng Nhị Lang gặp mặt. Mẹ con Vương Thái hướng về phía Nhị Lang cúi đầu nhận lỗi, Nhị Lang cũng vui vẻ tha lỗi.

Hàn Tương Tử kể xong câu chuyện, lại hỏi thăm tình trạng gần đây của Tào quốc cữu, lại truyền cho ông nhiều điều về Huyền môn đại đạo, bảo ông ở trên núi Hành sơn tu trì. Hai mươi năm sau, Lã tổ lại vâng lệnh Lão Quân ban cho quốc cữu cuốn sách "Linh Hư Ngọc Kíp toàn hàm" của cung Bát Cảnh, quốc cữu đọc luôn trong mười năm trời, mới hoàn toàn đắc đạo, cùng với Lý Thiết Quài, Chung Li Quyền, Lã Động Tân, Hà tiên cô, Lam Thái Hòa, Trương Quả, Hàn Tương Tử, họp thành nhóm bát tiên, mà người đời gọi là "Bát động thần tiên".

Đến đây, sách này đã thuật lại đầy đủ lai lịch việc tu đạo của bát tiên. Phần tiếp theo là vài sự việc xảy ra, sau khi bát tiên đắc đạo.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 98: Bạch Xà Nhiều Kiếp Thành Chính Quả Hiếu Tử Lóc Thịt Gặp Thần Tiên



Bát tiên thành đạo, lên trời, được Nguyên Thủy, Lão Quân, Dao trì vương mẫu, Cửu Thiên Huyền Nữ, các vị lãnh tụ thần tiên, dẫn tới triều yết Ngọc đế. Ngọc đế ban tước, ban yển, lại sai Thái Bạch Kim tinh dẫn các thợ trời, đi sửa sang động phủ cho tám vị tiên. Thiết Quài tiên sinh ở động Tử Hà, núi Hoa sơn, Trương Quả ở Bạch Lộ nham núi Võ Đang, Lam Thái Hòa ở Trửu Vân cốc núi Vương Ốc, Lã Động Tân ở Khiên Vân nhai núi Nga Mi, Hà tiên cô ở Ngọc Ốc động núi Lư sơn, Hàn Tương Tử ở Bích Nham phong núi Tung sơn, Chung Li Quyền ở Nhất Tuyến thiên núi Chung Nam, Tào quốc cữu ở Vương Diệu phong núi Hành sơn. Mỗi người ở một động phủ riêng biệt, tất cả đều có cảnh sắc thanh kỳ, u nhã, có hoa nở bốn mùa, có đồ vật trân quý, đẹp đẽ khác thường.

Bát tiên thụ chức, tạ ơn ban thưởng, Ngọc đế lại tuyên ý chỉ, đại ý nói :

"Trước đây, vì thiên cung không yên tĩnh, trầm xuống chiếu cầu hiền, lấy người giúp đỡ, được các vị lãnh tụ chư tiên tiến cử hiền tài, suốt mấy ngàn năm, trước sau kén được tám vị tiên, đều là đạo hạnh cao thâm, thần thông quảng đại, ban cho tước hiệu hiển vinh, nhận chức trong triều. Riêng nghĩ rằng gần đây ở hạ giới lòng người ngày càng xuống thấp, phong tục ngày càng xu hướng về tà ma, thế cuộc nhân đời mà nhiều chuyện. Đã lâu, thiên đình chỉ thỉnh thoảng phái các bậc hiền năng, phân phó các nơi ở cõi phàm trần, tùy lúc mà hóa thân làm người, để trừng gian khuyến thiện. Là vì chân tài khó tìm được, nên chưa thể phát động một phong trào lành mạnh hóa hạ giới. Nay bát tiên đều từ người trần gian mà ra, hiểu biết thế tình rất rõ, nay nhận lệnh đặt thân mình ở hạ giới, ắt có thể cứu vãn phong tục trần gian. Việc này, trẫm đã bàn bạc với các vị đại tiên tổ Nguyên Thủy, Lão Quân, được các vị tán thành. Cũng may thiên đình hiện nay yên ổn, khắp chốn yên bình, chức vụ trên thiên phủ khá nhàn rỗi, có thể tùy thời phân phái xuống hạ giới, chu du bốn biển, làm tròn trách nhiệm hóa độ cho dân".

Bát tiên nhận lệnh, vô cùng hoan hỉ, xưng tụng thánh đức. Mọi việc xong xuôi, các vị tiên ai về động phủ nấy, nghỉ ngơi một thời gian.

Đến cuối đời nhà Bắc Tống, thiên hạ đại loạn, các vị tiên mới nhất quyết rời núi, tụ họp tại Hoa sơn, nơi động phủ của Thiết Quài tiên sinh. Người ta đồn rằng một dải đất Tô Châu, Hàng Châu gần đây có tiếng là đất trù phú, mà Tây Hồ ở Hàng Châu, bao đời nay được các danh nhân nhiều đời tô điểm, sửa sang, đã thành một nơi danh thắng bậc nhất trên thế giới. Lã tổ đề nghị trước tiên hãy tới chơi hai nơi đó, sau mới phân tán ra, mỗi người đi một nơi, tuần du thiên hạ một vòng, để có tư liệu mà về phục chức. Mọi người nghe vậy đều tán thành. Vì thế, họ cưỡi mây bay đi tới chân núi Kim sơn, nằm ở vùng hạ lưu sông Trường giang, cho mây ngừng lại. Vì Hà tiên cô, Lý Thiết Quài và một số vị tiên có quan hệ về lịch sử của Kim sơn, nên lần này họ đáp xuống Kim sơn trước nhất. Mọi người tìm tới thăm nơi cổ tích, đều không khỏi cảm khái trong lòng. Trương Quả, Lam Thái Hòa hỏi thăm tấm bia khắc chữ của Long vương có còn hay không, Hà tiên cô mới nói :

- Đó thật là một cổ tích đáng ghi nhớ, đáng tiếc là đã bị con yêu xà phá hủy, chìm dưới đáy sông mất rồi ! Các vị có biết chuyện Bạch xà tinh dâng nước, làm chìm ngập Kim sơn hay không ?

Các vị tiên phần nhiều không biết chuyện đó, vội hỏi :

- Chuyện đó thế nào ?

Tiên cô nghe hỏi, lại thấy chuyện này vừa đáng tức cười vừa đáng giận, mới quay qua hỏi Lã tổ :

- Đạo huynh, anh phải biết chuyện này chứ ?

Lã tổ "Phi !" một tiếng, nói :

- Chuyện của yêu tinh, quái quỷ, làm sao tôi biết được ?

Hà tiên cô quay qua Trương Quả, nói :

- Trương đạo hữu, anh nghe thấy đó. Vị Lã đạo hữu của chúng ta thật tình là kẻ vô lương tâm trong giới thần tiên. Mẹ vợ mình mà anh ấy gọi là yêu tinh quái quỷ, và không thèm biết tới.

Các vị tiên nghe nói, đều bùm miệng cười, riêng Lã tổ ngạc nhiên quá chừng, vội hỏi :

- Vậy là nghĩa làm sao ?

Trương Quả là người trung hậu nhất trong bát tiên, mới điềm tĩnh kể rõ :

- Bạch xà tinh kiếp trước là mẹ của Tiểu Kim Tử, mà Tiểu Kim Tử là tiền thân của Bạch Mầu Đơn, nên Lã hiền đệ là con rể của Bạch xà tinh, kể ra cũng đúng. Chuyện này chính hiền đệ kể cho ta nghe, khi chúng ta tới thăm nhà thanh lâu đó mà.

Lã tổ hiểu ra, cười xòa, hỏi Hà tiên cô cho biết chuyện Bạch xà tinh phá hủy Kim sơn như thế nào, tiên cô mới lần lượt kể ra.

Nguyên Bạch xà tinh đầu thai làm vợ Chu Tiểu Qui, đã cùng ân nhân thông gian, trước tiên bị Lã tổ phát giác gian tình, sau đó đích thân Hà tiên cô đi phá án. Người đàn bà này lập chí ở vậy đền ơn, nên gian tình có khác với các vụ ngoại tình tầm thường.

Tuy mụ có giết hai mạng người, chung qui cũng bởi hai người đó biết sự tình mà chống đối mụ, khiến mụ không thể đền ơn, nên mới mưu sát họ. Đó cũng là chuyện vạn bất đắc dĩ, tình tiết có khác so với việc giết người bình thường. Vì thế, Bạch xà tinh thống hận Hà tiên cô can thiệp vào việc của nó, phá hoại việc tốt của nó, lại hại tính mạng nó nữa. Sau khi chết, oan khí không thể tan được. Xưa nay, những ác quỷ như mụ sớm lặc xuống âm phủ, chịu đủ thứ hình phạt cõi âm. Rất may cho Bạch xà tinh được giáo chủ Ma giáo ra sức giúp đỡ, xin với Diêm vương cho ông được mang qui hồn Bạch xà tinh đi, đem cất giấu trong một pháp bảo của ông, có tên là "túi đựng hồn". Hồn Bạch xà tinh được tàng trữ trong túi được chừng hai, ba trăm năm, thỉnh thoảng được giáo chủ phun nước phép, nên lúc đầu chỉ là một sợi khí đen, dần dần hết thành hình rắn. Lúc đó, giáo chủ mới thả nó ra khỏi túi, dạy nó tu luyện pháp thuật, biến thành hình người. Vào khoảng đời Tống Thần Tông, nó mới tu luyện thành công.

Nghe được ân nhân lại chuyển thế làm người, ở ngõ hẻm Tây Từ, thuộc thành Hàng Châu, họ Hứa, tên Tiên, Bạch xà tinh linh chưa mờ tối, chí đền ơn vẫn tha thiết, mới xin sư phụ cho phép được xuống núi, vào đất Chiết, đi tìm ân nhân họ Hứa. Thông Thiên giáo chủ biết đệ tử đi chuyến này sẽ gặp nhiều phong ba, nên nhất quyết không chấp thuận. Bạch xà từ khi biết tin ân nhân ở trên dương thế, ngày đêm thức thòm, đứng ngồi không yên, giấu giáo chủ, tự ý xuống núi, tìm tới Hứa Tiên, cùng chàng kết thành vợ chồng chính thức, giúp đỡ chàng gây dựng nghiệp nhà, trở thành giàu có cự vạn.

Không dè, năm đó gặp tiết đoan dương 1, Bạch xà uống quá chén, hiện xuất nguyên hình, thành một con rắn cực lớn, vừa to vừa thô ráp, nằm cuộn tròn trên giường. Hứa tiên đi tới, vừa vén bức màn lên, trông thấy liền kinh hãi, chết giấc. Bạch xà tỉnh dậy, thấy chồng đã chết thật, liền khóc lóc âm ỉ. Nghe nói trong vườn Tây vương mẫu có thứ cỏ tiên, chỉ cần nhổ một cọng, là có thể cứu sống. Bạch xà mới đích thân lên Dao Trì, trộm được cỏ tiên đem về. Tới nửa đường, bị thần tướng canh giữ vườn phát giác, đuổi theo. Rất may cho Bạch xà lúc đó đang mang bầu mười tháng, sắp sinh. Thượng đế thương nó có chí đền ơn, vạn kiếp không đời, đặc biệt ban cho nó một đứa con kỳ lân thượng đẳng, sau này sẽ đồ trạng nguyên, tự nhiên các vị thần phải bảo hộ thai nhi thôi. Bạch xà cùng các vị thần tướng đánh nhau một trận, bất phân thắng bại. Dần dần Bạch xà xuống sức, đỡ không nổi. Vừa hay có vị thần linh bảo hộ cho Văn khúc tinh quan, nói cho các vị thần tướng biết rõ uẩn khúc, các thần tướng đành buông tha cho Bạch xà về nhà, chữa trị cho Hứa Tiên. Chẳng dè Hứa Tiên khỏi bệnh, mạnh khỏe như cũ, mới lên chùa Kim sơn, tạ ơn Thần, Phật phù hộ. Sư trụ trì chùa là Pháp Hải hòa thượng, vốn là cao tăng đắc đạo, biết Hứa Tiên bị yêu nhân mê hoặc. Yêu nhân này, tuy vì báo ơn mà tới, nhưng giao tiếp với yêu lâu ngày, rốt cuộc cũng bị nó hại chết mà thôi. Vì thế, hòa thượng mời Hứa Tiên vào phòng phượng trượng, điểm tinh cho chàng về nhân quả kiếp trước, khuyên chàng ở lại chùa mà tu hành, đừng về nhà nữa. Hứa Tiên nhớ lại chuyện ngày đoan dương, trong lòng hoài nghi, sợ hãi. Bạch xà có bịa đặt nhiều lý do để phô trương và tự bảo vệ, nhưng Hứa Tiên nghi nhiều hơn tin. Nay nghe Pháp Hải nói một lời rành rọt, chàng càng sợ, mới theo lời khuyên của hòa thượng, không chịu về nhà nữa. Bạch xà biết được, dẫn dắt ba ngàn yêu binh tới đánh phá Kim sơn, dẫn nước lên, đổ xuống chùa. Nếu nói về đạo thuật, Bạch xà làm sao sánh kịp Pháp Hải ? Nhưng vì nó đang mang thai, mà thai nhi này về sau sẽ đồ trạng nguyên, bất luận Đạo môn hay Phật môn, ai cũng có lòng "ném chuột kiêng vỡ đồ quí", sau cùng Pháp Hải đành phải gọi Hứa Tiên ra, bảo chàng tạm trở về nhà, đợi sau khi vợ chàng sinh nở, ta lại tìm cách cứu cho. Hứa Tiên nghe lời, theo vợ về nhà. Lúc bỏ đi, Bạch xà nhìn thấy tấm bia có chữ lớn của Long vương, dựng ở chùa Kim sơn, biết rằng bia này có quan hệ tới Hà tiên cô, liền thi triển yêu thuật, đánh ngã tấm bia, rơi xuống đáy sông, để trút nỗi căm hận năm xưa. Vừa hay có dạ xoa tuần tra biển trông thấy, vội về báo cáo với Long vương. Long vương nổi giận, phát binh đuổi theo Bạch xà. Đi tới Kim sơn, được Pháp Hải báo tin cho biết, nói Bạch xà chưa tới lúc gặp kiếp nạn, Long vương không biết làm sao, đành thu hồi tấm bia đá, đem về Thủy tinh cung. Từ đó, tấm bia được cất giữ ở long cung, không xuất hiện trên đời nữa.

Hà tiên cô kể tới đây, quay nhìn Lã tổ, cười nói :

- Đạo huynh đã nghe rõ chưa ? Chính mẹ vợ anh đã hủy diệt cô tích kỷ niệm của tôi, anh phải thay mặt bà ta bồi thường tổn thất cho tôi mới được. Đừng

đứng đó mà giả mù sa mưa nữa.

Lã tổ cười, nói :

- Tiên ti đừng điều ngoa như thế. Tôi chỉ biết Bạch Mẫu Đơn hiện nay đang tu đạo sắp thành, có biết gì về những việc làm của Bạch xà tinh đâu ? Chị nên kể tiếp câu chuyện cho mọi người cùng nghe thì hay hơn.

Hà tiên cô đồng ý, lại kể tiếp :

- Bạch xà sinh được một người con trai. Lúc bà ta sinh nở, bao nhiêu pháp thuật đều không thể đem ra sử dụng. Pháp Hải thấy đây là cơ hội tốt không nên bỏ lỡ, mới lên ước hẹn cùng Hứa Tiên, đưa cho chàng một cái bát bằng vàng, bảo chàng chiếu chiếc bát về phía bạch xà, có thể trừ yêu, dứt họa, vĩnh viễn không lo hậu hạn.

Lúc đó Hứa Tiên lại bị Bạch xà làm cho say mê, thần trí không sáng suốt. Và lại, cô ta đã sinh được cho chàng một đứa con, tình vợ chồng càng thêm thiết. Nhưng nghĩ cái bát nhỏ nhoi thế này làm gì có hiệu dụng lớn ? Đã nói là có thể tránh tà, vợ chàng không hề là yêu nhân, còn sợ gì chứ . Chàng mới cầm cái bát leo lên lầu, tính đưa cho Bạch xà coi, cùng nhau thưởng ngoạn, chuyện trò. Nào ngờ, vừa bước lên lầu, gặp đúng lúc Bạch xà đang chài đầu rửa mặt. Hứa Tiên tiến lại, cười nói :

- Bà xã, cái ông Pháp Hải hòa thượng bắt chợt lại tới, đưa cho anh món đồ chơi này đây.

Đồng thời mở nắp chiếc bát. Bạch xà tinh vừa nghe tới hai tiếng "Pháp Hải", liền kinh hãi, tính chạy trốn. Bỗng quay đầu nhìn lại, một đạo linh hồn sớm bay vào trong chiếc bát, lập tức biến thành con rắn nhỏ, dài chừng một tấc, ẩn hiện lơ mờ trong bát. Hứa Tiên kinh hãi vô cùng, tự động quăng chiếc bát xuống đất, bản thân ngã lăn ra, chết giấc. Pháp Hải mới lên lầu, cứu tỉnh Hứa Tiên, nói cho chàng rõ về tiền nhân hậu quả, nhân đó đưa Hứa Tiên về chùa, cho chàng xuất gia. Theo người ta nói, vì sự phụ của Bạch xà vẫn du phương xa, không cứu kịp, nên Bạch xà mới bị nhốt ở đây tháp Lôi Phong, bên Tây Hồ. Tháp này do Tiên Vủ Túc vương cho dựng lên, bên trong có những lỗ hồng tạo ra bởi rút bớt vôi viên gạch. Đó là định chế do mấy người thợ nề thực hiện. Trong mỗi khoảng trống như thế, đều có cất giấu một cuốn kinh Kim Cương, có thể trấn áp tà ma. Bạch xà vào đây tháp rồi, tuân theo pháp chỉ của Pháp Hải, qui nhập Thiền tông, chăm lo kinh kệ. Theo lời Pháp Hải nói, nếu Bạch xà biết tu tâm sửa tính, khắc khổ tu trì, sau này sẽ thành chính quả. Bạch xà tuy là người của Ma giáo, nhưng lương tâm không hủy hoại, nên vì lỗi lầm mà mắc nạn ngày hôm nay, chính là nền tảng để thành công sau này.

Về sau, con trai của Bạch xà thi đậu trạng nguyên, phụng chỉ đi tế tháp. Bạch xà lại vâng pháp chỉ ra ngoài tháp để gặp mặt con. Lúc đó, Pháp Hải hòa thượng cười mây bay đến, khảo sát công phu của bạch xà, thấy tiến bộ rất nhiều, hết sức mừng rỡ, thu nhận làm học trò, lại nói lời dự ngôn rằng : nếu Bạch xà cứ cố gắng như hiện nay, không chút trễ biếng, thì trong một ngàn năm, ắt thành chính quả. Lúc đó, tháp Lôi Phong sẽ đổ, Bạch xà có thể lên trời. Đó là chuyện tương lai, đại khái là Bạch xà cứ giữ lòng trung hậu, lương thiện như hiện nay, lẽ nào lại chẳng thành công . Chúng ta cứ chờ xem.

Lã tổ tính toán một hồi, gạt đầu, nói :

- Lúc con vật này thành công, chốn trung nguyên không còn ông hoàng đế nào nữa. Mà trong Đạo gia chúng ta, cũng có biến động nho nhỏ, và việc quan trọng nhất trong đó là Trương thiên sư lúc đó bị phế bỏ.

Trương Quả tiếp lời :

- Chuyện đó không sai chút nào. Năm xưa ở trên Long Hồ sơn, tôi từng nói chuyện với thiên sư, thấy ông ấy chẳng được vui vẻ. Thật tình, việc này cũng có số định trước, làm sao miễn cưỡng được?

Lã tổ nói:

- Thiên hạ chẳng có việc gì là bất biến. Thiên sư là người phạm, được hưởng uy quyền quá cao, mà không có chút bản lĩnh nào, chỉ nhờ trời cho từ khi sinh ra, bản tay đã có dấu ấn mới làm nên sự nghiệp, tước phong chân nhân, giữ chức thiên sư, quá dễ dàng. Những sự việc như thế, sao có thể mãi mãi không đổi .

Câu nói chưa dứt, Thiết Quài và Chung Li Quyền đã lên tiếng :

- Thiên cơ bất khả lậu, hai vị nên thận trọng lời nói.

Hai vị tiên Lã tổ, Trương Quả tỏ vẻ sợ hãi, nói :

- Tôn sư nói rất đúng. Từ nay mọi người nên giữ miệng, thận trọng lời nói mới tốt.

Sau đó, các vị tiên rời khỏi Kim sơn, cùng tới Cô Tô. Nghe nói người dân Tô Châu rất tin Lã tổ, hàng năm cứ vào ngày mười bốn tháng tư, là ngày đản sinh của Lã tổ, người ta kéo tới miếu thấp hương rất đông đảo. Lúc đó đứng vào kỳ dâng hương, trai gái kéo nhau đi lễ náo nhiệt khác thường. Bất tiên biến ra người thường dân, tới đó thưởng ngoạn. Tới miếu, chỉ thấy từ trong ra ngoài, từ trước ra sau miếu, người ta chen chúc nhau, già trẻ, gái trai đủ mặt. Người ta cầu con, hoặc cầu khỏi bệnh, bình an, thật thành tâm. Bất tiên đi coi một vòng, Lã tổ lấy tư cách là chủ nhân, mời mọi người vào bên trong uống trà, điểm tâm chút đỉnh. Các vị tiên đều nói :

- Cứ để chúng tôi tự nhiên ăn uống, bắt tất phải mời mọc.

Mọi người uống sơ qua vài chén trà, lại trở ra. Bỗng thấy một người đàn ông, nước mắt chèm nhem, tay cầm một chân nhang, vội vội vàng vàng tìm lối

cửa sau đền mà ra, anh ta không nhầm hướng đường cái, lại tìm lối đi nhỏ vắng vẻ đằng sau đền mà đi.

Bát tiên bảo nhau :

- Người đàn ông này có vẻ hoảng hốt, nhìn mặt thấy đầy chính khí, hẳn là người tử tế mà gặp phải chuyện gì đau khổ lắm đây. Anh ta nhỏ chân nhang cầm tay, ắt là định trị bệnh cho một người nào. Chúng ta hãy đi theo, thăm dò thử xem

Vì thế, bát tiên đều ẩn thân, âm thầm theo dõi. Thấy anh ta đi tới một nơi nọ, đưa mắt nhìn quanh, thấy không có người qua lại, mới vội vã vén tay áo bên trái, để hở cánh tay, tay phải rút ra một con dao sắc, ním môi, nghiêng rặng, hô to lên rằng :

- ông Trời, hồi ông Trời ! Tiểu nhân là Diệp Bách Dân, trong nhà chỉ có người cha già, đã tám mươi tuổi. Tiểu nhân giận mình từ nhỏ tới giờ chẳng chút tài năng, nên không thể làm trọn hiếu đạo để cha già sống không thoải mái, ăn uống chẳng đầy đủ. Nay lại lâm bệnh nằm một chỗ, mạng sống chỉ trong sớm tối. Tiểu nhân đã không thể mời thầy về điều trị, lại không tiền mua thuốc, chỉ có một tấm lòng thành, lóc thịt cánh tay để cứu cha. Nếu ông Trời thương tiểu nhân ở tấm lòng thành, phù hộ cho cha tôi chuyển nguy thành an, cho cha tiểu nhân được sống thêm bao nhiêu năm, tiểu nhân tình nguyện chịu giảm thọ ngàn ấy năm. Muôn ngàn lần cầu mong ông Trời thương cha con tôi !

Nói rồi, nước mắt như mưa, đưa cao con dao nhọn ở tay phải, cắt ra một tảng thịt ở cánh tay bên trái. Bát tiên thấy sự tình, than thở không dứt. Lã tổ lập tức thi triển diệu pháp, phát tay một cái, máu trên vết thương liền ngưng chảy, Diệp Bách Dân không thấy một cảm giác đau đớn nào, liền tước nét mặt, lấy tro trên chân nhang chà lên vết cắt, lập tức thành sẹo. Bách Dân ngạc nhiên, cho là thần nhân phù hộ, vội quì xuống, dập đầu lạy liền bảy, tám cái, sau đó mới xoay mình, tìm đường cái mà đi. Bát tiên ở lại chỗ cũ, cùng nhau bàn bạc về chuyện Diệp Bách Dân lóc thịt cứu cha, ai cũng khen ngợi, quyết tìm cách cứu giúp gia đình anh ta.

1Mồng 5 tháng 5, còn gọi tiết đoan ngo. Hồi Thứ 98

Bạch xà nhiều kiếp thành chính quả

Hiếu tử lóc thịt gặp thần tiên Bát tiên thành đạo, lên trời, được Nguyên Thủy, Lão Quân, Dao trì vương mẫu, Cửu Thiên Huyền Nữ, các vị lãnh tụ thần tiên, dẫn tới triều yết Ngọc đế. Ngọc đế ban tước, ban yển, lại sai Thái Bạch Kim tinh dẫn các thợ trời, đi sửa sang động phủ cho tám vị tiên. Thiết Quài tiên sinh ở động Tử Hà, núi Hoa sơn, Trương Quả ở Bạch Lộ nham núi Võ Đang, Lam Thái Hòa ở Trúu Vân cốc núi Vương Ốc, Lã Động Tân ở Khiên Vân nhai núi Nga Mi, Hà tiên cô ở Ngọc Ốc động núi Lư sơn, Hàn Tương Tử ở Bích Nham phong núi Tung sơn, Chung Li Quyền ở Nhất Tuyền thiên núi Chung Nam, Tào quốc cửu ở Vương Diệu phong núi Hành sơn. Mỗi người ở một động phủ riêng biệt, tất cả đều có cảnh sắc thanh kỳ, u nhã, có hoa nở bốn mùa, có đồ vật trân quý, đẹp đẽ khác thường.

Bát tiên thụ chức, tạ ơn ban thưởng, Ngọc đế lại tuyên ý chỉ, đại ý nói :

"Trước đây, vì thiên cung không yên tĩnh, trầm xuống chiếu cầu hiền, lấy người giúp đỡ, được các vị lãnh tụ chư tiên tiến cử hiền tài, suốt mấy ngàn năm, trước sau kén được tám vị tiên, đều là đạo hạnh cao thâm, thần thông quảng đại, ban cho tước hiệu hiển vinh, nhận chức trong triều. Riêng nghĩ rằng gần đây ở hạ giới lòng người ngày càng xuống thấp, phong tục ngày càng xu hướng về tà ma, thế cuộc nhân đó mà nhiều chuyện. Đã lâu, thiên đình chỉ thỉnh thoảng phái các bậc hiền năng, phân phó các nơi ở cõi phàm trần, tùy lúc mà hóa thân làm người, để trừng gian khuyến thiện. Là vì chân tài khó tìm được, nên chưa thể phát động một phong trào lành mạnh hóa hạ giới. Nay bát tiên đều từ người trần gian mà ra, hiểu biết thế tình rất rõ, nay nhận lệnh đặt thân mình ở hạ giới, ắt có thể cứu vãn phong tục trần gian. Việc này, trẫm đã bàn bạc với các vị đại tiên tổ Nguyên Thủy, Lão Quân, được các vị tán thành. Cũng may thiên đình hiện nay yên ổn, khắp chốn yên bình, chức vụ trên thiên phủ khá nhàn rỗi, có thể tùy thời phân phái xuống hạ giới, chu du bốn biển, làm tròn trách nhiệm hóa độ cho dân".

Bát tiên nhận lệnh, vô cùng hoan hỉ, xưng tụng thánh đức. Mọi việc xong xuôi, các vị tiên ai về động phủ nấy, nghỉ ngơi một thời gian.

Đến cuối đời nhà Bắc Tống, thiên hạ đại loạn, các vị tiên mới nhất quyết rời núi, tụ họp tại Hoa sơn, nơi động phủ của Thiết Quài tiên sinh. Người ta đồn rằng một dải đất Tô Châu, Hàng Châu gần đây có tiếng là đất trù phú, mà Tây Hồ ở Hàng Châu, bao đời nay được các danh nhân nhiều đời tô điểm, sửa sang, đã thành một nơi danh thắng bậc nhất trên thế giới. Lã tổ đề nghị trước tiên hãy tới chơi hai nơi đó, sau mới phân tán ra, mỗi người đi một nơi, tuần du thiên hạ một vòng, để có tư liệu mà về phục chỉ. Mọi người nghe vậy đều tán thành. Vì thế, họ cưỡi mây bay đi tới chân núi Kim sơn, nằm ở vùng hạ lưu sông Trường giang, cho mây ngừng lại. Vì Hà tiên cô, Lý Thiết Quài và một số vị tiên có quan hệ về lịch sử của Kim sơn, nên lần này họ đáp xuống Kim sơn trước nhất. Mọi người tìm tới thăm nơi cổ tích, đều không khỏi cảm khái trong lòng. Trương Quả, Lam Thái Hòa hỏi thăm tấm bia khắc chữ của Long vương có còn hay không, Hà tiên cô mới nói :

- Đó thật là một cổ tích đáng ghi nhớ, đáng tiếc là đã bị con yêu xà phá hủy, chìm dưới đáy sông mất rồi ! Các vị có biết chuyện Bạch xà tình dâng nước, làm chìm ngập Kim sơn hay không ?

Các vị tiên phần nhiều không biết chuyện đó, vội hỏi :

- Chuyện đó thế nào ?

Tiên cô nghe hỏi, lại thấy chuyện này vừa đáng tức cười vừa đáng giận, mới quay qua hỏi Lã tổ :

- Đạo huynh, anh phải biết chuyện này chứ ?

Lã tổ "Phì !" một tiếng, nói :

- Chuyện của yêu tinh, quỷ quái, làm sao tôi biết được ?

Hà tiên cô quay qua Trương Quả, nói :

- Trương đạo hữu, anh nghe thấy đó. Vị Lã đạo hữu của chúng ta thật tình là kẻ vô lương tâm trong giới thần tiên. Mẹ vợ mình mà anh ấy gọi là yêu tinh quỷ quái, và không thèm biết tới.

Các vị tiên nghe nói, đều bùm miệng cười, riêng Lã tổ ngạc nhiên quá chừng, vội hỏi :

- Vậy là nghĩa làm sao ?

Trương Quả là người trung hậu nhất trong bát tiên, mới điềm tình kể rõ :

- Bạch xà tinh kiếp trước là mẹ của Tiểu Kim Tử, mà Tiểu Kim Tử là tiền thân của Bạch Mầu Đơn, nên Lã hiền đệ là con rể của Bạch xà tinh, kể ra cũng đúng. Chuyện này chính hiền đệ kể cho ta nghe, khi chúng ta tới thăm nhà thanh lâu đó mà.

Lã tổ hiểu ra, cười xòa, hỏi Hà tiên cô cho biết chuyện Bạch xà tinh phá hủy Kim sơn như thế nào, tiên cô mới lần lượt kể ra.

Nguyên Bạch xà tinh đầu thai làm vợ Chu Tiểu Qui, đã cùng ân nhân thông gian, trước tiên bị Lã tổ phát giác gian tình, sau đó đích thân Hà tiên cô đi phá án. Người đàn bà này lập chí ở vậy đền ơn, nên gian tình có khác với các vụ ngoại tình tầm thường.

Tuy mục có giết hai mạng người, chung qui cũng bởi hai người đó biết sự tình mà chống đối mục, khiến mục không thể đền ơn, nên mới mưu sát họ. Đó cũng là chuyện vụn vặt đặc dị, tình tiết có khác so với việc giết người bình thường. Vì thế, Bạch xà tinh thông hận Hà tiên cô can thiệp vào việc của nó, phá hoại việc tốt của nó, lại hại tính mạng nó nữa. Sau khi chết, oan khí không thể tan được. Xưa nay, những ác quỷ như mục sớm lạc xuống âm phủ, chịu đủ thứ hình phạt cõi âm. Rất may cho Bạch xà tinh được giáo chủ Ma giáo ra sức giúp đỡ, xin với Diêm vương cho ông được mang quỷ hồn Bạch xà tinh đi, đem cất giấu trong một pháp bảo của ông, có tên là "túi đựng hồn". Hồn Bạch xà tinh được tàng trữ trong túi được chừng hai, ba trăm năm, thỉnh thoảng được giáo chủ phun nước phép, nên lúc đầu chỉ là một sợi khí đen, dần dần hết thành hình rắn. Lúc đó, giáo chủ mới thả nó ra khỏi túi, dạy nó tu luyện pháp thuật, biến thành hình người. Vào khoảng đời Tống Thần Tông, nó mới tu luyện thành công.

Nghe được ân nhân lại chuyển thế làm người, ở ngõ hẻm Tây Từ, thuộc thành Hàng Châu, họ Hứa, tên Tiên, Bạch xà tinh linh chưa mờ tối, chỉ đền ơn vãn tha thiết, mới xin sư phụ cho phép được xuống núi, vào đất Chiết, đi tìm ân nhân họ Hứa. Thông Thiên giáo chủ biết đệ tử đi chuyến này sẽ gặp nhiều phong ba, nên nhất quyết không chấp thuận. Bạch xà từ khi biết tin ân nhân ở trên dương thế, ngày đêm thức thòm, đứng ngồi không yên, giấu giáo chủ, tự ý xuống núi, tìm tới Hứa Tiên, cùng chàng kết thành vợ chồng chính thức, giúp đỡ chàng gây dựng nghiệp nhà, trở thành giàu có cự vạn.

Không dè, năm đó gặp tiết đoan dương 1, Bạch xà uống quá chén, hiện xuất nguyên hình, thành một con rắn cực lớn, vừa to vừa thô ráp, nằm cuộn tròn trên giường. Hứa tiên đi tới, vừa vén bức màn lên, trông thấy liền kinh hãi, chết giấc. Bạch xà tỉnh dậy, thấy chồng đã chết thật, liền khóc lóc ảm ỉ. Nghe nói trong vườn Tây vương mẫu có thứ cỏ tiên, chỉ cần nhổ một cọng, là có thể cứu sống, Bạch xà mới đích thân lên Dao Trì, trộm được cỏ tiên đem về. Tới nửa đường, bị thần tướng canh giữ vườn phát giác, đuổi theo. Rất may cho Bạch xà lúc đó đang mang bầu mười tháng, sắp sinh. Thượng đế thương nó có chí đền ơn, vạn kiếp không đời, đặc biệt ban cho nó một đứa con kỳ lân thượng đẳng, sau này sẽ đỡ trạng nguyên, tự nhiên các vị thần phải bảo hộ thai nhi thôi. Bạch xà cùng các vị thần tướng đánh nhau một trận, bất phân thắng bại. Dần dần Bạch xà xuống sức, đỡ không nổi. Vừa hay có vị thần linh bảo hộ cho Văn khúc tinh quan, nói cho các vị thần tướng biết rõ uẩn khúc, các thần tướng đành buông tha cho Bạch xà về nhà, chữa trị cho Hứa Tiên. Chẳng dè Hứa Tiên khỏi bệnh, mạnh khỏe như cũ, mới lên chùa Kim sơn, tạ ơn Thần, Phật phù hộ. Sư trụ trì chùa là Pháp Hải hòa thượng, vốn là cao tăng đắc đạo, biết Hứa Tiên bị yêu nhân mê hoặc. Yêu nhân này, tuy vì báo ơn mà tới, nhưng giao tiếp với yêu lâu ngày, rốt cuộc cũng bị nó hại chết mà thôi. Vì thế, hòa thượng mời Hứa Tiên vào phòng phượng trượng, điềm tình cho chàng về nhân quả kiếp trước, khuyên chàng ở lại chùa mà tu hành, đừng về nhà nữa. Hứa Tiên nhớ lại chuyện ngày đoan dương, trong lòng hoài nghi, sợ hãi. Bạch xà có bịa đặt nhiều lý do để phô trương và tự bảo vệ, nhưng Hứa Tiên nghi nhiều hơn tin. Nay nghe Pháp Hải nói một lời rành rọt, chàng càng sợ, mới theo lời khuyên của hòa thượng, không chịu về nhà nữa. Bạch xà biết được, dẫn dắt ba ngàn yêu binh tới đánh phá Kim sơn, dẫn nước lên, đổ xuống chùa. Nếu nói về đạo thuật, Bạch xà làm sao sánh kịp Pháp Hải ? Nhưng vì nó đang mang thai, mà thai nhi này về sau sẽ đỡ trạng nguyên, bất luận Đạo môn hay Phật môn, ai cũng có lòng "ném chuột kiếng vỡ đồ quý", sau cùng Pháp Hải đành phải gọi Hứa Tiên ra, bảo chàng tạm trở về nhà, đợi sau khi vợ chàng sinh nở, ta lại tìm cách cứu cho. Hứa Tiên nghe lời, theo vợ về nhà. Lúc bỏ đi, Bạch xà nhìn thấy tấm bia có chữ lớn của Long vương, dựng ở chùa Kim sơn, biết rằng bia này có quan hệ tới Hà tiên cô, liền thi triển yêu thuật, đánh ngã tấm bia, rơi xuống đáy sông, để trút nỗi căm hận năm xưa. Vừa hay có dạ xoa tuần tra biển trông thấy, vội về báo cáo với Long vương. Long vương nổi giận, phát binh đuổi theo Bạch xà. Đi tới Kim sơn, được Pháp Hải báo tin cho biết, nói Bạch xà chưa tới lúc gặp kiếp nạn, Long vương không biết làm sao, đành thu hồi tấm bia đá, đem về Thủy tinh cung. Từ đó, tấm bia được cất giữ ở long cung, không xuất hiện trên đời nữa.

Hà tiên cô kể tới đây, quay nhìn Lã tổ, cười nói :

- Đạo huynh đã nghe rõ chưa ? Chính mẹ vợ anh đã hủy diệt cô tích kỷ niệm của tôi, anh phải thay mặt bà ta bồi thường tổn thất cho tôi mới được. Đừng đứng đó mà giả mù sa mưa nữa.

Lã tổ cười, nói :

- Tiên ti đừng điều ngoa như thế. Tôi chỉ biết Bạch Mầu Đơn hiện nay đang tu đạo sắp thành, có biết gì về những việc làm của Bạch xà tinh đâu ? Chị nên kể tiếp câu chuyện cho mọi người cùng nghe thì hay hơn.

Hà tiên cô đồng ý, lại kể tiếp :

- Bạch xà sinh được một người con trai. Lúc bà ta sinh nở, bao nhiêu pháp thuật đều không thể đem ra sử dụng. Pháp Hải thấy đây là cơ hội tốt không

nên bỏ lỡ, mới lên ước hẹn cùng Hứa Tiên, đưa cho chàng một cái bát bằng vàng, bảo chàng chiếu chiếc bát về phía bạch xà, có thể trừ yêu, dứt họa, vĩnh viễn không lo hậu hạn.

Lúc đó Hứa Tiên lại bị Bạch xà làm cho say mê, thần trí không sáng suốt. Và lại, cô ta đã sinh được cho chàng một đứa con, tình vợ chồng càng thấm thiết. Nhưng nghĩ cái bát nhỏ nhoi thế này làm gì có hiệu dụng lớn? Đã nói là có thể tránh tà, vợ chàng không hề là yêu nhân, còn sợ gì chứ. Chàng mới cầm cái bát leo lên lầu, tính đưa cho Bạch xà coi, cùng nhau thưởng ngoạn, chuyện trò. Nào ngờ, vừa bước lên lầu, gặp đúng lúc Bạch xà đang chài đầu rủa mặt. Hứa Tiên tiến lại, cười nói:

- Bà xã, cái ông Pháp Hải hòa thượng bắt chọt lại tôi, đưa cho anh món đồ chơi này đây.

Đồng thời mở nắp chiếc bát. Bạch xà tỉnh vừa nghe tới hai tiếng "Pháp Hải", liền kinh hãi, tính chạy trốn. Bỗng quay đầu nhìn lại, một đạo linh hồn sớm bay vào trong chiếc bát, lập tức biến thành con rắn nhỏ, dài chừng một tấc, ẩn hiện lơ lửng trong bát. Hứa Tiên kinh hãi vô cùng, tự động quăng chiếc bát xuống đất, bản thân ngã lăn ra, chết giấc. Pháp Hải mới lên lầu, cứu tỉnh Hứa Tiên, nói cho chàng rõ về tiền nhân hậu quả, nhân đó đưa Hứa Tiên về chùa, cho chàng xuất gia. Theo người ta nói, vì sự phụ của Bạch xà vẫn du phương xa, không cứu kịp, nên Bạch xà mới bị nhốt ở đáy tháp Lôi Phong, bên Tây Hồ. Tháp này do Tiền Vũ Túc vương cho dựng lên, bên trong có những lỗ hồng tạo ra bởi rút bớt vài viên gạch. Đó là định chế do mấy người thợ nề thực hiện. Trong mỗi khoảng trống như thế, đều có cất giấu một cuốn kinh Kim Cương, có thể trấn áp tà ma. Bạch xà vào đáy tháp rồi, tuân theo pháp chỉ của Pháp Hải, qui nhập Thiền tông, chăm lo kinh kệ. Theo lời Pháp Hải nói, nếu Bạch xà biết tu tâm sửa tính, khắc khổ tu trì, sau này sẽ thành chính quả. Bạch xà tuy là người của Ma giáo, nhưng lương tâm không hủy hoại, nên vì lỗi lầm mà mắc nạn ngày hôm nay, chính là nền tảng để thành công sau này.

Về sau, con trai của Bạch xà thi đậu trạng nguyên, phụng chỉ đi tế tháp. Bạch xà lại vâng pháp chỉ ra ngoài tháp để gặp mặt con. Lúc đó, Pháp Hải hòa thượng cười mây bay đến, khảo sát công phu của bạch xà, thấy tiến bộ rất nhiều, hết sức mừng rỡ, thu nhận làm học trò, lại nói lời dự ngôn rằng: nếu Bạch xà cứ cố gắng như hiện nay, không chút trễ biếng, thì trong một ngàn năm, ắt thành chính quả. Lúc đó, tháp Lôi Phong sẽ đổ, Bạch xà có thể lên trời. Đó là chuyện tương lai, đại khái là Bạch xà cứ giữ lòng trung hậu, lương thiện như hiện nay, lẽ nào lại chẳng thành công. Chúng ta cứ chờ xem.

Lã tổ tính toán một hồi, gạt đầu, nói:

- Lúc con vật này thành công, chốn trung nguyên không còn ông hoàng đế nào nữa. Mà trong Đạo gia chúng ta, cũng có biến động nho nhỏ, và việc quan trọng nhất trong đó là Trương thiên sư lúc đó bị phế bỏ.

Trương Quả tiếp lời:

- Chuyện đó không sai chút nào. Năm xưa ở trên Long Hồ sơn, tôi từng nói chuyện với thiên sư, thấy ông ấy chẳng được vui vẻ. Thật tình, việc này cũng có số định trước, làm sao miễn cưỡng được?

Lã tổ nói:

- Thiên hạ chẳng có việc gì là bất biến. Thiên sư là người phạm, được hưởng uy quyền quá cao, mà không có chút bản lĩnh nào, chỉ nhờ trời cho từ khi sinh ra, bản tay đã có dấu ấn mới làm nên sự nghiệp, tước phong chân nhân, giữ chức thiên sư, quá dễ dàng. Những sự việc như thế, sao có thể mãi mãi không đổi.

Câu nói chưa dứt, Thiết Quài và Chung Li Quyền đã lên tiếng:

- Thiên cơ bất khả lậu, hai vị nên thận trọng lời nói.

Hai vị tiên Lã tổ, Trương Quả tỏ vẻ sợ hãi, nói:

- Tôn sư nói rất đúng. Từ nay mọi người nên giữ miệng, thận trọng lời nói mới tốt.

Sau đó, các vị tiên rời khỏi Kim sơn, cùng tới Cô Tô. Nghe nói người dân Tô Châu rất tin Lã tổ, hàng năm cứ vào ngày mười bốn tháng tư, là ngày đàn sinh của Lã tổ, người ta kéo tới miếu thấp hương rất đông đảo. Lúc đó đúng vào kỳ dâng hương, trai gái kéo nhau đi lễ náo nhiệt khác thường. Bát tiên biến ra người thường dân, tới đó thưởng ngoạn. Tới miếu, chỉ thấy từ trong ra ngoài, từ trước ra sau miếu, người ta chen chúc nhau, già trẻ, gái trai đủ mặt. Người ta cầu con, hoặc cầu khỏi bệnh, bình an, thật thành tâm. Bát tiên đi coi một vòng, Lã tổ lấy tư cách là chủ nhân, mời mọi người vào bên trong uống trà, điểm tâm chút đỉnh. Các vị tiên đều nói:

- Cứ để chúng tôi tự nhiên ăn uống, bắt tất phải mời mọc.

Mọi người uống sơ qua vài chén trà, lại trở ra. Bỗng thấy một người đàn ông, nước mắt chèm nhem, tay cầm một chân nhang, vội vội vàng vàng tìm lối cửa sau đèn mà ra, anh ta không nhắm hướng đường cái, lại tìm lối đi nhỏ vắng về đằng sau đèn mà đi.

Bát tiên bảo nhau:

- Người đàn ông này có vẻ hoảng hốt, nhìn mặt thấy đầy chính khí, hẳn là người tử tế mà gặp phải chuyện gì đau khổ lắm đây. Anh ta nhỏ chân nhang cầm tay, ắt là định trị bệnh cho một người nào. Chúng ta hãy đi theo, thăm dò thử xem.

Vì thế, bát tiên đều ẩn thân, âm thầm theo dõi. Thấy anh ta đi tới một nơi nọ, đưa mắt nhìn quanh, thấy không có người qua lại, mới vội vã vén tay áo bên trái, để hở cánh tay, tay phải rút ra một con dao sắc, mím môi, nghiêng răng, hô to lên rằng:

- ông Trời, hỡi ông Trời ! Tiểu nhân là Diệp Bách Dân, trong nhà chỉ có người cha già, đã tám mươi tuổi. Tiểu nhân gần mình từ nhỏ tới giờ chẳng chút tài năng, nên không thể làm trọn hiếu đạo để cha già sống không thoải mái, ăn uống chẳng đầy đủ. Nay lại lâm bệnh nằm một chỗ, mạng sống chỉ trong sớm tối. Tiểu nhân đã không thể mời thầy về điều trị, lại không tiền mua thuốc, chỉ có một tấm lòng thành, lóc thịt cánh tay để cứu cha. Nếu ông Trời thương tiểu nhân ở tấm lòng thành, phù hộ cho cha tôi chuyển nguy thành an, cho cha tiểu nhân được sống thêm bao nhiêu năm, tiểu nhân tình nguyện chịu giảm thọ ngàn ấy năm. Muôn ngàn lần cầu mong ông Trời thương cha con tôi !

Nói rồi, nước mắt như mưa, đưa cao con dao nhọn ở tay phải, cắt ra một tảng thịt ở cánh tay bên trái. Bát tiên thấy sự tình, than thở không dứt. Lã tổ lập tức thi triển diệu pháp, phát tay một cái, máu trên vết thương liền ngưng chảy, Diệp Bách Dân không thấy một cảm giác đau đớn nào, liền tui nét mặt, lấy tro trên chân nhang chà lên vết cắt, lập tức thành sẹo. Bách Dân ngạc nhiên, cho là thần nhân phù hộ, vội quì xuống, dập đầu lạy liền bảy, tám cái, sau đó mới xoay mình, tìm đường cái mà đi. Bát tiên ở lại chỗ cũ, cùng nhau bàn bạc về chuyện Diệp Bách Dân lóc thịt cứu cha, ai cũng khen ngợi, quyết tìm cách cứu giúp gia đình anh ta.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 99: Thần Tiên Để Lại Cô Tô Giai Thoại. Vọng Tiên Kiêu Vì Tây Tử Thêm Vẻ Vang



Diệp Bách Dân trở về nhà, đem miếng thịt lóc ra từ cánh tay nấu chín, dâng cho cha xơi. Trong khi đó, bát tiên lần theo tung tích tìm tới nhà, vội gọi thổ địa nơi đó, hỏi thăm về hành vi thường ngày của Diệp Bách Dân, biết được chàng ta là một hàn sĩ nghèo khổ, kiếm nghề thầy thuốc, chữa trị cho dân trong vùng.

Nhưng chàng ta vốn tính đàn độn, đọc sách đã hai mươi năm mà viết chữ không ngay ngắn. Nửa đời vất vả, phí công chữa bệnh cho người, mà tiền bạc kiếm chẳng được bao nhiêu, không đủ chi dụng cho việc hiếu thuận mẹ cha. Nay đã ngoài bốn mươi tuổi còn chưa lấy vợ và cũng chẳng bao giờ dám nghĩ tới chuyện đó, chỉ rảnh lo việc mưu sinh để nuôi dưỡng cha mẹ. Năm rồi, bà mẹ lại qua đời, chàng ta phải tới một tiệm thuốc, đề nghị làm việc không công cho người ta, nói rõ rằng trong vòng ba năm, bao nhiêu tiền bệnh nhân trả cho đều qui về chủ tiệm thuốc. Đổi lại, tiệm thuốc cho chàng mượn năm chục lạng bạc, lấy tiền lo đám táng cho mẹ.

Cũng may chủ tiệm là người biết điều, lại thương chàng có hiếu, hàng năm vẫn cấp cho chàng chút tiền tiêu xài vặt vãnh. Bách Dân không dám đụng tới một đồng, có bao nhiêu đều giành để mua của thơm ngon, cung phụng cha. Chẳng dè gần đây, cha chàng mắc bệnh, càng ngày càng nguy kịch. Vì thế, chàng tới miếu Lã tổ cầu xin, lóc thịt cánh tay để cứu cha, gặp đúng lúc bát tiên đi tới, Lã tổ đã điều trị vết thương cho Bách Dân, tiễn chàng về nhà. Lã tổ lại phun nước phép lên mình người cha, bệnh liền khỏi hẳn.

Lã tổ thấy Bách Dân quá nghèo khổ, mới bàn bạc cùng các vị tiên:

- Người này rất hiếu thuận, lại quá nghèo túng, chúng ta phải làm một điều gì cho anh ta mới được.

Hà tiên cô cười nói :

- Người ta sùng bái anh, anh phải nghĩ cách gì chiếu cố người ta, mới đúng đạo thần tiên chứ.

Lã tổ cười, nói :

- Việc này không mấy dễ dàng. Các vị cứ ở trong miếu ngồi chơi và chờ xem. Tôi sẽ tới nhà, chiếu cố anh ta, và có biện pháp giúp anh ta phát tài nữa. Ông liền hóa ra một người hành khất, tới nhà họ Diệp để xin ăn. Phòng ốc nhà họ Diệp rất nhỏ, bên trong nói chuyện gì, bên ngoài nghe thông thoáng.

Lã tổ vừa lên tiếng xin ăn, vừa lắng nghe. Bên trong có tiếng một người già nói :

- Con à, nhờ thần tiên lão gia phù hộ, cha mới được lành bệnh. Nên biết rằng những ngày tháng về sau, đều là do thần tiên gia gia ban cho cả. Con phải đặc cách làm người tốt, làm nhiều việc thiện mới được. Tuy nhà ta nghèo khó, nhưng trên đời còn nhiều người nghèo hơn chúng ta. Con nghe coi, bên ngoài dường như có tiếng người hành khất, lên tiếng xin ăn đó, phải không ? Người này hẳn là nghèo hơn chúng ta rồi. Con hãy đem những thức ăn thừa của cha, gồm có mấy tô com nguội, cùng dưa muối và thịt tươi, đều là những thức ăn con mới mua về đó, đem tất cả cho người đó xoi.

Lại có tiếng người trả lời :

- Xin cha yên tâm. Con nhất định chiếu cố anh ta.

Câu nói vừa dứt, liền thấy một người đàn ông trung niên đi ra.

Lã tổ nhận ra người đó chính là người đàn ông đã lóc thịt ngày hôm qua, liền tiến lại, lên tiếng cầu xin. Bách Dân hướng về phía người ăn xin, buông tiếng thờ dài, nói:

- Đại ca, không dè anh đường đường là một nhân tài, lại nghèo khổ hơn cha con tôi nữa. Thật đáng thương ! Anh hãy đợi chút, để tôi vào trong bếp lục lọi, kiếm chút thức ăn gì, mời anh lót dạ nhé.

Lã tổ ngò lờ cảm tạ. Bách Dân đi không bao lâu, quả nhiên mang tới hai tô com, hai miếng thịt, một đĩa dưa muối, đặt ở nhà giữa, nói :

- Đại ca lại đây. Trong nhà tôi còn có hai tô com, chúng ta mỗi người ăn một tô nhé.

Lã tổ tiến lại vài bước, trịnh trọng ngồi xuống, đối mặt với Bách Dân, thấy có hai miếng thịt kho, bắt giác chau mày, nói :

- Tôi không tin nhà anh ăn uống đậm bạc thế này. Tại sao chỉ có hai miếng thịt nhỏ xíu ? Nói thực với anh, hai miếng thịt này tôi ăn, không đủ lót bao tử lép kẹp của tôi.

Bách Dân nghe vậy, bắt giác há hốc miệng, nói :

- Đại ca sao lại nói vậy ? Chúng tôi quả thật nghèo rớt mồng tơi chẳng có thức ăn gì ngon lành, nên mới mạo muội yêu cầu anh ăn chung với tôi chút thức ăn thừa của cha tôi. Nói như đại ca, chẳng hóa ra cung cách của một công tử ca ca, đòi ăn sang hay sao ? Nếu vậy, tiểu đệ chẳng dám mời mọc, mà đại ca cũng không phải hạng người vác bát đi xin ăn hàng ngày.

Lã tổ nổi giận nói :

- Anh nói không có đạo lý gì cả. Tôi tới nhà, thì là khách của anh, anh lại nại có khó khăn, không chịu nghĩ ra một cách gì, kiếm vài ba món rau, đậu, để chúng ta cùng nhâm nhi chút rượu, mới phải đạo chứ. Huống chi trong nhà anh còn cất giấu cả một nồi thịt, đầy tú lụ, và một liễn com trắng ngon lành, sao anh không lấy ra đây, lại kiếm lời nói gạt tôi, há phải đạo đãi khách hay sao ?

Bách Dân ngạc nhiên, nói :

- Vị ca ca này đúng là thích nói giỡn. Tiểu đệ nghèo mạt rệp, ngay cả rau dưa tầm thường cũng không mua nổi, đào đâu ra một nồi thịt heo ? Chỉ vì cha tôi bệnh nặng vừa bớt, không thể ăn lạt, vừa rồi tiểu đệ mới đem cầm cố chiếc áo, lấy chút tiền, mua hai lạng thịt về kho để cha ăn, cho đỡ lạt miệng. Làm gì có một nồi thịt chứ ? Còn gạo, chỉ còn đúng một lon, để ngày mai nấu bữa cơm trưa. Chỗ com này là com cha tôi ăn không hết đấy thôi. Làm gì có một liễn com trắng chứ ? Đại ca, những lời vừa rồi là lời chân tình tiểu đệ nói với anh đó.

Lã tổ cất tiếng cười vang, nói :

- Tốt, tốt. Hãy dẫn tôi vào nhà bếp xem thử, coi tôi có nói oan cho anh hay không ?

Bách Dân không được vui, nắm áo Lã tổ lôi vào nhà bếp xem thử. Nào ngờ vừa vào tới nhà bếp, đã thấy mùi thịt thơm lừng, xông vào tận mũi. Mở nắp ra coi, một chân giò heo đang ninh, đã bắt đầu nhừ, dọn ăn vừa đúng tầm. Lã tổ lại tự tay mò vung cái nồi nấu com, bên trong đầy ắp com trắng đang sôi sùng sục. Bách Dân nhìn thấy mắt mờ trừng trừng, miệng há hốc. Lã tổ cười nhạt, nói :

- Thế nào, tôi có nói oan cho anh không ? Chính anh soát soát cái miệng nói mình nghèo khổ, thì ra là giả bộ nghèo túng để gạt tôi thôi !

Bách Dân lúc đó, phúc đáp tâm linh, trong lòng bỗng sáng suốt, vội quì xuống dưới chân Lã tổ, dập đầu lạy, miệng hô to :

- Đại ca nhất định là thần tiên trên trời, vì thương tiểu đệ nghèo khổ, đặc biệt tới đây, cứu cha con tiểu đệ đây mà. Cầu xin đại tiên đại phát từ bi, ra tay cứu cho.

Lã tổ nghe vậy, bắt giác cười lớn tiếng, nói :

- Anh chẳng những còn là con qui keo kiệt, còn là kẻ ngu đần, hèn chi nghèo túng thế này cũng phải. Anh đã thấy thần tiên trên trời hồi nào chưa ? Thần tiên chân chính đời nào lại chịu vô duyên vô cớ chạy tới nhà người nghèo khổ xin ăn .

Nói rồi, liền rảo bước lên nhà trên, vỗ bàn vỗ ghế, lớn tiếng đòi mau mau đem thịt lên để ta hưởng dụng. Bách Dân vâng lời, mang nồi thịt lên, múc ra tô lớn, lại bới chén com nóng, mời người ăn mảy xoi. Nói không ai tin, thịt múc ra tô, trong nồi còn nguyên; com bới ra chén, trong nồi đầy ắp. Bách Dân càng tin chắc người ăn mảy là thần tiên. Người dân Tô Châu rất tin Lã tổ, hôm qua anh ta vừa tới miếu Lã tổ thấp hương, vị thần tiên trước mặt đây chắc là Lã tổ hóa thân, tới đây để thử thách lòng thành và hành vi của anh. Vì thế anh ta kính cẩn bưng com, bưng thịt tới trước mặt Lã tổ, cung kính nói : "Mời đại tiên hưởng dụng", tự mình ngồi xuống đất, đợi bới com. Lã tổ không quan tâm tới Bách Dân nữa, bới chén com nào, ăn hết chén com đó, làm một hơi hơn hai chục chén, ăn một hơi hết năm, sáu tô thịt, bảy giờ mới nói:

- Anh là một chủ nhà ngu ngốc. Ta chưa từng thấy chủ nhân nào không hiểu đạo lý như anh. Ta ăn hết bao nhiêu thịt, bao nhiêu com, anh không xót dạ hay sao ?

Bách Dân không trả lời, chỉ phục xuống đất, dập đầu lạy, cầu xin cứu vớt. Lã tổ không lý tới anh ta, lại tiếp tục ăn com, ăn thịt.

Làm hết ba mươi bát com, mới đứng dậy, vận mình vận mảy, đưa tay xoa bụng một lát, mới ngược mặt nhìn trời, cất tiếng cười ha hả, rồi nói :

- Tốt tốt. Bây giờ mới thấy dễ chịu. Chủ nhà ơi, anh cũng ăn một chén đi. Thứ lỗi cho ta đang ế ẩm trong mình, cần nghỉ ngơi một chút.

Nói rồi, nằm gục trên bàn, ngáy như sấm, ngủ mê man. Bách Dân không dám bỏ đi, phục xuống mặt đất. Hồi lâu, người cha không thấy con trai, mới chống gậy bước ra. Vừa nhìn, thấy Bách Dân quỳ trước mặt người ăn mảy, liền kinh hãi. Bách Dân vội thưa:

- Vị này chính là Lã Thuần Dương tổ sư.

Người cha nghe vậy, không cần hỏi han thêm, vội vã quỳ xuống bên cạnh con trai. Lã tổ chợt tỉnh dậy, thấy hai cha con cùng quỳ bên cạnh mình, bất giác cất tiếng cười ha hả, nói :

- Hai cha con tính đòi ta tiền bữa ăn, phải không ? Có gì thì nói ra, hà tất phải làm như thế ?

Hai người vội thưa :

- Xin đại tiên chiếu cố. Xin tổ sư ban phúc.

Lã tổ hai, ba lần thúc giục cha con đứng lên, hai người vẫn không dám, cứ quỳ như cũ. Lã tổ liền nổi giận, nói:

- Thiên hạ sao có những người ngu xuẩn như thế ? Cứ một mực quỳ gối, không chịu đứng lên, chắc hẳn là tiếc bữa com thịt đãi ta ăn chứ gì ? Thôi được, ta trả cho đây.

Nói rồi, "Oẹ" một tiếng, nôn thốc nôn tháo những thứ đã ăn, tung tóe trên mặt đất, dấy cả lên đầu và mình hai cha con. Hai người vội ngừng nhìn lên, không thấy người ăn mảy đâu nữa, chỉ ngửi thấy một luồng hơi, thơm phưng phức, xâm nhập tận xương tủy phát ra từ những thức ăn Lã tổ vừa nôn ra. Hai cha con lại dập đầu lạy, rồi đứng lên. Bách Dân đem sự tình bẩm báo cùng cha. Hai cha con chỉ biết than thở rằng mình không có tiền duyên chẳng được người tiên thương tưởng. Sau đó lấy chổi quét những thức ăn nôn ra, gom thành đống ở một góc sân. Chẳng ngờ chỉ trong chớp mắt, từ đống rác mọc lên một cây cỏ thơm, đưa hương thơm tỏa khắp căn nhà, xâm nhập ngũ quan, xương cốt, lan ra khắp cơ thể khiến toàn thân thoải mái, tinh thần tăng gấp bội.

Người cha của Bách Dân tóc đang trắng xóa chuyển sang đen nhánh, mắt sáng, tai thính, bước đi mạnh mẽ. Bản thân Bách Dân cảm thấy đầu óc sáng suốt, tâm hồn vui vẻ. Chuyện này truyền đi xa, trong vòng một trăm dặm, ai cũng nghe biết. Những người có bệnh đều tới chỗ Bách Dân, xin điều trị. Bách Dân lúc đó thần trí rộng mở, đầu óc sáng suốt, vừa bắt mạch liền đoán ngay ra bệnh tình. Mỗi khi gói thuốc, đều bỏ vào trong đó một nhánh cỏ thơm, có công hiệu giải trừ mọi căn bệnh. Trong một thời gian ngắn, Diệp Bách Dân nổi tiếng thần y, truyền tụng xa gần; chưa đầy ba năm, trở thành giàu có cự vạ. Nghe đồn thứ cỏ thơm Lã tổ truyền cho Diệp Bách Dân có tên là "vạn niên thanh".

Sau chuyện Lã tổ cứu ứng Diệp Bách Dân, chừng vài năm nữa ở thành Tô Châu lại có việc lạ xảy ra. Nơi đó có một cửa tiệm chuyên bán thịt muối, trúng muối, chủ nhân họ Lục, được xưng là Lục thiện nhân. ông ta mỗi năm kiếm được nhiều tiền, không dùng hết, đều bỏ ra bố thí cho người nghèo, nên được mỹ hiệu đó.

Mùa đông năm đó, dân quê mất mùa, người nghèo rất đông. Nghe Lục lão ưa bố thí, những người dân làng nghèo khổ đó, dờ già dất trẻ, kéo đến xin ăn. Nhưng cửa tiệm không lớn lắm, năm đó lại làm ăn không khá, những người từ bậc trung trở xuống đều tiết kiệm việc chi tiêu, không khỏi ảnh hưởng tới sinh hoạt nơi chợ búa, huống hồ là một tiệm tương chao nhỏ bé ? Việc buôn bán ế ẩm, Lục lão thấy việc duy trì cửa tiệm còn khó khăn, làm gì có dư tiền mà bố thí ? Nhưng người ta mộ tiếng mà tìm tới, lẽ nào lại có thể cự tuyệt ? Cũng may, ông còn có một số ruộng xấu, cho người ta thuê để canh tác, và một căn nhà cho thuê, số tiền thu được cũng đủ cho ông làm từ thiện. Tuy nhiên, số tiền có hạn, người yêu cầu ngày một nhiều, chỉ một thời gian ngắn, số tiền đó đã sạch bách. Có những người từ xa tới, không được ông giúp đỡ, còn không đủ tiền mà trở về làng. Lục lão đối với những người đó chỉ biết than thở và rơi nước mắt. Một ngày kia, vào lúc chập tối có người hành khất tới nhà, toàn thân ghẻ chốc, hai cẳng lại lở loét.

Vừa bước tới cửa, người đó liền ngã lộn ra, không thể cử động. Hỏi tới, chỉ nghe hần nói ú ớ, nghe không rõ, thỉnh thoảng lại đưa tay chỉ vào bụng, ý nói đang đói. Lục lão thấy người này thật đáng thương, lại nhìn sắc trời đang thay đổi, dường như sắp có tuyết rơi, mới nói với một người phở ki :

- Người này quá khổ sở, nếu đêm nay bị bão tuyết thổi qua, chắc là chưa tới sáng mai, đã chết vì đói rét. Ta lúc này dầu đang nghèo túng, nhưng lẽ nào thấy chết không cứu ? Người hãy đỡ hần dậy, đưa hần vào ngủ trong nhà bếp, lấy chút hơi nóng, sau đó lấy trà nóng cho uống, com nóng cho ăn. Ngày

mai lại mời Diệp tiên sinh ở hẻm đằng trước, tới xem bệnh cho hần, cấp thuốc cho uống, điều trị cho lành, cũng là điều công đức vậy.

Vị Diệp tiên sinh mà Lục lão nói tới, chính là Diệp Bách Dân đã được Lã tổ cứu giúp trước đây. Lúc này, ông ta đã nổi tiếng, hễ người nào được ông điều trị, cho thuốc uống, đều khỏi cả. Ông tự nhận mình được tiên nhân cứu giúp mới có kết quả ngày nay, nên đối với người bệnh, ông không đòi hỏi tiền khám bệnh, ngay cả tiền thuốc cũng tùy hỉ. Về sau, ông lại mở một cửa hàng bán thuốc ở ngay trước nhà, không mong kiếm tiền, chỉ lo tích đức.

Tuy nhiên, sau một năm kết toán sổ sách, doanh thu cũng khá. Hiện giờ chính là lúc tiệm thuốc mới mở, Lục lão cùng Diệp Bách Dân qua lại rất thân, nên mới có câu nói vừa rồi. Anh phở ki chê người ăn mỳ dơ bẩn, gớm ghiếc, không chịu nâng đỡ. Lục lão không biết làm sao, đành tự tay nâng người ăn mỳ lên. Nào ngờ, vừa nâng đỡ, liền phát sinh một điều kỳ lạ. Lục lão thấy một luồng hơi thơm phức phát ra từ cơ thể người ăn mỳ, thâm nhập vào xương tủy, khiến toàn thân thư thái. Lục lão lúc đó đang dốc lòng làm việc thiện, trước mắt là chữa trị cho người ăn mỳ, lòng đang ngổn ngang trăm mối, nên cũng không chú ý lắm. Người ăn mỳ ở lại nhà ông nhiều ngày, lại được ông mời Diệp Bách Dân đích thân tới xem bệnh, cho thuốc. Ước chừng mười ngày, người ăn mỳ mới hoàn toàn bình phục, đập đầu lạy, xin đi. Lúc ra đi, lại dặn dò Lục lão :

- Tiểu nhân đội ơn lão tiên sinh chữa trị, được cái tử hồi sinh, không biết lấy gì để đền ơn, chỉ có một lời này, xin lão tiên sư nhớ kỹ, đừng quên. Bất cứ đồ dùng nào tiểu nhân đã sử dụng, cùng tất cả những đồ vật để lại, nên cất giữ cho kỹ. Về sau, được phát tài, thăng quan, đều nhờ những thứ ấy đây.

Nói rồi, chống nạng, từ biệt mà đi. Lát sau, anh phở ki tiến lại báo cáo :

- Tên ăn mỳ này quả thật không phải con người. Lúc đứng dậy ra đi, ngay cả những chân đấm, chiếu nằm hần cũng bỏ lại một đống, không chịu xếp gọn. Lại còn phóng uế ra nhà bếp nữa. Hạng người cầu thả như thế, nên bỏ mặc cho chết bên ngoài, còn cứu giúp làm chi ?

Câu nói đó cảnh tỉnh Lục lão. Ông bảo mọi người không được đụng tới những đồ đạc của người ăn mỳ, đích thân ông chạy tới xem. Quả nhiên chân, chiếu vắt lung tung trên nệm rom, và còn nhiều dấu vết của phân nữa. Lục lão nghĩ thầm : "Người ăn mỳ có những cử động thực kỳ lạ đây". Cúi xuống nhìn xem, điều kỳ quái xuất hiện liền. Một mùi thơm thoang thoang toát ra từ chiếc nôi đất đựng phân, mà đồng phân đó lại phát ra ánh sáng lấp lánh. Ông biết là chuyện lạ, đưa tay sờ thử, thấy cứng như sắt, lại lạnh như băng. Nhận định rõ, thì ra những cục phân đều biến thành vàng, ông mới biết người ăn mỳ chính là thần tiên, đặc biệt tới đây ban phúc cho ông. Lục lão đột nhiên trở thành người giàu có.

Về sau, ông rút những cọng rom ở chỗ nằm của người ăn mỳ, đem ra để nướng thịt, thịt liền phát ra mùi hương lạ. Bỏ thịt vào trong nôi nình lên, mỗi nôi thịt chỉ cần bỏ vào một cọng rom, cả nôi thịt đều thơm phức. Nhân đó, món thịt muối của nhà họ Lục được nổi tiếng. Ai cũng nói cọng rom của thần tiên để lại đã đem tới mùi thơm lạ, được người đời truyền tụng ngang với thứ cỏ thơm ở nhà Diệp Bách Dân vậy. Con cháu nhà họ Lục nhờ vậy mà phát tài tới mấy đời liên tiếp. Chiếc chân đấm của người ăn mỳ còn lem luốc những vết máu mủ. Theo lời Diệp Bách Dân nói, thứ này cũng có công dụng như thứ cỏ thơm nhà ông. Nếu đem cắt thành những miếng nhỏ vuông vắn, đem đốt lên, bỏ vào nước sạch cho người bệnh uống, nhất định có thể cứu sống được bệnh nhân. Lục lão đã trở nên giàu có, không chịu làm nghề buôn bán nữa, chỉ chăm lo cứu người thôi.

Về sau, có một vị vương gia, có bà ái phi chuyển bụng đã mấy ngày vẫn chưa sinh nở. Nhiều vị thầy thuốc giỏi đều bó tay. Có người nói nhà họ Lục có báu vật kỳ lạ của thần tiên để lại, đã chữa khỏi nhiều thứ bệnh lạ. Vương gia cho đòi Lục lão, ông cứ tình thực thưa trình. Bà phi uống vào một tễ thuốc, liền sinh nở ngay, và được mẹ tròn con vuông. Vương gia mừng lắm, tâu lên hoàng thượng, đặc biệt phong tặng, đúng như lời thần tiên đã nói.

Vị thần tiên Lục lão đã gặp, lúc đầu ông nghĩ là Lã tổ, mới tới miếu Lã tổ thắp hương, lễ tạ. Lã tổ mới báo mộng cho biết vị thần tiên đó không phải ông, mà là Thiết Quài Lý tổ sư.

Bát tiên ở Cô Tô du ngoạn một thời gian dài, mới tới Hàng Châu, ở trên núi Thành Hoàng thưởng ngoạn một ngày. Bấy giờ Tây Hồ đã thay đổi cảnh tượng, không còn những bãi đất hoang, cỏ mọc tràn lan như thời xa xưa, mà chung quanh hồ đã đắp hai con đê, có đường đất dẫn ra tận giữa hồ, có sáu cây cầu ba nhịp, có bảo tháp, núi đắp, một công trình vừa thiên nhiên vừa nhân tạo xứng đáng là một thắng cảnh đệ nhất trong thiên hạ. Bát tiên lưu lại một thời gian dài, lưu luyến không rời dãi chân.

Nghe nói ở dưới chân núi Thành Hoàng, bên trong cửa Kim Môn, có một tiệm mì, trong tiệm có một người phở ki, chính trực, nhân từ không có gia quyến, và cũng nhất định không lấy vợ. Mỗi năm nhận được tiền công, anh đều dùng vào việc giúp đỡ người nghèo. Anh còn một điều tốt nữa là những thứ khách khứa ăn thừa, anh đều giữ lại, đem gom nhặt, bỏ vào chiếc tô sạch, đưa cho những người hành khất ăn. Hành khất không chịu ăn, thì chính anh cho vào bụng. Vì thế, mọi người đều gọi anh là "thiện nhân tích đức".

Lã tổ nghe biết, nghĩ thầm : "Người này tốt bụng như thế, nếu có tiên duyên, ta hãy độ cho hần một phen". Vì thế, ông biến thành một đạo nhân nghèo, tìm tới xin chút thức ăn. Người kia đem những tô mì của khách ăn dở, trút vào một tô lớn, đem cho ông.

Lã tổ tiếp nhận tô mì, ăn thử một miếng, nhả ra ngay, đưa trả cho người kia, nói :

- Mì này có mùi lạ, không thể ăn được. Bần đạo không dám nhận cảm tình, đưa trả anh đây.

Người kia không hề giận, tươi cười nhận lại, ngửi thử, cũng công nhận tô mì có mùi, thật tình không thể ăn, đành đồ đi thôi.

Vừa hay có con chó ghê xông xộc chạy tới, thè lưỡi, ra ý đòi ăn. Người kia đưa tô mì cho chó ăn. Nào ngờ con chó vừa ăn xong, lập tức bay lên trời, biến thành một con rồng vàng, lắc đầu, quẫy đuôi, bay đi mất. Người kia liền biết đạo nhân là một vị thần tiên, vội vã đuổi theo, tìm kiếm một hồi, chẳng rõ đạo nhân biến đi đâu.

Từ đó, người kia phát bệnh tim, việc buôn bán đánh bỏ dở, mỗi ngày tới đứng ở đầu cây cầu nhỏ, ngược mặt nhìn trời, hy vọng lại được thấy thần tiên. Ngóng trông đã mấy năm, chẳng thấy một vị thần tiên nào, anh ta liền mắc bệnh điên, rồi xuống nước mà chết.

Sau khi chết, anh ta mới được Lã tổ độ cho làm quỉ tiên. Là vì anh ta không có tiên duyên, chỉ có phúc phận làm quỉ tiên thôi. Mà phải sau khi chết mới

được thoát độ. Còn con chó ghê chính là con chó, mà Lã tổ hồi còn nhỏ, đã lỡ tay ném chơi mấy viên đá, hại nó chết, nên nay ông phải ban ân trách, giải thoát nỗi oan một đời. Sau khi anh phổ ki trong tiệm mì chết đi, người ta thấy anh vì ngóng tiên mà chết, mới đặt tên cây cầu đó là "Vọng tiên kiều".

Bát tiên ngao du trần thế, đã hơn một trăm năm, gặp đúng kỳ vạn thọ của vương mẫu, bát tiên mới bàn nhau, cùng đi chúc thọ. Mọi người hẹn nhau cùng vượt biển mà đi. Hôm đó, tới bờ biển Đông hải. Lam Thái Hòa sợ ý, để rơi chiếc giỏ hoa bằng bạch ngọc trong tay, rớt xuống biển. Bấy giờ, vợ chồng Long vương đang ở trong cung, cùng vài vị quan bàn về việc công dưới biển. Bỗng thấy một luồng sáng trắng chói lòa, chiếu khắp cung điện, hai người cháu của Long vương là Ma Ngang, Ma Quốc, tuổi trẻ hiếu kỳ, mới dẫn theo một số dạ xoa đi tuần tra, liền tìm ra được chiếc giỏ hoa. Hai Ma mừng rỡ, định mang giỏ trở về cung. Bên kia, Lam Thái Hòa rủ Hà tiên cô, cùng xuống biển đi tìm, thấy hai Ma liền ngỏ lời xin lại chiếc giỏ. Hai Ma nổi giận, nói :

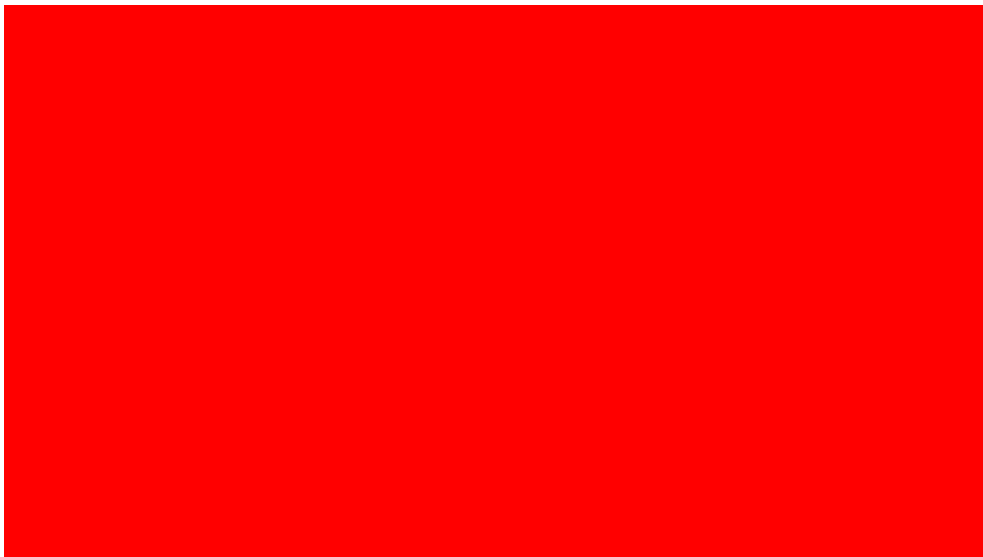
- Giỏ này là của hai anh em ta nhặt được, đâu biết là của các ngươi ?

Hai bên đấu khẩu, kể đến đánh nhau. Hai Ma nào biết lợi hại, kéo đám dạ xoa xông vào tấn công. Hai vị tiên rút kiếm chống cự. Hai Ma làm sao chịu nổi pháp lực của hai vị tiên ? Mới qua vài hiệp, đã bỏ mạng dưới lưỡi kiếm tiên.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 100: Tám Tiên Qua Biển, Mặt Biển Nổi Chiến Họa Hai Rồng Trở Về, Thiên Phủ Mừng Thanh Bình



Hai người cháu của Long vương là Ma Ngang, Ma Quốc, vì tranh chấp giỏ hoa với hai vị Lam Thái Hòa và Hà tiên cô, đã bị phi kiếm của hai vị tiên chém chết, lại chém trọng thương một số dạ xoa. Chúng trốn về long cung, gặp vợ chồng Long vương, khóc lóc tố cáo Long vương, long hậu nghe tin báo, kêu to lên :

- "Tức chết đi được !", lập tức phát một vạn thần binh ở gần bờ biển, do Long vương đích thân dẫn dắt, đuổi theo để bắt hai vị tiên. Hai vị tiên giết xong anh em Ma Ngang, mới biết đó là các cháu của Long vương, vội vã trở về gặp các vị tiên khác, báo tin cho biết. Thiết Quài, Chung Li Quyền và Lã Thuần Dương đều kinh hãi, nói:

- Hai vị đã gây họa không nhỏ đâu. Vợ chồng Long vương có bốn người con và bốn đứa cháu, nay hai vị giết chết hai cháu của họ, đòi nào họ chịu bỏ qua ?

Hai vị tiên nói :

- Việc này tự chúng gây ra trước. Chúng tôi mất của, chẳng lẽ lại không được đi tìm ?

Các vị tiên khác đều nói :

- Tuy nói vậy, nhưng vợ chồng Long vương không dễ đối phó đâu. Và lại trong chúng ta có vài ba vị, từng giao hảo với vợ chồng Long vương, lúc gặp mặt nhau, làm sao ăn nói ?

Hai vị tiên vội hỏi :

- Hãy để coi họ đối xử thế nào đã. Nếu cần bàn bạc, hai chúng tôi sẽ nhận tội lỗi tay làm chết người. Thật tình, chúng tôi không biết đó là hai đứa cháu của Long vương, nay hỏi không kịp nữa. Nhưng chúng đã có xuất thân tốt như vậy, tại sao chúng lại làm những chuyện can đở vừa rồi ? Thêm điều này

nữa : nếu chúng nói rõ lai lịch cho biết, chúng tôi đâu nỡ nặng tay, mà phải về bàn bạc cùng các vị, tìm ra một biện pháp đối phó. Như vậy tai họa làm gì xảy ra. Chúng ta hãy đem những ý nghĩ đó nói với Long vương, xem ông ta giải quyết thế nào ? Vạn nhất ông ta không hỏi tới lý do, chỉ đòi chém giết, lẽ nào chúng ta khoanh tay chịu trôi. Muốn đánh một trận thì đánh, cho rõ thắng bại, rồi sau mới nói đạo lý. Các vị thấy thế nào ?

Bấy giờ, ba vị tiên Lý Thiết Quài, Lã Động Tân và Chung Li Quyền đã hiểu rõ nhân quả của chuyện này, biết số đã định trước, vợ chồng Long vương lần này phải chịu tai kiếp, nên không trách hai vị tiên Lam Thái Hòa và Hà tiên cô nữa, mà nói :

- Vợ chồng Bình Hòa đều nóng tính, cương cường, mắt thấy cháu yêu bị giết, đời nào chịu giải quyết ôn hòa ? Nhất định phải chuẩn bị một cuộc chém giết. Hai vị hãy yên tâm, chúng ta là người đồng đạo, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, quyết không để hai vị phải độc lực gánh vác đâu.

Lam, Hà hai tiên mừng rỡ cảm tạ.

Câu chuyện chưa dứt, đã nghe biển nổi sóng ùng ùng, kim quang chớp lả lịa. Giây lát xuất hiện thiên binh, vạn mã, Long vương dẫn dắt hai tướng mạnh dưới quyền, ầm ầm từ nửa lừng trời kéo xuống. Chúng tiên vội đẩy Thiết Quài lên trước, nói chuyện với Long vương. Thiết Quài thấy Long vương, liền chấp tay thi lễ.

Long vương nhìn bọn Thiết Quài, trong đó phân nửa là chỗ quen biết, thậm chí còn chơi thân nữa, bất giác nổi giận ùng ùng, chỉ mặt bọn họ, thét mắng :

- Thì ra các ngươi giúp đỡ hai tên khốn, giết hại hai đứa cháu yêu quý của ta. Các ngươi đã là bạn bè cũ, mà ta cũng chưa hề bạt đãi các ngươi, hôm nay đi qua địa giới của ta, các ngươi chẳng thềm xuống biển thăm hỏi, lại ở trên mặt biển mà hành hung, giết chết hai cháu của ta, mối hận này làm sao tiêu trừ ? Không nói nhiều lời nữa, hạn cho các ngươi trong vòng một khắc, phải đem hai đứa hành hung nam nữ giao nộp, để quả nhân phân xử, thì mọi chuyện đều bỏ qua, cho phép các ngươi được bình an quá cảnh, bằng như có một câu cãi lại, thì... hà hà, các ngươi sẽ nát ra như cám ! Năm xưa, vợ chồng ta từng tay đôi đại náo thiên đình, khiến mọi người bỏ vía, sá gì bọn nô tài kém cỏi các ngươi ?

Thiết Quài tiên sinh thấy Long vương không giảng đạo lý, một mực mắng chửi thô lỗ, liền cất tiếng cười, nói :

- Mấy ngàn năm trước, thì ra chính ngươi là lão long, đã to gan làm những chuyện bất pháp như thế đấy hả ? Ôi, đáng thương cho ngươi, an hưởng vương vị, chiếm hết phúc lộc của thiên hạ, cuối cùng không thoát khỏi kiếp nạn. Ta đang tính vì ngươi bày mưu tính kế, tìm một cách nào cho ngươi tránh khỏi kiếp số, tiếp tục làm Long vương gia thêm nhiều năm nữa, chẳng dè ngươi khi số đã mãn, biết làm sao đây ? Trông ngươi hờ hết thế này, thật chẳng đúng khí tượng vương gia tí nào. Nghe những lời thô lỗ, lại thấy ngươi có bộ dạng yêu ma, cảm thú, không sai. Ủng hộ cho ngươi làm đại thần của Thượng đế, tước phong vương vị, không nghĩ chuyện đền ơn đáp nghĩa, lại dám khoe khoang thủ đoạn đại náo thiên đình của kẻ man rợ. Phải biết việc trong thiên hạ có nhân có quả gieo nhân nào thì hái quả đấy. Thiên lý rõ ràng, mây may không sai. Ngươi đại náo thiên đình, Ngọc đế không trừng trị, còn ban cho tước vị, nên tưởng rằng trong thiên hạ không ai có bản lĩnh bằng ngươi chứ gì ? Có biết đâu rằng mọi việc đều có định số. Vì ngươi có công yên trị dưới biển, nên Thượng đế mới khoan thứ tới ngày nay. Tuy nhiên, đại náo thiên đình là một trọng án, bất luận thế nào, cũng phải có báo ứng. Bản đạo toán định cho ngươi, lúc này là lúc ngươi chịu báo ứng đó. Các bạn của bản đạo vốn là chỗ quen biết lâu đời với ngươi, mới cùng nhau bàn bạc, đẩy bản đạo ra thương lượng cùng ngươi, tìm ra một biện pháp, dù không tránh khỏi thảm kiếp chẳng nữa, cũng cứu vãn được một vài phần, khiến cả họ nhà ngươi không tới ngày tận số. Chẳng dè vừa thấy mặt bản đạo, ngươi đã mở miệng hủy báng, thậm chí còn đem những thành tích bất hảo ngày trước của ngươi ra, để áp đảo. Đủ thấy khi số của ngươi đã mãn, sự việc không thể vớt vát được chút nào. Tiếc cho lòng tốt của ta đã hoàn toàn bị ngươi đổ xuống sông xuống biển, mất tâm tích !

Long vương từ trước đến nay, chưa bao giờ bị ai sỉ nhục, nghe Thiết Quài tiên sinh nói, liền gầm lên một tiếng, thống suất binh tướng, xông vào chém giết. Bát tiên đều rút binh khí ra, bốn mặt nghênh địch, gây nên một trường chém giết, trời sập đất thâm, trời đất tối tăm. Đánh nhau từ giữa trưa cho tới chập tối, Long vương mới há miệng ra, phun hạt dạ minh châu, treo lơ lửng trên trời, chiếu sáng như ban ngày, để tiếp tục cuộc ác chiến. Trong bát tiên có Lã Thuần Dương cũng lấy ra một hạt châu, cầm ở tay, nhỏ bằng hạt đậu, quăng lên cao. Hạt châu bỗng phát ra ngàn vạn tia sáng, chiếu sáng không thua gì dạ minh châu. Lã tổ cười nói :

- Nghiệt long kia, hôm nay mọi người giao chiến ban đêm, chúng ta cần gì phải mượn ánh sáng của ngươi ? Hãy coi pháp bảo của ta, có bằng long đàn của ngươi hay không ?

Ai ngờ bên kia, binh tướng của Long vương, vốn đã bị binh khí và pháp bảo của bát tiên đánh cho xiềng kiềng, đầu óc quay cuồng, nay lại bị ánh sáng hạt châu của Lã tổ chiếu tới, khiến cho hoa mắt, đứng ngay trước mặt mà không nhìn rõ mặt nhau. Lúc đó Thiết Quài tiên sinh mở nắp hồ lô, phát ra một trận gió lạnh, thu hút tất cả bọn chúng vào trong. Trên mặt biển chỉ còn một mình Long vương, đành phải hiện xuất nguyên hình, thành con rồng lớn, há miệng toác hoác, tính nuốt bát tiên. Chung Li Quyền cười nói :

- Trò con nít ! Trước đây ta đã từng trở một thuật nhỏ, đủ giết chết lão giao rồi !

Tức thì lác mình một cái, biến ra thân thể thật cao lớn, cao lớn, hơn cả lão long nữa. Rồi đưa tay bứt râu rồng, đập vào đầu rồng chan chát, khiến đầu lão long lem luốc những máu.

Phía sau, các vị tiên nhất tề tiến lên, biến ra thân thể cực lớn, cực cao, cùng nhào vào mình rồng mà đập.

Trong lúc Long vương đang gặp khó khăn, may có Long hậu được tin Long vương đang bị vây khốn, vội đốc toàn bộ binh lính dưới biển, tự mình cùng hai vị vương tử thống lĩnh, kéo tới trợ chiến. Lúc này, trời đã rạng sáng, Lã tổ tự tay thu hồi hạt châu của mình về. Long vương cũng tính thu hồi dạ minh châu, ai ngờ dạ minh châu bay theo hạt châu của Lã tổ, như con theo mẹ. Long hậu trông thấy, vội nhảy vọt lên không trung, đuổi theo. Nhưng một tiếng nổ vang trời, cả hai hạt châu lớn nhỏ đều rơi vào tay Lã tổ. Long vương mất minh châu, liền như người có ba hồn mất một, nhất thời thần trí mơ hồ. Lại bị con nन्ह hỏ do Chung Li Quyền cười cắn vào cổ, đại bại bỏ trốn. Chung Li Quyền đuổi theo tới dưới biển, Long vương đành phải biến ra một con cá chình nhỏ nho, trốn vào Thủy tinh cung.

Ai ngờ Lam Thái Hòa, Hàn Trương Tử thấy mọi người đang ham đánh, đã sớm lên nhập long cung, phá nát cửa chính, đang tìm cách phóng hỏa khắp nơi, thiêu hủy cung điện. Long vương lúc đó quả là tiến không được, lùi không xong. Ông ta vốn tính ngang ngạnh, quật cường, đời nào chịu cho người lăng nhục như thế, liền gầm lên một tiếng, húc đầu vào cung, chết tươi. Thái Hòa, Trương Tử đốt xong mấy gian cung điện, lại trôi lên mặt biển, giúp bọn Thiết Quài, cùng chế ngự Long hậu. Bây giờ, tứ hải long vương là bọn anh em Ngao Quảng, nghe tin phụ vương lâm nạn, đều dẫn dắt đám thần binh dưới quyền, kéo tới trợ chiến.

Ngao Quảng là con lớn của Long vương, là người có nhiều mưu kế, pháp thuật rất cao, vừa kéo binh tới, liền bàn bạc cùng ba em, mỗi người thu gom lượng nước thủy triều của mình lại, đợi khi giao chiến ác liệt, sẽ phóng xuất lượng nước đó ra, gây nên những đợt sóng thần, đổ úp xuống đầu bát tiên. Lúc đó chỉ thấy nước liền trời, trời liền nước, không phân biệt đâu là ranh giới. Nước cứ đổ xuống ào ào, như một thác nước khổng lồ. Bát tiên tuy có thuật tị thủy, nhưng trong lúc hỗn chiến, cũng không thể thi thố thuận tiện. Bát tiên nghiêng răng nghiêng lợi, nổi giận đùng đùng, mạnh ai nấy chạy, cùng nhảy vọt lên nửa lưng trời. Cứ nhìn xuống hạ giới, chỉ thấy Long hậu cùng các con, các cháu, ở bên dưới diệu võ giương oai, đẩy những đợt sóng dữ dội, tìm đánh địch nhân. Bát tiên nhìn nhau, buông tiếng thở dài :

- Nghiệt long kiếp số đã tới, còn ở đó mà ra oai. Một trận đánh này, không biết có bao nhiêu người, bao nhiêu súc vật bị chìm chết? Bao nhiêu nhà cửa, ruộng vườn bị phá hủy ?

Lã tổ mới nói :

- Chúng đã bắt nhân như vậy, chúng ta vâng chiếu chỉ Thượng đế tuần du ba cõi, vì dân trừ hại, không thể tính nổi lợi hại ra sao nữa, đành phải dùng phép lấy đất chặn nước, san bằng chỗ biển rộng này, mới có thể thu phục nổi lũ nghiệt súc.

Các tiên đều hỏi :

- Tìm đâu ra số đất nhiều như thế ?

Lã tổ cười, chỉ tay về phía núi Thái sơn, nói :

- Có thể dời ngọn núi này ra biển. Nếu không lấp bằng đại hải chẳng nữa, ít ra cũng chôn vùi được đám nghiệt súc này.

Các vị tiên vỗ tay hoan hô, Lã tiên liền thi triển phép dời núi, đưa cánh tay ra nắm lấy ngọn núi Thái sơn, giữ chặt toàn bộ ngọn núi đó trong lòng bàn tay, nhắm vào vùng biển bọn Long hậu đang đứng, buông tay thả xuống. Thương thay Long hậu cùng các vương tử vương tôn, và rất nhiều binh tôm, tướng cua, bị vùi lấp bên dưới, chết tức tưởi. Về sau, núi Thái sơn lại được di dời về chỗ cũ, chỉ còn lại một phần bùn đất vẫn nằm dưới đáy biển, tích lũy dần dần, tạo thành những hòn đảo nhỏ. Chỗ đó vốn sẵn có những hòn đảo, nhưng địa thế rất thấp, nay được bùn đất bồi đắp, mới cao dần lên, nhô khỏi mặt biển, trở thành những hòn đảo thật sự. Theo truyền thuyết của người sau, chỗ này chính là quần đảo Lưu Cầu hiện nay, nhưng đích xác chỗ chôn vùi Long hậu ở đâu, thì không thể biết được.

Chuyện kết thúc ở đây, sách này không tiện nói nhiều, chỉ nói tới những người trong long tộc gặp phải kiếp nạn, có một mình Ngao Quảng là được thoát thân, mới tìm tới chỗ Ngọc đế mà khóc lóc tố cáo. Bát tiên cũng đã thu hồi núi Thái sơn, đặt trở lại ở vị trí cũ. Trong sách của cô nhân từng có câu : "Lên núi Thái sơn, thấy thiên hạ là nhỏ" 1 , cho thấy thời xưa, núi Thái sơn rất cao, có thể kể là núi cao nhất trong thiên hạ. Nhưng ngày nay, theo các nhà địa lý, Thái sơn không thể coi là hùng vĩ. Khoan nói tới toàn thể thế giới, chỉ nói riêng trong đất nước Trung Quốc thôi, cũng có những ngọn núi cao hơn Thái sơn rất nhiều. Chẳng lẽ cô nhân là ếch ngồi đáy giếng, nói năng hàm hồ đâu. Thật ra là vì bát tiên đã nhô Thái sơn lên, đem vùi lấp dưới biển, đến lúc thu hồi trở lại, không tránh khỏi một phần bùn đất rơi rụng xuống biển, bồi đắp thành một số đảo nhỏ, như phần trên sách đã nói tới. Vì thế, từ sau khi bát tiên qua biển, núi Thái sơn mới thấp xuống, không được cao như thời xa xưa nữa.

Bát tiên hoàn tất việc giết rồng rồi, mới kéo nhau tới Dao Trì chúc thọ. Lúc đó Ngọc đế và các vị tiên tổ đã có mặt ở đó từ trước, bát tiên mới bẩm tấu tình tiết của việc giết rồng. Ngọc đế vốn rất nhân hậu, không nhớ lỗi cũ của người ta, đã quên hết những tội trước đây của hai rồng, nay nghe tâu, ngài chẳng được vui lòng, dường như có ý trách bát tiên không nên gây việc can qua, giết các tiên quan có chức có quyền. Liền có Nguyên Thủy, Lão Quân, dẫn dắt các đại đệ tử, là hai vị chân nhân Hòa Long và Phiếu Diệu, cùng nói rõ việc hai rồng đại náo thiên cung, lý ứng phải chịu quả báo. Năm đó, Thượng đế cầu hiền, lấy người phò tá, mới phải tha tội cho vợ chồng Long vương, nay cả họ nhà rồng chịu thảm kiếp, chết về tay bát tiên, cũng là có số định trước, không nên trách cứ bát tiên. Ngọc đế nghe vậy, chợt hiểu ra, mới nói :

- Hai rồng tuy có tội, nhưng cũng có công trị thủy, lại giữ yên các biển đã nhiều năm. Nay mắc thảm kiếp này, dầu bởi tự mình gây nên tội, tình cũng đáng thương, lòng trăm làm sao yên được ?

Hòa Long, Phiếu Diệu hai chân nhân mới xin cho hai rồng và các con cháu được chuyển kiếp làm người, đầu thai vào nhà lương thiện, phú quý. Con trưởng của Bình Hòa là Ngao Quảng đã thoát nạn, nghe đâu là người có tài có trí, biết nhiều đạo thuật, lại từng trị hải lâu năm, có nhiều kinh nghiệm, xin cho được nối chức cha, đề đền ơn cha mẹ hần đã có nhiều công lao với thiên phủ, biểu thị rõ ý thiên đình thưởng phạt phân minh. Các vị tiên tổ cùng vương mẫu nghe vậy, đều xưng tụng thánh đức. Ngay sau đó Ngao Quảng từ điện Linh Tiêu chạy sang Dao Trì, khấu kiến Ngọc đế, khóc lóc tâu trình nỗi oan. Ngọc đế hiểu dụ, an ủi Ngao Quảng, lại nói rõ cho biết về tiền nhân, hậu quả, và tuyên bố thánh ý. Ngao Quảng buồn rầu, cảm kích, dập đầu tạ. Ngọc đế lại cho gọi bát tiên tới, cùng Ngao Quảng ra mắt, sai Hòa Long, Phiếu Diệu hai chân nhân giải thích rõ về nhân quả một lần nữa, khuyên hai bên không nên thù hằn nhau nữa, nếu không tuân lệnh, ắt có tội với trời.

Bát tiên cùng Ngao Quảng xin vâng, tạ Ngọc đế, vương mẫu và các vị tiên. Từ đó về sau, thiên đình yên ổn, khắp nơi thanh bình, không có chuyện gì lớn cần ghi chép. Sách này đến đây cũng kết thúc.

Bạn đang đọc truyện *Bát Tiên Đắc Đạo* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

